

L U' U T Ò Ò H A N

LỤC HƯƠNG dịch



K H V R Ò N C Θ Σ Λ T Ò I

Tam Thế - Khu Rừng Đen Tối

Địa Cầu Văng Sự #2

Lưu Từ Hân

—★—

Lục Hương dịch

Nhà Xuất Bản Hà Nội

Nhã Nam phát hành

—★—

ebook@vctvegroup

LƯU TỪ HÂN

Sinh năm 1963, người Dương Tuyền, Sơn Tây, là công trình sư cao cấp, một trong những tác giả đại biểu cho dòng tiểu thuyết khoa học viễn tưởng Trung Quốc.

Tác phẩm tiêu biểu:

- *Kỷ nguyên sao băng*
- *Sét hòn*
- *Tam thế*

MỞ ĐẦU

Kiến Nâu đã quên nơi này từng là nhà nó. Khoảng thời gian đó, đối với mặt đất trong ánh chiều tà và những ngôi sao vừa mọc kia gần đến mức có thể bỏ qua không tính, nhưng với nó, lại dài đằng đẵng.

Vào cái ngày đã bị lãng quên ấy, thế giới của nó hoàn toàn đảo lộn. Bùn đất bay đi, một cái khe vừa sâu vừa rộng xuất hiện, sau đó bùn đất lại âm ỉ bay ngược trở về, khe sâu biến mất, ở tận cùng cái khe ban đầu ấy xuất hiện một ngọn núi lẻ loi màu đen. Kỳ thực, trên vùng đất mênh mông này, đây là chuyện thường xuyên xảy ra, bùn đất bay đi rồi bay về, khe sâu xuất hiện rồi biến mất, sau đó là một ngọn núi mọc lên, dường như để đánh dấu mỗi lần biến cố xảy ra. Kiến Nâu và mấy trăm đồng loại đưa theo Kiến Chúa may mắn sống sót đi một quãng đường về phía Mặt trời lặn, xây dựng nên đế quốc mới.

Lần này, Kiến Nâu về vùng đất cũ chỉ là tình cờ đi ngang qua trên đường kiếm thức ăn mà thôi. Nó đi tới dưới chân ngọn núi, dùng sợi râu xúc giác chạm vào thứ cao chọc trời ấy, phát hiện ra bề mặt ngọn núi tuy cứng và trơn tuột nhưng có thể bò lên được, nó bèn bò lên phía trên. Nó chẳng có mục đích gì cả, chỉ là một lần nhiễu động ngẫu nhiên của mạng lưới thần kinh thô sơ nhỏ bé kia gây ra. Nhiễu động có thể hiện ra ở bất cứ đâu, ở mỗi nhánh cỏ trên mặt đất và mỗi giọt sương trên lá cỏ, mỗi áng mây trên bầu trời và mỗi ngôi sao phía sau áng mây ấy... Mọi nhiễu động đều không có mục đích, song khi một lượng lớn những nhiễu động vô mục đích tập trung lại, mục đích liền xuất hiện.

Kiến Nâu cảm nhận được chấn động của mặt đất, dựa trên độ rung chuyển từ yếu chuyển sang mạnh dần, nó biết trên mặt đất có một thực thể khổng lồ khác đang chuyển động về phía này, tuy nhiên nó không để ý mà vẫn tiếp tục bò lên ngọn núi lẻ loi kia. Trong không gian góc vuông giữa chân núi và mặt đất có một mạng nhện, Kiến Nâu biết đó là thứ gì, nó cẩn thận vòng tránh đám tơ nhện dính trên vách núi dựng đứng, đi qua bên cạnh con nhện đang co hết chân lại lặng lẽ chờ đợi chấn động trên màng tơ ấy. Cả hai đều cảm nhận được sự tồn tại của đối phương, nhưng cũng giống như một trăm triệu năm đã trôi qua trước đó, hai bên không có bất cứ sự trao đổi nào.

Chấn động đạt đến đỉnh điểm liền ngừng lại, thực thể khổng lồ kia đã đến phía trước ngọn núi, Kiến Nâu thấy thực thể này còn cao hơn ngọn núi rất nhiều, che lấp cả một khoảng trời thật lớn. Kiến Nâu chẳng hề xa lạ với loài này, nó biết thứ đó là vật sống, thường xuyên lộ diện ở vùng lãnh thổ này, những khe sâu xuất hiện rồi nhanh chóng biến mất cùng với những ngọn núi mọc lên càng lúc càng nhiều kia đều có liên quan mật thiết đến thực thể đó.

Kiến Nâu tiếp tục bò lên trên, nó biết loài kia thông thường sẽ không đe dọa đến mình - dĩ nhiên là cũng có ngoại lệ. Ngoại lệ này đã xảy ra với con nhện ở phía bên dưới, thực thể kia hiển nhiên đã phát hiện ra mạng nhện vắt giữa mặt đất và ngọn núi, bèn dùng cuống bó hoa đang cầm trên một chi hất đi, con nhện cùng với đám tơ đứt lìa rơi vào bãi cỏ. Sau đó, thực thể kia nhẹ nhàng đặt bó hoa xuống trước ngọn núi.

Lúc này, một chấn động khác xuất hiện, rất yếu ớt, nhưng cũng đang mạnh dần lên. Kiến Nâu biết, một đồng loại khác của thực thể kia đang di chuyển về phía ngọn núi. Cùng lúc ấy, trên vách núi dựng đứng, nó gặp một cái rãnh dài trước mặt, so với bề mặt vách núi thì đáy rãnh này thô ráp hơn một chút, màu sắc cũng khác, có màu trắng xám, nó bò men theo cái rãnh, bề mặt gồ ghề khiến nó leo dễ hơn nhiều. Hai đầu rãnh đều có thêm

một rãnh nhỏ và ngắn. Rãnh nhỏ ở đầu bên dưới vuông góc với rãnh chính, rãnh nhỏ ở đầu bên trên thì giao nhau với rãnh chính tạo thành một góc nhọn. Khi Kiến Nâu leo lên trở lại bề mặt màu đen trơn trượt của vách đá dựng đứng, ấn tượng của nó về hình dạng chính thể của cái rãnh này là: “1”.

Bấy giờ, thực thể sống ở trước mặt ngọn núi kia bỗng nhiên thấp đi một nửa, thành ra tương đương với độ cao của ngọn núi, hiển nhiên là “kẻ đó” đã ngồi xuống, trên khoảng trời màu lam sẫm vừa lộ ra ấy, các ngôi sao đã lơ thơ ló dạng. Cặp mắt kẻ đó đang nhìn thẳng vào phần trên ngọn núi, Kiến Nâu hơi do dự, quyết định tốt nhất là không nên tiến vào tầm nhìn của đối phương, bèn chuyển hướng bò song song với mặt đất. Rất nhanh, nó gặp một cái rãnh khác. Nó rất yêu mến bề mặt thô ráp dưới đáy rãnh, vì cảm giác bò trên đó rất dễ chịu, đồng thời màu sắc dưới đáy rãnh cũng làm nó liên tưởng đến những quả trứng kiến xung quanh Kiến Chúa. Bởi vậy nó không ngại quay đầu bò xuống dưới, men theo cái rãnh bò khắp một lượt. Hình dạng cái rãnh này phức tạp hơn, quanh tròn một vòng xong lại vươn xuống dưới một đoạn, khiến nó nghĩ đến quá trình sau khi tìm kiếm thông tin về mùi vị tốt cuộc cũng tìm ra được đường về nhà, Kiến Nâu dựng lên hình dạng cái rãnh trong mạng lưới thần kinh của mình: “9”.

Hiện tại, vật sống ngồi xổm trước ngọn núi đang phát ra âm thanh, những lời hoàn toàn vượt xa khỏi năng lực lý giải của Kiến Nâu đó là:

“Bản thân sự sống đã rất kỳ diệu, ngay cả đạo lý này mà cũng không hiểu nổi thì làm sao có thể tìm tòi những thứ sâu sắc hơn nữa chứ?”

Kẻ đó phát ra âm thanh như thể không khí lưu động khi có cơn gió thổi xuyên qua bụi cỏ, đó là tiếng thở dài, sau đó đứng dậy.

Kiến Nâu tiếp tục bò theo phương song song với mặt đất, tiến vào cái rãnh thứ ba, là một đường gấp khúc gần như vuông góc: “7”. Kiến Nâu

không thích hình dạng này, theo lẽ thường, chuyển hướng đột ngột kiểu này lúc nào cũng đồng nghĩa với nguy hiểm và chiến đấu.

Tiếng nói át cả chấn động, đến giờ Kiến Nâu mới cảm giác được thực thể sống thứ hai kia đã đến phía trước ngọn núi, vật sống đầu tiên đứng dậy chính là để đón tiếp vật thể này. Vật sống thứ hai này thấp nhỏ, gầy gò hơn vật sống đầu tiên rất nhiều, mái tóc bạc trắng trông nổi bật trên nền trời chiều màu lam sẫm, mớ tóc màu bạc phất phơ trong làn gió nhẹ ấy dường như có mối liên hệ nào đó với những ngôi sao mỗi lúc một nhiều trên bầu không.

“Cô giáo Diệp, cô... Cô đến ạ?”

“Cậu là... Tiểu La phải không?”

“Em là La Tập, bạn học cấp ba của Dương Đông, cô...”

“Hôm ấy biết được chỗ này, cảm thấy rất được, ngồi xe tới cũng tiện, nên dạo này tôi thường hay đến đây tản bộ.”

“Cô giáo Diệp, cô chớ nên đau buồn.”

“Ừm, đều đã qua rồi...”

Kiến Nâu ở trên ngọn núi vốn định chuyển hướng bò lên phía trên, nhưng nó phát hiện phía trước vẫn còn một cái rãnh nữa, giống hệt như cái rãnh hình “9” mà nó đã bò qua trước rãnh hình “7”, nó cũng rất thích hình dạng này. Kiến Nâu bèn bò tiếp theo phương ngang, men theo rãnh “9” mới bò một lượt. Nó cảm thấy hình dạng này tốt hơn “7” và “1”, nhưng tốt ở đâu thì tất nhiên không thể diễn đạt ra được, đây là năng lực cảm thụ cái đẹp ở trạng thái đơn bào nguyên thủy; niềm vui thích mơ hồ khi bò qua rãnh “9” vừa nảy lại được tăng cường, đây là hạnh phúc ở trạng thái đơn bào nguyên thủy. Song hai hình thức tinh thần đơn bào này không có cơ hội

tiến hóa, hiện tại vẫn giống như một trăm triệu năm trước, cũng giống như một trăm triệu năm sau.

“Tiểu La à, Đông Đông thường nhắc đến cậu, nó nói cậu... nghiên cứu thiên văn học phải không?”

“Hồi trước thôi ạ, giờ em đang dạy ngành xã hội học ở trường đại học, chính là trường của cô đấy ạ, nhưng lúc em về trường thì cô đã nghỉ hưu rồi.”

“Xã hội học, khác như vậy cơ à?”

“Vâng, Dương Đông lúc nào cũng bảo tính em rất thiếu tập trung.”

“Ô, chẳng trách mà nó khen cậu rất thông minh.”

“Thông minh vật thôi ạ, không cùng một cấp độ với con gái cô đâu. Chỉ là em cảm giác ngành thiên văn giống như một tấm sắt vậy, muốn khoan một lỗ ở chỗ nào cũng khó khăn; trong khi xã hội học thì như tấm ván gỗ, dẫu sao cũng tìm được những chỗ mỏng hơn một chút mà đâm vào, nói chung là dễ sống tạm bợ qua ngày hơn.”

Ôm theo hy vọng gặp thêm một rãnh “9” nữa, Kiến Nâu tiếp tục đi ngang, nhưng nó lại gặp một đường rãnh thẳng tắp song song với mặt đất, giống như cái rãnh đầu tiên đặt nằm ngang, nhưng cái rãnh này dài hơn “1”, hai đầu không có rãnh nhỏ, hình dạng tổng thể là “—”.

“Đừng nên nói vậy, cuộc sống của người bình thường chính là vậy mà, ai cũng giống như Đông Đông thì làm sao được.”

“Con người em quả thực là không có chí lớn gì, bộp chộp lắm.”

“Tôi có một đề nghị thế này: tại sao cậu không nghiên cứu xã hội học vũ trụ nhỉ?”

“Xã hội học vũ trụ?”

“Một danh từ mà tôi thuận miệng nói ra thôi, tức là giả định rằng có vô số nền văn minh khác nhau phân bố trong vũ trụ, số lượng cũng ngang ngửa với số hành tinh mà chúng ta có thể quan sát được, nhiều vô cùng tận, tổng thể những nền văn minh này tạo thành một xã hội vũ trụ, xã hội học vũ trụ chính là ngành nghiên cứu hình thái của cái siêu xã hội này.”

Trên ngọn núi, Kiến Nâu tiếp tục bò ngang một quãng không xa, mong đợi khi bò qua cái rãnh hình “—” này sẽ lại tìm thấy một cái rãnh hình “9” mà nó thích, tuy nhiên nó lại gặp rãnh hình “2”. Nửa đầu tuyến đường này rất dễ chịu, hiềm nỗi góc ngoặt gấp phía sau lại đáng sợ như rãnh “7” ở phía trước, gần như là một điềm báo chẳng lành. Kiến Nâu tiếp tục bò ngang, cái rãnh tiếp theo có hình dạng khép kín “0”. Lộ trình này là một phần của “9”, nhưng lại là một cái bẫy: cuộc sống cần phẳng lặng trơn tru, song cũng cần có phương hướng, không thể nào cứ mãi trở về khởi điểm, Kiến Nâu hiểu được điều này. Tuy rằng phía trước vẫn còn hai đường rãnh nữa, nhưng nó đã không còn hứng thú tìm hiểu, bèn xoay người bò lên phía trên.

“Nhưng... hiện tại mới chỉ biết có một nền văn minh của chúng ta thôi mà.”

“Chính vì vậy nên mới không ai làm việc này, để cho cậu một cơ hội đó.”

“Cô giáo Diệp, có vẻ thú vị lắm! Cô nói tiếp đi ạ.”

“Tôi nghĩ thế là vì có thể kết hợp hai chuyên ngành của cậu với nhau, so với xã hội học nhân loại, xã hội học vũ trụ có cấu trúc toán học rất rõ ràng.”

“Sao lại nói như vậy ạ?”

Diệp Văn Khiết chỉ lên trời, ánh hoàng hôn phía Tây vẫn rất sáng, số lượng sao trên bầu không ít đến mức có thể dễ dàng đếm được. Điều này dễ khiến người ta hồi tưởng đến bầu trời lúc chưa có vì sao nào xuất hiện, cõi hư không màu lam ấy là cả một cõi mênh mang mơ hồ, giống như đôi mắt không có con ngươi của bức tượng bằng đá cẩm thạch. Giờ đây, mặc dù tinh tú thưa thớt, nhưng đôi mắt khổng lồ ấy đã có con ngươi. Hư không đã có nội dung, vũ trụ đã có thị giác. Thế nhưng, so với cả không gian, các ngôi sao đều thật nhỏ bé, chỉ là những chấm nhỏ màu bạc lúc ẩn lúc hiện, tựa hồ như ngẫm chỉ ra một nỗi bất an nào đó của nhà điêu khắc vũ trụ: ông ta (hoặc cái đó) không thể kiềm chế nỗi ham muốn điểm mắt cho vũ trụ, song đồng thời cũng ôm trong lòng nỗi sợ hãi khủng khiếp nào đó đối với hành vi ấy, cuối cùng, sự vĩ đại của không gian và sự nhỏ bé của tinh tú chính là kết quả cân bằng giữa ham muốn và nỗi sợ hãi này, thể hiện một sự cân trọng vượt trên tất cả.

“Cậu hãy nhìn xem, mỗi ngôi sao như một điểm trong hình học, cấu trúc phức tạp của các nền văn minh trong vũ trụ, rồi những nhân tố hỗn loạn và ngẫu nhiên trong đó đều bị khoảng cách lớn lao nhường ấy lọc đi hết, những nền văn minh ấy trong mắt chúng ta chính là những điểm có tham số, vậy thì tương đối dễ xử lý bằng toán học rồi.”

“Nhưng mà, cô giáo Diệp à, ngành xã hội học vũ trụ mà cô nói vốn chẳng có dữ liệu thực tế nào khả dĩ cung cấp cho nghiên cứu cả, cũng không thể tiến hành khảo sát và thực nghiệm được.”

“Vì vậy thành quả cuối cùng của cậu sẽ là thuần lý thuyết, cũng như hình học Euclid vậy, trước tiên đặt ra mấy tiên đề đơn giản không cần chứng minh, kế đó dựa trên cơ sở những tiên đề này để suy luận ra toàn bộ hệ thống lý thuyết.”

“Cô giáo Diệp, chuyện này... thật sự quá lý thú, nhưng tiên đề của xã hội học vũ trụ là gì?”

“Thứ nhất, sinh tồn là nhu cầu trên hết của một nền văn minh; thứ hai, thế giới văn minh không ngừng phát triển và mở rộng, nhưng tổng lượng vật chất trong vũ trụ là không đổi.”

Kiến Nâu bò lên một quãng không xa, mới biết hóa ra phía trên cũng có rãnh, vả lại còn là tổ hợp nhiều rãnh sâu, kết cấu phức tạp như mê cung. Kiến Nâu rất nhạy cảm với hình dạng, nó tự tin có thể làm rõ hình dạng này, nhưng muốn thế trước tiên phải quên hết những hình mà nó đã bò qua trước đó, vì dung lượng lưu trữ trong mạng lưới thần kinh nhỏ bé của nó chỉ có hạn. Lúc quên mất “9”, nó không cảm thấy tiếc nuối gì, bởi không ngừng quên đi chính là một phần cuộc sống của nó, những thứ nó cần nhớ suốt đời không nhiều, tất cả đều đã được gen ghi khắc lên khu vực lưu trữ được gọi là bản năng kia rồi.

Sau khi làm sạch ký ức, nó đi vào mê cung, sau một hồi bò ngoằn ngoèo qua lại, nó dựng lên trong ý thức đơn sơ của mình hình dạng tổ hợp rãnh ấy: “墓” (mộ). Tiếp tục bò lên, lại là một tổ hợp của nhiều rãnh, so với cái trước thì đơn giản hơn nhiều, tuy nhiên Kiến Nâu vẫn buộc phải làm sạch ký ức, quên đi “mộ” để thăm dò nó. Thoạt tiên, nó bò vào một cái rãnh cong lả lướt, khiến nó nhớ đến cái bụng của con dế vừa mới chết mà nó phát hiện ra ban nãy. Nó nhanh chóng làm rõ được kết cấu của cái rãnh này: “之” (chi). Trên đường leo lên đỉnh sau đó, Kiến Nâu lại gặp hai tổ hợp đường rãnh. Cái đầu tiên gồm hai rãnh hình dạng như giọt nước và một rãnh hình dạng như bụng dế - “冬”(Đông); cái trên cùng chia thành hai phần, tổ hợp lại là: “扬” (Dương)¹⁴. Đây là hình dạng cuối cùng mà Kiến Nâu ghi nhớ, cũng là hình dạng duy nhất mà nó nhớ được sau hành trình leo đỉnh núi này, nó đã quên sạch những hình dạng thú vị bò qua trước đó rồi.

“Cô giáo Diệp, từ góc độ xã hội học, hai tiên đề này đều vững chắc... Cô nói ra nhanh như vậy, dường như trong lòng đã chắc chắn từ lâu rồi thì phải.” La Tập hơi ngạc nhiên thốt lên.

“Tôi đã nghĩ về nó hơn nửa đời người, nhưng quả thực đây là lần đầu tiên nhắc đến với người khác, thật tình, tôi cũng không biết tại sao nữa... À, muốn từ hai tiên đề này suy luận ra bức tranh cơ bản của ngành xã hội học vũ trụ, còn cần đến hai khái niệm quan trọng: *chuỗi ngò vực* và *bùng nổ công nghệ*”.

“Hai từ rất thú vị, cô có thể giải thích một chút được không ạ?”

Diệp Văn Khiết xem đồng hồ: “Không còn thời gian nữa, thực ra, cậu thông minh như vậy, tự mình cũng có thể nghĩ ra. Trước tiên có thể dựa vào hai tiên đề vừa rồi mà bắt tay sáng lập ra ngành khoa học mới này, vậy là cậu có khả năng trở thành Euclid của ngành xã hội học vũ trụ rồi đó.”

“Cô giáo Diệp, em không trở thành Euclid được đâu, nhưng em sẽ nhớ kỹ lời cô, làm thử xem sao, sau này có lẽ em sẽ còn đến xin cô chỉ dạy.”

“Sợ là không còn cơ hội ấy nữa... hoặc là, cậu cứ coi như tôi nói linh tinh cũng được, dù thế nào chẳng nữa, tôi cũng đã làm hết trách nhiệm rồi. Thôi, Tiểu La này, tôi đi đây.”

“... Cô giáo Diệp, cô giữ gìn sức khỏe.”

Diệp Văn Khiết rời khỏi đó trong ánh tà dương, đi tới cuộc họp cuối cùng của bà ta.

Kiến Nâu leo lên tiếp, tiến vào một hố tròn trên vách đá dựng đứng, trên bề mặt trơn nhẵn bên trong hố tròn có một hình ảnh cực kỳ phức tạp, nó biết mạng lưới thần kinh bé nhỏ của mình tuyệt đối không thể nào lưu trữ được thứ đó, nhưng sau khi tìm hiểu đại thể hình ảnh ấy, nó lại có cảm giác giống như với “9”, năng lực cảm thụ cái đẹp ở trạng thái đơn bào nguyên thủy lại được đánh thức. Hơn thế, nó dường như còn nhận ra được một phần hình ảnh ấy, đó là một đôi mắt, ít nhiều nó cũng có đôi chút nhạy cảm với hình ảnh con mắt, vì bị con mắt nhìn chăm chăm đồng nghĩa với nguy hiểm. Tuy vậy, lúc này nó chẳng lo lắng gì, bởi nó biết đôi mắt này không

hề có sự sống. Nó đã quên mất tình cảnh lúc thực thể khổng lồ tên là La Tập kia ngồi xổm xuống nhìn đăm đăm vào phía trên ngọn núi trước khi phát ra âm thanh đầu tiên, lúc đó, thứ anh ta đang nhìn chính là đôi mắt này. Tiếp theo, nó bò ra khỏi hố tròn, leo lên đỉnh núi. Ở nơi này, nó không hề có cảm giác “đăng cao viễn vọng”, vì nó vốn chẳng sợ bị rơi từ trên cao xuống đất. Nó từng nhiều lần bị gió thổi rơi xuống từ những chỗ cao hơn ngọn núi này nhiều, nhưng hoàn toàn không hề tổn thương, không có nỗi sợ độ cao thì không thể thấm thía được vẻ đẹp từ trên đỉnh cao nhìn xuống.

Dưới chân ngọn núi, con nhện bị La Tập dùng cành hoa hất đi bắt đầu dệt một tấm mạng mới, nó kéo từ trên vách đá xuống một sợi tơ óng ánh, thả mình xuống mặt đất tựa như con lắc đồng hồ, lụp đi lụp lại như thế ba lần, cái khung của tấm mạng đã hoàn thành. Mạng nhện bị phá hoại mười nghìn lần, nó sẽ đan lại cả mười nghìn lần. Với quá trình này, nó hoàn toàn không có cảm giác chán ghét hay tuyệt vọng, song cũng không hề có lạc thú, từ một trăm triệu năm trước đã luôn như thế rồi.

La Tập lặng lẽ đứng một lúc, rồi cũng đi. Khi chấn động trên mặt đất tan biến, Kiến Nâu bò xuống phía bên kia ngọn núi, nó cần trở về tổ báo cáo vị trí của con dế đã chết kia. Tinh tú trên trời bắt đầu dày hơn, dưới chân ngọn núi, Kiến Nâu lại đi lướt qua con nhện, bọn chúng một lần nữa cảm giác được sự tồn tại của kẻ kia, nhưng vẫn không có giao lưu nào.

Kiến Nâu và nhện không hay biết, tại thời điểm tiên đề về văn minh vũ trụ được sinh ra, ngoài cái thế giới xa xăm đang nín thở lắng nghe kia, trong số sự sống trên Trái đất, bọn chúng chính là những nhân chứng duy nhất.

Trước đó một thời gian, đêm khuya, Mike Evans đứng ở mũi con tàu Ngày Phán Xét, dưới bầu trời sao, Thái Bình Dương tựa như một tấm lụa đen khổng lồ trượt qua bên dưới. Evans thích đối thoại với thế giới xa xôi kia

vào thời điểm này, vì trên nền trời sao và biển đêm, những con chữ mà Hạt trí tuệ in ra trên võng mạc hiển thị rất nổi bật.

Đây là cuộc đối thoại thời gian thực thứ hai mươi hai của chúng ta, chúng ta đang gặp phải một vài khó khăn trong việc trao đổi thông tin.

Evans: “Vâng thưa Chúa, tôi phát hiện ra, thực tế là ngài không hiểu một phần không nhỏ trong các tài liệu về văn hiến của loài người mà chúng tôi gửi đi.”

Đúng vậy, các người đã giải thích rất rõ ràng mọi yếu tố trong đó, nhưng về mặt tổng thể vẫn không thể hiểu được, dường như nguyên nhân là bởi thể giới của các người có thừa thứ gì đó so với thể giới của chúng ta, nhưng có lúc lại giống như thiếu đi thứ gì đó.

Evans: “Thứ thừa và thiếu này, có phải là một hay không?”

Đúng vậy, chúng ta không biết là thừa hay là thiếu.

Evans: “Đó có thể là thứ gì chứ?”

Chúng ta đã nghiên cứu văn hiến của các người một cách tỉ mỉ, phát hiện mâu chốt gây khó hiểu nằm ở một cặp từ đồng nghĩa.

Evans: “Từ đồng nghĩa?”

Trong ngôn ngữ của các người có rất nhiều từ đồng nghĩa và từ gần nghĩa, ví dụ như trong tiếng Trung mà chúng ta nhận được lúc ban đầu đã có "rét" và "lạnh", "lớn" và "to", "dài" và "lâu"... , chúng biểu đạt ý nghĩa giống nhau.

Evans: "Vậy cặp từ đồng nghĩa gây ra trở ngại trong cách hiểu mà Chúa vừa nói là gì?"

"Nghĩ" và "nói", chúng ta vừa kinh ngạc phát hiện, hóa ra chúng không phải là từ đồng nghĩa.

Evans: "Hai từ này vốn dĩ không đồng nghĩa mà."

Theo cách hiểu của chúng ta, hai từ này phải là từ đồng nghĩa: Nghĩ, tức là dùng cơ quan tư duy để tiến hành hoạt động tư duy; nói, tức là truyền đạt cho đồng loại nội dung mình tư duy. Ở thế giới của các người, hành động thứ hai được thực hiện bằng một cơ quan gọi là dây thanh đới, cơ quan này điều chỉnh sự rung động của không khí để phát ra âm thanh. Người thấy định nghĩa như vậy có chính xác hay không?

Evans: "Chính xác, nhưng chẳng phải như thế đã thể hiện rõ, 'nói' và 'nghĩ' không phải là từ đồng nghĩa hay sao?"

Theo cách hiểu của chúng ta, điều này chứng tỏ rằng chúng là từ đồng nghĩa.

Evans: "Chúa có thể cho tôi suy nghĩ một chút được không?"

Được, chúng ta đều cần phải suy nghĩ.

Evans nhìn mặt biển cuộn sóng dưới ánh sáng của các vì sao, ngẫm nghĩ chừng hai phút.

Evans: “Chúa của tôi, cơ quan dùng để trao đổi thông tin của các ngài là gì?”

Chúng ta không có cơ quan trao đổi thông tin, bộ não của chúng ta có thể hiển thị tư duy ra với thế giới bên ngoài, vậy là đã hoàn thành việc trao đổi thông tin.

Evans: “Hiển thị tư duy. Điều này thực hiện bằng cách nào?”

Sóng điện từ mà bộ não phát ra khi tư duy, bao gồm cả các bước sóng ánh sáng nhìn thấy được đối với giác quan của chúng ta, có thể hiển thị ở khoảng cách tương đối xa.

Evans: “Có nghĩa là, đối với các ngài, nghĩ tức là nói.”

Nên mới nói rằng chúng là từ đồng nghĩa.

Evans: “Ồ... nhưng dù là thế, hẳn cũng sẽ không gây ra trở ngại với việc đọc hiểu tài liệu về văn hiến.”

Đúng thế, sự khác nhau giữa chúng ta và các người trên phương diện tư duy và trao đổi thông tin không lớn lắm, chúng ta đều có bộ não. Và lại, bộ não đều sinh ra trí năng

bằng cách kết nối vô số neuron lại với nhau, điểm khác nhau duy nhất là sóng điện não của chúng ta mạnh hơn, có thể được đồng loại thu nhận trực tiếp, vì vậy mà lược bỏ đi cơ quan trao đổi thông tin, chỉ khác có một điểm đó mà thôi.

Evans: “Không, trong đây có thể còn ẩn giấu một sự khác nhau lớn hơn nữa. Chúa của tôi, xin hãy để tôi nghĩ thêm một lúc nữa.”

Được.

Evans rời khỏi mũi tàu, thả bước tản bộ trên boong, ngoài mạn tàu, Thái Bình Dương vẫn lặng lẽ nhấp nhô trong màn đêm, y tưởng tượng biển cả biến thành một bộ não đang tư duy.

Evans: “Chúa của tôi, tôi muốn kể cho ngài nghe một câu chuyện nhỏ, để chuẩn bị, ngài có hiểu những yếu tố dưới đây hay không: sói, trẻ con, bà ngoại, ngôi nhà nhỏ trong rừng?”

Đây đều là những yếu tố rất dễ hiểu, chỉ có chút vấn đề ở “bà ngoại”, ta biết đây là một quan hệ huyết thống của loài người, thông thường tuổi của “bà ngoại” tương đối lớn. Ta vẫn cần người giải thích thêm về vị trí của bà ta trong hệ thống quan hệ huyết thống.

Evans: “Thưa Chúa, vấn đề này không quan trọng. Ngài chỉ cần biết rằng mối quan hệ giữa bà ta và bọn trẻ con rất gắn bó, bà ta là một trong những người mà lũ trẻ con tin cậy nhất.”

Đã hiểu.

Evans: “Tôi đã giản lược câu chuyện đi một chút: Bà ngoại có việc phải ra ngoài, để lũ trẻ con lại trong căn nhà nhỏ, dặn dò bọn chúng nhất định phải đóng chặt cửa, ngoài bà ra thì không được mở cửa cho người khác. Trên đường, bà ngoại gặp phải chó sói, con sói ăn thịt bà ngoại, rồi mặc quần áo của bà, giả mạo làm bà ngoại đi đến căn nhà nhỏ gõ cửa. Con sói bảo lũ trẻ con trong nhà rằng, bà là bà ngoại của các cháu đây, bà về rồi, mở cửa cho bà đi. Lũ trẻ con nhìn qua khe cửa thấy nó giống bà ngoại, liền mở cửa ra, con sói vào nhà ăn thịt luôn cả lũ trẻ con. Thưa Chúa, ngài có thể hiểu được câu chuyện này không?”

Hoàn toàn không thể hiểu nổi.

Evans: “Vậy có lẽ tôi đã đoán đúng rồi.”

Trước tiên, con sói từ đầu đã muốn vào căn nhà nhỏ ăn thịt lũ trẻ con, phải không?

Evans: “Vâng.”

Nó và lũ trẻ con đã tiến hành trao đổi thông tin, đúng không?

Evans: “Đúng vậy.”

Đến đây thì không thể hiểu được nữa, để đạt được mục đích của mình, nó không nên tiến hành trao đổi thông tin với lũ trẻ con.

Evans: “Tại sao?”

Rất rõ ràng rồi còn gì? Nếu hai bên thực hiện trao đổi thông tin, lũ trẻ con lập tức sẽ biết con sói muốn vào nhà ăn thịt chúng nó, tất nhiên sẽ không mở cửa cho con sói.

Evans (trầm ngâm hồi lâu): “Tôi hiểu rồi, thưa Chúa, tôi đã hiểu rồi.”

Người hiểu được gì? Chẳng phải tất cả những thứ này đều rất rõ ràng hay sao?

Evans: “Tư duy của các ngài hoàn toàn bộc lộ ra với thế giới bên ngoài, không thể che giấu được.”

Tư duy làm sao có thể che giấu được? Cách nghĩ này của người thật là không thể tưởng tượng nổi.

Evans: “Có nghĩa là, đối với thế giới bên ngoài, tư duy và ký ức của các ngài hoàn toàn trong suốt, giống như một cuốn sách đặt ở nơi công cộng, hoặc như một bộ phim đang chiếu giữa quảng trường, hay một con cá ở trong bể cá thủy tinh vậy, bộc lộ hết ra ngoài, có thể nhìn rõ mọi góc ngách từ bên ngoài. À, một số yếu tố mà tôi vừa nói đến, có thể là ngài...”

Ta đều hiểu được, nhưng tất cả chuyện này rất tự nhiên mà?

Evans (trầm ngâm hồi lâu): “Thì ra là thế... Chúa của tôi, khi các ngài đối diện với nhau để trao đổi thông tin, mọi thông tin được trao đổi ấy đều

chân thực, không thể nào lừa gạt, không thể nào dối trá, vậy thì các ngài sẽ không thể nào có tư duy chiến lược phức tạp được.”

Không chỉ là đối diện, chúng ta có thể trao đổi thông tin ở khoảng cách tương đối xa. Ngoài ra, bấy lâu nay chúng ta vẫn không thể hiểu nổi hai từ "lừa gạt" và "dối trá" này.

Evans: “Một xã hội mà tư tưởng hoàn toàn phơi bày thì sẽ như thế nào? Sẽ sản sinh ra nền văn hóa, chính trị như thế nào? Các ngài không có mưu kế, không thể nào ngụy trang được.”

Mưu kế là gì, ngụy trang là gì?

Evans: ...

Cơ quan trao đổi thông tin của loài người chẳng qua là một thiếu sót trong quá trình tiến hóa mà thôi, đó là công cụ bất đắc dĩ để bù đắp lại việc bộ não của các người không thể sinh ra sóng điện từ duy mạnh, một bất lợi về mặt sinh học của giống người. Trực tiếp hiển thị tư duy ra ngoài, hiển nhiên là phương thức trao đổi thông tin cao cấp hơn, có hiệu suất cao hơn gấp bội.

Evans: “Thiếu sót? Bất lợi? Không, Chúa của tôi, ngài nhầm rồi, lần này thì ngài đã hoàn toàn nhầm lẫn rồi.”

Vậy sao? Để ta nghĩ một chút, thật đáng tiếc, người lại không thể nhìn thấy tư tưởng của ta.

Lần này, cuộc đối thoại bị gián đoạn tương đối lâu, phải đến hai mươi phút hàng chữ không hiện lên, Evans đã đi từ mũi tàu đến đuôi tàu. Y thấy một đàn cá không ngừng nhảy lên khỏi mặt nước, vạch vào khoảng không trên mặt biển một đường cong lấp lánh sắc bạc dưới ánh sao. Mấy năm trước, để khảo sát ảnh hưởng của việc đánh bắt quá độ đối với các sinh vật ven biển, y từng sống một thời gian trên thuyền cá ở phía Nam, các ngư dân gọi cảnh tượng này là: “Quân lính Long vương đi tuần”, hiện giờ, Evans cảm thấy cảnh tượng đó rất giống một hàng chữ chạy trên con mắt biển không lồ. Đúng lúc này, hàng chữ trong mắt y cũng xuất hiện.

Người nói đúng, glò nghĩ lại những tài liệu văn hiến kia, ta đã hơi hiểu một chút rồi.

Evans: “Chúa của tôi, ngài muốn thực sự hiểu được những thứ ấy của loài người thì còn phải đi một chặng đường rất dài, tôi thậm chí còn nghi ngờ, rốt cuộc ngài có thể hiểu được hay không nữa.”

Đúng thế, thật sự là quá phức tạp, giờ ta chỉ hiểu ra tạt sao trước đây mình không hiểu nổi... Người nói đúng.

Evans: “Chúa của tôi, ngài cần đến chúng tôi.”

Ta sợ các người.

Cuộc đối thoại bị ngắt, đây là lần cuối cùng Evans nhận được thông tin từ thế giới Tam Thế. Lúc này, y đứng ở đuôi tàu, nhìn vệt sóng trắng xóa sau đuôi con tàu Ngày Phán Xét vươn dần vào màn đêm mông lung, tựa như dòng thời gian đang trôi đi.

PHẦN THỨ NHẤT: NGƯỜI ĐIỆN BÍCH

Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ ba, hạm đội
Tam Thế cách Hệ Mặt trời 4,21 năm ánh sáng

Sao trông cũ kỹ như vậy nhỉ...

Đứng trước cỗ hàng không mẫu hạm khổng lồ mang tên “Đường” đang lắp ráp thân tàu, ý nghĩ đầu tiên nảy ra trong tâm trí Ngô Nhạc chính là như vậy. Thực ra, tất nhiên gã biết rằng người ta sử dụng công nghệ hàn nổi cân bằng khí lỏng mới nhất để hàn vỏ tàu thì sẽ để lại trên bề mặt tấm hợp kim thép-mangan những vết bẩn, số lượng tuy nhiều nhưng không gây trở ngại gì lớn. Thêm vào những tia lửa hàn chớp lóa, mới khiến con tàu sắp sửa hoàn công này thành ra như vậy trong mắt gã. Gã cố gắng buộc mình tưởng tượng ra hình dáng sừng sững, mới tinh tươm của tàu Đường sau khi được quét lên lớp sơn màu xám, song không thành công.

Cuộc tập trận gần bờ biển lần thứ tư để lập đội hình cho tàu Đường vừa mới hoàn thành, trong hải trình kéo dài hai tháng đó, Ngô Nhạc và Chương Bắc Hải đang đứng bên cạnh gã trở thành hai nhân vật bỏ thì thương, vương thì tội. Đội hình bao gồm tàu khu trục, tàu ngầm và tàu tiếp tế thì do tư lệnh Cụm tác chiến tàu sân bay chỉ huy, còn hàng không mẫu hạm

Đường mà họ rời sẽ chỉ huy vẫn đang nằm trong ụ đóng tàu. Vị trí của tàu Đường do tàu huấn luyện Trịnh Hòa bù lấp vào, song có lúc để trống luôn. Khoảng thời gian này, Ngô Nhạc thường đứng trên tàu chỉ huy nhìn chăm chăm vào vùng biển trống không kia mà thần người ra, trên khu vực mặt nước ấy, chỉ có vệt nước từ những con tàu đi trước đan vào nhau, cuộn lên một cách bất an, vừa khéo cũng hợp với tâm trạng gã. Khoảng trống này rốt cuộc có thể lấp đầy không? Gã đã không chỉ một lần tự hỏi câu đó.

Giờ nhìn lại con tàu Đường đang được chế tạo, gã không chỉ thấy cũ kỹ, mà thậm chí còn thấy nó toát lên một vẻ tang thương xa xưa. Tàu Đường trước mặt gã dường như là một quan ải cỡ lớn thời cổ đại bị bỏ phế, thân tàu lổm đổm chính là bức tường đá cao lớn của cửa ải, những tia lửa hàn tung tóe như hoa buông xuống từ giàn giáo chằng chịt tựa hồ đám cây leo phủ kín tường đá... Cảnh tượng này không giống như đóng tàu, mà giống như đang làm công tác khảo cổ... Ngô Nhạc sợ mình sẽ lan man nghĩ tiếp, bèn chuyển sự chú ý sang Chương Bắc Hải đứng bên cạnh.

“Bệnh của bố cậu thế nào rồi?” Ngô Nhạc hỏi.

Chương Bắc Hải khẽ lắc đầu: “Không ổn, cũng chỉ biết cầm cự thôi.”

“Cậu xin nghỉ phép đi.”

“Lúc ông vừa nhập viện tôi đã xin nghỉ một lần, giờ tình hình như vậy, đến lúc cần hăng hay.”

Sau đó hai người lại im lặng, mỗi lần họ nói chuyện về cuộc sống riêng đều như thế, những lần nói chuyện về công việc chắc chắn nhiều hơn một chút, nhưng lúc nào cũng có một tầng gì đó ngăn cách.

“Bắc Hải, khối lượng công việc sau này hẳn là sẽ không bằng lúc trước, đằng nào hai chúng ta đã cùng đứng ở vị trí này rồi, tôi nghĩ nên trao đổi với nhau nhiều hơn nữa.” Ngô Nhạc nói.

“Đạo trước chúng ta đã trao đổi với nhau rất tốt còn gì, cấp trên cho chúng ta cùng lên con tàu Đường này, nhất định là cũng đã nghĩ đến chúng ta từng hợp tác rất thành công trên tàu Trường An.”

Chương Bắc Hải mỉm cười đáp, vẫn là nụ cười mà Ngô Nhạc không thể nhìn thấu được, nhưng gã có thể khẳng định nụ cười này phát xuất từ nội tâm. Đến cả thứ phát xuất từ nội tâm mà còn không thể thấu hiểu, vậy thì chẳng còn hy vọng gì hiểu được con người anh ta. Hợp tác thành công không đồng nghĩa với việc hiểu được đối phương. Đương nhiên, trong mắt Chương Bắc Hải, Ngô Nhạc chắc chắn là hoàn toàn trong suốt, nhìn xuyên qua được. Trên tàu, từ binh sĩ cho đến thuyền trưởng là gã, Chương Bắc Hải lúc nào cũng dễ dàng nhìn vào sâu thẳm nội tâm họ, quả thật hoàn toàn xứng đáng với vị trí chính ủy. Về mặt công việc, Chương Bắc Hải cũng rất trung thực và thẳng thắn, mỗi sự việc đều có báo cáo cụ thể chi tiết với thuyền trưởng. Tuy nhiên đối với Ngô Nhạc, thế giới nội tâm của anh ta luôn là một vùng xám sâu không thấy đáy, anh ta luôn khiến Ngô Nhạc có cảm giác: cứ làm vậy đi, làm vậy là tốt nhất hoặc chính xác nhất, nhưng đó không phải là điều tôi nghĩ. Thoạt đầu, cảm giác này chỉ thấp thoáng lơ mờ, về sau thì càng lúc càng thêm rõ rệt. Dĩ nhiên, điều Chương Bắc Hải làm luôn luôn là tốt nhất hoặc chính xác nhất, khổ nỗi anh ta nghĩ thế nào thì Ngô Nhạc chịu không thể biết. Ngô Nhạc vẫn luôn tin rằng: ở cương vị chỉ huy chiến hạm đầy hiểm nguy này, hai sĩ quan chỉ huy cần phải hiểu rõ phương thức tư duy của người kia, bởi vậy, điều này bấy lâu nay vẫn là một gút mắc trong lòng gã. Hồi đầu, gã cho rằng Chương Bắc Hải đề phòng mình thế nào đó nên cảm thấy rất ảm ức: ở cái vị trí khó nhằn cao không tới thấp không thông như thuyền trưởng tàu khu trục này, còn ai chân thành hơn gã, không có mưu tính gì hơn gã nữa? Gã thì có gì mà phải đề phòng chứ? Trong một khoảng thời gian ngắn, cha Chương Bắc Hải từng là cấp trên của bọn họ, Ngô Nhạc đã nói chuyện với ông một lần về vấn đề thông hiểu lẫn nhau giữa mình và chính ủy.

“Làm tốt công việc là được rồi, tại sao cứ nhất thiết phải biết được phương thức tư duy của cậu ta chứ?” Tướng Chương điềm đạm nói, sau đấy lại nửa như vô tình nửa như cố ý buông thêm một câu, “Thực ra, chính tôi cũng không biết được.”

“Chúng ta lại gần xem sao.” Chương Bắc Hải chỉ vào tàu Đường đang tung tóe tia lửa hàn để nghị, đúng lúc này, điện thoại di động của họ cùng lúc đổ chuông, có tin nhắn nhắc nhở họ quay về xe. Kênh liên lạc mật chỉ có thể sử dụng trên xe, thông thường, khi nào có việc gấp mới phải dùng đến thứ này. Ngô Nhạc mở cửa xe, cầm ống nghe lên, người gọi tới là một vị tham mưu ở Bộ chỉ huy Cụm tác chiến.

“Thuyền trưởng Ngô, tư lệnh hạm đội hạ lệnh khẩn cấp cho anh và chính ủy Chương lập tức đến Bộ tổng tham mưu báo danh.”

“Đến bộ tổng tham mưu à? Thế còn đợt tập trận thứ năm? Một nửa Cụm tác chiến tàu sân bay đã ở trên biển, ngày mai các tàu bè còn lại cũng khởi hành gia nhập rồi.”

“Chuyện này thì tôi không biết, chỉ có một mệnh lệnh rất đơn giản đó thôi, nội dung cụ thể thì các anh trở về mà xem.”

Chính ủy và thuyền trưởng con tàu sân bay vẫn chưa hạ thủy mang tên Đường đưa mắt nhìn nhau, bao nhiêu năm nay, hiếm hoi có một lần họ hiểu được suy nghĩ của nhau: xem chừng, khu vực mặt biển nhỏ nhỏ ấy sẽ phải tiếp tục để trống rồi.

Pháo đài Greely ở Alaska. Mấy con nai sừng tấm đang thơ thẩn bước đi trên cánh đồng tuyết đột nhiên trở nên cảnh giác. Chúng cảm nhận được chấn động của mặt đất bên dưới lớp tuyết. Khối bán cầu màu trắng bạc ở đằng trước vừa tách ra, thứ ấy đã ở đây từ rất lâu rồi, trông như quả trứng khổng lồ vùi một nửa dưới lòng đất, lũ nai sừng tấm bao lâu nay vẫn cảm

thấy thứ đó không thuộc về cái thế giới lạnh lẽo này. Từ quả trứng mở toác ấy trước tiên phun ra những luồng khói nồng nặc và lửa ngùn ngụt, kể đó, trong tiếng nổ âm vang, quả trứng nở ra một khối hình trụ tròn bay lên. Khối hình trụ ấy sau khi xuyên khỏi mặt đất liền nhanh chóng vút cao, kéo theo đuôi lửa hàm hấp, luồng khí nóng bỏng thổi tung tuyết đọng bay ngập trời, lúc rơi xuống đã biến thành một trận mưa. Khi khối trụ bay lên, lũ nai sừng tấm nhận ra cảnh tượng mãnh liệt khiến chúng kinh hoàng vừa nãy đã lắng xuống, khối trụ tròn kia kéo theo vệt đuôi dài màu trắng biến mất trên bầu không, tựa hồ cánh đồng tuyết bên dưới là một cuộn len trắng đồ sộ, vừa có bàn tay khổng lồ vô hình rút một sợi len ra khỏi cuộn, kéo lên không gian.

“Khốn kiếp! Chỉ thiếu mấy giây là tôi kịp xác nhận ngừng bắn rồi!”

Trong phòng điều khiển Hệ thống phòng thủ tên lửa quốc gia (NMD) thuộc trung tâm chỉ huy Bộ tư lệnh phòng không Bắc Mỹ (NORAD) nằm sâu ba trăm mét bên dưới núi Cheyenne ở Colorado Springs cách đó hàng nghìn cây số, chuyên viên giám định mục tiêu Raeder quăng con chuột sang một bên, nói.

“Lúc hệ thống cảnh báo tôi đã đoán là không có chuyện gì rồi mà.” Chuyên viên giám trắc quỹ đạo Jones lắc đầu nói.

“VẬY hệ thống tấn công cái gì vậy?” Tướng Fitzroy hỏi, hệ thống NMD chỉ là một phần trong chức trách mới của ông, nên ông cũng không rành rẽ lắm, nhìn những màn hình phủ kín cả một bức tường, Fitzroy cố thử tìm kiếm hình ảnh trực quan như ông từng thấy ở trung tâm điều khiển của NASA: một đường màu đỏ tựa như con rắn lười nhác chuyển động trên bản đồ thế giới, tuy rằng trên bản đồ hình chiếu trên mặt phẳng hai chiều, đường màu đỏ ấy sẽ thành ra một đường sóng hình sin khiến người ngoài ngành khó mà hiểu nổi, song ít nhất cũng khiến người ta cảm nhận được có thứ gì đó đang bắn vào không gian. Nhưng ở nơi này không có hình ảnh trực quan kiểu đó, đồ thị trên mỗi màn hình đều rất trừu tượng mà hỗn loạn,

đối với ông hoàn toàn không có ý nghĩa gì, càng không cần phải nói đến những màn hình đầy số nhảy nhót kia. Đọc hiểu được những thứ đó, chỉ có mấy sĩ quan trực hệ thống NMD có vẻ thiếu sự tôn kính cần thiết với ông kia.

“Tướng quân, ngài còn nhớ năm ngoái, module hậu cần của Trạm vũ trụ quốc tế (ISS) từng phải thay một tấm màng phản xạ không? Lúc bọn họ tháo tấm màng cũ ra đã để nó bay mất, dưới tác động của gió Mặt trời, cái thứ đó lúc thì trải rộng ra, lúc thì lại cuộn vào thành một đám.”

“Thứ này... Chắc là phải có trong cơ sở dữ liệu giám định mục tiêu rồi chứ?”

“Có chứ, chính là ở đây.” Raeder di động con trỏ chuột, mở một cửa sổ, sau khi cuộn qua một đồng bảng biểu, số liệu và văn bản phức tạp, màn hình hiển thị ra một tấm ảnh không lấy gì làm nổi bật. Có lẽ là do kính viễn vọng dưới mặt đất chụp lại, trên nền đen có một vật thể hình dạng bất quy tắc màu trắng bạc, bề mặt phản quang rất mạnh nên không nhìn rõ chi tiết.

“Thiếu tá, đã có dữ liệu giám định rồi, tại sao anh không ngừng quy trình bản lại?”

“Cơ sở dữ liệu mục tiêu vốn là do hệ thống tự động kiểm tra và xác định, thao tác bằng tay không thể theo kịp, nhưng phần dữ liệu này còn ở định dạng của hệ thống cũ, chưa được chuyển đổi, nên không kết nối vào module nhận biết của hệ thống mới.” Giọng Raeder có vẻ ảm ức: Tôi làm tay thay cho cả siêu máy tính của hệ thống NMD, nhanh như vậy đã kiểm tra ra được rồi, chứng tỏ rất thành thạo nghiệp vụ, cuối cùng ngược lại còn bị kẻ ngoài ngành như ông chất vấn nữa.

“Tướng quân, sau khi NMD chuyển hướng đánh chặn lên không gian, hệ thống phần mềm đến giờ còn chưa điều chỉnh xong đã nhận lệnh chuyển sang trạng thái thực chiến rồi.” Một sĩ quan trực ban nói.

Fitzroy không nói gì nữa, những âm thanh tí tí tách tách trong phòng điều khiển khiến ông ta cảm thấy rất bức bối. Thứ ông ta đang đối diện là hệ thống phòng thủ Trái đất đầu tiên loài người lập ra... mà thực chất chỉ là hệ thống NMD đã có sẵn từ các châu lục trên Trái đất nay chuyển hướng đánh chặn lên không gian thôi.

“Tôi thấy mọi người nên chụp một tấm ảnh kỷ niệm cái nhỉ!” Jones đột nhiên trở nên hưng phấn, “Đây có lẽ là đòn tấn công đầu tiên của loài người đối với kẻ thù chung đó!”

“Ở đây cầm mang máy ảnh.” Raeder lạnh lùng nói.

“Thượng úy, anh đang nói nhảm cái gì đấy?” Fitzroy bất thành lời nổi giận, “Thứ mà hệ thống dò ra đó hoàn toàn không phải mục tiêu của kẻ địch, sao có thể gọi là đòn tấn công đầu tiên được?”

Sau một thoáng lặng thinh lúng túng, có người nói: “Trên tên lửa đánh chặn có đầu đạn hạt nhân.”

“Đương lượng nổ^[2] 1,5 megaton, sao vậy?”

“Giờ bên ngoài trời sắp tối rồi, dựa theo vị trí của mục tiêu, ra ngoài chắc là có thể nhìn thấy ánh sáng từ vụ nổ!”

“Trên màn hình giám trắc cũng nhìn thấy.”

“Ra bên ngoài nhìn mới hay!” Raeder nói.

Jones cũng trở nên phấn khích, mau mắn đứng dậy: “Tướng quân, tôi... tôi đã hết ca rồi.”

“Tôi cũng vậy, tướng quân.” Raeder nói, kỳ thực, xin phép chỉ là để tỏ ra lịch sự, Fitzroy là điều phối viên cao cấp của Hội đồng phòng ngự toàn cầu,

không có quyền chỉ huy với cả Bộ tư lệnh phòng không Bắc Mỹ lẫn hệ thống NMD.

Tướng Fitzroy xua tay: “Tôi không phải sĩ quan chỉ huy của các anh, cứ thoải mái đi, có điều, tôi muốn nhắc nhở các vị ở đây: sau này có thể chúng ta còn làm việc chung lâu dài đấy.”

Raeder và Jones hồi hả từ trung tâm chỉ huy đi lên mặt đất. Họ đi qua cánh cửa chống bức xạ nặng mấy chục tấn, lên tới đỉnh núi Cheyenne. Bầu trời hoàng hôn trong vắt, nhưng không trông thấy ánh sáng của vụ nổ hạt nhân trong không gian.

“Chắc là ở chỗ kia.” Jones chỉ lên bầu trời.

“Có lẽ chúng ta bỏ lỡ mất rồi.” Raeder nói, không ngẩng đầu nhìn lên, nở một nụ cười giễu cợt, “Chẳng lẽ họ thật sự tin rằng Hạt trí tuệ sẽ triển khai xuống chiều thấp hơn một lần nữa?”

“Hắn là không có khả năng này. Nó có trí tuệ, sẽ không cho chúng ta cơ hội thứ hai đâu.” Jones nói.

“Bắt cặp mắt của NMD hướng lên không trung, trên Trái đất này thật sự không còn thứ gì cần phải đề phòng nữa rồi à? Kể cả các nhà nước khủng bố đều hóa thành thánh hết đi nữa, thì không phải vẫn còn ETO^[3] hay sao? Hừ... đám người quân đội ở PDC^[4] rõ ràng là muốn nhanh chóng có được thành tích, Fitzroy đích thị thuộc số này, bây giờ thì họ có thể tuyên bố rằng bộ phận đầu tiên của Hệ thống phòng ngự Trái đất đã được xây dựng xong, cho dù về mặt phần cứng gần như chẳng phải làm quái gì cả. Mục tiêu duy nhất của hệ thống là ngăn ngừa Hạt trí tuệ triển khai xuống chiều thấp hơn ở không gian gần quỹ đạo Trái đất, mà kỹ thuật thực hiện mục tiêu này thậm chí còn dễ hơn đánh chặn tên lửa tự hành của chính loài người, vì nếu mục tiêu thực sự xuất hiện, diện tích sẽ vô cùng lớn... Thượng úy này, tôi gọi anh lên đây chính là để nói chuyện vừa rồi, sao anh lại như đứa trẻ

không hiểu chuyện vậy, gì mà đòn tấn công đầu tiên, rồi lại còn chụp ảnh chụp iếc nữa, anh khiến tướng Fitzroy không vui rồi đó, có biết hay không? Không nhìn ra được ông ta là kẻ lòng dạ hẹp hòi à?”

“Nhưng... tôi nói vậy là để lấy lòng ông ta còn gì?”

“Ông ta là một trong những người giỏi diễn trò với bên ngoài nhất của quân đội, tới lúc họp báo, còn lâu ông ta mới nói đây là hệ thống xác định nhầm... ông ta và bọn họ sẽ biến vụ này thành một cuộc diễn tập thành công, anh đợi đấy mà xem, chắc chắn là vậy.” Raeder ngồi phịch xuống, hai tay vươn ra phía sau chống vào nền đất, ngửa mặt lên nhìn bầu trời đã có vài ngôi sao xuất hiện, nét mặt đầy vẻ chờ mong: “Jones, anh nói thử xem, nếu Hạt trí tuệ thật sự triển khai xuống chiều thấp hơn một lần nữa, cho chúng ta một cơ hội hủy diệt cô ta thì tốt biết mấy!”

“Có tác dụng gì đâu chứ? Đã chứng thực được, bọn chúng đang ùn ùn tiến đến Hệ Mặt trời. Ai mà biết được giờ đã có bao nhiêu rồi... Tôi bảo này, sao anh cứ gọi là ‘cô ta’, mà không phải là ‘nó’ hay ‘anh ta’ vậy?”

Raeder vẫn ngửa đầu lên, nét mặt trở nên mơ mơ màng màng: “Hôm qua, một viên thượng tá người Trung Quốc vừa đến Trung tâm nói với tôi, trong ngôn ngữ của họ, tên của cô ta giống như một người phụ nữ Nhật Bản.”

Hôm qua, Trương Viện Triều đã làm xong thủ tục nghỉ hưu, rời khỏi nhà máy hóa chất mà ông ta đã làm việc hơn bốn chục năm trời. Nói như lời lão Dương nhà bên, hôm nay ông ta sẽ bắt đầu giai đoạn thiếu niên lần thứ hai của đời mình. Lão Dương bảo, sáu mươi tuổi cũng giống như mười sáu tuổi, đều là lứa tuổi đẹp đẽ nhất của đời người. Ở cái tuổi này, gánh nặng thời bốn năm mươi tuổi đã được trút bỏ, mà sự trì trệ và bệnh tật khi bảy tám mươi tuổi vẫn còn chưa đến, đây là thời điểm để hưởng thụ cuộc sống. Như lão Trương, con trai và con dâu đều có công việc ổn định, con trai lấy

vợ muộn, nhưng giờ ông ta cũng sắp sửa có cháu nội để bế bồng rồi; hai vợ chồng già lẽ ra không mua nổi căn hộ này, nhưng do chính sách tái định cư nên cũng mua được, đến nay đã ở được hơn một năm... nghĩ lại thì đúng là mọi thứ đều rất viên mãn. Tuy nhiên lúc này, khi đứng bên cửa sổ căn hộ tầng 8 nhìn ra thành phố dưới bầu trời quang đãng bên ngoài, trong lòng Trương Viện Triều lại chẳng thấy sáng sủa chút nào, chứ đừng nói đến cảm giác bắt đầu tuổi thiếu niên lần thứ hai. Hiện tại, ông ta không thể không thừa nhận, về vấn đề quốc gia đại sự, lão Dương đã nói đúng.

Hàng xóm của ông ta, Dương Tấn Văn, giáo viên trung học đã nghỉ hưu, thường khuyên Trương Viện Triều, muốn tuổi già được hạnh phúc thì phải học những thứ mới, ví dụ như lên mạng chẳng hạn, bọn trẻ con còn học được, sao anh không học được chứ? Ông ta còn chỉ ra cụ thể, khuyết điểm lớn nhất của lão Trương nhà anh chính là chẳng thấy hứng thú với bất kỳ thứ gì ở thế giới bên ngoài, bà xã anh ít nhất còn biết rơi nước mắt với mấy bộ phim truyền hình dài lê thê phát ngấy kia, nhưng anh thì sao chứ, còn không chịu xem ti vi luôn. Cần phải quan tâm đến các chuyện lớn của quốc gia và thế giới mới có cuộc sống phong phú được. Nói gì thì nói, Trương Viện Triều cũng là dân Bắc Kinh lâu năm, nhưng về điểm này thì ông ta chẳng hề giống dân Bắc Kinh chút nào. Một tay tài xế tắc xi ở cái thành phố này cũng có thể ra vẻ nhìn xa trông rộng, thao thao bất tuyệt phân tích tình hình đất nước và thế giới, còn ông ta, có lẽ cũng biết được tên chủ tịch nước đấy, nhưng thủ tướng là ai thì chịu. Trương Viện Triều lại lấy làm tự hào về điều này, bảo rằng tôi chỉ là một người dân bình thường, cứ yên ổn mà sống, việc quái gì phải quan tâm đến những chuyện đâu đâu ấy, đảng nào thì cũng chẳng liên can gì đến tôi, cuộc đời lại bớt đi được khá nhiều mỗi phiền phức. Cứ quan tâm chuyện quốc gia đại sự như lão Dương nhà anh, hằng ngày đều phải xem thời sự, lại còn lên mạng đả mạt tía tai cãi nhau với người ta về mấy cái thứ như chính sách kinh tế của nhà nước, rồi xu thế mở rộng vũ khí hạt nhân trên trường quốc tế, chính phủ cũng có vì thế mà trả thêm cho anh đồng lương hưu nào đâu. Nhưng Dương Tấn Văn nói, cách nghĩ của anh rất nực cười, chuyện đâu đâu là chuyện gì? chuyện

gì mà không can hệ đến anh chứ? Tôi nói cho anh biết nhé lão Trương, tất cả các chuyện lớn của đất nước và thế giới, mỗi một chính sách quan trọng của nhà nước, mỗi một nghị quyết của Liên Hiệp Quốc, đều có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với cuộc sống của anh, anh tưởng Mỹ xâm phạm Venezuela thì không liên can gì đến anh chắc? Tôi nói cho anh biết, ảnh hưởng lâu dài của chuyện này lên lương hưu của anh không chỉ là một hai đồng tiền thôi đâu. Đối với tính khí một sách này của lão Dương, xưa nay Trương Viện Triều vẫn chỉ cười cười cho qua, song giờ đây, ông ta đã thấy Dương Tấn Văn nói đúng.

Lúc này, chuông cửa vang lên, người đến chính là Dương Tấn Văn, hình như vừa mới từ bên ngoài trở về, bộ dạng rất thông dong. Trương Viện Triều trông thấy ông hàng xóm, liền như kẻ lữ hành trong sa mạc gặp được bạn đồng hành, kéo rịt lấy không buông.

“Chật chịt, vừa nãy tôi qua tìm anh, anh lại chạy đi đâu đấy?”

“Ra chợ sớm đảo một vòng, gặp bà nhà anh cũng đang mua rau ngoài ấy đó.”

“Tầng nhà này sao mà vắng tanh vắng ngắt, cứ như... nghĩa địa ấy.”

“Hôm nay có phải ngày nghỉ đâu, không thế này thì thế nào. Ha ha, ngày đầu tiên nghỉ hưu, có cảm giác này là rất bình thường, anh không phải lãnh đạo đấy, bọn họ mà về hưu còn khó chịu hơn cơ... anh sẽ thích ứng nhanh thôi. Đi nào, chúng ta đến nhà sinh hoạt của khu phố, xem có gì chơi không.”

“Không không, không phải vì nghỉ hưu. Là vì... nói thế nào nhỉ, cục diện của, ừm... đất nước, à không, của thế giới.”

Dương Tấn Văn chỉ vào lão Trương cười phá lên: “Cục diện thế giới, ha ha, câu này nói ra từ miệng anh...”

“Phải, phải, trước đây tôi không quan tâm đến mấy chuyện to tát đó, nhưng chuyện trước mắt này cũng lớn quá đi! Trước đây tôi chưa từng nghĩ sẽ có chuyện lớn như vậy!”

“Lão Trương à, chuyện này nói ra thì thật nực cười đấy, giờ tôi lại đang lấy anh làm gương, không buồn quan tâm đến những chuyện đâu đâu kia nữa, anh có tin không, nửa tháng nay tôi không xem thời sự rồi. Lúc trước, tôi quan tâm đến những việc đao to búa lớn ấy là vì con người có thể gây ảnh hưởng đến những chuyện đó, có thể quyết định kết quả của chúng, nhưng chuyện này thì chẳng ai có sức văn hồi cả, tự chuốc lấy phiền phức làm gì kia chứ.”

“Vậy cũng không thể không quan tâm, bốn trăm năm nữa loài người sẽ tiêu vong đó!”

“Hừ, bốn chục năm sau thì tôi và anh đã tiêu rồi.”

“Vậy chúng ta đều đoạn tử tuyệt tôn cả sao?”

“Quan niệm của tôi về phương diện này không nặng nề như anh, con trai lấy vợ ở Mỹ mà lại không muốn có con, tôi cũng cảm thấy chẳng sao cả. Còn nhà họ Trương của anh, chẳng phải vẫn có thể kéo dài thêm mười mấy đời nữa hay sao? Phải biết đủ chứ.”

Trương Viện Triều nhìn chăm chăm vào Dương Tấn Văn trong mấy giây, sau đó liếc nhìn đồng hồ treo tường, bật ti vi lên, kênh tin tức đang phát chương trình thời sự đầu giờ:

Theo hãng tin AP: Ngày 29 vừa qua, vào lúc 18h30 giờ miền Đông nước Mỹ, Hệ thống phòng thủ tên lửa quốc gia Mỹ (NMD) đã tiến hành thành công một cuộc diễn tập thử nghiệm hủy diệt Hạt trí tuệ triển khai kết cấu chiểu thấp hơn ở gần quỹ đạo Trái đất, đây là cuộc thử nghiệm thứ ba từ sau khi hệ thống NMD chuyển hướng đánh chặn lên không gian, bia ngắm là mìn phân xạ bị Trạm vũ trụ quốc tế (ISS) bỏ đi hồi tháng Mười năm ngoái. Người phát ngôn của Hội đồng phòng ngự toàn cầu (PDC) cho biết, tên lửa đánh chặn có đầu đạn hạt nhân đã thành công hủy diệt bia ngắm. Diện tích của bia ngắm khoảng ba nghìn mét vuông, có nghĩa là, từ rất sớm trước khi

Hạt trí tuệ triển khai xuống cấu trúc ba chiều hình thành gương phản xạ đạt được diện tích đủ để uy hiếp các mục tiêu của loài người trên mặt đất, hệ thống NMD đảm bảo có thể hủy diệt nó...

“Toàn làm những chuyện vô nghĩa, Hạt trí tuệ sẽ không triển khai đâu...” Dương Tấn Văn vừa nói vừa cầm lấy chiếc điều khiển trên tay lão Trương, “đổi sang kênh Thể thao đi, có khi đang phát lại trận bán kết Cúp châu Âu đấy, đêm qua tôi nằm trên xô pha ngủ thiếp đi mất...”

“Về nhà anh mà xem.” Trương Viện Triều giữ chặt điều khiển không đưa cho Dương Tấn Văn, xem tiếp mục tin sau:

Bác sĩ chủ nhiệm^[5] phụ trách điều trị cho viện sĩ Giá Duy Bản tại Viện 301 đã xác nhận, nguyên nhân cái chết của viện sĩ Giá là bệnh ung thư máu, hay còn gọi là bệnh máu trắng, nguyên nhân trực tiếp gây tử vong là xuất huyết quá nhiều và các cơ quan trong cơ thể bị suy kiệt do căn bệnh đã đến giai đoạn cuối, không có bất cứ điều gì bất thường. Giá Duy Bản là chuyên gia nổi tiếng về siêu dẫn, từng có đóng góp rất quan trọng trong lĩnh vực vật liệu siêu dẫn ở nhiệt độ thường, ông qua đời ngày 10 vừa qua. Thông tin xuất hiện sau đó rằng Giá Duy Bản chết do bị Hạt trí tuệ tấn công thuần túy chỉ là tin đồn nhảm. Ngoài ra, theo tin mới nhận, người phát ngôn của Bộ Y tế đã chứng thực, một số vụ chết người khác đang được đồn đãi là do Hạt trí tuệ tấn công cũng đều có nguyên nhân bệnh lý và tai nạn bình thường. Về vấn đề này, phóng viên đài chúng tôi đã phỏng vấn nhà vật lý nổi tiếng Đinh Nghi^[6].

Phóng viên: Anh có ý kiến gì về nỗi khiếp sợ Hạt trí tuệ xuất hiện trong xã hội thời gian gần đây?

Đinh Nghi: Đây đều là do thiếu thường thức về vật lý gây ra. Chính phủ và các chuyên gia trong giới khoa học từng nhiều lần giải thích và nói rõ trong các tuyên ngôn chính thức: Hạt trí tuệ chỉ là một hạt vi mô, tuy rằng nó có trí tuệ rất cao, nhưng chính bởi kích cỡ vi mô nên ảnh hưởng của nó đối với thế giới vĩ mô cực kỳ hạn chế, mối đe dọa chủ yếu với loài người chính là tạo ra kết quả sai lầm và hỗn loạn trong các thí nghiệm vật lý cao năng lượng, đồng thời giám thị thế giới trên Trái đất thông qua mạng lưới cảm ứng lượng tử. Hạt trí tuệ ở trạng thái vi mô không thể nào giết người, cũng không thể nào thực hiện các hành động tấn công khác, nếu Hạt trí tuệ muốn gây ra ảnh hưởng lớn hơn lên thế giới vĩ mô thì chỉ có thể thực hiện ở trạng thái triển khai xuống chiều thấp hơn. Mà dù vậy chẳng nữa, ảnh hưởng này cũng rất có hạn, vì bản thân Hạt trí tuệ khi triển khai thành kích cỡ vĩ mô ở chiều thấp hơn lại vô cùng yếu ớt. Ngày nay, khi loài người đã xây dựng được hệ thống phòng thủ, làm thế sẽ chỉ càng trao cho con người cơ hội cực tốt để hủy diệt nó. Tôi cho rằng, các phương tiện truyền thông chính thống nên tăng cường tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học phổ thông về phương diện này cho công chúng, để loại trừ nỗi sợ không hề có căn cứ khoa học này.

...

Trương Viện Triều nghe thấy ngoài phòng khách có người không gõ cửa đã xộc thẳng vào, gào toáng lên “Lão Trương”, “Lão Trương”. Thực ra, từ lúc này khi nghe thấy tiếng bước chân thành thịch như búa tạ trên cầu thang là ông ta đã biết ai rồi.

Người mới đến là Miêu Phúc Toàn, một hàng xóm khác ở cùng tầng nhà. Ông ta là trùm than đá ở Sơn Tây, có đến mấy cái mỏ khai thác ở bên đó. Miêu Phúc Toàn kém Trương Viện Triều mấy tuổi, ở Bắc Kinh, ông ta còn có nhà khác to hơn chỗ này, đây chỉ là chỗ dành cho một cô nàng người Tứ Xuyên trạc tuổi con gái ông ta được ông ta bao nuôi. Lúc mới dọn đến, hai nhà họ Trương và họ Dương đều không quan tâm đến Miêu Phúc Toàn, chẳng những vậy còn cãi nhau một trận vì ông ta để đồ đạc bừa bãi ngoài hành lang, nhưng về sau phát hiện ra lão Miêu này tuy tính tình thô lỗ song con người cũng không đến nỗi nào, rất nhiệt tình với người khác, lại còn nhờ quan hệ với công ty quản lý giúp hai nhà bọn họ dàn xếp được vài chuyện phiền phức, từ đấy, quan hệ của ba nhà dần trở nên hòa thuận. Miêu Phúc Toàn tuy đã giao hết việc làm ăn cho con trai nhưng vẫn rất bận rộn, thời gian ở cái “nhà” này không nhiều, thường ngày trong căn hộ ba buồng ấy chỉ có mỗi cô nàng gái bao người Tứ Xuyên kia.

“Lão Miêu hả, cả tháng không gặp ông rồi, dạo này phát tài ở đâu thế?”
Dương Tấn Văn hỏi.

Miêu Phúc Toàn vớ bừa một cái cốc, hứng nửa cốc ở cây nước uống ừng ực, đoạn chùi mép đáp: “Có chuyện phiền phức ở mỏ khai thác, về xử lý một phen. Phát tài cái của nợ gì chứ. Giờ coi như thời kỳ chiến tranh rồi, chính phủ làm cái gì cũng rất nghiêm ngặt, mấy trò về hồi trước của tôi đều không tiện giở ra, mấy cái mỏ này chẳng khai thác được lâu nữa đâu.”

“Những tháng ngày khổ sở sắp đến rồi.” Lão Dương nói, mắt vẫn không rời khỏi trận bóng trên ti vi.

Người đàn ông này đã nằm bất động trên giường mấy tiếng đồng hồ, tia nắng mặt trời chiếu qua ô cửa sổ nhỏ xuống căn phòng dưới tầng hầm giờ đã biến thành ánh trắng, đốm trắng trên sàn từ tia sáng âm u lạnh lẽo ấy là nguồn sáng duy nhất ở nơi này, trong bóng tối, mọi thứ trong phòng đều tựa như tạc từ những khối đá xám ẩm ướt và lạnh giá, cả căn phòng trông chẳng khác gì một ngôi mộ.

Không ai biết tên thật của người này, về sau, hắn được gọi là Người Phá Tường số 2.

Suốt mấy tiếng đó, Người Phá Tường số 2 ôn lại cả cuộc đời mình, sau khi xác định không còn gì bỏ sót, hắn nghiêng người nhúc nhắc thân thể đã nằm đến tê dại, vươn tay rút dưới gối ra một khẩu súng lục, chậm chậm kê nòng súng lên thái dương. Lúc này, trong mắt hắn xuất hiện hàng chữ của Hạt trí tuệ.

Đừng làm vậy, chúng ta cần người.

Người Phá Tường số 2: “Chúa đó ư? Một năm nay, đêm đêm tôi đều nằm mơ thấy ơn gọi của ngài, nhưng gần đây thì không còn nữa, tôi vốn tưởng rằng mình đã đến bước không còn giấc mơ nữa rồi, xem ra không phải vậy.”

Đây không phải là mơ, chúng ta đang giao tiếp trong thời gian thực.

Người Phá Tường số 2 (nở nụ cười thê lương): “Tôi hiểu, đều đã kết thúc cả rồi, thế giới bên kia chắc chắn là không có mơ mộng gì cả.”

Cần chúng thực không?

Người Phá Tường số 2: “Chúng thực thể giới bên kia không có mơ mộng gì cả à?”

Chúng thực đúng là ta.

Người Phá Tường số 2: “Được thôi, hãy nói cho tôi một chuyện mà tôi không biết.”

Cá vàng của người đã chết hết rồi.

Người Phá Tường số 2: “Chật, chẳng sao cả, tôi sẽ nhanh chóng gặp lại chúng ở nơi không có bóng đêm.”

Người hãy đi xem thử thì hơn. Buổi sáng, lúc lòng dạ rồi bời người đã vút điếu thuốc hút được một nửa đi, nó rơi vào trong bể cá, nicotine trong nửa điếu thuốc hòa tan vào nước chính là chất độc trí mạng với lũ cá.

Người Phá Tường số 2 mở bừng mắt, buông súng, trở mình xuống giường, vẻ trì độn và hoảng hốt mới rồi đã tan biến trong chớp mắt. Hắn lần mò bật đèn bàn lên, sau đó đi xem bể cá đặt trên cái bàn nhỏ, trông thấy năm con cá vàng mắt lồi đang phơi bụng trắng hếu trên mặt nước, ở giữa còn nổi lênh phênh nửa điếu thuốc lá.

Chúng ta lại tiến hành chúng thực lần thứ hai: Evans từng gửi cha người một email được bảo mật, nhưng mật khẩu đã thay đổi, y không kịp thông báo mật khẩu mới cho người thì đã chết, từ đó đến giờ người vẫn không mở được thư này. Giờ

ta cho người biết mật khẩu... CAMEL, chính là nhãn hiệu thứ thuốc lá đã đầu độc chết lũ cá vàng của người.

Người Phá Tường số 2 luống cuống lấy máy tính xách tay ra, trong lúc chờ máy tính khởi động, nước mắt hần đã chảy giàn giụa: “Chúa, Chúa tôi ơi, thật sự là ngài đó sao? Thật sự là ngài đó sao?” Hần nghẹn ngào nói. Máy tính khởi động xong, hần dùng phần mềm đọc chuyên dụng của tổ chức Tam Thế Địa Cầu mở tập tin đính kèm email kia, ô nhập mật khẩu xuất hiện, sau khi hần nhập mật khẩu vào, văn bản liền hiện ra, nhưng giờ hần đã chẳng còn tâm trí đâu mà đọc kỹ nội dung trong đó nữa, chỉ quỳ rạp xuống bưng mặt khóc lóc: “Chúa tôi, thật sự là ngài rồi, Chúa tôi ơi...” Khi đã bình tĩnh phần nào, hần ngẩng đầu lên, nước mắt nhạt nhòa: “Chúng tôi hoàn toàn không được thông báo về cuộc tấn công vào cuộc họp có Thủ lĩnh tham dự hay trận mai phục ở kênh đào Panama, tại sao ngài lại bỏ rơi chúng tôi?”

Chúng ta sợ các người.

Người Phá Tường số 2: “Là bởi suy nghĩ của chúng tôi không trong suốt ư? Thật sự không cần thiết, phải biết rằng, những năng lực chúng tôi sở hữu mà các ngài không có ấy: lừa gạt, mưu kế, ngụy trang, gây hiểu lầm... đều dùng để phục vụ cho các ngài mà thôi.”

Chúng ta không biết điều này có phải sự thật hay không, giả thiết là thật đi chẳng nữa, nỗi sợ này vẫn cứ tồn tại. Trong Kinh Thánh của các người có nhắc đến một loài động vật gọi là rắn, nếu lúc này có một con rắn bò đến trước mặt người, nói với người rằng nó phục vụ cho người, người có thể vì thế mà không sợ hãi và ghê tởm nó hay không?

Người Phá Tường số 2: “Nếu nó nói thật, tôi có thể khắc phục nỗi sợ hãi và căm ghét của mình để tiếp nhận nó.”

Điều này rất khó.

Người Phá Tường số 2: “Đương nhiên, tôi biết, các ngài đã bị răn cấm một lần rồi... Sau khi thực hiện được truyền tin thời gian thực, các ngài đã đưa ra những câu trả lời tường tận cho các câu hỏi mà chúng tôi đặt ra, một phần lớn thông tin trong đó, ví dụ như quá trình tiếp nhận tín hiệu phát ra lần đầu tiên của loài người, rồi cả quá trình chế tạo Hạt trí tuệ nữa, đều không cần phải nói cho chúng tôi biết. Thoạt tiên, chúng tôi coi đây là sự tin tưởng của Chúa, giờ xem ra đã tự mình suy diễn quá nhiều rồi. Đối với chúng tôi, việc này bấy lâu nay vẫn rất khó hiểu: Giữa chúng ta không có sự truyền tin và trao đổi thông qua trực tiếp hiển thị tư duy, tại sao lại không thể ẩn giấu những thông tin phát ra một cách có chọn lọc chứ?”

Vẫn có chọn lọc đấy, chỉ là không che giấu nhiều như các người tuồng tượng mà thôi. Trên thực tế, ở thế giới của chúng ta cũng vẫn có sự truyền tin và trao đổi thông tin mà không dùng cách hiển thị tư duy trực tiếp, đặc biệt là vào thời đại công nghệ, nhưng tư duy trong suốt đã hình thành nên văn hóa và tập tính xã hội của chúng ta rồi. Đối với các người, điều này quả thực rất khó hiểu, cũng giống như chúng ta khó mà hiểu được các người vậy.

Người Phá Tường số 2: “Tôi nghĩ trong thế giới của các ngài, không thể nào lại không có máy may lừa gạt và mưu kế.”

Có đấy, chỉ là so với các người thì vô cùng đơn giản. Ví dụ như trong chiến tranh ở thế giới của chúng ta, hai bên cũng sẽ nguy trang trận địa của phe mình, nhưng nếu kẻ địch nghi ngờ khu vực được nguy trang đó mà hỏi thẳng đối phương, thông thường bọn họ đều sẽ được biết sự thực.

Người Phá Tường số 2: “Chuyện này thật không thể tin nổi.

Đối với chúng ta, các người cũng không thể tin nổi y như vậy. Trên giá sách của người có một cuốn sách, tên là Câu chuyện về ba vương quốc...

Người Phá Tường số 2: “Các ngài đọc không hiểu được nó đâu.”

Cũng hiểu được một phần nhỏ, kiểu như người bình thường đọc một tác phẩm toán học rất thâm ảo, phải suy xét rất nhiều và phát huy toàn bộ sức tưởng tượng thì hiểu được một chút.

Người Phá Tường số 2: “Cuốn sách này đích thực đã thể hiện một cách đầy đủ các cấp độ mà mưu kế chiến lược của loài người có thể đạt đến.”

Nhưng chúng ta có Hạt trí tuệ, có thể khiến mọi thứ ở thế giới của loài người đều trở nên trong suốt.

Người Phá Tường số 2: “Ngoại trừ suy nghĩ của bản thân con người.”

Đúng vậy, Hạt trí tuệ không thể nhìn thấy tư duy.

Người Phá Tường số 2: “Chắc hẳn ngài đã biết về kế hoạch Diệt Bích^[2].”

Biết nhiều hơn người, nó sắp được thực hiện rồi, đây chính là nguyên nhân ta tìm đến người.

Người Phá Tường số 2: “Ngài nghĩ thế nào về kế hoạch Diệt Bích?”

Vẫn là cảm giác đó, giống như khi các người trăn thấy rắn vậy.

Người Phá Tường số 2: “Nhưng con rắn trong *Kinh Thánh* đã giúp loài người có được trí tuệ, còn kế hoạch Diệt Bích của loài người sẽ dựng nên một hoặc vài mê cung vô cùng kỳ bí và hiểm ác với các ngài, chúng tôi có thể giúp các ngài đi ra khỏi những mê cung đó.”

Chính sự khác biệt về độ trong suốt của tư duy này khiến chúng ta càng thêm kiên định quyết tâm tiêu diệt loài người. Nhờ các người giúp chúng ta tiêu diệt loài người, cuối cùng, chúng ta sẽ tiêu diệt nốt các người.

Người Phá Tường số 2: “Chúa tôi, phương thức diễn đạt của ngài có vấn đề, hiển nhiên đây là sản phẩm của phương thức trao đổi thông tin bằng cách trực tiếp hiển thị tư duy. Ở thế giới của chúng tôi, cho dù bày tỏ suy nghĩ chân thực ví dụ như những lời ngài vừa nói, cũng phải dùng một phương thức thích đáng và uyển chuyển. Tuy rằng lý tưởng của tổ chức Tam Thế Địa Cầu là thống nhất, nhưng bày tỏ trực tiếp quá có thể sẽ khiến một nhóm đồng chí của chúng tôi nảy sinh bất mãn, dẫn đến những hậu quả

không thể lường trước được. Tất nhiên, có lẽ ngài sẽ không bao giờ học được lối diễn đạt sao cho thích đáng ấy.”

Chính vì lối diễn đạt làm biến dạng tư tưởng này, khiến cho sự trao đổi thông tin của loài người, đặc biệt là các tác phẩm văn học của các người đều giống như những mê cung vòng vèo... theo ta biết, tổ chức Tam Thế Địa Cầu đã đến bờ vực sụp đổ rồi.

Người Phá Tường số 2: “Đến nông nổi này đều là do các ngài vứt bỏ chúng tôi, hai lần tấn công đó đều là những đòn trí mạng. Hiện giờ, phe cứu thế của tổ chức đã tan rã, chỉ còn phe đồ bộ duy trì sự tồn tại của tổ chức. Hiển nhiên, ngài đã biết tất cả những điều này, nhưng đòn trí mạng nhất là đánh vào tinh thần, bị các ngài bỏ rơi trong hai lần tấn công đó, lòng trung thành của các đồng chí với Chúa đang bị thử thách, để gìn giữ lòng trung thành này, tổ chức Tam Thế Địa Cầu rất cần được Chúa ủng hộ.”

Chúng ta không thể chuyển giao công nghệ cho các người được.

Người Phá Tường số 2: “Không cần thiết, các ngài chỉ cần làm như trước đây, truyền đạt cho chúng tôi những thông tin mà Hạt trí tuệ lấy được là đủ.”

Đương nhiên là được, nhưng hiện tại, việc tổ chức Tam Thế Địa Cầu cần làm trước tiên chính là thực hiện sứ mệnh quan trọng mà người vừa đọc lúc này, chúng ta đã giao cho Evans trước khi y chết, y hạ lệnh cho người thi hành, nhưng vì vấn đề mật khẩu mà người vẫn chưa thể hoàn thành.

Lúc này Người Phá Tường số 2 mới nhớ đến bức thư vừa mở trong máy tính, hẳn cần thận đọc một lượt.

Một sứ mệnh rất dễ hoàn thành, phải không?

Người Phá Tường số 2: “Không quá khó, nhưng điều này thật sự rất quan trọng ư?”

Lúc trước thì rất quan trọng, hiện giờ, bởi có kế hoạch Diệt Bích của loài người, nó trở nên vô cùng quan trọng.

Người Phá Tường số 2: “Tại sao?”

Evans biết tại sao, nhưng rõ ràng y không nói với bất cứ người nào khác. Thật may mắn, y làm vậy là đúng, bây giờ, chúng ta không thể nói cho người biết tại sao.

Người Phá Tường số 2 (hân hoan ra mặt): “Chúa tôi, ngài đã học được cách che giấu rồi! Đây là một tiến bộ!”

Evans dạy chúng ta rất nhiều. Nhưng về phương diện này, chúng ta vẫn chỉ ở những bước khởi đầu, nói như y thì chỉ tương đương với trình độ đứa trẻ năm tuổi của loài người. Xét riêng trong mệnh lệnh mà Evans phát cho các người ấy, chúng ta đã không thể học được một mưu kế trong đó rồi.

Người Phá Tường số 2: “Ngài nói đến yêu cầu mà Evans nhắc đến ở đây đúng không... không được để lộ ra là tổ chức Tam Thế Địa Cầu làm, tránh

thu hút chú ý. Chắc, nếu như mục tiêu rất quan trọng, yêu cầu này là lẽ tự nhiên thôi.”

Đối với chúng ta, đây là mưu kế rất phức tạp.

Người Phá Tường số 2: “Được, tôi sẽ hoàn thành, làm đúng theo yêu cầu của Evans mà hoàn thành sứ mệnh này. Thưa Chúa, chúng tôi sẽ chứng minh lòng trung thành với ngài.”

Trong đại dương thông tin mênh mông của mạng Internet, có một góc hẻo lánh, trong cái góc khuất nẻo ấy, cũng có một góc hẻo lánh, trong góc khuất của góc khuất này, lại có một góc khuất của góc khuất của góc khuất nữa, trong góc khuất ở tầng sâu nhất đó, thế giới ảo kia lại được hồi sinh.

Một buổi bình minh lạnh lẽo mà kỳ dị, không có Kim tự tháp, cũng không có tòa nhà Liên Hiệp Quốc và con lắc đơn, chỉ có đồng hoang khô cứng mênh mông trải dài, tựa như một phiến kim loại lạnh băng.

Từ phía chân trời, Chu Văn Vương đi tới, ông ta khoác chiếc áo dài rách rưới, bên ngoài còn quấn thêm tấm da thú bản thú, đeo thanh kiếm bằng đồng thau, gương mặt nhăn nheo và bản thú không khác gì tấm da thú, song đôi mắt thì rất có thần, con ngươi lấp lánh ánh ban mai.

“Có ai không?” Ông ta hét lên, “Có ai không? Có ai không...”

Tiếng nói của Chu Văn Vương tức khắc bị nuốt chửng trong hoang mạc không biên giới ấy, ông ta hét một hồi, đoạn mệt mỏi ngồi thụp xuống đất, điều chỉnh tốc độ thời gian trôi nhanh hơn, ngược nhìn Mặt trời biến thành sao bay, sao bay lại biến thành Mặt trời, nhìn Mặt trời của kỷ nguyên Hằng định vạch qua tầng không hết lượt này đến lượt khác như con lắc đồng hồ, nhìn ngày và đêm của kỷ nguyên Hỗn loạn biến thế giới thành một sân

khẩu không diễn viên bị hỏng bộ điều khiển giàn đèn. Trong dòng chảy của thời gian, chẳng thấy bãi bể hóa nương dâu, chỉ có hoang mạc tựa như phiến kim loại vĩnh hằng. Lúc ba ngôi sao bay nhảy múa ở nơi sâu thẳm trong không gian, Chu Văn Vương bị đông lại thành cột băng trong giá lạnh, rất nhanh sau đó, một ngôi sao bay biến thành Mặt trời, khi cái đĩa khổng lồ bằng lửa ấy lướt qua không trung, băng trên người Chu Văn Vương tan chảy ra trong nháy mắt, thân thể ông ta bùng lên thành cột lửa, vào khoảnh khắc trước khi hóa tro tàn, ông ta thở dài một tiếng, rồi đăng xuất.

Ba mươi sĩ quan thuộc các quân chủng hải, lục, không quân dán ánh mắt nặng nề vào quân hiệu gắn trên tấm màn màu đỏ thẫm, một ngôi sao bạc tỏa ra bốn tia sáng, bốn tia sáng ấy có hình bốn thanh kiếm sắc bén, hai bên ngôi sao có hai chữ “Tám-Một”^[8], đây chính là quân hiệu của Không gian quân Trung Quốc.

Tướng Thường Vĩ Tư ra hiệu cho mọi người ngồi xuống, sau khi đặt mũ ngay ngắn lên bàn họp trước mặt, ông nói: “Buổi lễ chính thức thành lập Không gian quân sẽ được cử hành sáng ngày mai, cũng phải đến lúc đó mới phát quân trang, cầu vai, cài cổ đến tay các vị được, có điều, thưa các đồng chí, hiện giờ chúng ta đã thuộc cùng một quân chủng rồi.

Mọi người đưa mắt nhìn nhau, nhắm ra trong ba mươi người không ngờ lại có đến mười lăm người mặc quân phục hải quân, không quân chín người, lục quân sáu người. Khi dồn ánh mắt trở lại chỗ Thường Vĩ Tư, tất cả đều gắng sức không lộ ra nỗi thắc mắc trong lòng.

Thường Vĩ Tư mỉm cười: “Tỷ lệ này rất kỳ quặc, phải không? Xin mọi người chớ lấy quy mô ngành hàng không vũ trụ hiện nay để dự đoán về hạm đội không gian trong tương lai. Thế tích của tàu chiến không gian trong tương lai có thể còn lớn hơn cả tàu sân bay trên biển hiện giờ, binh lực trên tàu cũng vậy. Chiến tranh không gian sau này sẽ dựa trên cơ sở là

các thiết bị tải trọng lớn có thể tác chiến liên tục trong thời gian dài, phương thức giống hải chiến hơn là không chiến, chẳng qua chiến trường chuyển từ hai chiều trên mặt biển thành ba chiều ngoài không gian vũ trụ mà thôi, vì vậy, việc xây dựng quân chủng không gian sẽ lấy hải quân làm nền tảng chính. Tôi biết, trước thời điểm này, mọi người thông thường đều cho rằng quân chủng không gian phải đặt trên nền tảng không quân, có thể các đồng chí đến từ hải quân vẫn chưa chuẩn bị tư tưởng đầy đủ, cần phải nhanh chóng thích ứng.”

“Thủ trưởng, chúng tôi thật sự không nghĩ đến vấn đề này.” Chương Bắc Hải nói, Ngô Nhạc ở bên cạnh anh ta im lìm bất động, ngồi thẳng tắp. Chương Bắc Hải nhay bén phát hiện ra, trong đôi mắt nhìn thẳng về phía trước của thuyền trưởng, có gì đó vừa tắt lụi.

Thường Vĩ Tư gật đầu, “Thực ra, hải quân và không gian vũ trụ không phải là không có liên quan gì đâu. Tại sao gọi là tàu vũ trụ mà không phải là máy bay vũ trụ? Tại sao gọi là hạm đội không gian chứ không phải là phi đội không gian, trong cách tư duy thông thường, không gian vũ trụ và biển cả từ lâu đã có mối liên hệ rồi.”

Bầu không khí trong hội trường nhẹ nhõm đi phần nào, Thường Vĩ Tư nói tiếp: “Các đồng chí, cho đến thời điểm hiện tại, quân chủng mới này chỉ có ba mươi một thành viên chúng ta. Về hạm đội vũ trụ trong tương lai, hiện giờ mới chỉ tiến hành công tác nghiên cứu cơ sở, các nghiên cứu khoa học đã triển khai toàn diện, chủ yếu tập trung vào thang máy vũ trụ và động cơ nhiệt hạch cho phi thuyền cỡ lớn... nhưng đây đều không phải việc của không gian quân, nhiệm vụ của chúng ta là thiết lập hệ thống lý thuyết cho chiến tranh không gian. Đối với loại hình chiến tranh này, những điều chúng ta biết chỉ là con số không, vì vậy, đây là một nhiệm vụ vô cùng gian nan, đồng thời cũng là công tác cơ sở nhất, bởi lẽ công cuộc xây dựng hạm đội không gian về sau phải dựa trên hệ thống lý thuyết này. Cho nên, ở giai đoạn đầu, không gian quân sẽ giống như một viện khoa học quân sự, công

việc đầu tiên của các đồng chí ngồi đây chính là xây dựng nên cái viện khoa học ấy, bước tiếp theo sẽ có một lượng lớn các học giả và nhà nghiên cứu gia nhập vào quân chủng không gian.”

Thường Vĩ Tư đứng dậy, đi tới trước quân hiệu, xoay người lại mặt đối mặt với toàn thể chỉ huy và chiến sĩ của không gian quân, nói ra những lời mà cả đời này họ cũng khó thể nào quên: “Các đồng chí, chặng đường của không gian quân sẽ dài đằng đẵng, theo dự kiến sơ bộ, nghiên cứu cơ sở liên ngành cần ít nhất năm mươi năm, còn các công nghệ chủ chốt để có thể phi hành trong không gian trên quy mô lớn thì cần đến một thế kỷ mới nắm vững được, mới bước vào giai đoạn ứng dụng trong thực tế; hạm đội không gian từ lúc bắt đầu xây dựng cho đến khi đạt tới quy mô dự kiến, tính toán lạc quan cũng phải mất một thế kỷ rưỡi. Cũng có nghĩa là, từ lúc thành lập đến khi đạt được sức chiến đấu hoàn chỉnh, không gian quân cần thời gian ba thế kỷ. Các đồng chí, tôi nghĩ các đồng chí đã hiểu điều này có nghĩa là gì rồi, tất cả những người ở đây ngày hôm nay đều không có cơ hội đi lên vũ trụ, càng không có khả năng trông thấy hạm đội không gian của chúng ta lúc sinh thời, thậm chí còn chẳng thấy được một cái mô hình chiến hạm không gian đáng tin cậy nữa. Thế hệ chỉ huy và chiến sĩ đầu tiên của hạm đội không gian phải hai thế kỷ nữa mới sinh ra, mà hai thế kỷ rưỡi sau đó nữa, hạm đội Trái đất mới phải đối mặt với những kẻ xâm lược ngoài hành tinh. Khi ấy, người ở trên tàu chiến, sẽ là con cháu mười mấy đời của chúng ta.”

Các quân nhân im lặng một hồi lâu, con đường thời gian xám xịt từ từ trải ra trước mắt họ, vươn dài tít tắp sâu hút vào màn sương mù mê mẫn mang của tương lai. Họ không thấy rõ tận cùng con đường dài đằng đẵng ấy, nhưng có thể trông thấy ánh lửa và máu tươi sáng lên lấp lóa. Cái hiện thực “đời người ngắn tựa gang tay” chưa bao giờ giày vò họ như lúc này, trái tim họ đã vượt qua khoảng cách thời gian, cùng với con cháu mười mấy đời sau nhảy vào máu và lửa trong không gian tàn khốc, là nơi tập kết cuối cùng của linh hồn tất cả quân nhân.

Miêu Phúc Toàn vừa trở về, theo lệ thường mời Trương Viện Triều và Dương Tấn Văn sang nhà uống rượu tán dóc, cô gái người Tứ Xuyên kia làm cả một bàn thức ăn thịnh soạn. Trên bàn rượu, Trương Viện Triều kể chuyện buổi sáng đi Ngân hàng Xây dựng rút tiền.

“Ông không nghe người ta nói à, mấy ngân hàng đều có người bị đâm chết rồi đấy, người bu trước quầy chông chát lên đến ba bốn tầng!” Miêu Phúc Toàn nói.

“VẬY TIỀN CỦA ÔNG THÌ SAO?” Trương Viện Triều hỏi.

“Rút ra được một phần, còn lại vẫn đóng băng, làm gì còn cách nào nữa.”

“Ông nhỡ một cọng lông cũng còn nhiều hơn chúng tôi ấy chứ.” Lão Trương nói.

Dương Tấn Văn lên tiếng: “Trên thời sự có nói rồi, sau này khi khủng hoảng trong xã hội lắng xuống, chính phủ sẽ từ từ xả băng, trước tiên có thể chỉ xả băng một tỷ lệ nhất định, nhưng tình hình rồi sẽ trở lại bình thường thôi.”

Lão Trương nói: “Mong là thế... Chính phủ tuyên bố bước vào thời kỳ chiến tranh sớm như vậy thực sự là sai lầm, khiến cho lòng người hoảng loạn hết cả lên, người thời nay toàn là nghĩ cho mình trước tiên, liệu có mấy người nghĩ đến cuộc kháng chiến của Trái đất hơn bốn trăm năm sau đây?”

“Đây không phải là vấn đề chủ yếu!” Dương Tấn Văn nói, “Tôi đã nói từ trước rồi, tỷ lệ tích lũy cao của Trung Quốc là một quả bom lớn, sao hả, nói đúng rồi chứ? Tích lũy cao, bảo hiểm xã hội thấp, tiền gửi ngân hàng của

dân chúng là cội nguồn sự sống của họ, chỉ cần có chút gió thổi lá lay, đương nhiên sẽ gây ra khủng hoảng tập thể.”

Lão Trương hỏi Dương Tấn Văn: “Ông nói xem, cái món kinh tế thời chiến này sẽ là trò gì vậy?”

“Chuyện này xảy ra quá đột ngột, tôi thấy bây giờ chưa ai hình dung được hoàn chỉnh cả, chính sách kinh tế mới vẫn còn đang được lập ra, nhưng có điểm này là có thể khẳng định được: ngày tháng khổ sở sắp đến rồi.”

“Ngày tháng khổ sở cái rắm ấy, chúng ta từng này tuổi rồi, có phải chưa từng khổ sở đâu, cùng lắm là quay lại như hồi năm 60 chứ gì.” Miêu Phúc Toàn nói.

“Chỉ thương lũ trẻ con.” Trương Viện Triều một mình dốc cạn chén rượu.

Lúc này, tiếng nhạc hiệu vang lên khiến ba người cùng lúc quay mặt về phía ti vi, bây giờ mọi người đều đã quen thuộc với âm thanh này, nó có thể khiến mọi người đều dừng việc đang làm lại, bởi đó là nhạc hiệu của chương trình Tin tức quan trọng. Những tin tức kiểu này có thể bất chấp thứ tự phát sóng của các chương trình thông thường mà chen ngang vào bất cứ thời điểm nào. Ba ông già vẫn còn nhớ rõ, trước những năm 80 của thế kỷ trước, trên đài phát thanh và ti vi cũng thường xuyên xuất hiện những tin tức thuộc loại này, nhưng trong suốt khoảng thời gian thái bình kéo dài sau đó, những tin tức kiểu này đã biến mất.

Chương trình Tin tức quan trọng bắt đầu:

Theo phóng viên thường trú của đài chúng tôi ở Ban thư ký Liên Hiệp Quốc, trong cuộc họp báo vừa kết thúc, người phát ngôn của Liên Hiệp Quốc đã tuyên bố, sẽ triệu tập Đại hội đặc biệt của Liên Hiệp Quốc trong thời gian tới đây để thảo luận về vấn đề Chủ nghĩa đảo vong. Đại hội đặc biệt lần này do các quốc gia thường trực Hội

đồng phòng ngự toàn cầu cùng nhau tổ chức, mục đích là để cộng đồng quốc tế đạt đến đồng thuận về thái độ đúng đắn trước chủ nghĩa đảo vong, đồng thời đặt ra luật pháp quốc tế về vấn đề này. Tiếp theo, chúng ta sẽ nhìn lại sơ qua quá trình hình thành và phát triển của chủ nghĩa đảo vong.

Sau khi nguy cơ Tam Thế xuất hiện, chủ nghĩa đảo vong cũng theo đó được sinh ra, luận điểm chính của nó là: bởi khoa học mũi nhọn của loài người đã bị khóa cứng, lên kế hoạch phòng vệ Trái đất và Hệ Mặt trời ở thời điểm bốn thế kỷ rưỡi sau là điều vô nghĩa, xét trình độ công nghệ mà loài người có thể đạt được sau hơn bốn trăm năm nữa, mục tiêu tương đối thực tế có lẽ là chế tạo ra tàu vũ trụ liên sao^[9], để cho một bộ phận nhỏ loài người có thể chạy trốn ra ngoài không gian, tránh cho nền văn minh nhân loại bị tiêu diệt hoàn toàn.

Về địa điểm chạy trốn, có ba lựa chọn như sau, thứ nhất: thế giới mới, tìm trong không gian liên sao một thế giới mới mà loài người có thể sinh tồn. Đây rõ ràng là mục tiêu lý tưởng nhất, nhưng cần có tốc độ bay cực cao và hành trình sẽ dài đằng đẵng, với trình độ công nghệ loài người có thể đạt tới trong giai đoạn khủng hoảng này, khả năng thực hiện không cao lắm. Thứ hai: nền văn minh tàu vũ trụ, tức là những người bỏ trốn sẽ biến tàu vũ trụ thành nơi cư trú vĩnh cửu, để văn minh nhân loại được duy trì trong một hành trình vô tận. Lựa chọn này cũng gặp phải những khó khăn giống như lựa chọn đầu tiên, chỉ là nghiêm trọng hơn về công nghệ tạo ra hệ thống sinh thái tuần hoàn quy mô nhỏ, kiểu hệ sinh thái khép kín hoàn toàn vận hành đa thể hệ này vượt rất xa năng lực công nghệ của loài người trong thời điểm hiện tại. Thứ ba, tạm lánh, sau khi văn minh Tam Thế đã hoàn thành định cư ở Hệ Mặt trời, bộ phận nhân loại đã bỏ trốn ra ngoài không gian sẽ tích cực giao lưu với xã hội Tam Thế, chờ đợi và thúc đẩy họ nói lỏng chính sách đối với phần nhân loại còn sót lại ngoài vũ trụ, cuối cùng trở lại Hệ Mặt trời, chung sống với văn minh Tam Thế ở quy mô tương đối nhỏ. Phương án tạm lánh được coi là phương án khả thi nhất, nhưng lại phụ thuộc vào quá nhiều biến số.

Sau khi chủ nghĩa đảo vong xuất hiện không lâu, toàn cầu đã có nhiều cơ quan truyền thông đưa tin: hai cường quốc về công nghệ hàng không vũ trụ là Mỹ và Nga đã bí mật khởi động kế hoạch chạy trốn ra ngoài vũ trụ riêng. Tuy rằng chính phủ hai nước lập tức kiên quyết phủ nhận, nhưng vẫn gây nên làn sóng phản đối mạnh mẽ trong cộng đồng quốc tế, đồng thời dấy lên phong trào đòi “công hữu hóa công nghệ”. Trong kỳ họp đặc biệt thứ ba của Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc, rất nhiều quốc gia đang phát triển đã yêu cầu Mỹ, Nga, Nhật, Trung Quốc và Liên minh châu Âu công khai công nghệ, cung cấp miễn phí cho cộng đồng quốc tế tất cả những công nghệ tiên tiến kể cả công nghệ hàng không vũ trụ, để tất cả mọi quốc gia và dân tộc của loài người đều có cơ hội bình đẳng trước nguy cơ Tam Thế. Người đề xướng “công hữu hóa công nghệ” còn nhắc lại một tiền lệ: đầu thế kỷ này, một số công ty được phẩm lớn của châu Âu từng đòi các quốc gia châu Phi trả khoản tiền phí bản quyền kỹ thuật kếch xù để sản xuất các loại thuốc chữa bệnh AIDS tiên tiến nhất, dẫn đến một vụ tố tụng được cả thế giới quan tâm. Đứng trước tình thế cam go, bệnh AIDS đang nhanh chóng lan tràn khắp châu Phi, dưới áp lực mạnh mẽ của dư luận, mấy hãng được phẩm lớn đã tuyên bố từ bỏ quyền sáng chế trước khi phiên tòa được mở ra. Hiện nay, trước nguy cơ tối hậu mà thế giới đang phải đối mặt, công khai công nghệ là trách nhiệm không thể chối từ của các nước tiên tiến đối với toàn thể nhân Loạ. Phong trào “công hữu hóa công nghệ” này được các quốc gia đang phát triển nhất trí hưởng ứng, thậm chí còn nhận được sự ủng hộ từ một số quốc gia thành viên Liên minh châu Âu, nhưng trong hội nghị của Hội đồng phòng ngự toàn cầu của Liên Hiệp Quốc, kiến nghị trên đã bị phủ quyết. Sau đó, trong kỳ họp đặc biệt thứ năm của Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc, hai nước Trung Quốc và Nga đã đề xuất một phương án “công hữu hóa công nghệ có giới hạn”, kiến nghị tiến hành công hữu hóa công nghệ giữa các nước thường trực Hội đồng phòng ngự toàn cầu, cũng Lập tức bị hai nước Anh và Mỹ phủ quyết. Chính phủ Mỹ phát biểu, bất cứ hình thức công hữu hóa công nghệ nào cũng đều không thực tế, đó Là suy nghĩ ấu trĩ, kể cả trong tình hình trước mắt. Sự an toàn của nước Mỹ vẫn có vị trí quan trọng “chỉ sau phòng vệ Trái đất”. Sự thất bại của đề xuất “công hữu hóa công nghệ có giới hạn” đã gây chia rẽ giữa các cường quốc công nghệ, kéo theo sự phá sản của phương án xây dựng Hạm đội Liên hiệp Trái đất.

Ảnh hưởng từ sự thất bại của phong trào “công hữu hóa công nghệ” rất sâu rộng, khiến mọi người nhận thức được, kể cả trước nguy cơ mang tính hủy diệt như Tam Thế, thế giới đại đồng vẫn chỉ là một giấc mơ xa vời.

Phong trào “công hữu hóa công nghệ” là do chủ nghĩa đảo vong khơi ra, chỉ khi cộng đồng quốc tế đạt được đồng thuận về vấn đề chủ nghĩa đảo vong, mới có thể phân nào hàn gắn được rạn nứt đã hình thành giữa các nước phát triển và đang phát triển, cũng như giữa các nước phát triển với nhau. Kỳ họp đặc biệt của Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc lần này sắp sửa được triệu tập trong bối cảnh như vậy.

..

“Phải rồi, nhắc đến chuyện này,” Miêu Phúc Toàn nói, “chuyện mấy hôm trước tôi nói với các ông qua điện thoại ấy, thật sự cũng đáng tin ra phết đấy.”

“Chuyện gì?”

“Thì là quỹ Sinh tồn ấy.”

“Ồ, lão Miêu à, sao mà ông lại tin chuyện đó chứ, ông có giống người dễ bị gạt đầu.” Dương Tấn Văn không đồng tình nói.

“Không, không,” lão Miêu nhìn hai người, hạ thấp giọng, “cậu trai trẻ đó tên là Sử Hiểu Minh, tôi đã thông qua nhiều con đường khác nhau để điều tra nhân thân của cậu ta, bố cậu ta làm việc ở Bộ Phòng ngự Trái đất! Người này vốn là đội trưởng đại đội chống khủng bố của Sở cảnh sát thành phố, giờ ít nhiều cũng là một nhân vật có tiếng nói trên bộ, phụ trách đối phó với ETO! Ở đây tôi có số điện thoại, chính là chỗ ông ta công tác, các ông có thể tự đi mà nghe ngóng.”

Trương Viện Triều và Dương Tấn Văn nhìn nhau, lão Dương mỉm cười, cầm chai rượu lên rót vào chén mình, “Nếu thật thì sao chứ? Có chuyện quỹ Sinh tồn ấy thật thì đã sao? Tôi có khả năng tham gia hay không?”

“Thì thế, thứ đó là dành cho những người có tiền như các ông thôi.” Lão Trương đã ngà ngà say nói.

Dương Tấn Văn đột nhiên trở nên kích động: “Nếu thật sự có chuyện như vậy, thế thì cái nhà nước này đúng là khổ nạn! Muốn chạy trốn, thì cũng phải để những tinh hoa đời sau đi chứ, kẻ nào có tiền kẻ ấy đi thì thành ra cái mả mẹ gì? Như vậy thì việc đào vong có còn ý nghĩa nữa không?”

Miêu Phúc Toàn chỉ vào Dương Tấn Văn cười phá lên: “Được, được, lão Dương này, ông vòng vo tam quốc cái gì chứ, cứ nói thẳng là để con cháu nhà ông đi cho xong? Cứ nom con trai với con dâu nhà ông ấy, toàn là tiến sĩ, nhà khoa học, tinh hoa cả đấy, thế thì cháu chắt nhà ông quá nửa cũng là tinh hoa rồi.” Ông ta nâng chén rượu lên, gật gù. “Nhưng mà nói đi cũng phải nói lại, mọi người đều bình đẳng đúng không. Các người tinh hoa thì tinh hoa chứ, có phải thần tiên đâu, dựa vào cái thá gì mà đòi hỏi chứ?”

“Ý ông là sao?”

“Bỏ tiền ra mua đồ là lẽ tất nhiên ở đời, tôi bỏ tiền ra mua một lối thoát sau này cho nhà họ Miêu, lại càng là lẽ tất nhiên!”

“Thứ ấy tiền mua được chắc? Sứ mệnh của những người chạy trốn là kéo dài nền văn minh của loài người, bọn họ đương nhiên phải là tinh hoa của nền văn minh ấy, kéo một lũ lăm tiền vào trong vũ trụ, hừ, còn thành ra thể thống gì nữa?”

Nụ cười vốn đã rất miễn cưỡng trên gương mặt Miêu Phúc Toàn biến mất, ông ta xia ngón tay mập mập thẳng vào mặt Dương Tấn Văn: “Từ lâu tôi đã biết ông coi thường tôi rồi, tôi có nhiều tiền đến mấy thì trong mắt ông cũng chỉ là một lão trọc phú thôi, đúng không hả?”

“Ông nghĩ mình là cái gì chứ?” Dương Tấn Văn mượn hơi rượu hỏi.

Miêu Phúc Toàn đập bàn đứng bật dậy: “Dương Tấn Văn, bố mày chẳng thèm chấp cái loại kiết xác như mày đâu nhé, bố mày...”

Trương Viện Triều cũng đập mạnh xuống mặt bàn, còn vang gấp đôi Miêu Phúc Toàn, hai trong ba chén rượu đổ lã ra, làm cô gái người Tứ Xuyên đang bưng đồ ăn tới kinh hoàng ré lên. Lão Trương lần lượt chỉ vào hai người kia: “Được lắm, được lắm, ông là tinh hoa của loài người, còn ông là kẻ nứt đổ đổ vách, thế thì chỉ còn lại có tôi thôi, tôi là cái đéo gì hả? Thằng công nhân nghèo như tôi bị đoạn tử tuyệt tôn là đáng đời phải không?” Ông ta có cảm giác kích động muốn lật tung cái bàn lên, nhưng rốt cuộc vẫn kiềm chế được, xoay người bỏ đi, Dương Tấn Văn cũng đi theo.

Người Phá Tường số 2 thận trọng thả con cá vàng mới vào bể, giống như Evans, hẳn cũng thích ở một mình, nhưng cần có sinh vật khác không phải con người bầu bạn. Hẳn thường nói chuyện với cá vàng, như là nói chuyện với người Tam Thế vậy, cả hai đều là những thể sống mà hẳn hy vọng có thể sinh tồn lâu dài trên Trái đất này. Lúc này, trên võng mạc của hẳn xuất hiện dòng chữ của Hạt trí tuệ.

Gần đây ta vẫn luôn nghiên cứu cuốn sách Câu chuyện về ba vương quốc kia, đúng như những gì người nói, lừa gạt và mưu kế là một môn nghệ thuật, giống như hoa văn trên thân rắn vậy.

Người Phá Tường số 2: “Chúa tôi, ngài lại nhắc đến rắn.”

Hoa văn trên thân rắn càng đẹp đẽ, thì trông nó lại càng thêm đáng sợ. Lúc trước, chúng ta không ngại chuyện loài người trốn chạy, chỉ cần bọn họ không ở trong Hệ Mặt trời là được, nhưng giờ chúng ta đã điều chỉnh kế hoạch, Quyết định ngăn cản loài người đào vong, để cho kẻ thù có tư duy hoàn toàn không trong suốt chạy trốn vào vũ trụ là điều rất nguy hiểm.

Người Phá Tường số 2: “Các ngài có phương án cụ thể gì không?”

Hạm đội đã điều chỉnh lại các bước tiến hành khi tới Hệ Mặt trời, sẽ đi vòng từ bốn hướng tại vành đai Kuiper^[10], hình thành vòng vây bủa lưới Hệ Mặt trời.

Người Phá Tường số 2: “Nếu loài người thật sự muốn bỏ trốn, lúc đó đã quá muộn rồi.”

Đúng thế, vì vậy chúng ta cần các người giúp đỡ, sứ mệnh tiếp theo của tổ chức Tam Thể Địa Cầu chính là ngăn cản hoặc trì hoãn kế hoạch đào vong của loài người.

Người Phá Tường số 2 (mỉm cười): “Chúa tôi, thực ra các ngài hoàn toàn không cần lo lắng về vấn đề này, việc bỏ trốn quy mô lớn của loài người sẽ không xảy ra.”

Nhưng cho dù trong giới hạn của công nghệ hiện nay, loài người cũng có khả năng tạo ra các con tàu vũ trụ vận hành đa thế hệ.

Người Phá Tường số 2: “Trở ngại lớn nhất của kế hoạch đào vong không phải là công nghệ.”

Là tranh chấp giữa các quốc gia phải không? Kỳ họp đặc biệt của Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc lần này có lẽ sẽ giải quyết được vấn đề này, nếu không thế, các nước phát triển hoàn toàn có đủ thực lực để bất chấp sự phản đối của các nước đang phát triển, thúc đẩy mạnh mẽ kế hoạch này.

Người Phá Tường số 2: “Tranh chấp giữa các quốc gia cũng không phải trở ngại lớn nhất của kế hoạch đào vong.”

Thế thì là gì?

Người Phá Tường số 2: “Là sự tranh chấp giữa người với người, cũng chính là vấn đề ai đi, ai ở.”

Theo chúng ta thấy, chuyện này không phải là vấn đề.

Người Phá Tường số 2: “Ban đầu chúng tôi cũng nghĩ như vậy, nhưng xem tình hình hiện tại, đây là một trở ngại không thể nào khắc phục được.”

Người có thể giải thích không?

Người Phá Tường số 2: “Tuy rằng các ngài đã nắm rõ lịch sử nhân loại, nhưng có lẽ vẫn rất khó có thể hiểu được rằng: Vấn đề ai đi ai ở đã chạm đến giá trị quan cơ bản của nhân loại, trong quá khứ, giá trị quan này đã thúc đẩy sự tiến bộ của xã hội loài người, nhưng khi đối mặt với thảm họa tối cao này, nó chính là một cạm bẫy, đến thời điểm này, thậm chí đại đa số người Trái đất vẫn chưa ý thức được cái cạm bẫy này sâu đến mức nào. Thưa Chúa, xin ngài hãy tin lời tôi, cuối cùng sẽ không có ai thoát được cạm bẫy này đâu.”

“Chú Trương, chú không cần quyết định vội làm gì, những gì cần hỏi cứ hỏi hết đi, dẫu sao đây cũng không phải là số tiền nhỏ.” Sử Hiếu Minh thành khẩn nói với Trương Viện Triều.

“Cũng vẫn chỉ là hỏi chuyện này chân thực đến đâu thôi, trên ti vi có nói...”

“Trên ti vi họ nói gì kệ họ, hai tuần trước, người phát ngôn của chính phủ còn nói không thể nào có chuyện đóng băng tiền tiết kiệm mà... Thử dùng lý trí mà suy nghĩ xem, một người dân bình thường như chú đây còn nghĩ đến bảo tồn dòng dõi của mình, vậy chủ tịch nước với thủ tướng có thể nào không nghĩ cho sự bảo tồn nòi giống dân tộc Trung Hoa hay không? Liên Hiệp Quốc có thể nào không nghĩ cho sự bảo tồn nòi giống loài người hay không? Kỳ họp đặc biệt của Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc này, chính là để xác định một phương án hợp tác quốc tế, đồng thời chính thức khởi động kế hoạch trốn chạy của nhân loại, đây là chuyện không thể chậm trễ thêm một giây một phút nào nữa rồi.”

Lão Trương chậm chậm gật đầu, “Nghĩ cũng phải, nhưng tôi vẫn cảm thấy đây là chuyện rất xa xôi, có phải là không đến lượt tôi lo lắng hay không?”

“Chú Trương này, đây là một sự hiểu nhầm, trăm phần trăm là hiểu nhầm. Xa xôi lắm à? Không thể nào đâu, chú nghĩ là ba bốn trăm năm sau tàu vũ trụ mới khởi hành hả? Nếu mà thế, hạm đội Tam Thế chẳng mấy mà đuổi kịp được họ.”

“Vậy lúc nào thì tàu vũ trụ có thể lên đường?” “Chú sắp có cháu nội rồi đúng không?” “Đúng thế.”

“Cháu nội chú có thể trông thấy tàu vũ trụ khởi hành rồi.

“Nó có thể lên tàu không?!”

“Không, không, chuyện đó thì không thể, nhưng cháu nội của nó thì có thể lên tàu.”

Trương Viện Triều thầm tính toán, “Thế tức là... bảy tám chục năm nữa.”

“Còn lâu hơn, thời kỳ chiến tranh chính phủ sẽ siết chặt lại việc khống chế dân số, ngoài hạn chế số lượng sinh đẻ, khoảng cách giữa mỗi lần sinh đẻ cũng sẽ kéo dài, một đời phải tính khoảng bốn mươi năm ấy. Đại khái là khoảng một trăm hai mươi năm sau, tàu vũ trụ có thể khởi hành.”

“Thế cũng là nhanh rồi, lúc đó liệu đã chế tạo ra được tàu vũ trụ chưa vậy?”

“Chú Trương, chú thử nghĩ xem một trăm hai mươi năm trước là như thế nào? Lúc ấy vẫn còn triều đình nhà Thanh đó, thời bấy giờ đi từ Hàng Châu đến Bắc Kinh phải mất cả tháng trời, hoàng đế đến sơn trang nghỉ mát còn phải ngồi lắc qua lắc lại trong kiệu mấy ngày liền! Bây giờ, từ Trái đất bay lên Mặt trăng cũng chưa đến ba ngày. Công nghệ đang không ngừng & tăng tốc phát triển, tức là càng phát triển sẽ càng nhanh, thêm Vào đó cả thế giới đều dồn toàn lực vào nghiên cứu công nghệ hàng không vũ trụ, khoảng một trăm hai mươi năm sau là tàu vũ trụ có thể được chế tạo ra rồi.”

“Phi hành trong vũ trụ, chuyện này rất nguy hiểm đúng không?”

“Nguy hiểm thì nguy hiểm thật, nhưng lúc đó trên Trái đất thì không nguy hiểm chắc? Chú nhìn cục thế đang thay đổi mà xem, nhà nước tập trung các nguồn lực kinh tế chủ yếu vào việc xây dựng hạm đội không gian, đây lại không phải là sản phẩm thương mại, không có đồng xu lợi nhuận nào cả, đời sống của nhân dân chỉ có thể càng lúc càng sa sút mà thôi, rồi dân chúng ta đông như vậy, được ăn no hay không cũng là vấn đề nữa đấy. Còn nữa, chú nhìn tình hình quốc tế hiện nay đi, các nước đang phát triển không có khả năng thực hiện kế hoạch bỏ trốn, mà các nước phát triển thì lại từ chối công hữu hóa công nghệ, những nước nhỏ và nước nghèo sẽ nhất quyết không để yên đâu. Giờ họ đã nhao nhao dọa rút ra khỏi ‘Hiệp ước không phổ biến vũ khí hạt nhân’ rồi, sau này có khả năng còn có

hành động cực đoan hơn nữa, nói không chừng một trăm hai mươi năm sau, hạm đội ngoài hành tinh còn chưa đến nơi, Trái đất đã rực lửa chiến tranh mất rồi! Đến thời đại của cháu chắt nhà chú, chẳng biết cuộc sống sẽ ra làm sao nữa đâu! Với lại, tàu vũ trụ dùng để chạy trốn không như chú tưởng tượng đâu, chú đem tàu Thần Châu với Trạm vũ trụ quốc tế hiện nay ra so sánh với chúng thì có khác nào trò cười. Những con tàu vũ trụ ấy sẽ rất lớn, mỗi tàu đều là một thành phố nhỏ, hơn nữa còn là một hệ sinh thái hoàn chỉnh, giống như một Trái đất thu nhỏ ấy, con người ở trên đấy không cần thế giới bên ngoài cung cấp gì cũng có thể sinh sôi nảy nở. Quan trọng nhất, chính là ngủ đông, chuyện này thì hiện giờ đã có thể làm được rồi, hầu hết thời gian trên tàu vũ trụ, hành khách đều chìm trong giấc ngủ đông, một trăm năm cảm giác cũng như một ngày thôi. Cho đến khi nào tìm được thế giới mới, hoặc là đạt được hiệp ước với người Tam Thể và trở lại Hệ Mặt trời, họ mới tỉnh lại lâu dài, thế chẳng hơn là sống khổ sở trên Trái đất à?”

Trương Viện Triều trầm tư, không nói năng gì.

Sử Hiếu Minh lại tiếp lời: “Tất nhiên, cháu nói thật với chú. Vừa rồi chú nói đúng đấy, bay trong vũ trụ quả thực là rất gian nan nguy hiểm, không ai biết được trong không gian vũ trụ sẽ gặp phải những nguy nan gì, chuyện này, phần nhiều là để kéo dài dòng máu nhà họ Trương của chú, kể cả nếu như chú không quan tâm cho lắm...”

Như thế vừa bị đâm cho một kim, Trương Viện Triều trừng mắt lên nhìn Sử Hiếu Minh: “Cái cậu này nói năng kiểu gì vậy, sao tôi lại không quan tâm chứ?”

“Không, không, chú Trương, chú nghe cháu nói hết đã, ý cháu không phải như thế. Cháu muốn nói, kể cả chú không có ý định cho con cháu đời sau lên tàu vũ trụ trốn ra ngoài không gian thì quỹ này cũng đáng tham gia lắm, giá trị được bảo đảm mà! Một khi thứ này được bán công khai ra xã hội, giá cả sẽ tăng phi mã cho mà xem. Người có tiền nhiều lắm, mà bây

giờ cũng chẳng còn kênh đầu tư nào khác cả đâu, trừ lương thực còn phạm pháp nữa là, hưởng hồ, người càng có tiền thì càng bận tâm bảo tồn dòng giống gia tộc mình, chú nói xem có đúng không?”

“Phải, phải, chuyện này thì tôi cũng biết.”

“Chú Trương à, cháu thật sự rất thành tâm đấy, bây giờ quỹ Sinh tồn này còn đang trong giai đoạn khởi động, chỉ có một ít suất nội bộ dành cho nhân viên đặc biệt thôi, cháu kiếm được chỉ tiêu cũng không phải chuyện dễ gì đâu... nói chung là chú cứ nghĩ ngợi cho kỹ vào, nghĩ xong thì gọi điện cho cháu, cháu với chú cùng đi làm thủ tục.”

Sau khi Sử Hiếu Minh đi khỏi, lão Trương ra ban công, ngược nhìn bầu trời sao nhập nhòa trong quầng sáng của thành phố, lòng thầm nhủ: các cháu các chắt của ông ơi, ông thật sự muốn các cháu đi tới nơi vĩnh viễn là đêm đen đó sao?

Chu Văn Vương lại một lần nữa bước đi trên hoang mạc của thế giới Tam Thế, lúc này có một Mặt trời rất nhỏ đang treo giữa trời, ánh nắng không hề có chút ấm áp, nhưng chiếu rọi cho cảnh vật hoang mạc trở nên rõ rệt, trên hoang mạc vẫn không thấy bóng người bóng vật.

“Có ai không? Có ai không? Có ai không...”

Cặp mắt Chu Văn vương đột nhiên sáng bừng lên, ông ta trông thấy một người cưỡi ngựa chạy như bay lại từ phía chân trời, hơn nữa từ xa đã nhận ra đó chính là Newton, bèn ra sức vẫy tay. Newton nhanh chóng tới trước mặt Chu Văn Vương, ghìm ngựa dừng lại, vừa nhảy xuống đã vội vàng chỉnh lại bộ tóc giả cho ngay ngắn.

“Hét cái gì mà hét chứ, ai dựng lại cái chỗ quái quỷ này vậy?” Newton vung tay chỉ trỏ khắp trời đất, hỏi.

Chu Văn Vương không trả lời, mà túm lấy cánh tay ông ta, khẩn thiết nói: “Đồng chí, đồng chí của tôi ơi, tôi nói cho anh biết, Chúa không bỏ rơi chúng ta đâu, hay có thể nói ngài bỏ rơi chúng ta là có lý do, giờ ngài lại cần đến chúng ta rồi, ngài...”

“Tôi biết cả rồi, Hạt trí tuệ cũng phát thông tin cho tôi.” Newton hất tay Chu Văn Vương ra, bực bội nói.

“Nói như vậy, Chúa đã đồng thời phát đi thông tin đến rất nhiều đồng chí của chúng ta rồi, tốt lắm, liên hệ giữa tổ chức và Chúa sẽ không còn bị lũng đoạn nữa.”

“Tổ chức còn tồn tại không?” Newton lấy một chiếc khăn mùi soa màu trắng ra lau mồ hôi, hỏi.

“Đương nhiên là còn, sau đợt tấn công quy mô toàn cầu này, phe cứu thế đã hoàn toàn tan vỡ, phe sinh tồn thì tách ra, phát triển thành lực lượng độc lập. Hiện nay, trong tổ chức chỉ còn lại phe đổ bộ thôi.”

“Cuộc tấn công đã thanh lọc tổ chức, đây là chuyện tốt.”

“Nếu đã đến được đây, chắc chắn anh là người thuộc phe đổ bộ, nhưng hình như anh không biết gì cả thì phải. Anh hoạt động đơn lẻ à?”

“Tôi chỉ có liên hệ một chiều với một đồng chí khác, ngoài trang web này ra thì anh ta không nói cho tôi bất cứ điều gì. Trong cuộc tấn công khủng khiếp trên toàn thế giới lần trước, phải khó khăn lắm tôi mới chạy thoát được đây.”

“Kỹ năng chạy trốn của anh đã thể hiện ra từ thời đại Tần Thủy Hoàng rồi.”

Newton đưa mắt nhìn xung quanh: “Ở đây có an toàn không?”

“Dĩ nhiên, đây là đáy của một mê cung nhiều tầng, gần như không thể bị phát hiện, kể cả bọn chúng có xông vào tận đây thì cũng không thể lùng ra vị trí của người dùng được. Sau đợt tấn công đó, vì lý do an ninh, các chi nhánh của tổ chức đều tách ra độc lập và rất ít liên hệ với nhau. Chúng ta cần một địa điểm để tụ tập, mà các thành viên mới của tổ chức cũng cần một khu vực giám sát, nơi này dẫu sao cũng còn an toàn hơn là thế giới hiện thực.”

“Anh có phát hiện ra không, ở bên ngoài, sự tấn công nhằm vào tổ chức hình như đã lơ lửng đi nhiều.”

“Bọn chúng rất thông minh, biết rằng tổ chức là nguồn duy nhất để có được thông tin tình báo về Chúa, cũng chính là cơ hội duy nhất để có được công nghệ mà Chúa có thể đã chuyển giao cho tổ chức, dù khả năng rất nhỏ. Vì nguyên nhân này, bọn chúng sẽ để cho tổ chức tiếp tục tồn tại ở quy mô nhất định, nhưng tôi cho rằng bọn chúng rồi sẽ phải hối hận.”

“Chúa không tinh minh như vậy đâu, thậm chí còn không có khả năng hiểu được cái trò khôn vặt này.”

“Vì vậy ngài mới cần đến chúng ta, tổ chức đã có giá trị, có lý do tồn tại, cần phải cho tất cả đồng chí của chúng ta đều nhanh chóng biết điều này.”

Newton tung mình nhảy lên ngựa: “Được rồi, tôi phải đi đây, khi nào tôi xác nhận nơi này thực sự an toàn thì mới ở lâu được.”

“Tôi đã đảm bảo với anh, nơi này tuyệt đối an toàn.”

“Nếu thật sự như vậy, lần sau sẽ có nhiều đồng chí đến đây tụ tập hơn, hẹn gặp lại.” Newton nói, thúc ngựa đi xa. Khi tiếng vó ngựa dần dần biến mất, vầng Mặt trời nhỏ trên bầu trời bỗng nhiên biến thành ngôi sao bay, bóng đêm bao trùm lên cả thế giới.

La Tập uể oải nằm trên giường, nhìn cô gái vừa mới tắm xong đang mặc quần áo với ánh mắt ngái ngủ. Lúc này, Mặt trời đã mọc, chiếu vào rèm cửa sổ sáng bừng lên, khiến cô trông như thể một hình cắt bóng mềm mại hắt lên trên tấm rèm. Cảnh này thật giống như trong một bộ phim đen trắng thời xưa, phim nào thì anh đã quên mất, điều lúc này cần nhớ ra nhất là tên cô. Thật tình, tên cô nàng là gì ấy nhỉ? Đừng cống, cần nhớ ra họ trước: nếu cô ấy họ Trương, thế thì tên là San rồi; họ Trần? Vậy thì chắc là Tinh Tinh... Không, đó toàn là những người hồi trước rồi, anh muốn xem điện thoại di động vẫn bỏ trong túi áo, nhưng quần áo lại vứt trên thảm, với cả trong điện thoại cũng không có tên cô, thời gian họ quen nhau quá ngắn, vẫn còn chưa kịp lưu số. Giờ điều quan trọng nhất là đừng giống như lần nọ, bất cẩn buột miệng hỏi, hậu quả trăm phần trăm sẽ là thảm họa. Vì vậy, anh liền hướng ánh mắt về phía ti vi, cô đã bật lên, nhưng không có tiếng, hình ảnh trên màn hình là hội trường của Hội đồng bảo an Liên Hiệp Quốc, bàn tròn lớn... à, đã không còn gọi là Hội đồng bảo an nữa, tên mới là cái gì nhất thời anh cũng chẳng nhớ ra nổi, dạo này đúng là anh đã sa sút quá rồi.

“Cho to tiếng lên chút.” Anh nói. Không gọi tên có vẻ không được thân tình lắm, nhưng đành kệ thôi.

“Làm như anh quan tâm thật ấy.” Cô gái không làm theo lời La Tập, ngồi xuống chải đầu.

La Tập với tay lên tủ đầu giường lấy bật lửa và một điếu thuốc, châm lửa rồi hút, đồng thời thò hai bàn chân trần ra khỏi chăn bông, ngón chân cái cựa quậy thoải mái.

“Nhìn bộ dạng anh đi, thế mà cũng gọi là học giả à?” Cô nhìn hai bàn chân với đầu ngón chân không ngừng ngo nguậy trong gương, nói.

“Học giả trẻ.” Anh bổ sung, “Đến giờ vẫn chưa có thành tích gì, đó là vì anh chẳng thèm cố gắng thôi. Thực ra, con người anh đây lúc nào cũng tràn

đầy cảm hứng, có lúc anh chỉ cần nghỉ bừa một chút đã hơn cả đồng người vùi đầu nghiên cứu cả đời... em tin không, có độn suýt chút nữa là anh nổi tiếng rồi đấy.”

“Vì cái tiêu văn hóa gì đấy của anh hả?”

“Không, không, đấy là một đề tài khác mà anh làm cùng thời điểm đó, là vì anh đã sáng lập ra ngành xã hội học vũ trụ.”

“Cái gì?”

“Tức là nghiên cứu xã hội của người ngoài hành tinh ấy.”

“Ồ...” Cô buông lược xuống, bắt đầu trang điểm.

“Em không biết các học giả đang trở thành ngôi sao à? Anh đây suýt chút nữa cũng thành học giả ngôi sao đó.”

“Học giả nghiên cứu người ngoài hành tinh bây giờ đã nhiều như nấm rơm.”

“Đấy là từ sau khi xảy ra thứ nhảm nhí kia,” La Tập chỉ vào màn hình tivi không có tiếng, trên hình vẫn là chiếc bàn tròn lớn ngồi kín người, đoạn tin này cũng dài thật, có lẽ đang truyền hình trực tiếp. “Trước đó, các học giả đâu có nghiên cứu người ngoài hành tinh, bọn họ chẳng qua cứ bối rối đóng sách cổ ra thôi, thế mà người người đều thành ngôi sao. Nhưng về sau, công chúng đã chán ngấy đám người mắc chứng mê tử văn hóa này rồi, lúc đó, anh xuất hiện!” La Tập giơ hai cánh tay trần lên trần nhà, “Xã hội học vũ trụ, người ngoài hành tinh, và lại còn có rất nhiều loại người ngoài hành tinh, chủng loại bọn họ còn nhiều hơn dân số Trái đất, đến cả mười tỷ loại! Người sản xuất *Bách gia giảng đàn*^[1] đã bàn chuyện làm chương trình với anh, nhưng sau đó thì xảy ra chuyện này. Thế rồi...” La Tập giơ một tay lên, điệu bộ như muốn nói “tất cả những thứ này đây”, đoạn thờ dài.

Cô gái không tập trung nghe anh nói, mà nhìn dòng phụ đề chạy trên màn hình ti vi: “ ‘Đối với chủ nghĩa đào vong, chúng ta sẽ bảo lưu mọi lựa chọn có thể xảy ra...’ thế này là ý gì?”

“Ai nói câu này thế?”

“Hình như là Karnoff.”

“Ông ta nói là đối phó với những người muốn bỏ chạy phải tàn nhẫn như với ETO vậy, kẻ nào chế tạo thuyền Noah thì dùng tên lửa bắn hạ luôn.”

“Thế cũng hơi ác nhỉ.”

“No, đây mới là quyết sách sáng suốt thực sự, anh đã nghĩ đến từ lâu rồi, nói chung thì kể cả không thế, cuối cùng cũng chẳng ai bay đi được đâu... em đã đọc tiểu thuyết *Thành phố trôi dạt*^[12] chưa?”

“Chưa, từ lâu lắm rồi đúng không?”

“Ừ, anh đọc hồi nhỏ. Anh vẫn còn nhớ mãi một cảnh: khi cả thành phố sắp chìm xuống đáy biển, có một đám người đi tới từng nhà một lục soát tịch thu phao cứu sinh, tập trung lại một chỗ để thiêu hủy, nguyên nhân chỉ là nếu không thể tất cả cùng sống thì đừng hòng có ai sống sót. Ấn tượng sâu sắc nhất là có một cô bé dẫn đám người đó đến trước cửa một nhà nọ, phấn khích kêu lên, nhà họ vẫn còn!”

“Anh chính là cái loại rác rưởi quen thói coi xã hội như rác rưởi vậy.”

“Phí lời, em nhìn đi, tiên đề cơ bản của kinh tế học chính là con người làm mọi việc vì lợi ích của mình, không có cái tiên đề này, toàn bộ lý thuyết kinh tế học sẽ sụp đổ; đâu mới là giả thiết cơ bản của xã hội học thì vẫn chưa có kết luận cuối cùng, nhưng có thể còn tăm tối hơn kinh tế học nhiều, chân lý bao giờ cũng nhuốm đầy bụi bặm... một số ít người chạy trốn thì được thôi, nhưng sớm biết như vậy, hồi đó còn làm làm gì nữa?”

“Hồi đó làm gì cơ?”

“Hồi đó sao phải có phong trào Phục hưng? Hồi đó sao phải soạn ra Magna Carta? Sao phải làm Cách mạng Pháp?”

Nếu con người cứ mãi chia ra làm dăm bảy đẳng cấp, cố định ở đấy bằng bàn tay sắt của pháp luật, lúc ấy người nào nên đi thì cứ đi, nên ở thì cứ ở, đảm bảo không ai nói hai lời. Ví dụ, chuyện này mà xảy ra vào thời Minh thời Thanh, chắc chắn là anh đi em ở rồi, nhưng giờ thì đâu thể được.”

“Anh bay đi quách luôn cho rồi!”

Đây hóa ra lại là lời thực lòng, họ thật sự đã đến ngã ba anh đi đường anh tới đường tôi rồi. Trước nay, lần nào La Tập cũng có thể khiến các cô gái đi đến ngã ba này với anh rất đúng lúc, không sớm cũng không muộn. Anh rất đặc ý vì có khả năng nắm bắt tiết tấu này, đặc biệt là lần này, anh mới quen cô gái này một tuần, thao tác chia tay thật là thuận lợi, đẹp như tàu vũ trụ tách bỏ tên lửa đẩy vậy.

“Này, lập ra ngành xã hội học vũ trụ thực ra không phải ý của anh đâu, em có biết đấy là đề nghị của ai không? Anh chỉ nói với một mình em thôi đấy, nghe xong đừng hoảng sợ nhé.” La Tập quay lại chủ đề lúc nãy.

“Thôi bỏ đi, lời anh nói chẳng có câu nào em tin được cả, ngoại trừ một câu.”

“Thế... thôi bỏ đi vậy, câu nào thế nhỉ?”

“Anh dậy nhanh lên, em đói rồi.” Cô nhặt quần áo dưới đất của anh ném lên giường.

Họ ăn sáng trong phòng ăn lớn của khách sạn, người ngồi ở các bàn xung quanh đa phần đều có vẻ rất nghiêm túc, thỉnh thoảng lại nghe thấy dăm ba câu rầm rì, La Tập không muốn nghe, nhưng anh giống như một cây nến

đốt giữa đêm hè, còn những câu từ kia thì như lũ côn trùng nhỏ bu quanh ngọn lửa cứ không ngừng vo ve chui vào trong óc anh: chủ nghĩa đào vong, công hữu hóa công nghệ, ETO, đại chuyển đổi sang kinh tế thời chiên, bộ đỡ thang máy ở xích đạo, sửa đổi Hiến chương Liên Hiệp Quốc, PDC, vành đai cảnh giới phòng vệ sơ cấp gần Trái đất^[13], phương thức tập hợp độc lập^[14]...

“Thời đại này sao lại trở nên nhạt nhẽo vô vị như thế chứ?” La Tập buông dao đĩa cắt trứng rán xuống, ủ rũ nói.

Cô gái gật đầu, “Đồng ý. Tối qua em xem trên chương trình *Từ điển vui về*^[15] một câu hỏi dở hơi thế này, ‘Hãy trả lời thật nhanh nhé...’” Cô cầm đĩa chỉ vào La Tập, bắt chước bộ dạng người dẫn chương trình, “một trăm hai mươi năm trước ngày tận thế, là thời cháu mười ba đời của anh, đúng hay sai?!”

La Tập cầm dao đĩa lên, lắc đầu. “Đời thứ mấy cũng đều sai toét.” Anh chấp tay lại làm tư thế cầu nguyện, “gia tộc vĩ đại nhà anh, đến đời anh đây là tuyệt diệt rồi.”

Cô bất mãn hằm hừ, cánh mũi phập phồng nhưng không phát ra âm thanh: “Anh hỏi em chỉ tin câu nói nào của anh thôi phải không? Chính là câu này đây, lúc trước anh nói rồi, anh đúng là cái loại người ấy.”

Chính vì vậy mà em muốn rời khỏi anh à? Câu hỏi này, La Tập không nói ra miệng, sợ rằng xảy ra chuyện ngoài ý muốn mà hỏng cả việc. Nhưng hình như cũng ít nhiều đoán được anh đang nghĩ gì, cô nói:

“Em cũng là loại người ấy đây. Có một số thứ của mình khi thấy ở kẻ khác bao giờ cũng rất bực mình.”

“Đặc biệt là ở người khác giới.” La Tập gật đầu.

“Có điều, nếu nhất thiết phải tìm một lý do, đây có thể nói là một chọn lựa rất có trách nhiệm.”

“Chọn lựa gì? Không có con ấy hả? Tất nhiên rồi!” La Tập cầm đĩa chỉ vào những người đang bàn về chuyển đổi nền kinh tế ở bàn ăn bên cạnh, “Em biết đời con cháu họ sẽ phải sống như thế nào không? Trong nhà máy đóng tàu - nhà máy đóng tàu vũ trụ - làm việc chết mệt cả ngày, sau đó tập trung đến nhà ăn tập thể xếp hàng, bưng hộp cơm trong tiếng bụng sôi réo ùng ục, chờ đợi muôi cháo phân phối rớt xuống... lớn thêm chút nữa thì... Chú Sam, à không, Trái đất cần bạn, hãy về vang nhập ngũ đi.”

“Đến thời đại ngày tận thế chắc là sẽ đỡ hơn.”

“Đây là nói ngày tận thế như kiểu các ông bà già chờ chết trong viện dưỡng lão thôi, nhưng em thử nghĩ xem, tình cảnh đó thê thảm thế nào chứ... Và lại, các ông các bà đời cuối cùng ấy cũng chưa chắc được ăn no đâu. Nhưng viễn cảnh này cũng không thể thành hiện thực, cứ nhìn thái độ hừng hực của nhân dân Trái đất mà xem, chắc là sẽ ngoan cường kháng cự đến cùng, lúc ấy thì chẳng biết sẽ chết kiểu như nào nữa.”

Sau bữa ăn, họ ra khỏi khách sạn, bước vào vòng tay của ánh dương buổi sớm, bầu không khí trong lành có vị ngọt thoang thoảng, khiến lòng người mê say.

“Phải nhanh chóng học cách sống, giờ mà không học được thì thật là quá bất hạnh rồi.” La Tập nhìn dòng xe chạy qua, nói.

“Chúng ta đều đã học được rồi còn gì.” Cô nói, mắt đã bắt đầu tìm kiếm tắc xi.

“VẬY...” La Tập nhìn cô với ánh mắt dò hỏi, trông tình hình này, đã không cần phải nhớ lại tên cô nữa.

“Hẹn gặp lại.” Cô gật đầu với anh, hai người bắt tay, rồi hôn phớt nhau một cái.

“Có lẽ vẫn còn cơ hội gặp lại nhau.” La Tập nói, rồi lập tức hối hận, đến lúc này, diễn biến đều rất êm xuôi, đừng nảy nòi ra chuyện gì nữa, nhưng anh đã lo hão.

“Em nghĩ là không có đâu.” Cô nói, quay vụt đi làm cái túi xách nhỏ trên vai bay lên. Sau sự việc ấy, La Tập từng nhiều lần nhớ lại chi tiết này, xác định rằng cô không phải cố ý làm thế. Kiểu đeo chiếc túi LV ấy của cô rất đặc biệt, lúc trước anh cũng nhiều lần trông thấy cô xoay người làm cái túi nhỏ đó tung lên, nhưng lần này, cái túi bay thẳng vào mặt anh, anh muốn lùi một bước ngăn né đi, liền vấp phải trụ nước cứu hỏa ở sát sau cẳng chân ngã ngửa.

Cú ngã này đã cứu mạng anh.

Cùng lúc đó, trên con đường trước mặt diễn ra cảnh tượng này: hai chiếc xe lao đầu vào nhau, tiếng ồn còn chưa dứt, một chiếc Polo ở phía sau ngoặt gấp để tránh, vèo cái đã xông thẳng tới chỗ hai người đang đứng! Lúc này, La Tập vấp ngã bỗng dừng lại thành vệt né đi, anh chỉ bị cản trước chiếc Polo quẹt vào bên chân đang giơ cao, cả cơ thể xoay một góc chín mươi độ trên mặt đất, đối diện với đuôi xe, cả quá trình ấy anh không nghe thấy âm thanh trầm đục của vụ va chạm kia, mà chỉ trông thấy thân thể cô bay qua nóc xe rơi xuống bên đường phía sau, tựa như một con búp bê vải không xương. Mặt đất nơi cô lăn qua có một vệt máu, hình dạng như một ký hiệu mang ý nghĩa nào đó, nhìn thấy ký hiệu bằng máu này, La Tập trong nháy mắt liền nhớ ra tên cô.

Con dâu Trương Viện Triều sắp trở dạ, đã vào phòng sinh. Cả nhà họ Trương căng thẳng chờ trong phòng đợi, một chiếc ti vi đang chiếu băng giới thiệu cách chăm sóc sức khỏe bà mẹ và em bé sơ sinh. Trương Viện

Triều cảm thấy tất cả mọi thứ ở đây toát lên tình người ấm áp mà trước đây chưa từng cảm nhận được. Sự ấm áp còn vương lại từ thời đại vàng vừa trôi qua ấy đang bị cái thời đại khủng hoảng ngày càng khốc liệt này ăn mòn, xâm thực.

Dương Tấn Văn đi vào, lúc vừa nhìn thấy ông ta, Trương Viện Triều còn tưởng lão Dương mượn cơ hội này làm lành với mình, nhưng từ thần sắc đối phương, ông ta nhanh chóng biết mình đã nhầm. Dương Tấn Văn không chào hỏi gì đã lôi Trương Viện Triều khỏi phòng chờ sinh, ra đến hành lang bệnh viện.

“Ông tham gia quỹ Sinh tồn thật đấy hả?” Dương Tấn Văn hỏi.

Trương Viện Triều quay đầu, không thèm đáp, ý tứ đã rất rõ ràng: việc này liên quan quái gì đến ông?

“Đọc đi, báo hôm nay đấy.” Dương Tấn Văn nói, đưa tờ báo đang cầm trên tay cho Trương Viện Triều, lão Trương vừa trông thấy dòng tiêu đề lớn trên trang nhất, mắt đã tối sầm cả lại...

ĐẠI HỘI ĐẶC BIỆT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG LIÊN HIỆP QUỐC THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT SỐ 117, TUYÊN BỐ CHỦ NGHĨA ĐÀO VONG LÀ PHI PHÁP

Trương Viện Triều lại đọc tiếp thật kỹ phần nội dung bên dưới:

Đại hội đặc biệt của Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc kỳ này đã thông qua nghị quyết với số phiếu áp đảo, tuyên bố chủ nghĩa đào vong là vi phạm luật pháp quốc tế, nghị quyết đã dùng những lời lẽ nghiêm khắc lên án sự chia rẽ và rối loạn mà chủ nghĩa đào vong gây ra trong xã hội loài người, đồng thời cho rằng chủ nghĩa đào vong được xếp ngang tội ác phản nhân loại trong luật pháp quốc tế. Nghị quyết kêu gọi các quốc gia thành viên cần nhanh chóng đưa ra luật định, kiên quyết ngăn chặn chủ nghĩa đào vong.

Trong bài phát biểu của mình, đại biểu Trung Quốc đã xác nhận lại lập trường của chính phủ Trung Quốc đối với chủ nghĩa đào vong, đồng thời bày tỏ chính phủ Trung Quốc kiên quyết ủng hộ nghị quyết số 117 của Liên Hiệp Quốc. Ông đã truyền đạt lại lời hứa của chính phủ Trung Quốc: sẽ nhanh chóng xây dựng và hoàn thiện bộ luật

liên quan, áp dụng các biện pháp mạnh mẽ hòng ngăn chặn sự lan tràn của chủ nghĩa đảo vong. Cuối cùng, ông nói: Chúng ta phải quý trọng sự thống nhất và đoàn kết của cộng đồng quốc tế trong thời khủng hoảng này, kiên quyết giữ vững nguyên tắc đã được cộng đồng quốc tế công nhận, đó là toàn nhân loại đều có quyền sinh tồn bình đẳng, Trái đất là ngôi nhà chung của nhân loại, chúng ta tuyệt đối không thể từ bỏ ngôi nhà của mình.

...

“Đây... tại sao lại thế?” Lão Trương nhìn Dương Tấn Văn, hoang mang nói.

“Vẫn còn chưa rõ sao, chỉ cần nghĩ kỹ một chút là ông sẽ hiểu ngay, việc chạy trốn vào vũ trụ hoàn toàn không thể thực hiện được, quan trọng là ai đi ai ở đây? Vấn đề này không còn là sự bất bình đẳng thông thường nữa, mà là vấn đề quyền sinh tồn, dù là ai đi, giới tinh hoa cũng thế, người giàu cũng thế, dân chúng bình thường cũng thế, chỉ cần có người đi kẻ ở, vậy cũng đồng nghĩa với sự sụp đổ về giá trị quan và ngưỡng đạo đức cơ bản nhất của loài người! Quan niệm nhân quyền và bình đẳng đã ăn sâu bén rễ vào tâm trí con người, sự bất bình đẳng về quyền sinh tồn là sự bất bình đẳng lớn nhất, những người và những quốc gia phải ở lại tuyệt đối không thể nào trơ mắt ra nhìn người khác bước lên con đường sống sót trong lúc mình chờ chết, sự đối kháng giữa hai bên sẽ càng ngày càng trở nên quyết liệt, cuối cùng dẫn tới thế giới đại loạn, không ai thoát được nữa! Nghị quyết này của Liên Hiệp Quốc rất sáng suốt... Lão Trương này, tôi hỏi ông, ông bỏ ra bao nhiêu tiền rồi?”

Trương Viện Triều vội vàng lấy điện thoại di động, bấm số Sử Hiếu Minh, nhưng đối phương đã tắt máy. Hai chân ông ta mềm nhũn ra, dựa vào tường trượt xuống ngồi phịch dưới đất, ông ta đã đóng bốn trăm nghìn tệ vào cái quỹ đó.

“Mau mau báo cảnh sát đi! Còn đỡ, thằng lỏi con họ Sử ấy vẫn chưa biết lão Miêu đã dò hỏi được đơn vị công tác của bố nó, thằng lừa đảo ấy chắc chắn không thoát được đâu.”

Trương Viện Triều chỉ ngời thừ ra đó lắc đầu thở dài: “Người thì tìm được, nhưng tiền chưa chắc đã lấy về nổi, tôi biết ăn nói với cả nhà thế nào đây!”

Một tiếng khóc văng tới, y tá kêu to: “Số 19, con trai!” Trương Viện Triều nhảy bật dậy, chạy về phía phòng chờ sinh, khoảnh khắc này, tất cả mọi thứ khác đều trở nên nhỏ nhặt, không đáng nhắc đến.

Cũng trong ba mươi phút lão Trương chờ đợi, trên Trái đất còn khoảng mười nghìn đứa trẻ khác ra đời, nếu tiếng khóc của chúng tập trung lại một chỗ, chắc hẳn sẽ là một khúc hợp xướng vô cùng hoành tráng. Phía sau lưng chúng, Thời Đại vàng vừa mới kết thúc; trước mặt chúng, những năm tháng gian nan của loài người đang từ từ trải ra.

La Tập chỉ biết căn phòng nhỏ mà mình đang bị nhốt nằm ở dưới lòng đất, rất sâu dưới lòng đất. Trong thang máy dẫn tới nơi này (một chiếc thang máy kiểu cũ giờ đã cực kỳ hiếm thấy, có người gạt qua gạt lại cái cần điều khiển), anh cảm thấy mình cứ đi xuống thun thút, mà con số tầng hiển thị trên cỗ máy lỗi thời ấy cũng chứng thực phán đoán của anh, thang máy dừng lại ở tầng -10, tầng hầm thứ 10?! Anh quan sát lại căn phòng này lần nữa, có một chiếc giường đơn và vài món đồ dùng hằng ngày đơn giản, còn có một bàn làm việc nhỏ bằng gỗ đã rất cũ kỹ, trông như thể nơi trực ban chứ không giống như chỗ giam phạm nhân. Nơi này hiển nhiên đã rất lâu không có người đến, tuy rằng chăn nệm trên giường là đồ mới, nhưng những thứ khác đều phủ một lớp bụi, tỏa ra thứ mùi mốc meo ẩm thấp.

Cửa căn phòng nhỏ mở ra, một người trung niên cao to đi vào, gạt đầu với La Tập, gương mặt toát ra vẻ mệt mỏi không che giấu. “Thầy giáo La, tôi đến tiếp anh đây, nhưng anh cũng vừa mới vào đây, hẳn không đến nổi bức bối khó chịu nhỉ.”

Đối với La Tập, cụm từ “vào đây” nghe thật khó chịu, sao không phải là “xuống đây” chứ? Lòng anh chùng xuống. Suy đoán của mình quả nhiên đã được chứng thực, tuy rằng những người đưa anh đến đây đều rất lễ độ, nhưng thực chất, anh vẫn là người bị bắt về.

“Anh là cảnh sát à?”

“Ngày xưa thôi. Tôi tên là Sử Cường.” Người vừa đi vào khẽ gật đầu, ngồi xuống mép giường, móc ra một bao thuốc lá. La Tập cảm thấy ở nơi kín mít thế này khói thuốc sẽ không thể tan đi được, nhưng lại không dám nói. Sử Cường hình như đọc được suy nghĩ của anh, đưa mắt nhìn quanh quất, “Chắc là có quạt thông gió đấy.” Gã vừa nói vừa giật một sợi dây bên cửa, cái quạt gió không biết lắp ở chỗ nào liền phát ra âm thanh phành phạch. Thời nay, kiểu công tắc kéo dây này đã trở nên hiếm gặp, La Tập còn để ý thấy ở góc giường vút lẩn lóc cổ điện thoại màu đỏ rõ ràng đã không dùng được từ rất lâu, bụi bặm bám đầy, thuốc kiểu điện thoại quay số. Sử Cường đưa cho La Tập một điếu thuốc, anh thoáng do dự giây lát rồi nhận lấy.

Sau khi cả hai đã châm thuốc, Sử Cường nói: “Vẫn còn sớm, chúng ta nói chuyện nhé?”

“Anh hỏi đi.” La Tập cúi đầu phun ra một hơi khói.

“Hỏi cái gì?” Sử Cường ngạc nhiên nhìn La Tập.

La Tập đang ngồi trên giường nhảy bật dậy, vút điếu thuốc mới chỉ hút có một hơi đi, “Sao các anh có thể nghi ngờ tôi được? Đó rõ ràng chỉ là một tai nạn giao thông ngoài ý muốn thôi mà! Đầu tiên là hai xe tông nhau, xe đằng sau tránh nên mới đâm vào cô ấy! Đây là chuyện rất rõ ràng.” La Tập dang hai tay ra, mặt hiện rõ vẻ bất đắc dĩ.

Sử Cường ngẩng đầu lên nhìn anh, đôi mắt vốn đượm vẻ mệt mỏi đột nhiên sáng rực lên, trong ánh mắt tựa hồ lúc nào cũng toát lên nét cười cợt

đó ẩn giấu một luồng sát khí vô hình, lão luyện mà sắc bén, khiến La Tập hoảng sợ. “Tôi đã nhắc đến chuyện này đâu, tự anh nói trước đấy nhé, tốt quá rồi, cấp trên không cho tôi nói nhiều, tôi cũng chẳng biết gì nhiều mà nói, lúc này còn đang lo chúng ta chẳng có chuyện gì để nói nữa đây, nào, lại đây, ngồi xuống.”

La Tập không ngồi, anh đứng trước mặt Sử Cường, nói tiếp: “Tôi mới quen cô ấy có một tuần, chính là quen trong quán rượu cạnh trường ấy, trước khi xảy ra tai nạn, thậm chí tôi còn không nhớ nổi tên cô ấy nữa cơ, anh nói đi, giữa chúng tôi có thể có gì mà lại khiến các anh nghĩ theo hướng đó?”

“Tên cũng không nhớ nổi cơ hả? chẳng trách cô ấy chết rồi mà anh chẳng để tâm gì mấy, cũng chẳng kém một gã thiên tài khác mà tôi từng gặp. Chậc chậc, cuộc sống của thầy giáo La thật phong phú, cứ ít lâu lại quen một cô gái mới, mà đều không phải hạng xoàng chứ lại.”

“Vậy thì phạm pháp hả?”

“Tất nhiên là không, tôi chỉ hâm mộ thôi. Trong công việc, tôi có một nguyên tắc: không bao giờ phán xét đạo đức của người khác. Cái đám mà tôi vẫn phải đối phó ấy, toàn là loại đơn giản nhất thôi, tôi mà đi lái nhà lái nhai với chúng: anh xem anh đã làm những chuyện gì rồi? Anh có xứng đáng với xã hội, với cha mẹ không... Chẳng bằng cho chúng một bạt tai còn hơn.”

“Còn tôi thì anh nghĩ hoàn toàn có khả năng giết cô ấy hả?”

“Anh nhìn lại mình đi, vừa này anh chủ động nhắc đến chuyện này, giờ lại nói mình có thể đã giết cô gái kia, chúng ta chỉ tiện miệng tán dóc với nhau chút thôi, anh cuống lên dốc tuồn tuột ra thế làm gì? Vừa nhìn đã biết là tay non rồi.”

La Tập nhìn chăm chăm vào Sử Cường một lúc, nhất thời trong phòng chỉ nghe tiếng ù ù của quạt thông gió, đột nhiên anh bật cười khàn khạch, rồi móc một điều thuốc ra. Sử Cường nói: “Thầy giáo La, chắc, có lẽ phải nói là chú em thì đúng hơn, chúng ta đúng là có duyên đây: trong những vụ án tôi phụ trách, có mười sáu tên phạm tội tử hình, trong đó chín tên đều yêu cầu tôi đi tiễn đó.”

La Tập đưa cho Sử Cường một điều thuốc: “Tôi sẽ không để anh đi tiễn đâu. Được rồi, phiền anh thông báo cho luật sư của tôi.”

“Được! Chú em!” Sử Cường hưng phấn vỗ vai La Tập, “Cầm lên được thì cũng buông xuống được, đây là loại người mà tôi coi trọng đấy!” Sau đó gã vịn vai La Tập, xích lại gần anh, phả khói thuốc, nói: “Con người ta ấy mà, chuyện gì mà chẳng có khả năng gặp phải, nhưng chuyện cậu gặp phải thực tình cũng quá... tôi thực ra là muốn giúp cậu đấy, có biết câu chuyện cười này không: trên đường đi tới pháp trường, tên tử tù cắn nhẫn trời mưa, gã đao phủ mới nói, mày cắn nhẫn cái gì chứ, bọn tao còn phải quay về nữa đây này! Đây chính là tâm thái mà cả cậu và tôi cần phải có từ giờ trở về sau. Được rồi, vẫn còn sớm mới đến giờ lên đường, ở đây mà chớp mắt tạm một lúc đi.”

“Lên đường?” La Tập lại trở mắt nhìn Sử Cường.

Đúng lúc này, tiếng gõ cửa vang lên, một người trẻ tuổi có ánh mắt tinh anh đi vào, đặt chiếc túi lớn trong tay xuống đất, nói: “Đội trưởng Sử, đôi giờ sớm hơn rồi, bây giờ đi luôn.”

Chương Bắc Hải nhẹ nhàng đẩy cửa phòng bệnh của cha, ông già nằm trên giường trông khỏe hơn anh tưởng tượng, ông dựa lưng vào gối, nửa nằm nửa ngồi, ánh vàng rực rỡ của vầng tịch dương ngoài cửa sổ chiếu vào làm gương mặt ông hồng hào thêm đôi chút, không giống như người đã đi đến tận cùng cuộc đời. Chương Bắc Hải treo mũ lên mắc quần áo cạnh cửa, đi

tới cạnh giường cha ngồi xuống, anh không hỏi thăm bệnh tình, vì cha anh sẽ trả lời với sự thành thực của một quân nhân, mà anh thì không muốn nghe câu trả lời chân thực đó.

“Bố, con gia nhập quân chủng không gian rồi.”

Cha anh gật đầu, không nói gì. Sự trầm mặc giữa hai cha con họ truyền đạt nhiều thông tin hơn cả lời nói, từ nhỏ tới lớn, cha Chương Bắc Hải đã dùng im lặng chứ không phải lời nói để giáo dục anh, ngôn ngữ chỉ là dấu câu ngắt đoạn cho im lặng mà thôi, chính sự trầm mặc của cha đã tạo nên con người Chương Bắc Hải ngày hôm nay.

“Đúng như bố nghĩ, họ muốn lấy hải quân làm cơ sở xây dựng hạm đội không gian. Họ cho rằng phương thức và lý thuyết tác chiến của hải quân là gần với chiến tranh không gian nhất.”

“Họ nghĩ vậy là đúng.” Cha anh lại gật đầu.

“Vậy con nên làm thế nào?”

Bố, rốt cuộc con đã hỏi bố câu này rồi, cả đêm con không ngủ, cuối cùng mới hạ quyết tâm hỏi bố câu này, vừa nãy khi nhìn thấy bố con đã lại do dự, con biết đây là câu nói khiến bố thất vọng nhất. Còn nhớ hồi xong nghiên cứu sinh, con gia nhập hạm đội với tư cách sĩ quan kiến tập, hàm thượng úy, bố nói: “Bắc Hải này, con vẫn kém lắm, nói vậy là vì giờ bố vẫn có thể dễ dàng hiểu được con. Bố hiểu được, chứng tỏ tư tưởng của con vẫn còn đơn giản, chưa đủ sâu sắc, đến khi nào bố không nhìn thấu được con, không hiểu nổi con, mà con lại dễ dàng hiểu được bố, con mới gọi là thực sự trưởng thành.” Về sau, con đã trưởng thành như lời bố nói, bố không thể dễ dàng hiểu được con trai chính mình nữa, con không tin bố lại hoàn toàn không cảm thấy bi thương, nhưng con trai bố quả thực đã trở thành mẫu người mà bố có thể gửi gắm hy vọng, tuy không đáng yêu, nhưng có khả năng thành công trong cái lĩnh vực hải quân phức tạp mà gian khó này. Bây

giờ, con hỏi một câu này, rõ ràng chứng tỏ rằng sự giáo dục của bố hơn ba chục năm nay đã thất bại ở thời điểm mấu chốt nhất. Nhưng bố ơi, bố vẫn trả lời con đi, con không mạnh mẽ như bố nghĩ đâu, chỉ một lần này thôi, xin bố hãy trả lời con đi.

“Phải nghĩ kỹ.” Cha anh nói.

Vâng. Bố, bố đã trả lời con, đã nói rất nhiều, rất nhiều, thật sự rất nhiều, nội dung bao hàm trong ba chữ này có dùng ba mươi nghìn chữ cũng không nói hết được, xin hãy tin con, con đã dùng trái tim mình để nghe câu trả lời của bố, nhưng xin bố hãy nói rõ thêm một chút nữa, bởi chuyện này quá sức quan trọng.

“Nghĩ xong rồi thì sao?” Chương Bắc Hải hỏi, hai bàn tay anh nắm chặt ga trải giường, lòng bàn tay và trán đều đã ẩm ướt.

Bố, thứ lỗi cho con, nếu như câu hỏi trước khiến bố thất vọng, thì lần này con đã biến trở lại thành một đứa trẻ con rồi.

“Bắc Hải, bố chỉ có thể nói với con rằng, trước tiên phải nghĩ kỹ.” Cha anh trả lời.

Bố, cảm ơn bố. Bố đã nói rất rõ rồi, trái tim con đã hiểu rồi.

Chương Bắc Hải buông lỏng bàn tay đang nắm ga trải giường, siết lấy một bàn tay gầy guộc của cha: “Bố, sau này không ra biển nữa, con sẽ thường xuyên đến thăm bố.”

Cha anh mỉm cười lắc đầu, “Bố ở đây không có gì cả đâu, con cứ đi làm đi.”

Họ lại nói chuyện thêm một lúc nữa, trước tiên là chuyện nhà, rồi lại nói đến chuyện xây dựng không gian quân, cha anh nói ra rất nhiều suy nghĩ của mình, và cả khuyên nghị cho công việc sau này của Chương Bắc Hải.

Hai cha con cùng tưởng tượng ra hình dáng và thể tích của chiến hạm không gian trong tương lai, hưng phấn thảo luận về vũ khí trong chiến tranh không gian, thậm chí còn nói cả chuyện lý thuyết quyền lực biển của Mahan^[6] có thể ứng dụng trong chiến tranh không gian được hay không...

Nhưng những câu chuyện của hai cha con họ đã không còn nhiều ý nghĩa, chẳng qua chỉ là Chương Bắc Hải cùng cha đi dạo bộ bằng ngôn ngữ mà thôi, điều thực sự có ý nghĩa, là ba câu mà hai cha con đã truyền từ trái tim đến trái tim kia:

“Phải nghĩ kỹ.”

“Nghĩ xong rồi thì sao?”

“Bắc Hải, bố chỉ có thể nói với con rằng, trước tiên phải nghĩ kỹ.”

Chương Bắc Hải từ biệt cha, đi ra khỏi phòng bệnh, lại chăm chú nhìn ông thêm một lúc qua ô kính nhỏ trên cánh cửa. Lúc này, ánh sáng của vầng tịch dương đã rời khỏi cha anh, bỏ ông lại trong khoảng tối lờ mờ, nhưng ánh mắt ông lại nhìn xuyên qua khoảng tối ấy, nhìn vào vệt nắng chiều cuối cùng còn sót lại trên bức tường trước mặt. Tuy rằng nó sắp biến mất, nhưng tịch dương vào thời điểm này là đẹp nhất. Vệt nắng cuối cùng của vầng dương sắp lặn này cũng từng chiếu trên con sóng cao ngất giữa biển cả đang điên cuồng nổi giận, mấy cột ánh sáng xuyên qua mây đen mờ mịt phía trời Tây, chiếu lên mặt biển dưới làn mây đen những quầng sáng vàng khổng lồ rực rỡ, trông như những cánh hoa rơi xuống từ thiên đường, bên ngoài cánh hoa là thế giới bóng đêm bao trùm trong mây đen. Mưa lớn như thể tấm màn của chư thần giăng giữa trời và biển, chỉ có những tia chớp thi thoảng lóe lên rọi sáng hàng nghìn bọt nước trắng xóa như tuyết phun ra từ cơn sóng khổng lồ kia. Con tàu khu trục nằm trong đốm sáng vàng ấy khó nhọc hướng mũi tàu ghéch lên khỏi khe sâu hẹp giữa hai con sóng. Trong tiếng ầm ầm, mũi tàu đâm xuyên một bức tường sóng, bọt sóng cuộn lên tham lam hấp lấy ánh vàng của vầng tịch dương, trông như một

con đại bàng dang rộng sải cánh khổng lồ, ánh vàng chói lọi tỏa khắp bốn phương tám hướng...

Chương Bắc Hải đội mũ lên, trên vành mũ có quân hiệu của quân chủng không gian quân đội Trung Quốc. Anh thầm nhủ: bố ơi, chúng ta có cùng suy nghĩ, đây là niềm may mắn của con, con sẽ không mang về cho bố vinh quang, nhưng sẽ khiến bố được yên nghĩ.

“Thầy giáo La, xin hãy thay trang phục.” Người thanh niên vừa đi vào nói, cúi xuống mở cái túi vừa xách vào, mặc dù đối phương tỏ ra rất lễ độ và lịch thiệp, La Tập vẫn cảm thấy khó chịu như thể vừa nuốt phải con nạng. Nhưng khi người thanh niên kia lấy quần áo trong túi ra, La Tập mới biết đó không phải thứ dành cho nghi phạm mặc, mà là một chiếc áo khoác màu nâu trông rất bình thường, anh nhận lấy áo lật qua lật lại xem xét, thấy chất liệu rất dày dặn, kể đó lại phát hiện ra Sử Cường và người thanh niên kia cũng mặc loại áo khoác này, chỉ có màu sắc khác.

“Mặc vào đi, cũng thoáng khí dễ chịu lắm, nếu mặc cái loại hàng lờm của chúng tôi hồi trước, cậu mà không chết nóng tôi mới lấy làm lạ đấy.” Sử Cường nói.

“Áo chống đạn.” Người thanh niên giải thích.

Ai lại đi giết mình chứ? La Tập vừa thay áo vừa thầm nghĩ.

Ba người ra khỏi gian phòng ấy, men theo hành lang đã đi qua lúc đến đây, ra chỗ thang máy. Phía trên hành lang có ống thông gió bằng sắt tây hình vuông, mấy cánh cửa mà họ đi qua đều thuộc loại nặng nề, kín đặc. La Tập còn để ý thấy, trên một vách tường loang lổ có dòng khẩu hiệu mờ mờ, chỉ nhìn rõ được một phần, nhưng La Tập đã biết toàn bộ nội dung của nó: “Đào hang sâu, trữ lương nhiều, không xưng bá.”^[17]

“Đây là công sự dân phòng hả?” La Tập hỏi Sử Cường.

“Không phải loại bình thường đâu, chống bom nguyên tử đấy, giờ bỏ hoang, thời ấy người bình thường không vào đây được đâu.”

“Vậy chúng ta đang ở... Tây Sơn¹⁸?” La Tập đã nghe đồn đại về chốn này, Sử Cường và người thanh niên đều không trả lời. Họ bước vào trong thang máy kiểu cũ, cái thang lập tức chạy lên trên, phát ra những tiếng ken két rất lớn, người điều khiển thang là một cảnh sát vũ trang đeo súng tiểu liên sau lưng, hiển nhiên cũng là lần đầu tiên làm việc này, lập cập điều chỉnh hai ba lần mới đưa được thang máy lên tầng -1.

Ra khỏi thang máy, La Tập thấy mình đi vào một gian sảnh rộng rãi nhưng trần rất thấp, giống như một hầm đậu xe. Ở đây đậu kín các loại xe, một số đã khởi động sẵn, khiến không khí ngập tràn một thứ mùi cay mũi. Giữa các hàng xe có rất nhiều người đang đứng hoặc di chuyển, ở trong đây rất tối, chỉ có một góc tít đằng xa là có đèn chiếu sáng. Người đều là những bóng đen lù lù, chỉ khi mấy người trong số họ đi qua luồng đèn ô tô ở phía xa, La Tập mới trông ra là những binh sĩ vũ trang đến tận răng, còn có cả mấy sĩ quan đang hét vào máy bộ đàm, cổ át tiếng động cơ, giọng nghe có vẻ rất căng thẳng.

Sử Cường dẫn theo La Tập đi xuyên qua hai hàng xe, người trẻ tuổi đi theo đằng sau, La Tập nhìn ánh đèn đỏ sau xe và ánh đèn pha chiếu qua khoảng cách giữa những chiếc xe hắt lên người Sử Cường, khiến thân hình gã lúc ẩn lúc hiện với những màu sắc khác nhau, không ngờ lại nhớ đến quán rượu tối tăm nơi anh đã quen cô gái đó.

Sử Cường dẫn La Tập đến trước một chiếc xe, mở cửa ra để anh ngồi vào trong. La Tập ngồi xuống, liền phát hiện ra chiếc xe này bên trong rất rộng rãi, nhưng cửa sổ xe lại nhỏ đến mức bất thường, nhìn mép cửa có thể thấy vỏ xe rất dày. Đây là một chiếc xe đã được gia cố, tấm kính cửa sổ xe nhỏ xíu khá đục khó nhìn xuyên qua, có lẽ cũng là loại chống đạn. Cửa xe

để mở một nửa, La Tập nghe thấy cuộc đối thoại giữa Sử Cường và người thanh niên kia.

“Đội trưởng Sử, vừa nãy bọn họ gọi điện, bảo là dọc đường lại thăm dò một lượt nữa, tất cả vị trí canh gác cũng đã bố trí xong xuôi rồi.”

“Tình hình dọc đường phức tạp lắm, chuyện đó vốn dĩ cũng chỉ có thể làm qua loa vài lượt thôi, khó mà khiến người ta yên tâm cho được. Việc bố trí vị trí canh giới cứ làm theo lời tôi ấy, phải đặt mình ở địa vị đối phương mà suy nghĩ, nếu cậu thuộc phía bên kia, cậu sẽ nấp ở đâu? Các chuyên gia về phương diện này bên cảnh sát vũ trang phải tư vấn thêm một chút... ờ, những việc tiếp sau thì sắp xếp thế nào?”

“Họ không nói.”

Sử Cường cao giọng gắt lên: “Cậu làm cái mẹ gì thế hả, chuyện quan trọng như vậy mà không hỏi cho rõ nữa!”

“Đội trưởng, theo ý cấp trên, hình như là chúng ta phải luôn đi theo.”

“Đi theo cả đời cũng được, nhưng sang bên đó thì nhất định phải có bàn giao, phân công trách nhiệm cần phải rõ ràng! Phải có ranh giới chứ lại, chặc! Trước đó mà xảy ra chuyện thì trách nhiệm thuộc về chúng ta, sau đó xảy ra chuyện thì là do bọn họ chứ.”

“Họ không nói...” Người thanh niên dường như rất khó xử.

“Trịnh à, tôi biết cậu có cảm giác tự ti mà, con bà nhà nó chứ, Thường Vĩ Tư thăng quan rồi, bọn cấp dưới của ông ta giờ nhìn chúng ta lại càng mắt vác lên trời, nhưng mà bản thân chúng ta phải coi trọng chính mình chứ. Bọn đấy là cái thá gì? Có ai chĩa súng vào bọn chúng bắn phát nào chưa, bọn chúng đã bắn ai phát nào chưa? Trong chiến dịch lớn lần trước, nhìn cái đám ấy mà xem, bao nhiêu hàng ngon, hàng cao cấp đều đem ra dùng cả, cứ như diễn trò ấy. Đến cả máy bay có hệ thống kiểm soát và cảnh báo

sớm cũng đem ra rồi, thế mà chọn địa điểm tập kết cuối cùng chẳng phải vẫn nhờ đến chúng ta đấy còn gì? Cái này là để dành cho chúng ta một chỗ đứng... Trịnh à, tôi phải nói bã bọt mép mới điều được mấy tên các cậu qua đây đấy, cũng không biết có phải là hại các cậu nữa hay không.”

“Đội trưởng, anh đừng nói thế.”

“Đây là thời loạn, thời loạn đấy, hiểu không? Lòng người thực sự không còn như xưa nữa rồi, mọi người đều muốn đùn chuyện xúi quẩy cho người khác, vì vậy không thể không phòng bị người khác được đâu... nói mấy cái này với cậu là vì tôi không yên tâm, tôi còn cầm cự được bao lâu nữa đây? về sau, cái mớ bòng bong này sợ là đều trút cả lên cậu đấy.”

“Đội trưởng, bệnh tình của anh cũng phải tính toán cho sớm, cấp trên không phải đã đặt lịch cho anh ngủ đông rồi sao?”

“Phải sắp xếp xong xuôi mọi chuyện đã, nào nhà cửa, nào công việc, các cậu cứ thế này tôi liệu có yên tâm được không?”

“Anh cứ yên tâm về chúng tôi đi, bệnh này của anh thực sự không thể kéo dài được nữa đâu, sáng nay răng anh chảy máu lại không cầm được nữa rồi.”

“Không sao đâu, mạng tôi lớn mà, chuyện này thì cậu biết còn gì, trong số những lần tôi bị người ta bắn, đã có đến ba lần đạn xịt rồi.”

Lúc này, các xe ở một bên mé hẻm đã bắt đầu lần lượt đi ra, Sử Cường chui vào trong xe đóng cửa lại, khi xe bên cạnh chạy đi, xe họ cũng khởi động. Sử Cường kéo rèm cửa sổ ở hai bên, trong xe lại còn có một tấm chắn trong mờ ngăn cách ghế sau xe với phần ghế lái, thành thử La Tập hoàn toàn không thể quan sát được tình hình bên ngoài. Dọc đường, bộ đàm của Sử Cường cứ réo không ngừng, nhưng La Tập không nghe rõ nói những gì, thỉnh thoảng, Sử Cường lại đáp lại một câu ngắn ngủn.

Xe chạy được không lâu, La Tập nói với Sử Cường: “Sự việc còn phức tạp hơn những gì anh nói.”

“Đúng thế. Bây giờ cái gì cũng trở nên phức tạp hết cả rồi.” Sử Cường đáp lấy lệ, vẫn dồn sự chú ý vào máy bộ đàm, dọc đường, hai người không nói thêm với nhau câu nào nữa.

Đường đi dường như rất thuận lợi, chiếc xe không giảm tốc dù chỉ một lần, chạy chừng khoảng một tiếng đồng hồ thì dừng lại.

Sử Cường xuống xe, ra hiệu cho La Tập đợi bên trong, sau đó đóng cửa xe lại. Lúc này, La Tập nghe thấy có tiếng âm âm, xem ra là từ phía trên nóc xe văng xuống. Mấy phút sau, Sử Cường mở cửa xe để La Tập đi ra. Vừa ra ngoài, La Tập lập tức biết họ đang ở sân bay nào đó, tiếng âm âm lúc này giờ đã trở nên đinh tai nhức óc, anh ngẩng đầu ngược nhìn, phát hiện hai chiếc trực thăng lơ lửng phía trên, mỗi chiếc quay về một hướng, như đang giám sát khu vực trống trải này. Trước mặt La Tập có một máy bay lớn, trông như máy bay chở khách, nhưng ở phần thân anh nhìn thấy được lại không thể tìm ra logo của hãng hàng không. Cửa xe mở ra ngay trước thang lên máy bay, Sử Cường và La Tập bước lên đó. Trước khi vào khoang máy bay, La Tập ngoảnh đầu lại liếc nhìn một lượt, thứ đầu tiên anh trông thấy là một dãy máy bay chiến đấu xếp thẳng hàng ở bãi đậu máy bay phía đằng xa, nhờ vậy anh biết nơi này không phải là sân bay dân dụng. Nhìn xung quanh, anh phát hiện ra có mười mấy chiếc xe cùng đi tới đây, các binh sĩ trên xe bước xuống đã quây thành một vòng lớn xung quanh máy bay này. Dưới ánh chiều tà, máy bay hắt bóng dài thượt xuống đường băng phía trước, trông như một dấu chấm than khổng lồ.

La Tập và Sử Cường đi vào khoang máy bay, có ba người mặc âu phục màu đen ra đón bọn họ, dẫn họ đi qua khoang trước. Trong khoang không một bóng người, nhìn cũng giống như máy bay chở khách, có bốn hàng ghế trống. Nhưng khi vào khoang giữa, La Tập thấy trong khoang là một gian phòng làm việc tương đối rộng rãi, còn có cả một buồng con, qua cánh cửa

khép hờ, La Tập nhận ra đó là buồng ngủ. Đồ đạc ở đây đều hết sức bình thường, sạch sẽ gọn gàng, nếu không nhìn dây an toàn màu xanh trên xô pha và ghế, thì không có cảm giác đang ở trên máy bay. La Tập biết, cả nước cũng chẳng có mấy chuyên cơ thế này.

Hai trong ba người vừa dẫn họ vào đi thẳng qua một cánh cửa khác phía đuôi máy bay, người trẻ nhất ở lại với họ, nói: “Mời hai anh cứ ngồi tự nhiên, nhưng nhất thiết phải thắt dây an toàn, tuyệt đối chú ý, không chỉ là lúc cất cánh hạ cánh, toàn bộ hành trình đều phải thắt dây an toàn, lúc ngủ cũng phải móc túi ngủ an toàn trên giường vào; chớ để những đồ vật nhỏ không cố định ở bên ngoài; cố gắng hết sức không rời khỏi chỗ ngồi hoặc giường, nếu cần đứng dậy hoạt động, nhất định phải thông báo trước cho cơ trưởng. Ấn nút thế này là có thể bật thiết bị đàm thoại lên, bên cạnh chỗ ngồi và giường đều có cả, ấn xong có thể nói chuyện luôn, nếu còn nhu cầu gì khác, các anh cũng có thể ấn nút để gọi chúng tôi.”

La Tập nghi hoặc nhìn Sử Cường, anh ta giải thích: “Máy bay này có thể sẽ bay theo kiểu đặc biệt.”

Người kia gật đầu, “Đúng vậy, có việc gì cứ nhắn tôi, gọi tôi là Tiểu Trương được rồi, sau khi cất cánh tôi sẽ mang cơm tối cho hai anh.”

Sau khi Tiểu Trương đi khỏi, La Tập và Sử Cường ngồi lên xô pha, tự thắt chặt dây an toàn. La Tập đưa mắt nhìn xung quanh, ngoài ô cửa sổ hình tròn và mặt tường có cửa sổ hơi cong cong, tất cả đều rất bình thường và quen thuộc, đến nỗi hai người họ thắt dây an toàn ngồi trong gian phòng làm việc bình thường này cứ có cảm giác là lạ. Nhưng rất nhanh sau đó, tiếng âm âm của động cơ và những chấn động nhẹ nhàng nhắc nhở hai người rằng họ đang ở trên một chiếc máy bay, máy bay đang chạy về phía đường băng, mấy phút sau, cùng với sự thay đổi của âm thanh động cơ, trọng lượng thay đổi khiến hai người lún sâu vào ghế xô pha. Khi chấn động từ mặt đất đã lắng xuống, sàn phòng làm việc nghiêng đi trước mặt họ. Máy bay lên cao dần, vầng tịch dương đã lặn giở lại chiếu một chùm sáng vào ô

cửa khoang máy bay. Đúng mười phút trước, vầng Mặt trời này cũng chiếu tia nắng cuối cùng của ngày hôm nay vào phòng bệnh của cha Chương Bắc Hải.

Khi chiếc máy bay chở La Tập bay qua bờ biển, ở mười nghìn mét phía dưới, Ngô Nhạc và Chương Bắc Hải chăm chú nhìn tàu sân bay Đường vẫn đang đóng dờ. So với trước đó cũng như sau này, đây là thời điểm La Tập ở gần hai vị sĩ quan này nhất.

Giống như lần trước, thân tàu đồ sộ chìm trong ánh chiều tà vừa buông xuống, những tia lửa hàn trên vỏ tàu hình như không dày đặc như lần trước nữa, ánh đèn chiếu lên đó cũng tối đi nhiều. Mà lúc này, Ngô Nhạc và Chương Bắc Hải đã không còn thuộc hải quân nữa.

“Nghe nói, Tổng cục trang bị quốc phòng đã quyết định ngừng công trình đóng tàu Đường rồi.” Chương Bắc Hải nói.

“Chuyện này còn liên quan đến chúng ta nữa sao?” Ngô Nhạc hờ hững trả lời, dời ánh mắt khỏi con tàu, dõi nhìn ráng mây chiều còn sót lại phía trời Tây.

“Từ khi gia nhập quân chủng không gian, tâm trạng của anh vẫn rất tệ.”

“Hắn cậu phải biết nguyên nhân chứ, lúc nào cậu cũng dễ dàng nhìn thấu được suy nghĩ của tôi, có lúc còn nhìn rõ hơn cả chính bản thân tôi nữa, được cậu nhắc nhở, tôi mới biết mình đang thực sự nghĩ gì.”

Chương Bắc Hải xoay người lại, nhìn thẳng vào Ngô Nhạc: “Anh cảm thấy bi thương vì phải lao mình vào một cuộc chiến tranh định sẵn sẽ thất bại. Anh rất ngưỡng mộ thế hệ cuối cùng của không gian quân, đang tuổi thanh niên mà đã có thể chiến đấu đến hơi thở cuối, rồi mai táng cùng hạm đội trong không gian. Nhưng dốc hết tâm huyết cả đời mình vào một sự

nghiệp hoàn toàn không có hy vọng gì như vậy, đối với anh quả thực là rất khó khăn.”

“Có muốn khuyên giải tôi điều gì không?”

“Không, sự tôn sùng công nghệ và lý thuyết dùng công nghệ giành chiến thắng đã ăn sâu bén rễ trong tư tưởng của anh, từ lâu tôi đã biết sẽ không thể thay đổi được anh rồi, chỉ có thể gắng hết sức giảm bớt thiệt hại mà tư tưởng này gây ra trong công tác mà thôi. Ngoài ra, về cuộc chiến này, tôi không cho rằng thắng lợi của nhân loại là điều bất khả.”

Lúc này, Ngô Nhạc đã gỡ tấm mặt nạ hờ hững, đón lấy ánh mắt Chương Bắc Hải: “Bắc Hải, trước đây cậu từng là một người rất thực tế, cậu phản đối việc đóng tàu sân bay Đường, trong các cuộc họp chính thức cũng từng nhiều lần chất vấn dự án thành lập hải quân viễn dương, cho rằng không phù hợp với thực lực của nước ta, cậu cho rằng lực lượng biển của chúng ta nên ở gần bờ, lúc nào cũng nằm trong vòng bảo hộ và chi viện của hỏa lực bờ biển, suy nghĩ này bị phe trẻ tuổi hăng hái trong quân đội mắng là chiến lược rùa đen rút cổ, nhưng cậu vẫn khẳng định như vậy... Vậy thì lúc này, niềm tin tất thắng trong cuộc chiến tranh liên sao này của cậu từ đâu mà ra? Cậu thật sự cho rằng thuyền gỗ nhỏ có thể đánh chìm được tàu sân bay hay sao?”

“Thời mới lập quốc, hải quân vừa mới thành lập đã dùng thuyền gỗ đánh chìm tàu khu trục của quân Quốc dân đảng; trước đó nữa, quân ta cũng từng có những trận diễn hình dùng kỵ binh đánh bại xe tăng.”

“Cậu không đến nỗi coi những truyền kỳ đó là lý thuyết quân sự bình thường và phổ quát đấy chứ?”

“Trong trận chiến này, văn minh Trái đất không cần đến lý thuyết quân sự phổ quát bình thường, chỉ cần một ngoại lệ là đủ rồi.” Chương Bắc Hải giơ một ngón tay lên trước mặt Ngô Nhạc.

Ngô Nhạc nở nụ cười mỉa mai: “Tôi muốn nghe xem cậu biến cái ngoại lệ này thành sự thực bằng cách nào?”

“Tôi tất nhiên không hiểu gì về chiến tranh không gian, nhưng nếu anh so sánh nó giống như dùng thuyền gỗ nhỏ đánh với tàu sân bay, vậy thì tôi cho rằng chỉ cần có can đảm và sách lược hành động cùng niềm tin tất thắng, thuyền gỗ thực sự có khả năng đánh chìm tàu sân bay đấy. Thuyền gỗ chở một tiểu đội thợ lặn, mai phục trên tuyến đường tàu sân bay sẽ đi qua, khi tàu địch đến khoảng cách nhất định, thợ lặn xuống nước, thuyền gỗ rời đi, khi tàu sân bay đi qua phía trên, tiểu đội thợ lặn sẽ gắn bom vào đáy tàu... tất nhiên làm vậy là cực kỳ khó khăn, nhưng cũng không phải là không thể.”

Ngô Nhạc gật đầu, “Đúng thế, có người đã từng thử làm vậy, thời Thế chiến II, người Anh đã dùng cách này để đánh chìm chiến hạm thiết giáp Tirpitz của quân Đức, chỉ cần dùng một tàu ngầm cỡ nhỏ thôi; những năm 80 của thế kỷ trước, thời kỳ chiến tranh Falkland, có vài binh sĩ thuộc lực lượng đặc biệt của Argentina đã mang theo thủy lôi từ tính xâm nhập nước Ý, hòng lặn xuống nước đánh chìm tàu quân sự của Anh đậu trong cảng. Có điều, kết quả thế nào cậu cũng biết rồi đó.

“Nhưng chúng ta không chỉ có thuyền gỗ nhỏ, một đầu đạn hạt nhân có đương lượng 1 đến 2 kiloton hoàn toàn có thể chế tạo đủ nhỏ cho một thợ lặn mang theo được, nếu gắn vào đáy tàu sân bay thì không chỉ đánh chìm nó, mà tàu sân bay lớn mấy cũng bị nổ thành mảnh vụn.”

“Có nhiều lúc, trí tưởng tượng của cậu rất phong phú.” Ngô Nhạc cười cười nói.

“Thứ tôi có là lòng tin thẳng lợi.” Chương Bắc Hải hướng ánh mắt về phía tàu Đường, những tia lửa hàn phía xa ánh lên trong đôi mắt anh hai ngọn lửa nho nhỏ.

Ngô Nhạc cũng nhìn tàu Đường, lần này gã lại có một ảo tưởng mới: con tàu không còn giống như tòa quan ải cổ xưa bị bỏ hoang nữa, mà tựa như một vách đá dựng đứng từ thời viễn cổ, trên vách đá có rất nhiều hang núi sâu thẳm âm u, những đốm lửa hàn thừa thớt chính là ánh đuốc bập bùng hắt ra từ trong lòng hang.

Từ sau khi máy bay cất cánh đến lúc ăn xong bữa tối, La Tập vẫn không hề hỏi Sử Cường những câu kiểu như đang đi đâu, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì. Nếu anh ta biết, và có thể nói cho mình thì anh ta đã nói từ lâu rồi. Có một lần, La Tập cởi dây an toàn đi tới trước cửa khoang máy bay, định bụng nhìn ra ngoài xem, dù anh biết rõ sau khi trời tối thì chẳng thấy gì, nhưng Sử Cường vẫn đi theo, kéo tấm che cửa sổ lại, bảo rằng chẳng có gì mà xem cả.

“Chúng ta nói chuyện một lúc nữa rồi đi ngủ, được không?” Sử Cường nói, đồng thời rút bao thuốc lá, nhưng gã nhanh chóng nhớ ra đang ở trên máy bay, bèn cất đi.

“Ngủ? Xem chừng chúng ta phải bay rất lâu nhỉ?”

“Nghĩ làm gì, máy bay có giường, sao chúng ta không hưởng thụ cho sướng đời đi chứ.”

“Các anh chỉ phụ trách đưa tôi đến địa điểm chỉ định thôi, phải không?”

“Cậu cần nhắn cái gì chứ, bọn tôi còn phải quay về nữa đây này!” Sử Cường nhe răng ra cười, lấy làm đặc ý với câu nói của mình, có vẻ như niềm vui của gã là dùng lối bông đùa tàn khốc ấy giày vò người khác. Song, sau đó gã lại trở nên hơi nghiêm túc, “Về chuyến đi này của cậu, tôi cũng chẳng biết nhiều hơn cậu là mấy, với lại cũng không đến lượt tôi nói gì với cậu đâu. Yên tâm đi, sẽ có người giải thích rõ tất cả mọi chuyện cho cậu hiểu.”

“Tôi suy đoán từ nãy đến giờ, chỉ nghĩ ra một đáp án khả dĩ.”

“Nói thử xem nào, xem có giống suy đoán của tôi không.”

“Cô ấy chắc là một người bình thường thôi, vậy thì chỉ có khả năng quan hệ xã hội hoặc gia đình của cô ấy không phải tầm thường.” La Tập không biết gia đình cô, cũng như mấy người tình trước, kể cả họ có nói thì anh cũng chẳng tài nào nhớ nổi vì không hứng thú.

“Ai cơ, à, cái cô người tình một tuần của cậu ấy hả? Đừng nghĩ về cô ta nữa thì hơn, đằng nào cậu cũng có để ý đâu. Mà thôi, nghĩ cũng được, cứ như cậu nói đi, thử lần lượt đối chiếu họ tên và gương mặt với các nhân vật lớn xem nào?”

La Tập thầm đối chiếu trong đầu một lúc, không nghĩ ra ai cả.

“Thầy giáo La này, anh có biết gạt người khác không?” Sử Cường hỏi, đến lúc này, La Tập đã phát hiện ra một quy luật: lúc nói đùa Sử Cường gọi mình là chú em, còn khi hơi nghiêm túc một chút, sẽ gọi là thầy giáo La.

“Tồi cần phải gạt ai chứ?”

“Tất nhiên là cần rồi... Vậy để tôi dạy cậu cách gạt người nhé, tất nhiên tôi cũng không phải có nghề lắm đâu, công việc của tôi nặng về chống lừa đảo và vạch trần các trò bịp bợm hơn. Thế này vậy, tôi sẽ giảng giải cho cậu vài kỹ xảo cơ bản trong thẩm vấn, sau này có thể cậu sẽ dùng đến, lúc ấy biết người biết ta cũng dễ đối phó hơn một chút. Tất nhiên, chỉ là những thứ cơ bản nhất, thường dùng nhất thôi, những thứ phức tạp thì nhất thời cũng không thể nói hết được. Đầu tiên là cách lịch sự nhất, cũng là cách đơn giản nhất: lập danh sách, tức là lập một danh sách các câu hỏi có liên quan đến vụ án, càng nhiều câu hỏi càng tốt, những câu xa tít mù tắp cũng cứ liệt kê vào, sau đó trộn những câu hỏi quan trọng lẫn trong đấy, rồi lần lượt hỏi, ghi lại câu trả lời của đối tượng thẩm vấn, sau đó lại hỏi lại từ đầu một lần nữa, cũng ghi lại câu trả lời, nếu cần có thể hỏi đi hỏi lại rất nhiều

lần, cuối cùng đối chiếu biên bản những lần này với nhau. Nếu đối tượng nói dối, thì mỗi lần đáp án cho những câu hỏi giống nhau sẽ có điểm khác nhau. Đừng khinh biện pháp này đơn giản, về cơ bản, những người chưa được huấn luyện phản gián sẽ không vượt qua được đâu. Để đối phó với chiêu lập danh sách này, biện pháp đáng tin cậy nhất chính là giữ im lặng.” Sử Cường mãi nói, bất giác lại móc bao thuốc ra, nhưng nhớ ra trên máy bay không được hút thuốc, bèn cất đi.

“Anh hỏi thử xem, đây là chuyên cơ, chắc có thể hút thuốc đấy.” La Tập nói.

Sử Cường đang nói hăng say, hơi bực mình khi La Tập ngắt lời mình, La Tập kinh ngạc nhận ra, dường như gã thực sự rất nghiêm túc, hoặc không thì đùa cũng dai quá rồi. Sử Cường nhấn cái nút màu đỏ của thiết bị đàm thoại bên cạnh ghế xô pha, hỏi xem được hút thuốc không, quả nhiên Tiểu Trương trả lời cứ thoải mái. Vậy là hai người liền lấy thuốc ra phì phèo hút.

“Chiêu tiếp theo là vừa đấm vừa xoa. Cậu với được gạt tàn không, cố định đấy, phải giật lên, được rồi. Chiêu này gọi là mặt đen mặt trắng. Kỹ xảo thâm vấn này cần có nhiều người phối hợp, hơi phức tạp một chút. Đầu tiên là mặt đen ra trước, thông thường có hai người trở lên. Bọn họ sẽ rất hung hăng với cậu, có thể dùng lời lẽ, mà cũng có thể là động cả tay chân, nói tóm lại là rất dữ tợn. Đây cũng là sách lược cả đấy, không chỉ khiến cậu nảy sinh sợ hãi, mà quan trọng hơn là kích thích cảm giác cô độc bên trong cậu, khiến cậu cảm thấy cả thế giới ngoài lũ sói đang muốn ăn tươi nuốt sống cậu ra thì chẳng còn gì nữa. Bây giờ, mặt trắng sẽ ra tay, chắc chắn chỉ có một người, vả lại một trăm phần trăm là phải mặt mũi hiền từ đôn hậu, hẳn sẽ ngăn bọn mặt đen lại, nói rằng cậu ấy cũng là một con người, cũng có quyền con người, sao các anh có thể đối xử với cậu ấy như thế? Lũ mặt đen vặc lại, bảo anh đi đi, đừng ảnh hưởng đến công việc của tụi tôi. Mặt trắng vẫn kiên trì, nói các anh không được làm như vậy! Lũ mặt đen lại bảo, đã biết là anh không làm được chuyện này rồi, không làm được thì

phần đi cho xong! Mặt trắng bèn đưa cả thân mình che chắn cho cậu: tôi phải bảo vệ quyền lợi của cậu ấy, bảo vệ sự công chính của pháp luật! Lũ mặt đen sẽ bảo, cứ đợi đấy, ngày mai anh sẽ khốn nạn thôi! Sau đó, bọn chúng tức tối hậm hực bỏ đi. Khi chỉ còn lại hai người, mặt trắng sẽ lau mồ hôi, lau máu cho cậu, bảo cậu đừng sợ, có tôi ở đây, bọn họ không dám làm gì đâu, dù tôi gặp phải hậu quả gì, nhất định cũng sẽ bảo vệ quyền lợi của cậu! Cậu không muốn nói thì đừng nói, cậu có quyền im lặng! Tiếp sau đấy thế nào thì cậu cũng có thể nghĩ được rồi đấy, khi đó hẳn liền trở thành người thân duy nhất của cậu trên thế giới này rồi, trước sự dụ dỗ của hắn, cậu sẽ không im lặng đâu... Chiêu này đối phó với phần tử trí thức là có tác dụng nhất, nhưng không giống với chiêu lập danh sách lúc trước, chỉ cần cậu biết rồi thì nó thất bại ngay. Tất nhiên, những chiêu trò tôi vừa nói thông thường đều không dùng đơn lẻ, một cuộc thăm vấn thực sự là cả một công trình lớn, là sự tổng hợp của nhiều loại kỹ xảo...”

Sử Cường càng nói càng hào hứng, cơ hồ muốn giăng khỏi dây an toàn đứng bật dậy, nhưng La Tập nghe mà như rơi vào trong hố băng, nỗi tuyệt vọng và sợ hãi một lần nữa tóm chặt lấy anh, Sử Cường để ý thấy điều này, bèn ngừng câu chuyện lại.

“Được rồi, được rồi, không nói chuyện thăm vấn nữa, tuy rằng những kiến thức này về sau có thể cậu sẽ dùng đến, nhưng nhất thời cũng không thể tiếp nhận hết được. Với lại, tôi vốn định dạy cho cậu cách gạt người như thế nào thôi, chú ý một điểm: nếu lòng dạ cậu thật sự sâu xa, thì nhất thiết không được thể hiện điều đó ra ngoài. Không giống như trong phim đâu, những người mưu kế sâu xa thực sự chẳng bao giờ mặt mũi sầm sì làm bộ làm tịch sâu xa cả, họ hoàn toàn không thể hiện ra là mình đang dùng đầu óc, trông bề ngoài đều rất hòa nhã, rất trong sáng, có người thì lại tỏ ra thô tục, suốt ngày lái nhái, có người thì hì hì hà hà chẳng bao giờ nghiêm túc... mấu chốt trong mấu chốt là để người khác đừng coi cậu ra gì, khiến đối phương coi thường cậu, khinh rẻ cậu, cảm thấy cậu không phải là trở ngại, chỉ như cái chổi ở góc tường, có cũng được mà không cũng được,

cảnh giới cao nhất là khiến bọn chúng hoàn toàn không chú ý đến cậu, coi như cậu không tồn tại, cho đến khoảnh khắc chết trong tay cậu thì mới sực tỉnh ra.”

“Tôi có cần thiết, hay có thể nói là có cơ hội trở thành người như thế không?” La Tập rốt cuộc cũng chen vào một câu.

“Vẫn là câu nói kia: chuyện này tôi biết cũng chẳng nhiều hơn cậu, nhưng tôi có dự cảm. Cậu nhất định phải trở thành một người như thế, thầy giáo La à, nhất định!” Sử Cường đột nhiên trở nên kích động, một tay gã chụp lấy vai La Tập, chụp rất mạnh, khiến La Tập đau nhói.

Hai người im lặng, nhìn mấy làn khói xanh vẫn vút bay lên, cuối cùng bị hút vào một tấm lưới ô vuông trên trần.

“Thôi, đi ngủ đi.” Sử Cường dụi tắt điếu thuốc vào gạt tàn, cười cười lắc đầu: “Không ngờ lại đem mấy chuyện này ra nói với cậu, sau này nghĩ lại đừng có cười tôi đấy nhé.”

Vào phòng ngủ, La Tập cởi áo chống đạn ra chui vào trong túi ngủ an toàn, Sử Cường giúp anh buộc túi ngủ vào móc an toàn cố định trên giường, đồng thời đặt lên tủ đầu giường một cái lọ nhỏ.

“Thuốc an thần, không ngủ được thì uống một viên, tôi định lấy rượu nhưng mà họ bảo không có.”

Kế đó, gã dặn dò La Tập trước khi xuống giường hoạt động lâu thì nhất thiết phải báo cho cơ trưởng, đoạn đi ra ngoài.

“Cảnh sát Sử.” La Tập gọi.

Sử Cường đứng ở cửa ngoảnh đầu lại: “Giờ tôi đã không còn là cảnh sát nữa rồi, chuyện này không có cảnh sát tham gia đâu, họ đều gọi tôi là Đại Sử.”

“Được rồi, Đại Sử, lúc này khi chúng ta nói chuyện, tôi để ý đến một câu nói của anh, hoặc có thể nói là cách anh phản ứng với một câu nói của tôi cũng được: khi tôi nói ‘cô ấy’, anh nhất thời không nhớ ra người tôi nói đến là ai, điều này chứng tỏ, trong sự kiện này, cô ấy không đóng vai trò quan trọng gì cả.

“Cậu là một trong những người bình tĩnh nhất mà tôi từng gặp đấy.”

“Sự bình tĩnh này là do cái tính yếm thế của tôi mà ra đấy, trên đời này hiểm có thứ gì khiến tôi để ý lắm.”

“Nói gì thì nói, tôi chưa gặp người nào có thể bình tĩnh như vậy trong hoàn cảnh này đâu. Đừng để ý những thứ tôi nói lúc trước, con người tôi ấy mà, cũng chỉ biết lấy người khác ra tìm trò vui như thế thôi.”

“Anh muốn tìm một sự việc nào đấy để khóa chặt sự chú ý của tôi vào đó, hòng thuận lợi hoàn thành sứ mệnh của mình.”

“Nếu đã khiến cậu nghĩ ngợi lung tung thì cho tôi xin lỗi.”

“Vậy anh nói xem, giờ tôi nên nghĩ theo chiều hướng nào?”

“Theo kinh nghiệm của tôi, theo hướng nào cũng lệch lạc cả, giờ chỉ nên ngủ thôi.”

Sử Cường đã đi khỏi, sau khi cánh cửa đóng lại, chỉ một ngọn đèn nhỏ màu đỏ trên đầu giường là còn sáng, căn phòng trở nên tối om. Âm thanh nền là tiếng động cơ ù ù bây giờ mới nổi rõ, tràn lan khắp mọi nơi, tựa hồ bầu trời đêm vô tận chỉ cách gian phòng này có một bức vách đang ngâm nga vậy.

Sau đó, La Tập cảm thấy đây không phải là ảo giác, hình như thực sự có một phần trong âm thanh này đến từ nơi nào đó rất xa xôi bên ngoài. Anh tháo móc túi ngủ ra, bò dậy, đẩy mở tấm che ô cửa phía trên đầu giường. Phía ngoài, biển mây thẫm đẫm ánh trăng, trắng bạc một mảng. La Tập nhanh chóng nhận ra, bên trên biển mây, vẫn còn thứ gì đó cũng đang tỏa ra ánh bạc, đó là bốn đường thẳng tắp, trông cực kỳ nổi bật trên nền trời đêm. Chúng đang vươn dài với tốc độ ngang bằng vận tốc máy bay chở anh, phần đuôi nhạt dần đến khi tan vào màn đêm, trông như bốn thanh kiếm

bạc đang bay phía trên biển mây. La Tập lại nhìn phần đầu bốn tia sáng bạc ấy, phát hiện bốn vật thể lấp lánh ánh kim loại, vệt màu bạc chính là do chúng tuôn ra... đó là bốn chiếc máy bay tiêm kích, có thể tưởng tượng, phía bên kia máy bay này cũng có bốn chiếc nữa.

La Tập đóng tấm che lại, chui vào túi ngủ, nhắm chặt hai mắt, cố gắng thả lỏng tinh thần, không phải muốn ngủ, mà là tìm cách tỉnh lại khỏi cơn mộng này.

Đêm khuya, buổi họp công tác của không gian quân vẫn đang tiếp diễn. Chương Bắc Hải đẩy cuốn sổ công tác và tập hồ sơ trên mặt bàn ra, nhồm người đứng dậy, đảo mắt quan sát một lượt các sĩ quan đã lộ vẻ mệt mỏi trong hội trường, đoạn quay sang phía Thường Vĩ Tư.

“Thủ trưởng, trước khi báo cáo công tác, tôi muốn trình bày ý kiến của mình một chút. Tôi cho rằng lãnh đạo quân chủng vẫn chưa coi trọng đúng mức công tác chính trị tư tưởng đối với quân nhân, ví dụ như trong buổi họp này, trong sáu cơ quan đã thành lập, cơ quan chính trị được xếp báo cáo công tác sau cùng.”

“Ý kiến này tôi tiếp thu.” Thường Vĩ Tư gật đầu, “Chính ủy quân chủng vẫn chưa nhậm chức, tôi phải kiêm nhiệm quản lý cả hai mặt chính trị và công tác, hiện giờ, các công việc đều vừa mới triển khai, về phương diện này quả thực khó mà chú ý nhiều, công việc chủ yếu vẫn phải nhờ các đồng chí - những người trực tiếp phụ trách.”

“Thủ trưởng, tôi cho rằng tình trạng này rất nguy hiểm.” Câu nói này thu hút sự chú ý của mấy vị sĩ quan khác, Chương Bắc Hải nói tiếp, “Tôi nói hơi thẳng, mong thủ trưởng bỏ quá cho, một là vì đã họp cả ngày trời, giờ mọi người đều đã mệt, không nói vậy thì chẳng ai nghe cả.” Có mấy người bật cười lên, những người dự họp khác vẫn chìm trong cảm giác mệt mỏi. “Quan trọng hơn là, giờ trong lòng tôi quả thực rất sốt ruột. Trận chiến mà

chúng ta đang phải đối mặt đây, sự chênh lệch về lực lượng giữa ta và địch là lớn chưa từng có trong lịch sử chiến tranh của loài người, bởi vậy, tôi cho rằng, trong một khoảng thời gian tương đối dài, nguy cơ lớn nhất đe dọa không gian quân chính là chủ nghĩa thất bại. Nguy cơ này có nhấn mạnh đến đâu cũng chưa đủ, hậu quả gây ra nếu chủ nghĩa thất bại lan tràn, tuyệt đối không chỉ dừng ở lòng quân không ổn định, mà có thể sẽ dẫn đến sụp đổ toàn diện lực lượng vũ trang không gian của chúng ta đó.”

“Đồng ý.” Thường Vĩ Tư lại gật đầu, “Chủ nghĩa thất bại là kẻ địch lớn nhất hiện nay, quân ủy cũng đã có nhận thức sâu sắc về điểm này, vì vậy công tác chính trị tư tưởng trong quân chủng phải gánh vác một sứ mệnh lớn lao, mà một khi đội ngũ cơ sở của không gian quân được hình thành, công tác sẽ càng thêm phức tạp, độ khó cũng lớn hơn bội phần.”

Chương Bắc Hải mở sổ công tác ra. “Tiếp theo tôi xin báo cáo công tác. Quân chủng không gian mới được thành lập, về phương diện công tác chính trị tư tưởng trong quân, công việc chủ yếu mà chúng ta đã làm là điều tra tìm hiểu tình trạng tư tưởng chung của các chỉ huy và chiến sĩ. Do trước mắt, số lượng cán bộ nhân viên của quân chủng mới còn tương đối ít, các cấp hành chính ít, cơ cấu đơn giản, nên việc điều tra chủ yếu thông qua tọa đàm và giao lưu cá nhân, đồng thời xây dựng diễn đàn tương ứng trên mạng nội bộ. Kết quả điều tra rất đáng lo ngại, tư tưởng thất bại chủ nghĩa đang tồn tại khá phổ biến trong quân nhân, và lại còn có xu thế lan rộng nhanh chóng. Sợ địch như sợ hổ, thiếu lòng tin đối với tương lai cuộc chiến, đó là tâm thái của một số không ít các đồng chí.

“Nguồn gốc tư tưởng của chủ nghĩa thất bại, chủ yếu là sự sùng bái công nghệ một cách mù quáng, coi nhẹ hoặc bỏ qua tác dụng của tinh thần và tính tích cực chủ động của con người trong chiến tranh, đây cũng là do trào lưu tư tưởng dùng công nghệ để chiến thắng và lý thuyết suy tôn vũ khí mới xuất hiện mấy năm gần đây trong quân đội, hiện đang lan rộng và phát triển trong nội bộ không gian quân, trào lưu tư tưởng này thể hiện đặc biệt

nổi bật ở các sĩ quan có học thức cao. Chủ nghĩa thất bại trong quân chủ yếu được biểu hiện dưới các hình thức sau đây:

“Một, coi sứ mệnh của mình trong không gian quân như một nghề nghiệp bình thường, trong công việc tuy có tận tâm tận sức, nghiêm túc chịu trách nhiệm, nhưng thiếu lòng nhiệt tình và cảm giác sứ mệnh, nghi ngờ ý nghĩa tối hậu của công việc mình đang làm.

“Hai, tiêu cực chờ đợi, cho rằng thắng bại của cuộc chiến tranh này là do các kỹ sư và nhà khoa học quyết định, rằng trước khi các nghiên cứu cơ sở và nghiên cứu công nghệ mấu chốt có được đột phá quan trọng, quân chủng không gian chỉ là lâu đài trên cát, vì vậy không nắm rõ được trọng điểm công việc trước mắt, thỏa mãn với các công tác mang tính sự vụ trong việc xây dựng quân chủng, thiếu sự sáng tạo.

“Ba, có ảo tưởng không thực tế, yêu cầu được áp dụng công nghệ ngù đông cho mình để vượt qua bốn thế kỷ, trực tiếp tham gia vào trận quyết chiến cuối cùng. Trước mắt, đã có mấy đồng chí trẻ bày tỏ nguyện vọng này, có người đã chính thức đệ đơn. Nhìn bề ngoài, đây là tâm thái tích cực khao khát lao lên tuyến đầu cuộc chiến, nhưng thực chất lại là một biểu hiện khác của chủ nghĩa thất bại, thiếu lòng tin vào thắng lợi, ngờ vực ý nghĩa của các công tác trong hiện tại, bởi vậy mà danh dự quân nhân liền trở thành cột trụ duy nhất cho công việc và cuộc đời họ.

“Bốn, trái ngược với biểu hiện trên, là nảy sinh ngờ vực cả với danh dự người lính, cho rằng chuẩn mực đạo đức truyền thống của quân đội đã không còn thích hợp với cuộc chiến này nữa, chiến đấu đến cùng là vô nghĩa, cho rằng tiền đề để có danh dự người lính là phải có người chứng kiến, mà một khi trận chiến này thất bại, trong vũ trụ sẽ không còn nhân loại nữa, vậy thì bản thân danh dự ấy cũng mất đi ý nghĩa rồi. Tuy rằng chỉ một số ít người có suy nghĩ này, nhưng tư tưởng phủ nhận sạch trơn giá trị tối hậu của lực lượng vũ trang không gian này là vô cùng có hại.”

Nói tới đây, Chương Bắc Hải đưa mắt nhìn quanh hội trường, nhận ra những lời này đã thu hút được chú ý của một vài người, nhưng vẫn không quét sạch được bầu không khí mệt mỏi bao trùm cả gian phòng. Tuy vậy, anh có lòng tin những lời tiếp theo sẽ thay đổi tình trạng này.

“Sau đây, tôi muốn lấy một ví dụ cụ thể, ở đồng chí này, chủ nghĩa thất bại có biểu hiện rất điển hình, tôi muốn nói đến thượng tá Ngô Nhạc.” Chương Bắc Hải đưa tay chỉ về phía Ngô Nhạc ở phía đối diện bàn họp.

Sự mệt mỏi trong hội trường lập tức bị quét bay, tất cả những người có mặt đều kích động, họ căng thẳng nhìn Chương Bắc Hải, rồi lại nhìn Ngô Nhạc, Ngô Nhạc tỏ ra rất bình tĩnh, nhìn Chương Bắc Hải với ánh mắt tĩnh lặng.

“Tôi và đồng chí Ngô Nhạc là cộng sự với nhau một thời gian dài trong hải quân, hiểu nhau rất rõ. Anh ấy rất say mê công nghệ, là một thuyền trưởng kiểu công nghệ, hoặc có thể nói là một thuyền trưởng kỹ sư cũng không ngoa. Đây vốn không phải là chuyện xấu, nhưng thật đáng tiếc, trong tư tưởng quân sự, anh ấy lại quá ỷ lại vào công nghệ. Tuy không nói rõ, nhưng trong tiềm thức anh ấy vẫn luôn cho rằng công nghệ tiên tiến là yếu tố chủ yếu, thậm chí duy nhất quyết định sức chiến đấu của quân đội, đồng thời coi nhẹ vai trò của yếu tố con người trong chiến tranh, đặc biệt là chưa nhận thức đầy đủ được ưu thế riêng có mà quân đội ta đã hình thành trong điều kiện lịch sử gian khổ. Khi biết được nguy cơ Tam Thế, anh ấy đã mất đi niềm tin với tương lai, sau khi gia nhập không gian quân, nỗi tuyệt vọng này lại càng lộ rõ hơn. Tư tưởng thất bại chủ nghĩa của đồng chí Ngô Nhạc đã nặng như vậy, thâm căn cố đế như vậy, chúng ta không còn hy vọng khiến anh ấy phấn chấn trở lại được nữa. Cần phải sớm thực hiện các biện pháp mạnh mẽ, có hiệu quả để kiềm chế sự phát triển của chủ nghĩa thất bại trong quân, vì vậy, tôi cho rằng đồng chí Ngô Nhạc đã không còn thích hợp để công tác trong quân chủng không gian nữa.”

Mọi người đều dồn ánh mắt về phía Ngô Nhạc, lúc này, gã đang nhìn quân hiệu không gian quân trên chiếc mũ đặt trên bàn họp, vẻ mặt vẫn rất bình tĩnh.

Trong quá trình phát biểu, Chương Bắc Hải từ đầu chí cuối đều không nhìn về phía Ngô Nhạc một lần nào. Anh nói tiếp: “Mong thủ trưởng, đồng chí Ngô Nhạc và mọi người hiểu cho, những lời này của tôi chỉ xuất phát từ nỗi lo lắng đối với tình trạng tư tưởng hiện tại của các chỉ huy và chiến sĩ, đương nhiên, cũng là muốn cùng đồng chí Ngô Nhạc trao đổi mặt đối mặt một cách công khai và thẳng thắn.”

Ngô Nhạc giơ tay xin được lên tiếng, sau khi Thường Vĩ Tư gật đầu, gã nói: “Những gì đồng chí Chương Bắc Hải nói về tình trạng tư tưởng của tôi đều chính xác, tôi thừa nhận kết luận của anh ấy: mình không còn thích hợp phục vụ trong không gian quân nữa, tôi xin được nghe theo sự sắp xếp của tổ chức.”

Bầu không khí trong hội trường bỗng trở nên căng thẳng, có mấy sĩ quan nhìn vào cuốn sổ công tác trước mặt Chương Bắc Hải, bắt đầu suy đoán xem trong đó còn có thông tin gì về người nào nữa không.

Một đại tá không quân đứng dậy nói: “Đồng chí Chương Bắc Hải, đây là buổi họp công tác bình thường, những vấn đề liên quan đến cá nhân như vậy, anh nên thông qua các kênh thông thường để phản ánh với tổ chức, công khai nói ở đây thế này có thích hợp không?”

Lời này của ông ta lập tức nhận được sự phụng họa của đa số sĩ quan.

Chương Bắc Hải nói: “Tôi biết, những phát ngôn vừa rồi của tôi trái với nguyên tắc của tổ chức, bản thân tôi sẵn sàng chịu mọi trách nhiệm, nhưng tôi cho rằng, dù dùng phương thức nào, cũng phải khiến chúng ta ý thức được tính nghiêm trọng của tình hình trước mắt.”

Thường Vĩ Tư giơ tay lên ngăn không cho nhiều người khác lên tiếng: “Trước tiên, cần phải tán dương tinh thần trách nhiệm và ý thức cảnh giác trước nguy cơ mà đồng chí Chương Bắc Hải thể hiện trong công tác. Sự tồn tại của chủ nghĩa thất bại trong quân đội của chúng ta là sự thực, chúng ta cần phải đối diện với nó một cách lý trí, chỉ cần sự chênh lệch một trời một vực về công nghệ giữa quân ta và quân địch vẫn còn tồn tại, thì chủ nghĩa thất bại sẽ không biến mất, chỉ dựa vào phương pháp làm việc đơn giản thì không thể giải quyết vấn đề được. Đây là công việc dài hơi và tỉ mỉ, cần phải trao đổi và giao lưu nhiều hơn nữa. Ngoài ra, tôi cũng đồng ý với ý kiến của một đồng chí vừa đưa ra: các vấn đề liên quan đến tư tưởng cá nhân, chủ yếu nên giải quyết qua trao đổi và giao lưu. Nếu nhất thiết phải phản ánh, thì vẫn nên thông qua các kênh thông thường của tổ chức.”

Rất nhiều sĩ quan trong phòng họp đều thở phào nhẹ nhõm, ít nhất là trong cuộc họp này, Chương Bắc Hải sẽ không nhắc đến họ nữa.

La Tập tưởng tượng ra đêm tối vô tận phía trên tầng mây bên ngoài, khó nhọc sắp xếp lại các dòng suy nghĩ trong đầu. Bất giác, suy nghĩ của anh tập trung vào cô, tiếng nói nụ cười của cô xuất hiện trong bóng tối mịt mù, một nỗi bi thương trước nay chưa từng có ào ạt tấn công vào tâm trí La Tập, tiếp theo cảm giác khinh bỉ chính mình ập đến, kiểu khinh ghét bản thân này trước đây đã nhiều lần xuất hiện, nhưng chưa bao giờ mãnh liệt như lần này. Tại sao đến giờ mà mới nghĩ đến cô ấy? Từ đầu, trước cái chết của cô ấy, ngoài kinh ngạc và sợ hãi ra, mà chỉ nghĩ đến cách thoát thân cho mình, cho tới giờ khi phát hiện toàn bộ sự việc này không liên can nhiều đến cô ấy, mà mới sẽ chút lòng thương hại còn quý hơn cả vàng kia cho cô ấy, mà là cái thứ gì vậy?

Nhưng chẳng còn cách nào khác, mình chính là loại người như vậy đấy.

Máy bay khẽ trôi lên hụp xuống trong dòng khí lưu, La Tập nằm trên giường mà có cảm giác như đang nằm trong nôi. Anh biết, hồi mới lọt lòng

mình đã từng nằm nôi, hôm ấy, ở trong căn phòng dưới tầng hầm nhà bố mẹ, anh trông thấy một chiếc giường trẻ con phủ đầy bụi, bên dưới giường là khung gỗ cong có lắp chiếc nôi sơ sinh. Lúc này, anh nhắm nghiền mắt lại tưởng tượng ra hai con người đang khẽ khàng đưa nôi cho mình, đồng thời tự vấn: từ lúc mày ra khỏi cái nôi ấy đến bây giờ, ngoại trừ hai con người đó, mày đã thực sự quan tâm đến ai chưa? Trong tâm hồn mày đã bao giờ thực sự dành ra một vị trí nhỏ bé, nhưng vĩnh hằng cho một ai đó hay chưa?

Có rồi, đã từng có. Một lần, cõi lòng La Tập đã bị tình yêu hoàn toàn chiếm cứ, nhưng đó lại là một trải nghiệm không thể nào tưởng tượng nổi.

Mọi thứ đều do Bạch Dung khơi ra, cô là một tác giả viết tiểu thuyết dành cho giới trẻ, tuy chỉ nghiệp dư nhưng đã có một chút danh tiếng, ít nhất thì tiền nhuận bút cũng nhiều hơn tiền lương. Trong tất cả những người khác giới mà anh quen biết, thời gian qua lại với Bạch Dung là dài nhất, cuối cùng thậm chí đã suy tính đến hôn nhân. Tình cảm giữa hai người họ thuộc loại tương đối bình thường và hay gặp, không đến mức khắc cốt ghi tâm, nhưng họ cho rằng người kia thích hợp với mình, ở bên nhau rất thoải mái vui vẻ, mặc dù cả hai đều có cảm giác sợ hãi hôn nhân, nhưng họ cũng cho rằng, phải thử một lần mới gọi là có trách nhiệm.

Theo yêu cầu của Bạch Dung, La Tập đã đọc hết tất cả tác phẩm của cô. Tuy rằng không thể nói là thưởng thức, nhưng anh thấy cũng không đến nỗi hành hạ người đọc như các tiểu thuyết cùng loại mà anh từng liếc qua mấy lần. Văn phong của Bạch Dung rất hay, trong nét thanh lệ lại có một sự giản dị và chín chắn mà những tác giả nữ giống như cô không có được. Nhưng nội dung những tiểu thuyết đó không tương xứng với giọng văn, đọc chúng, La Tập cảm tưởng như đang nhìn những giọt sương trong lùm cỏ, đơn thuần và trong veo, chỉ nhờ phản xạ và khúc xạ ánh sáng rực rỡ xung quanh mới thể hiện được cá tính của mình, chúng lăn qua lăn lại trên lá cỏ, khi đụng phải nhau thì hòa làm một, rồi lại tách ra khi không may rơi

xuống, Mặt trời lên, chỉ nháy mắt những hạt sương ấy sẽ biến mất. Mỗi lần đọc hết một cuốn sách của Bạch Dung, ngoài ấn tượng đối với giọng văn đẹp đẽ của cô, trong đầu La Tập chỉ còn lại một câu hỏi: đám người mỗi ngày hai mươi bốn tiếng đồng hồ yêu đương này sống bằng cái gì nhỉ?

“Em thật sự tin trong đời thực có kiểu tình yêu mà em viết ra đấy hả?”
Có một lần, La Tập hỏi.

“Có chứ.”

“Em từng trông thấy, hay là đã từng gặp?”

Bạch Dung ôm cổ La Tập, ra vẻ thần bí nói vào tai anh: “Dù sao cũng là có, em nói cho anh biết, có đấy!”

Có lần, La Tập đưa ra ý kiến với tiểu thuyết mà Bạch Dung đang viết, thậm chí còn tự mình giúp cô sửa lại.

“Hình như anh còn có tài viết văn hơn cả em ấy, anh không sửa giúp em tình tiết, mà sửa nhân vật, sửa nhân vật là khó nhất đấy, hơn nữa mỗi lần chỉnh sửa, anh đều như ‘vẽ rồng điểm mắt’ cho những hình tượng đó vậy, khả năng sáng tạo hình tượng văn học của anh thuộc loại hàng đầu đó.”

“Đùa cái gì chứ, anh xuất thân ngành thiên văn học đó.”

“Vương Tiểu Ba^[19] cũng học toán vậy.”

Sinh nhật Bạch Dung năm ngoái, cô yêu cầu La Tập một món quà sinh nhật.

“Anh có thể viết cho em một cuốn tiểu thuyết được không?”

“Một cuốn?”

“Ừ... Ít nhất năm mươi nghìn chữ nhé.”

“Lấy em làm nhân vật chính hả?”

“Không, em từng xem một triển lãm tranh rất thú vị, toàn là tác phẩm của họa sĩ nam, vẽ người phụ nữ đẹp nhất trong tưởng tượng của họ. Nhân vật chính cuốn tiểu thuyết này của anh chính là cô gái đẹp nhất trong lòng anh, anh cần phải hoàn toàn thoát ly hiện thực để sáng tạo ra một thiên sứ như thế, điểm duy nhất có thể dựa vào chính là tưởng tượng hoàn mỹ nhất của anh về phái nữ.”

Cho đến tận bây giờ, La Tập cũng không biết yêu cầu này của Bạch Dung rốt cuộc có ý đồ gì, có lẽ chính bản thân cô cũng không biết, giờ nhớ lại, vẻ mặt cô lúc ấy trông hơi ranh mãnh, lại có nét gì đó giống như do dự.

Vậy là, La Tập bắt đầu cấu tứ ra nhân vật ấy. Trước tiên, anh tưởng tượng ra dung mạo của cô, sau đó thiết kế trang phục cho cô, kể đó tưởng tượng ra môi trường nơi cô sống và những người ở xung quanh cô, cuối cùng thì đặt cô vào trong môi trường ấy, để cô hoạt động và nói năng. Để cô sống trong đó. Rất nhanh, việc này trở nên nhạt nhẽo vô vị, anh kể với Bạch Dung về khó khăn mình gặp phải.

“Cô ấy giống như một con rối, mỗi động tác, mỗi câu nói đều là tưởng tượng của anh, thiếu sức sống.”

Bạch Dung nói: “Phương pháp của anh không đúng, đó là anh đang làm văn chứ không phải sáng tạo ra hình tượng văn học. Phải biết là, hành vi của một nhân vật văn học trong mười phút, có thể là phản ánh những gì cô ấy trải qua trong mười năm. Anh đừng chỉ giới hạn trong tình tiết tiểu thuyết, phải tưởng tượng ra toàn bộ cuộc đời cô ấy, còn thứ viết thành câu chữ, chẳng qua chỉ là phần ngọn tảng băng chìm mà thôi.” Vậy là La Tập bắt tay làm theo lời Bạch Dung nói, vứt sạch những nội dung mình đã viết, tưởng tượng ra trọn vẹn cuộc đời nhân vật chính, tưởng tượng từng chi tiết trong cuộc đời cô. Anh tưởng tượng ra cô nằm trong vòng tay mẹ uống sữa, cái miệng mút mạnh, phát ra những tiếng chùn chụt thỏa mãn; tưởng tượng

ra cô đang chậm rãi bước đi trong mưa, đột nhiên thu ô lại, nhắm nháp cảm giác tiếp xúc với từng sợi mưa mong manh; tưởng tượng cô đuổi theo một quả bóng màu đỏ lăn tròn trên mặt đất, mới chạy được một bước đã ngã nhào, nhìn theo quả bóng lăn xa dần mà khóc òa lên, hoàn toàn không ý thức được rằng vừa rồi mình đã sai chân bước bước đầu tiên trong đời; tưởng tượng ngày đầu tiên cô vào tiểu học, lẻ loi ngồi ở hàng thứ ba trong lớp học xa lạ, nhìn ra cửa ra vào và cửa sổ đều không thấy bố mẹ đâu nữa, đúng lúc sắp sửa khóc òa thì chợt nhận ra bàn bên cạnh là bạn học cùng trường mẫu giáo, liền vui sướng reo lên; tưởng tượng đêm đầu tiên ở trường đại học, cô nằm giường tầng trên trong ký túc xá, nhìn bóng cây mà ánh đèn đường hắt lên trần nhà... La Tập tưởng tượng ra từng món ăn mà cô ưa thích, tưởng tượng ra màu sắc và kiểu dáng từng bộ đồ trong tủ quần áo của cô, tưởng tượng ra món đồ trang trí nhỏ đeo vào điện thoại di động của cô, tưởng tượng cuốn sách cô đọc, những ca khúc trong máy MP4 của cô, những trang web cô hay vào, những bộ phim cô thích xem, nhưng chưa bao giờ tưởng tượng cô dùng đồ trang điểm gì, cô không cần đến đồ trang điểm... La Tập tựa như một người sáng tạo nằm bên ngoài thời gian, cùng lúc dệt nên cuộc đời cô ở những không gian thời gian khác nhau, dần dần, anh bắt đầu hứng thú với sự sáng tạo này, càng làm càng không biết mệt mỏi.

Một hôm trong thư viện, La Tập tưởng tượng cô đang đứng trước dãy giá sách đằng xa đọc sách, anh đã chọn cho cô bộ đồ mà anh thích nhất, chỉ để thân hình mảnh mai của cô thêm rõ nét trong ấn tượng của mình. Đột nhiên, cô ngẩng đầu lên khỏi cuốn sách, từ xa xa nhìn về phía anh, mỉm cười với anh.

La Tập lấy làm ngạc nhiên, mình đâu để cho cô ấy cười? Nhưng nụ cười ấy đã lưu lại trong ký ức, tựa như nước đọng ngấm trên băng, mãi mãi không thể xóa nhòa đi được.

Biến chuyển thật sự xảy ra vào đêm hôm sau. Tối hôm đó, gió tuyết mịt mù, nhiệt độ giảm xuống đột ngột, trong ký túc xá ấm áp, La Tập nghe tiếng gió gầm thét cuồng nộ bên ngoài át hết mọi âm thanh khác của thành phố, những bông tuyết đập vào ô cửa kính nghe lạo xạo như cát, nhìn ra ngoài cũng chỉ thấy một vùng bụi tuyết mờ mịt. Lúc này, thành phố dường như không còn tồn tại nữa, nhà ký túc của giáo viên tựa như bị cô lập giữa cánh đồng tuyết mênh mông vô tận. La Tập nằm lại xuống giường, trước khi chìm vào mộng mị, đột nhiên một ý nghĩ thoáng qua trong đầu: thời tiết quỷ quái này, nếu cô ấy đang đi bên ngoài thì lạnh chừng nào nhỉ. Kể đó, anh lại tự an ủi: không sao, mà không để cô ấy ở bên ngoài thì cô ấy sẽ không ở bên ngoài. Nhưng lần này, anh lại tưởng tượng thất bại, cô vẫn bước đi trong gió tuyết ngoài kia, tựa như một khóm cỏ nhỏ có thể bị gió lạnh thổi bay bất cứ lúc nào. Cô mặc chiếc áo khoác màu trắng ấy, quần khăn quàng cổ màu đỏ ấy, trong bụi tuyết tung bay chỉ loáng thoáng trông thấy chiếc khăn đỏ, tựa như ngọn lửa nhỏ đang bập bùng giữa giã giụa trong gió tuyết.

La Tập không sao ngủ được nữa, anh nhồm dậy, sau đó lại khoác áo ra chỗ xô pha ngồi, vốn định hút thuốc, nhưng chợt nhớ ra cô ghét mùi thuốc lá, anh bèn pha một cốc cà phê chậm chậm nhâm nhi. Anh phải đợi cô, đêm lạnh và gió tuyết bên ngoài làm tim anh cồn cào, đây là lần đầu tiên anh lo lắng cho một người như thế, nhớ nhưng một người như thế.

Đúng vào khoảnh khắc nỗi nhớ trong anh bùng cháy lên như ngọn lửa, cô nhẹ nhàng bước vào, thân hình nhỏ nhắn bao bọc trong lớp khí lạnh bên ngoài, trong lạnh lẽo lại có một luồng hơi thở của mùa xuân; hoa tuyết bám trên tóc mái cô nhanh chóng tan thành những hạt nước long lanh. Cô cởi khăn quàng màu đỏ, đưa hai tay lên miệng thổi phù phù. Anh nắm chặt lấy đôi bàn tay mảnh khảnh đó, sưởi ấm bàn tay mềm mại lạnh băng, cô xúc động nhìn anh, nói ra lời hỏi han mà anh vốn định hỏi cô trước:

“Anh vẫn khỏe chứ?”

Anh chỉ biết vụng về gặt đầu, giúp cô cởi áo khoác. “Nhanh vào sưởi ấm đi.” Anh đỡ đôi vai mềm mại của cô, dẫn cô đến trước lò sưởi.

“Ấm thật đấy, tốt quá...” Cô ngồi trên tấm thảm trước lò sưởi ấm tường, ngắm nhìn ngọn lửa, mỉm cười hạnh phúc.

...

Mẹ nó chứ, mình bị làm sao vậy? La Tập đứng giữa phòng ký túc xá trống không, tự nói với chính mình. Thực ra, tùy tiện viết bừa năm mươi nghìn chữ, in ra giấy chất lượng cao, dùng photoshop thiết kế một cái bìa ngoài và bìa trong thật hoa lệ, rồi đóng lại bằng máy đóng sách chuyên dụng, cuối cùng mang đến chỗ gói quà ở siêu thị gói lại, đến hôm sinh nhật tặng cho Bạch Dung chẳng phải là xong xuôi rồi sao? Cần gì phải đắm chìm vào sâu đến mức ấy? Lúc này, anh kinh ngạc nhận ra, hai mắt mình đã ướt rướt. Ngay sau đó, anh lại thêm một phen kinh ngạc: lò sưởi âm tường? Mình có lò sưởi âm tường ở chỗ quái quỷ nào vậy? Sao mình lại nghĩ đến lò sưởi âm tường? Nhưng rồi La Tập nhanh chóng hiểu ra, thứ anh muốn không phải là lò sưởi âm tường, mà là ánh lửa trong lò sưởi, người con gái trong ánh lửa ấy là đẹp nhất. Anh hồi tưởng lại cảnh cô ngồi trước lò sưởi lúc này...

À không! Đừng nghĩ đến cô ấy nữa, thế này sẽ dẫn đến tai họa mất! Ngủ đi thôi!

Ngoài dự đoán của La Tập, đêm đó anh không mơ thấy cô, anh ngủ rất ngon, cảm giác chiếc giường đơn như một con thuyền nhỏ bồng bềnh trên mặt biển màu hoa hồng. Sáng sớm hôm sau tỉnh dậy, anh thấy như mình vừa có một cuộc sống mới, cảm thấy mình tựa như ngọn nến phủ bụi nhiều năm, tối qua đã được đốm lửa nhỏ trong gió tuyết kia thổi lên. Anh hưng phấn đi trên con đường dẫn tới khu lớp học, bầu trời xám xịt sau trận tuyết, nhưng anh lại thấy còn trong xanh hơn cả lúc trời quang không một gợn mây; hai hàng bạch dương bên đường không có chút tuyết đọng nào, trụi

lông lốc chỉ thẳng lên bầu không giá lạnh, nhưng trong cảm giác của anh, chúng còn tràn trề sức sống hơn cả giữa tiết xuân.

La Tập bước lên bục giảng, đúng như anh mong muốn, cô lại xuất hiện, ngồi ở hàng cuối giảng đường bậc thang, cả khu vực ấy trống trơn chỉ có mình cô, cách những sinh viên ngồi trước một khoảng khá xa. Chiếc áo khoác màu trắng tinh khiết và khăn quàng cổ màu đỏ đặt trên chỗ ngồi bên cạnh, cô chỉ mặc áo len cổ lọ màu vàng nhạt. Cô không cúi đầu lật giở giáo trình giống các sinh viên khác, mà lại hướng về phía anh nở nụ cười tựa như vầng dương mới mọc sau trận tuyết.

La Tập trở nên căng thẳng, nhịp tim đập nhanh, buộc phải đi ra ngoài qua cửa ngách của giảng đường, đứng giữa bầu không khí lạnh ngoài ban công để trấn tĩnh lại. Anh chỉ mới gặp phải trạng thái này đúng hai lần bảo vệ luận án tiến sĩ. Kể đó, La Tập gắng hết sức thể hiện mình lúc giảng bài, viện dẫn kinh sử, lời giảng hùng hồn, khiến cho giảng đường rộ lên tiếng vỗ tay hiếm có. Cô không vỗ tay hòa theo, mà chỉ mỉm cười nhìn anh gật đầu.

Hết giờ học, La Tập và cô sánh vai đi trên con đường phủ bóng cây mà chẳng có bóng cây kia, anh có thể nghe thấy tiếng lạo xạo khi đôi giày màu xanh của cô giẫm lên nền tuyết. Hai hàng bạch dương mùa đông lặng lẽ lắng nghe cuộc chuyện trò trong lòng của họ.

“Anh giảng bài hay quá, nhưng em chẳng hiểu mấy.”

“Em không học ngành này đúng không?”

“Ừm, không.”

“Em hay đi nghe bài giảng của ngành khác thế này à?”

“Chỉ mấy hôm nay thôi, thường tùy ý vào một giảng đường nào đấy ngồi một lúc. Em vừa tốt nghiệp, sắp phải rời khỏi nơi này rồi, đột nhiên cảm

thấy nơi này thật tốt, em rất sợ bên ngoài...”

Ba bốn ngày sau đó, La Tập ngày nào cũng dành hầu hết thời gian ở bên cô. Trong mắt người khác, thời gian anh ở một mình lại nhiều hơn, thích đi bộ một mình, chuyện này cũng dễ giải thích với Bạch Dung: anh đang cấu tứ món quà sinh nhật cho cô, mà thực sự, đấy cũng hoàn toàn là sự thực.

Đêm giao thừa, La Tập mua một chai rượu vang mà trước nay anh chưa từng uống, sau khi về ký túc xá, anh tắt đèn điện đi, châm lên mấy ngọn nến trên bàn uống trà trước ghế xô pha, khi ba ngọn nến đều sáng lên, cô liền lặng lẽ xuất hiện, ngồi bên cạnh anh.

“Ồ, anh xem...” Cô chỉ vào chai rượu vang, vui như trẻ con.

“Sao hả?”

“Anh sang bên này nhìn đi, ngọn nến chiếu từ phía đối diện lại, trông rượu này đẹp thật.”

Rượu vang thấm đẫm ánh nến, hiện lên một thứ sắc đỏ sậm long lanh chỉ có ở trong cảnh mộng.

“Trông như vàng Mặt trời đã chết.” La Tập nói.

“Đừng nghĩ thế mà,” cô lại lộ ra vẻ chân thành, tha thiết khiến La Tập phải rung động, “em cảm thấy nó giống như là... như là đôi mắt của ráng chiều vậy.”

“Sao em không nói là đôi mắt của ban mai?”

“Em thích ráng chiều hơn.”

“Tại sao?”

“Khi ráng chiều biến mất có thể ngắm sao, sau khi bình minh tan biến, chỉ còn lại...”

“Chỉ còn lại hiện thực trần trụi dưới ánh mặt trời.”

“Đúng, đúng vậy.”

...

Họ nói rất nhiều chuyện, chuyện gì cũng nói, những chủ đề vụn vặt nhất họ cũng có tiếng nói chung, cho đến khi La Tập uống hết cả chai “đôi mắt của ráng chiều” kia mới thôi.

La Tập vâng vặt nằm trên giường, nhìn mấy ngọn nến sắp cháy hết trên bàn trà, cô gái trong ánh nến đã biến mất, nhưng La Tập không lo lắng, chỉ cần anh muốn, cô sẽ xuất hiện bất cứ lúc nào.

Đúng lúc này, tiếng gõ cửa vang lên, La Tập biết đó là tiếng gõ cửa trong hiện thực, không liên can gì đến cô, bèn mặc kệ. Cánh cửa bị đẩy bật ra, người đi vào là Bạch Dung. Cô bật đèn điện lên, như thể vừa mở tung thế giới hiện thực xám xịt. Cô nhìn cái bàn trà cắm nến, rồi ngồi xuống đầu giường La Tập, khẽ thở dài: “Vẫn còn đỡ.”

“Đỡ cái gì?” La Tập giơ tay lên chắn ánh đèn chói mắt.

“Anh vẫn chưa nhập tâm đến mức chuẩn bị cho cô ấy một ly rượu nữa.”

La Tập che mắt, không nói gì, Bạch Dung gạt tay anh ra, nhìn anh chăm chú, hỏi: “Cô ấy sống rồi, đúng không?”

La Tập gật đầu, trở mình ngồi dậy: “Dung, lúc trước anh luôn cho rằng, nhân vật trong tiểu thuyết bị tác giả điều khiển, tác giả khiến cô ấy như thế nào thì cô ấy sẽ như thế đó, tác giả bảo cô ấy làm gì thì cô ấy sẽ làm điều đó, giống như Thượng Đế với chúng ta vậy.”

“Sai rồi!” Bạch Dung cũng đứng dậy, đi qua đi lại trong phòng. “Giờ anh đã biết mình sai rồi, đây chính là sự khác nhau giữa một tay viết bình thường và một nhà văn. Quá trình tạo ra hình tượng văn học khi lên đến trạng thái tối cao, trong tâm tưởng của nhà văn, nhân vật trong tiểu thuyết đã có sự sống, nhà văn không thể nào khống chế được nhân vật ấy, thậm chí còn không thể dự đoán được hành vi tiếp theo của họ, mà chỉ biết tò mò đi theo, quan sát những phần nhỏ nhất nhất trong cuộc sống của họ, giống như kẻ cuồng nhìn trộm, rồi ghi chép lại, vậy là trở thành kinh điển.”

“Thì ra sáng tác văn học là một công việc biến thái như thế.”

“Ít nhất thì từ Shakespeare đến Balzac đến Tolstoy đều là như vậy, những hình tượng kinh điển mà họ sáng tạo cũng được sinh ra từ tử cung tư tưởng của họ như thế đấy. Nhưng ngày nay nhà văn đã mất đi khả năng sáng tạo này, thứ sinh ra trong tâm tưởng họ toàn là những mảnh vỡ tàn khuyết và quái thai, sinh mệnh ngắn ngủi của chúng chỉ biểu hiện qua những cơn co giật tối nghĩa khó hiểu, bọn họ đem những mảnh vỡ đó gom lại, bỏ vào trong túi, dán lên những cái nhãn kiểu như hậu hiện đại này, giải cấu trúc này, tượng trưng này, phi lý này... rồi bán ra ngoài.”

“Ý em là, anh đã trở thành nhà văn kinh điển?”

“Cái đó thì không phải, tâm trí anh chỉ hoài thai ra một hình tượng, mà còn là loại dễ nhất; còn những nhà văn kinh điển kia, trong tâm trí họ có thể sinh ra hàng trăm hàng nghìn hình tượng như vậy, để hình thành nên một bức tranh thời đại, nhưng đó là việc chỉ có siêu nhân mới làm được thôi. Có điều, anh làm được đến mức này cũng không dễ dàng gì rồi, em vốn tưởng là anh không làm được cơ.”

“Em đã làm được chưa?”

“Cũng chỉ có một lần.” Bạch Dung trả lời ngắn gọn, sau đó mau chóng chuyển chủ đề câu chuyện, ôm lấy cổ La Tập nói: “Thôi bỏ đi, em không

cần món quà sinh nhật đó nữa, anh cũng quay lại với cuộc sống bình thường đi, được không?”

“Nếu tất cả những thứ này cứ tiếp diễn thì sẽ như thế nào?”

Bạch Dung nhìn chăm chăm vào La Tập sẫm soi mấy giây, đoạn buông anh ra, mỉm cười lắc đầu: “Em biết là muộn rồi mà.” Nói xong, cô liền cầm túi xách để trên giường bỏ đi.

Lúc này, anh nghe thấy bên ngoài có người đang đếm ngược “bốn, ba, hai, một”, kể đó, bên phía khu giảng đường bảy giờ vẫn văng vẳng tiếng nhạc chọt bùng lên một trận cười vui vẻ, trên sân vận động có người đang đốt pháo hoa, liếc nhìn đồng hồ, La Tập biết giây cuối cùng của năm ấy vừa mới trôi qua.

“Ngày mai được nghỉ, chúng mình đi chơi không?” La Tập nằm ngửa trên giường hỏi, anh biết cô đã xuất hiện bên cái lò sưởi âm tường không hề tồn tại kia.

“Không dẫn chị ấy đi cùng à?” Cô chỉ vào cánh cửa vẫn đang mở hé, ngây thơ hỏi.

“Không, chỉ hai chúng ta thôi. Em muốn đi đâu?”

Cô thần thờ nhìn ngọn lửa nhảy nhót trong lò sưởi, nói: “Đi đâu cũng chẳng quan trọng, em thấy lúc đi ở trên đường, cảm giác rất thích.”

“Vậy thì chúng ta cứ đi loăng quăng, đi tới đâu thì tới đó nhé?”

“Hay lắm.”

Sáng sớm hôm sau, La Tập lái chiếc Accord của anh ra khỏi sân trường, đi về phía Tây, anh chọn hướng này đơn giản chỉ vì không muốn phiền phức đi xuyên qua cả thành phố. Lần đầu tiên trong đời, anh cảm nhận

được sự tự do tuyệt diệu của chuyến đi không có điểm đích. Khi nhà cửa ngoài cửa xe dần thừa thớt, đồng ruộng bắt đầu xuất hiện, La Tập mở hé cửa sổ xe, để gió lạnh mùa đông len vào một chút, anh cảm thấy mái tóc dài của cô bị gió thổi bay lên, từng sợi từng sợi cọ vào má bên phải mình, thấy ngứa ngứa.

“Nhìn kia, bên kia có núi...” Cô chỉ tay về phía xa xa.

“Hôm nay tầm nhìn xa rất tốt, đấy là núi Thái Hàng, chạy song song với đường quốc lộ này, sau đó vòng ra mé này, chặn ở hướng Tây, lúc đó đường chạy thẳng vào trong núi, anh nghĩ bây giờ chúng ta đang ở...”

“Không, đừng nói là ở đâu! Một khi biết mình đang ở đâu, thế giới liền trở nên nhỏ như một tấm bản đồ mất rồi; không biết mình ở đâu, cảm giác thế giới này mới thật rộng lớn ấy.”

“Được thôi, vậy chúng ta sẽ cố gắng lạc đường nhé.” La Tập nói, rẽ vào một đường nhánh vắng xe hơn, đi chưa được bao xa thì lại rẽ bừa vào một con đường khác. Lúc này, hai bên đường chỉ còn cánh đồng mênh mông trải dài ngút tầm mắt, có những mảng tuyết đọng lớn, diện tích khu vực có tuyết và không có tuyết gần như tương đương nhau, chẳng thấy chút màu xanh nào, nhưng ánh mặt trời rất rực rỡ.

“Cảnh sắc miền Bắc chính cống đấy.” La Tập nói.

“Lần đầu tiên em cảm thấy, mặt đất không có màu xanh cũng có thể rất đẹp.”

“Màu xanh đang vùi trong đồng ruộng kia kìa, đến lúc đầu xuân, trời vẫn còn rất lạnh, tiểu mạch sẽ nảy mầm, khi ấy ở đây sẽ thành một vùng xanh mướt, em thử tưởng tượng mà xem, cả một vùng rộng lớn thế này...”

“Không cần màu xanh nữa, giờ đã đẹp lắm rồi, thật đấy, anh nhìn xem, mặt đất có giống một con bò sữa lớn đang nằm ngủ dưới ánh mặt trời

không?”

“Gì hả?” La Tập ngạc nhiên nhìn cô, rồi lại nhìn mặt đất lốm đốm những khoang tuyết đọng ở hai bên xe, “Ồ, đúng là hơi giống... anh bảo này, em thích nhất là mùa nào?”

“Mùa thu.” “Sao không phải là mùa xuân?”

“Mùa xuân... quá nhiều cảm giác chen chúc dồn dập, mệt mỏi lắm, mùa thu thích biết bao nhiêu.”

La Tập dừng xe, cùng cô bước tới mép ruộng, ngắm nhìn mấy con chim sẻ đang kiếm ăn dưới đất, đến khi họ bước lại thật gần chúng mới bay lên ngọn cây ở phía xa xa. Kế đó, họ đi xuống một lòng sông gần như đã cạn khô, chỉ còn một dòng chảy nhỏ ở chính giữa lòng sông, nhưng xét cho cùng vẫn là một con sông phương Bắc, họ nhặt những hòn sỏi lạnh như băng trong lòng sông ném vào dòng nước, nhìn thứ nước màu vàng đục bắn từ những hố bị ném thùng hiện ra trên lớp băng mỏng. Họ ghé qua một thị trấn nhỏ, loanh quanh một lúc lâu trong chợ phiên, cô ngồi xõm trước một sạp bán cá vàng không đi nữa, dưới ánh mặt trời, những con cá vàng trong bể cá thủy tinh hình tròn trông như đốm lửa đang chuyển động, La Tập mua cho cô hai con, đựng trong túi nylon đầy nước đặt ở ghế sau xe. Họ đi vào một ngôi làng, nhưng không có cảm giác tìm về làng quê lắm, nhà cửa đều rất mới, có mấy nhà trước cửa còn có ô tô đậu, đường chính trải xi măng rộng rãi, quần áo mọi người cũng không khác gì trên thành phố, có mấy cô gái còn ăn mặc rất thời thượng, đến cả lũ chó trên đường cũng đều là loại ký sinh trùng lông dài chân ngắn, hệt như trong thành phố. Nhưng sân khấu kịch lớn ở đầu làng lại rất thú vị, họ lấy làm ngạc nhiên sao một ngôi làng nhỏ thế này lại dựng sân khấu kịch cao như thế. Sân khấu trống không, La Tập tốn khá nhiều công sức mới leo lên được, đứng đối diện với khán giả duy nhất ở bên dưới là cô, hát bài “Cây thù dương”. Buổi trưa, họ ăn cơm ở một thị trấn nhỏ khác, mùi vị thức ăn ở đây cũng không khác trong thành phố cho lắm, chỉ là phần ăn nhiều gần gấp đôi. Sau bữa cơm,

trên một chiếc ghế băng phía trước tòa nhà ủy ban nhân dân thị trấn, họ ngồi gật gà gật gù trong ánh nắng ấm áp một lát, rồi lại lái xe đi lang thang.

Bất giác, họ phát hiện con đường đang chạy vào trong núi, hình dạng núi ở đây chẳng có gì đặc biệt, không có khe sâu vực thẳm, thảm thực vật cũng cằn cỗi, chỉ có cỏ khô xác mọc ra trong những kẽ đá màu xám và những bụi cây gai. Mấy trăm triệu năm trước, những ngọn núi đứng đến một nhồi này đã nằm xuống, lặng lẽ đắm chìm vào trong ánh mặt trời và thời gian, đồng thời khiến cho ai đi bên trong cũng cảm thấy mình trở nên lờ đờ uest oải hết như ngọn núi này vậy. “Núi ở đây giống như mấy ông bà già ngồi ở đầu làng phơi nắng ấy.” Cô nói, nhưng họ đi qua mấy ngôi làng rồi mà không gặp ông bà già nào, chẳng có ai thông dong và nhàn nhã hơn ngọn núi này cả. Không chỉ một lần, chiếc xe bị chặn lại khi có đàn cừu đi ngang qua đường cái, bên đường cũng đã xuất hiện ngôi làng giống như họ tưởng tượng... Có nhà hầm, và cây hồng, cây hạch đào, trên nóc những ngôi nhà bằng đá chất đống lõi ngô đã tách hạt, cả lũ chó cũng vừa to vừa hung dữ.

Ở trong vùng núi đó, họ đi rồi lại dừng, dừng rồi lại đi, bất giác đã mất cả buổi chiều, mặt trời ngả về Tây, con đường cái sớm đã ẩn vào bóng tối. La Tập lái xe theo con đường đất gập ghềnh leo lên một triền núi cao vẫn còn ánh tịch dương rọi chiếu, họ quyết định coi đây là điểm cuối chuyến du hành, sau khi ngắm Mặt trời lặn xong sẽ trở về. Mái tóc dài của cô khẽ tung bay trong gió chiều, tựa hồ đang ra sức tóm lấy tia sáng rực rỡ cuối cùng của vầng dương.

Xe vừa trở lại đường quốc lộ thì phải dừng, trục sau hỏng, anh đành phải gọi cho dịch vụ cứu hộ. La Tập đợi một lúc lâu, mới hỏi thăm được tài xế một chiếc xe tải nhỏ ngang qua xem đây là nơi nào, may là chỗ này còn có sóng điện thoại di động, người ở trạm cứu hộ nghe anh nói địa danh xong, bảo rằng xe cứu hộ ít nhất phải bốn năm tiếng đồng hồ nữa mới đến được.

Mặt trời lặn, nhiệt độ vùng núi nhanh chóng giảm xuống, khi xung quanh bắt đầu mờ nhạt trong sắc trời nhá nhem, La Tập gom một ôm thân cây ngô

ở ruộng gần đó lại, đốt lên đồng lửa.

“Ấm thật đấy, thích quá!” Cô nhìn đồng lửa, vui vẻ như lúc ở trước lò sưởi âm tường đêm hôm nọ. La Tập lại một lần nữa ngậy ngấn trước dáng vẻ của cô trong ánh lửa, anh bị nhấn chìm trong một thứ cảm xúc dịu dàng bao lâu nay chưa từng có, cảm giác mình cũng giống như đồng lửa kia, sống chỉ với một mục đích duy nhất là đem lại hơi ấm cho cô.

“Ở đây có sói không nhỉ?” Cô nhìn bóng tối càng lúc càng dày đặc xung quanh, hỏi.

“Không có đâu, đây là vùng Hoa Bắc, trong nội địa, nhìn hoang lương thế này thôi chứ thực ra là một trong những khu vực mật độ dân số cao nhất đấy, em nhìn con đường này mà xem, cứ bình quân hai phút lại có một chiếc xe chạy qua.”

“Em hy vọng anh sẽ nói là có sói đấy.” Cô nhoén miệng cười ngọt ngào, nhìn những tia lửa bắn lên phía các vì sao trên bầu trời đêm.

“Được thôi, có sói đấy, nhưng có anh ở đây rồi.”

Sau đó, họ không nói chuyện gì thêm nữa, chỉ lặng lẽ ngồi bên đồng lửa, thỉnh thoảng lại bỏ thêm một ôm than ngô vào để giữ cho lửa cháy tiếp.

Không biết bao lâu sau, điện thoại La Tập đổ chuông, là Bạch Dung gọi tới.

“Ở bên cạnh cô ấy à?” Bạch Dung khẽ hỏi.

“Không, có một mình anh thôi.” La Tập vừa nói vừa ngẩng đầu lên, anh không nói dối. Đúng là anh đang ở một mình, bên một đồng lửa ven đường quốc lộ trong núi Thái Hàng, xung quanh chỉ có đá núi lúc ẩn lúc hiện trong ánh lửa, trên đầu chỉ có bầu trời chỉ chút sao.

“Em biết anh chỉ có một mình, nhưng anh đang ở bên cô ấy.”

“... Ừ.” La Tập thấp giọng nói, nhìn sang bên cạnh. Cô đang cầm thân cây ngô bỏ vào đồng lửa, nụ cười của cô cùng ngọn lửa vừa bốc lên soi sáng bừng không gian xung quanh.

“Giờ hẳn là anh đã tin, thứ tình yêu mà em viết trong tiểu thuyết có tồn tại đúng không?”

“Đúng, anh tin rồi.”

La Tập nói dứt bốn chữ đó, lập tức ý thức được khoảng cách giữa mình và Bạch Dung cũng xa xôi như hiện thực này vậy, họ trầm mặc một lúc lâu, trong lúc đó, những làn sóng điện mỏng mảnh vẫn xuyên qua rặng núi trập trùng trong đêm, duy trì mối liên hệ cuối cùng giữa hai người.

“Em cũng có một anh ấy như thế, phải không?” La Tập hỏi.

“Vâng, từ lâu lắm rồi.”

“Giờ anh ấy ở đâu?”

La Tập nghe thấy Bạch Dung cười khẽ một tiếng: “Còn có thể ở đâu được nữa?”

La Tập cũng bật cười: “Đúng vậy, còn có thể ở đâu được nữa...”

“Được rồi, ngủ sớm nhé, tạm biệt.” Bạch Dung nói dứt lời bèn dập máy, sợi dây mong manh vượt qua đêm đen thăm thẳm kia đã đứt lìa, hai người ở hai đầu sợi dây đều thoáng chút ngậm ngùi, song cũng chỉ có vậy mà thôi.

“Bên ngoài lạnh quá, vào xe ngủ một lúc được không?”

La Tập nói với cô.

Cô lắc đầu nhẹ, “Em muốn ở đây với anh, anh thích nhìn em dưới ánh lửa, phải không?”

Nửa đêm, xe cứu hộ từ Thạch Gia Trang mới đến nơi, hai người thợ trông thấy La Tập ngồi bên đống lửa đều hết sức ngạc nhiên: “Anh à, anh giỏi chịu lạnh thật đấy, động cơ không bị hỏng, ngồi trong xe bật máy sưởi lên không phải ấm hơn hay sao?”

Sửa xe xong, La Tập lập tức chạy hết tốc lực trở về, lao ra khỏi vùng núi trong màn đêm, trở lại với đồng bằng mênh mông. Anh đến Thạch Gia Trang vào tờ mờ sáng, lúc về Bắc Kinh đã là mười giờ sáng rồi.

La Tập không về trường, mà lái xe đi thẳng đến khám bác sĩ tâm lý.

“Có lẽ anh cần điều chỉnh lại một chút, nhưng không phải chuyện to tát gì.” Nghe hết câu chuyện dài của La Tập, bác sĩ bảo.

“Không phải chuyện to tát?” La Tập trợn đôi mắt vẫn đầy tia máu lên, “Tôi yêu điên cuồng một nhân vật hư cấu trong cuốn tiểu thuyết mà mình đang cấu tứ ra, sống cùng cô ấy, đi du lịch cùng cô ấy, thậm chí còn vì cô ấy mà chia tay với bạn gái thực sự của mình, anh còn bảo là không có chuyện gì to tát?”

Bác sĩ mỉm cười độ lượng.

“Anh biết không? Tôi đã trao tình yêu sâu đậm nhất của mình cho một ảo ảnh.”

“Có phải anh cho rằng, đối tượng mà người khác yêu đều thực sự tồn tại hay không?”

“Chuyện này còn phải nghi vấn sao?”

“Không, đối tượng yêu của hầu hết mọi người cũng chỉ tồn tại trong tưởng tượng của chính họ thôi. Người mà họ yêu không phải là anh ấy (cô ấy) trong hiện thực, mà chỉ là một anh ấy (cô ấy) nào đó trong tâm tưởng, anh ấy (cô ấy) trong hiện thực chỉ là một phiên bản mô phỏng của người tình trong mộng, sớm muộn họ cũng sẽ phát hiện ra người tình trong mộng ấy và phiên bản mô phỏng kia có sự khác biệt, nếu thích ứng được với sự khác biệt này, họ sẽ đến được với nhau, trường hợp không thể thích ứng thì sẽ chia tay, đơn giản vậy đó. Anh khác với hầu hết những người còn lại ở chỗ: anh không cần phiên bản mô phỏng.”

“Lẽ nào đây không phải là một loại bệnh?”

“Chỉ giống như bạn gái anh đã chỉ ra đó thôi, anh có năng khiếu văn chương rất cao, nếu anh coi năng khiếu này như là một dạng bệnh thì cũng được.”

“Nhưng sức tưởng tượng đạt đến mức độ này cũng hơi quá rồi nhỉ?”

“Sức tưởng tượng thì chẳng bao giờ gọi là quá cả, đặc biệt là tưởng tượng về tình yêu.”

“Vậy sau này tôi phải làm thế nào? Phải làm sao mới quên được cô ấy?”

“Không thể nào, anh không thể nào quên được cô ấy, đừng cố làm gì, sẽ gây ra rất nhiều tác dụng phụ, thậm chí dẫn đến rối loạn tâm thần, cứ thuận theo tự nhiên là được. Tôi nhấn mạnh thêm một lần nữa: đừng cố quên cô ấy đi, không có tác dụng gì đâu, nhưng cùng với thời gian, ảnh hưởng của cô ấy lên cuộc sống của anh sẽ càng lúc càng nhỏ. Thực ra, anh rất may mắn đấy, dù cô ấy có tồn tại trong hiện thực hay không, có thể yêu đã là rất may mắn rồi.”

Đây là trải nghiệm tình yêu sâu đậm nhất của La Tập, mà tình yêu này, mỗi người đàn ông chỉ có được một lần trong đời. Sau này, La Tập lại bắt đầu cuộc sống hững hờ chẳng để tâm vào chuyện gì như trước, giống như

chiếc Accord mà anh lái lúc họ đi chơi với nhau, đi tới đâu hay tới đó. Đúng như lời bác sĩ tâm lý kia đã nói, ảnh hưởng của cô lên cuộc sống của anh càng ngày càng nhỏ, khi anh ở bên một người phụ nữ trong hiện thực, cô sẽ không xuất hiện, về sau này, dù anh ở một mình, cô cũng rất hiếm khi xuất hiện. Nhưng La Tập biết, mảnh đất tĩnh lặng nhất trong tâm tưởng mình đã thuộc về cô mất rồi, cô sẽ ở đó, bầu bạn với anh suốt đời. Thậm chí, anh còn có thể nhìn được rõ ràng thế giới mà cô đang ở, đó là một cánh đồng tuyết vắng lặng, bầu trời ở đó lúc nào cũng có trăng và sao bàng bạc, nhưng tuyết vẫn không ngừng rơi, cánh đồng tuyết trắng muốt như đường cát trắng, yên tĩnh đến độ dường như nghe được cả tiếng những bông hoa tuyết rơi trên đó. Cô ở trong một căn nhà gỗ nhỏ xinh đẹp giữa cánh đồng tuyết ấy. Nàng Eva mà La Tập đã dùng khúc xương sườn tưởng tượng của mình để tạo ra ngồi trước lò sưởi cổ kính, lặng lẽ nhìn ngọn lửa đang nhảy múa.

Lúc này đây, trên chuyến bay hung hiểm khó lường này, La Tập cảm thấy cô độc, anh muốn cô đến bầu bạn với mình, muốn cùng cô suy đoán xem ở cuối hành trình này sẽ có gì, song cô lại chẳng hề xuất hiện. Ở nơi xa xăm trong thế giới nội tâm kia, La Tập trông thấy cô vẫn yên lặng ngồi trước lò sưởi, cô sẽ không cảm thấy tịch mịch, vì cô biết thế giới của mình ở nơi nào.

La Tập vươn tay lấy lọ thuốc ở đầu giường, định uống một viên an thần ép mình vào giấc ngủ, đúng vào khoảnh khắc trước khi ngón tay anh chạm vào, lọ thuốc đã từ trên tủ đầu giường bay vọt lên, theo đó là cả quần áo La Tập vút trên ghế, chúng bay thẳng lên trần nhà, ở đó chừng hai giây rồi lại rơi xuống. La Tập cảm thấy cơ thể mình cũng rời khỏi giường, nhưng vì túi ngủ đã buộc cố định nên anh không bay vọt lên. Sau khi lọ thuốc và quần áo rơi xuống, La Tập cũng cảm thấy cơ thể mình rơi mạnh xuống mặt giường, có mấy giây người anh cảm giác như bị vật nặng đè lên, không sao nhúc nhích nổi. Trọng lực hết mất đi lại tăng lên đột ngột khiến anh choáng

váng mặt mày, nhưng hiện tượng này chỉ kéo dài chưa đến mười giây, rồi tắt cả lại nhanh chóng trở lại bình thường.

La Tập nghe thấy ngoài cửa có tiếng bước chân giẫm lên thảm lạo xạo, mấy người đang đi đi lại lại, cánh cửa mở ra, Sử Cường thò đầu vào:

“La Tập, không sao chứ?” Nghe La Tập trả lời không sao, gã cũng không đi vào mà đóng cửa lại luôn, La Tập nghe thấy ngoài cửa vọng vào tiếng nói chuyện rì rầm.

“Hình như là việc đổi phiên đội bay hộ tống có chút hiểu lầm thôi, không có gì cả đâu.”

“Lúc này cấp trên gọi điện lại nói cái gì đấy?” Đây là giọng Sử Cường.

“Bảo là một tiếng rưỡi nữa, đội bay hộ tống cần tiếp xăng trên không, bảo chúng ta đừng hoảng loạn.”

“Trong kế hoạch không có chuyện này à?”

“Chậc, đừng nhắc nữa, vừa này mới rối loạn một chút, đã có bảy máy bay hộ tống cắt thùng xăng phụ đi rồi^[20].”

“Việc quái gì mà phải cuống hết cả lên thế? Thôi bỏ đi, các cậu đi ngủ một lúc đi, đừng căng thẳng quá như thế.”

“Tình trạng này, ai mà ngủ được chứ!”

“Để một người canh chừng là được rồi, tiêu hao sức lực như vậy có làm được gì đâu? Mặc kệ cấp trên có nhấn mạnh nó quan trọng thế nào, tôi cũng có cách nhìn riêng đối với công tác bảo vệ an toàn: chỉ cần những điều phải nghĩ đến đã nghĩ rồi, những điều phải làm đều đã làm được, trong cả quá trình nếu thật sự có xảy ra chuyện gì thì cũng mặc xác nó, chẳng ai làm được gì đâu, có đúng không? Đừng làm khó mình mái như thế.”

Nghe thấy cụm từ “đổi phiên đội bay hộ tống”, La Tập bèn nhóm người dậy mở tấm chắn cửa sổ máy bay nhìn ra ngoài, vẫn là biển mây mờ mịt, Mặt trăng đã ngả về phía chân bầu trời đêm. Anh trông thấy vệt khói đuôi đội máy bay tiêm kích, lúc này đã tăng lên đến sáu chiếc. La Tập nhìn thật kỹ sáu chiếc máy bay nhỏ ở đầu những vệt khói kia, phát hiện hình dạng chúng không giống bốn chiếc máy bay anh nhìn thấy trước đó.

Cửa phòng ngủ lại mở ra, Sử Cường thò nửa người vào nói: “Thầy giáo La, vấn đề nhỏ thôi, đừng lo lắng, từ giờ sẽ không có gì nữa đâu, ngủ tiếp đi.”

“Vẫn còn thời gian ngủ à? Bay mấy tiếng đồng hồ rồi.”

“Còn phải bay mấy tiếng nữa cơ, cậu cứ ngủ đi.” Sử Cường dứt lời liền đóng cửa lại quay đi.

La Tập trở mình, xuống giường, nhặt lọ thuốc lên, phát hiện tay Đại Sử này cũng thật tinh tế, bên trong chỉ có đúng một viên thuốc. Anh uống thuốc, nhìn ngọn đèn nhỏ màu đỏ bên dưới cửa sổ khoang máy bay, tưởng tượng nó thành ngọn lửa trong lò sưởi âm tường, dần dần ngủ thiếp đi.

Lúc Sử Cường đánh thức La Tập, anh đã ngủ được hơn sáu tiếng không mộng mị, cảm giác thật dễ chịu.

“Sắp đến nơi rồi, dậy chuẩn bị thôi.”

La Tập vào phòng vệ sinh đánh răng rửa mặt, sau đó quay lại phòng làm việc ăn qua loa bữa sáng, rồi cảm giác máy bay bắt đầu giảm độ cao. Chừng hơn chục phút sau, chiếc chuyên cơ đã bay liên mười lăm giờ êm ái hạ cánh.

Sử Cường bảo La Tập đợi trong phòng làm việc, còn mình thì ra ngoài trước. Rất nhanh sau đó, gã dẫn theo một người đi vào, gương mặt phương

Tây, vóc người cao lớn, quần áo chỉnh tề, trông như một quan chức cao cấp.

“Tiến sĩ La Tập phải không?” Vị quan chức đó nhìn La Tập, cẩn thận hỏi. Sau khi nhận ra Sử Cường gặp khó khăn với tiếng Anh, ông ta bèn dùng thứ tiếng Trung lơ lơ hỏi lại lần nữa.

“Anh ta là La Tập.” Sử Cường trả lời, sau đó giới thiệu vắn tắt với La Tập, “Đây là ông Kent, ông ấy đến đón cậu.”

“Hân hạnh.” Kent hơi khom người nói.

Lúc bắt tay, La Tập có cảm giác người này rất lão luyện, che giấu mọi thứ đằng sau điệu bộ lịch thiệp lễ độ, nhưng thứ ẩn giấu đó vẫn bị ánh mắt ông ta để lộ ra ngoài. La Tập lấy làm nghi hoặc, ánh mắt đó như thể đang nhìn vào ma quỷ, cũng như thể đang ngắm nhìn thiên sứ, vừa giống ánh mắt nhìn đầu đạn hạt nhân, lại cũng giống ánh mắt nhìn một viên đá quý to ngang đầu đạn ấy... Trong những thông điệp phức tạp truyền đạt qua ánh mắt đó, La Tập chỉ nhận biết được một điều: thời khắc này, cực kỳ quan trọng đối với cuộc đời con người này.

Kent nói với Sử Cường: “Các anh làm tốt lắm, phần việc của các anh là gọn ghẽ nhất đấy, những người khác ít nhiều đều có phiền phức trong quá trình đến đây.”

“Chúng tôi làm theo chỉ thị của cấp trên, luôn tuân theo nguyên tắc giảm bớt các khâu hết mức có thể.” Sử Cường nói.

“Tuyệt đối chính xác, trong hoàn cảnh hiện tại, cắt giảm bớt các khâu là an toàn nhất, sau này chúng tôi cũng sẽ tuân theo nguyên tắc này, chúng ta đi thẳng đến hội trường nhé.”

“Hội nghị lúc nào thì bắt đầu?”

“Một tiếng nữa.”

“Lịch sát thế cơ à?”

“Thời gian hội nghị xếp lịch dựa theo thời gian người được chọn cuối cùng đến nơi.”

“Làm vậy được đấy. Thế, chúng tôi có thể bàn giao được chưa?”

“Chưa, an toàn của vị này vẫn do các anh phụ trách, tôi đã nói rồi, các anh là nhóm làm tốt nhất mà.”

Sử Cường lặng im khoảng hai giây, đưa mắt nhìn La Tập, khẽ gật đầu: “Hai hôm trước, khi đến đây tìm hiểu tình hình, nhân viên của chúng tôi gặp phải rất nhiều phiền phức khi hành động.”

“Tôi đảm bảo chuyện này từ giờ sẽ không xảy ra nữa, cảnh sát và quân đội địa phương sẽ hết sức phối hợp với các anh.”

“Được rồi,” Kent liếc nhìn hai người họ, nói. “Chúng ta có thể đi được rồi.”

Lúc ra khỏi cửa khoang máy bay, La Tập thấy ngoài trời vẫn tối đen, nhớ lại thời điểm cất cánh, anh đại khái đã biết được mình đang ở vị trí nào trên Trái đất. Sương mù rất dày, ánh đèn chiếu vào màn sương tạo thành một mảng vàng ảm đạm, mọi thứ trước mắt tựa hồ đang lặp lại tình cảnh lúc máy bay sắp cất cánh: trên không có trực thăng tuần tra, trong màn sương chỉ lờ mờ trông thấy những cái bóng có đèn sáng; xung quanh máy bay nhanh chóng vây kín một vòng xe quân sự và binh lính, bọn họ đều quay mặt ra ngoài, mấy sĩ quan tay cầm máy bộ đàm đang tụ lại một chỗ bàn bạc gì đó, thỉnh thoảng lại ngẩng đầu nhìn về phía cầu thang bên này. La Tập nghe thấy phía trên đầu vang lên những âm thanh rít gào đủ rợn hết gai ốc, thậm chí cả Kent trầm ổn như thế cũng phải bịt chặt tai lại, ngẩng đầu lên nhìn, vừa khéo trông thấy một hàng những điểm sáng mờ hồ bay vụt qua

trên tầng trời thấp, đó là đội máy bay tiêm kích hộ tống, vẫn đang đảo lượn bên trên, vệt đuôi vạch ra trong không trung một vòng tròn lớn lơ mờ giữa màn sương mù vẫn nhìn thấy được, tựa hồ như một người khổng lồ vũ trụ đang cầm viên phấn đánh dấu chọn mảnh này của thế giới vậy.

Bốn người bọn La Tập lên một chiếc xe con đòai sẵn ở chân cầu thang, chiếc xe này hiển nhiên cũng đã được gia cố chống đạn, xe nhanh chóng chuyển bánh. Màn che cửa sổ trên xe đều đóng, nhưng dựa trên ánh đèn bên ngoài, La Tập biết họ đang kẹp giữa một đội xe. Dọc đường, ai nấy đều trầm mặc, La Tập biết, anh đang đi về đích đến cuối cùng chẳng biết là ở đâu kia. Trong cảm giác, đoạn đường này rất dài, nhưng thực ra họ chỉ đi có hơn bốn mươi phút.

Khi Kent nói đã đến nơi, La Tập để ý nhìn qua màn che cửa sổ xe, trông thấy một hình thù, vì có ánh đèn đều đặn của tòa kiến trúc đằng sau thứ đó, anh mới thấy đường nét của nó in trên màn cửa sổ. La Tập không nhận lầm được, vì hình dạng của nó quá rõ ràng, đồng thời cũng quá đặc biệt: đó là một khẩu súng lục ổ quay khổng lồ, nhưng nòng súng đã bị thắt lại thành cái nút. Trừ phi trên thế giới này còn bức điêu khắc thứ hai nào giống như thế, La Tập giờ đã biết mình đang ở nơi nào.

Vừa xuống xe, La Tập đã bị một đám người vây kín, trông bộ dạng giống như nhân viên bảo vệ, người nào người nấy đều cao lớn vạm vỡ, phần lớn đeo kính đen dù đang giữa đêm tối. La Tập chưa kịp nhìn rõ xung quanh, đã bị đám người này hộ tống đi về phía trước. Trong vòng vây chặt như nêm của họ, hai chân anh cơ hồ không chạm tới mặt đất, xung quanh tĩnh lặng như tờ, chỉ có tiếng bước chân lạo xạo của mọi người. Đúng lúc bầu không khí căng thẳng kỳ dị này khiến thần kinh La Tập sắp rã đến nơi, mấy gã cốt đột đứng trước mặt anh bỗng tránh ra, phía trước sáng bừng lên, kể đó, những người còn lại cũng dừng bước, chỉ để anh và Sử Cường cùng Kent đi tiếp. Họ đi vào trong một đại sảnh lớn, yên tĩnh, ở đây rất trống trải, những người duy nhất có mặt là mấy tay vệ sĩ mặc đồ đen cầm bộ

đàm, hễ họ đi qua ai, người đó lại thấp giọng nói một câu vào bộ đàm. Ba người đi qua một ban công lơ lửng trên không, đập vào mắt là một tấm kính sắc màu rực rỡ, bên trên phủ kín những đường nét phức tạp, lẫn giữa những đường vân ấy là hình ảnh người và động vật biến hình. Họ rẽ phải, đi vào một gian phòng không lớn lắm. Kent đóng cửa lại, rồi cùng Sử Cường nhìn nhau cười, bộ dạng hai người như thể vừa trút được gánh nặng.

La Tập đưa mắt quan sát xung quanh, thấy đây là một căn phòng có phần nào kỳ dị. Choán trọn bức tường bên kia phòng là một bức tranh trừu tượng gồm toàn các hình hình học bốn màu vàng đen trắng xanh, những hình này đặt chồng lên nhau một cách tùy tiện không theo quy luật nào, tất cả lại nằm trên một mảng màu xanh lam tựa như biển cả mênh mông. Kỳ lạ nhất là một tảng đá lớn hình hộp chữ nhật ở chính giữa phòng, hứng ánh sáng từ mấy chiếc đèn tụ quang không sáng lắm. Quan sát kỹ, La Tập thấy trên tảng đá có những đường vân màu gỉ sét. Bức tranh trừu tượng và tảng đá hình hộp là hai món đồ duy nhất ở đây, ngoài ra, trong phòng không còn thứ gì khác.

“Tiến sĩ La Tập, anh có cần thay trang phục không?” Kent hỏi La Tập bằng tiếng Anh.

“Ông ta bảo gì đấy?” Sử Cường hỏi, sau khi nghe La Tập dịch lại, Sử Cường kiên quyết lắc đầu, “Không được, cứ mặc bộ này thôi.”

“Ừm, dù sao cũng là hội nghị cấp cao.” Kent lấy làm khó xử, nói bằng tiếng Trung.

“Không được.” Sử Cường lại lắc đầu lần nữa.

“Các cơ quan truyền thông không được tham dự, chỉ có đại biểu các nước, hẳn là tương đối an toàn.”

“Tôi bảo là không được, nếu tôi không hiểu sai, hiện giờ, sự an toàn của anh ta đang do tôi phụ trách.”

“Được rồi, đây chỉ là chuyện nhỏ.” Kent thỏa hiệp.

“Ông cũng phải giải thích qua một chút với anh ta đi chứ.” Sử Cường nghiêng nghiêng đầu về phía La Tập.

“Tôi không được ủy quyền giải thích bất cứ chuyện gì.”

“Tùy tiện nói vài câu cũng được mà.” Sử Cường cười cười.

Kent quay sang nhìn La Tập, sắc mặt bỗng trở nên căng thẳng nặng nề, thậm chí ông ta còn vô thức chinh lại cà vạt. Đến giờ, La Tập mới nhận ra, trước đó Kent luôn tránh nhìn thẳng vào mắt mình. Anh còn phát hiện, lúc này Sử Cường cũng dường như biến thành một con người khác, nụ cười ngây ngây giễu nhại lúc nào cũng thường trực trên mặt gã giờ đã biến mất, thay vào đó là vẻ trang nghiêm, đồng thời còn đứng thẳng nghiêm ngặt, nhìn Kent chăm chăm. Đến giờ, La Tập đã biết lúc trước Sử Cường nói thật: gã thật sự không biết mình đưa La Tập đến đây để làm gì.

Kent nói: “Tiến sĩ La Tập, tôi chỉ có thể nói thế này: anh sắp tham gia một hội nghị quan trọng, trong hội nghị sẽ công bố một chuyện rất quan trọng. Ngoài ra, trong hội nghị này, anh không cần phải làm gì hết.”

Sau đó, ba người đều im lặng, căn phòng tĩnh mịch như tờ, La Tập nghe thấy rõ mồn một tiếng tim mình đang đập. Về sau này, anh mới biết, phòng này gọi là phòng Trầm tư, tảng đá nặng sáu tấn đó là quặng sắt có độ tinh khiết cao, tượng trưng cho sự vĩnh hằng và sức mạnh. Đây là món quà của Thụy Điển trao tặng. Nhưng lúc này đây, La Tập không muốn trầm tư, mà đang cố gắng không nghĩ đến bất cứ chuyện gì, bởi hiện giờ, anh đã thật sự tin lời Sử Cường nói: nghĩ thế nào cũng đều chệch choạc cả mà thôi. Để khỏi phải nghĩ, anh bắt đầu đếm các hình trên bức tranh trừu tượng kia.

Cửa mở ra, một người thò đầu vào ra hiệu với Kent, ông ta quay sang nói với La Tập và Sử Cường: “Phải vào trong đó rồi, không ai biết tiến sĩ La

Tập cả, tôi đi vào với anh ấy là được rồi, như vậy sẽ không gây ra náo động.”

Sử Cường gật đầu, vẫy tay cười cười với La Tập: “Tôi đợi cậu bên ngoài.” La Tập chợt thấy ấm lòng, thời khắc này, Sử Cường đã trở thành chỗ dựa tinh thần duy nhất của anh.

Tiếp sau đó, La Tập đi theo Kent ra khỏi phòng Trầm tư, tiến vào hội trường lớn của Liên Hiệp Quốc.

Bên trong hội trường đã ngồi kín người, tiếng trò chuyện vang lên râm ran khắp nơi, Kent dẫn La Tập men theo lối đi giữa các hàng ghế, thoạt đầu không ai chú ý đến họ, tới khi họ đến sát phía trước, mới khiến cho mấy người ngoảnh đầu lại liếc nhìn. Kent sắp xếp cho La Tập ngồi ở ghế sát lối đi hàng ghế thứ năm, còn mình lại tiếp tục đi tới, ngồi ở rìa hàng ghế thứ hai.

La Tập ngẩng đầu lên quan sát cái nơi anh từng trông thấy vô số lần trên ti vi này, cảm giác mình hoàn toàn không hiểu nổi ý tưởng của người thiết kế. Chính diện phía trước là bức tường lớn màu vàng có gắn huy hiệu của Liên Hiệp Quốc, làm nền cho bục chủ tịch, nếu nhìn lên từ góc nhọn, trông nó giống như một vách đá cheo leo có thể sụp đổ bất cứ lúc nào; vòm trần của hội trường được thiết kế trông như bầu trời sao, nhưng lại tách rời bức tường lớn màu vàng bên dưới, hoàn toàn không giúp bức tường kia có cảm giác vững chãi hơn, ngược lại còn sản sinh ra áp lực nặng nề từ trên cao đè xuống, tăng thêm sự bất ổn định của bức tường. Toàn bộ khung cảnh này đem đến cảm giác bức bách, tựa hồ có thể đổ sập bất cứ lúc nào. Giờ nghĩ lại, dường như mười một vị kiến trúc sư thiết kế nên nơi này từ giữa thế kỷ trước đã đưa ra lời tiên tri chuẩn xác cho hoàn cảnh của nhân loại ngày nay.

La Tập thu ánh mắt lại, nghe cuộc đối thoại của hai người ngồi bên cạnh, tiếng Anh của họ đều rất chuẩn, không biết là người nước nào.

“... Anh thật sự tin vào ảnh hưởng của cá nhân đối với lịch sử à?”

“Chuyện này ấy hả, tôi thấy đây là vấn đề chẳng thể chứng minh được là đúng mà cũng chẳng thể chứng minh được là sai. Trừ phi thời gian lặp lại lần nữa, để chúng ta giết chết vài vị vĩ nhân, rồi xem lịch sử sẽ đi theo chiều hướng nào. Tất nhiên, cũng không thể loại trừ khả năng những con đê mà những nhân vật lớn ấy đắp nên, cùng những con sông mà họ đào ra ấy, thực sự quyết định hướng đi của lịch sử.”

“Nhưng cũng có khả năng những nhân vật lớn mà anh nói ấy chẳng qua chỉ là các vận động viên bơi lội trên con sông dài lịch sử, họ đã lập nên kỷ lục thế giới, giành được sự ngợi ca và danh tiếng, đồng thời vì vậy mà lưu tên mình vào sử sách, nhưng thực ra chẳng liên quan gì đến dòng chảy của con sông dài kia cả... Chậc, sự việc đã đến nông nổi này rồi, nghĩ mấy chuyện như vậy có ý nghĩa gì không chứ?”

“Vấn đề là trong toàn bộ quá trình quyết định sách lược, từ đầu chí cuối không ai đứng ở góc độ này mà suy nghĩ cả, các nước đều xoắn xuýt vào những chuyện kiểu như cân đối những người được chọn, quyền sử dụng tài nguyên...”

...

Hội trường trở nên yên tĩnh, Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc Say đang đi lên bục chủ tịch, bà là nữ chính trị gia xinh đẹp thứ ba mà Philippines đóng góp cho thế giới, sau các bà Aquino^[21], Arroyo^[22], cũng là vị Tổng thư ký đương chức trong cả hai giai đoạn trước và sau khủng hoảng. Chỉ có điều, nếu bỏ phiếu muộn một chút, chắc chắn bà sẽ không trúng cử, khi loài người phải đối mặt với mối nguy Tam Thế, hình ảnh người phụ nữ châu Á rõ ràng không có được cảm giác mạnh mẽ mà thế giới này đang chờ đợi. Lúc này, thân hình nhỏ nhắn của bà đang ở ngay dưới bức vách dựng đứng như thể sắp sập kia, toát lên vẻ nhỏ bé yếu ớt và bất lực. Giữa đoạn đường bà Say bước lên bục chủ tịch, Kent đứng dậy chặn bà lại, thì thầm nói mấy

câu gì đó bên tai, bà Tổng thư ký liếc mắt xuống phía dưới, gật đầu, đoạn tiếp tục bước lên.

La Tập có thể khẳng định, bà Say nhìn về phía mình đang ngồi.

Trên bục chủ tịch, bà Tổng thư ký đưa mắt nhìn quanh hội trường một vòng, rồi nói: “Kỳ họp thứ 19 của Hội đồng phòng ngự toàn cầu giờ đi vào nội dung cuối cùng của chương trình nghị sự: công bố danh sách người được chọn cuối cùng cho vai trò Người Diện Bích, đồng thời tuyên bố bắt đầu kế hoạch Diện Bích.

“Trước khi đi vào chương trình chính thức, tôi thấy cần phải tóm lược lại kế hoạch Diện Bích một lần.

“Thời điểm nguy cơ Tam Thế xuất hiện, các nước ủy viên thường trực Hội đồng bảo an Liên Hiệp Quốc trước đây đã tiến hành họp bàn khẩn cấp, đồng thời đưa ra những suy nghĩ ban đầu về kế hoạch Diện Bích.

“Các nước đều chú ý đến một sự thực rằng: sau khi hai Hạt trí tuệ đầu tiên xuất hiện, càng lúc càng có thêm chứng cứ cho thấy rằng, có nhiều Hạt trí tuệ hơn nữa đang không ngừng đến Hệ Mặt trời, xâm nhập Trái đất, quá trình này đến nay vẫn đang tiếp diễn. Vì vậy, đối với kẻ địch, Trái đất hiện nay đã là một thế giới hoàn toàn trong suốt, trước mắt bọn chúng, tất cả mọi thứ trên thế giới này đều như một cuốn sách mở toang, bất cứ lúc nào cũng có thể đọc được, loài người đã chẳng còn một bí mật nào nữa.

“Hiện nay, cộng đồng quốc tế đã khởi động kế hoạch phòng ngự chính, nhưng bất kể là chiến lược tổng thể hay những chi tiết nhỏ nhất về công nghệ hay quân sự, đều hoàn toàn lộ lộ trong tầm mắt kẻ thù, con mắt của Hạt trí tuệ có ở tất cả các phòng họp, các tủ hồ sơ, trong ổ cứng và bộ nhớ của tất cả các máy tính. Một kế hoạch, một phương án, một sắp xếp, dù lớn dù nhỏ, chỉ cần xuất hiện trên Trái đất này, là sẽ đồng thời hiển thị ra ở

bộ chỉ huy của kẻ thù cách chúng ta bốn năm ánh sáng, bất cứ hình thức trao đổi nội bộ nào của loài người cũng sẽ dẫn đến tiết lộ bí mật.

“Chúng ta cần chú ý đến một sự thực nữa: trình độ chiến lược và mưu kế chiến thuật không hề tỷ lệ thuận với tiến bộ công nghệ. Đã có thông tin tình báo chuẩn xác cho thấy, người Tam Thể trao đổi thông tin trực tiếp bằng tư duy trong suốt, điều này khiến cho họ cực kỳ kém phát triển về phương diện mưu kế, nguy trang và lừa gạt, cũng khiến cho nền văn minh nhân loại có một ưu thế to lớn đối với kẻ thù này, chúng ta tuyệt đối không thể đánh mất ưu thế đó. Bởi vậy, những người lập ra kế hoạch Điện Bích cho rằng, ngoài kế hoạch phòng thủ chính, cần phải song song tiến hành một vài kế hoạch chiến lược khác, hoàn toàn bí mật với kẻ thù. Ban đầu đã từng nghĩ đến nhiều phương án khác nhau, song đến cuối cùng, họ xác định chỉ có kế hoạch Điện Bích là khả thi.

“Cần phải đính chính lại một điểm mà tôi mới nói khi nãy: cho đến thời điểm hiện tại, loài người vẫn có bí mật, bí mật của chúng ta nằm ở thế giới nội tâm của mỗi người. Hạt trí tuệ có thể hiểu được ngôn ngữ của loài người, có thể đọc với tốc độ cao các văn bản in và các thông tin lưu trữ trong các loại phương tiện máy tính, nhưng chúng không thể nào đọc được suy nghĩ của con người, vì vậy, chỉ cần không trao đổi với thế giới bên ngoài, mỗi người chúng ta đều là bí mật vĩnh hằng đối với Hạt trí tuệ, đây chính là cơ sở của kế hoạch Điện Bích.

“Trung tâm của kế hoạch Điện Bích, là chọn ra một nhóm người lãnh đạo và quyết định các kế hoạch chiến lược, họ hoàn toàn chỉ dựa vào suy nghĩ của mình để quyết định kế hoạch chiến lược, không tiến hành trao đổi dưới bất cứ hình thức nào với thế giới bên ngoài, tư tưởng chiến lược thực sự, các bước hoàn thành và mục đích cuối cùng của kế hoạch... tất cả đều cất giấu trong bộ não của họ, chúng tôi gọi họ là Người Điện Bích, tên gọi dành cho những nhà trầm tư mặc tưởng phương Đông cổ đại này rất thích hợp phản ánh đặc điểm công việc của họ. Trong quá trình lãnh đạo thực

hiện những kế hoạch chiến lược này, những tư tưởng và hành vi mà Người Diện Bích thể hiện với thế giới bên ngoài có thể là giả tạo hoàn toàn, là ngụy trang, nhằm gây hiểu nhầm và lừa gạt, được tính toán tinh vi. Đối tượng mà Người Diện Bích cần gây hiểu nhầm và lừa gạt là toàn bộ thế giới, bao gồm cả kẻ thù lẫn người phe mình, cuối cùng sẽ xây dựng nên một mê cung khổng lồ phức tạp đầy những ảo tưởng, khiến cho kẻ thù đánh mất khả năng phán đoán chính xác trong mê cung ấy, gắng sức đẩy lùi thời điểm chúng xác định được ý đồ chiến lược thực của phe ta.

“Người Diện Bích sẽ được trao rất nhiều quyền lực, có thể điều động và sử dụng một phần tài nguyên chiến tranh đã có của Trái đất. Trong quá trình thực hiện kế hoạch chiến lược, Người Diện Bích không cần phải đưa ra bất kỳ lời giải thích nào cho hành vi và mệnh lệnh của mình, cho dù hành vi ấy có khó hiểu đến mức nào đi chăng nữa. Hành vi của Người Diện Bích sẽ do Hội đồng phòng ngự toàn cầu của Liên Hiệp Quốc giám sát và kiểm soát, đây cũng là cơ quan duy nhất có quyền phủ quyết cuối cùng đối với các mệnh lệnh của Người Diện Bích dựa theo Đạo luật Người Diện Bích của Liên Hiệp Quốc.

“Để đảm bảo duy trì kế hoạch Diện Bích, tất cả Người Diện Bích sẽ sử dụng công nghệ ngủ đông để vượt thời gian, cho đến thời đại của trận quyết chiến cuối cùng, trong khoảng thời gian này, thức dậy vào lúc nào và trong tình huống nào, mỗi lần thức dậy kéo dài bao lâu, thay đều do Người Diện Bích tự quyết định. Trong thời gian bốn thế kỷ từ đây về sau, Đạo luật Người Diện Bích của Liên Hiệp Quốc sẽ là luật quốc tế có giá trị ngang với Hiến chương Liên Hiệp Quốc, đạo luật này cùng với các đạo luật tương ứng do các quốc gia định ra, sẽ đảm bảo cho việc thực hiện kế hoạch chiến lược của Người Diện Bích.

“Sứ mệnh mà Người Diện Bích phải gánh vác sẽ là sứ mệnh khó khăn nhất trong lịch sử loài người, họ là những kẻ độc hành thực sự, sẽ phải hoàn toàn đóng kín tầm tư trước toàn bộ thế giới, thậm chí là toàn bộ vũ trụ này,

đối tượng duy nhất mà họ có thể giải bày và trao đổi, chỗ dựa duy nhất về mặt tinh thần của họ, chỉ có bản thân họ mà thôi. Họ sẽ gánh trên vai sứ mệnh vĩ đại này, cô độc đi qua những tháng năm dài đằng đẵng, tới đây, tôi xin được thay mặt xã hội loài người bày tỏ lòng kính trọng sâu sắc dành cho những con người đó.

“Tiếp theo đây, được sự ủy quyền của Liên Hiệp Quốc, tôi sẽ công bố tên bốn Người Diện Bích mà Hội đồng phòng ngự toàn cầu cuối cùng đã chọn ra...”

La Tập bị bài phát biểu của bà Tổng thư ký thu hút, giống như tất cả những người tham gia hội nghị này, anh nín thở chờ đợi danh sách ấy được công bố, muốn biết người nào sẽ gánh vác lấy sứ mệnh không thể tin nổi ấy, nhất thời, anh đã quên hết thảm vận mệnh của mình, bởi lẽ, so với thời khắc mang tính lịch sử này, dù có xảy ra chuyện gì với anh thì cũng nhỏ bé vô cùng, chẳng đáng được nhắc đến.

“Người Diện Bích thứ nhất: Frederick Tyler.”

Bà Tổng thư ký vừa dứt lời, Tyler liền đứng lên từ hàng ghế đầu, ung dung bước lên bục chủ tịch, đứng đối diện với toàn thể hội trường, nét mặt không biểu lộ cảm xúc, không có tiếng vỗ tay, tất cả mọi người đều chỉ im lặng tập trung ánh mắt vào Người Diện Bích đầu tiên. Tyler có thân hình cao gầy, đeo kính gọng to, hình ảnh ấy từ lâu đã quen thuộc với cả thế giới. Ông ta vừa mới rời khỏi chức vụ Bộ trưởng quốc phòng Mỹ, đây là một nhân vật có ảnh hưởng sâu sắc đối với chiến lược quốc gia của nước Mỹ. Tư tưởng của ông ta được thể hiện tập trung trong một tác phẩm tên là *Sự thật về công nghệ*, Tyler cho rằng, người rốt cuộc được hưởng lợi từ công nghệ sẽ là các quốc gia nhỏ. Các nước lớn không tiếc sức phát triển công nghệ, trên thực tế chính là đã đặt nền móng cho các nước nhỏ đi tới nắm bá quyền thế giới. Vì lẽ, cùng với sự phát triển của công nghệ, ưu thế về dân số và tài nguyên mà các nước lớn sở hữu sẽ không còn quan trọng nữa, mà công nghệ đối với các nước nhỏ chính là một đòn bẩy có thể dịch chuyển

cả Trái đất. Một trong những hệ quả của công nghệ hạt nhân chính là khiến một quốc gia nhỏ dân số chỉ mấy triệu người có thể trở thành mối đe dọa thực chất đối với nước lớn dân số hơn trăm triệu người, một điều gần như không thể xảy ra trước khi công nghệ hạt nhân xuất hiện. Một luận điểm quan trọng của Tyler là: Ưu thế của nước lớn, kỳ thực, chỉ là ưu thế thực sự trong thời đại công nghệ kém phát triển, sự phát triển nhanh như tên bắn của công nghệ sẽ làm yếu đi ưu thế của các nước lớn, đồng thời nâng cao sức mạnh chiến lược của những nước nhỏ, có khả năng còn khiến cho một số quốc gia nhỏ đột nhiên trỗi dậy, giành lấy quyền bá chủ thế giới giống như Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha năm nào. Tư tưởng của Tyler, không nghi ngờ gì nữa, đã đặt ra cơ sở lý thuyết cho chiến lược chống khủng bố toàn cầu của nước Mỹ. Tyler không chỉ là một nhà lý luận chiến lược, mà còn là một con người của hành động, sự quả cảm và nhìn xa trông rộng của ông ta thể hiện trong nhiều lần xử lý các khủng hoảng lớn đã giành được sự tán dương rộng khắp. Vì vậy, dù xét về chiều sâu tư tưởng hay năng lực lãnh đạo, Tyler đều hoàn toàn xứng đáng trở thành một Người Diện Bích.

“Người Diện Bích thứ hai: Manuel Rey Díaz.”

Khi người đàn ông Nam Mỹ với làn da nâu, vóc người cường tráng, ánh mắt quật cường ấy bước lên bục chủ tịch, La Tập hết sức ngạc nhiên, bản thân việc người này có thể xuất hiện ở Liên Hiệp Quốc vào thời điểm này đã là một chuyện rất không bình thường rồi. Nhưng nghĩ lại, La Tập cảm thấy cũng hợp lý hợp tình, thậm chí anh còn lấy làm ngạc nhiên tại sao vừa này mình không nghĩ đến ông ta. Rey Díaz là tổng thống đương nhiệm của Venezuela, ông ta đã lãnh đạo đất nước mình chứng thực một cách hoàn mỹ lý thuyết về nước nhỏ trỗi dậy của Tyler. Kế thừa Hugo Chavez, Rey Díaz tiếp tục cuộc Cách mạng Bolivar mà người tiền nhiệm bắt đầu vào năm 1999. Trong thế giới ngày nay, khi chủ nghĩa tư bản và nền kinh tế thị trường đã trở thành xu thế chính, ông ta vẫn tiếp tục thúc đẩy thứ mà Chavez gọi là “chủ nghĩa xã hội thế kỷ 21” ở Venezuela trên cơ sở bài học kinh nghiệm từ các phong trào xã hội chủ nghĩa quốc tế hồi thế kỷ trước,

không ngờ đã giành được thành công to lớn, khiến thực lực của nước ông trong các lĩnh vực nhanh chóng được nâng cao. Trong một thời gian ngắn, Venezuela đã trở thành vùng đất tượng trưng cho sự bình đẳng công chính và phồn vinh được cả thế giới để mắt, các nước Nam Mỹ đều đua nhau học theo. Cứ vậy, chủ nghĩa xã hội đã trở thành ngọn lửa lan khắp thảo nguyên ở Nam Mỹ. Rey Díaz không chỉ kế thừa tư tưởng xã hội chủ nghĩa của Chavez, mà còn kế thừa cả khuynh hướng chống Mỹ mạnh mẽ của ông này, khiến cho nước Mỹ ý thức được rằng, nếu để mặc cho ông ta phát triển, châu Mỹ La Tinh vốn là sân sau của mình rất có thể sẽ trở thành Liên Xô thứ hai. Khi một vụ việc bất ngờ do hiểu lầm xảy ra, tạo cho một cái cớ nghìn năm khó gặp, Mỹ đã lập tức phát động tấn công toàn diện Venezuela, với ý đồ dựa theo mô hình Iraq mà triệt để lật đổ chính quyền của Rey Díaz. Nhưng cuộc chiến này đã chấm dứt đả bách chiến bách thẳng của các nước lớn phương Tây đối với nước nhỏ thuộc Thế giới thứ ba kéo dài từ thời chiến tranh lạnh đến giờ. Khi quân Mỹ tiến vào Venezuela, chỉ thấy binh lính chính quy của nước này đã biến mất, toàn bộ lực lượng quân được chia ra thành các nhóm du kích theo đơn vị tiểu đội, ẩn nấp lẫn trong dân chúng, với mục tiêu tác chiến duy nhất là tiêu hao lực lượng của kẻ địch. Tư tưởng tác chiến cơ bản của Rey Díaz được xây dựng trên một quan niệm rõ ràng: vũ khí công nghệ cao hiện nay chủ yếu dùng để đối phó với các mục tiêu dạng điểm, có tính tập trung cao, còn với mục tiêu dàn trải trên diện rộng, hiệu năng của chúng không cao bằng vũ khí truyền thống, cộng với hạn chế về giá thành và số lượng, về cơ bản, chúng rất khó phát huy tác dụng. Rey Díaz còn là một thiên tài trong việc chi tiền ít cho công nghệ phát triển. Đầu thế kỷ này, để công chúng cảnh giác hơn với khủng bố, từng có một kỹ sư người Úc chế tạo ra một quả tên lửa hành trình chỉ mất năm nghìn đô la Mỹ. Đến tay Rey Díaz, ông ta cho sản xuất số lượng lớn khiến giá thành giảm xuống chỉ còn ba nghìn đô la Mỹ, tổng cộng đã sản xuất hơn hai trăm nghìn quả tên lửa hành trình như vậy để trang bị cho mấy nghìn tiểu đội du kích. Những quả tên lửa này tuy đều dùng linh kiện rẻ tiền trên thị trường nhưng cũng đầy đủ tính năng, có cả radar có độ chính xác cao và tính năng định vị toàn cầu, trong phạm vi năm ki lô mét, độ sai lệch mục tiêu không

quá năm mét. Cả cuộc chiến, tuy rằng chỉ có chưa đến 10% số tên lửa bắn trúng mục tiêu, nhưng cũng gây ra cho kẻ địch thương vong khổng lồ. Trong chiến tranh, Rey Díaz còn sử dụng rộng rãi nhiều loại thiết bị công nghệ cao nhưng lại có thể sản xuất số lượng lớn khác nữa, ví dụ như đạn bắn tỉa có kíp kích nổ ở cự ly gần, vân vân, cũng giành được rất nhiều chiến tích huy hoàng, chỉ một thời gian ngắn, thương vong 116

của quân Mỹ trong chiến tranh Venezuela đã đạt đến con số ngang với chiến tranh Việt Nam, khiến họ buộc phải rút lui trong thất bại. Rey Díaz cũng vì thế mà trở thành một anh hùng lấy yếu thắng mạnh trong thế kỷ 21.

“Người Diện Bích thứ ba: Bill Hines.”

Một người Anh lịch thiệp bước lên bục chủ tịch, so với Tyler lạnh lùng và Rey Díaz quật cường, ông ta toát ra vẻ nhã nhặn lễ độ, hướng về toàn thể hội trường gật đầu chào rất phong độ. Đây cũng là một gương mặt quen thuộc trên thế giới, nhưng không có hào quang như hai người trước. Cuộc đời của Hines chia ra làm hai giai đoạn rõ rệt. Giai đoạn làm khoa học, ông ta là nhà khoa học duy nhất trong lịch sử được đề cử hai giải Nobel hai ngành khác nhau cho cùng một phát minh. Khi cùng nghiên cứu với nhà thần kinh học Yamasuki Keiko, ông ta đã phát hiện, hoạt động tư duy và ghi nhớ của não bộ được tiến hành ở cấp độ lượng tử, chứ không phải cấp độ phân tử như trước đây vẫn nhận định. Phát hiện này đã đẩy cơ chế của não bộ xuống một nấc trong thang cấp độ vi mô, cũng khiến cho tất cả các nghiên cứu về não bộ trước đó trở thành những thứ văn chương bề mặt hời hợt. Phát hiện này cũng chứng minh khả năng xử lý thông tin của não động vật còn cao hơn vài bậc độ lớn so với những gì người ta tưởng tượng trước đó, từ đó làm cho cấu trúc toàn ký của bộ não^[23] được nhiều người nêu giả thuyết bấy lâu nay trở thành khả thể. Nhờ phát hiện này, Hines đã được đề cử giải Nobel hai ngành Vật lý và Sinh lý học, nhưng vì phát hiện này quá cấp tiến, nên cả hai giải Nobel đều không thuộc về ông ta, ngược lại Yamasuki Keiko, nay đã trở thành vợ ông ta lại được giải Nobel Sinh lý

học và Y học năm đó vì ứng dụng lý thuyết này vào điều trị chứng mất trí nhớ và các bệnh tâm thần. Giai đoạn thứ hai trong cuộc đời Hines là chính trị gia, từng đảm nhiệm chức vụ chủ tịch Liên minh châu Âu một nhiệm kỳ hai năm rưỡi. Hines được công nhận là một nhà chính trị lão luyện, thận trọng, nhưng trong nhiệm kỳ của mình, ông ta không gặp phải nhiều thách thức cần thể hiện tài năng chính trị, đồng thời công việc của Liên minh châu Âu chủ yếu cũng là các công việc điều phối mang tính sự vụ, nên nếu nói về kinh nghiệm đối mặt với khủng hoảng và nguy cơ siêu cấp, ông ta kém hơn rất nhiều so với hai người trước. Nhưng việc lựa chọn Hines rõ ràng là có tính đến tố chất tổng hợp của ông ta trên cả hai phương diện khoa học và chính trị, người có thể kết hợp hai thứ này một cách hoàn mỹ như vậy quả thực không nhiều.

Lúc này, ở hàng ghế cuối cùng trong hội trường, nhà thần kinh học nổi tiếng thế giới Yamasuki Keiko đang đắm đuối nhìn chòng đờng trên bục chủ tịch.

Cả hội trường tĩnh lặng như tờ, mọi người đều đang chờ đợi công bố Người Diện Bích cuối cùng. Ba người đầu tiên: Tyler, Rey Díaz, Hines, là kết quả của sự cân bằng và thỏa hiệp giữa các lực lượng chính trị của Mỹ, châu Âu và Thế giới thứ ba, người cuối cùng mới là người đặc biệt thu hút sự chú ý. Nhìn bà Say lại hướng ánh mắt vào tờ giấy kẹp trong tập hồ sơ, La Tập nhanh chóng điếm qua trong đầu những cái tên nổi bật trên thế giới, Người Diện Bích cuối cùng hẳn là một trong những cái tên này. Ánh mắt anh lướt qua bốn hàng ghế, đảo qua những cái lưng ngồi ở hàng ghế đầu tiên, ba người trước đều đi từ đó lên bục chủ tịch, chỉ nhìn phía sau lưng, anh không chắc trong những người mình đã nghĩ đến kia có ai hay không, nhưng Người Diện Bích thứ tư chắc chắn là đang ngồi ở đó.

Bà Say chậm chậm giơ tay phải lên, ánh mắt La Tập chuyển động theo cánh tay ấy. Anh nhận ra, nó không hề chỉ về phía hàng ghế đầu tiên.

Ngón tay bà Say chỉ thẳng vào anh...

“Người Diện Bích thứ tư: La Tập.”

“A, Hubble của tôi!”

Albert Ringier chấp hai tay vào nhau hét lên. Nước mắt rưng rưng trong mắt ông ta phản chiếu ngọn lửa khổng lồ chói mắt đột nhiên xuất hiện phía xa xa, tiếng động âm âm phải mấy giây sau mới truyền đến. Vốn dĩ, ông ta và các đồng nghiệp thuộc khoa Thiên văn và Vật lý đang đứng phía sau cất tiếng hoan hô lẽ ra phải được đứng trên đài quan sát dành cho khách quý gần hơn nữa để xem quá trình phóng, nhưng cái tên quan chức NASA chết tiệt kia nói họ không có tư cách ra đó, vì thứ sắp sửa được đưa lên vũ trụ kia đã không còn thuộc về họ nữa. Sau đó, hẳn ta lại quay qua mấy vị tướng mặc quân phục chỉnh tề, xun xoe như một con cún, dẫn họ đi qua các trạm gác tới đài quan sát. Ringier và các đồng nghiệp đành phải đến chỗ xa hơn rất nhiều này, cách điểm phóng cả một cái hồ, ở đây có một đồng hồ đếm ngược rất lớn đã được dựng lên từ thế kỷ trước. Khu vực này mở cửa cho công chúng, nhưng giờ là nửa đêm, ngoài các nhà khoa học ra thì cũng chẳng có mấy người đến xem.

Nhìn từ khoảng cách này, cảnh tượng phóng rất giống như cảnh Mặt trời mọc tua nhanh, sau khi tên lửa bắn lên, đèn pha cực sáng không chiếu lên theo, vì vậy không nhìn rõ được thân quả tên lửa khổng lồ, chỉ thấy ngọn lửa rùng rục kia, thế giới đang ẩn mình trong bóng đêm đột nhiên hiển hiện dưới ánh sáng trắng lệt của nó, mặt hồ vốn dĩ đen ngòm như mực gợn lên một lớp sóng vàng rục rờ, dường như cả nước hồ cũng bị ngọn lửa hùng hực kia đốt cháy. Họ nhìn tên lửa bay lên, khi nó xuyên qua tầng mây mỏng mảnh, cả nửa bầu trời chuyển sang thứ sắc đỏ chỉ thấy trong cơn mộng ảo, sau đó, nó biến mất trong màn đêm Florida, ánh bình minh ngấn ngủ cũng bị đêm đen dằng dặc nuốt chửng.

Kính viễn vọng không gian Hubble 2 là đời thứ hai của kính viễn vọng Hubble, đường kính của nó từ 4,27 m đã tăng lên 21 m, khả năng quan trắc

tăng lên năm mươi lần. Hubble 2 áp dụng công nghệ tổ hợp phiến kính, các tấm kính cấu thành chế tạo trên mặt đất được đưa lên lắp ráp hoàn chỉnh trên quỹ đạo không gian. Muốn đưa toàn bộ các tấm kính vào không gian, cần phải tiến hành mười một lần phóng, đây là lần cuối cùng. Tới thời điểm này, việc lắp ráp kính viễn vọng Hubble 2 ở gần Trạm vũ trụ quốc tế đã sắp hoàn thành. Hai tháng sau, nó sẽ có thể hướng con mắt về cõi thăm sâu trong vũ trụ.

“Các người là lũ kẻ cướp, lại cướp đi một thứ đẹp đẽ nữa rồi!” Ringier nói với người đàn ông cao lớn đứng bên cạnh mình, ông ta là người duy nhất ở đây không bị cảnh tượng này làm cho xúc động, ông ta đã quan sát quá nhiều lần phóng như vậy rồi, suốt toàn bộ quá trình, ông ta chỉ dựa vào bộ đồng hồ đếm ngược mà hút thuốc. George Fitzroy là đại biểu của phía quân đội sau khi kính viễn vọng Hubble 2 bị trưng dụng, vì hầu hết thời gian ông ta đều mặc thường phục, Ringier không biết quân hàm của ông ta là gì, cũng không bao giờ gọi ông ta là ngài, đối với bọn kẻ cướp, cứ gọi thẳng tên là được rồi.

“Tiến sĩ, trong thời chiến quân đội có quyền trưng dụng tất cả các thiết bị dân dụng. Và lại, đám người các ông đâu có mài mảnh kính nào của Hubble 2, cũng có thiết kế ra cái đỉnh ốc nào đâu, toàn là một đám ngời chơi xơi nước rồi hưởng thành quả, có muốn căn nhắc cũng chẳng đến lượt các ông đâu.” Fitzroy ngáp dài, đối phó với cái đám mọt sách này quả thực là một chuyện khổ sai.

“Nhưng không có chúng tôi, nó tồn tại cũng chẳng có ý nghĩa gì cả! Thiết bị dân dụng ư? Nó có thể nhìn đến tận rìa vũ trụ, thế mà đám mọt chuột các người lại chỉ muốn nhìn chăm chăm vào cái ngôi sao gần nhất!”

“Tôi đã nói rồi, giờ là thời chiến, đây là cuộc chiến tranh bảo vệ toàn bộ loài người, dù ông có quên mất mình là người Mỹ, ít nhất cũng vẫn còn nhớ mình là con người đấy chứ.”

Ringier hậm hực gật đầu, sau đó lại thở dài lắc đầu: “Nhưng các người mong muốn dùng Hubble 2 quan sát cái gì chứ? Chắc hẳn ông cũng biết nó hoàn toàn không có khả năng quan sát được hành tinh Tam Thế.”

Fitzroy thở dài: “Giờ tệ hơn nữa là, công chúng thậm chí còn cho rằng Hubble 2 có thể quan sát được cả hạm đội Tam Thế.”

“Hừm, hay thật đấy.” Ringier nói, gương mặt ông ta mờ mờ trong bóng tối, nhưng Fitzroy có thể cảm nhận được vẻ thích thú của ông ta khi người khác phải vậy, nó khiến Fitzroy thấy khó chịu, cũng giống như cái mùi cay cay mũi đang ngập tràn trong không khí, bị gió lùa từ phía bệ phóng ra phía này.

“Tiến sĩ, ông hẳn cũng biết hậu quả của chuyện này.”

“Nếu công chúng có kỳ vọng như vậy với Hubble 2, có thể họ sẽ đợi đến lúc tận mắt trông thấy ảnh chụp hạm đội Tam Thế thì mới thực sự tin rằng có kẻ thù tồn tại!”

“Ông cho rằng như vậy là hay à?”

“Các ông không giải thích với họ sao?”

“Đương nhiên là đã giải thích rồi! Vì chuyện này mà chúng tôi đã tổ chức bốn buổi họp báo, tôi đã nói đi nói lại: tuy rằng khả năng quan sát của kính viễn vọng không gian Hubble 2 cao gấp mấy chục lần kính viễn vọng lớn nhất hiện đang sử dụng, nhưng nó tuyệt đối không thể thấy được hạm đội Tam Thế. Bọn chúng quá nhỏ! Muốn quan sát mặt trăng của một ngôi sao khác từ Hệ Mặt trời, cũng giống như đứng ở bờ biển phía Tây nước Mỹ quan sát con muỗi ở trên một cái đèn bên bờ Đông vậy, mà hạm đội Tam Thế lại còn chỉ như con vi khuẩn ở trên chân con muỗi đó thôi. Tôi nói như vậy đủ rõ ràng chưa?”

“Rõ ràng lắm rồi.”

“Nhưng công chúng lại muốn nghĩ như vậy, chúng tôi có cách gì đây chứ? Tôi ở vị trí này khá lâu rồi, nhưng chưa từng thấy dự án vũ trụ lớn nào mà không bị bọn họ hiểu lầm cả.”

“Tôi đã nói từ sớm rồi mà, về phương diện dự án vũ trụ, quân đội đã mất đi cả danh dự cơ bản rồi.”

“Nhưng họ lại sẵn sàng tin ông, chẳng phải họ gọi ông là Carl Sagan tái sinh hay sao? Máy cuốn sách phổ biến kiến thức về khoa học vũ trụ của ông đã kiếm được vô khối tiền, xin hãy đứng ra giúp chúng tôi một tay, đây là mong muốn của quân đội, tôi chính thức đề đạt với ông.”

“Có phải chúng ta đang bàn riêng các điều kiện hay không?”

“Không có điều kiện gì cả! Ông đang thực hiện bổn phận của một công dân Mỹ, à không, của một công dân Trái đất.”

“Tăng thêm thời gian quan sát của tôi lên, không yêu cầu nhiều nhận gì, nâng lên 20% được không?”

“12,5% như hiện giờ đã là tốt lắm rồi, ai mà biết được sau này có thể đảm bảo được tỷ lệ đó hay không.” Fitzroy chỉ tay về phía bộ phóng, khói mù khi phóng tên lửa đang tản ra, làm bầu trời đêm nhuốm một mảng bần bần, ánh đèn trên bộ phóng dưới mặt đất chiếu vào trông như vệt sữa dính trên quần bò, thứ mùi khó ngửi kia lại càng nồng nặc hơn. Đầu tên lửa dùng nhiên liệu hydro và oxy lỏng, hẳn là không có mùi gì, có lẽ luồng nhiệt đã đốt cháy thứ gì đó ở gần rãnh dẫn lưu bên dưới bộ phóng, Fitzroy nói tiếp, “Tôi nói cho ông biết, mọi chuyện chắc chắn sẽ càng lúc càng tệ hơn thôi.”

La Tập cảm giác bức vách nghiêng nghiêng bên trên bực chủ tịch đang đè xuống người mình, nhất thời dờ ra tại chỗ, cả hội trường im phăng phắc, đến khi sau lưng anh vang lên một giọng thấp trầm: “Tiến sĩ La Tập, xin mời”, anh mới dờ dẫn đứng dậy, máy móc bước lên phía bực chủ tịch. Trên

quãng đường ngắn ngủi đó, La Tập như thể trở lại thuở ấu thơ, trong anh trào dâng lên thứ cảm giác bơ vơ như đứa trẻ chỉ khát khao được nắm tay ai đó mà đi tới, nhưng không một ai đưa tay ra với nó. Anh đi lên bục chủ tịch, đứng bên cạnh Hines, quay người hướng mặt về phía hội trường, đối diện với mấy trăm cặp mắt đang nhìn chăm chăm vào mình, những người ấy là đại diện cho hơn sáu tỷ con người thuộc hơn hai trăm quốc gia trên Trái đất này.

La Tập hoàn toàn không biết phần sau hội nghị có những nội dung gì, anh chỉ biết mình đã đứng ở đó một lúc, rồi được người dẫn đi khỏi bục chủ tịch, cùng với ba Người Diện Bích còn lại ngồi ở chính giữa hàng ghế đầu tiên. Cứ vậy, trong cơn mê man anh đã bỏ lỡ thời khắc lịch sử tuyên bố khởi động kế hoạch Diện Bích.

Không biết bao nhiêu lâu sau, hội nghị dường như đã kết thúc, mọi người bắt đầu đứng dậy tản đi, ba Người Diện Bích ngồi bên tay trái La Tập đã rời khỏi, một người, hình như là Kent, khẽ nói mấy câu gì đó vào tai anh, sau đó cũng đi nốt. Hội trường trống không, chỉ còn bà Tổng thư ký vẫn đứng trên bục chủ tịch, thân hình nhỏ nhắn bên dưới bức vách nghiêng đối mặt với anh từ một khoảng cách khá xa.

“Tiến sĩ La Tập, tôi nghĩ anh có điều muốn hỏi.” Giọng nữ dịu dàng vang vọng trong hội trường trống trải, nghe kỳ ảo như thể vọng xuống từ bầu trời.

“Có nhầm lẫn gì hay không?” La Tập nói, giọng anh nghe cũng kỳ ảo như thế, cảm giác không phải do anh phát ra vậy.

Bà Say đứng trên bục chủ tịch phía xa cất tiếng cười, ý tứ đã rất rõ ràng: *Anh nghĩ có thể nhầm lẫn được hay sao?*

“Tại sao lại là tôi?” La Tập lại hỏi.

“Anh cần phải tự mình tìm ra câu trả lời.” Bà Say đáp.

“Tôi chỉ là một người bình thường.”

“Trước mỗi nguy này, tất cả chúng ta đều là người bình thường, nhưng ai cũng có trách nhiệm của riêng mình.”

“Không ai hỏi ý kiến tôi trước cả, tôi hoàn toàn không biết gì về chuyện này.”

Bà Say lại cười cười: “Tên anh đọc âm tiếng Trung có nghĩa là ‘logic’ phải không?”

“Đúng thế.”

“Vậy thì anh hẳn cũng phải hiểu, trước khi sứ mệnh này được giao phó, chúng tôi không thể nào trưng cầu ý kiến những người sắp phải gánh vác được.”

“Tôi từ chối.” La Tập quả quyết nói, không hề nghĩ kỹ về câu nói vừa xong của bà Say.

“Được.”

Câu trả lời bật ra quá nhanh, cơ hồ như nối liền với câu nói của La Tập, còn khiến La Tập nhất thời luống cuống. Anh ngẩn người ra mấy giây, rồi mới nói: “Tôi từ bỏ thân phận Người Diện Bích, từ bỏ tất cả quyền hạn được trao cho, cũng không chấp nhận bất cứ trách nhiệm nào mà các người ép uổng trao cho tôi cả.”

“Được.”

Câu trả lời ngắn gọn vẫn bật ra ngay sau câu nói của La Tập, nhẹ nhàng và lạnh lẽo như chuồn chuồn điểm nước, khiến bộ não La Tập vừa mới suy nghĩ được lại rơi vào một khoảng trống rỗng.

“Vậy tôi có thể đi được chưa?” La Tập chỉ còn biết rặn ra mấy chữ như vậy.

“Được, tiến sĩ La Tập, anh có thể làm bất cứ điều gì.”

La Tập quay người bước đi, xuyên qua những hàng ghế trống. Việc chối bỏ thân phận và trách nhiệm của Người Diện Bích dễ dàng một cách bất bình thường mới rồi không hề khiến anh cảm thấy được giải thoát hay an ủi chút nào, giờ đây, thứ đang ngập đầy ý thức anh chỉ là cảm giác hoang đường, không chân thực, tất cả mọi thứ này giống như một vở kịch hậu hiện đại, chẳng có chút logic nào cả.

Lúc đi tới cửa hội trường, La Tập ngoảnh đầu lại nhìn, bà Say vẫn đứng trên bục chủ tịch quan sát anh, ở bên dưới bức vách lớn ấy, thân hình bà trông rất nhỏ bé, rất chơ vơ. Thấy anh ngoảnh lại, bà khẽ gật đầu với anh, mỉm cười.

La Tập xoay người đi tiếp, bên cạnh con lắc Foucault thể hiện chuyển động tự quay của Trái đất treo ở lối ra hội trường, anh gặp Sử Cường và Kent, ngoài ra còn một đám nhân viên an ninh mặc vest đen. Họ nhìn anh với ánh mắt dò hỏi, nhưng trong những ánh mắt đó, có thêm cả sự kính sợ và sùng bái mà trước nay La Tập chưa từng cảm nhận được, kể cả Sử Cường và Kent trước đó vẫn giữ thái độ tương đối tự nhiên với anh, lúc này cũng không hề che giấu mà thể hiện xúc cảm này ra mặt. La Tập không nói không rằng, đi xuyên qua giữa bọn họ. Anh đi qua tiền sảnh rộng thênh thang, nơi này giống như lúc anh tới, chỉ có các nhân viên an ninh mặc đồ đen. Giống như lúc này, mỗi khi anh đi qua ai trong số họ, người đó liền thấp giọng nói một câu vào bộ đàm. Khi La Tập ra tới cửa lớn của Trung tâm hội nghị, Sử Cường và Kent chặn anh lại.

“Bên ngoài có thể nguy hiểm, có cần vệ sĩ không?” Sử Cường hỏi.

“Không cần, tránh ra.” La Tập trợn mắt nhìn về phía trước trả lời.

“Được rồi, chúng tôi chỉ biết làm theo cậu nói thôi.” Sử Cường nói, cùng Kent nhường đường, La Tập đi ra cửa.

Không khí mát lạnh ùa vào mặt, trời vẫn tối nhưng đèn rất sáng, chiếu rọi mọi thứ xung quanh rõ mồn một. Các đại biểu dự Hội nghị đặc biệt của Liên Hiệp Quốc đã lên xe rời đi, lúc này hầu hết những người đứng lác đác trên quảng trường là du khách và dân chúng bình thường, thông tin về hội nghị lịch sử này vẫn chưa được truyền ra, vì vậy họ đều không nhận ra La Tập, sự xuất hiện của anh không gây ra bất kỳ sự chú ý nào.

Người Diện Bích La Tập cứ thế bước đi như kẻ mộng du giữa hiện thực hoang đường, trong thoáng ngơ ngẩn ấy, anh mất hết khả năng tư duy bằng lý trí, không biết mình từ đâu đến mà cũng chẳng rõ mình sẽ đi tới đâu. Bất giác, anh đi đến bãi cỏ, tới trước một bức tượng, trong lúc vô ý lướt mắt, anh trông thấy đó là tượng một người đàn ông đang dùng búa sắt đập xuống một thanh kiếm. Đây là món quà mà chính phủ Liên Xô cũ tặng cho Liên Hiệp Quốc, tên là “Đúc kiếm thành lưỡi cày”. Nhưng trong ấn tượng của La Tập lúc này, búa sắt, người đàn ông cường tráng và thanh kiếm bị đè oằn bên dưới trở thành một chinh thể đầy sức mạnh, khiến cho tác phẩm này đầy tràn một thứ ám chỉ bạo lực.

Quả nhiên, ngực La Tập dường như bị người đàn ông kia đập cho một búa, lực giáng mạnh mẽ khiến anh ngã ngửa, thậm chí trước cả khi cơ thể chạm xuống mặt cỏ, anh đã mất tri giác. Có điều, cơn sốc ấy không dài, ý thức anh mau chóng hồi phục lại trong cảm giác đau đớn dữ dội và choáng váng. La Tập chỉ thấy toàn là ánh đèn pin chói mắt, đành phải nhắm mắt lại. Sau đó, quầng sáng dịch chuyển khỏi chỗ anh. Anh mơ hồ trông thấy phía trên mình có một vòng toàn mặt người, giữa màn sương mù mờ mịt sinh ra do choáng váng và cơn đau, anh nhận ra trong số đó có gương mặt Sử Cường, đồng thời cũng nghe thấy giọng gã.

“Cậu có cần vệ sĩ không? Chúng tôi chỉ dám hành động theo lời cậu thôi!”

La Tập yếu ớt gật đầu. Sau đó, mọi thứ đều nhanh như điện chớp, anh cảm thấy mình được nâng lên, hình như đặt trên cái gì, sau đó cái gì được nhắc lên. Xung quanh anh luôn vây chặt một vòng người kín mít, cảm tưởng như đang ở trong một cái rãnh hẹp bốn vách xung quanh làm từ thân người vậy, vì từ miệng “cái rãnh” này chỉ nhìn thấy bầu trời đêm đen kịt, anh chỉ có thể dựa vào động tác chân của những người vây quanh mà đoán mình đang được khiêng đi. Thoáng sau, “cái rãnh” biến mất, bầu trời đêm bên trên cũng biến mất, thay vào đó là trần xe cấp cứu sáng đèn. La Tập cảm thấy trong miệng mình có mùi máu tanh, bèn trở mình ọe ra, người bên cạnh rất chuyên nghiệp đưa túi nhựa đón lấy bãi nôn của anh, ngoài máu còn có cả những thứ ăn vào lúc ở trên máy bay. Nôn xong, có người chụp mặt nạ ô xy lên mặt La Tập, sau khi hô hấp bình thường, anh mới thấy dễ chịu phần nào, nhưng ngực vẫn còn đau. Anh có cảm giác áo trước ngực đã bị xé toang, hoảng sợ tưởng tượng vết thương ở chỗ đó đang phun trào máu tươi, nhưng hình như không phải thế, họ không tiến hành xử lý bằng bó gì cả, chỉ đắp lên người anh một tấm chăn. Không lâu sau, xe dừng lại, La Tập được khiêng xuống, nhìn lên thấy bầu trời đêm và trần hành lang bệnh viện lần lượt trôi qua, sau đó anh thấy trần phòng cấp cứu, cái khe phát ra ánh sáng màu đỏ của máy quét CT chậm chậm dịch chuyển phía trên anh. Trong khoảng thời gian này, gương mặt bác sĩ và y tá thỉnh thoảng lại xuất hiện phía trên, lúc kiểm tra và xử lý phần ngực, họ làm anh rất đau. Cuối cùng, khi phía trên tầm nhìn của anh là trần phòng bệnh, mọi thứ đều trở nên yên ổn.

“Gãy một xương sườn, xuất huyết nội nhẹ, nhưng không nghiêm trọng, tóm lại là bị thương không nặng, nhưng vì xuất huyết nội, giờ anh cần phải nghỉ ngơi.” Một bác sĩ đeo kính cúi đầu nhìn anh, nói.

Lần này, La Tập không từ chối thuốc an thần, sau khi được y tá giúp uống thuốc, anh mau chóng ngủ thiếp đi. Trong mơ, bức vách nghiêng phía trên bức chủ tịch trong hội trường Liên Hiệp Quốc hết lần này đến lần khác đổ ập xuống người anh, người đàn ông trong bức “Đúc kiếm thành lưỡi

cày” cũng vung búa đập vào anh hết lần này đến lần khác, hai cảnh tượng ấy đan xen vào nhau. Rồi sau đó, anh đi tới cánh đồng tuyết yên bình, tĩnh lặng ở nơi sâu thẳm nhất trong tâm tưởng mình, bước vào căn nhà gỗ xinh xắn mà cổ kính mộc mạc ấy, nàng Eva anh sáng tạo ra đứng dậy trước lò sưởi âm tường, đôi mắt đẹp rưng rưng ngần lệ nhìn anh... Lúc này, La Tập tỉnh lại một lần, cảm thấy nước mắt mình cũng đang trào ra, thấm ướt cả một mảng nhỏ trên gối, ánh sáng trong phòng bệnh đã được chinh xuống rất yếu, cô không xuất hiện khi anh đang tỉnh, vậy là anh lại ngủ tiếp, muốn trở lại căn nhà gỗ nhỏ kia, nhưng từ đó về sau giấc ngủ không còn mộng mị gì nữa.

Lần tiếp theo tỉnh lại, La Tập biết mình đã ngủ rất lâu, cảm giác tinh lực đã hồi phục phần nào, tuy vẫn còn âm ỉ đau ở ngực, nhưng từ cảm giác anh đã có thể chắc chắn mình bị thương không nặng. Anh gắng sức ngồi dậy, cô y tá tóc vàng mắt xanh không ngăn anh lại, mà kê cao gối lên giúp anh nửa nằm nửa ngồi. Một lúc sau, Sử Cường đi vào phòng bệnh, ngồi xuống trước giường anh.

“Cảm giác thế nào, tôi đã ba lần bị bắn lúc đang mặc áo chống đạn, chắc là không có vấn đề gì lớn đâu.” Sử Cường nói.

“Đại Sử, anh đã cứu mạng tôi.” La Tập yếu ớt nói.

Sử Cường xua tay: “Xảy ra chuyện này, đáng ra phải coi là do chúng tôi thất trách, lúc đó đã không thực hiện các biện pháp an ninh hiệu quả nhất, chúng tôi chỉ có thể nghe theo cậu, giờ thì không có chuyện gì rồi.”

“Ba người bọn họ thì sao?” La Tập hỏi.

Sử Cường lập tức hiểu anh muốn nói đến ai, “Đều rất khỏe, họ đâu có khinh suất đi một mình bên ngoài như cậu.”

“Có phải ETO muốn giết chúng tôi không?”

“Chắc là vậy, hung thủ đã bị bắt rồi, cũng may chúng tôi đã bố trí Mắt Rắn sau lưng cậu.”

“Cái gì?”

“Một hệ thống radar cực kỳ tinh vi và chính xác, có thể dựa theo đường đạn nhanh chóng xác định vị trí của xạ thủ. Thân phận của tên sát thủ đã được xác định, hẳn là chuyên gia chiến tranh du kích của tổ chức quân sự ETO. Chúng tôi không ngờ hẳn lại dám ra tay ở khu vực trung tâm như vậy, nên hành động lần này của hẳn gần như là mang tính tự sát.”

“Tôi muốn gặp hẳn.”

“Ai, hung thủ hả?”

La Tập gật đầu.

“Được, có điều, việc này không nằm trong quyền hạn của tôi, tôi chỉ phụ trách bảo vệ an toàn, tôi sẽ đi xin ý kiến một chút.” Dứt lời Sử Cường đứng dậy đi ra ngoài, giờ gã tỏ ra hết sức cẩn trọng và nghiêm túc, khác hẳn với con người bô lô ba la lúc trước, nhất thời La Tập cảm thấy không quen cho lắm.

Sử Cường mau chóng quay lại, nói với La Tập: “Được rồi, gặp ở đây luôn, hay là đổi chỗ khác, bác sĩ bảo cậu đứng dậy đi lại không có vấn đề gì đâu.”

La Tập vốn định bảo đổi chỗ khác, đồng thời toan nhồm dậy xuống giường, nhưng lại chợt đổi ý, bộ dạng bệnh tật hợp với ý anh hơn, bèn nằm lại xuống giường: “Gặp ở đây luôn đi.” “Họ đang tới, phải đợi một lúc nữa, cậu ăn gì đó trước đi, đã trọn một ngày sau bữa ăn trên máy bay rồi. Tôi đi sắp xếp một chút.” Sử Cường nói xong, lại đứng dậy đi ra ngoài.

La Tập vừa ăn xong bữa cơm, hung thủ liền được dẫn vào, đó là một người trẻ tuổi, mang gương mặt châu Âu anh tuấn, nhưng nét đặc trưng lớn nhất là nụ cười mỉm nhàn nhạt, nụ cười ấy như thể mọc ra trên gương mặt y vậy, chưa từng thấy nó biến mất. Y không phải đeo còng tay, nhưng vừa vào phòng đã bị hai người áp giải trông có vẻ rất chuyên nghiệp ấn ngồi xuống ghế, đồng thời ngoài cửa phòng bệnh cũng có hai người đứng gác, La Tập thấy trên thẻ đeo trước ngực có ba chữ cái viết tắt tên của cơ quan họ làm việc, nhưng không phải FBI mà cũng chẳng phải CIA.

La Tập gắng làm ra vẻ chỉ còn thoi thóp thở, nhưng tên hung thủ đã lập tức bóc mẽ anh: “Tiến sĩ, hình như không bị thương nặng đến vậy thì phải.” Lúc nói câu này, y khẽ cười một tiếng, nhưng đó là một kiểu cười khác, đè lên nụ cười mỉm thường trực kia, giống như vệt dầu loang nổi trên mặt nước, hiện lên rồi lập tức biến đi ngay: “Tôi rất xin lỗi.”

“Xin lỗi vì phải giết tôi à?” La Tập nhồm đầu khỏi gối nhìn y.

“Xin lỗi vì đã không giết anh, tôi vốn tưởng rằng trong hội nghị kiểu này anh sẽ không mặc áo chống đạn, không ngờ anh lại là người vì giữ mạng mà không câu nệ tiểu tiết, bằng không, tôi sẽ dùng đạn xuyên giáp, hoặc nhằm thẳng vào đầu anh mà bắn, nếu như vậy, tôi đã hoàn thành nhiệm vụ, mà anh cũng được giải thoát khỏi cái sứ mệnh biến thái, người bình thường không thể nào gánh vác được này.”

“Tôi đã được giải thoát rồi, tôi đã từ chối sứ mệnh Người Diện Bích với bà Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc, từ bỏ mọi quyền lợi và trách nhiệm, bà ấy cũng đại diện cho Liên Hiệp Quốc chấp nhận rồi. Tất nhiên, lúc bắn tôi, anh chắc chắn vẫn chưa biết điều này, ETO coi như đã lãng phí mất một sát thủ xuất sắc.”

Nụ cười mỉm của tên hung thủ trở nên rạng rỡ hơn, kiểu vừa điều chỉnh tăng độ sáng của màn hình lên vậy: “Anh thật hài hước.”

“Thế là ý gì? Những gì tôi nói tuyệt đối là sự thực, không tin...”

“Tôi tin, có điều, anh thật sự rất hài hước đấy.” Tên hung thủ nói, vẫn giữ nguyên nụ cười mỉm rạng rỡ đó, lúc này đây, nụ cười ấy chỉ được La Tập ghi nhớ thoáng qua một cách vô thức, nhưng rồi chỉ ít lâu sau đó, nó sẽ trở thành thứ nước thép nóng chảy để lại vết hằn sâu trong ý thức anh, khiến anh đau đớn cả một đời.

La Tập lắc đầu, thở dài một hơi, nằm ngửa ra, không nói gì nữa.

Tên hung thủ lại tiếp lời: “Tiến sĩ, thời gian của chúng ta hình như không có nhiều, tôi nghĩ anh gọi tôi đến không chỉ để chơi mỗi trò đùa ấu trĩ này thôi chứ.”

“Tôi vẫn không hiểu ý anh.”

“Nếu thật vậy, chỉ số IQ của anh thực không đủ tiêu chuẩn để làm Người Diện Bích. Tiến sĩ La Tập, anh thật thiếu logic đó, xem ra cái mạng này của tôi đúng là đã lãng phí rồi.” Tên hung thủ nói xong, ngẩng đầu lên nhìn hai người đang hết sức cảnh giác đứng sau lưng y, “Các anh, tôi nghĩ chúng ta có thể đi được rồi.”

Hai người đó nhìn La Tập với ánh mắt dò hỏi, La Tập xua tay với họ, tên hung thủ liền được dẫn đi.

La Tập ngồi dậy trên giường, nhớ lại những gì y nói, trong lòng chợt dâng lên một cảm giác kỳ dị, chắc chắn là có gì đó không đúng ở đây, nhưng anh lại không biết là gì. Anh xuống giường, đi lại vài bước, ngoài chỗ đau âm ỉ trên ngực ra thì không có gì đáng ngại. Anh bước đến cửa phòng bệnh, mở cửa nhìn ra ngoài, hai người đang ngồi trước cửa lập tức đứng thẳng dậy. Họ đều là nhân viên an ninh, có đeo súng tiểu liên, một trong hai người lại nói gì đó vào bộ đàm đeo trên vai. La Tập thấy cả hành lang sạch sẽ trống vắng, nhưng ở phía cuối cũng có hai nhân viên an ninh đeo súng. Anh đóng cửa lại, quay lại khung cửa sổ, kéo rèm lên, từ trên cao

nhìn xuống thấy ở cổng bệnh viện cũng toàn là nhân viên an ninh vũ trang đến tận răng, còn có hai chiếc xe quân sự màu xanh đang đậu, ngoài một hai nhân viên bệnh viện mặc đồ trắng thi thoảng vội vàng đi qua, thì không thấy ai khác nữa. Quan sát kỹ, La Tập còn phát hiện trên nóc tòa nhà đối diện cũng có hai người đang dùng ống nhòm quan sát bốn phía xung quanh, bên cạnh có giá súng bắn tỉa. Bằng trực giác, anh đoán trên nóc tòa nhà mình đang ở đây cũng có bố trí tay súng bắn tỉa cảnh giới như vậy. Những người này không phải cảnh sát, nhìn cách ăn mặc, chắc họ đều là quân nhân. La Tập gọi Sử Cường đến.

“Bệnh viện này đang được canh gác rất nghiêm ngặt, đúng không?” La Tập hỏi.

“Đúng vậy.”

“Nếu tôi yêu cầu các anh giải tán những người kia đi, thì sẽ thế nào?”

“Chúng tôi sẽ làm theo, nhưng tôi đề nghị cậu không làm như vậy, giờ đang rất nguy hiểm.”

“Anh thuộc cơ quan nào? Phụ trách gì?”

“Tôi thuộc Bộ an ninh trái đất của Trung Quốc, phụ trách bảo vệ an toàn cho anh.”

“Nhưng giờ tôi đã không còn là Người Diện Bích nữa, chỉ là một công dân bình thường, cho dù có nguy hiểm đến tính mạng thì cũng là sự vụ bình thường của phía cảnh sát, sao có thể được hưởng sự bảo vệ cấp bậc cao như vậy của Bộ an ninh trái đất? Chưa hết, tôi bảo giải tán thì giải tán, tôi bảo đến thì đến, ai cho tôi cái quyền lực này?”

Gương mặt Sử Cường không có bất cứ cảm xúc nào, như thể đeo lên một tấm mặt nạ bằng cao su, “Mệnh lệnh trao cho chúng tôi chính là như vậy.”

“Thế... Kent đâu?”

“Ở bên ngoài.”

“Gọi ông ta vào đây.”

Sau khi Sử Cường đi ra, Kent nhanh chóng bước vào, ông ta đã trở lại về lịch thiệp lễ độ của một quan chức Liên Hiệp Quốc.

“Tiến sĩ La Tập, tôi vốn định đợi sức khỏe anh hồi phục rồi mới đến thăm.”

“Giờ ông đang làm gì ở đây?”

“Tôi phụ trách liên lạc thường ngày giữa anh và Hội đồng phòng ngự toàn cầu.”

“Nhưng tôi đã không còn là Người Điện Bích nữa rồi!” La Tập lớn tiếng nói, sau đó hỏi, “Tin tức về kế hoạch Điện Bích đã phát đi chưa?”

“Phát đi khắp thế giới rồi.”

“Vậy còn chuyện tôi từ chối làm Người Điện Bích?”

“Tất nhiên cũng có trong đó.”

“Nói như thế nào?”

“Rất đơn giản: Sau Hội nghị đặc biệt của Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc kỳ này, La Tập đã tuyên bố từ chối thân phận và sứ mệnh Người Điện Bích.”

“Vậy ông còn ở đây làm gì?”

“Tôi phụ trách các việc liên lạc thường ngày của anh.”

La Tập hoang mang nhìn Kent, ông ta cũng như thể đang đeo một tấm mặt nạ cao su giống như Sử Cường, không thể nhìn ra được bất cứ điều gì.

“Nếu không có chuyện gì khác, tôi đi đây, anh cứ nghỉ ngơi cho khỏe, có thể gọi tôi đến bất cứ lúc nào.” Kent nói, đoạn quay người bước đi, vừa ra đến cửa, La Tập đã gọi giật ông ta lại.

“Tôi muốn gặp bà Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc.”

“Cơ quan chỉ huy và thi hành kế hoạch Diện Bích là Hội đồng phòng ngự toàn cầu PDC, lãnh đạo tối cao là chủ tịch luân phiên của PDC, Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc không có quyền lãnh đạo trực tiếp đối với PDC.”

La Tập nghĩ ngợi giây lát, rồi nói: “Tôi vẫn muốn gặp bà Tổng thư ký, hẳn là tôi có quyền này chứ?”

“Được, xin đợi cho một lúc.” Kent quay người đi khỏi phòng bệnh, thoáng sau đã quay lại, ông ta nói: “Bà Tổng thư ký đang đợi anh ở văn phòng, chúng ta đi luôn chứ?”

Văn phòng của Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc nằm ở tầng ba mươi tư của tòa nhà Ban thư ký, dọc đường, La Tập vẫn được bảo vệ nghiêm ngặt, gần như là bị nhốt bên trong một cái két sắt di động. Văn phòng nhỏ hơn tưởng tượng của anh, cũng rất giản dị, lá cờ Liên Hiệp Quốc dựng thẳng phía sau bàn làm việc chiếm không gian rất lớn, bà Say bước từ sau bàn ra đón tiếp La Tập.

“Tiến sĩ La Tập, tôi vốn định đến bệnh viện thăm anh từ hôm qua, nhưng anh thấy đấy...” Bà chỉ vào bàn làm việc chất đầy hồ sơ, trên đó, thứ duy nhất thể hiện cá tính của nữ chủ nhân chỉ là một ống đựng bút bằng tre rất tinh xảo.

“Bà Say, tôi đến đây để nhắc lại lời tuyên bố của mình với bà sau khi hội nghị kết thúc.” La Tập nói.

Bà Say khẽ gật đầu, không nói gì.

“Tôi muốn về nước, nếu hiện tại tôi đang gặp nguy hiểm, làm ơn thay tôi báo án với Sở cảnh sát New York, để họ phụ trách sự an toàn của tôi, tôi chỉ là một công dân bình thường, không cần PDC bảo vệ cho tôi làm gì.”

Bà Say lại gật đầu: “Điều này tất nhiên là có thể làm được. Có điều, tôi vẫn đề nghị anh chấp nhận các biện pháp bảo vệ hiện nay, vì so với Sở cảnh sát New York, bảo vệ kiểu này chuyên nghiệp và đáng tin cậy hơn một chút.”

“Xin bà thành thực trả lời câu hỏi của tôi: Giờ tôi vẫn đang là Người Diện Bích phải không?”

Bà Say trở lại sau bàn làm việc, đứng bên dưới lá cờ Liên Hiệp Quốc, nhoẻn miệng cười với La Tập: “Anh nghĩ thế nào?” Đồng thời, bà đưa tay về phía xô pha, ra hiệu mời La Tập ngồi xuống.

La Tập phát hiện ra, nụ cười trên gương mặt bà Say trông rất quen mắt, anh đã từng thấy nó trên gương mặt tên hung thủ trẻ tuổi kia. Về sau, anh cũng sẽ thấy nó trên gương mặt và ánh mắt bất cứ người nào đối diện với mình. Nụ cười này về sau được gọi là “Nụ cười với Người Diện Bích”, nó sẽ nổi tiếng ngang nụ cười của nàng Mona Lisa và điệu cười nhe răng của con mèo Cheshire. Nụ cười của bà Say rất cuộc cũng khiến La Tập bình tĩnh lại, đây là lần đầu tiên anh thực sự bình tĩnh kể từ sau khi bà Say đứng trên bục chủ tịch của Hội nghị đặc biệt Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc, tuyên bố với toàn thế giới rằng anh là Người Diện Bích. Anh chậm rãi ngồi xuống xô pha, vừa mới ngồi vững, anh liền hiểu ra tất cả.

Trời đất!

Trong chớp mắt, La Tập đã ngộ ra thực chất của thân phận Người Diện Bích này. Như lời bà Say đã từng nói, trước khi sứ mệnh này được giao phó, họ không thể nào hỏi ý kiến người sẽ phải gánh vác nó được; thân

phận và sứ mệnh Người Điện Bích một khi đã trao cho ai, người đó cũng không thể nào từ chối hoặc buông bỏ nó. Không phải do ai cưỡng chế, mà là một thứ logic lạnh lùng và tàn khốc sinh ra từ chính bản chất của kế hoạch Điện Bích, bởi lẽ, khi một người trở thành Người Điện Bích, sẽ lập tức hình thành một vách ngăn vô hình mà không thể xuyên thấu giữa anh ta và những người bình thường khác. Mọi hành vi của anh ta đều mang ý nghĩa thuộc về kế hoạch Điện Bích, giống như ý nghĩa mà nụ cười đối với Người Điện Bích kia thể hiện:

Chúng tôi làm sao biết được có phải anh đã bắt đầu công việc hay chưa?

Giờ La Tập rốt cuộc đã hiểu ra, Người Điện Bích là sứ mệnh kỳ dị nhất, xưa nay chưa từng có trong lịch sử, mang một thứ logic tàn khốc và biến thái, nhưng lại kiên cố vô cùng, tựa như xích sắt khóa chặt Prometheus vậy. Đây là một lời nguyền không thể nào gỡ bỏ, Người Điện Bích tuyệt nhiên không thể dựa vào sức mạnh của bản thân mà phá vỡ nó. Dù cho anh có vùng vẫy thế nào, tất thảy đều được trao cho ý nghĩa của kế hoạch Điện Bích trong nụ cười đối với Người Điện Bích kia:

Chúng tôi làm sao biết được có phải anh đã bắt đầu công việc hay chưa?

Một cảm giác tức giận bùng bùng xưa nay chưa từng có trào lên trong tâm trí La Tập, anh muốn lấy hết sức mà hét lớn, muốn hỏi thăm mẹ bà Say và cả Liên Hiệp Quốc, rồi hỏi thăm đến cả mẹ của tất cả đại biểu Hội nghị đặc biệt cùng Hội đồng phòng ngự toàn cầu, hỏi thăm mẹ của toàn nhân loại, cuối cùng là bà mẹ không hề tồn tại của đám người Tam Thế kia. Anh muốn nhảy lên đập phá đồ đạc, trước tiên là ném hết hồ sơ giấy tờ, quả địa cầu, ống đựng bút tre trên bàn bà Say đi, rồi xé nát lá cờ màu xanh lam kia... nhưng rốt cuộc, La Tập vẫn hiểu được đây là nơi nào, người đang đứng trước mặt anh là ai, cuối cùng cũng kiểm chế được bản thân, anh chỉ đứng bật dậy rồi nặng nề thả mình ngồi phịch trở lại xô pha.

“Tại sao lại chọn tôi? So với ba người họ, tôi không có tư cách gì cả. Tôi không có tài năng, không có kinh nghiệm, chưa từng gặp chiến tranh, lại càng chưa bao giờ lãnh đạo nhà nước; tôi cũng không phải nhà khoa học có thành tựu gì, chỉ là một gã giảng viên đại học kiếm bữa cơm qua ngày bằng mấy bài luận văn nát chắp vá chỗ này chỗ khác mà thôi; tôi là loại người hôm nay có rượu hôm nay say, bản thân còn chẳng muốn có con, tôi quan tâm đến bảo tồn văn minh nhân loại làm cái quái gì... tại sao lại chọn tôi?” Trong lúc nói, La Tập bắt đầu đưa hai tay ôm chặt đầu, nói tới cuối cùng, anh lại nhảy dựng lên khỏi ghế xô pha.

Nụ cười trên gương mặt bà Say đã biến mất. “Tiến sĩ La Tập, nói một câu thực lòng, chúng tôi cũng không tài nào hiểu nổi, chính vì lý do này, trong những Người Diện Bích, lượng tài nguyên mà anh có thể điều động là ít nhất. Lựa chọn anh, quả thực là một sự mạo hiểm lớn nhất trong lịch sử.”

“Nhưng việc chọn tôi dù sao cũng có nguyên nhân!”

“Đúng thế, chỉ là nguyên nhân gián tiếp, không ai biết RỪNG nguyên nhân thực sự là gì, tôi đã nói rồi, anh phải tự mình tìm ra nó.”

“Thế nguyên nhân gián tiếp đó là gì?!”

“Xin lỗi, tôi không có quyền hạn nói cho anh biết. Nhưng tôi tin rằng, đến thời điểm thích hợp anh sẽ biết thôi.”

La Tập cảm thấy họ đã nói hết những gì có thể nói với nhau rồi, bèn quay người đi ra ngoài. Lúc ra đến cửa văn phòng, anh mới nhớ ra là chưa chào tạm biệt, bèn dừng chân, xoay người lại, giống như lần trước ở trong hội trường, bà Say khẽ gật đầu mỉm cười với anh, chỉ khác ở chỗ, lần này anh đã hiểu được hàm nghĩa của nụ cười ấy.

Bà Say nói: “Rất vui được gặp lại anh hôm nay, nhưng sau này, công việc của anh sẽ tiến hành trong khuôn khổ của Hội đồng phòng ngự toàn cầu, trực tiếp chịu trách nhiệm trước chủ tịch luân phiên của PDC.”

“Bà không có lòng tin với tôi, phải không?” La Tập hỏi.

“Tôi đã nói rồi, lựa chọn anh là một sự mạo hiểm rất lớn.”

“Bà đúng rồi đấy.”

“Mạo hiểm là đúng sao?”

“Không, không có lòng tin ở tôi là đúng.”

La Tập vẫn không chào tạm biệt, đi thẳng ra khỏi văn phòng. Anh lại rơi vào trạng thái như lúc vừa được tuyên bố trở thành Người Diện Bích, ngỡ ngẩn đi không mục đích. Anh đi tới cuối hành lang, vào trong thang máy, xuống đại sảnh ở tầng một, sau đó ra khỏi tòa nhà của Ban thư ký, rồi tới Quảng trường Liên Hiệp Quốc. Dọc đường, lúc nào cũng có mấy nhân viên an ninh quây kín xung quanh anh, La Tập đã mấy lần bực bội đẩy bọn họ ra xa, nhưng anh cứ như một cục nam châm, đi tới đâu là hút bọn họ bầu quanh tới đấy. Giờ đang là ban ngày, quảng trường rực rỡ ánh nắng, Sử Cường và Kent đi tới, bảo anh mau chóng trở vào trong nhà hoặc trong xe.

“Cả đời này tôi không được nhìn ánh mặt trời nữa rồi, đúng không?” La Tập nói với Sử Cường.

“Không phải, họ đã dọn dẹp xung quanh rồi, chỗ này giờ đã tương đối an toàn. Nhưng du khách rất đông, họ đều nhận ra anh, cả đám người quây lại thì không tiện lắm, anh cũng không muốn như vậy đâu nhỉ.”

La Tập đưa mắt nhìn xung quanh, ít nhất hiện giờ vẫn chưa ai chú ý đến nhóm người bọn họ. Anh cất bước đi về phía Trung tâm hội nghị nối liền với tòa nhà Ban thư ký Liên Hiệp Quốc, thoáng cái đã vào bên trong, đây là lần thứ hai anh vào đây. Mục tiêu của anh rất rõ ràng, anh đã biết mình muốn đến đâu. Sau khi đi qua ban công lơ lửng kia, La Tập trông thấy tấm kính màu sắc rực rỡ ấy, rẽ phải ở trước tấm kính, anh bước vào phòng Trầm tư, đóng cửa lại, chặn Sử Cường, Kent và các nhân viên an ninh đi theo ở bên ngoài.

La Tập lại trông thấy khối quặng sắt hình hộp chữ nhật kia, ý nghĩ đầu tiên trong đầu anh là đập đầu vào đó chết đi cho xong, nhưng việc tiếp theo mà anh làm lại là lên nằm trên bề mặt bằng phẳng trơn nhẵn của khối đá ấy. Bề mặt đá mát lạnh, hút đi phần nào sự nóng nảy trong tâm trí anh, cơ thể

anh cảm nhận được sự cứng rắn của khối quặng, kỳ lạ thay, trong lúc này không ngờ anh lại nhớ đến một câu hỏi của thầy giáo môn Vật lý thời trung học: làm thế nào dùng đá cẩm thạch chế tạo một chiếc giường mà người nằm lên đó cảm giác mềm mại như nằm trên giường của hãng Simmons? Đáp án là khoét trên bề mặt đá cẩm thạch một chỗ trũng có hình dáng vừa khít với phần lưng người, nằm vào chỗ trũng đó, áp suất được phân bố đều đặn, cảm giác sẽ hết sức mềm mại. La Tập nhắm nghiền cả hai mắt, tưởng tượng nhiệt độ cơ thể mình làm tan chảy khối quặng bên dưới, hình thành nên một chỗ trũng như thế... bằng cách này, anh khiến mình dần dần bình tĩnh trở lại. Một lúc sau, anh lại mở mắt, nhìn lên trần nhà mộc mạc.

Phòng Trầm tư được Dag Hammarskjöld, người Thụy Điển, Tổng thư ký thứ hai của Liên Hiệp Quốc đề nghị xây dựng, ông cho rằng ngoài hội trường lớn là nơi đưa ra những quyết định mang tính lịch sử của Liên Hiệp Quốc, cần phải có một nơi để người ta trầm tư. La Tập không biết có nguyên thủ quốc gia hay đại biểu Liên Hiệp Quốc nào từng trầm tư ở đây hay chưa, nhưng chắc chắn vị Tổng thư ký đã qua đời vì tai nạn máy bay năm 1961 kia tuyệt đối không thể ngờ được, trong phòng Trầm tư lại có một Người Diện Bích như anh đang ngơ ngẩn.

La Tập lại nghĩ về cạm bẫy logic mà mình đã sa vào, cũng một lần nữa xác định rằng tuyệt đối không thể nào tự mình thoát ra khỏi cái cạm bẫy này được.

Vì vậy, anh tập trung chú ý vào quyền lợi trong tay mình, tuy bà Say đã nói, anh là người có quyền lực ít nhất trong bốn Người Diện Bích, nhưng tài nguyên mà anh có thể sử dụng chắc chắn vẫn tương đối kinh khủng, mấu chốt nhất là khi sử dụng lượng tài nguyên này, anh không cần phải giải thích với bất kỳ ai. Trên thực tế, một phần rất quan trọng trong chức trách của anh chính là khiến cho hành vi của mình không thể nào lý giải nổi, và lại, tiến thêm một bước nữa, còn phải cố gắng khiến người khác càng hiểu lầm càng tốt. Đây là chuyện chưa từng có trong lịch sử loài người, các vị đế

vương chuyên chế thời cổ họa may có thể muốn làm gì thì làm, nhưng rốt cuộc vẫn phải đưa ra một lời giải thích cho hành vi của mình.

Đảng nào thì giờ mình cũng chỉ còn có thứ quyền lực lạ lùng này thôi, vậy sao lại không dùng nó chứ?

La Tập tự nhủ, đoạn ngồi dậy, chỉ nghĩ ngợi trong chốc lát, anh đã quyết định xong việc cần phải làm tiếp theo.

Anh xuống khỏi chiếc giường đá cứng ấy, mở cửa ra, yêu cầu được gặp chủ tịch Hội đồng phòng ngự toàn cầu.

Chủ tịch luân phiên nhiệm kỳ này của PDC là một người Nga tên là Garanin, một ông già râu bạc, thân hình vạm vỡ. Văn phòng chủ tịch PDC nằm ở tầng dưới văn phòng Tổng thư ký, lúc La Tập đi vào, ông ta đang sai phái mấy người vừa mới đến trước đó, một nửa số họ mặc quân phục.

“À, chào anh, tiến sĩ La Tập, nghe nói anh gặp phải vài rắc rối nhỏ, nên tôi cũng không vội liên hệ với anh.”

“Ba Người Diện Bích còn lại đang làm gì vậy?”

“Họ đều đang bận rộn thành lập ban tham mưu cho mình, tôi khuyên anh cũng nên nhanh chóng bắt tay vào công việc này luôn đi, trong giai đoạn khởi đầu, tôi sẽ phái một nhóm cố vấn đền hỗ trợ anh.”

“Tôi không cần ban tham mưu gì cả.”

“Ừm, nếu anh cảm thấy như vậy tốt hơn thì... nếu anh cần, bất cứ lúc nào cũng có thể thành lập được.”

“Tôi có thể dùng giấy và bút được không?”

“Tất nhiên.”

La Tập nhìn tờ giấy trắng trước mặt, hỏi: “Ngài chủ tịch, ngài có ôm giấc mộng nào không?”

“Về phương diện nào?”

“Chẳng hạn, ngài có bao giờ tưởng tượng mình sống ở một nơi rất đẹp không?”

Garanin cười khở, lắc đầu, “Hôm qua tôi vừa bay từ London đến đây, trên máy bay cũng phải làm việc suốt, đến nơi vừa mới ngủ chưa được hai tiếng đồng hồ đã lại phải vội vã đi làm. Hôm nay, sau khi cuộc họp thường kỳ với PDC kết thúc, tôi sẽ phải bay cả đêm đi Tokyo... đời này tôi đã xác định là phải bôn ba khắp nơi rồi, mỗi năm thời gian ở nhà tổng cộng chưa đến ba tháng, giấc mộng kiểu đó thì có ý nghĩa gì với tôi đâu chứ?”

“Nhưng tôi lại có vùng đất mộng mơ của riêng mình, có nhiều lắm, tôi đã chọn ra một nơi đẹp nhất.” La Tập cầm bút chì lên, vẽ vào tờ giấy, “Ở đây không có màu sắc, ông cần phải tưởng tượng: nhìn này, đây là mấy ngọn núi tuyết, rất cheo leo hiểm trở, giống như thanh kiếm của các thiên thần, hay là như chiếc răng dài của Trái đất vậy, trên nền trời xanh thẫm, trắng sáng như bạc, rất chói mắt...”

“Ừm, ừm...” Garanin nhìn với vẻ hết sức nghiêm túc, “Đây là một nơi rất lạnh.”

“Sai rồi! Khu vực bên dưới núi tuyết không thể lạnh, là khí hậu á nhiệt đới, đây mới là điểm quan trọng! Phía trước núi tuyết, có một hồ nước rộng mênh mông, nước hồ màu xanh, xanh thẫm hơn cả bầu trời, giống như đôi mắt vợ ông vậy...”

“Mắt vợ tôi màu đen.”

“Chắc, vậy thì nước hồ ấy xanh thẫm đến độ ngả sang màu đen, vậy càng tốt. Xung quanh hồ, có rừng rậm và thảo nguyên mênh mông, chú ý, phải

có cả rừng rậm lẫn thảo nguyên, không thể thiếu thứ nào. Đây chính là vùng đất trong mơ của tôi: núi tuyết, hồ, rừng rậm và thảo nguyên, tất cả đều phải ở trong trạng thái nguyên sinh thuần khiết, khi nhìn thấy nơi này, ông sẽ có ảo tưởng rằng trên Trái đất chưa từng có loài người xuất hiện. Ở đây, trên bãi cỏ cạnh hồ nước ấy, hãy xây một trang viên, không cần lớn lắm, nhưng các thiết bị phục vụ cho cuộc sống hiện đại cần phải có đầy đủ, kiểu dáng ngôi nhà cổ điển hay hiện đại cũng được, nhưng phải hài hòa với môi trường tự nhiên ở xung quanh. Ngoài ra, cần phải có các công trình đồng bộ, như đài phun nước, hồ bơi..., nói tóm lại, cần đảm bảo chủ nhân ở đây sống một cuộc sống quý tộc, thoải mái sung sướng.”

“Ai sẽ là chủ nhân ở đây?”

“Tôi chứ còn ai.”

“Anh đến đó làm gì?”

“Sống yên ổn cho đến hết đời.”

La Tập chờ đợi Garanin cất lời nhắc nhở mình, nhưng ông ta lại nghiêm túc gật đầu: “Sau khi ủy ban xét duyệt xong, chúng tôi sẽ làm ngay.”

“Ông và ủy ban của ông không chất vấn gì về động cơ của tôi à?”

Garanin nhún vai, “Ủy ban chỉ chất vấn Người Diện Bích trong hai trường hợp sau: lượng tài nguyên sử dụng vượt quá phạm vi hạn định, hoặc gây tổn hại đến mạng người. Ngoài hai điều đó, bất cứ sự nghi ngờ, chất vấn nào cũng đều trái với tinh thần cơ bản của kế hoạch Diện Bích. Thực ra, Tyler, Rey Díaz và Hines đều khiến tôi rất thất vọng, cứ nhìn bộ dạng tính toán trù hoạch của bọn họ hai ngày nay mà xem, những kế hoạch chiến lược vĩ đại gì đấy người ta vừa nhìn đã biết là họ làm cái gì rồi. Nhưng anh thì khác, hành vi của anh khiến người ta khó hiểu, thế mới giống Người Diện Bích chứ.”

“Ông thực sự tin trên thế giới này có nơi nào giống như tôi vừa miêu tả hả?”

Garanin lại chớp một con mắt, mỉm cười như lúc nãy, đồng thời đưa tay ra dấu “OK”: “Trái đất rất rộng lớn, chắc là phải có nơi như thế. Và lại, nói thật với anh, tôi đã thấy nơi đó rồi.

“Thế thì tốt quá, xin ông hãy tin rằng, đảm bảo cho tôi một cuộc sống quý tộc thoải mái ở đó, là một phần trong kế hoạch Điện Bích.”

Garanin nghiêm túc gật đầu.

“À, còn nữa. Nếu tìm được nơi thích hợp ấy, đừng bao giờ nói cho tôi biết là nó ở đâu.”

Không, đừng nói là ở đâu! Một khi biết mình đang ở đâu, thế giới liền trở nên nhỏ như một tấm bản đồ; không biết mình ở đâu, cảm giác thế giới này mới thật rộng lớn.

Garanin lại gật đầu, lần này ông ta tỏ ra rất hào hứng: “Tiến sĩ La Tập, ngoài việc giống như một Người Điện Bích trong tưởng tượng của tôi, anh còn một điểm khiến chúng tôi hài lòng nhất: hạng mục đầu tư này là nhỏ nhất trong số bốn Người Điện Bích, ít nhất cho đến thời điểm hiện tại.”

“Nếu thế, vậy thì đầu tư cho tôi sẽ không bao giờ nhiều đâu.”

“Vậy thì anh sẽ là ân nhân của tất cả những người kế nhiệm tôi đấy, tiền lúc nào cũng khiến người ta phải đau đầu... Sau đây, các cơ quan trực tiếp chấp hành có thể sẽ hỏi anh một số vấn đề chi tiết, tôi nghĩ chủ yếu là về căn nhà thôi.”

“Phải rồi, về căn nhà đó, tôi đúng là đã quên mất một chi tiết, cực kỳ quan trọng.”

“Anh nói đi.”

La Tập cũng bắt chước Garanin nháy một mắt, cười cười: “Cần phải có lò sưởi âm tường.”

Sau tang lễ của cha, Chương Bắc Hải lại cùng Ngô Nhạc đến ụ tàu nơi con tàu sân bay mới đang được thi công, lúc này, công trình tàu Đường đã hoàn toàn dừng lại, những đóa hoa lửa hàn trên vỏ tàu đã biến mất. Dưới ánh nắng giữa trưa, thân tàu khổng lồ đã không còn chút sức sống nào nữa, mang đến cho họ một thứ cảm giác tang thương lại chông chất tang thương.

“Nó cũng chết rồi.” Chương Bắc Hải nói.

“Cha cậu là vị tướng nhìn xa trông rộng nhất trong các lãnh đạo cấp cao của hải quân, nếu ông ấy vẫn còn, có lẽ tôi sẽ không bị ngập sâu thế này.” Ngô Nhạc nói.

Chương Bắc Hải nói: “Chủ nghĩa thất bại của anh được xây dựng trên cơ sở lý trí, ít nhất là lý trí của bản thân anh, tôi không nghĩ rằng có ai đó có thể khiến anh phẫn chấn lên thật sự. Ngô Nhạc, lần này tôi đến không phải là để xin lỗi anh. Tôi biết, trong chuyện này anh không hề cảm giận gì tôi cả.”

“Tôi phải cảm ơn cậu mới đúng, Bắc Hải, cậu đã giúp tôi được giải thoát.”

“Anh có thể trở lại hải quân, công việc ở đó hẳn là rất hợp với anh.”

Ngô Nhạc chậm chậm lắc đầu, “Tôi đã nộp đơn xin ra khỏi quân ngũ rồi. Trở về làm gì chứ, các công trình thi công tàu khu trục và tàu hộ tống đang thực hiện đều đã đình chỉ, trên chiến hạm đã không còn vị trí cho tôi nữa, chẳng lẽ đến Bộ tư lệnh hạm đội ngồi văn phòng? Bỏ đi. Vả lại, tôi thật sự không phải là một quân nhân đủ tư cách, một quân nhân chỉ muốn tham gia

vào cuộc chiến có hy vọng thắng lợi thì không phải là quân nhân đủ tư cách.”

“Dù thất bại hay thắng lợi, chúng ta đều không thể thấy được ngày đó.”

“Nhưng cậu có niềm tin thắng lợi, Bắc Hải, tôi thật sự rất ngưỡng mộ cậu, ngưỡng mộ đến mức đổ kỵ, vào lúc này mà có niềm tin ấy, đối với một quân nhân, đó là niềm hạnh phúc lớn nhất. Xét cho cùng, cậu vẫn là con trai của tướng Chương.”

“Sau này anh định làm gì?”

“Chưa định làm gì cả, tôi cảm thấy cuộc đời mình đã kết thúc rồi.” Ngô Nhạc chỉ vào tàu Đường ở phía đằng xa, “Giống như nó vậy, chưa khởi hành thì đã kết thúc rồi.”

Tiếng âm âm trầm đục vang lại từ chỗ ụ tàu, tàu Đường chậm rãi chuyển động. Để lấy chỗ trống, nó buộc phải hạ thủy sớm, rồi để tàu kéo đưa đến ụ tàu khác tháo dỡ và tiêu hủy. Khi mũi tàu nhọn hoắt rẽ đôi nước biển, Chương Bắc Hải và Ngô Nhạc cảm giác thân tàu khổng lồ lại có một chút sinh khí. Nó nhanh chóng tiến vào làn nước biển, cơn sóng lớn dấy lên khiến những tàu khác trong bến cảng đều trời lên hụp xuống, tựa hồ đang tỏ lòng tôn kính nó. Tàu Đường nổi trôi trên mặt biển, chậm chậm tiến về phía trước, lặng lẽ hưởng thụ vòng tay ôm của biển cả, trong cuộc đời ngắn ngủi và tàn khuyết ấy, con tàu khổng lồ này ít nhất cũng được tiếp xúc với nước biển một lần.

Thế giới ảo Tam Thế đang ở trong đêm đen tăm tối, ngoài ánh sao thưa thớt, tất thảy đều chìm đắm trong màn đêm đen như mực, thậm chí còn không thấy được cả đường chân trời, hoang mạc và bầu trời hòa làm một trong sắc đen mù mịt.

“Quản trị viên, điều chỉnh sang kỷ nguyên Hằng định đi. Không nhìn thấy gì làm sao mà hợp được ?” Có giọng quát gắt lên.

Giọng nói của quản trị viên dường như văng xuống từ bầu không: “Tôi không làm được. Kỷ nguyên là do mô hình lõi vận hành ngẫu nhiên, không có giao diện cài đặt từ ngoài.”

Một giọng khác vang lên trong bóng tối: “Đẩy nhanh tốc độ lên, tìm một khoảng thời gian ban ngày ổn định là được rồi, không tốn bao nhiêu thời gian đâu.”

Thế giới nhấp nháy một hồi, Mặt trời chốc chốc lại vọt qua không trung, thoáng sau, tốc độ chảy của dòng thời gian đã trở lại bình thường, một vầng dương ổn định tỏa chiếu xuống thế giới.

“Được rồi, tôi cũng không biết có thể duy trì bao lâu đâu.” Quản trị viên nói.

Ánh mặt trời chiếu lên một đám người trên hoang mạc, trong số họ có vài gương mặt quen thuộc: Chu Văn Vương, Newton, von Neumann, Aristoteles, Mặc Tử, Khổng Tử, Einstein... Họ đứng rất thưa thớt, đều hướng về phía Tần Thủy Hoàng, ông ta đang đứng trên một tảng đá, thanh kiếm gác trên vai.

“Tôi không phải là một người,” Tần Thủy Hoàng nói, “đây là bảy người trong ban lãnh đạo cấp cao đang nói.”

“Không nên bàn về ban lãnh đạo mới ở đây, việc đó vẫn chưa có quyết định cuối cùng.” Có người lên tiếng, những người khác cũng xôn xao cả lên.

“Được rồi,” Tần Thủy Hoàng chật vật giơ thanh kiếm lên, “tranh cãi về quyền lãnh đạo tạm thời gác sang một bên, chúng ta cần làm một số việc khẩn cấp hơn! Mọi người đều biết rồi đó, kế hoạch Diện Bích đã được khởi

động, loài người muốn dùng tư duy chiến lược hoàn toàn bí kín của cá nhân để chống lại sự giám sát của Hạt trí tuệ, trong khi đó, Chúa của chúng ta có tư duy hoàn toàn trong suốt tuyệt đối không thể nào phá giải được mê cung này. Với kế hoạch này, loài người đã giành lại được thể chủ động, bốn Người Diện Bích đều là mối đe dọa đối với Chúa. Theo nghị quyết của hội nghị offline lần trước, chúng ta cần phải lập tức khởi động kế hoạch Phá Tường.”

Nghe thấy cụm từ cuối cùng, cả bọn đều yên lặng, không ai có ý kiến gì nữa.

Tần Thủy Hoàng nói tiếp: “Đối với mỗi Người Diện Bích, chúng ta cần chỉ định một Người Phá Tường. Giống như Người Diện Bích, Người Phá Tường sẽ có quyền sử dụng tất cả tài nguyên trong tổ chức, nhưng tài nguyên lớn nhất chính là Hạt trí tuệ, Hạt trí tuệ sẽ khiến mọi cử động của Người Diện Bích hoàn toàn phơi bày trước mắt các vị, thứ duy nhất bí mật chính là tư duy của bọn chúng. Nhiệm vụ của Người Phá Tường, chính là với sự hỗ trợ của Hạt trí tuệ, phân tích các hành vi công khai và bí mật của từng Người Diện Bích, nhanh chóng phá giải ý đồ chiến lược thật sự của chúng. Bây giờ, ban lãnh đạo sẽ chỉ định ra danh sách Người Phá Tường.”

Tần Thủy Hoàng giơ thanh kiếm ra, chạm lên vai von Neumann như thể đang phong hiệp sĩ, “Anh, Người Phá Tường số 1, anh sẽ là Người Phá Tường của Frederick Tyler.”

Von Neumann quỳ một chân xuống, tay trái đặt lên vai phải hành lễ: “Vâng, xin được nhận sứ mệnh này.”

Tần Thủy Hoàng chạm kiếm lên vai Mặc Tử, “Anh, Người Phá Tường số 2, Người Phá Tường của Manuel Rey Díaz.”

Mặc Tử không quỳ xuống, mà ưỡn người đứng thẳng hơn, cao ngạo gật đầu, “Tôi sẽ là người đầu tiên phá được bức tường đó.”

Thanh kiểm lại chạm lên vai Aristoteles, “Anh, Người Phá Tường số 3, Người Phá Tường của Bill Hines.”

Aristoteles cũng không quỳ xuống, phúi phúi chiếc áo dài, trầm ngâm nói: “Vâng, Người Phá Tường của hãn ta cũng chỉ có thể là tôi mà thôi.”

Tần Thủy Hoàng gác lại thanh kiếm trở về vai mình, đảo mắt nhìn quanh mọi người một lượt: “Được rồi, đã có Người Phá Tường, giống như Người Diện Bích, các anh đều là tinh hoa trong các tinh hoa, Chúa sẽ ở bên các anh! Các anh sẽ được ngủ đông, cùng với Người Diện Bích bắt đầu chuyến du hành dài đằng đẵng đến ngày tận thế.”

“Tôi cho rằng không cần thiết phải ngủ đông,” Aristoteles nói, “trước khi chúng tôi sống hết cuộc đời này một cách bình thường, đã có thể hoàn thành được sứ mệnh Phá Tường này rồi.”

Mặc Tử gật đầu tán thành, “Lúc phá đi bức tường đó, tôi sẽ đích thân đến đối mặt với Người Diện Bích của mình, tôi sẽ hân hoan thưởng thức cảnh tinh thần hãn sụp đổ trong đau đớn và tuyệt vọng, chỉ riêng chuyện này, cũng đáng để tôi trả giá bằng phần đời còn lại của mình rồi.”

Hai Người Phá Tường còn lại cũng đều bày tỏ vào thời khắc cuối cùng khi phá vỡ bức tường sẽ đích thân đi gặp Người Diện Bích của mình, von Neumann nói: “Chúng tôi sẽ vạch trần chút bí mật cuối cùng mà nhân loại có thể giữ lại trước Hạt trí tuệ, đây là việc cuối cùng mà chúng ta làm vì Chúa, sau này, sự tồn tại của chúng ta cũng không còn cần thiết nữa.”

“Người Phá Tường của La Tập là ai?” Có người hỏi.

Câu nói này dường như đã chạm đến thứ gì đó trong lòng Tần Thủy Hoàng, ông ta chống thanh kiếm xuống đất trầm tư. Lúc này, vầng Mặt trời trên không trung đột nhiên lặn xuống nhanh hơn, cái bóng của tất cả mọi người đều bị kéo dài ra, cuối cùng vươn mãi ra phía chân trời. Khi Mặt trời lặn được chừng một nửa, nó lại đột nhiên đổi hướng, men theo đường chân

trời trời lên hụp xuống mấy lần, tựa như lưng một con cá voi phát ra ánh vàng lấp lánh, chốc chốc lại nổi lên mặt biển đen ngòm, khiến cái thế giới đơn giản chỉ gồm có bình nguyên trống trải và một nhóm người này thoát ẩn thoát hiện trong ánh sáng và bóng đêm.

“Người Phá Tường của La Tập là chính bản thân anh ta, anh ta cần phải tự mình tìm ra mối đe dọa của mình với Chúa nằm ở đâu.” Tần Thủy Hoàng nói.

“Chúng ta có biết người này có mối đe dọa gì với Chúa không?” Có người hỏi.

“Không biết, nhưng Chúa biết, Evans cũng biết, Evans đã dạy Chúa che giấu bí mật này, mà ông ta lại chết rồi, vì vậy chúng ta không thể biết được.”

“Trong số các Người Diện Bích, La Tập có phải là người có mối đe dọa lớn nhất không?” Một người dè dặt đặt câu hỏi.

“Chuyện này chúng ta cũng không biết được, chỉ có điểm này là đã rõ ràng,” Tần Thủy Hoàng ngẩng mặt lên nhìn bầu không đang biến ảo giữa hai sắc màu xanh và đen, “trong bốn Người Diện Bích này, chỉ có anh ta là trực tiếp đối đầu với Chúa.”

Buổi họp công tác của phòng chính trị quân chủng không gian.

Sau khi tuyên bố khai mạc cuộc họp, Thường Vụ Tư trầm mặc một lúc lâu, trước giờ chưa từng có chuyện này. Ánh mắt ông vượt qua hai hàng ghế nơi các sĩ quan thuộc phòng chính trị ngồi hai bên bàn họp, nhìn về phía xa xăm vô tận, cây bút chì trong tay khe khẽ gõ lên mặt bàn, âm thanh càn cạch nhẹ nhàng ấy tựa như tiếng bước chân của suy nghĩ trong đầu ông. Cuối cùng, ông cũng kéo mình ra khỏi dòng suy tư.

“Các đồng chí, hôm qua đã công bố mệnh lệnh của quân ủy, tôi sẽ kiêm chức chủ nhiệm phòng chính trị của quân chủng. Một tuần trước tôi đã nhận được quyết định bổ nhiệm, nhưng đến giờ khi chúng ta ngồi với nhau, mới có cảm giác phức tạp như thế này. Tôi đột nhiên nhận ra, mình đang ngồi đối diện với nhóm người chịu trách nhiệm gian nan nhất trong không gian quân, còn tôi, giờ đã là một thành viên của mọi người rồi. Trước đây, tôi không hiểu được điều này, giờ cho tôi được xin lỗi mọi người ở đây.” Nói tới đây, Thường Vĩ Tư đẩy tập hồ sơ trước mặt mình ra. “Phần này trong buổi họp sẽ không ghi vào biên bản, các đồng chí, chúng ta hãy mở lòng ra trao đổi một chút đi, tất cả đều làm người Tam Thế một lần, để mọi người nhìn được suy nghĩ trong lòng mình, điều này rất quan trọng với công tác sau này của chúng ta đấy.”

Ánh mắt Thường Vĩ Tư dừng lại trên gương mặt từng sĩ quan khoảng chừng một hai giây, tất cả đều trầm ngâm, không ai nói năng gì. Thường Vĩ Tư đứng dậy, vòng qua bàn họp, bước đi sau lưng một dãy các sĩ quan đang ngồi nghiêm ngặt.

“Trách nhiệm của chúng ta, chính là khiến cho cán bộ chiến sĩ xây dựng được niềm tin tất thắng đối với cuộc chiến trong tương lai, vậy thì, bản thân chúng ta có niềm tin đó hay không? Ai có thì giơ tay lên, nhớ kỹ, chúng ta đang trải lòng ra với nhau nhé.”

Không ai giơ tay, hầu như ánh mắt người dự họp nào cũng đều nhìn chăm chăm xuống mặt bàn. Nhưng Thường Vĩ Tư để ý thấy, có một người vẫn kiên định nhìn thẳng về phía trước, anh ta là Chương Bắc Hải.

Thường Vĩ Tư nói tiếp: “Vậy thì, người cho rằng có khả năng thắng lợi? Chú ý, khả năng thắng lợi mà tôi đang nói không phải sự việc ngẫu nhiên chỉ có không phải mấy phần trăm, mà là khả năng thắng lợi thật sự, có ý nghĩa.”

Chương Bắc Hải giơ một cánh tay lên, cũng chỉ có mình anh ta giơ tay.

“Trước tiên, cảm ơn sự thẳng thắn của các đồng chí.” Thường Vĩ Tư nói, kể đó, ông ta quay sang nhìn Chương Bắc Hải: “Tốt lắm, đồng chí Chương Bắc Hải, hãy nói xem anh xây dựng niềm tin này như thế nào?”

Chương Bắc Hải đứng dậy, Thường Vĩ Tư ra hiệu cho anh ta ngồi xuống: “Đây không phải buổi họp chính thức, chúng ta chỉ đang tâm sự thôi.”

Chương Bắc Hải vẫn đứng nghiêm, nói: “Thủ trưởng, dăm câu ba điều không thể trả lời câu hỏi của anh cho rành mạch được, dẫu sao, việc xây dựng niềm tin là cả một quá trình dài và phức tạp. Điều đầu tiên tôi muốn chỉ ra ở đây là khuynh hướng tư tưởng sai lầm trong quân đội hiện nay. Mọi người đều biết, trước khi nguy cơ Tam Thế xuất hiện, chúng ta luôn chủ trương dùng nhãn quan khoa học và lý trí để xem xét những cuộc chiến tranh trong tương lai, có rất nhiều học giả và nhà khoa học tham gia vào, càng khiến cho khuynh hướng tư tưởng này thêm trầm trọng. Nếu dùng cách tư duy này để suy xét về cuộc chiến tranh liên sao bốn trăm năm sau, chúng ta sẽ không bao giờ xây dựng được niềm tin chiến thắng.”

“Đồng chí Chương Bắc Hải nói lạ thật,” một viên thượng tá nói, “chẳng lẽ niềm tin kiên định không phải được xây dựng trên cơ sở khoa học và lý trí hay sao? Niềm tin không xây dựng trên cơ sở sự thực khách quan thì không thể nào vững chãi được.”

“Vậy thì trước tiên chúng ta phải nhìn lại xem khoa học và lý trí là gì, cần phải hiểu rằng, đây chỉ là khoa học và lý trí của chúng ta thôi, trình độ phát triển của nền văn minh Tam Thế đã cho chúng ta biết rằng, khoa học của chúng ta chỉ như đứa trẻ nhặt vỏ sò trên bờ biển, có lẽ còn chưa thấy được đại dương chân lý. Vì vậy, sự thực mà chúng ta nhìn thấy dưới ánh sáng của khoa học và lý trí nhân loại chưa chắc đã là sự thực khách quan chân chính. Đã vậy, chúng ta cần phải học cách bỏ qua nó một cách có lựa chọn, chúng ta cần phải nhìn thấy sự vật trong quá trình phát triển và biến

đổi, không thể ỷ vào một thứ quyết định luận công nghệ và lý luận duy vật máy móc mà cho rằng tương lai là bất biến.”

“Tốt lắm.” Thường Vĩ Tư gật đầu, cố vũ Chương Bắc Hải nói tiếp.

“Niềm tin chiến thắng chắc chắn cần phải xây dựng, niềm tin này là cơ sở cho danh dự và bốn phận của quân đội! Quân đội nước tôi đã từng phải đối diện với kẻ địch mạnh mẽ trong điều kiện vô cùng khó khăn, chính nhờ bốn phận đối với tổ quốc và nhân dân mà xây dựng nên niềm tin kiên định vào thắng lợi; tôi tin rằng, ngày nay, bốn phận đối với loài người và nền văn minh Trái đất cũng có thể trở thành cột trụ cho niềm tin này.”

“Nhưng chúng ta làm thế nào thực hiện công tác tư tưởng cụ thể với từng cán bộ chiến sĩ?” Một sĩ quan nói, “thành phần của không gian quân rất phức tạp, khiến cho tư tưởng chiến sĩ cũng rất phức tạp, sau này, chúng ta làm việc sẽ rất khó khăn đấy.”

“Tôi cho rằng, hiện tại, ít nhất cần bắt đầu từ trạng thái tinh thần của cán bộ chiến sĩ.” Chương Bắc Hải nói, “Về tổng quan, tuần trước tôi đi điều tra tìm hiểu về các cán bộ chiến sĩ không quân và phòng không của hải quân vừa chuyển sang quân chủng chúng ta, phát hiện ra những người này hiện đã hết sức lơ là huấn luyện hằng ngày; về chi tiết, tác phong và kỷ luật quân nhân cũng càng ngày càng nhiều vấn đề, hôm qua là ngày thống nhất chuyển sang trang phục mùa hè, nhưng ở cơ quan tổng bộ lại vẫn có rất nhiều người còn mặc quân trang mùa đông. Trạng thái tinh thần này cần phải nhanh chóng thay đổi. Hiện giờ, quân chủng không gian đang biến thành một cái viện nghiên cứu khoa học mất rồi. Tất nhiên, không thể phủ nhận rằng trước mắt chúng ta đang gánh vác nhiệm vụ của một viện khoa học quân sự, nhưng trên hết cần phải ý thức được mình là quân nhân, vả lại còn là một đội quân đang ở trong trạng thái chiến tranh!”

Cuộc trò chuyện diễn ra thêm một lúc nữa, Thường Vĩ Tư ngời về vị trí: “Cảm ơn mọi người, hy vọng sau này chúng ta luôn có thể trò chuyện với

nhau một cách thẳng thắn và chân thành như vậy. Tiếp sau đây, chúng ta sẽ đi vào nội dung chính thức của cuộc họp.” Thường Vĩ Tư nói xong, ngẩng đầu lên, lại gặp ánh mắt của Chương Bắc Hải, vẻ trầm ổn, kiên nghị trong ánh mắt ấy khiến ông cảm thấy an ủi phần nào.

Chương Bắc Hải, tôi biết là cậu có niềm tin, cậu có người cha như vậy thì không thể nào không có niềm tin được, nhưng sự việc chắc chắn không đơn giản như cậu nói, tôi không rõ niềm tin của cậu được xây đắp cách nào, thậm chí còn không biết trong niềm tin đó có hàm chứa nhiều thứ khác nữa hay không, giống như cha cậu vậy, tôi kính phục ông ấy, nhưng cũng phải thừa nhận, cho đến cuối cùng tôi vẫn không thể nhìn thấu được ông ấy.

Thường Vĩ Tư mở tập hồ sơ trước mặt ra, “Trước mắt, việc nghiên cứu lý thuyết chiến tranh không gian đã được triển khai toàn diện, song lại nhanh chóng gặp phải vấn đề: nghiên cứu chiến tranh liên sao hiển nhiên phải dựa trên cơ sở là trình độ phát triển công nghệ, nhưng hiện nay, các hạng mục nghiên cứu cơ sở đều chỉ mới vừa bắt đầu, đột phá công nghệ vẫn còn ở xa ngoài tầm với. Điều này khiến cho nghiên cứu của chúng ta mất đi chỗ dựa. Để thích ứng với tình trạng này, tổng bộ đã thay đổi kế hoạch nghiên cứu, chia công tác nghiên cứu lý thuyết chiến tranh không gian ra thành ba bộ phận độc lập, để thích ứng với các mức trình độ công nghệ mà thế giới loài người có thể đạt đến trong tương lai, lần lượt là: chiến lược công nghệ thấp, chiến lược công nghệ trung và chiến lược công nghệ cao.

“Hiện nay, chúng ta đang tiến hành định nghĩa và phân biệt ba mức trình độ công nghệ, sẽ xác định rất nhiều tham số và chỉ tiêu trong các ngành khoa học chủ yếu, song tham số mấu chốt là tốc độ và phạm vi bay của tàu vũ trụ tải trọng mười nghìn tấn.

“Trình độ công nghệ thấp: tốc độ của tàu vũ trụ gấp khoảng 50 lần vận tốc vũ trụ cấp 3^[24], tức là khoảng 800 km/s, trên tàu không có hệ sinh thái tuần hoàn. Trong trường hợp này, bán kính phạm vi tác chiến của tàu vũ trụ

sẽ bị hạn chế bên trong Hệ Mặt trời, tức là bên trong quỹ đạo của sao Hải Vương, cách Mặt trời chừng 30 đơn vị thiên văn.

“Trình độ công nghệ trung: tốc độ tàu vũ trụ đạt đến 300 lần vận tốc vũ trụ cấp 3, tức là khoảng 4.800 km/s, trên tàu có chức năng sinh thái tuần hoàn bán phần. Trong trường hợp này, bán kính tác chiến của tàu vũ trụ mở rộng đến bên ngoài vành đai Kuiper, trong khoảng không gian cách Mặt trời chừng 1.000 đơn vị thiên văn.

“Trình độ công nghệ cao: tốc độ tàu vũ trụ đạt đến 1.000 lần vận tốc vũ trụ cấp 3, tức là khoảng 16.000 km/s, khoảng 5% vận tốc ánh sáng; trên tàu có hệ sinh thái tuần hoàn hoàn thiện. Trong trường hợp này, phạm vi tác chiến của tàu vũ trụ mở rộng đến đám mây Oort^[25], có năng lực di chuyển liên sao ở mức cơ bản.

“Chủ nghĩa thất bại là mối đe dọa lớn nhất đối với lực lượng vũ trang không gian, vì vậy người làm công tác chính trị tư tưởng trong quân chủng không gian phải gánh trên vai sứ mệnh nặng nề, phòng chính trị của quân chủng cần phải toàn diện tham gia vào việc nghiên cứu lý thuyết quân sự trong chiến tranh không gian, gột rửa sạch vết tích chủ nghĩa thất bại trong lĩnh vực lý luận cơ sở, đảm bảo nghiên cứu tiến theo đường hướng chính xác.

“Các đồng chí có mặt trong buổi họp ngày hôm nay đều sẽ trở thành thành viên của nhóm nghiên cứu lý thuyết chiến tranh không gian. Ba nhánh nghiên cứu tuy rằng có những nội dung trùng nhau, nhưng cơ quan nghiên cứu lại hoàn toàn độc lập với nhau, ba cơ quan này tạm thời được đặt tên là Phòng nghiên cứu chiến lược công nghệ thấp, Phòng nghiên cứu chiến lược công nghệ trung và Phòng nghiên cứu chiến lược công nghệ cao, buổi họp hôm nay, là muốn nghe ý nguyện và lựa chọn của mỗi người để tham khảo cho bước tiếp theo khi sắp xếp vị trí cho phòng chính trị quân chủng. Sau đây, mọi người hãy nói lên lựa chọn của mình.”

Trong ba mươi hai sĩ quan phòng chính trị tham dự cuộc họp này, có hai mươi bốn người lựa chọn Phòng nghiên cứu chiến lược công nghệ cấp thấp, bảy người chọn Phòng nghiên cứu chiến lược công nghệ cấp trung, chỉ có một mình Chương Bắc Hải là chọn Phòng nghiên cứu chiến lược công nghệ cấp cao.

“Xem chừng, đồng chí Chương Bắc Hải đã quyết chí theo đuổi khoa học viễn tưởng rồi.” Có người nói, làm cho mấy người khác phá lên cười theo.

“Lựa chọn của tôi là hy vọng duy nhất để giành chiến thắng, chỉ khi đạt đến trình độ công nghệ cao, loài người mới có khả năng xây dựng được hệ thống phòng ngự hiệu quả cho Trái đất và Hệ Mặt trời.” Chương Bắc Hải nói.

“Hiện nay, ngay cả phản ứng nhiệt hạch có điều khiển chúng ta còn chưa nắm vững, thế mà muốn đẩy tốc độ của tàu vũ trụ tải trọng mười nghìn tấn lên đến 5% tốc độ ánh sáng? Biến những con tàu khổng lồ ấy trở nên nhanh hơn một nghìn lần thứ tàu to bằng xe tải hiện nay? Điều này thậm chí còn không thể coi là khoa học viễn tưởng nữa, phải nói là kỳ ảo mới đúng.”

“Chẳng phải vẫn còn bốn thế kỷ nữa hay sao? Phải nhìn nhận vấn đề từ quan điểm phát triển.”

“Nhưng lý thuyết cơ sở của ngành vật lý đã không thể phát triển thêm nữa.”

“Chúng ta có khi còn chưa khai thác hết 1% tiềm năng ứng dụng của những lý luận hiện có,” Chương Bắc Hải nói, “Tôi cảm thấy, vấn đề lớn nhất bây giờ là chiến lược nghiên cứu của giới khoa học, họ lãng phí quá nhiều tài nguyên và thời gian vào các công nghệ cấp thấp. Lấy ví dụ như động cơ vũ trụ chẳng hạn, hoàn toàn không cần thiết phải đi làm động cơ phân hạch, vậy mà bây giờ, chẳng những đầu tư lớn để nghiên cứu phát triển động cơ phân hạch, thậm chí lại còn đầu tư nhiều không kém vào

động cơ hóa học thế hệ mới! Cần phải trực tiếp tập trung tài nguyên để nghiên cứu động cơ nhiệt hạch, và lại tốt nhất là bỏ qua động cơ có môi chất công tác^[26], chuyển thẳng sang phát triển động cơ nhiệt hạch không môi chất^[27]. Trong các lĩnh vực nghiên cứu khác cũng có vấn đề tương tự như vậy, chẳng hạn như hệ thống sinh thái hoàn toàn khép kín. Đây là công nghệ cần thiết để tàu vũ trụ viễn trình di chuyển ở khoảng cách liên sao, cũng không dựa nhiều vào lý thuyết cơ sở của vật lý, nhưng hiện nay quy mô nghiên cứu cũng rất có hạn.”

Thường Vĩ Tư nói: “Đồng chí Chương Bắc Hải ít nhất đã nêu ra một vấn đề đáng coi trọng: trước mắt, quân đội và giới khoa học đều đang bận rộn khởi động toàn diện công việc của mình mà thiếu sự giao lưu, trao đổi lẫn nhau. Cũng may, hai bên đều đã ý thức được tình trạng này, đang tổ chức một hội nghị liên tịch giữa quân đội và giới khoa học, đồng thời cả quân đội và các viện khoa học đều đã thành lập cơ quan chuyên môn nhằm tăng cường sự giao lưu trao đổi giữa hai bên, để cho việc nghiên cứu chiến lược chiến tranh không gian và nghiên cứu khoa học kỹ thuật liên kết chặt chẽ và thúc đẩy lẫn nhau. Bước tiếp theo, chúng ta sẽ cử ra nhiều đại biểu của quân đội đến các cơ sở nghiên cứu thuộc các lĩnh vực khác nhau, đồng thời, cũng sẽ mời đông đảo nhà khoa học tham gia nghiên cứu lý thuyết chiến tranh không gian. Vẫn là câu nói ấy: chúng ta không thể thụ động chờ đợi đột phá công nghệ, mà cần phải mau chóng hình thành hệ thống tư tưởng chiến lược của riêng mình, xúc tiến nghiên cứu trên các lĩnh vực. Bây giờ, còn phải nói đến một tầng quan hệ khác nữa: mối quan hệ giữa không gian quân và Người Diện Bích.”

“Người Diện Bích à?” Có người lấy làm kinh ngạc hỏi, “Họ cũng can thiệp vào công việc của không gian quân sao?”

“Hiện tại vẫn chưa có dấu hiệu gì cho thấy như vậy, chỉ có Tyler đề nghị được tới quân chủng chúng ta khảo sát. Nhưng chúng ta cũng cần phải hiểu rõ, họ có quyền lực nhất định, nếu thực sự có can thiệp, có thể sẽ gây ra

những ảnh hưởng không thể ngờ đến đối với công việc của chúng ta. Cần phải chuẩn bị tư tưởng về mặt này, khi thực sự có tình huống đó, cần phải giữ được sự cân bằng nhất định giữa kế hoạch Điện Bích và kế hoạch phòng ngự chính.”

...

Kết thúc buổi họp, Thường Võ Tư ngồi một mình trong phòng họp trống trải, ông châm một điếu thuốc, làn khói bay vào chùm ánh nắng chiếu qua cửa sổ, trông như thể cháy bùng lên.

Cho dù thế nào, tất cả rốt cuộc cũng bắt đầu rồi. Ông tự nhủ.

Đây là lần đầu tiên La Tập trải nghiệm cảm giác giấc mộng thành sự thực. Anh vốn tưởng rằng lời hứa của Garanin chỉ là bốc phét, tất nhiên có thể tìm được một nơi rất đẹp, thiên nhiên vẫn còn nguyên sơ, nhưng chắc chắn phải khác rất nhiều so với những gì anh tưởng tượng. Thế nhưng, khi bước xuống máy bay trực thăng, La Tập có cảm giác như đang bước vào giấc mơ của chính mình: núi tuyết phía xa xa, hồ nước ở trước mặt, đồng cỏ và rừng rậm bên bờ hồ, thậm chí cả vị trí cũng giống hệt như bức tranh anh vẽ cho Garanin. Đặc biệt, nơi này rất trong lành, lúc trước anh còn không dám tưởng tượng được đến mức ấy, tất cả đều như thể vừa mới nhảy ra từ câu chuyện cổ tích nào, bầu không khí tươi mát tỏa ra mùi hương ngọt ngào thoang thoảng, đến cả vầng dương kia hình như cũng rất dè dặt, rải những phần ánh sáng dịu dàng nhất, đẹp đẽ nhất xuống nơi đây. Khó tin nhất là, bên hồ thực sự có một trang viên nhỏ, trung tâm của trang viên ấy là một ngôi biệt thự. Theo lời Kent đi cùng anh nói, ngôi biệt thự này được xây vào giữa thế kỷ 19, nhưng trông bề ngoài thì cổ hơn một chút, vết dấu mà năm tháng lưu lại đã khiến nó hòa nhập hẳn với môi trường xung quanh.

“Đừng kinh ngạc quá, con người ta có lúc cũng mơ thấy những nơi thực sự có tồn tại mà.” Kent nói.

“Ở đây có cư dân không?” La Tập hỏi.

“Trong bán kính năm cây số thì không, xa hơn nữa có một vài ngôi làng nhỏ.”

La Tập suy đoán, nơi này có thể ở Bắc Âu, nhưng anh không hỏi.

Kent dẫn La Tập đi vào biệt thự, trong phòng khách kiểu Âu rộng rãi, La Tập liền thấy ngay lò sưởi âm tường, bên cạnh còn có một đồng củi được xếp gọn gàng để đốt lửa, tỏa ra một mùi hương thoang thoảng.

“Chủ nhân trước của biệt thự gửi lời chào đến anh, ông ấy rất vinh hạnh vì có một Người Diện Bích sống ở đây.” Kent nói, đoạn bảo La Tập, ngoài những trang thiết bị mà anh đã yêu cầu, trong trang viên này còn có thêm vài thứ: một chuồng ngựa có mười con, vì nếu muốn đi dạo về phía núi tuyết, cưỡi ngựa là tốt nhất; ở đây còn có một sân tennis và một sân golf, một hầm rượu, trên hồ có một du thuyền nhỏ và mấy chiếc thuyền buồm. Bên trong căn biệt thự có bể ngoài cỡ kính này đều đã được hiện đại hóa, phòng nào cũng có máy tính, các thứ như đường mạng tốc độ cao và ti vi vệ tinh đều đầy đủ, lại còn có một phòng chiếu phim kỹ thuật số. Ngoài những thứ này, lúc đến đây, La Tập còn để ý thấy bãi đậu máy bay trực thăng, hiển nhiên không phải là thứ mới được xây dựng một cách tạm bợ.

“Người này rất giàu đúng không?”

“Nào chỉ có giàu thôi, ông ấy không muốn để lộ tên tuổi, nếu không tôi nói tên ra chắc anh cũng biết... ông ấy đã đem cả mảnh đất này tặng cho Liên Hiệp Quốc, so với mảnh đất của Rockefeller tặng thì còn lớn hơn nhiều. Vì vậy, bây giờ cần phải xác định rõ ràng, mảnh đất này và những bất động sản đều thuộc về Liên Hiệp Quốc, anh chỉ có quyền cư trú. Nhưng anh cũng được khá nhiều rồi đấy: lúc sắp rời đi, chủ nhân có nói, ông ấy đã mang hết đồ của mình đi rồi, những thứ còn lại trong biệt thự đều tặng hết

cho anh, chưa nói đến thứ gì khác, chỉ mấy bức tranh này thôi chắc cũng là một khoản tiền lớn rồi.”

Kent dẫn La Tập xem xét các phòng trong biệt thự, La Tập nhận thấy người chủ cũ của nơi này có gu thưởng thức rất tinh tế, cách bố trí mỗi phòng đều mang đến cho người ta một cảm giác yên bình, cao nhã. Sách trong thư phòng có một phần tương đối lớn là các bản in cổ bằng tiếng Latin. Những bức tranh trong phòng, đa phần đều theo phong cách hiện đại, nhưng lại hoàn toàn không bị xung khắc với những gian phòng nồng đậm bầu không khí cổ điển này. La Tập đặc biệt chú ý thấy ở đây không có bức tranh phong cảnh nào, điều này thể hiện một gu thẩm mỹ rất chín chắn: tòa biệt thự này tọa lạc giữa khu vườn Địa Đàng tuyệt đẹp rồi, treo tranh phong cảnh ở đây cũng thừa thãi hết như đem một thùng nước đổ xuống đại dương.

Sau khi quay lại phòng khách, La Tập ngồi xuống chiếc ghế bập bênh cực kỳ dễ chịu trước lò sưởi, lúc vươn tay sang chiếc bàn nhỏ bên cạnh, anh chạm phải một thứ, cầm lên xem thì hóa ra là một tẩu thuốc, loại tẩu kiểu Âu nhưng lại có cán tẩu vừa nhỏ vừa dài rất hiếm thấy, đây là loại dùng trong nhà của giới quý tộc. Anh nhìn những ô vuông màu trắng trên tường, cố tưởng tượng những thứ vừa được chuyển đi.

Lúc này, Kent dẫn theo mấy người vào giới thiệu với La Tập, họ là quản gia, đầu bếp, lái xe, người coi ngựa, người lái du thuyền... đều đã từng phục vụ cho chủ nhân trước đây. Sau khi những người này đi khỏi, Kent lại giới thiệu một viên trung tá quân đội mặc thường phục, là người phụ trách an ninh ở đây. Đợi cho người kia đi khuất, La Tập hỏi Kent xem Sử Cường giờ đang ở đâu.

“Anh ta đã bàn giao lại công việc bảo vệ an toàn cho anh, hiện giờ có lẽ đã về nước rồi.”

“Bảo anh ta thay thế tay trung tá lúc này đi, tôi cảm thấy anh ta làm tốt hơn.”

“Tôi cũng thấy vậy, nhưng anh ta không biết tiếng Anh, làm việc không được tiện.”

“Vậy thì đổi nhân viên an ninh ở đây thành người Trung Quốc hết đi.”

Kent nhận lời sẽ đi liên hệ, rồi quay người ra ngoài.

La Tập cũng ra khỏi phòng, băng qua thảm cỏ được cắt tỉa hết sức kỹ lưỡng, bước lên cầu tàu vươn ra giữa hồ, ở cuối cầu tàu, anh vịn lan can, ngắm nhìn hình bóng núi tuyết phản chiếu trong mặt hồ phẳng lặng như gương, xung quanh là bầu không khí trong lành ngọt mát và ánh mặt trời rực rỡ. La Tập thầm nhủ: so với cuộc sống lúc này, thế giới hơn bốn trăm năm nữa có đáng là gì đâu?

Mặc xác cái kế hoạch Diện Bích.

“Sao lại để tên khốn ấy vào đây thế nhỉ?” Một nhân viên nghiên cứu ngồi trước thiết bị đầu cuối thấp giọng nói.

“Người Diện Bích tất nhiên có thể vào đây rồi.” Một người khác ngồi bên cạnh thấp giọng trả lời.

“Rất bình thường phải không, chắc là khiến ngài thất vọng rồi, đúng không ngài Tổng thống?” Giám đốc phòng thí nghiệm quốc gia Los Alamos, tiến sĩ Allen nói trong lúc đưa Rey Díaz đi qua những hàng máy tính.

“Tôi đã không còn là tổng thống nữa rồi.” Rey Díaz nghiêm sắc mặt nói, đồng thời đảo mắt nhìn xung quanh.

“Đây là một trong các trung tâm mô phỏng vũ khí hạt nhân, Los Alamos có bốn trung tâm thế này, bên Lawrence Livermore có ba.”

Rey Díaz thấy hai thứ trông bề ngoài có vẻ không bình thường lắm, nhìn rất mới, có màn hình hiển thị lớn, trên bàn điều khiển còn có rất nhiều tay nắm thiết kế tinh xảo đẹp mắt, ông ta nhích lại gần xem xét kỹ càng hơn, tiến sĩ Allen liền nhẹ nhàng kéo ông ta lại: “Đó là máy chơi game, các thiết bị đầu cuối và máy tính ở đây đều không thể chơi game được, vì vậy mới đặt hai chiếc ở đây để mọi người thư giãn lúc nghỉ ngơi.”

Rey Díaz lại nhìn thấy hai thứ không quá bình thường khác, kết cấu trong suốt mà rất phức tạp, bên trong có chất lỏng đang chuyển động, ông ta lại đến gần xem xét, lần này Allen chỉ lắc đầu cười cười, không ngăn lại, “Đây là máy phun hơi ẩm, khí hậu bang New Mexico rất khô; cái kia, chỉ là máy pha cà phê tự động thôi... Mike, rót cho ngài Rey Díaz một ly cà phê. Không, đừng lấy ở đây, sang phòng làm việc của tôi lấy loại cà phê hảo hạng ấy.”

Rey Díaz đành phải nhìn tấm ảnh đen trắng được phóng rất lớn trên tường, ông ta nhận ra người gầy gò đội mũ ngậm tẩu thuốc là Oppenheimer^[28], nhưng Allen vẫn chỉ cho ông ta xem những thiết bị đầu cuối trông chẳng có gì đặc biệt.

“Những màn hình này cũ quá rồi.” Rey Díaz nói.

“Nhưng đằng sau chúng là máy tính mạnh nhất thế giới đấy, mỗi giây có thể thực hiện được năm trăm nghìn tỷ phép tính.”

Lúc này, một kỹ sư đi tới trước mặt Allen, nói: “Tiến sĩ, mô hình AD4453OG đã hoạt động được rồi.”

“Tốt lắm.”

Giọng tay kỹ sư thấp xuống một chút: “Chúng tôi đã tạm dừng module xuất ra rồi.” Nói đoạn, anh ta liếc nhìn Rey Díaz.

“Vận hành đi.” Allen nói, đoạn quay sang Rey Díaz. “Ngài thấy đấy, chúng tôi không che giấu gì với Người Diện Bích cả.”

Lúc này, Rey Díaz nghe thấy một loạt tiếng rẹt rẹt, ông ta thấy những người ngồi trước các thiết bị đầu cuối đều đang xé giấy, tưởng rằng họ đang tiêu hủy hồ sơ, bèn lẩm bẩm: “Các ông không có máy hủy tài liệu à?” Nhưng ngay sau đó, ông ta lại thấy có người xé toàn là giấy in trắng tinh. Không rõ là ai hét lên một tiếng: “Over!” Tất cả mọi người đều tung toàn bộ đồng giấy vụn vừa xé lên không trong tiếng hoan hô vang dội, khiến cho sàn nhà vốn đã bừa bộn trông lại càng giống bãi rác hơn.

“Đây là một truyền thống của trung tâm mô phỏng. Năm đó, khi quả bom nguyên tử đầu tiên nổ, tiến sĩ Fermi^[29] đã rải một nắm giấy vụn lên không trung, dựa theo khoảng cách bay đi trong sóng xung kích để tính toán chuẩn xác đương lượng của quả bom. Bây giờ, mỗi khi một mô hình được tính toán thành công, chúng tôi cũng làm như vậy.”

Rey Díaz phủi mảnh giấy vụn trên đầu và vai, nói: “Mỗi ngày các ông đều tiến hành thử nghiệm hạt nhân, đối với các ông, chuyện này dễ dàng như chơi trò chơi điện tử vậy, nhưng chúng tôi thì không được, chúng tôi không có siêu máy tính, chỉ có thể thử thật... Cùng làm một chuyện, bao giờ cũng chỉ có người nghèo là bị ghét.”

“Ông Rey Díaz, những người ở đây đều không có hứng thú gì với chính trị.”

Rey Díaz lần lượt lại gần mấy thiết bị đầu cuối xem xét kỹ lưỡng, bên trên chỉ có những số liệu đang nhảy liên tục và những đồ thị biến ảo, khó khăn lắm mới nhìn ra được vài hình ảnh, nhưng cũng như tranh trừu tượng vậy, chẳng biết chúng nghĩa là gì. Khi Rey Díaz lại đến gần một máy tính

khác, nhà vật lý ngồi trước màn hình ngẩng đầu lên nói: “Ngài Tổng thống, ngài muốn trông thấy đám mây hình nấm à, không có đâu.”

“Tôi không phải tổng thống.” Rey Díaz lặp lại một lần nữa khi nhận cốc cà phê mà Mike đưa cho.

Allen nói: “VẬY, hay là bàn xem chúng tôi có thể làm gì cho ông đi.”

“Thiết kế bom hạt nhân.”

“Tất nhiên, tuy phòng thí nghiệm Los Alamos là cơ quan nghiên cứu đa ngành, nhưng tôi đoán ông đến đây chắc cũng không có mục đích gì khác. Có thể nói cụ thể hơn không? Loại hình gì, đương lượng bao nhiêu?”

“PDC sắp tới sẽ gửi yêu cầu kỹ thuật hoàn chỉnh cho các ông. Tôi chỉ nói điểm quan trọng nhất: đương lượng lớn, lớn nhất, làm lớn chừng nào hay chừng đó. Giới hạn thấp nhất cho phép là 200 megaton.”

Allen trợn mắt lên nhìn Rey Díaz một lúc lâu, rồi cúi đầu trầm ngâm giây lát: “Chuyện này cần có thời gian.”

“Không phải các ông đã có mô hình toán học rồi sao?”

“Tất nhiên, ở chỗ chúng tôi, từ đạn pháo hạt nhân 500 ton cho đến bom nguyên tử cỡ lớn sức nổ 20 megaton, từ bom neutron đến bom xung điện từ EMP... đều có mô hình toán học cả. Nhưng đương lượng nổ mà ông yêu cầu thực sự quá lớn, gấp hơn mười lần đương lượng nổ của quả bom nhiệt hạch lớn nhất thế giới hiện nay. Quá trình tiếp xúc và tiến hành phản ứng nhiệt hạch của thứ này hoàn toàn khác với bom hạt nhân thông thường, có khả năng còn cần đến một kết cấu hoàn toàn mới, chúng tôi không có mô hình tương ứng.”

Bọn họ lại bàn bạc thêm một hồi về kế hoạch tổng thể của công trình nghiên cứu này, trước lúc từ biệt, Allen nói: “Ông Rey Díaz, tôi biết, trong

nhóm tham mưu của ông ở PDC có các nhà vật lý xuất sắc nhất, chắc hẳn họ cũng đã nói với ông một số điều về tác dụng của bom hạt nhân trong chiến tranh không gian rồi.”

“Ông có thể nhắc lại.”

“Được rồi, trong chiến tranh không gian, bom hạt nhân có lẽ là loại vũ khí có hiệu suất tương đối thấp, vụ nổ hạt nhân trong môi trường chân không không sinh ra sóng xung kích, áp suất ánh sáng cũng không đáng nhắc tới, bởi vậy sẽ không có sức tấn công cơ học như khi nổ trong bầu khí quyển. Toàn bộ năng lượng của nó sẽ được phóng thích dưới dạng bức xạ và xung điện từ, mà ngay cả loài người chúng ta cũng đã nắm rất vững công nghệ lá chắn điện từ chống bức xạ cho tàu vũ trụ rồi.”

“Nếu trực tiếp bắn trúng mục tiêu thì sao?”

“Đó là chuyện hoàn toàn khác, lúc này, nhiệt lượng sẽ có tác dụng quyết định, rất có thể sẽ nung chảy mục tiêu, thậm chí khiến nó bốc hơi. Nhưng một quả bom có sức nổ vài trăm megaton, có thể sẽ lớn bằng cả tòa nhà, muốn trực tiếp bắn trúng mục tiêu sợ là không dễ... thực ra, xét về mặt tấn công cơ học, vũ khí hạt nhân không bằng vũ khí động năng; về cường độ bức xạ thì không bằng vũ khí chùm hạt, mà so về sức phá hoại nhiệt năng thì lại càng không bằng tia gamma.”

“Nhưng mấy loại vũ khí mà ông nói đều chưa thể sử dụng trong thực chiến. Bom hạt nhân đầu sao vẫn là vũ khí mạnh nhất mà loài người sử dụng thành thạo nhất trong thời điểm hiện tại, còn vấn đề hiệu quả tấn công trong không gian mà ông nói, có thể nghĩ ra phương pháp cải tiến, ví dụ như cho thêm môi chất gì đó vào để hình thành sóng xung kích, kiểu như nhét thêm bi sắt vào trong lựu đạn vậy.”

“Đây là một ý tưởng rất thú vị, ông quả không hổ là một nhà lãnh đạo xuất thân từ giới khoa học.”

“Vả lại, tôi học ngành năng lượng nguyên tử mà, vì vậy tôi thích bom hạt nhân, cảm giác với nó là tốt nhất.”

“Ha ha, tôi quên mất, thảo luận vấn đề với một Người Diện Bích như thế này thật là một chuyện tức cười.”

Hai người đều cười phá lên, nhưng tiếng cười của Rey Díaz tắt ngay sau đó, ông ta nghiêm túc nói: “Tiến sĩ Allen, ông cũng giống như những người khác, đã thần bí hóa chiến lược của Người Diện Bích lên mất rồi, trong các loại vũ khí có thể đưa vào thực chiến mà loài người hiện đang sở hữu, uy lực mạnh nhất là bom nhiệt hạch và phản ứng nhiệt hạch của đại nguyên tử³⁰¹. Tôi tập trung chú ý vào một trong hai thứ đó, không phải là rất tự nhiên hay sao? Tôi cho rằng phương thức tư duy của mình là chính xác.”

“Vậy tại sao ông không nghĩ đến phản ứng nhiệt hạch của đại nguyên tử chứ?”

“Ông còn chưa biết chuyện à? Cựu bộ trưởng quốc phòng của các ông đã đi trước một bước, đang bắt tay vào làm rồi, ông ta đã đi Trung Quốc.”

Lúc này, hai người dừng bước, họ đang đi trên một con đường nhỏ u tĩnh giữa rừng cây, tiến sĩ Allen nói: “Fermi và Oppenheimer đã đi qua con đường này vô số lần. Sau vụ Hiroshima và Nagasaki, hầu hết các nhà nghiên cứu chế tạo vũ khí hạt nhân thế hệ đầu tiên đều sống nửa đời còn lại trong u uất, nếu họ ở trên trời mà biết sứ mệnh của vũ khí hạt nhân lúc này, hẳn là sẽ thấy được an ủi lắm.”

“Vũ khí, dù đáng sợ chừng nào, dẫn sao cũng là thứ tốt... giờ điều tôi muốn nói là, lần sau khi tôi đến, mong rằng sẽ không thấy các ông ném giấy vụn nữa, chúng ta cần phải cho Hạt trí tuệ ẩn tượng sạch sẽ.”

Vì lý do thời tiết, tàu con thoi Mayflower buộc phải chuyển sang hạ cánh ở sân bay dự bị, Frederick Tyler cũng vì vậy mà phải vội vã ngồi máy bay trực thăng từ Trung tâm vũ trụ Kennedy tới Căn cứ không quân Edwards. Ông ta đứng ở cuối đường băng, nhìn tàu Mayflower đang cắt dù giảm tốc chậm chậm dừng lại. Tyler cảm thấy một luồng sóng nhiệt từ phía đó ập đến, trong mắt ông ta, thân tàu con thoi phủ lớp gốm chống nhiệt toát lên một thứ cảm giác thô kệch nguyên thủy, trông như di vật từ thời Cách mạng công nghiệp. Nghĩ đến trong cả một khoảng thời gian khá dài từ rày về sau, cái thứ tiêu hao nhiều, hiệu suất thấp này vẫn là công cụ chủ yếu để vận chuyển con người lên không gian, Tyler lại không khỏi thở dài lắc đầu.

Sau khi khoang tàu mở, những người đầu tiên bước ra là năm thành viên tổ bay cùng với hai học giả vừa được đón về từ Trạm vũ trụ quốc tế ISS, kế đó có hai người mang theo cáng vào khoang tàu, khiêng ra một người, có lẽ để tiện xoay trở trên cáng, người này đã cởi bỏ trang phục du hành vũ trụ từ trong khoang tàu.

Sau khi cáng được khiêng xuống theo cầu thang bên sườn tàu, chỉ huy tàu bước tới nói với người nằm trên cáng: “Tiến sĩ Đinh Nghi, đi xuống khỏi tàu con thoi bằng hai chân là tôn nghiêm tối thiểu của một người lữ hành không gian.”

Đinh Nghi nằm trên cáng nói: “Toàn bộ loài người đều chẳng còn tôn nghiêm gì nữa rồi, hãn anh cũng đã biết phát hiện lần này của chúng tôi, Thượng tá, cảnh anh làm tình tối nay cũng sẽ bị Hạt trí tuệ quan sát và ghi lại một cách say sưa hứng thú đấy.”

“Tiến sĩ, tôi thật sự không muốn phải đi cùng một chuyến bay với anh nữa.” chỉ huy tàu ném hai vật nhỏ lên cáng, Đinh Nghi cầm lên, phát hiện chính là tẩu thuốc của mình, nhưng đã bị gãy làm đôi.

“Các anh phải bồi thường tôi đấy! Đây là Dunhill phiên bản kỷ niệm, có biết là bao nhiêu tiền không?” Đinh Nghi nằm trên cáng chửi người dậy,

tức đến bủn rủn cả người hét toáng lên, nhưng cảm giác chóng mặt và buồn nôn lại khiến anh ta phải nằm xuống.

“NASA không phạt anh là may cho anh rồi đó.” Chỉ huy trưởng chẳng buồn quay đầu lại, rảo nhanh chân đuổi theo các đồng nghiệp đi trước.

Tyler bước nhanh đến bên cáng, chào hỏi Đinh Nghi.

“Ồ, Người Điện Bích, chào ông!” Đinh Nghi vươn cánh tay gầy gò ra bắt tay Tyler, nhưng lại tức khắc rút trở về, cùng tay kia nắm chặt vào khung cáng, “Này, các anh khiêng cho vững vào chứ!” Anh ta hét lên với người khiêng cáng.

“Thưa anh, chúng tôi này giờ vẫn khiêng rất vững.”

“Sao tôi cứ thấy ngửa ra sau là sao?”

Người khiêng cáng giải thích: “Cơ quan cảm nhận thăng bằng của anh đã thích ứng với trạng thái không trọng lực, hiện giờ đang thích ứng lại với trọng lực bình thường.”

Tyler mỉm cười nói: “Có điều trông anh cũng có vẻ ổn lắm.”

“Ông nói dối!” Đinh Nghi nói.

“À, tất nhiên, sắc mặt anh hơi nhợt nhạt một chút, nhưng tôi nghĩ đây cũng là chuyện bình thường. Dù sao chúng ta cũng là động vật sống trên mặt đất... Tôi muốn nói chuyện với anh một lát.”

“Bọn họ bảo còn phải kiểm tra sức khỏe gì đó nữa.”

“Rất xin lỗi, chỉ một phút thôi, chuyện rất gấp.”

“Ô, trời ơi, lại nghiêng về phía sau rồi... tôi nghĩ tự đi còn dễ chịu hơn ấy.” Đinh Nghi nói, vung tay bảo người khiêng cáng dừng lại, anh ta lăn

người xuống, vừa chạm đất đã ngã ngời phịch xuống.

Tyler kéo Đinh Nghi dậy, vắt một cánh tay anh ta qua vai mình, giống như đỡ người say đi về phía xe phục vụ sân bay ở cách đó không xa, vừa đi ông ta vừa nói: “Hy vọng anh có thể tham gia vào kế hoạch của tôi, trên người anh có mùi gì vậy?”

“Không khí trên đó như là địa ngục ấy, trên lưới lấp miệng máy lọc tuần hoàn thậm chí còn có cả thứ ở trong nhà xí... kế hoạch mà ông nói là gì thế?”

“Tôi muốn xây dựng một đội quân không gian độc lập, sử dụng vũ khí nhiệt hạch dùng đại nguyên tử.”

Đinh Nghi nhìn Tyler từ trên vai ông ta, khi Rey Díaz nói muốn chế tạo bom hạt nhân có sức công phá trên 200 megaton, giám đốc Phòng thí nghiệm quốc gia Los Alamos cũng đưa qua ánh mắt này. “Tôi bảo này, các ông tốt nhất là đừng lãng phí tiền của người nộp thuế nữa đi.”

“Nói chuyện lãng phí nguồn vốn, cho đến giờ vẫn còn chưa ai giỏi hơn được đám nghiên cứu vật lý các người đâu: các anh cố động chế tạo ra bốn máy gia tốc hạt, xây được nửa chừng đều dừng lại hết, nhưng chúng ta đã bỏ vào đó mấy chục tỷ đô la rồi đấy.” Tyler nói.

“Chế tạo máy gia tốc hạt không phải đề nghị của tôi, tôi vẫn luôn cho rằng xây thêm nhiều máy gia tốc để chạy đua với Hạt trí tuệ là cách làm ngu xuẩn hết sức, vì vậy tôi mới đi lên không gian.”

“Tôi cũng định lên không gian, thu thập hạt nhân đại nguyên tử trên đó dễ dàng hơn.”

Lúc này, họ đã đi tới trước cửa xe, Đinh Nghi uể oải dựa vào cửa xe, nói với Tyler: “Trong nhóm tham mưu của ông chắc là có nhà vật lý nào đấy chứ.”

“Có, ba người được giải Nobel, họ bảo tôi rằng: nếu như ví việc chúng ta thu thập hạt nhân nguyên tử triển khai ở cấu trúc chiều thấp hơn trong trạng thái tự nhiên - tức là hạt nhân đại nguyên tử - giống như người nguyên thủy chế tạo cung tên, thì người Tam Thế triển khai hạt vi mô xuống cấu trúc chiều thấp hơn chính là đã nắm giữ công nghệ tên lửa. Văn minh Tam Thế am hiểu về đại nguyên tử hơn loài người chúng ta không biết bao nhiêu lần, sử dụng loại vũ khí này đối phó với bọn họ... những học giả ấy đã dùng một câu thành ngữ Trung Quốc mà tôi không hiểu lắm... bảo là múa búa trước cửa Lỗ Ban.”

“Ông không tin lời bọn họ sao?”

“Tất nhiên, xét theo lẽ thường thì họ nói đúng, nhưng hiện tại thì phản ứng nhiệt hạch của đại nguyên tử là vũ khí có uy lực nhất mà chúng ta nắm trong tay, về mặt chiến lược, tôi nghĩ đến nó không phải là rất bình thường hay sao?”

“Tay tổng thống Venezuela kia cũng nói thế trên ti vi, hình như ông ta muốn làm bom nhiệt hạch nguyên tử thông thường thì phải.”

Lúc này, có người đẩy Đinh Nghi lên xe, Tyler thô bạo ngăn người đó lại, kéo tay Đinh Nghi nói: “Cung tên cũng không đến nỗi tuyệt đối không thể chiến thắng tên lửa... nếu cộng thêm mưu kế thủ đoạn của con người nữa, về phương diện âm mưu, người Tam Thế cũng đi sau nhân loại một quãng xa như chúng ta chạy sau bọn chúng về mặt khoa học kỹ thuật vậy. Loài người dùng mưu kế lừa gạt lính tên lửa đi ra xa khỏi tên lửa, rồi dùng cung tên tiêu diệt hẳn, vậy chẳng phải là ổn rồi sao.”

“Vậy thì xin chúc ông thành công, tôi không có hứng thú tham gia đâu.”

“Kỹ thuật thu thập hạt nhân đại nguyên tử đã thành thực rồi, không có anh chúng tôi cũng làm được, nhưng trong thời khắc nguy nan của nền văn

minh nhân loại này, một nhà khoa học như anh sao lại có thể khoanh tay mà đứng nhìn như thế.”

“Tôi đang làm việc có ý nghĩa hơn nhiều. Dự án mà chúng tôi triển khai trên trạm vũ trụ lần này, chính là tiến hành nghiên cứu hạt cao năng lượng trong các tia vũ trụ, nói cách khác, chính là dùng vũ trụ làm máy gia tốc hạt. Việc này vẫn luôn được tiến hành từ hồi trước, nhưng do hạt cao năng lượng phân bố trong vũ trụ rất bất định, đặc biệt những hạt siêu năng lượng cần trong nghiên cứu vật lý tuyến đầu lại càng khó tìm bắt, nên không thể thay thế nghiên cứu bằng máy gia tốc được. Phương thức dò tìm hạt cao năng lượng trong vũ trụ rất giống với dò tìm hạt ở đầu cuối máy gia tốc, nhưng giá thành tại mỗi điểm dò tìm ấy lại rất thấp, có thể xây dựng với số lượng lớn trên không gian. Lần này đã đầu tư số tiền vốn dự trù đem xây dựng máy gia tốc trên mặt đất, thiết lập hơn trăm điểm dò tìm. Chúng tôi tiến hành thực nghiệm suốt một năm, vốn cũng chẳng hy vọng tìm ra được thứ gì có giá trị, mà chỉ muốn kiểm tra xem có phải đã có thêm nhiều Hạt trí tuệ khác đến Hệ Mặt trời rồi hay không.”

“Kết quả?” Tyler căng thẳng hỏi.

“Tất cả các sự kiện va chạm cao năng lượng dò tìm được, bao gồm cả những hình thức va chạm đã có kết quả xác định từ thế kỷ trước, đều thể hiện ra sự hỗn loạn toàn phần.”

“Cũng có nghĩa là, Hạt trí tuệ hiện nay đã có thể cùng lúc quấy nhiễu trên một trăm máy gia tốc.”

“Có lẽ chúng ta xây dựng thêm cả mười nghìn điểm dò tìm, bọn chúng cũng có thể quấy nhiễu được, vì vậy, số lượng Hạt trí tuệ ở Hệ Mặt trời hiện nay đã không chỉ là hai hạt nữa rồi.

“Ừm...” Tyler ngẩng đầu ngược nhìn bầu trời xa thẳm, nhất thời không nói được gì. Nói gì bây giờ? Nói gì bọn chúng cũng đều đang lắng nghe,

bọn chúng đang ùn ùn kéo đến, những con mắt nhỏ li ti có ở khắp mọi nơi, lúc này chắc chắn chúng cũng đang trôi dập dềnh ở xung quanh ông ta, ông ta nói với Đinh Nghi cũng tức là nói với những người Tam Thế ở cách đây bốn năm ánh sáng. Nhất thời, ông ta thực sự có ý nghĩ muốn trực tiếp nói chuyện với đám người Tam Thế kia.

“Có điều, vậy cũng vừa hay chứng minh được tính cần thiết của kế hoạch Diện Bích.” Đinh Nghi nói.

Sau khi xe công vụ rời khỏi đó, Tyler đứng một mình trên đường băng hồi lâu, nhìn tàu con thoi Mayflower được kéo về phía nhà chứa. Thực ra, ông ta chẳng nhìn thấy gì cả, chỉ đang nghĩ đến một mối nguy khác mà trước đây ông ta đã lơ là bỏ sót: Giờ người ông ta cần tìm đến không phải nhà vật lý, mà là bác sĩ hoặc nhà tâm lý học, và cả những chuyên gia nghiên cứu giấc ngủ nữa.

Tóm lại là, tìm những người có thể khiến mình ngủ mà không nói mơ.

Yamasuki Keiko tỉnh giấc giữa đêm khuya, phát hiện bên cạnh mình trống trơn, chẳng những vậy phía giường bên đó đã lạnh ngắt. Bà nhồm dậy khoác áo đi ra cửa phòng, như mọi lần, vừa liếc mắt đã thấy bóng dáng chồng mình ở khóm trúc trong sân vườn. Họ có nhà ở cả Anh và Nhật Bản, nhưng Hines thích ngôi nhà ở Nhật hơn, ông ta nói ánh trăng phương Đông giúp mình tĩnh tâm được. Đêm nay không có trăng, cả khóm trúc và bóng Hines đều không có cảm giác lập thể, mà trông như một hình cắt giấy màu đen treo lơ lửng dưới ánh sao.

Hines nghe thấy tiếng bước chân Yamasuki Keiko, nhưng không quay đầu lại. Thật kỳ lạ, giày Keiko đi ở Anh và Nhật Bản đều giống như nhau, dù ở quê nhà bà cũng không bao giờ đi guốc gỗ, nhưng chỉ ở đây, Hines mới nghe thấy tiếng bước chân bà, ở Anh thì không.

“Anh yêu, anh đã mất ngủ mấy hôm rồi.” Yamasuki Keiko nói, dù giọng bà rất khẽ, lũ côn trùng mùa hạ trong khóm trúc vẫn ngưng bật tiếng kêu, bầu không khí tĩnh lặng như nước bao trùm lên tất thấy, bà nghe thấy chồng mình thở dài.

“Keiko, anh không làm được, anh không nghĩ ra, anh thật sự không nghĩ ra cái gì cả.”

“Chẳng ai nghĩ ra được đâu, em cảm thấy kế hoạch có thể giành được thắng lợi cuối cùng ấy hoàn toàn không tồn tại.” Yamasuki Keiko nói, bà lại bước lên trước hai bước, nhưng vẫn đứng cách Hines mấy cây trúc xanh, khóm trúc này là nơi họ suy nghĩ, hầu hết sáng kiến cho những nghiên cứu lúc trước đều xuất hiện ở đây, thông thường họ sẽ không có những cử chỉ thân mật ở chốn đất thánh này, mà ở nơi dường như tràn ngập bầu không khí triết học phương Đông ấy, hai vợ chồng luôn kính nhau như khách, “Bill, anh cần phải thả lỏng bản thân, dốc hết sức làm tốt nhất là được rồi.”

Hines xoay người lại, nhưng gương mặt vẫn khuất trong bóng tối khóm trúc, “Sao được chứ, mỗi một bước nhỏ của anh, đều tiêu tốn rất nhiều tài nguyên.”

“Vậy tại sao lại không như thế chứ,” Yamasuki Keiko tiếp lời rất nhanh, rõ ràng bà đã nghĩ đến vấn đề này từ trước, “lựa chọn phương hướng ấy, cho dù cuối cùng không thành công, trong quá trình thực hiện chúng ta cũng đã làm được một điều có ích.”

“Keiko, đây chính là điều anh vừa nghĩ lúc nãy, anh quyết định rồi: cho dù mình không nghĩ ra được kế hoạch đó, anh sẽ giúp người khác nghĩ ra nó.”

“Người khác mà anh nói là ai? Những Người Diện Bích khác à?”

“Không, bọn họ đều không hơn anh bao nhiêu, anh muốn nói đến đời sau của chúng ta cơ. Keiko, em đã bao giờ nghĩ đến điều này chưa: tiến hóa tự

nhiên của sinh vật muốn thấy hiệu quả rõ rệt thì ít nhất cần khoảng hai mươi nghìn năm, mà văn minh nhân loại mới chỉ có năm nghìn năm lịch sử, văn minh công nghệ hiện đại thì chỉ có hai trăm năm lịch sử, vì vậy, thứ chúng ta đang nghiên cứu trong khoa học hiện đại vẫn chỉ là não bộ của người nguyên thủy mà thôi.”

“Anh muốn lợi dụng công nghệ để đẩy nhanh tốc độ tiến hóa của não người à?”

“Em biết đấy, trước giờ chúng ta vẫn nghiên cứu não bộ, điều cần thiết hiện nay là càng phải đầu tư thêm sức người sức của vào để tiếp tục, mở rộng nghiên cứu này đến quy mô lớn như là xây dựng hệ thống phòng ngự Trái đất vậy, cố gắng từ một đến hai thế kỷ, có lẽ cuối cùng sẽ nâng cao được trí lực loài người, khiến cho trình độ khoa học của con cháu chúng ta có thể đột phá được khỏi ách giam cầm của Hạt trí tuệ.”

“Đối với chuyên ngành của chúng ta, từ trí lực này có hơi sáo rỗng, cụ thể anh muốn chỉ...”

“Trí lực mà anh nói đến mang nghĩa rất rộng, ngoài năng lực suy luận logic như ý nghĩa truyền thống của nó, còn bao gồm cả năng lực học hỏi, năng lực sáng tạo cũng như tưởng tượng, năng lực giữ được sức sống và sự linh hoạt của tư duy trong quá trình tích lũy tri thức và kinh nghiệm suốt đời người, và còn thể lực tư duy, tức là bộ não có thể suy nghĩ liên tục trong một thời gian dài mà không biết mệt mỏi... thậm chí còn có thể nghĩ đến khả năng hủy bỏ luôn nhu cầu ngủ...”

“Làm thế nào, anh đã có ý tưởng đại khái chưa?”

“Vẫn chưa, giờ thì vẫn chưa có. Có lẽ có thể trực tiếp kết nối bộ não với máy tính, khiến cho máy tính với khả năng tính toán không lồ trở thành thiết bị khuếch đại trí lực của con người; cũng có thể liên kết trực tiếp não người với nhau, kết hợp tư duy của nhiều người làm một; rồi còn di truyền

ký ức nữa... Nhưng dù cuối cùng có những cách nào để nâng cao trí lực của con người đi nữa, việc đầu tiên cần làm lúc này chính là tìm hiểu bản chất cơ chế tư duy của bộ não người.”

“Đây chính là lĩnh vực của chúng ta.”

“Chúng ta cứ tiếp tục sự nghiệp của mình, giống như trước đây, chỉ khác là giờ chúng ta có thể điều động một nguồn tài nguyên khổng lồ để thực hiện việc này!”

“Anh yêu, em thật sự rất vui, em vui quá! Chỉ là, trong vai trò Người Diện Bích, kế hoạch này của anh, quá...”

“Quá gián tiếp, phải không? Nhưng Keiko ơi, em thử nghĩ xem, mọi thứ trong nền văn minh nhân loại này rốt cuộc đều quy về bản thân loài người, chúng ta bắt đầu từ việc nâng cấp bản thân loài người, đây chẳng phải chính là một kế hoạch rất nhìn xa trông rộng hay sao? Và lại, ngoài chuyện này, anh còn có thể làm được gì nữa?”

“Bill, chuyện này thật sự quá tốt rồi!”

“Hãy thử nghĩ xem, biến khoa học nghiên cứu não bộ và nghiên cứu tư duy thành một công trình cấp độ toàn thế giới, lại có khoản đầu tư khổng lồ mà trước đây chúng ta không thể tưởng tượng ra nổi, liệu mất bao lâu thì có thể thành công?”

“Một thế kỷ chắc là được rồi.”

“Hãy bi quan hơn một chút, tính là hai thế kỷ đi, nếu như vậy, loài người sở hữu trí lực vượt trội vẫn còn thời gian hai thế kỷ, nếu dùng một thế kỷ để phát triển khoa học cơ bản, rồi dùng một thế kỷ nữa để hoàn thành việc chuyển hóa lý thuyết thành công nghệ...”

“Kể cả là thất bại, chúng ta cũng đã làm việc sớm muộn gì cũng phải làm.”

“Keiko, hãy cùng anh đến với ngày tận thế đi.” Hines lẩm bẩm nói.

“Được, Bill, thứ chúng ta có chính là thời gian mà.”

Lũ côn trùng mùa hạ trong vườn hình như đã quen với sự có mặt của họ, lại cất lên những tiếng kêu du dương. Lúc này, một làn gió nhẹ thổi qua khóm trúc, khiến những vì sao trên bầu trời đêm lấp la lấp lánh giữa tán lá, làm người ta có cảm giác bản hợp xướng của bầy côn trùng kia phát ra từ những vì sao xa xôi ấy.

Hội nghị lắng nghe ý kiến Người Điện Bích lần thứ nhất của Hội đồng phòng ngự toàn cầu PDC đã diễn ra được ba ngày. Ba Người Điện Bích Tyler, Rey Díaz và Hines lần lượt trình bày kế hoạch giai đoạn đầu tiên của mình trước hội nghị, đại biểu các quốc gia ủy viên thường trực PDC đã tiến hành thảo luận sơ bộ những kế hoạch này.

Trong phòng họp của Hội đồng bảo an Liên Hiệp Quốc khi xưa, đại biểu các quốc gia ủy viên thường trực ngồi quanh bàn tròn lớn, còn ba Người Điện Bích thì ngồi bên bàn hình chữ nhật ở chính giữa, họ là Tyler, Rey Díaz và Hines.

“Hôm nay La Tập vẫn không đến à?” Đại biểu Mỹ lấy làm bất mãn hỏi.

“Anh ta không đến.” Chủ tịch luân phiên của PDC, Garanin nói, “Anh ta tuyên bố, ẩn cư và không tham gia Hội nghị lắng nghe ý kiến của PDC, là một phần trong kế hoạch của mình.”

Nghe những lời này, các đại biểu dự họp liền rầm rì bàn tán, có người lộ vẻ giận dữ, có người lại nở nụ cười không rõ hàm ý gì.

“Người này là một thằng rác rưởi lười nhác!” Rey Díaz nói.

“Vậy thì ông là cái gì?” Tyler ngẩng đầu lên hỏi.

Hines cũng nói: “Tôi ngược lại còn muốn bày tỏ sự kính trọng đối với tiến sĩ La Tập, anh ta là người hiểu rõ bản thân, biết rõ năng lực của mình đến đâu, vì vậy mới không muốn lãng phí nguồn lực một cách vô nghĩa.” Ông ta vừa nói, vừa lễ độ quay sang phía Rey Díaz, “Tôi cho rằng ông Rey Díaz cũng nên học tập điều này từ anh ta.”

Ai cũng nhìn ra được, Tyler và Hines không phải đang biện hộ cho La Tập, mà chẳng qua là họ thù địch với Rey Díaz hơn với La Tập mà thôi.

Garanin cầm búa gỗ gõ xuống mặt bàn: “Trước tiên, những lời của Người Diện Bích Rey Díaz là không thích đáng, xin nhắc nhở ông chú ý tôn trọng những Người Diện Bích khác; đồng thời, cũng yêu cầu Người Diện Bích Tyler và Hines chú ý, ngôn từ của hai người trên hội nghị cũng không được ỗn thỏa đâu.”

Hines nói: “Ngài chủ tịch, những gì mà Người Diện Bích Rey Díaz thể hiện ra trong kế hoạch của ông ta, chỉ là sự thô bạo của bọn võ biên. Sau Iran và Bắc Triều Tiên, đất nước của ông ta cũng bị Liên Hiệp Quốc trừng phạt vì phát triển vũ khí hạt nhân, khiến ông ta có một thứ tình cảm méo mó đối với bom hạt nhân; kế hoạch sử dụng vũ khí dùng phản ứng nhiệt hạch của hạt nhân đại nguyên tử của ông Tyler và kế hoạch dùng bom nhiệt hạch cỡ siêu lớn của ông Rey Díaz không có khác gì nhau về bản chất, đều khiến chúng ta phải thất vọng cả. Ngay từ đầu, hai kế hoạch trực tiếp này đã lộ hết hướng đi chiến lược rồi, không hề thể hiện ưu thế về mặt mưu kế chiến lược của Người Diện Bích.”

Tyler phản kích: “Ông Hines, kế hoạch của ông lại càng giống như một ảo tưởng ngây ngô hơn.”

...

Sau khi Hội nghị lắng nghe ý kiến kết thúc, những Người Diện Bích đi tới phòng Trầm tư, đây là nơi họ ưa thích nhất trong trụ sở Liên Hiệp Quốc, giờ nghỉ lại, căn phòng nhỏ được thiết kế nhằm mục đích yên tĩnh suy nghĩ này thật giống như để dành riêng cho Người Diện Bích bọn họ vậy. Tụ tập ở đây, họ đều lặng lẽ chờ đợi, cảm nhận những dòng tư duy vĩnh viễn không thể trao đổi với nhau trước cuộc chiến ngày tận thế. Khối quặng sắt kia lặng lẽ nằm giữa bọn họ, tựa hồ đang hấp thu và hội tụ tư tưởng của họ, cũng tựa hồ đang lặng lẽ làm chứng cho điều gì đó.

Hines thấp giọng hỏi: “Các ông có nghe nói đến chuyện Người Phá Tường không?”

Tyler gật đầu, “Vừa công bố trên trang mạng công khai của bọn chúng, CIA cũng đã chứng thực.”

Những Người Diện Bích lại chìm vào trầm mặc, họ đang tưởng tượng ra hình ảnh Người Phá Tường của mình, sau này, hình ảnh ấy sẽ xuất hiện vô số lần trong những cơn ác mộng của họ, mà cái ngày Người Phá Tường nào thực sự xuất hiện, rất có khả năng sẽ chính là ngày tàn của Người Diện Bích đó.

Khi Sử Hiếu Minh thấy cha mình bước vào, anh ta sợ hãi nhích về phía góc tường, nhưng Sử Cường chỉ lặng lẽ ngồi xuống bên cạnh anh ta.

“Đừng sợ, lần này bố không đánh mà cũng không mắng mày đâu, bố đã không còn hơi sức đâu mà làm thế nữa rồi.” Vừa nói, gã vừa lấy ra một bao thuốc, rút hai điếu, đưa một điếu cho con trai, Sử Hiếu Minh do dự một lúc rồi mới nhận lấy. Hai bố con châm thuốc, lặng lẽ hút một hồi, Sử Cường mới nói: “Bố có nhiệm vụ, sắp tới sẽ lại phải ra nước ngoài rồi.”

“Vậy bệnh của bố thì sao?” Sử Hiếu Minh ngẩng đầu lên trong làn khói thuốc, lo lắng nhìn cha mình.

“Nói chuyện của mày trước đã.”

Sử Hiếu Minh lộ ánh mắt van nài: “Bố, vụ này xử nặng lắm...”

“Nếu mày phạm phải chuyện khác, bố còn có thể chạy chọt cho, nhưng chuyện này thì không được. Minh à, cả bố và mày đều đã là người trưởng thành, chúng ta phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.”

Sử Hiếu Minh tuyệt vọng cúi gằm mặt xuống, chỉ biết hút thuốc.

Sử Cường nói: “Tội của mày cũng có một nửa là do bố, từ nhỏ đến lớn, bố chẳng lo gì được cho mày. Ngày ngày đều về nhà rất muộn, mệt rũ chỉ kịp uống chén rượu rồi lăn ra ngủ luôn, chưa bao giờ bố đi họp phụ huynh cho mày một lần, cũng chẳng bao giờ nói chuyện tử tế với mày... Vẫn là cái câu nói đó: chúng ta tự mình làm thì tự mình phải chịu thôi.”

Sử Hiếu Minh rơm rớm nước mắt, dụi đi dụi lại đầu thuốc vào mép giường, tựa hồ đang dập tắt nửa cuộc đời về sau của chính mình.

“Trong đó cũng giống như khóa học bồi dưỡng dành cho tội phạm thôi, vào đấy rồi đừng mong cải tạo được cái gì, đừng hùa theo bọn trong đấy là được rồi, cũng phải học được cách tự bảo vệ mình.” Sử Cường để một túi nylon lên giường, bên trong có hai tút thuốc lá, “Còn cần thứ gì thì mẹ mày sẽ mang tới.”

Sử Cường ra đến cửa, lại xoay người nói với con trai: “Minh à, bố con mình có lẽ sẽ còn gặp lại nhau, lúc đó có khi mày già hơn bố rồi, đến lúc ấy mày sẽ hiểu được tâm tình của bố lúc này.”

Sử Hiếu Minh nhìn cha mình đi ra khỏi trại tạm giam qua cái ô nhỏ trên cửa. Bóng Sử Cường nhìn từ phía sau trông đã già nua lắm rồi.

Lúc này, giữa cái thời đại mọi thứ đều căng thẳng, La Tập lại trở thành người nhàn tản nhất thế giới. Anh chậm rãi tản bộ ven bờ hồ, bơi thuyền trong hồ, mang nấm hái được và cá câu được cho đầu bếp chế biến thành các món ăn ngon; anh thong dong đọc số sách phong phú cất giữ trong thư phòng, đọc chán rồi thì ra ngoài đánh golf với đám vệ sĩ; anh còn cưỡi ngựa men theo con đường nhỏ giữa thảo nguyên và rừng rậm, chạy về phía núi tuyết, nhưng chưa bao giờ đến dưới chân núi. Ngày ngày, anh ngồi trên băng ghế dài bên bờ hồ, nhìn bóng núi tuyết phản chiếu xuống mặt hồ, chẳng nghĩ gì hoặc nghĩ đến mọi thứ, thoáng cái là một ngày đã qua đi.

Mấy hôm nay, La Tập luôn ở một mình, hoàn toàn không có bất cứ liên lạc gì với thế giới bên ngoài. Kent cũng có phòng làm việc nhỏ riêng trong trang viên, nhưng rất hiếm khi đến làm phiền anh. La Tập nói chuyện với viên sĩ quan phụ trách an ninh đúng một lần, yêu cầu những binh sĩ bảo vệ ấy đừng có đeo bám đặng xa trong lúc mình tản bộ, nếu nhất thiết phải đi theo thì hãy cố gắng đừng để anh trông thấy.

La Tập có cảm giác mình giống như con thuyền nhỏ đã hạ buồm trên mặt hồ kia, cứ lẳng lặng dập dềnh, không biết đổ vào đâu, cũng chẳng quan tâm rồi sẽ trôi về hướng nào. Có lúc, nghĩ về cuộc sống trước đây, anh ngạc nhiên nhận ra, chỉ qua mấy ngày ngắn ngủi không ngờ nửa cuộc đời trước đây đã thành ra xa cách tựa như từ kiếp nảo kiếp nào, đồng thời, anh cũng rất hài lòng với trạng thái này.

La Tập rất hứng thú với hầm rượu trong trang viên, anh biết trong những cái chai bụi bặm được xếp gọn gàng ngay ngắn trên giá trong hầm đều là các loại rượu thượng hạng. Anh uống trong phòng khách, uống trong phòng đọc sách, có lúc còn uống trên con thuyền nhỏ, nhưng chưa bao giờ uống quá nhiều, chỉ đủ để rơi vào trạng thái nửa say nửa tỉnh, khi ấy, anh sẽ lấy chiếc tàu cán dài người chủ trước để lại ra phun khói nhả mây.

Mặc dù từng có một trận mưa, trong phòng khách hơi ẩm và lạnh, nhưng La Tập vẫn không cho đốt lò sưởi lên, anh bảo, vẫn chưa đến lúc.

Ở đây, anh chưa từng lên mạng, nhưng thỉnh thoảng cũng xem ti vi, hề thấy tin tức thời sự là nhất loạt bỏ qua, chỉ xem những chương trình không liên quan đến thời cuộc, thậm chí là không liên quan gì đến thời đại, tuy rằng những nội dung như vậy trên ti vi càng lúc càng ít, nhưng dư âm của thời đại vàng vẫn còn, nên vẫn có thể tìm được.

Một đêm nọ, một chai rượu nhìn nhãn thì có vẻ là cognac ba mươi lăm năm tuổi khiến anh ngà ngà ngất ngưỡng, anh cầm điều khiển từ xa nhảy qua mấy kênh tin tức trên chiếc ti vi HD, nhưng rồi nhanh chóng bị một chương trình tin tức tiếng Anh thu hút. Ấy là việc trục vớt một con tàu đắm từ giữa thế kỷ 17, con tàu ba cột buồm ấy đi từ Rotterdam đến Faridabad ở Ấn Độ và bị đắm ở Cape Horn. Trong các vật phẩm mà thợ lặn vớt ra được từ con tàu đắm, có một thùng rượu vang vẫn còn nguyên vẹn niêm phong, theo các chuyên gia suy đoán, rượu ở trong đó giờ vẫn uống được, và lại trải qua hơn ba trăm năm ủ dưới đáy biển, mùi vị thứ rượu ấy có thể sẽ ngon không gì sánh được. La Tập thu lại hầu như toàn bộ đoạn tin này, sau đó gọi Kent tới.

“Tôi muốn thùng rượu này, đi đâu giá nó về đây.” Anh nói với Kent.

Kent lập tức đi liên hệ, hai tiếng sau ông ta quay lại báo với La Tập rằng thùng rượu ấy dự kiến giá sẽ rất cao, giá khởi điểm có lẽ đã khoảng ba trăm nghìn euro rồi.

“Tí tiền lẻ ấy thì có là gì đối với kế hoạch Điện Bích chứ, đi mua đi, đây là một phần trong kế hoạch.”

Như vậy, sau “nụ cười với Người Điện Bích”, kế hoạch Điện Bích lại đẻ ra một thành ngữ mới. Phàm là chuyện gì biết rõ là hoang đường vớ vẩn nhưng lại không thể không đi làm, sẽ được gọi là “một phần trong kế hoạch Điện Bích”, hay gọi tắt là “một phần trong kế hoạch”.

Hai ngày sau, thùng rượu ấy đã được chuyển tới phòng khách của biệt thự, trên vỏ thùng kiểu dáng cổ xưa bám đầy hà. La Tập lấy trong hầm rượu ra một cái vòi kim loại có đầu mũi khoan xoắn ốc chuyên dùng để lấy rượu khỏi thùng gỗ, cẩn thận khoan vào vách thùng, rót ra ly rượu đầu tiên, màu rượu xanh biếc đầy quyến rũ. Anh ngửi một hơi, rồi đưa ly rượu lên sát miệng.

“Tiến sĩ, đây cũng là một phần trong kế hoạch à?” Kent hồ hững hỏi.

“Đúng thế, đây là một phần trong kế hoạch.” La Tập nói xong, đang định uống rượu, nhưng lại đưa mắt nhìn những người đang có mặt tại đó, “Các anh ra ngoài hết đi.”

Mấy người bọn Kent đều đứng bất động.

“Bảo các anh ra ngoài cũng là một phần trong kế hoạch, mời!” La Tập trợn mắt lên nói với bọn họ, Kent khe khẽ lắc đầu, đoạn dẫn những người khác đi ra.

La Tập uống ngụm rượu đầu tiên, cố gắng thuyết phục bản thân rằng mình đang nếm thử nước tiên, nhưng rốt cuộc vẫn không có dũng khí uống thêm ngụm thứ hai.

Nhưng ngụm rượu nhỏ ấy cũng không buông tha cho anh, đêm đó anh không ngừng miệng nôn trôn tháo, đến khi nôn ra cả dịch mật có màu hệt như màu rượu kia, cuối cùng cả người mềm nhũn ra không bò dậy nổi. Sau đấy, bác sĩ và các chuyên gia mở nắp thùng rượu đó ra mới biết, vách bên trong thùng gỗ có một tấm nhãn bằng đồng rất lớn, thời đó quả thực là có thói quen làm nhãn hiệu bên trong thùng. Trong những tháng năm dài dằng dẳng, đồng và rượu vốn dĩ không có tác động lẫn nhau lại nảy sinh phản ứng, không biết đã thành ra thứ gì hòa tan trong rượu... Lúc thùng rượu ấy được khiêng đi, La Tập nhận thấy Kent lộ ra vẻ khoái trá.

La Tập rũ ra nằm vật trên giường, nhìn dịch truyền trong bình chảy xuống từng giọt từng giọt một, cảm giác cô độc dữ dội chưa từng thấy bao trùm lấy anh, anh biết, sự nhàn tản mấy ngày nay chẳng qua chỉ là giai đoạn không trọng lực trên đường rơi xuống vực thẳm cô độc mà thôi, giờ thì anh đã chạm đáy rồi.

Nhưng La Tập sớm đã liệu trước thời khắc này, anh đã chuẩn bị sẵn sàng mọi thứ, chỉ đợi một người đến đây, sẽ có thể khởi động bước tiếp theo của kế hoạch. Anh đang đợi Sử Cường.

Tyler cầm ô đứng giữa màn mưa bụi lâm thâm trên đảo Kagoshima, sau lưng ông ta là Inoue Koichi, sĩ quan phụ trách Cục phòng vệ^[31]. Inoue Koichi mang ô nhưng không mở ra, đứng cách Tyler chừng hai mét, hai ngày hôm nay, dù về cơ thể hay tư tưởng, ông ta luôn giữ một khoảng cách nhất định với Người Điện Bích. Nơi này là Nhà kỷ niệm Đội đặc công Thần Phong, trước mặt họ là bức tượng một đội viên đặc công, bên cạnh có một chiến đấu cơ màu trắng mang số hiệu 502. Nước mưa phủ lên bề mặt bức tượng và chiếc máy bay một quầng ánh sáng, khiến cả hai toát lên một thứ sức sống hư ảo.

“Chẳng lẽ kiến nghị của tôi còn không có cả đất để thảo luận sao?” Tyler hỏi.

“Tôi khuyên ông tốt nhất đừng nói đến chuyện này trước mặt giới truyền thông, sẽ phiền phức lắm đấy.” Giọng Inoue Koichi lạnh băng như nước mưa.

“Đến thời điểm này rồi mà vẫn còn nhạy cảm thế à?”

“Nhạy cảm không phải là lịch sử, mà là kiến nghị của ông, khôi phục lại Đội đặc công Thần Phong, tại sao không làm ở Mỹ hay ở nơi nào khác? Cả thế giới này chẳng lẽ chỉ có người Nhật là có tinh thần cảm tử thôi sao?”

Tyler gập ô lại. Inoue Koichi bước lại gần ông ta thêm một chút. Tuy Tyler không né tránh, nhưng xung quanh ông ta dường như có một thứ trường lực ngăn cản Inoue Koichi tiếp tục áp sát: “Tôi chưa bao giờ nói Đội đặc công Thần Phong trong tương lai sẽ chỉ có người Nhật Bản, đây là một đội quân quốc tế, nhưng nước ông là vùng đất khởi nguyên của nó, bắt tay khôi phục nó từ đây chẳng phải là rất tự nhiên ư?”

“Trong chiến tranh không gian, phương thức tấn công này thực sự có ý nghĩa sao? Phải biết rằng, hiệu quả tác chiến của đội Thần Phong năm đó là rất có hạn, không thể xoay chuyển được cục diện của chiến tranh.”

“Ngài chỉ huy, lực lượng vũ trang không gian mà tôi xây dựng sử dụng sét hòn làm vũ khí, sét hòn sử dụng hạt nhân đại nguyên tử, điều khiển bắn ra bằng điện từ, tốc độ khi vừa bắn rất chậm, muốn đạt đến tốc độ của tên lửa không gian thì đường bắn cần phải có độ dài mấy chục thậm chí hơn trăm cây số, chuyện này không thể thực hiện được; đồng thời, sét hòn khi đã bắn ra lại không có trí thông minh như tên lửa tự hành, không thể cơ động đột phá hiệu quả hệ thống đánh chặn và hệ thống chặn của kẻ địch, vì vậy cần phải đến gần mục tiêu mới tấn công, đây chính là ý nghĩa tác chiến của đội đặc công mới. Không phải yêu cầu người ta lái phi thuyền đâm thẳng vào mục tiêu của kẻ địch, tuy tất nhiên, trong tình huống này, tỷ lệ tử vong cũng không thấp hơn việc ấy là bao nhiêu.”

“Tại sao nhất thiết phải sử dụng con người? Máy tính không thể điều khiển phi thuyền áp sát mục tiêu rồi tấn công sao?”

Câu hỏi này dường như đã mở đường cho Tyler, ông ta trở nên hưng phấn: “Vấn đề chính là ở đây! Trên các chiến đấu cơ hiện nay, máy tính chưa thể thay thế bộ não con người, việc chế tạo ra máy tính thế hệ mới, bao gồm cả máy tính lượng tử, phải dựa vào sự tiến bộ của vật lý cơ bản, mà vật lý thì đã bị Hạt trí tuệ khóa chết rồi. Vì vậy, bốn trăm năm sau, trí thông minh của máy tính cũng vẫn rất có hạn, không thể không có con người điều khiển vũ khí... thực ra, hiện nay khôi phục lại Đội đặc công

Thần Phong cũng chỉ có ý nghĩa về mặt tinh thần và niềm tin, trong mười thế hệ tới, sẽ không có ai phải cảm tử cả, nhưng việc xây dựng tinh thần và niềm tin nhất thiết phải bắt đầu ngay từ bây giờ!”

Inoue Koichi quay người lại, lần đầu tiên mặt đối mặt với Tyler, mái tóc ẩm ướt dính bết lên trán, nước mưa chảy trên mặt ông ta tựa như nước mắt: “Cách làm này hoàn toàn đi ngược lại quy tắc đạo đức cơ bản của xã hội hiện đại: sinh mạng con người đặt cao hơn hết thảy, quốc gia và chính phủ không thể yêu cầu bất cứ cá nhân nào đảm nhiệm sứ mệnh tự sát được. Tôi vẫn còn nhớ láng máng trong truyện *Truyện thuyết anh hùng Ngân Hà*^[32], nhân vật Dương Uy Lợi từng nói một câu thế này: nước nhà hưng thịnh hay suy tàn, tất cả đều quyết định trong trận chiến này, nhưng so với quyền và tự do của cá nhân, thì đó chỉ là một điều thật nhỏ mọn, các vị cứ cố gắng hết sức là được rồi.”

Tyler thờ dãi: “Ông biết không? Các người đã bỏ đi thứ quý giá nhất của mình rồi.” Nói dứt lời, ông ta mở ô đánh soạt một tiếng, quay người giận dữ bỏ đi. Đi một mạch ra đến chỗ cổng nhà kỷ niệm, ông ta mới ngoảnh đầu lại nhìn, Inoue Koichi vẫn dầm mưa đứng trước bức tượng.

Tyler đi giữa làn gió biển và màn mưa, trong đầu chốc chốc lại văng lên một câu nói, đó là câu ông ta vừa đọc được trong bức di thư trưng bày tại phòng triển lãm, của một đội viên Thần Phong viết cho mẹ mình trước khi xuất kích:

“Mẹ ơi, con sẽ biến thành đom đóm.”

“Thực tế khó hơn nhiều so với tưởng tượng.” Allen nói với Rey Díaz, họ đang đứng trước một tấm bia hình tháp làm bằng đá núi lửa màu đen, đây là cột mốc đánh dấu điểm nổ quả bom nguyên tử đầu tiên của loài người.

“Kết cấu của nó thực sự khác đến thế sao?” Rey Díaz hỏi.

“Hoàn toàn khác hẳn bom nguyên tử hiện nay, xây dựng mô hình toán học cho nó có thể phức tạp gấp hơn trăm lần hiện tại, đây là một công trình khổng lồ.”

“Cần tôi làm gì?”

“Cosmo ở trong ban tham mưu của ông đúng không? Cho ông ta đến phòng thí nghiệm của tôi.”

“William Cosmo?”

“Đúng là ông ta đấy.”

“Nhưng mà ông ta là một, là một...”

“Nhà vật lý thiên văn, một chuyên gia có uy tín chuyên nghiên cứu hằng tinh.”

“Vậy ông cần ông ta làm gì?”

“Đây chính là điều hôm nay tôi muốn nói với ông. Trong ấn tượng của ông, bom hạt nhân kích hoạt xong là nổ tung, nhưng trên thực tế thì quá trình đó giống như sự cháy vậy, đương lượng càng lớn, quá trình cháy càng dài. Ví dụ như khi một quả bom hạt nhân có sức công phá 20 megaton bùng nổ, quả cầu lửa có thể kéo dài chừng hơn 20 giây; mà quả bom siêu lớn chúng tôi đang thiết kế đây, giả sử như là 200 megaton đi, vậy thì quả cầu lửa nó tạo ra có thể cháy chừng vài phút, ông nghĩ thử xem, nó giống như cái gì?”

“Một Mặt trời nhỏ.”

“Rất chính xác! Kết cấu phản ứng nhiệt hạch của nó rất giống với một ngôi sao, và nó tái hiện quá trình tiến hóa của một ngôi sao trong thời gian

cực kỳ ngăn ngủi. Vì vậy, mô hình toán học mà chúng tôi phải xây dựng, về bản chất chính là mô hình của một ngôi sao.”

Trước mặt họ, hoang mạc của bãi thử tên lửa White Sands trải dài mênh mông, lúc này đương là thời điểm ngay trước bình minh, cả hoang mạc tối đen như mực, không nhìn rõ thứ gì. Lúc nhìn thấy khung cảnh này, hai người đều bất giác nhớ đến cảnh tượng nền trong trò chơi Tam Thế.

“Tôi thực sự rất phấn khích, ông Rey Díaz, xin hãy thứ lỗi cho sự thiếu nhiệt tình lúc ban đầu của chúng tôi, giờ nhìn lại, ý nghĩa của công trình nghiên cứu này đã vượt xa bản thân việc chế tạo ra một quả bom hạt nhân siêu lớn rồi, ông có biết chúng ta đang làm gì không? Chúng ta đang sáng tạo ra một ngôi sao mô phỏng đấy!”

Rey Díaz lắc đầu, tựa hồ như không đồng tình: “Chuyện này thì can hệ gì đến việc phòng thủ Trái đất?”

“Đừng có lúc nào cũng giới hạn suy nghĩ ở việc phòng thủ Trái đất, dẫu sao tôi và các đồng nghiệp ở phòng thí nghiệm vẫn là các nhà khoa học. Và lại, chuyện này cũng không phải là hoàn toàn không có ý nghĩa thực tế, chỉ cần nhập vào các tham số thích hợp, đây sẽ biến thành mô hình của Mặt trời! ông thử nghĩ mà xem, có một Mặt trời trong ổ cứng máy tính, thế nào cũng có tác dụng. Có một thiên thể khổng lồ gần chúng ta đến thế, mà chúng ta lại lợi dụng được quá ít, nhờ mô hình này, có lẽ sẽ còn có nhiều phát hiện mới hơn.”

Rey Díaz nói: “Ứng dụng của Mặt trời lần trước đã dồn loài người vào bước đường cùng, cũng khiến cho ông và tôi có duyên đứng với nhau ở đây đấy.”

“Nhưng phát hiện mới lại có khả năng khiến loài người in thoát khỏi cảnh ngộ khốn cùng này, vì vậy hôm nay tôi mới mời ông đến đây ngắm Mặt trời mọc.”

Lúc này, vầng dương buổi sớm nhô phần đỉnh sáng lóa lên khỏi đường chân trời, hoang mạc trở nên rõ nét như hình ảnh dần hiển thị trên màn hình, Rey Díaz nhìn thấy, trên vùng đất năm xưa ngọn lửa địa ngục bùng cháy, nay đã có những bụi cỏ đại lứa thưa.

“Ta đang biến thành cái chết, thành kẻ hủy diệt các thế giới.” Allen buột miệng nói.

“Gì hả?!” Rey Díaz vụt ngoảnh đầu lại nhìn Allen, vẻ mặt tựa như có người vừa nổ súng sau lưng ông ta vậy.

“Đây là câu Oppenheimer nói lúc trông thấy quả bom nguyên tử đầu tiên phát nổ, hình như là trích dẫn từ trong sử thi Bhagavad Gita của Ấn Độ.”

Vầng sáng ở phương Đông nhanh chóng lớn dần lên, đem ánh sáng trùm xuống thế giới, tựa như quầng một tấm lưới màu vàng khổng lồ. Chính vầng Mặt trời này là đích đến mà Diệp Văn Khiết xoay ăng ten Hồng Ngạn nhắm vào buổi sáng năm ấy; và trước nữa, ở nơi đây, cũng chính vầng Mặt trời này đã chiếu sáng đám bụi khói sót lại sau vụ nổ bom nguyên tử đầu tiên; đây cũng chính là vầng Mặt trời mà vợ người cổ đại của triệu năm trước và các loài khủng long của trăm triệu năm trước nhìn thấy bằng đôi mắt đờ đẫn; sớm hơn thế nữa, thứ ánh sáng lờ mờ mờ lung từ mặt biển đi vào mà tế bào có sự sống đầu tiên trong đại dương nguyên thủy cảm nhận được, cũng là do vầng Mặt trời này phát ra.

Allen nói tiếp: “Lúc ấy, một người tên là Bainbridge đã tiếp lời Oppenheimer bằng một câu hoàn toàn không có ý thơ chút nào: ‘Giờ thì chúng ta đều thành lũ chó đẻ cả rồi.’”

“Ông đang nói gì vậy?” Rey Díaz hỏi, ông ta đang nhìn vầng dương dâng lên, hơi thở trở nên gấp gáp.

“Tôi đang cảm ơn ông, ông Rey Díaz, vì từ nay trở đi, chúng tôi không phải là lũ chó đẻ nữa rồi.”

Phương Đông, Mặt trời từ từ dâng lên với vẻ trang nghiêm vượt trên tất cả, tựa hồ đang tuyên bố với thế giới này, ngoài ta ra, tất cả đều chỉ là bóng câu qua cửa mà thôi.

“Ông sao vậy, ông Rey Díaz?” Allen thấy Rey Díaz quỳ gục xuống, chống một tay xuống đất và bắt đầu nôn mửa, nhưng không nôn ra được thứ gì. Gương mặt ông ta bỗng tái nhợt, đầm mồ hôi lạnh, bàn tay ông ta đè lên bụi gai, nhưng Rey Díaz đã không còn đủ sức nhấc tránh đi nữa.

“Đi, vào trong xe.” Rey Díaz yếu ớt nói, đầu ông ta ngoảnh đi khỏi hướng Mặt trời mọc, bàn tay còn lại giơ ra phía trước, muốn che bớt ánh mặt trời. Lúc này, ông ta đã không còn sức lực mà đứng dậy nổi nữa, Allen toan đỡ ông ta dậy, nhưng không sao đỡ nổi tấm thân lực lưỡng của Rey Díaz. “Cho xe đến đây...” Rey Díaz thở hổn hển, đồng thời rút bàn tay che ánh mặt trời lại bịt chặt hai mắt. Lúc lái xe đến bên cạnh, Allen phát hiện ra Rey Díaz đã tê liệt ngã lăn ra đất, Allen phải rất khó nhọc mới đẩy được ông ta lên băng ghế sau. “Kính râm, tôi cần kính râm...” Rey Díaz nửa ngồi nửa nằm trên ghế, hai tay quơ loạn trong không trung, Allen vội vàng tìm cặp kính râm trên táp lô đưa cho ông ta. Sau khi đeo kính lên, Rey Díaz dường như đã thở bình ổn hơn một chút, “Tôi không sao đâu, chúng ta trở về đi, nhanh lên.” Rey Díaz yếu ớt nói.

“Rốt cuộc ông bị sao vậy? Khó chịu ở chỗ nào?”

“Hình như là vì Mặt trời.”

“Chuyện này... ông bắt đầu có triệu chứng này từ bao giờ vậy?”

“Vừa nãy.”

Từ đó trở đi, Rey Díaz mắc phải chứng bệnh sợ Mặt trời kỳ quái ấy, hề trông thấy Mặt trời, cả tinh thần lẫn thân thể ông ta đều rơi vào trạng thái gần như suy sụp.

“Ngồi máy bay lâu quá hả? Trông anh uế oải lắm.” Trông thấy Sử Cường vừa mới đến, La Tập nói.

“Thì đó, làm gì được thoải mái như cái lần trước chúng ta đi.” Sử Cường nói, đồng thời đảo mắt quan sát khung cảnh xung quanh.

“Chỗ này được đấy nhỉ.”

“Không ổn.” Sử Cường lắc đầu, “Ba mặt có rừng cây, muốn ẩn nấp để tiếp cận biệt thự rất dễ dàng; còn cả cái hồ này nữa, gần khu nhà ở như vậy, khó mà đề phòng người nhái xuống nước từ khu rừng phía bờ hồ bên kia; có điều, bãi cỏ ở xung quanh này lại rất tốt, dành ra một khoảng không gian thoáng rộng.”

“Anh không thể lãng mạn một chút được à?”

“Chú em, tôi đến đây làm việc đấy ạ.”

“Tôi đang định giao cho anh một công việc lãng mạn đây.” La Tập dẫn Sử Cường vào phòng khách, Sử Cường lại quan sát sơ qua một lượt, sự hào hoa và thanh lịch của nơi này dường như không để lại cho gã ấn tượng gì cả. La Tập cầm chiếc ly thủy tinh chân cao rót rượu cho Sử Cường, nhưng gã xua tay từ chối.

“Đây là brandy đã ủ ba mươi năm đấy.”

“Giờ tôi không thể uống rượu được rồi... Nói cái công việc lãng mạn của cậu đi xem nào.”

La Tập nhấp một ngụm rượu, ngồi xuống bên cạnh Sử Cường: “Đại Sử à, tôi muốn nhờ anh một việc này. Trong công việc trước đây của anh, thường phải tìm kiếm một người nào đó trên phạm vi toàn quốc, thậm chí là toàn thế giới đúng không?”

“Ừ.”

“Anh là chuyên gia hả?”

“Tìm người ấy à? Tất nhiên rồi.”

“Vậy thì tốt, giúp tôi tìm một người, một cô gái khoảng hai mươi tuổi, đây là một phần trong kế hoạch.”

“Quốc tịch, họ tên, địa chỉ?”

“Đều không có, thậm chí khả năng cô ấy có mặt trên thế gian này cũng rất nhỏ.”

Sử Cường trở mắt nhìn La Tập, dừng lại mấy giây rồi mới nói: “Mơ thấy hả?”

La Tập gật đầu: “Coi như là một giấc mộng cũng được.”

Sử Cường cũng gật đầu, nói ra hai chữ mà La Tập không ngờ đến: “Còn đỡ.”

“Cái gì?”

“Tôi bảo là còn đỡ, như vậy ít nhất anh cũng biết cô ta trông thế nào.”

“Cô ấy là một, ừm, cô gái phương Đông, chắc, cứ giả định là người Trung Quốc đi.” La Tập nói, lấy giấy bút ra vẽ, “Mặt cô ấy, trông thế này này; mũi thế này, miệng thế này, chắc, tôi không biết vẽ, mắt... khốn thật, sao tôi vẽ được mắt cô ấy chứ, có phải các anh có một thứ, phần mềm thì phải, có thể mở ra một khuôn mặt, rồi dựa theo miêu tả của nhân chứng mà điều chỉnh mắt mũi miệng gì gì đó, cuối cùng sẽ có chính xác chân dung người mà nhân chứng đã trông thấy không?”

“Có, trong máy tính xách tay của tôi cũng có cái.”

“VẬY anh lấy ra đi, chúng ta vẽ luôn!”

Sử Cường đuổi người trên ghế xô pha, lấy tư thế thật thoải mái: “Không cần đâu, cậu cũng không cần vẽ nữa, nói tiếp đi, chuyện tướng mạo tạm gác sang một bên, trước tiên nói xem cô ấy là người thế nào.”

Bên trong La Tập dường như có thứ gì được đốt cháy, anh đứng dậy, bất an đi đi lại lại trước lò sưởi: “Cô ấy... nói thế nào nhỉ? Cô ấy đến với thế giới này, giống như là một đóa bách hợp mọc lên giữa đồng rác rưởi, thật là... thật là thuần khiết mong manh, mọi thứ xung quanh đều không thể khiến cô ấy nhuốm bẩn, nhưng đều làm tổn thương cô ấy, đúng thế, mọi thứ xung quanh đều có thể khiến cô ấy tổn thương! Phản ứng đầu tiên khi anh gặp cô ấy chính là muốn bảo vệ cô ấy... à không, muốn che chở cho cô ấy, để cô ấy không bị cái hiện thực dã man thô bạo này làm tổn thương, vì điều này, anh sẵn lòng trả bất cứ giá nào! Cô ấy... Cô ấy thật là... Chắc, anh xem đây, sao tôi lại nói năng vụng về thế này chứ nhỉ, không nói rõ ràng được gì cả.”

“Đều thế cả thôi,” Sử Cường cười cười gật đầu, nụ cười thoát nhìn có vẻ ngây ngô của gã giờ đây trong mắt La Tập lại tràn đầy trí tuệ, cũng khiến anh cảm thấy rất thoải mái, “có điều, cậu nói vậy cũng rõ ràng lắm rồi.”

“Được, vậy tôi nói tiếp nhé, cô ấy... nhưng, nhưng tôi biết nói thế nào bây giờ nhỉ? Miêu tả thế nào cũng không thể hiện ra được cô gái trong lòng tôi ấy.” La Tập rối rít, tựa hồ như muốn móc tim mình ra cho Sử Cường xem vậy.

Sử Cường xua xua tay, bảo La Tập bình tĩnh lại: “Được rồi, nói về chuyện cậu và cô ấy sống chung đi, càng chi tiết càng tốt.”

La Tập kinh ngạc tròn tròn mắt lên: “Sống chung... Với cô ấy? Sao anh biết?”

Sử Cường bật cười khàn khạc, đồng thời đưa mắt ngó quanh quất: “Ở nơi thế này, chắc là phải có xì gà loại ngon ngon chứ?”

“Có, có đây!” La Tập vội vàng lấy trên nóc lò sưởi xuống một cái hộp gỗ tinh xảo, lấy ra một điếu Davidoff to tướng, rồi dùng một dụng cụ cắt xì gà còn tinh xảo hơn, có kiểu dáng như cái máy chém nhỏ, cắt phần đầu đi đưa cho Sử Cường, đoạn dùng que châm xì gà bằng gỗ tùng, châm thuốc cho gã ta.

Sử Cường hút một hơi, hài lòng gật đầu: “Nói đi.”

Trái ngược hẳn với bộ dạng ấp a ấp úng vừa nãy, La Tập bắt đầu thao thao bất tuyệt. Anh kể lại chuyện lần đầu tiên cô xuất hiện trong thư viện, kể lại chuyện anh và cô gặp lại nhau trước cái lò sưởi tường tượng trong phòng ký túc xá, kể chuyện cô xuất hiện trên giảng đường của anh, tả lại vẻ đẹp mà ngọn lửa trong lò sưởi chiếu qua chai rượu vang có màu sắc tựa như đôi mắt của ráng chiều hắt lên gương mặt cô vào cái đêm hôm ấy. Anh vui sướng hồi tưởng lại chuyến đi lần đó của hai người, kể lại tỉ mỉ từng chi tiết nhỏ nhất: cánh đồng sau trận tuyết, thị trấn và ngôi làng nhỏ dưới bầu trời xanh, ngọn núi như những người già sưởi nắng, và cả đồng lửa cùng buổi hoàng hôn trên núi nữa...

Sử Cường nghe xong, dập tắt điếu thuốc đi, nói: “Ừm, về cơ bản là đủ rồi. Tôi có đưa ra một số suy đoán về cô gái đó, cậu xem có đúng không nhé.”

“Được, được!”

“Trình độ văn hóa của cô ấy, có lẽ là trên đại học và dưới tiến sĩ.”

La Tập gật đầu, “Đúng thế, đúng thế, cô ấy có kiến thức, nhưng những kiến thức ấy vẫn chưa đạt đến mức độ học vấn khiến cô ấy trở nên cứng nhắc, mà chỉ khiến cô ấy càng thêm nhạy cảm với cuộc sống và thế giới này.”

“Cô ấy chắc là sống trong một gia đình trí thức cao cấp, cuộc sống không giàu có xa xỉ, nhưng so với gia đình bình thường thì sung túc hơn nhiều, từ nhỏ tới lớn cô ấy đều được sống trong tình yêu thương đầy đủ của cha mẹ, nhưng tiếp xúc với xã hội, đặc biệt là những người ở tầng đáy xã hội thì rất ít.”

“Đúng, đúng, cực kỳ chính xác! Cô ấy chưa từng nói với tôi về gia đình mình, sự thực là chưa từng nói bất cứ chuyện gì liên quan đến bản thân mình, nhưng tôi nghĩ chắc hẳn là phải như vậy!”

“Những suy đoán tiếp theo chỉ là suy đoán thôi, nếu sai thì cậu bảo tôi nhé... Cô ấy thích mặc, nói như nào nhỉ, quần áo kiểu thanh lịch mà trang nhã, so với những cô gái cùng tuổi, cô ấy có vẻ đơn điệu hơn một chút.” La Tập ngậy người ra, gật đầu lia lịa, “Nhưng luôn có những phần trắng tinh khiết, ví dụ như áo trong này, hay cổ áo gì gì đó, nhìn tương phản rõ với những phần có màu sắc đậm hơn.”

“Đại Sử à, anh...” La Tập nhìn Sử Cường với ánh mắt gần như sùng bái, nói.

Sử Cường xua tay ngăn không cho anh nói tiếp, “Điểm cuối cùng: cô ấy không cao lắm, khoảng mét sáu gì đấy, vóc người rất... hình dung như thế nào nhỉ, mong manh, kiểu như một trận gió cũng thổi bay đi được ấy, vì vậy nên trông cũng không phải thấp lắm... tất nhiên còn có thể nghĩ ra nhiều điểm khác nữa, chắc là cũng hòm hòm rồi.”

La Tập như thể muốn quỳ xuống trước mặt Sử Cường: “Đại Sử, tôi phục anh sát đất rồi! Anh, anh là Sherlock Holmes tái thế à!”

Sử Cường đứng lên, “Vậy tôi ra vẽ trên máy tính nhé.”

Tối hôm đó, Sử Cường mang máy tính xách tay đến tìm La Tập. Lúc trên màn hình hiện ra bức tranh thiếu nữ ấy, La Tập ngồi đờ ra bất động, nhìn chăm chăm vào màn hình như thể trúng phải bùa. Sử Cường hình như sớm

đã đoán trước được điều này, lại đi tới chỗ lò sưởi lấy một chiếc xì gà, kê lên cái máy chém nhỏ kia cắt đầu đi, châm lửa, hút mấy hơi xong quay lại vẫn thấy La Tập nhìn chăm chăm vào màn hình.

“Có chỗ nào không giống, cậu bảo để tôi điều chỉnh.”

La Tập khó nhọc thu ánh mắt khỏi màn hình, đứng dậy đi tới trước cửa sổ, nhìn ngọn núi tuyết xa xa dưới ánh trăng, giọng nói như đang nói mê: “Không cần điều chỉnh gì hết.”

“Tôi cũng nghĩ thế.” Sử Cường nói, đóng máy tính lại.

La Tập vẫn nhìn về phía xa xăm, nói ra một câu mà người khác cũng từng dùng để đánh giá Sử Cường: “Đại Sử, anh đúng là một con quỷ.”

Sử Cường mệt mỏi ngồi xuống ghế xô pha: “Làm gì đến nỗi thế, chúng ta đều là đàn ông cả mà.”

La Tập quay người lại nói: “Nhưng người tình trong mộng của mỗi người đàn ông đều rất khác nhau mà!”

“Nhưng người tình trong mộng của mỗi một loại đàn ông về đại thể đều khá tương đồng.”

“Vậy cũng không thể nào vẽ ra giống như vậy được!”

“Không phải cậu đã nói với tôi rất nhiều thứ à.”

La Tập đi tới bên cạnh máy tính, lại mở ra: “Sao cho tôi một bản.” Vừa làm anh vừa hỏi, “Anh có thể tìm được cô ấy không?”

“Giờ tôi chỉ có thể nói là tỷ lệ rất cao, nhưng cũng không loại trừ khả năng hoàn toàn không tìm được.”

“Gì hả?” La Tập dừng thao tác đang làm dở lại, quay đầu kinh ngạc nhìn Sử Cường.

“Chuyện kiểu này làm sao mà đảm bảo 100% thành công được chứ.”

“Không, ý tôi không phải là vậy, ngược lại cơ, tôi tưởng anh sẽ nói là gần như không có khả năng, nhưng cũng không loại trừ khả năng một phần vận là ngẫu nhiên tìm được, kỳ thực, nếu anh nói như vậy tôi cũng đã thỏa mãn rồi!” Anh quay đầu lại nhìn bức hình vừa hiển thị lại trên màn hình, lăm lăm như người nói mớ: “Trên đời này sao có thể tồn tại người như vậy được chứ.”

Sử Cường bật cười khinh khinh: “Thầy giáo La, cậu đã gặp được bao nhiêu người?”

“Tất nhiên không thể so sánh với anh được, nhưng tôi biết trên thế giới này không có người nào hoàn mỹ, lại càng không có người phụ nữ nào hoàn mỹ.”

“Như cậu nói đấy, tôi thường xuyên phải tìm ai đó giữa hàng trăm hàng nghìn người. Tôi lấy kinh nghiệm nửa đời mình ra nói cho cậu biết: người như thế nào cũng có. Nói cho cậu biết nhé, chú em, loại nào cũng có, bao gồm cả người hoàn mỹ và người phụ nữ hoàn mỹ, chỉ là cậu chưa có duyên gặp được đấy thôi.”

“Đây là lần đầu tiên tôi nghe người khác nói vậy đấy.”

“Bởi vì thế này, người hoàn mỹ trong lòng cậu, chưa chắc đã hoàn mỹ trong mắt người khác, ví dụ như cô gái trong mộng kia của cậu nhé, theo tôi thấy, cô ấy có những chỗ rõ ràng là... nói thế nào nhỉ, không hoàn mỹ đi, vì vậy, khả năng tìm được là rất lớn.”

“Thế nhưng có những đạo diễn tìm một diễn viên lý tưởng giữa hàng chục nghìn người mà cuối cùng vẫn chẳng tìm được.”

“Đám đạo diễn kia làm sao so bì được với những kẻ làm nghề như chúng tôi, chúng tôi đâu chỉ tìm một người giữa hàng chục nghìn người, thậm chí đâu chỉ là tìm một người giữa hàng trăm nghìn hay hàng triệu người, các công cụ cũng như phương pháp của chúng tôi đều tiên tiến hơn bất cứ đạo diễn nào. Lấy ví dụ nhé, mấy cái máy tính cỡ lớn ở trung tâm phân tích của Bộ Công an ấy, chỉ cần nửa ngày là tìm ra một gương mặt thích hợp giữa mấy trăm triệu bức ảnh... Chỉ là, chuyện này nằm ngoài phạm vi chức trách của tôi, trước tiên tôi phải báo cáo lại với cấp trên, nếu được phê chuẩn và giao nhiệm vụ, tất nhiên tôi sẽ dốc hết sức hoàn thành.”

“Bảo với họ, đây là phần quan trọng trong kế hoạch Điện Bích, cần phải xử lý một cách nghiêm túc.”

Sử Cường cười hì hì đầy vẻ ám muội, đứng dậy từ biệt La Tập.

“Gì hả? Báo PDC tìm...” Kent vất vả tìm kiếm cụm từ tiếng Trung Quốc ấy, “người tình trong mộng cho anh ta? Thăng cha này đã được nuông chiều thành ra thế này rồi cơ à! Xin lỗi, tôi không thể chuyển tiếp yêu cầu này của anh lên cấp trên được.”

“Vậy thì ông đã làm trái với nguyên tắc của kế hoạch Điện Bích: cho dù chỉ thị của Người Điện Bích có khó hiểu đến đâu, cũng đều phải xin ý kiến thi hành, chỉ PDC mới có quyền phủ quyết cuối cùng.”

“Dù thế thì cũng không thể dùng tài nguyên của xã hội loài người để phục vụ loại người này sống kiểu đế vương như vậy! Anh Sử, chúng ta làm việc chung với nhau chưa lâu, nhưng tôi rất khâm phục anh, anh là người rất lão luyện, lại có khả năng quan sát thấu suốt, vậy mong anh nói thực lòng cho tôi biết: anh thực sự cho rằng La Tập đang thi hành kế hoạch Điện Bích hay sao?”

Sử Cường lắc đầu, “Tôi không biết.” Gãi gơ tay ngăn Kent tiếp tục tranh luận, “Nhưng, ông Kent này, đây chỉ là cá nhân tôi không biết, chứ không phải cách nhìn của cấp trên. Đây chính là điểm khác nhau lớn nhất giữa ông và tôi: tôi chỉ là một kẻ chấp hành mệnh lệnh trung thành, còn ông thì khác, chuyện gì ông cũng phải hỏi tại sao.”

“Làm vậy không đúng à?”

“Chẳng có gì đúng hay không đúng ở đây cả, nếu mỗi người đều phải làm rõ ra tại vì sao rồi mới chấp hành mệnh lệnh thì cái thế giới này loạn từ lâu rồi. Ông Kent này, cấp bậc của ông cao hơn của tôi một chút, nhưng nói cho cùng, chúng ta đều là người chấp hành mệnh lệnh mà thôi, điều đầu tiên chúng ta cần hiểu là, có một số việc không đến lượt những người như chúng ta suy xét, chỉ cần làm hết trách nhiệm của mình là được rồi. Không làm được điều này, cuộc sống của ông sợ là sẽ khó khăn lắm đấy.”

“Cuộc sống của tôi giờ đã khó khăn lắm rồi! Lần trước bỏ ra cả đồng tiền mua rượu trong tàu đắm, tôi đã nghĩ... anh nói đi, người này có chút gì giống như Người Điện Bích hay không?”

“Người Điện Bích cần phải như thế nào?”

Kent nhất thời tắc tị.

“Mà kể cả Người Điện Bích thực sự phải ra dáng Người Điện Bích đi chăng nữa, tôi thấy thầy La Tập cũng không phải là hoàn toàn không giống đâu.”

“Gì hả?” Kent hơi ngạc nhiên, “Không phải anh định nói là đã nhìn ra tổ chất gì đó ở anh ta đấy chứ?”

“Đúng là đã nhìn thấy chút chút.”

“Quý quái thật, anh nói thử xem.”

Sử Cường đặt tay lên vai Kent: “Lấy ví dụ là ông nhé, giả sử gán cho ông cái thân phận Người Diện Bích này, ông liệu có lợi dụng cơ hội mà hưởng thụ giống anh ta không?”

“Tôi đã suy sụp từ lâu rồi.”

“VẬY là đúng rồi, nhưng La Tập vẫn thông dong thoải mái, cứ như chẳng có chuyện gì vậy. Ông Kent này, ông tưởng thế là đơn giản chắc? Đây gọi là có khí độ đấy, đây chính là khí độ mà người làm việc lớn nhất thiết phải có! Những kẻ như ông với tôi đây thì không làm được việc lớn đâu.”

“Nhưng anh ta... nói thế nào nhỉ... Cứ thông dong thoải mái mãi à, còn kế hoạch Diện Bích thì sao?”

“Nói từ nãy đến giờ mà sao tôi vẫn không giảng rõ cho ông được nhỉ? Tôi đã bảo là tôi chẳng biết gì cả mà, sao ông biết được những việc người ta đang làm không phải là một phần trong kế hoạch? Nói lại lần nữa, chuyện này không phải do chúng ta phán đoán. Mà kể cả là chúng ta nghĩ đúng đi chẳng nữa,” Sử Cường nhích lại gần Kent, hạ giọng xuống: “Có một số việc, cần phải từ từ mới được.”

Kent nhìn chăm chăm vào Sử Cường một lúc, cuối cùng vẫn lắc đầu, không chắc mình đã hiểu được câu nói cuối cùng của gã ta: “Được rồi, tôi báo lên cấp trên, có điều có thể cho tôi xem thử cái cô người tình trong mộng kia trước được không?”

Nhìn thấy bức ảnh thiếu nữ trên màn hình, gương mặt già nua của Kent lập tức dịu lại, ông ta xoa cằm nói: “Chậc... trời ạ, tuy không tin rằng cô gái này có ở trên đời, nhưng tôi vẫn chúc các anh sớm có ngày tìm được cô ấy.”

[nonindent]“Đại tá, với thân phận của tôi, lại đến khảo sát về công tác chính trị tư tưởng của quân chủng các anh, có phải anh cảm thấy có chút

đường đột hay không?” Tyler hỏi khi gặp Chương Bắc Hải.

“Không, ông Tyler, chuyện này đã có tiền lệ rồi, Rumsfeld^[33] từng đến thăm trường Đảng của Quân ủy trung ương, lúc ấy tôi đang học ở đó.” Chương Bắc Hải nói, ở anh ta không có sự tò mò, cẩn trọng và xa cách mà Tyler thấy ở những sĩ quan Trung Quốc khác, còn tỏ ra rất chân thành, khiến cuộc trò chuyện trở nên thoải mái hơn nhiều.

“Tiếng Anh của anh giỏi thật đấy, anh xuất thân từ hải quân à?”

“Đúng vậy, tỷ lệ đến từ hải quân trong không gian quân của Mỹ còn cao hơn chúng tôi.”

“Quân chủng cổ xưa này hẳn không ngờ được, chiến thuyền của họ rồi sẽ phải xuất quân trong không gian... nói thực lòng, khi tướng Thường Vĩ Tư giới thiệu anh là cán bộ chính trị xuất sắc nhất của quân chủng, tôi đã tưởng anh đến từ lục quân, vì lục quân mới là linh hồn của các anh.”

Chương Bắc Hải rõ ràng không đồng ý với quan điểm của Tyler, nhưng anh ta chỉ nở nụ cười khoan dung rồi bỏ qua: “Các quân chủng khác nhau trong một quân đội hẳn đều có chung một linh hồn, kể cả là không gian quân mới được thành lập ở các nước, về mặt văn hóa quân sự cũng đều đã ghi sâu dấu ấn của quân đội nước mình rồi.”

“Tôi rất hứng thú với công tác chính trị tư tưởng trong quân chủng các anh, hy vọng có thể tiến hành một số khảo sát chuyên sâu.”

“Không thành vấn đề, cấp trên đã có chỉ thị, trong phạm vi công tác của tôi, sẽ không giấu giếm bất cứ điều gì với ông.”

“Cảm ơn!” Tyler thoáng do dự giây lát rồi nói, “Mục đích chuyến đi lần này của tôi là muốn có được một câu trả lời, tôi muốn được anh chỉ giáo ở đây trước.”

“Đừng khách khí, xin ông cứ nói.”

“Đại tá, anh cho rằng chúng ta có thể khôi phục được một đội quân mang tinh thần của quá khứ hay không?”

“Quá khứ mà ông nói đến ở đây là gì?”

“Về thời gian thì phạm vi rất lớn, có thể từ Hy Lạp cổ đại cho đến Chiến tranh Thế giới thứ II, mấu chốt là điểm chung về mặt tinh thần này: coi bổn phận và danh dự cao hơn hết thảy, khi cần thiết sẵn sàng hy sinh tính mạng mà không hề do dự. Hẳn là anh đã chú ý thấy điểm này, sau Chiến tranh Thế giới thứ II, dù là ở các quốc gia dân chủ hay quốc gia chuyên chế, tinh thần này đều đã biến mất khỏi quân đội rồi.”

“Quân đội đến từ xã hội, muốn thế cần toàn bộ xã hội đều khôi phục lại cái tinh thần quá khứ mà ông nói đến.”

“Về điểm này thì cách nhìn của chúng ta giống nhau.”

“Nhưng, ông Tyler, đây là điều bất khả.”

“Tại sao? Chúng ta có hơn bốn trăm năm, trong quá khứ, xã hội loài người đã mất khoảng thời gian dài tương đương vậy để tiến hóa từ chủ nghĩa anh hùng tập thể sang chủ nghĩa cá nhân, tại sao chúng ta không thể dùng khoảng thời gian tương tự để biến đổi trở lại?”

Nghe những lời này, Chương Bắc Hải ngẫm nghĩ trong giây lát: “Đây là một vấn đề rất sâu sắc, nhưng tôi cho rằng xã hội nhân loại nay đã thành người trưởng thành không thể nào trở lại thuở ấu thơ được nữa. Giờ nhìn lại, trong bốn trăm năm đã hình thành nên xã hội hiện đại ấy, chúng ta chưa từng có bất cứ sự chuẩn bị nào về mặt tư tưởng và văn hóa để đối mặt với thảm họa và nguy cơ như thế này.”

“Vậy niềm tin chiến thắng của anh từ đâu mà có? Theo tôi được biết, anh là một người kiên định niềm tin chiến thắng, thế nhưng hạm đội không gian đầy rẫy những người theo chủ nghĩa thất bại này làm sao có thể đối mặt với kẻ thù mạnh mẽ đây?”

“Chẳng phải ông đã nói vẫn còn hơn bốn trăm năm nữa sao, nếu chúng ta không thể đi lùi, vậy thì cứ kiên định tiến lên phía trước thôi.”

Câu trả lời của Chương Bắc Hải rất mơ hồ, nhưng bàn bạc sâu hơn nữa, Tyler cũng không tìm hiểu thêm được gì từ anh ta, chỉ có cảm giác suy nghĩ của con người này rất sâu sắc, không thể dễ dàng nhìn thấu.

Lúc ra khỏi bộ chỉ huy quân chủng không gian, Tyler đi ngang qua một người lính gác, lúc ánh mắt ông ta và người lính đó chạm nhau, đối phương hơi bẽn lẽn mỉm cười với ông ta. Điều này không thể thấy ở quân đội của các quốc gia khác, những lính gác kia đều mở mắt trừng trừng, nhìn thẳng về phía trước. Nhìn thấy gương mặt trẻ trung đó, Tyler lại thầm nhắc lại câu nói kia trong đầu:

“Mẹ ơi, con sẽ biến thành đom đóm.”

Chập tối ngày hôm ấy trời đổ mưa, đây là lần đầu tiên trời mưa từ khi La Tập tới nơi này, phòng khách rất ẩm ướt và lạnh lẽo. La Tập ngồi trước lò sưởi không đốt lửa, lắng nghe tiếng mưa bên ngoài, cảm giác như thể ngôi nhà này nằm trên một hòn đảo lẻ loi giữa đại dương u ám vậy. Anh để mình chìm vào giữa sự cô độc mênh mông vô tận ấy, sau khi Sử Cường đi, lúc nào anh cũng sống trong cảm giác chờ đợi không yên, cảm tưởng như bản thân sự cô độc và chờ đợi này chính là hạnh phúc. Đúng lúc này, anh nghe thấy tiếng xe ô tô đậu trước hiên nhà, loáng thoáng có tiếng người nói chuyện, trong đó có một giọng nữ non nớt dịu dàng, nói những lời cảm ơn, tạm biệt gì đó. Âm thanh ấy khiến anh run lên, như chạm phải điện.

Hai năm trước, trong những cơn mộng giữa đêm đen và ngày dài, anh đều nghe thấy giọng nói ấy, rất mờ mịt, rất mông lung, như một dải lụa mỏng trắng tinh khiết lướt qua giữa bầu trời xanh, như giữa buổi hoàng hôn u uất có tia nắng lóe lên rồi vụt tắt.

Kế đó, tiếng gõ cửa khe khẽ vang lên, La Tập ngồi chờ ra tại chỗ, một lúc lâu sau mới cất tiếng mời vào. Cửa mở ra, một bóng hình mảnh mai lướt vào cùng mùi mưa. Trong phòng khách chỉ bật một chiếc đèn đứng, có chụp đèn lớn kiểu cổ khiến ánh đèn chỉ chiếu một vòng quanh chân đặt trước lò sưởi, còn lại cả phòng đều rất tối. La Tập không nhìn rõ gương mặt cô gái, chỉ thấy cô mặc quần trắng và áo khoác sẫm màu, cổ áo trắng muốt tương phản rõ nét với áo khoác, khiến anh lại nghĩ đến một đóa hoa bách hợp.

“Thầy giáo La, chào anh.” Cô nói.

“Chào em.” La Tập vừa nói vừa đứng lên, “Bên ngoài lạnh lắm phải không?”

“Trong xe thì không lạnh.” Tuy không nhìn rõ, nhưng La Tập có thể khẳng định cô đang cười, “Nhưng ở đây,” cô đưa mắt nhìn quanh quất, “thật tình có hơi lạnh... à, thầy giáo La, em tên là Trang Nhan.”

“Trang Nghiêm^[24] à, chào em, chúng ta đốt lò sưởi lên nhé.”

La Tập ngồi xổm xuống, nhặt những thanh củi xếp ngay ngắn cho vào lò sưởi, miệng hỏi: “Trước đây em từng thấy kiểu lò sưởi âm tường này chưa? À, em lại đây ngồi đi.”

Cô bước tới, ngồi xuống ghế xô pha, nhưng vẫn ở trong bóng tối: “Ừm... Chỉ thấy trên phim thôi.”

La Tập quẹt diêm châm vào bụi nhùi bên dưới ống củi, khi ngọn lửa bắt đầu vươn lên như đang sống, cô dần dần hiện ra dưới ánh sáng dìu dịu màu

vàng kim. Hai ngón tay La Tập cầm chặt que diêm đã cháy đến tận gốc, anh cần cảm giác đau đớn ấy để nhắc nhở mình không phải ở trong mộng. Anh có cảm giác như thể mình vừa đốt lên một vầng Mặt trời, chiếu rọi thế giới trong mơ nay đã biến thành hiện thực. Vầng dương ngoài kia hãy cứ vĩnh viễn ẩn mình trong mưa và đêm đen đi, thế giới này chỉ cần có ánh lửa và cô là đã quá đủ rồi.

Đại Sử, anh đúng là ma quỷ, anh tìm được cô ấy ở đâu vậy? Tiên sư nhà anh, sao anh có thể tìm được cô ấy?

La Tập thu ánh mắt về, nhìn vào ngọn lửa, nước mắt bất giác đã tràn bờ mi, thoát đầu, anh sợ cô trông thấy, nhưng rồi nhanh chóng nghĩ ra mình không cần phải giấu, vì có thể cô sẽ cho rằng khói bụi đã khiến anh chảy nước mắt, anh bèn giơ tay lên quệt đi.

“Ấm thật đấy, thích quá...” Cô nhìn ngọn lửa, mỉm cười.

Câu nói này và nụ cười của cô lại khiến trái tim La Tập rung động.

“Sao lại thế này?” Cô ngẩng đầu lên, đưa mắt quan sát căn phòng khách trong bóng tối.

“Nơi này không giống như trong tưởng tượng của em à?”

“Không giống ạ.”

“Nơi này không...” La Tập nhớ ra tên cô, “không đủ trang nghiêm sao?”

Cô mỉm cười với anh :“Tên em là Trang Nhan, chữ ‘nhan’ trong ‘nhan sắc’ ấy.”

“Ô, anh biết rồi... Có phải em cảm thấy ở đây lẽ ra phải có rất nhiều bản đồ và màn hình lớn, có cả một đám tượng tá nai nịt súng ống, còn anh thì cầm một cây gậy dài chỉ chỉ trỏ trỏ không?”

“Đúng là vậy ạ, thầy giáo La.” Nụ cười mỉm của cô nhoén rộng thành một nét cười vui vẻ, như thể một đóa hồng nở rộ.

La Tập đứng lên: “Em đi đường mệt lắm rồi phải không, uống chút trà nhé,” Anh hơi do dự, “hay là, uống ly rượu vang nhé? Cho đỡ lạnh.”

“Vâng ạ.” Cô gật đầu. Lúc nhận lấy chiếc ly chân cao, cô khẽ cảm ơn, rồi nhấp một ngụm nhỏ.

Bộ dạng nâng ly rượu đầy vẻ ngây thơ của cô đã chạm đến phần mềm yếu nhất trong tim La Tập. Bảo cô uống, cô bèn uống luôn, cô tin vào thế giới này, hoàn toàn không cảnh giác gì với nó. Đúng thế, cả thế giới này, đâu đâu cũng ẩn giấu những thứ có thể gây tổn thương cho cô, chỉ có ở đây là không, cô cần sự che chở của nơi này, đây chính là thành trì của cô.

La Tập ngồi xuống, ngắm nhìn Trang Nhan, cố hết sức làm ra vẻ thong dong: “Trước khi tới đây, họ đã nói gì với em?”

“Tất nhiên là bảo em đến đây làm việc rồi.” Cô lại lần nữa bộc lộ sự ngây thơ khiến trái tim anh tan nát, “Thầy giáo La, công việc của em là gì ạ?”

“Em học ngành gì?”

“Ngành quốc họa^[35], ở Học viện mỹ thuật trung ương ạ.”

“Ồ, tốt nghiệp rồi hả?”

“Vâng, mới tốt nghiệp, vừa thi nghiên cứu sinh vừa tìm việc ạ.”

La Tập ngắm nghĩ một lúc lâu, thực sự không nghĩ ra cô có thể làm gì ở đây. “Ừm... Chuyện công việc, ngày mai chúng ta bàn đi, chắc chắn em mệt rồi, hãy cứ nghỉ ngơi cho thoải mái đã... Có thích nơi này không?”

“Em không biết, lúc từ sân bay đến thì sương mù rất lớn, sau đấy thì trời lại tối rồi. Chẳng thấy gì cả... Thầy giáo La, đây là đâu vậy?”

“Anh cũng không biết.”

Cô gật đầu, cười thầm một mình, rõ ràng là không tin lời La Tập.

“Anh thật sự không biết đây là nơi nào, địa mạo có vẻ giống Bắc Âu, anh có thể gọi điện hỏi ngay bây giờ.” La Tập vừa nói vừa vươn tay ra điện thoại đặt cạnh ghế xô pha.

“Không, không, thầy giáo La, không biết cũng tốt mà.” Tại sao?

“Một khi biết mình ở đâu, thế giới liền trở nên nhỏ bé hẳn mất rồi.”

Trời ơi, La Tập thầm thốt lên trong tâm trí.

Cô đột nhiên có một phát hiện bất ngờ, nói như một đứa trẻ: “Thầy giáo La, ở trong ánh lửa, rượu này trông đẹp thật.”

Rượu vang nhìn qua ánh lửa, hiện lên một thứ sắc đỏ sậm long lanh chỉ có ở trong cảnh mộng.

“Em cảm thấy nó giống thứ gì?” La Tập căng thẳng hỏi.

“Ừm... em nghĩ là giống đôi mắt.”

“Đôi mắt của ráng chiều?”

“Đôi mắt của ráng chiều, thầy giáo La, anh nói hay quá!”

“Giữa ban mai và ráng chiều, em thích ráng chiều hơn phải không?”

“Vâng ạ, sao anh biết? Em thích nhất là vẽ cảnh ráng chiều đấy.” Trang Nhan nói, trong ánh lửa, đôi mắt cô trong veo, tựa hồ như đang nói: thế thì có gì sai chứ?

Sáng sớm hôm sau, nắng sớm sau mưa, trong cảm giác của La Tập, tựa hồ như Thượng Đế đã tẩy rửa khắp khu vườn Địa Đàng này một lượt để đón Trang Nhan đến đây. Khi lần đầu tiên Trang Nhan thấy cảnh sắc thực sự của nơi đây, La Tập không nghe cô trầm trồ kinh ngạc và ngợi ca như những cô gái thông thường. Đứng trước cảnh sắc tráng lệ này, cô rơi vào một trạng thái kính sợ và nín thở, từ đầu chí cuối đều không thể nói ra câu khen ngợi nào. La Tập nhận ra, đối với vẻ đẹp của thiên nhiên, rõ ràng là cô nhạy cảm hơn những cô gái khác rất nhiều.

“Từ đầu em đã thích vẽ tranh rồi à?” La Tập hỏi.

Trang Nhan ngậy người nhìn chăm chăm vào rặng núi tuyết phía xa, hồi lâu sau mới định thần lại: “À, vâng ạ, có điều, nếu em lớn lên ở nơi này, có lẽ em sẽ không thích vẽ nữa.”

“Tại sao?”

“Em từng tưởng tượng ra rất nhiều nơi đẹp đẽ, vẽ ra xong thì có cảm giác như đã từng đến đó vậy, nhưng ở đây, những gì em tưởng tượng, em mơ mộng, đều đã có cả rồi, còn vẽ gì nữa chứ?”

“Đúng thế, một khi tìm được giữa hiện thực những thứ đẹp đẽ trong tưởng tượng của mình, cảm giác đó thật là...” La Tập nói, anh liếc mắt nhìn Trang Nhan giữa ánh nắng ban mai, cô tựa như một thiên sứ bước ra từ giấc mộng của anh, cảm giác hạnh phúc cuộn dâng lên trong lòng giống những gợn sóng lăn tăn trải rộng trên mặt hồ kia. Liên Hiệp Quốc, PDC, các người không thể ngờ được kế hoạch Diện Bích lại có kết quả này đâu, giờ tôi có chết ngay cũng chẳng vấn đề gì nữa rồi.

“Thầy giáo La, tối qua trời mưa nhiều thế, sao tuyết trên núi tuyết không bị xối đi nhỉ?” Trang Nhan hỏi.

“Mưa chỉ ở dưới đường ranh tuyết thôi, trên núi đó tuyết đọng quanh năm. Khí hậu ở đây khác chỗ chúng ta ở rất nhiều.

“Anh đã lên núi tuyết đó bao giờ chưa?”

“Chưa, anh đến đây cũng chưa lâu lắm.” La Tập để ý thấy, đôi mắt cô gái này giờ vẫn không rời khỏi rặng núi, “Em thích núi tuyết hả?”

“Vâng.” Cô gật mạnh đầu.

“Vậy chúng ta đi.”

“Thật sao ạ? Bao giờ?” Cô kinh ngạc reo vui.

“Ngay bây giờ có thể đi luôn, có một con đường nhỏ chạy tới chân núi, bây giờ đi thì đến tối là về nhà được rồi.”

“Nhưng còn công việc ?” Ánh mắt Trang Nhan rời khỏi rặng núi tuyết, nhìn sang phía La Tập.

“Công việc để sau đi, em vừa mới đến.” La Tập lấp liếm.

“Vậy...” Trang Nhan hơi nghiêng đầu, khiến trái tim La Tập rung lên một chập. Trước đây, anh đã thấy cái điệu bộ ngây thơ và ánh mắt ấy ở “cô” không biết bao nhiêu lần rồi. “Thầy giáo La, em dẫu sao cũng cần biết công việc của mình là gì chứ ạ?”

La Tập nhìn về phía xa xăm, ngẫm nghĩ vài giây, rồi nói bằng giọng kiên quyết: “Đến chỗ núi tuyết rồi anh sẽ nói với em!”

“Được ạ! Vậy chúng ta đi nhanh lên, được không ạ?”

“Ừ, từ đây ngồi thuyền sang bờ hồ bên kia, rồi lái xe đi thì tiện hơn.”

Họ đi bộ tới cuối cầu tàu, La Tập nói gió đang thuận, có thể đi thuyền buồm, đến tối gió đổi hướng, vừa hay có thể trở về. Anh kéo tay Trang Nhan, đỡ cô lên một chiếc thuyền buồm nhỏ. Đây là lần đầu tiên anh tiếp xúc với cô, bàn tay cô giống hệt như đôi bàn tay mà anh nắm lấy lần đầu

tiên vào cái đêm đông trong tưởng tượng ấy, cảm giác mềm mại, mát lạnh. Trang Nhan kinh ngạc quan sát La Tập kéo cánh buồm thể thao hình cong trắng muốt ấy lên, khi con thuyền rời khỏi cầu tàu, cô thò tay xuống nước.

“Nước hồ này lạnh lắm.” La Tập nói.

“Nhưng nước này trong quá là trong ấy!”

Giống đôi mắt em, La Tập thăm nhủ, “Tại sao em thích núi tuyết thế?”

“Em thích tranh thủy mặc mà.”

“Tranh thủy mặc và núi tuyết thì liên quan gì đến nhau?”

“Thầy giáo La, anh có biết tranh thủy mặc và tranh sơn dầu khác nhau thế nào không? Tranh sơn dầu dùng các màu sắc nồng đậm dày đặc, có một họa sĩ lớn từng nói, trong tranh sơn dầu, màu trắng quý như vàng vậy; nhưng tranh thủy mặc thì khác, trong tranh có rất nhiều rất nhiều khoảng trắng, những khoảng trắng ấy mới là linh hồn của bức tranh, còn phong cảnh trong tranh chẳng qua chỉ là cái khung cho những khoảng trắng ấy thôi. Anh nhìn ngọn núi tuyết kia mà xem, có giống như những khoảng trắng trong tranh thủy mặc không...”

Đây là đoạn thoại dài nhất cô nói kể từ lúc gặp La Tập, cô cứ thao thao bất tuyệt giảng bài cho Người Điện Bích, coi anh như một đứa học sinh gốc nghệch, hoàn toàn không hề có cảm giác mình đang thất lễ.

Em cũng giống như khoảng trắng trong tranh thủy mặc, đối với một người thưởng tranh lão luyện, đó là phần tinh khiết nhưng lại đẹp vô cùng. La Tập nhìn Trang Nhan, thăm nghĩ.

Con thuyền đậu vào cầu tàu bên bờ hồ đối diện, một chiếc xe Jeep không mui đậu ở bìa rừng ven hồ, người lái xe đến đó đã rời đi.

“Đây là xe quân dụng phải không ạ? Lúc đến đây em thấy xung quanh có quân lính, phải đi qua ba trạm gác đấy.” Trang Nhan nói lúc ngồi lên xe.

“Không sao, họ sẽ không làm phiền chúng ta đâu.” La Tập vừa nói vừa khởi động xe.

Đó là một con đường nhỏ thô sơ chạy xuyên rừng, nhưng xe chạy rất êm, sương mù buổi sớm chưa tan hết làm những tia nắng chiếu qua rừng thông cao lớn thêm lấp lánh, giữa tiếng động cơ xe cũng vẫn nghe thấy lũ chim hót ríu rần. Cơn gió mát lành thổi bay mái tóc dài của Trang Nhan, từng sợi từng sợi lướt qua trên mặt anh, trong cảm giác ngứa ngứa, anh lại nhớ đến chuyến du lịch ngày đông từ hai năm về trước.

Mọi thứ xung quanh lúc này và cảnh tượng vùng đồng bằng Hoa Bắc cùng dãy núi Thái Hàng sau trận tuyết mùa đông lúc đó đã tựa như hai kiếp người, song mộng tưởng thuở ấy và hiện thực lúc này nối tiếp liền mạch không kẽ hở, La Tập đến giờ vẫn không tin nỗi sự việc này lại xảy ra với mình.

La Tập ngoảnh đầu lại nhìn Trang Nhan, nhận ra cô cũng đang nhìn mình, chẳng những vậy, còn có vẻ như cô đã nhìn anh rất lâu rồi, ánh mắt ấy thoáng có vẻ tò mò, nhưng nhiều hơn cả là sự thiện lương thuần khiết. Những tia sáng trong rừng loang loáng lướt qua mặt và bên cạnh cô, thấy La Tập đang nhìn mình, ánh mắt cô cũng không hề né tránh.

“Thầy giáo La, anh thật sự có khả năng chiến thắng người ngoài hành tinh hả?” Trang Nhan hỏi.

La Tập đã bị bộ dạng ngây thơ ấy của cô hoàn toàn chinh phục, đây là câu hỏi mà ngoài cô ra, không một người nào khác có thể đặt ra với một Người Diện Bích, chưa kể họ mới quen nhau trong khoảng thời gian vô cùng ngắn ngủi.

“Trang Nhan, ý nghĩa cốt lõi của kế hoạch Diện Bích nằm ở chỗ đem ý đồ chiến lược thực sự của loài người niêm phong trọn vẹn trong tư duy của một cá nhân, đây là nơi duy nhất trong thế giới của loài người mà Hạt trí tuệ không thể nhìn vào. Vì vậy, dù thế nào cũng phải chọn ra mấy người làm việc đó, nhưng điều này không có nghĩa bọn họ là siêu nhân, trên thế gian này không có siêu nhân.”

“Thế tại sao lại chọn anh?”

Câu hỏi này lại càng đường đột, càng quá đáng hơn câu trước, nhưng từ miệng Trang Nhan nói ra lại hết sức tự nhiên, trong trái tim thuần khiết của cô, mỗi tia nắng mặt trời đều óng ánh xuyên qua và khúc xạ theo một góc khác.

La Tập chậm chậm dừng xe lại, Trang Nhan tò mò nhìn anh, còn anh lại nhìn con đường lấp lánh ánh nắng phía trước.

“Người Diện Bích là những kẻ không đáng tin nhất từ thuở hồng hoang đến hiện tại, là những kẻ lừa đảo đầu sỏ.”

“Đây là trách nhiệm của Người Diện Bích mà.”

La Tập gật đầu, “Nhưng, Trang Nhan à, những lời sau đây anh nói với em là sự thật, mong em hãy tin anh.”

Trang Nhan gật đầu, “Thầy giáo La, anh nói đi ạ, em tin anh.”

La Tập trầm mặc một lúc lâu, như để gia tăng sức nặng cho những lời mình sắp nói ra: “Anh không biết tại sao họ lại chọn anh,” anh quay sang nhìn Trang Nhan, “anh là một người bình thường.”

Trang Nhan lại gật đầu, “Vậy nhất định là khó khăn lắm phải không?”

Câu nói này và nét mặt ngây thơ thánh thiện của Trang Nhan khiến khóe mắt La Tập lại ươn ướt. Từ khi trở thành Người Điện Bích, đây là lần đầu tiên anh được người khác hỏi han như vậy, đôi mắt của cô gái này chính là thiên đường của anh, trong đôi mắt trong veo ấy, hoàn toàn không có ánh mắt giống như những người khác khi nhìn Người Điện Bích; nụ cười của cô cũng là thiên đường của anh, đó không phải là nụ cười với Người Điện Bích, nụ cười thuần khiết, chân thành ấy giống như giọt sương sớm được ánh ban mai chiếu vào, nhẹ nhẹ rơi xuống nơi khô cạn nhất trong tâm hồn anh.

“Có lẽ là rất khó, nhưng anh muốn làm cho dễ dàng một chút... Vậy thôi, lời thật lòng đến đây kết thúc, trở lại trạng thái Người Điện Bích.” La Tập nói xong, lại khởi động xe.

Sau đó, họ im lặng suốt cả quãng đường, cho tới khi rừng cây dần trở nên thưa thớt, bầu trời xanh thăm thẳm lộ ra.

“Thầy giáo La, nhìn con chim ưng trên trời kia!” Trang Nhan reo lên.

“Bên kia hình như còn có cả một con hươu nữa!” La Tập chỉ về một mé khác phía trước, sở dĩ anh nhanh chóng đánh lạc hướng Trang Nhan đi như vậy, là bởi anh biết thứ xuất hiện trên bầu trời kia không phải chim ưng, mà là máy bay bảo vệ không người lái. Điều này đồng thời cũng khiến La Tập nhớ đến Sử Cường, anh lấy điện thoại di động ra, bấm số gã.

Trong điện thoại vang lên giọng Sử Cường: “Ồ, chú em, giờ mới nhớ đến tôi hả? Thế nào, Nhan Nhan vẫn ổn chứ?”

“Ổn, rất ổn, quá ổn ấy chứ, cảm ơn anh!”

“Vậy thì tốt, coi như tôi đã hoàn thành nhiệm vụ cuối cùng rồi.”

“Cuối cùng? Anh đang ở đâu?”

“Ở Trung Quốc, chuẩn bị ngủ một giấc dài rồi.”

“Gì hả?”

“Tôi bị ung thư máu, giờ đến tương lai chữa trị.”

La Tập phanh xe đánh két, lần này anh dừng xe rất đột ngột, khiến Trang Nhan kinh hãi kêu lên một tiếng khe khẽ, La Tập lo lắng đưa mắt nhìn cô, thấy không có vấn đề gì mới tiếp tục nói chuyện với Sử Cường.

“Chuyện này... từ lúc nào vậy?”

“Lâu rồi, lúc thi hành nhiệm vụ bị nhiễm phóng xạ, năm ngoài mới phát bệnh.”

“Trời đất! Tôi có làm chậm trễ việc của anh không?”

“Chuyện này thì có gì mà chậm trễ với chẳng không, ai biết được y học trong tương lai sẽ như thế nào chứ?”

“Thật sự xin lỗi anh, Đại Sử.”

“Có gì đâu, công việc mà. Tôi không tới làm phiền cậu nữa, là vì nghĩ sau này chúng ta vẫn còn cơ hội gặp lại nhau, có điều nếu chẳng may không gặp được nữa, tôi có câu này muốn nói với cậu.”

“Anh nói đi.”

Sử Cường im lặng một hồi lâu, mới nói: “Trong ba điều bất hiếu, không có con cái là lớn nhất, người anh em, sự kế tục của nhà họ Sử chúng tôi hơn bốn trăm năm sau, đều nhờ cậu cả đấy.”

Bên kia đã gác máy, La Tập ngược nhìn bầu trời, chiếc máy bay không người lái kia đã biến mất, bầu trời xanh như vừa được rửa sạch hoàn toàn trống trải, hệt như tâm trí anh lúc này.

“Thầy giáo La, anh gọi điện cho chú Sử Cường ạ?” Trang Nhan hỏi.

“Ừ, em gặp anh ta rồi à?”

“Gặp rồi ạ, chú ấy là người tốt, hôm em đi, chú ấy bắt cần làm đứt tay, máu cứ chảy không ngừng, sợ chết khiếp đi được.”

“Ồ... anh ta có nói gì với em không?”

“Chú ấy bảo thầy giáo La đang làm công việc quan trọng nhất thế giới, bảo em phải giúp anh.”

Lúc này, rừng cây đã hoàn toàn biến mất, phía trước núi tuyết chỉ còn lại thảo nguyên, chỉ có hai sắc màu trắng bạc và xanh mướt, kết cấu thế giới trở nên giản đơn và thuần khiết hơn bội phần. Trong cảm giác của La Tập, cảnh sắc thiên nhiên trước mặt anh đang trở nên càng lúc càng giống thiếu nữ bên cạnh. Anh để ý thấy, lúc này trong đôi mắt Trang Nhan thấp thoáng một tia u uất, thậm chí còn phát hiện cô buông tiếng thở dài khe khẽ.

“Nhan Nhan, sao vậy?” La Tập hỏi, đây là lần đầu tiên anh gọi cô như vậy, lòng thầm nhủ Đại Sử có thể gọi cô như vậy thì mình cũng gọi được.

“Nghĩ thử mà xem, thế giới đẹp đẽ nhường này. Nhiều năm sau nữa, có thể sẽ chẳng ai ngắm nhìn nó nữa, thật đáng buồn biết mấy.”

“Người ngoài hành tinh không phải là người sao?”

“Em cảm thấy, họ không cảm nhận được cái đẹp.”

“Tại sao?”

“Bố em từng nói, những người nhạy cảm trước vẻ đẹp của thiên nhiên, về bản chất đều là người lương thiện, bọn họ không lương thiện, vì vậy họ không thể cảm nhận được vẻ đẹp.”

“Nhan Nhan, chính sách của họ đối với loài người là một lựa chọn lý trí, là một cách làm có trách nhiệm đối với sự sinh tồn của giống loài mình, không liên quan gì đến lương thiện hay tà ác cả.”

“Lần đầu tiên em nghe thấy có người nói như vậy đấy... thầy giáo La, sau này anh sẽ gặp họ, đúng không?”

“Có lẽ.”

“Nếu họ thực sự giống như anh nói, mà trong cuộc chiến tận thế ấy, mọi người lại đánh bại được họ, ừm, vậy mọi người có thể...” Trang Nhan nghiêng đầu nhìn La Tập, do dự.

La Tập muốn nói, khả năng để chuyện thứ hai ấy xảy ra gần như là bằng không, nhưng lại không nỡ nói ra: “Có thể làm sao?”

“Liệu có thể không đuổi bọn họ ra ngoài vũ trụ hay không, như thế họ sẽ chết hết mất, hãy cho họ một vùng đất, để họ và chúng ta sống chung với nhau, như vậy thì tốt biết bao nhiêu.”

La Tập cảm khái im lặng một lúc lâu, rồi mới chỉ tay lên bầu trời nói: “Nhan Nhan, những lời em vừa nói không chỉ có mình anh nghe thôi đâu.”

Trang Nhan cũng căng thẳng ngược lên nhìn bầu không: “À... đúng rồi, xung quanh chúng ta nhất định là có rất nhiều Hạt trí tuệ đang bay lượn!”

“Cũng có khả năng, kể lúc này đang nghe em nói chuyện chính là vị nắm quyền tối cao của nền văn minh Tam Thế.”

“Bọn họ sẽ cười nhạo em phải không?”

“Không, Nhan Nhan, em có biết giờ anh đang nghĩ gì không?” Lúc này, trong lòng La Tập chợt dâng lên một ham muốn mãnh liệt muốn nắm lấy tay cô, bàn tay trái thon thả của cô ở ngay bên cạnh vô lăng, nhưng anh vẫn

gắng kiềm chế bản thân, “Anh đang nghĩ, thực ra, người thực sự có thể cứu thế giới này, chính là em.”

“Em hả?” Trang Nhan bật cười.

“Là em, chỉ tiếc là em quá ít, à, anh muốn nói là người như em quá ít, nếu một phần ba loài người đều giống như em, văn minh Tam Thế thực sự có thể đàm phán với chúng ta về khả năng cùng sống chung trong một thế giới, nhưng hiện tại...” Anh cũng thở dài một tiếng.

Trang Nhan nở nụ cười gượng gạo: “Thầy giáo La, em cũng khó khăn lắm, mọi người đều nói tốt nghiệp xong là bước ra ngoài xã hội, giống như cá bơi ra biển lớn, nhưng biển lớn nước đục ngầu, em không nhìn thấy gì cả, chỉ muốn bơi đến một vùng biển nước trong, bơi đến một nhòai...”

Mong rằng anh có thể giúp em bơi đến vùng biển đó... La Tập thầm nhủ trong lòng.

Con đường bắt đầu chạy lên núi, theo độ cao tăng dần, thảm thực vật dần trở nên thưa thớt, xuất hiện những khối nham thạch đen trần trụi, có một đoạn đường, thậm chí họ còn có cảm giác như thể đang chạy xe trên bề mặt Mặt trăng. Nhưng chỉ thoáng sau, chiếc xe đã chạy qua đường ranh tuyết, xung quanh liền chuyển sang màu trắng tinh khiết, không khí cũng ngập tràn hơi lạnh. La Tập lấy áo lông vũ trong túi du lịch để ở ghế sau ra, hai người mặc vào rồi tiếp tục tiến về phía trước. Đi không được bao xa thì gặp phải barie chắn ngang, chính giữa con đường có một tấm biển báo nổi bật với hàng chữ cảnh cáo: Mùa này có tuyết lở rất nguy hiểm, đường phía trước bị chặn. Họ bèn xuống xe, lội ra giữa bãi tuyết trắng ở ven đường.

Lúc này, vầng dương đã ngả về Tây, con dốc phủ tuyết quanh họ nằm trong chỗ bóng râm, những đụn tuyết sạch bong ánh lên một thứ sắc lam nhàn nhạt, tựa hồ như đang phát ra ánh sáng huỳnh quang yếu ớt, còn đỉnh núi tuyết dựng đứng trông nhọn hoắt như mũi dao phía xa xa kia thì vẫn

tầm ánh mặt trời, đang tỏa ánh sáng bàng bạc đi khắp bốn phương tám hướng, những tia sáng như chỉ thuần do bản thân tuyết trắng tỏa ra, cứ như thể chiếu sáng thế giới này chưa bao giờ là Mặt trời, mà chỉ có ngọn núi tuyết đó thôi.

“Được rồi, giờ bức tranh toàn là khoảng trắng rồi nhé.” La Tập dang rộng hai cánh tay, xoay một vòng rồi nói.

Trang Nhan hân hoan ngắm nhìn thế giới trắng tinh khiết xung quanh: “Thầy giáo La, đúng là em đã từng vẽ một bức tranh như vậy! Nhìn xa thì chỉ như một tờ giấy trắng, cả bức tranh gần như toàn là khoảng trắng, nhìn gần mới phát hiện ở góc dưới bên trái có mấy khóm lau sậy nhỏ xíu, góc trên bên phải có một cánh chim cơ hồ sắp biến mất, chính giữa khoảng trắng, có hai người nhỏ đến mức không thể nào nhỏ hơn nữa... đó là tác phẩm mà em đặc ý nhất.”

“Có thể tưởng tượng được, bức tranh đó nhất định là rất đẹp... thế... Trang Nhan này, ở giữa thế giới trống trải này, em có hứng thú muốn biết công việc của mình là gì không?”

Trang Nhan gật đầu, bộ dạng rất căng thẳng.

“Em đã biết kế hoạch Diện Bích là gì rồi đấy, kế hoạch muốn thành công phải nhờ vào tính chất không thể lý giải nổi, mà cảnh giới cao nhất của kế hoạch Diện Bích chính là ngoài bản thân Người Diện Bích ra, cả Trái đất và thế giới Tam Thể không ai có thể hiểu nổi nó. Vì vậy, Trang Nhan này, dù công việc của em có khó tin thế nào, chắc chắn nó cũng có ý nghĩa nào đấy, đừng cố tìm cách hiểu làm gì, cứ cố gắng mà làm là được rồi.”

Trang Nhan căng thẳng gật đầu: “Vâng, em hiểu rồi ạ,” cô lại mỉm cười lắc đầu, “à không, không, ý em là em biết rồi ạ.”

La Tập nhìn Trang Nhan giữa cảnh tuyết trắng mênh mang, giữa không gian tuyết trắng thuần khiết cơ hồ như mất đi cảm giác ba chiều này, thế

giới đường như đã vì cô mà ẩn mặt, cô là tồn tại duy nhất. Hai năm trước, khi hình tượng văn học mà anh tạo ra trong tưởng tượng vừa sống dậy, La Tập đã được ném trái tình yêu; còn giờ đây, ở giữa khoảng trắng của bức tranh vẽ nên bởi thiên nhiên vĩ đại, anh đã hiểu được điều huyền bí tối thượng của tình yêu.

“Trang Nhan, công việc của em chính là: khiến cho bản thân mình được vui vẻ hạnh phúc.”

Trang Nhan mở tròn đôi mắt.

“Em trở thành người con gái hạnh phúc nhất, vui vẻ nhất thế giới này, đó chính là một phần trong kế hoạch Diện Bích.”

Đôi mắt Trang Nhan ánh lên những tia sáng chiếu rọi thế giới giống như tỏa ra từ đỉnh núi tuyết kia, trong ánh mắt thuần khiết của cô, vô số xúc cảm phức tạp lướt qua như áng mây trôi trên bầu trời. Núi tuyết đã hấp thu hết mọi âm thanh đến từ thế giới bên ngoài, La Tập kiên nhẫn chờ đợi trong tĩnh lặng, rốt cuộc, Trang Nhan cất tiếng hỏi, giọng nói như thể văng đến từ nơi nào xa xôi lắm:

“Thế... em cần phải làm gì ạ?”

La Tập tỏ ra rất hưng phấn: “Em muốn làm gì cũng được! Ngày mai, hoặc là tối nay sau khi chúng ta trở về, em có thể đi nơi nào mà em muốn đi, làm điều mà em muốn làm, sống như ý nguyện của mình, là một Người Diện Bích, anh sẽ dốc hết khả năng của mình để giúp em thực hiện mọi điều ấy.”

“Nhưng em...” Cô gái nhìn La Tập, có vẻ rất bất lực, “Thầy giáo La, em... em không cần gì cả ạ.”

“Sao lại thế? Ai mà chẳng cần điều gì đó! chẳng phải các chàng trai các cô gái đều dốc sức theo đuổi điều gì đó hay sao?”

“Em... em đã từng theo đuổi thứ gì chưa?” Trang Nhan chậm chậm lắc đầu, “Hình như là chưa.”

“Phải rồi, em là một cô gái coi mọi thứ chỉ như gió thoảng mây trôi, nhưng dẫu sao cũng phải ôm mộng gì đó chứ, ví dụ, em thích vẽ tranh, chẳng lẽ không muốn tổ chức triển lãm cá nhân ở gallery hay bảo tàng mỹ thuật lớn nhất thế giới sao?”

Trang Nhan bật cười, dường như La Tập đã biến thành một chú nhóc ngốc nghếch rồi vậy, “Thầy giáo La, em vẽ tranh là để cho bản thân xem, chưa từng nghĩ đến những điều anh vừa nói.”

“Được rồi, vậy ít nhất em cũng mơ tưởng về tình yêu rồi chứ?” La Tập không chút do dự nói ra những lời này, “Giờ em đã có điều kiện, có thể đi tìm kiếm nó.”

Văng tịch dương thu lại ánh sáng trên đỉnh núi tuyết, đôi mắt Trang Nhan hơi tối đi một chút, ánh mắt cũng trở nên dịu dàng, cô khẽ nói: “Thầy giáo La, thứ đó có thể tìm được ư?”

“Vậy cũng phải.” La Tập bình tĩnh trở lại, khẽ gật đầu, “Thế thì, chúng ta làm thế này nhé: không tính toán xa xôi, chỉ nghĩ đến ngày mai thôi, ngày mai ấy, em hiểu không? Ngày mai em muốn đi đâu, làm gì? Ngày mai cần phải như thế nào em mới thấy vui vẻ? Điều này thì thế nào cũng nghĩ ra được chứ.”

Trang Nhan nghiêm túc ngẫm nghĩ một lúc rất lâu, rốt cuộc cũng dè dặt hỏi: “Em mà nói ra, thực sự có thể thực hiện hay sao?”

“Chắc chắn là được, em nói đi.”

“Thế thì, thầy giáo La, anh có thể dẫn em đến bảo tàng Louvre được không?”

Lúc tấm khăn vải che trên mắt Tyler được gỡ xuống, không hề thấy ánh sáng đột ngột nào khiến ông ta phải nheo mắt, chỗ này vốn dĩ rất tối tăm, kỳ thực cho dù có đèn sáng mấy chãng nữa, ở đây vẫn cứ tối, vì ánh sáng sẽ bị vách đá hấp thu hết. Nơi này là một hang núi. Tyler ngửi thấy mùi thuốc, đồng thời quan sát thấy hang núi này được sắp xếp giống như một bệnh viện đá chiến, có rất nhiều hộp bằng hợp kim nhôm đã mở sẵn, bên trong đầy các loại thuốc men được sắp xếp gọn gàng; còn có cả bình dưỡng khí, tủ tiết trùng bằng tia tử ngoại cỡ nhỏ và một đèn phẫu thuật xách tay, cùng với vài thiết bị y tế trông như máy chụp X quang, và máy tạo nhịp tim loại tiện di chuyển. Tất cả mọi thứ đều giống như vừa mới dỡ ra khỏi thùng, mà cũng đồng thời sẵn sàng đóng thùng mang đi bất cứ lúc nào. Tyler còn trông thấy trên vách đá có treo hai khẩu súng trường tự động, nhưng màu sắc lẫn vào vách đá phía sau, không dễ gì mà nhận ra được. Có một người đàn ông và một phụ nữ mặt mũi hờ hững không chút cảm xúc nào đi lướt qua bên cạnh ông ta, bọn họ không mặc áo blu, nhưng dám chắc chính là bác sĩ và y tá.

Giường bệnh ở sâu bên trong hang núi, toàn bộ đều trắng toát: tấm màn phía sau, tấm chăn phủ lên người lão già nằm trên giường, bộ râu dài của lão già, khăn quấn đầu ông ta, thậm chí là cả gương mặt ông ta, tất cả đều màu trắng, ánh đèn phía trong đó trông như ánh nến, làm ẩn bớt đi một phần sắc trắng ấy, phần còn lại thì bị tô lên quầng sáng vàng yếu ớt, khiến cho cảnh tượng này thoát trông như một bức tranh sơn dầu cổ điển vẽ chân dung các thánh vậy.

Tyler thầm rửa chính mình, chết tiệt thật, sao mà có thể nghĩ kiểu ấy chứ!

Ông ta đi về phía giường bệnh, gắng sức kìm nén cảm giác đau đớn ở xương hông và mé trong đùi, bắt nhịp bước phải ổn định, mạnh mẽ một cách tôn nghiêm. Ông ta dừng lại trước giường, đứng trước mặt con người mà bao năm nay ông ta và chính phủ của mình ngày đêm mơ tưởng tìm

thấy, trong lòng không khỏi dâng lên cảm giác không dám tin đây là sự thực. Ông ta nhìn gương mặt nhợt nhạt của lão già, quả nhiên giống như truyền thông vẫn nói, đây là gương mặt thân thiện nhất thế giới.

Con người thực sự là một thứ kỳ quặc.

“Rất hân hạnh được gặp ông.” Tyler khẽ khom người nói.

“Tôi cũng rất hân hạnh.” Lão già lịch thiệp đáp, không nhúc nhích, giọng ông ta mảnh như sợi tơ, nhưng cũng bền chắc chẳng kém gì tơ nhện, khó lòng bị cắt đứt. Lão già chỉ vào mép giường dưới chân mình, Tyler cẩn thận ngồi xuống đó, ông ta không biết đây có phải là một hành động biểu thị sự thân tình hay không, vì cạnh giường quả thực cũng không có cái ghế nào. Lão già nói: “Đi đường mệt nhọc rồi, lần đầu tiên ông cười la hả?”

“Ô, không, hồi trước đi du lịch ở đại vực Grand Canyon tôi đã cười la một lần rồi.” Tyler nói, nhưng lần đó chân ông ta không bị cọ xát đau như lần này, “Ông vẫn khỏe đấy chứ?”

Lão già chậm chậm lắc đầu, “Hắn ông cũng nhìn ra rồi, tôi không sống được bao lâu nữa.” Đôi mắt thâm trầm của ông ta đột nhiên ánh lên vẻ ranh mãnh, “Tôi biết ông là một trong những người không mong tôi chết vì bệnh tật nhất trên thế giới này, thật sự rất lấy làm xin lỗi.”

Ý châm biếm trong câu nói sau cùng làm Tyler nhói đau, nhưng điều đó đúng là sự thực. Trước đây, điều mà Tyler sợ nhất chính là người này chết bệnh hoặc chết già. Ngài Bộ trưởng quốc phòng từng cầu nguyện không chỉ một lần rằng, hãy cho tên lửa hành trình hoặc đạn của lực lượng đặc biệt Mỹ bắn trúng người này trước khi ông ta chết một cách tự nhiên, cho dù chỉ trước một phút thôi cũng được! Chết một cách tự nhiên là thắng lợi cuối cùng của lão già này, cũng là thất bại nặng nề của cuộc chiến chống khủng bố, giờ phút này đây, lão già đang đến gần khoảnh khắc huy hoàng đó. Kỳ thực, trước đây cũng không phải là không có cơ hội, một lần, một chiếc

máy bay không người lái Predator đã chụp được ảnh láo trong sân một nhà thờ Hồi giáo khuất nẻo giữa vùng núi phía Bắc Afghanistan, chỉ cần điều khiển máy bay đâm thẳng vào là có thể làm nên lịch sử, huống hồ trên máy bay không người lái lúc đó còn mang theo một quả tên lửa Hellfire, nhưng sau khi xác nhận được thân phận của mục tiêu, viên sĩ quan trực ban trẻ tuổi lại không dám tự tiện quyết định, đành phải xin chỉ thị cấp trên, lúc quay lại thì mục tiêu đã biến mất từ đời nào rồi. Lúc bấy giờ, Tyler đang ngủ trên giường bị gọi dậy đã ùng ùng nổi giận, gào thét đập vỡ nát hết cả đồng hồ sứ Trung Hoa quý giá bày trong nhà...

Tyler muốn chuyển khỏi chủ đề gượng gạo này, bèn đặt chiếc va li mang theo bên người lên mép giường, “Tôi mang cho ông một món quà nhỏ,” ông ta mở va li, lấy ra một bộ sách bìa cứng, “đây là bản tiếng Ả Rập mới nhất.”

Lão già vươn cánh tay gầy guộc như cành củi khô, gắng sức rút ra tập sách ở dưới cùng: “Ồ, tôi mới chỉ xem ba tập đầu, hồi đó đã nhờ người mua những tập sau rồi, nhưng chẳng lấy đâu ra thời gian đọc, về sau thì đánh mất... đẹp thật đấy, ừm, cảm ơn ông, tôi thích lắm.”

“Có truyền thuyết nói rằng ông đặt tên cho tổ chức của mình theo bộ tiểu thuyết này?”

Lão già nhẹ nhàng đặt cuốn sách xuống, khẽ mỉm cười: “Truyền thuyết thì hãy để nó mãi mãi là truyền thuyết đi, các ông có tiền của và khoa học kỹ thuật, chúng tôi thì chỉ có truyền thuyết thôi.”

Tyler cầm cuốn sách lão già vừa đặt xuống kia lên, tựa như một vị mục sư đang cầm *Kinh Thánh*, nói với lão ta: “Lần này tôi đến đây, là muốn ông trở thành Seldon^[36].”

Vẻ hài hước tinh quái ấy lại xuất hiện trong đôi mắt lão già: “Hả? Tôi nên làm gì?”

“Cho tổ chức của ông tiếp tục tồn tại.”

“Đến khi nào?”

“Bốn thế kỷ sau, cho đến trận chiến ngày tận thế.”

“Ông cho rằng điều này có thể sao?”

“Nếu nó không ngừng phát triển thì có thể, hãy cho tinh thần và linh hồn nó thấm thấu vào quân chủng không gian, đến cuối cùng, tổ chức của ông cũng sẽ trở thành một phần trong không gian quân.”

“Điều gì khiến ông coi trọng nó như thế?” sắc thái chậm biếm trong giọng nói của lão già càng lúc càng thêm rõ rệt.

“Vì nó là lực lượng vũ trang hiếm hoi của nhân loại có thể dùng sinh mạng làm vũ khí tấn công kẻ thù. Ông biết đấy, khoa học cơ bản của loài người đã bị Hạt trí tuệ khóa cứng rồi, do đó, sự tiến bộ của máy tính và trí tuệ nhân tạo cũng chỉ có hạn, trong cuộc chiến tận thế, phi thuyền chiến đấu vẫn phải do con người điều khiển, vũ khí sử dụng sét hòn của Trái đất cần áp sát kẻ địch mới tấn công được, chỉ có đội quân sở hữu tinh thần cảm tử mới làm được điều này!”

“Vậy, trong chuyến đi lần này, ngoài mấy cuốn sách ra, ông còn mang đến cho chúng tôi thứ gì nữa?”

Tyler hưng phấn đứng lên khỏi mép giường: “Vậy phải xem các ông cần thứ gì, chỉ cần giúp tổ chức của ông tiếp tục tồn tại được, tôi có thể cung cấp cho các ông tất cả những gì cần thiết.”

Lão già vẫy tay ra hiệu cho Tyler ngồi xuống: “Tôi thật sự thương hại thay cho ông đấy, bao nhiêu năm rồi, không ngờ ông vẫn không biết chúng tôi thực sự cần gì.”

“Ông có thể nói được không?”

“Vũ khí? Tiền bạc? Không không, thứ đó còn quý báu hơn những cái ấy nhiều, tổ chức có thể tồn tại hoàn toàn không phải vì nó có mục tiêu vĩ đại như Seldon, ông chẳng thể nào khiến một người bình thường có lý trí tin vào và hiến thân cho mục tiêu nào đó được đâu, tổ chức tồn tại được chính là vì nó có thứ đó, nó là không khí, là máu của tổ chức, không có nó, tổ chức sẽ lập tức tiêu vong.”

“Thứ đó là gì vậy?”

“Thù hận.”

Tyler nín lặng.

“Một mặt, vì có kẻ thù chung, thù hận của chúng tôi với phương Tây đã giảm bớt phần nào; mặt khác, người Tam Thế muốn tiêu diệt toàn bộ loài người, cũng bao gồm cả phương Tây mà chúng tôi từng căm hận, đối với chúng tôi, cùng chết một mẻ cũng là một niềm vui, vì vậy chúng tôi cũng chẳng thù hận người Tam Thế.” Lão già xòe hai bàn tay ra, “Ông thấy đấy, lòng căm thù, thứ này là tài sản còn quý giá hơn cả vàng và kim cương, là vũ khí sắc bén nhất trên thế gian này, giờ nó không còn nữa, mà ông cũng không thể cho chúng tôi được, vì vậy, tổ chức này cũng giống như tôi vậy, nó chẳng sống được bao lâu nữa đâu.”

Tyler vẫn không nói được lời nào.

“Còn về Seldon, kế hoạch của ông ta hẳn là cũng không thể nào thành công được.”

Tyler thở dài, ngồi xuống mép giường: “Nói vậy, ông đã đọc phần sau rồi à?”

Lão già ngạc nhiên nhướng mày: “Chưa, tôi thật sự chưa đọc, chỉ nghĩ như vậy thôi. Sao hả, trong sách, kế hoạch Seldon cũng thất bại ư? Nếu đúng vậy thì tác giả quả là một người xuất sắc, tôi còn tưởng ông ấy sẽ viết ra một kết cục hoàn mỹ nữa cơ, xin Allah hãy phù hộ cho ông ấy.”

“Asimov đã chết nhiều năm trước rồi.”

“Mong ông ấy được lên thiên đường, thiên đường nào cũng được... ừm, người cơ trí đều chết thật sớm.”

...

Trên đường về, hầu hết thời gian Tyler đều không bị bịt mắt, khiến ông ta có cơ hội thưởng thức cảnh sắc núi non cần cỗi nhưng hiểm trở của Afghanistan, chàng trai trẻ dặt la thậm chí còn tin tưởng đến nỗi treo khẩu súng trường tự động của anh ta trên yên cương, ngay bên cạnh tay Tyler.

“Anh đã giết người bằng khẩu súng này bao giờ chưa?” Tyler hỏi.

Chàng trai trẻ không hiểu, một người lớn tuổi cười la nhưng không mang vũ khí đi bên cạnh trả lời thay anh ta: “Chưa, lâu lắm không đánh trận rồi.”

Chàng trai trẻ vẫn ngẩng đầu lên nhìn Tyler với ánh mắt thắc mắc, anh ta không có râu, vẻ mặt vẫn còn nét trẻ con, ánh mắt trong veo như bầu trời xanh vùng Tây Á.

“Mẹ ơi, con sẽ biến thành đom đóm.”

La Tập và Trang Nhan bước qua cổng bảo tàng Louvre lúc mười giờ tối, Kent đề nghị họ tham quan vào ban đêm, như vậy việc bố trí bảo vệ an toàn sẽ tiện hơn.

Thứ đầu tiên đập vào mắt họ là kim tự tháp bằng kính, tòa cung điện hình chữ U đã ngăn lại sự ồn ã của Paris về đêm, kim tự tháp lặng lẽ đứng dưới ánh trăng vắng vặc như nước, trông như thể được đúc bằng bạc trắng.

“Thầy giáo La, anh có cảm giác nó từ ngoài không gian bay đến thế giới này không?” Trang Nhan chỉ vào tòa kim tự tháp, hỏi.

“Ai cũng có cảm giác như thế cả, vả lại em nhìn mà xem, nó chỉ có ba mặt.” La Tập nói xong câu cuối cùng liền hối hận ngay, anh không muốn nói đến chủ đề ấy vào thời điểm này.

“Lúc đầu khi đặt ở đây, nhìn thế nào cũng thấy chướng mắt, nhưng lâu rồi, nó lại trở thành một phần không thể thiếu của nơi này.”

Đây chính là sự dung hợp của hai thế giới vô cùng khác biệt, La Tập nghĩ, nhưng anh không nói ra.

Lúc này, đèn trong kim tự tháp đã được thắp sáng toàn bộ, nó chuyển từ màu bạc dưới ánh trăng thành một sắc màu rực rỡ huy hoàng, đồng thời, vòi phun ở các hồ nước xung quanh cũng khởi động, những cột nước cao vút bắn lên trong ánh đèn và ánh trăng, Trang Nhan kinh hãi đưa mắt nhìn La Tập, hết sức bất an khi cả bảo tàng Louvre thức giấc vì họ ghé thăm. Giữa tiếng nước chảy, họ bước vào đại sảnh bên dưới kim tự tháp, sau đó đi vào cung điện.

Đầu tiên, họ đi vào gian triển lãm lớn nhất của bảo tàng Louvre, dài hai trăm mét, ánh sáng ở đây rất dịu, tiếng bước chân vang vọng trong không gian trống trải. La Tập nhanh chóng nhận ra chỉ có tiếng bước chân của chính anh, Trang Nhan bước đi rất nhẹ, như một chú mèo, không phát ra tiếng động nào. Cô giống như đứa trẻ lần đầu đi vào tòa cung điện thần kỳ trong cổ tích, chỉ sợ đánh thức thứ gì đó đang say ngủ. La Tập thả bước chậm lại, kéo giãn khoảng cách với Trang Nhan, anh không hứng thú gì với các tác phẩm nghệ thuật trưng bày ở đây, mà chỉ muốn thưởng thức cô giữa

thế giới nghệ thuật. Các vị thần Hy Lạp, thiên sứ và Đức Mẹ thân hình đầy đặn trong những bức tranh sơn dầu cổ điển cũng cùng anh ngắm nhìn người con gái phương Đông xinh đẹp này từ bốn phương tám hướng. Cô cũng giống như tòa kim tự tháp sáng lóng lánh ngoài kia, chỉ sau một thoáng đã hòa nhập thành một phần của chốn thánh địa nghệ thuật này, không có cô, nơi này chắc chắn sẽ thiếu đi thứ gì đó. La Tập say mê đắm chìm trong ý cảnh như cõi mộng ấy, để mặc thời gian lặng lẽ trôi đi.

Không biết bao lâu sau, Trang Nhan mới nhớ ra sự tồn tại của La Tập, ngoảnh đầu lại nhìn anh mỉm cười, trái tim La Tập rung lên, anh có cảm giác nụ cười ấy tựa như một tia sáng trên đỉnh Olympus trong tranh chiếu xuống cõi trần thế vậy.

“Nghe nói, nếu thưởng thức một cách chuyên nghiệp, phải mất một năm mới xem hết được tất cả mọi thứ ở đây.” La Tập nói.

“Em biết.” Trang Nhan trả lời ngắn gọn, ánh mắt như đang nói: vậy em phải làm sao? Sau đó, cô lại quay người đi tập trung ngắm tranh, lâu như vậy, cô mới chỉ xem đến bức thứ năm.

“Không sao đâu, Nhan Nhan à, anh có thể xem với em cả năm, tối nào cũng đi xem.” La Tập không kim được cảm xúc, buột miệng nói.

Nghe vậy, Trang Nhan lại xoay người nhìn La Tập, có vẻ rất kích động: “Thật không ạ?”

“Thật chứ.”

“Thế.... thầy giáo La, hồi trước anh từng đến đây chưa ạ?”

“Chưa, có điều ba năm trước khi đến Paris, tôi đã đến Trung tâm nghệ thuật Pompidou, tôi còn tưởng em sẽ hứng thú với nơi đó hơn cơ.”

Trang Nhan lắc đầu: “Em không thích nghệ thuật hiện đại.”

“Những thứ này,” La Tập nhìn các vị thần, thiên sứ và Đức Mẹ ở xung quanh, “em không thấy chúng quá cũ kỹ hay sao?”

“Cũ quá em cũng không thích, em chỉ thích tranh thời kỳ Phục hưng thôi.”

“VẬY CŨNG LÀ CŨ LẮM RỒI.”

“Nhưng em thấy không cũ, các họa sĩ khi ấy lần đầu tiên phát hiện ra vẻ đẹp của con người, họ vẽ các vị thần thành những con người rất đẹp, anh nhìn các bức tranh này là cảm nhận được niềm hạnh phúc của họ lúc đang vẽ tranh, cảm giác ấy giống như em lần đầu tiên nhìn thấy hồ và núi tuyết buổi sớm hôm nọ vậy.”

“Hay lắm, có điều, tinh thần nhân văn mà các bậc thầy thời Phục hưng mở lối ấy, giờ lại thành một thứ trở ngại rồi.”

“Ý anh nói là trong nguy cơ Tam Thế này ư?”

“Đúng vậy, chắc chắn em đã nhìn thấy những chuyện mới xảy ra gần đây. Bốn trăm năm sau, thế giới loài người sau thảm họa có thể sẽ thụt lùi về trạng thái thời Trung cổ, nhân tính sẽ một lần nữa bị đè nén cực độ.”

“VẬY NGHỆ THUẬT CŨNG SẼ RƠI VÀO MÙA ĐÔNG VÀ ĐÊM ĐEN, PHẢI KHÔNG Ạ?”

Nhìn ánh mắt ngây thơ của Trang Nhan, La Tập thầm cười khổ... Cô bé ngốc, còn nói chuyện nghệ thuật gì nữa, nếu thực sự có thể sinh tồn, cho dù loài người thụt lùi về đến xã hội nguyên thủy cũng chỉ là một cái giá rất nhỏ. Nhưng anh vẫn cứ nói: “Đến khi ấy, có lẽ sẽ có cuộc phục hưng văn nghệ thứ hai, em có thể phát hiện lại cái đẹp từng bị lãng quên, vẽ lại nó.”

Trang Nhan cười cười, nụ cười pha chút thê lương, hiển nhiên cô đã hiểu được lời an ủi thiện ý của La Tập: “Em chỉ đang nghĩ, sau ngày tận thế, những bức tranh này, những tác phẩm nghệ thuật này sẽ ra sao?”

“Em lo lắng chuyện này sao?” La Tập hỏi, cô gái nhẹ nhàng nói ra hai chữ “tận thế” khiến tim anh đau nhói, nhưng nếu những lời an ủi vừa nói ra khi này đã thất bại, vậy lần này anh tin rằng mình có thể thành công, anh cầm tay Trang Nhan nói: “Đi, chúng ta đến khu trưng bày nghệ thuật phương Đông nhé.”

Trước khi làm lối vào ở chỗ tòa kim tự tháp, bảo tàng Louvre là một mê cung lớn, ở bên trong muốn đến một gian sảnh nào có thể sẽ phải đi vòng rất xa, nhưng giờ thì có thể đi thẳng tới các vị trí khác nhau từ đại sảnh kim tự tháp. La Tập và Trang Nhan trở lại đại sảnh ở lối vào, theo biển chỉ dẫn đi vào khu trưng bày nghệ thuật phương Đông, so với khu triển lãm hội họa cổ điển châu Âu, nơi này là một thế giới hoàn toàn khác.

La Tập chỉ vào những tác phẩm điêu khắc, hội họa và các quyển sách cổ từ châu Á và châu Phi, nói: “Đây là những thứ một nền văn minh tiên tiến mang về từ các nền văn minh lạc hậu hơn, có thứ họ cướp về, có thứ họ trộm về hoặc lừa gạt về, nhưng em nhìn thử xem, giờ chúng đều được bảo quản rất tốt. Kể cả trong thời Chiến tranh Thế giới thứ II, những thứ này cũng đều được chuyển đến nơi an toàn.” Họ dừng chân trước một bức bích họa Đôn Hoàng được đặt trong tủ kính bịt kín, “Nhớ lại năm xưa, sau khi Vương Đạo Sĩ tặng những thứ này cho người Pháp, trên mảnh đất ấy của chúng ta đã xảy ra bao nhiêu biến loạn và chiến tranh, nếu những bích họa này vẫn còn ở vị trí ban đầu, em có dám chắc chúng được bảo tồn tốt như vậy không?”

“Nhưng người Tam Thế sẽ bảo tồn di sản văn hóa của nhân loại sao, bọn họ hoàn toàn không coi trọng nền văn minh của chúng ta,” Trang Nhan nói.

“Chỉ vì họ nói chúng ta là sâu bọ? Không phải vậy đâu, Nhan Nhan, em có biết biểu hiện cao nhất của lòng kính trọng đối với một chủng tộc hoặc một nền văn minh là gì không?”

“Là gì ạ?”

“Tận diệt, đây chính là sự trọng thị tối cao đối với một nền văn minh.”

Tiếp sau đó, hai người lặng lẽ đi xuyên qua hai mươi tư gian sảnh của khu vực trưng bày nghệ thuật phương Đông, đi giữa quá khứ xa xăm, tưởng tượng về tương lai tăm tối. Lúc nhận ra mình đang ở đâu thì họ đã đến khu trưng bày nghệ thuật Ai Cập.

“Đứng ở đây, em biết anh nghĩ đến ai không?” La Tập đứng bên cạnh chiếc mặt nạ vàng của pharaoh đặt bên trong tủ kính, muốn tìm một chủ đề thoải mái hơn, “Sophie Marceau.”

“Anh muốn nói đến bộ phim *Bóng ma d bảo tàng Louvre* ấy ạ? Sophie Marceau thực sự rất xinh đẹp, mà còn rất có nét của phụ nữ phương Đông nữa.”

Không hiểu có phải là ảo giác hay không, La Tập cảm nhận được trong giọng cô thoáng một tia ghen tị và ảm ức.

“Nhan Nhan, cô ấy không đẹp bằng em đâu, thật đấy.” La Tập còn muốn nói, vẻ đẹp của Sophie Marceau có lẽ có thể tìm được trong những tác phẩm nghệ thuật này, nhưng vẻ đẹp của em lại khiến mọi thứ ở đây đều trở nên nhạt nhòa, nhưng anh không muốn tỏ ra quá vồ vập. Anh thấy một nụ cười mỉm ngượng nghịu lướt qua trên gương mặt cô gái tựa áng mây, đây có lẽ là lần đầu tiên anh nhìn thấy cô ngượng.

“Chúng ta quay về xem tranh sơn dầu tiếp đi ạ.” Trang Nhan lí nhí nói.

Họ lại quay trở về đại sảnh kim tự tháp, nhưng quên mất lối vào đầu tiên. La Tập thấy, biển báo nổi bật nhất ở đây là ba món trưng bày quý giá nhất ở Louvre: bức tranh nàng Mona Lisa, tượng Thần Vệ nữ và tượng Thần Chiến thắng.

“Mình đi xem bức *Mona Lisa* đi.” La Tập đề nghị.

Trong lúc họ đi về hướng ấy, Trang Nhan nói: “Thầy giáo của bọn em bảo, sau khi thầy ấy tham quan bảo tàng Louvre, lại thấy hơi phản cảm với Mona Lisa và Thần Vệ nữ.”

“Tại sao?”

“Du khách toàn chăm chăm xem hai thứ đó, mà không hề thấy hứng thú trước những tác phẩm nghệ thuật vĩ đại chẳng kém, chỉ là danh tiếng không lớn bằng mà thôi.”

“Anh chính là một thành viên của nhóm người phạm tục ấy đấy.”

Lúc đến trước nụ cười mỉm thần bí đó, La Tập cảm thấy bức tranh này nhỏ hơn nhiều so với tưởng tượng của mình, chẳng những vậy lại còn nằm phía sau lớp kính chống đạn dày khự. Trang Nhan cũng không tỏ ra hào hứng lắm.

“Nhìn cô ấy, em lại nghĩ đến các anh.” Trang Nhan chỉ vào người phụ nữ trong tranh.

“Bọn anh?”

“Người Điện Bích đó ạ.”

“Cô ấy và Người Điện Bích thì có liên quan gì?”

“Ừm, em nghĩ thế này ạ... Chỉ nghĩ thôi, anh đừng cười em nhé... Có thể nào tìm được một cách thức trao đổi thông tin mà chỉ con người với nhau mới hiểu, Hạt trí tuệ vĩnh viễn không thể nào lý giải được, như vậy thì con người có thể thoát khỏi sự giám sát của Hạt trí tuệ rồi.”

La Tập nhìn Trang Nhan ngẫm nghĩ khoảng vài giây, sau đó nhìn chăm chăm vào bức tranh *Mona Lisa*, nói: “Anh hiểu ý em rồi, Hạt trí tuệ và người Tam Thế mãi mãi sẽ không thể hiểu được nụ cười mỉm của cô ấy.”

“Đúng ạ, nét mặt của con người, đặc biệt là ánh mắt, là thứ phức tạp nhất, vi diệu nhất, một cái nhìn chăm chú, một nụ cười, có thể truyền đạt được bao nhiêu thông tin ấy chứ! Thông tin này chỉ có con người mới hiểu được, chỉ con người mới có sự nhạy cảm đó mà thôi.”

“Phải, một trong các nan đề lớn nhất của trí tuệ nhân tạo chính là nhận biết được nét mặt và ánh mắt của con người, thậm chí có vị chuyên gia còn nói rằng, có thể máy tính sẽ không bao giờ nhận biết và phân biệt nổi ánh mắt của con người.”

“Thế liệu có thể tạo ra một loại ngôn ngữ biểu cảm, dùng nét mặt và ánh mắt để nói chuyện với nhau không ạ?”

La Tập ngẫm nghĩ một cách nghiêm túc, rồi cười cười lắc đầu, chỉ vào bức tranh *Mona Lisa* nói: “Về mặt của cô ấy, chính bản thân chúng ta cũng không lý giải nổi... lúc anh chăm chú nhìn cô ấy, ẩn ý của nụ cười đó cứ biến đổi mỗi giây một lần, và lại còn không bao giờ trùng lặp nữa.”

Trang Nhan vui vẻ nhảy cẫng lên như đứa bé: “Thế chẳng phải đã chứng tỏ rằng nét mặt có thể truyền đạt rất nhiều thông tin phức tạp ư?”

“Vậy thì, một thông tin thế này: tàu vũ trụ xuất phát từ Trái đất, đích đến là Sao Mộc. Em định diễn đạt bằng nét mặt như thế nào?”

“Lúc mới bắt đầu nói chuyện, người nguyên thủy chắc chắn cũng chỉ có thể biểu đạt những ý rất đơn giản, có khi còn chẳng phức tạp bằng tiếng chim hót ấy chứ, ngôn ngữ về sau này mới dần trở nên phức tạp!”

“Vậy... Chúng ta thử dùng nét mặt để diễn đạt một ý đơn giản nhé?”

“Vâng!” Trang Nhan hưng phấn gật đầu, “Vậy thế này nhé, mỗi người chúng ta hãy nghĩ ra một thông tin, sau đó truyền đạt cho nhau?”

La Tập ngập ngừng giây lát: “Anh nghĩ xong rồi.”

Trang Nhan lại nghĩ ngợi rất lâu, sau đó mới gật đầu, “VẬY chúng ta bắt đầu nhé.”

Hai người họ chăm chú nhìn nhau, chỉ giữ được chưa đến nửa phút là gần như cùng lúc cười phá lên.

“Thông tin của anh là: đêm nay anh muốn mời em ra đại lộ Champs-Élysées ăn khuya.” La Tập nói.

Trang Nhan cũng cười đến gập cả người lại: “Thông tin của em là: anh... anh nên cạo râu đi!”

“Đây là chuyện đại sự can hệ đến vận mệnh của cả nhân loại, chúng ta cần phải nghiêm túc mới được.” La Tập cố nhin cười nói.

“Lần này không ai được cười trước đâu đấy!” Trang Nhan nói, trịnh trọng như thể một đứa trẻ con đang xác định lại quy tắc của trò chơi.

Họ đứng xoay lưng vào nhau, mỗi người lại nghĩ ra một mẩu thông tin khác, sau đó quay lại nhìn chăm chăm vào nhau lần nữa. Thoạt đầu, La Tập lại có cảm giác run rẩy muốn bật cười, anh cố gắng kiềm chế, nhưng chỉ thoáng sau, cảm giác đè nén ấy trở nên thoải mái dễ chịu, bởi ánh mắt trong veo của Trang Nhan một lần nữa khiến trái tim anh rung lên.

Người Diện Bích và cô thiếu nữ cứ vậy nhìn nhau đăm đăm, trong bảo tàng Louvre giữa đêm thâu, trước nụ cười của nàng Mona Lisa.

Con dê chắn ngang tâm hồn La Tập rỉ ra một dòng nước nhỏ róc rách, dòng nước này xối qua bờ dê, vết nứt nhỏ xíu dần dần mở rộng, dòng nước cũng trở nên càng lúc càng xối xiết, La Tập cảm thấy sợ hãi, anh ra sức bịt vết nứt trên con dê lại, nhưng không sao làm được, dê vỡ là điều không thể tránh khỏi.

Lúc này, La Tập có cảm giác mình đang đứng trên vách đá dựng đứng cao hàng nghìn mét, đôi mắt của cô gái trẻ chính là vực sâu mênh mang bên dưới, phía trên là một biển mây trắng tinh khiết, ánh mặt trời rải xuống từ khắp bốn phương tám hướng, biển mây trở nên rực rỡ muôn màu, cuộn cuộn vô cùng vô tận. La Tập cảm thấy mình đang trượt xuống, rất chậm, rất chậm, nhưng sức anh lại không đủ ngăn trở. Anh hoảng loạn khua khoảng tay chân, muốn tìm một chỗ bám, song bên dưới lại trơn nhẵn như mặt băng. Anh trượt xuống càng lúc càng nhanh, cuối cùng bắt đầu rơi xuống vực sâu trong một cơn choáng váng cuồng loạn, trong nháy mắt, niềm hạnh phúc được rơi xuống đã biến thành nỗi đau đớn tột cùng.

Mona Lisa đang biến hình, vách tường cũng đang biến dạng, tựa như băng đang tan chảy. Bảo tàng Louvre đã sụp đổ, những khối đá, khối gạch đang rơi xuống giữa chừng biến thành dung nham đỏ lòà, dòng dung nham chảy xuyên qua thân thể bọn họ, không ngờ lại mát lạnh như nước suối. Hai người họ cũng rơi xuống cùng với bảo tàng Louvre, xuyên qua đại lục châu Âu đang tan chảy, rơi xuống tâm Trái đất. Lúc đi xuyên qua tâm Trái đất, hành tinh liên nổ tung ra tứ phía, biến thành một ngọn lửa rực rỡ trong vũ trụ; ngọn lửa tắt rụi, không gian trong nháy mắt trở nên trong vắt như pha lê, tinh tú dùng những tia sáng óng ánh dệt thành một tấm thảm khổng lồ màu bạc, vô vàn các vì sao rung lên, tấu nên khúc nhạc tuyệt trần; biển sao trở nên dày đặc, như thể thủy triều dâng, vũ trụ đang teo nhỏ, co rút về phía họ... Cuối cùng, tất thảy đều bị nhấn chìm trong ánh sáng sáng thế của tình yêu.

“Cần phải quan sát thế giới Tam Thế ngay lập tức!” Tướng Fitzroy nói với tiến sĩ Ringier, họ đang ở trong phòng điều khiển của kính viễn vọng không gian Hubble 2, một tuần trước, kính thiên văn này rốt cuộc cũng đã hoàn thành lắp ráp.

“Tướng quân, có lẽ không được.”

“Tôi nghi ngờ các quan trắc hiện nay là đám thiên văn các ông đang lợi dụng việc công để làm chuyện riêng.”

“Nếu làm được chuyện riêng thì tôi đã làm từ lâu rồi, Hubble 2 hiện vẫn đang trong giai đoạn thử nghiệm.”

“Các ông đang làm việc cho quân đội, chỉ cần chấp hành mệnh lệnh.”

“Ở đây ngoài ông ra chẳng có ai là quân nhân cả, chúng tôi chỉ thực hiện kế hoạch thử nghiệm của NASA thôi.”

“Tiến sĩ, các ông không thể lấy đó làm mục tiêu thử nghiệm luôn được sao?” Giọng điệu của Fitzroy đã mềm mỏng đi đôi phần.

“Mục tiêu thử nghiệm đã được lựa chọn nghiêm ngặt, bảo đảm đủ các khoảng cách và độ sáng khác nhau, kế hoạch thử nghiệm được xác định sao cho tiết kiệm nhất, để cho kính viễn vọng chỉ cần xoay một vòng là có thể hoàn thành toàn bộ các thử nghiệm, mà bây giờ muốn quan sát thế giới Tam Thế, thì phải chỉnh hướng ngắm đã xoay gần 30 độ trở lại chỗ cũ. Tướng Fitzroy, muốn xoay cái của nợ này phải hao phí thuốc phóng, chúng tôi đang tiết kiệm tiền cho quân đội đấy.”

“Vậy thì phải xem các ông tiết kiệm kiểu gì, tôi vừa mới phát hiện ra thứ này trong máy tính của các ông đây.” Fitzroy nói, đưa bàn tay vẫn chấp sau lưng ra phía trước, trong tay ông ta cầm một tờ giấy, đó là một bức ảnh được in ra từ máy tính, từ trên cao chụp xuống, có một đám người đang hưng phấn ngược nhìn lên, có thể dễ dàng nhận ra họ chính là đám người đang ở trong phòng điều khiển lúc này, Ringier đứng chính giữa, còn có ba người phụ nữ đang ưỡn ẹo tạo dáng, có thể là bạn gái của ba người trong số bọn họ. Đám người trong ảnh hiển nhiên là đang đứng trên nóc phòng điều khiển, ảnh chụp rất rõ nét, trông như thể từ độ cao mười mấy mét chụp xuống vậy, khác với các tấm ảnh thông thường, trên tấm ảnh này còn in chồng lên một đồng các tham số phức tạp. “Tiến sĩ, chỗ các người đứng đã

là điểm cao nhất trên nóc tòa nhà rồi, chỗ đó không phải có gắn cầu quay phim đấy chứ? Nếu nói cho Hubble 2 xoay 30 độ tốn tiền, vậy thì các ông cho nó xoay 360 độ phải tốn bao nhiêu? Huống hồ, khoản đầu tư hơn chục tỷ đô này hình như không phải dùng để các ông chụp hình với bạn gái từ trên vũ trụ đâu, có muốn tôi tính khoản tiền này vào hóa đơn của các ông hay không hả?”

“Tướng quân, mệnh lệnh của ông đương nhiên là cần phải chấp hành.” Ringier vội vàng nói, các kỹ sư cũng lập tức cuống cuồng thực hiện.

Các thông số tọa độ trong cơ sở dữ liệu nhanh chóng được tra ra, trong không gian, khối hình trụ đường kính hơn hai chục mét dài hơn trăm mét bắt đầu chậm chậm chuyển động, trên màn hình lớn trong phòng điều khiển, hình ảnh bầu trời sao bắt đầu dịch chuyển theo phương ngang.

“Đây chính là thứ kính viễn vọng quan sát được hả?” Fitzroy hỏi.

“Không, đây chỉ là hình ảnh mà hệ thống định vị truyền về thôi, kính viễn vọng truyền về ảnh tĩnh, phải xử lý rồi mới xem được.”

Năm phút sau, bầu trời trên màn hình ngừng dịch chuyển, hệ thống điều khiển báo cáo đã hoàn thành định vị. Năm phút nữa trôi qua, Ringier nói: “Được rồi, cho trở lại vị trí thử nghiệm ban đầu đi.”

Fitzroy kinh ngạc hỏi: “Sao hả, đã xong rồi à?”

“Đúng vậy, bây giờ hình ảnh quan trắc đang được chuyển qua xử lý.”

“Không chụp thêm vài tấm được à?”

“Tướng quân, đã chụp 210 tấm ảnh ở các tiêu cự khác nhau rồi.” Lúc này, tấm ảnh quan trắc đầu tiên đã được xử lý xong, Ringier chỉ vào màn hình nói, “Tướng quân, nhìn đi, đây chính là thế giới của kẻ thù mà ngài khát khao được nhìn thấy đó.”

Fitzroy chỉ thấy trên nền đen kịt có ba quầng sáng rất mờ nhạt, trông như ánh đèn đường trong đêm sương mù, đây chính là ba ngôi sao quyết định vận mệnh của cả hai nền văn minh.

“Xem ra đúng là không thể trông thấy hành tinh được rồi.” Fitzroy không giấu nổi thất vọng.

“Tất nhiên là không thể, kể cả sau này lắp đặt xong Hubble 3 có đường kính cả trăm mét, cũng chỉ có thể quan trắc được khi hành tinh Tam Thế chuyển động đến một số ít vị trí nhất định mà thôi, vả lại cũng chỉ thấy có một điểm, không thấy chi tiết gì cả đâu.”

“Nhưng đúng là vẫn còn thứ gì đó khác mà, tiến sĩ, ông xem đây là cái gì vậy?” Một kỹ sư chỉ lên khu vực gần ba quầng sáng trên tấm ảnh, nói.

Fitzroy nhích lại gần xem xét, nhưng không thấy gì cả, thứ đó quá tối, chỉ có những người chuyên nghiệp mới phát giác ra được.

“Đường kính của nó còn lớn hơn cả ngôi sao nữa.” Tay kỹ sư nói.

“Bảo là đường kính cũng không chuẩn xác, nó có hình dạng bất quy tắc thì phải.” Ringier nói.

Khu vực đó được phóng to liên tục, cho đến khi vật ấy chiếm trọn cả màn hình.

“Cái bàn chải!” Fitzroy kinh ngạc thốt lên.

Người tay mơ bao giờ cũng giỏi đặt tên cho các đối tượng chuyên môn, mà kỳ thực, các chuyên gia khi đặt tên cũng đứng từ góc độ của người ngoài nghề, cái danh xưng “bàn chải” này đã ấn định bằng cách ấy. Fitzroy miêu tả rất chuẩn xác, đó chính là một cái bàn chải trong vũ trụ, nói chính xác hơn thì chỉ có lông bàn chải chứ không thấy cán. Tất nhiên, cũng có thể coi nó như một bộ tóc bù xù dựng ngược lên.

“Đó là vết rạn trên mặt ghép! Ngay từ giai đoạn nghiên cứu tính khả thi tôi đã nói rồi, cách thức ghép nối các tấm kính với nhau tất nhiên sẽ xảy ra vấn đề.” Ringier lắc đầu nói.

“Tất cả các mặt ghép đều đã được kiểm nghiệm khắt khe, không thể nào có vết rạn như thế này được, cũng không thể nào là những tí vết khác trên mặt kính, trong mấy chục nghìn bức ảnh quan trắc đã truyền về trước đó, chưa từng xuất hiện thứ này bao giờ.” Chuyên gia của công ty chế tạo mặt kính Carl Zeiss lên tiếng.

Phòng điều khiển chìm vào yên lặng, tất cả đều tập trung lại nhìn chăm chăm vào bức ảnh đó, vì có quá nhiều người chen chúc, một số người đã ra máy tính khác mở tấm ảnh ra xem xét kỹ hơn. Fitzroy cảm nhận được bầu không khí thay đổi rõ rệt, đám người đang uể oải vì mệt mỏi sau quá trình thử nghiệm kéo dài cùng lúc trở nên căng thẳng, chờ người ra như thể bị trúng phải lời nguyền nào đó, chỉ có đôi mắt là càng lúc càng sáng lên.

“Trời đất ơi...” Gần như cùng lúc có mấy người thốt lên kinh ngạc.

Một đám người như bị đóng đinh ở đó đột nhiên trở nên hưng phấn, nhốn nháo, đối với Fitzroy, những đoạn đối thoại về sau của họ đã có phần hơi quá chuyên nghiệp.

“Là vị trí của đám mây bụi xung quanh mục tiêu nhỉ, kiểm tra xem sao...”

“Không cần, tôi đã từng thực hiện mục ấy rồi, quan trắc sự hấp thụ chuyển động nền của nhánh xoắn ốc, phát hiện đỉnh hấp thụ là hai trăm milimet, có thể là vi hạt carbon, mật độ F.”

“Các vị thấy sao về tác động của xung kích ở tốc độ cao trong trường hợp này?”

“Vệt đuôi khuếch tán ra theo trục xung kích là điều có thể khẳng định, nhưng phạm vi khuếch tán... Có mô hình toán học không?”

“Có, đợi chút... đây rồi, tốc độ xung kích?”

“Một trăm lần vận tốc vũ trụ cấp 3.”

“Đã cao thế rồi cơ à?”

“Thế là đã hơi giảm đi rồi đấy... tiết diện xung kích thì theo... đúng rồi, đúng rồi, thế là gần được rồi đấy, chỉ tính toán đại khái một chút thôi.”

...

Trong lúc các nhà khoa học đang bận rộn, Ringier nói với Fitzroy đang đứng bên cạnh, “Tướng quân, ngài có thể làm một số việc trong khả năng của mình, ví dụ như đếm xem trên bàn chải ấy có bao nhiêu sợi lông?”

Fitzroy gật đầu, cúi gập người xuống trước một màn hình máy tính bắt đầu đếm.

Mỗi lần tính toán đều mất bốn năm phút, trong đó lại còn có mấy lần sai sót, nửa tiếng sau mới có kết quả.

“Đường kính khuếch tán lớn nhất của vệt đuôi khoảng 240.000 km, bằng hai lần đường kính Sao Mộc rồi.” Nhà thiên văn học đang tính toán mô hình toán học nói.

“Thế là đúng rồi.” Ringier khoanh hai cánh tay lại ngược nhìn lên trần nhà, tựa hồ đang nhìn xuyên qua đó lên bầu trời sao xa thẳm, “Tất cả đều đã được chứng thực!” Lúc nói câu này, giọng ông ta hơi run lên, sau đó, lại lẩm bẫm như thể tự nói với chính mình: “Chứng thực cũng tốt, có gì không ổn đâu chứ?”

Phòng điều khiển lại rơi vào im lặng, lần này bầu không khí còn có vẻ ngột ngạt nặng nề. Fitzroy muốn hỏi, nhưng thấy bộ dạng cúi đầu nghiêm túc của bọn họ, lại không tiện mở miệng. Một lúc lâu sau, ông ta mới nghe thấy tiếng nấc nghẹn khe khẽ, trông thấy một người trẻ tuổi đang ôm mặt khóc nức nở.

“Được rồi, Harris, ở đây không chỉ có mỗi cậu là người theo chủ nghĩa hoài nghi đâu, trong lòng tất cả mọi người đều chẳng dễ chịu gì.” Có người lên tiếng.

Người trẻ tuổi tên Harris ngược đôi mắt đăm lẹ: “Tôi biết hoài nghi chỉ là một dạng an ủi mà thôi, nhưng tôi muốn sống nốt cuộc đời này trong niềm an ủi ấy... Chúa ơi, cả một chút may mắn này chúng ta cũng không có nữa rồi.”

Sau đó, lại là im lặng bao trùm.

Ringier rất cuộc cũng chú ý đến Fitzroy: “Tướng quân, tôi giải thích qua một chút nhé: xung quanh ba ngôi sao kia có một mảng bụi, trước đó đã có một nhóm vật thể chuyển động với vận tốc cao xuyên qua đám bụi này, lực xung kích của chúng đã để lại trong đám bụi một vết đuôi, vết đuôi này không ngừng mở rộng, hiện giờ đường kính mặt cắt của nó đã mở rộng đến bằng gấp đôi Sao Mộc rồi, vết đuôi và đám bụi xung quanh chỉ có khác biệt rất nhỏ, vì vậy ở gần không thể nhìn thấy được, chỉ ở vị trí cách bốn năm ánh sáng như chúng ta đây, mới có thể quan sát thấy nó.”

“Tôi đếm rồi, có khoảng một nghìn sợi.” Fitzroy trả lời.

“Tất nhiên, chắc chắn là con số này, tướng quân, chúng ta đã nhìn thấy hạm đội Tam Thế rồi.”

Phát hiện của kính thiên văn vũ trụ Hubble 2 rất cuộc đã xác nhận cuộc xâm lăng của người Tam Thế, cũng dập tắt luôn ảo tưởng cuối cùng của loài người.

Sau một phen tuyệt vọng, hoảng sợ và hoang mang, loài người thực sự bước vào cuộc sống đối diện với mối nguy Tam Thế. Thời đại khó khăn đã bắt đầu, bánh xe lịch sử sau khi tròn trành vì phải chuyển hướng, bắt đầu tiến lên theo quỹ đạo mới.

Trong thế giới đang xảy ra những biến đổi to lớn này, duy chỉ có tốc độ dòng chảy thời gian là không thay đổi, thấm thoát, năm năm đã trôi qua.

PHẦN THỨ HAI: LỜI NGUYỄN

Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ tám, hạm đội
Tam Thế cách Hệ Mặt trời 4,2 năm ánh sáng

Gần đây Tyler luôn ở trong trạng thái nôn nao sốt ruột, ông ta thường xuống kho chứa ngầm sâu hai trăm mét dưới lòng đất, ngắm nhìn những hạt nhân đại nguyên tử đã thu thập được đang nhảy múa điệu múa vĩnh hằng của chúng bên trong từ trường giam hãm. Điệu múa của những thứ có hình dạng dài và nhỏ như sợi dây ấy có tác dụng thôi miên rất mạnh, ông ta thường nhìn chăm chăm vào chúng suốt mấy tiếng đồng hồ, chỉ những lúc như thế, ông ta mới cảm thấy linh hồn mình được thanh tĩnh.

Đường ống phát xạ điện từ trong không gian cũng đang được xây dựng, và lại tiến độ rất nhanh, nhưng Tyler không để tâm lắm, vì thí nghiệm quy mô lớn với sét hòn và phản ứng hạt nhân đại nguyên tử chỉ có thể tiến hành trong không gian, mà hiện tại con đường để đi vào không gian vũ trụ vẫn chỉ là cây cầu độc mộc: phóng tàu vũ trụ theo cách thức truyền thống. Thang máy vũ trụ vẫn đang trong giai đoạn nghiên cứu công nghệ, hợp tác quốc tế để có được khoản đầu tư to lớn này cũng tiến triển rất khó khăn, và lại, hiện nay khả năng phóng tàu vũ trụ theo cách thức truyền thống vẫn

chưa đủ để xây dựng thang máy vũ trụ. Vì vậy, đồng thời với kế hoạch này, loài người vẫn phải tiếp tục cải tiến riu đá và gậy gộc thời kỳ Đồ Đá của ngành hàng không vũ trụ: tên lửa đẩy hóa học.

Tyler chỉ còn cách chờ đợi, vì vậy ông ta trở về nhà, suốt năm năm từ khi trở thành Người Diện Bích, đây là lần đầu tiên ông ta sống như một người bình thường.

Cùng lúc đó, các Người Diện Bích càng lúc càng thu hút sự quan tâm chú ý của xã hội, dù bản thân có muốn hay không, trong mắt công chúng, họ đã trở thành đấng cứu thế, rồi theo đó xuất hiện phong trào sùng bái Người Diện Bích. Mặc dù Liên Hiệp Quốc và PDC đã liên tục giải thích, song những lời đồn bọ họ sở hữu siêu năng lực vẫn lan tỏa khắp nơi, chẳng những vậy, càng lúc lại càng thêm dè dặt nên thần kỳ hơn. Trong các bộ phim khoa học viễn tưởng, họ được tô vẽ thành các nhân vật siêu anh hùng, trong mắt rất nhiều người, họ là niềm hy vọng duy nhất của nhân loại. Vì thế, những Người Diện Bích cũng sở hữu khả năng hiệu triệu và sức mạnh chính trị vô cùng to lớn, đảm bảo cho họ có thể huy động và sử dụng lượng tài nguyên khổng lồ.

La Tập là ngoại lệ, bấy lâu nay anh vẫn luôn sống ẩn dật, chưa từng lộ mặt, không ai biết anh đang ở đâu, đang làm gì.

Ngày hôm nay, Tyler có một vị khách đến thăm. Giống như những Người Diện Bích khác, nhà ông ta được canh gác rất nghiêm ngặt, khách khứa buộc phải qua kiểm tra an ninh rất khắt khe. Nhưng khi thấy người này trong phòng khách của mình, Tyler hiểu rằng chắc chắn đối phương đi vào rất thuận lợi, vì vừa nhìn đã có thể thấy đây là người không có khả năng uy hiếp đến bất kỳ ai. Giữa thời tiết nóng như đổ lửa mà y mặc một bộ vest nhăn nhúm, đeo cà vạt cũng nhăn nhúm không kém, quá đáng hơn là y còn đội thứ mũ phớt hiện giờ đã rất hiếm gặp, hiển nhiên là muốn cuộc viếng thăm của mình có vẻ trang trọng, mà trước đây, chắc hẳn y chưa từng đến một cuộc hội họp trang trọng nào bao giờ. Người này mặt mũi vàng

vọt, thân hình gầy gò trông như suy dinh dưỡng, cặp kính trên gương mặt nhợt nhạt gây trở ngại vừa to vừa nặng nề, cần cổ khẳng khiu của y thoát nhìn có vẻ rất khó nhọc mới đỡ được trọng lượng cái đầu đội mũ phớt bên trên, bộ vest nhẵn nhúm kia lại càng giống như đang treo vào một cái mắc trống không vậy. Tyler là một nhà chính trị, thoát nhìn đã nhận ra kẻ này thuộc vào loại người đáng tội nghiệp nhất trong xã hội, không chỉ về mặt vật chất, mà hơn hết là do sự hèn mọn về tinh thần, giống như những viên chức cấp thấp trong tác phẩm của Nikolai Gogol vậy. Tuy rằng địa vị xã hội của họ đã thấp lắm rồi, song những người này vẫn cứ ngày đêm rầu rĩ lo lắng để giữ được cái địa vị ấy, cả một đời lao lực lao tâm trong những việc vặt vãnh hoàn toàn không có chút tinh thần sáng tạo, lúc nào cũng hết sức cẩn trọng, làm việc gì cũng sợ xảy ra sai sót, gặp người nào cũng chỉ sợ khiến họ không vui, lại càng không dám ngước nhìn lên những giai cấp cao hơn trong xã hội lấy một lần.

Đây là loại người cùng đinh mà Tyler coi thường nhất, bọn họ thực sự có cũng được mà không cũng xong, cứ nghĩ đến chuyện hầu hết người trong cái thế giới mà ông ta phải cứu vớt đều thuộc loại này, ông ta lại cảm thấy chẳng còn hứng thú gì nữa.

Người đó dè dặt bước qua cửa phòng khách, không dám tiến bước thêm nữa, hiển nhiên là sợ để giày mình làm bẩn thảm trải sàn. Y bỏ mũ phớt, nhìn vị chủ nhân căn nhà qua lớp mắt kính dày cộp, ánh mắt khiêm nhường, liên tục khom người. Tyler đã quyết định, sau khi người này nói ra câu đầu tiên sẽ đuổi y đi luôn, có lẽ điều y muốn nói rất quan trọng đối với bản thân y, nhưng đối với Tyler thì chẳng có ý nghĩa quái gì cả.

Con người ti tiện đáng tội nghiệp ấy nói ra câu đầu tiên, giọng nói yếu ớt phều phào, nhưng Tyler như bị sét đánh, gần như ngõi thụp xuống đất vì choáng váng. Đối với ông ta, mỗi chữ mà đối phương vừa thốt ra đều nặng tựa ngàn cân.

“Người Diện Bích Frederick Tyler, tôi là Người Phá Tường của ông.”

“Ai có thể ngờ được, lại có ngày chúng ta phải đứng trước một tấm bản đồ tác chiến thế này kia chứ.” Thường Vĩ Tư nhìn bản đồ vũ trụ Hệ Mặt trời tỷ lệ 1:100.000.000, thở dài cảm khái. Trên màn hình siêu lớn không kém gì rạp chiếu phim, bản đồ vũ trụ gần như chỉ thấy một màu đen kịt, chỉ có một đốm vàng nho nhỏ ở chính giữa, đó là Mặt trời. Ranh giới ngoài cùng của bản đồ không gian là đường chạy giữa vành đai Kuiper, khi bản đồ hiển thị toàn bộ thì cũng như đứng ở cách mặt phẳng hoàng đạo^[37] năm mươi đơn vị thiên văn tính theo đường vuông góc nhìn xuống Hệ Mặt trời. Trên bản đồ vũ trụ, quỹ đạo của mỗi hành tinh, các mặt trăng của chúng, cùng với tình trạng vành đai tiểu hành tinh^[38] phần đã thăm dò được đến nay đều được đánh dấu chuẩn xác. Bản đồ này còn có thể hiển thị chính xác vị trí vận hành các thiên thể trong Hệ Mặt trời tại bất cứ mốc thời gian nào trong khoảng trước sau một nghìn năm. Lúc này, bản đồ vũ trụ đã tắt chức năng đánh dấu vị trí các thiên thể, mà chỉ hiển thị độ sáng thật, nếu quan sát kỹ có lẽ có thể tìm được Sao Mộc, nhưng chỉ là một chấm sáng rất nhỏ như có như không. Ở khoảng cách này, bảy hành tinh còn lại đều không thể nhìn thấy được.

“Vâng, chúng ta phải đối mặt với thay đổi quá lớn.” Chương Bắc Hải nói, cuộc họp của quân đội nhằm giám định tấm bản đồ vũ trụ phiên bản đầu tiên này vừa mới kết thúc, lúc này đây, trong phòng điều khiển tác chiến rộng mênh mông chỉ còn lại hai người là anh ta và Thường Vĩ Tư.

“Thủ trưởng, không biết anh có chú ý đến ánh mắt các đồng chí khi đối diện với tấm bản đồ này hay không ?” Chương Bắc Hải hỏi.

“Tất nhiên tôi có chú ý, đây là chuyện có thể hiểu được, trước cuộc họp này, họ chắc chắn vẫn hình dung bản đồ vũ trụ giống như là bản đồ phổ biến kiến thức khoa học vậy thôi, mấy hành tinh nhiều màu như quả bi a quay xung quanh quả cầu lửa là Mặt trời... khi xem bản đồ vũ trụ với tỷ lệ thực, họ mới cảm nhận được sự mênh mông của Hệ Mặt trời. Dù là không

quân hay hải quân, khoảng cách xa nhất mà họ có thể di chuyển thậm chí còn chẳng bằng một pixel trên màn hình này nữa cơ mà.”

“Tôi có cảm giác, đối mặt với cuộc chiến tương lai này, họ không thể hiện ra một chút lòng tin và nhiệt tình chiến đấu nào cả.”

“Chúng ta lại nói đến chủ nghĩa thất bại rồi.”

“Thủ trưởng, tôi không muốn nói đến chủ nghĩa thất bại trong hiện thực, đây hẳn là vấn đề dành cho thảo luận trong buổi họp công tác chính thức, điều tôi muốn nói là... nói thế nào nhỉ?” Chương Bắc Hải do dự gượng cười, điều này rất hiếm gặp ở một người xưa nay vẫn luôn nói năng thẳng thắn quả quyết như anh ta.

Thường Vĩ Tư dời ánh mắt khỏi tấm bản đồ vũ trụ, cười cười với Chương Bắc Hải: “Có vẻ như cậu muốn nói không bình thường chút nào.”

“Vâng, ít nhất là chưa có tiền lệ. Đây là một kiến nghị của tôi.”

“Nói đi, tốt nhất là nói thẳng vào vấn đề luôn, đối với cậu, chắc không cần phải cố vũ kiểu như vậy nữa chứ.”

“Vâng, thủ trưởng. Trong năm năm nay, các nghiên cứu cơ sở để phòng ngự Trái đất và phi hành trong vũ trụ đều gần như không có tiến triển, hai dự án công nghệ bước đầu là phản ứng nhiệt hạch có điều khiển và thang máy vũ trụ vẫn đang giậm chân tại chỗ, không cho thấy tia hy vọng nào, thậm chí ngay cả nghiên cứu nhằm cải tiến tên lửa đẩy hóa học truyền thống cũng gặp khó khăn chông chát, cứ tiếp tục thế này, sợ rằng ngay cả hạm đội không gian ở trình độ công nghệ thấp cũng có thể mãi mãi chỉ tồn tại trong truyện khoa học viễn tưởng.”

“Đồng chí Bắc Hải, lúc lựa chọn vào phòng nghiên cứu chiến lược trình độ công nghệ cao, hẳn cậu đã nhận định tinh táo về quy luật của nghiên cứu

khoa học rồi chứ.”

“Tất nhiên là tôi hiểu, nghiên cứu khoa học là một quá trình tiến lên qua từng bước nhảy, biến đổi về lượng tích lũy trong thời gian dài mới có thể sinh ra biến đổi về chất, những đột phá về lý thuyết và công nghệ đều có tính bột phát tập trung... nhưng, thưa thủ trưởng, có bao nhiêu người nhận thức vấn đề giống như chúng ta chứ? Rất có khả năng, mười năm, hai mươi năm hoặc năm mươi năm sau, thậm chí là cả một thế kỷ sau, các lĩnh vực khoa học và công nghệ vẫn không có đột phá quan trọng, khi ấy thì chủ nghĩa thất bại sẽ phát triển đến mức độ nào? Quân chúng không gian sẽ rơi vào trạng thái tư tưởng và tinh thần như thế nào, thủ trưởng, có phải anh cảm thấy tôi lo xa quá không?”

“Bắc Hải, điều mà tôi coi trọng nhất ở cậu chính là tầm nhìn xa trong công việc, đây là điều quý báu nhất đối với cán bộ làm công tác chính trị trong quân đội, nói tiếp đi xem nào.”

“Thực ra, tôi cũng chỉ suy nghĩ từ phạm vi công việc của mình mà thôi: với giả thiết trên, các đồng chí làm công tác chính trị tư tưởng quân chúng không gian trong tương lai sẽ phải đối mặt với khó khăn và áp lực như thế nào?”

“Càng gay go hơn là, khi đó, trong quân đội liệu còn có bao nhiêu cán bộ làm công tác chính trị có đủ điều kiện về mặt tư tưởng?” Thường Vĩ Tư tiếp lời, “Muốn khắc phục chủ nghĩa thất bại, trước tiên bản thân mình phải có niềm tin kiên định vào thắng lợi, điều này chắc chắn sẽ còn khó khăn hơn gấp bội trong cái tương lai mà cậu giả định.”

“Đây chính là điều tôi lo lắng, thủ trưởng, khi đó, lực lượng cán bộ công tác chính trị của quân chúng không gian có khả năng sẽ thiếu hụt trầm trọng.”

“Kiến nghị của cậu là?”

“Tặng viện cho tương lai!”

Thường Vĩ Tư im lặng nhìn Chương Bắc Hải trong vài giây, sau đó hướng ánh mắt lên màn hình lớn, đồng thời dịch chuyển con trỏ, kéo Mặt trời lại gần, cho đến khi ánh sáng lóe lên trên cầu vai của họ mới dừng lại.

“Thủ trưởng, ý tôi là...”

“Tôi hiểu ý cậu rồi.” Thường Vĩ Tư giơ một bàn tay lên nói, đồng thời lại đẩy Mặt trời ra xa, cho đến khi tấm bản đồ hiển thị toàn bộ, khiến cho phòng họp tác chiến lại chìm vào bóng tối, sau đó lại kéo Mặt trời lại gần... Ông ta không ngừng lặp đi lặp lại động tác ấy trong lúc suy nghĩ, cuối cùng mới nói: “Cậu đã nghĩ kỹ chưa, hiện giờ công tác chính trị tư tưởng trong không gian quân đã phải gánh nhiệm vụ hết sức nặng nề, khó khăn tầng tầng lớp lớp, nếu dùng công nghệ ngủ đông đưa những sĩ quan ưu tú đang tại ngũ đến tương lai, sẽ gây suy yếu nặng nề cho đội ngũ của hiện tại...”

“Tôi biết, thưa thủ trưởng, tôi chỉ đưa ra kiến nghị của mình, việc suy xét tổng thể và toàn diện đương nhiên phải do cấp trên thực hiện.”

Thường Vĩ Tư đứng lên, bật đèn, khiến phòng họp tác chiến trong chớp mắt sáng bừng lên. “Không, đồng chí Bắc Hải, việc này cậu phải làm ngay, từ ngày mai, cậu hãy tạm gác công việc đang làm lại, tập trung vào Phòng chính trị của không gian quân, cũng có thể đến các quân chủng khác điều tra, nhanh chóng thảo một bản kế hoạch sơ bộ trình lên quân ủy.

Lúc Tyler đến, Mặt trời đã sắp xuống núi, vừa ra khỏi cửa xe, đập vào mắt ông ta là một cảnh tượng như thể ở chốn thiên đường: những tia nắng dịu dàng đẹp đẽ nhất trong ngày đang rải trên núi tuyết, hồ nước và rừng rậm, trên thảm cỏ ven bờ hồ, cả nhà La Tập đang tận hưởng cảnh hoàng hôn ở chốn bồng lai tiên cảnh này. Tyler chú ý đầu tiên đến người mẹ xinh đẹp kia, cô vẫn như một thiếu nữ, trông giống chị gái của đứa nhỏ một tuổi hơn.

Lúc ở xa nhìn không rõ, lại gần, sự chú ý của ông ta liền chuyển sang đứa trẻ. Nếu không tận mắt trông thấy, Tyler thực sự không tin trên thế giới này lại có một sinh mệnh nhỏ đáng yêu đến nhường ấy. Đứa bé này giống như một tế bào gốc đẹp đẽ, như là mọi vẻ đẹp trên cõi đời này ở trạng thái mạnh nha. Người mẹ và đứa bé đang vẽ trên một tờ giấy trắng lớn, La Tập thì đứng ở xa xa chăm chú ngắm nhìn, giống như lúc ở trong bảo tàng Louvre, anh đứng ngắm người con gái mình yêu mà giờ đây đã trở thành mẹ của con mình vậy. Lại gần thêm chút nữa, Tyler thấy được niềm hạnh phúc vô bờ bến trong ánh mắt anh, niềm hạnh phúc ấy giống như những tia sáng của vàng tịch dương đang tràn ngập khắp núi tuyết và hồ nước cõi Địa Đàng này...

Vừa từ thế giới khắc nghiệt bên ngoài tới đây, mọi thứ trước mắt khiến Tyler có một cảm giác không thực. Người từng kết hôn hai lần rồi sống độc thân từ đó đến giờ như ông ta không lưu tâm lắm đến cảnh tượng gia đình hạnh phúc đoàn tụ bên nhau, ông ta chỉ theo đuổi vinh quang của một người đàn ông, nhưng lúc này, lần đầu tiên Tyler có cảm giác mình đã sống uổng cả một đời.

Đến khi Tyler đến rất gần, La Tập đang say sưa ngắm vợ con mới chú ý đến ông ta. Do có cùng thân phận Người Diện Bích gây ra chướng ngại tâm lý, cho đến hiện tại, bốn Người Diện Bích chưa từng có liên hệ cá nhân nào. Nhưng vì trước đó đã có điện thoại báo trước, nên La Tập cũng không kinh ngạc trước cuộc viếng thăm của Tyler, đồng thời còn chào đón nhiệt tình, lịch sự.

“Mong chị thứ lỗi cho tôi đã làm phiền.” Tyler khẽ cúi người nói với Trang Nhan đang dẫn đứa bé đi tới.

“Chào ông Tyler, ở đây hiếm khi nào có khách, nên ông đến được đây chúng tôi đã vui lắm rồi.” Trang Nhan nói, cô nói tiếng Anh hơi khó khăn, nhưng giọng nói dịu dàng vẫn còn vẻ ngây thơ, và nụ cười mát lạnh như nước suối trong của cô tựa như đôi tay thiên sứ đang vuốt ve trái tim mệt

mỏi của Tyler. Ông ta muốn bế đứa bé, nhưng lại sợ mình không kiềm chế được tình cảm, nên chỉ nói: “Có thể gặp được hai thiên sứ này, chuyến đi của tôi đã không uổng phí rồi.”

“Hai người nói chuyện nhé, tôi đi chuẩn bị bữa tối.” Trang Nhan mỉm cười nhìn hai người đàn ông, nói.

“Không, không, không cần đâu, tôi chỉ muốn nói chuyện với tiến sĩ La một lát thôi, sẽ không quá lâu đâu.”

Trang Nhan nhiệt tình một mực mời Tyler ở lại ăn tối, sau đó dẫn đứa nhỏ đi.

La Tập ra hiệu mời Tyler ngồi xuống một chiếc ghế màu trắng trên bãi cỏ, Tyler vừa ngồi xuống, cả người liền mềm nhũn ra như thể bị rút hết gân cốt, trông ông ta lúc này không khác gì một lữ khách đi cả chặng đường xa, rốt cuộc đã đến đích.

“Tiến sĩ, mấy năm nay hình như anh không biết gì về thế giới bên ngoài thì phải.” Tyler nói.

“Đúng vậy.” La Tập vẫn đứng, khua tay chỉ một vòng xung quanh, “Đây chính là toàn bộ thế giới của tôi.”

“Anh đúng là người thông minh. Thậm chí nhìn từ góc độ nào đó, anh còn cư xử có trách nhiệm hơn chúng tôi nhiều.”

“Câu sau của ông có ý gì vậy?” La Tập cười cười thắc mắc.

“Ít nhất anh cũng không lãng phí tài nguyên... Vậy cô ấy cũng không xem ti vi phải không? Nàng thiên sứ của anh ấy.”

“Cô ấy à, tôi không biết, dạo gần đây lúc nào cũng ở bên đứa nhỏ, hình như cũng không xem mấy.”

“Vậy thì đúng là anh không biết chuyện xảy ra mấy hôm nay ở ngoài kia rồi.”

“Chuyện gì? Sắc mặt ông không được tốt lắm, mệt mỏi hả? Ừm, uống gì không?”

“Tùy anh...” Tyler mở màng nhìn vàng tịch dương chiếu lên mặt hồ vạt nắng cuối cùng, “Bốn ngày trước, Người Phá Tường của tôi đã xuất hiện.”

La Tập đang rót rượu vang vào ly, nghe thấy những lời này liền lập tức dừng tay lại, lặng đi giây lát, đoạn nói: “Nhanh vậy à?”

Tyler nặng nề gật đầu, “Đây cũng chính là câu đầu tiên mà tôi thốt lên khi gặp y.”

“Nhanh vậy à?” Tyler nói với Người Phá Tường, ông ta gắng sức nói sao cho có vẻ trấn tĩnh, ung dung, song kết quả lại khiến giọng nói trở nên rất yếu ớt.

“Vốn dĩ còn có thể nhanh hơn, nhưng tôi muốn thu thập đầy đủ chứng cứ, nên mới chậm vậy, thật xin lỗi.” Người Phá Tường nói, y đứng sau lưng Tyler như một gã nô bộc, nói rất chậm rãi, toát lên vẻ hèn mọn của những kẻ nô bộc, ba chữ cuối cùng thậm chí lại còn mang theo cả sự quan tâm cực kỳ chu đáo, không để sót điều gì... sự quan tâm của một đao phủ lành nghề dành cho đối tượng sắp bị hành hình.

Sau đó, là sự im lặng khiến người ta ngạt thở, cho đến khi Tyler lấy được dũng khí ngẩng đầu lên nhìn Người Phá Tường, đối phương mới cung kính hỏi: “Thưa ngài, tôi có thể tiếp tục được không?”

Tyler gật đầu, thu ánh mắt lại, ngồi xuống ghế xô pha, gắng hết sức trấn tĩnh.

“Vâng, thưa ngài.” Người Phá Tường lại cúi khom người xuống, chiếc mũ phớt vẫn cầm ở tay, “Trước tiên tôi sẽ nói vắn tắt về chiến lược mà ngài thể hiện ra với thế giới bên ngoài: xây dựng một lực lượng vũ trang không gian độc lập với hạm đội chủ lực của Trái đất. Lực lượng này chủ yếu sử dụng vũ khí sét hòn và vũ khí hạt nhân đại nguyên tử.”

“Nói những chuyện này với người chẳng có ý nghĩa gì cả.” Tyler nói. Từ nãy ông ta vẫn luôn do dự không biết có nên chấm dứt luôn cuộc nói chuyện này hay không, ngay từ khi Người Phá Tường tiết lộ thân phận, trực giác của một nhà chính trị và một bậc thầy chiến lược đã cho ông ta biết, đối phương là kẻ chiến thắng, nhưng cho đến lúc đó, trong lòng ông ta vẫn trông chờ vào vận may, hy vọng cuối cùng có thể chứng minh suy nghĩ của mình còn chưa bị đối phương nhìn thấu.

“Nếu như vậy, thưa ngài, tôi có thể không nói tiếp nữa, tiếp sau, ngài có thể bắt giữ tôi, nhưng điều này thì chắc chắn ngài đã nghĩ đến rồi: dù thế nào chăng nữa, chiến lược thực sự của ngài, cùng với mọi chứng cứ để suy đoán ra chiến lược ấy, sẽ xuất hiện trong các bản tin toàn thế giới vào sáng ngày mai, hoặc thậm chí là ngay tối nay. Tôi đã trả giá bằng nửa cuộc đời còn lại của mình để đến đây gặp mặt ngài, hy vọng ngài trân trọng sự hy sinh này của tôi.”

“Người nói tiếp đi.” Tyler xua tay nói với Người Phá Tường của mình.

“Cám ơn ngài, tôi thực sự lấy làm vinh hạnh, sẽ không mất quá nhiều thời gian đâu.” Người Phá Tường lại cúi gập người, thái độ kính cẩn khiêm nhường rất hiếm thấy ở người thời nay ấy dường như đã ăn sâu vào máu y, lúc nào cũng lồ lộ ra ngoài, nó giống như một sợi thừng mềm như nước đang chậm chậm siết chặt lấy cổ Tyler, “Vâng, thưa ngài, những gì tôi nói về chiến lược của ngài mới rồi có chính xác không ạ?”

“Chính xác.” Tyler nói.

“Không chính xác.” Người Phá Tường đáp, “Thưa ngài, xin cho phép tôi được nói, không chính xác.”

“Tại sao?”

“Điều đầu tiên mà tôi chú ý đến, là ngài dành rất nhiều tinh lực và thời gian đi khắp thế giới, khảo sát quân đội các nước cũng như các lực lượng vũ trang khác, mong muốn tìm được tinh thần xả thân thí mạng vẫn còn sót lại trong xã hội loài người, đồng thời xây dựng một đội quân không gian mang trong mình thứ tinh thần ấy. Sự quan tâm chú ý dành cho tinh thần hy sinh này dường như hơi quá nhiều, rất không bình thường. Đương nhiên, ngài có lời giải thích cho sự quan tâm đó: vũ khí sét hòn và hạt nhân đại nguyên tử cần phải tấn công mục tiêu ở cự ly gần, so với các loại vũ khí không gian khác thì tỷ lệ tử vong cao hơn rất nhiều, vì vậy người tham chiến cần phải có tinh thần hy sinh xả thân.”

“Vậy thì có gì không đúng ?” Tyler ngồi trên xô pha ngẩng đầu lên hỏi.

“Chẳng có gì không đúng cả, hợp tình hợp lý, nhưng sự hợp lý này chỉ là trong chiến lược mà ngài thể hiện ra cho thế giới bên ngoài mà thôi.” Người Phá Tường khom lưng, ghé miệng lại gần bên tai Tyler, hạ giọng thấp hơn nữa, “Nhưng trong chiến lược thực sự của ngài, tình huống có chút thay đổi: giả sử đội đặc công Thần Phong hay al-Qaeda trong không gian kia được thành lập, bọn họ sẽ không được bố trí vào hạm đội sét hòn của ngài, mà sẽ trở thành một phần hạm đội chủ lực của Trái đất, đương nhiên, ngài còn hy vọng toàn bộ chủ lực đều là quân cảm tử của mình hết.”

Hy vọng cuối cùng của Tyler đã bị dập tắt, ông ta đã đoán biết mọi điều sắp xảy ra tới đây, đồng thời lựa chọn im lặng. Từ giờ trở đi, ông ta thực sự không cần thiết phải nói bất cứ điều gì nữa.

Nhưng Người Phá Tường lại vẫn tiếp tục nói, gió từ miệng y phả vào vành tai Tyler không hề có chút hơi ấm, như thể thổi đến từ cõi u linh nào

đó, mang theo mùi của mộ địa: “Hạm đội sét hòn của ngài không cần những chiến sĩ như thế, vì mục tiêu tấn công cuối cùng của cánh quân này vốn không phải là hạm đội Tam Thế. Mục tiêu của nó là hạm đội chủ lực của Trái đất.”

Tyler tiếp tục im lặng, gương mặt cứng đờ ra như tượng đá, ông ta đang chờ đợi lưỡi máy chém của tên đao phủ.

“Vào một thời khắc nào đó trước cuộc chiến tận thế, khi hạm đội Trái đất đã bày trận sẵn sàng chiến đấu, chuẩn bị xuất kích, sẽ xảy ra một sự kiện Trân Châu cảng siêu lớn trong không gian, đòn tấn công hủy diệt này sẽ đến từ một hướng mà họ nằm mơ cũng không thể nào ngờ đến, bởi tay người mà họ nằm mơ cũng không thể nào ngờ đến. Ánh sáng từ vụ nổ hạt nhân đại nguyên tử sẽ sáng bừng lên trong quân cảng không gian, năng lượng những vụ nổ ấy phát ra lớn khủng khiếp, nhìn như thể có vô số Mặt trời đang tỏa sáng. Trong những vầng Mặt trời màu xanh lam ấy, hạm đội chủ lực của Trái đất sẽ tan thành cát bụi, hóa thành vô số ảo ảnh lượng tử tiêu biến trong không gian. Lúc này, ngài sẽ có được thứ mà mình muốn: một hạm đội ở trạng thái lượng tử trên cấp độ vĩ mô. Nói theo ngôn ngữ mà đại chúng có thể dễ dàng hiểu được là: ngài sẽ tiêu diệt đạo quân không gian của Trái đất, để cho bóng ma lượng tử của họ đi đối đầu với hạm đội Tam Thế. Ngài cho rằng bọn họ là bất khả chiến bại, vì một hạm đội đã bị tiêu hủy thì không thể nào bị hủy diệt thêm lần nữa, những người đã chết không thể nào chết thêm lần nữa.”^[39]

Lưỡi đao máy chém đã hạ xuống, Tyler vẫn im lặng, nhưng tinh thần ông ta thì đã đầu một nơi thân một nẻo.

“Vì vậy, tinh thần hy sinh xả thân mà ngài tìm kiếm, không phải là để phát huy trong cuộc chiến với Chúa, mà là để đảm bảo rằng sau khi bị chính đồng bào nhân loại của mình giết hại, linh hồn lượng tử của những quân nhân kia vẫn nhẫn nhục chịu đựng, vẫn giữ trách nhiệm cứu vớt nền văn minh Trái đất, tiếp tục hoàn thành sứ mệnh mà lẽ ra họ sống để hoàn

thành ấy. Ban đầu, ngài không có kế hoạch tiến hành cú đột kích cuối cùng xuống hạm đội chủ lực, ngài muốn các chiến sĩ không gian tự nguyện sử dụng bom hạt nhân đại nguyên tử, mang theo chiến hạm cùng hóa thành trạng thái lượng tử vĩ mô. Nhưng sau khi đi vòng quanh thế giới, ngài đã hoàn toàn thất vọng với tinh thần hiến thân của loài người thời nay, vậy nên mới sinh ra cái chiến lược hết sức cực đoan này. Thiết tưởng, sau khi bị tấn công, chỉ cần một phần hạm đội lượng tử có khả năng chiến đấu, và phần còn lại không trở nên thù hận loài người, thắng lợi cũng là điều khả dĩ. Có điều, tôi cho rằng, hy vọng này không lớn, ngài đang rất mạo hiểm. Thế nhưng, theo nguyên tắc của kế hoạch Diện Bích, trong trận chiến này, mạo hiểm mới là an toàn nhất.”

Người Phá Tường đứng thẳng người, rời xa khỏi Tyler, bước đến trước cửa sổ kiểu Pháp, nhìn ra vườn hoa bên ngoài, ngọn gió địa ngục mà y phả vào vành tai Tyler đã ngưng thổi, nhưng luồng hơi lạnh đã thấm vào toàn thân ông ta mất rồi.

“Nói thẳng một câu, thưa ngài Tyler, ngài không đủ tư cách làm Người Diện Bích. Trong lĩnh vực che giấu ý đồ chiến lược, cuộc đổ bộ Normandie là chiến dịch huy hoàng cuối cùng của các ngài rồi, từ sau lần đó, sức mạnh quân sự hùng hậu của nước Mỹ đã khiến các nhà lãnh đạo mất đi rất nhiều thứ, trong đó bao gồm cả sự bí mật và gian trá cần cho mưu lược chiến tranh, vì các ngài không cần đến những thứ đó nữa. Khi đối mặt với kẻ thù có sức mạnh lớn hơn các ngài, năng lực này cũng không thể nào khôi phục được, chiến lược của ngài thiếu hẳn tính ngoắt ngoéo, khả năng gây hiểu lầm, cũng thiếu cả những cạm bẫy, quá mức trực diện, vì vậy, ngài đã trở thành Người Diện Bích đầu tiên bị phá tường.”

Tyler muốn nói gì đó, yết hầu chuyển động lên xuống, nhưng không thốt được ra lời.

“Nhưng, ngài Tyler ạ, ngài cũng không phải là hoàn toàn kém cỏi, có một điểm này ở ngài khiến tôi đây rất ngạc nhiên: ngài không chút do dự

mà vứt bỏ nền tảng đạo đức của xã hội hiện đại, đồng thời, trong toàn bộ quá trình hành động, ngài vẫn luôn luôn kiên định một lòng. Điều này không hề dễ, tôi hết sức khâm phục, nhưng đồng thời tôi cũng phải nhắc nhở ngài: việc làm của ngài là mưu sát đó.”

Từ cửa sổ, Người Phá Tường quay mặt lại, trên gương mặt khi nãy còn nhợt nhạt bệnh hoạn giờ ánh lên quầng hồng rạng rỡ của tinh thần đang rực cháy, y dang hai cánh tay ra với Tyler: “Được rồi. Tôi đã xong rồi, ngài Tyler, hãy gọi người đến đây đi.”

Tyler rớt cuộc cũng thốt ra được một câu: “Người đi đi.” Lúc nói câu này, miệng ông ta gần như không mấp máy, gương mặt hết một pho tượng đá.

Người Phá Tường khom lưng, vung cái mũ phớt trong một tư thế chào kiểu cũ: “Cảm ơn ngài, ngài Tyler, cảm ơn ngài đã cho tôi nửa cuộc đời sau này, trong phần đời còn lại, tôi sẽ không ngừng hồi tưởng lại niềm hạnh phúc của ngày hôm nay, tạm biệt ngài.”

Khi Người Phá Tường mở cửa ra, Tyler lại hỏi bằng giọng nói cứng đờ khi nãy: “Nếu những lời người nói đều là sự thật, vậy thì sao chứ?”

Người Phá Tường quay đầu lại, một lần nữa trên mặt hiện lên vẻ dịu dàng chu đáo của một tên đao phủ: “Chẳng sao cả, ngài Tyler ạ, dù hạm đội Trái đất ở trạng thái nào đi chẳng nữa, cho dù các chiến sĩ không gian của nhân loại còn sống hay là những bóng ma lượng tử, Chúa cũng không bận tâm.”

Nghe xong câu chuyện của Tyler, La Tập trầm ngâm hồi lâu, không biết nói gì đáp lại.

Khi một người bình thường nói chuyện với bọn họ, lúc nào người đó cũng luôn nghĩ rằng: đối phương là Người Diện Bích, bất cứ câu nói nào

của anh ta cũng không đáng tin cậy, sự ám thị này gây trở ngại cho trao đổi. Còn khi hai Người Diện Bích nói chuyện với nhau, ám thị này đồng thời cùng tồn tại trong ý thức của cả hai phía, khiến trở ngại trong trao đổi còn cao hơn vài bậc độ lớn. Trên thực tế, trong những cuộc nói chuyện như thế, bất cứ câu nói nào từ cả đôi bên đều không có ý nghĩa gì cả, vì thế toàn bộ cuộc nói chuyện cũng mất đi ý nghĩa, đây chính là nguyên nhân mà trước đây Người Diện Bích không hề có qua lại riêng tư.

“Ông đánh giá thế nào về phân tích của Người Phá Tường này?” La Tập hỏi, thực ra, anh hỏi chỉ là để phá vỡ bầu không khí im lặng mà thôi, ngay sau đó, anh cũng lập tức ý thức được câu hỏi kiểu như vậy hoàn toàn không có ý nghĩa gì.

“Hắn đã đoán đúng.” Tyler nói.

La Tập muốn nói gì đó rồi lại thôi, nói gì bây giờ? Có gì để nói đâu chứ? Họ đều là Người Diện Bích.

“Đấy đúng là chiến lược của tôi.” Tyler tiếp lời, rõ ràng ông ta có nhu cầu trút bầu tâm sự mãnh liệt, mà cũng chẳng hề để tâm xem đối phương có tin hay không, “Đương nhiên, vẫn còn ở giai đoạn sơ bộ thôi, chỉ riêng về mặt công nghệ thì cũng đã rất khó rồi, con người ở trong trạng thái lượng tử làm thế nào để tác động đến hiện thực, rồi họ làm thế nào để nhờ tự quan sát mà thực hiện sự sụp đổ lượng tử tại một điểm nhất định trong thời gian không gian hiện thực...^[40] tất cả đều vẫn chưa biết. Những điều này cần phải nghiên cứu thực nghiệm, nhưng sử dụng con người thực hiện bất cứ thí nghiệm nào trong số đó đều là tội mưu sát, vì vậy không thể nào thực hiện được.”

La Tập nói: “Khi nghiên cứu sét hòn ở giai đoạn đầu, từng có một số người biến thành trạng thái lượng tử, phải chăng ông đã tìm cách liên lạc được với họ?” Anh thầm nhủ: vô nghĩa cũng cứ nói đi vậy, coi như tập thể dục miệng.

“Tất nhiên tôi đã thử rồi, nhưng không thành công, đã không có bất cứ tin tức gì về những người này từ nhiều năm nay rồi. Dĩ nhiên, có rất nhiều lời đồn về họ, nhưng lời đồn nào cuối cùng cũng đều bị chứng minh là không có thực, dường như họ đã biến mất vĩnh viễn rồi, chuyện này có lẽ liên quan đến sự phát tán đám mây xác suất mà các nhà vật lý nói đến.”

“Đó là gì?”

“Theo thời gian, đám mây xác suất của trạng thái lượng tử vĩ mô sẽ khuếch tán trong không gian, càng lúc càng thưa mỏng, khiến cho xác suất lượng tử ở mỗi điểm trong hiện thực đều trở nên càng lúc càng nhỏ, cuối cùng đám mây xác suất sẽ phát tán bình quân khắp vũ trụ, như thế, xác suất người trong trạng thái lượng tử xuất hiện ở một điểm bất kỳ trong không gian hiện thực sẽ gần như bằng không... đương nhiên, hãy còn rất nhiều vấn đề lý thuyết và công nghệ khác nữa, tôi kỳ vọng tất cả có thể lần lượt giải quyết trong bốn thế kỷ tới, có điều, nhìn thái độ của kẻ địch đối với kế hoạch này, mọi thứ có lẽ đều chẳng còn ý nghĩa gì nữa, không thềm để mắt đến chính là sự khinh miệt lớn nhất. Nhưng đối với tôi, đòn đả kích mạnh nhất không phải chuyện này.”

“Vậy thì là gì?” La Tập có cảm giác mình giống như một cái máy đối thoại, nói những câu hoàn toàn vô nghĩa.

“Ngày hôm sau khi Người Phá Tường xuất hiện, trên mạng liền xuất hiện một bản phân tích toàn diện chiến lược của tôi, tổng độ dài lên đến hơn một triệu từ, trong đó có một phần rất lớn đến từ thông tin giám sát của Hạt trí tuệ. Vụ này đã gây nên chấn động rất lớn. Hôm kia, PDC đã triệu tập một buổi họp lắng nghe ý kiến vì vụ này, đưa ra nghị quyết là: trong kế hoạch của Người Diện Bích tuyệt đối không cho phép tồn tại những nội dung gây tổn hại đến sinh mạng con người, nếu kế hoạch này của tôi là có thật, vậy thì những người thực hiện kế hoạch đã phạm phải tội ác chống lại loài người, cần phải bị ngăn chặn, Người Diện Bích tương ứng cũng sẽ chịu sự chế tài của pháp luật. Anh nghe mà xem, bọn họ dùng cái cụm từ ‘chống

lại loài người’, cái cụm từ này mấy năm nay được sử dụng càng lúc càng nhiều rồi. Cuối cùng, nghị quyết nói, theo nguyên tắc cơ bản của kế hoạch Diệt Bích, những chứng cứ xuất hiện hiện nay có khả năng là một phần trong chiến lược đánh lừa của Người Diệt Bích, không thể chứng minh được Người Diệt Bích này quả thực đã đặt ra và hơn nữa đang tiến hành một kế hoạch như vậy, thế nên tôi không bị khởi tố.”

“Tôi cũng nghĩ thế.” La Tập nói.

“Nhưng trong hội nghị, tôi đã giải thích rõ, phân tích của Người Phá Tường là chính xác, chiến lược của tôi quả thực chính là lượng tử hóa hạm đội Trái đất, tôi thỉnh cầu được xét xử theo luật quốc tế và luật pháp nước Mỹ.”

“Tôi có thể tưởng tượng được phản ứng của họ.”

“Chủ tịch luân phiên của PDC và tất cả đại biểu của các nước ủy viên thường trực đều nhìn tôi chăm chăm, nở ra nụ cười với Người Diệt Bích, ngài chủ tịch tuyên bố hội nghị kết thúc. Đúng là cái đám khốn kiếp!”

“Tôi hiểu cảm giác đó.”

“Lúc ấy tôi đã hoàn toàn sụp đổ, tôi lao ra khỏi phòng hội nghị, xông ra quảng trường bên ngoài hét lớn: Tôi là Người Diệt Bích Frederick Tyler! Người Phá Tường đã vạch trần chiến lược của tôi rồi! Hắn ta nói đúng đấy! Tôi muốn dùng sét hòn tiêu diệt hạm đội Trái đất! Tôi muốn họ biến thành những bóng ma lượng tử đi chiến đấu! Tôi muốn giết người! Tôi đã phạm tội chống lại loài người! Tôi là ác quỷ! Các người hãy trừng phạt tôi, hãy giết tôi đi!”

“Ông Tyler, làm như vậy chẳng có ý nghĩa gì cả.”

“Trên quảng trường có cả một đám người vây lấy tôi, trong ánh mắt họ, lũ trẻ con thì lộ ra ảo tưởng, người trung niên thì có sự kính trọng và sùng

bái, người già thì toát lên vẻ lo âu và thương yêu, ánh mắt của họ đều như đang nói: hãy nhìn mà xem, ông ấy là Người Diện Bích, ông ấy đang làm việc, trên thế giới này chỉ có một mình ông ấy biết mình đang làm gì mà thôi. Hãy nhìn mà xem, ông ấy làm tốt quá chừng, giả bộ thật là giống, kẻ thù làm sao có thể thăm dò được chiến lược thực sự của ông ấy chứ? Chỉ có chính bản thân ông ấy mới biết được mà thôi, chiến lược sẽ cứu vớt cả thế giới này thật vĩ đại biết nhường nào... Tôi nhõ vào! Đúng là bọn ngu xuẩn!”

Rốt cuộc, La Tập vẫn quyết định giữ im lặng, anh nhìn Tyler mỉm cười, không nói gì.

Tyler nhìn chăm chăm vào La Tập, một nụ cười thoáng chập chờn hiện lên trên gương mặt nhợt nhạt của ông ta, cuối cùng phát triển thành điệu cười điên dại: “Ha ha ha ha, anh cười rồi, nụ cười với Người Diện Bích, nụ cười của một Người Diện Bích với một Người Diện Bích khác! Anh cũng cho rằng tôi đang làm việc, anh cũng cho rằng tôi giả bộ thật giống, cho rằng tôi đang tiếp tục giải cứu thế giới! Ha ha ha ha, tại sao chúng ta lại ở trong cảnh ngộ nực cười này chứ?”

“Ông Tyler ạ, đây là một vòng tròn ma quái mà chúng ta vĩnh viễn không thể nào thoát thân ra khỏi.” La Tập khẽ thở Idài.

Tyler đột nhiên ngưng cười: “Vĩnh viễn không thể nào thoát ra khỏi? Không, tiến sĩ La Tập, có cách để thoát thân khỏi nó đấy, thật sự có cách, tôi đến đây là để nói cho anh biết phương pháp đó đấy.”

“Ông cần phải nghỉ ngơi, hãy cứ ở đây nghỉ ngơi vài ngày cho thoải mái đi.” La Tập nói.

Tyler chậm chậm gật đầu: “Đúng vậy, tôi cần phải nghỉ ngơi, tiến sĩ, chỉ có chúng ta mới hiểu được nỗi khổ của đối phương, đây là nguyên nhân mà tôi đến tìm anh.” Ông ta ngẩng đầu lên, Mặt trời đã lặn được một lúc, khu

vườn Địa Đàng mờ dần trong buổi chạng vạng, “Nơi đây đúng là cõi thiên đường, tôi có thể đi dạo một mình bên bờ hồ được không?”

“Ông có thể làm bất cứ điều gì mình muốn ở nơi này, cứ thoải mái thả lỏng đi, một lúc nữa tôi gọi ông ăn cơm.”

Sau khi Tyler đi về phía bờ hồ, La Tập ngồi xuống, chìm vào những suy tư nặng nề.

Năm năm nay, anh đắm chìm trong biển hạnh phúc, đặc biệt là đứa con ra đời khiến anh quên hết tất cả mọi thứ ở thế giới bên ngoài, tình yêu dành cho vợ và con hòa vào làm một, còn linh hồn anh ngây ngất bên trong tình yêu ấy. Ở chốn ấm êm cách biệt với thế giới bên ngoài này, càng lúc anh càng chìm sâu vào một ảo giác: thế giới bên ngoài có lẽ thật sự là một thứ ở trạng thái lượng tử, anh không quan sát nó, thì nó không tồn tại.

Nhưng lúc này, cái thế giới bên ngoài đáng ghét ấy lại đột nhiên xuất hiện trong khu vườn Địa Đàng của anh, khiến anh thấy sợ hãi và hoang mang. Anh không thể nghĩ thêm về chuyện này được nữa, bèn hướng dòng suy nghĩ sang Tyler. Câu nói cuối cùng của Tyler cứ văng đi văng lại bên tai anh, Người Diện Bích thật sự có khả năng thoát ra khỏi cái vòng tròn quái quỷ ấy hay sao, làm sao phá vỡ được thứ gông cùm logic cứng rắn như sắt thép ấy đây... La Tập đột nhiên tỉnh ngộ, ngẩng đầu nhìn lên, bờ hồ mênh mang trong sắc trời nhập nhoạng, Tyler đã biến mất.

La Tập nhảy bật lên, chạy về phía bờ hồ, anh muốn lớn tiếng hét gọi, nhưng lại sợ làm kinh động đến Trang Nhan và con nhỏ, đành chạy thục mạng, trong buổi chạng vạng tĩnh lặng ấy, chỉ nghe thấy tiếng lạo xạo của bước chân anh giẫm lên thảm cỏ, nhưng giữa nhịp chân ấy, đột nhiên lại xen vào một tiếng “pằng” khe khẽ.

Đó là tiếng súng văng lại từ phía bờ hồ.

Đến khuya La Tập mới trở về nhà, con nhỏ đã ngủ say, Trang Nhan khẽ hỏi: “Ông Tyler đi rồi ạ?”

“Ừ, ông ấy đi rồi.” La Tập mệt mỏi nói.

“Hình như ông ấy còn khó khăn hơn cả anh.”

“Đúng vậy, là vì có đường dễ đi nhưng ông ấy không lựa chọn... Nhan à, gần đây em không xem ti vi à?”

“Không ạ, em...” Trang Nhan muốn nói gì đó rồi lại thôi, La Tập hiểu được tâm tư của cô: thế giới bên ngoài mỗi ngày một khắc nghiệt, khoảng cách giữa cuộc sống bên ngoài và nơi đây càng lúc càng lớn hơn, khoảng cách này khiến cô bất an, “Chúng ta sống như thế này, thật sự là một phần trong kế hoạch Diệt Bính hay sao?” Cô nhìn La Tập hỏi, bộ dạng vẫn cứ ngây thơ như thuở nào.

“Tất nhiên, chuyện này thì có gì mà phải nghi ngờ?”

“Nhưng nếu cả nhân loại đều không hạnh phúc, chúng ta có thể hạnh phúc không?”

“Em yêu, trách nhiệm của em chính là ở đó, khi cả loài người đều không hạnh phúc, em cần phải làm cho mình hạnh phúc, và cả con nữa. Hai người hạnh phúc vui vẻ chừng nào, thì kế hoạch Diệt Bính có hy vọng thành công thêm chừng đó.”

Trang Nhan nhìn La Tập không nói gì, đến thời điểm này, giữa cô và La Tập, thứ ngôn ngữ nét mặt mà cô tưởng tượng ra trước bức tranh *Mona Lisa* hồi năm năm trước đã phần nào trở thành hiện thực, càng ngày, La Tập càng có khả năng đọc được những gì Trang Nhan nghĩ qua ánh mắt cô. Lúc này, những gì anh đọc được là:

Làm sao em có thể tin được điều này chứ?

La Tập trầm ngâm một lúc lâu, đoạn nói: “Nhan à, chuyện gì rồi cũng có ngày kết thúc, cả Mặt trời và vũ trụ đều sẽ đến thời điểm phải lụi tàn, tại sao chỉ có loài người cho rằng mình cần phải bất tử chứ? Anh nói cho em biết chuyện này nhé, thế giới này đang ở trong một trạng thái cực đoan quá khích, ngu xuẩn lao vào một cuộc chiến hoàn toàn không có hy vọng. Hoàn toàn có thể nghĩ về nguy cơ Tam Thế này từ một góc độ khác. Vứt bỏ hết thảy mọi phiền não, không chỉ là phiền não về nguy cơ Tam Thế, mà là tất cả mọi mối phiền não trước đó nữa, dùng thời gian còn lại để tận tình hưởng thụ cuộc sống này đi. Hơn bốn trăm năm, ừm, nếu mặc kệ cả cuộc chiến tận thế đi thì có những gần năm trăm năm, thời gian này đâu có ngắn, loài người đã cần khoảng thời gian dài tương đương như thế để phát triển từ thời Phục hưng đến thời đại thông tin, thì cũng có thể dùng thời gian ấy để sáng tạo ra một cuộc sống thoải mái dễ chịu, hoàn toàn không lo không nghĩ trước đây chưa từng có chứ, năm thế kỷ điền viên không cần phải lo lắng cho tương lai xa xôi sau này, trách nhiệm duy nhất chính là hưởng thụ cuộc đời, thật tuyệt diệu biết bao nhiêu...”

Nói tới đây, La Tập chợt nhận ra là mình vừa lỡ lời. Nói rằng “hạnh phúc của Trang Nhan và đứa bé là một phần trong kế hoạch” là dựng một màn chắn bảo vệ cho cuộc sống của Trang Nhan, khiến cô coi hạnh phúc của mình là một thứ trách nhiệm, đây là cách duy nhất để cô giữ được tâm lý cân bằng trước thế giới tàn khốc và khắc nghiệt bên ngoài kia. Thế nhưng, giờ đây không ngờ anh lại nói ra sự thật. Đôi mắt vĩnh viễn thuần khiết của Trang Nhan, anh không thể nào kháng cự nổi, mỗi lần cô hỏi vấn đề này, anh đều không dám nhìn thẳng vào đôi mắt ấy. Lúc này, vì có chuyện của Tyler, anh mới không tự chủ được mà buột miệng nói hết ra.

“Anh... lúc nói những lời này, anh là Người Diện Bích đúng không?”
Trang Nhan hỏi.

“Đúng, tất nhiên rồi.” La Tập tìm cách vớt vát.

Nhưng ánh mắt Trang Nhan rõ ràng đang nói: hình như anh thật sự nghĩ như vậy mà.

Hội nghị lắng nghe ý kiến về kế hoạch Điện Bích lần thứ 89 của Hội đồng phòng ngự toàn cầu thuộc Liên Hiệp Quốc.

Sau khi khai mạc hội nghị, chủ tịch luân phiên phát biểu, nhắc nhở Người Điện Bích La Tập cần phải tham gia hội nghị lần sau, từ chối tham gia hội nghị không nên là một phần trong kế hoạch Điện Bích, vì quyền giám sát kế hoạch Điện Bích của Hội đồng phòng ngự toàn cầu đứng cao hơn kế hoạch chiến lược của Người Điện Bích. Đề nghị này được tất cả đại biểu của các nước thường trực hội đồng nhất trí thông qua, liên hệ tới sự xuất hiện của Người Phá Tường đầu tiên và vụ tự sát của Người Điện Bích Tyler, hai Người Điện Bích có mặt tại hội nghị cũng nghe ra được ẩn ý sâu xa trong bài phát biểu của ngài chủ tịch.

Hines lên tiếng trước. Ông ta nói, kế hoạch chiến lược dựa trên cơ sở nghiên cứu não bộ của ông ta vẫn đang ở giai đoạn khởi động, đồng thời đưa ra miêu tả về một loại thiết bị giả định, là cơ sở để tiến thêm một bước triển khai nghiên cứu. Ông ta gọi thiết bị này là máy quay giải tích. Thiết bị này dựa trên nền tảng là công nghệ chụp cắt lớp CT và công nghệ cộng hưởng từ hạt nhân, nhưng lúc vận hành sẽ đồng thời quét tất cả các mặt cắt của đối tượng. Độ chính xác cần đạt đến là khoảng cách giữa các mặt cắt phải tương đương kích cỡ tế bào não và các neuron, như vậy, mỗi lần thực hiện quét não người, số lượng mặt cắt đồng thời quét được sẽ lên đến con số vài triệu, tổng hợp lại có thể dựng mô hình toán học của bộ não trong máy tính. Yêu cầu kỹ thuật cao hơn nữa là, cần phải quét ở trạng thái động 24 lần mỗi giây, nên mô hình tổng hợp cũng là mô hình động, tương đương với việc quay lại một bộ não đang hoạt động vào máy tính với độ phân giải lớn đến mức có thể nhìn rõ từng neuron một, như vậy có thể quan sát chính

xác hoạt động tư duy của bộ não, thậm chí còn có thể phát lại trên máy tính hoạt động của từng neuron trong quá trình tư duy.

Tiếp đó, Rey Díaz thuyết minh về tình hình kế hoạch chiến lược của ông ta: trải qua năm năm nghiên cứu, mô hình toán học của loại bom hạt nhân có đương lượng nổ siêu lớn mô hình hằng tinh đã gần hoàn thành, đang tiến hành gỡ lỗi tổng thể.

Sau đó, nhóm cố vấn khoa học của PDC đưa ra báo cáo nghiên cứu về tính khả thi của việc thực hiện bước tiếp theo trong kế hoạch của hai Người Điện Bích.

Về thiết bị máy quay giải tích của Hines, nhóm cố vấn cho rằng về mặt lý thuyết thì không có trở ngại gì, nhưng về mặt công nghệ thì vượt xa trình độ của thời đại này. Sự chênh lệch về công nghệ giữa máy chụp cắt lớp hiện tại và máy quay giải tích cũng tương đương với giữa máy ảnh chụp phim đen trắng thủ công và máy ảnh kỹ thuật số độ phân giải cao hiện giờ. Trở ngại công nghệ lớn nhất của máy quay giải tích nằm ở chỗ xử lý dữ liệu, quét và lập mô hình dữ liệu một vật thể kích cỡ như não người với độ chính xác tới từng neuron cần đến một khả năng tính toán mà công nghệ máy tính hiện nay vẫn chưa theo kịp.

Vẽ mô hình bom hạt nhân đương lượng nổ siêu lớn mô hình hằng tinh của Rey Díaz, trở ngại cũng giống như kế hoạch của Hines: khả năng của máy tính hiện nay không theo kịp. Tổ chuyên gia phụ trách Rey Díaz của nhóm cố vấn sau khi khảo sát phần đã hoàn thành của mô hình cho rằng, theo tham số vận hành của mô hình, sử dụng máy tính mạnh nhất hiện nay cũng phải mất đến hai mươi năm mới hoàn tất mô phỏng được quá trình phản ứng nhiệt hạch kéo dài một phần trăm giây, mà việc mô phỏng cần phải lặp đi lặp lại nhiều lần trong quá trình nghiên cứu, điều này khiến cho ứng dụng thực tế của mô hình trở thành bất khả.

Nhà khoa học đứng đầu về công nghệ máy tính của nhóm cố vấn nói: “Ngày nay, máy tính với vi mạch tích hợp truyền thống và kiến trúc von Neumann đã gần đến giới hạn rồi, định luật Moore^[41] sắp sửa không còn hiệu lực. Tất nhiên, chúng ta vẫn có thể vắt ra được vài giọt nước cuối cùng từ hai quả chanh công nghệ điện tử và công nghệ máy tính truyền thống, chúng tôi cho rằng, kể cả trong tình trạng tính năng của máy tính cỡ lớn phát triển ngày càng chậm lại hiện nay, cũng có thể đáp ứng được yêu cầu tính toán của hai kế hoạch này, nhưng cần có thời gian, ước đoán một cách lạc quan thì cũng phải hai mươi cho đến ba mươi năm. Nếu đạt đến mục tiêu mong đợi, thì đó đã là đỉnh cao nhất của công nghệ máy tính nhân loại, muốn đi tiếp nữa là rất khó khăn. Ngành vật lý tiên phong đã bị Hạt trí tuệ khóa chặt, thế hệ máy tính đời mới - máy tính lượng tử mà chúng ta từng mơ ước, đã không có khả năng trở thành hiện thực rồi.”

“Chúng ta đã đụng đến bức tường chắn mà Hạt trí tuệ dựng lên trên con đường khoa học của loài người.” Ngài chủ tịch nói.

“Vậy thì trong hai mươi năm kế chúng tôi không có việc gì để làm nữa rồi.” Hines nói.

“Hai mươi năm chỉ là ước đoán lạc quan thôi, là nhà khoa học, ông đương nhiên đã biết nghiên cứu mũi nhọn kiểu này là như thế nào rồi đấy.”

“Chúng tôi chỉ có thể ngủ đông, chờ đến khi đã có máy tính đáp ứng được yêu cầu thôi.” Rey Díaz nói.

“Tôi cũng quyết định ngủ đông.” Hines nói.

“Nếu như vậy, nhờ hai ông gửi lời chào đến người kế nhiệm của tôi hai mươi năm sau.” Ngài chủ tịch mỉm cười nói.

Bầu không khí trong hội trường trở nên thoải mái, hai Người Điện Bích quyết định ngủ đông khiến những người tham dự hội nghị đều thở phào nhẹ

nhóm. Sự xuất hiện của Người Phá Tường đầu tiên cùng cái chết vì tự sát của Người Diện Bích bị hấn nhìn thấu, là một đòn đả kích trầm trọng đối với kế hoạch Diện Bích. Đặc biệt, Tyler tự sát lại càng là một hành vi ngu xuẩn cực kỳ, chỉ cần ông ta vẫn còn sống, kế hoạch hạm đội lượng tử có thật hay không sẽ mãi mãi là một bí ẩn, ông ta chết đi, cũng bằng như đã xác nhận sự tồn tại của cái kế hoạch đáng sợ này. Ông ta đã trả giá bằng tính mạng, quả thực đã nhảy thoát khỏi cái vòng tròn quái quỷ giam hãm Người Diện Bích, nhưng cũng vì thế mà sự nghi ngờ của cộng đồng quốc tế đối với kế hoạch Diện Bích cũng dâng cao, dư luận yêu cầu bổ sung một bước hạn chế đối với quyền lực của Người Diện Bích. Thế nhưng, nếu nhìn vào bản chất của kế hoạch Diện Bích, quá nhiều hạn chế sẽ khiến chiến lược đánh lừa kẻ địch của Người Diện Bích khó lòng thực hiện được, toàn bộ kế hoạch cũng mất đi ý nghĩa. Kế hoạch Diện Bích là một mô hình lãnh đạo hoàn toàn mới mà xã hội loài người chưa từng trải qua, chỉ có thể từng bước điều chỉnh và thích ứng với nó, hai Người Diện Bích ngủ đông, rõ ràng chính là giúp cho sự điều chỉnh và thích ứng này có một giai đoạn giảm xóc.

Vài ngày sau đó, trong một kiến trúc tuyệt đối bí mật dưới lòng đất, Rey Díaz và Hines bắt đầu ngủ đông.

La Tập gặp một giấc mộng chẳng lành, trong giấc mộng ấy, anh đi qua những đại sảnh vô cùng vô tận của bảo tàng Louvre, anh chưa bao giờ mơ thấy mình đến đây, vì suốt năm năm nay anh luôn đắm mình trong hạnh phúc, không cần phải hồi tưởng về những thời khắc hạnh phúc trước đó làm gì. Trong giấc mộng này, anh chỉ có một mình, cảm giác cô độc đã biến mất từ năm năm trước nay trở lại, mỗi một tiếng bước chân đều dội lại rồi nhân lên vạn bội, mỗi lần dội lại đều giống như thể có thứ gì đó đang đi xa dần, đến nỗi cuối cùng anh không dám cất bước nữa. Trước mặt anh là nàng Mona Lisa, nàng không mỉm cười nữa, đôi mắt nhìn anh toát lên vẻ thương hại. Tiếng bước chân dừng lại, liền nghe tiếng vòi phun nước bên ngoài

thấm vào trong bảo tàng, âm thanh mỗi lúc một lớn, La Tập giật mình tỉnh giấc, tiếng nước ấy vẫn theo anh trở lại với thế giới hiện thực, bên ngoài trời đang mưa. Anh trở mình, muốn nắm lấy tay vợ, nhưng lại một lần nữa nhận ra, giấc mơ đã trở thành hiện thực.

Trang Nhan đã biến mất.

La Tập lăn người xuống giường, đi vào phòng trẻ em, đèn trong phòng tỏa ánh sáng dịu dịu, nhưng con anh cũng đã biến mất, trên chiếc giường nhỏ được thu dọn ngay ngắn có một bức tranh. Đó là bức tranh của Trang Nhan mà hai vợ chồng họ thích nhất, cả bức tranh gần như hoàn toàn là khoảng trắng, nhìn xa giống như một tờ giấy trắng, ghé mắt lại gần sẽ phát hiện ra ở góc dưới bên trái có vài cây lau sậy mảnh khảnh, góc trên bên phải có một cánh chim nhận cơ hồ sắp biến mất, chính giữa khoảng trắng ấy, có hai con người nhỏ đến mức không thể nào nhỏ hơn được nữa, nhưng lúc này, ở giữa khoảng trắng mênh mang ấy còn có thêm một hàng chữ thanh tú:

Anh yêu, mẹ con em đợi anh ở ngày tận thế.

Sớm muộn rồi sẽ có ngày này, cuộc sống như một giấc mộng này không thể nào kéo dài mãi mãi, sớm muộn rồi sẽ có ngày này, đừng sợ, mà đã chuẩn bị tâm lý sẵn sàng rồi còn gì... La Tập tự nhủ, song vẫn cảm thấy choáng váng, anh cầm bức tranh lên, đi về phía phòng khách, hai chân mềm nhũn ra, tựa hồ đang lướt đi theo gió.

Trong phòng khách không một bóng người, than củi còn sót lại trong lò sưởi phát ra thứ ánh sáng đỏ mờ mờ, khiến mọi thứ trong gian phòng trông như thể băng đang tan chảy. Tiếng mưa bên ngoài vẫn thế, buổi chiều tối năm năm trước, cũng trong tiếng mưa như thế này, cô đã bước đến từ trong một giấc mộng, giờ đây, cô lại trở về thế giới mộng ấy rồi, còn dẫn theo cả con của họ nữa.

La Tập cầm điện thoại lên, định bấm số của Kent, nhưng lại nghe thấy ngoài cửa có tiếng bước chân khe khẽ, tuy nghe có vẻ là tiếng chân phụ nữ, song anh có thể khẳng định người đó không phải Trang Nhan. Dù vậy, anh vẫn buông điện thoại xuống, lao ra ngoài.

Bên ngoài hành lang có một bóng người mảnh dẻ đang đứng, tuy chỉ là một cái bóng mờ trên phong nền là màn mưa đêm, nhưng La Tập vẫn lập tức nhận ra người đó.

“Chào anh, tiến sĩ La Tập.” Bà Say nói.

“Chào bà... Vợ con tôi đâu rồi?”

“Họ đang đợi anh ở ngày tận thế.” Bà Say nói, nhắc lại những lời trong bức tranh.

“Tại sao?”

“Đây là nghị quyết của PDC, để cho anh bắt tay vào việc, thực hiện trách nhiệm của một Người Diện Bích. Ngoài ra, cũng cần nói cho anh biết, trẻ em thích hợp với ngũ đông hơn là người lớn, làm vậy sẽ không gây cho cháu bé bất cứ tổn thương nào.”

“Các người, không ngờ các người lại dám bắt cóc họ, đây là hành vi phạm pháp!”

“Chúng tôi không bắt cóc ai cả.”

Hàm nghĩa trong câu nói cuối cùng của bà Say làm trái tim La Tập run lên một chập, để trì hoãn việc phải đối mặt với sự thực này, anh gắng hết sức chuyển hướng suy nghĩ của mình: “Tôi đã nói, đây là một phần trong kế hoạch!”

“Nhưng PDC đã thực hiện khảo sát toàn diện, và kết luận rằng đây không phải là một phần trong kế hoạch, vì vậy cần phải có động thái để thúc ép anh làm việc.”

“Kể cả không phải bắt cóc, nhưng các người chưa được sự đồng ý của tôi mà đã mang con tôi đi, đây cũng là hành vi phạm pháp!” La Tập ý thức được “các người” mà anh nói ấy bao gồm cả “người ấy”, trái tim lại run lên lần nữa. Cú đả kích này khiến anh như bị rút hết sức lực, yếu ớt dựa vào cột hành lang sau lưng.

“Đúng thế, nhưng vẫn trong phạm vi có thể chấp nhận được, tiến sĩ La Tập, xin anh chớ quên, tất cả những thứ tài nguyên mà anh có thể điều động ở đây cũng không nằm trong khung luật pháp hiện hành, vì vậy, trong thời đại nguy cơ Tam Thế này, hành động của Liên Hiệp Quốc hoàn toàn biện minh được về phương diện luật pháp.”

“Hiện giờ bà vẫn đại diện cho Liên Hiệp Quốc ư?”

“Đúng thế.”

“Được bầu thêm một nhiệm kỳ nữa à?”

“Đúng thế.”

La Tập vẫn muốn cố gắng chuyển chủ đề câu chuyện sang hướng khác, tránh phải đối mặt với sự thực tàn khốc, nhưng thất bại. Sao mình có thể sống thiếu họ được? Sao mình có thể sống mà không có mẹ con họ được... anh thầm tự hỏi hết lượt này đến lượt khác, cuối cùng thì thốt ra thành lời, anh trượt người xuống dọc thân cây cột, cảm giác như mọi thứ ở xung quanh đều đang sụp đổ, hóa thành dung nham giội xuống đỉnh đầu, nhưng lần này dung nham nóng bỏng đều tụ lại ở trái tim anh.

“Họ vẫn còn sống, tiến sĩ La Tập, họ vẫn còn sống, hoàn toàn khỏe mạnh, họ đang đợi anh ở tương lai. Anh luôn luôn giữ được bình tĩnh, vào

thời điểm này nhất định phải càng thêm bình tĩnh, cho dù không vì toàn thể nhân loại thì cũng nên vì bọn họ.” Bà Say cúi đầu nhìn La Tập đang ở rìa sạp đồ, người rũ ra ngồi dựa lưng vào cây cột.

Lúc này, một trận gió thổi tạt mưa vào hành lang trước cửa, nước lạnh và lời bà Say nói ít nhiều cũng làm nguội đi tâm trí bỏng rẫy của La Tập.

“Ngay từ đầu chuyện này đã nằm trong kế hoạch của các người phải không?” La Tập hỏi.

“Đúng vậy. Nhưng đến bước này, thì cũng là chuyện cùng bất đắc dĩ rồi.”

“Thế cô ấy... lúc tới đây, đúng là một cô gái học vẽ quốc họa ư?”

“Đúng vậy.”

“Tốt nghiệp Học viện mỹ thuật trung ương?”

“Đúng vậy.”

“Thế cô ấy...”

“Người anh thấy là người thực, mọi thứ thuộc về cô ấy mà anh biết đều là sự thực, mọi thứ khiến cô ấy là cô ấy: cuộc sống trước kia của cô ấy, gia đình của cô ấy, tính cách của cô ấy, tư tưởng của cô ấy.”

“Ý bà muốn nói, cô ấy thực sự là một người như thế?”

“Đúng vậy, anh nghĩ rằng cô ấy có thể kiên trì che giấu bản thân mình trong suốt năm năm hay sao, cô ấy chính là người như thế, thuần khiết dịu dàng, giống như một thiên sứ vậy. Cô ấy không giả tạo bất cứ điều gì cả, kể cả tình yêu đối với anh, tất cả đều là sự thực.”

“Làm sao cô ấy có thể thực hiện màn lừa đảo tàn khốc như thế?! Năm năm rồi, không lộ ra bất cứ điều gì!”

“Sao anh biết cô ấy không để lộ gì? Từ lúc gặp anh lần đầu tiên vào đêm mưa năm năm trước, tâm hồn cô ấy đã bị bao trùm bên trong nỗi buồn rồi. Cô ấy không hề che đậy, suốt năm năm qua, nỗi buồn đó luôn bầu bạn với cô ấy, giống như một bản nhạc nền thường trực, không dừng lại trong suốt năm năm liền, vì vậy anh mới không nhận ra.”

Giờ thì La Tập đã hiểu ra, khi nhìn thấy cô lần đầu tiên, thứ gì đã chạm đến phần mềm yếu nhất trong trái tim anh, khiến anh cảm thấy cả thế giới này đều gây tổn thương đến cô, khiến anh sẵn lòng dùng cả cuộc đời mình để bảo vệ cô. Đó chính là vẻ u buồn thấp thoáng trong ánh mắt thuần khiết trong veo của cô, nỗi buồn ấy giống như ánh lửa trong lò sưởi, mềm mại phủ lên vẻ đẹp của cô, thực sự rất giống như một bản nhạc nền, khiến anh không nhận ra nó, nhưng lại âm thầm ngấm vào tiềm thức của anh, từng bước từng bước kéo anh xuống vực sâu của ái tình.

“Tôi không thể tìm được họ nữa, đúng không?” La Tập hỏi.

“Đúng thế, tôi đã nói rồi, đây là nghị quyết của PDC.” “Vậy tôi sẽ cùng họ đi tới ngày tận thế.”

“Cũng được.”

La Tập vốn tưởng rằng mình sẽ bị từ chối, nhưng cũng giống như cái lần anh muốn từ bỏ thân phận Người Diện Bích trước đó, bà Say trả lời gần như ngay tắp lự, anh biết, sự việc còn lâu mới đơn giản như câu trả lời ấy, bèn hỏi: “Có vấn đề gì không?”

Bà Say nói: “Không, lần này thực sự là được. Anh biết rồi đó, từ khi kế hoạch Diện Bích bắt đầu, trong cộng đồng quốc tế vẫn luôn có những tiếng nói phản đối, vả lại, xuất phát từ lợi ích của mình, các quốc gia khác nhau hầu hết đều chọn ủng hộ Người Diện Bích này, phản đối người kia, nói chung cũng có một phe muốn phớt bỏ anh. Hiện nay, sự xuất hiện của Người Phá Tường đầu tiên và thất bại của Tyler khiến cho phe phản đối kể

hoạch Diện Bích lại mạnh thêm, giờ đang ở thế giằng co với phe ủng hộ. Vào thời điểm này, nếu anh yêu cầu ngủ đông đến thời điểm ngày tận thế, rõ ràng là đưa ra một phương án chiết trung mà cả hai phe đều có thể chấp nhận. Nhưng, tiến sĩ La Tập, anh thực sự muốn làm vậy ư, trong khi cả nhân loại đang chiến đấu để sinh tồn?”

“Chính trị gia các người, hể động cái là nói đến cả nhân loại, nhưng tôi không thấy cả nhân loại đâu cả, tôi chỉ thấy từng người, từng người một thôi. Tôi chỉ là một con người, một con người bình thường, không gánh nổi trách nhiệm cứu cả nhân loại, chỉ hy vọng sống cuộc đời của mình thôi.”

“Được thôi, Trang Nhan và con của hai người cũng là hai trong số từng người, từng người đó đấy, anh cũng không muốn chịu trách nhiệm đối với họ à? Cho dù Trang Nhan đã làm anh tổn thương, nhưng có thể thấy anh vẫn còn yêu cô ấy, còn con của hai người nữa. Từ khi kính viễn vọng không gian Hubble 2 rốt cuộc xác nhận được hạm đội Tam Thế đang lên đường tới Hệ Mặt trời, có một chuyện có thể khẳng định: loài người sẽ chống lại đến cùng. Bốn thế kỷ sau, khi vợ con anh tỉnh lại, họ sẽ phải đối mặt với lửa chiến tranh của ngày tận thế, mà anh lúc đó thì đã mất đi thân phận Người Diện Bích, không còn khả năng bảo vệ họ nữa, họ chỉ có thể cùng với anh sống cuộc đời như ở chốn địa ngục, rồi cuối cùng chứng kiến thế giới này bị hủy diệt. Anh muốn như vậy sao, đây là cuộc sống mà anh muốn mang đến cho vợ con mình hay sao?”

La Tập không nói gì.

“Anh không cần phải nghĩ những chuyện khác, chỉ cần nghĩ tới ánh mắt họ nhìn anh giữa ngọn lửa chiến tranh của ngày tận thế bốn thế kỷ sau này thôi! Họ sẽ thấy một kẻ như thế nào đây? Một kẻ đã từ bỏ cả loài người, kể cả người mình yêu thương nhất, một kẻ không muốn cứu tất cả lũ trẻ con, thậm chí con của chính mình cũng không. Là một người đàn ông, anh có chịu đựng được ánh mắt ấy không?”

La Tập lẳng lẳng cúi thấp đầu, mưa đêm rơi xuống những lùm cỏ ven hồ, nghe như thể vô số lời tâm sự đến từ một cõi thời gian không gian khác.

“Các người thực sự cho rằng, tôi có thể thay đổi cục diện này hay sao?”
La Tập ngẩng đầu lên hỏi.

“Tại sao không thử? Trong số những Người Diện Bích, rất có khả năng anh là người có hy vọng thành công nhất, tôi đến đây, chính là để nói với anh điều này đây.”

“Vậy bà nói đi, tại sao lại là tôi?”

“Vì trong tất cả loài người, anh là người duy nhất mà nền văn minh Tam Thể muốn giết.”

La Tập dựa vào cột, hai mắt nhìn chăm chăm vào bà Say, thực ra, anh không nhìn thấy bất cứ thứ gì, anh đang gắng sức nhớ lại.

Bà Say nói tiếp: “Vụ tai nạn giao thông ấy, thực ra vốn nhằm vào anh, đụng phải bạn gái anh chẳng qua chỉ là ngoài ý muốn mà thôi.”

“Nhưng lần đó đúng là một vụ tai nạn xe cộ ngoài ý muốn mà, vì có hai xe khác đụng nhau nên chiếc xe đó mới chuyển hướng.”

“Bọn chúng đã chuẩn bị suốt một thời gian dài để làm chuyện đó.”

“Nhưng lúc đó, tôi chỉ là một người tầm thường không hề được bảo vệ chút nào, giết tôi rất dễ dàng mà, cần gì phải làm cho phức tạp lên như vậy?”

“Là để cho cuộc mưu sát giống như tai nạn ngoài ý muốn, không thu hút chú ý chút nào. Bọn chúng gần như đã thành công, ngày hôm đó, ở thành phố của anh xảy ra năm mươi một vụ tai nạn giao thông, năm người tử vong. Nhưng điệp viên nằm vùng trong tổ chức Tam Thể Địa Cầu có thông

tin chuẩn xác rằng: Đây là kế hoạch mưu sát mà tổ chức đã dày công sắp đặt! Điều đáng kinh ngạc nhất là: Đó là mệnh lệnh trực tiếp từ thế giới Tam Thế, truyền đạt tới Evans thông qua Hạt trí tuệ, đây là mệnh lệnh ám sát duy nhất mà bọn chúng phát ra tính cho tới thời điểm này.”

“Tôi ư? Nền văn minh Tam Thế muốn giết tôi? Mà vì có gì?” Một lần nữa, La Tập nảy sinh cảm giác xa lạ với chính bản thân mình.

“Không biết, hiện giờ không ai biết cả, có lẽ Evans biết nhưng hẳn đã chết rồi. Yêu cầu ‘không gây ra chú ý chút nào’ trong mệnh lệnh hiển nhiên là do hẳn ta thêm vào, điều này càng chứng tỏ tầm quan trọng của anh.”

“Tầm quan trọng,” La Tập lắc đầu cười gượng gạo, “bà nhìn tôi đây này, trông có giống một người sở hữu siêu năng lực hay không?”

“Anh không có siêu năng lực, cũng đừng nghĩ theo hướng đó, sẽ chỉ khiến anh nhầm đường lạc lối mà thôi!” Bà Say giơ một cánh tay lên để nhấn mạnh điều mình đang nói, “Chúng tôi đã có nghiên cứu riêng về anh, anh không có siêu năng lực, dù là siêu năng lực tự nhiên hay siêu năng lực có được nhờ công nghệ nằm trong phạm vi các quy luật tự nhiên đã biết, anh đều không có. Đúng như anh nói: anh là một người bình thường, xét trên tư cách học giả, anh cũng là một học giả bình thường, chẳng có điểm gì hơn người cả, ít nhất là chúng tôi vẫn chưa phát hiện ra. Yêu cầu mà Evans thêm vào mệnh lệnh mưu sát anh: *không thu hút sự chú ý*, cũng đã gián tiếp chứng minh điểm này, chứng tỏ rằng người khác cũng có thể sở hữu năng lực giống như anh.”

“Tại sao không nói những điều này với tôi từ trước?”

“Sợ ảnh hưởng đến năng lực mà anh có thể sở hữu, vì có quá nhiều yếu tố chưa biết, chúng tôi cho rằng, tốt nhất là cứ để anh thuận theo tự nhiên.”

“Tôi từng dự định nghiên cứu ngành xã hội học vũ trụ, vì...” Lúc này, sâu thẳm bên trong ý thức của La Tập có một giọng nói khê cất lên: Người

là Người Diện Bích! Đây là lần đầu tiên anh nghe thấy giọng nói này, anh còn cảm giác như thể loáng thoáng nghe thấy một âm thanh không hề tồn tại khác, đó là tiếng ù ù của những Hạt trí tuệ đang bay lòng vòng xung quanh mình, thậm chí anh còn tưởng như nhìn thấy mấy đốm sáng lơ lơ mờ mờ như đom đóm. Lần đầu tiên, La Tập hành động như một Người Diện Bích, anh nuốt những lời muốn nói lại, chỉ hỏi: “Điều đó có liên quan đến chuyện này không?”

Bà Say lắc đầu, “Chắc là không, theo chúng tôi được biết, đây chỉ là một đề xuất lựa chọn đề tài nghiên cứu của anh thôi, vẫn chưa bắt đầu thực hiện, lại càng chẳng có bất cứ thành quả nào. Huống hồ, cho dù anh thực sự nghiên cứu đề tài này, cũng khó mà mong đợi anh có được thành quả gì giá trị hơn các học giả khác.”

“Nói vậy nghĩa là sao?”

“Tiến sĩ La Tập, giờ chúng ta nói thẳng với nhau nhé. Theo như những gì chúng tôi tìm hiểu được, anh không phải là một học giả đang hoang, anh làm công tác nghiên cứu chẳng phải xuất phát từ ham muốn tìm tòi, cũng không xuất phát từ cảm giác trách nhiệm hay cảm thấy mình có sứ mệnh gì, chẳng qua anh chỉ coi nó là một nghề nghiệp để mưu sinh mà thôi.”

“Giờ chẳng phải đều như vậy hay sao?”

“Tất nhiên chẳng có gì đáng trách ở đây cả, nhưng rất nhiều hành vi của anh không thể coi là của một vị học giả nghiêm túc và tận tụy được: anh làm nghiên cứu là vì công danh lợi lộc, thường dùng thủ đoạn đầu cơ mưu lợi, mục đích chỉ là để lòe thiên hạ, lại còn từng có hành vi tham ô kinh phí nghiên cứu nữa; xét về nhân phẩm, anh là loại người yếm thế, vô trách nhiệm, lại còn có thái độ nhạo báng đối với cái gọi là sứ mệnh học giả... thực ra, chúng tôi hiểu rất rõ, anh chẳng quan tâm gì đến vận mệnh của nhân loại cả.”

“Vì vậy các người mới dùng cách thức bí ối này để ép buộc tôi... trước nay bà vẫn luôn coi thường tôi, phải không?”

“Trong hoàn cảnh thông thường, người như anh không thể gánh vác bất cứ trách nhiệm quan trọng nào, nhưng giờ lại có một điều áp đảo tất thảy: Thế giới Tam Thế sợ hãi anh. Vì vậy, hãy làm Người Phá Tường của chính mình, tìm ra nguyên nhân tại sao đi.”

Bà Say nói xong, liền quay người đi ra khỏi hành lang trước cửa, chui vào chiếc xe đã đợi sẵn bên ngoài, chiếc xe nổ máy, nhanh chóng biến mất trong màn mưa mù mịt.

La Tập đứng đó, hoàn toàn mất cảm giác thời gian. Mưa ngớt dần, gió nổi lên, thổi tan mây đen trên bầu trời đêm, khi ngọn núi tuyết và vầng trăng đều lộ mặt, thế giới tắm mình trong ánh sáng bàng bạc, trước khi xoay người đi vào nhà, La Tập liếc nhìn khu vườn Địa Đàng sắc bạc này lần cuối, trong lòng thầm nói với Trang Nhan và con:

“Em và con thân yêu, đợi anh ở ngày tận thế nhé.”

Đứng giữa cái bóng to lớn của máy bay vũ trụ Biên Giới Trên Cao, ngược nhìn thân máy bay khổng lồ, Chương Bắc Hải bất giác nghĩ đến tàu sân bay Đường, con tàu này đã bị phá dỡ từ lâu, thậm chí anh ta còn có ý nghĩ: không biết phần thân vỏ của Biên Giới Trên Cao có vài mảnh thép gỡ ra từ tàu sân bay Đường hay không? Trải qua hơn ba chục lần bốc cháy khi trở lại bầu khí quyển từ không gian vũ trụ, trên phần bụng rộng của Biên Giới Trên Cao đã lưu lại màu cháy sém, trông nó thực sự rất giống tàu sân bay Đường lúc đang được chế tạo, cả hai đều toát lên một cảm giác tang thương gần như nhau, chỉ có điều, hai quả tên lửa đẩy hình trụ gắn bên dưới hai cánh phi cơ trông rất mới, giống như cách làm của người châu Âu khi tu bổ các kiến trúc cổ xưa: phần được tu bổ trông hoàn toàn mới, tương phản rõ nét với phần kiên trúc vốn có, để nhắc nhở khách tham quan rằng phần này

là mới thêm vào. Quả tình, nếu bỏ đi hai quả tên lửa đẩy này, Biên Giới Trên Cao trông chẳng khác nào một cỗ máy vận tải cỡ lớn cỡ xưa già cỗi.

Máy bay vũ trụ thực ra là một thứ rất mới, một trong những đột phá ít ỏi của ngành hàng không vũ trụ trong năm năm trở lại đây, đồng thời cũng có thể sẽ là thế hệ cuối cùng của dòng phương tiện du hành vũ trụ sử dụng động cơ hóa học. Khái niệm máy bay vũ trụ đã được đưa ra từ hồi thế kỷ trước, là sản phẩm thay thế cho tàu con thoi, nó có thể cất cánh từ đường băng như máy bay thông thường, bay lên đến hết tầng khí quyển, rồi khởi động động cơ tên lửa để bay trong vũ trụ, tiến vào quỹ đạo không gian. Biên Giới Trên Cao là một trong bốn máy bay vũ trụ đã được đưa vào sử dụng hiện nay, còn nhiều chiếc khác đang được chế tạo, trong tương lai không xa chúng sẽ đảm nhận nhiệm vụ xây dựng thang máy vũ trụ.

“Vốn cứ tưởng rằng, thế hệ chúng ta sẽ không có cơ hội lên vũ trụ nữa,” Chương Bắc Hải nói với Thường Vĩ Tư đến tiễn mình, anh ta sẽ cùng hai mươi sĩ quan khác của quân chủng không gian ngời Biên Giới Trên Cao lên Trạm vũ trụ quốc tế, họ đều là thành viên của ba phòng nghiên cứu chiến lược.

“Có sĩ quan hải quân nào mà chưa từng ra biển đâu chứ?” Thường Vĩ Tư mỉm cười nói.

“Tất nhiên là có, nhiều lắm. Trong hải quân, có người chỉ mong không ra biển thôi, nhưng tôi không phải loại người ấy.”

“Bắc Hải à, cậu còn phải hiểu rõ một điểm này nữa: các nhà du hành vũ trụ hiện đang tại ngũ vẫn thuộc biên chế của không quân, vì vậy, các cậu là nhóm đầu tiên của không gian quân bay vào vũ trụ đấy.”

“Tiếc là không có nhiệm vụ cụ thể gì.”

“Trải nghiệm chính là nhiệm vụ rồi, người nghiên cứu chiến lược chiến tranh không gian, đương nhiên cần phải có ý thức về không gian vũ trụ,

trước khi máy bay vũ trụ xuất hiện, cơ hội trải nghiệm không phải là nhiều, đưa một người lên vũ trụ tốn cả chục triệu đô, giờ thì rẻ hơn nhiều rồi, sau này còn phải nghĩ cách đưa thêm nhiều nhân viên nghiên cứu chiến lược ra ngoài không gian vũ trụ hơn nữa, xét cho cùng, chúng ta cũng là không gian quân mà. Còn bây giờ, không gian quân giống như một cái học viện chỉ biết nói suông mà thôi, thế là không được.”

Lúc này, hiệu lệnh lên máy bay đã phát ra, các sĩ quan bắt đầu bước lên thang, họ đều chỉ mặc trang phục huấn luyện, không ai mặc đồ phi hành gia, thoạt trông chỉ như bắt đầu một chuyến du lịch bằng máy bay bình thường. Đây là một dấu hiệu tiến bộ, ít nhất cũng chứng tỏ rằng đi vào không gian đã trở thành việc tầm thường hơn một chút so với trước đây. Nhìn trang phục, Chương Bắc Hải để ý thấy, ngoài họ ra còn có người của những bộ phận khác cũng lên máy bay.

“Ô, Bắc Hải này, còn một chuyện quan trọng nữa.” Khi Chương Bắc Hải nhắc va li hành lý của mình lên, Thường Vĩ Tư nói: “Quân ủy đã nghiên cứu bản báo cáo về việc gửi cán bộ công tác chính trị tăng viện cho tương lai mà chúng ta trình lên, cấp trên cho rằng hiện nay, điều kiện vẫn chưa chín muồi.

Chương Bắc Hải nheo cả hai mắt, họ đang đứng dưới bóng râm của máy bay vũ trụ, nhưng anh ta lại như thể đang nhìn vào một luồng sáng mạnh chói lòa: “Thủ trưởng, tôi thấy rằng, cần phải nhìn nhận tiến trình kéo dài bốn thế kỷ như một chỉnh thể, phân biệt rõ ràng việc gì là khẩn cấp, việc gì là quan trọng... Có điều, xin anh cứ yên tâm, tôi sẽ không nói vậy trong hội nghị chính thức đâu, đương nhiên là tôi hiểu rõ, cấp trên có suy nghĩ toàn diện hơn.”

“Cấp trên đã tán đồng hướng suy nghĩ lâu dài của cậu, đồng thời có ra quyết định khen ngợi. Trong văn kiện nhấn mạnh một điểm: kế hoạch chi viện cho tương lai của cậu không bị phủ quyết, việc nghiên cứu và xây dựng kế hoạch vẫn sẽ tiếp tục được tiến hành, chỉ là hiện tại, điều kiện vẫn

chưa chín muồi mà thôi. Tôi nghĩ, tất nhiên đây chỉ là suy nghĩ của riêng tôi thôi, có lẽ cấp trên muốn đợi khi nào có nhiều cán bộ làm công tác chính trị đủ điều kiện được bổ sung thêm, để áp lực công việc hiện nay giảm bớt phần nào rồi mới suy tính đến chuyện này.”

“Thủ trưởng, tất nhiên anh hiểu rõ, đối với cán bộ làm công tác chính trị trong quân chủng không gian, muốn được gọi là đủ điều kiện, yêu cầu cơ bản nhất là như thế nào? Hiện giờ, những người như thế không phải là càng lúc càng nhiều đâu, mà là càng lúc càng hiếm đó.”

“Nhưng cũng phải nhìn về phía trước, nếu hai công nghệ mấu chốt của giai đoạn đầu tiên: thang máy vũ trụ và phản ứng nhiệt hạch có điều khiển đều có phát triển đột phá - điều này thì trong tương lai gần chắc là có hy vọng - tình hình có lẽ sẽ tốt hơn... được rồi, người ta đang giục cậu kia kia.”

Chương Bắc Hải khom mình cúi chào Thường Vĩ Tư, đoạn quay người đi lên thang. Bước vào khoang máy bay, cảm giác đầu tiên của anh ta là chỗ này không khác nhiều so với khoang máy bay chở khách dân dụng, chỉ là ghế ngồi rộng hơn nhiều, bởi được thiết kế cho người mặc trang phục phi hành gia. Trong mấy lần bay đầu của máy bay vũ trụ, để đề phòng ngộ nở có gì không ổn, lúc cất cánh tất cả thành viên đều phải mặc trang phục phi hành gia, giờ thì không còn cần thiết nữa.

Chương Bắc Hải ngồi xuống một ghế sát cửa sổ, ghế bên cạnh lập tức cũng có người ngồi xuống, nhìn trang phục thì không phải quân nhân, Chương Bắc Hải chỉ gật đầu chào đối phương, rồi tập trung tinh thần cài mở dây an toàn phức tạp gắn trên ghế ngồi.

Không có đồng hồ đếm ngược, Biên Giới Trên Cao đã khởi động động cơ máy bay, bắt đầu tăng tốc trên đường băng để cất cánh, vì trọng lượng rất lớn, nên đường băng phải dài hơn máy bay thông thường khá nhiều,

nhưng cuối cùng, cỗ máy vẫn nặng nề rời khỏi mặt đất, bắt đầu hành trình bay lên không gian vũ trụ.

“Đây là chuyến bay thứ ba mươi tám của Biên Giới Trên Cao, bắt đầu giai đoạn bay trong khí quyển, ước chừng kéo dài ba mươi phút, đề nghị các vị không rời dây an toàn.” Một giọng nói phát ra từ trong loa.

Từ cửa sổ khoang máy bay nhìn xuống mặt đất đang lùi dần bên dưới, Chương Bắc Hải nhớ lại những ngày tháng đã qua. Trong lớp bồi dưỡng thuyền trưởng tàu sân bay, anh ta đã hoàn thành khóa huấn luyện phi công của hải quân, đồng thời lấy được bằng máy bay chiến đấu bậc ba. Trong lần đầu tiên bay một mình, anh ta cũng nhìn mặt đất lùi xa dần như thế, rồi đột nhiên phát hiện ra mình thích bầu trời xanh kia còn hơn biển cả. Còn lúc này đây, Chương Bắc Hải đang hướng đến không gian vũ trụ phía trên cả bầu trời xanh kia.

Anh ta vốn định sẵn là một người bay lên nơi cao, đi tới chỗ xa rồi.

“Chẳng khác gì đi máy bay dân dụng, đúng không?”

Chương Bắc Hải ngoảnh đầu lại nhìn người ngồi bên cạnh vừa lên tiếng, bấy giờ mới nhận ra đối phương: “Anh là tiến sĩ Đinh Nghi phải không? Ồ, đã nghe danh từ lâu!”

“Nhưng mà chốc nữa là khó chịu lắm đấy...” Đinh Nghi không để ý đến thái độ kính trọng của Chương Bắc Hải, tiếp tục nói: “Lần đầu tiên, tôi bay trong bầu khí quyển xong không bỏ kính ra, cái kính nó đè lên sống mũi nặng như cục gạch vậy; lần thứ hai thì bỏ ra, nhưng sau khi mất trọng lượng nó lại bay đi đâu mất, khó khăn lắm người ta mới giúp tôi tìm được ở trên lưới lọc không khí tận đuôi máy bay.”

“Lần đầu tiên hình như anh bay lên bằng tàu con thoi phải không? Xem trên ti vi thấy hành trình lần đó hình như không được vui vẻ cho lắm.” Chương Bắc Hải cười nói.

“Ừm, tôi đang nói là đi máy bay vũ trụ này ấy chứ, nếu tính cả tàu con thoi, thì đây là lần thứ tư, lần đi tàu con thoi thì trước khi bay lên đã bị tịch thu mất kính rồi.”

“Lần này anh lên Trạm vũ trụ làm gì vậy, anh vừa được bổ nhiệm làm người phụ trách dự án nghiên cứu phản ứng nhiệt hạch có điều khiển mà, hình như là nhánh nghiên cứu thứ ba thì phải?”

Công trình nghiên cứu phản ứng nhiệt hạch có điều khiển gồm bốn nhánh nghiên cứu, lần lượt tiến hành theo các phương hướng khác nhau.

Đình Nghi vẫn đang bị đồng dây an toàn buộc chặt, giơ một ngón tay lên chỉ vào Chương Bắc Hải: “Nghiên cứu phản ứng nhiệt hạch có điều khiển thì không thể lên vũ trụ à ? Sao mà luận điệu của anh giống đám người kia thế? Mục tiêu nghiên cứu cuối cùng của chúng tôi là động cơ tàu vũ trụ. Hiện nay, một phần rất lớn trong số những người nắm thực quyền trong giới hàng không vũ trụ, là những người nghiên cứu tên lửa hóa học hồi trước, mà theo như ý của bọn họ, chúng tôi chỉ nên ngoan ngoãn ở dưới mặt đất nghiên cứu phản ứng nhiệt hạch có điều khiển, chẳng có mấy quyền phát ngôn về quy hoạch tổng thể của hạm đội vũ trụ.”

“Tiến sĩ Đình Nghi, về điểm này thì cách nhìn của anh và tôi hoàn toàn giống nhau.” Chương Bắc Hải nới lỏng dây an toàn ra một chút, vươn người sang nói: “Hạm đội không gian du hành trong vũ trụ và hàng không vũ trụ sử dụng tên lửa hóa học hiện nay hoàn toàn là hai khái niệm tách biệt, giống như thang máy vũ trụ rất khác với phương thức bay lên không gian hiện nay của chúng ta vậy. Nhưng hiện nay, giới hàng không vũ trụ của quá khứ vẫn còn nắm giữ quyền lực quá lớn trong lĩnh vực này, mà những người đó toàn là kẻ bảo thủ cố chấp, cứ tiếp tục thế này sẽ dẫn đến hậu quả khôn lường.”

“Hết cách rồi, dẫu sao thì trong năm năm người ta đã làm ra được cái thứ này,” Đình Nghi chỉ bốn phía xung quanh, “nên lại càng khiến họ đặc chí đi

bài xích người ngoài.”

Lúc này, tiếng loa trong khoang máy bay lại vang lên: “Quý vị chú ý: hiện nay chúng ta đang lên gần đến độ cao 20 km, vì phần còn lại của chuyến bay sẽ tiến hành trong không khí loãng, rất có thể sẽ mất độ cao đột ngột, khi đó sẽ gây ra hiện tượng không trọng lượng tạm thời, mọi người không cần kinh hoàng. Xin nhắc lại lần nữa: Hãy cài chặt dây an toàn.”

Đình Nghi nói: “Có điều, lần này chúng tôi lên Trạm vũ trụ thực sự không liên quan gì đến dự án nghiên cứu phản ứng nhiệt hạch có điều khiển, mà là để thu hồi các thiết bị dò tìm tia vũ trụ kia lại, toàn là thứ đắt tiền cả.”

“Công trình nghiên cứu hạt cao năng lượng trên không gian bị đình chỉ rồi à?” Chương Bắc Hải vừa cài chặt lại dây an toàn, vừa hỏi.

“Dừng rồi, biết được từ giờ về sau không cần thiết phải uống công vô ích, cũng coi như là một thành quả mà.”

“Hạt trí tuệ thẳng rồi.”

“Đúng vậy, hiện nay, trong tay loài người chỉ được trang bị có một chút lý thuyết thế này thôi: vật lý cổ điển, cơ học lượng tử, cộng với lý thuyết dây vẫn còn đang trong giai đoạn phôi thai, về mặt ứng dụng có thể đi bao xa thì đành nghe theo số trời thôi vậy.”

Biên Giới Trên Cao tiếp tục lên cao, động cơ máy bay phát ra tiếng ầm ầm khó nhọc, như thể đang trầy trật leo lên một ngọn núi cao, nhưng hiện tượng mất độ cao không xảy ra, máy bay vũ trụ đang tiến gần đến độ cao 30 km, đây là giới hạn cuối cùng của động cơ hàng không. Chương Bắc Hải trông thấy, màu xanh của bầu trời bên ngoài đang biến mất, bầu không trở nên đen kịt, nhưng Mặt trời lại càng thêm rực rỡ chói mắt.

“Độ cao hiện tại đang là 31 km, giai đoạn bay trong khí quyển kết thúc, chuẩn bị bắt đầu giai đoạn bay trong không gian, đề nghị các vị làm theo hình ảnh trên màn hình điều chỉnh lại tư thế ngồi, nhằm giảm bớt cảm giác khó chịu do trạng thái siêu trọng gây ra.”

Lúc này, Chương Bắc Hải cảm thấy máy bay hơi chệch lên cao một chút, như thể vừa vứt bỏ phụ tải gì đó.

“Đã tách động cơ máy bay, bắt đầu đếm ngược tới thời điểm khởi động động cơ tàu vũ trụ: 10, 9, 8...”

“Đối với bọn họ, đến giờ mới bắt đầu phóng thực sự, hưởng thụ đi.” Đinh Nghi nói, rồi nhắm nghiền mắt lại.

Sau khi đếm ngược về không, tiếng ầm ầm vang lên, nghe như thể cả bầu trời bên ngoài đang tức giận gầm rống, trạng thái siêu trọng như thể một bàn tay khổng lồ dần dần bóp chặt mọi thứ lại. Chương Bắc Hải khó nhọc ngoảnh đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, từ chỗ anh ta ngồi không nhìn thấy ngọn lửa mà động cơ phun ra, nhưng bầu trời với không khí đã rất loãng bên ngoài hồng rực lên cả một mảng lớn, Biên Giới Trên Cao như thể đang bồng bênh giữa ráng chiều mỏng mảnh.

Năm phút sau, tên lửa đẩy tách ra, lại thêm năm phút tăng tốc nữa, động cơ chính đóng lại, Biên Giới Trên Cao tiến vào quỹ đạo không gian.

Bàn tay siêu trọng khổng lồ đột nhiên buông ra, thân hình Chương Bắc Hải đang lún sâu vào ghế bỗng bắn ra khỏi ghế, dây an toàn giữ người anh ta không bay lên được, nhưng trong cảm giác, anh ta đã không còn là một với Biên Giới Trên Cao nữa, thứ trọng lực gắn kết anh ta và máy bay đã biến mất. Anh ta đang bay song song với chiếc máy bay vũ trụ trong không gian. Nhìn ra cửa sổ khoang máy bay, Chương Bắc Hải thấy bầu trời sao sáng nhất mà anh ta từng thấy từ thuở cha sinh mẹ đẻ. Sau đó, máy bay vũ trụ điều chỉnh lại góc bay, ánh mặt trời chiếu vào qua cửa sổ, trong cột ánh

sáng có vô số điểm sáng đang nhảy múa, đó là những hạt bụi lớn bay lên do mất trọng lượng. Khi máy bay chuyển động xoay tròn chậm chậm, Chương Bắc Hải nhìn thấy Trái đất, ở vị trí quỹ đạo thấp này, không thể nhìn thấy Trái đất trọn vẹn, mà chỉ thấy được đường chân trời hình cánh cung, nhưng hình dạng của các lục địa thì hiện lên rõ mồn một. Kế đó, biển sao lại xuất hiện, đây là thứ mà Chương Bắc Hải khát khao được nhìn thấy nhất, anh ta thăm nhủ trong đầu:

“Bố ơi, con đã bước đi bước đầu tiên rồi.”

Năm năm nay, tướng Fitzroy cảm thấy mình giống như một Người Diện Bích theo nghĩa đen vậy, bức tường mà ông ta đối diện chính là tấm ảnh chụp bầu trời sao ở hướng thế giới Tam Thể trên màn hình khổng lồ kia. Thoạt nhìn tấm hình chỉ thấy một mảng đen kịt, nhìn kỹ mới thấy có những đốm sao lấm tấm. Fitzroy đã hết sức quen thuộc với bầu trời sao này, hôm qua, trong một cuộc hội nghị vô bổ, ông ta từng thử vẽ lại vị trí của các ngôi sao trên giấy, sau đó đối chiếu với ảnh chụp thực tế, kết quả về cơ bản là chính xác. Ba ngôi sao của thế giới Tam Thể ở vị trí chính giữa, không hề nổi bật, nếu không phóng lớn cục bộ thì trông như chỉ có một ngôi, nhưng mỗi lần phóng đại lên sẽ phát hiện ra, vị trí ba ngôi sao ấy lại có thay đổi so với lần trước, điệu nhảy vũ trụ không tuân theo bất cứ quy luật nào ấy khiến ông ta say mê đắm đuối, đến nỗi quên mất ban đầu mình muốn nhìn thấy điều gì. Cái “bàn chải” đầu tiên mà họ quan sát được năm năm về trước đã nhạt dần, đến nay, “bàn chải” thứ hai vẫn chưa xuất hiện. Chỉ khi nào đi xuyên qua một đám mây bụi sao, hạm đội Tam Thể mới để lại dấu vết có thể quan trắc được, thông qua quan trắc sự hấp thụ ánh sáng sao nền, các nhà thiên văn học của Trái đất đã dò ra được năm đám mây bụi vũ trụ trong không gian mà hành trình kéo dài bốn thế kỷ của hạm đội Tam Thể phải vượt qua. Người ta gọi những đám mây bụi ấy là “vùng đất tuyết”, ý muốn ví với mặt đất phủ tuyết có thể lưu lại dấu vết người băng qua nó.

Nếu trong năm năm qua hạm đội Tam Thế bay với gia tốc không đổi, hôm nay chúng sẽ vượt qua “vùng đất tuyết” thứ hai.

Từ sớm, Fitzroy đã đến trung tâm điều khiển kính viễn vọng không gian Hubble 2, tiến sĩ Ringier thấy ông ta liền cười phá lên.

“Tướng quân, sao ngài giống như đứa trẻ vừa qua lễ Giáng sinh đã lại đòi quà thế?”

“Ông nói là hôm nay chúng sẽ băng qua ‘vùng đất tuyết’.”

“Đúng vậy, nhưng hiện giờ hạm đội Tam Thế chỉ mới đi được 0,22 năm ánh sáng, còn cách chúng ta bốn năm ánh sáng nữa, ánh sáng cho thấy chúng đang băng qua ‘vùng đất tuyết’ phải bốn năm nữa mới đến Trái đất được.”

“Ồ, xin lỗi, tôi quên mất chuyện này.” Fitzroy ngượng ngịu lắc đầu, “Tôi muốn nhìn thấy chúng lần nữa quá, lần này sẽ có thể đo ra được tốc độ và gia tốc của chúng, điều này rất quan trọng.”

“Chẳng có cách nào khác, chúng ta nằm ngoài nón ánh sáng mà.”

“Gì hả?”

“Ánh sáng phân kỳ theo hình nón dọc theo trục thời gian, các nhà vật lý gọi là nón ánh sáng, những người bên ngoài nón ánh sáng không thể biết được các sự kiện xảy ra bên trong nón ánh sáng. Thử nghĩ mà xem, lúc này, ai mà biết được trong vũ trụ có bao nhiêu thông tin về các sự kiện trọng đại đang bay về phía chúng ta với vận tốc ánh sáng, một số có lẽ đã bay cả trăm triệu năm rồi, nhưng chúng ta vẫn nằm bên ngoài nón ánh sáng của những sự kiện ấy.”

“Bên trong nón ánh sáng chính là vận mệnh.”

Ringier thoáng trầm ngâm giây lát, gật đầu lia lịa ra vẻ tán thưởng với Fitzroy, “Tướng quân, cách so sánh này rất hay! Nhưng Hạng trí tuệ có thể quan sát được những sự việc xảy ra bên trong nón ánh sáng cả khi nó ở bên ngoài.”

“Vì vậy Hạng trí tuệ đã thay đổi vận mệnh.” Fitzroy cảm khái, đồng thời đưa mắt nhìn vào màn hình của một máy tính đang xử lý hình ảnh. Năm năm trước, máy này là của kỹ sư trẻ tuổi tên Harris, anh ta đã khóc rống lên khi trông thấy “bàn chải”, về sau, anh ta mắc phải chứng trầm cảm nghiêm trọng, gần như thành phế nhân, bị trung tâm cho thôi việc, giờ không biết lưu lạc đến nơi nào.

Cũng may là những người như anh ta vẫn chưa có nhiều.

Khoảng thời gian này, thời tiết nhanh chóng trở nên lạnh lẽo, bắt đầu có tuyết rơi, màu xanh xung quanh dần dần biến mất, mặt hồ đóng một lớp băng mỏng. Thiên nhiên mất đi màu sắc rực rỡ, như thể một tấm ảnh màu đột nhiên biến thành đen trắng. Ở nơi này, vốn dĩ chỉ có một khoảng thời gian ngắn ngủi là khí hậu ấm áp, nhưng trong cảm giác của La Tập, khu vườn Địa Đàng dường như đã đánh mất linh hồn vì sự ra đi của vợ và con gái anh.

Mùa đông là mùa để tư duy.

Khi bắt đầu suy nghĩ, La Tập kinh ngạc nhận ra mạch tư duy của mình đã chảy được nửa đường. Còn nhớ, hồi trung học, thầy giáo từng nói cho anh một kinh nghiệm khi làm bài thi môn Ngữ văn: trước tiên hãy đọc đề tập làm văn ở cuối đề thi, sau đó mới giải đề theo thứ tự lần lượt, như vậy trong quá trình làm bài, mình sẽ nghĩ về đề làm văn một cách vô thức, giống như các phần mềm chạy nền trong máy tính. Giờ đây La Tập đã biết, thực ra kể từ khoảnh khắc trở thành Người Diện Bích, anh đã bắt đầu suy

nghĩ, và lại còn chưa bao giờ ngừng suy nghĩ, chỉ là toàn bộ quá trình ấy đều diễn ra một cách vô thức, chính bản thân anh cũng không cảm giác thấy mà thôi.

La Tập nhanh chóng điếm lại mấy bước đầu tiên mà mình đã suy ngẫm xong.

Hiện giờ, có thể khẳng định, tất cả mọi thứ đều khởi nguồn từ cuộc gặp tình cờ của anh với bà Diệp Văn Khiết chín năm trước. Sau lần ấy, La Tập chưa bao giờ kể với bất cứ người nào về cuộc gặp này, vì sợ chuốc lấy những phiền phức không đáng có. Giờ đây, Diệp Văn Khiết đã không còn sống trên cõi đời này nữa, cuộc gặp ấy trở thành bí mật chỉ mình anh và thế giới Tam Thể biết được. Khoảng thời gian ấy, chỉ có hai Hạt trí tuệ ở Trái đất, nhưng có thể khẳng định, trước mộ của Dương Đông vào buổi hoàng hôn ấy, bọn chúng đã lơ lửng bên cạnh anh và Diệp Văn Khiết, lắng nghe từng câu từng chữ của hai người họ, dao động của đội hình lượng tử trong nháy mắt đã băng qua khoảng cách bốn năm ánh sáng, thế giới Tam Thể cũng đang lắng nghe họ.

Nhưng Diệp Văn Khiết đã nói gì?

Bà Say đã nhầm ở một điểm, nghiên cứu về xã hội học vũ trụ mà La Tập vẫn chưa bắt đầu ấy rất quan trọng, rất có thể chính là nguyên nhân trực tiếp khiến thế giới Tam Thể muốn giết anh. Đương nhiên, bà Say không thể biết được, nghiên cứu này xuất phát từ chính đề xuất của Diệp Văn Khiết, tuy rằng bản thân La Tập chẳng qua chỉ thấy đó là cơ hội tuyệt vời để biến học thuật thành giải trí... một cơ hội mà bao lâu nay anh vẫn luôn tìm kiếm. Trước khi hiểm họa Tam Thể nổi lên, nghiên cứu về văn minh ngoài Trái đất quả thực là một hạng mục dễ lấy lòng công chúng, dễ được các phương tiện truyền thông để ý. Bản thân công trình nghiên cứu còn chưa khởi sự này không quan trọng, quan trọng là gợi ý của Diệp Văn Khiết cho anh, mạch tư duy của La Tập tắc nghẽn tại chỗ này.

Anh lần lượt nhớ lại những lời Diệp Văn Khiết đã nói:

Tôi có một đề nghị thế này: tại sao cậu không nghiên cứu xã hội học vũ trụ nhỉ?

Một danh từ mà tôi thuận miệng nói ra thôi, tức là giả định rằng có vô số nền văn minh khác nhau phân bố trong vũ trụ, số lượng cũng ngang ngửa với số lượng hành tinh mà chúng ta có thể quan sát được, nhiều vô cùng tận, tổng thể những nền văn minh này tạo thành một xã hội vũ trụ, xã hội học vũ trụ chính là ngành nghiên cứu hình thái của cái siêu xã hội này.

Tôi nghĩ thế là vì có thể kết hợp hai chuyên ngành của cậu với nhau, so với xã hội học nhân loại, xã hội học vũ trụ có cấu trúc toán học rất rõ ràng.

Cậu hãy nhìn xem, mỗi ngôi sao như một điểm trong hình học, cấu trúc phức tạp của các nền văn minh trong vũ trụ, rồi những nhân tố hỗn loạn và ngẫu nhiên trong đó đều bị khoảng cách lớn lao nhường ấy lọc đi hết, những nền văn minh ấy trong mắt chúng ta chính là những điểm có tham số, vậy thì tương đối dễ xử lý bằng toán học rồi.

Vì vậy thành quả cuối cùng của cậu sẽ là thuần lý thuyết, cũng như hình học Euclid vậy, trước tiên đặt ra mấy tiên đề đơn giản không cần chứng minh, kể đó dựa trên cơ sở những tiên đề này để suy luận ra toàn bộ hệ thống lý thuyết.

Thứ nhất, sinh tồn là nhu cầu trước nhất của một nền văn minh; thứ hai, thế giới văn minh không ngừng phát triển và mở rộng, nhưng tổng lượng vật chất trong vũ trụ là không đổi.

Tôi đã nghĩ về nó hơn nửa đời người, nhưng quả thực đây là lần đầu tiên nhắc đến với người khác, thật tình, tôi cũng không biết tại sao nữa... À, muốn từ hai tiên đề này suy luận ra bức tranh cơ bản của ngành xã hội học

vũ trụ, còn cần đến hai khái niệm quan trọng: chuỗi ngờ vực và bùng nổ công nghệ.

Sợ là không còn cơ hội ấy nữa... hoặc là, cậu cứ coi như tôi nói linh tinh cũng được, dù là trường hợp nào chẳng nữa, tôi cũng đã làm hết trách nhiệm.

...

La Tập hồi tưởng lại những lời này vô số lần, phân tích từng câu dưới các góc độ khác nhau, nghiền ngẫm từng chữ. Những từ ngữ tạo nên các câu nói ấy đã xâu thành một chuỗi tràng hạt, còn anh thì giống như một nhà sư thành kính, lần tràng hạt hết lượt này đến lượt khác, thậm chí còn tháo bỏ dây nối, tãi những hạt châu ấy ra, rồi xâu chuỗi lại theo các thứ tự khác nhau, cho đến khi mỗi hạt châu đều bị mài mòn đi cả một lớp mới thôi.

Dù làm cách nào, La Tập cũng không thể chặt lọc được cái gợi ý kia từ những câu nói đó, cái gợi ý khiến anh trở thành người duy nhất mà thế giới Tam Thế muốn tiêu diệt.

Quá trình suy tư dài đằng đằng diễn ra trong những cuộc tản bộ lan man không điểm đến, La Tập đi bên bờ hồ xơ xác, đi trong cơn gió mỗi lúc một lạnh dần, thường thường không nhận ra mình đã đi hết cả một vòng hồ. Có hai lần, anh thậm chí còn đi bộ đến tận chân núi tuyết, dải đất đá trần trụi trông như bề mặt Mặt trăng ấy đã bị tuyết trắng che phủ, nối liền làm một với ngọn núi tuyết phía trước. Chỉ khi đến nơi này, tâm tư anh mới rời khỏi quỹ đạo tư duy, trên nền trắng vô biên vô tận của bức họa tự nhiên hiện ra đôi mắt Trang Nhan. Song, lần nào anh cũng kịp thời kiểm soát được tâm trạng đó, bắt mình trở lại thành một cỗ máy suy nghĩ.

Bất giác một tháng đã trôi qua, mùa đông hoàn toàn phủ xuống, nhưng La Tập vẫn ra ngoài đi dạo, tiếp tục hành trình tư duy dài đằng dặc của mình, cái lạnh khiến đầu óc anh sắc bén hơn.

Lúc này, phần lớn chuỗi hạt châu đã bị mài mòn tối hẳn đi, nhưng có ba mươi tư hạt là ngoại lệ, dường như càng mài lại càng bóng, cuối cùng lại phát ra thứ ánh sáng nhàn nhạt:

Sinh tồn là nhu cầu trước nhất của một nền văn minh.

Thế giới văn minh không ngừng phát triển và mở rộng, nhưng tổng lượng vật chất trong vũ trụ là không đổi.

La Tập bám chặt vào hai câu nói này, tuy vẫn chưa hiểu rõ được điều bí ẩn cuối cùng, nhưng quá trình suy tư dài lâu đã cho anh biết, bí ẩn nằm chính trong hai câu nói này, nằm trong tiên đề về văn minh vũ trụ mà Diệp Văn Khiết nêu ra.

Nhưng xét cho cùng thì gợi ý này vẫn quá đơn giản, hai quy luật hiển nhiên không cần chứng minh, La Tập và toàn thể nhân loại có thể nhận được thứ gì từ đó?

Chớ nên coi thường điều đơn giản, đơn giản đồng nghĩa với vững bền, toán học như cả tòa nhà chọc trời chính là được xây dựng trên nền móng những tiên đề đơn giản đến độ không thể nào đơn giản hơn, song về mặt logic lại vững chắc như bàn thạch.

Nghĩ tới đây, La Tập đưa mắt nhìn xung quanh, mọi thứ quanh anh đều co cuộn lại trong cái lạnh mùa đông, nhưng lúc này, hầu hết mọi khu vực trên Trái đất vẫn đang bừng bừng sức sống. Cái thế giới sự sống tràn ngập khắp biển cả, mặt đất và bầu trời này, phức tạp rồi ren mà mệnh mang mờ mịt như mặt biển phủ sương, thực ra cũng vận hành theo một quy luật còn đơn giản hơn cả tiên đề về văn minh vũ trụ: kẻ thích nghi mới thể sinh tồn.

Lúc này, La Tập đã nhìn thấy khó khăn của mình: Darwin đã dựa vào thế giới gồm vô số sự sống để tổng kết ra quy luật này, còn anh thì đã biết được quy luật, song phải dựa vào đó để suy nguyên lại bức tranh toàn cảnh của

vấn minh vũ trụ, đây là con đường đi ngược lại với Darwin, nhưng khó khăn hơn nhiều.

Thế là, La Tập bắt đầu ngày ngủ, đêm nghĩ, mỗi khi những khó khăn trên con đường suy tư này khiến anh sợ hãi, bầu trời sao trên đỉnh đầu lại mang đến chút niềm an ủi. Đúng như Diệp Văn Khiết từng nói, khoảng cách xa xôi khiến cấu trúc nội tại phức tạp của từng ngôi sao bị ẩn đi hết, bầu trời sao chỉ là tập hợp các điểm trong không gian, phơi bày ra hình dạng toán học rành mạch. Đây là thiên đường của những người suy tưởng, thiên đường của logic, ít nhất là về mặt cảm giác, thế giới mà La Tập đang đối diện cũng rõ nét và đơn giản hơn thế giới của Darwin.

Bên trong thế giới đơn giản ấy lại có một câu đố phức tạp: ở ngôi sao cách chúng ta gần nhất, xuất hiện một nền văn minh có trí tuệ cao hơn chúng ta, nhưng cả hệ Ngân Hà lại như một hoang mạc trống trải^[42], chính từ bí ẩn này, La Tập đã tìm thấy lối vào cho mạch tư duy của mình.

Dần dần, hai khái niệm bí hiểm mà Diệp Văn Khiết không giải thích kia đã trở nên rõ ràng: *chuỗi ngờ vực, bùng nổ công nghệ*.

Đêm hôm ấy lạnh hơn bình thường, La Tập đứng bên bờ hồ, cái lạnh khắc nghiệt dường như khiến bầu trời sao thêm tinh khiết, ma trận những điểm màu bạc trên nền không gian màu đen ấy một lần nữa trang nghiêm phô bày ra cấu trúc toán học sáng rõ. Đột nhiên, La Tập rơi vào một trạng thái xưa nay chưa từng có, trong cảm giác của anh, toàn bộ vũ trụ đều đã đông cứng lại, tất cả mọi vận động đều dừng lại, từ các ngôi sao cho đến các nguyên tử, hết thảy mọi thứ đều ở trạng thái đứng yên, các ngôi sao chỉ là vô số những điểm lạnh lẽo, không có kích thước, phản xạ ánh sáng lạnh lẽo từ bên ngoài thế giới này... tất cả đều đang dừng lại chờ đợi, chờ đợi sự giác ngộ cuối cùng của anh.

Đằng xa có tiếng chó sủa văng lại, kéo La Tập trở về hiện thực, có lẽ là quân khuyến của đội bảo vệ.

La Tập kích động vô cùng, mới rồi, anh chưa nhìn thấy điều bí ẩn cuối cùng kia, nhưng đã thực sự cảm nhận được sự tồn tại của nó.

La Tập tập trung tư tưởng, cố gắng rơi vào trạng thái ban nãy một lần nữa, nhưng không thành công. Bầu trời sao vẫn nguyên như trước, nhưng thế giới xung quanh đang quấy nhiễu dòng suy nghĩ của anh. Tuy mọi thứ đều đã ẩn vào màn đêm, song anh vẫn nhận ra được rặng núi tuyết đằng xa và bãi cỏ, khu rừng bên bờ hồ, còn cả tòa biệt thự ở sau lưng nữa, từ cánh cửa hé mở có thể trông thấy ánh lửa đỏ sậm trong lò sưởi âm tường... so với sự giản đơn rõ ràng của bầu trời sao, mọi thứ ở gần anh tượng trưng cho sự phức tạp và hỗn độn mà toán học vĩnh viễn không thể nào nắm bắt, La Tập muốn loại trừ chúng ra khỏi cảm giác của mình.

Anh bước lên mặt hồ đóng băng, thoát đầu hết sức cẩn thận, về sau phát hiện ra mặt băng dường như đã rất cứng chắc, bèn vừa đi vừa trượt, tiến nhanh hơn về phía trước, đi một mạch đến khi không còn nhìn rõ bờ hồ trong màn đêm khắp bốn bề mới thôi. Lúc này, xung quanh anh đều là mặt băng phẳng lì, trơn nhẵn, đẩy mọi sự phức tạp và hỗn độn của cõi trần thế lùi xa hơn một chút. Anh tưởng tượng cái mặt phẳng băng này cứ vươn dài vô tận theo mọi hướng, liền có được một thế giới phẳng đơn giản, một cái bực để suy nghĩ, lạnh lẽo nhưng bằng phẳng, vững chãi. Mọi quấy nhiễu đã biến mất, anh mau chóng nhập vào trạng thái kia, cảm giác mọi thứ đều dừng lại, bầu trời sao lại đang chờ đợi anh...

Bỗng một tiếng “rắc” vang lên, mặt băng dưới chân La Tập vỡ tan, cả người anh rơi thẳng xuống nước.

Đúng vào khoảnh khắc nước lạnh nhấn chìm phần đầu La Tập, anh trông thấy bầu trời sao tĩnh tại kia vỡ tan ra, biến sao cuộn lại thành cơn lốc xoáy, sau đó tan đi, hóa thành một đợt sóng hỗn loạn, cuồn cuộn màu bạc. Cái lạnh thấu xương như những tia chớp lấp lánh đâm xuyên qua làn sương mù mờ mịt trong ý thức anh, chiếu rọi tất cả trong chớp mắt. Anh tiếp tục chìm xuống, bầu trời sao hỗn loạn trên đỉnh đầu thu gọn lại thành một quầng

sáng mơ hồ ở cái hố trên mặt băng, bốn phía xung quanh chỉ có cái lạnh và bóng tối đen như mực, La Tập cảm giác không phải mình chìm xuống nước lạnh, mà vừa trượt chân rơi vào không gian vũ trụ tăm tối.

Chính ở chốn tối tăm lạnh lẽo tĩnh mịch như cõi chết này, anh đã trông thấy chân tướng của vũ trụ.

La Tập nhanh chóng nổi lên, ló đầu ra khỏi mặt nước, anh nôn ra một ngụm nước lạnh, định leo lên mặt băng chỗ mép hố, nhưng chỉ mới leo được một nửa người thì băng đã bị đè vỡ, cứ leo lên là lại vỡ, cứ như vậy, anh mở ra một con đường trên mặt hồ đóng băng, nhưng tiến lên rất chậm, trong giá lạnh, thể lực dần dần không cầm cự nổi. La Tập cũng không biết trước khi mình chết chìm hay chết cồng, đội bảo vệ có phát hiện ra mặt hồ có gì khác thường hay không. Anh cởi bỏ chiếc áo lông vũ ngấm nước, như vậy các động tác sẽ giảm áp lực đi rất nhiều. Ngay sau đó, anh lại nghĩ ra, nếu trải áo lên mặt băng rồi mới leo lên, có lẽ sẽ phân tán bớt phần nào áp lực. Anh bèn làm ngay, sức lực còn lại cũng chỉ đủ để leo lên lần nữa, anh dốc hết sức leo lên mép băng có phủ tấm áo lông vũ. Lần này, mặt băng không sụp xuống, rốt cuộc anh cũng bò được cả người lên mặt hồ đóng băng. La Tập cẩn trọng bò về phía trước, đến khi cách chỗ vỡ một quãng xa mới dám đứng dậy. Lúc này, anh thấy phía bờ hồ có ánh đèn pin đang khua khoắng, còn có cả tiếng người hò hét.

La Tập đứng trên mặt băng, hai hàm răng va vào nhau lập cập trong giá lạnh, cái lạnh dường như không phải từ gió rét và nước hồ đóng băng, mà từ không gian vũ trụ bên ngoài kia bắn thẳng tới. La Tập không ngẩng đầu, anh biết, từ khoảnh khắc này, trong mắt mình bầu trời sao kia đã trở thành hình dạng khác, anh không dám ngẩng đầu lên nhìn nó nữa. Giống như Rey Díaz sợ Mặt trời, từ giờ trở đi, La Tập đã mắc phải chứng sợ bầu trời sao vô cùng nghiêm trọng. Anh cúi gằm đầu, hai hàm răng run lên lập cập, nói với chính mình:

“Người Diện Bích La Tập, tôi là Người Phá Tường của anh.”

“Qua mấy năm, tóc ông bạc trắng cả rồi.” La Tập nói với Kent.

“Ít nhất thì trong rất nhiều năm sau này, nó sẽ không bạc thêm nữa.” Kent mỉm cười nói, trước giờ, trước mặt La Tập ông ta lúc nào cũng tỏ ra lễ độ lịch thiệp, mọi thứ đều chu đáo hết mức, đây là lần đầu tiên anh trông thấy nụ cười chân thành như vậy. Trong mắt ông ta, La Tập thấy được những lời chưa nói ra miệng: rốt cuộc anh đã bắt đầu làm việc rồi.

“Tôi cần một nơi an toàn hơn.” La Tập nói.

“Chuyện này không thành vấn đề, tiến sĩ La Tập, anh có yêu cầu gì khác đối với nơi ở mới không?”

“Ngoài an toàn ra, không còn bất cứ yêu cầu gì khác, cần phải tuyệt đối an toàn.”

“Tiến sĩ, không có nơi nào là tuyệt đối an toàn, nhưng chúng ta có thể tìm được cách an toàn gần như tuyệt đối, có điều tôi phải nhắc nhở anh trước, nơi như thế thường là ở dưới lòng đất, vì vậy về mặt tiện nghi thì...”

“Không cần để ý chuyện tiện nghi hay không, nhưng nơi đó tốt nhất là nên ở trong nước tôi.”

“Không thành vấn đề, tôi sẽ đi làm ngay.”

Lúc Kent sắp đi khỏi, La Tập gọi ông ta lại, chỉ vào khu vườn Địa Đàng đã hoàn toàn bị băng tuyết che phủ bên ngoài cửa sổ: “Có thể cho tôi biết nơi này tên là gì hay không? Tôi sẽ rất nhớ nó đấy.”

Trải qua hơn mười tiếng đồng hồ di chuyển dưới sự bảo vệ nghiêm ngặt, La Tập đã đến đích, vừa ra khỏi cửa xe, anh đã biết ngay đây là đâu... một căn

phòng rộng rãi nhưng trần thấp tịt giống như căn hầm để xe, năm năm trước, La Tập đã xuất phát từ nơi này để bắt đầu cuộc sống ảo mộng hoàn toàn mới mẻ. Giờ đây, sau năm năm hòa trộn giữa ác mộng và mộng đẹp, anh lại trở về điểm khởi đầu.

Trong số người đến đón anh có một người tên Trương Tường, chính là người thanh niên năm năm trước đã cùng Sử Cường đưa anh đi, hiện là người phụ trách công tác bảo vệ an ninh của nơi này. Sau năm năm, anh ta đã trưởng thành già dặn hơn trước nhiều, trông như thể đã bước vào tuổi trung niên rồi vậy.

Mở cửa thang máy vẫn là một cảnh sát vũ trang, tất nhiên không phải người năm đó, nhưng trong lòng La Tập vẫn dâng lên một thứ cảm giác thân thiết. Thực ra, chiếc thang máy kiểu cũ năm ấy đã được đổi sang loại hoàn toàn tự động, không cần có người điều khiển, viên cảnh sát vũ trang kia chỉ ấn vào phím -10, thang máy liền đi xuống lòng đất.

Kiến trúc dưới lòng đất hiển nhiên đã được sửa sang lại, các ống thông gió trong hành lang đã được giấu đi, tường ốp gạch men chống ẩm, những dấu vết của thời xưa cũ, kể cả những khẩu hiệu đã hoàn toàn biến mất.

Toàn bộ tầng 10 dưới lòng đất này là nơi ở của La Tập, tuy không thể so sánh với nơi anh vừa đi khỏi về mặt tiện nghi, nhưng được trang bị hoàn thiện các thiết bị thông tin và máy tính, lại có cả phòng họp lắp đặt hệ thống hội nghị từ xa, khiến nơi này giống như một bộ chỉ huy.

Nhân viên quản lý đặc biệt lưu ý với La Tập một loại công tắc đèn trong phòng, trên công tắc nào cũng có một ký hiệu mặt trời nho nhỏ. Anh ta nói, loại đèn mặt trời này mỗi ngày cần phải bật ít nhất là năm tiếng, đây vốn là một loại thiết bị bảo hộ lao động cho những người làm việc trong hầm lò, mô phỏng lại tia sáng mặt trời, bao gồm cả tia tử ngoại, để bổ sung ánh nắng cho những người sống dưới lòng đất trong thời gian dài.

Ngày hôm sau, theo đề nghị của La Tập, nhà thiên văn học Albert Ringier đã đến tầng hầm thứ 10.

Sau khi gặp Ringier, La Tập nói: “Ông là người đầu tiên quan sát thấy vết di chuyển của hạm đội Tam Thế à?”

Nghe thấy câu hỏi này, Ringier có vẻ không vui cho lắm, “Tôi đã nhiều lần thanh minh với các phóng viên, nhưng họ vẫn cứ đem vinh dự này gán lên đầu tôi, nó lẽ ra phải thuộc về tướng Fitzroy, chính ông ấy là người kiên trì đòi sử dụng Hubble 2 quan sát thế giới Tam Thế ngay trong giai đoạn thử nghiệm, bằng không rất có thể đã bỏ lỡ thời cơ quan sát, vết đuôi trong đám bụi sao sẽ nhạt nhòa đi mất.”

La Tập nói: “Việc tôi muốn bàn với ông không liên quan gì đến chuyện này cả, tôi cũng từng nghiên cứu thiên văn học, nhưng không đi sâu lắm, giờ đã không còn quen thuộc với chuyên ngành này nữa rồi. Trước tiên, tôi xin nhờ ông chỉ bảo một vấn đề: trong vũ trụ, nếu ngoài người Tam Thế ra vẫn còn những người quan sát khác, thì cho đến thời điểm hiện tại, vị trí của Trái đất đã bị lộ ra chưa?”

“Chưa.”

“Ông khẳng định vậy sao?”

“Đúng thế.”

“Nhưng Trái đất và thế giới Tam Thế đã truyền tin cho nhau rồi.”

“Kiểu thông tin tần số thấp này chỉ có thể tiết lộ vị trí đại khái của Trái đất và thế giới Tam Thế trong hệ Ngân Hà, cùng với khoảng cách giữa Trái đất và thế giới Tam Thế, tức là, nếu có người thứ ba đứng ngoài bắt tín hiệu, thì từ những thông tin ấy, họ chỉ có thể biết được ở khu vực nhánh xoắn ốc Lạp Hộ của hệ Ngân Hà có hai thế giới văn minh cách nhau 4,22 năm ánh sáng, nhưng vẫn không thể biết được vị trí chính xác của hai thế

giới này. Kỳ thực, việc định vị chuẩn xác lẫn nhau thông qua trao đổi truyền tin thế này cũng chỉ thực hiện được giữa các ngôi sao có khoảng cách rất gần như Mặt trời và Tam Thế mà thôi, đối với người quan sát thứ ba ở xa hơn một chút, kể cả chúng ta có trực tiếp trao đổi thông tin với họ, đôi bên cũng chẳng thể nào xác định được vị trí của nhau.”

“Tại sao?”

“Đánh dấu vị trí của một ngôi sao cho những người quan sát khác trong vũ trụ không hề đơn giản như mọi người tưởng tượng, tôi lấy một ví dụ nhé: khi anh ngồi máy bay bay qua sa mạc Sahara, ở bên dưới có một hạt cát hét lên với anh ‘tôi đang ở đây’, mà anh cũng nghe thấy tiếng hét đó, vậy anh có thể ngồi trên máy bay mà xác định được vị trí của hạt cát ấy hay không? Trong hệ Ngân Hà có khoảng gần hai trăm tỷ ngôi sao, có thể coi như là một sa mạc mà mỗi hạt cát chính là một ngôi sao rồi.”

La Tập gật đầu, tựa như trút đi được gánh nặng: “Tôi đã hiểu, vậy thì đúng rồi.”

“Cái gì đúng rồi?” Ringier thắc mắc.

La Tập không trả lời, mà lại hỏi tiếp: “Với trình độ công nghệ của chúng ta, nếu muốn đánh dấu vị trí của một ngôi sao nào đó cho vũ trụ thì làm như thế nào?”

“Dùng sóng điện từ tần số cực cao có khả năng định vị, loại tần số này hẳn là phải đạt đến hoặc cao hơn cả tần số của ánh sáng nhìn thấy được, phát đi thông tin với công suất cấp độ ngôi sao. Nói một cách đơn giản, tức là làm cho ngôi sao đó sáng chói lên, biến nó thành một ngọn hải đăng trong vũ trụ.”

“Điều này vượt xa khả năng công nghệ của chúng ta mà.”

“À, xin lỗi, tôi không chú ý đến tiền đề này. Với khả năng công nghệ hiện tại của loài người, muốn phát đi vị trí chính xác của một ngôi sao cho vũ trụ xa xôi thì tương đối khó khăn, cũng có một biện pháp đấy, nhưng công nghệ cần thiết để đưa thông tin về vị trí này cao hơn trình độ của loài người rất nhiều, thậm chí... tôi nghĩ, cũng cao hơn cả trình độ của văn minh Tam Thế nữa.”

“Xin ông hãy cho biết biện pháp ấy.”

“Vị trí tương đối giữa các ngôi sao là một thông tin quan trọng, nếu khoanh vùng một khu vực trong hệ Ngân Hà, một khu vực có số lượng các sao đủ nhiều, đại khái mấy chục ngôi sao là đủ, thế thì vị trí tương đối của những sao này trong không gian ba chiều gần như là độc nhất vô nhị trong vũ trụ, giống như vân tay vậy.”

“Tôi hơi hiểu một chút rồi: nếu phát đi thông tin về vị trí tương đối của ngôi sao chúng ta muốn đánh dấu với các sao ở xung quanh nó, bên bắt tín hiệu chỉ cần đối chiếu với bản đồ sao của họ là sẽ xác định được vị trí của ngôi sao này.”

“Đúng, nhưng sự việc không đơn giản như vậy, bên tiếp nhận thông tin cần phải có trong tay mô hình ba chiều của toàn bộ hệ Ngân Hà, trong mô hình này phải chứa toàn bộ mấy trăm tỷ ngôi sao, đồng thời đánh dấu rõ vị trí tương đối của chúng. Nếu thế, sau khi nhận được thông tin của chúng ta phát đi, họ có thể tiến hành tìm kiếm trong cơ sở dữ liệu khổng lồ đó, xác định khu vực không gian tương ứng với bản mô tả vị trí mà chúng ta phát đi.”

“Điều này đúng là không dễ chút nào, cũng ngang với ghi chép lại vị trí tương đối của từng hạt cát trong sa mạc vậy.”

“Còn khó hơn nữa ấy chứ, hệ Ngân Hà không giống như sa mạc, nó luôn luôn vận động, vị trí giữa các sao không ngừng biến đổi, bắt được thông tin

về vị trí càng muện, sai số do vị trí biến đổi sẽ càng lớn, nghĩa là cơ sở dữ liệu ấy phải có khả năng dự đoán được sự thay đổi vị trí của tất cả hàng trăm tỷ ngôi sao trong hệ Ngân Hà, về mặt lý thuyết thì không phải là vấn đề, nhưng thực tế thì, trời đất ơi...”

“Vậy chúng ta phát đi thông tin về vị trí này có khó không?”

“Chuyện này thì lại không khó, vì chúng ta chỉ cần nắm được sơ đồ vị trí của một số ngôi sao giới hạn là được rồi, giờ nghĩ lại, với mật độ sao của nhánh xoắn ốc ngoài hệ Ngân Hà này, có sơ đồ vị trí của khoảng ba mươi ngôi sao là đã đủ rồi, thậm chí ít hơn cũng được, lượng thông tin này rất nhỏ.”

“Tốt quá, giờ tôi xin hỏi vấn đề thứ ba: Hình như chúng ta đã phát hiện được mấy trăm ngôi sao có hành tinh quay xung quanh ở bên ngoài Hệ Mặt trời?”

“Đến thời điểm hiện tại là năm trăm mười hai ngôi sao.”

“Cách Mặt trời gần nhất là?”

“244J2E1, cách Mặt trời mười sáu năm ánh sáng.”

“Tôi nhớ số hiệu được đặt theo quy tắc: số đằng trước là thứ tự phát hiện, J, E, X lần lượt nghĩa là hành tinh kiểu Sao Mộc^[43], hành tinh kiểu Trái đất^[44] và hành tinh loại hình khác, con số phía sau chữ cái là số lượng của loại hành tinh ấy.”

“Đúng thế, 244J2E1 biểu thị có ba hành tinh, hai hành tinh kiểu Sao Mộc và một hành tinh kiểu Trái đất.”

La Tập ngẫm nghĩ giây lát, lắc đầu nói: “Gần quá, xa hơn chút nữa đi, ví dụ như... khoảng năm mươi năm ánh sáng chẳng hạn.”

“187J3X1, cách Mặt trời 49,5 năm ánh sáng.”

“Tốt lắm, ông có thể vẽ ra sơ đồ vị trí của ngôi sao này không?”

“Tất nhiên là được.”

“Cần bao lâu? Có cần trợ giúp gì không?”

“Chỉ cần một máy tính lên mạng được, tôi làm luôn ở đây, lấy sơ đồ vị trí so với ba mươi ngôi sao đi, tối nay là có thể đưa cho anh.”

“Giờ là lúc nào vậy? Không phải buổi tối à?”

“Tiến sĩ La Tập, tôi nghĩ chắc là sáng sớm đây.”

Ringier đi sang phòng máy tính bên cạnh, La Tập lại gọi Trương Tường và Kent đến, đầu tiên, anh nói rõ với Kent, rằng mình muốn PDC nhanh chóng triệu tập một buổi hội nghị lắng nghe ý kiến của Người Diện Bích.

Kent nói: “Gần đây, PDC có rất nhiều hội nghị, sau khi đề xuất, anh có thể phải đợi mấy ngày.”

“Vậy thì đành phải đợi thôi, nhưng tôi mong là có thể càng sớm càng tốt. Ngoài ra, tôi còn một yêu cầu nữa: tôi sẽ không đến trụ sở Liên Hiệp Quốc, mà ở ngay đây tham gia hội nghị qua hệ thống truyền hình.”

Kent lộ vẻ khó xử ra mặt: “Tiến sĩ La Tập, làm vậy không được thích hợp cho lắm thì phải? Hội nghị quốc tế mức độ như vậy... Chuyện này còn liên quan đến vấn đề tôn trọng những người tham dự hội nghị nữa.”

“Đây là một phần trong kế hoạch. Trước đây, tôi đưa ra nhiều yêu cầu quái đản như vậy đều được chấp nhận, yêu cầu này cũng đâu thể xem là quá đáng chứ?”

“Anh biết đấy...” Kent muốn nói gì đó rồi lại thôi.

“Tôi biết hiện nay địa vị của Người Diện Bích không còn được như trước nữa, nhưng tôi vẫn kiên quyết giữ yêu cầu này.” La Tập hạ thấp giọng xuống, nói tiếp, mặc dù anh biết Hạng trí tuệ đang lơ lửng xung quanh mình vẫn có thể nghe thấy được: “Giờ có hai khả năng, một là tất cả đều giống như trước, vậy thì tôi có đến trụ sở Liên Hiệp Quốc hay không cũng chẳng ảnh hưởng gì; nhưng nếu xuất hiện khả năng thứ hai, hiện nay tôi đang ở tình trạng cực kỳ nguy hiểm, không thể đánh liều được.”

La Tập lại bảo với Trương Tường: “Đây cũng là nguyên nhân mà tôi gọi cậu đến, nơi này rất có thể sẽ trở thành mục tiêu kẻ thù tập trung tấn công, công tác bảo vệ an toàn nhất định phải tăng cường mới được.”

“Tiến sĩ La cứ yên tâm, chỗ này nằm sâu hơn hai trăm mét dưới lòng đất, toàn bộ khu vực bên trên đều được cảnh giới nghiêm ngặt, bố trí cả hệ thống chống tên lửa đạn đạo, lại còn lắp đặt một hệ thống giám trắc địa tầng đời mới nhất nữa, bất cứ đường hầm nào mở về hướng này cũng đều bị phát hiện, tôi đảm bảo với anh, về mặt an ninh tuyệt đối không có vấn đề gì!”

Sau khi hai người đi khỏi, La Tập đi dạo trong hành lang, bất giác nhớ đến nước hồ và rặng núi tuyết của khu vườn Địa Đàng trước kia - anh đã biết tên gọi của vùng đất ấy, nhưng vẫn thầm gọi nó như vậy trong lòng - anh biết, rất có thể mình sẽ phải sống nốt phần đời còn lại dưới lòng đất.

Anh ngược nhìn những ngọn đèn mặt trời gắn trên trần hành lang, ánh sáng mà chúng phát ra chẳng hề giống ánh mặt trời chút nào.

Thế giới ảo Tam Thế trên mạng Internet.

Hai ngôi sao bay đang chậm chậm băng qua biển sao, mọi thứ trên mặt đất đều chìm trong bóng tối, đường chân trời phía đằng xa hòa làm một với bầu trời đêm trong bóng tối thăm thẳm như mực. Trong cõi tăm tối ấy, vang

lên những tiếng trao đổi xì xào, không nhìn được người nào đang trò chuyện, dường như bản thân những tiếng nói chính là một lũ sinh vật vô hình đang trôi bồng bềnh trong bóng tối.

Tiếng “soạt” khe khẽ vang lên, một ngọn lửa nhỏ xuất hiện trong bóng đêm, ba gương mặt thoắt ẩn thoắt hiện trong ánh lửa yếu ớt, họ là Tần Thủy Hoàng, Aristoteles và von Neumann. Ánh sáng phát ra từ bật lửa của Aristoteles. Mấy ngọn đuốc chìa tới, Aristoteles châm lửa vào một ngọn, sau đó bắt đầu truyền lửa cho nhau, hình thành một quầng sáng đung đưa bất định giữa hoang mạc, chiếu rọi một đám người thuộc về nhiều thời đại khác nhau, những tiếng xì xào của bọn họ vẫn tiếp tục vang lên.

Tần Thủy Hoàng nhảy lên một tảng đá, giơ cao thanh kiếm, mọi người lập tức yên lặng.

“Chúa phát ra mệnh lệnh mới: tiêu diệt Người Diện Bích La Tập.” Tần Thủy Hoàng cất tiếng.

“Chúng tôi cũng nhận được mệnh lệnh này, đây đã là lệnh truy sát thứ hai mà Chúa phát ra nhắm vào La Tập rồi.” Mặc Tử nói.

“Nhưng giờ đây giết hẳn đâu phải chuyện dễ.” Có người nói.

“Không phải không dễ, mà là hoàn toàn vô vọng.”

“Nếu không phải Evans thêm điều kiện kia vào lệnh truy sát đầu tiên của Chúa, hẳn đã chết từ năm năm trước rồi.”

“Có lẽ Evans có lý riêng của ông ấy, dẫu sao chúng ta cũng không biết rõ sự thực đằng sau thế nào. Tên La Tập này cũng lớn mạng thật, ở quảng trường Liên Hiệp Quốc hẳn lại thoát thêm một lần nữa.”

...

Tần Thủy Hoàng vung kiếm lên ngăn những lời bàn tán: “Hãy bàn xem có cách nào không đi đã.”

“Chẳng có cách nào, ai có thể tiếp cận được pháo đài nằm sâu hai trăm mét dưới lòng đất ấy chứ? Nói gì đến chuyện vào trong đó! Chỗ đó phòng thủ nghiêm ngặt quá.”

“Nghĩ đến khả năng sử dụng vũ khí hạt nhân chưa?”

“Điên à! Chỗ đó là hầm trú ẩn phòng vũ khí hạt nhân thời Chiến tranh lạnh thế kỷ trước mà.”

“Cách duy nhất khả thi, chính là phái người thâm nhập vào nội bộ đội bảo vệ.”

“Có được không đấy? Bao nhiêu năm nay rồi, có ai thâm nhập nổi đâu?”

“Thâm nhập vào nhà bếp của hắn!” Câu nói này làm vang lên mấy tiếng cười khinh khỉnh.

“Đừng tán hươu tán vượn nữa, Chúa cần phải nói cho chúng ta biết sự thực, có lẽ có thể nghĩ ra cách nào đó khác chẳng.”

Tần Thủy Hoàng trả lời người cuối cùng: “Ta cũng từng đưa ra yêu cầu này, nhưng Chúa nói, sự thực ấy là bí mật quan trọng nhất vũ trụ, tuyệt đối không thể tiết lộ ra ngoài, khi đó, nói với Evans, là vì Chúa nghĩ rằng loài người đã biết được sự thực đó rồi.”

“Vậy hãy xin Chúa chuyển giao công nghệ cho chúng ta!”

Lời này nhận được rất nhiều tiếng hùa theo, Tần Thủy Hoàng nói: “Yêu cầu này ta cũng đã đưa ra rồi, ngoài dự đoán, thái độ của Chúa không giống mọi lần, không hoàn toàn từ chối.”

Trong đám người phát ra những tiếng xôn xao hừng phấn, nhưng những lời Tần Thủy Hoàng nói tiếp sau đó đã dẹp yên họ: “Nhưng sau khi biết được vị trí của mục tiêu, Chúa lại nhanh chóng từ chối yêu cầu này, Chúa nói với vị trí hiện tại của mục tiêu, công nghệ có thể chuyển giao cho chúng ta cũng không làm gì được.”

“Hắn ta thực sự quan trọng đến mức ấy sao?” Von Neumann hỏi, giọng điệu đố kỵ không thể che giấu được, là Người Phá Tường đầu tiên thành công, địa vị của ông ta trong tổ chức đã nhanh chóng được nâng cao.

“Chúa rất sợ hắn ta.” Tần Thủy Hoàng nói.

Einstein cất tiếng: “Tôi đã suy nghĩ rất lâu, cho rằng có thể nỗi sợ của Chúa đối với La Tập chỉ có một nguyên nhân duy nhất: hắn ta là người đại diện của một lực lượng nào đó.”

Tần Thủy Hoàng ngăn không cho cả bọn thảo luận sâu hơn về chủ đề này: “Đừng nói chuyện này nữa, hãy nghĩ cách hoàn thành mệnh lệnh của Chúa đi.”

“Không có cách nào.”

“Thực sự là không có cách nào, đây là một sứ mệnh không thể nào hoàn thành được.”

Tần Thủy Hoàng vung kiếm chém xuống tảng đá dưới chân đánh “choang” một tiếng: “Sứ mệnh này rất quan trọng, có thể Chúa thực sự đã bị đe dọa, huống hồ, nếu có thể hoàn thành, địa vị tổ chức trong mắt Chúa sẽ được nâng cao đáng kể! Nơi này tập trung tinh hoa của mọi lĩnh vực trên thế giới này, sao lại không thể nghĩ ra được một biện pháp nào đó? Mọi người trở về suy nghĩ cho kỹ rồi qua các kênh khác tập trung phương án về chỗ tôi, chuyện này phải làm cho nhanh!”

Những ngọn đuốc lần lượt cháy hết, bóng tối lại nuốt chửng mọi thứ, tiếng xì xầm trò chuyện vẫn còn tiếp tục.

Hai tuần sau mới có thể triệu tập Hội nghị lắng nghe ý kiến về kế hoạch Diện Bích của PDC, sau thất bại của Tyler và giấc ngủ đông của hai Người Diện Bích còn lại, sự chú ý và trọng điểm công việc của PDC đã chuyển sang phương thức phòng ngự chính.

La Tập và Kent ngồi trong phòng họp truyền hình chờ hội nghị bắt đầu, hệ thống truyền hình đã được kết nối, trên màn hình lớn xuất hiện hình ảnh hội trường lớn của Hội đồng phòng ngự toàn cầu, bên chiếc bàn tròn lớn mà người đời đã quen mắt từ thời còn là Hội đồng bảo an Liên Hiệp Quốc kia còn chưa một bóng người, La Tập đã đến từ rất sớm, là để bù đắp lại phần nào sự thất lễ khi không đích thân đến hội trường dự họp.

Trong lúc chờ đợi, anh và Kent nói chuyện phiếm với nhau, anh hỏi ông ta sống ở đây thế nào, Kent nói thời trẻ mình từng sống ở Trung Quốc ba năm, rất hợp với nơi này, cũng không tệ lắm, dẫu sao thì ông ta cũng không phải sống cả ngày dưới lòng đất như La Tập. Đạo này, giọng tiếng Trung vốn rất ngọt ngào của ông ta đã trở nên lưu loát hẳn lên.

“Nghe giọng hình như ông bị cảm à?” La Tập hỏi.

“Bị cúm gió cảm tí thôi.” Kent trả lời.

“Cúm gia cầm ư?!” La Tập kinh ngạc.

“Không phải, cúm gió ấy, các phương tiện truyền thông đều gọi nó như vậy. Mới lây lan ở các thành phố gần đây từ một tuần trước, tỷ lệ lây lan rất cao, nhưng triệu chứng rất nhẹ, không bị sốt, mà chỉ chảy nước mũi, một số người mắc bệnh thì bị đau họng. Không cần uống thuốc, khoảng ba ngày là tự động khỏi.”

“Cúm lẽ ra phải rất nặng chứ nhỉ.”

“Lần này thì không. Rất nhiều binh lính và nhân viên làm việc ở đây đều đã bị lây, anh không nhận ra nhân viên tạp vụ trong phòng đã đổi thành người khác rồi hả? Cô ấy cũng bị cúm, sợ lây cho anh, nhưng người liên lạc như tôi đây thì không thể nhất thời đổi được.”

Trên màn hình, đại biểu các nước lần lượt đi vào hội trường, sau khi ngồi xuống, họ bắt đầu rì rầm trao đổi, hình như không ai chú ý đến sự tồn tại của La Tập. Chủ tịch luân phiên của PDC tuyên bố hội nghị bắt đầu, ông ta nói:

“Người Diện Bích La Tập, hẳn là anh đã xem qua Đạo luật Người Diện Bích sửa đổi trong Hội nghị đặc biệt của Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc vừa mới kết thúc.”

“Vâng.” La Tập trả lời.

“Chắc hẳn anh đã chú ý đến một điểm, đạo luật đã thắt chặt việc xét duyệt và hạn chế tài nguyên mà Người Diện Bích có thể điều động, hy vọng kế hoạch mà anh đưa ra trong hội nghị lần này phù hợp với yêu cầu của đạo luật mới.”

“Ngài chủ tịch,” La Tập nói, “ba Người Diện Bích còn lại đều đã điều động một lượng tài nguyên khổng lồ trong quá trình thực hiện kế hoạch chiến lược của mình, hạn chế tài nguyên đối với kế hoạch của tôi là không công bằng.”

“Quyền hạn điều động tài nguyên là do bản thân kế hoạch quyết định, hẳn anh đã chú ý đến, kế hoạch của ba Người Diện Bích còn lại đều không mâu thuẫn với kế hoạch phòng ngự chính, điều này có nghĩa là, dù không có kế hoạch Diện Bích, những dự án và công trình nghiên cứu đó cũng vẫn phải thực hiện. Hy vọng là kế hoạch chiến lược của anh cũng có tính chất như vậy.”

“Rất tiếc, kế hoạch của tôi thì không, nó không có chút quan hệ nào với kế hoạch phòng ngự chính cả.”

“Vậy thì tôi cũng lấy làm tiếc, theo đạo luật mới, tài nguyên mà anh có thể vận dụng cho kế hoạch này là rất nhỏ.”

“Dù là theo đạo luật cũ, số lượng tài nguyên mà tôi có thể điều động cũng không lớn. Có điều, thưa ngài chủ tịch, đây không phải là vấn đề, kế hoạch chiến lược của tôi hầu như không tiêu hao tài nguyên gì cả.”

“Giống như kế hoạch trước đây của anh hả?”

Câu nói của ngài chủ tịch khiến mấy người dự hội nghị cười thầm.

“Còn ít hơn trước đây, tôi đã nói rồi, gần như không tiêu hao bất cứ tài nguyên gì.” La Tập thản nhiên nói.

“Vậy hãy giải thích cho chúng tôi đi.” Ngài chủ tịch gật đầu.

“Nội dung chi tiết của kế hoạch sẽ do tiến sĩ Albert Ringier thuyết minh với mọi người, đồng thời, tôi nghĩ các vị đại biểu ở đây cũng đã được phát tài liệu tương ứng. Nói một cách ngắn gọn, chính là lợi dụng khả năng khuếch đại sóng điện từ của Mặt trời, phát ra toàn vũ trụ một thông điệp, thông điệp này chỉ bao gồm ba hình ảnh đơn giản, và một số thông tin kèm theo chứng tỏ rằng đó là những hình ảnh do một thực thể có trí tuệ phát ra chứ không phải hình thành trong tự nhiên, các hình ảnh đều đã được đính kèm trong tài liệu hội nghị.”

Trong hội trường vang lên tiếng lật giấy sột soạt, trong thoáng chốc, mỗi người dự hội nghị đều tìm được ba tờ giấy đó, đồng thời, trên màn hình cũng hiển thị ra ba hình ảnh, thực sự là hết sức đơn giản, mỗi hình ảnh chỉ là mấy điểm đen dường như được phân bố ngẫu nhiên. Mọi người để ý thấy, trên mỗi bức hình đều có một điểm đen được vẽ to hơn, nổi bật hơn, ngoài ra còn có một mũi tên nhỏ lưu ý vị trí của nó nữa.

“Đây là gì?” Đại biểu Mỹ hỏi, đồng thời cũng giống như các đại biểu khác, lần lượt xem xét thật kỹ mấy bức vẽ trên tay.

“Người Diện Bích La Tập, theo nguyên tắc cơ bản của kế hoạch Diện Bích, anh có thể không trả lời câu hỏi này.” Ngài chủ tịch nói.

“Đây là một lời nguyện.” La Tập nói.

Tiếng lật giấy và rầm rì trò chuyện trong hội trường lập tức im bật, tất cả đều ngẩng đầu lên nhìn về cùng một hướng, giờ thì La Tập đã biết được màn hình hiển thị hình ảnh phía mình ở vị trí nào trong hội trường.

“Gì hả?” Ngài chủ tịch nheo cả hai mắt lại hỏi.

“Anh ta nói đó là một lời nguyện.” Bên bàn tròn lớn có người lớn tiếng đáp.

“Lời nguyện nhằm vào ai?” Ngài chủ tịch hỏi.

La Tập trả lời: “Các hành tinh xoay xung quanh ngôi sao ký hiệu 187J3X1, tất nhiên cũng có khả năng sẽ tác động trực tiếp lên ngôi sao đó.”

“Sẽ có tác động như thế nào?”

“Giờ vẫn chưa biết được, nhưng có thể xác định một điều: tác động của lời nguyện này, chắc chắn là mang tính hủy diệt.”

“Thế, trên những hành tinh này liệu có khả năng có sự sống hay không?”

“Về điều này, tôi đã nhiều lần tham vấn các chuyên gia trong giới thiên văn, dựa theo những tài liệu quan trắc đã có hiện nay, thì không.” La Tập nói tới đây, cũng nheo cả hai mắt lại giống như ngài chủ tịch, trong lòng thầm cầu khẩn: mong rằng bọn họ nói đúng.

“Sau khi lời nguyện phát ra, bao lâu sau thì có tác dụng?”

“Ngôi sao này cách Mặt trời khoảng năm mươi năm ánh sáng, vì vậy thời gian tác dụng của lời nguyện này sớm nhất cũng phải năm mươi năm sau, còn chúng ta thì phải đợi một trăm năm sau mới quan trắc được hình ảnh của tác động này, nhưng đây là thời gian sớm nhất có thể, trên thực tế, thời gian có thể còn bị đẩy lùi về sau rất lâu nữa.”

Phía hội trường, sau một hồi im ắng, đại biểu Mỹ là người đầu tiên phản ứng, ông ta quăng ba trang giấy in chấm đen đang cầm trên tay xuống mặt bàn, “Được đấy, rốt cuộc chúng ta cũng có một vị thần rồi.”

“Một vị thần trốn trong hầm tối.” Đại biểu Anh lên tiếng phụ họa, cả hội trường vang lên trợn cười ầm ĩ.

“Có khi là thầy mo thì đúng hơn đấy.” Đại biểu Nhật hừ khê một tiếng, Nhật Bản bao lâu vẫn chưa được gia nhập vào Hội đồng bảo an Liên Hiệp Quốc, nhưng khi thành lập PDC, họ đã được mời tham gia ngay lập tức.

“Tiến sĩ La Tập, riêng chuyện nghĩ ra kế hoạch kỳ dị khiến người ta không hiểu gì cả, thì anh đã làm được rồi đấy.” Đại biểu Nga Garanin nói, trong năm năm La Tập trở thành Người Diện Bích, ông ta từng đảm nhiệm chức vụ chủ tịch luân phiên của PDC vài lần.

Ngài chủ tịch gõ cái búa gỗ, ngăn những tiếng xì xào tiếp tục vang lên trong hội trường: “Người Diện Bích La Tập, có một câu hỏi: nếu đã là lời nguyện có tác động như thế, tại sao không nhắm thẳng vào thế giới của kẻ địch?”

La Tập nói: “Đây là một lần thực nghiệm nhằm chứng thực giả thiết chiến lược của tôi, phải đợi đến ngày cuộc chiến cuối cùng bắt đầu thì mới thực sự thực thi chiến lược được.”

“Chẳng lẽ thế giới Tam Thế không thể làm mục tiêu để thực nghiệm lời nguyện của anh?”

La Tập quả quyết lắc đầu, “Tuyệt đối không được, khoảng cách gần quá, gần chúng ta quá, tác động của lời nguyện ấy rất có khả năng ảnh hưởng đến chúng ta, vì vậy mà tôi thậm chí đã bỏ qua cả những ngôi sao có hành tinh xung quanh trong phạm vi dưới năm mươi năm ánh sáng.”

“Một câu hỏi cuối cùng: trong khoảng thời gian một trăm năm hoặc có thể là còn lâu hơn này, anh có dự định gì?”

“Các ông có thể thoát khỏi tôi rồi: tôi sẽ ngủ đông, khi quan trắc được tác động của lời nguyện lên ngôi sao ký hiệu 187J3X1 thì hãy đánh thức tôi dậy.”

Trong thời kỳ chuẩn bị ngủ đông, La Tập mắc phải bệnh cúm gió. Thoạt đầu, triệu chứng của anh cũng giống hệt như người khác, chỉ chảy nước mũi và hơi viêm họng một chút, bản thân anh và những người xung quanh đều không để ý. Nhưng hai ngày sau, bệnh tình của La Tập nặng thêm, bắt đầu sốt, bác sĩ cảm thấy có chuyện không bình thường, bèn lấy mẫu máu đem về thành phố để xét nghiệm.

Đêm hôm đó, La Tập ngủ thiếp đi trong cơn sốt cao, cơn ác mộng điên cuồng cứ bám riết không buông tha anh. Trong mơ, các ngôi sao trên bầu trời đêm đang nhảy múa hỗn loạn, tựa như những hạt cát hạt bụi trên mặt trống da đang gõ thùng thùng, anh thậm chí còn ý thức được lực hấp dẫn giữa những tinh cầu ấy, đó không phải là chuyển động của ba vật thể, mà là chuyển động của toàn bộ hai trăm tỷ ngôi sao trong hệ Ngân Hà! Sau đó, biển sao hỗn loạn dần dần tụ lại thành một vòng xoáy khổng lồ, trong cơn lốc xoáy cuồng điên ấy, vòng xoáy lại biến hóa ra thành một con rắn lớn màu bạc do vô số ngôi sao ngưng tụ lại, ào ào xuyên thẳng vào đầu óc anh...

Khoảng bốn giờ sáng, Trương Tường bị tiếng chuông điện thoại làm cho giật mình tỉnh giấc, lãnh đạo của Ban an ninh trực thuộc PDC gọi tới, giọng

ngghiêm khắc, yêu cầu anh ta phải lập tức báo cáo bệnh tình của La Tập, đồng thời ra lệnh đặt căn cứ vào tình trạng khẩn cấp, một nhóm chuyên gia đang trên đường chạy tới.

Trương Tường vừa buông điện thoại xuống, tiếng chuông lại vang lên, lần này là bác sĩ ở tầng ngầm thứ 10 gọi tới, báo cáo tình hình người bệnh đang nhanh chóng xấu đi, giờ đã rơi vào trạng thái sốc nặng. Trương Tường lập tức đi thang máy xuống, các bác sĩ và y tá hoảng hốt nói với anh ta, nửa đêm La Tập nôn thốc nôn tháo, sau đó bắt đầu nôn ra máu, rồi hôn mê không tỉnh dậy nữa. Trương Tường thấy La Tập nằm trên giường bệnh sắc mặt tái nhợt, cặp môi tím ngắt, toàn thân dường như không còn thấy bất cứ dấu hiệu nào của sự sống.

Nhóm chuyên gia nhanh chóng chạy tới, trong nhóm có chuyên gia của Trung tâm xử lý bệnh dịch khẩn cấp quốc gia, bác sĩ của bệnh viện đa khoa quân đội, và toàn bộ nhóm nghiên cứu trực thuộc Học viện quân y.

Trong khi những người khác xem xét bệnh tình của La Tập, một vị chuyên gia của Học viện quân y kéo Trương Tường và Kent ra ngoài, giải thích tình hình cho hai người.

“Chúng tôi đã chú ý đến dịch cúm gió này từ lâu rồi, cảm giác nguồn gốc và triệu chứng của nó đều rất bất bình thường, giờ thì đã xác minh được, đây là vũ khí gen, hoặc có thể gọi là đạn dẫn đường gen cũng không sai.”

“Đạn dẫn đường gen?”

“Là một loại virus đã được biến đổi gen, lây lan rất mạnh, đối với người bình thường, nó sẽ chỉ gây ra triệu chứng rất nhẹ giống như cảm gió vậy, nhưng loại virus này lại có khả năng nhận biết gen, có thể nhận biết và phân biệt đặc trưng về gen của một người nào đó, một khi lây nhiễm tới mục tiêu tấn công này, virus sẽ tạo ra độc tố gây chết người trong máu người đó, giờ thì chúng ta đã biết mục tiêu của đợt tấn công này là ai rồi.”

Trương Tường và Kent ngơ ngác nhìn nhau, trước tiên là khó mà tin nổi, rồi sau đó cả hai đều rơi vào vực sâu tuyệt vọng, sắc mặt Trương Tường tái nhợt đi, chậm chậm cúi đầu xuống: “Tôi chịu toàn bộ trách nhiệm.”

Vị nghiên cứu viên mang quân hàm đại tá nói: “Anh Trương, cũng không thể nói vậy được, chuyện này thực sự là không thể đề phòng nổi, tuy rằng ban đầu chúng tôi có hoài nghi, song cũng không hề nghĩ theo chiều hướng này. Khái niệm vũ khí gen đã xuất hiện từ thế kỷ trước, nhưng ai mà tưởng tượng được lại có người chế tạo ra nó cơ chứ? Tuy rằng vẫn còn chưa hoàn thiện, nhưng nó thực sự là một thứ vũ khí ám sát cực kỳ đáng sợ: chỉ cần phát tán virus này ở khu vực nơi mục tiêu cư trú là được rồi, thậm chí còn không cần phải biết khu vực mục tiêu cư trú ở đâu, có thể phát tán nó trên phạm vi toàn cầu cũng được, vì đối với người bình thường, loại virus này chỉ gây bệnh rất nhẹ hoặc thậm chí là không gây, nên nó có thể nhanh chóng lây lan trên phạm vi cực rộng, khả năng cuối cùng sẽ đánh trúng mục tiêu đã nhắm trước là rất cao.”

“Không, tôi chịu toàn bộ trách nhiệm.” Trương Tường đưa một bàn tay che mắt, “Nếu đội trưởng Sử còn ở đây, chuyện này sẽ không xảy ra được.” Anh ta buông tay xuống, trong mắt thấp thoáng giọt lệ, “Câu nói cuối cùng của anh ấy trước khi ngủ đông chính là câu không thể đề phòng được mà anh vừa nhắc đến đây, anh ấy bảo, Tiểu Trương này, cái nghề của chúng ta kể cả lúc ngủ cũng chỉ được nhắm một con mắt thôi, thời buổi này chẳng có cái gì là chắc chắn trăm phần TU trăm cả, có những chuyện không thể đề phòng được đâu.”

“Vậy bước tiếp theo chúng ta phải làm gì?” Kent hỏi.

“Virus đã xâm nhập rất sâu, chức năng tim và gan của bệnh nhân đều đã suy kiệt, với năng lực của y học hiện đại thì không thể làm gì được nữa, mau chóng cho ngủ đông thôi.”

Không biết bao lâu sau, tiềm thức đã hoàn toàn biến mất của La Tập lại khôi phục được một chút, anh lại có cảm giác, thấy lạnh buốt, cái lạnh dường như phát ra từ bên trong cơ thể, khuếch tán như những luồng ánh sáng, làm đóng băng cả thế giới. Anh thấy một vùng tuyết trắng, mới đầu thì trên khoảng không gian trắng vô biên này không có gì, về sau chính giữa màu trắng xuất hiện một chấm đen nhỏ, dần dần, anh nhận ra đó là một bóng hình thân thuộc: Trang Nhan, cô đang ôm con của hai người, khó nhọc bước đi trên cánh đồng tuyết rộng đến nỗi cảm giác như một mặt phẳng hai chiều mênh mêng. Cô quấn khăn màu đỏ, chính là chiếc khăn mà cô đã quấn khi anh lần đầu tiên gặp cô trong tưởng tượng vào cái đêm tuyết bảy năm về trước, gương mặt nhỏ nhắn của con gái anh đỏ hồng lên vì lạnh, nó đang nằm trong lòng mẹ ra sức khua khoảng hai bàn tay xinh xắn về phía anh, miệng kêu gì đó, nhưng anh không nghe thấy âm thanh nào. Anh muốn chạy về phía họ, nhưng người mẹ trẻ và con gái đều đã biến mất, tựa hồ tan chảy vào trong màn tuyết trắng. Kế đó, chính bản thân anh cũng biến mất, thế giới tuyết ấy thu lại thành một sợi chỉ bạc rất mỏng manh, trong bóng tối vô tận, sợi chỉ mảnh này chính là toàn bộ ý thức còn sót lại của La Tập. Đây chính là dòng thời gian, bản thân sợi chỉ đứng yên bất động, chỉ vươn dài vô hạn ra hai hướng, linh hồn La Tập bám vào trên đó, nhẹ nhàng trượt về phía tương lai bất khả tri với vận tốc không đổi.

Hai ngày sau, một chùm sóng điện từ công suất lớn từ Trái đất bắn về phía Mặt trời, sóng điện từ xuyên qua tầng đối lưu, bắn đến mặt gương năng lượng trong tầng bức xạ, được khuếch đại lên mấy trăm triệu lần nhờ bức xạ tăng cường, mang theo lời nguyện của Người Điện Bích La Tập, lao ra ngoài vũ trụ mênh mêng với vận tốc ánh sáng.

Kỷ nguyên Khủng hoảng năm thứ 12, hạm đội Tam Thế cách Hệ Mặt trời 4,18 năm ánh sáng

Trung tâm điều khiển kính viễn vọng không gian Hubble 2.

“Bàn chải” đã xuất hiện trong vũ trụ, hạm đội Tam Thế đang vượt qua đám bụi sao thứ hai. Hubble 2 luôn giám sát khu vực này một cách gắt gao, vì vệt dấu vết của hạm đội vừa mới xuất hiện đã bị phát giác ngay tức khắc. Lúc này trông không giống “bàn chải” chút nào nữa, mà như một lùm cỏ nhỏ vừa mọc lên từ vực sâu vũ trụ tăm tối, hơn một nghìn cọng cỏ này mỗi ngày đều đang mọc lên với tốc độ mắt thường cũng nhìn thấy được. Và lại, những dấu vết này trông rõ nét hơn chín năm trước rất nhiều, đây là do trải qua chín năm gia tốc, tốc độ của hạm đội đã tăng lên đáng kể, sóng xung kích gây ra khi qua đám bụi sao cũng mạnh mẽ hơn nhiều.

“Tướng quân, ngài nhìn kỹ xem, có phát hiện ra điều gì không?” Ringier chỉ vào hình ảnh đã được phóng lớn trên màn hình, nói với Fitzroy.

“Hình như vẫn là khoảng trên dưới nghìn vệt mà.”

“Không, ngài hãy nhìn thật kỹ lại lần nữa.”

Fitzroy xem xét kỹ lưỡng một lúc lâu, rồi chỉ vào một điểm ở chính giữa “bàn chải”, nói: “Hình như có một, hai, ba, bốn... mười sợi lông bàn chải dài hơn những sợi khác, chúng vươn hẳn ra rồi.”

“Đúng thế, mười vết này rất mờ, phải tăng độ nét của hình ảnh lên mới nhìn ra được.”

Fitzroy quay người lại nhìn Ringier, nét mặt giống hệt như lúc phát hiện ra dấu vết hạm đội Tam Thế lần đầu tiên mười năm trước: “Tiến sĩ, điều này có nghĩa là, mười chiến hạm này đang tăng tốc lao tới đây, đúng vậy không?”

“Tất cả bọn chúng đều liên tục tăng tốc, nhưng dấu vết của mười con tàu này thể hiện chúng đang tăng tốc nhanh hơn nữa, có điều đây không phải là mười chiến hạm, tổng số hiện nay đã tăng lên một nghìn linh mười vết, có thêm mười vết nữa. Phân tích hình dạng của mười vết này, có thể kết luận những thứ này có thể tích nhỏ hơn các chiến hạm phía sau rất nhiều, đại khái chỉ bằng khoảng một phần mấy trăm nghìn, cỡ như một chiếc xe tải vậy, có điều do tốc độ rất cao, nên dấu vết nó để lại trong đám bụi sao vẫn có thể quan trắc được.”

“Nhỏ vậy thôi à, chúng là mười thiết bị thăm dò ư?”

“Mười thiết bị thăm dò.”

Đây lại là một phát hiện kinh người khác của Hubble 2: loài người và thực thể đến từ thế giới Tam Thế sẽ tiếp xúc sớm hơn dự kiến, tuy rằng chỉ là mười con tàu thăm dò nhỏ bé.

“Bao giờ thì chúng đến Hệ Mặt trời?” Fitzroy căng thẳng hỏi.

“Vẫn chưa nói chắc được, phải xem tình hình gia tốc sau này đã, nhưng chắc chắn là sẽ đến sớm hơn hạm đội, ước tính một cách dè dặt nhất thì cũng phải đến trước nửa thế kỷ. Gia tốc của hạm đội hiển nhiên đã đạt tới giới hạn cực đại, vì nguyên nhân nào đó mà chúng ta không rõ, bọn chúng muốn đến được Hệ Mặt trời càng sớm càng tốt, vì vậy mới phóng đi các tàu thăm dò có thể tăng tốc nhanh hơn nữa.”

“Đã có Hạt trí tuệ rồi, chúng cần gì phải phóng tàu thăm dò đi nữa?” Một kỹ sư hỏi.

Câu hỏi này khiến mọi người chìm vào suy tư, nhưng Ringier nhanh chóng phá tan bầu không khí trầm mặc ấy: “Đừng nghĩ nữa, đây không phải là điều chúng ta có thể nghĩ ra được đâu.”

“Không,” Fitzroy giơ một tay lên nói, “ít nhất cũng có thể suy đoán ra phần nào đó... điều mà chúng ta đang thấy là chuyện xảy ra bốn năm trước rồi, cho hỏi, các ông có thể xác định ngày tháng chính xác mà hạm đội Tam Thế phóng tàu thăm dò đi không?”

“Dĩ nhiên là có thể, may mắn cho chúng ta, lúc phóng tàu thăm dò, hạm đội đang ở vùng đất tuyết, à, là ở trong đám bụi sao, chúng ta có thể quan trắc được giao điểm giữa dấu vết của tàu thăm dò và hạm đội.” Kế đó, Ringier nói cho Fitzroy một ngày tháng cụ thể.

Fitzroy ngấn người ra trong giây lát, đoạn châm một điếu thuốc rồi ngồi xuống rít mấy hơi, một lúc lâu sau, ông ta mới lên tiếng: “Tiến sĩ, xét cho cùng các ông cũng không phải là chính trị gia, giống như tôi không nhìn ra được mưu sởi lông bàn chải mọc dài ra kia vậy, các ông cũng không thể nhìn thấy một thực tế vô cùng quan trọng.”

“Ngày tháng này... Có ý nghĩa gì vậy?” Ringier lấy làm thắc mắc.

“Chính vào ngày đó bốn năm trước, tôi đã tham gia Hội nghị lắng nghe ý kiến về kế hoạch Điện Bích của Hội đồng phòng ngự toàn cầu, trong hội nghị, La Tập có đề xuất rằng chúng ta sẽ dùng Mặt trời phát ra ngoài vũ trụ một lời nguyện.” Các nhà khoa học và kỹ sư đều ngơ ngác nhìn nhau.

Fitzroy lại tiếp lời: “Đúng vào thời điểm đó, thế giới Tam Thế lần thứ hai phát ra mệnh lệnh yêu cầu tổ chức Tam Thế Địa Cầu tiêu diệt La Tập.”

“Anh ta, thực sự quan trọng đến mức ấy sao?”

“Ông cho rằng anh ta là một gã dân chơi, suốt ngày chỉ biết gái gú rượu chè, sau đấy lại làm bộ làm tịch ta đây là phù thủy thầy mo gì đó phải không? Tất nhiên, chúng tôi cũng nghĩ như vậy đấy, tất cả mọi người đều nghĩ như thế, chỉ trừ người Tam Thế.”

“Thế... tướng quân, ngài cho rằng anh ta là gì?”

“Tiến sĩ, ông có tin có Chúa không?”

Câu hỏi bất ngờ này khiến Ringier nhất thời tắc tị, “... Chúa, hiện nay, từ này có nhiều hàm nghĩa ở nhiều cấp độ khác nhau, không biết ông muốn...”

“Tôi tin có Chúa, không phải là vì có chứng cứ gì đâu, mà là tin tưởng như vậy cũng chẳng rủi ro gì: nếu có Chúa thật, vậy thì chúng ta tin đúng rồi; mà nếu như không có, chúng ta cũng chẳng mất mát gì cả.”

Câu nói của Fitzroy khiến tất cả đều cười ồ lên, Ringier nói: “Câu nói sau của ông không được chuẩn xác lắm đâu, không phải là không có mất mát, ít nhất là đối với khoa học... Có điều, nếu Chúa có thật thì sao chứ? Có can hệ gì với những chuyện đang xảy ra hay không?”

“Nếu quả thực là có Chúa, rất có khả năng ngài có một vị ngôn sứ ở cõi trần gian này.”

Mọi người ngẩn ra một lúc lâu rồi mới hiểu được ý nghĩa đằng sau câu nói ấy, một nhà thiên văn học lên tiếng: “Tướng quân, ngài đang nói gì vậy? Chúa sẽ chọn ngôn sứ cho mình ở một đất nước theo thuyết vô thần ư?”

Fitzroy dập tắt điều thuốc, xòe hai bàn tay ra nói: “Nếu những khả năng khác đều bị loại trừ, khả năng còn lại cho dù ly kỳ cổ quái đến mấy cũng là sự thật, các vị có thể nghĩ ra cách giải thích nào nữa không?”

Ringier trầm ngâm: “Nếu Chúa mà ngài đang nói đến là một lực lượng công chính siêu việt hơn tất cả lực lượng khác thì...”

Fitzroy giơ tay lên ngăn không để Ringier nói tiếp, như thể nói rõ tất cả sẽ làm giảm bớt đi thần lực của cái sự thật này vậy, “Bởi thế, các vị à, hãy tin theo đi, có thể bắt đầu tin tưởng được rồi đấy.” Ông ta nói, đoạn đưa tay vẽ một hình chữ thập trước ngực mình.

Trên ti vi đang tường thuật tình hình vận hành thử nghiệm thang máy vũ trụ số 3, trong ba thang máy vũ trụ được đồng thời khởi công xây dựng năm năm trước, thang máy số 1 và số 2 đã được đưa vào vận hành chính thức hồi đầu năm, vì vậy lần chạy thử thang máy vũ trụ số 3 không có tiếng vang lớn như những lần trước. Hiện nay, tất cả các thang máy vũ trụ đều mới chỉ lắp đặt một đường ray sơ cấp, so với bốn đường ray trong thiết kế thì khả năng vận tải nhỏ hơn rất nhiều, nhưng so với thời đại sử dụng tên lửa hóa học thì đã vượt trội hơn không biết bao nhiêu lần, nếu không tính đến phí tổn xây dựng thang máy vũ trụ, hiện giờ giá thành để đưa người lên vũ trụ đã thấp hơn vé máy bay hàng không dân dụng khá nhiều rồi. Bởi thế, trên bầu trời đêm của Trái đất, những ánh sao nhấp nháy di chuyển mỗi ngày một nhiều hơn, đó là những kiến trúc khổng lồ của loài người xây dựng trên quỹ đạo không gian.

Thang số 3 là thang máy vũ trụ duy nhất có bộ đỡ trên biển, đặt trên một hòn đảo nổi nhân tạo ở vùng biển xích đạo Thái Bình Dương, đảo nổi có thể di chuyển trên biển bằng nguồn năng lượng hạt nhân của chính nó, vì vậy có thể tùy theo nhu cầu mà thay đổi vị trí của thang máy vũ trụ dọc theo đường xích đạo. Đảo nổi này chính là phiên bản hiện thực hóa của hòn đảo máy trong tiểu thuyết Jules Verne, vì vậy được đặt tên là “đảo Jules Verne”. Qua màn hình ti vi lúc này hoàn toàn không thể nhìn thấy biển, chỉ có một bộ đỡ hình kim tự tháp quây giữa một rừng sắt thép, trên đỉnh bộ đỡ là buồng vận tải hình trụ tròn sắp sửa xuất phát. Từ khoảng cách này thì

không thể trông thấy đường ray vươn lên vũ trụ, vốn chỉ rộng khoảng sáu mươi xăng ti mét, song cũng có lúc, có thể thấy ánh sáng phản xạ của vầng Mặt trời sắp lặn lấp lóa trên đường ray.

Ba ông già đang xem ti vi: Trương Viện Triều cùng với hai người hàng xóm lâu năm, Dương Tấn Văn và Miêu Phúc Toàn, họ đều đã hơn bảy mươi, tuy không đến nỗi lợm khòm, nhưng cũng đều là những ông già thật rồi, đối với bọn họ, nhớ lại quá khứ hay nhìn về tương lai đều là một thứ gánh nặng, mà họ lại chẳng thể làm gì cho hiện tại, lựa chọn duy nhất chính là chẳng nghĩ ngợi gì, bình an sống nốt những năm cuối đời trong cái thời đại bất bình thường này.

Lúc này, con trai Trương Viện Triều là Trương Vệ Minh dẫn cháu nội Trương Diên đi vào, anh ta cầm một cái túi giấy, nói: “Bố, con lĩnh thẻ lương thực và đợt phiếu lương thực đầu tiên của bố và hai bác về đây rồi.” Trương Vệ Minh nói đoạn, lấy một xấp phiếu lương thực trong túi giấy ra đưa cho bố.

“Chà, giống hệt như hồi đó nhỉ.” Dương Tấn Văn bên cạnh liếc nhìn nói.

“Trở lại rồi, lại trở lại rồi.” Trương Viện Triều nhận lấy phiếu lương thực, cảm khái lắm bầm một mình.

“Đây là tiền ạ?” Tiểu Diên nhìn xấp giấy xanh xanh đỏ đỏ ấy thắc mắc.

Trương Viện Triều nói với cháu nội: “Cháu à, không phải tiền đâu, nhưng sau này muốn mua lương thực ngoài tiêu chuẩn, như là bánh ga tô hay bánh mì, hay muốn đi ăn nhà hàng thì đều phải đem nó ra tiêu cùng với tiền mới được.”

“Bây giờ không còn giống như cái thời ấy nữa rồi,” Trương Vệ Minh lấy ra một tấm thẻ gắn chip, “đây là thẻ tiêu chuẩn lương thực.”

“Tiêu chuẩn là bao nhiêu vậy?”

“Con được 43 cân ta, tức là 21,5 kg, Hiếu Hồng, bố và các bác đều được 37 cân, Diên Diên được 21 cân.”

“Cũng gần như hồi bấy giờ.” Lão Trương nói.

“Chùng ấy chắc là đủ cho một tháng rồi.” Dương Tấn Văn nói.

Trương Vệ Minh lắc đầu, “Thầy giáo Dương ơi, bác là người của thời đại ấy mà đã quên hết rồi ạ? Bây giờ thì đủ, nhưng chẳng mấy mà các loại thực phẩm phụ sẽ ít dần đi, mua rau mua thịt đều phải dùng đến phiếu, chút xíu lương thực thế này thật sự không đủ ăn đâu ạ!”

“Chẳng nghiêm trọng đến thế đâu,” Miêu Phúc Toàn xua tay, “mấy chục năm trước chúng ta đã sống kiểu như thế rồi, chẳng đói đâu mà, đừng nói nữa, xem ti vi đi.”

“Ôi trời, không khéo sắp sửa phải dùng phiếu công nghiệp^[45] rồi ấy chứ.” Trương Viện Triều nói, quăng phiếu lương thực và thẻ tiêu chuẩn lên mặt bàn, quay ra nhìn ti vi.

Trên màn hình, buồng vận tải hình trụ bay lên khỏi bệ đỡ, nhanh chóng tăng tốc rồi biến mất trên nền trời hoàng hôn, vì ba người không nhìn thấy đường ray, nên cảm giác như thể nó tự bay lên vậy. Buồng vận tải này có thể đạt vận tốc tối đa là 500 km/h, dù thế, cũng phải mất sáu mươi tám tiếng mới lên đến trạm cuối cùng của thang máy trên quỹ đạo đồng bộ. Màn hình chuyển qua cảnh quay từ camera lắp bên dưới buồng vận tải, đường ray rộng sáu mươi xăng ti mét chiếm gần như phần lớn màn hình. Do bề mặt trơn nhẵn, nên người xem hầu như không nhìn ra được buồng thang máy đang chuyển động, chỉ có những vạch chia độ cao thoát cái hiện ra rồi biến mất trên đường ray cho thấy tốc độ bay lên cao của máy quay. Đường ray nhanh chóng nhỏ dần rồi biến mất, nhưng xa tít tắp bên dưới, “đảo Jules Verne” đã hiện ra hình dáng hoàn chỉnh, trông tựa như một cái đĩa khổng lồ bị ai đó treo bên dưới đường ray.

Dương Tấn Văn lại sức nhớ ra điều gì đó. “Tôi cho hai ông xem món này cực kỳ hiếm thấy nhé.” Nói đoạn, ông ta đứng dậy, sai những bước không còn lấy gì làm nhanh nhẹn ra ngoài. Có lẽ ông ta về nhà lấy gì đó, chỉ thoáng sau đã quay trở lại, đặt một phiến mỏng cỡ bằng bao thuốc lá xuống mặt bàn. Trương Viện Triều cầm lên xem, chỉ thấy thứ đó màu xám, trong mờ mờ, trọng lượng rất nhẹ, cảm giác giống như móng tay vậy. “Đây là vật liệu để xây dựng thang máy vũ trụ đó!” Lão Dương nói.

“Á à giỏi lắm, con ông lại dám trộm cả vật liệu chiến lược của nhà nước nữa cơ đấy.” Miêu Phúc Toàn chỉ vào phiến vật liệu mỏng nói.

“Một tí đầu thừa đuôi thẹo thôi, nghe nó bảo, lúc xây dựng thang máy vũ trụ, họ sẽ đưa hàng nghìn hàng vạn tấn thứ này lên vũ trụ, làm đường ray ở trên đó rồi từ trên quỹ đạo thả xuống... Chẳng mấy chốc, du lịch vũ trụ sẽ được bình dân hóa, tôi đã nhờ thằng con liên hệ cho một bên chuyên làm vụ này rồi.

“Ông muốn lên vũ trụ hả?” Lão Trương kinh ngạc hỏi.

“Cũng có gì ghê gớm đâu, nghe nói lúc bay lên hoàn toàn không có hiện tượng siêu trọng, giống như ông đi xe đường dài có giường nằm thôi ấy mà.” Miêu Toàn Phúc thờ ơ nói, vì đã nhiều năm không thể kinh doanh mở than, ông ta nay đã sa cơ thất thế, bốn năm trước phải bán cả căn biệt thự, nơi này là chỗ ở duy nhất còn lại; còn Dương Tấn Văn thì có con trai làm ở công trình xây dựng thang máy vũ trụ, nên nhảy lên thành nhà có điều kiện nhất trong ba gia đình, có lúc, lão Miêu cũng lấy làm đố kỵ.

“Không phải tôi muốn lên vũ trụ.” Dương Tấn Văn nói đoạn, ngẩng đầu lên nhìn, thấy Vệ Minh đã dẫn thằng bé con sang phòng khác, ông ta mới nói, “Là tôi muốn đưa tro cốt lên vũ trụ, tôi hỏi chút, hai ông có kiêng kỵ nói mấy chuyện này không đấy.”

“Kiêng cái khí gì chứ, nhưng ông đưa tro cốt lên đây làm gì?” Trương Viện Triều hỏi.

“Các ông biết đây, ở trạm cuối cùng của thang máy vũ trụ có súng phóng điện từ, đến khi ấy, hộp tro cốt có thể được bắn đi với vận tốc vũ trụ cấp 3, bay ra khỏi Hệ Mặt trời, đây gọi là vũ trụ táng, các ông biết chưa hả... sau khi chết, tôi không muốn ở trên cái Trái đất sắp bị người ngoài hành tinh chiếm lĩnh này nữa, có thể coi như là một kẻ theo chủ nghĩa đào vong cũng được.”

“Nhờ người ngoài hành tinh bị chúng ta đánh bại thì sao?”

“Gần như không có khả năng này đâu, mà nếu thế thật thì tôi cũng chẳng thiệt thòi gì, được du lịch vũ trụ kia mà!”

Trương Viện Triều lắc đầu lia lịa: “Đám phần tử trí thức các ông toàn nghĩ vớ nghĩ vẩn thôi, chẳng ra gì cả. Lá rụng về cội, tôi là tôi vẫn muốn được chôn trên mảnh đất vàng ở Trái đất này thôi.”

“Ông không sợ bị bọn người Tam Thế đào mả lên à?”

Nghe thấy vậy, Miêu Phúc Toàn từ nãy giờ vẫn im tiếng dường như hưng phấn hẳn lên, ra hiệu cho hai người bạn già xích gần lại, hạ thấp giọng xuống, tựa như sợ bị Hạt trí tuệ nghe thấy: “Các ông đừng nói ai đấy nhé, tôi đã tính đến chuyện này rồi. Ở Sơn Tây, tôi vẫn còn mấy cái mỏ quặng đã khai thác hết...”

“Ông muốn chôn ở đó hả?”

“Không, không, đây toàn là hầm mỏ loại nhỏ, sâu được bao nhiêu chứ? Nhưng có mấy nơi đào thông với hầm mỏ cỡ lớn của nhà nước, men theo đường hầm đã bỏ hoang của bọn họ có thể đi xuống sâu tới hơn bốn trăm mét, sâu chưa hả? Sau đó đánh sập vách hầm mỏ, tôi đây chẳng tin bọn người Tam Thế có thể đào tới tận đây.”

“Xì, người Trái đất còn đào được sâu chừng ấy, người Tam Thế lại không đào được chắc, cứ theo bia mộ mà đào thẳng xuống là được rồi.”

Miêu Phúc Toàn nhìn Trương Viện Triều, phì cười nói: “Này, lão Trương, ông có bị đần không vậy?” Nhìn bộ dạng hoang mang không hiểu gì của lão Trương, ông ta chỉ vào Dương Tấn Văn vốn đã chẳng hứng thú gì với câu chuyện của hai người nữa, đang tiếp tục xem truyền hình phát lại trên ti vi, “Để người có học nói cho ông hiểu.”

Dương Tấn Văn vừa xem ti vi vừa cười khà khà, nói: “Lão Trương, ông cần bia mộ để làm gì chứ? Bia mộ là để cho con người nhìn, lúc ấy thì làm gì còn con người nữa?”

Trương Viện Triều ngẩn người, trầm mặc hồi lâu, cuối cùng thở dài: “Đúng thế, đúng thế, chẳng còn con người nữa, chẳng còn gì hết cả.”

Trên đường tới Căn cứ thực nghiệm phản ứng nhiệt hạch số 1, xe của Chương Bắc Hải luôn phải đi trong một lớp tuyết dày, nhưng khi đến gần căn cứ, tuyết trên mặt đất đã tan hết, mặt đường trở nên nhầy nhụa toàn bùn đất, không khí lạnh cóng chuyển sang ấm áp và ẩm thấp, cảm giác như thể có hơi thở mùa xuân đang thổi tới. Chương Bắc Hải trông thấy trên sườn núi ven đường, từng cụm từng cụm hoa đào trái mùa đang nở rộ giữa mùa đông lạnh giá. Anh ta cho xe chạy về phía tòa kiến trúc màu trắng nằm bên trong khe núi phía trước, phần chính của căn cứ nằm sâu dưới lòng đất, tòa nhà này chỉ là lối vào. Đúng lúc này, Chương Bắc Hải nhận thấy trên sườn núi ven đường có một người đang hái hoa đào, nhìn kỹ hơn, anh ta phát hiện đây chính là người mình cần tìm, bèn dừng xe lại.

“Tiến sĩ Đinh!” Anh ta lớn tiếng gọi người kia. Khi Đinh Nghi mang theo một bó hoa đào to tướng đi tới trước mũi xe, anh ta cười cười hỏi, “Hoa này để tặng ai vậy?”

“Đây là hoa mà nhiệt lượng của phản ứng nhiệt hạch thúc cho nở, tất nhiên là để tặng cho chính tôi rồi.” Được những đóa hoa tươi rực rỡ làm nền, gương mặt Đinh Nghi trông rất tươi tắn vui vẻ, hiển nhiên, anh ta vẫn đang đắm chìm trong niềm hưng phấn trước đột phá công nghệ mới.

“Nhiều nhiệt lượng khuếch tán ra như thế, lãng phí quá.” Chương Bắc Hải xuống xe, gỡ kính râm xuống, đưa mắt quan sát vùng trời mùa xuân nho nhỏ xung quanh mình, ở đây, lúc hít thở không có luồng khí trắng phả ra nữa, dưới chân anh ta thậm chí còn cảm nhận được mặt đất âm ẩm.

“Không có tiền mà cũng chẳng có thời gian để xây dựng nhà máy phát điện, nhưng cũng chẳng sao, từ nay về sau, trên Trái đất, năng lượng không phải là thứ cần tiết kiệm nữa rồi.”

Chương Bắc Hải chỉ vào bó hoa trên tay Đinh Nghi, nói: “Tiến sĩ Đinh, tôi thật tình hy vọng có một số sự việc có thể khiến anh phân tâm, khiến cho bước đột phá này chậm lại một chút.” “Không có tôi thì đột phá còn nhanh hơn ấy chứ, ở căn cứ này có hơn một nghìn nhân viên nghiên cứu, tôi chỉ chỉ ra được phương hướng chính xác thôi. Từ lâu tôi đã thấy phương pháp Tokamak^[46] là ngõ cụt rồi, phương hướng chính xác thì chắc chắn sẽ có đột phá. Còn tôi, tôi là người nghiên cứu lý thuyết, không biết thực nghiệm, lại điều hành kém cỏi, có khi còn làm chậm tiến độ nghiên cứu ấy chứ.”

“Các anh có thể hoãn lại việc công bố thành quả nghiên cứu được không, tôi nói nghiêm túc đấy, đây cũng là truyền đạt lại ý của Bộ tư lệnh quân chủng không gian một cách không chính thức.”

“Làm cách nào được? Các cơ quan truyền thông vẫn luôn theo dõi và đưa tin về tiến triển của ba công trình nghiên cứu này mà.”

Chương Bắc Hải gật đầu, thờ dài nói: “Vậy thì hỏng hết cả rồi.”

“Tôi biết được một số nguyên nhân, nhưng anh hãy cứ nói xem tại sao lại thế đi.”

“Một khi công nghệ phản ứng nhiệt hạch có điều khiển trở thành hiện thực, chúng ta sẽ lập tức bắt đầu nghiên cứu chế tạo phi thuyền không gian. Tiến sĩ, anh biết đó, hiện nay có hai chiều hướng chính - phi thuyền sử dụng động cơ đẩy dùng môi chất công tác và phi thuyền sử dụng động cơ nhiệt hạch bức xạ không môi chất công tác, xung quanh hai hướng nghiên cứu này đã hình thành nên hai phe đối lập: bên hàng không vũ trụ thì chủ trương nghiên cứu phi thuyền sử dụng động cơ đẩy, còn bên quân chủng không gian lại ra sức ủng hộ động cơ bức xạ. Nghiên cứu này sẽ tiêu hao một lượng tài nguyên khổng lồ, không thể nào đồng thời tiến hành theo cả hai hướng với mức đầu tư ngang nhau, mà chỉ có thể chọn lấy một trong hai làm phương hướng nghiên cứu chủ đạo.”

Đình Nghi nói: “Tôi và nhóm nghiên cứu hệ thống phản ứng nhiệt hạch đều tán đồng sử dụng động cơ bức xạ, theo ý kiến cá nhân tôi thì đây là phương án duy nhất có thể thực hiện viễn trình liên sao trong vũ trụ. Tất nhiên, cũng phải thừa nhận, phía hàng không vũ trụ cũng có lý của họ, phi thuyền sử dụng động cơ đẩy trên thực tế chính là tên lửa hóa học kiểu mới, chẳng qua chỉ là thay bằng năng lượng phản ứng nhiệt hạch mà thôi, xét về triển vọng nghiên cứu thì đảm bảo hơn phần nào.

“Nhưng trong chiến tranh vũ trụ tương lai, nó không hề đảm bảo! Anh vừa mới nói đấy thôi, phi thuyền sử dụng động cơ đẩy chẳng qua chỉ là một tên lửa đẩy cỡ lớn, phải dùng hơn hai phần ba tải trọng để chở theo môi chất công tác, mà môi chất công tác tiêu hao rất nhanh, loại phi thuyền không gian này phải phụ thuộc vào căn cứ trên các hành tinh để di chuyển trong Hệ Mặt trời, làm như vậy, chính là lặp lại bi kịch của Chiến tranh Giáp Ngọ, Hệ Mặt trời chính là Uy Hải Vệ^[42]!”

“Đây là một cách so sánh rất sâu sắc.” Đình Nghi giơ bó hoa trong tay về phía Chương Bắc Hải.

“Đây là sự thực, tuyến đầu của hải quân cần phải là bến cảng của kẻ địch, tất nhiên chúng ta không thể làm được điều này, nhưng tuyến phòng ngự đầu tiên ít nhất cũng phải đẩy lên đến đám mây Oort, đồng thời cần phải đảm bảo hạm đội ra ngoài không gian mênh mông bên ngoài Hệ Mặt trời vẫn đủ khả năng đánh vu hồi, đây là cơ sở chiến lược của quân chủng không gian.”

Đình Nghi nói: “Thực ra nội bộ phe hàng không vũ trụ cũng không đoàn kết một lòng đâu, những người chủ trương chế tạo phi thuyền vũ trụ sử dụng động cơ đẩy toàn là những nhân vật già đầu đi lên từ thời đại tên lửa hóa học, nhưng lực lượng từ các ngành khác cũng đang đổ vào ngành hàng không vũ trụ, ví dụ như dân nghiên cứu hệ thống phản ứng nhiệt hạch bọn tôi đây, hầu hết đều chủ trương phát triển loại phi thuyền sử dụng động cơ bức xạ. Trước mắt, hai lực lượng này đã ở thế kẻ tám lạng người nửa cân, chỉ có ba bốn người nắm giữ các vị trí quan trọng nhất là phá vỡ cái thế cân bằng này, ý kiến của bọn họ sẽ quyết định phương án được chọn cuối cùng, đúng là thế đấy, chỉ có ba bốn người đó thôi, đáng tiếc bọn họ đều thuộc về thế hệ già.”

“Đây là bước quyết sách mấu chốt nhất trong chiến lược tổng thể, nếu đi sai bước này, hạm đội vũ trụ của chúng ta sẽ được xây dựng trên cơ sở sai lầm, rất có thể sẽ lãng phí một hai thế kỷ, đến lúc đó mới chuyển hướng chỉ sợ không còn cơ hội nữa.”

“Chuyện này thì cả anh và tôi đều chẳng thể can thiệp gì được.”

Sau khi dùng bữa trưa với Đình Nghi, Chương Bắc Hải rời khỏi căn cứ thử nghiệm phản ứng nhiệt hạch. Anh ta lái xe đi chưa được bao lâu, mặt đất ẩm ướt liền biến thành tuyết trắng phau phau, lấp lóa tỏa ra một quang sáng trắng dưới ánh mặt trời, nhiệt độ không khí giảm nhanh chóng mặt, Chương Bắc Hải cũng nhanh chóng bình tĩnh lại.

Anh ta tuyệt đối cần những phi thuyền không gian có khả năng viễn trình liên sao, nếu những con đường khác đều không thể đi, vậy thì con đường duy nhất còn lại kia, dẫu có nguy hiểm đến mấy, anh ta cũng buộc phải tiến lên thôi vậy.

Khi Chương Bắc Hải bước vào ngôi nhà của người sưu tầm thiên thạch nằm trong khu tứ hợp viện ở tút sâu bên trong con ngõ, anh ta nhận ra ngôi nhà cũ tối tăm ảm đạm này giống như một bảo tàng địa chất cỡ nhỏ. Bốn bức tường đều là tủ kính, bên trong, các bóng đèn rất chuyên nghiệp đang rọi lên những khối đá trông có vẻ hết sức bình thường. Chủ nhân của ngôi nhà đang ngồi bên bàn làm việc, dùng kính lúp cẩn thận xem xét một cục đá nhỏ, thấy có khách đến, ông ta liền hồ hởi đứng dậy chào hỏi. Người này chừng hơn năm mươi tuổi, vẻ mặt và tinh thần đều rất phấn khởi, thoát nhìn, Chương Bắc Hải đã nhận ra ông ta thuộc loại người may mắn có được một thế giới nhỏ mà mình yêu say đắm, dẫu cho thế giới lớn bên ngoài kia có biến đổi thế nào, ông ta cũng có thể đắm chìm trong đó mà hưởng lạc thú riêng. Trong bầu không khí cũ kỹ chỉ riêng những ngôi nhà cổ mới có được ấy, Chương Bắc Hải ý thức được rằng, khi mình và những người đồng đội đang chiến đấu vì sự tồn vong của loài người, phần lớn những người khác vẫn cố gắng giữ lấy cuộc sống vốn có của họ, điều này khiến anh ta cảm thấy ảm áp và vũng vàng trong lòng.

Việc xây dựng thành công thang máy vũ trụ và bước đột phá trong công nghệ phản ứng nhiệt hạch có điều kiện là hai hồi trống cổ vũ mạnh mẽ đối với thế giới loài người, đồng thời cũng làm dịu đi đáng kể những xúc cảm thất bại chủ nghĩa. Song, các nhà lãnh đạo tinh táo đều biết rằng, tất cả mọi thứ mới chỉ là khởi đầu, nếu so sánh việc xây dựng hạm đội vũ trụ với hạm đội trên biển, loài người hiện nay cũng chỉ mới cầm được công cụ đi ra tới bờ biển mà thôi, ngay cả ụ đóng tàu cũng còn chưa xây dựng được. Ngoài việc chế tạo phi thuyền không gian ra, việc nghiên cứu vũ khí sử dụng trong chiến tranh vũ trụ và hệ thống sinh thái tuần hoàn trong phi thuyền

cùng với việc xây dựng cảng vũ trụ đều sẽ phải đối diện với vực sâu công nghệ mà trước nay loài người chưa từng đối mặt. Tất cả những thứ này, chỉ riêng chuẩn bị về mặt công nghệ thôi cũng có thể đã mất cả thế kỷ rồi. Ngoại trừ cái vực sâu về công nghệ nhìn mà chóng mặt ấy, xã hội loài người sẽ còn phải đối diện với một thử thách cực kỳ khắc nghiệt khác: công trình xây dựng hệ thống phòng ngự không gian sẽ tiêu tốn một lượng tài nguyên siêu khổng lồ, có thể sẽ khiến chất lượng cuộc sống của loài người bị đẩy lùi lại một thế kỷ. Bởi thế, thách thức lớn nhất về mặt tinh thần đối với loài người vẫn còn ở tương lai. Đứng trước hiện trạng này, cấp trên đã quyết định khởi động kế hoạch tăng viện cán bộ công tác chính trị cho không gian quân trong tương lai. Là người đầu tiên đưa ra bản kế hoạch này, Chương Bắc Hải được chọn làm sĩ quan chỉ huy nhóm đầu tiên thuộc lực lượng đặc biệt tăng viện cho tương lai. Sau khi nhận nhiệm vụ, anh ta đề xuất, trước khi ngủ đông, cần phải để các sĩ quan thuộc lực lượng đặc biệt thực tập và công tác trong không gian ít nhất một năm, đây là sự chuẩn bị bắt buộc để họ có thể làm việc trong không gian quân của tương lai. “Cấp trên không muốn đến lúc đó chúng tôi trở thành những tay chính ủy hạm đội không thể ra biển đấy chứ ạ?” Anh ta đã nói như vậy với Thường Vĩ Tư. Đề nghị này nhanh chóng được phê chuẩn, một tháng sau, anh ta sẽ cùng ba mươi đồng đội thuộc nhóm đặc phái đầu tiên đi vào không gian.

“Anh là quân nhân à?” Người sưu tầm hỏi khi mang trà lên. Sau khi Chương Bắc Hải gật đầu khẳng định, ông ta nói, “Quân nhân bây giờ đã không còn giống quân nhân cho lắm, nhưng anh thì tôi thoáng nhìn đã nhận ra ngay.”

“Ông cũng từng là quân nhân.” Chương Bắc Hải nói.

“Tinh mắt đấy, tôi đã công tác ở Cục bản đồ thuộc Bộ tổng tham mưu hơn nửa đời người rồi.”

“Sao ông lại có hứng thú với thiên thạch vậy?” Chương Bắc Hải quan sát bộ sưu tập phong phú của ông ta với ánh mắt tán thưởng.

“Hơn chục năm trước, tôi theo đội khảo sát đi Nam Cực, nhiệm vụ là tìm kiếm thiên thạch dưới bề mặt tuyết, từ đó mê luôn cái món này. Chúng đến từ bên ngoài cõi thế gian này, ở tí ngoài vũ trụ xa xôi kia, tất nhiên là rất hấp dẫn rồi còn gì, mỗi lần cầm một khối thiên thạch, tôi lại có cảm giác như thể mình được đến một thế giới mới bên ngoài hành tinh của chúng ta vậy.”

Chương Bắc Hải mỉm cười lắc đầu, “Đó chỉ là cảm giác của ông mà thôi, Trái đất là do vật chất vũ trụ tích tụ lại mà thành, vì vậy bản thân Trái đất cũng là một khối thiên thạch khổng lồ, mỗi cục đá dưới chân chúng ta đều là thiên thạch, chén trà trên tay tôi đây cũng là thiên thạch, chẳng những vậy, nghe nói nước trên Trái đất này cũng là do sao chổi mang đến, vì vậy...” Anh ta giơ chén trà lên, “Thứ đựng bên trong chén trà này cũng là thiên thạch, mấy thứ này của ông chẳng hiếm hoi gì đâu.”

Người sưu tầm chỉ vào Chương Bắc Hải bật cười: “Ha ha, cậu sắc sảo lắm, chưa gì đã bắt đầu dìm giá rồi... nhưng có điều, tôi vẫn tin vào cảm giác của mình.”

Người sưu tầm vừa nói, vừa hăm hờ kéo Chương Bắc Hải ra thưởng thức các vật phẩm mình sưu tầm được, ông ta thậm chí còn mở két bảo hiểm ra khoe bảo bối quý nhất bộ sưu tập của mình: một khối thiên thạch không hạt đến từ Sao Hỏa, có kích cỡ bằng cái móng tay. Ông ta bảo Chương Bắc Hải dùng kính hiển vi quan sát những lỗ tròn nhỏ trên bề mặt thiên thạch, nói rằng có thể là hóa thạch của vi sinh vật.

“Năm năm trước, Robert Haag^[48] muốn mua lại nó với giá gấp một nghìn lần giá vàng, tôi còn không đồng ý đấy.”

“Những thứ này có bao nhiêu là do ông đích thân đi thu thập?” Chương Bắc Hải chỉ vào những vật phẩm sưu tầm ở xung quanh.

“Chỉ một phần rất nhỏ thôi, hầu hết là thu mua được trong dân gian và trao đổi trong giới... nói thử xem, cậu cần loại thế nào?”

“Không cần loại quý lắm, nhưng phải có tỷ trọng lớn, gặp lực xung kích không dễ bị phá vỡ, nhưng lại dễ gia công.”

“Tôi hiểu rồi, định điều khắc gì hả.”

Chương Bắc Hải gật đầu, “Coi như vậy đi, tốt nhất là có thể gia công được bằng máy tiện.”

“Thế thì là thiên thạch dạng sắt rồi.” Người sưu tầm vừa nói vừa mở tủ kính, lấy ra một cục đá sẫm màu to bằng quả óc chó, “Chính là thứ này, thành phần chủ yếu là sắt và niken, ngoài ra còn có coban, phốt pho, silic, lưu huỳnh, đồng nữa, nói về tỷ trọng thì nó cũng lớn lắm đấy, mỗi xăng ti mét khối là hơn tám gam, rất dễ gia công, tính chất kim loại rất mạnh, vì thế gia công bằng máy tiện không phải là vấn đề.”

“Tốt lắm, có điều hơi nhỏ.”

Người sưu tầm lại lấy ra một cục nữa, to cỡ quả táo.

“Có cục nào lớn hơn chút nữa không?”

Người sưu tầm nhìn Chương Bắc Hải nói: “Giá của những thứ này không tính theo cân đâu, to nữa thì đắt lắm.”

“Vậy cỡ như thế này, muốn mua ba cục có được không?”

Người sưu tầm lấy ra ba cục thiên thạch sắt kích cỡ xấp xỉ nhau, bắt đầu rào đón để phát giá: “Số lượng thiên thạch dạng sắt không nhiều, chỉ chiếm năm phần trăm tổng số lượng thiên thạch, vả lại ba cục này đều là hàng tốt cả. Anh xem, cục này là một khối đá tám mặt, cục này là ataxite giàu niken, nhìn những đường vân đan xen trên bề mặt này mà xem, đây gọi là đường

vân Widmanstatten, những đường song song này gọi là đường vân Neumann; cục này có kamacite, còn cục này có taenite, toàn là khoáng vật không có trên Trái đất đây. Cục này tôi tìm được trên sa mạc, hồi đó tìm bằng máy dò kim loại, giống như là mò kim đáy biển vậy. Lần ấy, xe bị sụt hố cát, gãy cả trục truyền động, suýt nữa là toi luôn cái mạng.”

“Ông ra giá đi.”

“Trên thị trường quốc tế, giá của loại thiên thạch với kích cỡ và chất lượng thế này đại khái vào khoảng hai mươi đô la Mỹ một gam, thế này đi, mỗi cục sáu mươi nghìn, ba cục là một trăm tám mươi nghìn nhân dân tệ, cậu thấy sao?”

Chương Bắc Hải lấy điện thoại di động ra, nói: “Cho tôi số tài khoản, tôi chuyển tiền ngay bây giờ.”

Người sưu tầm ngẩn ra hồi lâu không nói lời nào, Chương Bắc Hải ngẩng đầu lên nhìn, ông ta cười gượng gạo: “Hơ hơ, thực ra, tôi nói thế để cậu mặc cả thôi.”

“Không cần, tôi chấp nhận.”

“Cậu thấy đấy, giờ rốt cuộc du hành lên không gian đã được bình dân hóa rồi, tuy rằng hiện nay kiếm thiên thạch trên vũ trụ vẫn không tiện lợi như trên Trái đất, nhưng giá cả thị trường dầu sao cũng sụt đi một chút, mấy cục này, cũng chỉ tầm...”

Chương Bắc Hải ngắt lời ông ta một cách kiên quyết: “Không, cứ cái giá ấy đi, coi như cách tôi bày tỏ sự tôn trọng với những người được tặng.”

Ra khỏi nhà người sưu tầm, Chương Bắc Hải mang thiên thạch đến một xưởng chế tác mẫu vật. Xưởng này nằm trong một viện nghiên cứu trực thuộc không gian quân. Lúc này đã hết giờ làm, xung quanh vắng tanh

không một bóng người, trong xưởng có một chiếc máy tiện điều khiển vi tính rất hiện đại. Đầu tiên, anh ta cho ba cục thiên thạch lên máy tiện, theo đường kính nhất định, cắt thành hình trụ cỡ bằng cây bút chì, sau đó lại cắt những hình trụ đó ra thành từng đoạn nhỏ có độ dài nhất định, Chương Bắc Hải thao tác rất cẩn thận, cố gắng không để lãng phí nhiều nguyên liệu, cuối cùng, anh ta được ba mươi sáu miếng thiên thạch hình trụ tròn nhỏ. Anh ta cẩn thận thu dọn những mảnh vụn thiên thạch rơi rớt trong quá trình cắt, sau đó tháo lưỡi dao đặc biệt dùng cắt đá khỏi máy tiện, rồi mới đứng dậy ra khỏi nhà xưởng.

Phần việc còn lại, Chương Bắc Hải thực hiện trong một căn hầm bí mật. Trên bàn nhỏ trước mặt anh ta là ba mươi sáu viên đạn súng lục đường kính 7,62 mm. Anh ta dùng kim, lần lượt gỡ từng đầu đạn. Nếu là loại đạn vỏ đồng hồi trước, việc này sẽ rất tốn sức, có khi còn phải dùng cả chất bôi trơn ốc vít mới xong, nhưng từ hai năm trước, toàn quân đã chuyển sang dùng loại súng lục mới, sử dụng đạn không vỏ, đầu đạn gắn trực tiếp vào phần thuốc súng, nên gỡ ra rất dễ dàng. Kế đó, anh ta dùng hợp chất keo đặc biệt dán từng mẫu thuốc súng lên từng miếng thiên thạch, cứ vậy làm thành ba mươi sáu viên đạn thiên thạch. Loại keo này vốn được dùng trong tu sửa vỏ tàu vũ trụ, có thể đảm bảo không bong cả trong môi trường khắc nghiệt, nhiệt độ thay đổi liên tục khi nóng khi lạnh ngoài không gian.

Chương Bắc Hải nhét bốn viên đạn thiên thạch vào băng đạn, sau đó lắp băng đạn vào một khẩu súng lục đời 2010, nhắm về phía cái túi vải ở góc tường nổ súng. Trong không gian chật hẹp của căn hầm, tiếng súng nghe đình tai nhức óc như thể bom nổ, mùi khói thuốc súng nồng nặc.

Chương Bắc Hải cẩn thận xem xét bốn lỗ đạn trên cái túi, thấy lỗ đạn rất nhỏ, chứng tỏ miếng thiên thạch không bị vỡ trong quá trình bắn. Anh ta mở túi, lấy miếng thịt bò sống to tướng nhét bên trong ra, sau đó dùng dao cẩn thận lấy ra những miếng thiên thạch bắn vào miếng thịt. Bốn miếng thiên thạch hình trụ tròn đều đã vỡ nát, trở thành một nắm nhỏ đá trên

lòng bàn tay, nói chung đã hoàn toàn không nhìn ra được dấu vết gia công, kết quả này khiến Chương Bắc Hải rất hài lòng.

Cái túi vải đựng miếng thịt này được làm bằng vật liệu chế tạo trang phục du hành vũ trụ. Để mô phỏng được gần với thực tế nhất, túi vải còn có hai lớp, ở giữa nhét các vật như bọt biển giữ nhiệt và ống dẫn bằng chất dẻo.

Chương Bắc Hải cẩn thận cất ba mươi hai viên đạn thiên thạch còn lại, bước ra khỏi căn hầm, đi chuẩn bị để bay lên vũ trụ.

Chương Bắc Hải đang lơ lửng trong vũ trụ, cách trạm vũ trụ Hoàng Hà khoảng năm cây số. Trạm vũ trụ hình bánh xe này là một bộ phận của thang máy vũ trụ, ở trên trạm cuối của thang máy vũ trụ chừng ba trăm cây số, được xây dựng với mục đích làm vật đối trọng cho thang máy^[49], đây là vật thể nhân tạo lớn nhất trên vũ trụ ở thời điểm hiện tại, có thể cho hơn một nghìn người thường trú.

Trong phạm vi bán kính năm trăm ki lô mét xung quanh thang máy vũ trụ còn có những công trình khác, quy mô đều nhỏ hơn trạm Hoàng Hà rất nhiều, nằm rải rác như những căn lều du mục trên thảo nguyên mênh mông thời bắt đầu khai phá miền Tây nước Mỹ, đây là khúc nhạc dạo đầu để loài người tiến vào không gian vũ trụ với quy mô lớn. Trong số này, ụ tàu vũ trụ vừa mới bắt đầu xây dựng là lớn nhất, thể tích của nó rồi sẽ gấp mười lần trạm Hoàng Hà, nhưng hiện tại mới chỉ dựng nên giàn giáo để thi công mà thôi, trông như bộ xương của một con thú khổng lồ vậy; cách Chương Bắc Hải khoảng tám mươi ki lô mét, có một trạm vũ trụ độc lập, quy mô chỉ bằng một phần năm trạm Hoàng Hà, đó là căn cứ đầu tiên mà không gian quân xây dựng trên quỹ đạo đồng bộ, Chương Bắc Hải đã khởi hành từ đó. Hiện giờ, anh ta cùng các thành viên trong nhóm đầu tiên thuộc lực lượng đặc biệt tăng viện cho tương lai đã sinh sống và làm việc ở đó được ba tháng, suốt khoảng thời gian ấy chỉ trở về mặt đất một lần duy nhất.

Ở Căn cứ số 1, Chương Bắc Hải vẫn luôn chờ đợi cơ hội, giờ thì cơ hội đã xuất hiện: Hội hàng không vũ trụ tổ chức hội nghị cấp cao trên trạm Hoàng Hà, ba mục tiêu mà anh ta muốn tiêu diệt đều tham dự hội nghị này. Sau khi trạm vũ trụ Hoàng Hà được đưa vào sử dụng, rất nhiều hội nghị của hội hàng không vũ trụ đều tổ chức tại đây, hình như là muốn bù đắp lại nỗi nuối tiếc của đại đa số những người làm nghề hàng không vũ trụ chưa hề có cơ hội bay vào không gian thuở trước.

Trước khi bay ra khỏi Căn cứ số 1, Chương Bắc Hải đã bỏ lại thiết bị định vị vẫn gắn trên trang phục phi hành gia tại phòng riêng của mình trong căn cứ. Làm vậy, hệ thống giám trắc trên Căn cứ số 1 sẽ không biết anh ta đã rời căn cứ, lần này anh ta ra ngoài cũng sẽ không được lưu lại trong hồ sơ. Anh ta sử dụng thiết bị đẩy cỡ nhỏ gắn trên bộ đồ phi hành gia, bay trong không gian chừng mười ki lô mét tới vị trí đã chọn sẵn từ trước, lặng lẽ chờ đợi.

Chương Bắc Hải biết, lúc này hội nghị đã kết thúc, anh ta đang đợi tất cả người tham gia ra ngoài chụp ảnh.

Đã thành thông lệ, người tham gia hội nghị đều ra ngoài không gian chụp ảnh chung. Thông thường, chụp ảnh đều ngược hướng ánh sáng mặt trời, vì như thế mới chụp được rõ nét trạm vũ trụ làm nền. Khi chụp ảnh, mỗi người đều phải chỉnh mặt nạ trên mũ trùm đầu phi hành gia sang chế độ trong suốt, để lộ gương mặt. Khi ấy, nếu Mặt trời đang ở trên cao, sẽ chói mắt không thể mở ra nổi, đồng thời cũng khiến bên trong mũ trùm đầu nhanh chóng nóng hầm hập cực kỳ khó chịu. Vì vậy, thời điểm thích hợp nhất để chụp ảnh là khi Mặt trời dâng lên hoặc lặn xuống khỏi rìa Trái đất. Trên quỹ đạo đồng bộ, Mặt trời lặn và Mặt trời mọc cũng xảy ra hai mươi tư tiếng một lần, chỉ khác là đêm rất ngắn, Chương Bắc Hải giờ đang chờ đợi thời điểm Mặt trời lặn xuống.

Anh ta biết, hệ thống giám trắc của trạm vũ trụ Hoàng Hà chắc chắn có thể nhận ra sự tồn tại của mình, nhưng điều này sẽ không gây chú ý gì hết.

Ở khu vực khởi đầu kỷ nguyên khai thác vũ trụ này có rất nhiều vật liệu xây dựng nằm rải rác, bao gồm cả những thứ chờ sử dụng và những thứ bỏ đi, lại còn một lượng rác thải lớn nữa. Trong số những vật thể trôi nổi này, có rất nhiều thứ kích cỡ tương đương với cơ thể người. Ngoài ra, quan hệ giữa thang máy vũ trụ với các công trình vũ trụ xung quanh cũng giống như thành phố lớn và các thôn làng nhỏ nằm quanh vậy, nó là nguồn cung cấp duy nhất cho các công trình kia, giữa hai bên luôn có lưu lượng giao thông dày đặc. Cùng với việc thích ứng với môi trường vũ trụ, con người cũng dần dần quen với việc một mình bay trong không gian, đến lúc này, trang phục phi hành gia đã giống như một loại xe đạp trong vũ trụ, tốc độ bay bằng động cơ đẩy có thể đạt tới 500 km/h, đây là phương tiện giao thông tiện lợi nhất trong phạm vi mấy trăm ki lô mét quanh thang máy vũ trụ. Hiện giờ, gần như lúc nào cũng đều có người mặc trang phục phi hành gia bay qua bay lại giữa thang máy vũ trụ và các trạm vũ trụ ở xung quanh.

Nhưng lúc này, trong cảm giác của Chương Bắc Hải, không gian vũ trụ xung quanh lại hết sức trống trải, ngoài Trái đất ra - trên quỹ đạo đồng bộ đã có thể nhìn thấy một hình cầu hoàn chỉnh - cùng với vầng dương sắp lặn xuống nơi rìa Trái đất, mọi hướng khác đều là vực sâu tối đen như mực, vô số vì sao dường như chỉ là những hạt bụi lấp lánh, chẳng thể nào thay đổi sự trống rỗng hư vô của vũ trụ này. Anh ta hiểu rõ, hệ thống duy trì sự sống của trang phục phi hành gia chỉ hoạt động được mười hai tiếng, trước thời điểm đó, anh ta cần phải trở lại Căn cứ số 1 cách nơi này tám mươi ki lô mét, lúc này trông chỉ như một cái chấm gần như không rõ hình dạng ở vực sâu vũ trụ xa xôi kia. Mà bản thân Căn cứ số 1, nếu rời khỏi cái cuống rốn là thang máy vũ trụ này thì cũng chẳng thể tồn tại được quá lâu. Song vào thời điểm này, khi trôi nổi giữa hư không bát ngát, Chương Bắc Hải cảm thấy mình đã cắt đứt mọi liên hệ với cái thế giới màu xanh bên dưới kia, anh ta cảm thấy mình là một tồn tại độc lập trong vũ trụ này, không thuộc vào bất cứ thế giới nào nữa, dưới chân không có mặt đất, bốn bề chỉ có không gian, cũng lửng lơ trong vũ trụ cùng với Trái đất, Mặt trời và cả hệ

Ngân Hà, chẳng từ đâu đến mà cũng sẽ chẳng đi đâu, chỉ cứ thế mà tồn tại. Anh ta thích cảm giác này.

Anh ta thậm chí còn thầm nghĩ, linh hồn cha ở trên trời có thể cũng cảm giác như vậy.

Lúc này, Mặt trời đã bắt đầu chạm vào rìa Trái đất.

Chương Bắc Hải giơ tay lên, găng tay của bộ đồ phi hành gia có kính ngấm. Anh ta dùng làm ống nhòm quan sát một lối ra của trạm vũ trụ Hoàng Hà cách đó hơn mười ki lô mét, trông thấy trên bức vách to bằng kim loại hình vòng cung ấy, cánh cửa hình tròn vẫn đang khép chặt.

Anh ta ngoảnh đầu nhìn Mặt trời, vầng dương đã chìm xuống một nửa, trở thành chiếc nhẫn tỏa ánh sáng rực rỡ bao quanh Trái đất.

Lại dùng kính ngấm quan sát trạm Hoàng Hà, Chương Bắc Hải thấy đèn báo hiệu bên cạnh lối ra đã chuyển từ màu đỏ sang màu xanh, chứng tỏ không khí đã được rút ra khỏi khoang điều áp phía sau nó. Liên ngay sau đó, cửa trượt mở, một nhóm người mặc trang phục phi hành gia màu trắng lần lượt nối đuôi nhau bước ra, có tầm ba mươi người. Tất cả họ đều bay ra ngoài, cái bóng hắt lên vách tường bên ngoài trạm vũ trụ Hoàng Hà mỗi lúc một lớn. Họ cần bay ra xa một khoảng nhất định mới có thể chụp được toàn bộ trạm vũ trụ làm cảnh nền. Chẳng mấy chốc, tất cả mọi người đều giảm tốc và dừng lại, bắt đầu xếp thành hàng trong môi trường không trọng lượng theo sự chỉ huy của nhiếp ảnh gia.

Lúc này, Mặt trời đã lặn xuống được hai phần ba, phần còn lại thoát trông như thể một vật phát quang khảm trên Trái đất, mặt biển dưới ánh tà dương tựa như một tấm gương trơn nhẵn, một nửa xanh thẫm một nửa đỏ cam, còn tầng mây chìm trong ánh hoàng hôn kia lại như một mảng lông vũ màu hồng phấn che phủ trên bề mặt tấm gương khổng lồ.

Độ sáng giảm dần, những người đang chuẩn bị chụp ảnh tập thể ở đằng xa bắt đầu lần lượt chuyển mặt nạ bảo vệ sang chế độ trong suốt, lộ ra gương mặt. Chương Bắc Hải chỉnh tiêu cự kính ngắm phóng to lên, nhanh chóng tìm ra được ba mục tiêu, đúng như anh ta dự đoán, với cấp bậc của ba người này, họ đều đứng ở hàng đầu tiên.

Chương Bắc Hải buông kính ngắm, mặc cho nó trôi trước mặt, dùng tay trái xoay vòng bảo vệ kim loại trên găng tay phi hành gia bên tay phải, tháo găng ra. Lúc này, tay phải anh ta chỉ đeo găng tay bằng vải mỏng, tức khắc liền cảm nhận được cái lạnh âm một trăm độ ngoài không gian. Để bàn tay không bị đông cứng, anh ta hơi nghiêng người đi một góc, để ánh mặt trời đã yếu đi chiếu lên tay mình. Chương Bắc Hải thò tay phải vào túi đựng đồ đeo ở sườn bộ trang phục phi hành gia, lấy khẩu súng lục và hai băng đạn. Kế đó, anh ta lại dùng tay trái tóm lấy kính ngắm đang trôi lơ lửng, lắp lên súng. Loại kính ngắm này vốn dĩ được dùng cho súng trường, anh ta đã cải tạo lại, thay rãnh kẹp ban đầu bằng nam châm để gắn được vào súng lục.

Tuyệt đại đa số súng ống trên Trái đất đều có thể bắn được trên vũ trụ. Môi trường chân không không phải là vấn đề, vì bản thân phần thuốc súng trên mỗi viên đạn đều có chất ô xy hóa, điều cần tính đến chỉ là nhiệt độ trong không gian. Dù nhiệt độ cao hay thấp, cũng đều chênh lệch rất lớn so với trong bầu khí quyển, đều có thể gây ảnh hưởng đối với súng đạn, vì vậy Chương Bắc Hải không dám để súng và băng đạn ở bên ngoài quá lâu. Để rút ngắn thời gian, trong ba tháng này, anh ta đã luyện tập rút súng, lắp kính ngắm và thay băng đạn trong môi trường không trọng lực không biết bao nhiêu lần.

Sau đó, anh ta bắt đầu ngắm, chữ thập trên kính ngắm rất nhanh đã trùm lên mục tiêu đầu tiên.

Trong bầu khí quyển Trái đất, kể cả tay súng bắn tỉa xuất sắc nhất cũng không thể nào bắn trúng mục tiêu ở khoảng cách năm nghìn mét, nhưng trên không gian vũ trụ, một tay súng bình thường cũng làm được điều đó.

Vì viên đạn bắn đi trong môi trường chân không và không trọng lượng, không gặp phải bất cứ yếu tố gây nhiễu nào, chỉ cần ngắm chính xác, viên đạn sẽ bay theo một đường thẳng cực kỳ ổn định mà bắn trúng mục tiêu; đồng thời, do lực cản của không khí bằng không, trong suốt quá trình bay, viên đạn sẽ hoàn toàn không bị giảm tốc, vận tốc khi nó bắn trúng mục tiêu cũng chính là vận tốc lúc nó bay ra khỏi nòng, đảm bảo sức sát thương ở cự ly xa.

Chương Bắc Hải kéo cò, khẩu súng lục nhả đạn trong tĩnh lặng, nhưng anh ta vẫn nhìn thấy ánh lửa lóe lên nơi họng súng, cảm giác được lực giật ngược. Anh ta nhắm vào mục tiêu đầu tiên bắn mười phát, rồi lập tức lắp băng đạn mới, lại bắn mười phát về phía mục tiêu thứ hai; lắp một băng đạn nữa, bắn nốt mười viên đạn cuối cùng về phía mục tiêu thứ ba. Họng súng lóe lên ba mươi lần, nếu ở phía trạm Hoàng Hà lúc này thực sự có người để ý, thì cũng giống như trông thấy một con đom đóm trên nền đen âm đạm của vũ trụ.

Hiện tại, ba mươi đầu đạn thiên thạch đang bay về phía mục tiêu, vận tốc đầu nòng của súng lục đời 2010 là 500 mét/ giây, mất mười giây để viên đạn đi hết khoảng cách này. Lúc này, Chương Bắc Hải chỉ biết cầu nguyện mục tiêu không di chuyển vị trí trong khoảng thời gian đó. Hy vọng của anh ta là có căn cứ, vì bấy giờ những người đứng ở hai hàng phía sau vẫn chưa sắp chỗ xong, các vị lãnh đạo ở hàng đầu đành phải đứng chờ, mà dấu cho đã xếp hàng xong xuôi thì nhiếp ảnh gia cũng phải đợi khói trắng ở thiết bị đẩy gần trên trang phục phi hành gia của họ tan đi hết nữa. Có điều, xét cho cùng mục tiêu cũng đang lơ lửng trong không gian, rất dễ trượt đi do môi trường không trọng lực, khi ấy, chẳng những sẽ bắn trượt mục tiêu mà còn có khả năng sát thương người vô tội.

Vô tội? Ba người mà anh ta muốn giết này cũng đều chẳng có tội tình gì. Trước khi nguy cơ Tam Thế xuất hiện, họ đã sử dụng một khoản đầu tư mà so với hiện tại có thể nói chẳng đáng là bao, cần trọng và dè dặt như người

đi trên băng mỏng, mở ra thời đại khám phá vũ trụ của loài người... thế nhưng, chính những trải nghiệm ấy đã giam cầm tư tưởng của bọn họ! Để loài người sở hữu phi thuyền có đủ sức viển vông liên sao, bọn họ cần phải bị tiêu diệt! Cái chết ấy cũng có thể coi như cống hiến cuối cùng của họ cho sự nghiệp hàng không vũ trụ của loài người.

Sự thực là, Chương Bắc Hải đã cố ý để mấy viên đạn chệch hướng đi một chút, anh ta hy vọng có thể bắn trúng một vài người khác ngoài ba mục tiêu trên, lý tưởng nhất là làm bị thương, nhưng nếu có chết thêm một hai người nữa, anh ta cũng chẳng để tâm lắm. Mục đích của việc này, là để giảm thiểu những nghi ngờ có thể xuất hiện.

Chương Bắc Hải giơ khẩu súng đã bắn hết đạn, bình tĩnh quan sát qua ống ngắm, anh ta đã chuẩn bị tinh thần thất bại, nếu thế, anh ta sẽ bắt đầu tìm cơ hội thứ hai, như thế chưa có gì xảy ra.

Thời gian trôi qua từng giây, rốt cuộc cũng đã xuất hiện dấu hiệu mục tiêu bị trúng đạn. Chương Bắc Hải không nhìn thấy lỗ đạn trên trang phục phi hành gia, nhưng có luồng khí màu trắng phun ra. Ngay sau đó, ở giữa hàng thứ nhất và hàng thứ hai phun trào ra một đám khí trắng lớn hơn nữa, có lẽ là viên đạn bắn xuyên qua mục tiêu xong rồi lại chọc thủng cả thiết bị đẩy phía sau. Chương Bắc Hải rất tin vào uy lực của loại đạn này, khi những viên đạn thiên thạch gần như không giảm tốc bắn trúng mục tiêu, cũng giống như gí nòng súng vào mục tiêu mà bóp cò vậy. Anh ta trông thấy, mặt nạ bảo hộ của một mục tiêu đột nhiên đầy những vết rạn, không còn trong suốt nữa, nhưng vẫn thấy được máu bắn tung tóe từ bên trong lên trên bề mặt, sau đó máu liền theo các luồng khí từ lỗ đạn phun tóe ra ngoài, loáng cái đã đông cứng thành những hạt băng hình bông tuyết. Chương Bắc Hải nhanh chóng tính được có năm người bị trúng đạn, bao gồm cả ba mục tiêu đã định, mỗi mục tiêu ít nhất trúng từ năm phát đạn trở lên.

Qua mặt nạ bảo vệ trong suốt của mấy người, Chương Bắc Hải thấy bọn họ đang kêu lên kinh hoàng, nhìn khẩu hình, trong những lời họ đang hét

lên ấy chắc chắn có một từ mà anh ta chờ đợi:

“Mưa thiên thạch!”

Đám người chuẩn bị chụp ảnh chung đều mở thiết bị đẩy hết công suất, kéo theo những vệt khói trắng nhanh chóng giạt lùi lại, loáng cái đã chui vào trạm Hoàng Hà qua lối vào hình tròn kia. Chương Bắc Hải để ý thấy, cả năm người trúng đạn đều bị người khác kéo trở vào trong.

Chương Bắc Hải khởi động thiết bị đẩy cá nhân, tăng tốc bay về phía Căn cứ số 1. Lúc này, tâm trí anh ta bình tĩnh mà lạnh lẽo hết như bầu không gian tĩnh mịch xung quanh. Anh ta biết, cái chết của ba nhân vật chủ chốt trong giới hàng không vũ trụ không thể đảm bảo phương hướng nghiên cứu chính sẽ chuyển sang phi thuyền sử dụng động cơ bức xạ nhiệt hạch không môi chất, nhưng anh ta đã làm điều mình có thể làm, dù sau này xảy ra chuyện gì, trong ánh mắt dõi theo của người cha từ lâu về cõi u minh kia, anh ta đã yên tâm được rồi.

Gần như cùng thời điểm Chương Bắc Hải trở về Căn cứ số 1, trên mạng Internet ở Trái đất, giữa hoang mạc của thế giới ảo Tam Thế, một đám người mau chóng tụ tập lại, thảo luận về sự việc vừa mới xảy ra.

“Lần này, thông tin Hạt trí tuệ đưa về rất hoàn chỉnh, nếu không chúng ta thực tình không dám tin anh ta lại làm thế thật.” Tần Thủy Hoàng nói, đồng thời vung thanh trường kiếm vẽ những nét nguệch ngoạc trên mặt đất, thể hiện sự bất an trong lòng, “Nhìn người ta làm đấy, rồi lại nhìn lại ba lần hành động của chúng ta đối với La Tập, hừm, có lúc, ta thấy chúng ta cũng thật sự là một lũ mọt sách, không có được sự lạnh lùng và lão luyện như người ta.”

“Chúng ta cứ mặc kệ hắn ta hành động à?” Einstein hỏi.

“Theo ý của Chúa, chỉ dành để mặc vậ thôi. Người này là một kẻ theo chủ nghĩa phản kháng cực đoan bảo thủ và nhất quyết kiên trì tin vào thắng lợi, đối với loại người như hă, Chúa yêu cầu chúng ta không có bất cứ hành động can thiệp nào. Chúng ta cần tập trung chú ý vào những kẻ theo chủ nghĩa đào vong, Chúa thậm chí còn cho rằng, những kẻ theo chủ nghĩa thất bại còn nguy hiểm hơn những kẻ theo chủ nghĩa thắng lợi nhiều.” Newton nói.

“Nếu chúng ta muốn thực sự nghiêm túc phục vụ Chúa thì không thể hoàn toàn tin theo chiến lược của Ngài được, đó đâu sao cũng chỉ là sách lược của một đứa trẻ mà thôi.” Mặc Tử nói.

Tần Thủy Hoàng cầm kiếm gõ xuống đất: “Tuy nhiên, xét riêng sự việc này thì không can thiệp là đúng đă, cứ để bọn chúng xác định phương hướng là phát triển phi thuyền sử dụng động cơ bức xạ đi. Trong tình trạng Hạt trí tuệ khóa chặt ngành vật lý như hiện nay, đây gần như là một chướng ngại công nghệ không thể nào vượt qua nổi, đồng thời cũng là một vực sâu không đáy, loài người cứ dồn hết thời gian và nguồn lực vào đó đi, cuối cùng cũng chẳng làm nên trò trống gì cả đâu.”

“Điều này thì mọi người cơ bản đều đồng ý, nhưng tôi cho rằng quan trọng nhất là bản thân kẻ này, hă ta quá nguy hiểm.” Von Neumann lên tiếng.

“Hoàn toàn chính xác!” Aristoteles gật đầu lia lịa, “ Trước đây, tôi cho rằng hă ta chỉ là một quân nhân đơn thuần và chính trực, nhưng sự việc này đâu có giống hành vi của một quân nhân xưa nay vẫn nghiêm khắc tuân thủ kỷ luật và quy tắc chứ?”

“Người này quả thực rất nguy hiểm, hă ta có niềm tin kiên định, có tầm nhìn xa, đồng thời lại lạnh lùng tàn khốc, hành động bình tĩnh và quyết đoán. Bình thường hă ta cẩn trọng nghiêm túc, nhưng khi cần thiết, bất cứ lúc nào hă cũng có thể vượt qua lẽ lối bình thường, thực hiện những hành

động hoàn toàn không bình thường.” Khổng Tử vừa nói vừa thở dài, “Đúng như lời Doanh Chính vừa nói khi nãy, chúng ta thiếu những người như vậy.”

“Muốn xử lý hãn ta không hề khó, chúng ta chỉ cần tố cáo hành vi mưu sát của hãn là được.” Newton nói.

“Không dễ thế đâu!” Tần Thủy Hoàng phất ống tay áo dài thướt về phía Newton, nói, “Toàn là do mấy người các người đấy, mấy năm nay các người cứ lợi dụng danh nghĩa thông tin của Hạt trí tuệ để ly gián, chia rẽ nội bộ giữa không gian quân và Liên Hiệp Quốc, kết quả thì như thế nào chứ, bị các người tố cáo giờ đã trở thành một niềm vinh dự, thậm chí còn cho thấy lòng trung thành nữa!”

“Vả lại, chúng ta cũng không có bằng chứng xác thực.” Mặc Tử nói, “Kế hoạch của hãn rất kín kẽ, đạn bắn vào cơ thể người xong đã vỡ nát ra, nếu có khám nghiệm thi thể, thì cũng chỉ lấy được trên cơ thể những người chết và bị thương toàn là các mảnh thiên thạch thực sự mà thôi, tất cả mọi người đều sẽ tin mấy kẻ đó chết vì một trận mưa thiên thạch, chân tướng của sự việc này quá là ly kỳ, không ai tin được đâu.”

“Cũng may, hãn ta sắp sửa đi tăng viện cho tương lai, trong một thời gian tương đối dài, hãn sẽ không trở thành mối phiền não của chúng ta.”

Einstein thở dài: “Đi rồi, đi cả rồi, một số người chúng ta cũng cần phải nhắc nhở lên mà đến tương lai thôi.”

Tuy sắp nói ra lời tạm biệt, nhưng trong lòng mỗi người đều tự hiểu, lần chia tay này đã là vĩnh biệt.

Lực lượng đặc biệt gồm các cán bộ chính trị tăng viện cho tương lai sẽ lên đường đến căn cứ ngủ đông, Thường Vũ Tư và vài tướng lĩnh cao cấp

trong không gian quân tiễn ra tận sân bay, ông giao một phong thư vào tay Chương Bắc Hải.

“Đây là thư cho người kế nhiệm tôi trong tương lai, trong thư tôi đã giới thiệu về tình hình của các cậu, đồng thời trình trọng tiến cử với Bộ tư lệnh của quân chủng không gian tương lai. Thời điểm các cậu thức dậy sớm nhất là năm mươi năm sau, có thể còn lâu hơn nữa, khi ấy, có thể các cậu sẽ phải đối mặt với môi trường làm việc khắc nghiệt hơn bội phần, trước tiên phải thích ứng với tương lai, đồng thời cũng phải giữ vững được tinh thần của quân nhân thời đại này. Các cậu cần phải làm rõ xem trong những phương pháp làm việc của chúng ta hiện nay, cái nào đã hết thời, cái nào vẫn cần phải kiên trì tuân thủ, tất cả những điều này có lẽ sẽ trở thành ưu thế rất lớn của các cậu trong tương lai đó.”

Chương Bắc Hải nói: “Thủ trưởng, đây là lần đầu tiên tôi cảm thấy hơi nuối tiếc vì mình theo thuyết vô thần, bằng không chúng ta đã có thể hy vọng được gặp lại nhau ở một nơi nào đó tại một thời điểm nào đó rồi.”

Người xưa nay vốn lạnh lùng nghiêm nghị như Chương Bắc Hải lại nói ra những lời như vậy khiến Thường Vĩ Tư hơi bất ngờ, những lời này đồng thời cũng làm gợn lên từng cơn sóng lớn trong lòng tất cả mọi người, song là quân nhân, họ đều phải chôn giấu thật sâu sự yếu đuối trong lòng.

“Đời này có thể gặp nhau đã là may mắn lắm rồi, thay chúng tôi gửi lời hỏi thăm các đồng chí trong tương lai nhé.” Thường Vĩ Tư nói.

Sau khi thực hiện nghi thức chào theo quân lễ lần cuối cùng, đội đặc nhiệm bắt đầu lên máy bay.

Ánh mắt Thường Vĩ Tư từ đầu chí cuối vẫn không rời khỏi bóng lưng Chương Bắc Hải. Người chiến sĩ kiên định này đã đi rồi, có thể sẽ không có người thứ hai giống như anh ta nữa. Niềm tin không suy suyển ấy của anh ta rốt cuộc từ đâu mà có? Câu hỏi này bấy lâu nay vẫn luôn chôn sâu trong

đáy lòng Thường Vĩ Tư, có lúc ông thậm chí còn cảm thấy hơi đổ kỵ khi nghĩ đến nó. Một quân nhân có niềm tin chiến thắng là một quân nhân may mắn, trong cuộc chiến tranh tối hậu này, người may mắn như thế đã ít lại càng thêm ít. Thân hình cao lớn thẳng tắp của Chương Bắc Hải đã biến mất trong cửa khoang máy bay, Thường Vĩ Tư buộc phải thừa nhận, đến cuối cùng, ông cũng không thể hoàn toàn hiểu được anh ta.

Máy bay đã cất cánh, chờ theo những con người có cơ hội nhìn thấy kết cục cuối cùng của nhân loại, biến mất sau làn mây mỏng mảnh trắng nhạt nhạt. Đó là một ngày đông se sắt, Mặt trời nấp sau tầng mây mỏng tựa như một lớp vải sa màu xám, phát ra những tia sáng trắng yếu ớt, gió lạnh tràn qua sân bay trống trải, cái lạnh khiến bầu không khí tựa như một khối thủy tinh đông cứng. Cảnh tượng này khiến người ta không khỏi nghi ngờ, liệu mùa xuân có còn trở lại nữa hay không? Thường Vĩ Tư khép chặt cổ áo khoác quân phục. Hôm nay là sinh nhật lần thứ năm mươi tư của ông. Giữa cơn gió đông thê lương này, ông đồng thời nhìn thấy cả kết thúc của mình lẫn của loài người.

**Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ 20, hạm đội
Tam Thể cách Hệ Mặt trời 4,15 năm ánh sáng**

Rey Díaz và Hines đồng thời được đánh thức khỏi giấc ngủ đông, họ được thông báo, công nghệ mà họ chờ đợi nay đã xuất hiện.

“Sớm vậy à?” Khi biết được mới chỉ có tám năm trôi qua, cả hai người đều cảm thán thốt lên như thế.

Kể đó, họ được cho hay, do lượng đầu tư dồn vào lớn chưa từng có, mấy năm nay công nghệ quả thực tiến bộ một cách thần tốc, nhưng đây cũng chẳng phải là dấu hiệu lạc quan gì cả. Loài người chẳng qua chỉ đang bứt phá chạy nước rút nốt khoảng cách cuối cùng trước khi chạm vạch chướng ngại vật do Hạt trí tuệ bày ra mà thôi. Thứ tiến bộ chỉ là công nghệ, còn ngành vật lý tiên phong thì vẫn đình đốn giậm chân tại chỗ như một vũng nước tù, vốn lý thuyết đang dần dần tiêu hao hết, tiến bộ về công nghệ của loài người sẽ bắt đầu giảm tốc, cho đến khi hoàn toàn dừng lại hẳn. Có điều, hiện nay người ta vẫn chưa rõ bao giờ thì những bước tiến về mặt công nghệ này sẽ kết thúc.

Hines lê bước chân vẫn còn cứng đờ sau giấc ngủ đông đi vào một tòa kiến trúc bên ngoài trông như một sân vận động. Bên trong tòa nhà bị bao trùm trong một màn sương trắng mờ mịt, Hines có cảm giác nơi này rất khô ráo, không biết đây là sương mù kiểu gì. Một thứ ánh sáng dịu dịu như ánh trăng chiếu rọi lên màn sương. Sương mù tích tụ trên cao, trông có vẻ rất

dày, không thấy được mái vòm của tòa kiến trúc, nhưng trong khoảng cao ngang người hoặc hơn một chút thì khá mỏng. Qua màn sương, ông ta trông thấy một bóng người nhỏ nhắn, và ngay lập tức nhận ra đó là Yamasuki Keiko. Ông chạy về phía bà, như thể đuổi theo một ảo ảnh trong sương mù, nhưng rồi cuối cùng, hai người cũng ôm chầm lấy nhau.

“Xin lỗi, tình yêu của em, em đã già thêm tám tuổi rồi.” Yamasuki Keiko nói.

“Kể cả vậy, em vẫn trẻ hơn anh một tuổi.” Hines nói, ngắm nghía vợ mình, thời gian dường như không để lại nhiều vết dấu trên người bà. Trong ánh sáng trắng dịu dàng như nước, giữa màn sương mù mỏng mảnh, trông bà toát lên vẻ yếu đuối, nhợt nhạt. Bà, cùng màn sương này, ánh sáng này, khiến Hines thấy như trở lại cái đêm bên bụi trúc ở khu vườn Nhật Bản kia, “Chẳng phải chúng ta đã nói là hai năm sau em cũng ngủ đông à, sao lại đợi đến tận bây giờ?”

“Vốn dĩ, em chỉ định chuẩn bị một chút cho công việc của chúng ta sau khi ngủ đông tỉnh dậy thôi, nhưng việc nhiều quá, vậy là cứ làm mãi đến tận bây giờ.” Yamasuki Keiko vừa nói vừa nhẹ nhàng gạt lọn tóc vương trước trán.

“Khó khăn lắm à?”

“Thực sự rất khó khăn, sau khi anh ngủ đông không lâu, liền có sáu dự án nghiên cứu quy mô về siêu máy tính thế hệ mới đồng thời khởi động. Ba trong số đó là loại kiến trúc truyền thống, một dự án là loại không theo kiến trúc von Neumann, hai dự án còn lại, một là máy tính lượng tử, một là máy tính sinh học phân tử. Nhưng hai năm sau, các nhà khoa học đứng đầu cả sáu dự án này đều nói với em, họ hoàn toàn không thể thực hiện được khả năng tính toán mà chúng ta cần đến. Dự án nghiên cứu máy tính lượng tử là dự án đầu tiên nửa đường đứt gánh, lý thuyết vật lý hiện có đã không thể nào hỗ trợ được gì nữa, nghiên cứu đâm vào ngõ cụt mà Hạt trí tuệ bày sẵn.

Liền sau đó, dự án nghiên cứu máy tính sinh học phân tử cũng bị hủy, họ nói đây chỉ là ảo tưởng. Dự án bị đình chỉ sau cùng là dự án máy tính không theo kiến trúc von Neumann, loại kiến trúc này thực ra chính là mô phỏng lại bộ não của con người, bọn họ nói, trứng còn chưa thành thì không thể nào có gà được. Rốt cuộc, chỉ có ba dự án nghiên cứu máy tính theo kiến trúc truyền thống là còn đang hoạt động, nhưng suốt một thời gian dài vẫn không hề có tiến triển gì đáng kể cả.”

“Vậy sao... lẽ ra anh phải luôn ở bên em mới đúng.”

“Chẳng có tác dụng gì đâu anh, làm thế anh chỉ lãng phí thêm tám năm mà thôi. Sau đấy, có một khoảng thời gian, bọn em đã thực sự hoàn toàn rơi vào tuyệt vọng, bèn nghĩ ra một ý tưởng điên rồ, dùng một phương thức gần như là man rợ để mô phỏng lại bộ não con người.”

“Em làm thế nào?”

“Chuyển sang mô phỏng bằng phần cứng thay vì phần mềm, mỗi neuron được mô phỏng bằng một bộ vi xử lý, tất cả các vi xử lý này kết nối với nhau, đồng thời có thể thay đổi mô thức kết nối ở trạng thái động.”

Hines ngẫm nghĩ trong vài giây mới hiểu được ý của Yamasuki Keiko: “Em muốn nói là, chế tạo một trăm tỷ bộ vi xử lý hả?”

Keiko gật đầu.

“Con số này... Chắc phải tương đương với tổng số bộ vi xử lý mà loài người đã chế tạo trong lịch sử trước giờ?”

“Em chưa thống kê, nhưng chắc là nhiều hơn đấy.”

“Kể cả khi bọn em có được ngân ải con chip, vậy thì phải mất bao lâu mới kết nối được tất cả với nhau?”

Yamasuki Keiko nở một nụ cười mệt mỏi: “Em biết là không được, nhưng đó là ý tưởng nảy ra trong lúc tuyệt vọng mà. Nhưng lúc ấy, đúng là em định làm thế thật đó. Khi ấy, em nghĩ làm được bao nhiêu thì hay bấy nhiêu.” Bà chỉ ra xung quanh, “Anh nhìn mà xem, đây là một trong ba mươi xưởng lắp ráp não bộ mô phỏng trong kế hoạch của bọn em, có điều, cũng chỉ xây dựng được một cái này thôi.”

“Thực sự anh nên ở bên em, Keiko ạ.” Hines kích động lặp lại câu nói đó lần nữa.

“Cũng may, siêu máy tính mà chúng ta cần rất cuộc vẫn xuất hiện, tính năng của nó mạnh gấp mười nghìn lần máy tính mạnh nhất vào thời điểm anh bắt đầu ngủ đông.”

“Kiến trúc truyền thống à?”

“Kiến trúc truyền thống, giới khoa học máy tính đều rất kinh ngạc vì quả chanh Định luật Moore vẫn có thể vắt được thêm nhiều nước đến vậy... nhưng lần này, anh yêu, lần này, chúng ta thật sự đã đi đến điểm cuối rồi.”

Đây là một siêu máy tính xưa nay chưa từng có, nếu như loài người thất bại trong cuộc chiến này, thì cũng không có máy tính nào vượt qua được nó nữa. Hines thầm nhủ, nhưng không nói ra ý nghĩ của mình.

“Với siêu máy tính này, nghiên cứu chế tạo máy quay giải tích cũng trở nên dễ hơn phần nào... anh yêu, anh có biết một trăm tỷ trông như thế nào không?” Yamasuki Keiko đột nhiên hỏi, thấy chồng lắc đầu, bà mỉm cười giơ hai cánh tay lên chỉ khắp bốn phía xung quanh, “Anh nhìn đi, đây chính là một trăm tỷ.”

“Gì hả?” Hines hoang mang nhìn màn sương trắng xung quanh.

“Chúng ta đang ở trong hình ảnh hiển thị toàn ký của siêu máy tính.” Keiko nói, một tay đưa lên xoay xoay món đồ nhỏ đeo trước ngực, Hines

thấy trên đó có cái vòng lẩn, có lẽ đây là một thứ tương tự như con chuột máy tính.

Cùng lúc này, Hines cảm thấy màn sương trắng đang bao bọc bọn họ bắt đầu thay đổi, màn sương trở nên dày hơn, rõ ràng là đã phóng to lên ở phần nào đó. Bấy giờ, ông ta mới phát hiện màn sương này thực ra là do vô số những hạt phát sáng tổ hợp lại mà thành, ánh sáng dịu dịu như ánh trăng kia là do bản thân những hạt nhỏ ấy phát ra chứ không phải nguồn sáng từ bên ngoài tán xạ vào. Quá trình phóng to vẫn tiếp diễn, những hạt nhỏ trở thành những ngôi sao lấp lánh. Thứ mà Hines đang trông thấy, không phải bầu trời sao trên Trái đất, ông ta cảm tưởng như thể đang ở trung tâm của Ngân Hà vậy, sao giăng chi chít, gần như không hề để lại một khoảng trống trên bầu trời đêm.

“Mỗi ngôi sao là một neuron.” Yamasuki Keiko nói, biển sao gồm một trăm tỷ ngôi sao phủ lên người họ một lớp viền bàng bạc.

Hình ảnh toàn ký tiếp tục phóng lớn hơn nữa, Hines trông thấy mỗi ngôi sao đều tỏa ra xung quanh những xúc tu mảnh, vô số xúc tu này tạo thành một mạng lưới liên kết chằng chịt giữa các ngôi sao. Hình ảnh bầu trời sao mà Hines vừa trông thấy đã biến mất, ông ta đang đứng giữa một kết cấu mạng mở rộng ra vô tận.

Hình ảnh tiếp tục được phóng lớn, Hines nhìn thấy cấu trúc gồm các tế bào não và các khớp neuron mà ông ta từ lâu đã quen quan sát trên kính hiển vi điện tử.

Keiko ấn chuột, trong chớp mắt, hình ảnh toàn ký đã trở lại trạng thái sương mù trắng: “Đây là hình ảnh toàn ký cấu trúc bộ não được chụp lại bằng máy quay giải tích, quét đồng thời ba triệu mặt cắt ở trạng thái động. Tất nhiên, hình ảnh mà chúng ta đang xem đã qua xử lý, để tiện quan sát, em đã cho phóng đại khoảng cách giữa các neuron lên bốn đến năm bậc độ lớn, thoát nhìn giống như chưng bộ não tới khi hóa khí vậy. Có điều, cấu

trúc topo của liên kết giữa chúng vẫn được giữ nguyên. Giờ hãy xem nó ở trạng thái động...”

Màn sương bắt đầu nhiễu loạn, những đốm sáng rực rỡ xuất hiện trong sương mù, như thể người ta rải đều thuốc súng lên một đồng lửa. Yamasuki Keiko chuyển hình ảnh sang chế độ phóng to, Hines liền thấy từng đợt sóng sao cuộn trào mãnh liệt trong cái vũ trụ não người ấy, những cơn nhiễu động của biển sao xuất hiện ở những vị trí khác nhau, với các hình hài khác nhau, có cái như dòng sông đang chảy, có cái như lốc xoáy cuộn cuộn, lại có cái như cơn nước thủy triều quét đi hết thảy. Tất cả các nhiễu động đều biến đổi vô số lần chỉ trong chớp mắt, trong cảnh hỗn độn mênh mông ấy, thi thoảng lại xuất hiện những hình ảnh có trật tự rất đẹp. Khi hình ảnh phóng lớn đến mức hiện ra mạng lưới, Hines trông thấy vô số tín hiệu thần kinh đang truyền đi qua những xúc tu mảnh mai, giống như những hạt trên châu đang chảy trong một mạng lưới ống dẫn chằng chịt...

“Đây là bộ não của ai?” Hines hỏi trong sự kinh ngạc.

“Của em.” Yamasuki Keiko đăm đõi nhìn Hines, “Lúc quét hình ảnh tư duy này, em đang nhớ đến anh.”

Chú ý: khi đèn tín hiệu chuyển xanh, màn hình sẽ hiện ra nhóm mệnh đề trắc nghiệm thứ sáu. Ấn nút phải nếu đúng, ấn nút trái nếu sai.

Mệnh đề số 1: Than màu đen.

Mệnh đề số 2: $1+1=2$.

Mệnh đề số 3: Nhiệt độ không khí mùa đông thấp hơn mùa hè.

Mệnh đề số M: Đàn ông nói chung thấp hơn phụ nữ.

Mệnh đề số 5: Khoảng cách ngắn nhất giữa hai điểm là đường thẳng.

Mệnh đề số 6: Mặt trăng sáng hơn Mặt trời.

Các thông tin như trên lần lượt hiển thị trên màn hình nhỏ trước mặt người thí nghiệm, thời gian hiển thị mỗi mệnh đề là bốn giây, người thí nghiệm sẽ tự đưa ra phán đoán và ấn nút tương ứng ở bên trái hay bên phải. Đầu anh ta nằm trong một cái lồng kim loại, máy quay giải tích chụp lại hình ảnh toàn ký của bộ não, dữ liệu này sau khi được máy tính xử lý sẽ trở thành mô hình mạng lưới neuron ở trạng thái động có thể phân tích được.

Đây là giai đoạn đầu trong dự án nghiên cứu về tư duy của Hines, người thí nghiệm chỉ suy nghĩ thực hiện những phán đoán dạng đơn giản nhất, các mệnh đề kiểm tra đều thuộc loại ngắn gọn, đồng thời có đáp án rõ ràng. Khi tư duy đơn giản như vậy, cơ chế vận hành của mạng lưới neuron não bộ tương đối dễ nhận biết, vì thế, có thể coi đây như bước khởi đầu để đi sâu nghiên cứu về bản chất của tư duy con người.

Nhóm nghiên cứu do Hines và Yamasuki Keiko đứng đầu đã đạt được một số bước tiến nhất định, họ phát hiện ra, tư duy phán đoán không nảy sinh từ một vị trí đặc biệt, xác định nào đó trên mạng lưới neuron của não bộ, mà có mô thức truyền dẫn xung thần kinh đặc thù, với sự hỗ trợ của những máy tính siêu mạnh, họ có thể tìm kiếm và định vị mô thức này trên mạng lưới neuron rộng lớn. Phương pháp này rất giống phương pháp định vị sao mà nhà thiên văn Ringier cung cấp cho La Tập: tìm kiếm một sơ đồ vị trí nhất định giữa biển sao. Nhưng trong “vũ trụ não bộ”, sơ đồ này ở trạng thái luôn biến động, chỉ có thể nhận biết qua đặc trưng toán học của nó, giống như tìm kiếm một xoáy nước nhỏ bé giữa đại dương mênh mông vậy, lượng phép tính phải thực hiện so với định vị ngôi sao còn lớn hơn mấy bậc độ lớn, cũng chỉ có loại siêu máy tính mới nhất này mới làm được.

Vợ chồng Hines chậm rãi bước đi giữa ảnh chụp toàn ký của não bộ, mỗi khi nhận ra một điểm tư duy phán đoán trong não bộ của người thí nghiệm, máy tính sẽ dùng ánh sáng đỏ nhấp nháy đánh dấu trên vị trí tương ứng của bản đồ. Kỳ thực, phương pháp hiển thị này chỉ để cung cấp một hình ảnh

trực quan thú vị mà thôi, hoàn toàn không cần thiết trong nghiên cứu cụ thể. Điều quan trọng nhất là phân tích cấu trúc truyền dẫn xung thần kinh bên trong điểm tư duy, chính đó là nơi cất giấu bí mật mang tính bản chất nhất của tư duy.

Lúc này, giám đốc y tế của dự án hấp tấp chạy đến, nói người thí nghiệm số 104 xảy ra vấn đề.

Khi máy quay giải tích vừa được chế tạo thành công, việc quét đồng thời một lượng mặt cắt khổng lồ sinh ra bức xạ rất mạnh, sẽ gây ra tổn thương trí mạng đối với bất cứ vật thể sống nào đem chụp. Tuy vậy, sau nhiều lần cải tiến, bức xạ sản sinh trong quá trình chụp đã được hạ xuống trong phạm vi ngưỡng an toàn cho phép. Rất nhiều thí nghiệm đã chứng minh, chỉ cần không vượt quá thời gian chụp quy định, máy quay giải tích sẽ không gây ra bất cứ tổn thương nào đối với não bộ.

“Hình như cậu ta mắc phải chứng sợ nước.” Trong lúc vội vã chạy trở về trung tâm điều trị, tay giám đốc y tế nói.

Hines và Yamasuki Keiko đều kinh ngạc dừng bước. Hines tròn tròn mắt lên nhìn giám đốc y tế, hỏi: “Theo hiểu biết của tôi, chứng sợ nước chính là triệu chứng của bệnh dại mà!”

Giám đốc y tế giơ một tay lên, gắng sức sắp xếp lại mạch suy nghĩ trong đầu mình: “À, xin lỗi, tôi đã nói không chính xác, về mặt sinh lý, cậu ta không có vấn đề gì cả, não bộ và các cơ quan khác của cậu ta không bị tổn thương, nhưng quả thực lại sợ nước như người mắc bệnh dại vậy. Cậu ta từ chối uống nước, thậm chí cả thức ăn có nước cũng không dám ăn. Đây trăm phần trăm là ảnh hưởng về mặt tinh thần, cậu ta cho rằng nước là chất độc.”

“Áo tưởng bị hại à?” Yamasuki Keiko hỏi.

Giám đốc y tế xua tay: “Không, không, cậu ta không cho rằng có người bỏ thuốc độc vào trong nước, cậu ta cho rằng bản thân nước đã độc.”

VỢ chồng Hines lại dừng bước, tay giám đốc y tế bất lực lắc đầu: “Nhưng ở các phương diện khác, tinh thần cậu ta lại hết sức bình thường... tôi không thể nói rõ được, hai người tự mình đến mà xem đi.”

Người thí nghiệm số 104 là một sinh viên đại học tình nguyện tham gia dự án. Cậu ta tham gia thí nghiệm chỉ để kiếm chút tiền tiêu vặt. Trước khi vào phòng bệnh, giám đốc y tế nói với vợ chồng Hines: “Đã hai ngày nay cậu ta không uống giọt nước nào rồi, nếu tiếp tục thế này sẽ xảy ra tình trạng mất nước nghiêm trọng, sau đây đành phải cưỡng ép tiếp nước cho cậu ta vậy.” Ông ta chỉ vào chiếc lò vi sóng gia dụng kê cạnh cửa trong phòng: “Hai người nhìn xem, cậu ta đòi cho bánh mì hoặc các thực phẩm khác vào trong đó, quay đến khi hoàn toàn khô kiệt rồi mới chịu ăn đấy.”

Lúc hai vợ chồng Hines vào phòng bệnh, người thí nghiệm số 104 nhìn họ với ánh mắt hoảng sợ, môi cậu ta khô khốc, đầu tóc rối bù, nhưng mọi thứ khác thoạt nhìn đều hết sức bình thường. Cậu ta kéo tay áo Hines, cất giọng khàn khàn nói: “Tiên sĩ Hines, họ muốn giết tôi, tôi thật sự không hiểu tại sao nữa.” Cậu ta giơ một ngón tay chỉ vào cốc nước để ở tủ đầu giường, “Họ bắt tôi uống nước.”

Hines đưa mắt nhìn cốc nước sạch đó, khẳng định người thí nghiệm này không bị bệnh dại, bởi lẽ chứng sợ nước thực sự sẽ khiến người ta trông thấy nước liền co giật vì kinh hoàng, ngay cả tiếng nước chảy cũng khiến họ phát điên lên, thậm chí, nghe người khác nhắc đến nước cũng sẽ có phản ứng sợ hãi mãnh liệt.

“Nhìn ánh mắt và ngữ điệu, tinh thần cậu ta hẳn là đang ở trạng thái bình thường.” Yamasuki Keiko nói với Hines bằng tiếng Nhật, bà còn có bằng tâm lý học.

“Cậu thực sự cho rằng nước là chất độc à?” Hines hỏi.

“Việc này thì có gì phải nghi ngờ nữa đâu? Giống như Mặt trời thì sáng và trong không khí có ô xy vậy thôi, các người không đến nỗi phủ nhận cả cái thường thức này đấy chứ.”

Hines vỗ vai cậu ta, nói: “Anh bạn trẻ à, sự sống sinh ra trong nước, đồng thời cũng không thể rời khỏi nước hoàn toàn được, bảy mươi phần trăm cơ thể hiện tại của cậu là nước đấy.”

Ánh mắt người thí nghiệm số 104 tối sầm lại, cậu ta ôm trán, ủ rũ ngồi trên giường bệnh: “Đúng thế, vấn đề này đang giày vò tôi, đây đúng là chuyện khó tin nhất trong vũ trụ này rồi.”

“Tôi muốn xem hồ sơ thí nghiệm của số 104.” Ra khỏi phòng bệnh, Hines nói với giám đốc y tế. Họ tới văn phòng giám đốc, Keiko lên tiếng: “Xem các mệnh đề trắc nghiệm trước đi.”

Các mệnh đề lần lượt hiện ra trên màn hình máy tính:

Mệnh đề số 1: Mèo có ba chân.

Mệnh đề số 2: Đá không có sự sống.

Mệnh đề số 3: Mặt trời hình tam giác.

Mệnh đề số 4: Cùng một thể tích, sắt nặng hơn bông.

Mệnh đề số 5: Nước là chất độc.

...

“Dừng lại!” Hines chỉ vào mệnh đề số 5, nói.

“Cậu ta trả lời là sai.” Giám đốc y tế nói.

“Cho tôi xem tất cả các thao tác và tham số sau khi nhận được câu trả lời cho mệnh đề số 5.”

Ghi chép cho thấy, sau khi nhận được câu trả lời cho mệnh đề số 5, máy quay giải tích đã tiến hành quét tăng cường tại điểm tư duy phán đoán trong mạng neuron của đối tượng thí nghiệm. Mục đích là nhằm nâng cao độ chính xác của ảnh quét khu vực này, vì thế, họ đã tăng cường độ bức xạ quét và cường độ điện từ trường trong một phạm vi nhỏ. Hines và Yamasuki Keiko cẩn thận xem xét một loạt tham số đã được ghi lại trên màn hình.

“Việc quét tăng cường này đã làm với người thí nghiệm khác và mệnh đề khác chưa?” Hines hỏi.

Giám đốc y tế nói: “Vì hiệu quả quét tăng cường không được tốt, vả lại, chúng ta cũng không yên tâm về việc bức xạ cục bộ vượt quá mức độ cho phép nên chỉ thực hiện có bốn lần rồi thôi, ba lần trước...” Sau khi kiểm tra lại trên máy tính, ông ta nói, “đều là những mệnh đề đúng vô hại.”

“Cần phải làm lại thí nghiệm với mệnh đề số 5 đó một lần nữa, dùng các tham số quét giống như vậy.” Yamasuki Keiko nói.

“Nhưng... để ai làm bây giờ?” Giám đốc y tế hỏi.

“Tôi.” Hines nói.

Nước là chất độc.

Trên nền trắng, mệnh đề số 5 hiện ra với dòng chữ màu đen. Hines ấn nút “sai” bên tay trái, ngoại trừ cảm giác hơi nóng do quét não mật độ dày ra, ông ta không thấy gì khác.

Hines bước ra khỏi phòng máy quay giải tích, đi tới bên cạnh một chiếc bàn trong ánh mắt chăm chú của Yamasuki Keiko và những người khác. Trên bàn để một cốc nước sạch, Hines cầm cốc lên, chậm chậm đưa lên miệng nhấp một ngụm nhỏ. Động tác của ông ta rất thông thả, vẻ mặt bình tĩnh. Mọi người thở phào, nhưng tiếp đó, họ mãi vẫn không thấy Hines nuốt

nước qua cổ họng, mà chỉ thấy cơ mặt ông ta đầu tiên cứng đờ lại, rồi bắt đầu co giật nhẹ nhẹ, trong mắt ông ta dần dần lộ ra vẻ kinh hoàng giống hệt như người thí nghiệm số 104, cơ hồ tinh thần đang phải vật lộn đấu tranh với một sức mạnh vô hình khổng lồ nào đó vậy. Cuối cùng, ông ta phun toẹt toàn bộ ngụm nước ngậm trong miệng ra, đồng thời ngồi thụp xuống bắt đầu nôn mửa, song lại không thể nôn ra được gì, sắc mặt chuyển sang màu tím tái. Yamasuki Keiko vội ôm lấy chồng, tay vỗ nhẹ lên lưng ông ta. Hines vừa thở được vài hơi, lập tức chìa một tay ra: “Mang cho tôi giấy ăn hay gì đó lại đây.” Khi lấy được giấy ăn, ông ta liền cẩn thận lau sạch mấy giọt nước bắn lên giày da của mình.

“Anh yêu, anh thực sự tin rằng nước là chất độc à?” Yamasuki Keiko ngân ngấn lệ hỏi, trước khi thực hiện thí nghiệm, bà đã nhiều lần yêu cầu đổi mệnh đề, thay bằng một mệnh đề sai vô hại nào đó, nhưng Hines đều cương quyết không đồng ý.

Hines chậm chậm gật đầu: “Anh nghĩ thế,” ông ta ngẩng đầu lên nhìn mọi người, ánh mắt toát lên vẻ bất lực và hoang mang: “Tôi nghĩ là tôi nghĩ như thế.”

“Em lặp lại lời của anh nhé,” Yamasuki Keiko nắm vai chồng nói, “sự sống sinh ra trong nước, đồng thời cũng không thể rời khỏi nước hoàn toàn được, bảy mươi phần trăm cơ thể hiện tại của anh là nước đấy!”

Hines cúi đầu nhìn vết nước phun ra dưới sàn nhà, gật đầu, kể đó lại lắc lắc đầu: “Đúng thế, em yêu, vấn đề này đang giày vò anh, đây đúng là chuyện khó tin nhất trong vũ trụ này rồi.”

Ba năm sau khi công nghệ phản ứng nhiệt hạch có điều khiển có được bước đột phá, trên bầu trời đêm của Trái đất lần lượt xuất hiện mấy đốm sao bất thường, lần nhiều nhất, ở một bán cầu có thể cùng lúc trông thấy năm đốm sao như vậy đang thay đổi độ sáng với tốc độ chóng mặt, lúc sáng nhất thì

sáng hơn cả Sao Kim, còn thường xuyên nhấp nháy. Đôi lúc, một trong số các đốm sao này sẽ đột nhiên bùng nổ, tức thì sáng lóe lên rồi phụt tắt sau khoảng hai ba giây. Những đốm sao này là các lò phản ứng nhiệt hạch trên quỹ đạo đồng bộ đang trong quá trình chạy thử nghiệm.

Phương hướng phát triển cho phi thuyền vũ trụ trong tương lai cuối cùng đã được xác định là sử dụng động cơ bức xạ không môi chất công tác, phương pháp này đòi hỏi lò phản ứng công suất lớn, chỉ có thể thử nghiệm trên vũ trụ mà thôi. Những lò phản ứng nhiệt hạch phát ra ánh sáng trên độ cao ba mươi nghìn ki lô mét này được gọi là “sao hạt nhân”. Mỗi lần ngôi sao hạt nhân bùng nổ, là đánh dấu một lần thất bại nặng nề. Khác với nhận thức phổ biến của mọi người, ngôi sao hạt nhân bùng nổ không phải là lò phản ứng nhiệt hạch phát nổ, mà chỉ là vỏ ngoài của lò phản ứng bị nung chảy vì nhiệt độ cao sinh ra trong phản ứng nhiệt hạch, khiến lõi phản ứng nhiệt hạch lộ ra ngoài. Lõi nhiệt hạch giống như một Mặt trời nhỏ, loại vật liệu chịu nhiệt tốt nhất trên Trái đất gặp nó cũng sẽ tan chảy ra như sáp nến, vì vậy chỉ có thể dùng điện từ trường để cố định một chỗ, nhưng cách này cũng thường hay mất tác dụng.

Trên ban công tầng cao nhất ở Bộ tư lệnh quân chủng không gian, Thường Vũ Tư và Hines vừa mới tận mắt chứng kiến một ngôi sao hạt nhân bùng nổ, cái bóng của họ bị thứ ánh sáng như thể đêm rằm đó hắt lên tường, chớp mắt một cái liền biến mất. Sau Tyler, Hines là Người Diện Bích thứ hai mà Thường Vũ Tư hội kiến.

“Đã là lần thứ ba trong tháng này rồi.” Thường Vũ Tư nói.

Hines nhìn lên bầu trời đêm đã sập tối: “Công suất của loại lò phản ứng nhiệt hạch này mới chỉ bằng một phần trăm yêu cầu của động cơ phi thuyền vũ trụ trong tương lai, vậy mà vẫn không thể nào vận hành ổn định được... dấu cho có nghiên cứu chế tạo được ra lò phản ứng nhiệt hạch đạt yêu cầu thì công nghệ chế tạo động cơ còn khó hơn gấp bội, trong quá trình này, chắc chắn họ sẽ gặp phải chướng ngại của Hạt trí tuệ.”

“Đúng thế, Hạt trí tuệ chặn trên tất cả mọi nẻo đường.” Thường Vĩ Tư nhìn về phương xa nói, sau khi quầng sáng trên bầu trời biến mất, biến ánh đèn của thành phố dường như càng rực rỡ xán lạn hơn.

“Ánh sáng hy vọng vừa xuất hiện đã lại trở nên u ám, thế nào rồi cũng có ngày hoàn toàn lụi tắt, đúng như ngài đã nói, Hạt trí tuệ chặn trên mọi nẻo đường.”

Thường Vĩ Tư gượng cười nói: “Tiến sĩ Hines, ông đến đây không phải để nói với tôi về chủ nghĩa thất bại đấy chứ.”

“Tôi chính là muốn nói về chủ đề này, sự trở lại của chủ nghĩa thất bại lần này không giống như lần trước, cơ sở của nó là dân chúng, những người phải chịu cảnh chất lượng cuộc sống bị suy giảm mạnh mẽ nhất. Ảnh hưởng của nó đối với không gian quân càng lớn.”

Thường Vĩ Tư thu lại ánh mắt đang nhìn về xa xăm, không nói gì.

“Bởi vậy, tướng quân, tôi hiểu được chỗ khó của ngài, tôi muốn giúp đỡ các ngài.”

Thường Vĩ Tư lẳng lẳng nhìn Hines trong suốt mấy giây, Hines có cảm giác ánh mắt vị tướng sâu thăm thăm, không thể dò đoán. Ông không đáp lời Hines, mà chỉ nói: “Sự tiến hóa của bộ não con người cần hai mươi nghìn đến hai trăm nghìn năm mới có những thay đổi rõ rệt, mà nền văn minh nhân loại mới chỉ có năm nghìn năm lịch sử, bởi thế, hiện nay bộ não chúng ta vẫn là bộ não của người nguyên thủy... tiến sĩ, tôi thực sự rất thán phục lối tư duy độc đáo này của ông, có lẽ đây chính là mấu chốt của vấn đề.”

“Cảm ơn ngài, thực sự, chúng ta đều là những người man di hiện đại.”

“Nhưng, sử dụng công nghệ nâng cao năng lực tư tưởng có khả thi không?”

Câu hỏi này của Thường Vĩ Tư khiến Hines lấy làm hưng phấn: “Tướng quân, ít nhất thì so với những người khác, ngài đã không còn nguyên thủy như họ nữa rồi! Tôi để ý thấy, ngài dùng cụm từ ‘năng lực tư tưởng’ chứ không phải là ‘trí lực’, nội hàm của cái trước lớn hơn cái sau rất nhiều. Đơn cử, hiện nay muốn chiến thắng được chủ nghĩa thất bại không thể nào chỉ dựa vào trí lực được, trước chướng ngại vật mà Hạt trí tuệ bày ra, người có trí lực càng cao sẽ càng khó lòng xây dựng được niềm tin thắng lợi.”

“Vậy thì, ông hãy trả lời tôi, có thể nâng cao được hay không?”

Hines lắc đầu, “Ngài có tìm hiểu về công việc của tôi và Yamasuki Keiko trước khi nguy cơ Tam Thế xuất hiện không?”

“Tôi cũng không rõ lắm, hình như là về bản chất của tư duy, không phải ở cấp độ phân tử mà phải ở cấp độ lượng tử, theo tôi, điều này không biết có phải là...”

“Điều này có nghĩa là Hạt trí tuệ cũng đang đợi tôi ở phía trước,” Hines chỉ lên bầu trời, “giống như đang đợi bọn họ vậy. Nhưng trước mắt, tuy rằng nghiên cứu của chúng tôi vẫn còn cách mục tiêu rất xa xôi, song lại sinh ra được một sản phẩm phụ không ai ngờ tới.”

Thường Vĩ Tư khe khẽ gật đầu, thể hiện sự hứng thú dè dặt.

“Tôi không nói chi tiết về mặt kỹ thuật nữa, tóm lược lại, chúng tôi đã phát hiện ra cơ chế tư duy đưa ra phán đoán trong mạng neuron của não bộ, đồng thời có thể tác động mang tính quyết định đối với nó. Quá trình tư duy đưa ra phán đoán của con người có thể so sánh với máy tính thế này: nhập dữ liệu từ bên ngoài vào, tính toán, cuối cùng đưa ra kết quả. Hiện nay, chúng tôi đã có thể bỏ qua quá trình tính toán, trực tiếp đưa ra kết quả. Khi một thông tin nhất định được đưa vào bộ não, bằng cách tác động lên một vùng nhất định trên mạng lưới neuron, chúng tôi có thể khiến bộ não không

trải qua tư duy mà đưa ra phán đoán luôn, tin rằng thông tin đó là chính xác.”

“Đã thực hiện được rồi à?” Thường Vĩ Tư không lộ ra cảm xúc gì.

“Đúng thế, bắt đầu từ một phát hiện ngẫu nhiên, chúng tôi đã tiến hành đi sâu nghiên cứu, đã có thể áp dụng trong thực tế, chúng tôi gọi thiết bị này là Dấu ấn tư tưởng.”

“Nếu phán đoán hoặc có thể nói là niềm tin này không phù hợp với hiện thực khách quan thì sao?”

“Niềm tin đó rốt cuộc sẽ bị lật đổ, nhưng quá trình này khá là đau đớn và khổ sở, vì phán đoán mà dấu ấn tư tưởng sản sinh ra trong ý thức vô cùng bền vững. Tôi từng vì thế mà tin chắc mười mươi rằng nước là chất độc, phải điều trị tâm lý suốt hai tháng trời mới có thể uống nước mà không gặp trở ngại gì, quá trình đó... thực sự tôi không muốn nhớ lại nữa. Và lại, nước là chất độc chỉ là một mệnh đề sai hết sức rõ ràng, những niềm tin khác thì không phải thế, ví dụ như Chúa có tồn tại hay không, nhân loại trong cuộc chiến tranh này có khả năng thắng lợi hay không, vân vân. Vấn đề, những mệnh đề này đã không có đáp án xác định rồi, nếu như hình thành một cách bình thường, chúng sẽ trải qua một quá trình lựa chọn của tư duy, rồi niềm tin dần dần nghiêng về một hướng. Thế nhưng, nếu được xây dựng bằng Dấu ấn tư tưởng, những niềm tin này sẽ vững như bàn thạch, tuyệt đối không thể nào bị lật đổ.”

“Đây đúng là một thành tựu vĩ đại.” Thường Vĩ Tư bắt đầu trở nên nghiêm túc, “Nhưng là xét trên bình diện ngành não khoa mà thôi. Còn trong hiện thực, tiến sĩ Hines ạ, ông đã chế tạo ra một món đồ phiền phức, tôi nói thật đó, món đồ phiền phức nhất trong lịch sử loài người.”

“Ông không muốn sử dụng Dấu ấn tư tưởng này để tạo ra một quân chủng không gian có niềm tin kiên định vào thắng lợi hay sao? Trong quân

đội, các ông có chính ủy, chúng tôi thì có Cha tuyên úy, Dấu ấn tư tưởng chẳng qua chỉ là vận dụng công nghệ để hoàn thành công việc của bọn họ với hiệu suất cao mà thôi.”

“Công tác chính trị tư tưởng là xây dựng niềm tin bằng tư duy lý tính khoa học.”

“Nhưng niềm tin vào chiến thắng của cuộc chiến này có thể xây dựng bằng tư duy lý tính khoa học ư?”

“Tiến sĩ, nếu vậy, chúng tôi chấp nhận một quân chủng không gian thiếu niềm tin chiến thắng nhưng có tư duy tự do.”

“Ngoài niềm tin này ra, những tư duy khác đương nhiên có thể hoàn toàn tự do, chúng tôi chỉ tác động một chút xíu lên tư duy, vận dụng công nghệ bỏ qua quá trình suy xét, khắc sâu vào ý thức một kết luận, chỉ duy nhất một kết luận đó mà thôi.”

“Vậy là đủ rồi, công nghệ đã đạt đến mức có thể chỉnh sửa tư tưởng của người ta giống như chỉnh sửa chương trình máy tính, như thế thì những người ấy có còn là con người nữa không, hay là những cỗ máy tự động?”

“Chắc hẳn ngài đã đọc *A Clockwork Orange*.”

“Một cuốn sách rất sâu sắc.”

“Tướng quân, thái độ của ngài cũng không ngoài dự đoán của tôi,” Hines thở dài, “Tôi sẽ tiếp tục cố gắng trên phương diện này, nỗ lực mà một Người Điện Bích cần phải có.”

Tại Hội nghị lắng nghe ý kiến về kế hoạch Điện Bích của Hội đồng phòng ngự toàn cầu, giới thiệu của Hines về Dấu ấn tư tưởng đã làm hội trường trở nên kích động hiếm thấy. Đánh giá ngắn gọn của đại biểu nước Mỹ đã nói thay tiếng lòng của hầu hết những người tham gia hội nghị.

“Với tài năng xuất sắc của mình, tiến sĩ Hines và tiến sĩ Yamasuki Keiko đã mở ra cho loài người một cánh cửa dẫn thẳng đến bóng tối.”

Đại biểu Pháp kích động nhảy khỏi chỗ ngồi: “Giữa việc loài người mất quyền và năng lực tự do tư tưởng, và thất bại trong cuộc chiến tranh này, kết cục nào bi thảm hơn đây?”

“Đương nhiên là cái thứ hai bi thảm hơn!” Hines đứng dậy phản bác, “vì nếu là cái trước, loài người ít nhất cũng còn cơ hội giành lại tự do tư tưởng cho mình!”

“Tôi nghi ngờ, nếu cái thứ đó thực sự được đem ra sử dụng... nhìn đám Người Diện Bích các ông đi,” đại biểu nước Nga giơ hai tay lên trần nhà, “Tyler thì muốn đoạt tính mạng con người, còn ông thì muốn tước đi tư duy của con người, rốt cuộc các ông muốn gì vậy hả?”

Những lời này lại khiến hội trường xôn xao một chập.

Đại biểu nước Anh nói: “Hôm nay chúng ta mới chỉ đưa ra dự thảo nghị quyết, nhưng tôi tin tưởng rằng, chính phủ các nước sẽ nhất trí nghiêm cấm thứ này, dù thế nào đi nữa, không có gì xấu xa hơn là kiểm soát tư tưởng cả.”

Hines nói: “Sao hễ cứ nhắc đến kiểm soát tư tưởng mọi người đều trở nên nhạy cảm như vậy? Thực chất, ngay trong xã hội hiện đại này, hành vi kiểm soát tư tưởng chẳng phải vẫn luôn xảy ra đó hay sao? Từ quảng cáo thương mại cho đến văn hóa Hollywood, tất cả đều đang kiểm soát tư tưởng của chúng ta. Các ngài, nếu nói bằng một câu ngạn ngữ Trung Quốc thì là thế này, chẳng qua là kẻ đi năm chục bước cười người đi trăm bước mà thôi.”

Đại biểu Mỹ nói: “Tiến sĩ Hines, ông đâu chỉ có đi một trăm bước, ông đã đi tới ngưỡng cửa bóng tối, đe dọa đến nền tảng xã hội hiện đại rồi.”

Cả hội trường lại xôn xao lên một chập, Hines hiểu rõ, lúc này ông ta cần phải kiểm soát được tình thế, ông ta cao giọng thốt lên: “Hãy học theo cậu bé đó!”

Tiếng ồn trong hội trường quả nhiên vì câu nói cuối cùng của ông ta mà tạm thời lắng xuống. “Cậu bé nào?” Vị chủ tịch luân phiên hỏi.

“Tôi nghĩ mọi người đều đã nghe câu chuyện này rồi: một cậu trai trẻ ở lâm trường bị cây đổ đè lên chân, khi đó chỉ có một mình cậu ta ở đấy, máu chảy không cầm lại được, cứ tiếp tục như vậy cậu ta sẽ mất máu mà chết. Nhưng, cậu ta đã quyết định làm một việc đủ khiến các vị đại biểu ở đây đều thẹn mướt mồ hôi: cầm lấy cửa, cửa luôn cái chân bị đè kia, rồi bò lên xe tìm đến bệnh viện, tự cứu lấy mạng mình.”

Hines hài lòng khi thấy ít nhất trong hội trường đã không còn người nào toan ngắt lời ông ta nữa, nói tiếp: “Vấn đề mà loài người hiện nay đang phải đối mặt là sinh tồn hay tiêu vong, sinh tồn hay tiêu vong của toàn thể chủng tộc và văn minh nhân loại, trong tình huống này, sao có thể không buông bỏ đi một số thứ cơ chứ?”

Hai tiếng “cốp, cốp” khe khẽ vang lên, đó là tiếng gõ búa gỗ của vị chủ tịch, mặc dù trong hội trường lúc này không hề ồn ào. Bây giờ, người ta mới để ý thấy, người Đức này là một trong số rất hiếm người vẫn giữ được bình tĩnh.

Vị chủ tịch chậm chậm nói: “Trước hết, tôi hy vọng các vị đại biểu có thể nhìn thẳng vào tình thế hiện nay. Đầu tư vào công trình xây dựng hệ thống phòng vệ không gian càng lúc càng lớn, nền kinh tế thế giới đang thay đổi hình thái, suy thoái với tốc độ chóng mặt, lời tiên đoán rằng chất lượng cuộc sống của xã hội loài người sẽ bị đẩy lùi một thế kỷ rất có thể sẽ trở thành hiện thực trong một tương lai không xa. Cùng với tất cả những vấn đề này, các nghiên cứu khoa học liên quan đến phòng vệ không gian càng ngày càng gặp phải nhiều chướng ngại của Hạt trí tuệ, tiến bộ công

nghệ càng ngày càng chậm lại. Những yếu tố ấy đều đang làm dấy lên làn sóng thất bại chủ nghĩa mới trên cộng đồng quốc tế, mà lần này, có thể dẫn đến sụp đổ toàn diện kế hoạch phòng vệ Hệ Mặt trời.”

Phát biểu của chủ tịch khiến cả hội trường hoàn toàn nguội lạnh, ông ta để họ trầm ngâm gần nửa phút, rồi mới nói tiếp: “Tôi cũng giống như các ngài, khi biết đến dấu ấn tư tưởng, tôi cũng thấy kinh sợ và căm ghét như là thấy rắn độc vậy... nhưng cách làm lý trí nhất của chúng ta lúc này là phải bình tĩnh lại, nghiêm túc suy nghĩ thật kỹ. Cho dù quý dữ có xuất hiện thật đi chăng nữa, bình tĩnh và lý trí cũng vẫn là lựa chọn tốt nhất. Trong hội nghị lần này, chúng ta sẽ chỉ đề xuất ra một dự thảo để mọi người cùng nhau biểu quyết thôi.”

Hines đã nhìn thấy một tia hy vọng: “Ngài chủ tịch, các vị đại biểu, nếu đề án ban đầu của tôi không thể đưa ra biểu quyết trên hội nghị, chúng ta có nên mỗi bên lùi lại một bước hay không?”

“Dù cho lùi bao nhiêu bước, kiểm soát tư tưởng là điều tuyệt đối không thể chấp nhận được.” Đại biểu Pháp nói, nhưng giọng điệu đã không còn cứng rắn như lúc nãy nữa.

“Nếu không phải là kiểm soát tư tưởng, hoặc chỉ nằm trên ranh giới giữa kiểm soát và tự do thì sao?”

“Dấu ấn tư tưởng chính là kiểm soát tư tưởng.” Đại biểu Nhật Bản lên tiếng.

“Không hẳn là vậy, đã gọi là kiểm soát, tất nhiên phải có người kiểm soát và người bị kiểm soát, giả sử có người tự nguyện khắc Dấu ấn tư tưởng lên ý thức của mình, xin hỏi như vậy có thể gọi là kiểm soát được hay không?”

Hội trường lại chìm vào im lặng một lần nữa, Hines cảm giác mình đã gần đến thành công, ông ta lại tiếp tục: “Tôi đề nghị chúng ta coi Dấu ấn tư tưởng như một loại phúc lợi công cộng, mở cửa cho toàn thể xã hội, nó chỉ

có một mệnh đề duy nhất, là niềm tin với thắng lợi của cuộc chiến, những người muốn có được niềm tin này nhờ Dấu ấn tư tưởng đều có thể sử dụng thiết bị, trong điều kiện hoàn toàn tự nguyện. Tất nhiên, mọi thứ đều phải được giám sát hết sức nghiêm ngặt.”

Hội nghị bắt đầu thảo luận về vấn đề này, dựa trên cơ sở đề nghị của Hines, họ lại đưa ra thêm rất nhiều hạn chế đối với việc sử dụng Dấu ấn tư tưởng, trong đó điều khoản then chốt nhất là phạm vi sử dụng chỉ giới hạn trong không gian quân, suy cho cùng, việc thống nhất tư tưởng trong quân đội cũng tương đối dễ được chấp nhận. Hội nghị kéo dài liên tục gần tám tiếng đồng hồ, đây là lần dài nhất từ trước đến nay, cuối cùng cũng lập ra được một dự thảo nghị quyết để biểu quyết trong hội nghị lần sau, đại biểu các quốc gia thường trực trong hội đồng sẽ mang về báo cáo với chính phủ nước mình.

“Chúng ta có cần đặt cho thiết bị này một cái tên không nhỉ?” Đại biểu Mỹ nói.

“Gọi là Trung tâm Cứu rỗi Niềm tin nhé ?” Đại biểu nước Anh nói, cái tên kỳ cục đậm chất hài hước kiểu Anh này gây ra một tràng cười trong hội trường.

“Bỏ chữ Cứu rỗi đi, gọi là Trung tâm Niềm tin.” Hines nghiêm túc nói.

Trước cổng lớn của Trung tâm Niềm tin dựng một phiên bản cỡ nhỏ của bức tượng Nữ thần Tự do, không ai biết được dụng ý là gì, có lẽ người ta muốn dùng “tự do” để làm nhạt bớt phần nào sắc thái “kiểm soát”. Nhưng thứ thu hút sự chú ý nhất, lại là bài thơ đã được viết lại khắc trên bệ bức tượng nữ thần.

Đền đây hồi kẻ hoang mang suy sụp

Đáy ưu phiền hoài vọng ánh quanh vịnh,

Đến với ta, những linh hồn lưu lạc:

Ta thấp đèn bên vàng chói Niềm tin.^[50]

Niềm tin vàng chói nhắc đến trong bài thơ được khắc nổi bật bằng nhiều thứ tiếng trên một tấm bia bằng đá hoa cương đen gọi là Bia Niềm tin, đặt ngay bên cạnh tượng Nữ Từ thần.

Trong trận chiến chống lại quân xâm lược từ thế giới Tam Thể, loài người tất thắng, kẻ thù xâm lược Hệ Mặt trời sẽ bị tiêu diệt, nền văn minh Trái đất sẽ tiếp diễn muôn đời trong vũ trụ.

Trung tâm Niềm tin đã mở cửa được ba ngày, Hines và Yamasuki Keiko cũng ba ngày chờ đợi trong sảnh đường trang nghiêm. Tòa nhà không lớn lắm xây gần quảng trường Liên Hiệp Quốc này đã trở thành một điểm tham quan du lịch mới, lúc nào cũng có người chụp ảnh trước tượng Nữ thần Tự do và Bia Niềm tin ở trước cửa, nhưng không một ai bước vào, mọi người dường như đều thận trọng giữ khoảng cách nhất định với nơi này.

“Anh có cảm giác như hai vợ chồng mình đang kinh doanh một cái cửa hàng ế ẩm hay không?” Yamasuki Keiko hỏi.

“Em yêu, rồi sẽ có một ngày nơi đây sẽ trở thành đất thánh.” Hines trang trọng nói.

Buổi chiều ngày thứ ba, rốt cuộc cũng có một người bước vào Trung tâm Niềm tin, đó là một người đàn ông trung niên đầu hói, gương mặt buồn rầu, dáng đi liêu xiêu, khi đến gần còn ngửi thấy cả mùi rượu.

“Tôi muốn có một niềm tin.” Ông ta lè nhè nói.

“Chỉ có thành viên quân chủng không gian của các nước mới được sử dụng Trung tâm Niềm tin, xin hãy xuất trình giấy tờ của ông.” Yamasuki

Keiko khom người nói. Lúc này, trong mắt Hines, trông bà hết như một nhân viên lễ tân lịch thiệp, chu đáo của khách sạn Tokyo vậy.

Người đàn ông lần mò lấy ra giấy chứng nhận: “Tôi là thành viên của quân chủng không gian, nhưng là nhân viên văn phòng, vậy có được không?”

Sau khi xem xét giấy chứng nhận một cách kỹ lưỡng, Hines gật đầu: “Ông Wilson, ông định thực hiện ngay bây giờ ư?”

“Tất nhiên rồi.” Người đàn ông gật đầu, rút trong túi áo ngực ra một mảnh giấy đã gấp ngay ngắn: “Cái thứ đó, các người gọi là Mệnh đề niềm tin đúng không, tôi viết ở đây rồi, tôi muốn có niềm tin này.”

Yamasuki Keiko vốn định giải thích: Theo nghị quyết của Hội đồng phòng ngự toàn cầu, Dấu ấn tư tưởng chỉ được cho phép sử dụng với một mệnh đề duy nhất, chính là nội dung được khắc trên tấm bia đá trước cửa, không được sai dù chỉ một chữ, bất cứ mệnh đề nào khác đều bị cấm ngặt. Nhưng Hines đã nhẹ nhàng ngăn bà lại, ông ta muốn xem mệnh đề của người này là gì, ông ta mở tờ giấy ra đọc, thấy trên đó viết rằng:

Catherine yêu tôi, cô ấy chưa bao giờ và sẽ không bao giờ ngoại tình!

Yamasuki Keiko cố sức nhin cười, trong khi Hines tức giận vo viên tờ giấy ném vào bộ mặt buồn bã của gã say rượu kia: “Cút ra ngoài!”

Sau khi Wilson bị đuổi ra, lại có một người khác đi qua Bia Niềm tin, đó là giới hạn khoảng cách mà du khách bình thường luôn giữ với Trung tâm Niềm tin. Người này cứ quanh quẩn phía sau tấm bia, Hines nhanh chóng chú ý đến ông ta, liền gọi Yamasuki Keiko bảo: “Nhìn người kia kìa, chắc hẳn ông ta là một quân nhân!”

“Trông ông ta có vẻ rất mệt mỏi, cả thể xác lẫn tinh thần.” Yamasuki Keiko nói.

“Nhưng ông ta là một quân nhân, em tin anh đi.” Hines nói, đang định ra ngoài nói chuyện với người kia thì lại thấy ông ta dợm bước lên những bậc thang trước cửa. Người này trông lớn tuổi hơn Wilson một chút, gương mặt phương Đông rất anh tuấn, song đúng như nhận xét của Yamasuki Keiko, trông ông ta hơi u uất. Có điều, sự u uất này khác với kẻ bất đắc chí vừa nãy, có vẻ mờ nhạt hơn, song lại thâm trầm hơn, tựa hồ như nó đã bầu bạn với ông ta từ nhiều năm rồi vậy.

“Tôi tên là Ngô Nhạc, tôi muốn có đức tin.” Người đó nói, Hines nhận ra, ông ta nói đến đức tin, chứ không phải niềm tin.

Yamasuki Keiko cúi người, đồng thời lặp lại câu nói lúc nãy: “Chỉ có thành viên quân chủng không gian của các nước mới được sử dụng Trung tâm Niềm tin, xin hãy xuất trình giấy tờ của ông.”

Ngô Nhạc đứng yên bất động, chỉ nói: “Mười sáu năm trước, tôi từng phục vụ trong quân chủng không gian một tháng, nhưng sau đó đã ra quân.”

“Từng phục vụ một tháng? Vậy, nếu không ngại, có thể cho biết nguyên nhân ông ra quân được không?” Hines hỏi.

“Tôi là một kẻ theo chủ nghĩa thất bại, cấp trên và bản thân tôi đều cho rằng tôi không thích hợp công tác trong quân chủng không gian nữa.”

“Chủ nghĩa thất bại là một tư tưởng rất phổ biến, ông rõ ràng là một người trung thực, có thể thẳng thắn nói ra suy nghĩ của mình. Những đồng đội của ông vẫn đang tiếp tục công tác kia có thể còn ôm trong lòng những phức cảm thất bại nặng nề hơn, chẳng qua họ chỉ chôn giấu chúng đi mà thôi.” Yamasuki Keiko nói.

“Có lẽ thế, nhưng suốt những năm này, tôi thấy rất lạc lõng.”

“Vì ông đã xuất ngũ?”

Ngô Nhạc lắc đầu, “Không, tôi xuất thân trong một gia đình học giả, nền tảng giáo dục của tôi làm tôi luôn coi loài người chúng ta như một thể thống nhất, tuy rằng sau này trở thành quân nhân, nhưng tôi luôn cho rằng, vinh dự tối cao của một người lính chính là được chiến đấu vì toàn nhân loại. Cơ hội này thật sự đã đến, nhưng đó lại là một cuộc chiến tranh định sẵn là sẽ thất bại.”

Hines đang định lên tiếng, Yamasuki Keiko đã cướp lời, bà nói: “Xin lỗi, cho tôi hỏi, năm nay ông bao nhiêu tuổi rồi?”

“Năm mươi mốt.”

“Giả sử sau khi có được niềm tin chiến thắng, thực sự có thể trở lại quân chủng không gian, với tuổi tác như ông, bắt đầu lại từ đầu trong quân đội phải chăng đã hơi muộn?”

Hines nhận ra, Yamasuki Keiko rõ ràng không nhẫn tâm trực tiếp từ chối Ngô Nhạc, trong mắt phụ nữ, những người đàn ông thâm trầm u uất như thế này hiển nhiên là có sức hút không thể cưỡng lại được. Có điều, Hines cũng không lo lắng gì, người này hẳn là đã nguội lạnh cõi lòng, không còn hứng thú với bất cứ điều gì nữa.

Ngô Nhạc lại lắc đầu: “Bà hiểu lầm rồi, tôi không phải đến vì niềm tin chiến thắng, mà chỉ muốn tìm sự yên ổn cho linh hồn thôi.”

Hines định lên tiếng, song lại bị Yamasuki Keiko ngăn lại.

Ngô Nhạc nói tiếp: “Tôi quen người vợ hiện tại của mình khi du học ở Học viện hải quân Annapolis, cô ấy là một tín đồ Cơ Đốc ngoan đạo, cô ấy đối diện với tương lai rất坦然 nhiên, một sự坦然 nhiên khiến tôi phải đố

ky. Cô ấy nói, Thiên Chúa đã an bài tất cả, hết thảy mọi thứ trong quá khứ và tương lai, những đứa con của Ngài như chúng ta không cần phải hiểu được cụ thể, chỉ cần giữ vững niềm tin rằng sự an bài của Thiên Chúa là hợp lý nhất vũ trụ này, sau đó sống yên bình theo ý chỉ của Ngài là được.”

“Nói vậy, ông đến là muốn có được đức tin với 'Thiên Chúa?'” Hines hỏi.

Ngô Nhạc gật đầu: “Tôi đã viết sẵn mệnh đề đức tin ở đây. Mời ông xem qua.” Ông ta vừa nói vừa thò tay vào túi áo.

Yamasuki Keiko lại ngăn Hines lên tiếng, bà nói với Ngô Nhạc: “Nếu là thế, ông hãy cứ tin theo là được rồi, không cần thiết phải dùng đến phương tiện công nghệ cực đoan như vậy.” Vị cựu thượng tá không gian quân nở một nụ cười gượng gạo: “Tôi lớn lên trong nền giáo dục duy vật chủ nghĩa, là một kẻ vô thần kiên định, bà nghĩ rằng, có được đức tin là chuyện dễ dàng với tôi ư?”

“Tuyệt đối không thể được.” Hines bước lên trước mặt Yamasuki Keiko, ông ta quyết định nhanh chóng nói cho rõ ràng chuyện này: “Ông cần phải biết, theo nghị quyết của Liên Hiệp Quốc, chỉ có một mệnh đề duy nhất có thể sử dụng Dấu ấn tư tưởng để khắc lên ý thức.” Nói đoạn, ông ta lấy trong ngăn kéo bàn tiếp tân ra một chiếc kẹp file màu đỏ rất tinh xảo, mở ra đưa cho Ngô Nhạc xem. Bên trong, trên nền nhung đen, là niềm tin chiến thắng được khảm lên bằng chữ vàng. Hines nói: “Đây là Sổ niềm tin.” Ông ta lại lấy ra một đồng kẹp file màu sắc khác nhau: “Đây là các phiên bản trong các ngôn ngữ khác nhau của Sổ niềm tin. Ông Ngô, giờ tôi sẽ giải thích cho ông hiểu việc sử dụng Dấu ấn tư tưởng được giám sát nghiêm ngặt đến mức độ nào. Để đảm bảo an toàn trong khi thực hiện, chúng tôi không dùng màn hình hiển thị mệnh đề, mà dùng phương thức nguyên thủy nhất, giao Sổ niềm tin cho người tự nguyện tự mình đọc lấy. Trong quá trình thao tác cụ thể, nhằm đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, mọi thao tác đều do người tham gia tự mình hoàn thành. Anh ta sẽ tự mở Sổ niềm tin này ra, sau đó tự mình ấn nút khởi động Dấu ấn tư tưởng. Trước khi thực sự tiến

hành, hệ thống còn đưa ra ba cơ hội xác nhận lại. Trước mỗi lần thực hiện, Sổ niềm tin đều do một nhóm mười người kiểm tra và xác nhận. Mười người này là đặc phái viên của ủy ban nhân quyền Liên Hiệp Quốc và các nước thành viên thường trực Hội đồng phòng ngự toàn cầu, trong toàn bộ quá trình thực hiện Dấu ấn tư tưởng, mười người này cũng có mặt tại hiện trường để giám sát nghiêm ngặt. Vì vậy, ông Ngô, yêu cầu của ông tuyệt đối không thể thực hiện được, đừng nói là loại mệnh đề mang tính chất tôn giáo này, dẫu cho thay đổi một chữ của mệnh đề trong Sổ niềm tin cũng đã là phạm tội rồi.”

“Tôi xin lỗi, đã làm phiền hai người rồi.” Ngô Nhạc gật đầu, nói. Hiên nhiên, ông ta đã đoán trước được kết quả này, ông ta quay người bước đi, bóng lưng nhìn thật cô độc, già cỗi.

“Phần đời còn lại của ông ta sẽ rất khó khăn.” Yamasuki Keiko thì thầm nói, giọng bà nghe hết sức dịu dàng, cảm thông.

“Ông Ngô!” Hines gọi Ngô Nhạc đã bước ra khỏi cửa, rồi chạy theo ông ta. Lúc này, Bia Niềm tin và bức tường kính của tòa nhà Liên Hiệp Quốc dang xa phản chiếu ánh sáng rực rỡ của vầng dương sắp lặn, tựa hồ như đang bốc lửa. Hines nheo mắt nhìn quãng lửa ấy, nói: “Có lẽ ông không tin, suýt chút nữa tôi đã làm chuyện ngược lại với ông đấy.”

Ánh mắt Ngô Nhạc lộ vẻ thắc mắc. Hines ngoảnh đầu lại nhìn, thấy Yamasuki Keiko không theo ra, mới móc trong túi áo trong ra một tờ giấy, mở ra cho Ngô Nhạc xem: “Đây chính là Dấu ấn tư tưởng mà tôi muốn khắc lên ý thức của chính mình, tất nhiên, tôi đã do dự, rốt cuộc đã không làm thế.” Trên mảnh giấy có mấy chữ viết đậm nét:

CHÚA ĐÃ CHẾT RỒI.

“Tại sao?” Ngô Nhạc ngẩng đầu lên hỏi.

“Đây chẳng phải chuyện đã rõ ràng rành rành đấy sao, Chúa còn chưa chết hả, sự an bài của Chúa là cái của nợ gì, cái ách dụn dằng là cái của nợ gì chứ⁵¹!”

Ngô Nhạc lặng lẽ nhìn Hines một hồi, quay người bước xuống bậc cấp.

Hines đứng trên bậc cấp, lớn tiếng nói với Ngô Nhạc đã bước vào bóng râm của Bia Niềm tin: “Ông Ngô, tôi muốn che giấu lòng khinh thường đối với ông, nhưng tôi không làm được!”

Ngày hôm sau, Hines và Yamasuki Keiko rốt cuộc cũng gặp được những người mà họ mong đợi. Sáng hôm đó, bốn người bước vào từ ánh nắng rực rỡ phía bên ngoài, ba người đàn ông châu Âu và một phụ nữ phương Đông, họ đều còn rất trẻ, dáng người cao lớn, bước chân trầm ổn, nhanh nhẹn, trông rất tự tin và chín chắn. Nhưng Hines và Yamasuki Keiko đều thấy trong mắt họ một thứ dường như rất quen thuộc, đó chính là vẻ u uất và hoang mang trong đôi mắt Ngô Nhạc.

Họ xếp ngay ngắn giấy chứng nhận của mình lên mặt bàn tiếp tân, người đứng trên đầu trang trọng nói: “Chúng tôi là sĩ quan quân chủng không gian, đến để nhận niềm tin chiến thắng.”

Quá trình khắc dấu ấn tư tưởng rất nhanh chóng, mười thành viên tổ giám sát lần lượt chuyển tay Sổ niềm tin, mỗi người đều kiểm tra, đối chiếu nội dung bên trong hết sức tỉ mỉ, đồng thời ký tên vào giấy xác nhận. Kế đó, dưới sự giám sát của họ, người tự nguyện đầu tiên nhận lấy Sổ niềm tin, ngồi xuống dưới thiết bị quét. Trước mặt anh ta có một bệ nhỏ, anh ta đặt cuốn sổ lên trên, góc bên phải phía dưới bệ nhỏ có một nút ấn màu đỏ. Anh ta mở Sổ niềm tin ra, một âm thanh cất lên hỏi:

“Anh có xác nhận mình muốn có niềm tin vào mệnh đề này? Nếu đúng, hãy ấn nút; nếu không, hãy rời khỏi khu vực quét.”

Câu hỏi lặp đi lặp lại ba lần, sau ba lần nhận được câu trả lời khẳng định, nút bấm phát ra ánh sáng đỏ, một thiết bị cố định chậm chậm chập vào, giữ lấy phần đầu của người tự nguyện. Âm thanh kia lại vang lên: “Chuẩn bị khởi động khắc Dấu ấn tư tưởng, hãy đọc thầm mệnh đề, sau đó ấn nút.”

Khi nút được bấm, nó phát ra ánh sáng xanh, khoảng nửa phút sau, ánh sáng phụt tắt, giọng nói hướng dẫn lại vang lên: “Hoàn thành khắc Dấu ấn tư tưởng.” Thiết bị cố định tách ra, người tự nguyện đứng dậy rời khỏi đó.

Khi bốn sĩ quan đã hoàn thành thủ thuật trở lại đại sảnh, Yamasuki Keiko cẩn thận quan sát bọn họ, bà nhanh chóng khẳng định đó không phải là ảnh hưởng tâm lý: trong bốn đôi mắt, sự u uất và hoang mang đều đã biến mất, ánh mắt họ tĩnh lặng như nước.

“Mọi người thấy thế nào?” Bà mỉm cười hỏi.

“Rất tốt.” Một sĩ quan trẻ cũng mỉm cười đáp lại bà, “Cần phải như thế này.”

Lúc họ rời đi, cô gái phương Đông kia quay người lại nói thêm một câu: “Tiến sĩ, thực sự rất tốt, cảm ơn bà.”

Từ thời khắc đó, ít nhất là trong tâm trí bốn người trẻ tuổi này, tương lai đã trở nên chắc chắn.

Bắt đầu từ hôm đó, các thành viên không gian quân muốn nhận niềm tin chiến thắng liên tục tìm đến, thoát đầu, đa phần là đến từng người, về sau thì họ đi theo nhóm. Những người đến đợt đầu hầu hết đều mặc thường phục, về sau đa số mặc quân trang. Nếu lần nào có năm người trở lên cùng đến, nhóm giám sát sẽ tổ chức họp thẩm tra để xác nhận trong số đó không ai bị uy hiếp.

Một tuần sau, đã có hơn một trăm thành viên không gian quân tới khắc vào tâm trí niềm tin chiến thắng, quân hàm thấp nhất là binh nhì, cao nhất

là đại tá. Đây là quân hàm cao nhất mà không gian quân của các nước cho phép sử dụng Dấu ấn tư tưởng.

Đêm khuya hôm đó, trước tấm Bia Niềm tin, dưới ánh trăng, Hines nói với Yamasuki Keiko: “Em yêu, chúng ta cần phải đi rồi.”

“Đến tương lai sao?”

“Đúng thế, xét về nghiên cứu tư duy, chúng ta làm không tốt hơn những nhà khoa học khác, những gì cần phải làm, chúng ta đều đã làm rồi, bánh xe lịch sử đã được chúng ta đẩy chạy, chúng ta hãy đến tương lai chờ đợi lịch sử đi thôi.”

“Chúng ta sẽ đi bao xa?”

“Xa lắm, Keiko, xa lắm. Chúng ta sẽ đến niên đại mà thiết bị thăm dò của người Tam Thế đến Hệ Mặt trời.”

“Trước lúc ấy, chúng ta trở về ngôi nhà nhỏ ở Kyoto ở một thời gian nhé, thời đại này dấu sao cũng sắp vĩnh viễn trôi qua mất rồi.”

“Tất nhiên rồi, em yêu, anh cũng rất nhớ nơi ấy.”

Nửa năm sau, Yamasuki Keiko sắp chìm vào giấc ngủ đông thấy mình bị bao trùm trong cái lạnh càng lúc càng sâu, giống hệt như khoảnh khắc mười mấy năm trước La Tập rơi xuống hồ nước đóng băng, cái lạnh làm đông cứng và lọc đi những thứ rối rắm và ồn ã khỏi ý thức bà, khiến cho đầu mỗi mà bà đang tập trung suy nghĩ kia nổi bật lên giữa bóng tối tĩnh lặng, những mạch suy tư trước đây vẫn còn mơ hồ mờ mịt nay bỗng trở nên rõ nét khác thường, tựa như bầu trời giữa mùa đông lạnh giá.

Yamasuki Keiko muốn hô hoán kêu ngừng quá trình ngủ đông, nhưng đã quá muộn, nhiệt độ siêu thấp đã thấm vào cơ thể bà, bà không còn khả năng

phát ra âm thanh nữa.

Nhân viên điều khiển và bác sĩ trông thấy, đôi mắt người phụ nữ sắp chìm vào giấc ngủ đông đột nhiên hé ra, để lộ ánh mắt đầy vẻ kinh hoàng tuyệt vọng, nếu không phải cái lạnh đã làm đông cứng cả mí mắt, đôi mắt bà nhất định sẽ mở to hết cỡ. Nhưng họ đều cho rằng đây là phản xạ thần kinh bình thường trong quá trình ngủ đông, lúc trước cũng từng xuất hiện ở một số ít người, vì vậy không ai để ý.

Hội nghị lắng nghe ý kiến về kế hoạch Diệt Bích của Hội đồng phòng ngự toàn cầu Liên Hiệp Quốc đang thảo luận về vấn đề thí nghiệm bom nhiệt hạch theo mô hình hằng tinh.

Cùng với sự đột phá trong công nghệ chế tạo siêu máy tính cỡ lớn, vụ nổ hạt nhân theo mô hình hằng tinh mà mười năm trước đã hoàn thiện về mặt lý thuyết, nay đã hiện thực hóa trên máy tính, loại bom nhiệt hạch mô hình hằng tinh có đương lượng nổ siêu lớn chuẩn bị được bắt đầu chế tạo. Dự kiến, quả bom đầu tiên sẽ có đương lượng nổ 350 megaton, gấp mười bảy lần quả bom nhiệt hạch lớn nhất mà loài người từng chế tạo. Loại siêu bom này không thể nào thử nghiệm trong bầu khí quyển được, thử nghiệm dưới lòng đất thì phải đào giếng cực sâu, nếu cho nổ trong giếng thử nghiệm có độ sâu như trước đây, địa tầng sẽ bị cuộn tung lên. Nhưng nếu cho nổ trong giếng thử nghiệm siêu sâu, sóng xung kích khủng khiếp sinh ra từ đó sẽ lan đi khắp Trái đất, có khả năng còn gây ra ảnh hưởng không thể đoán trước lên kết cấu địa chất trên một phạm vi rộng khắp, dẫn đến các thảm họa địa chất như sóng thần, động đất vân vân. Vì vậy, thử nghiệm bom nhiệt hạch mô hình hằng tinh chỉ có thể thực hiện ngoài không gian, nhưng cũng không thể thử nghiệm trên quỹ đạo cao được, vì ở khoảng cách đó, xung điện từ do bom nhiệt hạch sinh ra có thể gây ảnh hưởng cực lớn đối với hệ thống thông tin và điện lực của Trái đất. Địa điểm lý tưởng nhất là ở phía bên kia Mặt trăng, song Rey Díaz lại có lựa chọn khác.

“Tôi quyết định thử nghiệm trên Sao Thủy.” Rey Díaz nói.

Đề nghị này khiến các đại biểu tham gia hội nghị rất kinh ngạc, nhao nhao hỏi ý nghĩa của chọn lựa này là gì.

“Theo nguyên tắc cơ bản của kế hoạch Người Diện Bích, tôi không cần giải thích.” Rey Díaz lạnh lùng trả lời, “Thử nghiệm cần phải thực hiện dưới lòng đất, chúng ta cần đào giếng siêu sâu trên Sao Thủy.”

Đại biểu Nga nói: “Việc thử nghiệm trên bề mặt Sao Thủy có lẽ còn có thể xem xét, nhưng thử nghiệm dưới lòng đất thì đầu tư quá lớn, chi phí đào giếng thử nghiệm siêu sâu ở đó có thể gấp cả trăm lần chi phí cho công trình tương tự trên Trái đất, huống hồ lại chẳng có ý nghĩa gì, trên Sao Thủy có cần nghĩ xem bom hạt nhân có ảnh hưởng môi trường hay không đâu.”

“Kể cả thử nghiệm trên bề mặt Sao Thủy cũng không được!” Đại biểu Mỹ lên tiếng, “Tính đến thời điểm này, Rey Díaz là Người Diện Bích tiêu tốn tài nguyên nhiều nhất, giờ là lúc phải ngăn ông ta lại rồi!” Phát biểu này lập tức nhận được sự đồng tình ủng hộ của đại biểu ba nước Anh, Pháp, Đức.

Rey Díaz mỉm cười: “Cho dù tôi sử dụng tài nguyên ít như tiến sĩ La Tập, các người cũng sẽ nhao nhao phủ quyết kế hoạch của tôi mà thôi.” Ông ta quay sang phía vị chủ tịch luân phiên, “Mong ngài chủ tịch và các vị đại biểu ở đây chú ý, trong số các kế hoạch chiến lược mà tất cả Người Diện Bích đã đề xuất, kế hoạch của tôi là theo sát và dễ kết hợp nhất với kế hoạch phòng vệ chính, hoàn toàn có thể coi nó như một phần của kế hoạch phòng vệ chính, việc tiêu hao tài nguyên nhìn con số tuyệt đối thì sẽ thấy rất lớn, nhưng có một phần không nhỏ đã trùng lặp với kế hoạch phòng vệ chính, vì thế...”

Đại biểu Anh ngắt lời Rey Díaz: “Ông hãy giải thích tại sao phải tiến hành thử nghiệm dưới lòng đất Sao Thủy đi đã, ngoài lý do ông muốn thay đổi cách vung tiền, chúng tôi không tìm được lời giải thích nào khác nữa.”

“Ngài chủ tịch, các vị đại biểu,” Rey Díaz bình tĩnh phản kích: “Các vị hẳn đã nhìn thấy rồi đó, đến lúc này, Hội đồng phòng ngự toàn cầu đã đánh mất sự tôn trọng tối thiểu đối với Người Diện Bích, đồng thời cũng không còn tôn trọng nguyên tắc của kế hoạch Diện Bích nữa. Nếu chúng tôi phải giải thích tất cả mọi chi tiết trong kế hoạch của mình, vậy thì kế hoạch Diện Bích còn ý nghĩa gì nữa?” Ông ta đưa ánh mắt như thiêu đốt nhìn chăm chăm vào đại biểu từng nước lớn, khiến họ đều phải né tránh nhìn sang hướng khác.

Rey Díaz lại tiếp lời: “Mặc dù vậy, tôi vẫn sẵn sàng đưa ra lời giải thích cho câu hỏi vừa rồi: mục đích của việc đào giếng sâu thử nghiệm bom nhiệt hạch trên Sao Thủy là muốn cho nổ thành một cái hang lớn bên dưới bề mặt hành tinh, để sau này làm căn cứ Sao Thủy. Đối với một công trình như vậy, đây hiển nhiên đã là phương án tiết kiệm nhất rồi.”

Lời giải thích của Rey Díaz làm dấy lên một loạt những tiếng xàm xì trao đổi, có vị đại biểu hỏi: “Người Diện Bích Rey Díaz, ý ông là biến Sao Thủy thành căn cứ phóng bom nhiệt hạch mô hình hằng tinh hả?”

Rey Díaz tự tin nói: “Đúng thế, hiện nay lý thuyết chiến lược phòng ngự chính cho rằng, trọng điểm của hệ thống phòng vệ cần đặt trên các hành tinh ở vòng ngoài Trái đất, trong khi đó lại không coi trọng các hành tinh ở vòng trong, cho là chúng không có ý nghĩa phòng vệ. Căn cứ Sao Thủy do tôi quy hoạch này, chính là để bổ sung mắt xích yếu đó của kế hoạch phòng ngự chính.”

“Ông ta sợ thấy Mặt trời, vậy mà lại đòi chạy đến hành tinh gần Mặt trời nhất, đây chẳng phải là chuyện rất lạ hay sao?” Đại biểu Mỹ nói, gây ra một vài tiếng cười, kế đó liền bị chủ tịch cảnh cáo.

“Không có gì, ngài chủ tịch, tôi đã quen với thái độ không tôn trọng này rồi, từ trước khi trở thành Người Diện Bích tôi đã quen với nó rồi.” Rey Díaz xua tay, “Nhưng các vị cần phải tôn trọng sự thực này: Sau khi các hành tinh vòng ngoài, thậm chí là cả Trái đất bị chiếm đóng, căn cứ Sao Thủy sẽ là thành lũy cuối cùng của loài người, nó dựa vào Mặt trời, được bức xạ Mặt trời che chắn, ắt hẳn sẽ trở thành trận địa vững chắc nhất của chúng ta.”

“Người Diện Bích Rey Díaz, nói như vậy, toàn bộ ý nghĩa kế hoạch của ông, chính là sự phản kháng cuối cùng của loài người khi mà mọi sự đã rồi? Điều này ngược lại rất phù hợp với tính cách của ông đấy.” Đại biểu Pháp nói.

“Các ngài, không thể nào không nghĩ đến sự phản kháng cuối cùng được.” Rey Díaz trịnh trọng nói.

“Được rồi, Người Diện Bích Rey Díaz,” vị chủ tịch nói, “tiếp sau đây, ông có thể cho chúng tôi biết, trong phương án tổng thể của ông, tổng cộng cần bao nhiêu quả bom nhiệt hạch mô hình hằng tinh?”

“Càng nhiều càng tốt, phải dốc hết năng lực sản xuất của Trái đất ra để chế tạo bom, số lượng cụ thể thì phải xem bom nhiệt hạch trong tương lai có thể đạt đương lượng nổ lớn chừng nào. Nếu theo tiêu chuẩn hiện nay, trong đợt đầu tiên, ít nhất cần một triệu quả.”

Câu nói của Rey Díaz làm cả hội trường cười ầm lên.

“Xem ra, Người Diện Bích Rey Díaz không chỉ muốn chế tạo ra Mặt trời nhỏ, mà còn muốn tạo ra cả một thiên hà!” Đại biểu Mỹ lớn tiếng nói, sau đó vươn người về phía Rey Díaz, “Có phải ông thực sự cho rằng, tất cả protium, deuterium và tritium trong các đại dương đều là để dành cho ông không hả? Vì tình cảm biến thái của ông dành cho bom hạt nhân, mà Trái đất sẽ trở thành một công xưởng sản xuất bom nhiệt hạch hả?”

Lúc này, trong hội trường chỉ còn một mình Rey Díaz là giữ vẻ mặt nghiêm túc, ông ta lặng lẽ chờ đợt ồn ào náo động do mình gây ra từ từ lắng xuống, chậm rãi nói từng chữ một: “Đây là cuộc chiến tranh tối hậu của loài người, con số yêu cầu này không hề nhiều, có điều, tôi đã dự liệu trước kết quả ngày hôm nay rồi, nhưng tôi sẽ cố gắng, tôi sẽ chế tạo thật nhiều bom, thêm được quả nào hay quả đấy, nói cho các người biết, tôi sẽ không ngừng cố gắng.”

Thế giới trên Sao Thủy chỉ có thể thấy hai màu sắc: màu đen và màu vàng. Màu đen là mặt đất của hành tinh này, dưới vầng dương nóng bỏng chiếu rọi ở khoảng cách gần, mặt đất có hệ số phản xạ thấp vẫn chỉ một màu đen kịt; màu vàng là Mặt trời, ở thế giới này, Mặt trời chiếm một phần tương đối lớn trên bầu không, giữa vầng dương to lớn ấy, có thể thấy rõ những cơn sóng trong biển lửa cuộn cuộn, thấy vết đen lướt qua như mây đen. Phía rìa mép Mặt trời, cũng có thể thấy cả những tia lửa đẹp đẽ đang múa may uyển chuyển.

Trên khối đá rắn nằm lơ lửng ngay phía trên biển lửa Mặt trời này, loài người lại định trồng xuống một vầng Mặt trời nhỏ nữa.

Từ khi xây dựng được thang máy vũ trụ, loài người bắt đầu tiến hành thăm dò các hành tinh trong Hệ Mặt trời trên quy mô lớn. Các phi thuyền chở người nối đuôi nhau hạ cánh xuống Sao Hỏa và mặt trăng của Sao Mộc, song cũng không gây tiếng vang quá lớn. Vì mọi người đều biết, mục đích của những cuộc thám hiểm này so với trước đây thì thực tế và rõ ràng hơn nhiều, tất cả chỉ để xây dựng căn cứ phòng vệ Hệ Mặt trời. Nếu coi đây là mục đích, những chuyến bay chủ yếu sử dụng phi thuyền và tên lửa đẩy hóa học này mới chỉ là một khởi đầu nhỏ bé không đáng nhắc đến mà thôi. Những cuộc thăm dò thời kỳ đầu chủ yếu tập trung vào các hành tinh ở vòng ngoài Trái đất, nhưng càng đi sâu nghiên cứu chiến lược chiến tranh không gian, thái độ xem nhẹ giá trị chiến lược của các hành tinh vòng trong

càng lúc càng bị đặt nhiều dấu hỏi, vì vậy, tần suất thăm dò Sao Thủy và Sao Kim đã được tăng lên đáng kể. Đây cũng chính là nguyên nhân khiến kế hoạch thử nghiệm bom nhiệt hạch mô hình hằng tinh trên Sao Thủy của Rey Díaz được miễn cưỡng thông qua ở Hội đồng phòng ngự toàn cầu.

Đào giếng thử trong địa tầng Sao Thủy là công trình lớn đầu tiên của loài người thực hiện trên một hành tinh khác trong Hệ Mặt trời. Do việc thi công chỉ có thể tiến hành vào ban đêm dài tám mươi tám ngày trên Sao Thủy, vậy nên thời gian thi công kéo dài đến ba năm trên Trái đất, song cuối cùng cũng chỉ đào đến một phần ba độ sâu dự kiến. Phía bên dưới là một địa tầng hỗn hợp kim loại và nham thạch cực kỳ cứng, tiếp tục đào không chỉ chậm chạp tiến độ, mà còn cực kỳ tốn kém. Cuối cùng, người ta cũng quyết định kết thúc công trình tại đây. Nếu cho nổ thử ở độ sâu hiện tại, địa tầng chắc chắn sẽ bị vụ nổ hạt nhân hất tung lên, tạo thành một cái hố bom khổng lồ. Trên thực tế, phần nào có thể coi đây là một cuộc thử bom trên mặt đất, mà do bị địa tầng che lấp, hiệu quả còn khó quan sát hơn nhiều so với thử 100% trên bề mặt hành tinh. Nhưng Rey Díaz nghĩ, nếu xây nóc cho cái hố bom này thì cũng có thể thành căn cứ, nên vẫn kiên quyết tiến hành thử nghiệm ở độ sâu hiện tại.

Cuộc thử nghiệm được thực hiện vào lúc bình minh, quá trình Mặt trời mọc ở Sao Thủy kéo dài hơn mười tiếng đồng hồ, lúc này, phía chân trời vừa xuất hiện một vầng sáng mờ nhạt.

Đồng hồ đếm ngược của quả bom đếm tới 0, những gợn sóng hình tròn liên lan ra từ trung tâm là điểm nổ, trong chốc lát, mặt đất trên Sao Thủy bỗng nhiên tựa hồ mềm như lụa, liền sau đó, tâm điểm vụ nổ xuất hiện một ngọn núi chầm chậm đùn lên, trông như thể sống lưng một người khổng lồ vừa thức tỉnh. Khi đỉnh núi dâng lên độ cao chừng ba nghìn mét, cả ngọn núi nổ bùng, hàng trăm triệu tấn đất bùn và đá vụn bắn lên không trung. Sao Thủy như thể mọc lên một bó tóc dựng đứng, tua tủa chĩa lên trời cao! Địa tầng bị xới tung lên, ánh sáng của quả cầu lửa bên dưới được giải

phóng, chiếu lên đất đá đang bay tung tóe trên không trung, thành một ngọn lửa trắng lệt in trên nền trời đen như mực của hành tinh. Quả cầu lửa cháy liên tục năm phút mới tắt hẳn, trong lúc này, đất đá lại rào rào rơi xuống trong ánh sáng của vụ nổ hạt nhân.

Mười mấy tiếng sau khi vụ nổ chấm dứt, những người quan sát phát hiện quanh Sao Thủy xuất hiện một vành đai. Đây là do trong vụ nổ dữ dội ấy, một phần không nhỏ nham thạch đã đạt đến vận tốc vũ trụ cấp 1 so với Sao Thủy, trở thành vô số các vệ tinh của hành tinh này, những vệ tinh lớn nhỏ không đồng đều này tản ra trên quỹ đạo, khiến cho Sao Thủy trở thành hành tinh kiểu Trái đất có vành đai đầu tiên. Vành đai này rất mảnh, sáng lấp lóa trong ánh dương dữ dội, trông như ai đó lấy bút đánh dấu khuyên một vòng quanh hành tinh vậy.

Còn có một phần nham thạch đạt đến vận tốc vũ trụ cấp 2 so với Sao Thủy, hoàn toàn thoát ly khỏi hành tinh, trở thành vệ tinh của Mặt trời, tạo nên một vành đai tiểu hành tinh cực kỳ thưa thớt nằm trên quỹ đạo Mặt trời của Sao Thủy.

Rey Díaz xem truyền hình trực tiếp cuộc thử hạt nhân trên Sao Thủy từ căn hầm ông ta cư trú. Thực ra cũng không phải là trực tiếp, hình ảnh đến Trái đất chênh lệch khoảng bảy phút so với thực tế. Khi vụ nổ trên Sao Thủy vừa kết thúc, cơn mưa nham thạch vẫn còn đang rơi xuống trong bóng đêm sau khi quả cầu lửa tắt lịm, Rey Díaz liền nhận được điện thoại từ chủ tịch luân phiên của Hội đồng phòng ngự toàn cầu, nói uy lực khống lồ của bom nhiệt hạch mô hình hằng tinh đã để lại ấn tượng sâu sắc cho các nhà lãnh đạo kế hoạch phòng ngự chính. Các quốc gia thường trực hội đồng đều yêu cầu nhanh chóng triệu tập Hội nghị lắng nghe ý kiến về kế hoạch Điện Bích lần tiếp theo, thảo luận về vấn đề chế tạo và bố trí bom nhiệt hạch mô hình hằng tinh. Ngài chủ tịch nói, số lượng bom nhiệt hạch mà Rey Díaz yêu cầu

là điều tuyệt đối không thể, nhưng các nước quả thực đã rất hứng thú với loại vũ khí này.

Rey Díaz sống trong hầm ngầm không phải vì lý do an toàn, mà là vì chứng sợ Mặt trời, môi trường âm u, bí kín tách xa khỏi ánh sáng mặt trời này khiến ông ta cảm thấy dễ chịu hơn phần nào.

Hơn mười tiếng sau khi thử nghiệm trên Sao Thủy kết thúc, khi Rey Díaz trông thấy vành đai mới sáng lấp lánh bao quanh hành tinh trên màn hình ti vi, trong máy truyền thanh nội bộ vang lên giọng người gác cửa, nói bác sĩ tâm lý mà ông ta hẹn trước đã đến.

“Tôi chưa bao giờ gọi bác sĩ tâm lý khi gì cả, bảo hẳn xéo đi!” Rey Díaz hết sức phẫn nộ, như thể bị sỉ nhục ghê gớm.

“Đừng vậy chứ, ông Rey Díaz.” Một giọng nói bình thản khác vang lên, hiển nhiên là của người mới đến, “Tôi có thể giúp ông thấy lại Mặt trời.”

“Cút!” Rey Díaz lớn tiếng quát, rồi ngay sau đó lại thay đổi ý kiến, “À không, gông thẳng ngu đó lại, điều tra xem hẳn ở đâu đến.”

“... vì tôi biết nguyên nhân căn bệnh của ông.” Giọng nói đó lại thông dong tiếp lời, “Ông Rey Díaz, xin hãy tin tưởng tôi, trên thế giới này chỉ có tôi và ông biết điều đó thôi.”

Câu nói này tức thì khiến Rey Díaz trở nên cảnh giác, ông ta lập tức nói: “Cho hẳn vào đây.” Sau đó, ông ta thần thờ nhìn lên trần nhà mấy giây, đoạn chậm rãi đứng lên, cầm chiếc cà vạt nằm lăn lóc trên ghế xô pha bừa bãi, rồi lại quăng xuống luôn. Ông ta đi tới trước gương, chỉnh lại cổ áo, rồi giơ tay vuốt chải mái tóc rối bù, tựa như sắp sửa chờ đón sự việc gì đó nghiêm trang lắm vậy.

Ông ta biết rõ, đây thực sự là một việc rất nghiêm trang.

Đi vào là một người trung niên rất phong độ. Y bước qua cửa, cũng không tự giới thiệu, mùi xì gà và mùi rượu nồng nặc trong phòng khiến y hơi chau mày. Sau đấy, y chỉ đứng nguyên tại chỗ, thản nhiên đón nhận ánh mắt dò xét của Rey Díaz.

“Sao tôi có cảm giác như đã gặp anh ở đâu đó rồi nhỉ?” Rey Díaz quan sát người khách mới đến.

“Không có gì lạ cả, ông Rey Díaz, mọi người đều bảo tôi giống Siêu Nhân, trong phim cũ ấy.”

“Anh nghĩ mình là Siêu Nhân thật chắc?” Rey Díaz nói, ông ta ngồi xuống xô pha, cầm một điếu xì gà lên, cắn bỏ phần đầu rồi bắt đầu châm lửa.

“Ông hỏi vậy, chứng tỏ ông đã biết tôi là ai rồi. Tôi không phải là Siêu Nhân, ông Rey Díaz ạ, ông cũng không phải.” Người kia nói, rồi bước lên một bước.

Rey Díaz nhận ra y đã đứng trước mặt mình, đang cúi nhìn mình qua làn khói thuốc vừa mới nhả ra. Ông ta bèn đứng dậy.

Người mới đến nói: “Người Diện Bích Manuel Rey Díaz, tôi là Người Phá Tường của ông.”

Rey Díaz gật đầu, ánh mắt âm trầm.

“Tôi ngồi xuống được không?” Người Phá Tường hỏi.

“Không được.” Rey Díaz chậm rãi phun một hơi khói lên mặt.

“Ông không cần phải chán chường thế.” Người Phá Tường mỉm cười đầy vẻ quan tâm.

“Không hề.” Giọng Rey Díaz cứng rắn, băng lạnh như một khối đá.

Người Phá Tường bước tới cạnh tường, gạt một công tắc, quạt thông gió ở đâu đấy bắt đầu chạy vù vù.

“Đừng tự tiện đụng chạm vào đồ đạc ở đây.” Rey Díaz cảnh cáo.

“Ông cần không khí tươi mới, cần hơn nữa là ánh mặt trời, Người Diện Bích Rey Díaz ạ, tôi rất quen thuộc căn phòng này, trong hình ảnh mà Hạt trí tuệ đưa về, tôi thường thấy ông cứ đi qua đi lại ở nơi này tựa như một con thú bị nhốt suốt mấy tiếng đồng hồ. Trên thế giới này, ngoài tôi ra không có ai chăm chú quan sát ông trong thời gian dài như vậy đâu. Mà hãy tin tôi đi, những lúc đó, tôi cũng không thoải mái hơn ông là bao đâu.”

Người Phá Tường nhìn thẳng vào Rey Díaz, ông ta vẫn không lộ ra cảm xúc gì trên gương mặt, tựa như một bức tượng điêu khắc bằng băng, y lại tiếp tục nói:

“So với Frederick Tyler, ông là một nhà chiến lược xuất sắc hơn, là một Người Diện Bích rất xứng đáng. Hãy tin tôi, không phải tôi đang lấy lòng ông đâu. Phải thừa nhận, có một khoảng thời gian khá dài, chắc khoảng mười năm, tôi đã bị ông làm cho lú lẫn. Ông theo đuổi bom hạt nhân siêu cấp một cách nhiệt tình đến độ gần như điên rồ... trong chiến tranh vũ trụ, đây là một loại vũ khí có hiệu suất rất thấp, nhưng đã che giấu thành công phương hướng chiến lược thực sự của ông. Suốt một thời gian dài, tôi không tìm được bất cứ đầu mối nào để phá giải chiến lược thực của ông, không ngừng vùng vẫy chạy loạn trong mê cung mà ông bố trí, có một độ, tôi gần như đã rơi vào tuyệt vọng.” Người Phá Tường cảm khái ngẩng lên nhìn trần nhà, hồi tưởng lại những tháng ngày khó khăn của y, “Về sau, tôi nghĩ ra việc điều tra các thông tin trước khi ông trở thành Người Diện Bích, chuyện này không dễ dàng, vì không thể nhờ Hạt trí tuệ trợ giúp. Ông biết đấy, thời kỳ đó, số lượng Hạt trí tuệ đến Trái đất có hạn, ông chỉ là nguyên thủ của một quốc gia nhỏ thuộc châu Mỹ La tinh, không thu hút sự chú ý của họ. Vì vậy, tôi buộc phải dùng các thủ đoạn bình thường để thu thập thông tin, việc này đã tốn mất ba năm của tôi. Trong những tài liệu này, có

một người làm tôi chú ý: William Cosmo. Ông đã bí mật gặp ông ta ba lần. Hạt trí tuệ không ghi lại được nội dung trò chuyện của hai người, tôi cũng không thể nào biết được. Nhưng nguyên thủ của một nước nhỏ kém phát triển gặp gỡ một nhà vật lý thiên văn phương Tây đến ba lần, đây là chuyện rất không bình thường, giờ thì chúng ta đã biết, từ lúc đó ông đã chuẩn bị để trở thành Người Diện Bích rồi.

“Rõ ràng, ông đã nảy sinh hứng thú với thành quả nghiên cứu của tiến sĩ Cosmo. Đến thời điểm này, tôi cũng không rõ thế nào mà ông lại biết đến thành quả nghiên cứu đó. Nhưng có một điểm này: ông học ngành khoa học tự nhiên, còn vị tiền nhiệm đăm đuổi với chủ nghĩa xã hội của ông, cũng rất đăm đuổi với kinh nghiệm kỹ trị thành công của mình, đây cũng là nguyên nhân quan trọng khiến ông trở thành người kế nhiệm của ông ấy. Vì thế, hẳn ông phải thừa đủ năng lực và sự nhạy cảm để chú ý đến ý nghĩa tiềm tàng của nghiên cứu của tiến sĩ Cosmo.

“Sau khi nguy cơ Tam Thế xuất hiện, nhóm nghiên cứu do tiến sĩ Cosmo lãnh đạo vẫn liên tục nghiên cứu về tầng khí quyển bao quanh ba Mặt trời ở thế giới Tam Thế, bọn họ suy đoán, tầng khí quyển này là do các hành tinh rơi vào đó trước kia sinh ra^[52]. Các hành tinh bị nuốt chửng ấy đã phá vỡ vỏ ngoài của ngôi sao, khiến vật chất bên trong phun ra ngoài vũ trụ, tạo thành một tầng khí quyển bao bọc xung quanh. Do ba ngôi sao thuộc hệ Tam Thế chuyển động hoàn toàn không theo quy luật nào, sẽ có nhiều thời điểm ba ngôi sao này bay lướt qua nhau ở khoảng cách gần. Khi ấy, bầu khí quyển của sao này sẽ bị lực hấp dẫn của sao kia hút bớt, nhưng sau đó sẽ lại được bổ sung nhờ những vụ phun trào trên bề mặt ngôi sao. Lượng phun trào này không cố định, mà giống như núi lửa, đôi khi sẽ đột nhiên bùng phát. Đây chính là nguyên nhân bầu khí quyển của ba Mặt trời thế giới Tam Thế không ngừng thu nhỏ hoặc bành trướng. Để chứng minh giả thuyết này, tiến sĩ Cosmo đã tìm kiếm những ngôi sao có khí quyển do bị hành tinh rơi vào va phải phun trào ra. Ba năm sau khi xuất hiện nguy cơ Tam Thế, ông ta đã thành công.

“Nhóm nghiên cứu của tiến sĩ Cosmo đã tìm ra sao 275E1 có các hành tinh quay xung quanh. Ngôi sao này cách Hệ Mặt trời khoảng tám mươi tư năm ánh sáng. Khi đó, kính viễn vọng không gian Hubble 2 vẫn chưa được đưa vào sử dụng, bọn họ đã áp dụng phương pháp đo dao động do lực hấp dẫn^[53], rồi thông qua tính toán và quan trắc tần số dao động và tần số che sáng^[54], biết được hành tinh này rất gần ngôi sao mà nó quay quanh. Mới đầu, phát hiện này không thu hút được mấy chú ý, vì khi đó, số lượng ngôi sao có hành tinh quay quanh mà giới thiên văn quan trắc được đã lên đến hơn hai trăm. Nhưng bước tiếp theo, họ lại có một phát hiện gây chấn động: khoảng cách vốn dĩ đã rất gần giữa hành tinh và ngôi sao chủ vẫn đang không ngừng rút ngắn lại, và lại tốc độ rút ngắn còn đang tăng lên rất nhanh. Điều này có nghĩa, loài người sẽ lần đầu tiên quan sát được cảnh tượng một hành tinh rơi xuống hằng tinh. Sự việc này xảy ra một năm sau... hoặc có thể nói là tám mươi tư năm trước khi quan trắc được. Với điều kiện lúc đó, nhóm nghiên cứu cũng chỉ dựa vào việc ngôi sao mất đi dao động do lực hấp dẫn của hành tinh kia và chu kỳ che sáng để suy đoán rằng hành tinh đã rơi xuống mà thôi. Nhưng tiếp sau đó, kỳ quan liền xuất hiện: xung quanh ngôi sao xuất hiện một dòng chảy vật chất hình xoắn ốc, dòng xoáy này không ngừng mở rộng, trông như thể một sợi dây cót lấy ngôi sao làm trung tâm đang bung ra ngoài. Tiến sĩ Cosmo và các đồng nghiệp nhanh chóng nhận ra, dòng chảy vật chất này phun trào ra từ điểm mà hành tinh rơi xuống. Hành tinh đá ấy đã phá vỡ vỏ ngoài của vầng mặt trời xa xôi kia, khiến vật chất bên trong ngôi sao phun trào ra vũ trụ. Vì ngôi sao cũng tự quay quanh chính nó, nên dòng phun trào ấy liền trở thành hình xoắn ốc.

“Ông Rey Díaz, ở đây có mấy số liệu quan trọng: hằng tinh đó là một ngôi sao dạng G2 màu vàng, cấp sao tuyệt đối là 4,3 M, đường kính một triệu hai trăm nghìn ki lô mét, đây là một ngôi sao cực kỳ gần với Mặt trời; khối lượng hành tinh kia bằng khoảng 0,04 khối lượng Trái đất, nhỏ hơn Sao Thủy một chút; còn bán kính của đám mây vật chất hình vòng xoáy tạo

nên khi nó rơi xuống ngôi sao chủ đạt đến ba đơn vị thiên văn, lớn hơn cả khoảng cách từ Mặt trời đến vành đai tiểu hành tinh.

“Chính từ phát hiện này, tôi đã tìm được cửa đột phá để phá giải ý đồ chiến lược thực sự của ông. Tiếp sau đây, là sự lý giải của Người Phá Tường là tôi, đối với chiến lược vĩ đại của ông.

“Đặt giả thiết cuối cùng cũng có được một triệu quả bom nhiệt hạch mô hình hằng tinh, thậm chí là nhiều hơn, ông sẽ làm như đã hứa với PDC, đặt toàn bộ số bom đó lên Sao Thủy. Nếu cho nổ số bom này dưới lòng đất Sao Thủy, vụ nổ sẽ giống như một siêu động cơ, hãm lại tốc độ quay quanh Mặt trời của Sao Thủy, cuối cùng, khiến hành tinh này không đủ tốc độ duy trì quỹ đạo thấp mà rơi vào Mặt trời. Tiếp đó, sự việc xảy ra ở ngôi sao 275E1 cách chúng ta tám mươi tư năm ánh sáng sẽ lặp lại ở Mặt trời: lớp vỏ ở tầng đối lưu của Mặt trời sẽ bị Sao Thủy đâm thủng, một lượng lớn vật chất ở tầng bức xạ sâu bên trong sẽ phun ra ngoài không gian với tốc độ cực cao. Chuyển động tự quay của Mặt trời sẽ hình thành nên một khí quyển hình ốc xoáy tương tự với sao 275E1. Mặt trời khác với ba ngôi sao Tam Thế, nó là một ngôi sao cô độc, nên không thể xảy ra trường hợp bay lướt qua sao khác ở khoảng cách gần, vì vậy tầng khí quyển của nó sẽ liên tục tăng lên mà không bị hút bớt đi. Cuối cùng, độ dày của tầng khí quyển này sẽ lớn hơn nhiều tầng khí quyển của ba ngôi sao Tam Thế, điều này đã được chứng thực ở sao 275E1. Dòng chảy vật chất hình xoắn ốc mà Mặt trời phun ra ấy sẽ nhanh chóng mở rộng ra phía ngoài, giống như sợi dây cót bị bung ra vậy. Độ dày của nó cuối cùng sẽ vượt qua quỹ đạo của Sao Hỏa quanh Mặt trời, lúc này, một phản ứng dây chuyền vĩ đại sẽ được khởi động.

“Trước tiên, ba hành tinh đất đá là Sao Kim, Trái đất và Sao Hỏa đều sẽ di chuyển bên trong tầng khí quyển xoắn ốc của Mặt trời. Lực ma sát sẽ nhanh chóng khiến chúng mất tốc độ, cuối cùng biến thành ba ngôi sao băng khổng lồ rơi xuống Mặt trời. Thực ra, từ trước đó, tầng khí quyển của

Trái đất đã ma sát dữ dội với vật chất Mặt trời, bị bóc đi, nước biển bốc hơi cạn kiệt. Mất đi bầu khí quyển và nước biển, Trái đất sẽ biến thành một ngôi sao chổi khổng lồ, đuôi sao chổi có thể dài đến mức quấn trọn một vòng quỹ đạo của Trái đất quanh Mặt trời. Bề mặt Trái đất sẽ trở lại thành biển lửa, phủ đầy nham thạch nóng chảy như thuở ban đầu hình thành, không thể duy trì bất cứ sự sống nào được nữa.

“Khi Sao Kim, Trái đất và Sao Hỏa rơi xuống, sẽ tăng thêm lượng vật chất Mặt trời phun vào không gian vũ trụ, một dòng chảy vật chất hình xoắn ốc sẽ tăng lên thành bốn. Tổng khối lượng của ba hành tinh này gấp bốn mươi lần Sao Thủy, vả lại, quỹ đạo còn cao hơn, tốc độ đâm vào bề mặt Mặt trời lớn hơn Sao Thủy gấp nhiều lần, dòng chảy vật chất sẽ gấp mấy chục lần so với khi Sao Thủy rơi xuống hoặc thậm chí là hơn nữa, khiến cho khí quyển hình xoắn ốc đã hình thành mở rộng nhanh chóng, rốt cuộc sẽ vươn đến quỹ đạo Sao Mộc.

“Sao Mộc có khối lượng khổng lồ, sự giảm tốc do ma sát gây ra rất nhỏ, phải một thời gian rất dài mới có thể thấy được ảnh hưởng đến quỹ đạo quay quanh Mặt trời của nó. Nhưng tất cả mặt trăng của Sao Mộc đều sẽ gặp phải một trong hai số phận: hoặc bị ma sát bóc lìa khỏi Sao Mộc, sau đó lần lượt mất tốc độ rơi vào Mặt trời; hoặc mất tốc độ trên quỹ đạo rồi rơi xuống Sao Mộc.

“Phản ứng dây chuyền vẫn còn tiếp diễn, tuy tác động giảm tốc của ma sát đối với Sao Mộc là rất nhỏ, nhưng xét cho cùng vẫn có tác động, quỹ đạo Sao Mộc sẽ dần dần hạ thấp xuống gần Mặt trời. Trong quá trình hạ thấp này, Sao Mộc sẽ phải đi qua tầng khí quyển xoắn ốc càng lúc càng dày đặc. Sự giảm tốc do ma sát sẽ nhanh chóng tăng lên, vì thế mà quỹ đạo hạ thấp nhanh hơn nữa... Cứ như vậy, cuối cùng Sao Mộc cũng sẽ rơi xuống Mặt trời. Khối lượng của Sao Mộc bằng sáu trăm lần tổng khối lượng của bốn hành tinh đất đá trước đó, một vật thể khổng lồ như thế va vào Mặt trời, kể cả suy luận theo lẽ thường, thì cũng sẽ gây ra phun trào cực kỳ dữ

dội, khiến tầng khí quyển xoắn ốc càng thêm dày đặc, thế giới trên Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương càng thêm lạnh giá. Nhưng còn một khả năng khác lớn hơn: Sao Mộc khổng lồ rơi xuống, khiến tầng khí quyển xoắn ốc vươn đến quỹ đạo Sao Thiên Vương, thậm chí cả Sao Hải Vương, tuy rằng phần đỉnh của tầng khí quyển này rất mỏng manh, nhưng tác động giảm tốc của ma sát rất cuộc cũng sẽ kéo hai hành tinh lớn này cùng với tất cả mặt trăng của chúng rơi về phía Mặt trời. Khi phản ứng dây chuyền đã hoàn thành, sau khi lần lượt bị bốn hành tinh đất đá và ba hành tinh khí khổng lồ va chạm, không ai có thể dự đoán được Mặt trời sẽ biến thành dạng gì, Hệ Mặt trời sẽ ra làm sao. Tuy nhiên có thể khẳng định một điều: đối với sự sống và nền văn minh, đây sẽ là một địa ngục còn khủng khiếp hơn cả thế giới Tam Thế.

“Đối với thế giới Tam Thế, trước khi hành tinh của họ bị ba ngôi sao kia nuốt trọn, Hệ Mặt trời là hy vọng duy nhất, không còn thế giới nào để họ kịp thời di dân đến nữa. Như vậy, tiếp sau loài người, văn minh Tam Thế cũng sẽ hoàn toàn tiêu vong.

“Đây là chiến lược ngọc đá cùng tan của ông. Khi mọi sự chuẩn bị đã hoàn tất, tất cả số bom nhiệt hạch đều đã được bố trí lên Sao Thủy, ông sẽ dùng nó uy hiếp thế giới Tam Thế, cuối cùng khiến loài người giành được chiến thắng.

“Trên đây chính là kết quả nhiều năm làm việc của tôi, Người Phá Tường của ông. Tôi không hề muốn lắng nghe ý kiến hay đánh giá của ông, vì chúng ta đều biết, đây là sự thực.”

Suốt quá trình phân tích của Người Phá Tường, Rey Díaz vẫn luôn im lặng lắng nghe, điều xì gà trên tay ông ta đã hút được quá nửa. Lúc này, ông ta đang không ngừng xoay nó, tựa hồ như đang ngắm nghía ánh lửa nơi đầu điều thuốc ấy vậy.

Người Phá Tường ngồi xuống xô pha, sát ngay bên cạnh Rey Díaz, rủ rú nói như thể một vị giáo sư đang đánh giá bài tập của sinh viên: “Ông Rey Díaz, tôi đã nói, ông là một nhà chiến lược xuất sắc, ít nhất là trong quá trình đặt ra và thực hiện kế hoạch này, ông đã thể hiện rất nhiều điểm hơn người.

“Đầu tiên, ông đã lợi dụng thành công xuất thân của mình. Hiện nay, ký ức của mọi người về sự sỉ nhục mà ông và đất nước của ông phải hứng chịu từ việc khai thác năng lượng hạt nhân vẫn còn mới nguyên. Lúc đó, tại hiện trường tháo dỡ các thiết bị hạt nhân ở Orinoco, cả thế giới đều nhìn thấy vẻ mặt nặng nề của ông. Thế giới đã thấy sự thiên vị và cố chấp của ông đối với vũ khí hạt nhân, ông đã lợi dụng chính điều này để giảm bớt, thậm chí là loại trừ mọi hoài nghi có thể sinh ra. “Mỗi chi tiết nhỏ trong quá trình thực hiện kế hoạch này đều thể hiện ra tài năng của ông, ở đây, tôi chỉ lấy một ví dụ: trong vụ thử bom ở Sao Thủy, ban đầu ông định cho nổ bay bề mặt Sao Thủy^[55], nhưng lại nhất quyết đào giếng thử cực sâu, đây là một chiến thuật rất có tầm nhìn. Ông hiểu được mức độ nhẫn nại của các nước thường trực Hội đồng phòng ngự toàn cầu đối với công trình tiêu hao tài nguyên khổng lồ này, sự nắm bắt chuẩn xác đó thực sự khiến người ta khâm phục.

“Nhưng ông vẫn có một sơ suất rất lớn: tại sao lần thử nghiệm bom nhiệt hạch đầu tiên nhất thiết phải ở trên Sao Thủy? Sau này ông còn nhiều thời gian mà, có lẽ ông đã quá nôn nóng, gấp gáp muốn nhìn thấy hiệu quả của bom nhiệt hạch mô hình hằng tinh nổ trên Sao Thủy. Ông đã thấy rồi đấy, có một lượng lớn vật chất bề mặt Sao Thủy đã bị nổ bay, đạt đến vận tốc thoát ly khỏi quỹ đạo hành tinh. Kết quả này, rất có thể đã vượt ra ngoài dự đoán của ông. Ông rất hài lòng, nhưng đồng thời, điều này cũng khiến suy đoán của tôi có được chứng thực cuối cùng.

“Thật vậy, ông Rey Díaz ạ, mặc dù đã làm rất nhiều việc trước đó, nhưng nếu không nhờ có sự kiện cuối cùng này, có lẽ tôi sẽ không bao giờ xác

định được ý đồ chiến lược thực sự của ông. Vì cách nghĩ này thực quá điên cuồng, có điều, cũng thực sự rất hoành tráng, thậm chí là rất đẹp. Nếu phản ứng dây chuyền do Sao Thủy rơi xuống Mặt trời thực sự trở thành hiện thực, nó sẽ trở thành chương nhạc tráng lệ nhất trong lịch sử Hệ Mặt trời. Đáng tiếc rằng, loài người chỉ có thể thưởng thức một nửa đoạn nhạc đầu tiên mà thôi. Ông Rey Díaz, ông là một Người Diện Bích có khí chất của Thượng Đế, tôi lấy làm vinh hạnh vì được trở thành Người Phá Tường của ông.”

Người Phá Tường đứng lên, hết sức chân thành khom người bày tỏ thái độ kính trọng đối với Rey Díaz.

Rey Díaz không nhìn Người Phá Tường, chỉ rít một hơi xì gà, phả khói trắng rồi tiếp tục sẫm soi đầu điều thuốc: “Được rồi, vậy tôi sẽ hỏi một câu mà Tyler đã từng hỏi.”

Người Phá Tường thay ông ta nói câu hỏi đó thành lời: “Nếu tất cả những điều này đều là sự thật, vậy thì sao?”

Rey Díaz chăm chú nhìn ánh lửa nơi đầu điều thuốc, khẽ gật đầu.

“Câu trả lời của tôi cũng giống như Người Phá Tường của Tyler: Chúa không quan tâm.”

Rey Díaz ngược mắt lên khỏi đầu điều xì gà, nhìn Người Phá Tường của mình với ánh mắt dò hỏi.

“Ông là người bề ngoài thô lỗ nội tâm tinh tế, nhưng nếu đi vào trong tận chỗ sâu nhất của linh hồn, thì lại là người thô lỗ. Về mặt bản chất, ông là một người thô lỗ, sự thô lỗ này đã bộc lộ hoàn toàn ở nền tảng của kế hoạch chiến lược này: Đây là một kế hoạch lấy rắn nuốt voi, loài người không có khả năng chế tạo ra số lượng bom nhiệt hạch theo mô hình hằng tinh lớn như thế. Kể cả dốc hết toàn bộ tài nguyên công nghiệp của Trái đất, có khi cũng không thể sản xuất ra được một phần mười số lượng yêu cầu. Cho dù

thực sự có một triệu quả bom nhiệt hạch như thế, thì cũng không đủ khiến Sao Thủy giảm tốc tới mức rơi xuống Mặt trời. Ông đặt ra cái kế hoạch hoàn toàn không thể thực hiện này với sự thô lỗ của một kẻ võ biên, nhưng lại tính toán kỹ lưỡng sâu xa như một nhà chiến lược trác tuyệt, đồng thời kiên nhẫn thúc đẩy nó từng bước một. Người Diện Bích Rey Díaz, đây thực sự là một bi kịch.”

Ánh mắt Rey Díaz nhìn Người Phá Tường dần dần ngập tràn một sự dụi dàng không thể nắm bắt, gương mặt đường nét phóng khoáng của ông ta thoáng co giật, rồi sự co giật nhanh chóng trở nên rõ nét, cuối cùng thì tròng cười bị đè nén đột nhiên bùng nổ ra.

“Ha ha ha...” Rey Díaz vừa cười lớn vừa chỉ vào Người Phá Tường, “Ha ha, Siêu Nhân. Ha ha ha ha, tôi nhớ ra rồi, cái gã, cái gã Siêu Nhân phiên bản cũ ấy, gã ta biết bay, có thể khiến Trái đất quay ngược chiều, nhưng lúc cười ngửa lại... ha ha ha... lúc cười ngửa lại ngã gẫy cả cổ... ha ha ha...”

“Người ngã gẫy cổ là Christopher Reeve, diễn viên đóng vai Siêu Nhân.” Người Phá Tường điềm đạm cải chính.

“Có phải anh cảm thấy, cảm thấy kết cục của mình tử tế hơn gã ta không hả... ha ha ha...”

“Tôi đã đến đây thì không quan tâm đến số mệnh của mình nữa rồi, tôi đã sống một cuộc đời rất trọn vẹn, đủ đầy.” Người Phá Tường bình tĩnh nói, “Ngược lại là ông ấy, ông Rey Díaz ạ, ông mới cần nghĩ về kết cục của mình.”

“Anh mới là kẻ đầu tiên phải chết.” Rey Díaz cười khùng khục, đồng thời ấn đầu điều xì gà trên tay vào giữa hai mắt Người Phá Tường. Khi y đưa tay lên che mặt, Rey Díaz liền cầm lấy sợi thắt lưng da quân dụng trên xô pha quần vào cổ y, dùng toàn bộ sức lực siết mạnh. Người Phá Tường

tuy còn trẻ tuổi, nhưng hoàn toàn không thể kháng cự lại kẻ to khỏe dũng mãnh như Rey Díaz, y bị siết chặt cổ, ngã lăn từ trên xô pha xuống sàn nhà. Rey Díaz giậm sôi lên quát lớn: “Tao vặn gãy cổ mày! Thằng chó chết! Ai bảo mày đến đây làm ra vẻ thông minh? Mày là cái thá gì? Thằng chó! Tao vặn gãy cổ mày!” Ông ta siết chặt dây thắt lưng, đồng thời không ngừng đập đầu Người Phá Tường xuống sàn nhà, hàm răng y va vào sàn nhà, phát ra những tiếng rắc rắc. Khi cảnh vệ bên ngoài xông vào kéo hai người ra, gương mặt Người Phá Tường đã tím xanh, miệng sùi bọt mép, hai mắt lồi ra như cá vàng.

Rey Díaz vẫn đang trong trạng thái cuồng nộ, vừa giằng co với cảnh vệ, vừa tiếp tục gào toáng lên: “Vặn gãy cổ nó! Treo cổ nó lên! Bóp cổ nó chết đi! Ngay bây giờ! Đây là một phần trong kế hoạch! Con mẹ nó chúng mày có nghe thấy không? Một phần trong kế hoạch!”

Nhưng ba người cảnh vệ không chấp hành mệnh lệnh của ông ta, một người kéo chặt lấy Rey Díaz, hai người kia thì đỡ Người Phá Tường đã hồi lại hơi thở đi ra ngoài.

“Đợi đấy thằng chó chết, mày không được chết tử tế đâu.” Rey Díaz bỏ cuộc không giằng ra khỏi người cảnh vệ nữa, thở hắt ra một hơi nói.

Người Phá Tường ngoảnh đầu lại qua vai một cảnh vệ, gương mặt sưng vù tím bầm nở nụ cười, y mở cái miệng đã khuyết mất mấy chiếc răng ra nói: “Tôi đã sống một cuộc đời trọn vẹn.”

Hội nghị lắng nghe ý kiến về kế hoạch Điện Bích của Hội đồng phòng ngự toàn cầu.

Hội nghị vừa bắt đầu, bốn nước Mỹ, Anh, Pháp, Đức đã đưa ra một kiến nghị, yêu cầu chấm dứt tư cách Người Điện Bích của Rey Díaz, đồng thời đưa ông ta ra xử trước Tòa án quốc tế với tội danh chống loài người.

Đại biểu Mỹ phát biểu: “Sau khi điều tra tường tận, chúng tôi cho rằng ý đồ chiến lược của Rey Díaz mà Người Phá Tường công bố là chân thực và đáng tin cậy. Người đang đứng trước mặt chúng ta là một người như thế đấy, so với tội ác mà ông ta phạm phải, tất cả trọng tội trong lịch sử loài người thấy đều không đáng nhắc đến nữa. Thậm chí, trong tất cả các bộ luật hiện hành còn không tìm ra điều khoản nào thích hợp với tội ác của ông ta. Vì vậy, chúng tôi kiến nghị bổ sung thêm vào luật quốc tế điều khoản về tội tiêu diệt toàn bộ sự sống trên Trái đất, hòng tiến hành xét xử Rey Díaz.”

Trước hội nghị, Rey Díaz tỏ ra rất thoải mái, ông ta lạnh lùng cười khẩy nói với đại biểu Mỹ: “Các người từ lâu đã muốn loại trừ tôi rồi, đúng không? Từ lúc khởi động kế hoạch Diệt Bích, các người vẫn luôn dùng tiêu chuẩn kép đối đãi với các Người Diệt Bích, tôi là kẻ mà các người không muốn nhất.”

Đại biểu nước Anh phản bác: “Người Diệt Bích Rey Díaz nói vậy là không có căn cứ. Trên thực tế, chính những quốc gia mà ông ta chỉ trích, lại đã đầu tư một lượng lớn tài nguyên vào kế hoạch chiến lược của ông ta, vượt xa lượng đầu tư cho ba Người Diệt Bích kia.”

“Đúng vậy,” Rey Díaz gật đầu, “nhưng các người đầu tư lớn cho kế hoạch của tôi, là vì các người thực sự muốn sở hữu bom nhiệt hạch mô hình hằng tinh.”

“Thật nực cười, chúng tôi cần thứ đó làm quái gì?” Đại biểu Mỹ hỏi ngược lại, “Đó là loại vũ khí hiệu suất cực thấp trên chiến trường vũ trụ, ở Trái đất, loại bom nhiệt hạch 20 megaton kiểu cũ đã không còn ý nghĩa thực chiến, càng không cần phải nói đến con quái vật 300 megaton này làm gì.”

Rey Díaz bình tĩnh phản bác: “Nhưng ở chiến trường trên bề mặt các hành tinh khác trong Hệ Mặt trời, bom nhiệt hạch mô hình hằng tinh lại là

vũ khí hiệu quả nhất, đặc biệt là trong chiến tranh giữa con người với con người. Trên bề mặt hoang vắng của các hành tinh khác thì không cần quan tâm đến thương vong của dân chúng hay phá hoại môi trường, có thể thoải mái tiến hành hủy diệt trên diện rộng, thậm chí là thực hiện thanh trừng trên toàn bộ bề mặt hành tinh. Lúc đó, bom nhiệt hạch mô hình hằng tinh sẽ phát huy được tác dụng của nó. Các người đã sáng suốt dự kiến được, cùng với việc loài người không ngừng mở rộng khai phá Hệ Mặt trời, những tranh chấp ở Trái đất tất nhiên sẽ mở rộng lên đến các hành tinh khác nữa, mặc dù có kẻ thù chung là thế giới Tam Thể thì điều đó cũng không thể nào thay đổi được. Các người đang chuẩn bị sẵn sàng cho chuyện này. Vào thời điểm này, phát triển siêu vũ khí để đối phó lẫn nhau là không thể chấp nhận được về mặt chính trị, vì vậy, các người đã lợi dụng tôi để làm điều đó.”

Đại biểu Mỹ nói: “Đây chẳng qua chỉ là thứ logic hoang đường của một tên khủng bố, một kẻ độc tài, Rey Díaz chính là một người như vậy. Nếu để ông ta sở hữu thân phận và quyền lực Người Diện Bích, bản thân kế hoạch Diện Bích sẽ trở nên nguy hiểm chẳng kém gì người Tam Thể xâm lược cả, chúng ta cần phải áp dụng những biện pháp quyết đoán nhằm sửa chữa sai lầm này.”

“Về mặt này thì các người nói đi đôi với làm thật đấy.” Rey Díaz quay người lại nhìn vị chủ tịch luân phiên, “Người của CIA đang ở ngay bên ngoài tòa nhà, sau khi hội nghị kết thúc, tôi chỉ cần bước ra khỏi đây là sẽ bị bắt giữ ngay tức khắc.”

Vị chủ tịch liếc mắt nhìn về phía đại biểu Mỹ, chỉ thấy ông ta đang chăm chú xoay chiếc bút chì trên tay. Chủ tịch luân phiên nhiệm kỳ này là Garanin, hồi kế hoạch Diện Bích khởi động, ông ta là chủ tịch PDC nhiệm kỳ đầu tiên, rồi trong hơn hai mươi năm sau đó, chính bản thân ông ta cũng chẳng nhớ mình từng đảm nhiệm chức vụ ngăn ngui này bao nhiêu lần nữa, nhưng đây đã là lần cuối cùng. Tóc ông ta đã bạc trắng, Garanin sắp sửa về hưu.

“Người Diện Bích Rey Díaz, nếu những gì ông nói là sự thực thì làm như vậy cũng không được, chỉ cần kế hoạch Diện Bích vẫn còn hiệu lực về nguyên tắc, Người Diện Bích sẽ được hưởng quyền miễn trừ trước pháp luật, bất cứ hành động hay lời nói nào của họ cũng đều không thể coi là chứng cứ buộc tội trước pháp luật.” Garanin nói.

“Vả lại, xin hãy chú ý, nơi này là lãnh thổ quốc tế.” Đại biểu Nhật Bản lên tiếng.

“Vậy há chẳng phải là....” Đại biểu Mỹ dựng cây bút chì trên tay lên, “Đến khi Rey Díaz chôn một triệu quả bom nhiệt hạch siêu lớn lên Sao Thủy sẵn sàng cho nổ, xã hội loài người vẫn không thể buộc tội ông ta?”

“Dựa theo điều khoản tương ứng trong Đạo luật về Kế hoạch Diện Bích, tiến hành hạn chế và ngăn chặn kế hoạch chiến lược có khuynh hướng nguy hiểm của Người Diện Bích, và quyền miễn trừ truy tố trước pháp luật của bản thân Người Diện Bích, là hai chuyện hoàn toàn khác nhau.” Garanin nói.

“Tội ác của Rey Díaz đã vượt qua giới hạn của quyền miễn trừ truy tố trước pháp luật, ông ta cần phải bị trừng phạt, đây là tiền đề để kế hoạch Diện Bích có thể tiếp tục tồn tại.” Đại biểu nước Anh nói.

“Tôi đề nghị ngài chủ tịch và các vị đại biểu chú ý.” Rey Díaz đứng lên khỏi chỗ ngồi, “Đây là Hội nghị lắng nghe ý kiến về kế hoạch Diện Bích của Hội đồng phòng ngự toàn cầu chứ không phải tòa án xét xử tôi.”

“Ông sẽ nhanh chóng được đứng trước tòa án đó thôi.” Đại biểu Mỹ lạnh lùng cười khẩy.

“Đồng ý với Người Diện Bích Rey Díaz, chúng ta cần quay lại thảo luận về bản thân kế hoạch chiến lược của ông ấy.” Garanin tranh thủ nắm lấy cơ hội có thể tạm thời tránh đi vấn đề khó nhằn ấy.

Đại biểu Nhật Bản từ náy vẫn im lặng lên tiếng: “Xét tình hình hiện nay, các vị đại biểu đã đi đến đồng thuận thế này: kế hoạch chiến lược của Người Diện Bích Rey Díaz có khuynh hướng nguy hiểm rõ rệt, phạm đến quyền sinh tồn của nhân loại, dựa theo nguyên tắc liên quan trong Đạo luật về Kế hoạch Diện Bích, cần phải chấm dứt.”

“Vậy thì có thể biểu quyết thông qua kiến nghị P269 về việc chấm dứt kế hoạch chiến lược của Người Diện Bích Rey Díaz đưa ra tại hội nghị lần trước được rồi.” Garanin nói.

“Ngài chủ tịch, xin đợi một chút.” Rey Díaz giơ một tay lên nói, “Trước khi biểu quyết, tôi mong có thể trình bày lần cuối cùng về một chi tiết trong kế hoạch chiến lược của mình.”

“Nếu chỉ là chi tiết, thì có cần thiết không?” Có người hỏi.

“Ông có thể trình bày trước tòa.” Đại biểu nước Anh chăm chọc.

“Không, chi tiết này rất quan trọng. Hiện giờ, chúng ta đang giả thiết ý đồ chiến lược của tôi mà Người Phá Tường đã công bố là chân thực.” Rey Díaz kiên trì nói tiếp, “Vừa nãy có đại biểu nhắc đến trường hợp khi một triệu quả bom nhiệt hạch được bố trí trên Sao Thủy sẵn sàng cho nổ, lúc đó tôi sẽ hướng về phía Hạt trí tuệ ở khắp mọi nơi kia mà tuyên bố loài người sẽ cùng chết chung với thế giới Tam Thế. Vào thời điểm đó, sẽ có chuyện gì xảy ra?”

“Không thể dự đoán được phản ứng của người Tam Thế, nhưng trên Trái đất, nhất định sẽ có mấy tỷ người muốn vịn gậy cổ ông, giống như ông đã làm với Người Phá Tường của mình vậy.” Đại biểu Pháp nói.

“Rất chính xác, vì vậy, tôi cần phải có biện pháp nhất định để ứng phó với cục diện này, mời các vị nhìn xem, chính là thứ này đây.” Rey Díaz giơ tay trái lên, trưng ra với những người có mặt trong hội trường chiếc đồng hồ đeo tay của ông ta. Chiếc đồng hồ đó tuyền một màu đen, bề mặt và độ

dày đều gấp đôi đồng hồ nam thông thường, nhưng đeo trên cổ tay to bè của Rey Díaz thì trông cũng không to lắm. “Đây là một thiết bị phát tín hiệu, tín hiệu khi phát ra sẽ thông qua một đường truyền vũ trụ đi thẳng đến Sao Thủy.”

“Ông dùng nó để phát tín hiệu kích nổ à?” Có người hỏi.

“Vừa khéo là ngược lại, tín hiệu nó phát ra không phải là tín hiệu kích nổ.”

Câu nói này của Rey Díaz khiến mọi người có mặt trong hội trường đều chú ý.

Rey Díaz lại tiếp lời: “Hệ thống này tên là ‘Cái Nôi’, ý là khi cái nôi ngừng đu đưa, đứa trẻ sơ sinh sẽ tỉnh giấc. Nó không ngừng phát ra tín hiệu, hệ thống bom nhiệt hạch trên Sao Thủy sẽ không ngừng nhận tín hiệu, một khi tín hiệu bị ngắt, hệ thống sẽ lập tức cho nổ bom.”

“Đây gọi là hệ thống kích hoạt ngược.” Đại biểu Mỹ lạnh lùng nói, “Thời chiến tranh lạnh, chúng tôi từng nghiên cứu sách lược kích hoạt ngược vũ khí hạt nhân chiến lược, nhưng chưa từng thực thi thực sự, chỉ có tên điên như ông mới dám làm vậy thôi.”

Rey Díaz hạ tay trái xuống, ồng tay áo liền che khuất thứ được gọi là “Cái Nôi” kia. “Người dạy tôi ý tưởng kỳ diệu này lại không phải các chuyên gia chiến lược hạt nhân, mà là một bộ phim của Mỹ đấy, trong phim có một gã đeo cái đồ chơi này, nó không ngừng phát ra tín hiệu, nhưng chỉ cần tim người này ngừng đập, tín hiệu của nó cũng ngắt luôn; một người khác thì bị gắn lên mình một quả bom không thể gỡ ra được, nếu quả bom không nhận được tín hiệu kia thì sẽ lập tức kích nổ, vì vậy, cái tên đen đui ấy mặc dù không thích gã kia nhưng vẫn phải dốc hết sức ra bảo vệ gã... tôi thích xem phim bom tấn của Mỹ lắm, đến tận bây giờ vẫn nhận ra được Siêu Nhân trong phiên bản cũ đấy.”

“Nói như thế, tức là thiết bị này cũng kết nối với nhịp tim của ông?” Đại biểu Nhật Bản hỏi, lúc này, Rey Díaz đang đứng bên cạnh ông ta, ông ta vươn tay ra định chạm vào thiết bị Rey Díaz giấu trong ống tay áo, nhưng Rey Díaz đã gạt ra, đồng thời nhích người đứng ra xa ông ta.

“Tất nhiên rồi, nhưng ‘Cái Nôi’ này tiên tiến hơn, tinh xảo hơn một chút, nó không chỉ giám sát nhịp tim, mà còn có rất nhiều chỉ số sinh lý khác, như là huyết áp, nhiệt độ cơ thể vân vân, sau đó phân tích tổng hợp các tham số này, nếu có biểu hiện bất thường, nó sẽ lập tức ngừng phát tín hiệu. Ngoài ra, nó còn có khả năng nhận biết rất nhiều mệnh lệnh đơn giản bằng giọng nói của tôi nữa.”

Lúc này, có một người sắc mặt hết sức căng thẳng đi vào hội trường, thì thầm nói gì đó vào tai Garanin. Anh ta còn chưa nói hết, Garanin đã ngẩng đầu lên nhìn Rey Díaz với ánh mắt kỳ lạ. Các đại biểu đều là người tinh tường, lập tức chú ý đến cảnh này.

“Có một cách có thể phá được ‘Cái Nôi’ của ông, phương pháp này cũng được nghiên cứu rất kỹ lưỡng từ thời chiến tranh lạnh.” Đại biểu Mỹ nói.

“Không phải ‘Cái Nôi’ của tôi, mà là ‘Cái Nôi’ của những quả bom nhiệt hạch kia, chỉ cần nôi ngừng rung, chúng nó sẽ thức giấc.” Rey Díaz nói.

“Tôi cũng nghĩ đến phương pháp này rồi,” Đại biểu Đức lên tiếng, “tín hiệu truyền từ đồng hồ đeo tay của ông đến Sao Thủy tất sẽ phải đi qua một hệ thống truyền dẫn phức tạp, chỉ cần phá hủy hoặc che chắn ở bất cứ điểm nút nào trên đường truyền này, sau đó phát tín hiệu giả đến điểm nút tiếp theo, là có thể khiến hệ thống ‘Cái Nôi’ của ông mất tác dụng.”

“Đây quả là một vấn đề khó giải quyết.” Rey Díaz gật đầu với đại biểu Đức, “nếu không có Hạt trí tuệ, vấn đề này giải quyết rất dễ dàng: mọi điểm nút đều được mã hóa bằng một chương trình bảo mật giống nhau, mỗi tín hiệu phát đi đều do chương trình này sinh ra. Đối với người ngoài, giá

trị mỗi tín hiệu đều là ngẫu nhiên, không lần nào giống lần nào, nhưng chuỗi tín hiệu sinh ra ở điểm nhận và điểm phát tín hiệu của ‘Cái Nôi’ có giá trị giống nhau. Chỉ khi nào nhận được tín hiệu khớp với giá trị mình sinh ra, bên nhận tín hiệu mới xác nhận là tín hiệu đúng. Nguồn phát tín hiệu giả của ông không có chương trình bảo mật này, tín hiệu mà nó phát ra chắc chắn sẽ không thể khớp với giá trị ở thiết bị nhận tín hiệu. Nhưng hiện giờ, lại có cái thứ Hạt trí tuệ quái quỷ kia, nó có thể dò ra được chương trình bảo mật này.”

“Hẳn là ông đã nghĩ ra cách khác?” Cô người hỏi.

“Có một cách rất ngốc nghếch, con người như tôi đây cũng chỉ nghĩ ra được những phương pháp thô lỗ mà thôi.” Rey Díaz cười cười, tự giễu, “Tăng khả năng giám sát trạng thái của chính mình tại mỗi điểm nút. Cách làm cụ thể như sau: mỗi điểm nút truyền tín hiệu đều gồm rất nhiều đơn nguyên, các đơn nguyên này cách nhau rất xa, nhưng lại kết nối thành chỉnh thể nhờ thông tin liên tục. Chỉ cần bất cứ đơn nguyên nào mất tác dụng, toàn bộ điểm nút sẽ kích hoạt lệnh ngừng phát tín hiệu, sau đó, kể cả nguồn giả có phát tín hiệu đến điểm nút tiếp theo thì cũng không được chấp nhận. Hiện nay, độ chính xác của việc giám sát lẫn nhau giữa các đơn nguyên đã đạt đến cấp độ mi li giây. Nghĩa là, nếu làm theo cách của vị đại biểu kia vừa nói, trong một mi li giây, cần phải đồng thời phá hủy tất cả các đơn nguyên thuộc một điểm nút, sau đó dùng nguồn tín hiệu giả tiếp tục chuyển tín hiệu đi. Mỗi điểm nút ít nhất có ba đơn nguyên, nhiều nhất có thể lên đến mấy chục đơn nguyên, khoảng cách giữa các đơn nguyên này là khoảng ba trăm ki lô mét^[56], mà mỗi đơn nguyên đều cực kỳ kiên cố. Bất cứ va chạm nào từ phía bên ngoài đều khiến nó phát tín hiệu cảnh báo. Trong một mi li giây cùng lúc khiến tất cả các đơn nguyên này mất tác dụng, có lẽ người Tam Thế làm được, nhưng trong thời điểm hiện tại thì con người chắc chắn không thể hoàn thành việc này.”

Câu nói cuối cùng của Rey Díaz khiến tất cả đại biểu đều trở nên cảnh giác.

“Tôi vừa nhận được báo cáo, thứ trên cổ tay ông Rey Díaz vẫn liên tục phát tín hiệu điện từ ra ngoài.” Garanin nói, thông tin này khiến bầu không khí trong hội trường lập tức trở nên căng thẳng, “Tôi muốn hỏi, Người Diện Bích Rey Díaz, có phải đồng hồ của ông đang gửi tín hiệu đến Sao Thủy?”

Rey Díaz cười phá lên mấy tiếng: “Tại sao tôi phải gửi tín hiệu lên Sao Thủy? Ở đó giờ ngoài một cái hố to ra thì chẳng có gì hết, với lại, đường truyền lên vũ trụ của ‘Cái Nôi’ cũng chưa được thiết lập nữa. Không không không, các vị đừng lo lắng, tín hiệu không gửi đến Sao Thủy đâu, mà chỉ gửi đến một nơi rất gần chúng ta, ở ngay thành phố New York này thôi.”

Bầu không khí đã đông đặc lại, trong hội trường, ngoài Rey Díaz ra, tất cả mọi người đều ngây ra như tượng đá.

“Nếu tín hiệu của ‘Cái Nôi’ bị ngừng lại, thứ gì sẽ kích hoạt?” Đại biểu Anh dẫn giọng hỏi, ông ta không cố gắng che đậy sự căng thẳng nữa.

“Nói chung là sẽ có thứ gì đó bị kích hoạt.” Rey Díaz nở một nụ cười khoan hậu, “Tôi đã làm Người Diện Bích hơn hai chục năm rồi, thế nào cũng phải ngấm ngấm làm thứ gì đó chứ.”

“Vậy, ông Rey Díaz, ông có thể trả lời tôi một câu hỏi trực tiếp hơn được không?” Đại biểu Pháp trông có vẻ hết sức trấn tĩnh, nhưng giọng ông ta đã run lên: “Ông, hoặc là chúng tôi, lúc này đang chịu trách nhiệm cho bao nhiêu mạng người?”

Rey Díaz trợn tròn hai mắt lên nhìn đại biểu Pháp, tựa hồ cảm thấy câu hỏi của ông ta thực khó tin: “Sao hả? Bao nhiêu người thì liên quan gì? Tôi cứ tưởng các vị ngồi đây toàn là những bậc quân tử đáng kính, coi quyền con người cao hơn hết thảy chứ hả? Tính mạng của một người hay là tám

triệu hai trăm nghìn người thành New York này thì có khác gì nhau hả? Nếu chỉ có một người, các vị có thể không tôn trọng hay sao?

Đại biểu Mỹ đứng bật dậy nói: “Từ lúc kế hoạch Diên Bích khởi động vào hơn hai mươi năm trước, chúng tôi đã chỉ ra tên này không phải loại tử tế gì.” Ông ta chỉ vào Rey Díaz, nuốt nước bọt ừng ực, gắng sức giữ bình tĩnh, nhưng vẫn không thể tự kiềm chế được. “Hắn là một kẻ khủng bố, một kẻ khủng bố bẩn thỉu, xấu xa! Một con quỷ! Chính các người đã mở nắp bình cho hắn thoát ra, các người phải chịu trách nhiệm cho hành vi này! Liên Hiệp Quốc cần phải chịu trách nhiệm!” Ông ta gào lên, quăng giấy tờ hồ sơ bay tung tóe.

“Bình tĩnh, ngài đại biểu.” Rey Díaz mỉm cười, “ ‘Cái Nôi’ rất nhạy cảm với các chỉ số sinh lý của tôi, nếu tôi nổi điên lên như ngài thì nó đã ngừng phát tín hiệu từ lâu lắm rồi. Tôi không được trở nên kích động, vì vậy ngài, và tất cả các vị ở đây nữa, đừng khiến tôi mất vui. Nếu có thể, tốt nhất là hãy cố gắng làm tôi thấy thoải mái, như vậy có lợi cho tất cả chúng ta.”

“Điều kiện của ông là gì?” Garanin thấp giọng hỏi.

Nụ cười trên gương mặt Rey Díaz trở nên đượm vẻ thô lương, ông ta lắc đầu với Garanin: “Ngài chủ tịch, tôi có thể có điều kiện gì chứ? Rời khỏi nơi đây trở về đất nước của mình thôi, có một chiếc chuyên cơ đang đợi tôi ở sân bay Kennedy.”

Toàn bộ hội trường đều trầm lặng, bất giác, ánh mắt tất cả mọi người dần dần chuyển từ phía Rey Díaz sang đại biểu Mỹ, ông ta rớt cuộc cũng không chịu nổi những ánh mắt này, dựa mạnh xuống lưng ghế, rít lên kèn kẹt qua kẽ răng: “Cút đi.”

Rey Díaz chậm rãi gật đầu, đứng dậy đi ra ngoài.

“Ông Rey Díaz, tôi tiễn ông về nước.” Garanin bước xuống khỏi bàn chủ tịch, nói.

Rey Díaz đứng lại, đợi Garanin lúc này đã không còn được nhanh nhẹn như trước đi tới bên cạnh, “Cảm ơn, ngài chủ tịch, tôi nhớ ra là ngài cũng cần phải rời khỏi nơi này rồi.”

Hai người đi ra cửa, Rey Díaz kéo Garanin, cả hai cùng quay người lại đối mặt với hội trường, ông ta nói: “Các vị, tôi sẽ không nhớ nhung gì nơi này đâu, tôi đã lãng phí hơn hai mươi năm trời, nơi này không ai hiểu được tôi cả. Tôi phải quay về tổ quốc của tôi, trở về với nhân dân của tôi. Đúng thế đấy, tổ quốc của tôi, nhân dân của tôi, tôi nhớ họ.”

Mọi người kinh ngạc nhận ra, trong mắt người đàn ông cao lớn này không ngờ lại lấp lánh nước mắt. Cuối cùng, ông ta nói: “Tôi phải trở về tổ quốc, đây không phải là một phần trong kế hoạch.”

Lúc đi cùng Garanin ra khỏi cửa chính của hội trường lớn Liên Hiệp Quốc, Rey Díaz hướng về phía Mặt trời giữa trưa dang rộng hai cánh tay, đắm đuối gọi: “Ôi, Mặt trời của ta!” Chứng bệnh sợ Mặt trời kéo dài hơn hai mươi năm của ông ta đã biến mất.

Chuyên cơ của Rey Díaz cất cánh, mau chóng vượt qua đường bờ biển, bay trên Đại Tây Dương mênh mông.

Trong khoang máy bay, Garanin nói với Rey Díaz: “Có tôi ở đây, chiếc máy bay này sẽ an toàn, ông hãy cho tôi biết vị trí thiết bị nhận tín hiệu kia đi.”

“Không có thiết bị nào cả, chẳng có gì hết, chỉ là trò vật để bỏ trốn của tôi thôi.” Rey Díaz gỡ đồng hồ ra, quăng cho Garanin, “Đây chẳng qua chỉ là một thiết bị phát tín hiệu đơn giản, cải tạo từ điện thoại Motorola, chẳng liên quan gì đến nhịp tim của tôi cả. Tắt máy rồi đấy, ông giữ lại mà làm kỷ niệm.”

Sau một khoảng dài chỉ nhìn nhau không nói gì, Garanin thở dài: “Sao lại thành ra nông nổi này? Đặc quyền giữ kín tư duy chiến lược của Người

Diện Bích vốn là để đối phó với Hạt trí tuệ và thế giới Tam Thế, vậy mà giờ đây, cả ông lẫn Tyler đều dùng để đối phó với nhân loại chúng ta.”

“Chẳng có gì là lạ cả.” Rey Díaz ngồi bên cạnh cửa khoang máy bay, hưởng ánh mặt trời từ bên ngoài rọi vào, “Hiện giờ, chương ngại vật lớn nhất đối với sự sinh tồn của loài người, chính là đến từ bản thân chúng ta.”

Sáu tiếng sau, máy bay hạ cánh xuống sân bay quốc tế Caracas trên bờ biển Caribe, Garanin không xuống máy bay, ông ta sẽ bay ngược trở về trụ sở Liên Hiệp Quốc.

Lúc chia tay, Rey Díaz nói: “Đừng chấm dứt kế hoạch Diện Bích, trong cuộc chiến này, nó thực sự là một tia hy vọng. Chúng ta vẫn còn hai Người Diện Bích nữa, hãy thay tôi chúc họ mọi sự đều thuận lợi.”

“Tôi cũng không gặp được bọn họ nữa rồi.” Garanin nói với giọng thương cảm, khi Rey Díaz đi khỏi, chỉ còn lại một mình trong khoang máy bay, nước mắt đã chảy giàn giụa trên gương mặt già nua của ông ta.

Bầu trời Caracas cũng trong vắt không một gợn mây như bầu trời New York, Rey Díaz bước xuống thang máy bay, hít ngửi bầu không khí nhiệt đới quen thuộc. Ông ta quỳ xuống, hôn lên mảnh đất tổ quốc một lúc lâu, sau đó được một đội quân cảnh đông đúc hộ tống, ngồi xe trở về thành phố. Đội xe đi chầm chầm nửa tiếng trên con đường vòng quanh núi, tiến vào thủ đô Caracas, đi thẳng tới quảng trường Bolivar ở trung tâm thành phố. Rey Díaz xuống xe trước tượng đồng Simón Bolivar, đứng trên bệ tượng. Phía trên ông ta, vị anh hùng từng đánh bại người Tây Ban Nha và cố gắng xây dựng nên nước Cộng hòa Colombia thống nhất ở Nam Mỹ đang khoác chiến giáp, vó ngựa tung bay. Phía trước mặt ông ta, đám đông cuồng nhiệt đang sôi lên sùng sục dưới ánh mặt trời, mọi người chen chúc lên phía trước, đội quân cảnh gắng sức ngăn cản, thậm chí còn bắn súng chỉ thiên, nhưng dòng người cuồn cuộn rất cuộc vẫn vượt qua được hàng rào quân cảnh, tràn về phía “Bolivar sống” bên dưới bức tượng đồng.

Rey Díaz giơ cao hai tay lên, lệ nóng trào ra, hô vang với dòng người đang chen chúc ùa về phía ông ta: “Nhân dân của tôi!”

Cục đá đầu tiên mà nhân dân của Rey Díaz ném đến trúng ngay bàn tay trái đang giơ cao, cục thứ hai trúng ngực ông ta, cục thứ ba đập vào trán, khiến ông ta ngã ngửa. Sau đó, gạch đá của nhân dân bay đến như mưa, cuối cùng gần như chôn vùi luôn cả thân thể đã không còn sự sống của ông ta. Viên đá cuối cùng dành cho Người Diện Bích Rey Díaz là của một bà già, bà ta khó nhọc cầm viên đá, lê bước đi tới trước cái xác Rey Díaz, nói bằng tiếng Tây Ban Nha:

“Đồ xấu xa, ông muốn giết hết tất cả mọi người, trong đó có cả cháu nội tôi đây, không ngờ ông lại muốn giết cả cháu nội tôi!”

Nói đoạn, bà ta dồn hết sức lực, run rẩy đập viên đá trên tay xuống phần đỉnh đầu Rey Díaz đã vỡ toác thò ra khỏi đồng đá.

Thứ duy nhất không gì có thể ngăn trở được là thời gian, nó như một lưỡi dao sắc bén, lặng lẽ cắt lia mọi thứ, từ cứng rắn cho đến mềm mại, vĩnh viễn tiến về phía trước, không gì có thể khiến nó dao động hay chệch hướng, nhưng nó lại thay đổi tất thảy mọi thứ.

Cùng năm diễn ra cuộc thử hạt nhân trên Sao Thủy, Thường Vĩ Tư nghỉ hưu. Trong lần cuối cùng xuất hiện trước truyền thông, ông ta thẳng thắn thừa nhận mình không có niềm tin chiến thắng, nhưng điều này không hề ảnh hưởng đến đánh giá rất cao mà lịch sử dành cho vị tư lệnh không gian quân đầu tiên này. Công việc nặng nề, nhiều năm lúc nào cũng ở trạng thái lo lắng suy nghĩ đã khiến sức khỏe ông suy giảm nghiêm trọng, ông qua đời năm sáu mươi tám tuổi. Lúc hấp hối, vị tướng già vẫn hết sức tỉnh táo, miệng cứ nhắm đi nhắm lại tên Chương Bắc Hải.

Đúng như dự đoán của Yamasuki Keiko, phần đời còn lại của Ngô Nhạc trôi qua trong buồn bực khổ sở. Ông ta từng tham gia vào dự án Đài tưởng niệm nhân loại trong thời gian dài đến mười mấy năm, nhưng cũng không tìm được sự an ủi về mặt tinh thần, cuối cùng qua đời trong cô độc vào năm bảy mươi bảy tuổi. Giống như Thường Vĩ Tư, vào thời khắc cuối cùng của cuộc đời mình, Ngô Nhạc cũng nhiều lần gọi tên Chương Bắc Hải. Người chiến sĩ kiên cường đang ngủ đông để vượt qua chướng ngại thời gian ấy, được họ gửi gắm niềm hy vọng chung đối với tương lai.

Sau khi đảm nhiệm vị trí Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc hai nhiệm kỳ, bà Say đã khởi động một dự án tên là Đài tưởng niệm nhân loại, với mục tiêu là thu thập các tài liệu và kỷ vật về văn minh của loài người, cuối cùng sẽ dùng phi thuyền không người lái phóng lên vũ trụ. Hoạt động có ảnh hưởng sâu rộng nhất của dự án này là “Nhật ký nhân loại”, họ lập ra rất nhiều trang mạng, để càng nhiều người càng tốt có thể dùng câu chữ và hình ảnh ghi lại cuộc sống thường ngày của mình ngay khi còn đang sống để góp vào tư liệu về nền văn minh con người. Một độ, trang mạng Nhật ký nhân loại đã đạt đến hơn hai tỷ người tham gia, trở thành trang mạng có quy mô lớn nhất trong lịch sử Internet. Về sau này, Hội đồng phòng ngự toàn cầu cho rằng dự án Đài tưởng niệm nhân loại có thể khơi gợi các cảm xúc thất bại chủ nghĩa, đã thông qua nghị quyết ngăn không cho nó tiếp tục phát triển, thậm chí còn đánh đồng nó với chủ nghĩa đào vong. Thế nhưng, bà Say vẫn gắng sức vì sự nghiệp này, cho đến tận khi qua đời năm tám mươi tư tuổi.

Sau khi về hưu, Garanin và Kent có cùng một lựa chọn: đến ẩn cư tại khu vườn Địa Đàng ở Bắc Âu mà Người Diện Bích La Tập từng sống năm năm, họ không bao giờ lộ diện với thế giới bên ngoài nữa, người ta thậm chí còn không biết cả ngày tháng chính xác mà họ qua đời, nhưng có thể khẳng định một điều, hai người này đều sống rất thọ, nghe nói cả hai đều sống đến hơn một trăm tuổi, không bệnh không tật gì.

Tiến sĩ Albert Ringier và tướng Fitzroy đều sống đến hơn tám mươi tuổi, nhìn thấy kính viễn vọng Hubble 3 đường kính một trăm mét hoàn thành, và qua nó nhìn được hành tinh Tam Thế. Nhưng họ không còn thấy hạm đội Tam Thế và thiết bị thăm dò đã bay phía trước nữa, họ không đợi được đến thời điểm chúng đi qua “vùng đất tuyết” thứ ba.

Cuộc đời những con người bình thường cũng tiếp diễn và kết thúc như thế. Trong ba người bạn hàng xóm ở Bắc Kinh, Miêu Phúc Toàn qua đời đầu tiên, hưởng thọ bảy mươi lăm tuổi, ông ta thực sự đã bảo con trai chôn mình vào trong một mỏ khai khoáng bỏ hoang sâu hơn hai trăm mét. Người con trai làm theo di chúc của ông ta, đặt thuốc nổ đánh sập thành giếng mỏ, đồng thời dựng một tấm bia trên mặt đất để tưởng niệm. Theo di chúc của Miêu Phúc Toàn, thế hệ con cháu trước cuộc chiến tận thế nhất định phải bỏ tấm bia ấy đi, nếu loài người chiến thắng, thì lại phải dựng lại bia ở vị trí cũ. Kỳ thực, chưa được nửa thế kỷ sau khi ông ta chết, khu vực phía trên mỏ khai khoáng đã bị sa mạc hóa, giữa cát vàng cuộn cuộn, tấm bia mộ đã biến mất từ bao giờ không ai biết, vị trí của giếng mỏ cũ cũng mất luôn. Con cháu nhà họ Miêu sau này cũng không ai cất công đi tìm lại.

Năm tám mươi tuổi, Trương Viện Triều bệnh chết như một người bình thường, rồi cũng được hỏa táng như người bình thường, tro cốt đặt trong một ngăn bình thường trên giá trong nghĩa trang công cộng.

Dương Tấn Văn sống đến năm chín mươi hai tuổi, lọ đựng tro cốt bằng hợp kim của ông ta được bắn khỏi Hệ Mặt trời vào vũ trụ mênh mênh với vận tốc vũ trụ cấp 3, chuyện này đã tiêu tốn sạch toàn bộ tiền tiết kiệm cả đời của ông ta.

Đình Nghi vẫn tiếp tục sống, sau khi đạt được đột phá ở công nghệ phản ứng nhiệt hạch có điều khiển, lại chuyển hướng sang nghiên cứu vật lý lý thuyết, tìm cách thoát khỏi sự quấy nhiễu của Hạt trí tuệ trong thí nghiệm hạt nhân nguyên tử cao năng lượng, nhưng không đạt được bất cứ thành tựu nào. Sau năm bảy mươi tuổi, Đình Nghi cũng như các nhà vật lý khác, đã

hoàn toàn tuyệt vọng với khả năng còn có thể đạt được đột phá trong ngành vật lý. Ông ta ngủ đông, dự định sẽ tỉnh lại vào thời điểm cuộc chiến tận thế nổ ra, với kỳ vọng duy nhất là có thể tận mắt nhìn thấy siêu công nghệ của thế giới Tam Thế rốt cuộc là như thế nào.

Một thế kỷ sau khi nguy cơ Tam Thế xuất hiện, những người từng sống trong Thời Đại Vàng của nhân loại đều đã rời khỏi thế gian này. Thời Đại Vàng, là chỉ khoảng thời gian tươi đẹp bắt đầu từ những năm 80 của thế kỷ trước và kết thúc khi nguy cơ Tam Thế xuất hiện. Thời đại này vẫn luôn được con người không ngừng hoài niệm, những người già từng trải qua khoảng thời gian đẹp đẽ này giống như loài động vật nhai lại, cứ không ngừng nhè đoạn hồi ức ấy ra, ngọt ngào nhắm nháp, cuối cùng lại buông một câu: “Chậc, thời ấy sao mà không biết trân trọng chứ?” Còn những người trẻ tuổi nghe kể chuyện thì lộ ra ánh mắt đầy vẻ đố kỵ, đồng thời cũng nửa tin nửa ngờ: sự hòa bình, phồn vinh và hạnh phúc như thế trong truyện thần thoại ấy, cái thế giới như cõi tiên không có lo âu ấy, liệu có bao giờ tồn tại thực sự?

Theo chân từng người già ra đi, bờ biển vàng xa dần rồi hoàn toàn biến mất trong khói sóng lịch sử. Hiện giờ, con tàu văn minh nhân loại đã cô đơn đi đến giữa biển cả bao la, đưa mắt nhìn quanh, chỉ thấy sóng lớn hiểm ác vô biên vô tận, chẳng ai biết rằng bờ bên kia có tồn tại thật hay không.

PHẦN THỨ BA: KHU RỪNG ĐEN TỐI

Kỷ nguyên Khủng hoảng năm thứ 205, hạm đội
Tam Thế cách Hệ Mặt trời 2,10 năm ánh sáng

Bóng tối xuất hiện, trước đó, ngay cả bóng tối cũng không tồn tại, chỉ có hư vô. Hư vô không có màu sắc, hư vô không có bất cứ thứ gì; có bóng tối, ít nhất cũng có nghĩa là đã có không gian xuất hiện. Rất nhanh sau đó, giữa không gian tăm tối ấy xuất hiện nhiễu loạn, tựa như một làn gió nhẹ xuyên thấu qua hết thảy. Đây là cảm giác thời gian trôi qua. Lúc trước, trong hư vô không tồn tại thời gian, giờ thì thời gian đã xuất hiện, như thể dòng sông băng tan chảy. Phải rất lâu sau đó, ánh sáng xuất hiện, thoạt đầu, chỉ là một đốm sáng không có hình dạng, lại trải qua một quãng dài dang dăng nữa, hình dạng của thế giới mới hiện ra. Ý thức mới được hồi phục gắng sức phân biệt, thứ đầu tiên hiện lên rõ ràng là những ống nhỏ trong suốt nằm vắt ngang phía trên, sau đó là một gương mặt người đang cúi xuống, gương mặt mau chóng biến mất, để lộ ra trần nhà đang tỏa ra thứ ánh sáng màu trắng sữa.

La Tập thức tỉnh khỏi trạng thái ngủ đông.

Gương mặt kia lại xuất hiện, đó là một người đàn ông hòa nhã, anh ta nói với La Tập: “Chào mừng anh đến với thời đại này.” Khi nói, chiếc áo blu trắng mà anh ta mặc trên người sáng lấp lánh, hiện ra một mảng hoa hồng rực rỡ, rồi hoa hồng dần dần biến mất. Trong cuộc trò chuyện tiếp sau đó của họ, áo blu trắng không ngừng phối hợp với nét mặt và cảm xúc của anh ta, hiển thị ra những hình ảnh vui mắt khác nhau: cảnh biển, cảnh rặng chiêu, cảnh rừng mưa lâm thâm. Anh ta nói, bệnh của La Tập đã được chữa khỏi trong lúc ngủ đông, quá trình tỉnh lại cũng rất thuận lợi, chỉ cần tĩnh dưỡng khoảng ba ngày là anh có thể hoàn toàn khôi phục lại chức năng của cơ thể...

Tư duy của La Tập vẫn ở trạng thái trì độn khi vừa tỉnh giấc, bác sĩ nói một lúc lâu, nhưng anh chỉ nắm bắt được một thông tin: Giờ là năm 205 của kỷ nguyên Khủng hoảng, mình đã ngủ đông được một trăm tám mươi lăm năm.

Thoạt đầu, La Tập cảm thấy khẩu âm của tay bác sĩ này rất kỳ lạ, nhưng rồi anh nhanh chóng nhận ra, tiếng Trung phổ thông không thay đổi nhiều về mặt ngữ âm, chẳng qua chỉ là chen lẫn một số lượng lớn từ tiếng Anh mà thôi. Trong khi bác sĩ nói, trần nhà cùng lúc hiện ra phụ đề toàn bộ nội dung mà anh ta nói, rõ ràng là công nghệ nhận dạng giọng nói thời gian thực. Có lẽ là để tiện cho người vừa thức tỉnh có thể hiểu được, tất cả những từ ngữ tiếng Anh đều được chuyển thành tiếng Trung trong phụ đề.

Cuối cùng, bác sĩ nói, La Tập đã có thể chuyển từ phòng Thức tỉnh sang phòng theo dõi bình thường, trên áo blu trắng của anh ta hiện lên một hình ảnh hoàng hôn, khi Mặt trời lặn xuống chuyển thành bầu trời sao lấp lánh, như thể tỏ ý “hẹn gặp lại”. Đồng thời, giường của La Tập bắt đầu tự động dịch chuyển. Lúc sắp đi qua cửa phòng Thức tỉnh, La Tập nghe thấy bác sĩ gọi “người tiếp theo”, anh gắng sức ngoảnh đầu lại, liền trông thấy một chiếc giường khác di chuyển vào, trên giường cũng có một người nằm, hiển nhiên là vừa được chuyển ra từ phòng ngủ đông. Chiếc giường nhanh

chóng di chuyển vào giữa một đồng máy móc. Áo blu của bác sĩ chuyên thành màu trắng tinh khiết, anh ta ấn ngón tay lên tường, một phần ba bức tường liền được kích hoạt thành màn hình, trên đó hiển thị các số liệu và đồ thị phức tạp. Tay bác sĩ bắt đầu thao tác một cách khẩn trương.

Lúc này, La Tập hiểu ra, việc mình tỉnh lại có lẽ không phải sự kiện gì lớn lao cho lắm, chẳng qua chỉ là một phần của công việc thường ngày ở đây. Thái độ của bác sĩ kia rất thân thiện, nhưng trong mắt anh ta, La Tập hiển nhiên chỉ là một người ngủ đông bình thường mà thôi.

Giống như trong phòng Thức tỉnh, trong hành lang không có đèn, ánh sáng cũng được phát trực tiếp từ vách tường. Tuy ánh sáng rất dịu, nhưng La Tập vẫn phải nheo hai mắt lại. Ngay lúc anh nheo mắt, độ sáng trong đoạn hành lang liền giảm xuống, khu vực ánh sáng yếu này tiếp tục di chuyển theo chiếc giường của anh. Khi mắt anh đã thích ứng với ánh sáng và mở to ra, khu vực ánh sáng yếu di động này cũng theo đó sáng lên trở lại, nhưng độ sáng vẫn luôn duy trì trong mức dễ chịu. Có vẻ như hệ thống điều chỉnh độ sáng trong hành lang có thể giám sát được sự thay đổi của đồng tử anh.

Từ sự kiện này có thể thấy, đây là một thời đại rất nhân bản.

Điều này hoàn toàn nằm ngoài dự đoán của La Tập.

Trên tường hành lang, La Tập cũng thấy rất nhiều khu vực hiển thị được kích hoạt, chúng có kích cỡ khác nhau, cái lớn cái nhỏ, điểm xuất ngẫu nhiên trên mặt tường, một số còn hiển thị những hình ảnh động mà La Tập không kịp nhìn rõ, hình như là người sử dụng khi rời khỏi đã quên không tắt đi.

Chốc chốc, La Tập lại lướt qua người và giường bệnh di chuyển tự động trên hành lang, anh để ý thấy chỗ tiếp xúc giữa lòng bàn chân người đi lại và bánh xe của giường bệnh với sàn nhà đều hiện lên những gợn sóng lăn

tần phát sáng, giống như khi ấn ngón tay lên màn hình tinh thể lỏng ở thời đại của anh vậy. Cả một hành lang dài dằng dặc, cảm giác mạnh mẽ nhất với anh là cảm giác sạch sẽ thuần khiết, thuần khiết đến độ giống như phim hoạt hình 3D trong máy tính vậy, nhưng La Tập biết tất cả những thứ này đều là chân thực. Di chuyển trong đó, anh có một cảm giác tĩnh lặng và dễ chịu mà xưa nay chưa từng biết đến.

La Tập ấn tượng nhất là những người anh gặp dọc đường, dù là bác sĩ, y tá hay những người khác, trông đều sạch sẽ, tao nhã. Khi đến gần, họ đều mỉm cười thân thiết với anh, có người còn vẫy tay chào. Trên trang phục họ đều hiện lên những hình ảnh đẹp đẽ, phong cách mỗi người đều khác nhau, có người là hình ảnh trừu tượng, có người lại là hình ảnh tả thực. La Tập xiêu lòng nhất, là trước ánh mắt của họ. Anh biết, ánh mắt của những người bình thường là sự phản ánh chính xác nhất trình độ văn minh của khu vực và thời đại mà họ đang sinh sống. Anh từng xem một bộ ảnh của các nhà nhiếp ảnh châu Âu chụp vào thời suy mạng của triều đình Mãn Thanh. Ấn tượng sâu sắc nhất của anh, là ánh mắt đờ đẫn của những người trong ảnh. Trong những tấm ảnh đó, dù là quan viên hay dân chúng bình thường, trong mắt đều chỉ toát lên sự đờ đẫn và ngu độn, không thấy chút sinh khí nào cả. Lúc này đây, khi nhìn vào mắt La Tập, cảm giác của những con người trong thời đại mới này có lẽ cũng là như vậy. Trong những đôi mắt mà La Tập nhìn vào đó, là trí tuệ và sức sống bừng bừng, cùng với tình yêu thương, sự thấu hiểu và chân thành mà ở thời đại của anh hiếm khi nào cảm nhận được. Nhưng đánh động đến nơi sâu thẳm nhất trong tâm hồn La Tập, đó là sự tự tin trong ánh mắt của mọi người. Sự tự tin tựa như ánh mặt trời ngập tràn trong từng đôi mắt, hiển nhiên đây là bối cảnh chung về tinh thần của con người thời đại mới này.

Đây dường như không giống một thời đại tuyệt vọng, điều này một lần nữa lại khiến La Tập bất ngờ.

Giường bệnh của La Tập lặng lẽ tiến vào phòng theo dõi, anh trông thấy bên trong đã có hai người ngủ đông vừa tỉnh lại khác. Một người nằm trên giường, một người khác ở gần cửa đang được y tá giúp đỡ thu dọn đồ đạc, hình như chuẩn bị rời khỏi đây. Từ ánh mắt của họ, La Tập lập tức nhận ra cả hai đều là người cùng thời đại với mình, đôi mắt họ tựa như ô cửa sổ thời gian, khiến La Tập lại một lần nữa nhìn thấy cái thời đại xám xịt mà từ đó anh đã đến đây.

“Sao có thể thế được chứ, tôi là ông tổ của bọn họ cơ mà!” La Tập nghe thấy người ngủ đông sắp đi kia cắn răng.

“Anh không thể lên mặt già đời với họ được đâu, theo luật pháp quy định, thời gian ngủ đông không tính vào số tuổi, vì vậy trước mặt người già anh vẫn là bề dưới... Chúng ta đi thôi, họ đợi ở phòng tiếp khách lâu lắm rồi.” Y tá nói, La Tập để ý thấy, trong lúc nói chuyện, cô đã cố gắng tránh không dùng tiếng Anh, nhưng có một số từ tiếng Trung cô nói rất gượng gạo, ngắc ngứ. Thế này có thể xem như cô đang nói tiếng Trung cổ đại rồi, có lúc không thể không nói bằng ngôn ngữ hiện đại, trên tường sẽ lập tức xuất hiện lời dịch bằng tiếng Trung cổ đại.

“Thậm chí bọn họ nói gì tôi còn chẳng hiểu lắm nữa là, xen lẫn quá nhiều cái thứ tiếng quái quỷ gì ấy!” Người ngủ đông nói, rồi cùng y tá mỗi người xách một cái túi đi ra ngoài.

“Đến thời đại này rồi, anh buộc phải học thôi, nếu không thì chỉ còn cách lên trên đó mà sống.” La Tập nghe thấy y tá ở bên ngoài đáp, anh đã có thể nghe hiểu ngôn ngữ của thời đại này mà không cần tốn nhiều công sức, nhưng vẫn không hiểu được câu nói cuối cùng của cô y tá là có ý gì.

“Xin chào, anh bị bệnh nên ngủ đông hả?” Người ngủ đông nằm giường bên cạnh La Tập hỏi, anh ta còn rất trẻ, trông chỉ khoảng ngoài hai mươi.

La Tập mở miệng, nhưng không phát ra âm thanh gì, người trẻ tuổi mỉm cười cổ vũ: “Anh nói được đấy, cố gắng một chút!”

“Chào anh.” Rốt cuộc, La Tập cũng lên tiếng, giọng khan khan.

Người trẻ tuổi kia gật đầu, “Tay vừa đi kia cũng thế, tôi thì không, tôi là vì muốn trốn tránh hiện thực nên mới ngủ đông, à, tôi tên là Hùng Văn.”

“Nơi này... thế nào?” La Tập hỏi, nói năng đã dễ dàng hơn nhiều.

“Tôi cũng không rõ cho lắm! Vừa mới thức dậy được năm ngày. Có điều, ừm, chắc chắn đây là một thời đại tốt đẹp, nhưng đối với chúng ta thì hòa nhập xã hội chắc chắn là có khó khăn đấy, chủ yếu vì tỉnh lại sớm quá, thêm vài năm nữa thì tốt hơn.”

“Muộn hơn vài năm, thế chẳng phải là càng khó khăn hơn à?”

“Không, giờ vẫn đang là thời kỳ chiến tranh, xã hội không quan tâm đến chúng ta được, thêm vài chục năm nữa, sau khi đàm phán hòa bình xong xuôi, thì thiên hạ thái bình rồi.

“Đàm phán hòa bình? Với ai?”

“Tất nhiên là với thế giới Tam Thế.”

La Tập bị câu nói cuối cùng của Hùng Văn làm cho chấn động, anh gắng sức muốn ngồi dậy, một y tá đi vào, giúp anh nửa nằm nửa ngồi trên giường.

“Bọn chúng muốn đàm phán hòa bình à?” La Tập gấp gáp hỏi.

“Vẫn chưa, nhưng chắc chắn là chúng không còn lựa chọn nào khác nữa rồi.” Hùng Văn nói, lăn người xuống giường bằng một động tác rất nhanh nhẹn. Anh ta ngồi lên giường La Tập, rõ ràng, tay Hùng Văn này từ lâu đã khát khao cái lạc thú được giới thiệu về thời đại này với một người ngủ

đông vừa mới thức giấc. “Anh không biết đấy chứ, loài người chúng ta bây giờ oách lắm, giỏi lắm đấy!”

“Sao cơ?”

“Chiến hạm vũ trụ của loài người lợi hại lắm, lợi hại hơn chiến hạm của người Tam Thế kia nhiều!”

“Sao có thể thế được?”

“Sao mà không thể chứ? chưa nói đến các loại siêu vũ khí, chỉ riêng về tốc độ thôi, chúng ta đã đạt đến vận tốc tương đương 15% vận tốc ánh sáng rồi! Nhanh hơn người Tam Thế nhiều!”

La Tập hướng ánh mắt ngờ vực sang phía cô y tá, giờ anh mới nhận ra cô gái này rất xinh đẹp, người của thời đại này dường như ai cũng đều rất đẹp đẽ. Cô gái mỉm cười gật đầu: “Đúng vậy ạ.”

Hùng Văn lại nói tiếp: “Vả lại, anh có biết hạm đội vũ trụ của chúng ta có bao nhiêu chiến hạm như thế không, nói cho anh biết, hai nghìn chiếc đấy! Gấp đôi số lượng của người Tam Thế! Mà hạm đội chúng ta còn đang lớn mạnh hơn nữa!”

La Tập một lần nữa hướng ánh mắt về phía cô y tá, cô gái lại gật đầu.

“Có biết bây giờ hạm đội Tam Thế thâm thẳm thế nào không? Trong hai thế kỷ vừa qua, bọn chúng đã ba lần băng qua... à... Cái gọi là vùng đất tuyết kia, chính là mây bụi vũ trụ ấy. Nghe bọn họ bảo, lần gần đây nhất là hồi bốn năm trước, đội hình hạm đội Tam Thế mà kính viễn vọng quan trắc được đã trở nên thưa thớt tản mát, không còn ra một đạo quân nữa. Hơn nữa số chiến hạm đã ngừng gia tốc từ đời nào, lúc băng qua mây bụi vũ trụ lại giảm tốc thêm đáng kể, giờ đang chầm chậm bò đi kia kìa, áng chừng tám trăm năm nữa cũng chẳng đến được Hệ Mặt trời, mà có khi đã hỏng hết, thành ‘tàu ma’ rồi cũng nên. Tính toán theo tốc độ hiện tại, hai thế kỷ

nữa, chỉ có không đầy ba trăm chiến hạm có thể đến đúng thời gian dự kiến. Có điều, một thiết bị thăm dò của người Tam Thế sắp đến Hệ Mặt trời rồi, chính là năm nay đấy, chín cái còn lại đang ở phía sau, ba năm nữa cũng sẽ đến đây.”

“Thiết bị thăm dò... đó là cái gì?” La Tập thắc mắc.

Cô y tá cất tiếng: “Chúng tôi không khuyến khích các anh trao đổi thông tin về hiện thực, những người ngủ đông thức dậy trước đó sau khi nghe những tin này, phải mất rất nhiều ngày mới bình tĩnh lại được, điều này không có lợi cho việc hồi phục.”

“Vui mà... thế thì có gì đâu?” Hùng Văn không để tâm lời cô y tá nói, anh ta trở về giường mình, nằm đó nhìn trần nhà phát ra thứ ánh sáng dịu dịu, cảm thán: “Bọn trẻ con này giỏi thật, bọn trẻ con này giỏi thật!”

“Ai là trẻ con?” Cô y tá bất mãn nói, “Thời gian ngủ đông không tính vào tuổi tác, anh mới là trẻ con ấy.” Có điều, theo La Tập thấy, cô gái này đúng là còn trẻ hơn cả Hùng Văn. Tuy vậy, anh cũng biết ở thời đại này, nhìn bề ngoài để phán đoán tuổi tác có thể không được chính xác lắm.

Cô y tá nói với La Tập: “Những người từ thời đại của anh đều rất tuyệt vọng, kỳ thực, sự thể không đến nỗi nghiêm trọng thế đâu.”

Với La Tập, đây là âm thanh của thiên sứ, anh có cảm giác mình trở thành một đứa trẻ vừa tỉnh giấc khỏi cơn ác mộng, người lớn chỉ cười xòa trước mọi thứ đáng sợ mình vừa trải qua. Trong khi thiên sứ nói chuyện, trên bộ đồ y tá của cô hiện ra hình ảnh một vầng Mặt trời buổi sớm đang mau chóng dâng lên, dưới ánh dương vàng rực rỡ, mặt đất vốn khô cằn vàng vố loáng cái đã chuyển thành màu xanh tươi, hoa nở rộ với tốc độ chóng mặt...

Khi cô y tá đi khỏi, La Tập hỏi Hùng Văn: “Kế hoạch Điện Bích thế nào rồi?”

Hùng Văn ngơ ngác lắc đầu: “Diện Bích... Chưa bao giờ nghe nói đến.”

La Tập hỏi thời gian anh ta bắt đầu ngủ đông, đó là lúc trước khi Kế hoạch Diện Bích được đề ra. Thời điểm đó, chi phí ngủ đông rất cao, nhà anh ta hẳn phải rất giàu có. Nhưng nếu trong cả năm ngày vừa qua anh ta đều không nghe nói gì về Kế hoạch Diện Bích, chứng tỏ rằng trong thời đại này, dù nó chưa bị quên lãng, thì cũng không còn quan trọng nữa.

Tiếp sau đó, từ hai việc rất nhỏ nhất, La Tập đã hiểu được trình độ công nghệ của thời đại mới.

Không lâu sau khi được đưa vào phòng theo dõi, y tá mang đến cho La Tập bữa ăn đầu tiên từ khi anh tỉnh lại, gồm có sữa và bánh mì ăn với mứt, phần ăn rất ít. Cô y tá nói, chức năng của dạ dày và ruột anh vẫn đang trong quá trình hồi phục. La Tập cắn một miếng bánh mì, cảm giác như đang nhai mạt chấu vậy.

“Vị giác của anh cũng đang hồi phục.” Y tá nói.

“Hồi phục rồi sẽ thấy càng khó nuốt hơn.” Hùng Văn nói.

Cô y tá mỉm cười: “Tất nhiên là không thể ngon như đồ trồng trên mặt đất của thời các anh rồi.”

“Thế cái này từ đâu ra?” La Tập vừa nhồm nhoàm nhai bánh mì vừa hỏi.

“Sản xuất trong nhà máy.”

“Giờ đã có thể tổng hợp lương thực rồi à?”

Hùng Văn trả lời thay cô y tá: “Không tổng hợp cũng không được, mặt đất hầu như không thể trồng trọt gì được nữa rồi.”

La Tập lấy làm tiếc thay cho Hùng Văn. Anh ta thuộc loại người đã miễn dịch với khoa học công nghệ, dù gặp kỳ tích công nghệ gì anh ta cũng hoàn

toàn không có cảm giác, vì thế mà cũng không thể nào thưởng thức thời đại mới này một cách trọn vẹn được.

Phát hiện thứ hai sau đó khiến La Tập hết sức kinh ngạc, tuy là sự việc vẫn hết sức bình thường. Cô y tá chỉ vào cốc sữa, nói với La Tập, đây là loại cốc làm nóng dành riêng cho bọn họ. Người thời đại này thông thường đều không dùng đồ uống nóng, ngay cả cà phê cũng uống lạnh, nếu không quen uống sữa lạnh thì có thể làm nóng lên, chỉ cần đẩy nút trượt ở đáy cốc đến nhiệt độ mong muốn là được. Uống hết sữa, La Tập bắt đầu quan sát kỹ lưỡng cái cốc, thoạt nhìn bề ngoài, nó chỉ là một cái cốc thủy tinh bình thường, riêng phần đáy dày chừng một lóng tay là không trong suốt, hiển nhiên nguồn nhiệt làm nóng sữa nằm ở đây. Thế nhưng, La Tập kiểm tra đi kiểm tra lại, thấy ngoài cái nút trượt kia thì không có thứ gì khác nữa, anh bèn vịn mạnh đáy cốc, nhưng phần đáy và phần trên gắn chặt với nhau.

“Đồ đạc ở đây đừng nghịch lung tung, các anh vẫn chưa hiểu được, sẽ nguy hiểm đấy.” Y tá thấy La Tập làm thế bèn nhắc nhở.

“Tôi muốn biết nó sạc điện từ chỗ nào thôi.”

“Sạc... điện?” Cô y tá ngắc ngứ nhắc lại từ ngữ mà rõ ràng cô mới lần đầu tiên nghe thấy.

“Tức là *charge, recharge* ấy.” La Tập nhắc bằng tiếng Anh, cô y tá vẫn hoang mang lắc đầu.

“Không phải loại sạc điện à... Vậy dùng hết pin thì phải làm sao?”

“Pin?”

“Là *battery* đó, hiện giờ chỗ các cô không dùng pin nữa hả?” Thấy cô y tá lại lắc đầu, La Tập hỏi: “Thế điện trong cái cốc kia từ đâu ra?”

“Điện? Chỗ nào mà chẳng có điện.” Cô y tá không đồng tình với La Tập.

“Pin trong cốc không bao giờ hết à?”

“Không bao giờ hết.” Cô y tá gật đầu.

“Mãi mãi không bao giờ hết?”

“Mãi mãi không bao giờ hết, làm sao mà hết điện được chứ.”

Cô y tá đi rồi, La Tập vẫn nâng niu cái cốc đó không rời. Anh không để ý thấy nụ cười giấu cợt của Hùng Văn, chỉ thấy sóng lòng cuộn cuộn dâng lên, anh biết thực ra mình đang nâng niu một thứ thánh vật mà nhân loại mơ ước từ nghìn đời - đó là động cơ vĩnh cửu. Nếu con người thực sự có được năng lượng vô tận, điều đó có nghĩa là, họ gần như có thể có được mọi thứ. Lúc này, anh đã tin lời của cô y tá xinh đẹp kia: sự thể có lẽ thực sự không đến nỗi nghiêm trọng như vậy.

Khi bác sĩ đến phòng theo dõi kiểm tra theo thường lệ, La Tập hỏi anh ta về Kế hoạch Điện Bích.

“Tôi biết, đó là một chuyện cười thời xưa.” Bác sĩ thuận miệng trả lời.

“Thế những Người Điện Bích đó ra sao rồi?”

“Hình như một người đã tự sát, một người khác bị ném đá đến chết... đều đã từ lâu lắm rồi, phải gần hai thế kỷ đã trôi qua rồi ấy.”

“Còn hai người nữa?”

“Không biết, vẫn đang ngủ đông thì phải.”

“Trong số họ có một người Trung Quốc, anh có biết không?” La Tập dè dặt hỏi, căng thẳng nhìn chăm chăm vào mắt người bác sĩ.

“Anh nói đến cái gã phát ra lời nguyện với một ngôi sao đó phải không? Hình như có được nhắc đến trong môn lịch sử cận đại đấy.” Cô y tá xen

vào.

“Đúng, đúng, giờ anh ta...” La Tập nói.

“Không rõ nữa, hình như vẫn đang ngủ đông thì phải, tôi không quan tâm mấy chuyện đó lắm.” Bác sĩ thờ ơ nói.

“Ngôi sao đó thì sao? Hằng tinh có hành tinh quay xung quanh mà anh ta phát ra lời nguyện đó, giờ sao rồi?” La Tập hỏi, quả tim như treo ngược lên cành cây.

“Thì có thể sao được chứ, chắc là vẫn ở đó thôi... lời nguyện ư? Thật tức cười.”

“Thực sự không có chuyện gì xảy ra với ngôi sao đó hả?”

“Tóm lại là tôi chưa bao giờ nghe nói đến, cô thì sao?” Bác sĩ hỏi y tá.

“Tôi cũng thế.” Cô y tá lắc đầu, “Hồi đó cả thế giới bị dọa cho phát khiếp, đã làm rất nhiều chuyện nực cười.”

“Sau đó thì sao?” La Tập thở dài, hỏi.

“Sau đó, thì đến thời kỳ Đại Suy Sụp.” Bác sĩ nói.

“Đại Suy Sụp? Đó là cái gì?”

“Sau này anh sẽ biết hết cả thôi, giờ hãy nghỉ ngơi cho khỏe cái đã.” Bác sĩ khẽ thở dài, “Có điều, chuyện này anh không biết thì tốt hơn.” Lúc anh ta quay người đi, trên áo blu trắng xuất hiện mây đen cuồn cuộn, trên trang phục cô y tá thì hiện ra rất nhiều đôi mắt to, có đôi mắt đầy vẻ kinh ngạc sợ hãi, có đôi mắt lại ngân ngấn lệ.

Sau khi bác sĩ và y tá đi khỏi, La Tập ngồi ngẩn ra trên giường một lúc lâu, lẩm bẫm: “Chuyện cười, đúng là một câu chuyện cười thời xưa.” Kể

đó, anh bật cười một mình, đầu tiên là cười không thành tiếng, rồi bắt đầu cười ha hả, chiếc giường rung lên bần bật, khiến Hùng Văn hoảng hốt định gọi bác sĩ.

“Không có gì, ngủ đi thôi.” La Tập nói với anh ta, sau đó tự mình nằm xuống, thoáng cái đã chìm vào giấc ngủ đầu tiên sau khi tỉnh dậy.

Anh mơ thấy Trang Nhan và con, Trang Nhan vẫn đang bước đi trên mặt tuyết, con anh đang nằm ngủ trên cánh tay cô.

Khi La Tập thức dậy, cô y tá bước vào chào hỏi, giọng cô rất khẽ khàng, hiển nhiên là sợ đánh thức Hùng Văn vẫn đang say giấc nồng.

“Giờ là buổi sáng hả? Phòng này sao không có cửa sổ vậy?” La Tập đưa mắt nhìn xung quanh hỏi.

“Bất cứ chỗ nào trên tường cũng có thể biến thành trong suốt, nhưng bác sĩ cho rằng hiện giờ các anh vẫn chưa thích hợp nhìn quang cảnh bên ngoài, rất xa lạ, sẽ làm phân tán tinh thần, ảnh hưởng đến việc nghỉ ngơi hồi phục.”

“Tỉnh lại lâu như vậy rồi mà vẫn chưa biết thế giới bên ngoài như thế nào, điều này cũng làm ảnh hưởng đến việc hồi phục.” La Tập chỉ vào Hùng Văn, “Tôi không phải loại người giống cậu ta.”

Cô y tá mỉm cười: “Không sao, tôi sắp hết ca rồi, sẽ dẫn anh ra ngoài xem thử coi thế nào, bữa sáng quay về ăn nhé.”

La Tập hứng khởi theo cô y tá đến phòng trực ban, anh đưa mắt quan sát xung quanh, đồ đạc bày ở đây chỉ có một nửa anh còn đoán ra được là thứ gì, còn lại thì hoàn toàn không biết dùng để làm gì. Trong phòng không có máy tính hay các thiết bị tương tự. Nguyên nhân là vì bất cứ chỗ nào trên tường cũng có thể kích hoạt thành màn hình, đây là điều nằm trong dự đoán. Thứ thu hút sự chú ý của La Tập là ba chiếc ô để ở cạnh cửa, kiểu

dáng của chúng không giống nhau, nhưng nom ngoại hình thì chỉ có thể là ô đi mưa mà thôi. La Tập ngạc nhiên ở chỗ, trông mấy cái ô này có vẻ rất nặng nề, chẳng lẽ thời đại này không có ô gấp hay sao?

Cô y tá ra khỏi phòng thay đồ. Cô đã thay quần áo riêng, ngoài hình ảnh động lấp lóa ở mặt ngoài ra, sự thay đổi về mẫu mã của trang phục phụ nữ thời đại này vẫn nằm trong phạm vi mà La Tập tưởng tượng được. So với thời đại của anh, chủ yếu là cảm giác bất đối xứng nổi bật. Anh lấy làm mừng vì sau một trăm tám mươi lăm năm, mình vẫn có thể cảm nhận được vẻ đẹp trên trang phục của một cô gái. Cô y tá cầm một trong ba chiếc ô kia lên, hình như hơi nặng, cô đành phải đeo nó trên lưng.

“Bên ngoài kia đang mưa hả?”

Cô gái lắc đầu: “Anh nghĩ cái này là cái... ô nhi.” Cô nói từ đó một cách hết sức ngắc ngứ.

“Thế đây là cái gì?” La Tập chỉ vào cái “ô” trên vai cô mà hỏi, anh tưởng cô sẽ nói ra một cái tên mới lạ gì đó, nhưng không phải thế.

“Xe đạp của tôi.” Cô đáp.

Khi họ ra tới hành lang, La Tập hỏi: “Nhà cô có xa đây không?”

“Nếu anh muốn hỏi nơi tôi sống, thì không xa đây lắm, đi xe đạp mất chừng mười mấy phút.” Cô nói xong bèn đứng lại, nhìn La Tập bằng đôi mắt to quyến rũ, nói ra những lời khiến La Tập kinh ngạc sửng sờ: “Giờ không còn nhà nữa, chẳng ai còn nhà nữa, hôn nhân với gia đình, sau Đại Suy Sụp thì đều biến mất hết, đây chính là việc đầu tiên mà anh cần thích ứng.”

“Ngay việc đầu tiên này tôi đã không thích ứng nổi rồi.”

“Không phải chứ, tôi học lịch sử tôi biết, ở thời đại của các anh, hôn nhân và gia đình đã bắt đầu giải thể rồi, hầu hết mọi người không muốn bị ràng buộc, muốn sống tự do mà.” Cô lại nhắc đến môn lịch sử.

Chính tôi đây từng là một người như vậy, nhưng sau này... La Tập thâm nhủ, từ khoảnh khắc đầu tiên sau khi tỉnh lại, suy nghĩ về Trang Nhan và con chưa bao giờ thực sự rời khỏi tâm trí anh. Ý nghĩ đó đã trở thành hình nền cho màn hình ý thức của anh, từng phút từng giây, lúc nào cũng hiển hiện trong tâm trí. Có điều, lúc này, những người ở đây đều không nhận ra anh, tình hình không rõ ràng, tuy bị nổi nhớ cồn cào giày vò, nhưng anh vẫn không dám mạo muội hỏi thăm tung tích hai người họ.

Họ đi một lúc trong hành lang, sau đó qua một cánh cửa tự động. Trước mắt La Tập sáng bừng lên, anh thấy phía trước có một bình đài dài hẹp chạy ra phía xa. Không khí tươi mát ùa vào mặt, anh nhận ra mình đã ở bên ngoài.

“Bầu trời xanh quá!” Đây là câu đầu tiên anh thốt lên với thế giới bên ngoài.

“Không phải chứ, làm sao mà xanh bằng thời của các anh được.”

Chắc hẳn là xanh hơn hồi đó, xanh hơn nhiều. La Tập không nói ra những lời này, anh chỉ đắm chìm trong vòng ôm của sắc xanh thăm thẳm vô biên ấy, để mặc cho tâm hồn mình tan chảy trong đó. Sau đó, một câu hỏi chợt lóe lên trong tâm trí: mình đã đến thiên đường thật rồi sao? Trong ký ức của anh, bầu trời xanh thuần khiết thế này chỉ có thể thấy được ở khu vườn Địa Đàng hoàn toàn cách biệt với thế giới bên ngoài mà anh từng sống năm năm kia mà thôi. Chỉ khác là, bầu trời xanh này không có nhiều mây trắng như hồi đó, chỉ có một hai vệt rất nhạt ở phía Tây, trông như thể ai đó vô ý quệt lên vậy. Trong bầu không hoàn toàn trong vắt, vàng dương vừa dâng lên phía Đông sáng óng ánh rực rỡ, rìa mép trông như thể dính vạt sương đêm.

La Tập dịch chuyển ánh mắt xuống phía dưới, lập tức cảm thấy xây xẩm mặt mày. Anh đang ở trên cao, phải mất một lúc lâu anh mới ý thức được, thứ mình nhìn thấy là thành phố. Thoạt đầu, anh còn ngỡ trước mặt mình là một khu rừng khổng lồ, vô số thân cây mảnh khảnh đâm thẳng lên bầu trời, trên mỗi thân cây đều vươn ra vuông góc rất nhiều cành cây dài ngắn khác nhau, còn các ngôi nhà trong thành phố thì giống như lá gắn vào những cành cây ấy. Các công trình kiến trúc phân bố có vẻ như rất tùy tiện, mật độ lá trên các cây có thưa có dày chứ không đồng nhất. La Tập mau chóng nhận ra, trung tâm thức tỉnh sau ngủ đông mà anh đang đứng kỳ thực cũng thuộc về một cây lớn, anh đang ở trên một chiếc lá. Lúc này, hai người họ đang đứng trên cành cây treo chiếc lá ấy, cũng chính là bình đài dài hẹp vươn dài ra phía trước kia. Ngoảnh đầu lại, anh nhìn thấy thân của cây lớn mình đang ở, thân cây vươn lên đến độ cao mà anh không nhìn rõ. Cành cây này có lẽ nằm ở phần giữa thân cây, nhìn lên trên, nhìn xuống dưới đều có thể trông thấy những cành cây khác và lá gắn trên chúng (Sau này anh mới biết, địa chỉ trong thành phố quả đúng là Lá X, Cành Y, Cây Z.). Nhìn gần, những cành cây này kết thành một mạng lưới cầu nối đan xen phức tạp trên không trung, chỉ là, tất cả các cây cầu đều có một đầu lơ lửng vươn ra khoảng không.

“Đây là nơi nào vậy?” La Tập hỏi.

“Bắc Kinh.”

La Tập nhìn cô y tá, dưới ánh mặt trời buổi sớm, trông cô lại càng xinh xắn quyến rũ. Anh lại đưa mắt quan sát nơi mà cô gọi là Bắc Kinh này một lượt, đoạn hỏi: “Trung tâm thành phố ở đâu?”

“Hướng đó, chúng ta đang ở bên ngoài Vòng 4, Khu Tây, gần như là có thể nhìn thấy toàn bộ thành phố rồi đấy.”

La Tập nheo mắt nhìn về phía cô y tá vừa chỉ một lúc lâu, lớn tiếng kêu lên: “Không thể nào! Sao có thể không để lại thứ gì như vậy chứ?!”

“Anh muốn để lại thứ gì? Thời các anh, nơi này làm gì có thứ gì đâu?”

“Sao lại không có?! Cỗ Cung đâu? Cảnh Sơn đâu? Thiên An Môn và tòa nhà Mậu dịch quốc tế đâu? Mới hơn một trăm năm, không đến nỗi bị dỡ hết rồi chứ?!”

“Mấy cái mà anh nói đó vẫn còn mà.”

“Ở đâu?”

“Trên mặt đất ấy.”

Thấy bộ dạng kinh hãi khôn cùng của La Tập, cô y tá đột nhiên phá lên cười, cô cười rũ ra đến nỗi đứng không vững, phải vịn vào lan can bên cạnh: “À, ha ha ha... tôi quên mất, thật xin lỗi, bao nhiêu lần rồi mà tôi vẫn quên, anh nhìn đi, chúng ta đang ở dưới lòng đất, sâu hơn một nghìn mét... giả sử khi nào đó tôi lên trên đó du lịch, anh có thể trả miếng, đừng nhắc tôi là thành phố ở trên mặt đất, tôi cũng sẽ kinh ngạc giống như anh vậy thôi, hi hi hi...”

“Nhưng... đây...” La Tập dang hai cánh tay lên phía trên.

“Bầu trời là giả, Mặt trời cũng giả nốt.” Cô gái gắng sức nín cười, “Tất nhiên, bảo là giả thì cũng không đúng, đó là hình ảnh quay từ độ cao mười nghìn mét, rồi chiếu lại dưới lòng đất, cũng có thể coi là thật.”

“Tại sao lại xây dựng thành phố dưới lòng đất? Hơn một nghìn mét? Sâu như vậy sao?”

“Dĩ nhiên là do chiến tranh rồi, anh nghĩ mà xem, khi cuộc chiến tận thế nổ ra, mặt đất lại chẳng thành một biển lửa à? Tất nhiên, đây cũng là cách nghĩ trong quá khứ thôi, sau khi thời đại Đại Suy Sụp kết thúc, tất cả thành phố trên thế giới đều phát triển xuống lòng đất hết cả rồi.”

“Hiện nay, tất cả thành phố trên thế giới đều ở dưới lòng đất à?”

“Hầu hết là thế.”

La Tập quan sát thế giới này một lần nữa, giờ thì anh đã hiểu, thân các cây cổ thụ này chính là cột trụ chống đỡ mái vòm của thế giới dưới lòng đất, đồng thời cũng được dùng làm trụ chính để treo các kiến trúc của thành phố.

“Anh sẽ không mắc phải bệnh sợ không gian kín đâu, nhìn xem, bầu trời rộng biết bao nhiêu! Lên mặt đất ngắm bầu trời không đẹp được như vậy đâu.”

La Tập lại ngửa mặt lên nhìn bầu trời xanh... hay có thể nói là hình chiếu của bầu trời xanh, lần này, anh phát hiện ra trên bầu không ấy có một số vật thể nhỏ, thoạt tiên thì chỉ thấy vài cái rải rác, sau khi mắt điều tiết lại, anh phát hiện số lượng những vật thể này rất nhiều, chi chít khắp bầu trời. Thực kỳ lạ, những vật thể trên trời này không ngờ lại khiến anh liên tưởng đến một nơi hoàn toàn không có chút can hệ gì, là tủ trưng bày ở tiệm bán đồ trang sức. Đó là thời điểm trước khi anh trở thành Người Điện Bích, anh đang yêu Trang Nhan trong tưởng tượng. Có một lần, anh si mê đến độ muốn mua một món quà cho nàng thiên sứ trong trí tưởng tượng của mình. Anh đến cửa hàng đồ trang sức đó, thấy trong tủ trưng bày có rất nhiều mặt dây chuyền bạch kim, những mặt dây chuyền tinh tế nhỏ xinh đặt trên nền nhung đen tuyền, sáng lên ánh bạc lấp lánh dưới ánh đèn tụ quang. Nếu đổi tấm nhung đen đó thành màu xanh lam, thì sẽ rất giống với bầu trời mà anh nhìn thấy lúc này.

“Đó là hạm đội không gian hả?” La Tập kích động hỏi.

“Không phải. Từ đây không thấy được hạm đội đâu, họ đều ở bên ngoài vành đai tiểu hành tinh cơ. Còn những thứ này, là đủ loại luôn, cái nào nhìn rõ hình dáng thì là thành phố không gian, chỉ nhìn thấy một chấm sáng thì

là phi thuyền dân dụng. Có điều, thỉnh thoảng cũng có tàu quân sự trở về quỹ đạo, động cơ của chúng sáng lăm, anh không thể nhìn thẳng vào đâu... được rồi, tôi phải đi đây, anh mau quay về đi, ở đây gió lớn lắm.”

La Tập xoay người, đang định chào tạm biệt, song lại kinh ngạc đến độ không thốt nên lời. Anh thấy cô gái cầm chiếc ô - hoặc chiếc xe đạp như cô nói - đeo lên lưng như thể đeo ba lô, kể đó chiếc ô dựng lên từ sau lưng cô rồi xòe ra trên đầu, thành hai cánh quạt đồng trục, chúng bắt đầu chuyển động êm ái ngược chiều nhau nhằm giảm bớt mô men chuyển động. Cô gái chậm chậm bay lên, nhảy ra ngoài lan can xuống vực sâu thăm thẳm khiến La Tập nhìn mà thấy chóng mặt. Cô thả mình lơ lửng giữa không trung, lớn tiếng bảo La Tập:

“Anh thấy đấy, hiện tại là một thời đại rất hay, hãy cứ coi quá khứ của anh là một giấc mơ đi, mai gặp lại nhé!”

Cô nhẹ nhàng bay đi, cánh quạt nhỏ khuấy động ánh mặt trời, bay qua khoảng trống giữa hai thân cây khổng lồ, rồi biến thành một con chuồn chuồn nhỏ. Từng đám từng đám chuồn chuồn như vậy đang bay lượn giữa các thân cây thành phố. Nhưng thu hút ánh mắt nhất là dòng xe bay, chúng như thể những đàn cá không ngừng lách qua giữa những lùm cây dưới đáy đại dương. Ánh nắng sớm chiếu vào thành phố, bị các thân cây khổng lồ chia cắt thành vô số cột ánh sáng, dát lên dòng xe trên không trung một lớp vàng lóng lánh.

Đối diện với thế giới mới đẹp đẽ này, nước mắt La Tập chảy giàn giụa, cảm giác như thể được sinh ra lần nữa thấm thấu vào từng tế bào của anh, quá khứ quả thực là một giấc mộng.

Khi La Tập trông thấy người có gương mặt châu Âu đó trong phòng tiếp khách, anh có cảm giác ở ông ta có thứ gì đó khác với những người khác, về sau mới phát hiện ra, bộ vest ông ta mặc trên người không sáng lấp lánh,

mà cũng không hiện lên hình ảnh gì, giống như một bộ vest trong thời đại cũ. Đây có lẽ là một cách tỏ ý trang trọng.

Sau khi bắt tay chào hỏi La Tập, người mới đến tự giới thiệu: “Tôi là đặc phái viên của Hội nghị liên tịch Hạm đội, Ben Jonathan. Việc anh tinh lại là do tôi bố trí theo chỉ thị của Hội nghị liên tịch, bây giờ, chúng ta sẽ cùng tham gia buổi Hội nghị lắng nghe ý kiến về kế hoạch Diện Bích lần cuối cùng. À, anh hiểu được những gì tôi nói không? Tiếng Anh đã thay đổi rất nhiều.”

Trong khi nghe Jonathan nói chuyện, mỗi lo văn hóa phương Tây xâm lấn vì thấy tiếng Trung hiện đại đã thay đổi quá nhiều của La Tập suốt mấy ngày nay đã biến mất. Tiếng Anh của Jonathan cũng pha tạp rất nhiều từ ngữ tiếng Trung, ví dụ như “kế hoạch Diện Bích”. Cứ tiếp tục thế này, ngôn ngữ thông dụng nhất trong quá khứ là tiếng Anh cùng ngôn ngữ có số người sử dụng đông đảo nhất là tiếng Trung sẽ dung hợp với nhau, và trở thành một dạng ngôn ngữ thế giới lớn mạnh nhất. Sau này La Tập biết được, các ngôn ngữ khác trên thế giới cũng xảy ra hiện tượng dung hợp lẫn nhau như thế.

La Tập có thể hiểu được những gì Jonathan nói, anh thầm nghĩ: Quá khứ không phải là một giấc mộng, rốt cuộc quá khứ vẫn tìm đến tận cửa rồi. Nhưng khi nghe thấy cụm từ “lần cuối cùng”, anh lại có cảm giác, tất cả chuyện này vẫn có hy vọng mau chóng chấm dứt.

Jonathan ngoảnh đầu lại ngó nghiêng, hình như là muốn kiểm tra lại xem cửa đã đóng chặt chưa. Sau đó, ông ta bước lại bên cạnh tường, kích hoạt một giao diện, ấn mấy cái lên đó, năm mặt tường gồm cả trần nhà toàn bộ đều biến mất để chuyển thành hình ảnh toàn ký.

Lúc này, La Tập nhận ra mình đang ở trong một phòng hội nghị lớn, tuy rằng tất cả đã thay đổi rất nhiều, vách tường và chiếc bàn tròn lớn đều phát ra một thứ ánh sáng dịu dịu, nhưng hiển nhiên người thiết kế đã muốn cố

gắng phục chế lại phong cách của thời đại cũ. Qua tình cảm hoài có thể hiện ra trong cả bàn tròn, bàn chủ tịch và bố cục tổng thể của nơi này, La Tập ngay tức khắc biết đây là nơi nào. Hội trường lúc này vẫn trống không, chỉ có hai ba nhân viên đang chia tài liệu trên bàn họp. La Tập ngạc nhiên nhận ra, bây giờ người ta vẫn dùng tài liệu in trên giấy, đây hẳn cũng là một cách tỏ ý trang trọng, giống như bộ vest mà Jonathan đang mặc vậy.

Jonathan nói: “Hiện nay, hội nghị từ xa đã trở thành thông lệ, chúng ta tham gia bằng phương thức này cũng không ảnh hưởng đến tầm quan trọng và tính nghiêm túc của hội nghị. Vẫn còn một lúc nữa hội nghị mới bắt đầu, hình như anh vẫn chưa nắm rõ lắm về thế giới bên ngoài, có cần tôi tóm lược tình hình cơ bản của thế giới hiện nay không?”

La Tập gật đầu: “Tất nhiên, cảm ơn.”

Jonathan chỉ về phía hội trường, nói: “Chỉ có thể nói một cách giản lược thôi. Trước tiên, tôi sẽ nói về các quốc gia. Châu Âu đã trở thành một quốc gia, gọi là Liên hiệp Châu Âu, bao gồm cả Đông Âu lẫn Tây Âu, nhưng không gồm phần thuộc châu Âu của Nga; Nga và Belarus hợp nhất, tên nước vẫn gọi là Liên bang Nga; khu vực sử dụng tiếng Anh và tiếng Pháp của Canada tách ra thành hai quốc gia; những khu vực khác cũng có một vài thay đổi, nhưng chủ yếu là vậy.”

La Tập hết sức kinh ngạc: “Chỉ thay đổi ít vậy thôi à? Gần hai thế kỷ rồi, tôi còn tưởng thế giới đã hoàn toàn đổi khác rồi cơ.”

Jonathan quay lưng về phía hội trường, gật đầu với La Tập: “Đã hoàn toàn thay đổi rồi, tiến sĩ La Tập, thế giới này quả thực đã hoàn toàn thay đổi rồi.”

“Không phải chứ, những thay đổi đó thì ở thời đại của chúng tôi đã bắt đầu xuất hiện mạnh mẽ rồi.”

“Nhưng có một điểm mà các anh không thể dự liệu: hiện nay đã không còn nước lớn nữa, trong chính trị quốc tế, tất cả quốc gia đều đã suy yếu.”

“Tất cả quốc gia? Vậy thì ai vùng lên?”

“Một thực thể nằm ngoài quốc gia: hạm đội không gian.”

La Tập ngẫm nghĩ một lúc lâu mới hiểu được hàm nghĩa câu nói này của Jonathan: “Ý ông là, hạm đội không gian đã trở nên độc lập?”

“Đúng thế, hạm đội không thuộc về bất cứ quốc gia nào, mà trở thành thực thể kinh tế và chính trị độc lập, cũng có tư cách thành viên Liên Hiệp Quốc giống như quốc gia thông thường. Hiện nay, Hệ Mặt trời có ba hạm đội lớn: Hạm đội châu Á, Hạm đội châu Âu và Hạm đội Bắc Mỹ, tên gọi chỉ nói lên vùng đất khởi nguyên chính của các hạm đội mà thôi, còn bản thân hạm đội thì đã không còn phụ thuộc chút nào vào vùng đất khởi nguyên ấy nữa. Các hạm đội đều hoàn toàn độc lập. Cả ba hạm đội lớn này đều sở hữu thế lực kinh tế và chính trị như một siêu cường quốc trong thời đại của các anh.”

“Trời đất ơi...” La Tập cảm thán.

“Nhưng đừng hiểu lầm, Trái đất không nằm dưới sự thống trị của chính quyền quân sự, phạm vi lãnh thổ và chủ quyền của hạm đội đều ở trên vũ trụ, rất hiếm khi họ can thiệp vào công việc nội bộ của xã hội trên Trái đất. Điều này đã được quy định trong Hiến chương Liên Hiệp Quốc. Vì vậy, hiện nay, thế giới loài người chia thành hai cộng đồng quốc tế: cộng đồng quốc tế truyền thống ở Trái đất và Quốc tế hạm đội mới xuất hiện. Ba hạm đội lớn hợp thành Hạm đội Hệ Mặt trời, Hội đồng phòng ngự toàn cầu đã phát triển thành Hội nghị liên tịch Hạm đội Hệ Mặt trời, là cơ quan chỉ huy tối cao trên danh nghĩa của Hạm đội Hệ Mặt trời, nhưng cũng giống như Liên Hiệp Quốc, nó chỉ có tác dụng điều phối hợp tác, chứ không có quyền lực thực tế. Kỳ thực, bản thân Hạm đội Hệ Mặt trời cũng chỉ tồn tại trên

danh nghĩa mà thôi, thực quyền đối với lực lượng vũ trang trên vũ trụ của loài người nằm trong tay bộ chỉ huy của ba hạm đội lớn. Được rồi, anh biết được chừng đó là cũng tạm tạm đủ tham gia hội nghị hôm nay rồi. Hội nghị này do Hội nghị liên tịch Hạm đội Hệ Mặt trời tổ chức, họ là người kế thừa kế hoạch Điện Bích.”

Lúc này, trên hình ảnh toàn ký xuất hiện một cửa sổ, hình ảnh Hines và Yamasuki Keiko hiện ra trên đó. Hai người họ trông không có gì thay đổi. Hines mỉm cười chào hỏi La Tập, Yamasuki Keiko thì hờ hững ngồi bên cạnh, gương mặt không bộc lộ cảm xúc gì, La Tập chào cũng chỉ khe khẽ gật đầu đáp lại.

Hines nói: “Tôi cũng vừa mới tỉnh lại, tiến sĩ La Tập, tôi lấy làm tiếc khi biết được, ở vị trí cách chúng ta năm mươi năm ánh sáng kia, hành tinh mà anh phát lời nguyện ấy vẫn quay xung quanh ngôi sao đó.”

“Kha kha, đúng là chuyện cười mà, một chuyện cười thời xưa.” La Tập xua tay, tự giễu.

“Nhưng so với Tyler và Rey Díaz, anh vẫn còn may mắn đấy.”

“Xem ra ông là Người Điện Bích duy nhất thành công rồi, có lẽ kế hoạch chiến lược của ông thực sự đã nâng cao được trí lực của loài người.”

Hines cũng nở nụ cười tự giễu giống hệt La Tập vừa nãy, ông ta lắc đầu: “Không, thực sự là không. Tôi vừa được biết, sau khi chúng ta ngủ đông, nghiên cứu về tư duy của loài người nhanh chóng gặp phải những chướng ngại không thể khắc phục, vì đi sâu hơn nữa về cơ chế tư duy của bộ não là sẽ chạm đến cấp lượng tử. Lúc đó, cũng giống như các ngành khoa học khác, họ đụng phải bức tường không thể vượt qua mà Hạt trí tuệ xây nên. Chúng tôi đã không nâng cao được trí lực của loài người, nếu nói đã làm được gì đó thực chất, thì chỉ là củng cố lòng tin của một nhóm người mà thôi.”

Lúc La Tập bắt đầu ngủ đông, Dấu ấn tư tưởng vẫn chưa xuất hiện, vì vậy anh không hiểu hàm nghĩa câu nói cuối cùng của Hines cho lắm, nhưng anh để ý thấy khi Hines nói thế, trên gương mặt Yamasuki Keiko từ đầu vẫn lạnh như băng chợt thoáng hiện lên một nụ cười bí hiểm.

Cửa sổ biến mất, lúc này, La Tập thấy trong hội trường đã ngồi kín người, hầu hết người tham dự đều mặc quân phục. Kiểu dáng quân phục không thay đổi nhiều, trang phục của tất cả mọi người đều không có hình ảnh trang trí, nhưng phù hiệu và quân hàm của họ đều phát sáng. Chủ tịch Hội nghị liên tịch Hạm đội cũng vẫn theo hình thức luân phiên, và lại còn là một quan chức dân sự. Nhìn ông ta, La Tập lại nhớ đến Garanin, anh ý thức được mình đã là người cổ đại từ hai thế kỷ trước, so với vô số những con người cùng thời đại đã bị chôn vùi trong dòng sông thời gian, xét cho cùng, mình vẫn còn may mắn chán.

Sau khi tuyên bố khai mạc hội nghị, vị chủ tịch nói: “Các vị đại biểu, trong kỳ họp lần này, chúng ta sẽ tiên hành biểu quyết lần cuối cùng dự thảo nghị quyết số 649 đưa ra trong Hội nghị liên tịch lần thứ 47 năm nay, dự thảo này do Hạm đội Bắc Mỹ và Hạm đội châu Âu liên danh đệ trình. Trước tiên, tôi sẽ đọc lại nội dung của dự thảo.

“Năm thứ hai sau khi nguy cơ Tam Thế xuất hiện, Hội đồng phòng ngự toàn cầu của Liên Hiệp Quốc đã lập ra kế hoạch Diện Bích, đồng thời được các quốc gia thường trực hội đồng nhất trí thông qua, bắt đầu thực hiện vào năm tiếp sau đó. Nội dung cốt lõi của kế hoạch Diện Bích là bốn Người Diện Bích được các quốc gia thường trực hội đồng lựa chọn và giới thiệu sẽ tiến hành suy tư cá nhân hoàn toàn khép kín, lập ra và thực hiện kế hoạch chiến lược nhằm kháng cự lại cuộc xâm lược của thế giới Tam Thế, tránh né sự giám sát ở khắp mọi nơi của Hạt trí tuệ đối với thế giới loài người, bảo đảm tính bí mật của chiến lược. Liên Hiệp Quốc cũng đưa ra Đạo luật về kế hoạch Diện Bích tương ứng, nhằm đảm bảo đặc quyền lập ra và thực hiện kế hoạch của Người Diện Bích.

“Kế hoạch Diện Bích đến nay đã thực hiện được hai trăm lẻ năm năm, trong thời gian đó, có một giai đoạn tạm ngừng kéo dài hơn một thế kỷ. Trong thời gian này, quyền lãnh đạo kế hoạch được chuyển từ Hội đồng phòng ngự toàn cầu sang cho Hội nghị liên tịch Hạm đội Hệ Mặt trời.

“Kế hoạch Diện Bích được sinh ra trong một bối cảnh lịch sử đặc biệt. Lúc đó, nguy cơ Tam Thế vừa mới xuất hiện, đối diện với nguy cơ hủy diệt chưa từng có trong lịch sử loài người này, cộng đồng quốc tế đã rơi vào tuyệt vọng và khủng hoảng tột cùng, kế hoạch Diện Bích chính là được ra đời trong trạng thái ấy. Nó không phải một lựa chọn lý trí, mà là sự vùng vẫy tuyệt vọng.

“Sự thực lịch sử đã chứng minh, kế hoạch Diện Bích là một kế hoạch chiến lược hoàn toàn thất bại. Không hề khoa trương khi nói rằng, nó là việc làm ngu xuẩn nhất, ấu trĩ nhất trong toàn bộ lịch sử của xã hội loài người. Người Diện Bích được trao cho quyền lực lớn chưa từng có, không bị bất cứ luật pháp nào giám sát, thậm chí còn được quyền tự do lừa gạt cộng đồng quốc tế. Điều này đi ngược lại với những nguyên tắc đạo đức và pháp luật cơ bản nhất của xã hội loài người.

“Trong quá trình thực hiện kế hoạch Diện Bích, một lượng lớn tài nguyên chiến lược đã bị tiêu hao vô nghĩa, kế hoạch hạm đội lượng tử của Người Diện Bích Frederick Tyler đã được chứng minh là hoàn toàn không có ý nghĩa chiến lược gì, còn kế hoạch phản ứng dây chuyền khi Sao Thủy rơi xuống Mặt trời của Người Diện Bích Manuel Rey Díaz, thì với khả năng của loài người hiện nay cũng tuyệt nhiên không thể nào thực hiện nổi. Đồng thời, hai kế hoạch này đều phạm pháp, Tyler có âm mưu tấn công và tiêu diệt hạm đội Trái đất, mưu đồ của Rey Díaz lại còn ác độc hơn, đem toàn bộ sự sống trên Trái đất ra làm con tin.

“Hai Người Diện Bích còn lại cũng khiến chúng ta thất vọng như thế. Kế hoạch nâng cao năng lực tư duy của Người Diện Bích Hines hiện nay vẫn chưa bộc lộ ra ý đồ chiến lược thực sự, nhưng việc sử dụng thành quả trong

giai đoạn sơ bộ của nó là Dấu ấn tư tưởng trong quân chủng không gian cũng là phạm pháp. Nó vi phạm nghiêm trọng quyền tự do tư tưởng, là cơ sở để văn minh nhân loại có thể tồn tại và tiến bộ. Còn về Người Điện Bích La Tập, trước tiên anh ta lạm dụng của công một cách vô trách nhiệm để tạo cho mình cuộc sống hưởng lạc, rồi sau đó lại lừa gạt đám đông bằng những hành vi lỗ bịch mang màu sắc chủ nghĩa thần bí.

“Chúng tôi cho rằng, với sự tăng trưởng mang tính chất quyết định của sức mạnh loài người, cùng với việc nắm chắc quyền chủ động trong chiến tranh, kế hoạch Điện Bích đã không còn ý nghĩa nữa. Hiện nay là thời điểm thích hợp để kết thúc vấn đề do lịch sử để lại này. Chúng tôi đề nghị, Hội nghị liên tịch Hạm đội lập tức đình chỉ kế hoạch Điện Bích, đồng thời bãi bỏ Đạo luật về kế hoạch Điện Bích của Liên Hiệp Quốc.

“Trân trọng đệ trình.”

Vị chủ tịch chậm rãi đặt văn bản dự thảo xuống, quét ánh mắt một lượt quanh hội trường: “Giờ bắt đầu tiến hành biểu quyết đối với dự thảo nghị quyết số 649 của Hội nghị liên tịch Hạm đội Hệ Mặt trời.”

Tất cả đại biểu đều giơ tay.

Phương thức biểu quyết của thời đại này vẫn nguyên thủy như vậy, các nhân viên đi lại xung quanh hội trường, trình trọng xác thực số phiếu biểu quyết. Khi họ báo cáo lại kết quả cho chủ tịch, ông ta tuyên bố:

“Dự thảo nghị quyết 649 được thông qua với 100% số phiếu, bắt đầu có hiệu lực ngay từ lúc này.” Vị chủ tịch ngẩng đầu lên, La Tập không biết ông ta đang nhìn mình hay Hines. Giống như lần hội nghị từ xa diễn ra vào một trăm tám mươi lăm năm trước, La Tập vẫn không biết hình ảnh của mình và Hines được hiển thị ở vị trí nào trong hội trường. “Hiện giờ, kế hoạch Điện Bích đã dừng lại, đồng thời Đạo luật về kế hoạch Điện Bích của Liên Hiệp Quốc cũng bãi bỏ. Tôi đại diện cho Hội nghị liên tịch Hạm

đội Hệ Mặt trời thông báo với Người Diện Bích Bill Hines và Người Diện Bích La Tập, hai người đã không còn là Người Diện Bích nữa, mọi đặc quyền liên quan đến kế hoạch Diện Bích mà Liên Hiệp Quốc trao cho hai người, cùng với quyền miễn truy tố trước pháp luật đi kèm, đều không còn hữu hiệu. Hai người sẽ khôi phục lại thân phận là công dân bình thường của nước mình.”

Vị chủ tịch tuyên bố hội nghị kết thúc, Jonathan đứng dậy tắt hình ảnh toàn ký đi, đồng thời cũng tắt luôn cơ ác mộng kéo dài hai thế kỷ của La Tập.

“Tiến sĩ La Tập, theo tôi được biết, đây chính là kết quả mà anh muốn.” Jonathan mỉm cười nói với La Tập.

“Đúng thế, chính là điều mà tôi muốn, cảm ơn ông, ông đặc phái viên, tôi cũng cảm ơn Hội nghị liên tịch Hạm đội đã khôi phục lại thân phận người bình thường của tôi.” La Tập nói với sự chân thành tự đáy lòng.

“Hội nghị rất ngắn gọn, chỉ là biểu quyết thông qua dự thảo mà thôi, tôi đã được trao quyền bàn bạc các sự vụ cụ thể hơn với anh, anh có thể nói về những việc mình đang quan tâm nhất trước.”

“Vợ con tôi thì sao?” La Tập nôn nóng hỏi câu hỏi đã giày vò anh suốt từ khi tỉnh lại đến giờ. Trên thực tế, từ lúc gặp Jonathan trước khi hội nghị khai mạc, anh đã muốn hỏi thăm chuyện này rồi.

“Anh cứ yên tâm, họ đều rất khỏe, cả hai vẫn đang ngủ đông, tôi sẽ cung cấp cho anh hồ sơ của họ, anh có thể đăng ký cho họ tỉnh lại bất cứ lúc nào.”

“Cảm ơn, cảm ơn.” Khóe mắt La Tập đã ngân ngấn lệ, một lần nữa, anh lại có cảm giác như thể đến được cõi thiên đường ấy.

“Có điều, tiến sĩ La Tập, tôi có một lời khuyên cá nhân thế này.” Jonathan ngồi xích lại gần La Tập trên xô pha, nói: “Người ngủ đông không dễ thích ứng với cuộc sống trong thời đại này chút nào, tôi đề nghị anh ổn định cuộc sống của mình trước rồi hãy đánh thức họ dậy. Chi phí Liên Hiệp Quốc đã trả có thể duy trì trạng thái ngủ đông của họ thêm hai trăm ba mươi năm nữa.”

“Vậy, tôi sẽ sống thế nào ở ngoài kia?”

Trước câu hỏi này của La Tập, tay đặc phái viên chỉ cười cười: “Chuyện này thì anh không cần lo lắng, có thể là không thích ứng được với thời đại, nhưng sinh hoạt thì không có vấn đề gì đâu. Ở thời đại này, phúc lợi xã hội đã rất hoàn thiện, cho dù không làm gì cả thì cũng có thể sống một cách tương đối thoải mái. Trường đại học lúc trước anh làm việc giờ vẫn còn, ở ngay thành phố này thôi, họ đã nhận lời xem xét vấn đề công việc của anh rồi, một thời gian nữa họ sẽ liên hệ với anh.”

La Tập đột nhiên nhớ ra một chuyện khiến anh rùng mình ớn lạnh: “Còn vấn đề an toàn của tôi sau khi ra ngoài thì sao? ETO vẫn luôn muốn giết tôi!”

“ETO?” Jonathan cười phá lên: “Tổ chức Tam Thế Địa Cầu đó đã bị tiêu diệt hoàn toàn từ một thế kỷ trước, thế giới hiện tại đã không còn cơ sở xã hội cho bọn chúng tồn tại nữa rồi. Tất nhiên, những người có khuynh hướng tư tưởng đó vẫn còn, nhưng đã không thể nào hình thành tổ chức được nữa, anh ra ngoài kia sẽ tuyệt đối an toàn.”

Lúc chia tay, Jonathan mới bỏ đi bộ tịch quan chức, bộ vest của ông ta cũng sáng lên, hiện ra hình ảnh bầu trời sao bị biến dạng. Ông ta vừa cười vừa nói với La Tập: “Tiến sĩ, trong tất cả những nhân vật lịch sử mà tôi từng gặp, anh là người hài hước nhất đấy. Lời nguyện, lời nguyện nhắm vào một ngôi sao, ha ha ha ha...”

La Tập đứng một mình trong phòng tiếp khách, nghiên ngẫm thật kỹ về hiện thực trước mắt trong tĩnh lặng, sau hai thế kỷ làm đấng cứu thế, anh rốt cuộc cũng trở lại làm người bình thường rồi, cuộc sống mới đang rộng mở phía trước.

“Cậu thành người bình thường rồi, chú em!” Suy nghĩ của La Tập được thốt lên bằng một giọng khan khan, anh ngoảnh đầu lại nhìn, thấy Sử Cường đi vào: “Ha ha, tôi nghe gã vừa đi ra ấy nói rồi.”

Trong niềm hân hoan gặp lại, họ kể cho nhau nghe những gì mình đã trải qua. La Tập biết được Sử Cường mới tỉnh lại hai tháng trước, bệnh máu trắng của anh ta đã được chữa khỏi, bác sĩ còn phát hiện khả năng biến chứng bệnh gan của anh ta rất cao, có thể là do uống rượu nên cũng tiện thể xử lý luôn. Kỳ thực, trong cảm giác của họ, thời gian hai người chia cách không dài lắm, chỉ khoảng chừng bốn, năm năm gì đó. Khi ngủ đông, họ không có cảm giác về thời gian. Có điều, gặp lại nhau trong thời đại mới của hai trăm năm sau, hai người dấu sao vẫn có thêm một phần thân thiết.

“Tôi đến đón cậu xuất viện, ở đây chẳng có gì hay ho cả đâu.” Sử Cường vừa nói vừa lấy trong ba lô mang theo ra một bộ quần áo, bảo anh mặc vào.

“Cái này... hơi to thì phải?” La Tập giũ chiếc áo khoác ra, nói.

“Nhìn đi, tỉnh lại muộn hơn có hai tháng, so với tôi cậu đã thành một gã nhà quê rồi, cứ mặc vào thử xem.”

La Tập khoác áo vào, nghe thấy một loạt tiếng xẹt xẹt rất nhỏ, chiếc áo chậm chậm co lại thành kích cỡ vừa người, quần sau khi mặc vào cũng thế. Sử Cường chỉ vào một thứ giống như đồ cài áo ở trước ngực, nói cho La Tập biết, kích cỡ của quần áo còn có thể điều chỉnh tùy ý.

“Tôi hỏi cái, anh mặc lại đúng cái bộ từ hai trăm năm trước đấy à?” La Tập nhìn Sử Cường tò mò hỏi, anh nhớ rất rõ, chiếc áo khoác da mà Sử

Cường đang mặc đúng là giống hệt như chiếc gã mặc trong lần cuối cùng anh gặp.

“Đồ đạc của tôi bị mất đi một ít trong thời Đại Suy Sụp, nhưng bộ đồ ấy thì người ta giữ lại được thật, song không mặc được nữa rồi. Đồ đạc thời đó của cậu cũng giữ lại được một ít đấy, đợi sắp xếp xong xuôi rồi đi lấy. Tôi bảo chứ, cậu xem mấy thứ đó thành ra thế nào thì sẽ biết gần hai trăm năm không phải là khoảng thời gian ngắn ngủi gì đâu.” Sử Cường vừa nói, vừa ấn vào chỗ nào đó trên áo khoác, cả bộ đồ liền chuyển thành màu trắng, thì ra cảm giác như làm bằng da thuộc ấy chỉ là hình ảnh hiển thị. “Tôi thích giống như hồi trước.”

“Bộ này của tôi cũng thế hả, còn có thể hiển thị ra hình ảnh giống như bọn họ nữa à?” La Tập nhìn bộ quần áo trên người mình thắc mắc.

“Được, phải mất công cài đặt cái gì ấy. Chúng ta đi thôi.”

La Tập và Sử Cường đi thang máy trong thân cây xuống tầng dưới cùng, băng qua đại sảnh rộng mênh mông của “cái cây” này, bước chân vào thế giới mới ngoài kia.

Khi tay đặt phái viên tắt màn hình toàn ký của Hội nghị lắng nghe ý kiến về kế hoạch Diện Bích đi, hội nghị vẫn chưa kết thúc. Kỳ thực, lúc đó La Tập đã để ý thấy khi vị chủ tịch tuyên bố buổi hội nghị kết thúc, đột nhiên có một giọng nói vang lên, một giọng nữ. Anh không nghe rõ người đó nói gì, nhưng tất cả mọi người trong hội trường đều nhìn về một hướng. Lúc này, Jonathan đã tắt màn hình, chắc chắn ông ta cũng đã chú ý đến sự việc ấy. Có điều, khi vị chủ tịch tuyên bố hội nghị kết thúc, La Tập đã không còn thân phận Người Diện Bích mà trở thành công dân bình thường, cho dù hội nghị có tiếp diễn, anh cũng không còn tư cách để tham gia nữa.

Người lên tiếng là Yamasuki Keiko, bà nói: “Ngài chủ tịch, tôi có điều muốn nói.”

Vị chủ tịch nói: “Yamasuki Keiko, bà không phải Người Diện Bích, bà được có mặt trong buổi hội nghị ngày hôm nay chỉ vì thân phận đặc biệt của mình, bà không có quyền phát biểu.”

Lúc này, các đại biểu trong hội trường đều không hứng thú gì với Yamasuki Keiko, mọi người đang rào rào đứng dậy. Kỳ thực, đối với bọn họ, toàn bộ kế hoạch Diện Bích chỉ là một vấn đề lịch sử để lại, buộc phải bỏ sức ra đôi chút để xử lý mà thôi. Nhưng câu nói tiếp sau đó của Yamasuki Keiko lại khiến bọn họ thấy đều dừng hết lại, bà quay người nói với Hines bên cạnh:

“Người Diện Bích Bill Hines, em là Người Phá Tường của anh.”

Hines cũng đang đứng dậy toan rời khỏi đó, nghe thấy Yamasuki Keiko nói thế, ông ta mềm nhũn hai chân, ngồi phịch xuống ghế. Trong hội trường, mọi người đưa mắt nhìn nhau, kể đó vang lên những tiếng rầm rì trao đổi, còn sắc mặt Hines thì dần dần trở nên tái nhợt.

“Tôi hy vọng các vị ở đây vẫn chưa quên ý nghĩa của cách gọi này.” Keiko quay lại, lạnh lùng nói với cả hội trường.

Ngài chủ tịch nói: “Đúng, chúng tôi biết Người Phá Tường là gì, nhưng tổ chức của bà đã không còn tồn tại nữa rồi.”

“Tôi biết,” Yamasuki Keiko tỏ ra hết sức bình tĩnh, “nhưng với tư cách là thành viên cuối cùng của tổ chức Tam Thế Địa Cầu, tôi sẽ làm hết trách nhiệm của mình với Chúa.”

“Lẽ ra anh nên nghĩ ra từ lâu rồi, Keiko, lẽ ra anh nên nghĩ ra từ lâu rồi.” Hines nói, giọng ông ta run run, có vẻ rất yếu ớt. Ông ta sớm đã biết vợ mình tôn sùng tư tưởng của Timothy Leary^[57], cũng đã thấy khát khao

cuồng nhiệt của bà đối với việc thay đổi tư duy con người bằng công nghệ, nhưng ông ta chưa bao giờ liên hệ những điều này với sự căm ghét con người mà bao lâu nay bà vẫn che giấu rất sâu.

“Điều đầu tiên em cần nói rõ là, mục đích thực sự của kế hoạch chiến lược của anh không phải là nâng cao trí lực của loài người. Anh là người rõ hơn ai hết, trong tương lai có thể lường đến được, công nghệ của loài người hoàn toàn không thể thực hiện mục tiêu này, vì anh chính là người phát hiện ra cơ chế lượng tử của bộ não. Anh biết rõ, nghiên cứu tư duy cần phải đi sâu vào đến cấp độ lượng tử, mà trong tình trạng vật lý cơ bản bị Hạt trí tuệ khóa chặt như vậy, nghiên cứu này chỉ là một vũng nước tù, không thể nào thành công. Dấu ấn tư tưởng không phải là sản phẩm phụ tình cờ sinh ra khi nghiên cứu cơ chế tư duy của bộ não, mà nó là thứ anh luôn muốn có được, cũng là mục tiêu tối hậu của nghiên cứu này.” Yamasuki Keiko quay người lại phía hội trường, “Các vị, giờ tôi muốn biết, trong những năm chúng tôi ngủ đông, có chuyện gì đã xảy ra với Dấu ấn tư tưởng?”

“Lịch sử của nó không kéo dài cho lắm,” đại biểu Hạm đội châu Âu nói, “Lúc đó, trong quân chủng không gian của các nước, đã có gần năm mươi nghìn người lần lượt tự nguyện khắc lên Dấu ấn tư tưởng để củng cố niềm tin vào thắng lợi của mình, đến nỗi trong quân đội đã hình thành nên một nhóm đặc biệt, gọi là ‘những kẻ khắc dấu’. Về sau, ước chừng khoảng mười năm sau khi hai người ngủ đông, việc sử dụng Dấu ấn tư tưởng bị tòa án quốc tế phán định là hành vi phi pháp, vi phạm quyền tự do tư tưởng của cá nhân, thiết bị khắc Dấu ấn tư tưởng duy nhất ở Trung tâm Niềm tin đã bị niêm phong. Loại thiết bị này đã bị nghiêm cấm sản xuất và sử dụng trên phạm vi toàn thế giới, đặt dưới sự kiểm soát chặt chẽ tương đương với năng lượng hạt nhân. Trên thực tế, muốn có thiết bị khắc Dấu ấn tư tưởng còn khó hơn cả có vũ khí hạt nhân, chủ yếu là vì máy tính mà nó sử dụng. Trong khi các vị ngủ đông, công nghệ máy tính về cơ bản đã ngừng tiến bộ. Đến ngày nay, máy tính mà Dấu ấn tư tưởng sử dụng vẫn được coi là siêu máy tính, những tổ chức và cá nhân thông thường khó lòng sở hữu.”

Yamasuki Keiko nói ra thông tin có sức nặng đầu tiên: “Các vị không biết rồi, thiết bị khắc Dấu ấn tư tưởng không chỉ có một, tổng cộng đã có năm chiếc được chế tạo, mỗi chiếc đều đi kèm máy tính siêu cấp. Hines đã bí mật chuyển giao bốn thiết bị còn lại cho những người đã được Dấu ấn tư tưởng củng cố niềm tin, cũng chính là ‘những kẻ khắc dấu’ mà các vị vừa nói đến. Vào thời điểm đó, tuy họ chỉ có khoảng ba nghìn người, nhưng đã hình thành nên một tổ chức đa quốc gia bí mật trong quân chủng không gian các nước. Hines không nói với tôi chuyện này, mà là Hạt trí tuệ cho tôi biết. Chúa không hề để tâm đến những người kiên định tin vào thắng lợi, vì vậy chúng tôi cũng không có hành động gì phản ứng lại.”

“Chuyện này tức là sao?” Ngài chủ tịch hỏi.

“Chúng ta cùng suy luận nhé. Dấu ấn tư tưởng không phải là thiết bị vận hành liên tục, chỉ khi nào cần thiết nó mới khởi động, mỗi thiết bị có thể sử dụng trong thời gian rất dài, nếu được bảo dưỡng đúng cách, có thể dùng đến cả nửa thế kỷ. Nếu sử dụng lần lượt bốn thiết bị này, một cái hỏng hẳn mới dùng sang cái thứ hai, vậy thì đã đủ dùng cho hai thế kỷ. Điều này nghĩa là, ‘những kẻ khắc dấu’ không hề tự sinh tự diệt, bọn họ có thể truyền từ đời này sang đời khác kéo dài đến tận hôm nay. Đây là một thứ tôn giáo, đức tin của họ chính là niềm tin đã được củng cố bằng Dấu ấn tư tưởng, nghi thức gia nhập tôn giáo này chính là tự nguyện khắc dấu ấn đó lên tư tưởng của mình.”

Đại biểu Hạm đội Bắc Mỹ nói: “Tiến sĩ Hines, giờ ông đã không còn thân phận Người Diện Bích, cũng không có quyền lừa gạt cả thế giới một cách hợp pháp nữa. Xin ông hãy nói thật với Hội nghị liên tịch: Những gì vợ ông, hoặc có thể gọi là Người Phá Tường của ông nói, có phải là sự thực không?”

“Là thật.” Hines nặng nề gật đầu.

“Đây là hành vi phạm pháp!” Đại biểu Hạm đội châu Á nói.

“Có lẽ thế...” Hines lại gật đầu, “Nhưng giống như các vị ở đây, tôi cũng không biết nhóm ‘những kẻ khắc dấu’ ấy có còn tồn tại đến ngày hôm nay hay không.”

“Chuyện này không quan trọng,” đại biểu Hạm đội châu Âu nói, “tôi cho rằng việc cần làm tiếp theo chỉ là tìm ra thiết bị khắc Dấu ấn tư tưởng có thể vẫn còn sót lại đến ngày nay, niêm phong hoặc tiêu hủy chúng đi. Còn về nhóm người khắc dấu kia, nếu bọn họ tự nguyện khắc lên Dấu ấn tư tưởng, thì gần như không vi phạm bất cứ điều luật nào hiện có; nếu như họ khắc Dấu ấn tư tưởng lên những người tự nguyện khác, thì cũng là do niềm tin hoặc đức tin bị công nghệ củng cố kia chi phối, cũng không nên bị pháp luật chế tài. Vì vậy, chỉ cần tìm được thiết bị khắc Dấu ấn tư tưởng, có lẽ hoàn toàn không cần thiết phải tra xét tình trạng của những kẻ khắc dấu làm gì.”

“Đúng vậy, trong Hạm đội Hệ Mặt trời có một số người mang niềm tin tuyệt đối với chiến thắng thì cũng không phải là chuyện xấu, ít nhất thì cũng không gây ra tổn thất gì. Điều này nên coi là việc riêng của mỗi người, không cần biết họ là ai để làm gì, mặc dù hơi khó hiểu là đến giờ mà vẫn có người tự nguyện khắc lên Dấu ấn tư tưởng, vì thắng lợi của loài người đã rõ ràng rành rành ra đó rồi.” Đại biểu Hạm đội châu Âu nói.

Yamasuki Keiko đột nhiên bật cười lạnh lùng, lộ ra vẻ mặt mà người thời đại này rất hiếm khi trông thấy, khiến những người có mặt trong hội nghị liên tưởng đến ánh trăng ánh trên lớp vảy con rắn trong bụi cỏ từ một thời đại xa xưa nào đó.

“Các vị nghĩ đơn giản quá rồi.” Bà nói.

“Các vị nghĩ đơn giản quá rồi.” Hines phụ họa theo vợ, rồi lại cúi gằm đầu xuống.

Yamasuki Keiko lại quay sang phía chồng: “Bill, anh vẫn luôn giấu giếm suy nghĩ của mình với em, kể cả trước khi anh trở thành Người Điện Bích.”

“Anh sự em sẽ khinh thường anh.” Hines cúi đầu đáp.

“Đã vô số lần, trong những đêm thâu yên tĩnh ở Kyoto, trong gian nhà gỗ và khu rừng tre nhỏ ấy, chúng ta lặng lẽ nhìn nhau. Trong mắt anh, em thấy được sự cô độc của một Người Điện Bích, thấy được khát khao muốn dốc bầu tâm sự với em. Đã vô số lần, anh đã suýt nói ra sự thực, anh muốn vùi đầu vào lòng em, vừa khóc vừa nói ra toàn bộ chân tướng để được giải thoát hoàn toàn. Thế nhưng, trách nhiệm của Người Điện Bích đã ngăn cản anh. Lừa gạt, kể cả lừa gạt người anh yêu nhất, đó cũng là một phần trách nhiệm của anh. Vì thế, em chỉ có thể nhìn vào mắt anh, hy vọng tìm được trong đôi mắt ấy chút dấu vết suy nghĩ thực sự của anh. Anh không biết em đã trải qua bao nhiêu đêm không ngủ, nằm bên anh đang ngủ say mà chờ đợi, đợi anh nói mới... Em còn dành nhiều thời gian hơn để quan sát anh thật kỹ lưỡng, nghiên cứu từng cử chỉ hành động của anh, bắt lấy từng ánh mắt của anh, kể cả trong những năm anh ngủ đông lần đầu tiên, em đều hết lần này đến lần khác hồi tưởng lại từng chi tiết nhỏ nhất về anh, không phải vì nhớ nhung, mà chỉ vì muốn nhìn thấu suy nghĩ thực của anh. Trong một thời gian khá dài, em đã thất bại, em chỉ biết rằng anh luôn đeo mặt nạ, em hoàn toàn không biết gì về con người dưới lớp mặt nạ đó của anh. Hết năm này đến năm khác trôi qua, rốt cuộc cũng đến cái ngày đó. Sau khi tỉnh lại khỏi giấc ngủ đông đầu tiên, anh đi qua hình ảnh mạng thần kinh đến bên cạnh em, em lại nhìn thấy đôi mắt anh lần nữa, rốt cuộc em đã hiểu ra. Lúc này, em đã trưởng thành và chín chắn hơn được tám năm, mà anh vẫn là anh của tám năm về trước, vì thế, anh đã để lộ mình.

“Từ khoảnh khắc ấy, em đã biết con người thực của anh: một kẻ thất bại chủ nghĩa thâm căn cố đế, một kẻ kiên định tin vào chủ nghĩa đào vong, cho dù trước hay sau khi trở thành Người Điện Bích, mục tiêu duy nhất của anh chính là cuộc bỏ trốn của loài người. So với những Người Điện Bích

khác, điểm xuất sắc của anh không nằm ở việc đánh lừa và che giấu kế hoạch chiến lược, mà ở chỗ ẩn giấu và ngụy trang thế giới quan thực sự của mình.

“Nhưng em vẫn không biết, anh định thực hiện mục tiêu này thông qua nghiên cứu tư duy và bộ não người bằng cách nào. Thậm chí, sau khi Dấu ấn tư tưởng xuất hiện, em vẫn luôn ở trong trạng thái u mê. Đến tận khoảnh khắc trước khi chìm vào giấc ngủ đông, em mới nhớ ra ánh mắt họ, ánh mắt những người đã được khắc lên Dấu ấn tư tưởng. Cũng giống như với anh vậy, em đột nhiên hiểu được những ánh mắt vẫn luôn làm em nghi hoặc đó. Khi ấy, em đã hoàn toàn nhìn thấu chiến lược thực sự của anh, nhưng đã quá muộn để nói ra mất rồi.

Đại biểu Hạm đội Bắc Mỹ nói: “Bà Yamasuki Keiko, tôi cảm thấy trong việc này hẳn là không có gì kỳ lạ nữa chứ, chúng tôi đã tìm hiểu lịch sử của Dấu ấn tư tưởng, trong năm mươi nghìn người tự nguyện khắc lên đợt đầu tiên đó, thủ thuật của mỗi người đều được thực hiện dưới sự giám sát vô cùng nghiêm ngặt.”

Yamasuki Keiko nói: “Đúng thế, nhưng sự giám sát chỉ thực hiện được tuyệt đối hữu hiệu đối với nội dung của mệnh đề niềm tin mà thôi, còn với bản thân thiết bị Dấu ấn tư tưởng, việc giám sát lại khó khăn hơn nhiều.”

“Nhưng các tài liệu lịch sử cho thấy, lúc đó sự giám sát đối với các chi tiết kỹ thuật của Dấu ấn tư tưởng cũng cực kỳ nghiêm khắc, trước khi chính thức đưa vào sử dụng, đã tiến hành rất nhiều thực nghiệm.” Ngài chủ tịch nói.

Yamasuki Keiko khẽ lắc đầu: “Dấu ấn tư tưởng là một thiết bị cực kỳ phức tạp, giám sát thế nào cũng vẫn có chỗ sơ suất, đặc biệt nếu là một dấu cộng hay dấu trừ nho nhỏ giữa mấy trăm triệu dòng mã lệnh thì thậm chí cả Hạt trí tuệ cũng không phát hiện ra nổi.”

“Dấu cộng trừ?”

“Khi phát hiện ra mô thức phán đoán mệnh đề là đúng của mạch neuron, Hines đồng thời cũng có được mô thức phán đoán mệnh đề là sai, đây chính là thứ mà anh ấy muốn. Anh ấy đã che giấu phát hiện này với tất cả mọi người, kể cả tôi. Điều này không phải khó khăn gì, vì hai mô thức mạch neuron này rất giống nhau. Trong mô thức truyền dẫn mạch neuron, nó chỉ khác nhau ở hướng truyền dẫn một tín hiệu mẫu chốt nào đó; còn trong mô hình toán học của Dấu ấn tư tưởng, nó lại được quyết định bởi một dấu cộng hay dấu trừ.

Dấu cộng thì phán đoán là đúng, dấu trừ tức phán đoán là sai. Hines đã dùng một phương thức cực kỳ bí mật để kiểm soát cái dấu này trong phần mềm điều khiển thiết bị khắc Dấu ấn tư tưởng, trong toàn bộ năm thiết bị đó, đều là dấu trừ.”

Một sự tĩnh lặng chết chóc bao trùm lên cả hội trường. Sự tĩnh lặng này từng một lần xuất hiện trong Hội nghị lắng nghe ý kiến về kế hoạch Diện Bích của Hội đồng phòng ngự toàn cầu vào hai trăm năm trước. Khi ấy, Rey Díaz giơ lên “Cái Nôi” đeo trên cánh tay, nói với các đại biểu tham dự hội nghị, thiết bị tiếp nhận tín hiệu của nó ở ngay gần đây.

“Tiến sĩ Hines, hãy xem ông đã làm gì?” Vị chủ tịch giận dữ nhìn Hines nói.

Hines ngẩng đầu lên, mọi người thấy gương mặt tái mét của ông ta đã trở lại bình thường, giọng nói vẫn điềm đạm và trấn tĩnh: “Tôi thừa nhận, tôi đã đánh giá thấp sức mạnh của loài người, những tiến bộ mà các vị đạt được thực sự khiến người ta khó lòng tin nổi. Tôi đã thấy, đã tin rồi, tôi cũng tin rằng người thắng lợi trong cuộc chiến này là loài người, niềm tin này cũng vững chãi gần như Dấu ấn tư tưởng được khắc lên vậy. Chủ nghĩa thất bại và chủ nghĩa đào vong hai trăm năm trước thực sự là một thứ nực cười. Có điều, thưa ngài chủ tịch và các vị đại biểu, tôi cần phải nói với cả

thế giới này rằng: muốn tôi hối hận vì chuyện mình đã làm là điều không thể.”

“Ông vẫn thấy không nên hối hận sao?” Đại biểu Hạm đội châu Á phần nộ chất vấn.

Hines ngẩng đầu nói: “Không phải là không nên, mà là không thể, tôi đã khắc lên cho mình một Dấu ấn tư tưởng, mệnh đề của nó là: Mọi thứ tôi làm trong kế hoạch Diện Bích đều là chính xác.”

Mọi người nhìn nhau bằng ánh mắt kinh ngạc, thậm chí cả Yamasuki Keiko cũng nhìn chòng mình như thế.

Hines mỉm cười gật đầu với Yamasuki Keiko: “Đúng thế, em yêu, cho phép anh vẫn gọi em như vậy nhé, chỉ có cách đó, anh mới có được sức mạnh tinh thần để tiếp tục thực hiện kế hoạch này. Đúng, giờ anh cho rằng điều mình làm là chính xác, anh tuyệt đối tin vào điều đó, bất chấp hiện thực như thế nào đi nữa. Anh đã dùng Dấu ấn tư tưởng biến mình thành Thượng Đế của chính mình, Thượng Đế không thể nào hối hận.”

“Trong tương lai không xa, khi những kẻ xâm lược Tam Thế kia đầu hàng trước nền văn minh nhân loại hùng mạnh, ông vẫn nghĩ như vậy sao?” Vị chủ tịch hỏi, khác với khi nãy, lúc này ông ta tỏ ra tò mò nhiều hơn.

Hines gật đầu hết sức nghiêm túc: “Tôi vẫn nghĩ như vậy, tôi làm như vậy là chính xác, mọi điều tôi làm trong kế hoạch Diện Bích đều tuyệt đối chính xác. Tất nhiên, trước hiện thực, tôi sẽ phải chịu đựng sự giày vò như ở dưới địa ngục vậy.” Ông ta quay sang nhìn Yamasuki Keiko: “Em yêu, em biết anh đã bị giày vò như vậy một lần rồi mà. Lúc đó, anh một mực tin rằng nước có độc.”

“Chúng ta hãy quay lại với hiện thực đi.” Đại biểu Hạm đội Bắc Mỹ cắt ngang những lời bàn luận rì rầm của mọi người, “Những kẻ khắc dấu còn tồn tại đến hôm nay chỉ là suy đoán, dấu sao thì cũng đã hơn một trăm bảy

mười năm trôi qua rồi, nếu giữa chúng ta tồn tại một nhóm người hoặc một tổ chức có niềm tin tuyệt đối vào chủ nghĩa thất bại, vậy tại sao đến giờ vẫn không có một chút dấu vết gì về họ?”

“Có hai khả năng,” đại biểu Hạm đội châu Âu nói, “một là nhóm người này sớm đã biến mất, chúng ta đúng là sợ bóng sợ gió...”

Đại biểu Hạm đội châu Á nói tiếp phần còn lại: “Một khả năng nữa là, đến giờ vẫn không thấy có dấu vết chính là chỗ đáng sợ của việc này.”

La Tập và Sử Cường đi bộ trong thành phố dưới lòng đất. Phía trên bọn họ, các kiến trúc hình cây che kín cả bầu trời, xe bay thành hàng dài xuyên qua các kẽ hở. Do các công trình trong thành phố đều xây dựng trên những “lá cây” lơ lửng trên cao nên không gian dưới mặt đất vô cùng thông thoáng rộng rãi, chỉ có những thân cây lớn cách nhau rất xa, khiến thành phố này đã không còn khái niệm về đường phố nữa, chỉ như một quảng trường mênh mông mọc lên rất nhiều cây mà thôi. Khung cảnh dưới này cũng rất đẹp, có những thảm cỏ rộng và rừng cây thực sự, không khí tươi mát, thoát nhìn như thể một vùng ngoại ô xinh đẹp. Người qua kẻ lại mặc quần áo sáng lấp lánh, trông như một đàn kiến phát ra ánh sáng bò ở bên trong. Lối thiết kế đô thị đưa sự huyền ảo và chật chội của cuộc sống hiện đại lên không trung, để mặt đất trở về với tự nhiên này khiến La Tập trầm trồ không ngớt. Ở nơi này hoàn toàn không thấy bóng tối của chiến tranh, chỉ có sự thoải mái và hài lòng đầy tính nhân bản. Đi một quãng không xa, La Tập đột nhiên nghe thấy một giọng nữ dịu dàng cất lên: “Ông La Tập phải không ạ?” Anh đưa mắt nhìn quanh, phát hiện âm thanh đó phát ra từ một tấm biển quảng cáo lớn đặt trên bãi cỏ ven đường. Trong hình ảnh động trên biển quảng cáo, một cô gái xinh đẹp mặc đồng phục đang nhìn anh.

“Tôi đây.” La Tập gật đầu.

“Chào ông, tôi là nhân viên tư vấn tài chính số 8065 của hệ thống ngân hàng trung ương, chào mừng ông đến với thời đại này, giờ xin phép được thông báo tình hình tài chính hiện nay của ông.” Tư vấn viên nói, bên cạnh cô hiện lên một bảng số liệu, “Đây là số liệu tài chính của ông vào năm thứ chín của kỷ nguyên Khủng hoảng, trong đó bao gồm tiền gửi trong tài khoản của ông tại Ngân hàng công thương Trung Quốc và Ngân hàng xây dựng Trung Quốc, ngoài ra còn có cả thông tin về tình hình đầu tư chứng khoán có giá vào thời điểm đó, nhưng mục này có thể đã mất mát một phần vào thời đại Đại Suy Sụp.”

“Sao cô ta biết tôi ở đây?” La Tập thấp giọng thì thào.

Sử Cường đáp: “Trong cánh tay trái của cậu có cấy một con chip gì đó, không cần căng thẳng, giờ người nào cũng có hết, kiểu như chứng minh thư ấy, vì vậy màn hình quảng cáo có thể nhận ra cậu. Quảng cáo bây giờ đều thiết kế cho cá nhân hết, dù cậu đi đến đâu thì các thứ hiển thị trên màn hình quảng cáo đều dành riêng cho cậu cả.”

Nhân viên tư vấn hiển nhiên đã nghe thấy Sử Cường nói, cô ta lại lên tiếng: “Thưa ông, đây không phải là quảng cáo, mà là dịch vụ tài chính của hệ thống ngân hàng trung ương.”

“Giờ tôi còn bao nhiêu tiền trong ngân hàng?” La Tập hỏi.

Một bảng số liệu hết sức phức tạp xuất hiện bên cạnh cô nhân viên tư vấn, “Đây là bảng lợi tức từ tất cả tiền gửi của ông trong thời gian từ ngày 1 tháng 1 năm thứ 9 của kỷ nguyên Khủng hoảng đến nay, tương đối phức tạp. Sau này, ông có thể đọc lại trong kho dữ liệu cá nhân của mình.” Một bảng khác tương đối đơn giản bật ra ngay sau đó, “Đây là tình hình tài chính của ông ở các hệ thống con của hệ thống ngân hàng trung ương trong thời điểm hiện tại.”

La Tập hoàn toàn không có khái niệm gì về những con số đó, anh hoang mang hỏi: “Chùng này... là bao nhiêu vậy?”

“Chú em, cậu giàu rồi đấy!” Sử Cường vỗ mạnh lên vai La Tập, “Tôi tuy không được như cậu, nhưng cũng coi là có tiền rồi, kha kha, tiền lãi sau hai thế kỷ cơ mà, đúng là đầu tư dài hạn, chẳng nghèo rớt mồng tơi cũng giàu lên được, tiếc là hồi ấy không gửi nhiều một chút.”

“Chuyện này... hình như không đúng lắm thì phải?” La Tập nghi hoặc hỏi.

“Dạ?” Trong màn hình quảng cáo, cô nhân viên tư vấn giương đôi mắt to tròn xinh đẹp nhìn La Tập dò hỏi.

“Hơn một trăm tám mươi năm rồi, khoảng thời gian này không có lạm phát gì sao? Hệ thống tài chính cũng có thể phát triển ổn định liên tục vậy sao?”

“Vẫn là cậu nghĩ ngợi nhiều.” Sử Cường lắc đầu nói, đoạn lấy trong túi ra một bao thuốc lá. Giờ thì La Tập biết kể cả thuốc lá cũng còn tồn tại đến thời đại ngày nay. Sử Cường lấy ra một điếu, không cần châm lửa đã hút được luôn.

Nhân viên tư vấn trả lời: “Vào thời đại Đại Suy Sụp đã xảy ra nhiều lần lạm phát, hệ thống tài chính và tín dụng gần như đã sụp đổ, nhưng theo pháp luật hiện hành, lợi tức đối với tiền gửi của người ngủ đông được tính đặc cách, bỏ đi khoảng thời gian Đại Suy Sụp, số tiền trong tài khoản trực tiếp nhảy đến giai đoạn bình ổn sau đó, bắt đầu tính lãi từ thời điểm ấy.”

“Không ngờ... lại được ưu đãi thế cơ à?” La Tập kinh ngạc thốt lên.

“Chú em, cái thời đại này rất tốt.” Sử Cường phun ra một hơi khói trắng, sau đó giơ điếu thuốc lá vẫn đang cháy lên, “mỗi tội là thuốc lá dở quá.”

“Ông La Tập, lần này chỉ làm quen một chút thôi, khi nào tiện cho ông, chúng ta sẽ tiếp tục bàn về tình hình tài chính cá nhân cũng như kế hoạch đầu tư của ông. Nếu ông không còn vấn đề gì khác, vậy thì xin hẹn gặp lại.” Cô nhân viên tư vấn mỉm cười vẫy tay chào La Tập.

“Có một vấn đề.” La Tập vội vàng nói. Anh không biết phải xưng hô với các cô gái thời đại này như thế nào, gọi “cô” thì có phần mạo hiểm, ở thời đại của anh hàm nghĩa của cách xưng hô này đã thay đổi, hiện giờ càng không biết nó đã biến thành thứ gì rồi; gọi “bà” cũng không đúng lắm, đây hẳn là lối xưng hô đối với phụ nữ có tuổi, nên anh đành gọi trống không như vậy. “Tôi không hiểu lắm về thời nay, nếu câu hỏi này có gì mạo phạm thì mong được bỏ quá cho.”

Nhân viên tư vấn mỉm cười đáp: “Không sao ạ, trách nhiệm của chúng tôi chính là giúp đỡ những người như ông nhanh chóng làm quen với thời đại này.”

“Tôi đang nói chuyện với người thật hay robot, hay là một chương trình máy tính?”

Câu hỏi này dường như không khiến cô nhân viên tư vấn ngạc nhiên, cô trả lời: “Tất nhiên tôi là người rồi, máy tính sao có thể xử lý được nghiệp vụ phức tạp như vậy?”

Sau khi chào tạm biệt cô gái xinh đẹp trên màn hình quảng cáo, La Tập nói với Sử Cường: “Đại Sử, có một số chuyện đúng là rất khó hiểu. Thời đại này con người đã phát minh ra được động cơ vĩnh cửu, chẳng những vậy, lại còn tổng hợp được lương thực, nhưng công nghệ máy tính hình như vẫn không tiến bộ được mấy, trí tuệ nhân tạo thậm chí còn không có khả năng xử lý nghiệp vụ tài chính cá nhân chứ.”

“Động cơ vĩnh cửu là cái gì? Máy móc có thể hoạt động mãi mãi à?” Sử Cường hỏi.

“Đúng thế, nó cho thấy đã phát hiện ra nguồn năng lượng vô tận.”

Sử Cường đưa mắt nhìn xung quanh: “Ở đâu ra thứ đó thế?”

La Tập chỉ tay lên dòng xe trên cao: “Nhìn những chiếc xe bay kia kìa, chúng có dùng xăng hay có pin không?”

Sử Cường lắc đầu, “Đều không có, dầu mỏ trên Trái đất dùng hết từ lâu rồi, mấy cái xe đó cũng không dùng pin, cứ thế bay liên tục thôi, không bao giờ hết điện. Oách ra phết, tôi đang định mua một con đây.”

“Anh đã tê liệt trước các kỳ tích công nghệ rồi, loài người đã có nguồn năng lượng vô hạn, đây có thể nói là một chuyện lớn ngang với việc Bàn Cổ khai trời mở đất đấy! Đến tận bây giờ, anh cũng chưa ý thức được đây là một thời đại vĩ đại đến mức nào ư!”

Sử Cường quăng đầu mẫu thuốc lá đi, sau ngẫm nghĩ thế nào lại cảm thấy không ổn, bèn nhặt đầu mẫu thuốc vừa quăng xuống bãi cỏ lên bỏ vào thùng rác cách đó không xa lắm. “Tôi mà tê liệt á? Cái tên trí thức nhà cậu tưởng tượng xa xôi quá rồi, cái công nghệ này thực ra từ thời chúng ta đã có rồi mà.”

“Anh đùa tôi đấy à?”

“Nói về công nghệ thì tôi không hiểu, nhưng cụ thể về chuyện này thì ít nhiều tôi cũng biết được một ít, vì vừa khéo tôi từng sử dụng một loại máy nghe trộm của cảnh sát. Loại này không cần pin, mà cũng không bao giờ hết điện. Cậu biết làm thế nào không? Người ta cấp điện từ xa cho nó bằng vi sóng. Giờ cũng thế, chẳng qua là cách thức cung cấp điện khác với thời chúng ta mà thôi.”

La Tập đứng sững lại, ngậy người ra nhìn Sử Cường một lúc thật lâu, rồi lại ngẩng đầu lên nhìn những chiếc xe bay trên cao, rồi lại nhớ đến chiếc cốc làm nóng kia, rốt cuộc đã hiểu ra: chẳng qua chỉ là sạc không dây mà

thôi, nguồn điện phát ra điện năng bằng vi sóng hoặc loại sóng điện từ nào khác, tạo thành một trường cấp điện trong phạm vi không gian nhất định. Trong phạm vi này, bất cứ thiết bị chạy điện nào cũng có thể sử dụng ăng ten hoặc cuộn cảm ứng từ để nạp điện. Đúng như Sử Cường nói, từ hai thế kỷ trước, đây đã là một công nghệ rất bình thường, sở dĩ không được sử dụng rộng rãi vào thời đó là vì hao phí quá lớn, chỉ có một phần rất nhỏ điện năng phát ra được sử dụng, còn hầu hết đều thất thoát vào không gian. Còn trong thời đại này, vì công nghệ phản ứng nhiệt hạch có điều khiển đã chín muồi, nguồn năng lượng cực kỳ phong phú, sự hao phí ấy cũng không đáng kể.

“Thế còn lương thực tổng hợp, không phải họ đã tổng hợp được lương thực rồi à?” La Tập lại hỏi.

“Chuyện này thì tôi không rõ lắm, nhưng lương thực bây giờ cũng là trồng từ hạt giống ra, chẳng qua là được trồng vào hệ thống giàn trong nhà máy mà thôi. Hoa màu đều là loại biến đổi gen rồi. Nghe nói, lúa mạch chỉ trổ bông mà không để lại rơm rạ, và lại còn lớn rất nhanh, vì nhà máy có ánh nắng nhân tạo rất mạnh, lại còn có cả bức xạ thúc cho cây mau lớn gì đó nữa. Một tuần là thu hoạch được một vụ lúa mạch lúa gạo, nhìn bề ngoài trông như là được sản xuất trên dây chuyền vậy.”

“Ồ...” La Tập trầm ngâm thờ dãi, vô số thành tựu chói lọi trước mắt anh đã vỡ tan như bong bóng xà phòng, hiện thực bắt đầu lộ ra bộ mặt thật của nó. Giờ anh đã biết, ngay cả trong thời đại mới vĩ đại này, Hạt trí tuệ vẫn lơ lửng ở khắp mọi nơi, nền khoa học của loài người vẫn bị nó khóa chặt. Công nghệ ngày nay vẫn chưa thể vượt qua ranh giới mà Hạt trí tuệ vạch ra khi ấy.

“Phi thuyền đạt đến vận tốc tương đương 15% vận tốc ánh sáng, chuyện này...”

“Chuyện này thì lại là thật, những chiến hạm đó mà khởi động lên thì như Mặt trời nhỏ trên không trung ấy. Còn cả các loại vũ khí không gian nữa, hôm kia tôi xem tin tức về cuộc diễn tập của Hạm đội châu Á trên ti vi, cái khẩu pháo laser ấy quét một cái vào mục tiêu to như con tàu sân bay, cả con tàu thép to tướng liền bốc hơi mất một nửa như khối băng vậy; nửa còn lại thì biến thành nước thép nổ bắn tung tóe, trông cứ như pháo bông. Còn có cả pháo điện từ, mỗi giây có thể bắn hơn trăm quả đạn thép to bằng quả bóng đá, tốc độ lúc rời nòng pháo là mấy chục ki lô mét trên giây, có mấy phút mà san bằng cả một quả núi lớn trên Sao Hỏa... Thời bây giờ, động cơ vĩnh cửu gì đó của cậu chưa có đâu, nhưng chỉ bằng mấy công nghệ vừa rồi, loài người cũng thừa sức giải quyết hạm đội Tam Thế kia rồi.”

Sử Cường đưa cho La Tập một điều thuốc, dạy anh cách vắn phần đầu lọc để châm thuốc, mỗi người rít một hơi thuốc, ngược nhìn làn khói trắng xóa lững lờ bay lên cao.

“Nói gì thì nói, chú em ạ, đây là một thời đại tốt đẹp.”

“Đúng thế, một thời đại tốt đẹp.”

La Tập còn chưa dứt lời, Sử Cường đã bổ nhào về phía anh, hai người ngã nhào trên bãi cỏ lăn đi mấy mét. Kế đó, có tiếng nổ lớn vang lên, một chiếc xe bay húc thẳng vào vị trí hai người vừa đứng khi nãy! La Tập cảm nhận được sóng xung kích ập đến, những mảnh kim loại bay rào rào phía trên đầu hai người, màn hình quảng cáo kia bị bắn vào vỡ mất một nửa, linh kiện màn hình trông như ống thủy tinh trong suốt bên trong rơi tung tóe dưới đất. La Tập còn đang choáng váng, mắt mũi tối sầm chưa hồi phục lại được, Sử Cường đã nhảy bật lên, chạy về phía chiếc xe bay bị rơi kia. Gã thấy thân xe hình đĩa tròn đã vỡ nát, không còn hình dạng ban đầu nữa, nhưng vì trong xe không có chất đốt nên không bắt lửa, chỉ có những tia lửa điện lách tách nhảy nhót trong đồng kim loại đã hoàn toàn méo mó.

“Trong xe không có người.” Sử Cường nói với La Tập đang tập tễnh đi tới.

“Đại Sử à, anh lại cứu mạng tôi lần nữa rồi.” La Tập vịn vào vai Sử Cường, xoa xoa cái chân đau vì cú ngã.

“Sau này không biết tôi còn phải cứu cậu bao nhiêu lần nữa đây, nhưng bản thân cậu cũng phải để tâm vào, nhìn ngó xung quanh nhiều vào.” Gã chỉ vào chiếc xe bay đã nát vụn sau cú va chạm: “Cái này, có làm cậu nhớ đến chuyện gì không?”

La Tập nhớ lại cảnh tượng đã xảy ra hai trăm năm trước, bất giác khé rùng mình.

Rất nhiều người đi bộ quây lại, trang phục đều hiện lên hình ảnh thể hiện sự kinh hãi, cả một mảng người sáng lấp lóa. Hai chiếc xe cảnh sát hụ còi từ trên cao đáp xuống, vài viên cảnh sát bước ra khỏi xe, chằng dây cách ly xung quanh phần còn lại của chiếc xe bị tai nạn. Cảnh phục của họ sáng chói, nhấp nháy liên tục như đèn xe cảnh sát, lu mờ tất cả trang phục của người dân xung quanh. Một viên cảnh sát đi về phía La Tập và Sử Cường, cảnh phục sáng đến nỗi hai người đều không mở mắt ra được.

“Lúc xe bị rơi, hai anh ở ngay bên cạnh, có bị thương gì không?” Viên cảnh sát ân cần hỏi. Hiển nhiên, anh ta đã nhận ra họ là người ngủ đông mới dậy, nên cũng cố gắng nói bằng tiếng Trung cổ đại.

La Tập còn chưa kịp trả lời, Sử Cường đã kéo viên cảnh sát ấy ra khỏi vòng cách ly và đám người, vừa ra đến bên ngoài, trang phục anh ta liền ngừng nhấp nháy.

“Các anh điều tra cho kỹ vào, đây có thể là một vụ mưu sát.” Sử Cường nói.

Viên cảnh sát bật cười: “Sao có thể thế được? Chỉ là tai nạn giao thông thôi.”

“Chúng tôi muốn báo án.”

“Anh chắc chắn chứ?”

“Tất nhiên, chúng tôi báo án.”

“Thế này là chuyện bé xé ra to, có thể anh đã bị kinh hái quá độ thôi, đây thực sự chỉ là một vụ tai nạn giao thông bình thường. Có điều, theo luật pháp quy định, nếu anh kiên quyết muốn báo án...”

“Chúng tôi kiên quyết.”

Viên cảnh sát ấn tay lên một khu vực hiển thị trên tay áo, từ chỗ đó liền bật ra một cửa sổ thông tin, viên cảnh sát nhìn vào đó nói: “Đã lập án. Trong vòng bốn mươi tám tiếng kể từ bây giờ, chúng tôi sẽ theo dõi các anh, nhưng việc này cần phải được các anh đồng ý đã.”

“Chúng tôi đồng ý, có thể chúng tôi vẫn còn gặp nguy hiểm.”

Viên cảnh sát khẽ cười: “Thực ra đây là chuyện hết sức bình thường.”

“Chuyện bình thường? Vậy tôi hỏi anh, thành phố này bình quân mỗi tháng xảy ra bao nhiêu vụ tai nạn giao thông như thế này?”

“Cả năm ngoái chỉ có sáu, bảy vụ thôi!”

“Thế để tôi nói cho anh biết nhé, anh cảnh sát, thời chúng tôi ấy, số vụ tai nạn giao thông xảy ra mỗi ngày ở thành phố này còn nhiều hơn con số đó đấy.”

“Hồi đấy xe toàn chạy dưới đất mà còn nguy hiểm như thế cơ à, đúng là khó mà tưởng tượng nổi. Được rồi, hai anh đã được đưa vào giám sát trong

hệ thống cảnh vụ, chúng tôi sẽ báo cho các anh biết diễn tiến điều tra. Có điều, xin hãy tin tưởng tôi, đây chỉ là một vụ tai nạn giao thông bình thường mà thôi, dù có báo án hay không, các anh cũng đều nhận được tiền bồi thường.”

Sau khi rời khỏi hiện trường vụ tai nạn và đám cảnh sát, Sử Cường bảo La Tập: “Tốt nhất là mau chóng về chỗ của tôi, ở bên ngoài thế này tôi cứ thấy không yên tâm làm sao. Chỗ tôi ở không xa đây lắm, chúng ta đi bộ đi, tắc xi toàn là loại không người lái, cũng không đảm bảo gì cả.”

“Nhưng mà, tổ chức Tam Thế Địa Cầu đã bị tiêu diệt rồi còn gì?” La Tập đưa mắt nhìn quanh quất, nói. Phía đằng xa, chiếc xe bị rơi kia đã được một xe bay cỡ lớn cầu đi, người quây xem đang giải tán, xe cảnh sát cũng đã rời khỏi hiện trường. Một chiếc xe công trình của thành phố hạ xuống, mấy người công nhân xuống xe thu dọn những mảnh vụn rơi vung vãi, đồng thời sửa chữa chỗ nền đất bị đụng vỡ. Sau một trận xôn xao nho nhỏ, thành phố lại khôi phục vẻ bình lặng dễ chịu của nó.

“Có lẽ thế, nhưng chú em này, cậu phải tin vào trực giác của tôi.”

“Tôi đã không còn là Người Diện Bích nữa rồi.”

“Cái xe kia hình như không nghĩ thế... lúc đi đường nhớ chú ý một chút xe cộ trên trời.”

Họ cố gắng đi bên dưới “bóng râm” của các kiến trúc hình cây, gặp đoạn nào thông thoáng thì rào bước chạy ù qua. Lúc sau, hai người đi đến mép một quảng trường rộng rãi, Sử Cường nói: “Ở phía đối diện kia thôi, đi vòng thì xa quá, chúng ta chạy nhanh một chút qua bên kia là được.”

“Thế này có phải hơi sợ bóng sợ gió không, có lẽ đó thực sự chỉ là tai nạn giao thông.”

“Chẳng phải vẫn ‘có lẽ’ đấy à? Cần thận một chút cũng đâu có gì xấu... thấy cái đồng tượng ở chính giữa quảng trường kia không? Có chuyện gì thì có thể nấp vào trong đấy.”

La Tập thấy ở trung tâm quảng trường có một ô cát hình vuông, có vẻ như là cảnh quan sa mạc thu nhỏ, nhóm tượng mà Sử Cường nói nằm ở giữa bãi cát ấy. Đó là một nhóm vật thể hình trụ đen sì, mỗi cây cao khoảng hai, ba mét, nhìn từ đằng xa trông như một rừng cây khô màu đen.

La Tập chạy theo Sử Cường băng qua quảng trường, lúc đến gần ô cát, anh nghe thấy tiếng Sử Cường hét lên: “Mau chui vào trong!” Anh bị gã kéo tay trượt qua bãi cát, chui tọt vào giữa nhóm tượng trông như rừng cây khô đó. Hai người nằm trên nền cát ấm áp, ngược nhìn những cây cột đen xung quanh vươn lên bầu không. Lúc này, La Tập trông thấy một chiếc xe bay bổ nhào xuống lướt sát sát qua “rừng cây khô” rồi cấp tốc bay lên cao, phóng vọt đi mất. Chiếc xe cuốn lên một trận gió, thổi thốc cát lên, bắn vào thân cột kêu lạo xạo.

“Có lẽ không phải nhắm vào chúng ta.”

“Hừ, có lẽ.” Sử Cường ngồi bệt xuống đống cát trong giày ra.

“Làm thế này liệu người ta có cười cho không?”

“Sợ cái quái gì, có ai nhận ra cậu đâu chứ? Với lại, chúng ta là người đến từ hai trăm năm trước, kể cả có tỏ ra hoàn toàn bình thường thì người ta nhìn cũng vẫn cứ thấy tức cười thôi. Chú em, cần tắc vô ưu, nhớ cái thứ kia thực sự nhắm vào cậu thì sao?”

Lúc này, La Tập mới thực sự chú ý đến quần thể điêu khắc mà họ đang ở bên trong, anh nhận ra những vật thể hình trụ đó không phải cây khô gì, mà là những cánh tay vươn lên từ trong sa mạc. Những cánh tay đều gãy guộc chỉ còn da bọc xương, vì thế thoát nhìn trông như thân cây khô, bàn tay trên

cùng đều đang hướng lên bầu trời, bày ra những tư thế vạn vẹo cực độ, như đang biểu đạt một nỗi thống khổ vô tận nào đó.

“Tượng gì vậy?” Đứng giữa một đám những cánh tay đang vùng vẫy với trời, La Tập tuy đang ướt sũng mồ hôi nhưng vẫn thấy lạnh hết cả người. Bên cạnh nhóm tượng, anh trông thấy một tấm bia đá vuông vắn trang nghiêm, trên khắc một hàng chữ lớn màu vàng:

Dành năm tháng cho văn minh, chứ đừng phó mặc văn minh cho năm tháng.

“Bia kỷ niệm thời kỳ Đại Suy Sụp.” Sử Cường nói, rõ ràng gã không có hứng thú giải thích kỹ hơn, chỉ kéo La Tập ra ngoài, rào chân xuyên qua nửa còn lại của quảng trường.

“Được rồi, chú em, tôi ở trên cái cây này.” Sử Cường chỉ vào một tòa kiến trúc hình cây khổng lồ phía trước mặt.

La Tập vừa bước đi vừa ngẩng đầu nhìn, đột nhiên nghe thấy dưới đất có tiếng lạch cạch, kể đó bước hụt một cái, cả người rơi xuống dưới. Sử Cường đi bên cạnh vội chụp lấy anh, lúc này, La Tập đã thụt xuống cái hố đó ngang ngực rồi. Sử Cường vận sức kéo anh lên, cả hai ngấn người ra nhìn cái hố trên mặt đất. Đây là một cửa cống ngầm, đúng vào khoảnh khắc trước khi La Tập đặt chân lên, nắp cống đột nhiên trượt mở.

“Ồi trời ơi, anh không sao chứ ạ?! Nguy hiểm thật đấy!” Giọng nói phát ra từ màn hình quảng cáo nhỏ ở bên cạnh, màn hình này gắn trên một cái trạm nhỏ, có vẻ như là máy bán đồ uống tự động. Người lên tiếng là một anh chàng mặc đồ bảo hộ lao động màu xanh lam, sắc mặt anh ta tái mét, có vẻ như anh ta còn hoảng hốt hơn cả La Tập. “Tôi là người của Phòng cấp thoát nước thuộc Công ty quản lý đô thị số 3, cái nắp cống đó tự động mở ra, chắc là hệ thống phần mềm gặp sự cố gì rồi.”

“Chuyện này có thường xảy ra không?” Sử Cường hỏi.

“Không, không ạ, đây là lần đầu tiên tôi gặp phải.”

Sử Cường nhặt một viên sỏi nhỏ ở bãi cỏ ven đường, ném xuống hố, một lúc lâu sau mới nghe thấy tiếng vọng. “Tiên sư nó, cái hố này sâu bao nhiêu vậy ?!” Gã hỏi người trên màn hình quảng cáo.

“Khoảng ba chục mét gì đó, thế nên tôi mới nói là nguy hiểm thật! Tôi từng khảo sát hệ thống thoát nước trên mặt đất, đường cống ngầm thời các anh hình như đều rất nông. Sự cố đã được ghi lại, anh...” Anh ta vừa nói vừa liếc nhìn lên tay áo mình, “À, anh La, anh sẽ nhận được tiền bồi thường từ Công ty quản lý đô thị số 3.”

Rốt cuộc hai người cũng vào được đại sảnh Cây 1863 nơi Sử Cường cư trú. Sử Cường nói, mình sống ở Cành 106 gần ngọn cây, gã đề nghị ăn bên dưới trước rồi lên nhà sau. Họ đi vào nhà hàng ở mé bên đại sảnh, ngoại trừ cảm giác sạch sẽ gọn gàng như trong phim hoạt hình 3D, ở đây còn thể hiện một điểm đặc sắc khác của thời đại mới này, so với lúc La Tập lần đầu tiên trông thấy ở trung tâm hồi phục thì còn rõ rệt hơn gấp bội: khắp nơi đều là các cửa sổ thông tin động, trên tường, trên mặt bàn, trên ghế, trên sàn nhà và trần nhà, thậm chí cả những vật dụng nhỏ như ly nước và hộp đựng giấy ăn trên bàn cũng có giao diện điều khiển, hoặc hiển thị chữ chạy hay hình ảnh động, khiến người ta có cảm tưởng như cả nhà hàng này là một cái màn hình máy tính lớn, toát lên một vẻ hoa lệ rực rỡ mà rối rắm.

Khách ăn không đông lắm, hai người chọn một bàn gần cửa sổ ngồi xuống, Sử Cường gõ gõ mấy cái lên mặt bàn, kích hoạt một giao diện điều khiển rồi bắt đầu chọn món: “Không biết tiếng Tây, tôi chỉ chọn các món có tiếng Trung thôi nhé.”

“Cái thế giới này hình như xây nên bằng màn hình thay cho gạch thì phải.” La Tập cảm khái nói.

“Đúng thế đấy, chỉ cần chỗ nào nhẵn nhẵn một ít là đều sáng lên được hết.” Sử Cường vừa nói vừa móc bao thuốc lá ra đưa cho La Tập, “Nhìn cái này mà xem, đây chỉ là một bao thuốc lá loại rất rẻ tiền.” La Tập vừa cầm bao thuốc lên tay, liền thấy trên bề mặt bắt đầu hiển thị các hình ảnh động, có mấy biểu tượng, dường như là một giao diện chọn món.

“Đây... Chắc chỉ là một loại màng mỏng có thể hiển thị hình ảnh.” La Tập nhìn bao thuốc lá nói.

“Màng miếng cái gì, dùng cái này lên mạng được luôn ấy chứ!” Sử Cường vừa nói, vừa vươn tay gõ bừa mấy cái lên bao thuốc lá. Một biểu tượng chìm xuống như nút bấm, kể đó, hình ảnh quảng cáo được chọn phóng to chiếm toàn bộ bề mặt bao thuốc. La Tập thấy hình ảnh một nhà ba người đang ngồi trong phòng khách, cảnh này rõ ràng là từ trong quá khứ, một giọng the thé vang lên từ bao thuốc lá:

“Anh La Tập, đây là thời đại mà anh từng sống, chúng tôi hiểu được, vào thời đó, sở hữu một căn nhà ở thủ đô là mộng ước đẹp đẽ nhất của mỗi người. Hiện nay, tập đoàn Lục Diệp có thể giúp đỡ anh thực hiện mộng ước ấy. Anh đã thấy rồi đó, đây là một thời đại tốt đẹp, nhà đã biến thành lá ở trên cây, tập đoàn Lục Diệp có thể cung cấp cho anh nhiều loại lá cây khác nhau. (Trên màn hình xuất hiện hình ảnh lấp đặt các căn nhà hình lá trên cành cây, kể đó lại xuất hiện đủ các kiểu nhà treo đã hoàn thành khiến người ta nhìn mà hoa mắt, thậm chí còn có cả một căn hoàn toàn trong suốt, đồ đạc bên trong trông như thể lơ lửng giữa khoảng không.) Tất nhiên, chúng tôi cũng có thể xây dựng nhà kiểu truyền thống trên mặt đất cho anh, để anh trở lại với cảm giác ấm áp của Thời Đại Vàng, và xây dựng cho mình một... gia đình... ấm áp...” (Trên màn hình xuất hiện hình ảnh bãi cỏ và biệt thự, có lẽ cũng là hình ảnh trong quá khứ, phát thanh viên quảng cáo nói tiếng Trung cổ đại rất lưu loát, nhưng khi nói từ “gia đình”, anh ta thoáng ngừng lại, ngữ điệu nặng hơn, đây dấu sao cũng là một thứ chỉ thuộc về quá khứ mà giờ đây không còn nữa.)

Sử Cường lấy bao thuốc trên tay La Tập, rút ra hai điếu cuối cùng, đưa cho La Tập một điếu, sau đó vò vò bao rỗng thành một cục quăng lên mặt bàn. Trong cục giấy nhàu nhĩ ấy, hình ảnh vẫn chớp tắt hiện ra, nhưng âm thanh thì đã tắt. “Mỗi khi đến chỗ nào, việc đầu tiên tôi làm chính là tắt hết tiệt mấy cái món ở xung quanh và trước mặt mình đi, nhìn đã thấy phiền rồi.” Sử Cường nói đoạn, dùng cả tay lẫn chân lần lượt đóng hết các cửa sổ hiển thị thông tin trên mặt bàn và dưới sàn nhà. “Nhưng bọn họ thì không rời xa mấy thứ này được.” Gã chỉ tay ra xung quanh, nói: “Bây giờ không còn máy tính gì nữa rồi, ai muốn lên mạng lên miếng thì chỉ cần kiếm chỗ nào phẳng một chút, trực tiếp ấn vào là xong, rồi còn cả quần áo, giày dép nữa, thứ gì cũng dùng làm máy tính được. Cậu có tin hay không thì tùy, chứ tôi còn thấy cả giấy vệ sinh nối mạng nữa cơ.”

La Tập rút một tờ giấy ăn ra, đây là loại giấy ăn bình thường không kết nối mạng, nhưng cái hộp đựng thì lại bị anh kích hoạt, một cô gái xinh xắn hiện ra giới thiệu bằng dán vết thương cho La Tập. Hiển nhiên, sau những gì anh gặp phải ngày hôm nay, cô gái đã suy đoán cánh tay hoặc chân La Tập có khả năng bị trầy xước.

“Trời đất ơi.” La Tập thốt lên, nhét tờ giấy lại vào trong hộp.

“Tiên sư cha nó, đây mới gọi là thời đại thông tin chứ, thời chúng ta, nghĩ lại thấy hơi nguyên thủy rồi.” Sử Cường vừa cười vừa nói.

Trong lúc đợi đồ ăn, La Tập hỏi thăm về cuộc sống hiện tại của Sử Cường. Đến giờ mới mở miệng hỏi han, La Tập cũng thấy hơi áy náy, nhưng nghĩ lại thì cả ngày hôm nay, anh lúc nào cũng bị thúc sau lưng, cứ như thể một cái máy vện dây cốt vậy. Mãi đến tận lúc này, anh mới rảnh rang được một chút.

“Họ cho tôi về hưu, đãi ngộ cũng khá lắm.” Sử Cường nói vẫn tắt.

“Bên Sở công an hay là cái đơn vị về sau anh gia nhập, cả hai chỗ đó vẫn còn tồn tại chứ?”

“Vẫn còn, mà Sở công an thì vẫn gọi là Sở công an, tức Sở an ninh công cộng, nhưng từ lúc trước khi ngủ đông tôi đã không còn can hệ gì với chỗ đó nữa rồi. Đơn vị sau này của tôi giờ thuộc Hạm đội châu Á, cậu biết đấy, bản thân hạm đội đã là một cường quốc, giờ tôi coi như là người nước ngoài rồi đấy.” Sử Cường nói tới đây, thở ra một ngụm khói dài, hai mắt nhìn chăm chăm vào làn khói đang bay lên, tựa hồ gắng sức tìm lời giải cho một bài toán đố.

“Quốc gia đã không còn ý nghĩa như trước đây nữa rồi... thế giới này đã thay đổi đến nỗi khiến người ta không biết đường nào mà lần. Có điều, Đại Sử à, cũng may cả anh và tôi đều không phải loại người cả nghĩ, thế nào cũng sống được, mà còn sống tốt nữa ấy chứ.”

“Chú em, nói thật chứ, có những chuyện tôi thực tình không thể thoải mái, nhìn thoáng được như cậu đâu. Tôi mà trải qua những chuyện giống cậu, chắc tôi đã suy sụp từ lâu rồi.

La Tập cầm vỏ bao thuốc đã bị vo viên trên mặt bàn lên mở ra, thấy vẫn hiện ra hình ảnh bên trên, chỉ là màu sắc hơi biến đổi một chút, đang phát lại quảng cáo của tập đoàn Lục Diệp. La Tập nói: “Dù làm đấng cứu thế hay trở thành dân chạy nạn, tôi luôn có thể lợi dụng các nguồn tài nguyên hiện có để cố gắng sống sao cho vui vẻ, anh có thể cho rằng tôi ích kỷ, nhưng nói thực tâm, đây là điểm duy nhất mà tôi thấy được ở mình đấy. Đại Sử, tôi phải nói anh câu này: Con người anh trông có vẻ bô lô ba la thế, nhưng sâu bên trong lại rất trọng trách nhiệm, giờ hãy vứt hết cái mớ trách nhiệm ấy đi, nhìn cái thời đại này mà xem, còn ai dùng đến chúng ta nữa đâu? Tranh thủ vui chơi chính là nhiệm vụ thiêng liêng nhất của chúng ta đấy.”

“Tôi mà thế, giờ cậu chẳng ngồi đây mà ăn được đâu.” Sử Cường vút đầu mẩu thuốc lá vào cái gạt tàn trên bàn, lập tức kích hoạt quảng cáo thuốc lá trên mặt gạt tàn.

La Tập cũng tự nhận thấy mình lỡ lời: “Ừm, Đại Sử này, đương nhiên anh phải có trách nhiệm với tôi rồi, tôi mà rời khỏi anh là không sống nổi, hôm nay anh đã cứu mạng tôi... một hai ba, ba lần, ít nhất cũng phải hai lần rưỡi!”

“Không thể nào thấy chết mà không cứu, phải không? Số tôi nó thế, cái số tôi nó phải cứu mạng cậu.” Sử Cường phản bác, đồng thời đưa mắt ngó nghiêng xung quanh, có lẽ là muốn tìm chỗ bán thuốc lá, sau đó gã thu ánh mắt lại, cúi đầu hạ giọng nói với La Tập: “Nhưng mà chú em này, hồi làm đấng cứu thế, có một dạo cậu làm cũng thật ra phết nhỉ.”

“Ai ở vào vị trí đó cũng không thể có tâm trí lành mạnh được, cũng may là tôi trở lại bình thường rồi.”

“Sao cậu lại nghĩ ra trò phát ra lời nguyền với ngôi sao gì đó thế?”

“Hồi ấy tôi đã mắc bệnh hoang tưởng nghiêm trọng lắm rồi, không dám nghĩ lại nữa. Đại Sử, anh tin hay không thì tùy, tôi dám khẳng định, chẳng những họ đã chữa khỏi bệnh trước khi tôi tỉnh lại, mà còn tiến hành trị liệu tinh thần cho tôi trong lúc ngủ nữa. Thật đấy, tôi bây giờ và hồi đó là hai người hoàn toàn khác, sao tôi lại ngu ngốc đến độ có cái suy nghĩ ấy, hoang tưởng đến mức ấy cơ chứ?”

“Hoang tưởng thế nào? Nói tôi nghe xem.”

“Dăm ba câu không thể nói hết được, với lại, cũng không có ý nghĩa gì cả. Hồi anh còn làm công việc trước kia, chắc hẳn đã gặp những kẻ mắc bệnh hoang tưởng, ví dụ như lúc nào cũng cảm thấy có người muốn giết mình chẳng hạn, nghe loại người ấy nói chuyện có thấy hay ho gì không?”
La Tập nói đoạn, chậm chậm xé vụn vỏ bao thuốc lá trên tay, lần này thì

màn hình hiển thị đã hỏng hẳn, nhưng những mảnh vụn vẫn sáng lấp lóa, biến thành một đồng rác vụn rục rờ.

“Được rồi, nói chuyện vui đi: Con trai tôi vẫn còn sống.”

“Gì hả?” La Tập kinh ngạc đến nỗi suýt nữa nhảy dựng lên.

“Tôi vừa mới biết hôm kia thôi, nó tìm thấy tôi trước, vẫn chưa gặp, mới chỉ gọi điện.”

“Không phải cậu ấy...”

“Tôi cũng không biết nó ở trong tù bao lâu nữa, sau rồi nó cũng ngủ đông, nó bảo muốn đến tương lai xem tôi thế nào, chẳng biết thằng nhãi ấy kiếm đâu ra mà lăm tiền thế. Giờ nó sống trên mặt đất, nó bảo mai sẽ đến.”

La Tập phấn khích đứng dậy, làm đồng giấy vụn lấp lóa văng vãi xuống đất: “Này, Đại Sử, chuyện này thật là... Chúng ta phải uống mấy chai mới được.”

“Uống đi, rượu thời này chán lắm, nhưng độ bốc thì chẳng kém đi chút nào.”

Lúc này, đồ ăn được bưng lên, La Tập không thể nhận ra được là món gì. Sử Cường nói: “Không ngon đâu, cũng có nhà hàng chuyên cung cấp nông sản truyền thống, nhưng toàn là nơi cao cấp đắt tiền thôi, đợi khi nào Hiếu Minh tới, chúng ta đến đấy ăn.”

Nhưng sự chú ý của La Tập đã chuyển sang cô phục vụ, cả gương mặt lẫn thân hình của cô gái này đều đẹp đến độ không giống thực, La Tập còn nhận ra, những nhân viên phục vụ khác đang đi đi lại lại trong phòng ăn này cũng không khác gì, đều đẹp như tiên nữ.

“Ê, đừng có ngậy ra nhìn nó như thế, rớm đấy.” Sử Cường chẳng buồn ngẩng đầu lên nói.

“Người máy à?” La Tập hỏi, thời đại tương lai này rốt cuộc cũng có một thứ mà anh thấy trong những tiểu thuyết khoa học viễn tưởng đọc hồi nhỏ.

“Coi như là thế đi.”

“Sao lại coi như là thế?”

Sử Cường chỉ vào người máy phục vụ: “Được cái mã đẹp mà ngu lắm, chỉ biết bưng thức ăn lên thôi, tuyến đường đi của chúng nó đều cố định cả rồi, cậu nói xem có ngu không? Tôi còn thấy có một lần người ta chuyển bàn ăn đi vào phút cuối, bọn chúng nó vẫn cứ đặt khay thức ăn lên chỗ cũ, kết quả là rơi vỡ lan tanh bành một đống.”

Người máy phục vụ bưng đồ ăn lên xong, nở một nụ cười ngọt ngào nói: “Mời hai anh thưởng thức.” Giọng nói của nó không phải giọng máy, mà hết sức dịu dàng. Kế đó, nó vươn bàn tay thanh mảnh cầm con dao ăn trước mặt Sử Cường lên...

Ánh mắt Sử Cường nhanh như chớp chuyển từ bàn tay cầm dao ăn của người máy phục vụ sang La Tập đang ngồi đối diện, gã nhanh nhẹn bật lên, vươn người lao qua mặt bàn, kéo La Tập ngã lăn khỏi ghế ngồi. Gần như cùng lúc đó, người máy xinh đẹp kia vung dao đâm tới, con dao ăn đâm vào vị trí lẽ ra là tim La Tập, mạnh mẽ xuyên thủng cả lưng ghế, giao diện thông tin của chiếc ghế bị kích hoạt, sáng lên nhấp nháy. Người máy rút dao về, tay kia vẫn bưng khay đựng thức ăn đứng bên cạnh bàn, nụ cười ngọt ngào khi nãy vẫn còn lưu lại trên gương mặt trắng trẻo đẹp đến độ phi thực tế. La Tập kinh hoàng lồm cồm đứng dậy, nấp ra đằng sau Sử Cường. Sử Cường xoa tay nói: “Đừng sợ, nó không linh hoạt đến vậy đâu.”

Quả nhiên, người máy xinh đẹp đó không cử động nữa, nó tiếp tục cầm dao mỉm cười, rồi một lần nữa cất giọng dịu dàng nói: “Mời hai anh thưởng

thức.”

Những thực khách bị kinh động ở xung quanh lần lượt quay lại quanh họ, ngạc nhiên nhìn cảnh tượng quái dị này, sau đó người quản lý ca trực mau chóng chạy tới. Khi nghe Sử Cường tố cáo người máy trong nhà hàng giết người, cô ta lắc đầu nguầy nguậy: “Thưa anh, chuyện này là không thể nào! Nó không thấy được người, chỉ nhìn thấy được những bộ cảm biến gắn trên bàn và ghế thôi!”

“Tôi làm chứng, nó cầm con dao lên đâm anh này, chúng tôi đều tận mắt chứng kiến!” Một người lớn tiếng nói, những người khác cũng nhao nhao làm chứng.

Cô quản lý ca vẫn còn muốn phủ nhận thì người máy xinh đẹp kia lại vung dao lên đâm vào lưng ghế, con dao ăn đâm một cách chính xác qua cái lỗ nó vừa đâm thủng lúc trước, khiến cả đám đông ò lên kinh hãi.

“Mời hai anh thưởng thức.” Người máy mỉm cười nói.

Phía nhà hàng lại có thêm mấy người nữa đến, một trong số họ là kỹ sư, anh ta ấn gì đó ở sau gáy người máy, gương mặt xinh đẹp của nó liền trở nên nghiêm túc: “Cường chế tắt máy, sao lưu dữ liệu tại điểm dừng.” Sau đó, nó liền đứng yên bất động.

“Có thể là sự cố phần mềm.” Tay kỹ sư lau mồ hôi.

“Chuyện thường gặp à?” Sử Cường châm chọc.

“Không, không, tôi thề, chuyện này tôi thậm chí còn chưa nghe nói bao giờ.” Tay kỹ sư đáp, đoạn sai hai trợ lý khiêng người máy đi.

Cô quản lý ca gắng sức giải thích với thực khách, nói rằng trước khi nguyên nhân của sự cố được làm rõ, nhà hàng sẽ sử dụng người thật để phục vụ, nhưng khách trong nhà hàng vẫn bỏ đi quá nửa.

“Anh này, các anh phản ứng nhanh thật đấy.” Một người quan sát nói bằng giọng kính phục.

“Người ngủ đông mà, thời bọn họ, mọi người đều có khả năng phản ứng với những sự kiện đột ngột kiểu thế này.” Một người khác nói, trên trang phục anh ta hiện lên hình ảnh một kiếm khách trong tiểu thuyết võ hiệp.

Cô quản lý ca nói với La Tập và Sử Cường: “Thưa hai anh, thế này thật đúng là... nhưng tôi hứa, hai anh sẽ nhận được tiền bồi thường.”

“Được rồi, chúng ta ăn tiếp thôi.” Sử Cường vẫy La Tập ngồi xuống bên cạnh bàn ăn, nhân viên phục vụ là người thật dọn đống đồ ăn đánh đổ khi này đi rồi bưng lên một phần khác.

La Tập ngồi đó, vẫn chưa hết kinh hoàng, cái lỗ trên lưng ghế khiến anh cảm thấy hết sức không thoải mái: “Đại Sử, hình như cả thế giới này đều không vừa lòng với tôi hay sao ấy... ấn tượng của tôi với thế giới này đang rất tốt mà.”

Sử Cường nhìn đĩa thức ăn trầm ngâm: “Về chuyện này, tôi đã có một vài ý tưởng,” gã ngẩng đầu lên rót rượu cho La Tập, “tạm thời mặc kệ nó đã, lát nữa cùng đi tôi nói kỹ hơn với cậu.”

“Nào, tranh thủ vui vẻ, sống được ngày nào hay ngày đó, sống một giờ thì biết một giờ.” La Tập nâng chén rượu lên: “Chúc mừng anh vẫn còn con trai!”

“Cậu thực sự không sao chứ?” Sử Cường cười cười, nhìn La Tập nói.

“Đến cả đấng cứu thế tôi còn làm rồi, sự cái gì nữa chứ.” La Tập nhún vai đáp, sau đó uống cạn chén rượu, mùi vị của chất lỏng ấy khiến anh nhăn mặt lại: “Thứ này cứ như thiên liệu tên lửa ấy.”

“Tôi phục cậu chính là ở điểm này đây, chú em, bấy lâu nay tôi vẫn phục cậu điểm này.” Sử Cường giơ ngón tay cái lên nói.

“Lá” Sử Cường đang sống nằm trên ngọn cây lớn, là một căn hộ rất rộng rãi, đầy đủ mọi trang thiết bị cần cho cuộc sống, có cả phòng tập gym, thậm chí còn có cả vườn hoa trong nhà có đài phun nước.

Sử Cường nói: “Đây là chỗ ở tạm thời hạng đội cấp cho tôi, họ nói tôi có thể dùng tiền trợ cấp về hưu mua một cái lá tốt hơn nữa.”

“Bây giờ mọi người đều ở rộng rãi thế này à?”

“Chắc vậy, loại kiến trúc này có thể tận dụng không gian một cách tốt nhất, một cái lá là bằng một tầng nhà vào thời của chúng ta rồi, nhưng nguyên nhân chủ yếu vẫn là vì ít người, sau thời Đại Suy Sụp, dân số giảm xuống rất nhiều.”

“Sử Cường, quốc gia của anh ở trên vũ trụ đấy.”

“Tôi không lên đó nữa đâu, nghỉ hưu rồi còn gì.”

Ở đây La Tập cảm thấy mắt mình dễ chịu hơn nhiều, chủ yếu là vì Sử Cường đã tắt đi hầu hết các cửa sổ thông tin trong nhà, nhưng vẫn còn mấy cái rải rác trên sàn và tường đang chớp sáng. Sử Cường giẫm vào một màn hình giao diện trên sàn, khiến cả một bức tường biến thành trong suốt. Thành phố đêm trải ra trước mắt họ như một khu rừng toàn cây thông Noel khổng lồ rực rỡ, những chuỗi ánh sáng giăng giăng khi các dòng xe bay xuyên qua xuyên lại.

La Tập bước đến trước xô pha, sờ lên thấy rắn như đá hoa cương. “Cái này để ngồi à?” Anh hỏi. Sau khi được Sử Cường trả lời khẳng định, anh mới cẩn thận ngồi xuống, cảm giác giống như chìm vào một khối bùn mềm nhão. Thì ra nệm ghế và chỗ dựa lưng của xô pha đều tự động thích ứng

với hình dạng cơ thể người, tạo một cái khung hoàn toàn khớp với cơ thể người ngồi trên đó, khiến áp lực giảm xuống nhỏ nhất.

Tượng tượng của anh khi nằm trên khối quặng trong phòng Trầm tư ở tòa nhà Liên Hiệp Quốc hồi hai trăm năm trước đã trở thành hiện thực.

“Có thuốc an thần không?” La Tập hỏi, bước vào không gian khiến anh cảm thấy an toàn này, cảm giác mệt mỏi mới ập đến tấn công anh.

“Không, nhưng mua luôn ở đây được.” Sử Cường trả lời, lại thao tác gì đó trên tường, “Đây rồi, thuốc an thần không cần kê đơn, cái này, Sông Mơ.”

La Tập tưởng rằng mình lại sắp được thấy một công nghệ cao kiểu như in 3D qua mạng gì đó, nhưng sự thực đơn giản hơn tượng tượng của anh nhiều, vài phút sau, một chiếc xe bay giao hàng cỡ nhỏ đã đậu lơ lửng bên ngoài bức tường trong suốt, thò cánh tay máy nhỏ và dài đưa thuốc qua cái lỗ tròn vừa hiện ra trên tường. La Tập đón lấy hộp thuốc Sử Cường đưa cho. Đây là một cái hộp truyền thống, không có màn hình hiển thị nào được kích hoạt, La Tập đọc hướng dẫn sử dụng thấy ghi mỗi lần một viên, bèn bóc hộp lấy ra một viên, vươn tay cầm cốc nước đặt trên bàn trà.

“Cậu đợi chút.” Sử Cường giật lấy hộp thuốc khỏi tay La Tập, cẩn thận xem xét, rồi đưa lại cho anh, “Trên này viết cái gì vậy, loại thuốc tôi đặt mua tên là Sông Mơ.”

La Tập xem lại, thấy đó là một tên thuốc bằng tiếng Anh rất dài dòng phức tạp, “Tôi cũng không biết, nhưng chắc chắn không phải Sông Mơ gì đó.”

Sử Cường kích hoạt một cửa sổ trên bàn trà, bắt đầu tìm kiếm bác sĩ tư vấn trên mạng. Với sự giúp đỡ của La Tập, rốt cuộc gã cũng tìm được một người, tay bác sĩ tư vấn mặc áo trắng nhìn hộp thuốc, chuyển hướng nhìn sang phía Sử Cường đang cầm hộp, ánh mắt có vẻ khác thường.

“Cái này ở đâu ra vậy?” Bác sĩ cảnh giác hỏi.

“Tôi mua, mua ngay tại nhà luôn.”

“Không thể nào, đây là thuốc có kê đơn, chỉ được sử dụng bên trong Trung tâm Ngủ đông.”

“Cái này... thì liên quan gì đến ngủ đông chứ?”

“Đây là thuốc ngủ đông ngắn hạn, có thể khiến người ta ngủ đông trong khoảng mười ngày đến một năm.”

“Uống vào là được à?”

“Không, sau khi uống thuốc còn phải có nguyên một hệ thống duy trì chức năng nội tuần hoàn của cơ thể lắp đặt bên ngoài nữa, vậy mới có thể ngủ đông ngắn hạn được.”

“Nếu chỉ uống thuốc thôi thì sao?”

“Vậy thì anh chết chắc rồi, nhưng chết rất êm ái, vì vậy thứ này thường được dùng để tự sát.”

Sử Cường tắt cửa sổ hiển thị đi, ném hộp thuốc lên bàn trà, nhìn chăm chăm vào La Tập một lúc lâu, đoạn nói: “Mẹ nó chứ.”

“Mẹ nó chứ.” La Tập nói, ngồi vật ra xô pha, đúng lúc này, anh phải đối diện với lần mưu sát bất thành cuối cùng của ngày hôm nay.

Khi đầu La Tập dựa vào lưng ghế xô pha, phần lưng ghế cứng nhanh chóng biến dạng theo phần gáy của anh, khuôn lấy gáy. Thế nhưng đến đó chưa phải là hết, đầu và cổ La Tập vẫn tiếp tục lún xuống, sau đó, phần lưng ghế sát hai bên cổ biến thành một đôi xúc tu chẹn lên cổ anh. La Tập thậm chí còn không kịp kêu lên thành tiếng, chỉ có thể há to miệng, mắt lồi ra, hai tay cào bới loạn xạ.

Sử Cường nhảy dựng lên lao vào bếp, cầm ra một con dao, đâm mạnh mấy nhát vào hai bên xúc tu, sau đó dùng tay vận sức tách chúng ra khỏi cổ La Tập. La Tập rời khỏi xô pha, bổ nhào xuống sàn nhà phía trước, bề mặt xô pha sáng lên, hiện ra một đồng dòng máu lổ.

“Chú em, hôm nay đây là lần thứ mấy tôi cứu mạng chú rồi ấy nhỉ?” Sử Cường xoa tay vào nhau hỏi.

“Hình như... lần... thứ sáu.” La Tập thở hỗn hển nói xong, liền bắt đầu nôn ọe xuống sàn nhà. Nôn xong, anh mệt mỏi dựa vào thành ghế xô pha, ngay sau đó liền lập tức bật nảy ra như bị điện giật, hai tay anh thậm chí còn không biết để vào chỗ nào nữa: “Đến bao giờ tôi mới nhanh nhạy được như anh để tự cứu lấy mạng mình nhỉ?”

“Có lẽ là không bao giờ.” Sử Cường nói, một cỗ máy tương tự như máy hút bụi trượt đến dọn dẹp bãi nôn trên sàn nhà.

“Vậy thì tôi chết chắc rồi, cái thế giới này đúng là biến thái.”

“Làm gì đến nỗi thế, rốt cuộc tôi cũng hình dung được toàn bộ sự việc này rồi. Mưu sát lần đầu không thành công, lại liên tiếp làm năm lần nữa, đây không phải hành động của dân chuyên nghiệp, mà là một sai lầm ngu xuẩn, chắc chắn có lầm lẫn gì ở đâu rồi... Chúng ta phải liên hệ với cảnh sát ngay, cứ đợi bọn họ phá án sợ là không ổn.”

“Ở chỗ nào? Ai làm lẩn gì? Đại Sử, hai thế kỷ đã trôi qua rồi, đừng dùng tư duy của anh hồi đó để suy diễn.”

“Vẫn thế thôi, chú em, những chuyện kiểu này thời nào mà chẳng có điểm chung. Còn ai lẩn lẩn thì tôi thực sự không biết, tôi thậm chí còn nghi ngờ ‘ai đó’ này liệu có tồn tại thực sự hay không nữa...”

Lúc này, chuông cửa vang lên, Sử Cường mở cửa, thấy bên ngoài có mấy người đang đứng, họ đều mặc thường phục, nhưng không đợi người đứng đầu giơ thẻ ra, gã đã đoán được thân phận của họ.

“Ô, thì ra trong xã hội này cũng có *bổ khoái* cơ đấy, các anh cảnh sát, mời vào.”

Có ba người vào nhà, hai người còn lại đứng canh bên ngoài. Viên sĩ quan đứng đầu trông khoảng chừng ba mươi tuổi, vừa bước vào, anh ta đưa mắt quan sát căn hộ một lượt. Giống như Sử Cường và La Tập, các hình ảnh trên quần áo anh ta đều tắt hết, còn một điểm nữa khiến hai người cảm thấy dễ chịu là, lúc nói chuyện, anh ta không chen từ tiếng Anh vào, mà nói một thứ tiếng Trung cổ đại chính cống rất lưu loát.

“Tôi là Quách Chính Minh thuộc Phòng thực tại số của Sở công an thành phố, chúng tôi đến muộn, thật sự rất xin lỗi, đây chính xác là sơ suất trong công tác của chúng tôi. Lần gần đây nhất xảy ra vụ án tương tự là nửa thế kỷ trước rồi.” Anh ta cúi đầu với Sử Cường, “Xin được bày tỏ sự kính trọng với tiền bối, hiện giờ trong các nhân viên cảnh sát thực sự rất khó tìm được người nào có tố chất như anh vậy.”

Trong lúc sĩ quan Quách nói chuyện, La Tập và Sử Cường để ý thấy mọi cửa sổ thông tin trong căn hộ đều đã tắt ngóm, hiển nhiên, “chiếc lá” này đã bị cắt rời khỏi thế giới siêu thông tin bên ngoài kia. Hai viên cảnh sát còn lại đều đang bận rộn làm việc, trên tay họ, La Tập thấy một món đồ mà anh

đã lâu lắm rồi không gặp: máy tính xách tay, chỉ là chiếc máy tính đó trông mỏng như tờ giấy.

“Họ đang cài đặt tường lửa cho ‘lá’ này.” Sĩ quan Quách giải thích, “Hai anh yên tâm, hiện giờ các anh đã an toàn, ngoài ra, tôi cũng đảm bảo, các anh sẽ nhận được bồi thường từ hệ thống An ninh công cộng của chính phủ.”

“Hôm nay, chúng tôi...” Sử Cường gập ngón tay lại đếm, “đã được bồi thường bốn lần rồi đấy.”

“Tôi biết, và lại còn có rất nhiều người ở rất nhiều cơ quan ban ngành khác nhau bị mất chức vì chuyện này của các anh, vì vậy rất mong các anh hỗ trợ, để tôi không nằm trong số những người đó. Xin cảm ơn trước.” Quách Chính Minh nói, rồi lại khom người với La Tập và Sử Cường.

Sử Cường nói: “Tôi hiểu, tôi hiểu, hồi xưa tôi lắm lúc cũng gặp phải trường hợp này, có cần chúng tôi thuật lại tình hình không?”

“Không cần, kỳ thực, việc theo dõi các anh vẫn luôn được thực hiện, chỉ là đã sơ suất bỏ qua thôi.”

“Vậy có thể nói cho tôi biết đây là chuyện gì không?”

“Killer phiên bản 5.2!”

“Gì hả?”

“Một loại virus máy tính, tổ chức Tam Thế Địa Cầu đã phát tán đi lần đầu tiên vào khoảng một thế kỷ sau khi nguy cơ xuất hiện, sau đó, lại có nhiều lần nâng cấp và biến chủng. Đây là một loại virus mưu sát, đầu tiên, nó nhận diện mục tiêu, có rất nhiều phương thức, bao gồm cả con chip căn cước bên trong cơ thể mỗi người. Một khi đã phát hiện và định vị được mục tiêu, virus Killer sẽ điều khiển tất cả các phần cứng bên ngoài mà nó

với tới được để tiến hành mưu sát, cụ thể chính là những gì hôm nay các anh gặp phải, giống như là mọi thứ trên thế giới này đều muốn giết anh vậy, cũng bởi thế mà hồi đó có người gọi thứ này là lời nguyền của thời hiện đại. Có một thời gian, phần mềm Killer thậm chí còn được thương mại hóa, sau khi mua về từ chợ đen trên mạng, chỉ cần nhập vào đặc điểm nhân thân của mục tiêu rồi đưa virus lên mạng, người đó dù thoát chết thì cũng khó lòng sống tiếp được trong xã hội này.”

“Cái nghề này đã tiến hóa đến trình độ đó rồi cơ à, giỏi thật!” Sử Cường thở dài cảm thán.

“Phần mềm từ một trăm năm trước giờ vẫn chạy được à?” La Tập cảm thấy không thể nào tin nổi.

“Được, công nghệ máy tính đã ngừng tiến bộ rồi, phần mềm máy tính từ một thế kỷ trước giờ vẫn chạy được trên hệ thống hiện nay. Khi mới xuất hiện, virus Killer đã giết hại khá nhiều người, bao gồm cả một vị nguyên thủ quốc gia, nhưng sau này nó đã bị phần mềm diệt virus và tường lửa kiểm chế, dần dần biến mất. Có điều, phiên bản Killer này được viết ra đặc biệt nhằm để tấn công tiến sĩ La Tập, vì mục tiêu vẫn luôn ở trong trạng thái ngủ đông nên nó chưa có cơ hội hành động và thể hiện rõ ràng, mà luôn ẩn mình tiềm phục, không hề bị hệ thống an ninh mạng phát hiện và ghi lại. Cho đến hôm nay khi tiến sĩ La Tập xuất hiện ở thế giới bên ngoài, Killer 5.2 mới tự kích hoạt và hoàn thành sứ mạng. Chỉ là, giờ người tạo ra nó đã diệt vong một thế kỷ rồi.”

“Đến tận một trăm năm trước, bọn họ vẫn còn truy sát tôi à?” La Tập hỏi, một ý nghĩ đã tiêu tan lại trở về trong tâm trí, anh gắng sức gạt nó ra khỏi đầu mình.

“Đúng thế, mấu chốt là phiên bản virus Killer này được viết riêng cho anh, chưa bao giờ kích hoạt, nên nó mới tiềm phục được đến ngày hôm nay.”

“Vậy sau này chúng tôi tính sao?” Sử Cường hỏi.

“Hiện chúng tôi đang quét virus Killer 5.2 trên toàn hệ thống, nhưng việc này cần có thời gian. Trước khi hoàn thành, các anh có hai lựa chọn: một là tạm thời cho tiến sĩ La Tập một thân phận giả, nhưng cách này không thể bảo đảm an toàn tuyệt đối, còn có khả năng gây ra hậu quả khác nghiêm trọng hơn gấp bội. Vì công nghệ phần mềm của tổ chức Tam Thể Địa Cầu rất cao, có khả năng Killer 5.2 đã ghi lại nhiều đặc điểm của mục tiêu. Một trăm năm trước từng xảy ra một vụ chấn động xã hội: sau khi người được bảo vệ sử dụng nhân thân giả, Killer liền tiến hành nhận dạng mờ, cùng lúc giết hại hơn một trăm người, bao gồm cả mục tiêu; lựa chọn còn lại, cũng là kiến nghị của tôi: các anh lên mặt đất sống một thời gian, ở đó không có phần cứng nào mà Killer 5.2 có thể điều khiển.”

Sử Cường gật đầu: “Đồng ý, kể cả không có chuyện này tôi cũng muốn lên mặt đất.”

“Trên đó có gì?” La Tập hỏi.

Sử Cường giải thích: “Hầu hết người tỉnh lại sau ngủ đông đều sống ở trên mặt đất, ở đây rất khó thích nghi.”

“Đúng vậy, ít nhất cũng nên lên trên đó quá độ một thời gian.” Sĩ quan Quách nói: “Mọi thứ trong xã hội hiện đại này, từ chính trị, kinh tế, văn hóa, thói quen sinh hoạt rồi quan hệ nam nữ... đều thay đổi rất nhiều so với hai trăm năm trước, chúng ta khó mà thích nghi ngay được.”

“Nhưng cậu đã thích nghi rất tốt.” Sử Cường nhìn Quách Chính Minh nói, gã và La Tập đều nhận ra anh ta nói “chúng ta.

“Tôi ngủ đông vì mắc bệnh máu trắng, lúc tỉnh lại vẫn còn nhỏ, mới có mười ba tuổi.” Quách Chính Minh mỉm cười nói, “Nhưng những khó khăn về sau thì người khác cũng khó mà cảm nhận được, riêng trị liệu tâm lý tôi đã đi không biết bao nhiêu lần rồi đấy.”

“Trong những người ngủ đông tỉnh lại, số người thực sự thích nghi được cuộc sống hiện đại giống như cậu có nhiều không?” La Tập tò mò hỏi.

“Nhiều, nhưng trên mặt đất cũng có thể sống rất tốt.”

“Sĩ quan chỉ huy Chương Bắc Hải của Lực lượng đặc biệt tăng viện tương lai số 1 có mặt.” Chương Bắc Hải giơ tay chào, nói.

Sau lưng viên tư lệnh Hạm đội châu Á, một dòng sông sao rực rỡ mênh mông trôi qua. Bộ tư lệnh hạm đội trên quỹ đạo Sao Mộc này luôn luôn ở trạng thái tự quay quanh mình để tạo ra trọng lực nhân tạo. Chương Bắc Hải phát hiện, ánh đèn bên trong các phòng ở đây đều hơi tối, cửa sổ lại rất rộng, dường như cố gắng khiến bên trong căn cứ và không gian bên ngoài kia hòa làm một.

Viên tư lệnh chào lại Chương Bắc Hải: “Tiền bối, chào anh.” Trông anh ta có vẻ rất trẻ, gương mặt phương Đông được quân hàm và quân hiệu gắn trên mũ tôn lên sáng ngời. Vào ngày thứ sáu sau khi tỉnh lại, khi Chương Bắc Hải nhận được quân trang của hạm đội, anh ta đã thấy quân hiệu quen thuộc của quân chủng không gian trên vành mũ: trọng tâm là một ngôi sao bạc phát ra bốn tia sáng. Bốn tia sáng đó có hình bốn thanh kiếm sắc nhọn. Đã hai thế kỷ trôi qua, quân hiệu không thay đổi nhiều, nhưng lúc này bản thân hạm đội đã trở thành một cường quốc độc lập, người lãnh đạo tối cao là tổng thống, tư lệnh chỉ phụ trách lĩnh vực quân sự.

Chương Bắc Hải nói: “Không dám, thủ trưởng, giờ chúng tôi chỉ là những tân binh, mọi thứ đều phải học lại từ đầu.

Viên tư lệnh mỉm cười lắc đầu, “Đừng nói vậy, các anh có thể học được mọi điều ở đây, còn một số tố chất mà các anh sở hữu, chúng tôi lại mãi mãi không thể học được, đây cũng là nguyên nhân lúc này chúng tôi đánh thức các anh dậy.”

“Tư lệnh quân chủng không gian Trung Quốc, tướng Thường Vĩ Tư nhờ tôi gửi lời hỏi thăm ngài.”

Câu nói này của Chương Bắc Hải dường như đã chạm vào suy nghĩ thầm kín nào đó trong lòng viên tư lệnh, anh ta quay người đối mặt với dòng sông sao ngoài cửa sổ, tựa hồ đang dõi mắt ngược nhìn lên phía thượng nguồn dòng chảy thời gian. “Ông ấy là một vị tướng kiệt xuất, là một trong những người khai sinh ra Hạm đội châu Á, chiến lược chiến tranh không gian hiện nay vẫn nằm trong cái khung mà ông ấy đã vẽ ra từ hai trăm năm trước. Tôi thật hy vọng ông ấy có thể nhìn thấy được ngày hôm nay.”

“Thành tựu hôm nay đã vượt xa mộng tưởng của ông ấy rồi.

“Nhưng tất cả những thứ này đều bắt đầu từ thời của ông ấy... thời của các anh.”

Lúc này, Sao Mộc xuất hiện, trước tiên là đường viền cong cong, thoáng cái hành tinh đã chiếm trọn toàn bộ khung cửa sổ, cả phòng làm việc đều chìm trong thứ ánh sáng vàng cam mà nó phát ra. Trong đại dương khí mênh mông chỉ có khí hydro và heli ấy hiện ra những đường vân như mộng như ảo, kết cấu tổng thể vĩ đại đến khiến người ta ngạt thở, mà chi tiết thì lại khiến người ta mê đắm. Vết Đỏ Lớn chậm chậm di chuyển vào khung cửa sổ, lúc này, cơn siêu bão có thể chứa trọn hai Trái đất kia trông như thể con mắt khổng lồ không có con người của cái thế giới mê ly kỳ ảo này. Ba hạm đội lớn đều lấy Sao Mộc làm căn cứ chính, nguyên nhân là vì biến khí hydro và heli của hành tinh này là nguồn nhiên liệu phản ứng nhiệt hạch bất tận.

Chương Bắc Hải nhìn cảnh tượng trước mắt mà thần thờ, vùng lãnh thổ mới mà anh ta đã thấy vô số lần trong những giấc mơ, lúc này đã hiện lên chân thực ngay trước mắt. Đến khi Sao Mộc từ từ di chuyển ra khỏi khung cửa sổ, anh ta mới lên tiếng: “Thủ trưởng, chính thành tựu vĩ đại của thời đại này khiến sứ mệnh của chúng tôi trở nên không còn cần thiết nữa.”

Viên tư lệnh quay người lại, nói: “Không, không thể nói như vậy, kế hoạch tăng viện tương lai là một bước đi rất có tầm nhìn xa trông rộng. Vào thời đại Đại Suy Sụp, lực lượng vũ trang không gian đã tới mép vực sụp đổ, thời điểm đó, lực lượng đặc biệt tăng viện tương lai đã phát huy tác dụng rất lớn trong việc ổn định lại cục thế.”

“Nhưng đội của tôi lại đến quá muộn.”

“Thật xin lỗi, tình hình là thế này.” Viên tư lệnh nói, lúc này những đường nét trên gương mặt anh ta trở nên hết sức dụi dằm. “Sau các anh, đã có rất nhiều đội đặc nhiệm tăng viện tương lai khác được phái đi, những người được phái đi cuối cùng lại được đánh thức dậy đầu tiên.”

“Thủ trưởng, điều này có thể hiểu được, làm như vậy thì nền tri thức của họ sẽ gần hơn với thời điểm lúc bấy giờ.”

“Đúng thế, khi chỉ còn lại đội của anh đang ngủ đông, thời kỳ Đại Suy Sụp đã trôi qua rất lâu, thế giới bước vào giai đoạn phát triển tốc độ cao, chủ nghĩa thất bại gần như đã biến mất, không cần thiết phải đánh thức các anh dậy. Lúc đó, hạm đội từng ra quyết định: để các anh ngủ thẳng một mạch đến khi cuộc chiến cuối cùng nổ ra.”

“Thủ trưởng, đây quả thực là nguyện vọng của mỗi người trong chúng tôi.” Chương Bắc Hải kích động thốt lên.

“Cũng là vinh dự tối cao của tất cả quân nhân thuộc quân chủng không gian, họ hiểu rõ điều này nên mới quyết định như vậy. Nhưng hiện nay, tình thế đã hoàn toàn thay đổi, đương nhiên anh cũng đã biết.” Viên tư lệnh chỉ vào dòng sông sao đang chảy phía sau lưng mình, “Có khả năng cuộc chiến ấy sẽ không bao giờ xảy ra nữa.”

“Đây là chuyện tốt, thủ trưởng, so với thắng lợi vĩ đại mà loài người sắp đón nhận, một chút tiếc nuối nhỏ nhoi của vài kẻ quân nhân có đáng là gì. Chỉ hy vọng anh đáp ứng một thỉnh cầu của chúng tôi: hãy cho chúng tôi

gia nhập hạm đội ở cấp bậc thấp nhất làm những chiến sĩ bình thường, phụ trách những công việc trong tầm khả năng của mình.”

Tư lệnh lắc đầu nói: “Tuổi quân của tất cả thành viên lực lượng đặc biệt sẽ được tính tiếp từ ngày tỉnh lại, quân hàm thăng lên từ một đến hai cấp trên cơ sở ban đầu.”

“Thủ trưởng, như vậy không ổn, chúng tôi không muốn sống nốt những năm tháng cuối đời mình bên bàn giấy, mà chỉ muốn đến tuyến đầu của hạm đội. Hai trăm năm trước, hạm đội không gian là giấc mơ của mỗi người chúng tôi, rời khỏi nó, cuộc sống của chúng tôi sẽ chẳng còn ý nghĩa gì nữa. Có điều, cho dù với quân hàm hiện nay, chúng tôi cũng không thể nào đảm nhiệm được công tác ở hạm đội.”

“Tôi không nói các anh phải rời hạm đội, hoàn toàn ngược lại, tất cả các anh sẽ làm việc trên chiến hạm, để hoàn thành một sứ mệnh cực kỳ quan trọng.”

“Cám ơn thủ trưởng, nhưng, hiện giờ chúng tôi còn có thể có sứ mệnh như vậy nữa sao?”

Viên tư lệnh không trả lời, mà như sức nhớ ra chuyện gì đó: “Cứ đứng mãi thế này, anh có quen không?” Tất cả phòng làm việc trong Bộ tư lệnh này đều không có ghế, độ cao của bàn làm việc cũng được thiết kế để đứng sử dụng, trọng lực sinh ra do chuyển động tự quay của Bộ tư lệnh chỉ bằng một phần sáu trọng lực trên Trái đất, cảm giác khi đứng và ngồi cũng không khác nhau nhiều lắm.

Chương Bắc Hải mỉm cười gật đầu, “Không vấn đề, tôi từng ở trên không gian một năm.”

“Vậy ngôn ngữ thì sao? Trao đổi với người trong hạm đội có khó khăn gì không?”

Lúc này viên tư lệnh đang nói tiếng Trung tiêu chuẩn, nhưng ba hạm đội lớn đã hình thành nên loại ngôn ngữ của riêng mình, có chút tương đồng với tiếng Trung hiện đại và tiếng Anh hiện đại trên Trái đất, chỉ là kết hợp hai loại ngôn ngữ này một cách cân bằng hơn, từ vựng tiếng Anh và tiếng Trung mỗi loại chiếm một nửa.

“Mới đầu thì hơi không quen lắm, chủ yếu là không phân biệt được từ vựng tiếng Trung và tiếng Anh, nhưng không bao lâu sau thì đã nghe hiểu được, về phương diện diễn đạt vẫn khó khăn hơn một chút.”

“Không sao, các anh cứ trực tiếp nói bằng tiếng Trung hoặc tiếng Anh, chúng tôi có thể hiểu được. Nói vậy tức là bên Bộ tham mưu đã trao đổi đầy đủ với các anh rồi.”

“Vâng, trong mấy hôm từ khi tới căn cứ này, họ đã giới thiệu đầy đủ tình hình cho chúng tôi rồi.”

“Vậy chắc hẳn anh đã nắm được vấn đề Dấu ấn tư tưởng.”

“Vâng.”

“Những cuộc điều tra gần đây vẫn không phát hiện ra bất cứ dấu vết nào của những kẻ khắc dấu, anh có ý kiến gì về việc này không?”

“Tôi cho rằng, một khả năng là nhóm những kẻ bị khắc dấu này đã biến mất, khả năng còn lại là bọn họ che giấu rất sâu. Một người theo chủ nghĩa thất bại bình thường sẽ nói ra điều này với người khác; nhưng thứ niềm tin đã được củng cố bằng công nghệ này là thứ niềm tin kiên định tuyệt đối không dời, niềm tin như thế ắt hẳn sẽ sinh ra cảm giác sứ mệnh tương ứng. Chủ nghĩa thất bại và chủ nghĩa đào vong có mối quan hệ mật thiết với nhau, nếu những kẻ khắc dấu này thực sự còn tồn tại, bọn họ tất nhiên sẽ coi việc chạy trốn vào vũ trụ là sứ mệnh tối thượng, mà để thực hiện được mục tiêu này, họ buộc phải che giấu thật sâu tư tưởng thực của mình.”

Viên tư lệnh gật đầu tán thành: “Phân tích rất tốt, đây cũng là cách nhìn của Bộ tổng tham mưu.”

“Thủ trưởng, trường hợp thứ hai này rất nguy hiểm.”

“Đúng thế, đặc biệt là vào thời điểm thiết bị thăm dò của người Tam Thế đã tiến đến gần Hệ Mặt trời. Hiện nay, nếu phân loại theo hệ thống chỉ huy, chiến hạm trong hạm đội có thể chia làm hai loại lớn: một loại là hệ thống chỉ huy theo mô hình phân tán, đây là mô hình truyền thống, tương tự như chiến hạm trên biển mà anh từng chỉ huy, mệnh lệnh của thuyền trưởng được các thuyền viên cấp dưới thi hành; loại thứ hai là hệ thống chỉ huy theo mô hình tập trung, mệnh lệnh của thuyền trưởng được hệ thống máy tính của phi thuyền tự động thi hành, các chiến hạm không gian thế hệ mới đang và sẽ được đóng sau này đều thuộc dạng này. Mối đe dọa của Dấu ấn tư tưởng chủ yếu là nhằm vào các chiến hạm này, vì trong mô hình này, thuyền trưởng có quyền lực vô cùng lớn, có thể một mình kiểm soát chiến hạm xuất phát hoặc dừng lại, điều khiển tốc độ và hướng bay, đồng thời cũng có thể điều động phần lớn vũ khí. Trong hệ thống chỉ huy dạng này, có thể nói, chiến hạm giống như một phần cơ thể của thuyền trưởng vậy. Hiện nay, trong 695 chiến hạm liên sao thuộc hạm đội, có 179 chiến hạm có hệ thống chỉ huy tập trung. Sĩ quan chỉ huy những chiến hạm này là đối tượng cần điều tra trọng điểm. Vốn dĩ, trong quá trình điều tra, các chiến hạm có liên quan đều cần phải về cảng hoặc niêm phong, nhưng tình huống hiện nay không cho phép chúng ta làm như vậy. Lúc này, ba hạm đội lớn đều đang tích cực chuẩn bị đánh chặn thiết bị thăm dò của người Tam Thế, đây là lần thực chiến đầu tiên của hạm đội không gian trước quân xâm lược Tam Thế, vì vậy tất cả chiến hạm đều phải ở trong trạng thái sẵn sàng đợi lệnh.”

“Vậy, thưa thủ trưởng, trong thời gian này cần phải giao quyền chỉ huy những chiến hạm dạng tập trung này cho người đáng tin cậy.” Chương Bắc

Hải nói, này giờ anh ta vẫn suy đoán xem nhiệm vụ của mình là gì, nhưng chưa đoán ra được.

“Ai đáng tin cậy chứ,” viên tư lệnh hỏi, “chúng ta không biết việc sử dụng thiết bị khắc Dấu ấn tư tưởng đã lan đến đâu, lại càng không có bất cứ tin tức nào về nhóm những kẻ khắc dấu. Trong trường hợp này, không ai đáng tin cậy cả, kể cả tôi.”

Lúc này, Mặt trời xuất hiện bên ngoài cửa sổ, tuy rằng nhìn từ đây độ sáng yếu hơn trên Trái đất rất nhiều, song khi vầng dương đi qua phía sau lưng tư lệnh, thân hình anh ta vẫn hoàn toàn bị nuốt lấy trong ánh sáng, chỉ có tiếng nói vang lên bên tai Chương Bắc Hải.

“Nhưng các anh thì đáng tin cậy, khi các anh ngủ đông, Dấu ấn tư tưởng vẫn chưa tồn tại, mà một nhân tố rất quan trọng để các anh được lựa chọn hồi hai trăm năm trước, đó chính là lòng trung thành và niềm tin. Hiện giờ, các anh là nhóm người duy nhất có thể tin cậy trong hạm đội mà chúng tôi tìm được. Vì thế, hạm đội quyết định trao quyền thuyền trưởng các chiến hạm có hệ thống chỉ huy tập trung cho các anh. Các anh sẽ được bổ nhiệm làm thuyền trưởng điều hành, mọi mệnh lệnh của thuyền trưởng trước đây đều phải thông qua các anh, rồi mới phát cho hệ thống chỉ huy.”

Trong mắt Chương Bắc Hải, có hai vầng Mặt trời nhỏ đang bùng cháy. Anh ta nói: “Thủ trưởng, chuyện này sợ là không ổn.”

“Nhận được nhiệm vụ đã nói không ổn ngay, đây đâu phải là truyền thống của chúng ta.”

Hai từ “chúng ta” và “truyền thống” khiến Chương Bắc Hải cảm thấy ấm áp trong lòng, anh ta biết, dòng máu của đội quân hai trăm năm trước kia vẫn còn chảy tiếp trong hạm đội không gian này.

“Thủ trưởng, nói gì thì nói, chúng tôi cũng là người từ hai trăm năm trước, nếu ví với thời tôi còn trong hải quân, điều này chẳng khác gì bảo

tướng lĩnh của Hạm đội Bắc Dương đi chỉ huy tàu khu trục thế kỷ 21 cả.”

“Có phải anh cho rằng Đặng Thê Xương và Lưu Bộ Thiềm^[58] thực sự không thể chỉ huy tàu khu trục của các anh? Họ đều là người có học thức, rất giỏi tiếng Anh, học hỏi nhanh mà. Hiện nay, công tác chỉ huy của thuyền trưởng chiến hạm không gian không dính dáng gì tới các chi tiết kỹ thuật nữa, chỉ phát đi các mệnh lệnh chung mà thôi. Đối với họ, chiến hạm là một cái hộp đen. Thêm nữa, trong thời gian các anh làm thuyền trưởng điều hành, chiến hạm chỉ đậu ở căn cứ, không hề xuất kích, nhiệm vụ của các anh chính là xác định xem những mệnh lệnh của thuyền trưởng trước đây có bình thường hay không, và truyền đạt lại cho hệ thống chỉ huy. Việc này, chỉ cần học tập tìm hiểu hẳn là có thể làm được.”

“Thế thì quyền hạn của chúng tôi cũng quá lớn, có thể để thuyền trưởng trước đây vẫn nắm những quyền đó, chúng tôi sẽ giám sát các mệnh lệnh của họ.”

“Nghĩ kỹ rồi anh sẽ biết làm vậy không ổn, nếu nhóm những kẻ khắc dấu kia thực sự tồn tại và chiếm được những vị trí chiến lược, họ có thể lợi dụng vô vàn thủ đoạn khác nhau để tránh sự giám sát của các anh, bao gồm cả việc giết hại người giám sát. Anh cần phải biết, một chiến hạm có hệ thống chỉ huy tập trung ở trạng thái chờ lệnh chỉ cần ba mệnh lệnh là xuất phát, đến khi ấy thì mọi chuyện đều đã quá muộn. Vì vậy, cần phải cài đặt cho hệ thống chỉ huy chỉ thừa nhận mệnh lệnh của thuyền trưởng điều hành.”

Tàu chuyên chở bay qua quân cảng Sao Mộc của Hạm đội châu Á, Chương Bắc Hải cảm tưởng mình đang bay trên một khu vực núi non trùng điệp san sát, mỗi dãy núi là một chiến hạm vũ trụ đang dừng đậu. Lúc này, quân cảng đang vận hành ở mặt tối của Sao Mộc, trong ánh sáng lân tinh phát ra từ bề mặt hành tinh và ánh trắng bàng bạc của Mặt trăng số hai trên cao, những rặng núi làm từ sắt thép kia đều đang lặng lẽ chìm trong giấc ngủ.

Thoáng sau, một quầng sáng trắng chói mắt dâng lên ở nơi tận cùng rặng núi, trong chớp mắt chiếu sáng rực cả hạm đội đang neo bến. Chương Bắc Hải có cảm giác mình đang chứng kiến cảnh Mặt trời mọc nơi núi non trùng điệp, hạm đội thậm chí còn hắt lên bầu khí quyến cuồn cuộn của Sao Mộc một cái bóng khổng lồ di động. Tới khi quầng sáng thứ hai dâng lên ở phía bên kia hạm đội, Chương Bắc Hải mới biết đây không phải Mặt trời, mà là hai chiến hạm đang vào cảng, lúc giảm tốc, động cơ nhiệt hạch của chúng xoay thẳng về phía cảng.

Theo lời giới thiệu của tham mưu trưởng hạm đội đưa Chương Bắc Hải đi nhậm chức, lúc này trong quân cảng có hơn bốn trăm chiến hạm đang neo đậu, tức là hai phần ba tổng số chiến hạm của Hạm đội châu Á. Các chiến hạm còn lại đang tuần tra ở không gian bên trong và bên ngoài Hệ Mặt trời cũng sẽ lần lượt về cảng.

Chương Bắc Hải đang đắm chìm trong quang cảnh tráng lệ của hạm đội không thể không quay lại với hiện thực: “Tham mưu trưởng, triệu tập tất cả chiến hạm về thế này liệu có kích động và thúc ép những kẻ khắc dấu có thể vẫn còn tồn tại kia lập tức hành động không?”

“Ừm, không, lệnh tập trung về cảng là vì một lý do khác, lý do này là thực, không phải mượn cớ, nhưng nói ra thì cũng hơi nực cười. Gần đây anh có đọc tin tức không?”

“Không, dạo này tôi chỉ tập trung xem tài liệu về tàu Chọn Lọc Tự Nhiên thôi.”

“Không cần gấp gáp thế làm gì, qua giai đoạn tập huấn cơ sở vừa rồi, các anh đều nắm bắt rất tốt. Tiếp sau đây, khi lên tàu cứ lần lượt từng bước tiến hành là sẽ quen việc hết thôi mà, không khó như các anh nghĩ đâu... Hiện nay ba hạm đội lớn đều ra sức tranh giành nhiệm vụ đánh chặn thiết bị thăm dò của người Tam Thế, cãi nhau âm ỉ cả lên, trong hội nghị liên tịch diễn ra ngày hôm qua rốt cuộc cũng đạt được một thỏa thuận sơ bộ: toàn bộ

chiến hạm của các hạm đội đều quay về quân cảng tập kết, đồng thời lập một hội đồng đặc biệt giám sát việc thực hiện chỉ thị này để tránh có hạm đội nào tự tiện điều động chiến hạm đi đánh chặn.”

“Tại sao phải làm vậy nhỉ? Nếu bất cứ bên nào đánh chặn thành công, thì thông tin tình báo và các công nghệ giành được hẳn là vẫn chia sẻ chung cho mọi người chứ.”

“Đúng thế, đây chỉ là vấn đề danh dự thôi. Hạm đội đầu tiên tiếp xúc với thế giới Tam Thế sẽ giành được nhiều điểm hơn về mặt chính trị. Tại sao tôi lại nói là tức cười chứ? Vì đây là một việc hoàn toàn không phải mạo hiểm gì, thất bại lớn nhất chẳng qua cũng chỉ là tàu thăm dò của đối phương tự hủy trong quá trình đánh chặn, vì vậy mọi người đều tranh nhau giành việc. Nếu là chiến đấu với hạm đội chủ lực của người Tam Thế, các bên hẳn là sẽ cố gắng tìm đủ mọi cách bảo tồn thực lực, vậy mới nói, chính trị thời bây giờ cũng chẳng khác gì mấy so với thời của các anh đâu... nhìn kìa, đó chính là chiến hạm Chọn Lọc Tự Nhiên đấy.”

Trong lúc tàu chuyên chở bay tới chỗ chiến hạm Chọn Lọc Tự Nhiên, sự vĩ đại của ngọn núi sắt thép này dần dần hiện rõ trước mắt Chương Bắc Hải. Lúc này, trong tâm trí Chương Bắc Hải bỗng hiện lên bóng dáng hàng không mẫu hạm mang tên Đường. Ngoại hình của Chọn Lọc Tự Nhiên hoàn toàn khác với con tàu sân bay trên biển hai trăm năm về trước, thân tàu hình đĩa tròn và động cơ hình trụ của Chọn Lọc Tự Nhiên là hai phần hoàn toàn tách rời nhau. Lúc tàu Đường chết yếu trước cả khi hạ thủy, Chương Bắc Hải cảm tưởng mình vừa mất đi một ngôi nhà tinh thần, dù chưa từng sống trong ngôi nhà đó. Hiện tại, con tàu vũ trụ khổng lồ trước mắt lại cho anh ta cảm giác “nhà”. Nơi thân tàu to lớn của Chọn Lọc Tự Nhiên, linh hồn anh ta lang bạt hơn hai trăm năm nay đã tìm thấy một cõi đi về, tựa như một đứa trẻ lao bổ vào vòng tay ôm của một sức mạnh vĩ đại nào đó.

Chọn Lọc Tự Nhiên là tàu chỉ huy phân đội số ba của Hạm đội châu Á, xét về tải trọng hay tính năng, nó đều đứng hàng đầu hạm đội. Khi hệ thống động cơ nhiệt hạch không môi chất đời mới nhất của nó hoạt động hết công suất, chiến hạm có thể tăng tốc đến 15% tốc độ ánh sáng. Hệ thống sinh thái tuần hoàn bên trong chiến hạm hết sức hoàn thiện, nó có thể bay liên tục trong thời gian rất dài. Trên thực tế, hệ thống sinh thái tuần hoàn này đã bắt đầu vận hành bản thử nghiệm trên Mặt trăng từ bảy mươi lăm năm trước, đến nay vẫn chưa thấy xuất hiện bất cứ sự cố và sai sót lớn nào. Hệ thống vũ khí của Chọn Lọc Tự Nhiên cũng thuộc loại mạnh nhất hạm đội, kho vũ khí gồm bốn loại tia gamma, pháo điện từ, tia hạt cao năng lượng và ngư lôi vũ trụ của nó có thể một tay hủy diệt toàn bộ bề mặt của một hành tinh kích cỡ Trái đất.

Lúc này, chiến hạm Chọn Lọc Tự Nhiên đã chiếm toàn bộ tầm nhìn, từ trên tàu chuyên chở chỉ có thể trông thấy một phần nhỏ, Chương Bắc Hải thấy vách ngoài của con tàu trơn nhẵn như gương, phản chiếu hoàn hảo đại dương khí của Sao Mộc. Trên mặt gương rộng mênh mông này, thấy cả bóng con tàu chuyên chở đang từ từ bay đến.

Vách chiến hạm xuất hiện một lối vào hình bầu dục, tàu chuyên chở bay thẳng vào trong, đồng thời nhanh chóng giảm tốc dừng lại. Tham mưu trưởng mở cửa khoang tàu bước ra ngoài trước. Lúc này, Chương Bắc Hải hơi căng thẳng, vì anh ta nhận ra con tàu chuyên chở này không hề đi qua khoang điều áp, nhưng ngay lập tức, anh ta đã cảm nhận được bầu không khí trong lành từ bên ngoài tràn vào. Khoang tàu có áp suất không khí mở cửa trực tiếp ra ngoài không gian, lại có thể khiến không khí trong khoang không tràn ra ngoài, đây là một công nghệ mà anh ta vẫn chưa hiểu được.

Chương Bắc Hải và tham mưu trưởng đang ở trong một khối cầu không lồ, chỗ lớn nhất có đường kính phải ngang với một sân bóng đá. Khoang tàu vũ trụ thông thường đều có kết cấu dạng này, khi phi thuyền tăng tốc, giảm tốc và chuyển hướng, bất cứ chỗ nào của khối cầu cũng có thể trở

thành sàn hoặc trần, còn trong trạng thái không trọng lượng, phần trung tâm của khối cầu chính là không gian hoạt động chủ yếu của các thuyền viên. Vào thời Chương Bắc Hải, khoang tàu vũ trụ vẫn phỏng theo kết cấu của các kiến trúc trên Trái đất, vì vậy anh ta thấy rất khó thích nghi với khoang tàu vũ trụ hoàn toàn mới mẻ này. Tham mưu trưởng giới thiệu với anh ta, đây là nhà chứa máy bay tiêm kích trên chiến hạm, nhưng lúc này ở đây không có cỗ tiêm kích vũ trụ nào cả. Ở khoảng không gian chính giữa khối cầu là đội hình gồm hai nghìn binh sĩ trên chiến hạm Chọn Lọc Tự Nhiên, xếp hàng ngay ngắn lơ lửng giữa không trung.

Từ hồi trước khi Chương Bắc Hải ngủ đông, không gian quân các nước đã bắt đầu tiến hành thao luyện tập hợp đội ngũ trong trạng thái không trọng lượng, đồng thời đề ra các quy phạm và sách yếu lĩnh tương ứng. Tuy vậy, việc thực hiện thì vô cùng khó khăn. Ở bên ngoài tàu, các binh sĩ còn có thể di chuyển nhờ vào thiết bị đẩy mini gắn trên trang phục phi hành gia, còn trong khoang tàu thì không có bất cứ thiết bị đẩy nào, chỉ có thể di chuyển và định vị bằng cách đẩy vào vách tàu và bơi trong không khí. Trong tình trạng đó, xếp thành đội ngũ chỉnh tề là điều hết sức khó khăn. Lúc này, khi thấy hơn hai nghìn người xếp thành đội hình vuông vẫn nghiêm chỉnh lơ lửng giữa không trung mà không có bất cứ điểm tựa nào như vậy, Chương Bắc Hải rất ngạc nhiên. Hiện nay, mọi người chủ yếu sử dụng thắt lưng từ để di chuyển trong khoang tàu không trọng lượng. Loại thắt lưng này làm bằng vật liệu siêu dẫn, bên trong có dòng điện khép kín, sinh ra từ trường tương tác với từ trường có ở khắp mọi nơi trong khoang tàu và các hành lang, dùng một thiết bị điều khiển nhỏ nằm trong lòng bàn tay là có thể di chuyển thoải mái tự nhiên trong tàu vũ trụ. Bản thân Chương Bắc Hải cũng đang đeo một chiếc thắt lưng như vậy, nhưng muốn làm chủ được nó thì còn phải học thêm nhiều kỹ xảo.

Chương Bắc Hải quan sát các binh sĩ vũ trụ xếp thành đội ngũ chỉnh tề ấy. Họ đều thuộc thế hệ sinh ra và lớn lên trong hạm đội, thân hình thon và cao, không cường tráng nặng nề như người sinh trưởng trong môi trường

trọng lực ở Trái đất, mà toát lên vẻ nhẹ nhàng, nhanh nhẹn của tộc người không gian. Đứng trước đội ngũ có ba sĩ quan, ánh mắt Chương Bắc Hải cuối cùng dừng lại ở nữ sĩ quan trẻ tuổi xinh đẹp đứng giữa, trên cầu vai cô có bốn ngôi sao sáng lấp lánh, đây hẳn chính là thuyền trưởng chiến hạm Chọn Lọc Tự Nhiên này. Cô là đại biểu điển hình của thế hệ con người mới trên không gian, vóc người còn cao hơn cả Chương Bắc Hải vốn đã thuộc loại cao lớn. Từ phía trước đội hình, cô nhẹ nhàng di chuyển tới chỗ họ, thân hình thon thả dong dỏng cao lướt qua khoảng không như một nốt nhạc phiêu nhiên. Khi cô dừng lại trước mặt Chương Bắc Hải và tham mưu trưởng, mái tóc đang bay phất phơ phía sau dập dờn nhảy múa trên cái cổ trắng ngần, đôi mắt cô sáng bừng ánh dương và sức sống trong veo, Chương Bắc Hải lập tức tin tưởng cô gái này, vì những kẻ khắc dấu không thể nào có ánh mắt như thế được.

“Tôi là thuyền trưởng Đông Phương Diên Tự của tàu Chọn Lọc Tự Nhiên.” Cô giơ tay chào Chương Bắc Hải, trong mắt lộ ra vẻ khiêu chiến tinh nghịch, “Thay mặt toàn thể sĩ quan và binh lính trên tàu tặng tiền bối một món quà.” Đông Phương Diên Tự chìa hai tay ra, Chương Bắc Hải trông thấy món đồ cô đang cầm trên tay, vẻ bề ngoài tuy đã biến đổi rất nhiều, nhưng vẫn nhận được ra là súng lục. “Nếu thực sự phát hiện tôi có tư tưởng thất bại và ý đồ đào tẩu, tiền bối có thể dùng nó để giết tôi.”

Đi lên mặt đất là việc rất dễ dàng, mỗi kiến trúc dạng thân cây khổng lồ chính là một cây cột chống đỡ mái vòm của thành phố dưới lòng đất, theo thang máy trong thân cây là có thể đi thẳng một mạch lên mặt đất, qua tầng đất dày hơn ba trăm mét. Khi La Tập và Sử Cường ra khỏi thang máy, cả hai đều có cảm giác hoài cổ. Đây là vì vách tường và sàn nhà của đại sảnh bên ngoài lối ra không có các cửa sổ được kích hoạt lên nữa, các loại thông tin đều hiển thị trên những màn hình thực sự gắn trên trần nhà. Nơi này trông giống như một bến xe điện ngầm thời xưa, không có nhiều người lắm, và hầu hết mọi người cũng không mặc trang phục sáng lấp lánh.

Khi họ ra khỏi cánh cửa đóng kín để điều hòa áp suất của đại sảnh, một luồng gió nóng thổi thốc vào mặt, mang theo mùi bụi bặm.

“Thằng con tôi kia kìa!” Sử Cường chỉ vào một người đàn ông đang chạy lên bậc cấp. Từ xa, La Tập chỉ nhìn ra được đó là một người đàn ông chừng hơn bốn mươi tuổi, Sử Cường khẳng định chắc như đinh đóng cột như thế khiến anh hơi ngạc nhiên. Sử Cường rảo nhanh xuống bậc thềm đón người đó, La Tập không nhìn hai cha con họ đoàn tụ, mà dành hết sự chú ý vào thế giới trên mặt đất ở trước mắt.

Bầu trời màu vàng, giờ La Tập đã biết tại sao hình ảnh bầu trời của thành phố dưới lòng đất phải chụp lại từ độ cao mười nghìn mét. Từ mặt đất nhìn lên trời, chỉ thấy một vầng dương mờ mịt mơ hồ. Cát bụi phủ lên mọi thứ trên mặt đất, mỗi chiếc xe chạy qua phố đều kéo theo một cái đuôi bụi dài thướt. Lúc này, La Tập lại trông thấy một thứ trong quá khứ: xe chạy trên mặt đường. Hiển nhiên, những xe này đã không chạy bằng xăng dầu nữa, chúng có hình dạng khác nhau, cũ có mới có, nhưng đều có một điểm chung: trên nóc xe đều gắn một tấm trong như bạt che nắng. Bên kia đường, La Tập thấy những ngôi nhà của quá khứ, bệ cửa sổ đều bám đầy bụi đất, hầu hết các cửa sổ nếu không đóng kín thì cũng biến thành những hốc đen ngòm không còn ô kính, nhưng rõ ràng một số căn nhà vẫn có người ở, La Tập trông thấy quần áo phơi bên ngoài, thậm chí còn thấy có chậu cửa sổ bày vài chậu hoa nữa. Anh nhìn ra xa hơn, tuy tầm nhìn không tốt lắm do không khí đầy cát bụi, song vẫn mau chóng thấy đường nét của hai tòa kiến trúc quen thuộc, đồng thời biết được đây quả thực chính là thành phố nơi mình từng sống nửa cuộc đời vào hai trăm năm trước.

La Tập bước xuống bậc cấp, đến bên cạnh hai người đàn ông đang kích động ôm nhau, vỗ lưng nhau bồm bộp. Vừa bước lại gần nhìn người đàn ông trung niên đó, anh liền biết Sử Cường không nhận lầm người.

“Bố, tính ra thì giờ con chỉ nhỏ hơn bố có năm tuổi thôi.” Sử Hiếu Minh vừa nói, vừa quệt vệt nước rỉ ra nơi khóe mắt.

“Cũng còn đỡ đấy, tiên sư nó, bố sợ nhất là một lão già râu tóc bạc phơ gọi mình bằng bố.” Sử Cường cười lớn, sau đó giới thiệu La Tập với con trai.

“À, chào anh, tiến sĩ La, hồi đó anh là người nổi tiếng cả thế giới đấy nhỉ!” Sử Hiếu Minh tròn mắt lên nhìn La Tập.

Ba người đi về phía xe của Sử Hiếu Minh đỗ bên vệ đường, trước khi lên xe, La Tập hỏi cái miếng to tướng gắn trên nóc xe đó là gì.

“Ăng ten đấy, trên mặt đất chỉ lấy được một tí tẹo điện của thành phố dưới lòng đất rỉ ra thôi, vì vậy Ăng ten phải to hơn một chút, mà cũng đủ để chạy trên mặt đất thôi, không bay lên được.”

Xe chạy không nhanh, không biết là vì không đủ lực hay do chạy xe qua cát bụi. La Tập quan sát thành phố phủ đầy cát bụi qua cửa sổ, trong bụng có vô số câu hỏi, nhưng hai cha con Sử Cường cứ nói chuyện không ngớt, anh không chen vào được.

“Mẹ qua đời năm thứ 34 của kỷ nguyên Khủng hoảng, lúc đó con và cháu gái bố đều ở bên cạnh.”

“Ừm, tốt lắm... không đưa cháu gái bố đến đây à?”

“Sau khi ly hôn, nó sống với mẹ nó, con cũng đã xem hồ sơ rồi, con bé qua đời năm thứ 105 của kỷ nguyên Khủng hoảng, thọ hơn tám chục tuổi cơ.”

“Tiếc là không gặp được nó... Con mãn hạn tù năm nào?”

“Năm thứ 19.”

“Sau đấy thì làm gì?”

“Gì con cũng làm, lúc đầu thì chẳng có cửa, lại tiếp tục lừa đảo thôi, sau này thì kinh doanh tử tế, kiếm được ít tiền. Khi thấy có dấu hiệu Đại Suy Sụp, con liền ngủ đông luôn. Lúc đó con cũng chẳng nghĩ sau này có thể tốt lên, chỉ là muốn đến gặp bố thôi.”

“Nhà mình có còn không?”

“Bảy mươi năm sau lại tái tục quyền sở hữu tài sản, nhưng ở được một thời gian không lâu thì bị dỡ bỏ rồi, căn mua về sau đó thì vẫn còn, con cũng chưa đi xem.” Sử Hiếu Minh chỉ ra bên ngoài, “Hiện nay dân số của thành phố này còn không bằng 1% thời chúng ta, bố có biết giờ thứ gì là không đáng tiền nhất không? Chính là những căn nhà mà bố mất cả đời mới mua được đấy, giờ toàn bỏ không hết, thích ở đâu thì ở.”

...

Khó khăn lắm La Tập mới chộp được một khoảng nghỉ giữa câu chuyện của hai người, anh hỏi: “Những người ngủ đông tỉnh lại đều sống trong khu nội thành cũ hả?”

“Làm gì có, đều ở bên ngoài hết, trong thành phố gió cát mạnh quá, chủ yếu là cũng không có việc gì làm. Tất nhiên, cũng không thể sống cách thành phố ngầm quá xa, bằng không thì chẳng có điện mà dùng.”

“Bọn con thì còn làm được việc gì?” Sử Cường hỏi.

“Bố nghĩ thử xem, thời buổi bây giờ, có việc gì mà chúng ta làm được còn lũ trẻ con kia không làm được đây? Trồng trọt chứ còn gì!” Giống như những người ngủ đông khác, dù ở tuổi nào theo quy định của luật pháp, Sử Hiếu Minh vẫn quen gọi người hiện đại là “lũ trẻ con”.

Ra khỏi thành phố, họ chạy xe về phía Tây, cát bụi đã bớt đi phần nào, nhìn thấy được đường. La Tập nhận ra đây là đường cao tốc Bắc Kinh - Thạch Gia Trang năm đó. Lúc này, hai bên đường toàn là cát vàng mênh

mông, những kiến trúc trong quá khứ giờ vẫn sừng sững giữa biển cát, nhưng thứ đem lại sức sống cho vùng đồng bằng Hoa Bắc bị sa mạc hóa này, là những ốc đảo nhỏ nằm giữa rừng cây thưa thớt. Nghe Sử Hiếu Minh nói, đó là nơi cư trú của những người ngủ đông.

Xe chạy vào một ốc đảo, đây là một khu cư dân nhỏ lọt giữa rừng cây chắn cát bao bọc. Sử Hiếu Minh nói, nơi này tên là làng Đời Sống Mới số 5. Vừa xuống xe, La Tập liền có cảm giác như thể dòng thời gian chảy ngược trở lại, anh thấy những dãy nhà sáu tầng quen thuộc, ở khoảng đất trống trước các tòa nhà có những ông già ngồi trên băng ghế đá đánh cờ và các bà mẹ đẩy xe nôi, trên bãi cỏ mọc lưa thưa từ nền đất cát, mấy đứa trẻ con đang chơi đá bóng...

Sử Hiếu Minh sống trên tầng sáu, người vợ hiện nay nhỏ hơn anh ta chín tuổi, do mắc bệnh ung thư gan mà ngủ đông vào năm thứ 21 của kỷ nguyên Khủng hoảng, hiện nay đã hoàn toàn khỏe mạnh. Họ có một đứa con trai vừa tròn bốn tuổi, đứa bé gọi Sử Cường là ông nội.

Bữa cơm trưa ăn mừng Sử Cường và La Tập hết sức thịnh soạn, toàn là nông sản chính cống, còn có cả gà và thịt lợn của nông trường gần đó, thậm chí rượu cũng là loại tự nấu lấy. Ba người đàn ông hàng xóm cũng được gọi qua ăn cùng. Bọn họ cũng giống như gia đình Sử Hiếu Minh, đều là nhóm người ngủ đông tương đối sớm. Lúc đó, ngủ đông vẫn còn rất đắt đỏ, vì vậy những người này khi ấy đều là nhân vật thuộc giới thượng lưu rất giàu có hoặc con ông cháu cha, nhưng hiện tại, nháy cóc qua hơn một trăm năm tự hội về đây, mọi người đều đã trở thành người bình thường rồi. Sử Hiếu Minh đặc biệt giới thiệu một người hàng xóm, nói anh ta tên là Trương Diên. Người này chính là cháu nội của ông lão Trương Viện Triều mà hồi đó anh ta từng lừa gạt.

“Bố chẳng bảo con phải trả hết tiền lừa gạt người ta còn gì? Ra tù là con bắt đầu trả nợ rồi, thế mới quen biết Diên Diên, lúc đó cậu ấy vừa tốt nghiệp đại học. Bọn con được gợi ý từ hai ông hàng xóm nhà cậu ấy, bèn

bắt đầu làm nghề mai táng, công ty bọn con lập ra tên là Cao Thâm. Cao tức là chỉ vũ trụ táng, ngoài việc đưa tro cốt ra ngoài Hệ Mặt trời, sau này còn phát triển đến trình độ phóng nguyên cả di thể đi, tất nhiên giá cả cũng không thấp; Thâm là chỉ việc chôn vào mỏ quặng, mới đầu thì sử dụng các mỏ quặng bỏ hoang, về sau cũng đào mới, nói tóm lại đều là để đề phòng người Tam Thế đào mồ quật mả mình lên thôi.”

Người được Sử Hiếu Minh gọi là Diên Diên trông có vẻ hơi già, chừng năm sáu mươi tuổi. Sử Hiếu Minh giải thích là giữa chừng anh ta có tình lại khoảng hơn ba mươi năm, sau đó mới ngủ đông tiếp.

“Theo luật pháp, các anh ở đây có địa vị như thế nào?” La Tập hỏi.

Sử Hiếu Minh đáp: “Hoàn toàn bình đẳng với khu dân cư của người hiện đại, chỗ này coi như là khu ngoại ô của thành phố, cũng có chính quyền địa phương. Dân ở đây không phải trăm phần trăm là người ngủ đông, cũng có người hiện đại, trong thành phố cũng thường xuyên có người đến đây chơi.”

Trương Diên tiếp lời: “Chúng tôi đều gọi người hiện đại là dân chọc tường, vì khi mới đến, bọn họ toàn vô thức chọc chọc lên tường, muốn kích hoạt thứ gì đó lên vậy.”

“Sống ở đây cũng ổn chứ?” Sử Cường hỏi.

Mấy người đều nói cuộc sống rất tốt.

“Nhưng trên đường bố đã thấy ruộng vườn bọn con trồng, hoa màu mọc như thế mà cũng sống được à?”

“Sao lại không được? Giờ trong thành phố nông sản đều là đồ xa xỉ cả đấy... Thực ra chính phủ cũng rất tốt với người ngủ đông, kể cả không làm việc gì cả thì cũng sống thoải mái nhờ vào trợ cấp của nhà nước. Nhưng dẫu sao cũng phải kiếm việc mà làm chứ, bảo người ngủ đông biết trồng

trọt là nói vớ vẩn thôi, hồi đó có ai là nông dân đâu, nhưng bọn con cũng chỉ còn mỗi việc này là làm được thôi.”

Chủ đề cuộc trò chuyện nhanh chóng chuyển sang lịch sử cận đại hai trăm năm vừa qua.

“Đại Suy Sụp là gì vậy?” La Tập hỏi ra câu mà anh vẫn muốn hỏi từ lâu.

Sắc mặt của mọi người trong phút chốc đều trở nên nặng nề, Sử Hiếu Minh thấy bữa cơm đã gần kết thúc, mới tiếp tục chủ đề này: “Hai người mấy hôm nay chắc cũng biết được phần nào rồi nhỉ, chuyện này nói ra thì dài lắm. Trong mười mấy năm sau khi hai người ngủ đông, cuộc sống cũng còn tạm ổn, nhưng sau đó, kinh tế thế giới chuyển đổi chóng mặt, mức sống ngày một giảm sút, bầu không khí chính trị cũng trở nên căng thẳng, thực sự cảm giác như đang ở trong thời kỳ chiến tranh vậy.”

Một người hàng xóm nói: “Không phải chỉ có vài quốc gia thôi, mà toàn cầu đều thế cả, xã hội rất căng thẳng, nói sai một câu thôi là sẽ bảo anh là ETO hay gian tế ngay, khiến cho ai nấy đều nơm nớp lo âu. Còn cả phim ảnh của Thời Đại Vàng nữa, mới đầu thì hạn chế, về sau thì thành hàng cấm trên toàn thế giới, tất nhiên, nhiều quá nên cũng không cấm được hết.”

“Tại sao?”

“Sợ bào mòn ý chí chiến đấu ấy mà.” Sử Hiếu Minh nói, “Có điều, miễn là còn có cơm ăn thì vẫn gắng gượng qua ngày được. Nhưng về sau thì không ổn, cả thế giới bắt đầu chịu nạn đói, đại khải xảy ra vào khoảng hơn hai chục năm sau khi mấy người tiến sĩ La ngủ đông.”

“Vì chuyển đổi nền kinh tế à?”

“Đúng vậy, nhưng môi trường bị phá hoại cũng là nguyên nhân quan trọng. Bây giờ cũng có cả pháp lệnh bảo vệ môi trường đấy, nhưng đang ở trong thời kỳ bi quan, mọi người đều có chung một quan điểm: bảo vệ môi

trường làm quái gì? Bảo tồn Trái đất thành một vườn hoa đẹp chẳng phải cũng để lại cho bọn người Tam Thế hay sao? Về sau, bảo vệ môi trường thậm chí còn tương đương với ETO, trở thành hành vi của bọn gian tế loài người, các tổ chức kiểu như Hòa Bình Xanh đều bị xem như chi nhánh của ETO và trấn áp. Các công trình của không gian quân làm cho ngành công nghiệp nặng gây ô nhiễm cao phát triển chóng mặt, ô nhiễm môi trường đã vào thể không thể ngăn cản nổi, hiệu ứng nhà kính, biến đổi khí hậu, sa mạc hóa... Chậc.”

“Trước khi tôi ngủ đông chính là thời điểm bắt đầu sa mạc hóa.” Một người hàng xóm khác lên tiếng, “Không phải sa mạc hóa bắt đầu từ phía Trường Thành lan đến đây như các anh tưởng tượng đâu, hoàn toàn không phải! Lúc đó người ta gọi là xâm thực kiểu cắm hoa, cả mấy nơi đang yên đang lành trong nội địa cùng lúc bắt đầu sa mạc hóa, dần dần lan ra bên ngoài, giống như một tấm vải ướt đem phơi khô ấy.”

“Sau đấy là sản lượng ngành nông nghiệp suy giảm, dự trữ tiêu hao hết, thế rồi... thế rồi bắt đầu thời kỳ Đại Suy Sụp.”

“Lời tiên đoán rằng mức sống sẽ lùi lại một trăm năm đã thành hiện thực thật sao?” La Tập hỏi.

Sử Hiểu Minh cười khan ba tiếng, “Tiến sĩ La của tôi ơi, lùi lại một trăm năm hả? Anh nằm mơ đi! Lúc đó mà lùi lại một trăm năm tức là... những năm ba mươi của thế kỷ 20 phải không, so với thời Đại Suy Sụp thì lúc ấy còn là thiên đường! Đại Suy Sụp còn tệ hơn cả những năm 1930 nhiều, người đông hơn mà, 8,3 tỷ người!” Anh ta vừa nói vừa chỉ tay vào Trương Diên, “Cậu ấy đã chứng kiến thời kỳ Đại Suy Sụp, hồi đó cậu ấy có tình lại một thời gian.”

Trương Diên uống cạn chén rượu, hai mắt đờ đẫn: “Tôi đã thấy nạn đói hoành hành, mấy chục triệu người chạy nạn, trên đồng bằng cát bụi rợp trời, đất nóng, trời nóng, Mặt trời nóng, người vừa chết liền lập tức bị xé ra

hết sạch... quả thực là địa ngục trần gian, có nhiều tư liệu hình ảnh lắm, các anh có thể tự mình xem, chỉ nghĩ đến thời đó thôi cũng thấy tổn thọ rồi.”

“Đại Suy Sụp kéo dài khoảng nửa thế kỷ, trong vên vện năm mươi năm đó, dân số thế giới giảm từ 8,3 tỷ xuống còn 3,5 tỷ, các anh nghĩ thử xem, thế là như thế nào!”

La Tập đứng dậy bước tới trước cửa sổ, từ đây có thể phóng tầm mắt vượt qua khu rừng chắn cát mà quan sát sa mạc bên ngoài, đồng bằng Hoa Bắc bị cát vàng che phủ đang lặng lẽ vươn ra tận chân trời dưới ánh nắng ban trưa, bàn tay khổng lồ của thời gian đã san bằng tất cả mọi thứ.

“Sau đó thì sao?” Sử Cường hỏi.

Trương Diên thở dài một hơi, tựa hồ như không phải nhắc lại đoạn lịch sử ấy nữa là anh ta đã trút được gánh nặng, “Sau đó, có người nghĩ thông, càng lúc càng có nhiều người nghĩ thông, mọi người đều hoài nghi kể cả vì thắng lợi của cuộc chiến tận thế mà trả cái giá đắt như vậy rốt cuộc có đáng hay không. Các anh thử nghĩ xem, đứa con sắp chết đói trong lòng mình và việc tiếp diễn nền văn minh nhân loại, thứ nào quan trọng hơn? Lúc này, các anh có lẽ sẽ nói cái sau quan trọng hơn, nhưng nếu ở trong thời kỳ đó, anh sẽ không nghĩ như vậy nữa đâu, mặc xác tương lai thế nào, những ngày tháng trước mắt mới là quan trọng nhất. Dĩ nhiên, thời bấy giờ mà nghĩ như thế là đại nghịch bất đạo, là tư tưởng gian tế điển hình nhất, nhưng càng ngày lại càng có nhiều người nghĩ như thế, rồi chẳng mấy chốc cả thế giới đều nghĩ như thế, thời đó có một câu khẩu hiệu rất thịnh hành, về sau đã trở thành danh ngôn lịch sử...”

“Dành năm tháng cho văn minh, chứ đừng phó mặc văn minh cho năm tháng.” La Tập tiếp lời, anh vẫn nhìn ra ngoài cửa sổ, không ngoảnh đầu lại.

“Đúng đúng, chính là câu này, dành năm tháng cho văn minh.”

“Sau đó thì sao?” Sử Cường lại hỏi.

“Thời Khai sáng thứ hai, thời Phục hưng thứ hai, Cách mạng Pháp lần thứ hai... những chuyện ấy, các anh xem trong sách lịch sử ấy.”

La Tập ngạc nhiên quay người lại, những dự đoán của anh với Trang Nhan trước hai thế kỷ không ngờ đã trở thành sự thực. “Cách mạng Pháp lần thứ hai? Vẫn ở Pháp à?”

“Không không, chỉ là cách nói vậy thôi, nó diễn ra trên toàn thế giới! Sau cuộc đại cách mạng ấy, chính phủ mới của toàn bộ các nước đều dừng kế hoạch chiến tranh không gian lại, tập trung nguồn lực cải thiện đời sống dân sinh. Thời điểm ấy đã xuất hiện một công nghệ mấu chốt: sử dụng kỹ thuật di truyền và năng lượng nhiệt hạch, tập trung sản xuất lương thực trên quy mô lớn, kết thúc những tháng ngày phải sống nhờ vào ông trời. Từ sau đó, toàn thế giới mới không phải chịu đói nữa. Tiếp đấy, mọi thứ đều khôi phục rất nhanh, xét cho cùng, dân số đã giảm đi nhiều rồi, chỉ mất có hơn hai mươi năm, mức sống đã trở lại như thời trước Đại Suy Sụp, sau đó lại khôi phục đến mức sống của Thời Đại Vàng. Loài người đã hạ quyết tâm đi theo con đường thoải mái này, không có ý định quay đầu lại nữa.”

“Có một thuật ngữ này, tiến sĩ La chắc chắn sẽ thấy hứng thú.” Một người hàng xóm xích lại gần La Tập, nói. Trước khi ngủ đông, anh ta là một nhà kinh tế, suy nghĩ cũng sâu sắc hơn, “Đó là khả năng đề kháng văn minh, ý nói là thế giới loài người đã kinh qua một cơn bạo bệnh, kích hoạt hệ thống miễn dịch của cơ thể nền văn minh, những chuyện giống như kỷ nguyên Khủng hoảng trước sẽ không bao giờ xảy ra nữa, tính nhân bản xếp hàng đầu, bảo tồn nền văn minh xếp hàng thứ hai, điều này đã trở thành ý niệm cơ sở của xã hội hiện nay.”

“Tiếp đó thì sao?” La Tập hỏi.

“Tiếp đó à, những chuyện kỳ cục bắt đầu xảy ra.” Sử Hiếu Minh trở nên hưng phấn, “Vốn dĩ, các nước trên thế giới đều định cứ thế sống yên ổn cho qua ngày, gạt nguy cơ Tam Thế sang một bên, nhưng xem có hay không chứ, tất cả đều bắt đầu tiến bộ như bay, công nghệ tiến nhanh nhất, những chướng ngại công nghệ của kế hoạch chiến lược không gian thời kỳ trước Đại Suy Sụp không ngờ lại lần lượt bị khuất phục!”

“Chuyện này đâu có gì lạ,” La Tập nói, “Con người được giải phóng, tất nhiên sẽ dẫn đến tiến bộ về khoa học và công nghệ.”

“Sau thời kỳ Đại Suy Sụp, nhân loại trải qua khoảng nửa thế kỷ bình yên. Sau đó, thế giới lại nhớ đến chuyện người Tam Thế xâm lăng, cảm thấy vẫn nên nghĩ đến chuyện chuẩn bị chiến tranh thì hơn, hưởng hồ sức mạnh của nhân loại ngày nay đã vượt xa giai đoạn trước Đại Suy Sụp. Vì vậy, người ta lại tuyên bố trạng thái chiến tranh trên toàn cầu, bắt đầu xây dựng hạm đội vũ trụ. Nhưng lần này khác với trước kia, các nước đều quy định rõ ràng trong hiến pháp: tài nguyên sử dụng vào kế hoạch chiến lược không gian phải hạn chế trong một phạm vi nhất định, không được gây ra những ảnh hưởng mang tính hủy diệt đối với kinh tế thế giới và đời sống xã hội. Cũng trong thời kỳ này, các hạm đội không gian trở thành các quốc gia độc lập...”

“Kỳ thực bây giờ các anh không cần phải suy nghĩ nhiều mấy chuyện đó làm gì,” nhà kinh tế học nói, “chỉ cần nghĩ sống sao cho tốt những ngày tháng sau này là được rồi, câu danh ngôn cách mạng ấy, thực ra chính là bắt chước theo một câu nói của Blaise Pascal: Hãy dành thời gian cho cuộc sống, chứ đừng phó mặc cuộc sống cho thời gian. Nào, vì cuộc sống mới!”

Họ uống cạn ly rượu cuối cùng, La Tập tỏ ý đồng tình với nhà kinh tế học, cho rằng anh ta nói rất đúng, lúc này trong đầu anh chỉ nghĩ đến Trang Nhan và con, anh muốn mau chóng ổn định cuộc sống rồi đi đánh thức hai mẹ con họ dậy.

Dành năm tháng cho văn minh, dành thời gian cho cuộc sống.

Sau khi lên tàu Chọn Lọc Tự Nhiên, Chương Bắc Hải mới biết hệ thống chỉ huy hiện tại đã phát triển vượt xa những gì anh tưởng tượng. Thế tích chiến hạm vũ trụ khổng lồ này bằng ba con tàu sân bay tải trọng lớn nhất thế kỷ 21, gần như là một thành phố cỡ nhỏ, nhưng lại không có khoang lái hay khoang chỉ huy, cũng không có phòng thuyền trưởng và phòng tác chiến. Trên thực tế, trên chiến hạm, không có bất cứ khoang tàu nào có chức năng đặc biệt. Các khoang tàu gần như giống hệt nhau, toàn bộ đều là hình cầu tiêu chuẩn, chỉ khác nhau về kích cỡ. Ở bất cứ vị trí nào trên tàu cũng có thể dùng găng tay dữ liệu kích hoạt hình ảnh toàn ký. Phương pháp hiển thị này ngay cả ở xã hội đã siêu thông tin hóa như dưới Trái đất cũng rất hiếm gặp, vì thiết bị hiển thị ảnh toàn ký vẫn còn rất đắt đỏ. Đồng thời, ở bất cứ vị trí nào, miễn là có quyền hạn thích hợp, cũng có thể mở ra giao diện chỉ huy hoàn chỉnh của cấp bậc tương ứng, kể cả thuyền trưởng. Nói cách khác, bất cứ nơi nào trên chiến hạm cũng có thể trở thành khoang lái, khoang chỉ huy, phòng thuyền trưởng hay phòng tác chiến, kể cả trong hành lang và nhà vệ sinh! Chương Bắc Hải có cảm giác, điều này rất giống với sự phát triển của hệ thống mạng máy tính hồi cuối thế kỷ 20. Đó là sự chuyển biến từ mô thức máy khách/máy chủ sang mô thức trình duyệt/máy chủ. Ở mô hình cũ, chỉ những máy tính cài đặt phần mềm chuyên biệt mới có thể nhận hoặc lấy dữ liệu từ máy chủ, còn mô hình mới, có thể dùng bất cứ máy tính nào có kết nối mạng để truy cập máy chủ, miễn là có quyền hạn thích hợp.

Lúc này, Chương Bắc Hải và Đông Phương Diên Tự đang ở trong một khoang tàu bình thường. Giống như những nơi khác, ở đây không có thiết bị hay màn hình, chỉ là một khoang tàu hình cầu, bình thường vách khoang chỉ có một màu trắng, ở bên trong có cảm giác như đang ở trong ruột một quả bóng bàn khổng lồ. Khi tàu vũ trụ tăng tốc sinh ra trọng lực, bất cứ chỗ

nào trên vách khoang hình cầu cũng có thể biến dạng thành ghế ngồi khớp với hình dạng cơ thể người.

Chương Bắc Hải nhận thấy một điểm đặc sắc khác của công nghệ hiện đại mà trước đây rất hiếm người tưởng tượng ra: khuynh hướng loại bỏ thiết bị. Dưới Trái đất, khuynh hướng này mới chỉ thấp thoáng xuất hiện, nhưng “loại bỏ thiết bị” đã trở thành triết lý cơ bản của thế giới hạm đội có công nghệ tiên tiến hơn dưới Trái đất. Ở thế giới này, mọi nơi đều đơn giản, trống trải, gần như mọi thiết bị đều ẩn hết, chỉ khi cần thiết mới xuất hiện, và lại còn có thể xuất hiện ở bất cứ vị trí nào cần đến. Sau khi bị công nghệ làm cho phức tạp, thế giới lại lần nữa trở về với sự đơn giản, công nghệ được giấu thật sâu sau thực tại.

“Giờ chúng ta sẽ vào bài học đầu tiên của anh trên tàu này.” Đông Phương Diên Tự nói, “Đương nhiên, bài học này không nên để cho người thuyền trưởng đang bị điều tra như tôi giảng, nhưng những người khác trong hạm đội cũng không đáng tin cậy hơn tôi là bao. Hôm nay chúng ta sẽ tập cách khởi động tàu Chọn Lọc Tự Nhiên, để nó chuyển sang trạng thái phi hành. Thực ra, anh chỉ cần nhớ kỹ những gì thấy ngày hôm nay là đã chặn đứng được đường tiến chính của những kẻ khắc dấu rồi.” Cô nói, đoạn dùng găng tay dữ liệu bật ra một bản đồ sao toàn ký giữa không trung. “Có thể hơi khác với bản đồ không gian thời các anh, nhưng vẫn lấy Mặt trời làm gốc tọa độ.”

“Đã học trong lớp tập huấn, về cơ bản tôi có thể hiểu được.” Chương Bắc Hải nói, nhìn bản đồ sao này, cảnh tượng hai trăm năm trước khi anh ta đứng cạnh Thường Vĩ Tư trước tấm bản đồ vũ trụ Hệ Mặt trời cổ xưa lại hiện lên rõ mồn một trong tâm trí. Tấm bản đồ sao hiện tại có đánh dấu vị trí chính xác của tất cả mọi thiên thể trong phạm vi bán kính một trăm năm ánh sáng lấy Mặt trời làm trung tâm, rộng gấp hơn một trăm lần tấm bản đồ năm ấy.

“Thực ra cũng không cần phải hiểu, trong tình hình hiện nay, di chuyển đến bất cứ vị trí nào trên bản đồ này cũng đều không được phép... giả sử tôi thuộc nhóm những kẻ khắc dấu, có ý đồ cướp lấy tàu Chọn Lọc Tự Nhiên để chạy trốn vào vũ trụ, vậy thì việc đầu tiên tôi cần làm là chọn hướng đi, làm thế này...” Đông Phương Diên Tự kích hoạt một điểm trên bản đồ sao, nó chuyển thành màu xanh lá, “Đương nhiên, hiện chúng ta đang ở trong trạng thái mô phỏng, tôi đã không còn quyền hạn này nữa, còn anh thì sắp được trao quyền thuyền trưởng. Tôi sẽ phải có anh thông qua mới được thực hiện thao tác này, nhưng nếu tôi thực sự đưa ra yêu cầu này, thì đó là một hành vi nguy hiểm, anh cần phải từ chối, thêm nữa có thể báo động được rồi.”

Sau khi hướng đi của con tàu được kích hoạt, trên không trung xuất hiện một giao diện điều khiển. Trong đợt tập huấn trước đó, Chương Bắc Hải đã ghi nhớ nằm lòng giao diện này cùng với các thao tác tương ứng, nhưng anh ta vẫn nhẫn nại lắng nghe Đông Phương Diên Tự giảng giải, quan sát cô chuyển con tàu khổng lồ này từ trạng thái tắt hoàn toàn sang trạng thái nghỉ, sau đó chuyển tiếp sang trạng thái chờ, cuối cùng là chuyển sang trạng thái “Tiến 1”. Khi anh ta và các thành viên trong đội đặc nhiệm trông thấy giao diện này, điều khiển họ kinh ngạc nhất là nó hết sức đơn giản, hoàn toàn không hề thấy bất cứ chi tiết kỹ thuật nào cả.

“Lúc này, nếu là thao tác thật sự, tàu Chọn Lọc Tự Nhiên sẽ ra khỏi cảng. Thế nào, điều khiển đơn giản hơn phi thuyền thời các anh đúng không?”

“Đúng thế, đơn giản hơn nhiều.”

“Tất cả đều được điều khiển tự động, toàn bộ thông tin kỹ thuật đều ẩn, thuyền trưởng không được thấy gì.”

“Ở đây chỉ hiển thị các thông số tổng thể đơn giản, vậy các cô làm sao biết được trạng thái vận hành của phi thuyền?”

“Tình trạng vận hành do các sĩ quan và binh sĩ các cấp phía dưới giám sát, giao diện điều khiển của họ phức tạp hơn, cấp bậc càng thấp thì giao diện sẽ càng phức tạp. Ở cương vị thuyền trưởng và thuyền phó, chúng ta cần để dành đầu óc để cân nhắc những việc cần phải suy nghĩ... được rồi, chúng ta tiếp tục nhé: nếu tôi thuộc nhóm những kẻ khắc dấu... tôi lại đặt ra giả thiết như vậy, anh nghĩ thế nào về giả thiết này?”

“Với thân phận của tôi, dù trả lời câu hỏi này thế nào, cũng đều là một hành vi vô trách nhiệm.”

“Được rồi. Nếu tôi thuộc nhóm những kẻ bị khắc dấu, tôi sẽ trực tiếp cài đặt công suất tiến lên ở mức ‘Tiến 4’, bất cứ chiến hạm nào trong hạm đội cũng không thể đuổi kịp tàu Chọn Lọc Tự Nhiên tăng tốc ở mức ‘Tiến 4’.”

“Nhưng cô không làm thế được, kể cả khi có quyền hạn hình như cũng không được. Chỉ khi nào xác nhận toàn thể thành viên trên tàu đều đang ở trạng thái ‘biển sâu’, hệ thống mới cho tăng tốc ở mức Tiến 4.”

Khi phi hành với công suất tối đa, gia tốc của phi thuyền sẽ đạt đến 120 g, tạo ra trạng thái siêu trọng gấp mười mấy lần giới hạn chịu đựng của cơ thể người ở môi trường bình thường, lúc này, sẽ phải chuyển sang trạng thái biển sâu, tức là đổ đầy khoang tàu một thứ chất lỏng gọi là “dung dịch gia tốc biển sâu”. Loại chất lỏng này có hàm lượng ô xy rất cao, các thuyền viên đã được huấn luyện có thể trực tiếp hô hấp bên trong chất lỏng này, trong quá trình hô hấp, chất lỏng sẽ tràn vào đầy phổi, rồi lần lượt tràn ra các cơ quan nội tạng khác. Từ hồi nửa đầu thế kỷ 20, người ta đã nghĩ tới loại chất lỏng này rồi, khi đó, mục đích chủ yếu là để lặn cực sâu, khi loại chất lỏng này tràn ngập cơ thể, áp lực bên trong cơ thể và đáy biển sâu bên ngoài sẽ cân bằng với nhau, con người sẽ có khả năng chịu áp lực siêu lớn giống như các loài cá ở đáy biển. Khi tàu vũ trụ ở trong trạng thái quá tải do siêu gia tốc, áp lực trong khoang tàu ngập chất lỏng rất giống với môi trường dưới đáy biển sâu, vì vậy loại dung dịch này giờ được dùng bảo vệ

cho cơ thể người khi tàu vũ trụ bay với vận tốc siêu lớn, cách gọi “trạng thái biến sâu” cũng từ đó mà ra.

Đông Phương Diên Tự gật đầu: “Nhưng các anh chắc chắn cũng biết, có cách vòng qua cửa kiểm tra này. Chỉ cần cài đặt chế độ điều khiển từ xa, hệ thống sẽ coi như trong khoang tàu không có người, không cần kiểm tra xác nhận nữa, thuyền trưởng có quyền cài đặt chế độ này.”

“Tôi làm thử một lần, cô xem có đúng không nhé.” Chương Bắc Hải cũng kích hoạt một giao diện điều khiển trước mặt mình, bắt đầu thao tác cài đặt cho chiến hạm vào chế độ điều khiển từ xa, trong suốt quá trình, thi thoảng anh ta lại nhìn vào một cuốn sổ nhỏ trên tay.

“Hiện giờ đã có phương pháp ghi chép hiệu quả cao hơn nhiều.” Đông Phương Diên Tự nhìn cuốn sổ nhỏ, mỉm cười nói.

“À, tôi quen vậy rồi, đặc biệt là với những việc quan trọng. Tôi luôn cảm thấy ghi lại thế này chắc chắn hơn. Giờ thì không tìm đâu ra bút nữa, khi ngủ đông tôi có mang theo hai chiếc, nhưng giờ thì chỉ còn mỗi bút chì là dùng được.”

“Nhưng anh học hỏi rất nhanh.”

“Đó là vì hệ thống chỉ huy còn giữ lại rất nhiều đặc điểm của hải quân, bao nhiêu năm rồi, thậm chí có một số danh từ cũng không thay đổi, ví dụ như đặt công suất động cơ là ‘Tiến 4’ chẳng hạn...”

“Hạm đội không gian vốn bắt nguồn từ hải quân mà... Được rồi, chỉ ít nữa anh sẽ được trao quyền thuyền trưởng điều hành hệ thống chỉ huy của Chọn Lọc Tự Nhiên, chiến hạm cũng sẽ chuyển sang trạng thái chờ cấp A, nói theo cách của thời các anh thì là nổ máy để pa thì phải.” Đông Phương Diên Tự vươn cánh tay thon dài ra xoay một vòng trên không trung, Chương Bắc Hải mãi vẫn không học được cách dùng thắt lưng siêu dẫn làm động tác này.

“Thời chúng tôi cũng đã không còn ‘nỗ máy’ nữa rồi, nhưng có thể thấy cô rất hiểu biết về lịch sử hải quân.” Chương Bắc Hải cố gắng né tránh chủ đề nhạy cảm để khiến cô nảy sinh ý thù địch với mình.

“Một quân chủng lãng mạn.”

“Hạm đội vũ trụ chẳng phải đã kế thừa sự lãng mạn này sao?”

“Đúng vậy, có điều tôi sắp rời khỏi đây rồi, tôi dự định từ chức.”

“Vì bị điều tra sao?”

Đông Phương Diên Tự quay đầu lại nhìn Chương Bắc Hải, mái tóc dày đen óng ả của cô lại bay tung lên trong môi trường không trọng lượng. “Hồi đó, các anh thường xuyên gặp phải chuyện thế này, đúng không?”

“Cũng không nhất định, nhưng nếu có, mỗi đồng chí đều hiểu rằng chấp nhận điều tra là một phần trong bốn phận quân nhân.”

“Hai thế kỷ đã trôi qua rồi, giờ không còn là thời đại của các anh nữa.”

“Đông Phương, đừng nên cố tình nới rộng khoảng cách thế hệ, giữa chúng ta vẫn luôn có điểm chung, bất cứ thời đại nào, quân nhân đều phải nhẫn nại chịu đựng, gánh vác trách nhiệm.”

“Anh đang khuyên tôi ở lại đây à?”

“Không.”

“Công tác tư tưởng, là cụm từ này đúng không nhỉ, đây chẳng phải từng là chức trách của anh sao?”

“Giờ không phải nữa rồi. Tôi đã có chức trách mới.”

Đông Phương Diên Tự nhẹ nhàng trôi nổi xung quanh Chương Bắc Hải, cơ hồ như đang nghiên cứu anh ta thật kỹ càng: “Có phải trong mắt các anh, chúng tôi đều là trẻ con? Nửa năm trước tôi có xuống Trái đất một lần, ở một khu dân cư của người ngu đông, một thằng bé sáu bảy tuổi đã gọi tôi là trẻ con.”

Chương Bắc Hải nhoen miệng cười.

“Con người anh hầu như chẳng bao giờ cười, có lẽ chính vì thế mà lúc cười anh rất hấp dẫn... Chúng tôi là trẻ con sao?”

“Vào thời chúng tôi, vai vế rất quan trọng, ở nông thôn khi ấy, cũng có người lớn tùy theo vai vế mà gọi trẻ con là cô là bác.”

“Nhưng trong mắt tôi, vai vế của anh không hề quan trọng.”

“Trong mắt cô tôi có thể nhìn ra điều này.”

“Anh thấy mắt tôi có đẹp không?”

“Giống mắt con gái tôi.” Chương Bắc Hải mặt không đổi sắc, trả lời nhanh nhẹn mà thong dong, khiến Đông Phương Diên Tự hết sức kinh ngạc. Anh ta không hề rời mắt khỏi Đông Phương Diên Tự. Trong khối cầu trắng tinh này, có cảm tưởng như cả thế giới đều mờ nhòa đi vì sắc đẹp của cô.

“Con gái anh, và cả vợ anh nữa, họ không theo anh đến đây à? Theo tôi được biết, người nhà của thành viên lực lượng đặc biệt đều có thể ngủ đông.”

“Họ không đến, cũng không muốn tôi đến, cô biết đấy, theo tình hình phát triển lúc đó, viễn cảnh tương lai rất tăm tối, họ trách tôi làm như vậy là vô trách nhiệm. Con gái tôi và mẹ nó đi khỏi nhà, nhưng đêm thứ hai sau khi họ bỏ đi, lực lượng đặc biệt đã nhận được lệnh xuất phát, tôi còn không

kịp gặp hai mẹ con họ lần cuối cùng. Đó là một đêm mùa đông, trời rất lạnh, tôi cứ vậy mà khoác ba lô ra khỏi nhà... Tất nhiên, tôi cũng không mong đợi cô có thể hiểu được điều gì.”

“Tôi hiểu... Sau này họ ra sao?”

“Vợ tôi qua đời năm thứ 47 kỷ nguyên Khủng hoảng, con gái qua đời năm 81.”

“Đều đã trải qua Đại Suy Sụp.” Đông Phương Diên Tự cup mắt xuống, thoáng trầm mặc, đoạn kích hoạt một cửa sổ toàn ký trước mặt, chuyển sang trạng thái hiển thị hình ảnh bên ngoài.

Vách tường của khoang tàu hình cầu màu trắng tan chảy ra như sáp, bản thân con tàu Chọn Lọc Tự Nhiên cũng biến mất, họ đang lơ lửng giữa vũ trụ mênh mông vô tận. Đứng trước biển sao dày đặc như sương mù của dải Ngân Hà, họ đã trở thành hai tồn tại độc lập trong vũ trụ, không nương tựa vào bất cứ thế giới nào, bốn phía xung quanh chỉ có vực sâu không gian, họ cũng lơ lửng trong vũ trụ giống như Trái đất, Mặt trời và dải Ngân Hà, không từ đầu đến mà cũng không định đi bất cứ đâu, chỉ tồn tại đó... Chương Bắc Hải từng có cảm giác này, đó là hồi một trăm chín mươi năm trước, anh ta mặc đồ phi hành gia một mình lơ lửng trong không gian, tay cầm khẩu súng lục lấp đạn làm từ thiên thạch...

“Tôi thích thế này, phi thuyền hay hạm đội, tất cả chỉ là công cụ ngoại thân, về mặt tinh thần có thể tinh lược đi được.” Đông Phương Diên Tự nói.

“Đông Phương.” Chương Bắc Hải khe khẽ gọi.

“Hả?” Vị thuyền trưởng xinh đẹp quay người lại, trong đôi mắt cô phản chiếu ánh sao từ dải Ngân Hà.

“Nếu có một ngày tôi buộc lòng phải giết cô, mong cô hãy thông cảm.”
Chương Bắc Hải nhẹ giọng nói.

Đông Phương Diên Tự chỉ cười cười, “Anh thấy tôi giống như người bị khắc dấu tư tưởng à?”

Chương Bắc Hải nhìn cô, trong ánh mặt trời chiếu từ khoảng cách hơn năm đơn vị thiên văn, Đông Phương Diên Tự tựa như một cọng lông vũ nhẹ nhàng dập dềnh trên nền biển sao mênh mông.

“Chúng tôi thuộc về mặt đất và đại dương, các cô thuộc về bầu trời sao.”

“Vậy không tốt sao?”

“Không, rất tốt.”

“Thiết bị thăm dò của hạm đội Tam Thế đã biến mất.”

Nhận được báo cáo từ sĩ quan trực, tiến sĩ Kuhn và tướng Robinson vô cùng kinh ngạc, họ biết, một khi tin tức này được công bố, sẽ dấy lên một cơn bão lớn trong cộng đồng quốc tế dưới Trái đất và cả hạm đội.

Lúc này, Kuhn và Robinson đang ở trên trạm giám trắc Ringier-Fitzroy. Trạm giám trắc này nằm trên quỹ đạo Mặt trời ở mé ngoài vành đai tiểu hành tinh. Trong không gian, cách trạm giám trắc năm ki lô mét là một thứ có hình thù quái dị nhất Hệ Mặt trời. Đó là một nhóm gồm sáu thấu kính khổng lồ, cái trên cùng đường kính lên đến 1.200 mét, năm cái sau nhỏ hơn một chút. Đây là kính viễn vọng không gian thế hệ mới nhất. Khác với năm thế hệ kính thiên văn Hubble trước đó, kính thiên văn này không có ống kính, thậm chí giữa sáu thấu kính khổng lồ này cũng không có bất kỳ vật gì để liên kết. Sáu thấu kính độc lập với nhau trôi nổi giữa không gian, mép mỗi thấu kính đều được gắn rất nhiều thiết bị đẩy ion, nhờ đó có thể điều chỉnh rất chuẩn xác khoảng cách tương đối giữa các thấu kính với nhau,

cũng có thể thay đổi hướng nhìn của toàn bộ nhóm thấu kính. Trạm giám trắc Ringier-Fitzroy là trung tâm điều khiển kính viễn vọng không gian này, nhưng kể cả ở khoảng cách gần như thế, cũng hầu như không nhìn thấy nhóm thấu kính trong suốt này. Chỉ có khi làm công tác duy tu bảo trì, các kỹ sư và kỹ thuật viên bay tới giữa các thấu kính sẽ nhận thấy không gian ở hai bên mặt thấu kính trở nên méo mó quái dị. Nếu một bên thấu kính nghiêng ở một góc thích hợp, màng bảo vệ bề mặt sẽ phản xạ ánh sáng mặt trời, chiếc thấu kính khổng lồ sẽ hoàn toàn hiện ra. Lúc này, bề mặt hình vòng cung của nó trông như một tinh cầu phủ đầy cầu vồng rực rỡ. Thế hệ kính thiên văn này không được đặt tên theo Hubble nữa, mà gọi là kính viễn vọng không gian Ringier-Fitzroy, để kỷ niệm hai người lần đầu phát hiện ra dấu vết hạm đội Tam Thế. Mặc dù phát hiện của họ không có ý nghĩa học thuật gì, nhưng xét cho cùng thì mục đích chủ yếu khi ba hạm đội lớn hợp tác xây dựng nên kính thiên văn khổng lồ này chính là để giám sát động tĩnh của hạm đội Tam Thế.

Phụ trách kính thiên văn luôn là một cặp giống như Ringier và Fitzroy: nhà khoa học đứng đầu thì đến từ Trái đất, người phụ trách quân sự thì do hạm đội cử ra. Nhiệm kỳ nào cặp này cũng có những cuộc tranh luận giống như giữa Ringier và Fitzroy. Hiện nay, tiến sĩ Kuhn lúc nào cũng muốn dành thời gian quan trắc để theo đuổi hạng mục nghiên cứu vũ trụ học của riêng mình, còn tướng Robinson thì ra sức ngăn cản để bảo vệ lợi ích của hạm đội. Bọn họ còn bất đồng với nhau ở một số phương diện khác, chẳng hạn như Kuhn lúc nào cũng ưa nhớ lại các cường quốc trên Trái đất do Mỹ đứng đầu đã lãnh đạo thế giới này xuất sắc đến nhường nào, còn bây giờ, ba hạm đội lớn lại quan liêu và quản lý kém hiệu quả biết bao nhiêu; trong khi Robinson thì lần nào cũng lạnh lùng vạch trần cái ảo giác lịch sử nực cười đó của ông ta. Có điều, vấn đề họ tranh luận kịch liệt nhất vẫn là tốc độ tự quay của trạm giám trắc. Tướng Robinson kiên trì quan điểm chỉ tự quay với tốc độ chậm để sinh ra trọng lực yếu, thậm chí còn không cần cho trạm giám trắc quay, để bên trong luôn ở trạng thái không trọng lực tuyệt

diệu; còn Kuhn thì lại nhất quyết đòi duy trì tốc độ tự quay để sinh ra trọng lực tương đương với trọng lực Trái đất.

Lúc này, chuyện vừa xảy ra đã áp đảo hết thảy. Thiết bị thăm dò biển mất, ý nói động cơ của nó đã tắt. Xa tít bên ngoài đám mây Oort, tàu thăm dò Tam Thế đã bắt đầu giảm tốc độ, khi giảm tốc, động cơ đẩy của nó xoay về phía Mặt trời, chính nhờ ánh sáng do động cơ này phát ra mà kính thiên văn theo dõi được tung tích của nó, một khi ánh sáng này tắt đi, sẽ không có cách nào theo dõi nữa, vì bản thân tàu thăm dò quá nhỏ. Nếu suy đoán qua hình dạng vệt đuôi lúc nó xuyên qua đám bụi vũ trụ, kích cỡ tàu thăm dò này có thể chỉ tương đương với một chiếc xe tải mà thôi. Một vật thể nhỏ như thế lại đang ở bên ngoài vành đai Kuiper, bản thân đã ngừng phát sáng, trong khi khu vực đó lại quá xa Mặt trời, ánh sáng rọi đến rất yếu, phản quang từ tàu thăm dò lại càng yếu hơn. Ngay cả kính viễn vọng không gian mạnh như Ringier-Fitzroy cũng không thể nào quan sát được một vật thể tối nhỏ như vậy trong bóng đêm thăm thẳm của không gian vũ trụ.

“Ba hạm đội lớn suốt ngày chỉ biết tranh danh đoạt lợi! Giờ thì hay ho rồi nhé, mục tiêu biển mất...” Kuhn tức tối nói, ông ta không để ý lúc này trạm giám trắc đã ở trạng thái không trọng lượng, cử động mạnh khiến bản thân lộn nhào một vòng trên không trung.

Lần đầu tiên tướng Robinson không thanh minh cho hạm đội. Vốn dĩ, Hạm đội châu Á đã phái đi ba phi thuyền tốc độ cao loại nhỏ để theo dõi tàu thăm dò Tam Thế từ khoảng cách gần, nhưng ngay sau đó, ba hạm đội lớn đã lao vào tranh đoạt quyền đánh chặn, rồi Hội nghị liên tịch lại ra nghị quyết yêu cầu tất cả chiến hạm phải quay về quân cảng. Mặc dù Hạm đội châu Á đã nhiều lần giải thích, nói ba phi thuyền này đều thuộc loại máy bay tiêm kích, để mau chóng tăng tốc đã gỡ bỏ toàn bộ vũ khí và các trang bị bên ngoài, trên mỗi tàu chỉ có phi hành đoàn hai người, chỉ có thể theo dõi mục tiêu chứ hoàn toàn không có khả năng thực hiện đánh chặn. Thế nhưng, hai Hạm đội châu Âu và Bắc Mỹ vẫn không yên tâm, kiên quyết đòi

triệu hồi toàn bộ các phi thuyền theo dõi đã xuất cảng, đồng thời đổi lại thành bên thứ tư là cộng đồng quốc tế trên Trái đất phái tới ba phi thuyền theo dõi. Nếu không có mấy chuyện đó, lúc này phi thuyền theo dõi đã tiếp cận tàu thăm dò ở khoảng cách gần và tiến hành đeo bám rồi. Phi thuyền theo dõi của Trái đất do Liên hiệp châu Âu và Trung Quốc phái đi hiện vẫn chưa vượt qua quỹ đạo Sao Hải Vương.

“Có lẽ... động cơ của nó sẽ khởi động lại.” Tướng Robinson nói, “Tốc độ của nó giờ vẫn rất nhanh. Nếu không giảm tốc nó sẽ không thể đi vào quỹ đạo quay quanh Mặt trời, mà sẽ lướt qua Hệ Mặt trời mất.”

“Ông tưởng mình là tư lệnh quân Tam Thế chắc? Con tàu thăm dò ấy có khi không hề có ý định dừng lại, mà định cứ thế bay lướt qua Hệ Mặt trời ấy!”

Kuhn nói, rồi sực nhớ ra một điều: “Động cơ đã dừng, nó sẽ không thể thay đổi hướng đi nữa! Cho phi thuyền theo dõi đợi nó ở vị trí đã tính toán sẵn là được?”

Tướng Robinson lắc đầu, “Không đủ độ chính xác! Ông tưởng là tìm kiếm trên không trung trong bầu khí quyển của Trái đất chắc? Phương hướng lệch đi một chút thôi cũng đã sai biệt mấy trăm nghìn, thậm chí cả triệu ki lô mét rồi, ở không gian rộng lớn như vậy, một vật thể tối nhỏ như vậy, phi thuyền theo dõi khó tìm được mục tiêu lắm... ừm, dẫu sao cũng phải nghĩ ra cách gì đó chứ nhỉ?”

“Chúng ta thì có cách gì? Để hạm đội đi mà nghĩ.”

Thái độ của tướng Robinson lại trở nên cứng rắn: “Tiến sĩ, ông cần phải hiểu chính xác về cục diện trước mắt: tuy chúng ta không phải là người chịu trách nhiệm về sự kiện này, nhưng giới truyền thông không quan tâm đâu. Nói gì thì nói, nhiệm vụ của hệ thống Ringier-Fitzroy vẫn là theo dõi

tàu thăm dò của người Tam Thế, đến cuối cùng, cũng sẽ có một phần không nhỏ nước bắn hắt lên đầu chúng ta đấy.”

Kuhn không nói gì, thân thể ông ta đang ở vị trí vuông góc với Robinson, ông ta nghĩ một lúc, rồi hỏi: “Lúc này bên ngoài quỹ đạo Sao Hải Vương còn thứ gì có thể lợi dụng được không?”

“Phía hạm đội có lẽ là không còn gì, phía Trái đất...” Robinson quay sang mấy viên sĩ quan trực ban yêu cầu kiểm tra. Ông ta nhanh chóng nhận được câu trả lời, ở Sao Hải Vương có bốn phi thuyền cỡ lớn của Tổ chức bảo vệ môi trường Liên Hiệp Quốc, thực hiện giai đoạn đầu của dự án Ô Sương Mù, ba phi thuyền cỡ nhỏ thực hiện nhiệm vụ theo dõi tàu thăm dò Tam Thế được phái đi từ những phi thuyền lớn này.

“Bọn họ đi khai thác quặng màng dầu à?” Kuhn hỏi, ngay lập tức được trả lời khẳng định. Quặng màng dầu là một loại vật chất được phát hiện trên vành đai quanh Sao Hải Vương, nó có thể biến thành thể khí khuếch tán nhanh chóng dưới tác động của nhiệt độ cao, sau đó đông lại thành những hạt nano cực kỳ nhỏ bé trong không gian, hình thành nên một đám bụi vũ trụ. Sở dĩ loại vật chất này được gọi tên như vậy, là vì khi nó bốc hơi thành thể khí sẽ có khả năng khuếch tán rất mạnh, một lượng vật chất nhỏ là có thể tạo ra một đám bụi khổng lồ, tương tự như một giọt dầu nhỏ lan thành một màng dầu lớn trên mặt nước vậy. Bụi vũ trụ hình thành từ vật chất “màng dầu” này còn có một đặc tính nữa: khác với các loại bụi vũ trụ khác, “bụi màng dầu” rất khó bị gió mặt trời thổi tan. Chính nhờ phát hiện ra loại vật chất này, dự án Ô Sương Mù mới trở nên khả thi, đây là kế hoạch sử dụng bom nhiệt hạch làm bốc hơi và khuếch tán vật chất màng dầu trong không gian, tạo ra một đám “bụi màng dầu” giữa Mặt trời và Trái đất hòng chặn bớt bức xạ Mặt trời, giảm bớt hiệu ứng nhà kính trên Trái đất.

“Tôi còn nhớ, gần quỹ đạo Sao Hải Vương chắc là vẫn còn bom nhiệt hạch mô hình hằng tinh từ thời kỳ chiến tranh trước nhỉ?” Kuhn lại hỏi.

“Còn, phi thuyền của dự án Ô Sương Mù cũng mang theo một số để cho nổ trên vành đai Sao Hải Vương và mặt trăng của nó, số lượng cụ thể thì tôi không rõ.”

“Một là đủ rồi.” Kuhn hưng phấn nói.

Hai trăm năm trước, Người Diện Bích Rey Díaz đã nghiên cứu ra bom nhiệt hạch mô hình hằng tinh cho kế hoạch chiến lược của mình, về sau tổng cộng làm ra hơn năm nghìn quả. Tuy rằng tác dụng của loại vũ khí này trong cuộc chiến tận thế chỉ có hạn, nhưng đúng như lời Rey Díaz nói, các cường quốc chủ yếu đều chuẩn bị loại bom này cho những cuộc chiến tranh vũ trụ giữa con người với con người có thể bùng nổ trong tương lai gần. Bom nhiệt hạch chủ yếu được chế tạo trong thời kỳ Đại Suy Sụp. Khi ấy, do tài nguyên thiếu thốn, quan hệ quốc tế rất căng thẳng, chiến tranh nhân loại có thể bùng nổ bất cứ lúc nào. Sau khi chuyển sang giai đoạn lịch sử mới, thứ vũ khí đáng sợ này trở thành một thứ bỏ thì thương vương thì tội rất nguy hiểm, tuy rằng quyền sở hữu thuộc về các quốc gia trên Trái đất, nhưng tất cả đều đã được chuyển lên tồn trữ trong không gian. Một phần nhỏ được dùng khai phá các hành tinh, còn một phần thì đưa ra quỹ đạo bên ngoài Hệ Mặt trời. Từng có người nghĩ rằng có thể dùng vật liệu nhiệt hạch trong các quả bom để bổ sung nhiên liệu cho phi thuyền viễn trình, nhưng việc tháo gỡ bom quá khó khăn nên ý tưởng này vẫn chưa thể thực hiện được.

“Ông cảm thấy khả thi?” Hai mắt Robinson sáng bừng lên, ông ta lấy làm hối hận vì đã không nghĩ ra chuyện đơn giản như vậy, một cơ hội được ghi danh sử sách đã bị Kuhn cướp mất.

“Thử xem, cũng chỉ còn mỗi cách này mà thôi.”

“Nếu thành công, tiến sĩ, sau này trạm giám trắc Ringier-Fitzroy sẽ vĩnh viễn tự quay ở tốc độ sinh ra trọng lực Trái đất.”

“Đây hẳn là thứ lớn nhất mà loài người từng tạo ra rồi đấy.” Cơ trưởng phi thuyền Lam Ảnh nhìn ra vũ trụ tối tăm bên ngoài khoang thuyền, nói. Anh ta gắng sức tưởng tượng ra mình có thể nhìn thấy đám mây bụi, nhưng thực sự là không thấy bất cứ thứ gì cả.

“Tại sao nó không hiện ra dưới ánh sáng mặt trời nhỉ, giống như đuôi sao chổi ấy...” Viên phi công nói, trên phi thuyền Lam Ảnh này chỉ có anh ta và cơ trưởng. Anh ta biết, mật độ đám mây bụi này đúng là thừa bằng phần đuôi sao chổi, gần như tương đương với chân không được tạo ra trong phòng thí nghiệm ở Trái đất.

“Có lẽ là vì ánh sáng mặt trời quá yếu.” Cơ trưởng quay đầu lại nhìn Mặt trời, đây là khoảng không gian lạnh lẽo vắng vẻ giữa vành đai Kuiper và quỹ đạo Sao Hải Vương, Mặt trời trông chỉ như một ngôi sao lớn, vừa khéo nhìn ra được hình dạng tròn tròn. Ngược lại, ánh nắng vẫn có thể hắt bóng lên vách phi thuyền, nhưng rất yếu ớt. “Với lại, đuôi sao chổi cũng phải từ khoảng cách nhất định mới nhìn thấy được, chúng ta thì đang ở ngay rìa mép của đám mây.”

Phi công gắng sức tưởng tượng ra vật thể khổng lồ song thừa thớt ấy trong đầu. Mấy ngày trước, anh ta và cơ trưởng đã tận mắt trông thấy đám mây khổng lồ này khi nó nén thành thể rắn. Lúc đó, phi thuyền cỡ lớn Thái Bình Dương từ Sao Hải Vương bay tới đã dừng lại ở khoảng không gian này, để lại năm món hàng mà nó có nhiệm vụ vận tải. Món đầu tiên là một quả bom nhiệt hạch mô hình hằng tinh từ thời kỳ chiến tranh trước, một vật thể hình trụ cao năm mét, đường kính một mét rưỡi; kế đó, cánh tay máy của phi thuyền chuyển từ trong khoang ra bốn khối cầu lớn, đường kính từ khoảng ba mươi mét đến năm mươi mét, bốn khối cầu này được đặt xung quanh quả bom, cách chừng vài trăm mét, chúng là vật chất màng dầu được khai thác từ vành đai Sao Hải Vương. Sau khi phi thuyền Thái Bình Dương bay đi, bom nổ, vầng mặt trời nhỏ mới hình thành đem ánh sáng và nhiệt lượng điên cuồng dốc cạn vào vực sâu vũ trụ lạnh lẽo, bốn khối cầu xung

quanh hóa thành thể khí trong nháy mắt, nhanh chóng khuếch tán trong cuồng phong bức xạ của quả bom, rồi ngay lập tức lạnh đi hóa thành vô số hạt siêu nhỏ, đám mây bụi được hình thành. Đường kính đám mây này lên đến hai triệu ki lô mét, còn lớn hơn cả đường kính Mặt trời.

Vị trí hình thành đám mây bụi này là khu vực dự kiến tàu thăm dò của người Tam Thế sẽ đi qua. Vị trí này được tính toán dựa trên đường bay quan sát được của tàu thăm dò Tam Thế trước khi tắt động cơ. Kế hoạch của tiến sĩ Kuhn và tướng Robinson là hy vọng từ vệt đuôi tàu thăm dò Tam Thế lưu lại trong đám mây bụi nhân tạo này, xác định chuẩn xác vị trí và đường bay của nó.

Sau khi hoàn thành nhiệm vụ tạo ra đám mây bụi, tàu Thái Bình Dương đã trở về Sao Hải Vương, để lại ba phi thuyền cỡ nhỏ. Khi tàu thăm dò Tam Thế để lại dấu vết, ba phi thuyền nhỏ này sẽ thực hiện theo dõi ở khoảng cách gần. Lam Ảnh là một trong ba phi thuyền ấy. Loại phi thuyền cỡ nhỏ tốc độ cao này được gọi là xe đua vũ trụ, chỉ có một khoang nhỏ chứa được tối đa năm người, phần còn lại toàn bộ là động cơ nhiệt hạch, có tính cơ động và khả năng gia tốc cực cao. Sau khi mây bụi hình thành, Lam Ảnh từng bay xuyên qua toàn bộ khu vực đám mây che phủ để thử nghiệm xem có lưu lại vệt đuôi hay không, kết quả là mọi người đều hài lòng. Dĩ nhiên, chỉ có kính thiên văn khổng lồ cách đó hơn một trăm đơn vị thiên văn mới quan trắc được vệt đuôi này, người trên phi thuyền Lam Ảnh không thể thấy bất cứ thứ gì, dù là mây bụi hay vệt đuôi của chính mình, không gian xung quanh vẫn hoang vu như thế. Có điều, sau khi xuyên qua đám mây, Mặt trời nằm lại phía bên kia, viên phi công một mực nói rằng mình thấy Mặt trời tối đi một chút, và lại phần rìa mép vốn dĩ rất rõ của Mặt trời đã trở nên mờ nhòe, quan trắc bằng thiết bị cũng chứng minh điểm này. Đây là ấn tượng thị giác duy nhất mà vật thể nhân tạo khổng lồ này mang đến cho bọn họ.

“Chỉ còn chưa đầy ba tiếng nữa thôi.” Cơ trưởng nhìn đồng hồ nói. Đám mây bụi này thực tế chính là một vệ tinh cỡ lớn mật độ thấp quay xung quanh Mặt trời, vị trí của nó không ngừng thay đổi, sau một thời gian nó sẽ ra khỏi khu vực mà tàu thăm dò có khả năng bay qua. Khi ấy, sẽ phải tạo ra một đám mây bụi khác ở vị trí gần hơn.

“Anh thực sự hy vọng chúng ta bám đuôi được nó hả?” Viên phi công hỏi.

“Tại sao không chứ? Chúng ta đang làm nên lịch sử đấy!”

“Thứ đó sẽ không tấn công chúng ta chứ, cả anh lẫn tôi đều không phải quân nhân, chuyện này vốn dĩ phải do hạm đội thực hiện!”

Đúng lúc này, phi thuyền nhận được tin tức từ trạm giám trắc Ringier-Fitzroy, báo cáo tàu thăm dò Tam Thế đã tiến vào đám mây bụi và để lại vệt đuôi, đồng thời đã xác định được tham số đường bay chính xác của nó, lệnh cho Lam Ảnh lập tức xuất phát tiếp cận mục tiêu, tiến hành theo dõi ở khoảng cách gần. Mặc dầu trạm giám trắc cách Lam Ảnh hơn một trăm đơn vị thiên văn, thông tin truyền đến đây có độ trễ chừng hơn mười tiếng đồng hồ, nhưng giống như chìa khóa đã được rập khuôn, khi tính toán đường bay đã xét đến cả những yếu tố nhỏ nhất như ảnh hưởng của đám mây bụi thừa, việc tiếp cận chỉ là vấn đề thời gian mà thôi.

Phi thuyền Lam Ảnh cài đặt hướng bay dựa theo tham số đường đi của tàu thăm dò Tam Thế, một lần nữa tiến vào đám mây bụi vô hình, bay về phía đối phương. Thời gian bay lần này có vẻ rất dài, đã hơn mười tiếng đồng hồ trôi qua, cơ trưởng và phi công đều đã rất mệt mỏi, nhưng khoảng cách với mục tiêu không ngừng rút ngắn khiến họ trở nên căng thẳng.

“Thấy nó rồi! Tôi thấy nó rồi!” Viên phi công hét toáng lên.

“Cậu nói nhầm gì vậy? Còn hơn mười bốn nghìn ki lô mét nữa cơ mà!” Cơ trưởng trách, kể cả trong không gian vũ trụ hoàn toàn trong suốt, mắt

thường cũng không thể nào nhìn thấy một chiếc xe tải ở khoảng cách xa mười bốn nghìn ki lô mét được. Nhưng chỉ thoáng sau, chính anh ta cũng nhìn thấy nó, ở hướng mà tham số đường đi chỉ ra, trên nền trời sao tĩnh mịch, có một điểm sáng đang di động.

Sau một thoáng suy nghĩ, cơ trưởng đã hiểu ra: Họ đã uống công tạo ra đám mây bụi lớn hơn cả Mặt trời này, động cơ tàu thăm dò Tam Thể đã khởi động lại, tiếp tục giảm tốc, nó không có ý định bay qua Hệ Mặt trời, mà sẽ lưu lại khu vực này.

Do chỉ là giải pháp tình thế, cũng giống như các chiến hạm khác trong Hạm đội châu Á, nghi thức chuyển giao quyền thuyền trưởng trên tàu Chọn Lọc Tự Nhiên rất đơn giản và lặng lẽ, người có mặt chỉ có thuyền trưởng Đông Phương Diên Tự, thuyền trưởng điều hành Chương Bắc Hải, thuyền phó thứ nhất Levin và thuyền phó thứ hai Inoue Akira, ngoài ra còn mấy đặc phái viên đến từ Bộ tổng tham mưu.

Ở thời đại này, sự phát triển đến cùng cực của công nghệ cũng không che giấu được sự đình trệ trong lý thuyết cơ sở. Hệ thống của tàu Chọn Lọc Tự Nhiên nhận biết quyền hạn vẫn qua ba yếu tố mà Chương Bắc Hải đã quen thuộc trong quá khứ: con người, vân tay và khẩu lệnh, trí tuệ nhân tạo trên chiến hạm vũ trụ vẫn không phân biệt được gương mặt của một người.

Nhóm đặc phái viên của bộ tổng tham mưu đã hoàn thành cài đặt lại dữ liệu về con người mắt và vân tay để nhận biết quyền hạn thuyền trưởng trong hệ thống, sau đó Đông Phương Diên Tự nói cho Chương Bắc Hải biết khẩu lệnh của cô.

“*Men always remember love because of romance only*”^[59], Đông Phương Diên Tự nói ra khẩu lệnh, đoạn nhìn Chương Bắc Hải với ánh mắt khiêu khích.

“Hình như cô không hút thuốc.” Chương Bắc Hải ung dung đáp lại.

“Vả lại, nhãn hiệu này đã biến mất trong thời kỳ Đại Suy Sụp rồi.” Đông Phương Diên Tự cup mắt xuống, thoáng có vẻ thất vọng.

“Nhưng khẩu lệnh này đúng là rất tốt, ở thời của tôi cũng không có mấy người biết.” Chương Bắc Hải nói.

Thuyền trưởng và thuyền phó đều đi ra ngoài, Chương Bắc Hải sẽ một mình thay đổi khẩu lệnh thuyền trưởng, cuối cùng nắm lấy quyền điều khiển tối cao trên tàu Chọn Lọc Tự Nhiên.

“Anh ta thực sự rất thông minh.” Sau khi cửa khoang tàu hình cầu biến mất, Inoue Akira nói.

“Trí tuệ cổ đại.” Đông Phương Diên Tự nói, cô nhìn chăm chăm vào nơi cánh cửa vừa biến mất, tựa hồ muốn nhìn xuyên qua chỗ đó. “Những thứ anh ta mang đến từ hai trăm năm trước chúng ta vĩnh viễn không bao giờ học được, nhưng anh ta lại có thể học được kiến thức của chúng ta.”

Sau đó, ba người đều trầm mặc, lặng lẽ chờ đợi. Năm phút đã trôi qua, hiển nhiên là quá dài đối với thao tác cài đặt lại khẩu lệnh, mà Chương Bắc Hải sắp trở thành thuyền trưởng điều hành đây là người thuần thục hệ thống chỉ huy chiến hạm nhất trong số các thành viên lực lượng đặc biệt tham gia tập huấn. Lại năm phút nữa trôi qua, hai viên thuyền phó mất kiên nhẫn trôi đi trôi lại trong hành lang, chỉ có Đông Phương Diên Tự vẫn đứng yên bất động.

Rốt cuộc, cánh cửa lại xuất hiện trên vách khoang tàu. Ba người kinh ngạc phát hiện, bên trong khoang tàu hình cầu đã trở nên tối đen, Chương Bắc Hải mở ra một hình ảnh toàn ký bản đồ sao, đồng thời ẩn đi tất cả các đường tọa độ trên bản đồ chỉ để lại những ngôi sao lấp lánh, khiến cho nhìn từ phía cửa vào có cảm tưởng anh ta đang trôi nổi giữa không gian bên

ngoài chiến hạm. Cùng trôi nổi với anh ta, là một giao diện điều khiển phát sáng.

“Tôi làm xong rồi.” Chương Bắc Hải nói.

“Sao tốn nhiều thời gian thế?” Levin bất mãn hỏi.

“Anh đang hưởng thụ khoái cảm giành được tàu Chọn Lọc Tự Nhiên phải không?” Inoue Akira hỏi.

Chương Bắc Hải không nói gì, mắt anh ta không nhìn vào giao diện điều khiển mà ngược nhìn những vì sao xa xôi trên bản đồ, Đông Phương Diên Tự để ý thấy, ở hướng anh ta đang nhìn chăm chăm, có một điểm sáng màu xanh đang nhấp nháy.

“Nếu thế thì thực quá tức cười.” Levin tiếp lời Inoue Akira, “Tôi cần phải nhắc nhở anh, thuyền trưởng vẫn là đại tá Đông Phương Diên Tự, thuyền trưởng điều hành chẳng qua chỉ là một bức tường lửa mà thôi, nói vậy hơi khó nghe một chút, nhưng sát với sự thực nhất.”

Inoue Akira nói tiếp: “Vả lại tình trạng này sẽ không kéo dài quá lâu, cuộc điều tra toàn hạm đội đã đi đến giai đoạn cuối, về cơ bản chứng minh rằng nhóm những kẻ khắc dấu không tồn tại.”

Inoue Akira còn định nói tiếp, nhưng đã bị ngắt lời khi thuyền trưởng kinh hãi thốt lên khe khẽ.

“Trời ơi!” Đông Phương Diên Tự nói, hai viên thuyền phó nhìn theo ánh mắt cô, trông thấy giao diện điều khiển trước mặt Chương Bắc Hải, vì thế mà cũng nhìn thấy trạng thái hiện tại của chiến hạm không gian Chọn Lọc Tự Nhiên.

Chiến hạm đã được cài đặt vào trạng thái điều khiển từ xa không có người, nghĩa là có thể bỏ qua việc kiểm tra xem thành viên phi hành đoàn

đã ở vào trạng thái biến sâu chưa trước khi chuyển sang cấp độ gia tốc thứ tư, mọi liên lạc với thế giới bên ngoài cũng đã bị ngắt hoàn toàn. Cuối cùng, hầu hết các thao tác cài đặt để chuyển sang trạng thái hoạt động tối đa công suất đã hoàn thành, chỉ cần ấn thêm một nút, tàu Chọn Lọc Tự Nhiên sẽ bay về phía mục tiêu đã thiết lập trên bản đồ sao với gia tốc tối đa.

“Đừng, đừng như vậy.” Đông Phương Diên Tự nói, giọng cô thấp đến độ chỉ có chính bản thân nghe thấy, thực ra là câu nói với “Trời” trong tiếng thốt kinh hãi lúc này. Trước đây, cô không hề tin vào sự tồn tại của “Trời”, nhưng lúc này, lời cầu khẩn của cô lại hết sức chân thành.

“Anh điên rồi à?” Levin quát lên, cùng với Inoue Akira xông vào trong khoang tàu, nhưng cả hai lập tức đụng phải vách tường, cánh cửa không hề xuất hiện, chỉ là phần vách tường hình bầu dục ấy trở nên trong suốt mà thôi.

“Tàu Chọn Lọc Tự Nhiên chuẩn bị vào Tiến 4, toàn bộ phi hành đoàn lập tức chuyển sang trạng thái biến sâu.” Chương Bắc Hải nói, giọng anh ta lạnh lùng và trầm ổn, mỗi chữ thốt ra đều vang vang trên không trung một lúc lâu, tựa như những mỏ neo cổ xưa trong gió lạnh.

“Không thể nào!” Inoue Akira nói.

“Anh thuộc nhóm những kẻ khắc dấu à?” Đông Phương Diên Tự hỏi, cô nhanh chóng lấy lại bình tĩnh.

“Cô biết rõ đây là điều không thể mà.”

“Tổ chức Tam Thế Địa Cầu?”

“Cũng không phải.”

“Vậy anh là ai?”

“Một quân nhân làm hết trách nhiệm, chiến đấu vì sự sinh tồn của loài người.”

“Tại sao anh làm vậy?”

“Sau khi hoàn thành gia tốc tôi sẽ giải thích, nhắc lại lần nữa: Toàn bộ thành viên phi hành đoàn chuyển sang trạng thái biển sâu.”

“Không thể nào!” Inoue Akira lặp lại.

Chương Bắc Hải quay đầu lại, anh ta không nhìn hai viên thuyền phó, mà nhìn chăm chăm vào Đông Phương Diên Tự, ánh mắt lập tức khiến Đông Phương Diên Tự nhớ đến quân hiệu của không gian quân, trong đó có cả ngôi sao lẩn kiếm.

“Đông Phương, tôi đã nói rồi, nếu buộc lòng phải giết cô, tôi rất xin lỗi. Thời gian không còn nhiều nữa.” Anh ta nói.

Lúc này, trong khoang tàu hình cầu Chương Bắc Hải đang đứng, dung dịch gia tốc biển sâu bắt đầu xuất hiện, hình thành những khối hình cầu trong trạng thái không trọng lượng, trên mỗi một khối cầu đều phản chiếu méo mó hình ảnh giao diện thao tác và bản đồ sao trước mặt Chương Bắc Hải. Những khối chất lỏng hình cầu trôi nổi, bắt đầu nhập lại với nhau thành những khối cầu lớn hơn. Hai viên thuyền phó đều nhìn sang Đông Phương Diên Tự.

“Làm theo lời anh ta, toàn thể phi hành đoàn chuyển sang trạng thái biển sâu.” Thuyền trưởng khẽ nói.

Hai viên thuyền phó chăm chú nhìn cô, họ đều biết nếu không ở trạng thái biển sâu khi tàu gia tốc ở cấp độ 4 sẽ có kết cục như thế nào: thân thể sẽ bị trọng lượng gấp một trăm hai mươi lần trọng lượng trên Trái đất đè chặt vào vách khoang tàu, thứ đầu tiên bị ép ra là máu, trong trạng thái siêu trọng, máu sẽ bắn ra thành một lớp cực mỏng hình sao tua tủa, diện tích lớn

đến mức khó tin; kê đó là nội tạng, cũng nhanh chóng bị ép thành một lớp mỏng dính, cùng với thân thể bị ép thành phiến dẹt tạo nên một bức tranh siêu thực xấu xí theo phong cách Dali... Bọn họ cùng lúc xoay người rời đi, thông báo mệnh lệnh chuyển sang trạng thái biển sâu cho toàn bộ thành viên trên chiến hạm.

“Cô là một thuyền trưởng xứng đáng.” Chương Bắc Hải nhìn Đông Phương Diên Tự gật đầu, “Đây chính là trưởng thành.”

“Chúng ta sắp đi đâu?” Đông Phương Diên Tự hỏi.

“Dù đi đâu, cũng là một lựa chọn có trách nhiệm hơn là ở lại đây.”

Chương Bắc Hải nói xong, liền bị nhấn chìm hẳn trong dung dịch gia tốc biển sâu, Đông Phương Diên Tự chỉ nhìn thấy bóng dáng mơ hồ của anh ta qua lớp chất lỏng đã ngập tràn khoang.

Chương Bắc Hải lơ lửng trong chất dịch nhờ nhờ, nhớ lại trải nghiệm lặn sâu hồi mình còn trong hải quân từ hai trăm năm trước. Lúc đó, anh ta không hề nghĩ độ sâu mấy chục mét dưới biển lại tối tăm đến thế, lơ lửng trong thế giới ấy, cảm giác rất giống như ở trên không gian sau này. Đại dương chính là hình ảnh thu nhỏ của vũ trụ trên Trái đất. Anh ta thử hô hấp trong chất dịch, phản xạ của hệ thần kinh khiến anh ta ho sặc sụa, phản lực của chất dịch ho ra cùng với hơi khí còn sót lại khiến người Chương Bắc Hải nghiêng đi, nhưng cơn nghẹt thở như tưởng tượng không hề xuất hiện. Chất dịch mát lạnh tràn ngập buồng phổi, lượng ô xy phong phú trong đó tiếp tục hòa tan vào trong máu anh ta, giờ Chương Bắc Hải đã có thể tự do hô hấp như cá vậy.

Chương Bắc Hải nhìn giao diện hiển thị trôi nổi trong chất lỏng, thấy dung dịch gia tốc biển sâu lần lượt tràn vào các khoang tàu có người trên phi thuyền, quá trình này kéo dài khoảng mười phút. Dần dần, ý thức anh ta bắt đầu mơ hồ, trong dung dịch hô hấp bắt đầu có thuốc ngủ bơm vào để

mọi người trên tàu đều say ngủ, tránh cho áp suất cao cùng với tình trạng thiếu dưỡng khí khi gia tốc cấp độ 4 gây tổn thương não.

Chương Bắc Hải có cảm giác linh hồn của cha mình từ trong cõi u minh giáng xuống chiến hạm, hòa làm một với anh ta, anh ta ấn lên nút cuối cùng trên giao diện thao tác, trong đầu âm thầm đọc lên mệnh lệnh mà anh ta đã nỗ lực cả đời để theo đuổi:

“Chọn Lọc Tự Nhiên, Tiến 4.”

Trên quỹ đạo Sao Mộc đột nhiên xuất hiện một vầng mặt trời nhỏ, phát ra ánh sáng mãnh liệt khiến ánh lân tinh trong bầu khí quyển hành tinh trở nên âm đạm nhạt nhòa, chiến hạm liên sao Chọn Lọc Tự Nhiên kéo theo vầng mặt trời nhỏ này chậm chậm ra khỏi quân cảng của Hạm đội châu Á, sau đó nhanh chóng tăng tốc, những chiến hạm xung quanh bị chiếu sáng hắt bóng lên bề mặt Sao Mộc, kích cỡ mỗi cái bóng đều đủ chứa gọn Trái đất. Mười phút sau, một cái bóng lớn hơn phủ xuống Sao Mộc, tựa hồ kéo một tấm rèm che cho hành tinh khổng lồ này, đây là lúc Chọn Lọc Tự Nhiên lướt qua mặt trăng Io của Sao Mộc.

Đến thời điểm này, bộ tổng chỉ huy Hạm đội châu Á mới xác nhận sự thực khiến người ta không thể nào tin nổi ấy: chiến hạm Chọn Lọc Tự Nhiên đã bỏ chạy!

Hạm đội châu Âu và Bắc Mỹ gửi thông điệp phản đối và cảnh cáo tới Hạm đội châu Á, ban đầu họ cho rằng đây có thể là hành động tự tiện đánh chặn tàu thăm dò Tam Thế của Hạm đội châu Á, nhưng rồi cả hai hạm đội nhanh chóng nhận ra không phải vậy qua hướng bay của Chọn Lọc Tự Nhiên. Nó bay ngược hẳn với hướng có hạm đội Tam Thế bay đến.

Những lời kêu gọi của các hệ thống gửi tới tàu Chọn Lọc Tự Nhiên dần dần lắng xuống vì không được trả lời, phương án truy kích và đánh chặn

bắt đầu được bố trí. Nhưng bộ tổng chỉ huy nhanh chóng nhận ra, hiện tại họ hầu như không thể làm gì con tàu đào tẩu kia. Trong rất nhiều mặt trăng của Sao Mộc, có bốn mặt trăng mang hỏa lực đủ để hủy diệt tàu Chọn Lọc Tự Nhiên, nhưng họ không thể xuống tay được. Trên tàu, có lẽ chỉ có rất ít người, thậm chí là chỉ có một người chủ ý đào tẩu, hai nghìn sĩ quan và binh sĩ đang ở trong trạng thái biến sâu chính là con tin. Vì vậy, trong trạm vũ khí phóng tia gamma trên mặt trăng Europa, các sĩ quan chỉ huy chỉ biết nhìn văng mặt trời nhỏ ấy lướt qua bầu không bay vào vũ trụ xa xôi. Dưới ánh sáng của nó, cánh đồng băng mênh mông trên Europa tựa như rải đầy một lớp phốt pho trắng đang bốc cháy.

Chọn Lọc Tự Nhiên lần lượt bay qua quỹ đạo mười sáu mặt trăng lớn của Sao Mộc, khi vượt qua quỹ đạo của Callisto, nó đã đạt đến vận tốc thoát ly. Nhìn từ căn cứ của Hạm đội châu Á, vầng mặt trời đó dần dần thu nhỏ, biến thành một ngôi sao sáng chói, nhưng suốt một tuần sau, ngôi sao này vẫn còn lờ mờ ẩn hiện giữa muôn vàn sao khác, như một vết thương không bao giờ lành của hạm đội.

Do cần thời gian chuyển sang trạng thái biến sâu, sau khi Chọn Lọc Tự Nhiên rời đi bốn mươi lăm phút, đội truy kích mới xuất phát, Sao Mộc lại được sáu mặt trời nhỏ chiếu sáng bừng lên.

Trong bộ tư lệnh Hạm đội châu Á giờ đã ngừng chuyển động tự quay, tư lệnh Hạm đội châu Á lặng lẽ nhìn bề mặt Sao Mộc khổng lồ đang chìm trong bóng đêm. Trong tầng khí quyển cách anh ta chừng mười nghìn ki lô mét phía dưới, xuất hiện một khu vực sấm chớp. Động cơ nhiệt hạch của chiến hạm Chọn Lọc Tự Nhiên và đội truy kích vừa đi khỏi đã phóng xuống Sao Mộc một lượng bức xạ khổng lồ, khiến khí quyển xảy ra hiện tượng điện ly, dẫn đến sấm chớp. Từ khoảng cách này, chỉ trông thấy những quầng sáng mỗi lần tia chớp lóe lên chiếu sáng không khí xung quanh. Những quầng sáng ở vị trí khác nhau lóe lên rồi tắt đi trong nháy mắt, khiến khu vực này trông như hồ nước trong một trận mưa ánh sáng.

Tàu Chọn Lọc Tự Nhiên lạng lẽ không ngừng tăng tốc đến 1% tốc độ ánh sáng, mức độ tiêu thụ nhiên liệu nhiệt hạch đã vượt quá điểm có thể vãn hồi, giờ nó không thể trở về Hệ Mặt trời bằng nguồn nhiên liệu của mình được nữa. Giờ đây, chiến hạm đã trở thành một con tàu cô độc, vĩnh viễn lưu lạc ngoài không gian.

Tư lệnh Hạm đội châu Á nhìn về phía bầu trời sao xa xôi, cố gắng tìm kiếm ngôi sao đó, nhưng không thành công. Ở phía đó, chỉ có sáu chấm sáng mờ nhạt từ động cơ nhiệt hạch của đội tàu truy kích. Ngay sau đó tư lệnh nhận được báo cáo, chiến hạm Chọn Lọc Tự Nhiên đã ngừng tăng tốc. Thoáng sau, liên lạc giữa Chọn Lọc Tự Nhiên và Hạm đội châu Á đã được khôi phục. Dưới đây là bản ghi cuộc đối thoại của họ, do con tàu đã ở ngoài xa năm triệu ki lô mét, nên cuộc đối thoại có độ trễ khoảng hơn mười giây.

Tàu Chọn Lọc Tự Nhiên: "Chọn Lọc Tự Nhiên gọi Hạm đội châu Á! Chọn Lọc Tự Nhiên gọi Hạm đội châu Á..."

Hạm đội châu Á: "Chọn Lọc Tự Nhiên, Hạm đội châu Á đã nhận được tín hiệu của các anh, hãy báo cáo tình hình trên tàu."

Chọn Lọc Tự Nhiên: "Tôi là thuyền trưởng điều hành Chương Bắc Hải, tôi muốn đối thoại trực tiếp với tư lệnh hạm đội"

Tư lệnh hạm đội: "Tôi đang nghe đây."

Chương Bắc Hải: "Tôi chịu trách nhiệm hoàn toàn đối với việc đào thoát của tàu Chọn Lọc Tự Nhiên"

Tư lệnh hạm đội: "Còn có người nào khác nữa không?"

Chương Bắc Hải: "Không, chỉ có một mình tôi, sự kiện lần này không can hệ gì đến những thành viên khác trên tàu hết, vào thời điểm mấu chốt, thuyền trưởng Đông Phương Diên Tự đã đưa ra quyết định cần thiết."

Tư lệnh hạm đội: "Tôi muốn nói chuyện với cô ấy."

Chương Bắc Hải: "Giờ vẫn chưa được."

Tư lệnh hạm đội: "Tình hình trên tàu lúc này thế nào?"

Chương Bắc Hải: "Mọi thứ đều ổn, ngoại trừ tôi, tất cả thành viên trên tàu vẫn đang trong trạng thái biển sâu, hệ thống động cơ và hệ thống sinh thái hoạt động bình thường."

Tư lệnh hạm đội: "Nguyên nhân anh phản bội bỏ trốn?"

Chương Bắc Hải: "Bỏ trốn là sự thực, nhưng tôi không phản bội."

Tư lệnh hạm đội: "Nguyên nhân?"

Chương Bắc Hải: "Trong cuộc chiến tranh này, loài người chắc chắn sẽ thất bại. Tôi chỉ muốn bảo tồn một con tàu vũ trụ cho Trái đất, bảo lưu lại một hạt giống, một tia hy vọng cho văn minh loài người trong vũ trụ này thôi."

Tư lệnh hạm đội: "Nói như vậy, anh là một kẻ theo chủ nghĩa đào vong."

Chương Bắc Hải: "Tôi chỉ là một quân nhân làm hết trách nhiệm của mình mà thôi."

Tư lệnh hạm đội: "Anh đã khắc Dấu ấn tư tưởng à ?"

Chương Bắc Hải: "Anh biết đó là điều không thể mà, khi tôi ngủ đông, công nghệ này vẫn còn chưa xuất hiện."

Tư lệnh hạm đội: "Vậy thứ niềm tin kiên định khác thường anh đặt vào chủ nghĩa thất bại đó thật khiến người ta không thể hiểu nổi."

Chương Bắc Hải: "Tôi không cần Dấu ấn tư tưởng, tôi làm chủ niềm tin của mình. Niềm tin này sở dĩ kiên định như vậy, là vì nó không bắt nguồn từ trí tuệ cả nhân tôi. Từ thời kỳ nguy cơ Tam Thể mới xuất hiện, cha tôi và tôi đã bắt đầu nghiêm túc suy nghĩ về vấn đề cơ bản nhất của cuộc chiến tranh này. Dần dần, xung quanh cha tôi đã tụ tập một nhóm những học giả có tư tưởng sâu sắc, bọn họ là những nhà khoa học, nhà chính trị, và chiến lược gia quân sự, họ tự xưng mình là phái Sử Gia Tương Lai."

Tư lệnh hạm đội: "Đây là một tổ chức bí mật à?"

Chương Bắc Hải: "Không, vấn đề họ nghiên cứu rất cơ bản, các cuộc thảo luận đều diễn ra công khai, thậm chí còn có cả phía quân đội và chính phủ đứng ra, tổ chức mấy hội thảo khoa học cho phái Sử Gia Tương Lai. Chính từ những nghiên cứu đó của họ, tôi đã xác lập niềm tin rằng loài người tất sẽ bại vong."

Tư lệnh hạm đội: "Nhưng hiện tại, lý luận của phái Sử Gia Tương Lai đã được chứng minh là sai lầm."

Chương Bắc Hải: "Thù trưởng, anh đánh giá thấp họ rồi. Bọn họ không chỉ dự đoán được thời kỳ Đại Suy Sụp, mà còn do án trước được cả phong trào Khai sáng thứ hai cũng như thời kỳ Phục hưng thứ hai. Những gì mà họ dự đoán về thời đại cường

thịnh ngày nay gần như giống hệt với thực tế, cuối cùng, họ cũng tiên đoán rằng trong cuộc chiến tranh tận thế, loài người sẽ thất bại triệt để và bị tuyệt diệt."

Tư lệnh hạm đội: "Thế nhưng, con tàu mà anh đang ở trên đó, đã có thể bay với vận tốc tương đương 15% vận tốc ánh sáng."

Chương Bắc Hải: "Kỵ binh của Thành Cát Tư Hãn có tốc độ tấn công ngang với quân đoàn thiết giáp của thế kỷ 20; xe nô của Bắc Tống có tầm bắn lên đến một nghìn năm trăm mét, không thua kém gì súng bắn tia của thế kỷ 20; nhưng những thứ đó vẫn chẳng qua chỉ là kỵ binh và cung nỏ thời cổ đại mà thôi, không thể chống lại sức mạnh hiện đại được. Lý thuyết cơ sở quyết định tất cả, phái Sử Gia Tương Lai đã nhìn thấy rất rõ điều này. Còn các anh, lại bị những công nghệ cấp thấp chỉ có mẽ ngoài này che mờ mắt. Các anh chỉ biết yên tâm hưởng lạc trong cái giường ấm áp của nên văn minh hiện đại, hoàn toàn không chuẩn bị tinh thần cho cuộc chiến tranh tối hậu quyết định vận mệnh loài người đang sắp sửa diễn ra."

Tư lệnh hạm đội: "Anh đến từ một đội quân vĩ đại từng chiến thắng những kẻ địch có trang bị hiện đại hơn mình vô số lần, thậm chí còn đánh thắng một trận lục chiến quy mô lớn hiếm thấy trên toàn thế giới chỉ bằng vũ khí cướp được. Hành vi này của anh đã làm ô nhục vinh quang của đội quân đó."

Chương Bắc Hải: "Ngài tư lệnh đáng kính, tôi có tư cách nói về đội quân đó hơn anh đây, vì nhà tôi ba đời tổ tôn đều chiến đấu trong đội quân đó. Trong chiến tranh Triều Tiên, ông nội tôi từng dùng lựu đạn cầm tay tấn công xe tăng

Pershing của quân Mỹ, lựu đạn đập vào xe tăng trượt xuống rồi nổ tung, mục tiêu không hề tổn thất, ông nội bị súng máy trên xe tăng bắn trúng, lại bị bánh xích nghiền đứt hai chân, phải nằm trên giường suốt nửa phần đời còn lại, nhưng so với hai người đồng đội cùng lúc bị đè thành bánh thịt, ông còn được coi là may mắn... Chính nhờ con đường mà đội quân này đi qua, chúng tôi đã khắc cốt ghi tâm về sự chênh lệch công nghệ với kẻ địch trong chiến tranh. Vinh quang mà các anh biết được chỉ là đọc trong ghi chép lịch sử, còn vết thương của chúng tôi là do máu của đời ông đời cha ngưng kết lại mà thành, so với các anh, chúng tôi hiểu rõ hơn nhiều chiến tranh là như thế nào."

Tư lệnh hạm đội: "Kế hoạch phản bội bỏ trốn của anh bắt đầu từ lúc nào."

Chương Bắc Hải: "Tôi nhắc lại: tôi không phản bội, nhưng bỏ trốn là sự thực. Kế hoạch này bắt đầu từ khi tôi gặp cha lần cuối, ông ấy đã dùng ánh mắt cuối cùng nói cho tôi biết cần phải làm thế nào. Tôi đã tốn hai trăm năm để thực hiện kế hoạch này."

Tư lệnh hạm đội: "Vì thế mà anh đã nguyện trang thành một người theo chủ nghĩa thắng lợi kiên định, anh nguyện trang rất thành công."

Chương Bắc Hải: "Nhưng tướng Thường Vũ Tu hình như đã nhìn thấu được tôi."

Tư lệnh hạm đội: "Đúng thế, ông ấy đã nhạy bén ý thức được mình chưa từng thấy rõ cơ sở cho niềm tin vào chủ nghĩa thắng lợi của anh. Lòng nhiệt thành bất thường của anh với phi thuyền có động cơ bức xạ có thể viễn trình liên sao

trong tương lai càng khiến ông ấy nghi ngờ. Ông ấy vẫn luôn phản đối để anh gia nhập vào lực lượng đặc biệt tăng viện cho tương lai, nhưng lại không thể làm trái chỉ thị của cấp trên. Trong lá thư viết cho chúng tôi, ông ấy đã có cảnh cáo, nhưng lại viết theo lối hàm súc riêng của thời đại đó, kết quả là bị chúng tôi sơ suất bỏ qua.”

Chương Bắc Hải: “Để có được phi thuyền chạy trốn, tôi đã giết ba người”

Tư lệnh hạm đội: “Chuyện này thì chúng tôi không biết, có lẽ cũng không ai biết, nhưng có một điểm cần phải khẳng định: Phương hướng nghiên cứu đã chọn vào thời điểm đó có tầm quan trọng then chốt đối với sự phát triển của công nghệ hàng không vũ trụ sau này”

Chương Bắc Hải: “Cám ơn anh cho tôi biết tin này.”

Tư lệnh hạm đội: “Tôi còn muốn nói với anh, kế hoạch của anh thất bại rồi.”

Chương Bắc Hải: “Có lẽ, nhưng giờ thì vẫn chưa.”

Tư lệnh hạm đội: “Lúc xuất phát, Chọn Lọc Tự Nhiên mới chỉ bom một phần năm nhiên liệu nhiệt hạch.”

Chương Bắc Hải: “Nhưng tôi buộc phải lập tức hành động, sau này sẽ không có cơ hội nữa”

Tư lệnh hạm đội: “Như vậy, anh chỉ có thể tăng tốc đến 1 % tốc độ ánh sáng, anh không dám tiêu hao nhiên liệu quá nhiều, vì hệ thống sinh thái tuần hoàn của tàu cần năng lượng để duy trì hoạt động, trong khoảng thời gian ít thì mấy chục năm, nhiều thì đến mấy trăm năm. Mà với tốc độ bay

như vậy, đội truy kích có thể nhanh chóng đuổi kịp các anh."

Chương Bắc Hải: *"Tôi vẫn đang kiểm soát Chọn Lọc Tự Nhiên."*

Tư lệnh hạm đội: *"Đúng vậy, đương nhiên anh biết nỗi lo của chúng tôi: đội truy kích sẽ khiến anh tiếp tục tăng tốc, tiêu hao hết nhiên liệu, hệ thống sinh thái không có năng lượng sẽ dừng hoạt động, Chọn Lọc Tự Nhiên sẽ biến thành một con tàu chết, nhiệt độ giảm xuống gần độ 0 tuyệt đối. Vì vậy đội truy kích sẽ tạm thời không tiếp xúc ở khoảng cách gần với Chọn Lọc Tự Nhiên, chúng tôi rất có lòng tin, các sĩ quan và binh lính tàu Chọn Lọc Tự Nhiên sẽ giải quyết được vấn đề trên con tàu của mình."*

Chương Bắc Hải: *"Tôi cũng tin mọi vấn đề đều sẽ được giải quyết, tôi sẽ chịu trách nhiệm phần mình, nhưng hiện giờ tôi vẫn tin tưởng chắc chắn, Chọn Lọc Tự Nhiên đang đi đúng đường."*

Lúc La Tập giật mình tỉnh giấc, anh được biết thêm một thứ ở quá khứ vẫn còn đến tận ngày nay, chính là pháo. Nhìn qua ô cửa sổ, anh thấy trời mới tờ mờ sáng, trong ánh mặt trời vừa ló rạng, sa mạc như một mảng trắng toát, ánh sáng của pháo và pháo hoa chốc chốc lại hắt lên đó. Lúc này, có tiếng gõ cửa gấp gáp vang lên, Sử Hiếu Minh không đợi chủ nhà mở cửa đã xông xộc lao vào, gương mặt đỏ hồng vì hưng phấn, giục La Tập mau mau xem tin tức.

Gần đây La Tập rất hiếm khi xem ti vi. Từ khi dọn vào làng Đời Sống Mới số 5, anh đã thực sự trở về với cuộc sống trong quá khứ. Sau khi trải nghiệm một phen quặng quật của thời đại mới khi vừa tỉnh lại, anh rất trăn

trọng cảm giác này, tạm thời anh hy vọng không bị các thông tin thời hiện đại quấy nhiễu. Hầu hết thời gian, anh đều đắm chìm trong nỗi nhớ Trang Nhan và con, thủ tục đánh thức bọn họ đã làm xong xuôi, nhưng do chính phủ hạn chế số lượng người ngủ đông tỉnh lại, vì vậy thời gian họ tỉnh lại được sắp xếp vào hai tháng sau.

Nội dung của tin tức trên ti vi như sau: năm tiếng trước, kính viễn vọng không gian Ringier-Fitzroy quan sát thấy hạm đội Tam Thế đã một lần nữa băng qua đám mây bụi vũ trụ, trong hai trăm năm kể từ khi xuất phát, đây là lần thứ bảy bọn chúng hiện hình do băng qua mây bụi vũ trụ. Hạm đội đã không còn giữ đội hình nghiêm chỉnh, hình dạng “bàn chải” đã khác hẳn lần đầu tiên nhìn thấy. Có điều lại có chút tương tự như lần thứ hai, thứ đầu tiên quan sát được là một “sợi lông bàn chải” bay trước. Nhưng khác với lần đó, xét trên hình dạng đường đi, “sợi lông bàn chải” này không phải là tàu thăm dò, mà là một chiến hạm trong hạm đội. Chặng gia tốc trong hành trình hạm đội tiến về Hệ Mặt trời đã hoàn thành, vào mười lăm năm trước đã quan trắc được các chiến hạm lần lượt bắt đầu giảm tốc, mười năm trước hầu hết đã chuyển sang trạng thái giảm tốc. Còn bây giờ, thế giới loài người đã biết được có một chiến hạm không hề giảm tốc, từ đường đi nó vạch ra khi băng qua đám mây bụi vũ trụ có thể thấy nó vẫn đang tăng tốc, tính toán theo mức độ gia tốc hiện tại, nó sẽ đến Hệ Mặt trời trước hạm đội chừng nửa thế kỷ. Một phi thuyền đơn độc xông thẳng vào cương vực Hệ Mặt trời có hạm đội lớn mạnh, nếu để xâm lược thì chẳng khác nào tự tìm đường chết, vì vậy chỉ có thể đưa ra một kết luận: nó đến để đàm phán. Sau khi quan sát hạm đội Tam Thế suốt hai trăm năm, loài người đã xác định được khả năng gia tốc lớn nhất của mỗi chiến hạm Tam Thế, dựa trên đó mà tính, chiến hạm phóng lên trước này không đủ khả năng giảm tốc, sau một trăm năm mười năm nữa nó ắt hẳn sẽ lướt qua Hệ Mặt trời. Vậy thì sẽ có hai khả năng xảy ra: một là người Tam Thế hy vọng thế giới Trái đất sẽ hỗ trợ nó giảm tốc, hai là trước khi vượt qua Hệ Mặt trời, nó sẽ thả xuống một phi thuyền cỡ nhỏ để giảm tốc hơn, chờ theo đoàn đàm phán của thế giới Tam Thế. Khả năng thứ hai có lẽ là lớn hơn nhiều.

“Nếu bọn chúng muốn đàm phán, tại sao không thông qua Hạt trí tuệ thông báo cho loài người?” La Tập hỏi.

“Dễ giải thích lắm!” Sử Hiếu Minh phấn khích nói, “Vì phương thức tư duy bất đồng mà, người Tam Thế tư duy hoàn toàn trong suốt, bọn họ tưởng rằng chúng ta đã biết điều mà họ nghĩ rồi!”

Mặc dù cách giải thích này không có sức thuyết phục cho lắm, song La Tập vẫn có cảm giác giống như Sử Hiếu Minh, như thể Mặt trời ngoài kia đã mọc lên sớm hơn thường lệ.

Khi vầng dương thực sự lên cao, cơn cuồng hoan đã đạt đến cao trào. Đây chỉ là một góc nhỏ của thế giới, trung tâm ăn mừng thực sự là ở những thành phố lớn dưới lòng đất. Ở đó, mọi người đều ùa ra khỏi các thân cây, đường phố và quảng trường toàn người là người, quần áo mỗi người đều được điều chỉnh độ sáng lớn nhất, tạo thành cả một biển ánh sáng lấp lánh; trên bầu không nở rộ vô số pháo hoa hư ảo, có lúc một chùm pháo hoa che lấp cả bầu trời, dù có ánh sáng mặt trời, nhưng vẫn rực rỡ huy hoàng hết sức.

Tin mới không ngừng được truyền về. Lúc đầu, chính phủ rất cẩn trọng, người phát ngôn không ngừng lặp đi lặp lại nhắc nhở vẫn chưa có chứng cứ xác thực chứng tỏ thế giới Tam Thế có ý muốn đàm phán; nhưng đồng thời, Liên Hiệp Quốc và Hội nghị liên tịch Hạm đội đều triệu tập hội nghị thượng đỉnh khẩn cấp, bắt đầu vạch ra trình tự và các điều khoản đàm phán...

Ở làng Đồi Sống Mới số 5, giữa cơn cuồng hoan còn có một khúc nhạc xen nhỏ: một nghị viên thành phố đến diễn thuyết, ông ta là người ủng hộ cuồng nhiệt dự án Ánh Dương, muốn nhân cơ hội này giành được sự ủng hộ của cộng đồng người ngủ đông.

Dự án Ánh Dương bắt nguồn từ một dự thảo của Liên Hiệp Quốc, tôn chỉ của nó là: sau khi giành được thắng lợi trong trận chiến tận thế, loài người cần cung cấp không gian sinh tồn tại Hệ Mặt trời cho kẻ chiến bại là nền văn minh Tam Thế. Kế hoạch này có rất nhiều phiên bản, chủ yếu gồm có: phương án Sinh tồn ở trạng thái yếu, tức là lấy Sao Diêm Vương, Charon và mặt trăng của Sao Hải vương làm khu bảo tồn văn minh Tam Thế, chỉ tiếp nhận thành viên hạm đội Tam Thế chiến bại. Trong phương án này, hoàn cảnh sống ở khu bảo tồn rất kém, chỉ có thể dựa vào nguồn năng lượng nhiệt hạch, đồng thời phải có sự hỗ trợ của xã hội loài người mới duy trì được. Thứ đến là phương án Sinh tồn ở trạng thái mạnh, tức là đem Sao Hỏa ra cho văn minh Tam Thế ở nhờ, bên cạnh thành viên của hạm đội, còn tiếp nhận tất cả di dân đợt sau của thế giới Tam Thế. Phương án này dành cho nền văn minh Tam Thế điều kiện sinh tồn tốt nhất trong Hệ Mặt trời, đương nhiên là trừ Trái đất ra. Đa số các phương án còn lại đều nằm giữa hai phương án này, song cũng có một số ý nghĩ rất cực đoan, chẳng hạn như tiếp nhận văn minh Tam Thế gia nhập vào xã hội loài người. Dự án Ánh Dương nhận được sự ủng hộ rộng rãi từ cộng đồng quốc tế trên Trái đất lẫn trên các hạm đội, đồng thời đã triển khai rất nhiều nghiên cứu và quy hoạch giai đoạn đầu, ở cả hai cộng đồng quốc tế đều đã xuất hiện rất nhiều tổ chức dân sự thúc đẩy việc thực hiện dự án này. Nhưng đồng thời, dự án Ánh Dương cũng bị cộng đồng người ngủ đông phản đối kịch liệt, thậm chí còn đặt cho những người ủng hộ dự án này một biệt hiệu, gọi là bọn “Đông Quách”^[60].

Tay nghị viên vừa bắt đầu diễn thuyết đã lập tức bị công chúng phản đối dữ dội, mọi người nhao nhao ném cà chua về phía ông ta. Nghị viên vừa né tránh vừa nói: “Xin mọi người hãy chú ý, đây là thời đại nhân văn hậu Phục hưng lần thứ hai, thời đại này dành sự tôn trọng cực điểm cho sự sống và nền văn minh các chủng tộc, mọi người cũng đang tắm trong ánh mặt trời của thời đại này còn gì! Không phải vậy sao? Người ngủ đông có địa vị công dân hoàn toàn bình đẳng trong xã hội hiện đại, không hề bị kỳ thị, nguyên tắc này không chỉ được xác nhận trong hiến pháp và pháp luật, mà

quan trọng hơn là được công nhận và đồng thuận tự đáy lòng tất cả mọi người. Tôi nghĩ, các vị ở đây đều có thể cảm nhận được những điều này. Thế giới Tam Thế cũng là một nền văn minh vĩ đại, quyền sinh tồn của bọn họ cần phải được xã hội loài người thừa nhận, dự án Ánh Dương không chỉ là một dự án từ thiện, mà còn là cách loài người văn minh khẳng định và thể hiện giá trị tự thân của mình! Nếu chúng ta... mấy cái tên khốn này, tập trung vào công việc đi!”

Câu nói cuối cùng là dành cho nhóm người đi theo ông ta, bọn họ đang bận rộn nhặt cà chua rơi trên mặt đất. Ở thành phố dưới lòng đất, thứ này thực sự rất đắt đỏ. Thấy vậy, người ngủ đông lại tiếp tục ném dưa chuột, khoai tây lên bục diễn thuyết, khiến trận xung đột nho nhỏ cuối cùng kết thúc trong không khí vui cả làng.

Buổi trưa, nhà nào cũng bày tiệc ăn mừng, lại còn mở một bữa tiệc toàn nông sản hết sức phong phú chiêu đãi những người dưới thành phố đến chung vui - bao gồm cả tay nghị viên Đông Quách và đám người đi theo ông ta - trên bãi cỏ tiểu khu. Buổi chiều cơn cuồng hoan tiếp tục trong men say, mãi đến khi Mặt trời ngả về phía Tây. Hoàng hôn hôm nay đẹp một cách lạ thường, dưới ánh tịch dương màu đỏ cam, cánh đồng cát bên ngoài trông mềm mịn như bơ, đồi cát miên man trải dài như dáng người phụ nữ khỏa thân đang say ngủ...

Đêm đến, một tin tức mới khiến tinh thần đã hơi mệt mỏi của mọi người lại được kích thích đến hưng phấn cực độ: Ba hạm đội đã ra nghị quyết, tất cả chiến hạm liên sao của Hạm đội châu Á, Hạm đội châu Âu và Hạm đội Bắc Mỹ, tổng cộng 2.015 chiếc, sẽ nhập thành đội quân liên hợp, đồng loạt xuất kích chặn đánh tàu thăm dò Tam Thế hiện đã vượt qua quỹ đạo Sao Hải Vương.

Tin tức này đẩy sự cuồng nhiệt lên một cao trào mới, pháo hoa một lần nữa phủ khắp bầu trời đêm, song đồng thời cũng gây ra một số tiếng xì xào khinh miệt và chế giễu.

“Vì một cái tàu thăm dò bé tí mà xuất kích hơn hai nghìn chiến hạm à?”

“Đây rõ là dùng hai nghìn con dao mổ trâu đi giết một con gà!”

“Đúng thế, hai nghìn khẩu pháo bắn một con muỗi! Kiểu gì vậy chứ!”

“Các vị các vị, cần phải hiểu được tâm trạng của các hạm đội chứ, phải biết rằng, đây có thể là cơ hội tác chiến duy nhất của bọn họ trước thế giới Tam Thế đấy.”

“Đúng thế, nếu đây mà cũng có thể gọi là tác chiến.”

“Cũng tốt, coi như một lần duyệt binh thị uy của văn minh nhân loại đi, một hạm đội siêu cấp như vậy thì oai phong nhường nào chứ! Dọa cho chúng nó chết khiếp đi! Dọa cho chúng nó vãi đá ra quần luôn, à đấy là nếu mà chúng nó có nước đá.”

“Ha ha ha...”

Gần nửa đêm, lại có tin mới: Hạm đội liên hợp đã xuất phát từ căn cứ Sao Mộc! Mọi người được thông báo: ở Nam bán cầu nhìn bằng mắt thường cũng có thể trông thấy hạm đội. Cơn cuồng hoan lần đầu tiên lắng xuống, tất cả mọi người đều đưa mắt tìm kiếm Sao Mộc trên bầu trời. Việc này không phải dễ dàng, nhưng nhờ hướng dẫn của các chuyên gia trên tivi, người ta mau chóng tìm ra Sao Mộc trên bầu trời phía Tây Nam. Lúc này, ánh sáng của hạm đội liên hợp đang vượt qua khoảng cách năm đơn vị thiên văn đi đến Trái đất. Bốn mươi lăm phút sau, Sao Mộc trên nền trời đêm bỗng nhiên sáng rực lên, thoáng cái đã vượt qua Sao Thiên Lang trở thành vì sao sáng nhất trên bầu trời. Kế đó, một ngôi sao sáng rực rỡ tách ra khỏi Sao Mộc, như thể linh hồn vừa rời khỏi thân thể, Sao Mộc lại quay trở về với độ sáng vốn có, còn ngôi sao kia thì chậm chậm di chuyển, dần dần kéo giãn khoảng cách với Sao Mộc, đó chính là hạm đội liên hợp vừa xuất phát.

Gần như đồng thời, hình ảnh thực tế phát đi từ căn cứ Sao Mộc cũng được truyền đến Trái đất, trên màn hình ti vi, mọi người thấy giữa vũ trụ tối đen, đột nhiên xuất hiện hơn hai nghìn vầng mặt trời! chúng xếp thành một trận thế nghiêm chỉnh hình chữ nhật, sừng sững xuất hiện giữa màn đêm vĩnh hằng của vũ trụ, khiến người ta không hèn mà cùng nghĩ đến một câu nói: “Chúa Trời phán: Phải có ánh sáng. Liền có ánh sáng.” Dưới ánh sáng của hai nghìn vầng mặt trời, Sao Mộc và các mặt trăng của nó đều tựa như đang bốc cháy, bầu khí quyển Sao Mộc chịu ảnh hưởng điện ly của bức xạ, sấm chớp phủ kín bề mặt nửa hành tinh quay về phía hạm đội, ánh chớp lấp lóe dật nên một tấm thảm khổng lồ. Hạm đội bắt đầu tăng tốc, nhưng trận thế không hề rối loạn, bức tường mặt trời khổng lồ trang nghiêm tiến sâu vào vũ trụ xa xăm với khí thế như sấm giăng chớp giạt, phô ra với cả vũ trụ này sức mạnh tôn nghiêm và bất khả chiến bại của loài người.

Tinh thần của loài người bị cái bóng của hạm đội Tam Thế đè nén từ hai thế kỷ trước, rốt cuộc cũng được hoàn toàn giải phóng. Thời khắc này, biển sao của dải Ngân Hà cũng lặng lẽ thu bớt ánh sáng, Người và Chúa Trời hợp thành một, kiêu hãnh độc hành giữa vũ trụ bao la.

Trong tiếng hoan hô, tất cả mọi người đều rưng rưng nước mắt, rất nhiều người còn khóc rống lên vì kích động. Trong lịch sử, chưa từng có thời khắc nào như vậy, mỗi người đều cảm thấy may mắn và tự hào vì mình là một thành viên của nhân loại.

Nhưng vẫn có người giữ được bình tĩnh, La Tập chính là một trong số đó, ánh mắt anh lướt qua đám người cuồng nhiệt, phát hiện ra một người còn bình tĩnh hơn cả mình: Sử Cường đang một mình đứng ở mé bên cạnh hình ảnh toàn ký khổng lồ hút thuốc, hờ hững quan sát đám người đang hân hoan đến phát cuồng.

La Tập bước lại hỏi: “Sao anh...”

“Ồ, chào chú em, tôi còn có nhiệm vụ.” Sử Cường chỉ vào đám người đang sôi lên sùng sục: “Sương quá rất dễ hóa buồn, thời điểm này là dễ xảy ra chuyện nhất đấy. Như buổi sáng lúc thằng cha Đông Quách kia diễn thuyết, tôi mà không bảo người kịp thời mang cà chua cà pháo đến thì bọn họ đã dùng đá chọi rồi.”

Gần đây Sử Cường được bổ nhiệm làm cảnh sát trưởng làng Đời Sống Mới số 5, chuyện này đối với cộng đồng người ngủ đông cũng là một việc hơi kỳ lạ: vì Sử Cường thuộc Hạm đội châu Á, về quốc tịch thì gã đã không còn là người Trung Quốc nữa, vậy mà lại trở thành công chức chính thức của chính phủ này. Có điều, các cư dân đều không phàn nàn gì về năng lực công tác của gã cả.

“Với lại con người tôi, xưa nay chưa bao giờ đặc ý việc gì mà quên hết thấy sự đời cả,” Sử Cường tiếp lời, đồng thời vỗ vai La Tập: “Chú em đây cũng thế mà.”

“Đúng thế.” La Tập gật đầu, “Tôi vốn là một kẻ chỉ coi trọng hiện tại và muốn sống sao cho vui vẻ trước mắt, tương lai chẳng liên quan gì đến tôi. Thế nhưng, hai trăm năm trước, bọn họ đột nhiên ép tôi phải làm đấng cứu thế, giờ tôi như thế này, cũng coi như là một sự bồi thường đối với tổn thương khi ấy. Tôi đi ngủ đây, Đại Sử, anh tin hay không tin thì tùy, đêm nay tôi thực sự có thể ngủ được rồi.”

“Đi gặp đồng nghiệp của cậu không, ông ta vừa mới đến, thắng lợi của loài người đối với ông ta chưa chắc đã là chuyện tốt lành gì.”

La Tập nghe gã nói thế thì hơi ngẩn người ra, rồi lại nhìn người mà Sử Cường vừa chỉ, kinh ngạc nhận ra đó chính là Người Điện Bích Bill Hines năm xưa! Sắc mặt ông ta tái nhợt, tinh thần có vẻ hoảng hốt, này giờ ông ta vẫn đứng cách Sử Cường không xa lắm. Sau khi nhận ra La Tập, hai người ôm nhau chào hỏi, La Tập cảm thấy thân thể yếu ớt của Hines không ngừng run lên lẩy bẩy.

“Tôi đến tìm anh, chỉ có hai món rác lịch sử như chúng ta đây mới hiểu nhau được thôi, có điều hiện tại, sợ là anh cũng không hiểu được tôi nữa rồi.” Hines nói với La Tập.

“Yamasuki Keiko đâu?” La Tập hỏi.

“Anh còn nhớ căn phòng Trầm tư ở Trung tâm hội nghị Liên Hiệp Quốc không?” Hines không trả lời ngay câu hỏi của anh, “Nơi đó về sau đã bị bỏ hoang, thỉnh thoảng mới có du khách đi qua... Còn nhớ ở đó có một khối quặng sắt không? Cô ấy đã mổ bụng tự sát ở trên đó.”

“Ồ...”

“Trước khi chết cô ấy đã nguyên rửa tôi, nói rằng đời này tôi sẽ sống không bằng chết, vì tôi đã khắc lên Dấu ấn tư tưởng của chủ nghĩa thất bại, mà loài người đã chiến thắng. Cô ấy nói đúng, giờ tôi thực sự rất đau khổ. Đương nhiên, tôi lấy làm mừng vì thắng lợi của loài người, song lại không thể nào tin tưởng tất cả những chuyện này, trong tâm trí như thể có hai võ sĩ giác đấu đang chém giết nhau vậy, anh biết đó, chuyện này khó hơn tin rằng nước có thể uống được nhiều.”

...

Sau khi cùng Sử Cường bố trí cho Hines, La Tập về phòng mình rồi mau chóng ngủ thiếp đi, anh lại mơ thấy Trang Nhan và con. Lúc tỉnh lại, ánh mặt trời đã chiếu vào cửa sổ, cuộc vui bên ngoài vẫn đang tiếp tục.

Chiến hạm Chọn Lọc Tự Nhiên bay giữa quỹ đạo Sao Mộc và Sao Thổ với vận tốc tương đương 1% vận tốc ánh sáng, nhìn từ đây, Mặt trời phía sau đã trở nên rất nhỏ, nhưng vẫn là ngôi sao sáng nhất, đồng thời, dải Ngân Hà trước mặt cũng phát ra ánh sáng rực rỡ hơn. Chiến hạm đang bay về phía chòm sao Thiên Nga, giữa không gian vũ trụ vô tận này, tốc độ của nó hầu như không nhận thấy được. Giả sử ở gần đó có một người quan sát, sẽ thấy

Chọn Lọc Tự Nhiên tựa hồ đang đứng yên lơ lửng giữa không gian sâu thăm thẳm. Kỳ thực, nhìn từ vị trí này, toàn bộ vận động trong vũ trụ đều bị khoảng cách xóa nhòa đi hết, cả Mặt trời đang lùi xa dần và biến sao của dải Ngân Hà phía trước cũng ở trạng thái tĩnh tại vĩnh hằng, thời gian dường như đã ngừng trôi.

“Anh thất bại rồi.” Đông Phương Diên Tự nói với Chương Bắc Hải, ngoài hai người họ, những thành viên khác của phi hành đoàn vẫn đang ngủ trong trạng thái biển sâu. Chương Bắc Hải vẫn nhất mình trong khoang tàu hình cầu đó, Đông Phương Diên Tự không thể tiến vào, đành nói chuyện với anh ta qua hệ thống đàm thoại nội bộ. Qua khoảng trống suốt mở ra trên vách khoang tàu, cô thấy con người đang kiểm soát chiến hạm mạnh nhất của loài người ấy đang lặng lẽ trôi nổi ở chính giữa hình cầu, cúi đầu tập trung viết gì đó lên cuốn sổ ghi chép. Trước mặt anh ta, giao diện điều khiển vẫn lơ lửng. Nhìn giao diện điều khiển có thể thấy con tàu đang ở trạng thái chờ trước khi gia tốc cấp độ 4, chỉ cần ấn nút là có thể lập tức chuyển sang trạng thái “Tiến 4”. Xung quanh anh ta, vẫn có mấy khối cầu chất lỏng dập dềnh, đó là dung dịch gia tốc biển sâu chưa rút đi hết, nhưng quân trang của Chương Bắc Hải đã khô, nhăn nhúm, khiến anh ta trông có vẻ già nua đi nhiều.

Chương Bắc Hải không để ý đến Đông Phương Diên Tự, vẫn cúi đầu viết lên cuốn sổ.

“Đội truy kích chỉ còn cách Chọn Lọc Tự Nhiên một triệu hai trăm nghìn ki lô mét nữa thôi.” Đông Phương Diên Tự tiếp lời.

“Tôi biết.” Chương Bắc Hải nói, không ngẩng đầu lên, “Cô để toàn bộ thành viên trên tàu ở trạng thái biển sâu là rất thông minh.”

“Đành phải như vậy thôi, bằng không những binh sĩ và sĩ quan kích động sẽ tấn công khoang tàu này, mà anh thì có thể đưa Chọn Lọc Tự Nhiên vào

trạng thái ‘Tiến 4’ bất cứ lúc nào, giết chết tất cả mọi người. Đội truy kích không áp sát cũng là vì nguyên nhân này.”

Chương Bắc Hải không nói gì, chỉ lật sang một trang mới, tiếp tục viết.

“Anh sẽ không làm như vậy, phải không?” Đông Phương Diên Tự nhẹ giọng hỏi.

“Ban đầu cô cũng không thể ngờ tôi lại làm chuyện như bây giờ.” Chương Bắc Hải ngưng lại vài giây, sau đó bổ sung: “Người thời đại chúng tôi có phương thức tư duy riêng.”

“Nhưng chúng ta không phải là kẻ thù.”

“Không có kẻ thù hay chiến hữu vĩnh cửu, chỉ có trách nhiệm vĩnh cửu.”

“Sự bi quan của anh đối với kết quả cuộc chiến hoàn toàn không có lý, hiện nay, thế giới Tam Thế đã bộc lộ ý đồ muốn đàm phán, hạm đội liên hợp của Hệ Mặt trời đã khởi hành đánh chặn tàu thăm dò Tam Thế, chiến tranh sẽ kết thúc bằng chiến thắng của loài người.”

“Tôi đã xem tin tức được truyền tới...”

“Anh vẫn kiên trì theo đuổi chủ nghĩa thất bại và chủ nghĩa đào vong sao?”

“Đúng thế.”

Đông Phương Diên Tự chán nản lắc đầu, “Phương thức tư duy của các anh thực sự không giống với chúng tôi, chẳng hạn: ngay từ đầu anh đã biết kế hoạch của mình không thể thành công, Chọn Lọc Tự Nhiên chỉ được bơm có 20% nhiên liệu, chắc chắn sẽ bị đuổi kịp.”

Chương Bắc Hải dừng bút lại, ngẩng đầu lên nhìn Đông Phương Diên Tự bên ngoài khoang tàu, ánh mắt anh ta bình lặng như nước: “Cùng là quân

nhân, cô có biết điểm khác nhau lớn nhất giữa chúng ta là ở đâu không? Các cô dựa theo kết quả có thể xảy ra để quyết định hành động của mình; còn chúng tôi, dù kết quả thế nào, cũng cần phải làm hết trách nhiệm, đây là cơ hội duy nhất, vì vậy tôi làm thôi.”

“Là để an ủi bản thân mình à?”

“Không, bản tính mà thôi, Đông Phương, tôi không mong cô hiểu được, dẫu sao chúng ta cũng cách nhau đến hai trăm năm.”

“Vậy thì giờ anh đã làm hết trách nhiệm mà anh nói rồi, sự nghiệp đào vong của anh đã không còn bất cứ hy vọng gì, đầu hàng đi.”

Chương Bắc Hải mỉm cười với Đông Phương Diên Tự, tiếp tục cúi đầu viết, “Vẫn chưa đến lúc, tôi muốn viết lại toàn bộ trải nghiệm của mình, tất cả mọi thứ cách nhau hai trăm năm này, từng thứ từng thứ đều viết lại, trong hai trăm năm về sau, có lẽ sẽ giúp được phần nào cho một số người có đầu óc tinh táo.”

“Anh có thể nói miệng, máy tính sẽ ghi lại.”

“Không, tôi quen dùng bút rồi, giấy sẽ bảo tồn được lâu hơn là máy tính. Cô yên tâm, tôi sẽ nhận hết mọi trách nhiệm.”

Đình Nghi nhìn ra bên ngoài qua cửa sổ khoang rộng lớn của tàu Lượng Tử. Mặc dù hình ảnh toàn ký trong khoang tàu hình cầu có thể cho thấy rõ hơn, nhưng ông ta vẫn thích quan sát trực tiếp bằng mắt như thế này. Ông ta thấy được, mình đang ở trên một mặt phẳng lớn tạo thành từ hai nghìn vàng mặt trời nhỏ chói chang, dưới ánh sáng ấy, mái tóc bạc phơ của ông ta trông như thể đang cháy bùng lên. Hạm đội liên hợp đã khởi hành được mấy ngày, Đình Nghi đã rất quen thuộc với cảnh tượng này, nhưng lần nào ông ta cũng sửng sờ trước sự tráng lệ của nó. Kỳ thực, hạm đội xếp đội hình hình chữ nhật không phải chỉ để thể hiện uy nghiêm và khí thế. Nếu áp

dụng đội hình hàng dọc truyền thống của hạm đội hải quân, cho dù là hàng dọc so le thì bức xạ mạnh phát ra từ động cơ mỗi chiến hạm đều sẽ ảnh hưởng đến con tàu phía sau. Trong đội hình hình chữ nhật thể này, mỗi chiến hạm cách nhau khoảng hai mươi ki lô mét. Tuy rằng thể tích bình quân của mỗi chiến hạm gấp từ ba đến bốn lần tàu sân bay của hải quân, nhưng nhìn từ khoảng cách này thì gần như cũng chỉ là một điểm, thứ thể hiện sự tồn tại của chiến hạm trong vũ trụ bao la chỉ là ánh sáng phát ra từ động cơ nhiệt hạch.

Đội hình của hạm đội liên hợp rất sát sao, mật độ này chỉ áp dụng khi duyệt binh mà thôi. Thông thường, khoảng cách giữa các chiến hạm nên để từ ba trăm đến năm trăm ki lô mét. Trong vũ trụ, mỗi chiến hạm cách nhau hai mươi ki lô mét gần như tương đương với việc tàu đi sát sạt nhau trên mặt biển vậy. Trong mỗi hạm đội đều có rất nhiều tướng lĩnh không đồng ý với đội hình siêu dày đặc này, nhưng nếu áp dụng đội hình thường quy lại gặp phải một vấn đề nhức đầu khác. Đầu tiên chính là nguyên tắc công bằng về cơ hội tham chiến, nếu tiếp cận tàu thăm dò Tam Thế với đội hình thường quy, cho dù là ở khoảng cách nhỏ nhất, thì các chiến hạm ở rìa đội hình cũng cách mục tiêu đến mấy chục nghìn ki lô mét. Nếu trong lúc bắt giữ tàu thăm dò có xảy ra chiến đấu, vậy thì sẽ có khá nhiều chiến hạm không thể coi là đã tham chiến, chuyện này sẽ để lại một niềm tiếc nuối vĩnh viễn trong lịch sử. Đồng thời, ba hạm đội lớn đều không thể xé lẻ đội hình, làm vậy thì vấn đề hạm đội nào ở vị trí có lợi nhất trong đội hình chung sẽ không thể nào giải quyết hài hòa được, vì vậy chỉ còn cách dồn nén lại thành đội hình duyệt binh siêu dày đặc này, khiến tất cả chiến hạm đều ở trong cự ly tác chiến. Một nguyên nhân khác nữa là: cả các hạm đội lẫn cộng đồng quốc tế trên Trái đất đều hy vọng đội hình có thể gây chấn động mạnh mẽ về mặt thị giác, để phô bày lực lượng với thế giới Tam Thế thì ít, để phô ra cho công chúng nhân loại xem thì chính xác hơn. Cơ sở thị giác xưa nay chưa từng có này có ý nghĩa chính trị rất lớn đối với cả hai bên. Hiện tại, chủ lực của kẻ địch vẫn còn ở ngoài xa hai năm ánh sáng, đội hình dày đặc của hạm đội đương nhiên sẽ không phải chịu nguy hiểm gì.

Tàu Lượng Tử nằm ở góc đội hình hình chữ nhật này, vì vậy từ đây, Đinh Nghi có thể thấy gần hết hạm đội. Sau khi vượt qua quỹ đạo Sao Thổ, hạm đội bắt đầu giảm tốc, tất cả động cơ nhiệt hạch đều quay về phía trước. Lúc này, hạm đội đã đến gần tàu thăm dò Tam Thế, còn tốc độ thì đã giảm đến giá trị âm, bay ngược trở về phía Mặt trời. Họ đang điều chỉnh tốc độ tương đối đạt đến giá trị bằng 0 để thực hiện đánh chặn.

Đinh Nghi đưa tàu thuốc lên miệng. Ở thời đại này, ông ta không kiểm đầu được thuốc lá sợi, chỉ đành ngậm tàu không. Sau hai trăm năm, tàu thuốc không ngờ vẫn còn vương mùi thuốc lá, có điều rất nhạt, chỉ thoáng ẩn thoáng hiện, tựa như ký ức của quá khứ.

Đinh Nghi tỉnh lại hồi bảy năm trước, từ đó đến nay ông ta đảm nhiệm chức vụ giáo sư ở khoa Vật lý Đại học Bắc Kinh. Năm ngoái, ông ta đề đạt yêu cầu với hạm đội, muốn trở thành người đầu tiên trực tiếp khảo sát tàu thăm dò Tam Thế sau khi nó bị chặn lại. Mặc dù là người đức cao vọng trọng, nhưng yêu cầu của Đinh Nghi vẫn một mực bị từ chối, cho đến khi ông ta lớn tiếng đòi chết trước mặt tư lệnh ba hạm đội, phía hạm đội mới nhận lời suy xét chuyện này. Thực ra, việc chọn người đầu tiên tiếp xúc với tàu thăm dò Tam Thế bấy lâu nay vẫn là một vấn đề hóc búa. Tiếp xúc đầu tiên với tàu thăm dò cũng là tiếp xúc đầu tiên với thế giới Tam Thế, theo nguyên tắc công bằng khi thực hiện đánh chặn, bất cứ bên nào trong ba hạm đội lớn cũng đều không được phép đơn độc hưởng vinh dự này, mà nếu cả ba bên đều phái người tiếp xúc cùng một lúc, thì thực hiện cũng rất khó khăn, dễ gây ra những phiền phức không cần thiết. Vì vậy, chỉ có cách để một người ngoài ba hạm đội đảm nhiệm sứ mệnh này, Đinh Nghi đương nhiên là ứng cử viên thích hợp nhất. Ngoài ra, còn một nguyên nhân không thể nói ra nữa khiến yêu cầu của Đinh Nghi cuối cùng cũng được phê chuẩn. Thực ra, cuối cùng có chiếm được tàu thăm dò hay không, cả ba hạm đội lẫn cộng đồng quốc tế trên Trái đất đều không có lòng tin lắm. Trong khi đánh chặn hoặc sau khi đã bị chặn lại, gần như có thể khẳng định nó sẽ tự hủy, mà trước khi nó tự hủy, làm cách nào mới lấy được nhiều tin

tức nhất? Quan sát và tiếp xúc trực tiếp là một phương pháp không thể thay thế, Đinh Nghi là nhà vật lý đã phát hiện ra đại nguyên tử và tìm ra con đường cho công nghệ phản ứng nhiệt hạch có điều khiển, dĩ nhiên là người đủ khả năng nhất trên phương diện này. Nói gì thì nói, mạng sống là của ông ta, với số tuổi tám mươi ba cùng lý lịch không ai sánh bằng, ông ta dĩ nhiên có quyền đem cái mạng già của mình làm những điều ông ta muốn làm.

Trong cuộc họp cuối cùng của hệ thống chỉ huy tàu Lượng Tử trước khi đánh chặn, Đinh Nghi đã thấy được hình ảnh của tàu thăm dò Tam Thế. Ba phi thuyền theo dõi mà ba hạm đội lớn phái đi đã thay thế phi thuyền Lam Ảnh của cộng đồng quốc tế trên Trái đất, hình ảnh này là do phi thuyền theo dõi chụp lại từ vị trí cách mục tiêu năm trăm ki lô mét, đây cũng là khoảng cách gần nhất giữa phi thuyền của loài người và tàu thăm dò Tam Thế cho đến thời điểm hiện tại.

Kích cỡ của tàu thăm dò tương đương với tưởng tượng của mọi người, dài ba mét rưỡi, khi nhìn thấy nó, ấn tượng của Đinh Nghi cũng giống như những người khác: một giọt thủy ngân. Tàu thăm dò có hình dạng một giọt nước hoàn mỹ, phần đầu tròn trịa, phần đuôi rất nhọn, bề mặt là mặt gương phản xạ toàn phần cực kỳ trơn nhẵn, hình ảnh dải Ngân Hà phản chiếu trên đó trở thành một mảng những đường vân ánh sáng mềm mại, khiến giọt thủy ngân này trông thực thuần khiết và đẹp đẽ. Trông bề ngoài nó linh động như giọt nước thực, đến nỗi nhìn vào lắm lúc còn ngỡ nó ở thể lỏng, không thể nào có kết cấu máy móc ở bên trong.

Nhìn thấy hình ảnh tàu thăm dò, Đinh Nghi liền trầm mặc, cả cuộc họp ông ta không nói câu nào, mặt sa sầm.

“Bác Đinh, hình như bác có tâm sự gì đó?” Thuyền trưởng hỏi.

“Tôi cảm thấy không ổn.” Đinh Nghi thấp giọng nói, giơ tẩu thuốc trên tay chỉ vào hình ảnh toàn ký của tàu thăm dò.

“Tại sao? Trông nó giống như một tác phẩm nghệ thuật vô hại thôi mà.”
Một viên sĩ quan nói.

“VẬY nên tôi mới thấy không ổn.” Đinh Nghi lắc mái đầu bạc trắng, “Nó không giống như tàu thăm dò vũ trụ, mà lại giống tác phẩm nghệ thuật. Một thứ gì đó, nếu khác quá xa khái niệm trong đầu chúng ta, đấy là điềm chẳng lành.”

“Thứ này quả thực hơi kỳ lạ, bề mặt của nó hoàn toàn kín mít, ống xả động cơ ở đâu nhỉ?”

“Nhưng động cơ của nó quả thực là có thể phát quang, trước đây chúng ta đã quan trắc được mà, có điều lúc đó tàu Lam Ảnh không kịp chụp lại ở khoảng cách gần trước khi nó tắt động cơ lần nữa thôi, không biết ánh sáng đó phát ra từ chỗ nào nữa.”

“Nó nặng bao nhiêu?” Đinh Nghi hỏi.

“Giờ vẫn chưa có số liệu chính xác, chỉ có con số ước đoán bằng thiết bị đo lực hấp dẫn có độ chính xác cao, áng chừng khoảng dưới mười tấn.”

“VẬY thì ít nhất là nó không được chế tạo bằng vật chất từ một ngôi sao neutron^[6].”

Thuyền trưởng ra hiệu cho các sĩ quan dừng thảo luận, tiếp tục nội dung cuộc họp, anh ta nói với Đinh Nghi: “Bác Đinh, về cuộc khảo sát của bác, hạm đội đã sắp đặt thế này: sau khi phi thuyền không người lái hoàn thành bắt giữ mục tiêu, nó sẽ tiến hành quan sát một khoảng thời gian, nếu không phát hiện ra điều gì khác thường, bác sẽ lên tàu chuyên chở đi vào phi thuyền bắt giữ để trực tiếp khảo sát mục tiêu. Thời gian bác ở lại đó không thể quá mười lăm phút. Đây là thiếu tá Tây Tử, đại diện cho Hạm đội châu Á, sẽ theo sát bác trong toàn bộ quá trình khảo sát.”

Một nữ sĩ quan trẻ tuổi giơ tay chào Đinh Nghi, giống như những phụ nữ khác trong hạm đội, cô có vóc dáng cao, thon thả, là điển hình của loài người mới sinh trưởng trên không gian.

Đình Nghi liếc cô thiếu tá, đoạn quay ra phía thuyền trưởng: “Sao lại có cả người khác nữa? Một mình tôi đi là được rồi mà?”

“Đương nhiên là không được, bác Đình, bác không quen thuộc với môi trường không gian, toàn bộ quá trình này cần có người hỗ trợ.”

“Nếu thế thì tôi không đi cho xong, chẳng lẽ nào lại còn cần có người khác cùng tôi đi...” Đình Nghi không nói ra chữ “chết” cuối cùng.

Thuyền trưởng nói: “Bác Đình, chuyến đi này chắc chắn là có nguy hiểm, nhưng cũng không phải là tuyệt đối nguy hiểm. Nếu tàu thăm dò tự hủy, thì quá nửa khả năng là trong quá trình bắt giữ rồi, trong vòng hai tiếng sau khi hoàn thành bắt giữ, nếu khi khảo sát không sử dụng các thiết bị có tính phá hoại, khả năng nó tự hủy hẳn là rất nhỏ.”

Trên thực tế, mục đích chủ yếu mà cộng đồng quốc tế trên Trái đất và ba hạm đội quyết định nhanh chóng phái người trực tiếp tiếp xúc với tàu thăm dò không phải là để khảo sát. Khi cả thế giới lần đầu tiên nhìn thấy hình ảnh tàu thăm dò Tam Thế, tất cả mọi người đều mê đắm ngoại hình tuyệt mỹ của nó. Thứ này thực sự là quá đẹp, hình dạng tuy đơn giản, nhưng tạo hình lại tinh xảo tuyệt vời, bất cứ điểm nào trên bề mặt cong của nó đều hết sức đúng chỗ, khiến cho giọt thủy ngân này toát lên một vẻ linh động, phóng khoáng tự nhiên, tựa hồ bất cứ lúc nào cũng có vô số hạt mưa như vậy rơi xuống vô cùng vô tận trong màn đêm đen vũ trụ. Nó đem đến cho người ta cảm giác: kể cả các nghệ sĩ loài người có đem một vật cong mài nhẵn, tạo ra tất cả các hình dạng có thể, thì cũng không đạt đến được tạo hình giống như nó. Nó nằm ngoài tất cả mọi khả năng, kể cả trong quốc gia lý tưởng của Plato cũng không có hình dạng nào hoàn mỹ như vậy. Nó thẳng hơn cả đường thẳng, tròn hơn cả đường tròn, nó là một con cá heo có bề mặt gương nháy lên khỏi đại dương mộng ảo, là kết tinh của mọi tình yêu trong vũ trụ này... Cái đẹp và cái thiện luôn đi đôi với nhau trong liên tưởng của mọi người, vì vậy, nếu như trong vũ trụ này thực sự có một đường ranh phân đôi thiện và ác, nó nhất định sẽ ở bên phía thiện.

Bởi thế, một suy đoán mau chóng xuất hiện: thứ này có khả năng không phải là tàu thăm dò. Bước quan sát tiếp theo đã chứng thực suy đoán này ở một chừng mực nào đó. Mọi người chú ý đến bề mặt của nó đầu tiên, bề mặt này cực kỳ trơn nhẵn, là một mặt gương phản xạ toàn phần. Hạm đội từng sử dụng rất nhiều thiết bị thăm dò để kiểm nghiệm, phát sóng điện từ tần số cao ở các bước sóng khác nhau lên khắp bề mặt của nó, đồng thời đo độ phản xạ của các loại sóng ấy. Kết quả khiến người ta hết sức kinh ngạc: bề mặt của nó gần như phản xạ một trăm phần trăm tất cả các loại sóng điện từ tần số cao, bao gồm cả ánh sáng nhìn thấy được, không quan sát được bất cứ hiện tượng hấp thụ nào. Điều này đồng nghĩa với việc nó không thể thăm dò gì trong dải sóng tần số cao, nói nôm na tức là nó bị mù. Kiểu thiết kế làm mù chính mình này chắc chắn là có ý nghĩa quan trọng, suy đoán hợp lý nhất là: nó là một vật làm tin mà thế giới Tam Thể gửi tới cho loài người, dùng thiết kế hy sinh tính năng và hình dạng tuyệt mỹ ấy để bày tỏ một chút thiện ý, một nguyện vọng hòa bình chân thành.

Vì vậy, người ta đã đặt cho tàu thăm dò Tam Thể một cái tên, gọi nó là “Giọt Nước” theo hình tượng bề ngoài. Ở cả hai thế giới, nước đều là ngọn nguồn sự sống, tượng trưng cho hòa bình.

Dư luận cho rằng cần phải phái một đoàn đại biểu chính thức của xã hội loài người tiếp xúc với Giọt Nước, chứ không phải một đội khảo sát gồm một nhà vật lý và ba sĩ quan bình thường, nhưng vì lý do cần trọng, các hạm đội vẫn quyết định giữ nguyên kế hoạch ban đầu.

“Vậy thì không thể đổi người khác à? Để một cô bé con thế này...” Đinh Nghi chỉ vào Tây Tử nói.

Tây Tử mỉm cười nói với Đinh Nghi: “Bác Đinh, tôi là sĩ quan khoa học trên tàu Lượng Tử, phụ trách việc khảo sát khoa học trong hành trình này, đây là chức trách của tôi.”

“Vả lại, một nửa số người trong hạm đội là nữ.” Thuyền trưởng nói, “Tổng cộng có ba người đi theo bác, hai người còn lại là sĩ quan khoa học của Hạm đội châu Âu và Bắc Mỹ, họ sắp trình diện trên tàu chúng ta. Bác Đình, tôi cần nhắc lại điểm này lần nữa: theo nghị quyết của Hội nghị liên tịch Hạm đội, người đầu tiên tiếp xúc trực tiếp với mục tiêu nhất định phải là bác, sau đó mới cho phép bọn họ tiếp xúc.”

“Vớ vẩn.” Đình Nghi lại lắc đầu, “về phương diện này thì loài người chẳng thay đổi gì cả, vẫn cứ đăm đuổi theo đuổi hư vinh... Có điều các anh cứ yên tâm, tôi sẽ làm vậy. Kỳ thực, tôi chỉ muốn xem một chút mà thôi, thứ tôi thực sự hứng thú là những siêu lý thuyết nằm sau những siêu công nghệ này, có điều, kiếp này e rằng... chặc.”

Thuyền trưởng dập dềnh trôi đến trước mặt Đình Nghi, nói với vẻ ân cần: “Bác Đình, giờ bác có thể đi nghỉ ngơi một lát, việc bắt giữ sẽ chóng bắt đầu, trước khi lên đường khảo sát, bác nhất định cần giữ gìn đầy đủ sức lực.”

Đình Nghi ngẩng đầu lên nhìn thuyền trưởng, một lúc sau mới hiểu ra cuộc họp sẽ còn tiếp tục sau khi ông đi. Ông ngoảnh đầu lại nhìn kỹ hình ảnh Giọt Nước, bấy giờ mới phát hiện phần đầu tròn của nó phản chiếu một mảng những điểm sáng xếp hàng chỉnh tề. Những điểm sáng này dần dần méo đi khi chạy về phần đuôi, nhập lẫn vào những đường vân ánh sáng là hình ảnh phản chiếu dải Ngân Hà. Đó là bóng phản chiếu của hạm đội liên hợp. Ông lại ngược nhìn những sĩ quan chỉ huy tàu Lượng Tử đang trôi nổi trước mặt mình, họ đều rất trẻ, trong mắt Đình Nghi, những người này đều là đám trẻ con. Trông bọn họ đều thật cao quý và hoàn mỹ, từ thuyền trưởng tới thượng úy, trong mắt họ đều toát lên ánh sáng trí tuệ như thể các vị thần linh vậy. Ánh sáng của hạm đội từ ngoài cửa sổ chiếu vào, qua lớp kính tự động tối mờ, biến thành sắc vàng như ráng chiều, bọn họ được bao phủ trong quầng sáng vàng ấy, đằng sau là hình ảnh Giọt Nước đang lơ lửng, tựa như một ký hiệu màu bạc siêu nhiên, khiến cho nơi này có vẻ kỳ

ảo mà siêu thoát. Những con người này, tựa như một nhóm các vị thần trên đỉnh Olympus vậy... Sâu thẳm trong lòng Đinh Nghi có thứ gì đó bị chạm đến, ông trào dâng một niềm xúc động.

“Bác Đinh, bác còn gì muốn nói nữa không?” Thuyền trưởng hỏi.

“Ừm, tôi muốn nói...” Hai tay Đinh Nghi luống cuống khua khoảng, để mặc cho tàu thuốc bay lơ lửng giữa không trung, “tôi muốn nói là, những ngày này, bọn trẻ con các cậu đều rất tốt với tôi...”

“Bác là người mà chúng tôi kính trọng nhất.” Một viên thuyền phó nói.

“Ừm... Vì vậy, tôi có vài lời thật lòng muốn nói, chỉ là... Chỉ là những lời lảng nhãng của một ông già thôi, các cậu có thể không coi là thật. Có điều, các con ạ, dẫu sao tôi cũng là người đã sống qua hai thế kỷ, những việc trải qua cũng nhiều hơn một chút... tất nhiên, tôi đã nói rồi, không cần thiết phải quá coi trọng...”

“Bác Đinh, có gì bác cứ nói thẳng ra đi ạ, bác thực sự là người mà chúng tôi kính trọng nhất.”

Đinh Nghi chậm chậm gật đầu, chỉ lên phía trên: “Con tàu này, nếu muốn đạt đến tốc độ cao nhất, người bên trong hình như đều phải... đều phải ngâm trong một loại chất lỏng.”

“Đúng thế, trạng thái biển sâu.”

“Đúng rồi, trạng thái biển sâu.” Đinh Nghi lại trở nên do dự, trầm ngâm giây lát rồi mới hạ quyết tâm nói tiếp: “Sau khi chúng tôi xuất phát khảo sát, con tàu này, ừm, tàu Lượng Tử, có thể chuyển sang trạng thái biển sâu không?”

Các sĩ quan ngạc nhiên đưa mắt nhìn nhau, thuyền trưởng hỏi: “Tại sao?”

Hai tay Đinh Nghi lại luống cuống khua khoảng, mái tóc ông sáng trắng lên trong ánh sáng của hạm đội, đúng như có người đã nhận ra ngay khi ông vừa lên tàu, trông ông thực sự rất giống Einstein, “Ừm... dẫu sao thì làm vậy cũng không mất mát gì, phải rồi... Các cậu biết đấy, tôi cảm thấy không ổn.”

Đinh Nghi nói xong câu này liền trầm mặc, đôi mắt mê man nhìn về phía xa xăm vô tận, cuối cùng ông giơ tay bắt lấy chiếc tẩu thuốc đang lơ lửng bỏ vào túi áo. Ông không chào tạm biệt, chỉ vụng về điều chỉnh thắt lưng siêu dẫn bay về phía cửa khoang tàu. Các sĩ quan đều đưa mắt nhìn theo ông, khi một nửa người đã ra ngoài cánh cửa, ông lại chầm chậm quay lại nói:

“Đám trẻ con các cậu có biết những năm này tôi làm gì không? Tôi dạy vật lý ở trường đại học, lại còn hướng dẫn cả nghiên cứu sinh tiến sĩ nữa.” Ông nhìn về phía dòng sông sao bên ngoài, trên gương mặt nở một nụ cười khó hiểu, các sĩ quan nhận ra, nụ cười ấy không ngờ lại có vẻ thâm trầm: “Các con ạ, tôi là người của hai trăm năm trước, vậy mà đến giờ vẫn có thể dạy vật lý ở trường đại học.” Ông nói xong, liền quay người rời đi.

Thuyền trưởng muốn nói gì đó với Đinh Nghi, nhưng thấy ông đã ra ngoài bèn không nói nữa, trầm ngâm suy nghĩ một cách nghiêm túc. Những người còn lại, có người nhìn hình ảnh Giọt Nước, đa phần đều tập trung ánh mắt về phía thuyền trưởng.

“Thuyền trưởng, anh không coi những gì ông ấy nói là thật đấy chứ?” Một viên thượng tá hỏi.

“Ông ấy là một nhà khoa học nhìn xa trông rộng, nhưng dẫu sao cũng là người xưa rồi, suy nghĩ những chuyện hiện đại, suy cho cùng thì...” Có người phụ họa.

“Nhưng trong lĩnh vực của ông ấy, loài người vẫn không hề tiến bộ, vẫn còn giậm chân tại chỗ ở thời đại của ông ấy.”

“Ông ấy nhắc đến trực giác, hãy nghĩ xem trực giác của ông ấy đã phát hiện ra những gì mà xem.” Giọng nói của người sĩ quan vừa lên tiếng đầy vẻ kính sợ.

“Vả lại...” Tây Tử buột miệng nói, nhưng nhìn những người ở xung quanh quân hàm đều cao hơn cô, cô lại nuốt những lời muốn nói trở về.

“Thiếu tá, cô nói đi.” Thuyền trưởng nói.

“Vả lại, như ông ấy đã nói, làm vậy cũng không mất mát gì.” Tây Tử đáp.

“Có thể suy nghĩ từ góc độ khác...” Một viên thuyền phó nói, “Theo như kế hoạch tác chiến hiện tại, nếu như việc bắt giữ thất bại, Giọt Nước chạy thoát, lực lượng truy kích mà hạm đội bố trí chỉ có máy bay tiêm kích. Nhưng nếu truy đuổi đường dài thì cần phải dựa vào chiến hạm có khả năng viễn trình liên sao, trong hạm đội cần phải có chiến hạm chuẩn bị tốt về phương diện này, đây có thể coi như một điểm sơ hở của kế hoạch.”

“Báo cáo lên hạm đội đi.” Thuyền trưởng nói.

Hạm đội nhanh chóng phúc đáp: Sau khi nhóm khảo sát xuất phát, hai chiến hạm liên sao là Lượng Tử và Thời Đại Đờ Đờ ở vị trí sát cạnh nó trong đội hình sẽ chuyển sang trạng thái biển sâu.

Khi tiến hành bắt giữ Giọt Nước, đội hình của hạm đội liên hợp duy trì khoảng cách một nghìn ki lô mét với mục tiêu, con số này được chọn sau một quá trình tính toán hết sức cẩn trọng. Có rất nhiều phỏng đoán về cách thức mà Giọt Nước có thể dùng để tự hủy, phương thức tự hủy sinh ra năng lượng lớn nhất mà người ta nghĩ đến là một vụ tiêu hủy do tiếp xúc giữa vật chất và phản vật chất. Trọng lượng của Giọt Nước nhỏ hơn mười tấn, vậy

thì nếu đảm bảo độ dư thừa cần thiết, mức năng lượng lớn nhất cần phải tính đến là vụ nổ do năm tấn vật chất gặp năm tấn phản vật chất gây ra. Một vụ nổ như vậy xảy ra trên Trái đất sẽ đủ hủy diệt toàn bộ sự sống trên bề mặt hành tinh, nhưng nếu xảy ra trên vũ trụ, toàn bộ năng lượng đó sẽ thể hiện dưới dạng bức xạ ánh sáng, đối với các chiến hạm liên sao có khả năng phòng bức xạ siêu mạnh, khoảng cách một nghìn ki lô mét là đã đủ an toàn rồi.

Việc bắt giữ do một phi thuyền không người lái cỡ nhỏ tên là Bọ Ngựa thực hiện. Trước đây, tàu Bọ Ngựa này chủ yếu được dùng để lấy mẫu khoáng vật trên vành đai tiểu hành tinh, đặc điểm lớn nhất của nó chính là có một cánh tay máy siêu dài.

Sau khi có lệnh bắt đầu, tàu Bọ Ngựa vượt qua khoảng cách năm trăm ki lô mét là giới hạn lúc trước vạch ra cho phi thuyền giám sát, cân trọng áp sát mục tiêu. Tốc độ của nó rất chậm, và lại mỗi khi tiến được năm mươi ki lô mét lại dừng lại chừng mấy phút để hệ thống giám sát dày đặc phía sau tiến hành quét mục tiêu từ mọi hướng, xác định không có gì bất thường mới tiếp tục tiếp cận.

Ở khoảng cách một nghìn ki lô mét với mục tiêu, hạm đội liên hợp đã đồng bộ tốc độ với Giọt Nước. Hầu hết các chiến hạm đều đã tắt động cơ nhiệt hạch, lặng lẽ trôi nổi giữa vũ trụ sâu thăm thẳm, những thân tàu bằng kim loại khổng lồ phản xạ ánh mặt trời yếu ớt, tựa như những tòa thành hoang trong không gian. Toàn bộ hạm đội nhìn như một Stonehenge từ thời viễn cổ. Một triệu hai trăm nghìn người trong hạm đội đều đang nín thở, chăm chú quan sát hành trình gần gũi của tàu Bọ Ngựa.

Hình ảnh mà hạm đội trông thấy, phải sau ba giờ nữa mới truyền đến Trái đất với vận tốc ánh sáng cho ba tỷ người cũng đang nín thở chăm chú xem. Lúc này, thế giới loài người dường như đã ngừng hết mọi hoạt động, dòng xe bay giữa các thân cây khổng lồ đã biến mất, các đô thị lớn dưới lòng đất đều chìm trong tĩnh lặng, thậm chí cả mạng Internet vốn lúc

nào cũng nhận nhiệm vụ suốt ba thế kỷ từ khi ra đời cũng trở nên trống trải, các thông tin truyền dẫn hầu hết đều là hình ảnh truyền về từ khoảng cách hơn hai mươi đơn vị thiên văn ngoài kia.

Tàu Bọ Ngựa đi rồi lại dừng, tốn nửa tiếng mới bay hết lộ trình chẳng bằng một bước chân trong không gian vũ trụ, cuối cùng cũng lơ lửng dừng lại cách mục tiêu năm mươi mét. Lúc này, trên bề mặt thủy ngân của Giọt Nước có thể trông thấy rõ mồn một hình phản chiếu bị biến dạng của tàu Bọ Ngựa. Các máy móc trên tàu bắt đầu tiến hành quét mục tiêu ở cự ly gần, trước tiên, xác nhận kết quả quan trắc trước đó: nhiệt độ bề mặt của Giọt Nước thậm chí còn thấp hơn cả nhiệt độ môi trường xung quanh, gần bằng độ 0 tuyệt đối. Các nhà khoa học từng phỏng đoán rằng bên trong Giọt Nước có thiết bị làm lạnh cực mạnh, nhưng cũng giống như trước đây, thiết bị trên tàu Bọ Ngựa hoàn toàn không thăm dò được kết cấu bên trong của mục tiêu.

Tàu Bọ Ngựa vươn cánh tay máy siêu dài về phía mục tiêu, cũng nhích rồi lại dừng suốt cả quãng đường năm mươi mét, nhưng hệ thống giám sát dày đặc không phát hiện ra mục tiêu có bất cứ điều gì khác thường. Quá trình khốn khổ này cũng kéo dài nửa tiếng, phần đầu cánh tay máy rốt cuộc cũng vươn đến vị trí của mục tiêu, tiếp xúc với vật thể đã bôn ba gần hai trăm năm trong vũ trụ từ một nơi cách đây bốn năm ánh sáng để đến nơi này. Khi sáu cái ngàm của cánh tay máy rốt cuộc cũng kẹp chặt Giọt Nước, quả tim của hơn triệu con người trong hạm đội cùng lúc giật thót lên. Ba tiếng sau, tim của ba tỷ người trên Trái đất cũng sẽ giật thót lên như thế. Cánh tay máy kẹp chặt Giọt Nước lặng lẽ chờ đợi mười phút, mục tiêu vẫn không có bất cứ phản ứng hay hiện tượng gì khác thường, cánh tay bèn bắt đầu thu về.

Lúc này, trước mắt mọi người là một sự đối lập kỳ dị: cánh tay máy hiển nhiên là một thứ được thiết kế chỉ chú trọng vào công năng, cốt thép lờm chờm, cộng thêm các thiết bị thủy lực lộ ra bên ngoài, trông nó có vẻ kỹ

thuật phức tạp đồng thời toát lên cảm giác công nghiệp thô lậu, còn Giọt Nước thì lại có ngoại hình hoàn mỹ, nơi giọt chất lỏng óng ánh ở thể rắn này vẻ đẹp tinh tế đã loại trừ hết mọi ý nghĩa công năng và kỹ thuật, toát ra vẻ nhẹ nhàng siêu thoát của triết học và nghệ thuật. Ngàm thép của cánh tay máy tóm lấy Giọt Nước, tựa như cánh tay lông lá của người vượn cổ cầm một hạt trân châu. Giọt Nước trông có vẻ thật mong manh, như một cái ruột phích lơ lửng trong không gian, ai nấy đều lo lắng nó sẽ bị ngàm sắt bóp vỡ tan tành. Nhưng rốt cuộc chuyện này cũng không xảy ra, cánh tay máy đã bắt đầu rút về.

Lại mất nửa tiếng nữa để cánh tay máy rút về, Giọt Nước được chậm chậm kéo vào khoang chính của tàu Bộ Ngựa, sau đó, hai tấm vách khoang tàu mở toang chậm rãi khép lại. Nếu mục tiêu muốn tự hủy, đây chính là thời điểm có khả năng cao nhất. Hạm đội và Trái đất ở phía sau đều lặng lẽ chờ đợi, trong tĩnh lặng, dường như còn nghe được cả tiếng thời gian chảy qua vũ trụ.

Hai tiếng qua đi, không có bất cứ chuyện gì xảy ra.

Sự thực rằng Giọt Nước không tự hủy cuối cùng đã chứng thực suy đoán của mọi người: nếu đúng là một thiết bị thăm dò quân sự, sau khi rơi vào tay kẻ địch chắc chắn nó sẽ tự hủy, giờ đã có thể xác định nó là một món quà mà thế giới Tam Thế gửi đến cho nhân loại, một tín hiệu hòa bình được biểu đạt theo phương thức riêng của nền văn minh này mà loài người khó lòng lý giải.

Thế giới lại một lần nữa từng bừng reo vang, nhưng cuộc vui lần này không cuồng nhiệt và thỏa thích như lần trước, bởi chiến tranh kết thúc và thắng lợi của loài người đã không còn là chuyện khiến người ta cảm thấy bất ngờ nữa. Xét khả năng xấu nhất, kể cả cuộc đàm phán sắp diễn ra có bất thành, cuộc chiến vẫn tiếp tục đi chẳng nữa thì nhân loại vẫn là kẻ giành chiến thắng cuối cùng. Sự xuất hiện của hạm đội liên hợp trong không gian

đã khiến công chúng có nhận thức bằng hình ảnh về sức mạnh của loài người. Lúc này đây, văn minh Trái đất đã có lòng tự tin, bình tĩnh đối mặt với mọi kẻ thù.

Đồng thời, sự kiện Giọt Nước đến Hệ Mặt trời cũng đem lại những thay đổi tinh tế trong tình cảm của mọi người đối với thế giới Tam Thể, càng lúc càng có nhiều người bắt đầu ý thức được, chủng tộc đang lặn lội đường xa đến với Hệ Mặt trời đó sở hữu một nền văn minh vĩ đại, họ đã trải qua hơn hai trăm lần luân hồi hủy diệt mà vẫn tiếp tục sinh tồn với sự ngoan cường mà loài người không sao hình dung ra nổi. Họ chịu mọi gian khổ, băng qua quãng đường dài bốn năm ánh sáng trong vũ trụ, chỉ để tìm kiếm một mặt trời ổn định, một ngôi nhà để tiếp tục sinh sống... Tình cảm của công chúng đối với thế giới Tam Thể bắt đầu chuyển từ căm giận, thù địch sang đồng cảm, thương hại, thậm chí là khâm phục. Người ta đồng thời cũng ý thức được một điều khác: mười Giọt Nước của thế giới Tam Thể đã xuất phát từ hai trăm năm trước, mà đến tận ngày nay nhân loại mới thực sự hiểu được hàm nghĩa của chúng. Điều này cố nhiên là do hành vi của nền văn minh Tam Thể quá đổi cô đọng và hàm súc, song mặt khác nó cũng phản ánh tâm lý của loài người, bị bóp méo vì chính lịch sử đầy máu tanh của mình. Trong một cuộc bỏ phiếu quy mô toàn cầu trên mạng Internet, tỷ lệ ủng hộ dự án Ánh Dương tăng vọt, chẳng những vậy, càng lúc càng có nhiều người nghiêng về phương án đem Sao Hỏa làm nơi lưu trú cho người Tam Thể.

Liên Hiệp Quốc và hạm đội đẩy nhanh công tác chuẩn bị cho đàm phán hòa bình, hai cộng đồng quốc tế bắt đầu hợp tác cử ra đoàn đại biểu của nhân loại.

Tất cả những chuyện này đều xảy ra trong vòng một ngày sau khi Giọt Nước bị bắt giữ.

Thế nhưng, điều khiến người ta kích động nhất không phải là sự thực trước mắt, mà là tương lai tươi sáng đã dần hiện ra hình hài ban sơ nhất:

công nghệ của nền văn minh Tam Thể kết hợp với sức mạnh của nhân loại, sẽ biến Hệ Mặt trời thành một thiên đường mộng ảo như thế nào đây?

Trong không gian, tại một điểm có khoảng cách gần tương đương ở phía bên kia Mặt trời, chiến hạm Chọn Lọc Tự Nhiên đang lạng lẽ lướt đi với vận tốc bằng 1% vận tốc ánh sáng.

“Vừa nhận được tin: Sau khi bị bắt giữ, Giọt Nước không tự hủy.” Đông Phương Diên Tự nói với Chương Bắc Hải.

“Giọt Nước là cái gì?” Chương Bắc Hải hỏi, anh ta và Đông Phương Diên Tự nhìn vào mắt nhau qua vách khoang tàu trong suốt, sắc mặt anh ta đã có phần mệt mỏi, nhưng bộ quân phục trên người vẫn rất thẳng thớm chỉnh tề.

“Chính là thiết bị thăm dò của người Tam Thể, giờ đã chứng minh, nó là một món quà tặng cho loài người, biểu thị lời cầu hòa của thế giới Tam Thể.”

“Thật à? Thế thì tốt quá.”

“Hình như anh không quan tâm lắm đến chuyện này.”

Chương Bắc Hải không trả lời câu hỏi của Đông Phương Diên Tự, hai tay cầm cuốn sổ giơ ra trước mặt: “Tôi viết xong rồi.” Nói xong, anh ta nhét cuốn sổ vào túi áo sát người.

“Vậy, anh có thể giao lại quyền điều khiển Chọn Lọc Tự Nhiên rồi chứ?”

“Được, nhưng trước tiên tôi cần biết, sau khi có lại quyền điều khiển, cô định sẽ làm gì.”

“Giảm tốc.”

“Nhập bọn với đội truy kích à?”

“Đúng thế. Nhiên liệu nhiệt hạch của Chọn Lọc Tự Nhiên đã ở dưới mức có thể quay về, cần phải bổ sung nhiên liệu mới quay lại Hệ Mặt trời được, mà đội tàu truy kích cũng không đủ nhiên liệu để bổ sung cho chúng ta. Trọng tải cả sáu chiến hạm đó đều chỉ bằng một nửa Chọn Lọc Tự Nhiên, trong lúc truy đuổi lại đã tăng tốc lên đến 5% vận tốc ánh sáng, sau đó lại trải qua quá trình giảm tốc tương đương, nhiên liệu chỉ vừa đủ để quay về. Vì vậy, chỉ có thể để thành viên tàu Chọn Lọc Tự Nhiên lên các tàu truy kích trở về trước, sau đó sẽ có tàu khác mang theo đủ nhiên liệu đuổi theo Chọn Lọc Tự Nhiên, giúp nó quay về Hệ Mặt trời. Tuy nhiên, việc này tốn rất nhiều thời gian, trước khi rời tàu, chúng ta cố gắng giảm tốc thì có thể rút ngắn được khoảng thời gian này.”

“Đông Phương, đừng giảm tốc.”

“Tại sao?”

“Giảm tốc sẽ làm tiêu hao hết toàn bộ số nhiên liệu còn lại của Chọn Lọc Tự Nhiên, chúng ta không thể trở thành một phi thuyền không có năng lượng, không ai biết được sẽ có chuyện gì xảy ra cả. Là một thuyền trưởng, cô cần phải nghĩ đến điều này.”

“Có thể xảy ra chuyện gì chứ? Tương lai đã rất rõ ràng, chiến tranh sẽ kết thúc, nhân loại sẽ giành thắng lợi, còn anh đã bị chứng minh là hoàn toàn sai rồi!”

Chương Bắc Hải mỉm cười với Đông Phương Diên Tự đang kích động, dường như anh ta muốn xoa dịu cảm xúc của cô, lúc này, ánh mắt anh ta nhìn cô lần đầu tiên trở nên dịu dàng khác lạ. Điều này khiến Đông Phương Diên Tự thoáng dao động. Mặc dù cô luôn cho rằng tư tưởng thất bại chủ nghĩa của Chương Bắc Hải là không thể tin nổi, đồng thời luôn hoài nghi hành vi phản bội bỏ trốn của anh ta còn có mục đích khác, thậm chí cô còn

ngờ vực thần kinh anh ta có vấn đề, nhưng không hiểu tại sao, cô vẫn nảy sinh cảm giác nường tựa vào người đàn ông này. Từ khi còn rất nhỏ, cô đã phải rời cha mình... tất nhiên, đối với trẻ con thời đại này, đó là chuyện bình thường, tình yêu của cha đã là một thứ rất cổ xưa rồi. Lúc này đây, cô lại cảm nhận được thứ tình cảm đó ở người quân nhân cổ đại đến từ thế kỷ 21 này.

Chương Bắc Hải nói: “Đông Phương, tôi đến từ một thời đại bấp bênh, vì vậy, tôi là người thực tế, tôi chỉ biết kẻ thù vẫn đang ở đó, vẫn đang tiến về Hệ Mặt trời. Là một quân nhân, biết được điều này, thì chỉ có thể vui sau cái vui của người khác mà thôi... Đừng giảm tốc, đây là điều kiện để tôi trao lại quyền điều khiển, tất nhiên, tôi cũng chỉ có thể có được lời hứa danh dự của cô thôi.”

“Tôi đồng ý, Chọn Lọc Tự Nhiên sẽ không giảm tốc.”

Chương Bắc Hải quay người lướt đến phía trước giao diện thao tác đang lơ lửng, bật mục chuyển giao quyền hành, nhập khẩu lệnh của mình vào, sau một loạt cú gõ, anh ta đóng giao diện lại.

“Quyền thuyền trưởng của Chọn Lọc Tự Nhiên đã được chuyển sang cho cô, khẩu lệnh vẫn là câu Marlboro kia.” Chương Bắc Hải chẳng buồn ngoảnh đầu lại nói.

Đông Phương Diên Tự bật ra giao diện trên không trung, nhanh chóng chứng thực. “Cảm ơn, nhưng xin anh hãy tạm thời đừng bước ra khỏi khoang tàu này, cũng không nên mở cửa, thành viên trên tàu đang tỉnh lại từ trạng thái biển sâu, tôi sợ họ sẽ có hành động quá khích với anh.”

“Bắt tôi bước trên ván cầu hả?” Thấy vẻ mặt nghi hoặc của Đông Phương Diên Tự, Chương Bắc Hải lại cười cười giải thích: “À, đây là một phương thức tử hình trên tàu biển thời xưa, nếu thực sự lưu truyền đến hiện

tại, hẳn sẽ bắt kẻ tội phạm là tôi đây bước thẳng ra ngoài không gian vũ trụ rồi... Được, tôi cũng muốn ở một mình.”

Tàu chuyên chở bay ra khỏi chiến hạm Lượng Tử, so với phi thuyền mẹ, trông nó nhỏ hơn nhiều, giống như một chiếc xe ô tô vừa chạy ra khỏi thành phố. Ánh sáng phát ra từ động cơ của nó chỉ chiếu sáng một mảng nhỏ thân tàu khổng lồ của mẫu hạm, tựa như ngọn nến bên dưới vách đá dựng đứng. Nó chậm chậm bay từ bóng râm của tàu Lượng Tử ra ngoài ánh mặt trời, ống xả động cơ nhấp nháy như đom đóm, bay về phía Giọt Nước ở ngoài xa một nghìn ki lô mét.

Đội khảo sát gồm có bốn người, ngoài Đinh Nghi và Tây Tử, còn có hai sĩ quan đến từ Hạm đội châu Âu và Hạm đội Bắc Mỹ, một thiếu tá và một trung tá.

Qua cửa sổ, Đinh Nghi ngoảnh lại nhìn đội hình hạm đội đang xa dần. Lúc này, tàu Lượng Tử nằm ở góc đội hình trông vẫn rất khổng lồ, nhưng tàu Mây ngay bên cạnh nó lại nhỏ đến mức chỉ thấy lờ mờ hình dáng, nhìn ra xa nữa, các chiến hạm trong hàng chỉ là một dãy những chấm nhỏ. Đinh Nghi biết, chiều dài và chiều rộng của đội hình hình chữ nhật này lần lượt có một trăm và hai mươi chiến hạm, ngoài ra còn có hơn mười chiến hạm cơ động ở ngoài đội hình. Có điều, khi ông đếm dọc theo chiều dài, chỉ đếm được ba mươi chiếc là không nhìn rõ nữa, khoảng cách đã lên đến sáu trăm ki lô mét. Ông ngẩng đầu lên nhìn chiều rộng của hình chữ nhật thì cũng vậy, những chiến hạm xa nhất có thể nhìn thấy được chỉ là một điểm sáng mờ hồ trong ánh mặt trời yếu ớt, rất khó nhận ra trên nền sao lấp lánh. Chỉ khi tất cả chiến hạm đều khởi động, đội hình tổng thể của hạm đội mới nhìn thấy được bằng mắt thường. Đinh Nghi cảm tưởng, hạm đội liên hợp là một ma trận 100x20 trong vũ trụ. Ông tưởng tượng đem một ma trận khác nhân với nó, trục dọc của ma trận này nhân với trục ngang của ma trận kia để tạo nên một ma trận khác lớn hơn, thế nhưng trong hiện thực,

đối đầu với ma trận không lồ này lại chỉ là một điểm nhỏ bé: Giọt Nước. Đinh Nghi không thích sự bất đối xứng toán học đến mức cực đoan như vậy, bài thể dục tư duy mà ông dùng để trấn tĩnh lại đã hoàn toàn thất bại. Khi hiện tượng siêu trọng do gia tốc biến mất, ông ngoảnh đầu sang bắt chuyện với Tây Tử ngồi bên cạnh mình.

“Bé con, cháu là người Hàng Châu à?”^[62] Ông hỏi.

Tây Tử đang chăm chú nhìn về phía trước, hình như đang gắng sức tìm kiếm tàu Bọ Ngựa vẫn đang ở ngoài xa mấy trăm ki lô mét. Cô định thần lại, lắc đầu: “Không, bác Đinh, tôi sinh ra ở Hạm đội châu Á, tôi cũng không biết tên mình có liên quan gì với Hàng Châu không nữa. Có điều, tôi đã đến nơi ấy, chỗ đó rất đẹp.”

“Thời chúng tôi mới gọi là đẹp, bây giờ, Tây Hồ chỉ còn là cái ao nhỏ trong sa mạc thôi... Có điều nói đi cũng phải nói lại, mặc dù khắp nơi đều là sa mạc, cái thế giới hiện tại này vẫn khiến tôi nhớ đến Giang Nam, cái thời đại này, đúng là người đẹp như nước.” Đinh Nghi vừa nói vừa nhìn Tây Tử, ánh sáng diu diu của vầng Mặt trời ngoài xa tí tắp chiếu qua ô cửa sổ khoang tàu, phác họa nên bóng dáng trông nghiêng đẹp đẽ của cô. “Bé con, nhìn cháu tôi lại nhớ đến một người tôi từng yêu, cô ấy cũng là một thiếu tá trong quân đội, không cao như cháu, nhưng xinh đẹp hết như cháu vậy...”

“Bác Đinh, kênh liên lạc với bên ngoài vẫn đang mở đấy ạ.” Tây Tử hờ hững nhắc ông, hai mắt vẫn nhìn chăm chăm vào khoảng không gian phía trước.

“Không sao, thần kinh của người ở hạm đội và trên Trái đất đều đã căng thẳng lắm rồi, chúng ta có thể để cho thả lỏng một chút.” Đinh Nghi chỉ tay về phía sau nói.

“Tiến sĩ Đinh, cách này rất hay.” Vị trung tá thuộc Hạm đội Bắc Mỹ ngồi ở hàng trước quay đầu lại cười cười.

“Thế, ở thời cổ đại, chắc là bác được nhiều cô gái yêu lắm nhỉ.” Tây Tử thu ánh mắt, quay sang nhìn Đinh Nghi. Từ nãy cô vẫn luôn ở trong trạng thái căng thẳng cao độ, cô cũng cảm thấy mình quả thực nên phân tán đầu óc đi một chút.

“Chuyện này thì tôi chịu, tôi không hứng thú với những người yêu mình, mà chỉ hứng thú với những cô mà tôi yêu thôi.”

“Thời đại này, người có thể bắt kịp mọi thứ mà lại còn xuất sắc được như bác thực sự không nhiều đâu.”

“Ừm... không không, thường tôi không bao giờ quấy rầy những cô gái mà tôi yêu, tôi tin theo lời của Goethe: Anh yêu em, nào có liên quan gì tới em?”

Tây Tử chỉ nhìn Đinh Nghi cười, không nói gì.

Đinh Nghi lại tiếp lời: “À, giá mà tôi cũng có thái độ này với ngành vật lý thì tốt quá. Bấy lâu nay tôi vẫn luôn cảm thấy, niềm tiếc hận lớn nhất cuộc đời mình chính là bị Hạt trí tuệ che mắt. Kỳ thực, nghĩ thoáng ra một chút: chúng ta tìm hiểu quy luật, nào có liên quan gì đến quy luật đâu chứ? Có lẽ đến một ngày nào đó, loài người hoặc giả là thứ gì đó tìm hiểu được quy luật đến mức độ thế này: không chỉ có thể dùng nó thay đổi hiện thực của bản thân họ, mà thậm chí còn có thể thay đổi cả vũ trụ, có thể vo tròn các tinh hệ lại thành hình dạng mà họ muốn, nhưng thế thì sao chứ? Quy luật vẫn không thay đổi, đúng vậy đấy, nó vẫn cứ ở đó, nó là tồn tại duy nhất không thể bị thay đổi, vĩnh viễn trẻ mãi, giống như người tình trong ký ức của chúng ta vậy...” Đinh Nghi nói, đoạn chỉ tay ra dải Ngân Hà lấp lánh ngoài cửa sổ: “Nghĩ đến đây, tôi liền không còn phiền muộn nữa.”

Viên trung tá lắc đầu thất vọng với chủ đề mới của câu chuyện, “Bác Đình, hay là quay lại chuyện người đẹp như nước đi.”

Đình Nghi không còn hứng thú nữa, Tây Tử cũng không nói năng gì, cả bọn đều chìm vào im lặng. Thoáng sau, tàu Bọ Ngựa đã hiện ra trong tầm mắt, tuy rằng vẫn chỉ là một điểm sáng nằm ngoài xa hơn hai trăm ki lô mét. Tàu chuyên chở xoay một trăm tám mươi độ, ống xả động cơ quay về phía trước, bắt đầu quá trình giảm tốc.

Lúc này, hạm đội nằm ở phía trước tàu chuyên chở, cách chừng tám trăm ki lô mét. Trong vũ trụ, đây chỉ là một khoảng cách khổng lồ đáng nhắc đến, nhưng lại đủ để những chiến hạm khổng lồ biến thành chấm nhỏ, chỉ có thể phân biệt hạm đội với nền sao dày đặc phía sau nhờ đội hình chỉnh tề nghiêm ngặt. Đội hình hình chữ nhật trông như thể một tấm lưới chụp lên dải Ngân Hà. Sự hỗn độn của biển sao và sự quy củ của đội hình trông tương phản rõ nét - khi khoảng cách biến khổng lồ thành bé nhỏ, quy luật sắp xếp liền thể hiện sức mạnh của mình. Trong hạm đội và ở Trái đất xa xôi phía sau kia, rất nhiều người nhìn thấy hình ảnh này đều có cảm giác, đây chính là minh họa cho những gì Đình Nghi vừa nói khi nãy.

Khi hiện tượng quá tải do giảm tốc chấm dứt, tàu chuyên chở đã áp sát thân tàu Bọ Ngựa. Quá trình này diễn ra cực nhanh, trong cảm giác của những người trên tàu chuyên chở, dường như tàu Bọ Ngựa bỗng thành linh mọc ra giữa không gian vũ trụ. Việc kết nối mau chóng hoàn thành, vì Bọ Ngựa là phi thuyền không người lái, trong khoang tàu không có không khí, bốn người đội khảo sát đều mặc trang phục phi hành gia loại nhẹ. Sau khi nhận được chỉ thị cuối cùng từ hạm đội, họ lần lượt nối đuôi nhau đi qua cửa khoang đổ bộ trong trạng thái không trọng lượng, tiến vào bên trong tàu Bọ Ngựa.

Tàu Bọ Ngựa chỉ có một khoang chính hình cầu, Giọt Nước đang lơ lửng ở chính giữa khoang tàu này. So với hình ảnh họ thấy trên tàu Lượng Tử, màu sắc của nó đã hoàn toàn thay đổi, tối đi và dẹt hơn rất nhiều. Nguyên

nhân hiển nhiên là do thế giới bên ngoài phản chiếu trên bề mặt nó giờ đã khác, còn bản thân bề mặt phản xạ toàn phần của Giọt Nước vốn không có màu sắc gì cả. Bên trong khoang chính tàu Bọ Ngựa chất đống các loại thiết bị, bao gồm cả cánh tay máy đã xếp lại, ngoài ra còn có mấy đống mẫu vật đá thu thập trên vành đai tiểu hành tinh. Giọt Nước nằm lơ lửng giữa không gian toàn máy móc và đất đá ấy, lại một lần nữa phô ra sự đối lập giữa cái đẹp tinh tế và sự thô kệch, giữa mỹ học và kỹ thuật.

“Trông như một giọt nước mắt của Đức Mẹ.” Tây Tử trầm trồ.

Câu nói của cô truyền ra khỏi tàu Bọ Ngựa với vận tốc ánh sáng, nhận được sự đồng tình trước tiên là của hạm đội, rồi ba tiếng sau đó, là của toàn bộ thế giới loài người. Trong đội khảo sát, viên trung tá và Tây Tử, còn cả thiếu tá đến từ Hạm đội châu Âu kia nữa, đều là những người bình thường, vì gặp được cơ hội không ngờ đến nên mới được đứng ở vị trí trung tâm nhất vào thời khắc đỉnh điểm trong lịch sử văn minh này. Khi đối mặt với Giọt Nước ở khoảng cách gần như thế, họ đều có chung một cảm giác: nỗi lạ lẫm với thế giới xa xôi kia đã biến mất, thay vào đó là một thứ khát khao mạnh mẽ được công nhận. Đúng thế, trong vũ trụ mênh mông lạnh lẽo này, cùng là sự sống hữu cơ đã là một thứ duyên phận, một thứ duyên phận mà có lẽ phải tu đến mấy tỷ năm mới có được, thứ duyên phận ấy khiến người ta tràn ngập một tình yêu vượt qua thời gian và không gian. Lúc này đây, Giọt Nước khiến cho họ cảm nhận được tình yêu đó, mọi hố ngăn thù địch đều có thể xóa nhòa trong tình yêu này. Mắt Tây Tử đã ươn ướt, ba tiếng sau, sẽ có mấy tỷ người khác cũng lệ nóng rưng rưng giống như cô.

Nhưng Đinh Nghi lại bình thản và lặng lẽ quan sát mọi thứ từ phía sau, “Tôi thấy một thứ khác nữa,” ông nói, “Một thứ lớn lao hơn nhiều. Một cảnh giới quên cả bản thân lẫn tha nhân, một nỗ lực muốn thu lấy hết thủy thông qua phong kín bản thân mình.”

“Bác nói triết học quá, tôi nghe chẳng hiểu gì lắm.” Tây Tử vừa cười vừa rơi nước mắt.

“Tiến sĩ Đinh, chúng ta không có nhiều thời gian.” Viên trung tá ra hiệu cho Đinh Nghi tiến lên trước, vì người đầu tiên tiếp xúc với Giọt Nước phải là ông.

Đinh Nghi chậm chậm lướt đến phía trước Giọt Nước, đặt một bàn tay lên bề mặt nó. Ông chỉ có thể tiếp xúc với nó qua găng tay, nhằm đề phòng mặt gương ở độ 0 tuyệt đối làm bỏng lạnh. Tiếp sau đó, ba viên sĩ quan cũng bắt đầu chạm vào Giọt Nước.

“Trông có vẻ mong manh quá, chỉ sợ làm vỡ nó mất thôi.” Tây Tử thì thầm.

“Không cảm thấy có chút lực ma sát nào cả,” viên trung tá kính ngạc nói, “bề mặt này trơn nhẵn quá.”

“Có thể trơn nhẵn đến mức độ nào?” Đinh Nghi hỏi.

Để trả lời câu hỏi này, Tây Tử lấy trong túi bộ đồ phi hành gia ra một thiết bị hình ống, đó là một chiếc kính hiển vi. Cô chạm đầu ống kính vào bề mặt Giọt Nước, có một màn hình nhỏ gắn trên thiết bị cho thấy hình ảnh bề mặt sau khi phóng đại. Trên màn hình hiển thị vẫn là mặt gương trơn nhẵn.

“Phóng đại bao nhiêu lần vậy?” Đinh Nghi hỏi.

“Một trăm lần.” Tây Tử chỉ vào một con số nằm ở góc màn hình hiển thị, đồng thời chỉnh hệ số phóng đại lên một nghìn lần.

Bề mặt sau khi phóng đại vẫn là mặt gương trơn nhẵn.

“Cái này của cô hỏng rồi à?” Viên trung tá hỏi.

Tây Tử rút ống kính hiển vi ra khỏi bề mặt Giọt Nước, đặt lên mặt nạ bảo hộ của bộ đồ phi hành gia mình đang mặc, ba người khác đều chụm lại

nhìn màn hình, trông thấy bề mặt chiếc mặt nạ bảo hộ được phóng đại lên một nghìn lần. Bề mặt nhìn bằng mắt thường trông cũng trơn nhẵn như Giọt Nước kia trở nên xù xì lổm chổm như bãi đá dăm trên màn hình hiển thị. Tây Tử lại áp ống kính hiển vi lên bề mặt Giọt Nước, trên màn hình lại xuất hiện mặt gương trơn nhẵn, không khác gì bề mặt không được phóng to ở xung quanh.

“Tăng hệ số phóng đại lên gấp mười lần nữa.” Đinh Nghi nói.

Yêu cầu này vượt quá khả năng của hệ thống quang học, Tây Tử thực hiện một loạt thao tác, chuyển từ phóng đại quang học sang hiển vi điện tử, hiện tại hệ số phóng đại đã là mười nghìn lần.

Bề mặt sau khi phóng đại vẫn là mặt gương trơn nhẵn. Trong khi đó, chỉ cần phóng đại lên gấp một nghìn lần là bề mặt nhẵn nhất mà loài người có thể gia công đã bộc lộ ra hết vẻ xù xì thô ráp, giống hệt như gương mặt của người đẹp khổng lồ trong mắt Gulliver.

“Tăng lên gấp một trăm nghìn lần.” Viên trung tá nói.

Thứ họ thấy vẫn là mặt gương trơn nhẵn.

“Một triệu lần.”

Vẫn là mặt gương trơn nhẵn.

“Mười triệu lần!”

Với hệ số phóng đại như vậy, đã có thể thấy được các đại phân tử^[63] rồi, nhưng trên màn hình hiển thị vẫn là mặt gương trơn nhẵn, không hề thấy dù chỉ một chút gồ ghề lổm lổm, độ bóng hoàn toàn không sai lệch chút gì với bề mặt không được phóng đại ở xung quanh.

“Tăng hệ số lên thêm chút nữa!”

Tây Tử lắc đầu, đây đã là giá trị cực đại mà kính hiển vi điện tử có thể đạt tới.

Hơn hai trăm năm trước, trong tiểu thuyết khoa học viễn tưởng *2001: A space Odyssey*, tác giả Arthur Clarke đã miêu tả một khối đá màu đen mà một nền văn minh cực kỳ tiên tiến ngoài hành tinh để lại trên Mặt trăng, nhân viên khảo sát dùng thước đo bình thường để đo khối đá, tỷ lệ độ dài ba chiều lần lượt là 1:3:9. Sau đó, bất kể là dùng phương pháp đo lường nào khác có độ chính xác cao hơn, với độ chính xác cao nhất của công nghệ đo lường trên Trái đất, tỷ lệ ba chiều của khối đá ấy vẫn chuẩn xác là 1:3:9, hoàn toàn không sai sót. Clarke viết: nền văn minh ấy đã dùng phương thức này để phô trương sức mạnh của mình một cách ngạo mạn.

Lúc này đây, loài người đang đối mặt với một sự phô trương sức mạnh còn ngạo mạn hơn thế.

“Thực sự có bề mặt trơn nhẵn tuyệt đối sao?” Tây Tử kinh ngạc thốt lên.

“Có chứ,” Đinh Nghi nói, “Bề mặt của sao neutron gần như là trơn nhẵn tuyệt đối^[64].”

“Nhưng khối lượng của thứ này hoàn toàn bình thường mà^[65]!”

Đinh Nghi ngẫm nghĩ giây lát, đưa mắt nhìn xung quanh, đoạn nói: “Kết nối với máy tính trên tàu, xác định xem lúc bắt giữ, ngàm kẹp của cánh tay máy ở vị trí nào.”

Việc này do nhân viên giám trắc ở hạm đội thực hiện, máy tính trên tàu Bộ Ngựa phát ra mấy chùm laser cực mảnh màu đỏ đánh dấu vị trí tiếp xúc của ngàm kẹp bằng thép trên bề mặt Giọt Nước. Tây Tử dùng kính hiển vi quan sát bề mặt tại một trong những vị trí đó, phóng đại mười triệu lần, vẫn chỉ thấy một mặt gương trơn nhẵn không tì vết.

“Áp lực trên bề mặt tiếp xúc là bao nhiêu?” Viên trung tá hỏi, họ nhanh chóng nhận được câu trả lời từ hạm đội: khoảng hai trăm kg/cm².

Bề mặt trơn nhẵn rất dễ bị cào xước, nhưng bề mặt chỗ ngàm kẹp kim loại tiếp xúc của Giọt Nước lại không hề có vết tích gì.

Đình Nghi lướt ra xa, tìm kiếm gì đó trong khoang tàu, lúc quay lại, trên tay ông cầm một cây búa địa chất, có lẽ bị bỏ lại khi kiểm tra mẫu vật khoáng thạch trên tàu. Những người còn lại chưa kịp ngăn, ông đã dùng búa địa chất gõ mạnh lên mặt gương. Chỉ nghe một tiếng “đình” trong trẻo du dương, như thể gõ vào ngọc thạch. Âm thanh này truyền tới qua thân thể ông, vì họ đang ở trong môi trường chân không, ba người còn lại đều không nghe thấy gì. Kế đó, Đình Nghi trở đầu cán búa chỉ ra chỗ bị gõ vào, Tây Tử lập tức chỉnh kính hiển vi quan sát điểm đó.

Hệ số phóng đại mười triệu lần, vẫn là mặt gương trơn nhẵn tuyệt đối.

Đình Nghi uể oải vứt búa đi, không nhìn Giọt Nước nữa, cúi đầu trầm tư, ánh mắt ba viên sĩ quan và cả hơn một triệu người trong hạm đội đều tập trung vào ông.

“Chỉ còn cách đoán thôi vậy.” Đình Nghi ngẩng đầu nói, “Các phân tử của thứ này xếp hàng ngay ngắn như đội danh dự vậy, đồng thời còn cố định nhau chặt chẽ, có biết chặt đến mức nào không? Các phân tử giống như bị đóng đinh chết cứng một chỗ vậy, thậm chí cả dao động của bản thân nó cũng biến mất luôn.”

“Đây chính là nguyên nhân nó ở độ 0 tuyệt đối^[66]!” Tây Tử nói, cô và hai viên sĩ quan còn lại đều hiểu ý nghĩa điều mà Đình Nghi vừa nói: trong các chất có mật độ bình thường, khoảng cách giữa các hạt nhân nguyên tử rất lớn, muốn cố định chặt chúng lại với nhau cũng khó ngang dùng thanh nổi cố định Mặt trời và tám hành tinh lớn lại thành một cái khung chịu lực đứng yên.

“Loại lực nào mới làm được điều này?”

“Chỉ có một thôi: lực tương tác mạnh^[67].” Qua mặt nạ bảo hộ, có thể trông thấy trán Đinh Nghi đã ướt đẫm mồ hôi.

“Thế này... Có khác gì dùng cung tên bắn lên Mặt trăng đâu^[68]?”

“Bọn họ quả thực đã bắn cung lên Mặt trăng được rồi đấy... Nước mắt của Đức Mẹ ư? Ha ha...” Đinh Nghi cười lạnh lùng, tiếng cười toát lên vẻ thô lương khiến người ta phải rùng mình. Ba viên sĩ quan cũng hiểu được hàm ý của tràng cười này: Giọt Nước không mong manh như nước mắt, ngược lại, độ cứng của nó còn cao gấp trăm lần chất cứng nhất trong Hệ Mặt trời, mọi vật chất của thế giới này đứng trước nó đều mỏng manh yếu ớt như tờ giấy, nó có thể xuyên thẳng qua Trái đất như một viên đạn bắn xuyên qua cục bơ mà bề mặt không hề xây xước dù chỉ một chút.

“Nó... đến đây để làm gì?” Viên trung tá buột miệng hỏi.

“Ai biết được? Có lẽ nó đúng là sứ giả, nhưng nó mang đến cho loài người một thông điệp khác...” Đinh Nghi nói, đồng thời rời ánh mắt khỏi Giọt Nước.

“Gì ạ?”

“Ta diệt người, nào có liên quan gì tới người?”

Câu nói này tiếp đến một khoảng tĩnh lặng, khi ba thành viên còn lại của đội khảo sát và hơn triệu con người của hạm đội đang nghiên ngẫm ý nghĩa của nó, Đinh Nghi đột nhiên kêu lên: “Chạy mau.” Hai chữ này được ông nói với giọng thấp trầm, nhưng liền ngay sau đó, ông đã giơ cả hai tay, hét toáng lên: “Lũ trẻ con ngốc nghếch, chạy... mau... đi!”

“Chạy đi đâu bây giờ?” Tây Tử kinh hoàng hỏi.

Chỉ chậm mấy giây so với Đinh Nghi, viên trung tá cũng ngộ ra được chân tướng, anh ta cũng tuyệt vọng hét lớn: “Hạm đội! Hạm đội mau tản ra!”

Nhưng tất cả đều đã muộn, lúc này tín hiệu đã bị gây nhiễu nghiêm trọng, hình ảnh truyền đi từ tàu Bọ Ngựa vụn vụn rồi biến mất, hạm đội không nghe được lời cảnh báo cuối cùng của viên trung tá.

Ở đầu nhọn phần đuôi Giọt Nước xuất hiện một vòng ánh sáng màu xanh lam, mới đầu rất nhỏ, nhưng rất sáng, khiến mọi thứ xung quanh nó đều bao trùm trong ánh sáng xanh, rồi nhanh chóng mở rộng, màu sắc chuyển từ xanh lam sang vàng rồi cuối cùng thành sắc đỏ, tựa hồ vòng ánh sáng không phải do Giọt Nước sinh ra, mà Giọt Nước vừa mới chui ra khỏi cái vòng ánh sáng đó vậy. Khi vòng ánh sáng mở rộng, độ sáng của nó cũng giảm dần, khi mở rộng đến chừng gấp đôi đường kính lớn nhất của Giọt Nước thì tắt hẳn. Cùng lúc đó, một vòng ánh sáng xanh lam khác xuất hiện ở chóp đuôi, cũng giống như cái trước, nó mở rộng, đổi màu và giảm dần độ sáng rồi nhanh chóng tắt đi. Các vòng ánh sáng cứ vậy không ngừng xuất hiện và biến mất ở phần đuôi Giọt Nước, tần suất khoảng hai ba lần mỗi giây, dưới sức đẩy của vòng ánh sáng, Giọt Nước bắt đầu chuyển động rồi nhanh chóng tăng tốc.

Bốn người của đội khảo sát không có cơ hội nhìn thấy vòng ánh sáng thứ hai xuất hiện, khi vòng ánh sáng thứ nhất hiện ra, bọn họ đều đã bốc hơi trong nháy mắt ở nhiệt độ siêu cao gần bằng nhiệt độ ở tâm Mặt trời.

Thân tàu Bọ Ngựa phát ra ánh sáng đỏ, nhìn từ bên ngoài trông như thể chiếc đèn lồng giấy vừa được thả lên ngọn nến bên trong. Cùng lúc, thân tàu kim loại tan chảy ra như sáp ong. Thế nhưng, quá trình tan chảy vừa bắt đầu, phi thuyền đã nổ tung. Sau khi nổ, tàu Bọ Ngựa gần như không còn lại mảnh vụn nào ở thể rắn, toàn bộ thân tàu kim loại đều biến thành chất dịch cháy trắng xóa bắn tung tóe vào không gian.

Từ khoảng cách một nghìn ki lô mét, hạm đội quan sát được rất rõ vụ nổ tàu Bọ Ngựa, lý giải đầu tiên của tất cả mọi người chính là Giọt Nước đã tự hủy, trước tiên họ ngậm ngùi thương xót cho bốn thành viên đội khảo sát đã hy sinh, sau đó lấy làm thất vọng vì Giọt Nước không phải sứ giả hòa bình. Có điều, toàn thể nhân loại đều không có sự chuẩn bị tâm lý tối thiểu cho sự việc sắp sửa diễn ra.

Hiện tượng dị thường đầu tiên là do hệ thống giám trắc không gian của hạm đội phát hiện. Khi xử lý hình ảnh vụ nổ tàu Bọ Ngựa, máy tính phát hiện có một mảnh vỡ không bình thường. Hầu hết các mảnh vỡ đều là kim loại ở trạng thái nóng chảy, sau vụ nổ, chúng đều chuyển động đều trong không gian với gia tốc bằng 0, chỉ có một mảnh duy nhất là không ngừng gia tốc. Dĩ nhiên, chỉ có máy tính mới phát hiện được một sự kiện nhỏ như vậy giữa vô số mảnh vỡ bắn tung tóe khắp phía. Nó lập tức lục tìm trong cơ sở dữ liệu và cơ sở tri thức^[69], trích xuất một lượng lớn tư liệu bao gồm toàn bộ thông tin về tàu Bọ Ngựa, sau đó đưa ra mấy chục cách giải thích cho mảnh vỡ kỳ lạ này, nhưng không giải thích nào chính xác.

Máy tính cũng giống như loài người, không ý thức được vụ nổ này chỉ hủy diệt có tàu Bọ Ngựa và đội khảo sát bốn người trên tàu, chứ không bao gồm một thứ khác.

Đối với mảnh vụn đang gia tốc này, hệ thống giám trắc không gian của hạm đội chỉ đưa ra báo động cấp 3, vì nó không lao thẳng về phía hạm đội mà bay về một góc đội hình hình chữ nhật. Theo hướng bay hiện tại, nó sẽ lướt qua bên ngoài đội hình mà không va trúng bất cứ mục tiêu nào trong hạm đội. Lẫn giữa rất nhiều báo động cấp 1 được phát ra cùng thời điểm tàu Bọ Ngựa phát nổ, báo động cấp 3 này đã hoàn toàn bị bỏ qua. Nhưng máy tính cũng chú ý đến gia tốc cực cao của mảnh vỡ này, khi bay được chừng ba trăm ki lô mét, nó đã vượt quá vận tốc vũ trụ cấp 3, và lại vẫn còn tiếp tục tăng tốc. Bởi vậy, mức báo động đã được nâng lên cấp 2, nhưng vẫn bị bỏ qua. Mảnh vỡ bay hết khoảng cách một nghìn năm trăm ki lô mét

từ điểm xảy ra vụ nổ về phía góc đội hình mất khoảng năm mươi giây, khi nó đến góc đội hình, vận tốc đã đạt 31,7 km/s. Lúc này, nó nằm ở ngoại vi đội hình chiến hạm, cách con tàu gần nhất ở góc hình chữ nhật là Biên Cương Vô Hạn một trăm sáu mươi ki lô mét. Nhưng từ đó mảnh vỡ không bay tiếp lướt qua đội hình, mà ngoặt một góc nhọn ba mươi độ, hoàn toàn không hề giảm tốc, bay thẳng về phía Biên Cương Vô Hạn. Trong khoảng hai giây nó cần để vượt qua khoảng cách này, máy tính lại giảm mức báo động xuống cấp 3. Theo suy luận của máy tính, mảnh vỡ này không phải là một thực thể có khối lượng, vì nó vừa thực hiện một chuyển động hoàn toàn bất khả theo lý thuyết động lực học hàng không vũ trụ: chuyển hướng gấp khúc với góc nhọn mà không hề giảm tốc khi đang chuyển động với vận tốc gấp đôi vận tốc vũ trụ cấp 3, cũng gần như không khác gì va chạm vào bức tường thép với vận tốc đó. Nếu đây là một thiết bị bay, bên trong có một khối kim loại, vậy thì quá tải khi chuyển hướng sẽ ép khối kim loại đó thành màng mỏng trong nháy mắt. Vì vậy, mảnh vỡ này chỉ có thể là ảo ảnh.

Cứ như vậy, Giọt Nước lao về phía Biên Cương Vô Hạn với vận tốc gấp đôi vận tốc vũ trụ cấp 3, lúc này, nó đang bay trên một đường thẳng so với hàng đầu tiên của hạm đội.

Giọt Nước lao vào một điểm nằm ở một phần ba cuối tàu Biên Cương Vô Hạn, rồi xuyên qua như thể xuyên qua một cái bóng, hoàn toàn không có bất cứ lực cản nào. Vì tốc độ nó đi qua cực nhanh, ở vị trí nó đi vào và đi ra trên thân tàu chỉ xuất hiện hai cái lỗ tròn trịa ngay ngắn, đường kính bằng với chỗ phình ra to nhất của Giọt Nước. Thế nhưng, lỗ tròn vừa xuất hiện liền biến dạng rồi mất tăm, vì vỏ tàu xung quanh đều đã tan chảy dưới tác động của nhiệt lượng sinh ra do va chạm ở tốc độ cao và nhiệt độ cực cao của vòng ánh sáng phát ra từ động cơ đẩy của Giọt Nước. Đoạn thân tàu bị va chạm nhanh chóng đỏ rực lên, màu đỏ lan từ điểm va chạm ra ngoài, nhanh chóng bao trùm một nửa tàu Biên Cương Vô Hạn, con tàu khổng lồ trông như thể một khối sắt vừa được rút ra khỏi lò luyện.

Giọt Nước xuyên qua Biên Cương Vô Hạn rồi tiếp tục bay với tốc độ 30 km/s, vượt qua khoảng cách chín mươi ki lô mét mất ba giây, trước tiên xuyên thủng tàu Viễn Phương xếp cạnh tàu Biên cương Vô Hạn trên hàng đầu tiên, kế đó nó xuyên qua tàu Còi Sương Mù, Nam Cực và Cực Hạn, thân các tàu này ngay lập tức nóng đỏ lên, trông như thể hàng đầu tiên của hạm đội lần lượt thắp lên một dãy đèn đỏ.

Biên Cương Vô Hạn bắt đầu phát nổ. Cũng như những chiến hạm bị Giọt Nước xuyên qua sau đó, vị trí bị đâm vào trên thân tàu chính là khoang chứa nhiên liệu nhiệt hạch. Không giống như tàu Bọ Ngựa chỉ là vụ nổ thông thường xảy ra do tác động của nhiệt độ cực cao, với tàu Biên Cương Vô Hạn, một phần nhiên liệu hạt nhân đã bị kích hoạt phản ứng nhiệt hạch. Không ai biết phản ứng nhiệt hạch ấy do nhiệt độ siêu cao của vòng ánh sáng xanh kích hoạt hay còn do nhân tố khác. Quả cầu lửa sinh ra từ phản ứng nhiệt hạch xuất hiện ở điểm va chạm, rồi nhanh chóng bùng lớn, toàn bộ hạm đội bị ánh sáng mạnh chiếu rọi, nổi bật lên trên nền không gian vũ trụ như lông thiên nga đen, khiến biển sao dải Ngân Hà cũng trở nên âm đạm nhợt nhạt.

Các quả cầu lửa cũng lần lượt xuất hiện trên tàu Viễn Phương, Còi Sương Mù, Nam Cực và Cực Hạn.

Trong tám giây tiếp theo, Giọt Nước xuyên qua thêm mười chiến hạm liên sao nữa.

Lúc này, quả cầu lửa nở lớn đã nuốt trọn toàn bộ tàu Biên Cương Vô Hạn, sau đó bắt đầu thu nhỏ lại. Đồng thời, những quả cầu lửa sinh ra từ phản ứng nhiệt hạch cũng rực lên và nở lớn ở các con tàu bị Giọt Nước xuyên qua khác.

Giọt Nước tiếp tục bay theo cạnh dài của đội hình hình chữ nhật, xuyên qua hết chiến hạm này đến chiến hạm khác, cách nhau không đến một giây đồng hồ.

Lúc này, trên con tàu đầu tiên bị Giọt Nước xuyên qua là Biên Cương Vô Hạn, quả cầu lửa đã tắt lụi, thân tàu đã tan chảy hết giờ nổ tung, một triệu tấn kim loại ở thể lỏng phát sáng màu đỏ sậm bắn tóe ra theo hình sao tua tủa, tựa như một đóa hoa nở rộ. Kim loại nóng chảy không gặp lực cản nào bay tung tóe trong không gian vũ trụ, tạo nên một cơn mưa dung nham kim loại nóng bỏng khắp mọi hướng.

Giọt Nước tiếp tục tiến về phía trước, thẳng một đường xuyên qua thêm nhiều chiến hạm, ở phía sau nó, lúc nào cũng có khoảng mười quả cầu lửa đang bùng cháy. Dưới ánh sáng của những mặt trời nhỏ nóng hừng hực này, toàn thể đội hình hạm đội cũng sáng rực lên như bị đốt, trở thành một vùng biển ánh sáng mênh mang. Phía sau những quả cầu lửa đó, các chiến hạm bị tan chảy nối tiếp nhau nổ tung và bắn tóe ra, từng đợt sóng kim loại nóng chảy lan ra cuộn cuộn trong vũ trụ, tựa như biển nham thạch nóng chảy bị ném xuống từng khối đá khổng lồ.

Giọt Nước hoàn thành quãng đường hai nghìn ki lô mét trong một phút mười tám giây, xuyên qua một trăm chiến hạm hàng đầu tiên trong đội hình hình chữ nhật của hạm đội liên hợp.

Khi Adam, chiến hạm cuối cùng của hàng đầu tiên bị quả cầu lửa sinh ra từ phản ứng nhiệt hạch nuốt trọn, ở đầu hàng, kim loại nóng chảy bắn tóe đã thừa dần do phát tán và nguội đi. Ở tầm vự nổ, nơi từng là tàu Biên Cương Vô Hạn cách đây hơn một phút gần như đã không còn gì nữa. Các chiến hạm Viễn Phương, Còi Sương Mù, Nam Cực, Cực Hạn... đều lần lượt biến thành kim loại nóng chảy bắn tóe rồi biến mất. Khi quả cầu lửa cuối cùng trong hàng tắt lụi, vũ trụ lại tối sầm như trước. Những khối kim loại nóng chảy bắn ra rồi từ từ nguội đi vốn đã không còn thấy rõ, nhưng sau khi vũ trụ tối tăm trở lại, ánh sáng đỏ sậm của chúng lại một lần nữa hiện ra, như một dòng sông máu dài hơn hai nghìn ki lô mét.

Sau khi xuyên qua chiến hạm Adam ở cuối hàng thứ nhất, Giọt Nước bay một đoạn ngắn khoảng tám mươi ki lô mét vào không gian trống trải

phía trước, rồi một lần nữa thực hiện cú chuyển hướng theo góc nhọn mà ngành động lực học hàng không vũ trụ của loài người không thể nào giải thích nổi. Lần này, góc chuyển hướng còn nhỏ hơn lần trước, chỉ khoảng mười lăm độ, gần như là đột nhiên quay đầu bay ngược lại, mà vẫn giữ nguyên tốc độ không đổi. Kế đó, sau một lần điều chỉnh phương hướng nhỏ, nó đã bay trên đường thẳng hàng thứ hai của đội hình hình chữ nhật (sau vụ hủy diệt vừa rồi, đây đã trở thành hàng thứ nhất). Giọt Nước lao về chiến hạm Hằng Hà đứng đầu bên này đội ngũ với vận tốc 30 km/s.

Đến tận thời điểm này, hệ thống chỉ huy của hạm đội liên hợp vẫn không có bất cứ phản ứng nào.

Hệ thống thông tin chiến trường của hạm đội đã hoàn thành nhiệm vụ một cách đáng tin cậy, qua mạng lưới giám trắc khổng lồ, nó đã ghi lại hoàn chỉnh toàn bộ thông tin trên chiến trường trong một phút mười tám giây trước đó. Lượng thông tin này cực lớn, trong thời gian ngắn chỉ có hệ thống quyết sách trên chiến trường của máy tính là đủ khả năng tiến hành phân tích. Sau khi phân tích, nó rút ra kết luận như sau:

Ở vùng không gian lân cận xuất hiện một lực lượng vũ trang mạnh mẽ của kẻ địch, chúng đang tấn công hạm đội của ta. Nhưng máy tính không có bất cứ thông tin nào về lực lượng này, chỉ có hai điểm có thể xác định: thứ nhất, quân địch nằm ở phía Giọt Nước, thứ hai, lực lượng này hoàn toàn vô hình trước các phương thức thăm dò của quân ta.

Lúc này, các sĩ quan chỉ huy hạm đội đều đã tê liệt vì cơn sốc. Trong quá trình nghiên cứu chiến thuật và chiến lược chiến tranh không gian suốt hai trăm năm, họ đã đặt ra vô số tình huống cực đoan trên chiến trường, nhưng việc tận mắt chứng kiến một trăm chiến hạm nổ tung trong một phút đồng hồ như một băng pháo vẫn vượt quá khả năng chịu đựng tâm lý của bọn họ. Khi đối mặt với các thông tin tràn về cuồn cuộn như nước thủy triều từ hệ thống thông tin chiến trường, bọn họ chỉ còn biết dựa vào phân tích và phán đoán của hệ thống quyết sách trên chiến trường, và ra sức tìm kiếm hạm đội

vô hình không hề tồn tại kia. Lực lượng giám trắc chiến trường bắt đầu hướng về vũ trụ xa xôi mà bỏ qua mối nguy hiểm trước mắt. Thậm chí, còn có khá nhiều người cho rằng, kẻ địch vô hình hùng mạnh này có thể là một lực lượng ngoài hành tinh thứ ba, không phải nhân loại hay người Tam Thế, bởi lẽ trong vô thức, họ đã coi thế giới Tam Thế là một kẻ thất bại nhỏ bé yếu ớt rồi.

Nguyên nhân hệ thống giám trắc chiến trường của hạm đội không phát hiện ra sự tồn tại của Giọt Nước từ sớm, chủ yếu là bởi Giọt Nước vô hình đối với tất cả các radar sử dụng bước sóng dài, vì thế, chỉ có thể phát hiện ra bằng cách phân tích hình ảnh trong dải sóng ánh sáng nhìn thấy được, mà trong số các thông tin giám trắc chiến trường trong không gian, hình ảnh ở dải sóng ánh sáng nhìn thấy được không hề được coi trọng như thông tin của radar. Khi cuộc tấn công diễn ra, các mảnh vụn từ vụ nổ bắn như mưa trong không gian, đa phần là kim loại lỏng bị tan chảy trong nhiệt độ cao của vụ nổ hạt nhân. Khi bắn ra khỏi vụ nổ, hầu hết chúng có dạng giọt lỏng, lượng kim loại tan chảy ở mỗi chiến hạm bị hủy diệt đều lên đến cả triệu tấn, sinh ra một lượng mảnh vụn khổng lồ, mà một phần không nhỏ lại có kích cỡ và hình dạng tương tự Giọt Nước, vì vậy hệ thống phân tích hình ảnh trên máy tính khó lòng phân biệt được Giọt Nước giữa vô số những mảnh vụn đó. Huống hồ, gần như tất cả các sĩ quan chỉ huy đều cho rằng Giọt Nước đã tự hủy trong vụ nổ tàu Bọ Ngựa, nên không ai ra mệnh lệnh yêu cầu hệ thống phân tích theo hướng này.

Cùng lúc đó, một số tình huống khác cũng khiến chiến trường càng thêm hỗn loạn. Các mảnh vụn bắn ra từ các chiến hạm hàng đầu tiên nhanh chóng bay đến hàng thứ hai, hệ thống phòng ngự tác chiến trên các chiến hạm liền lập tức phản ứng, bắn ra tia laser cao năng lượng và pháo điện từ ngăn lại. Các mảnh vụn này chủ yếu là kim loại bị nóng chảy do quả cầu lửa sinh ra từ phản ứng nhiệt hạch, có kích cỡ khác nhau, trong quá trình bay đã bị nhiệt độ thấp ngoài không gian làm cho nguội đi một phần, nhưng chỉ có phần vỏ ngoài là nguội và cứng lại, bên trong vẫn là kim loại nóng

cháy. Sau khi bị bắn trúng, những mảnh vụn này lại vỡ tan bắn tung tóe ra như hoa lửa. Chẳng mấy chốc, giữa hàng thứ hai và “dòng sông máu” ở hàng đầu tiên của đội hình hạm đội đã xuất hiện một tấm chắn bằng lửa nằm song song. Nó không ngừng bùng nổ, cuộn cuộn sôi trào, tựa như biển lửa mênh mông từ phía kẻ thù vô hình kia tràn về. Mật độ các mảnh vụn dày đặc như mưa đã khiến hệ thống phòng ngự không ngăn được hết, một phần khá lớn đã xuyên qua được hỏa lực phòng ngự, bắn trúng thân tàu. Những dòng kim loại hỗn hợp cả thể rắn và thể lỏng này có lực xung kích và phá hoại khá lớn, một số chiến hạm thuộc hàng thứ hai đã bị tổn thương vỏ tàu nghiêm trọng, thậm chí còn bị bắn thủng, còi báo động áp suất giảm rít lên thê lương... Cuộc chiến đấu rục rở lóa mắt với các mảnh vụn thu hút phần lớn sự chú ý, trong tình trạng này, hệ thống máy tính chỉ huy và con người đều khó mà tránh khỏi ảo giác hạm đội đang kịch liệt giao chiến với kẻ thù trong không gian, không người và máy tính nào để ý đến tử thần bé nhỏ đang sắp hủy diệt tới hàng thứ hai của hạm đội kia cả.

Vì thế, khi Giọt Nước lao về phía tàu Hăng Hà, một trăm chiến hạm hàng thứ hai vẫn cứ xếp thành một đường thẳng. Đây là đội hình chết.

Giọt Nước lao tới như tia chớp, trong mười giây ngắn ngủi nó đã xuyên qua các tàu Hăng Hà, Colombia, Chính Nghĩa, Masada, Proton, Viêm Đế, Đại Tây Dương, Thiên Lang, Lễ Tạ ơn, Tiền Tiến, Hán và Cơn Bão, tổng cộng mười hai chiến hạm liên sao. Giống như đợt hủy diệt hàng thứ nhất, sau khi bị Giọt Nước xuyên qua, các chiến hạm đầu tiên chuyển sang đỏ rực rồi bị nuốt trọn trong quả cầu lửa sinh ra từ phản ứng nhiệt hạch. Sau khi quả cầu lửa tắt, chiến hạm bị nung chảy liền hóa thành hàng triệu tấn kim loại nóng chảy phát ra ánh sáng màu đỏ sậm bắn đi. Trong cuộc hủy diệt thê thảm khốc liệt này, đội hình các chiến hạm xếp hàng ngang tựa như một sợi dây dẫn dài hai nghìn ki lô mét bị đốt cháy, sau khi bùng lên dữ dội thì chỉ còn lại đồng than phát ra chút ánh sáng đỏ nhờ nhờ.

Một phút hai mươi mốt giây sau, một trăm chiến hạm ở hàng thứ hai cũng hoàn toàn bị hủy diệt.

Sau khi xuyên qua chiến hạm ở cuối hàng thứ hai là tàu Meiji, Giọt Nước lao vút qua điểm chốt hàng, rồi lại chuyển hướng bằng một góc nhọn hoắt, lao về phía tàu Newton ở vị trí đầu tiên thuộc hàng thứ ba. Trong quá trình hàng thứ hai bị hủy diệt, các mảnh vụn đã tràn về phía hàng thứ ba. Trong đợt sóng mảnh vụn ào đến, có cả kim loại lỏng vẫn đang nóng chảy của các tàu hàng thứ hai, và cả những mảnh vỡ đã lạnh cứng phần lớn bắn đến từ hàng thứ nhất. Cùng thời điểm hệ thống phòng ngự kích hoạt, đại bộ phận chiến hạm thuộc hàng thứ ba đã khởi động, bắt đầu chạy máy. Vì vậy, khác với hàng thứ nhất và thứ hai lúc đầu, đội ngũ hàng thứ ba đã không còn là một đường thẳng nữa. Có điều, một trăm chiến hạm về đại thể vẫn xếp thành một hàng. Sau khi xuyên qua tàu Newton, Giọt Nước đã cấp tốc điều chỉnh hướng bay, trong nháy mắt đã vượt qua khoảng cách hai mươi ki lô mét đâm xuyên qua tàu Khai Sáng nằm lệch ba ki lô mét so với tàu Newton. Xuyên ra khỏi tàu Khai Sáng, Giọt Nước lại chuyển hướng gắt, xông về phía tàu Kỳ Phấn Trắng đã nhích sang phía bên kia trục chính của đội ngũ và xuyên thủng nó. Cứ vậy, Giọt Nước bay hình gấp khúc, xuyên thủng từng chiến hạm của hàng thứ ba trong đội hình hạm đội. Trong khi bay gấp khúc, tốc độ của Giọt Nước không hề giảm đi, vẫn giữ khoảng 30 km/s. Các nhà phân tích sau này khi quan sát đường bay đã kinh hãi phát hiện, mỗi lần chuyển hướng Giọt Nước đều của một góc cực nhọn, chứ không tạo thành một đường cong mềm mại như các thiết bị bay trong vũ trụ của loài người. Tuyến đường bay như ma như quỷ này đã tiết lộ một phương thức chuyển động trong không gian hoàn toàn nằm ngoài khả năng lý giải của con người. Với kiểu chuyển động này, Giọt Nước tựa hồ như một cái bóng hoàn toàn không có trọng lượng, như thể ngòi bút của Thượng Đế, có thể chuyển động tùy ý mà hoàn toàn phớt lờ các nguyên lý động lực học. Trong quá trình hủy diệt hàng thứ ba, Giọt Nước thực hiện những cú chuyển hướng cấp tốc như vậy với tần suất mỗi giây từ hai đến ba lần, giống như mũi kim thêu của Thần Chết, linh hoạt đâm lên rồi lại đâm

xuống, xuyên qua một trăm chiến hạm của hàng thứ ba bằng một đường gấp khúc hủy diệt.

Giọt Nước mất hai phút ba mươi lăm giây để hủy diệt hàng thứ ba của hạm đội.

Lúc này, tất cả các chiến hạm còn lại đều đã khởi động. Đội hình hình chữ nhật đã hoàn toàn rối loạn, Giọt Nước vẫn tiếp tục tấn công những chiến hạm bắt đầu tản ra thưa thớt, tốc độ hủy diệt chậm dần lại, nhưng lúc nào cũng có ba đến năm quả cầu lửa sinh ra từ phản ứng nhiệt hạch đồng thời cháy lên giữa các con tàu. Dưới ánh sáng chết chóc của chúng, ánh sáng động cơ của các chiến hạm trở nên nhạt nhòa ảm đạm, trông như một đám đom đóm bị kinh hoàng.

Cho tới tận lúc này, hệ thống chỉ huy hạm đội vẫn hoàn toàn không hay biết gì về nguồn tấn công thực sự, chỉ một mực tập trung nguồn lực tìm kiếm hạm đội vô hình của quân thù tưởng tượng. Nhưng các phân tích chính xác đã bắt đầu xuất hiện, trong những phân tích đối với lượng thông tin khổng lồ mênh mông như biển mà hạm đội gửi đi sau này, người ta phát hiện phân tích gần với sự thật sớm nhất là do hai sĩ quan cấp thấp của Hạm đội châu Á đưa ra. Họ là thiếu úy Triệu Hâm - trợ lý giám định mục tiêu trên chiến hạm Phương Bắc và thượng úy Lý Duy - nhân viên điều khiển cấp trung của hệ thống vũ khí điện tử trên tàu Vạn Niên Côn Bằng. Dưới đây là bản ghi cuộc nói chuyện của họ:

Triệu Hâm: *Phương Bắc ở tọa độ TR317 gọi Vạn Niên Côn Bằng ở tọa độ EM986! Phương Bắc ở tọa độ TR317 gọi Vạn Niên Côn ở tọa độ EM986!*

Lý Duy: *Đây là Vạn Niên Côn Bằng ở tọa độ EM986, hãy chú ý, với thông tin cấp này, đàm thoại bằng lời từ tàu này qua tàu khác là trái với quy trình thời chiến.*

Triệu Hâm: Cậu là Lý Duy phải không? Triệu Hâm đây! Tôi đang muốn tìm cậu!

Lý Duy: chào cậu! Cậu còn sống tôi mừng quá!

Triệu Hâm: Thượng úy, là thế này, tôi có một phát hiện, muốn đưa lên tầng chia sẻ chung của các chỉ huy, nhưng không đủ quyền hạn, cậu giúp tôi được không!

Lý Duy: Quyền hạn của tôi cũng không đủ, nhưng mà giờ ở tầng chia sẻ chung của chỉ huy chắc chắn cũng có nhiều thông tin lắm rồi, cậu muốn đưa gì lên đây?

Triệu Hâm: Tôi đã phân tích hình ảnh trong dải sóng ánh sáng nhìn thấy được trên chiến trường..

Lý Duy: Lẽ ra cậu phải phân tích thông tin của radar chứ?

Triệu Hâm: Đây chính là sai lầm của hệ thống, trước tiên tôi đã phân tích hình ảnh trong dải sóng ánh sáng nhìn thấy được, chỉ trích xuất đặc điểm tốc độ, cậu biết tôi phát hiện ra cái gì không? Cậu biết là đang có chuyện gì xảy ra không?

Lý Duy: Hình như cậu đã biết?

Triệu Hâm: Cậu đừng nghĩ tôi phát điên rồi, chúng ta là bạn bè, cậu biết tôi mà.

Lý Duy: Cậu là động vật máu lạnh, chắc chắn là điên sau cái điên của thiên hạ, nói đi.

Triệu Hâm: Nói cho cậu biết, hạm đội điên rồi, chúng ta đang tự mình đánh mình đây!

Lý Duy:...

Triệu Hâm: Tàu Biên Cương Vô Hạn hủy diệt tàu Viễn Phương, tàu Viễn Phương bắn nổ tàu Còi Suong Mù, tàu Còi Suong Mù bắn nổ tàu Nam Cực, tàu Nam Cực...

Lý Duy: Cậu điên mẹ nó rồi!

Triệu Hâm: Cứ như thế, A tấn công B, B bị bắn trúng, trước khi nổ tung thì tấn công C, C bị bắn trúng, trước khi nổ tung lại tấn công D... mỗi chiến hạm bị bắn trúng đều như thế bị mắc phải bệnh truyền nhiễm, tấn công chiến hạm tiếp theo trong đội ngũ. Mẹ nó chú, như là trò quăngvthuộc nổ chuyền tay ấy, điên thật rồi!

Lý Duy: Sử dụng vũ khí gì?

Triệu Hâm: Tôi không biết, trong hình ảnh tôi trích xuất ra được có một vật thể bắn ra, cực nhỏ mà cực nhanh, mẹ nó chú, còn nhanh hơn cả đạn pháo điện từ của cậu ấy, mà lại còn rất chuẩn, lần nào cũng trúng khoang nhiên liệu!

Lý Duy: Gửi thông tin phân tích qua đây.

Triệu Hâm: Đã gửi rồi, số liệu thô và phân tích vector, cậu xem cho kỹ đi, đúng là gặp ma giữa ban ngày thật rồi!

(Kết luận phân tích của thiếu úy Triệu Hâm tuy rằng hoang đường, nhưng đã rất gần với sự thật. Lý Duy nghiên cứu tư liệu Triệu Hâm gửi qua trong nửa phút, trong khoảng thời gian này, lại có ba mươi chín chiến hạm nữa bị phá hủy.)

Lý Duy: Tôi chú ý đến tốc độ.

Triệu Hâm: Tốc độ gì?

Lý Duy: Tốc độ của vật thể nhỏ kia, tốc độ của nó hơi thấp hơn một chút khi bắn ra khỏi các chiến hạm, sau đó tăng tốc lên 30 km/s trong khi bay, bắn trúng mục tiêu tiếp theo, trước khi chiến hạm này nổ tung, tốc độ vật này bắn ra lại thấp hơn một chút, sau đó nó lại gia tốc...

Triệu Hâm: Thế thì có gì đâu...

Lý Duy: Điều tôi muốn nói là... hơi giống như là có ma sát.

Triệu Hâm: Ma sát? Ý cậu là sao?

Lý Duy: Mỗi khi xuyên qua mục tiêu, vật thể này gặp phải ma sát làm giảm tốc độ của nó.

Triệu Hâm:... Tôi để ý cách cậu nói rồi, tôi đâu có ngu, cậu nói cái vật thể này, cậu nói là nó xuyên qua mục tiêu... Vật thể đó chỉ có một thôi à?

Lý Duy: Nhìn ra bên ngoài đi, lại có một trăm chiến hạm nữa đi tong rồi.

...

Đoạn đối thoại này không phải bằng ngôn ngữ hiện đại trên hạm đội, mà là tiếng Trung của thế kỷ 21, qua cách nói chuyện cũng nghe ra được họ đều là người ngu đông. Số lượng người ngu đông phục vụ trong ba hạm đội lớn rất ít, và đều là những người tình lại từ hồi còn nhỏ tuổi. Kể cả là thế, khả năng tiếp thu kiến thức của họ cũng không bằng người hiện đại, vì vậy đa số những người này chỉ đảm nhiệm những chức vụ tương đối thấp trong hạm đội. Sau này, người ta phát hiện ra, trong cuộc hủy diệt khủng

khiếp ấy, trong số những sĩ quan và binh sĩ bình tĩnh lại sớm nhất và đưa ra phán đoán chính xác, người ngu đông chiếm một tỷ lệ rất lớn. Ví dụ như hai viên sĩ quan này, cấp bậc như họ thậm chí còn không có quyền sử dụng hệ thống phân tích cao cấp trên chiến hạm, vậy mà họ vẫn có thể đưa ra những phân tích và phán đoán xuất sắc như vậy.

Thông tin của Triệu Hâm và Lý Duy không được đưa lên cấp chỉ huy hạm đội, nhưng phân tích chiến trường của hệ thống chỉ huy cũng đang đi theo phương hướng chính xác. Trước tiên, bọn họ ý thức được kẻ địch vô hình mà hệ thống quyết sách chiến trường trên máy tính suy đoán vốn không hề tồn tại. Vì vậy, họ tập trung phân tích các thông tin trên chiến trường đã thu thập được. Sau khi kiểm tra và đối chiếu một lượng lớn các tư liệu hình ảnh chiến trường, rốt cuộc họ cũng phát hiện ra sự tồn tại của Giọt Nước. Trong các hình ảnh được phần mềm phân tích hình ảnh xuất ra, ngoại trừ vòng ánh sáng ở đuôi, Giọt Nước không thay đổi chút nào, vẫn là cái hình giọt nước hoàn mỹ đó. Chỉ có điều, bề mặt gương của nó phản chiếu ánh sáng của quả cầu lửa do phản ứng nhiệt hạch sinh ra và kim loại nóng chảy chuyển động với vận tốc cực cao, ánh sáng mạnh và sắc đỏ sẫm đan xen dày đặc, như thể một giọt máu đang bùng cháy. Kế đó, bước phân tích tiếp theo đã vạch ra tuyến đường tấn công của Giọt Nước.

Trong hai trăm năm nghiên cứu chiến lược chiến tranh không gian, loài người đã mừng tưng ra vô số khả năng khác nhau cho cuộc chiến tận thế. Trong tâm thức của các nhà chiến lược, hình ảnh kẻ thù lúc nào cũng to lớn mạnh mẽ, trên chiến trường không gian, loài người sẽ phải đối mặt với hạm đội chủ lực khổng lồ của thế giới Tam Thể, mỗi chiến hạm đều là những tòa thành chết chóc có kích cỡ ngang với một thành phố nhỏ. Tất cả các loại vũ khí và chiến thuật cực đoan nhất của kẻ thù đều đã được tính đến, trong đó điều khiến người ta kinh sợ nhất không gì hơn là khả năng hạm đội Tam Thể sử dụng vũ khí phản vật chất để tấn công, chỉ cần một khối phản vật chất bằng viên đạn súng tiểu liên thôi là đủ hủy diệt cả một chiến hạm liên sao.

Nhưng lúc này, hạm đội liên hợp lại phải đối diện với một sự thực: kẻ địch duy nhất chỉ là một thiết bị thăm dò bé nhỏ, một giọt nước bắn ra từ biển sức mạnh của thế giới Tam Thế, mà phương thức tấn công của Giọt Nước này, lại chỉ là chiến thuật nguyên thủy nhất, xa xưa nhất mà hải quân của loài người từng sử dụng: va chạm^[70].

Từ khi Giọt Nước bắt đầu tấn công tới khi bộ chỉ huy hạm đội đưa ra được phán đoán chính xác, áng chừng khoảng mười ba phút. Trong hoàn cảnh chiến trường phức tạp và khốc liệt nhường này, như vậy đã là tương đối nhanh, nhưng đòn tấn công của Giọt Nước lại còn thần tốc hơn gấp bội. Trong các trận hải chiến hồi thế kỷ 20, khi hạm đội quân địch xuất hiện ở đường chân trời, vẫn còn có thời gian triệu tập tất cả thuyền trưởng lên tàu chỉ huy mà họp. Nhưng trên chiến trường không gian vũ trụ, thời gian được tính bằng giây, chỉ trong mười ba phút này, đã có hơn sáu trăm chiến hạm bị Giọt Nước hủy diệt. Đến thời điểm ấy, người ta mới hiểu ra, việc chỉ huy chiến tranh không gian vượt xa khả năng của con người, mà do bị Hạt trí tuệ ngăn cản, trí tuệ nhân tạo của loài người lại không thể nào đạt đến trình độ chỉ huy được chiến tranh không gian. Vì vậy, chỉ xét riêng về mặt chỉ huy, loài người đã có thể không bao giờ đủ khả năng tiến hành chiến tranh không gian với thế giới Tam Thế rồi.

Do Giọt Nước tấn công nhanh mạnh và vô hình với hệ thống radar, hệ thống phòng ngự của các chiến hạm bị tấn công đều không có bất cứ phản ứng gì; nhưng khi khoảng cách giữa các chiến hạm kéo dài, khoảng cách tấn công của Giọt Nước cũng kéo dài theo, đồng thời hệ thống phòng ngự trên các chiến hạm cũng cài đặt lại theo đặc điểm mục tiêu của Giọt Nước. Khi tàu Nelson bị tấn công, chiến hạm này đã lần đầu tiên ra đòn đánh chặn Giọt Nước. Để tăng độ chính xác khi tấn công mục tiêu nhỏ tốc độ cao, hệ thống đánh chặn sử dụng vũ khí laser. Khi bị nhiều tia laser bắn trúng, Giọt Nước phát ra ánh sáng cực mạnh. Vũ khí laser gắn trên chiến hạm đều là loại phóng tia gamma, đây là loại tia laser mà mắt thường không nhìn thấy được, nhưng khi phản xạ, Giọt Nước lại biến nó thành ánh sáng nhìn thấy

được. Khả năng tàng hình trước radar của Giọt Nước vẫn luôn là điều khó hiểu, vì nó có bề mặt phản xạ toàn phần và hình dạng tán xạ hết sức hoàn hảo. Có lẽ, chính khả năng phản xạ biến tần đối với sóng điện từ này là bí mật để nó tàng hình. Độ sáng của Giọt Nước khi bị tia laser bắn trúng thậm chí còn khiến các quả cầu lửa nhiệt hạch ở xung quanh trở nên nhạt nhòa ảm đạm, tất cả hệ thống giám trắc đều phải chỉnh hình ảnh tối đi để tránh ánh sáng mạnh làm hỏng hết các bộ phận quang học, còn nếu dùng mắt thường nhìn thẳng vào Giọt Nước sẽ gây mất thị giác trong một thời gian dài. Khi xuất hiện ánh sáng siêu mạnh, hiệu ứng sẽ giống hệt như đêm tối mịt mù. Giọt Nước mang theo thứ ánh sáng nhấn chìm tất cả ấy lao qua tàu Nelson, khi ánh sáng của nó tắt đi, chiến trường vũ trụ tựa hồ chìm hẳn vào bóng tối. Thoáng sau, quả cầu lửa sinh ra từ phản ứng nhiệt hạch mới một lần nữa thể hiện uy lực. Giọt Nước xuyên qua tàu Nelson mà không hề sây sát, tiếp tục xông tới tàu Lục cách đây hơn tám mươi ki lô mét.

Hệ thống phòng ngự của tàu Lục đã đổi vũ khí đánh chặn, sử dụng vũ khí động năng điện từ bắn về phía Giọt Nước đang lao tới. Đạn kim loại do pháo điện từ bắn ra có sức phá hoại khủng khiếp, do động năng cực lớn từ tốc độ cực nhanh của nó, mỗi viên đạn kim loại bắn trúng mục tiêu đều có sức mạnh như một quả bom. Khi tiến hành xạ kích liên tục mục tiêu trên bề mặt hành tinh, chỉ trong thoáng chốc đã có thể san phẳng cả một ngọn núi. Vì cộng thêm cả tốc độ tương đối của Giọt Nước, động năng của đạn kim loại còn lớn hơn gấp bội, nhưng khi bắn trúng nó chỉ khiến Giọt Nước chậm lại một chút. Giọt Nước lập tức tăng lực đẩy, nhanh chóng khôi phục tốc độ, đội cơn mưa đạn dày đặc bay về phía tàu Lục rồi xuyên qua nó. Lúc này, nếu sử dụng kính hiển vi có hệ số phóng đại siêu cao quan sát bề mặt Giọt Nước, cũng sẽ chỉ nhìn thấy một mặt gương nhẵn tuyệt đối, không hề có lấy một vết xước.

Chênh lệch về độ cứng giữa vật liệu làm từ lực tương tác mạnh và vật chất thông thường giống như chênh lệch giữa chất rắn và chất lỏng, vũ khí của nhân loại tấn công Giọt Nước chẳng khác nào sóng biển đánh vào khối

đá, không thể gây ra chút tổn hại nào cho mục tiêu. Trong Hệ Mặt trời, Giọt Nước đi lại như chốn không người, ở thế giới này, không có bất kỳ thứ gì có khả năng hủy diệt được nó.

Hệ thống chỉ huy hạm đội vừa ổn định được lại một lần nữa rơi vào hỗn loạn, lần này là do tất cả các phương thức tác chiến đều mất hiệu quả dẫn đến tuyệt vọng, từ đó gây ra sụp đổ toàn diện, khó lòng hồi phục lại được.

Cuộc thám sát vô tình trong vũ trụ vẫn đang tiếp tục. Khoảng cách giữa các chiến hạm kéo dài, Giọt Nước nhanh chóng tăng tốc, thoáng cái đã đẩy tốc độ lên gấp đôi, đạt đến 60 km/s. Trong đợt tấn công không hề gián đoạn này, Giọt Nước thể hiện đầy đủ trí tuệ lạnh lùng và chuẩn xác. Trong một khoảng không gian xác định, nó đã giải quyết được bài toán người đưa thư^[21] một cách hoàn mỹ, tuyến đường tấn công gần như không lặp lại. Làm được điều này trong khi mục tiêu không ngừng di chuyển, cần đo đạc tất cả vị trí cực kỳ chính xác và thực hiện phép tính vô cùng phức tạp, và Giọt Nước đã hoàn thành tất cả một cách lặng lẽ trong khi chuyển động với tốc độ cực cao. Thế nhưng, cũng có lúc, nó đột nhiên rời khỏi khu vực mình đang chuyên tâm tàn sát, lao về phía rìa hạm đội, nhanh chóng tiêu diệt những chiến hạm đã thoát ly khỏi đội hình, chặn đứng xu thế bỏ chạy theo hướng đó của hạm đội. Vì không kịp chuyển sang trạng thái biến sâu, các chiến hạm đều chỉ có thể bỏ chạy ở gia tốc cấp 3, hạm đội không thể nhanh chóng tản ra được. Chốc chốc, Giọt Nước lại tiến hành tấn công ngăn chặn như vậy ở các vị trí khác nhau ngoài rìa mép hạm đội, tựa như một chú chó chặn cừu nhanh nhẹn và mạnh mẽ chạy băng băng đảm bảo đội hình của đàn cừu.

Trên các chiến hạm bị Giọt Nước xuyên qua, phần thân tàu sẽ lập tức nóng đỏ rực lên quanh tâm là lỗ thủng, nhưng cũng chỉ kéo dài trong ba đến năm giây, rồi lập tức xảy ra vụ nổ nhiên liệu hạt nhân. Trong những chiến hạm bị quả cầu lửa sinh ra từ phản ứng nhiệt hạch nuốt trọn, tất cả sự sống đều bay hơi trong nháy mắt. Nhưng điều đó chỉ đúng với tình huống phổ

biến nhất trong cuộc tấn công, là khi Giọt Nước đâm thủng khoang nhiên liệu của chiến hạm một cách chuẩn xác, tới giờ vẫn không biết nó xác định vị trí khoang nhiên liệu bằng cách đo lường trong thời gian thực hay đã lưu trữ từ trước dữ liệu về kết cấu của tất cả chiến hạm do Hạt trí tuệ cung cấp. Thế nhưng, có khoảng một phần mười mục tiêu không bị Giọt Nước đâm trúng khoang nhiên liệu. Trong toàn bộ quá trình hủy diệt những mục tiêu này, nhiên liệu hạt nhân không xảy ra phản ứng nhiệt hạch, thời gian chiến hạm từ nóng đỏ đi đến nổ tung tương đối dài. Số phận họ là thảm khốc nhất, con người trong chiến hạm phải vùng vẫy, lăn lộn trong nhiệt độ cao, cuối cùng bị thiêu chết.

Công tác di tản của hạm đội không hề thuận lợi. Lúc này, trong không gian đã đầy những mảnh vụn, hoặc đã nguội đi hoặc vẫn còn ở trạng thái nóng chảy, cùng những mảnh xác tàu lớn. Trên đường bay, hệ thống phòng ngự trên chiến hạm phải liên tục dùng pháo laser hoặc pháo động năng điện từ phá hủy những thứ này. Vì các mảnh vỡ này đều cách chiến hạm một khoảng bằng nhau khi bị bắn trúng, nên các tia chớp laser và lửa khói tạo thành một mặt cong phía trước chiến hạm, trông như thể con tàu đang đội một cái mũ rục rờ mà bay đi. Song cũng có một số lượng tương đối các mảnh vụn lọt qua hệ thống phòng ngự, đập thẳng vào chiến hạm gây tổn hại nghiêm trọng, thậm chí còn khiến một số tàu mất khả năng bay, nếu va chạm với các xác tàu lớn thì còn chết người hơn.

Tuy hệ thống chỉ huy hạm đội đã sụp đổ nhưng bộ chỉ huy vẫn thống nhất chỉ huy quá trình di tản. Mặc dù vậy, do đội hình ban đầu quá dày nên vẫn xảy ra nhiều vụ va đụng lẫn nhau. Khi tàu Himalaya và Thor lao đầu vào nhau với tốc độ cao, trong nháy mắt, cả hai con tàu đã bị hủy diệt hoàn toàn, hóa thành vô số mảnh vụn; còn tàu Người Đưa Tin thì tông vào đuôi tàu Sáng Thế Ký, cả hai thân tàu đều bị xé toang, không khí tràn ra ngoài thành một cơn lốc gào rít, thổi tung người và các đồ vật trên tàu ra ngoài không gian, hai xác tàu khổng lồ kéo theo một cái đuôi dài như vậy trôi đi trong vũ trụ...

Thảm nhất là số phận hai tàu Einstein và Hạ, thuyền trưởng hai chiến hạm này đã chuyển sang trạng thái điều khiển từ xa bỏ qua rào cản bảo vệ của hệ thống, cho tàu gia tốc ở cấp độ 4, khi người trên tàu vẫn chưa chuyển sang trạng thái biến sâu. Trong hình ảnh truyền đi từ tàu Hạ, có thể thấy một nhà chứa máy bay tiêm kích, đã không còn máy bay nào nữa, nhưng có hơn một trăm người ở đó. Sau khi bắt đầu gia tốc, toàn bộ những người này đều bị trạng thái siêu trọng ép xuống sân bãi đỗ máy bay. Hình ảnh quay từ trên xuống cho thấy trên khoảng sân rộng cỡ sân bóng đá màu trắng tinh khiết ấy, những đóa hoa máu đỏ tươi không ngừng nở bung ra. Ở trạng thái siêu trọng, những bãi máu bị ép thành một tấm màng cực mỏng, diện tích tăng lên rất nhanh, cuối cùng những đóa hoa máu đều nối liền nhau thành một mảng lớn... Kinh khủng nhất là tình cảnh trong khoang tàu hình cầu: khi siêu trọng mới xuất hiện, tất cả mọi người trong khoang đều trượt xuống đáy hình cầu, sau đó, bàn tay ma quỷ của trạng thái siêu trọng vo thân thể họ thành một nắm tròn như thể vo một đồng người bằng đất sét. Không ai kịp kêu gào, chỉ nghe thấy tiếng máu và nội tạng bị ép ra cùng tiếng xương cốt bị nghiền nát răng rắc. Sau đấy, đồng xương thịt bị máu nhấn chìm, trạng thái siêu trọng nhanh chóng làm các tạp chất trong máu lắng xuống, khiến nó trở nên trong veo lạ thường. Trọng lực siêu lớn khiến bề mặt vũng máu phẳng như mặt gương, không hề có lấy một gợn sóng lăn tăn, như thể bị đông cứng lại ở thể rắn. Bên trong nó, đồng xương thịt và nội tạng đã không còn hình dạng ban đầu trông như bị phong kín giữa một khối hồng ngọc không lồ óng ánh.

Thoạt đầu, người ta cho rằng việc tàu Einstein và Hạ chuyển sang trạng thái gia tốc cấp 4 là sai sót trong lúc hoảng loạn, nhưng phân tích sâu hơn đã phủ nhận cách nhìn này. Trước khi chuyển sang gia tốc cấp độ 4, hệ thống điều khiển trên chiến hạm nào cũng thực hiện trình tự kiểm tra rất nghiêm ngặt, sau khi xác nhận toàn bộ người trên tàu đều đã ở trong trạng thái biến sâu, nó mới chấp hành mệnh lệnh gia tốc. Chỉ khi đổi sang chế độ điều khiển từ xa, chiến hạm mới có thể bỏ qua rào cản kiểm tra này để nhảy thẳng qua gia tốc cấp độ 4. Muốn đổi chế độ cần một loạt thao tác phức tạp,

khả năng sai sót là không cao. Từ các thông tin phát ra từ hai chiến hạm này, người ta còn phát hiện trước khi chuyển sang trạng thái gia tốc “Tiến 4”, tàu Einstein và Hạ vẫn liên tục cho các phi thuyền cỡ nhỏ và máy bay tiêm kích trên tàu vận chuyển người ra ngoài. Tới khi Giọt Nước áp sát, hai chiến hạm gần đó đều lần lượt nổ tung, hai tàu này mới chuyển sang gia tốc cấp 4. Hiển nhiên, họ muốn dùng tốc độ cao nhất để thoát khỏi Giọt Nước, bảo tồn cho nhân loại hai con tàu hoàn chỉnh. Cuối cùng, Einstein và Hạ cũng không thoát khỏi bàn tay ma quỷ của Giọt Nước, tử thần nhảy bén này thoáng cái đã phát hiện ra hai con tàu có tốc độ vượt xa tốc độ trung bình của cả hạm đội, liền mau chóng đuổi theo và hủy diệt hai cái xác tàu đã chẳng còn sự sống.

Nhưng hai chiến hạm chuyển sang trạng thái gia tốc “Tiến 4” khác lại thành công thoát khỏi sự tấn công của Giọt Nước, đó là Lượng Tử và Thời Đại Đờ Đờng; trước khi tiến hành bắt giữ, Lượng Tử đã theo kiến nghị của Đinh Nghi, cùng với Thời Đại Đờ Đờng chuyển sang trạng thái biển sâu. Từ khi hàng thứ ba trong đội hình bị hủy diệt, hai tàu này đã chuyển sang “Tiến 4”, nhanh chóng gia tốc chạy về cùng một hướng. Do hai tàu này nằm ở góc đội hình, cách Giọt Nước cả một hạm đội, nên chúng đủ thời gian thoát ly đội hình, bay vào sâu trong không gian.

Lúc này, đã có hơn một nghìn chiến hạm bị phá hủy, trong đợt tấn công kéo dài hai mươi phút của Giọt Nước, hạm đội liên hợp đã bị tiêu diệt hơn một nửa.

Trong không gian đầy những mảnh vỡ tạo thành một đám mây kim loại đường kính lên đến một trăm nghìn ki lô mét và vẫn không ngừng mở rộng, những quả cầu lửa sinh ra từ phản ứng nhiệt hạch làm nổ tung các chiến hạm trong mây hết lần này đến lần khác, soi tỏ đường nét nhợt nhạt của đám mây, tựa như một gương mặt khổng lồ âm thầm lúc ẩn lúc hiện trong đêm đen vũ trụ. Trong những khoảnh khắc quả cầu lửa xuất hiện, ánh sáng

từ kim loại nóng chảy lại khiến đám mây biến thành một quầng ráng chiều đỏ rực như màu máu.

Phần còn lại của hạm đội đã trở nên thưa thớt, hầu hết các chiến hạm vẫn còn ở trong đám mây kim loại khổng lồ kia, phần lớn đều đã bắn sạch đạn pháo điện từ, chỉ có thể dùng tia laser mở đường qua đám mây kim loại. Thế nhưng, do năng lượng đã hao tổn, sức mạnh của tia laser cũng không đủ, chiến hạm buộc phải giảm tốc, khó nhọc di chuyển giữa vô vàn mảnh vụn, hầu hết các tàu đều giảm tốc xuống gần như bằng tốc độ mở rộng ra của đám mây kim loại. Cứ như vậy, đám mây kim loại đã trở thành cái bẫy giam hạm đội, di tản và bỏ chạy đã trở thành bất khả.

Tốc độ của Giọt Nước đã vượt qua mười lần vận tốc vũ trụ cấp 3, tức là khoảng 170 km/s. Vừa bay, nó vừa tông thẳng vào các mảnh vỡ, những mảnh vỡ bị đụng phải lại tan chảy rồi bắn tóe đi với tốc độ cao, tiếp tục va chạm với các mảnh vỡ khác, tạo thành một vệt đuôi dài rực rỡ phía đằng sau Giọt Nước. Vệt đuôi này thoạt đầu trông như thể một ngôi sao chổi giận dữ, nhưng rồi nhanh chóng kéo dài, biến thành một con rồng bạc dài đến mười nghìn ki lô mét. Cả đám mây kim loại đều phản chiếu ánh sáng từ con rồng phát ra, nó quần đảo tung bay giữa đám mây, tựa hồ đang đắm chìm trong điệu múa điên dại của chính mình. Từng tàu từng tàu bị đầu rồng đâm xuyên nổ tung ra ở phần giữa thân rồng, trên thân thể khổng lồ của rồng bạc lúc nào cũng điểm tuyết bốn, năm mặt trời nhỏ do phản ứng nhiệt hạch sinh ra. Ở phía đằng sau, các chiến hạm bị nung chảy hóa thành hàng triệu tấn kim loại lỏng bắn khắp nơi, nhuộm đuôi rồng thành màu máu ma quỷ...

Ba mươi phút sau, con rồng khổng lồ rực rỡ ấy vẫn bay lượn, nhưng những quả cầu lửa trên thân rồng đã tắt lụi, đuôi rồng không còn sắc màu nữa. Lúc này, trong đám mây kim loại đã không còn bất cứ chiến hạm nào.

Con rồng khổng lồ bay khỏi mây, ra ngoài rìa mép đám mây kim loại, nó từ từ biến mất từ đầu đến đuôi. Giọt Nước bắt đầu thanh trừ tàn dư của hạm

đội phía bên ngoài, chỉ có hai mươi một chiến hạm xông ra được khỏi đám mây, hầu hết đều đã bị tổn hại nghiêm trọng do bay với tốc độ cao trong đám mây kim loại, chỉ gia tốc ở cấp độ thấp hoặc không còn nhiên liệu, trôi đi với vận tốc không đổi, tất cả đều nhanh chóng bị Giọt Nước đuổi theo và hủy diệt. Những đám mây kim loại từ vụ nổ của những chiến hạm này nhanh chóng nhập vào đám mây kim loại khổng lồ lúc đầu vẫn không ngừng mở rộng. Giọt Nước tốn thêm chút thời gian để hủy diệt năm chiến hạm tương đối lành lặn còn sót lại, vì những tàu này đều đã đạt đến tốc độ khá cao, và lại hướng bỏ chạy cũng khác nhau. Khi Giọt Nước đuổi kịp và phá hủy chiến hạm cuối cùng, Thuyền Noah, nó đã ở khá xa đám mây kia. Quả cầu lửa cô độc của vụ nổ Thuyền Noah sáng bừng lên mấy giây đồng hồ giữa vũ trụ sâu thẳm rồi vụt tắt, tựa như một ngọn đèn lẻ loi biến mất trong cơn gió ngàn.

Đến lúc này, lực lượng vũ trang không gian của nhân loại đã bị tiêu diệt hoàn toàn.

Kế đó, Giọt Nước tăng tốc truy kích theo hướng hai tàu Lượng Tử và Thời Đại Đồ Đồng bỏ chạy, nhưng rồi nó nhanh chóng bỏ cuộc. Hai mục tiêu này đã ở quá xa, hơn nữa đều đạt đến vận tốc tương đối cao. Vì vậy, Lượng Tử và Thời Đại Đồ Đồng trở thành hai kẻ sống sót duy nhất sau cuộc đại đồ sát.

Giọt Nước rời khỏi chiến trường nơi nó vừa thăm sát kẻ địch, quay đầu bay về phía Mặt trời.

Ngoài hai chiến hạm hoàn chỉnh, trong hạm đội cũng vẫn còn một số ít người sống sót sau thảm họa hủy diệt, chủ yếu là những người đã lên phi thuyền cỡ nhỏ hoặc máy bay tiêm kích bỏ chạy trước khi phi thuyền mẹ bị tấn công. Đương nhiên, Giọt Nước có thể tiêu diệt bọn họ mà chẳng tốn thêm chút sức lực nào, nhưng nó không thèm bận tâm tới các thiết bị bay cỡ nhỏ này. Mối đe dọa lớn nhất đối với các phi thuyền và máy bay này là những mảnh vụn kim loại tốc độ cao, bản thân các thiết bị bay nhỏ không

có hệ thống phòng ngự, cũng không chịu được va đập, vì vậy một phần đã bị các mảnh vỡ phá hủy sau khi rời phi thuyền mẹ. Tỷ lệ sống sót của các phi thuyền rời khỏi mẫu hạm khi Giọt Nước bắt đầu tấn công và lúc gần kết thúc tấn công là lớn nhất, vì lúc ban đầu đám mây kim loại vẫn chưa kịp hình thành, còn khi kết thúc thì đám mây kim loại đã mở rộng đến độ trở nên thưa thớt đi nhiều. Những phi thuyền cỡ nhỏ và máy bay tiêm kích sống sót ấy trôi dạt trong không gian bên ngoài quỹ đạo Sao Thiên Vương mấy ngày, cuối cùng được các phi thuyền dân dụng ở khu vực không gian này giải cứu. Tổng số người sống sót vào khoảng sáu mươi nghìn người, trong số đó có cả hai sĩ quan vốn là người ngủ đông đã đưa ra phán đoán chính xác sớm nhất về sự tấn công của Giọt Nước là thiếu úy Triệu Hâm và thượng úy Lý Duy.

Khoảng không gian đó trở nên tĩnh lặng, mọi thứ trong đám mây kim loại đều mất đi ánh sáng trong cái lạnh giá của vũ trụ, toàn bộ đám mây chìm vào bóng đêm. Sau đó, dưới tác dụng của lực hấp dẫn từ Mặt trời, đám mây ngừng mở rộng, bắt đầu kéo dài ra, cuối cùng biến thành một dải băng dài, trải qua năm tháng dằng dằng, nó sẽ trở thành một vành đai kim loại cực kỳ mảnh và thưa thớt quấn xung quanh Mặt trời, vĩnh viễn lơ lửng ở không gian ngoại vi lạnh lẽo của Hệ Mặt trời tựa như cả triệu linh hồn không thể nào yên nghỉ kia vậy.

Thứ hủy diệt toàn bộ lực lượng không gian của loài người chỉ là một thiết bị thăm dò của thế giới Tam Thế, ba năm sau, sẽ có chín thiết bị thăm dò như thế đến Hệ Mặt trời. Mười thiết bị thăm dò này cộng lại, kích cỡ cũng không bằng một phần vạn của một chiến hạm trong hạm đội Tam Thế, mà hạm đội có đến một nghìn chiến hạm như vậy đang ngày đêm bay về phía Hệ Mặt trời.

Ta diệt người, nào có liên quan gì đến người?

Tỉnh lại sau giấc ngủ dài, Chương Bắc Hải xem đồng hồ, không ngờ anh ta đã ngủ mười lăm tiếng. Ngoài giấc ngủ đông dài hai thế kỷ, đây có lẽ là giấc ngủ dài nhất của anh ta rồi. Lúc này, anh ta có cảm giác như vừa mới được sinh ra, sau khi tỉ mỉ xem xét nội tâm của mình, anh ta đã phát hiện ra nguồn gốc thứ cảm giác này.

Giờ anh ta chỉ có một mình.

Lúc trước, kể cả khi một mình lơ lửng trong không gian vũ trụ mênh mông vô tận, anh ta cũng không có cảm giác ở một mình, ánh mắt của cha vẫn đang từ cõi vô hình dõi theo anh ta. Ánh mắt này lúc nào cũng ở đó, tựa như vầng dương ban ngày và ánh sao ban đêm, trở thành một phần thế giới của anh ta. Thế nhưng, lúc này đây, ánh mắt của cha đã biến mất.

Đã đến lúc ra ngoài rồi. Chương Bắc Hải tự nhủ, đồng thời chỉnh lại quân phục. Anh ta ngủ trong môi trường không trọng lượng, quần áo và đầu tóc đều không bị rối loạn. Cuối cùng, anh ta nhìn lại khoang tàu hình cầu mà mình đã ở hơn một tháng, đoạn mở cửa, lướt ra ngoài. Anh ta đã chuẩn bị sẵn sàng để bình tĩnh đối mặt với đám người nổi điên, đối mặt với vô số ánh mắt chỉ trích và coi thường, đối mặt với sự phán xét cuối cùng... đối mặt với phần đời còn lại không biết được bao lâu của mình. Là một quân nhân đã làm hết trách nhiệm, dù gặp phải chuyện gì, phần đời còn lại của anh ta chắc chắn cũng hết sức bình tĩnh.

Hành lang không một bóng người.

Chương Bắc Hải chậm chậm tiến về phía trước, các khoang tàu ở hai bên lần lượt trôi về sau, hầu hết đều mở toang cửa. Các phòng thoát nhìn đều là những không gian hình cầu giống hệt nhau, vách tường trắng như tuyết, tựa như một nhãn cầu không có tròng đen. Xung quanh rất tinh khiết, không thấy có ô cửa thông tin nào mở ra, có lẽ hệ thống thông tin trên tàu đã được khởi động lại và đưa về thiết lập ban đầu.

Chương Bắc Hải nhớ đến một bộ phim mình xem hồi còn nhỏ, nhân vật chính ở trong một thế giới rubik gồm vô số gian phòng hình lập phương giống hệt nhau, song mỗi gian phòng đều ẩn giấu những cạm bẫy chết người khác nhau, họ đi từ phòng này sang phòng khác, kéo dài vô cùng vô tận...

Chương Bắc Hải chợt kinh ngạc nhận ra trí tưởng tượng mình bay bổng cỡ nào, trước đây, điều này là một hành vi xa xỉ, nhưng hiện nay, khi sứ mệnh cuộc đời kéo dài hai trăm năm đã hoàn tất, tư tưởng của anh ta đã có thể thông dong tản bộ được rồi.

Đến một chỗ rẽ, trước mặt anh ta là một hành lang dài hơn, nhưng vẫn trống huơ trống hoác, vách tường phát ra ánh sáng dìu dịu màu trắng sữa, trong phút chốc khiến người ta mất đi cảm giác ba chiều, có cảm tưởng như thế giới này bỗng trở nên đơn giản, tinh khiết hơn vậy. Toàn bộ các khoang hình cầu ở hai bên vách đều mở toang cửa, vẫn là những không gian hình cầu màu trắng giống hệt như nhau.

Tàu Chọn Lọc Tự Nhiên tựa hồ bị bỏ hoang, lúc này, trong mắt Chương Bắc Hải, chiến hạm khổng lồ mà anh ta đang ở bên trong này giống với một ký hiệu khổng lồ mà đơn giản hơn là phi thuyền không gian. Ký hiệu này giấu một thứ quy luật nào đó ẩn sâu đằng sau hiện thực. Chương Bắc Hải có một ảo giác: những khoang hình cầu trắng tinh giống hệt nhau này tràn ngập khắp không gian trải dài vô tận xung quanh, vũ trụ chính là vô số lần lặp đi lặp lại của những khoang cầu đó. Lúc này, một khái niệm đột nhiên xuất hiện trong đầu anh ta: toàn ký.

Trong mỗi khoang hình cầu này, người ta đều có thể điều khiển và kiểm soát toàn bộ tàu Chọn Lọc Tự Nhiên, ít nhất từ góc độ thông tin học mà nói, mỗi khoang tàu đều là toàn bộ Chọn Lọc Tự Nhiên, vì vậy, Chọn Lọc Tự Nhiên có tính toàn ký.

Bản thân con tàu vũ trụ này giống như một hạt giống bằng kim loại, mang theo toàn bộ thông tin về nền văn minh của loài người, nếu nó có thể nảy mầm ở nơi nào đó trong vũ trụ, thì có thể một lần nữa phát triển thành một nền văn minh hoàn chỉnh. Trong bộ phận đã chứa đựng cái toàn thể, vì thế, nền văn minh nhân loại có thể cũng có tính toàn ký. Chương Bắc Hải đã thất bại, anh ta không thể phát tán hạt giống này đi, anh ta cảm thấy tiếc nuối, nhưng không hề đau buồn. Không chỉ vì anh ta đã làm hết trách nhiệm của mình. Tư tưởng anh ta đã giành được tự do, giờ đang bay lượn, anh ta thầm nghĩ, rất có thể vũ trụ cũng có tính toàn ký, mỗi một điểm đều chứa toàn bộ, kể cả khi chỉ còn lại một nguyên tử, thì cũng tức là còn lại toàn bộ mọi thứ của vũ trụ ấy. Anh ta đột nhiên nảy sinh một thứ tình cảm trông cậy thu lấy hết thảy. Hơn mười giờ đồng hồ trước, khi anh ta vẫn còn đang say ngủ, ở phía bên kia xa xôi của Hệ Mặt trời, khi bước lên chuyến bay cuối cùng của đời mình đến chỗ Giọt Nước, Đinh Nghi cũng có cảm giác giống hệt như vậy.

Chương Bắc Hải đi tới cuối hành lang, mở cửa ra, đi vào khoang hình cầu lớn nhất trên chiến hạm. Ba tháng trước, anh ta đã đặt chân lên tàu Chọn Lọc Tự Nhiên lần đầu tiên ở chỗ này. Lúc này, cũng giống như lần đó, trong không gian ở chính giữa khoang hình cầu đang lơ lửng đội hình tất cả các sĩ quan và binh sĩ trên tàu đứng xếp hàng. Có điều, nhân số đã nhiều hơn lần trước mấy lần. Đội hình chia làm ba tầng, hai nghìn người của tàu Chọn Lọc Tự Nhiên xếp ở tầng chính giữa, nhưng Chương Bắc Hải nhìn ra được, chỉ có tầng này là người thực, hai tầng trên và dưới đều chỉ là hình ảnh toàn ký. Sau khi nhìn kỹ, anh ta nhận ra đó là các sĩ quan và binh sĩ trên bốn con tàu thuộc đội truy kích. Phía trước đội hình ba tầng, năm viên đại tá bao gồm cả Đông Phương Diên Tự đang đứng xếp thành hàng ngang, bốn người kia là thuyền trưởng các tàu truy kích. Chương Bắc Hải nhận ra, ngoài Đông Phương Diên Tự, những người kia cũng là hình ảnh toàn ký. Những hình ảnh này hiển nhiên là được truyền đến từ những tàu đó. Khi Chương Bắc Hải lướt tới khoang hình cầu lớn, ánh mắt hơn năm nghìn người đều tập trung về phía anh ta. Ánh mắt này hiển nhiên không

phải là ánh mắt dành cho kẻ phản bội bỏ trốn, các thuyền trưởng lần lượt cung kính chào.

“Tàu Không Gian Xanh thuộc Hạm đội châu Á!”

“Tàu Enterprise thuộc Hạm đội Bắc Mỹ!”

“Tàu Không Gian Sâu Thẳm thuộc Hạm đội châu Á!”

“Tàu Quy Luật Tối Hậu thuộc Hạm đội châu Âu!”

Đông Phương Diên Tự là người cuối cùng chào Chương Bắc Hải theo quân lễ: “Tàu Chọn Lọc Tự Nhiên thuộc Hạm đội châu Á! Tiền bối, anh đã bảo tồn cho nhân loại năm chiến hạm viễn trình liên sao, cũng là toàn bộ hạm đội không gian của nhân loại lúc này. Hiện nay, toàn bộ chúng tôi xin chấp nhận sự chỉ huy của anh!”

“Sụp đổ rồi, sụp đổ hết cả rồi, tinh thần sụp đổ tập thể hết cả rồi” Sử Hiếu Minh lắc đầu thở dài, anh ta vừa từ thành phố dưới lòng đất trở về, “Cả thành phố đều đã mất kiểm soát, loạn hết cả lên.”

Đang là buổi họp của cơ quan hành chính tiểu khu, các công chức đều đến đủ, người ngủ đông chiếm khoảng hai phần ba, còn lại là người hiện đại. Lúc này có thể phân biệt họ rất rõ ràng: tuy đều ở trong trạng thái lo âu và ức chế cực độ, nhưng các công chức là người ngủ đông vẫn giữ được vẻ bình thường, dù tâm trạng đang nặng nề hết mức, còn người hiện đại thì hoặc ít hoặc nhiều đều có biểu hiện suy sụp tinh thần. Từ lúc bắt đầu cuộc họp, họ đã nhiều lần mất tự chủ, những gì Sử Hiếu Minh vừa nói lại chạm vào thần kinh nhạy cảm của họ. Quan chức đứng đầu cơ quan hành chính tiểu khu còn chưa khô nước mắt, lại bụm mặt khóc òa lên, khiến cho mấy công chức người hiện đại khác cũng khóc theo; người phụ trách giáo dục

của tiểu khu thì cười phá lên như phát điên, còn một người khác thì đau đớn gào rú, ném cốc chén xuống đất...

“Các người yên lặng.” Sử Cường nói, giọng gã không cao, nhưng đầy vẻ uy nghiêm, các công chức người hiện đại đều nín bật. Quan chức đứng đầu cơ quan hành chính và mấy người cùng khóc với ông ta đều gắng sức nín tiếng nghẹn ngào.

“Đúng là một lũ trẻ con.” Hines lắc đầu, ông ta tham gia cuộc họp với tư cách là đại diện cư dân, mà cũng có thể là người duy nhất được hưởng lợi từ vụ hủy diệt hạm đội liên hợp. Hiện nay, hiện thực và Dấu ấn tư tưởng của ông ta đã khớp nhau, ông ta cũng hồi phục lại tình trạng bình thường. Trước đó, khi đối diện với thắng lợi vô cùng thực của loài người đã ở gần ngay trước mắt, ngày ngày ông ta đều bị Dấu ấn tư tưởng giày vò, tinh thần gần như đã sụp đổ đến nơi. Ông ta được đưa đến bệnh viện lớn trong thành phố, chuyên gia tâm thần học ở đó cũng không biết làm gì, nhưng lại đề xuất với viên công chức khu ngoại thành và mấy người La Tập đưa ông ta đi một giải pháp kỳ quặc: bắt chước tác phẩm *Vây khốn Berlin* của Daudet và bộ phim *Tạm biệt Lenin* trong Thời Đại Vàng, tạo ra một khung cảnh loài người thất bại giả cho người bệnh. Sau khi trở về, họ đã làm như vậy thật, tiện cái là hiện giờ công nghệ mô phỏng đã phát triển đến đỉnh cao, muốn tạo ra khung cảnh như vậy không phải việc khó khăn gì. Mỗi ngày, ở nhà mình, Hines đều có thể xem được các tin tức dành riêng cho ông ta, cùng với các hình ảnh ba chiều sống động như thật. Ông ta thấy một phần hạm đội Tam Thế tăng tốc, bay tới Hệ Mặt trời trước dự kiến; trong chiến dịch ở vành đai Kuiper, hạm đội liên hợp của nhân loại đã tổn thất nặng nề, kế đó là thất thủ ở quỹ đạo Sao Hải Vương, ba hạm đội lớn buộc phải rút lui cố thủ ở quỹ đạo Sao Mộc, gian nan chống cự... Viên chức y tế của tiểu khu phụ trách tạo ra thế giới ảo này hết sức hứng thú với công việc ấy. Kết quả, khi thảm bại thực sự xảy ra, người này đã suy sụp tinh thần trước tiên. Trước đó, để thỏa mãn nhu cầu của Hines, đồng thời mua vui cho chính mình, vị vua kể chuyện này đã vận hết trí tưởng tượng, miêu tả thất bại của

loài người thâm và nặng nề hết sức, nhưng hiện thực còn tàn khốc vượt xa tưởng tượng của anh ta.

Khi hình ảnh hạm đội bị hủy diệt từ khoảng cách hơn hai mươi đơn vị thiên văn truyền về Trái đất sau ba giờ đồng hồ, phản ứng của công chúng giống như một lũ trẻ tuyệt vọng, thế giới biến thành một vườn trẻ chìm trong ác mộng, hiện tượng suy sụp tinh thần tập thể nhanh chóng lan tràn, tất cả mọi thứ đều vượt ra ngoài tầm kiểm soát.

Trong tiểu khu Sử Cường ở, các quan chức hành chính cao hơn gã người thì từ chức, người thì tinh thần suy sụp đến không thể làm gì nổi, cấp trên bổ nhiệm khẩn cấp gã làm người đứng đầu tiểu khu. Tuy rằng chức vụ không lớn, song vận mệnh của cả tiểu khu người ngủ đông trong đợt khủng hoảng này đều nằm trong tay gã, cũng may là so với thành phố, cộng đồng người ngủ đông ở đây vẫn còn duy trì được tinh thần ổn định.

“Tôi đề nghị mọi người chú ý đến tình hình hiện tại,” Sử Cường nói, “một khi hệ thống sinh thái nhân tạo ở thành phố dưới lòng đất xảy ra vấn đề, nơi đó sẽ biến thành địa ngục, người ở đó đều sẽ tràn hết lên mặt đất, nếu thế thì chỗ này sẽ không thích hợp để sống nữa. Chúng ta cần phải nghĩ đến việc di dời.”

“Di dời đi đâu bây giờ?” Có người hỏi.

“Đến nơi dân số thưa thớt, ví dụ như vùng Tây Bắc, dĩ nhiên cần phải cho người đến khảo sát trước. Hiện giờ không ai nói chắc được thế giới sẽ thành ra như thế nào, liệu có một đợt Đại Suy Sụp nữa hay không, chúng ta cần phải chuẩn bị sẵn sàng để sinh tồn hoàn toàn chỉ bằng nông nghiệp.”

“Giọt Nước liệu có tấn công Trái đất không?” Lại có người hỏi.

“Rồi hơi lo việc đó làm gì?” Sử Cường lắc đầu, “Đảng nào thì giờ cũng chẳng ai làm gì được nó, trước khi nó đâm thủng Trái đất thì chúng ta vẫn phải sống chứ, đúng không?”

“Nói đúng lắm, rồi hơi lo mấy việc đó cũng vô dụng thôi, về điểm này thì tôi là người rõ nhất.” La Tập này giờ vẫn trầm mặc, lên tiếng.

Bảy chiến hạm không gian còn sót lại của loài người đều đang bay xa khỏi Hệ Mặt trời, chúng gồm hai nhóm: một nhóm là tàu Chọn Lọc Tự Nhiên và đội truy kích, tổng cộng năm chiến hạm; nhóm còn lại là hai tàu Lượng Tử và Thời Đại Đồ Đồng may mắn sống sót sau trận hủy diệt của Giọt Nước. Hai nhóm này nằm ở hai phía Hệ Mặt trời, bay theo hai hướng gần như ngược nhau vào vũ trụ mênh mang, càng lúc càng xa dần.

Trên tàu Chọn Lọc Tự Nhiên, sau khi nghe xong báo cáo về quá trình hạm đội liên hợp bị tiêu diệt toàn bộ, sắc mặt Chương Bắc Hải không hề thay đổi, ánh mắt vẫn bình thản như làn nước. Anh ta chỉ hờ hững buông ra một câu: “Đội hình dày đặc là một sai lầm không thể tha thứ, những việc khác, tất cả đều nằm trong dự liệu.”

“Các đồng chí,” ánh mắt Chương Bắc Hải lướt qua năm vị thuyền trưởng, đảo một lượt đội hình xếp thành ba tầng của sĩ quan và binh sĩ trên năm chiến hạm, “tôi dùng lối xưng hô cổ xưa này để gọi mọi người, là muốn nói tất cả chúng ta từ nay trở đi cần chung một chí hướng. Mỗi cá nhân cần hiểu được hiện thực mà giờ chúng ta đang đối mặt, cũng cần phải nhìn thấy tương lai mà chúng ta sắp phải đối mặt: các đồng chí, chúng ta không thể quay về được nữa rồi.”

Đúng thế, họ đã không thể quay về được nữa, Giọt Nước đã hủy diệt hạm đội liên hợp vẫn đang ở Hệ Mặt trời, ngoài ra, còn chín Giọt Nước khác cũng sẽ đến nơi sau ba năm nữa. Đối với nhóm phi thuyền này, nơi đã từng là quê nhà họ giờ đây là một cạm bẫy chết người. Đồng thời, quay về cũng đã không còn ý nghĩa gì nữa, ngày tàn của thế giới trên Trái đất đã không còn xa, qua thông tin nhận được, nền văn minh loài người có thể sẽ sụp đổ toàn diện trước cả khi hạm đội chủ lực của thế giới Tam Thế đến nơi. Năm chiến hạm này cần phải gánh lấy trách nhiệm tiếp nối nền văn

minh, điều họ có thể làm chỉ là bay về phía trước, bay đi thật xa, phi thuyền sẽ là quê nhà vĩnh viễn của họ, vũ trụ sẽ trở thành chốn về cuối cùng của họ.

Năm nghìn năm trăm con người này giống như lũ hài nhi sơ sinh vừa cắt dây rốn đã bị tàn nhẫn quăng vào vực sâu vũ trụ. Như lũ trẻ con, bọn họ chỉ muốn khóc. Thế nhưng, ánh mắt trầm ổn của Chương Bắc Hải giống như một trường lực mạnh mẽ duy trì ổn định, khiến mọi người vẫn giữ được tôn nghiêm của người lính. Đối với lũ trẻ bị ném bỏ vào trong bóng đêm vô tận, thứ chúng cần nhất chính là một người cha. Lúc này đây, giống như Đông Phương Diên Tự, bọn họ cũng cảm nhận được sức mạnh của người cha ở người quân nhân đến từ thời cổ đại hai trăm năm về trước này.

Chương Bắc Hải nói tiếp: “Chúng ta mãi mãi là một phần của loài người, nhưng hiện giờ chúng ta đã là một cộng đồng độc lập, cần phải từ bỏ sự ỷ lại tinh thần đối với thế giới trên Trái đất. Bây giờ, chúng ta cần đặt cho thế giới của mình một cái tên mới.”

“Chúng ta đến từ Trái đất, và cũng có thể là người kế thừa duy nhất của văn minh Trái đất, vậy hãy gọi là Phi Thuyền Trái Đất đi.” Đông Phương Diên Tự nói.

“Tốt lắm.” Chương Bắc Hải nhìn Đông Phương Diên Tự với ánh mắt khen ngợi, sau đó lại quay sang phía đội hình, “Từ nay trở đi, mỗi người chúng ta đều là công dân của Phi Thuyền Trái Đất, khoảnh khắc này rất có thể là khởi điểm thứ hai của văn minh nhân loại, chúng ta có rất nhiều việc cần làm, bây giờ, tôi đề nghị mỗi người hãy trở về vị trí.”

Hình ảnh toàn ký của hai nhóm người biến mất, đội hình sĩ quan và chiến sĩ trên tàu Chọn Lọc Tự Nhiên cũng bắt đầu tản ra.

“Tiền bối, bốn tàu chúng tôi có nên tập trung lại không?” Thuyền trưởng tàu Không Gian Sâu Thăm hỏi, hình ảnh toàn ký của họ vẫn chưa tan biến.

Chương Bắc Hải kiên quyết lắc đầu: “Không cần thiết, hiện nay các anh còn cách tàu Chọn Lọc Tự Nhiên hai trăm nghìn ki lô mét, tuy rất gần, nhưng muốn tiến sát cũng phải tốn nhiên liệu phản ứng nhiệt hạch, nguồn năng lượng bây giờ là cơ sở sinh tồn của chúng ta, hiện nay nhiên liệu đã không còn nhiều nữa, tiết kiệm được chút nào hay chút đó. Chúng ta là những người duy nhất ở khu vực không gian này, tôi hiểu được tâm trạng của mọi người muốn tụ lại một nơi, nhưng hai trăm nghìn ki lô mét không thể coi là xa xôi được. Kể từ bây giờ, chúng ta cần phải tính toán dài lâu.”

“Đúng thế, cần phải tính toán dài lâu.” Đông Phương Diên Tự khẽ lặp lại lời Chương Bắc Hải, đôi mắt hoang mang nhìn về phía trước, như thể đang nhìn vào những tháng ngày đằng đẵng trước mắt mình.

Chương Bắc Hải tiếp lời: “Phải cấp tốc triệu tập đại hội công dân, xác định các vấn đề cơ bản của Phi Thuyền Trái Đất, sau đó nhanh chóng cho phần lớn mọi người ngủ đông, đặt hệ thống sinh thái tuần hoàn vận hành ở chế độ tiết kiệm nhất... Dù gì đi nữa, lịch sử của Phi Thuyền Trái Đất đã bắt đầu rồi.

Ánh mắt của cha anh ta lại xuất hiện trong cõi vô hình, tựa như những tia bức xạ xuyên thấu hết thảy phát ra từ nơi rìa vũ trụ, Chương Bắc Hải cảm nhận được ánh mắt nhìn chăm chú của ông. Anh ta thầm nhủ trong lòng: Đúng thế, bố ạ, đúng là bố không thể yên nghỉ được rồi, vẫn chưa kết thúc, mọi thứ lại tiếp tục rồi.

Ngày hôm sau (họ vẫn sử dụng cách tính ngày giờ trên Trái đất), Phi Thuyền Trái Đất triệu tập đại hội toàn thể công dân lần thứ nhất. Hội trường diễn ra đại hội là ghép lại từ hình ảnh toàn ký của năm hội trường nhỏ trên các chiến hạm, có khoảng ba nghìn công dân đến tham dự, những người còn lại không thể rời vị trí nên tham gia qua mạng.

Hội nghị trước tiên xác định vấn đề cấp bách ở ngay trước mắt: đích đến của Phi Thuyền Trái Đất. Đại hội nhất trí thông qua việc giữ nguyên hướng bay hiện nay. Đây là cái đích mà Chương Bắc Hải đã chọn cho tàu Chọn Lọc Tự Nhiên lúc khởi hành, đường bay nhằm thẳng tới hướng chòm sao Thiên Nga, mục tiêu chính xác là ngôi sao số NH558J2. Đây là một trong những ngôi sao có hành tinh quay xung quanh gần Hệ Mặt trời nhất, nó có hai hành tinh, đều là hành tinh khí khổng lồ giống như Sao Mộc, không thích hợp cho con người sống trên đó, nhưng có thể bổ sung nhiên liệu phản ứng nhiệt hạch cho phi thuyền. Giờ nghĩ lại, có thể thấy Chương Bắc Hải đã tính toán rất kỹ trước khi lựa chọn mục tiêu này, vì ở một hướng khác cũng có một ngôi sao có hành tinh quay xung quanh, theo quan sát thì hành tinh này có môi trường tự nhiên khá giống Trái đất, mà chỉ xa hơn mục tiêu trước có một năm rưỡi ánh sáng. Nhưng ngôi sao này chỉ có một hành tinh quay quanh nó, nếu thế giới đó không thích hợp cho người sống (điều kiện để một thế giới có thể sống được hết sức nghiêm ngặt, và lại, quan sát từ khoảng cách hàng năm ánh sáng bao giờ cũng có sai lệch), vậy thì Phi Thuyền Trái Đất sẽ mất đi cơ hội bổ sung nhiên liệu. Sau khi đến NH558J2, các phi thuyền được bổ sung nhiên liệu có thể chuyển sang tốc độ tối đa bay đến mục tiêu tiếp theo nhanh hơn.

NH558J2 cách Hệ Mặt trời mười tám năm ánh sáng, với vận tốc hiện tại, tính thêm các yếu tố chưa xác định trong hành trình, có lẽ Phi Thuyền Trái Đất sẽ đến được đó sau hai nghìn năm nữa.

Hai nghìn năm, con số lạnh lùng và tàn khốc này một lần nữa khiến người ta nhận thức về hiện thực và tương lai thêm rõ nét. Cho dù đã tính cả quãng thời gian ngủ đông, hầu hết công dân của Phi Thuyền Trái Đất cũng không thể sống tới lúc đến đích, đường đời của họ chỉ là một đoạn trong hành trình đằng đằng hai mươi thế kỷ này mà thôi. Còn đối với những con cháu đời sau đến được mục tiêu kia, NH558J2 chẳng qua chỉ là một trạm trung chuyển, không ai biết được mục tiêu tiếp theo sẽ ở nơi nào, lại càng

không thể biết đến khi nào Phi Thuyền Trái Đất mới tìm được ngôi nhà thực sự thích hợp để sinh tồn.

Kỳ thực, suy tính của Chương Bắc Hải là cực kỳ lý trí, anh ta hiểu rõ Trái đất trở thành nơi thích hợp cho loài người sống được không phải là chuyện tình cờ, lại càng không phải do nguyên lý vị nhân^[72] gì đó, mà là kết quả tác động qua lại lâu dài giữa môi trường tự nhiên và sinh quyển trên Trái đất. Khả năng kết quả này lặp lại một cách hoàn hảo ở một hành tinh thuộc một ngôi sao xa xôi khác là rất thấp. Bởi vậy, lựa chọn bay về phía NH558J2 của anh ta còn hàm chứa một khả năng khác: có thể họ sẽ không bao giờ tìm được thế giới thích hợp để sinh tồn, nên văn minh nhân loại mới sẽ là văn minh phi thuyền vĩnh viễn bay trong vũ trụ.

Có điều, Chương Bắc Hải không phát biểu rõ ràng suy nghĩ này. Có lẽ, phải đến thế hệ tiếp theo của Phi Thuyền Trái Đất mới có thể thực sự chấp nhận một nền văn minh trên phi thuyền không gian, người của thế hệ này chỉ có thể tưởng tượng ra một hành tinh giống như Trái đất làm nơi gửi gắm cuộc đời mình mà thôi.

Đại hội công dân lần này còn xác định vị thế chính trị của Phi Thuyền Trái Đất, đại hội cho rằng, năm chiến hạm này vĩnh viễn thuộc về thế giới loài người, nhưng trong tình thế hiện tại, về mặt chính trị, Phi Thuyền Trái Đất đã không còn thuộc về ba hạm đội lớn và thế giới trên Trái đất nữa, mà là một quốc gia hoàn toàn độc lập.

Nghị quyết này được gửi đến Hệ Mặt trời, Liên Hiệp Quốc và Hội nghị liên tịch Hạm đội giữ im lặng một thời gian dài mới hồi âm, không bày tỏ thái độ gì, mà chỉ gửi lời chúc phúc coi như đã ngầm thừa nhận.

Vì vậy, thế giới loài người hiện nay có ba cộng đồng quốc tế: cộng đồng cổ xưa trên Trái đất, cộng đồng hạm đội của thời đại mới và cộng đồng những phi thuyền đang bay vào sâu trong vũ trụ. Cộng đồng cuối cùng chỉ

có hơn năm nghìn người, song lại mang theo toàn bộ hy vọng của nền văn minh nhân loại.

Đại hội công dân lần thứ hai bắt đầu thảo luận đến vấn đề cơ cấu các cấp lãnh đạo của Phi Thuyền Trái Đất.

Khi hội nghị bắt đầu, Chương Bắc Hải nói: “Tôi cho rằng bàn đến vấn đề này là hơi sớm, trước tiên chúng ta cần xác định hình thái xã hội của Phi Thuyền Trái Đất trước, rồi mới quyết định xem cần cơ cấu lãnh đạo như thế nào.”

“Tức là trước tiên chúng ta cần đặt ra hiến pháp đã.” Đông Phương Diên Tự nói.

“Ít nhất là các nguyên tắc cơ bản của hiến pháp.”

Vậy là, hội nghị bắt đầu thảo luận theo hướng này. Hầu hết mọi người đều có khuynh hướng nghĩ rằng: Phi Thuyền Trái Đất ở trong môi trường không gian vũ trụ khắc nghiệt, hệ thống sinh thái của bản thân lại hết sức mong manh, với điều kiện sinh tồn như vậy, cần phải xây dựng một cộng đồng có kỷ luật nghiêm minh, đảm bảo thống nhất ý chí hành động. Vậy nên, có người đề xuất: cần phải bảo lưu thể chế quân đội hiện có. Suy nghĩ này nhận được sự tán đồng của hầu hết mọi người.

“Tức là, một xã hội chuyên chế.” Chương Bắc Hải nói.

“Tiền bối, chắc là phải có tên gọi nào dễ nghe hơn chứ, chúng ta vốn dĩ đã là quân đội mà.” Thuyền trưởng tàu Không Gian Xanh nói.

“Tôi nghĩ là không ổn.” Chương Bắc Hải quyết liệt lắc đầu, “Chỉ lo chuyện sinh tồn thì không thể đảm bảo chúng ta có thể sinh tồn được. Phát triển mới là thứ đảm bảo nhất cho sự sinh tồn. Trong hành trình bay, chúng ta phải phát triển khoa học kỹ thuật, đồng thời cũng phải mở rộng quy mô hạm đội. Thời Trung cổ và thời kỳ Đại Suy Sụp đã chứng minh qua thực tế,

chế độ chuyên chế là chướng ngại lớn nhất đối với sự phát triển của nhân loại. Phi Thuyền Trái Đất cần những tư tưởng mới và sức sáng tạo mạnh mẽ, điều này chỉ có thể đạt được thông qua việc xây dựng một xã hội tự do và thực sự tôn trọng con người.”

“Nếu ý tiền bối là xây dựng một xã hội giống như trên Trái đất hiện nay, vậy thì Phi Thuyền Trái Đất đã có đủ điều kiện ban đầu rồi.” Một sĩ quan cấp dưới nói.

“Đúng thế.” Đông Phương Diên Tự gật đầu với người vừa lên tiếng, “Dân số của Phi Thuyền Trái Đất rất ít, lại có hệ thống thông tin cực kỳ hoàn thiện, bất cứ vấn đề nào cũng có thể đưa ra toàn thể công dân thảo luận và biểu quyết nhanh chóng, chúng ta có thể xây dựng một xã hội dân chủ thực sự đầu tiên trong lịch sử loài người.”

“Cũng không được.” Chương Bắc Hải lại lắc đầu, “Đúng như lời một số công dân ban đầu có nói, Phi Thuyền Trái Đất bay trong môi trường không gian khắc nghiệt, những tai họa đe dọa sự tồn vong của cả thế giới này có thể xảy ra bất cứ lúc nào. Lịch sử xã hội loài người trong nguy cơ Tam Thế đã chứng minh, trước những tai họa như thế, đặc biệt là khi thế giới của chúng ta cần hy sinh một phần để bảo tồn toàn thể, loại hình xã hội mà mọi người tưởng là mang tính nhân bản ấy lại cực kỳ mong manh yếu ớt.”

Tất cả người tham gia hội nghị đều ngơ ngác nhìn nhau, ánh mắt họ biểu lộ cùng một ý: Nên làm như thế nào bây giờ?

Chương Bắc Hải mỉm cười nói: “Tôi nghĩ đơn giản quá rồi, suốt cả lịch sử loài người cũng không có đáp án cho câu hỏi này, chúng ta sao có thể giải quyết chỉ trong một buổi họp được chứ? Tôi nghĩ, cần phải trải qua một quá trình tìm tòi và thực nghiệm dài đằng đằng, chúng ta mới có thể tìm ra cho Phi Thuyền Trái Đất một hình thái xã hội thích hợp. Sau kỳ họp, toàn thể công dân cần triển khai thảo luận kỹ hơn về vấn đề này... Thứ lỗi

cho tôi đã làm rồi nghị trình của đại hội, chúng ta hãy cứ tiến hành thảo luận theo các đề tài ban đầu đi vậy.”

Đông Phương Diên Tự chưa bao giờ thấy Chương Bắc Hải cười kiểu đó. Anh ta rất hiếm khi cười, mỗi khi thỉnh thoảng mỉm cười đều toát lên vẻ tự tin và độ lượng, nhưng lúc này lại có vẻ áy náy và gượng gạo xưa nay chưa từng có. Tuy đề tài mà anh ta xen vào chưa ra kết quả, song Chương Bắc Hải là người có tư duy cực kỳ cẩn mật chu đáo, chưa bao giờ có chuyện anh ta đưa ra một ý kiến thiếu suy nghĩ rồi rút lại như lần này. Qua đó, Đông Phương Diên Tự nhận ra anh ta đang có chút lơ đãng hững hờ thế nào đó. Trong các hội nghị trước đó, lần nào anh ta cũng ghi chép rất nghiêm túc, còn lần này anh ta lại không ghi chép gì. Trên tàu, chỉ có mình anh ta vẫn sử dụng thứ công cụ cổ xưa là giấy và bút, hai vật này đã trở thành một thứ biểu tượng của anh ta.

Vậy lúc này, thứ gì đã choán lấy tâm trí của anh ta vậy?

Hội nghị chuyển sang thảo luận cơ cấu lãnh đạo của Phi Thuyền Trái Đất, các công dân đều có chiều hướng cho rằng: hiện nay vẫn chưa đủ điều kiện tiến hành tuyến cử, cần duy trì hệ thống chỉ huy của các chiến hạm. Thuyền trưởng là lãnh đạo tối cao trên mỗi tàu, đồng thời, năm vị thuyền trưởng hợp lại thành một ủy ban cầm quyền đứng đầu Phi Thuyền Trái Đất. Ủy ban này sẽ cùng thảo luận và đưa ra quyết định đối với các vấn đề quan trọng. Chương Bắc Hải được tất cả người tham gia hội nghị nhất trí đề cử làm chủ tịch ủy ban, nắm giữ quyền lực tối cao ở Phi Thuyền Trái Đất. Nghị quyết này được toàn thể công dân bỏ phiếu, tỷ lệ thông qua là một trăm phần trăm.

Nhưng Chương Bắc Hải đã từ chối sứ mệnh này.

“Tiền bối, đây là trách nhiệm của anh!” Thuyền trưởng tàu Không Gian Sâu Thẳm nói.

“Ở Phi Thuyền Trái Đất, chỉ có anh mới đủ uy tín lãnh đạo tất cả các tàu.” Đông Phương Diên Tự lên tiếng.

“Tôi nghĩ mình đã làm hết trách nhiệm, giờ tôi mệt rồi, cũng đã đến tuổi nghỉ hưu.” Chương Bắc Hải điềm đạm nói.

Sau khi tan họp, Chương Bắc Hải gọi Đông Phương Diên Tự lại, lúc này mọi người đều đã tản đi.

Chương Bắc Hải nói: “Đông Phương, tôi muốn khôi phục lại vị trí thuyền trưởng điều hành trên tàu Chọn Lọc Tự Nhiên.”

“Thuyền trưởng điều hành ạ?” Đông Phương Diên Tự kinh ngạc nhìn anh ta.

“Đúng vậy, một lần nữa cho tôi quyền điều khiển tối cao đối với chiến hạm.”

“Tiền bối, tôi có thể nhường vị trí thuyền trưởng tàu Chọn Lọc Tự Nhiên cho anh, tôi nói thật lòng đấy, vả lại, ủy ban cầm quyền và toàn thể công dân chắc chắn cũng sẽ không phản đối đâu.”

Chương Bắc Hải mỉm cười lắc đầu: “Không, cô vẫn là thuyền trưởng, có tất cả quyền chỉ huy của một vị thuyền trưởng, hãy tin tôi, tôi sẽ hoàn toàn không can thiệp vào công việc của cô.”

“Vậy anh cần quyền hạn của thuyền trưởng điều hành để làm gì? Hiện giờ, cương vị này có còn cần thiết nữa không?”

“Chỉ là tôi thích con tàu này thôi, đây là giấc mơ của chúng tôi hồi hai trăm năm trước, cô cũng biết đấy, để có một ngày có thể chế tạo ra được phi thuyền thế này, tôi đã làm những việc gì...”

Chương Bắc Hải nhìn Đông Phương Diên Tự, thứ gì đó rất vững chãi trong ánh mắt anh ta trước đây đã biến mất, nay ánh mắt ấy chỉ còn toát lên sự trống rỗng mệt mỏi và nỗi bi thương sâu sắc. Ánh mắt đó khiến anh ta dường như biến thành một con người hoàn toàn khác. Anh ta không còn là người đàn ông bình tĩnh và lạnh lùng đến tàn khốc, suy nghĩ sâu xa, hành động quả cảm trước đây nữa, mà trở thành một người bị những năm tháng nặng nề của quá khứ đè cho oằn mình xuống. Khi nhìn anh ta, Đông Phương Diên Tự chợt nảy sinh một thứ tình cảm quan hoài và thương xót mà xưa nay cô chưa từng có.

“Tiền bối, anh đừng nghĩ những chuyện đó nữa. Các nhà sử học đã có đánh giá công bằng về hành vi của anh hồi thế kỷ 21: chọn hướng nghiên cứu động cơ bức xạ là bước đi quan trọng mấu chốt của công nghệ hàng không vũ trụ loài người theo con đường đúng đắn. Có lẽ, vào thời điểm ấy, đó... đó là lựa chọn duy nhất, giống như hiện nay Chọn Lọc Tự Nhiên chạy trốn là lựa chọn duy nhất vậy. Và lại, theo luật pháp hiện đại, thời hạn truy tố đối với sự kiện đó đã trôi qua từ lâu rồi.”

“Nhưng tôi lại không thể gỡ được cây thập giá trên người mình xuống, điều này cô khó mà hiểu nổi... Vì vậy, tôi có tình cảm với phi thuyền, có tình cảm hơn các cô nhiều, tôi luôn có cảm giác mình là một phần của nó, không thể nào rời xa nó. Với lại, sau này tôi cũng phải làm chuyện gì đó, có việc để làm, trong lòng sẽ yên ổn phần nào.”

Chương Bắc Hải nói xong liền quay người đi, bóng hình mệt mỏi của anh ta trôi đi xa dần, trở thành một điểm đen nhỏ trong không gian hình cầu màu trắng khổng lồ. Đông Phương Diên Tự nhìn anh ta biến mất giữa một vùng trắng toát, một thứ cảm giác cô độc chưa từng có từ màu trắng ở khắp bốn phía tràn đến, nhấn chìm lấy cô.

Sau đó, lại liên tiếp có thêm mấy kỳ đại hội công dân nữa, mọi người ở Phi Thuyền Trái Đất đắm chìm trong cảm giác hưng phấn khi sáng tạo một thế giới hoàn toàn mới. Bọn họ nhiệt tình bàn luận về hiến pháp và kết cấu

xã hội của thế giới này, đặt ra các loại luật pháp, lên kế hoạch cho lần tuyển cử đầu tiên... Giữa các sĩ quan và binh sĩ có cấp bậc khác nhau, giữa các chiến hạm khác nhau đều có sự giao lưu, trao đổi. Ai cũng đang dõi theo hướng đi của thế giới này, ai nấy đều hy vọng Phi Thuyền Trái Đất sẽ trở thành hạt nhân của khối cầu tuyết văn minh tương lai, khi hạm đội đi từ tinh hệ này sang tinh hệ khác, khối cầu tuyết sẽ càng lúc càng lớn thêm. Càng ngày càng có nhiều người gọi Phi Thuyền Trái Đất là vườn Địa Đàng thứ hai, là điểm khởi nguyên thứ hai của nền văn minh nhân loại.

Nhưng tình trạng tốt đẹp ấy không duy trì được lâu, bởi lẽ, Phi Thuyền Trái Đất quả thực đúng là vườn Địa Đàng.

Trung tá Lam Tây là nhà tâm lý học trên tàu Chọn Lọc Tự Nhiên, bộ phận Phục vụ chiến tranh số 2 (PC2) mà anh ta đứng đầu là một cơ quan trọng gồm các sĩ quan quân đội được đào tạo chuyên ngành tâm lý, phụ trách vấn đề sức khỏe tâm thần trên chiến hạm trong những hành trình vũ trụ dài và trong khi tác chiến. Từ khi Phi Thuyền Trái Đất bắt đầu hành trình không nẻo về của mình, Lam Tây và các nhân viên luôn ở trong trạng thái hết sức căng thẳng như một đội quân đang phải đối mặt với những đợt tấn công mạnh mẽ của quân thù. Họ phải sẵn sàng ứng phó với các khủng hoảng tâm lý có thể xuất hiện trên tàu theo các tình huống giả định đã diễn tập nhiều lần trong quá khứ.

Tất cả bọn họ đều nhất trí cho rằng, không nghi ngờ gì, hiện nay kẻ địch lớn nhất chính là “vấn đề N” hay *nostalgia* - nỗi nhớ quê hương. Đây dẫu sao cũng là hành trình vĩnh viễn không nẻo về đầu tiên trong lịch sử nhân loại, “vấn đề N” có thể sẽ gây ra suy sụp tâm lý tập thể. Lam Tây đã chỉ đạo PC2 chuẩn bị đối phó với mọi tình huống có thể xảy ra, bao gồm cả thiết lập kênh thông tin chuyên dụng để giao lưu với Trái đất và ba hạm đội, mỗi người trên tàu đều có thể giữ liên hệ không gián đoạn với thân nhân và bè bạn ở Trái đất và hạm đội, xem được hầu hết tin tức và các tiết mục truyền hình của hai cộng đồng quốc tế nói trên. Tuy hiện nay Phi

Thuyền Trái Đất đã cách Mặt trời bảy mươi đơn vị thiên văn, thông tin bị trễ chín tiếng đồng hồ, nhưng chất lượng thông tin với Trái đất và hạm đội vẫn rất tốt. Ngoài việc tích cực tư vấn và cân bằng tâm lý cho các đối tượng có dấu hiệu xuất hiện “vấn đề N”, các sĩ quan tâm lý của PC2 còn chuẩn bị các biện pháp cực đoan để ứng phó với tình trạng suy sụp tâm lý tập thể trên quy mô lớn: tiến hành cưỡng ép ngủ đông để cách ly những người không thể kiểm soát.

Sự thực sau này đã chứng minh, mọi lo lắng này đều là thừa thãi, tuy rằng “vấn đề N” đã xuất hiện rộng khắp ở Phi Thuyền Trái Đất, nhưng còn xa mới đến mức không thể kiểm soát, thậm chí còn chẳng nghiêm trọng như khi họ thực hiện những chặng bay dài trong quá khứ. Mới đầu, Lam Tây lấy làm khó hiểu, nhưng rồi anh ta mau chóng tìm ra nguyên nhân: Sau khi hạm đội chủ lực của nhân loại bị tiêu diệt, thế giới trên Trái đất đã mất hết hy vọng, mặc dù vẫn còn hai trăm năm nữa mới đến ngày tận thế cuối cùng (đây là tính toán lạc quan nhất), nhưng qua các tin tức nhận được có thể thấy, thế giới đã rơi vào hỗn loạn bởi liên tiếp bị vùi dập dưới những thất bại nặng nề ấy đã ngập trong một bầu không khí chết chóc. Đối với các công dân Phi Thuyền Trái Đất, họ không thể trông cậy gì nhiều ở Trái đất trong Hệ Mặt trời được nữa, vì thế, niềm nhớ nhung quê nhà cũng chỉ có hạn.

Nhưng kẻ địch vẫn xuất hiện, và lại còn hung hiểm hơn “vấn đề N”, khi Lam Tây và PC2 ý thức được điều này thì trận địa của họ đã rơi vào tay địch.

Từ kinh nghiệm của những lần bay đường dài trong vũ trụ trước đây, Lam Tây biết rằng “vấn đề N” luôn xuất hiện trước tiên ở các binh sĩ và sĩ quan cấp bậc thấp, vì so với các sĩ quan cấp bậc cao, công việc và trách nhiệm chỉ choán một phần tâm trí những người này, đồng thời khả năng tự cân bằng tâm lý của họ cũng tương đối kém. Vì vậy, PC2 ngay từ đầu đã

chủ yếu tập trung theo dõi cấp thấp, thế nhưng, bóng đen lại bắt đầu xuất hiện ở nhóm lãnh đạo cấp cao.

Lam Tây là người đầu tiên để ý đến một hiện tượng kỳ lạ. Cuộc tuyển cử đầu tiên bầu ra cơ cấu lãnh đạo của Phi Thuyền Trái Đất sắp sửa bắt đầu, đây là cuộc tuyển cử dành cho toàn thể công dân, đối với các sĩ quan chỉ huy cấp cao, một phần lớn bọn họ sẽ phải đối mặt với chuyện chuyển từ vai trò sĩ quan quân đội sang quan chức chính phủ, vị trí của họ cũng sẽ được sắp xếp lại từ đầu. Trong số họ sẽ có rất nhiều người bị các đối thủ cạnh tranh vốn là cấp dưới của mình thay thế. Lam Tây kinh ngạc nhận ra, trong nhóm sĩ quan chỉ huy cấp cao của tàu Chọn Lọc Tự Nhiên, lại không có ai chú ý nhiều đến cuộc tuyển cử sẽ quyết định cuộc đời của họ về sau này, anh ta không thấy bất cứ người nào trong số đó tiến hành hoạt động tranh cử dù ở mức tối thiểu. Hễ nhắc đến việc tuyển cử, bọn họ đều chẳng hứng thú gì, điều này bất giác làm Lam Tây nhớ đến bộ dạng hững hờ của Chương Bắc Hải trong đại hội toàn thể công dân lần thứ hai.

Triệu chứng mất cân bằng tâm lý bắt đầu xuất hiện trong nhóm sĩ quan từ trung tá trở lên. Hầu hết bọn họ trở nên càng lúc càng thêm hướng nội, một mình trầm ngâm suốt thời gian dài, việc trao đổi giao lưu với người khác giảm sút nhanh chóng. Trong các hội nghị, phát biểu của họ cũng càng ngày càng ít, rất nhiều người còn lựa chọn hoàn toàn im lặng. Lam Tây để ý thấy, ánh dương đang biến mất khỏi mắt họ, ánh mắt họ đều trở nên âm trầm ủ rũ, đồng thời, mỗi người đều sợ người khác chú ý đến vẻ âm u của mình, không dám nhìn thẳng vào mắt người khác, thỉnh thoảng khi ánh mắt gặp nhau, họ sẽ lập tức nhìn ra nơi khác như thể bị điện giật... Người có cấp bậc càng cao, triệu chứng này lại càng nghiêm trọng, đồng thời cũng có dấu hiệu lan tỏa xuống cấp bậc thấp hơn.

Không thể tiến hành tư vấn tâm lý, tất cả mọi người đều kiên quyết từ chối nói chuyện với các sĩ quan tư vấn, PC2 buộc lòng phải sử dụng đặc

quyền của mình để yêu cầu tư vấn bắt buộc, nhưng đối tượng trò chuyện hầu hết đều giữ im lặng.

Lam Tây quyết định cần phải nói chuyện với sĩ quan chỉ huy cao nhất, bèn đi tìm Đông Phương Diên Tự. Vốn dĩ, trên tàu Chọn Lọc Tự Nhiên hay thậm chí là cả cộng đồng Phi Thuyền Trái Đất, Chương Bắc Hải là người có uy tín và địa vị tối cao, nhưng anh ta đã vứt bỏ hết thảy, tự coi mình là một người bình thường, rút khỏi cạnh tranh tuyến cử, chỉ giữ lại chức trách thuyền trưởng điều hành truyền đạt mệnh lệnh của thuyền trưởng cho hệ thống điều khiển phi thuyền. Thời gian còn lại, anh ta đều đi lang thang khắp nơi trên tàu Chọn Lọc Tự Nhiên, tìm hiểu tình hình cụ thể của con tàu từ những sĩ quan và binh sĩ các cấp, lúc nào cũng bộc lộ tình cảm yêu quý con tàu Noah trong vũ trụ này. Ngoài việc đó ra, tâm trạng anh ta luôn bình tĩnh thản nhiên, hoàn toàn không bị ảnh hưởng của bóng đen tâm lý mang tính tập thể trên tàu. Điều này cố nhiên là do anh ta đặt mình ra ngoài mọi chuyện, nhưng Lam Tây biết vẫn còn một nguyên nhân quan trọng khác: tâm lý của người cổ đại không hẳn cảm như người hiện đại, trong tình huống trước mắt, chính sự tê liệt này lại thực hiện chức năng tự bảo vệ rất tốt.

Giống như rất nhiều người đàn ông trên tàu Chọn Lọc Tự Nhiên, vị thuyền trưởng xinh đẹp bấy lâu nay vẫn là đối tượng mà trung tá Lam Tây âm thầm ngưỡng mộ, khi thấy Đông Phương Diên Tự đã mất đi vẻ rạng rỡ trong ánh mắt, nhìn bộ dạng yếu ớt, lẻ loi của cô, trong lòng anh ta chợt nhói đau.

“Thuyền trưởng, ít nhất cô cũng nên cho tôi một vài gợi ý đối với sự việc đang xảy ra chứ.” Lam Tây nói.

“Trung tá, anh cần gợi ý cho chúng tôi mới phải.”

“Ý cô là, cô không biết gì về trạng thái của bản thân à?”

Trong đôi mắt ảm đạm của Đông Phương Diên Tự đột nhiên trào lên nỗi bi thương vô tận: “Tôi chỉ biết, chúng ta là nhóm người đầu tiên đi vào không gian.”

“Cô nói gì cơ?”

“Đây là lần đầu tiên loài người thực sự đi vào không gian.” ’

“À... tôi hiểu ý cô rồi. Lúc trước, dù con người có bay bao xa trong không gian vũ trụ thì cũng chỉ là một cánh diều mà Trái đất thả ra, có một sợi dây tinh thần nối liền họ với Trái đất, giờ thì sợi dây ấy đã đứt rồi.”

“Đúng thế, dây đứt rồi, thay đổi về bản chất là ở chỗ: không phải vì cánh tay cầm dây đã buông ra, mà là cánh tay ấy đã biến mất, thế giới trên Trái đất đang đi tới ngày diệt vong. Sự thực là, trong tâm trí chúng ta, nó thực sự đã tiêu vong, năm phi thuyền này đã không còn liên hệ với thế giới nào nữa. Xung quanh chúng ta, ngoài vực sâu vô tận của vũ trụ ra thì chẳng có gì hết.”

“Đây quả thực là một hoàn cảnh tâm lý mà loài người chưa từng phải đối mặt.”

“Đúng vậy, trong hoàn cảnh này, tinh thần con người sẽ biến đổi về bản chất, con người sẽ trở thành...” Đông Phương Diên Tự đột nhiên im bật, vẻ buồn thương trong mắt đã biến mất, chỉ còn lại sự u ám, như thể bầu trời vẫn bị mây đen che kín sau cơn mưa.

“Ý cô là, trong hoàn cảnh ấy, con người sẽ trở thành con người mới?”

“Con người mới ư? Không, trung tá, con người sẽ trở thành... không phải là con người nữa.”

Mấy chữ cuối cùng mà Đông Phương Diên Tự nói ra khiến Lam Tây chột rùng mình, anh ta ngẩng đầu lên nhìn cô, cô không né tránh ánh mắt

của anh ta, nhưng trong đôi mắt ấy là một khoảng trống rỗng, Lam Tây chỉ thấy một cửa sổ tâm hồn đã đóng chặt trước thế giới bên ngoài.

“Ý tôi là, không phải là con người theo khái niệm trước kia nữa... trung tá, tôi chỉ có thể nói vậy thôi, anh cố gắng hết sức là được rồi, với lại...” Những lời tiếp sau đó của Đông Phương Diên Tự như thể đang nói mớ, “cũng sắp đến lượt anh rồi.”

Tình trạng ngày một xấu đi, ngày thứ hai sau cuộc nói chuyện giữa Lam Tây và Đông Phương Diên Tự, trên tàu Chọn Lọc Tự Nhiên đã xảy ra một vụ cố ý gây thương tích. Một viên trung tá phụ trách hệ thống dẫn đường đã nổ súng bắn bị thương một sĩ quan khác ở cùng phòng với mình. Theo người bị hại nhớ lại, viên trung tá kia đột ngột tỉnh dậy lúc nửa đêm, phát hiện người bị hại cũng đang thức liền trách móc anh ta nghe trộm mình nói mớ, trong lúc tranh cãi đã không kiềm chế được mà nổ súng. Lam Tây lập tức đi gặp viên trung tá bị bắt giam kia.

“Anh sợ anh ấy nghe mình nói mớ điều gì?” Lam Tây hỏi.

“Nói thế tức là anh ta đã nghe thấy thật rồi?” Người tấn công hoảng hốt ra mặt hỏi.

Lam Tây lắc đầu, “Anh ấy nói khi đó anh không hề nói mớ gì cả.”

“Mà có nói rồi thì cũng có sao đâu chứ? Sao các anh có thể coi lời nói mớ là thật được ? Trong lòng tôi không nghĩ như vậy! Tất nhiên tôi sẽ không xuống địa ngục chỉ vì một câu nói mớ lúc ngủ đâu!”

Cuối cùng Lam Tây cũng không hỏi nội dung lời nói mớ trong tưởng tượng của người đó, chỉ hỏi anh ta có ngại chấp nhận trị liệu bằng phương pháp thôi miên hay không. Không ngờ, điều này lại khiến anh ta một lần nữa mất kiểm soát, đột nhiên nhảy chồm lên bóp chặt cổ Lam Tây, quân cảnh phải chạy vào mới tách hai người ra được. Sau khi ra khỏi phòng giam, một viên quân cảnh nghe thấy cuộc nói chuyện ban nãy bảo Lam

Tây: “Trung tá, đừng bao giờ nhắc đến trị liệu bằng phương pháp thôi miên gì đó, bằng không PC2 sẽ trở thành đối tượng bị căm ghét nhất trên cả tàu này đấy, các anh sẽ chẳng sống nổi lâu dài đâu.”

Lam Tây đành phải liên lạc với thượng tá Scott, nhà tâm lý trên tàu Enterprise, Scott đồng thời cũng là cha tuyên úy trên tàu Enterprise (trên các chiến hạm thuộc Hạm đội châu Á hầu hết không có chức vụ này). Hiện nay, tàu Enterprise và ba chiến hạm khác vốn thuộc đội truy kích vẫn đang ở ngoài xa hai trăm nghìn ki lô mét.

“Chỗ anh sao mà tối thế,” Lam Tây nhìn hình ảnh truyền đến từ tàu Enterprise hỏi. Vách tường khoang tàu hình cầu mà Scott đang ở được điều chỉnh chỉ phát ra một thứ ánh sáng vàng âm ỉ. Đồng thời, trên vách tường còn chiếu hình ảnh bầu trời sao bên ngoài, Scott tựa hồ đang ở giữa vũ trụ tối tăm mờ mịt sương mù, gương mặt anh ta ẩn đi trong bóng tối. Dù vậy, Lam Tây vẫn cảm giác được ánh mắt Scott nhanh chóng lảng sang phía khác khi bị mình nhìn chăm chăm.

“Vườn Địa Đàng đang dần tăm tối, bóng đêm sẽ nuốt chửng hết thảy mọi thứ.” Scott nói với giọng mệt mỏi.

Lam Tây tìm gặp Scott vì cảm thấy anh ta là cha tuyên úy trên tàu Enterprise, rất có thể sẽ có người nào đó thổ lộ thực tình với anh ta trong lúc sám hối, biết đâu anh ta có thể gợi ý cho mình điều gì đó. Nhưng khi nghe những lời này, lại thấy ánh mắt khi ẩn khi hiện trong bóng tối của viên thượng tá, Lam Tây biết mình sẽ chẳng hỏi được điều gì. Anh ta bèn nuốt lại những lời mình muốn hỏi, đổi sang một câu hỏi mà chính bản thân anh ta cũng thấy ngạc nhiên: “Việc đã xảy ra ở vườn Địa Đàng thứ nhất sắp tái diễn ở vườn Địa Đàng thứ hai sao?”

“Không biết, dấu sao thì rắn độc đã xuất hiện rồi, con rắn độc ở vườn Địa Đàng thứ hai đang bò lên linh hồn của mọi người.”

“Nói vậy là, anh đã ăn trái cấm rồi?”

Scott chậm chậm gật đầu, sau đó cúi gằm xuống không ngẩng lên nữa, dường như đang gắng sức che giấu ánh mắt có thể bán đứng ý nghĩ trong đầu mình ấy, “Coi như vậy đi.”

“Ai sẽ là người bị đuổi ra khỏi vườn Địa Đàng?” Giọng Lam Tây hơi run run, lòng bàn tay rịn mồ hôi lạnh.

“Nhiều người lắm, nhưng khác với lần trước, lần này có thể vẫn có người ở lại.”

“Ai? Ai ở lại?”

Scott thở dài: “Trung tá Lam, tôi nói nhiều rồi, tại sao anh không tự mình đi tìm trái cấm đi? Đẳng nào thì ai rồi cũng phải đi đến bước này thôi, không phải ư?”

“Tìm ở đâu chứ?”

“Gác công việc của anh lại, suy ngẫm nhiều vào, cảm nhận nhiều vào, anh sẽ tìm thấy thôi.”

Sau cuộc trò chuyện với Scott, Lam Tây lòng dạ buồn phiền ngừng mọi công việc lại, nghe theo lời khuyên của viên thượng tá, bắt đầu tĩnh tâm suy nghĩ. Còn nhanh hơn anh ta tưởng tượng, cơn rãn độ lạnh lẽo ẩm ướt của vườn Địa Đàng cũng trườn vào ý thức của anh ta. Anh ta tìm được trái cấm và ăn vào, tia nắng cuối cùng trong cõi tâm linh đã biến mất vĩnh viễn, tất cả chìm vào bóng đêm vĩnh cửu.

Ở Phi Thuyền Trái Đất, một sợi dây vô hình đang lạng lẽ căng ra hết cỡ, đã mấp mé muốn đứt tung.

Hai ngày sau, thuyền trưởng tàu Quy Luật Tối Hậu tự sát.

Khi đó, anh ta đứng một mình ở khoảnh sân phía đuôi tàu, khoảnh sân này nằm bên trong khoang chụp hình cầu trong suốt, khiến cho nơi này trông như thể lộ ra ngoài không gian vậy.

Đuôi tàu hướng về phía Hệ Mặt trời, lúc này, Mặt trời chỉ còn là một đốm sao màu vàng hơi sáng, mà hướng này lại chính là rìa ngoài nhánh xoắn ốc của hệ Ngân Hà, mật độ các ngôi sao thưa thớt, vũ trụ thỏa sức phô bày ra sự sâu thẳm và mênh mông của nó, khiến đôi mắt và tâm linh đều không có nơi để mà dựa dẫm.

“Đen tối, con mẹ nó, thực sự là đen tối.” Viên thuyền trưởng lăm bắm một mình, sau đó nổ súng tự sát.

Sau khi biết tin thuyền trưởng tàu Quy Luật Tối Hậu tự sát, Đông Phương Diên Tự dự cảm thời khắc cuối cùng sắp đến, cô khẩn cấp triệu tập hai viên thuyền phó gặp mặt ở đại sảnh hình cầu lớn vốn là nhà chứa máy bay tiêm kích.

Trên hành lang đi tới đại sảnh, Đông Phương Diên Tự nghe thấy có người gọi mình ở phía sau, ngoảnh đầu nhìn lại hóa ra là Chương Bắc Hải. Do đắm chìm trong tâm trạng u uất, nên hai ngày nay cô gần như đã quên mất anh ta. Anh ta quan sát Đông Phương Diên Tự, ánh mắt đầy vẻ quan tâm tha thiết của người cha, khiến Đông Phương Diên Tự có một cảm giác dễ chịu xưa nay chưa từng có. Bởi lẽ, ở Phi Thuyền Trái Đất lúc này, khó lòng gặp được một đôi mắt không bị bóng tối che phủ như thế này nữa.

“Đông Phương, tôi thấy tình trạng của mọi người gần đây có vẻ không ổn, tuy tôi không biết nguyên nhân, nhưng hình như trong lòng mọi người đều đang che giấu việc gì đó thì phải.”

Đông Phương Diên Tự không trả lời câu hỏi của anh ta, chỉ hỏi ngược lại: “Tiền bối, dạo gần đây anh có ổn không?”

“Ồn, rất ồn là khác. Tôi đi khắp nơi tham quan, học tập. Giờ tôi đang làm quen với hệ thống vũ khí trên tàu Chọn Lọc Tự Nhiên, tất nhiên, mới chỉ hiểu được chút bên ngoài thôi, nhưng mà rất thú vị, thử hình dung cảm giác của Colombo khi tham quan tàu sân bay thế nào đi, cảm giác của tôi chính là như vậy đấy.”

Lúc này đây, khi thấy một người bình tĩnh nhàn tản như Chương Bắc Hải, Đông Phương Diên Tự thậm chí còn thấy có chút đố kỵ: đúng thế, anh ta đã hoàn thành sự nghiệp vĩ đại của bản thân, anh ta có quyền hưởng thụ sự bình tĩnh đó. Giờ đây, anh ta đã không còn là vĩ nhân làm nên lịch sử nữa, mà trở lại làm một người ngu đông vô tri, điều anh ta cần chỉ là được bảo vệ mà thôi. Nghĩ tới đây, Đông Phương Diên Tự nói: “Tiền bối, xin đừng hỏi người khác câu hỏi vừa nãy của anh, xin đừng hỏi tất cả những chuyện này là vì sao.”

“Tại sao? Tại sao không thể hỏi?”

“Hỏi thế rất nguy hiểm, vả lại, anh thực sự không cần biết, hãy tin tôi.”

Chương Bắc Hải gật đầu, “Được rồi, vậy tôi không hỏi nữa, cảm ơn cô đã coi tôi như một công dân bình thường, tôi chỉ mong điều đó thôi.”

Đông Phương Diên Tự vội vàng chào từ biệt rồi một mình lướt đi, cô nghe thấy người sáng lập ra Phi Thuyền Trái Đất ở phía sau nói với theo: “Đông Phương, dù xảy ra chuyện gì hãy cứ thuận theo tự nhiên, mọi thứ rồi sẽ tốt lên thôi.”

Ở chính giữa đại sảnh hình cầu, Đông Phương Diên Tự thấy hai viên thuyền phó. Sở dĩ họ chọn nơi này để gặp mặt là vì không gian ở đây rộng rãi, có cảm giác như đang ở giữa cánh đồng bát ngát vậy. Ngoài ra, ở đây ba người họ dường như đang ở trung tâm của một thế giới trắng tinh khiết, tựa hồ cả vũ trụ ngoài bọn họ ra thì không còn gì khác. Tất cả những điều ấy khiến họ có một cảm giác an toàn khi nói chuyện.

Ba người nhìn về ba hướng khác nhau.

“Chúng ta cần phải xác định rõ tình hình rồi.” Đông Phương Diên Tự nói.

“Đúng vậy, kéo dài thêm giây phút nào là nguy hiểm giây phút đó.” Thuyền phó Levin lên tiếng, sau đó, anh ta và Inoue Akira đều quay người nhìn Đông Phương Diên Tự, ý tứ đã rất rõ ràng: Cô là thuyền trưởng, cô nói trước.

Nhưng Đông Phương Diên Tự không có dũng khí làm điều đó.

Đây là buổi bình minh của nền văn minh nhân loại thứ hai, bất cứ chuyện gì xảy ra đều có thể đi vào sử thi Homer mới hoặc *Kinh Thánh* mới. Judas sở dĩ trở thành Judas, chính vì ông ta là người đầu tiên hôn Jesus, so với người hôn thứ hai có sự khác biệt về bản chất. Lúc này cũng thế, người đầu tiên nhắc đến chuyện này sẽ là cột mốc đầu tiên trong lịch sử nền văn minh thứ hai của loài người, anh ta (hoặc cô ta) rất có thể sẽ trở thành Judas, cũng có thể sẽ trở thành Jesus, dù là khả năng nào đi nữa, Đông Phương Diên Tự cũng không có dũng khí này.

Nhưng cô cần phải gánh vác sứ mệnh của mình, vì vậy cô lựa chọn một cách thức thông minh: cô không né tránh ánh mắt của hai viên thuyền phó nữa. Đã đến nước này, ngôn ngữ không còn cần thiết nữa, chỉ cặp mắt thôi đã có thể trao đổi mọi điều. Bọn họ nhìn nhau, ánh mắt giao nhau như thể đường truyền dữ liệu tốc độ cao, liên kết ba linh hồn lại, mọi trao đổi đều diễn ra nhanh chóng trong lúc họ nhìn vào mắt đối phương.

Nhiên liệu.

Nhiên liệu.

Nhiên liệu.

Vẫn chưa rõ tình hình trên đường bay thế nào, nhưng đã thăm dò rõ ít nhất có hai khu vực bụi sao.

Ma sát.

Đương nhiên, sau khi vượt qua, tốc độ phi thuyền sẽ bị ma sát của bụi sao làm giảm xuống còn 0,03% vận tốc ánh sáng.

Lúc này, chúng ta còn cách mục tiêu là hệ sao NH558J2 hơn mười năm ánh sáng, vậy cần khoảng sáu mươi nghìn năm mới đến được đó.

Thế có nghĩa là sẽ vĩnh viễn không đến nơi.

Có lẽ phi thuyền đến được, nhưng những vật sống trên đó thì không thể, cả hệ thống ngủ đông cũng không duy trì được thời gian dài như thế.

Trừ phi...

Trừ phi giữ nguyên được tốc độ khi qua đám bụi sao, hoặc tăng tốc sau khi vượt qua nó.

Nhưng không đủ nhiên liệu.

Nhiên liệu phản ứng nhiệt hạch là nguồn năng lượng duy nhất của phi thuyền, còn phải dùng vào nhiều nơi khác nữa: hệ thống sinh thái tuần hoàn của phi thuyền, điều chỉnh đường bay khi cần thiết...

Ngoài ra, khi đến mục tiêu còn phải giảm tốc, ngôi sao NH558J2 có khối lượng nhỏ hơn Mặt trời rất nhiều, chỉ nhờ lực hấp dẫn để giảm tốc thì không thể đưa tàu vào quỹ đạo, sẽ phải tốn rất nhiều nhiên liệu để giảm tốc, bằng không phi thuyền sẽ bay qua hệ sao này.

Tất cả nhiên liệu của Phi Thuyền Trái Đất về cơ bản chỉ đủ cho hai phi thuyền.

Nhưng nếu muốn đảm bảo chắc ăn, thì chỉ đủ cho một phi thuyền mà thôi.

Nhiên liệu.

Nhiên liệu.

Nhiên liệu.

“Còn cả vấn đề linh kiện thay thế nữa.” Đông Phương Diên Tự nói.

Linh kiện.

Linh kiện.

Linh kiện.

Đặc biệt là các linh kiện hệ thống quan trọng: động cơ nhiệt hạch, hệ thống thông tin và điều khiển, hệ thống sinh thái tuần hoàn.

Không cấp bách như vấn đề nhiên liệu, nhưng lại là cơ sở để sinh tồn lâu dài. NH558J2 không có hành tinh nào thích hợp để sinh tồn, không thể định cư và xây dựng cơ sở sản xuất công nghiệp, cũng không có nguồn tài nguyên để làm việc đó, chỉ khi bổ sung nhiên liệu và bay đến hệ sao tiếp theo mới có khả năng xây dựng được nên công nghiệp sản xuất linh phụ kiện.

Các linh kiện quan trọng của tàu Chọn Lọc Tự Nhiên chỉ đủ dự trữ cho hai lần thay.

Quá ít.

Quá ít.

Ngoài động cơ nhiệt hạch, hầu hết linh phụ kiện quan trọng trên các phi thuyền thuộc Phi Thuyền Trái Đất đều có thể dùng chung.

Linh kiện động cơ cải tạo lại cũng có thể sử dụng.

“Tập trung người về một hoặc hai phi thuyền?” Đông Phương Diên Tụ lại nói, lúc này, ngôn ngữ âm thanh chỉ có tác dụng dẫn đường cho sự trao đổi bằng ánh mắt.

Không thể nào.

Không thể nào.

Không thể nào. Có quá nhiều người, hệ thống sinh thái tuần hoàn và hệ thống ngủ đông không chứa nổi, vơi sức chứa hiện nay, dù thêm một ít người thôi cũng đủ gây ra thảm họa.

“Vậy, giờ đã xác định rõ ràng rồi chứ?” Giọng Đông Phương Diên Tụ lại vang lên trong không gian màu trắng rộng rãi ấy, tựa hồ tiếng nói mới thi thoảng cất lên của người đang say giấc nồng.

Rõ ràng rồi.

Rõ ràng rồi.

Một phần phải chết, hoặc tất cả sẽ phải chết.

Lúc này, cả ánh mắt cũng im lặng, ba người tựa hồ như bị sấm sét từ cõi sâu thăm vũ trụ làm cho kinh hãi, tâm trí họ run rẩy trong nỗi sợ, mỗi người đều có ham muốn mãnh liệt dời ánh mắt mình đi nơi khác. Đông Phương Diên Tụ là người đầu tiên ép cho ánh mắt mình bình tĩnh lại.

“Đừng thế.” Cô nói.

Đừng thế.

Đừng từ bỏ.

Không từ bỏ?

Không từ bỏ! Vì người khác sẽ không từ bỏ, chúng ta mà từ bỏ, thì sẽ bị đuổi khỏi vườn Địa Đàng.

Tại sao lại là chúng ta?

Đương nhiên cũng không nên là bọn họ.

Không nên là bất cứ ai cả.

Nhưng rốt cuộc cũng phải có người bị trục xuất, sức chứa của vườn Địa Đàng chỉ có hạn.

Chúng ta không muốn rời khỏi vườn Địa Đàng.

Vì vậy đừng từ bỏ!

Ba ánh mắt sắp phân rã lại một lần nữa đan cài vào nhau.

Bom H sóng hạ âm^[73]

Bom H sóng hạ âm.

Bom H sóng hạ âm.

Mỗi chiến hạm đều có trang bị loại vũ khí này.

Dùng tên lửa tự hành tàng hình bắn đi, rất khó phòng ngự.^[74]

Ánh mắt ba người tạm thời tách ra, lúc này, tinh thần họ đều đã mấp mé rìa sụp đổ, họ cần tạm nghỉ. Khi ba cặp mắt một lần nữa nhìn nhau, ánh mắt lại trở nên phiêu hốt, không ổn định, tựa như ba ngọn nến bập bùng trong gió.

Tà ác quá!

Tà ác quá!

Tà ác quá!

Chúng ta biến thành ác quỷ rồi!

Chúng ta biến thành ác quỷ rồi!

Chúng ta biến thành ác quỷ rồi!

“Nhưng... bọn họ nghĩ thế nào chứ?” Đông Phương Diên Tự khẽ hỏi, trong cảm giác của hai viên thuyền phó, âm thanh này tuy rất nhỏ, nhưng lại cứ vo ve vẫn vít mãi giữa không gian màu trắng, tựa hồ tiếng muỗi kêu.

Đúng, chúng ta không muốn trở thành ác quỷ, nhưng không biết bọn họ nghĩ thế nào.

Vậy thì chúng ta vẫn là ác quỷ, bằng không, sao cố thể vô duyên vô cớ coi người khác là ác quỷ?

Được rồi, chúng ta sẽ không coi họ là ác quỷ.

“Vấn đề không được giải quyết.” Đông Phương Diên Tự khe khẽ lắc đầu.

Đúng thế, cả dù bọn họ không phải ác quỷ, vấn đề vẫn không được giải quyết.

Vì bọn họ cũng không biết chúng ta nghĩ thế nào.

Vậy thì, hãy giả thiết họ cũng biết chúng ta không phải là ác quỷ.

Vấn đề vẫn còn đó.

Bọn họ không biết chúng ta nghĩ thế nào về họ.

Bọn họ không biết chúng ta nghĩ bọn họ nghĩ thế nào về chúng ta.

Tiếp tục mãi, đây là một chuỗi ngờ vực lẫn nhau luân quần kéo dài vô tận: bọn họ không biết chúng ta nghĩ bọn họ nghĩ chúng ta nghĩ bọn họ

nghĩ chúng ta nghĩ thế nào...

Làm thế nào chặt đứt được chuỗi ngờ vực này?

Trao đổi?

Trên Trái đất thì có thể, nhưng trong vũ trụ thì không được. Một phần chết, hoặc tất cả mọi người cùng chết. Đây là tử cục sinh tồn mà vũ trụ đặt ra cho Phi Thuyền Trái Đất, một bức tường không thể vượt qua. Đứng trước bức tường đó, trao đổi chẳng có ý nghĩa gì cả.

Chỉ còn lại một lựa chọn, vấn đề chỉ là ai lựa chọn mà thôi.

Đen tối, con mẹ nó, thực sự là đen tối.

“Không thể kéo dài thêm nữa.” Đông Phương Diên Tụ cả quyết nói.

Đúng là không thể kéo dài thêm nữa, trong vùng không gian đen tối này, những kẻ quyết đấu đều đang nín thở tập trung, sợi dây kia sắp sửa đứt lìa đến nơi.

Mỗi giây trôi qua, nguy hiểm lại tăng theo hàm số mũ.

Nếu ai rút súng ra trước đều như nhau, chi bằng chúng ta rút súng trước.

Lúc này, Inoue Akira này giờ vẫn trầm mặc đột nhiên lên tiếng: “Vẫn còn một lựa chọn!”

Chúng ta tự nguyện hy sinh.

Tại sao?

Tại sao lại là chúng ta?

Ba người chúng ta đương nhiên có thể, nhưng chúng ta có quyền thay hai nghìn người trên tàu Chọn Lọc Tự Nhiên lựa chọn như vậy hay không?

Lúc này, ba người đều đang đứng trên một lưỡi dao sắc bén, đau đớn chịu đựng nó cứa lên thân thể, mà nhảy sang phía nào lưỡi dao ấy cũng đều rơi xuống vực sâu không đáy, đây là cơn đau mà loài người mới trong không gian phải chịu đựng để ra đời.

“Như thế này được không?” Levin nói, “Khóa mục tiêu trước, rồi tính tiếp.”

Đông Phương Diên Tự gạt đầu, Levin tức khắc mở giao diện điều khiển hệ thống vũ khí, bật lên cửa số bom H sóng hạ âm và tên lửa tự hành của nó. Trên hệ tọa độ cầu lấy tàu Chọn Lọc Tự Nhiên làm gốc, các tàu Không Gian Xanh, Enterprise, Không Gian Sâu Thẳm và Quy Luật Tối Hậu ở cách đó hai trăm nghìn ki lô mét được hiển thị thành bốn điểm sáng.

Khoảng cách đã lọc đi cấu trúc của mục tiêu, trên thước đo vũ trụ, tất thảy đều chỉ là một điểm mà thôi.

Nhưng bốn điểm sáng này đều đã bị bốn vòng tròn sáng màu đỏ bọc lấy, bốn sợi thòng lọng chết chóc, cho thấy những mục tiêu ấy đã bị hệ thống vũ khí khóa cứng!

Ba người kinh ngạc đến ngẩn người, ngơ ngác nhìn nhau, đồng thời lắc đầu, tỏ ý đây không phải do mình. Ngoài bọn họ, chỉ sĩ quan phụ trách điều khiển vũ khí và xác định mục tiêu là có quyền làm điều này, nhưng thao tác khóa mục tiêu của họ đều phải được thuyền trưởng hoặc thuyền phó trao quyền. Vậy thì, chỉ còn lại một người duy nhất nắm quyền trực tiếp khóa mục tiêu và phát động tấn công mà thôi.

Chúng ta ngốc thật, anh ấy dẫu sao cũng là người đã từng hai lần thay đổi lịch sử!

Anh ấy là người nghĩ đến tất cả mọi chuyện này sớm nhất!

Không ai biết được anh ấy đã nghĩ đến từ khi nào, có lẽ là khi Phi Thuyền Trái Đất thành lập, thậm chí còn sớm hơn, khi biết được hạm đội liên hợp bị tiêu diệt... Anh ấy đúng thực là người lo trước cái lo của thiên hạ. Giống như cha mẹ trong thời đại ngày xưa vậy, lúc nào cũng lao tâm lo lắng cho đàn con nhỏ.

Đông Phương Diên Tụ lao ra khỏi đại sảnh hình cầu với tốc độ nhanh nhất. Hai viên thuyền phó bám sát theo cô. Họ ra khỏi cửa rồi xuyên qua hành lang dài đến trước cửa phòng Chương Bắc Hải, trông thấy trước mặt anh ta cũng đang lơ lửng một giao diện giống như họ vừa thấy lúc nãy. Họ muốn xông vào trong, nhưng bây giờ lại giống như tình cảnh lúc Chọn Lọc Tự Nhiên khởi hành bỏ chạy: họ đâm sầm vào vách khoang, không có cửa, chỉ là một mảng hình bầu dục trên vách khoang trở nên trong suốt mà thôi.

“Anh làm gì vậy?” Levin hét lớn.

“Đám trẻ con này.” Chương Bắc Hải nói. Đây là lần đầu tiên anh ta dùng cách gọi này với bọn họ, tuy chỉ thấy được bóng lưng, nhưng ba người đều tưởng tượng ra được ánh mắt bình thản như nước của anh ta. “Chuyện này để ta làm cho.”

“Anh không vào địa ngục thì còn ai vào địa ngục, phải vậy không?” Đông Phương Diên Tụ lớn tiếng hét.

“Từ khoảnh khắc trở thành một quân nhân, ta đã sẵn sàng đi bất cứ nơi nào rồi.” Chương Bắc Hải nói, đoạn tiếp tục thực hiện các thao tác chuẩn bị phóng vũ khí, ba người ở bên ngoài quan sát thấy, tuy anh ta không thuận thực cho lắm, nhưng mỗi bước đều rất chính xác.

Lệ nóng trào ra từ đôi mắt Đông Phương Diên Tụ, cô gào lên: “Chúng ta cùng đi được không? cho tôi vào với, chúng ta cùng xuống địa ngục!”

Chương Bắc Hải không trả lời, chỉ tiếp tục thao tác. Anh ta cài đặt chức năng tự hủy điều khiển bằng tay cho tên lửa tự hành, có thể để phi thuyền mẹ điều khiển nó tự hủy trong lúc bay. Khi hoàn thành bước cuối cùng này, anh ta mới nói: “Đông Phương, cô thử nghĩ xem, lúc trước chúng ta có thể lựa chọn cách này hay không? Tuyệt đối là không, nhưng giờ chúng ta đã làm rồi, vũ trụ đã khiến chúng ta biến thành con người mới.” Anh ta cài đặt khoảng cách nổ gần nhất của tên lửa tự hành là cách mục tiêu năm mươi ki lô mét, như vậy có thể giảm thiểu hết mức việc phá hoại các thiết bị bên trong mục tiêu. Có điều, khoảng cách này dù xa hơn chút nữa thì cũng vẫn đủ sức sát thương sự sống bên trong mục tiêu. “Nền văn minh mới đang được sinh ra, quan niệm đạo đức mới cũng đang được hình thành.” Anh ta gỡ rào bảo vệ đầu tiên trong ba rào bảo vệ kích hoạt đầu đạn gắn bom H, “Sau này khi ngoảnh nhìn lại mọi điều chúng ta đã làm, có thể người ta sẽ coi là hết sức bình thường, vì vậy, các con ạ, chúng ta sẽ không xuống địa ngục đâu.” Rào bảo vệ thứ hai cũng đã được gỡ bỏ.

Đột nhiên, tiếng còi báo động vang lên khắp phi thuyền, nghe như thể có hàng nghìn vạn con quỷ từ vũ trụ tối tăm đang khóc gào, các giao diện hiển thị điên cuồng nháy ra từ giữa không trung như những vệt tuyết, ùn ùn đổ tới thông tin về đầu đạn hạt nhân đã vượt qua hệ thống phòng ngự của Chọn Lọc Tự Nhiên lao đến tấn công. Nhưng không ai kịp xem gì nữa.

Từ lúc còi báo động vang lên đến khi quả bom H sóng hạ âm phát nổ, chỉ cách nhau có bốn giây đồng hồ.

Từ hình ảnh cuối cùng của tàu Chọn Lọc Tự Nhiên truyền về thế giới trên Trái đất có thể thấy, Chương Bắc Hải có lẽ chỉ mất một giây để hiểu ra tất cả. Anh ta vốn tưởng rằng, trong hành trình gian nan kéo dài hơn hai thế kỷ, trái tim mình đã rắn như sắt đá, song anh ta không phát hiện ra những thứ ẩn giấu ở nơi sâu thẳm nhất trong tâm trí mình. Trước khi đưa ra quyết định cuối cùng, anh ta đã phải do dự, phải gắng sức đè nén những run rẩy trong tâm hồn, chính sự mềm lòng ấy đã giết chết anh ta, cũng giết chết tất

cả mọi người trên tàu Chọn Lọc Tự Nhiên. Trong cuộc đối đầu đen tối kéo dài cả tháng này, anh ta chỉ chậm hơn đối phương có vài giây.

Ba vầng mặt trời nhỏ sáng bừng lên, chiếu rọi vùng không gian đen tối, tạo thành một tam giác đều quây tàu Chọn Lọc Tự Nhiên vào giữa, trung bình cách phi thuyền khoảng bốn mươi ki lô mét. Quả cầu nhiệt hạch kéo dài hai mươi giây, trong khoảng thời gian này, quả cầu lửa nhấp nháy theo tần số của sóng hạ âm, nhưng mắt thường thì không phân biệt được.

Qua hình ảnh được truyền về, trong ba giây còn lại, Chương Bắc Hải quay về phía Đông Phương Diên Tự, không ngờ lại còn mỉm cười, nói ra mấy chữ: “Không sao cả, đều như nhau thôi.”

Những chữ này cũng có phần là suy đoán, anh ta không kịp nói hết thì xung điện từ mạnh mẽ đã từ ba hướng tràn tới. Thân tàu khổng lồ của Chọn Lọc Tự Nhiên chấn động rung lên như cánh ve sầu, năng lượng chấn động chuyển hóa thành sóng hạ âm, trong hình ảnh, màn sương máu mờ mịt bao trùm lên tất thảy.

Đòn tấn công là của tàu Quy Luật Tối Hậu, nó bắn mười hai quả tên lửa tàng hình gắn đầu đạn bom H sóng hạ âm về phía bốn tàu còn lại của Phi Thuyền Trái Đất. Ba quả tên lửa bắn về phía tàu Chọn Lọc Tự Nhiên cách xa hai trăm nghìn ki lô mét được bắn đi trước chín quả còn lại một lúc để cho tất cả có thể đến vị trí phát nổ cùng một thời điểm. Người thế vào vị trí viên thuyền trưởng đã tự sát trên tàu Quy Luật Tối Hậu là một tay thuyền phó, nhưng rốt cuộc là ai đưa ra lựa chọn tối hậu này, đồng thời phát động tấn công đầu tiên thì không biết được, và cũng vĩnh viễn không thể nào biết được.

Quy Luật Tối Hậu không trở thành kẻ may mắn sau rốt của vườn Địa Đàng.

Trong ba tàu còn lại thuộc đội truy kích, Không Gian Xanh đã chuẩn bị sẵn sàng để ứng phó với biến cố bất ngờ, trước khi bị tấn công, bên trong tàu đã được rút hết không khí chuyển thành trạng thái chân không, tất cả nhân viên đều mặc đồ phi hành gia. Do trong trạng thái chân không không thể sinh ra sóng hạ âm, nên không có ai thương vong, chỉ có thân tàu bị tổn hại rất nhẹ do tác động của xung điện từ siêu mạnh mà thôi.

Khi quả cầu lửa bom hạt nhân vừa sáng lên, tàu Không Gian Xanh liền bắt đầu phản kích. Đầu tiên, họ sử dụng vũ khí laser có tốc độ phản ứng nhanh nhất, tàu Quy Luật Tối Hậu ngay tức khắc bị năm tia gamma cao năng lượng quét trúng, thân tàu xuất hiện năm lỗ thủng to tướng, bên trong nhanh chóng bị ngọn lửa nuốt chửng, đồng thời xảy ra các vụ nổ cục bộ, mất hết khả năng tác chiến. Đợt tấn công mãnh liệt hơn từ Không Gian Xanh đến liền sau đó, sau một hồi hứng đầu đạn hạt nhân và pháo động năng điện từ tấn công như mưa, tàu Quy Luật Cuối Cùng phát nổ dữ dội, không một ai trên tàu sống sót.

Gần như cùng một thời điểm, khi Phi Thuyền Trái Đất xảy ra trận chiến đen tối này, ở xa xôi phía bên kia Hệ Mặt trời cũng xảy ra thảm kịch tương tự: Tàu Thời Đại Đồ Đồng bất ngờ tấn công tàu Lượng Tử, cũng sử dụng bom H sóng hạ âm giết chết toàn bộ sự sống bên trong con tàu này, nhưng giữ được thân tàu hoàn chỉnh. Vì tư liệu từ hai tàu này gửi về Trái đất rất ít ỏi, người ta không rõ giữa hai con tàu đã xảy ra chuyện gì. Tuy rằng cả hai đều đã tăng tốc rất mạnh trong cuộc đại đồ sát, nhưng hai phi thuyền này đều không giảm tốc như đội truy kích tàu Chọn Lọc Tự Nhiên, vì vậy nhiên liệu dự trữ của họ hẳn phải dư dật hơn các tàu thuộc Phi Thuyền Trái Đất.

Như thế, vũ trụ vô tận đã nuôi dạy nhân loại mới đầy hắc ám trong vòng tay đen tối của nó.

Trong đám mây kim loại đang không ngừng mở rộng từ vụ nổ tàu Quy Luật Tối Hậu, Không Gian Xanh đã áp sát hai con tàu không còn dấu hiệu sự sống là Enterprise và Không Gian Sâu Thẳm, thu thập tất cả nhiên liệu

phản ứng nhiệt hạch, sau đó bắt đầu tháo gỡ các loại linh phụ kiện. Xong xuôi, Không Gian Xanh lại bay đến chỗ tàu Chọn Lọc Tự Nhiên cách đó hai trăm nghìn ki lô mét, làm điều tương tự. Khoảng thời gian này, Phi Thuyền Trái Đất giống như một công trường khổng lồ trong vũ trụ, trên thân ba con tàu khổng lồ đã tử vong điểm xuyết vô số đóa hoa lửa laser. Nếu Chương Bắc Hải còn sống, cảnh tượng này nhất định sẽ khiến anh ta nhớ đến con tàu sân bay Đường hồi hai thế kỷ trước.

Tàu Không Gian Xanh đem những mảnh xác ba con tàu đã bị cắt lìa thành nhiều đoạn quây lại thành hình một bãi đá khổng lồ, tạo nên một khu mộ trong vũ trụ. Ở đây, họ cử hành tang lễ cho toàn thể những người tử nạn trong trận chiến đen tối vừa qua.

Một nghìn hai trăm bảy mươi ba người trên tàu Không Gian Xanh mặc đồ phi hành gia xếp thành đội hình hình vuông lơ lửng ở chính giữa khu mộ. Họ là toàn thể công dân còn lại của Phi Thuyền Trái Đất. Xung quanh họ, những mảnh xác phi thuyền khổng lồ quây lại thành một vòng như rặng núi, những chỗ toác ra trên xác tàu trông như thể hang núi tối tăm. Di thể của bốn nghìn hai trăm bốn mươi bảy người chết được đặt trong những mảnh xác tàu này, tất cả người còn sống đều ở trong bóng râm của xác tàu, giống như trong khe núi lúc đêm khuya, chỉ có chút ánh sáng lạnh lẽo băng giá của dải Ngân Hà lọt vào qua khe hẹp giữa những mảnh xác tàu.

Trong tang lễ, tâm trạng mọi người đều bình tĩnh, loài người mới trong vũ trụ đã đi hết thời kỳ sơ sinh rồi.

Một ngọn đèn trường minh nhỏ được thắp sáng, nó là một bóng đèn nhỏ chỉ có 50 watt, bên cạnh còn có một trăm bóng đèn dự trữ có thể tự động thay thế khi bóng đèn bị hỏng, nguồn điện của ngọn đèn trường minh này đến từ một cục pin hạt nhân cỡ nhỏ, có thể sáng liên tục vài chục nghìn năm. Ánh sáng âm đạm của nó rất giống với ánh nền trong khe núi, hắt lên vách cao ngất tăm tối của xác tàu một quầng sáng nho nhỏ. Trên bức vách

bằng hợp kim titan được chiếu sáng có khắc tên tất cả những người tử nạn, không có mộ chí.

Một giờ sau, khu mộ vũ trụ này sẽ được chiếu sáng lần cuối cùng khi tàu Không Gian Xanh tăng tốc, sau đó khu mộ sẽ trôi đi với vận tốc bằng 1% vận tốc ánh sáng, mấy trăm năm sau, sẽ bị giảm tốc xuống còn 0,03% vận tốc ánh sáng và đến được NH558J2 sau sáu mươi nghìn năm nữa. Trước đó năm mươi nghìn năm, tàu Không Gian Xanh đã từ đây xuất phát bay đến một hệ sao khác.

Không Gian Xanh bay vào sâu trong vũ trụ, mang theo lượng nhiên liệu hạt nhân dư dật cùng tám bộ dự trữ cho linh kiện quan trọng. Bên trong phi thuyền không thể chứa được nhiều như vậy, nên phải gắn thêm mấy kho trữ hàng trên thân tàu, khiến vẻ ngoài con tàu hoàn toàn thay đổi, biến thành một hình dạng bất quy tắc khổng lồ và cực kỳ xấu xí, nhưng lại càng thêm giống một kẻ viễn hành.

Một năm trước, ở phía bên kia Hệ Mặt trời, Thời Đại Đồ Đồng cũng gia tốc rời khỏi đồng vỡ nát của tàu Lượng Tử, bay về hướng chòm sao Kim Ngưu.

Không Gian Xanh và Thời Đại Đồ Đồng đến từ một thế giới đầy ánh sáng, giờ đây đã biến thành hai con tàu bóng tối.

Vũ trụ cũng từng sáng chói, không bao lâu sau vụ nổ Sáng Thế, tất cả vật chất đều tồn tại dưới dạng ánh sáng, về sau, vũ trụ trở thành than hồng sau khi bùng cháy, mới kết lại thành các nguyên tố nặng và hình thành nên các hành tinh cùng sự sống trong bóng tối. Vì vậy, bóng tối là mẹ của sự sống và văn minh.

Ở thế giới trên Trái đất, những lời chửi mắng và nguyên rủa hai con tàu Không Gian Xanh và Thời Đại Đồ Đồng tràn ra vũ trụ như nước lũ vỡ bờ,

nhưng hai con tàu đều không có bất kỳ phản ứng nào, chúng đã cắt đứt mọi liên lạc với Hệ Mặt trời. Đối với hai thế giới này, Trái đất đã chết.

Hai con tàu đen tối hòa làm một với vũ trụ tối tăm, cách nhau bởi Hệ Mặt trời, càng ngày càng đi xa dần. Chúng chở theo toàn bộ tư tưởng và ký ức của loài người, mang trong lòng tất cả vinh quang và mộng tưởng của Trái đất, lặng lẽ biến mất trong màn đêm vĩnh hằng.

“VẬY LÀ ĐÚNG RỒI!”

Đây là câu nói đầu tiên của La Tập sau khi biết tin về trận chiến đen tối ở hai bên Hệ Mặt trời, sau đó, anh bỏ lại Sử Cường vẫn đang hoang mang, một mình chạy ra khỏi phòng, chạy như điên băng qua khu nhà, đứng lại đối mặt với sa mạc Hoa Bắc.

“Tôi đúng! Tôi nghĩ đúng rồi!” Anh gào lên với bầu trời.

Lúc này đang là đêm khuya, có lẽ vì vừa mưa xong, tầm nhìn hôm nay rất tốt, có thể thấy được các vì sao. Song bầu trời sao đã không còn trong vắt như hồi thế kỷ 21 nữa, chỉ thấy được những ngôi sao sáng nhất mà thôi. Sao trên trời thưa thớt đi nhiều, nhưng La Tập vẫn tìm lại được cảm giác khi anh ở trên mặt hồ đóng băng vào cái đêm khuya lạnh lẽo hồi hai trăm năm trước. Lúc này, La Tập - người bình thường đã biến mất, một lần nữa, anh lại trở thành Người Diện Bích.

“Đại Sử, tôi đang nắm giữ chìa khóa giành thắng lợi của loài người!” La Tập nói với Sử Cường đang đi tới.

“Hả? Khục khục...”

Tiếng cười hơi mang giọng điệu châm biếm của Sử Cường khiến La Tập bình tĩnh lại khỏi cơn hưng phấn, “Tôi biết là anh không tin.”

“Vậy giờ chúng ta nên làm gì?” Sử Cường hỏi.

La Tập ngồi xuống bãi cát, cảm xúc của anh lại nhanh chóng trượt dốc rơi xuống đáy vực sâu. “Làm gì nhỉ, hình như là chẳng thể làm gì được cả.”

“Ít nhất cậu có thể trình bày suy nghĩ của mình lên cấp trên một chút.”

“Tôi không biết có tác dụng không nữa, nhưng cứ thử đi, coi như là làm hết trách nhiệm của Người Diện Bích.”

“Cần tìm cấp nào?”

“Cấp cao nhất. Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc, hoặc chủ tịch Hội nghị liên tịch Hạm đội.”

“Sợ là khó, giờ chúng ta đều chỉ là dân thường... Có điều dẫu sao cũng phải thử xem, cậu chỉ có thể... ừm, đến tòa thị chính trước, tìm thị trưởng.”

“Được, tôi sẽ vào thành phố.” La Tập đứng dậy nói.

“Tôi đi cùng cậu nhé.”

“Khỏi cần, tôi tự đi.”

“Ít nhiều gì tôi cũng là viên chức chính phủ, muốn gặp thị trưởng cũng dễ hơn cậu.”

La Tập ngẩng đầu lên nhìn bầu trời, hỏi: “Khi nào thì Giọt Nước đến Trái đất?”

“Bản tin nói khoảng mười mấy tiếng đồng hồ nữa là tới rồi.

“Anh có biết nó đến làm gì không? Sứ mệnh của nó không phải là hủy diệt hạm đội liên hợp, cũng không phải tấn công Trái đất, nó đến để giết tôi, tôi không muốn đến lúc đó anh ở cùng tôi đâu.”

“Khục khục...” Sử Cường lại phát ra giọng cười châm biếm đó, “vẫn còn mùi mấy tiếng đồng hồ nữa cơ mà, đến lúc ấy tôi tránh xa cậu ra một chút là được rồi.”

La Tập cười khở lắc đầu, “Anh hoàn toàn không coi lời tôi nói ra gì, vậy còn phải giúp tôi làm gì?”

“Chú em, tin hay không là việc của bên trên đấy, con người tôi đây làm việc gì cũng nhắm vào an toàn trên hết. Hai trăm năm trước người ta đã chọn ra cậu từ mấy tỷ người thì cũng phải có lý chứ? Nếu để lỡ làng ở chỗ tôi, thế chẳng phải tôi thành tội nhân thiên cổ à? Nếu cấp trên người ta không coi cậu ra gì, vậy thì tôi cũng chẳng mất gì, chẳng qua chỉ là một lần vào thành phố thôi. Nhưng mà có điểm này: Bảo là cái thứ đang bay đến Trái đất kia tới để giết cậu thì dù thế nào tôi cũng không tin được, mấy chuyện giết người này tôi quen thuộc lắm, kể cả hung thủ là người Tam Thế đi nữa thì vụ này cũng quá là hoang đường rồi.”

Sáng sớm, La Tập và Sử Cường đến được lối xuống thành phố dưới lòng đất ở khu vực thành cổ, thấy thang máy vào thành phố vẫn đang vận hành bình thường. Người ở thành phố dưới lòng đất ra ngoài rất đông, còn mang theo nhiều hành lý, nhưng người đi xuống thì rất ít, trong thang máy ngoài bọn họ ra chỉ còn hai người khác.

“Các anh là người ngủ đông à? Mọi người đều đi lên, các anh xuống làm gì? Thành phố đang hỗn loạn lắm.” Một người trẻ tuổi hỏi, trên áo quần anh ta liên tục có những quả cầu lửa sáng lóe lên rồi phụt tắt trên nền đen, nhìn kỹ hơn, thì ra là hình ảnh lúc hạm đội liên hợp bị hủy diệt.

“Thế cậu xuống đây làm gì?” Sử Cường hỏi.

“Tôi đã tìm được chỗ ở trên mặt đất rồi, xuống dưới lấy đồ.” Người thanh niên nói, đoạn gật đầu với hai người họ: “Người trên mặt đất các anh sắp kiếm bộn rồi, chúng tôi không có nhà trên đây, quyền sở hữu nhà trên

mặt đất hầu hết đều thuộc về các anh, chúng tôi dọn lên đây cũng chỉ còn cách mua lại thôi.”

“Thành phố dưới lòng đất mà sụp đổ, nhiều người như vậy đều tràn hết lên mặt đất, lúc ấy thì chẳng còn mua bán gì nữa cả đâu.” Sử Cường nói.

Người trung niên còn lại đang rúc vào một góc thang máy nghe họ nói chuyện, đột nhiên giơ tay lên che mặt, gào lên buồn thảm: “Hu, không, hu hu...” Sau đó quỳ gục xuống khóc rống lên. Trên trang phục của anh ta chiếu ra một hình ảnh rất cổ điển trong *Kinh Thánh*: Adam và Eva trần truồng đứng dưới gốc cây trong vườn Địa Đàng, một con rắn độc lòn loẹt đang trườn bò giữa hai người, không biết có phải tượng trưng cho trận chiến đen tối vừa xảy ra hay không.

“Nhiều người như ông ấy lắm.” Người thanh niên khinh khỉnh chỉ vào người đàn ông đang khóc lóc, “Tâm trí không được lành mạnh.” Hai mắt anh ta sáng bừng lên, “Thực ra, tận thế là một quãng thời gian rất đẹp, thậm chí có thể nói là thời gian tươi đẹp nhất. Đây là cơ hội duy nhất chỉ có một lần trong lịch sử, người ta có thể quăng đi mọi âu lo và trách nhiệm, hoàn toàn thuộc về chính bản thân mình. Người như ông ta thật sự rất ngu xuẩn, cách sống có trách nhiệm nhất bây giờ chính là tranh thủ mà hưởng lạc đi.”

Khi thang máy xuống đến nơi, La Tập và Sử Cường bước ra khỏi đại sảnh, lập tức ngửi thấy trong bầu không khí có một thứ mùi quái dị, mùi cháy. So với lúc trước, thành phố dưới lòng đất sáng hơn, nhưng đây là thứ ánh sáng trắng khiến người ta cảm thấy bức bối khó chịu. La Tập ngẩng đầu lên nhìn, thứ anh nhìn thấy qua khe hở giữa các thân cây khổng lồ không phải là bầu trời sáng sớm mà là một mảng trắng xóa. Hình ảnh bầu trời bên ngoài trên mái vòm thành phố ngầm đã biến mất, khoảng trắng xóa này khiến anh nhớ đến khoang hình cầu trên phi thuyền đã thấy trong chương trình tin tức but trên tivi. Trên bãi cỏ rải rác các mảnh vỡ, đều là từ các tòa nhà trên thân cây rơi xuống. Cách đó không xa, có mấy cái xác xe bay bị rơi, bên cạnh một xác xe vẫn đang bốc cháy có một đám người đứng

xúm lại, không ngừng nhặt những thứ cháy được trên bãi cỏ ném vào đồng lửa, có người còn quăng cả bộ quần áo lấp lóa chiếu ra hình ảnh của mình vào trong đó. Một chỗ đường Ống ngầm bị vỡ toang, phun lên cột nước cao ngất, một đám người ướt sũng bâu lại xung quanh nhảy nhót nô đùa như lũ trẻ con. Chốc chốc, những người này lại phát ra tiếng rít hưng phấn, chạy tứ tán né tránh mảnh vỡ từ thân cây khổng lồ rơi xuống, sau đó lại tụ tập vui chơi thả cửa. La Tập lại ngẩng đầu lên quan sát, phát hiện trên thân cây khổng lồ có mấy chỗ lấp loáng ánh lửa, xe cứu hỏa hụ còi âm ỉ, kéo những chiếc lá bốc lửa bị gỡ ra khỏi cành cây bay đi... Anh phát hiện, những người mình gặp trên đường chia làm hai loại. Hai người họ gặp trong thang máy chính là đại diện cho hai loại người này. Một loại cảm xúc suy sụp, ánh mắt đờ đẫn bước đi hoặc ngồi trơ bất động trên bãi cỏ, gắng chịu đựng nỗi tuyệt vọng giày vò, lúc này, nguyên nhân tuyệt vọng đã chuyển từ thất bại của nhân loại sang hoàn cảnh sống khốn khó mà họ đang phải đối mặt; loại người còn lại thì rơi vào hưng phấn cuồng loạn, dùng sự phóng dăng để làm tê liệt bản thân mình.

Giao thông trong thành phố đã hỗn loạn, La Tập và Sử Cường đợi nửa tiếng đồng hồ mới gọi được tắc xi, khi chiếc xe bay không người lái chở họ xuyên qua khe hở giữa các thân cây khổng lồ, La Tập lại nhớ đến trải nghiệm kinh khủng của mình trong thành phố này, cảm giác căng thẳng như thể đang ngồi tàu lượn siêu tốc, cũng may là chiếc xe bay nhanh chóng đến được tòa thị chính.

Lúc trước, Sử Cường từng đến tòa thị chính vài lần vì công việc, gã đã tương đối quen thuộc nơi này. Sau khi liên hệ qua rất nhiều cửa, rốt cuộc họ cũng được phép gặp thị trưởng, nhưng phải đợi đến chiều. La Tập đã đoán là sẽ mất công, nhưng thị trưởng lại đồng ý gặp họ khiến anh hơi bất ngờ: đang trong thời điểm phi thường thế này, mà họ chỉ là những nhân vật rất nhỏ. Lúc ăn cơm trưa, Sử Cường nói với La Tập, vị thị trưởng này mới nhận chức hôm qua, anh ta vốn là quan chức phụ trách người ngủ đông của

ủy ban thành phố, có thể coi như là cấp trên của Sử Cường, tương đối quen
gã.

“Tay này cùng quê với chúng ta.” Sử Cường nói.

Ở thời đại này, từ “cùng quê” đã từ ý nghĩa địa lý chuyển sang ý nghĩa
thời gian, nhưng không phải tất cả người ngủ đông đều có thể gọi nhau như
thế, mà chỉ có những người bắt đầu ngủ đông trong khoảng gần nhau mới
gọi nhau là cùng quê. Gặp lại nhau sau khi vượt qua năm tháng dài đằng
đẵng, những người “đồng hương thời gian” này còn thân thiết hơn “đồng
hương địa lý” thuở trước một bậc.

Họ đợi đến tận bốn giờ rưỡi chiều mới gặp được thị trưởng. Các quan
chức cấp cao ở thời đại này đa phần đều có khí chất ngôi sao, chỉ những
người đẹp đẽ sáng sủa mới trúng cử, nhưng tướng mạo của vị thị trưởng
đương chức lại khá bình thường. Anh ta trạc tuổi Sử Cường, có điều gầy
hơn nhiều, có một đặc điểm khiến người ta vừa thoát nhìn đã nhận ra ngay
là người ngủ đông: anh ta đeo kính, chắc chắn là đồ cổ từ hai trăm năm
trước, vì kể cả kính áp tròng cũng đã biến mất từ lâu lắm rồi. Nhưng những
người trước đây từng đeo kính mà bỏ ra không đeo nữa thì luôn có cảm
giác ngoại hình của mình có vấn đề, vì vậy rất nhiều người ngủ đông kể cả
sau khi thị lực khôi phục hoàn toàn cũng vẫn đeo kính không số. Ngài thị
trưởng trông có vẻ rất mệt mỏi, lúc đứng lên khỏi ghế ngồi cũng thấy rõ vất
vả. Khi Sử Cường xin lỗi đã làm phiền và chúc mừng anh ta thăng chức,
anh ta lúc lắc đầu nói: “Ở cái thời đại mới chịu một đòn đã sụp đổ này, đám
người thô lậu như chúng ta lại có đất dụng võ rồi.”

“Anh là người ngủ đông có chức vụ cao nhất trên Trái đất rồi đấy nhỉ?”

“Ai biết được? Tùy theo tình hình phát triển, chúng ta còn có thể có thêm
đồng hương làm đến chức vị cao hơn nữa.”

“Thị trưởng tiền nhiệm đâu? Suy sụp tinh thần rồi à?”

“Không, không, thời đại này cũng có người kiên cường chứ, ông ấy vẫn luôn rất xứng đáng với chức vụ của mình, nhưng hai hôm trước đã gặp nạn trong một vụ tai nạn giao thông ở khu bạo loạn rồi.”

Ngài thị trưởng trông thấy La Tập đứng sau Sử Cường, lập tức chìa tay ra cho anh: “Ồ, tiến sĩ La Tập, chào anh! Tất nhiên tôi biết anh rồi, hai trăm năm trước, tôi còn rất sùng bái anh nữa đấy, vì trong bốn người thì anh giống Người Diện Bích nhất. Lúc ấy, thực sự không thể đoán được là anh muốn làm gì.” Kế đó, anh ta nói ra một câu khiến trái tim hai người chùng xuống: “Anh là đấng cứu thế thứ tư mà tôi tiếp trong hai ngày nay rồi đấy, còn mấy chục người nữa đợi ở bên ngoài, nhưng tôi thực sự không còn sức đâu mà gặp họ nữa.”

“Thị trưởng, cậu ấy không giống bọn họ, hai trăm năm trước...”

“Hai trăm năm trước, anh ấy được lựa chọn ra từ giữa mấy tỷ người, chính vì vậy tôi mới gặp hai người, đương nhiên...” thị trưởng chỉ Sử Cường, “tôi còn có việc khác nhờ anh, chúng ta xong việc rồi nói. Giờ hãy nói chuyện của các anh đi, nhưng tôi chỉ có một điều thỉnh cầu nho nhỏ: có thể tạm thời chưa nói đến phương án giải cứu thế giới của các anh được không, cái đó thông thường rất dài, trước tiên hãy nói xem các anh muốn tôi làm gì đã.”

Sau khi nghe Sử Cường và La Tập nói rõ ý đồ của mình, thị trưởng lập tức lắc đầu, “Kể cả tôi muốn giúp các anh cũng không làm được, chính tôi bây giờ cũng có cả đống việc cần phản ánh lên cấp trên, nhưng cấp trên này thấp hơn cấp bậc các anh muốn gặp nhiều lắm, chỉ là lãnh đạo tỉnh và nhà nước thôi, mà ngay cả việc này cũng rất khó khăn, các anh hẳn cũng đã biết, hiện nay lãnh đạo cấp cao nhất đang phải xử lý mỗi phiền phức lớn hơn nhiều.”

La Tập và Sử Cường vẫn luôn theo dõi tin tức, đương nhiên biết mỗi phiền phức lớn hơn mà thị trưởng nói đó là gì.

Sau khi hạm đội liên hợp bị tiêu diệt toàn bộ, chủ nghĩa đào vong đã yên ắng hai thế kỷ nhanh chóng sống dậy. Liên hiệp châu Âu thậm chí còn lên phương án bỏ trốn sơ bộ, sử dụng cách thức toàn dân rút thăm để quyết định nhóm một trăm nghìn người bỏ trốn đầu tiên. Phương án này không ngờ lại được toàn dân bỏ phiếu thông qua. Nhưng sau khi có kết quả rút thăm, đại đa số những người không rút trúng đều hối hận, vì vậy đã xảy ra hỗn loạn trên quy mô lớn, công chúng chuyển sang đồng tình rằng chủ nghĩa đào vong là tội ác chống lại loài người.

Sau khi xảy ra trận chiến đen tối giữa các chiến hạm sống sót trong vũ trụ, những lời chỉ trích chủ nghĩa đào vong lại có thêm nội dung mới: thực tế đã chứng minh, khi mối dây liên hệ tinh thần với thế giới trên Trái đất đứt đi, tinh thần của con người trong vũ trụ sẽ triệt để biến dạng, dù cho có trốn thoát thành công thì thứ sống sót cũng không còn là nền văn minh nhân loại, mà là một thứ đen tối tà ác nào đó khác. Giống như thế giới Tam Thế, thứ này chính là kẻ thù của nền văn minh nhân loại, nó còn được đặt cho một tên gọi: phản văn minh.

Giọt Nước càng đến gần Trái đất, mức độ nhạy cảm của công chúng đối với chủ nghĩa đào vong càng đạt đến đỉnh cao, dư luận cảnh cáo rằng rất có thể sẽ có người chạy trốn trước khi Giọt Nước tấn công Trái đất. Xung quanh tất cả các bộ đỡ thang máy vũ trụ và sân bay vũ trụ đều có một lượng lớn người đổ về tụ tập, lớn tiếng đòi đóng cửa tất cả đường lên vũ trụ. Quả thực, bọn họ có khả năng làm điều ấy. Thời đại này, công dân toàn cầu đều có quyền tự do sở hữu vũ khí, hầu hết vũ khí dân dụng đều là súng laser cỡ nhỏ, một khẩu súng laser tất nhiên không thể đe dọa buồng vận tải của thang máy vũ trụ hay các phi thuyền đang cất cánh, nhưng khác với súng ống truyền thống, một lượng lớn súng laser có thể tập trung chùm sáng vào một điểm. Nếu mười nghìn khẩu súng laser cùng lúc bắn vào một điểm thì không gì là không thể bị phá hủy. Số người tụ tập xung quanh các bộ đỡ thang máy vũ trụ và sân bay vũ trụ ít nhất cũng phải mấy chục nghìn, nhiều thì lên đến cả triệu, ít nhất là một phần ba bọn họ có mang theo vũ khí. Khi

phát hiện buồng vận tải bay lên hoặc có phi thuyền cất cánh, những người này sẽ đồng thời rút súng ra bắn vào, đường đi thẳng của tia laser khiến cho ngắm bắn chính xác là việc rất dễ dàng, hầu hết các chùm sáng đều tụ lại trên mục tiêu và phá hủy nó. Trong tình hình này, giao thông giữa Trái đất và không gian vũ trụ gần như đã bị đứt đoạn.

Tình thế hỗn loạn tiếp tục tăng thêm, hai ngày nay, mục tiêu tấn công chuyển hướng sang các thành phố không gian trên quỹ đạo đồng bộ. Vì trên mạng có vô số tin đồn rằng thành phố không gian này hay thành phố không gian kia đang được cải tạo thành phi thuyền để bỏ trốn, vậy là những thành phố này liền bị dân chúng trên Trái đất tấn công tập thể. Vì khoảng cách quá xa, khi tia laser tới nơi thì đã phân tán và suy yếu, thêm nữa là các thành phố không gian quay liên tục nên cũng không gây ra tổn hại gì thực chất. Tuy thế, hoạt động này đã trở thành một trò giải trí tập thể của toàn nhân loại trong thời kỳ mạt thế. Chiều hôm nay, thành phố không gian số 3 New Paris của Liên minh châu Âu cùng lúc bị hơn mười triệu khẩu súng laser ở Bắc bán cầu nhắm bắn, dẫn đến nhiệt độ trong thành phố tăng vọt, bắt buộc phải sơ tán cư dân. Lúc này, từ trên thành phố không gian nhìn xuống, Trái đất còn sáng hơn cả Mặt trời.

La Tập và Sử Cường đều không nói gì.

“Lúc còn ở Cục di dân ngủ đông, tôi rất ấn tượng với năng lực của anh.” Thị trường nói với Sử Cường, “Còn có cả Quách Chính Minh nữa, hình như anh cũng quen anh ta nhỉ, anh ta vừa được thăng chức làm Giám đốc Sở công an thành phố, anh ta cũng tiến cử anh với tôi, tôi hy vọng anh có thể đến làm việc ở ủy ban thành phố, giờ chúng ta rất cần người như anh.”

Sử Cường thoáng ngẫm nghĩ giây lát, đoạn gật đầu: “Đội tôi sắp xếp công việc ở tiểu khu một chút rồi sẽ tới, giờ tình hình thành phố thế nào rồi?”

“Cục diện đang xấu đi, nhưng vẫn trong khả năng kiểm soát, hiện nay trọng điểm là duy trì cho trường cảm ứng cấp điện hoạt động, trường cảm ứng này mà ngừng lại thì thành phố sẽ sụp đổ hoàn toàn.”

“Tình trạng hỗn loạn này khác với thời chúng ta đấy.”

“Đúng là khác nhiều, đầu tiên là căn nguyên khác nhau, đây là do sự tuyệt vọng hoàn toàn đối với tương lai gây ra, rất khó giải quyết; đồng thời, các phương pháp chúng ta có thể sử dụng cũng ít hơn thời đó nhiều.” Thị trưởng nói, đoạn bật ra một hình ảnh trên tường: “Đây là quảng trường trung tâm vào thời điểm hiện tại, chụp từ độ cao hơn một trăm mét.”

La Tập biết, quảng trường trung tâm chính là nơi có cụm tượng kỷ niệm thời kỳ Đại Suy Sụp, anh và Sử Cường từng chạy vào đó để tránh chiếc xe bay bị virus Killer điều khiển. Lúc này, nhìn từ trên xuống không còn trông thấy tượng kỷ niệm và khoảnh sa mạc nhỏ bao quanh đâu nữa, toàn bộ quảng trường đều trắng xóa, những hạt màu trắng đang nhung nhúc chuyển động, tựa như một nồi cháo đang sôi.

“Đó đều là người sao?” La Tập nghi hoặc hỏi.

“Người lỏa thể, đây là một cuộc truy hoan tập thể quy mô siêu lớn, giờ đã lên đến một trăm nghìn người và vẫn tiếp tục tăng lên.”

Sự phát triển quan hệ dị tính và đồng tính ở thời đại này đã vượt xa sức tưởng tượng của La Tập, giờ anh cũng đã không lấy gì làm lạ với một số sự việc kiểu ấy, nhưng cảnh tượng này vẫn khiến anh và Sử Cường hết sức chấn động. La Tập không khỏi nhớ đến cảnh tượng truy lạc sa đọa của loài người trước khi tiếp thu Mười Điều Răn được mô tả trong *Kinh Thánh*, một khung cảnh tận thế điển hình.

“Chuyện như thế này mà chính quyền không ngăn lại sao?” Sử Cường chất vấn.

“Ngăn cấm làm sao được, bọn họ hoàn toàn hợp pháp, nếu áp dụng biện pháp trấn áp, chính quyền mới là kẻ phạm tội.”

Sử Cường thở dài: “Phải, tôi biết, thời điểm này cảnh sát và quân đội cũng chẳng làm được gì cả.”

Thị trưởng nói: “Chúng tôi đã lật tung hết các văn bản luật mà không tìm ra được điều luật nào để ứng phó với cục diện trước mắt.”

“Thành phố thành ra thế này, thà để Giọt Nước đâm vào phá hủy nó đi luôn cho rồi.”

Câu nói của Sử Cường khiến La Tập sực tỉnh, anh vội vàng hỏi: “Còn bao lâu nữa thì Giọt Nước đến Trái đất?”

Thị trưởng tắt hình ảnh đâm loạn tập thể hoành tráng ấy đi, chuyển sang một kênh tin tức thời gian thực khác, trên đó hiển thị bản đồ mô phỏng Hệ Mặt trời, một vệt đỏ nổi bật thể hiện đường bay của Giọt Nước. Đó là một đường dốc đứng khá giống với đường bay của sao chổi, đoạn cuối của nó đã rất gần với Trái đất. Ở mé phải phía dưới màn hình có một đồng hồ đếm ngược, cho biết Giọt Nước sẽ đến Trái đất sau bốn giờ năm mươi tư phút nữa nếu không giảm tốc. Đồng thời, bên dưới còn có hàng chữ chạy, là phân tích của các chuyên gia hữu quan về Giọt Nước. Khác với dân chúng toàn cầu đang bị bao trùm trong cơn hoang mang tột độ, giới khoa học là những người đầu tiên khôi phục lý trí sau cơn chấn động vì thất bại nặng nề của loài người, những phân tích này hết sức bình tĩnh. Phân tích cho rằng, mặc dù hiện nay nhân loại hoàn toàn không biết gì về phương thức vận hành cũng như nguồn năng lượng của Giọt Nước, nhưng các dấu hiệu cho thấy, thiết bị này hiện cũng đang gặp phải vấn đề hao phí năng lượng. Sau khi hoàn thành đợt tấn công hủy diệt hạm đội liên hợp, gia tốc của nó khi đi về phía Mặt trời rất thấp. Nó đã lướt qua Sao Mộc ở khoảng cách gần, nhưng không hề ngó ngang tới căn cứ của ba hạm đội lớn trên quỹ đạo Sao Mộc, mà chỉ mượn lực hấp dẫn của hành tinh này để gia tốc. Hành vi này

càng xác nhận rõ ràng hơn suy đoán rằng năng lượng của Giọt Nước là có hạn, và lại nó đã tiêu hao quá độ. Các nhà khoa học đều cho rằng, ý kiến nói Giọt Nước muốn đâm xuyên Trái đất hoàn toàn là vô căn cứ, nhưng không ai biết được nó đến để làm gì.

La Tập nói: “Tôi phải đi rồi, nếu không thành phố này sẽ thực sự bị hủy diệt mất.”

“Tại sao?” Thị trưởng hỏi.

“Vì cậu ấy nghĩ Giọt Nước đến để giết cậu ấy.” Sử Cường nói.

“Khụ khụ khụ...” Nụ cười của thị trưởng trông cứng nhắc, rõ ràng anh ta đã không cười trong một thời gian rất dài. “Tiến sĩ La Tập, anh là người ảo tưởng sức mạnh nhất mà tôi từng gặp đây.”

Sau khi từ thành phố ngầm đi lên mặt đất, La Tập và Sử Cường lập tức lái xe phóng đi. Do một lượng lớn cư dân thành phố ngầm tràn lên, giao thông trên mặt đất cũng trở nên tắc nghẽn, họ tốn một tiếng rưỡi đồng hồ mới ra khỏi được khu vực thành phố cũ, lái xe theo đường cao tốc chạy hết tốc lực về phía Tây.

Qua màn hình tivi trên xe có thể thấy Giọt Nước đang tiếp cận Trái đất với vận tốc 75 km/s, không hề có dấu hiệu giảm tốc. Với tốc độ này, nó sẽ đến nơi sau ba tiếng nữa.

Trường cảm ứng cung cấp điện của thành phố dưới lòng đất yếu dần, tốc độ xe cũng chậm lại, Sử Cường phải dùng pin dự trữ mới duy trì được tốc độ. Họ chạy xe qua khu định cư lớn của người ngủ đông trong đó có làng Đồi Sống Mới số 5, tiếp tục đi về phía Tây. Dọc đường, hai người đều im lặng, hiếm khi nói chuyện, sự chú ý của họ đều tập trung vào bản tin thời gian thực trên tivi.

Giọt Nước đã vượt qua quỹ đạo Mặt trăng, không giảm tốc, với tốc độ hiện tại nó sẽ đến Trái đất sau một tiếng rưỡi nữa, vì không biết hướng đi sau đó của nó thế nào, và quan trọng hơn là để tránh khủng hoảng lan tràn, trên bản tin không dự báo vị trí va chạm.

La Tập nghiêng răng hạ quyết tâm, đón lấy thời khắc mà bấy lâu nay anh vẫn muốn trì hoãn. Anh nói: “Đại Sử, đến đây thôi.”

Sử Cường dừng lại, hai người đều xuống xe, vầng tịch dương đã xuống gần tới đường chân trời làm cái bóng của hai người đàn ông kéo dài trên sa mạc. La Tập cảm thấy mặt đất dưới chân và trái tim mình đều mềm nhũn, anh có cảm giác như mình đang suy nhược đi, đứng cũng không vững.

La Tập nói: “Tôi sẽ gắng sức lái về nơi vắng người ở, trước mặt có thành phố, tôi phải rẽ hướng kia, anh nghĩ cách trở về nhé, đi càng xa hướng kia càng tốt.”

“Chú em, tôi sẽ đợi cậu ở đây, xong việc chúng ta cùng trở về.” Sử Cường nói, đoạn móc trong túi ra bao thuốc lá, lúc lục tìm bật lửa gã mới sực nhớ ra thuốc lá bây giờ không cần phải châm lửa. La Tập để ý thấy, giống như những thứ khác mà gã mang đến từ quá khứ xa xôi, động tác theo thói quen này bao lâu nay vẫn không hề thay đổi.

La Tập nở một nụ cười thê lương, anh hy vọng rằng Sử Cường thực sự nghĩ như thế. Vậy thì ít nhất việc họ tách ra cũng dễ chấp nhận hơn phần nào, “Nếu anh muốn thì cứ đợi ở đây, đến lúc đó tốt nhất là nấp sang phía bên kia vệ đường, tôi cũng không biết vụ va chạm mạnh đến chừng nào nữa.”

Sử Cường lắc đầu cười cười: “Cậu làm tôi nhớ đến một tay trí thức tôi gặp hồi hai trăm năm trước, bộ dạng đáng thương y như cậu vậy, mới sáng sớm đã ngồi trước nhà thờ trên phố Vương Phủ Tỉnh khóc lóc... nhưng anh

ta sau này rất ổn. Khi tỉnh lại, tôi có điều tra thử, anh chàng sống thọ gần một trăm tuổi đấy.”

“Sao anh không nhắc đến người đầu tiên chạm vào Giọt Nước đó? Đinh Nghi, hình như anh cũng quen biết thì phải.”

“Ông ta tự mình tìm lấy cái chết, hết cách rồi.” Sử Cường nhìn bầu không bị ráng chiều phủ kín, hình như đang hồi tưởng lại bộ dạng của nhà vật lý đó, “Nhưng đấy đúng là một người rất hào sảng, người chuyện gì cũng có thể nhìn thấu suốt như thế, đời này tôi mới gặp có một mình ông ta thôi, đấy gọi là đại trí tuệ. Chú em, chú phải học ông ta đấy.”

“Vẫn là câu nói đó thôi: tôi và anh đều là người bình thường.” La Tập vừa nói vừa nhìn đồng hồ, biết rằng không thể kéo dài thêm nữa, bèn chìa tay ra với Sử Cường: “Đại Sử, cảm ơn anh vì tất cả những gì anh đã làm hai thế kỷ qua, tạm biệt, có lẽ chúng ta thực sự có thể gặp lại nhau ở nơi nào đó.”

Sử Cường không bắt tay La Tập, mà xua đi nói: “Đừng lảng nhảng nữa! chú em, tin tôi đi, chẳng có chuyện gì đâu, đi đi, xong việc thì mau mau lại đây đón tôi, đến tối lúc uống rượu bị tôi đem ra làm trò cười cũng đừng trách đấy.”

La Tập mau chóng xoay người lên xe, không muốn để Sử Cường trông thấy mình rơi nước mắt, anh ngồi trong xe, gắng sức khắc ghi hình ảnh biến dạng của gã trong kính chiếu hậu vào tâm khảm, sau đó lái xe đi lên quãng đường cuối cùng.

Có lẽ thực sự có thể gặp lại nhau ở nơi nào đó, lần trước đã vượt qua thời gian hai thế kỷ, vậy lần này sẽ phải vượt qua cái gì đây? Lúc này, La Tập đột nhiên giống như Ngô Nhạc hai trăm năm về trước, lấy làm hối hận vì mình là một kẻ vô thần.

Vầng tịch dương đã hoàn toàn lặn xuống, sa mạc hai bên đường ánh lên sắc trắng trong cảnh chiều hôm, trông như tuyết. La Tập đột nhiên nhớ lại, hai trăm năm trước, anh đã lái chiếc Accord ấy, dẫn theo người tình tưởng tượng của mình đi dạo chơi trên chính con đường này. Lúc đó, đồng bằng Hoa Bắc phủ đầy tuyết thật. Anh cảm thấy mái tóc dài của cô bị gió thổi tung bay, từng sợi từng sợi quệt vào má bên phải của mình, hơi ngứa ngáy.

“Không, đừng nói là ở đâu! Một khi biết mình đang ở đâu, thế giới liền trở nên nhỏ như một tấm bản đồ mất rồi, không biết mình ở đâu, cảm giác thế giới này mới thật rộng lớn ấy”

“Được thôi, vậy chúng ta sẽ cố gắng lạc đường nhé”

La Tập luôn có cảm giác: Trang Nhan và con gái của hai người đã được trí tưởng tượng của anh mang đến thế giới này. Nghĩ tới đây, tim anh lại quặn thắt đau đớn. Ở thời điểm này, tình yêu và nỗi nhớ rõ ràng chính là thứ giày vò con người ta khổ sở nhất. Nước mắt một lần nữa làm nhòa tầm nhìn của anh. La Tập gắng sức lọc cho tâm trí mình trống rỗng, song đôi mắt xinh đẹp của Trang Nhan vẫn ngoan cố hiện ra giữa vùng trống rỗng ấy cùng với tiếng cười của con gái khiến anh mê say. La Tập đành phải tập trung chú ý vào bản tin trên ti vi.

Giọt Nước đã vượt qua điểm Lagrange^[75], vẫn lao tới Trái đất với vận tốc không đổi.

La Tập dừng xe lại ở một nơi mà anh cho là rất lý tưởng, đây là ranh giới giữa đồng bằng và núi non, trong tầm mắt không có người và nhà cửa nào. Chiếc xe dừng ở một vùng đất trũng hình chữ U, ba mặt là núi, như vậy có thể ngăn bớt một phần sóng xung kích từ vụ va chạm. La Tập mang ti vi ra khỏi xe ô tô, đi bộ ra bãi cát trống trải ngồi xuống.

Giọt Nước đã vượt qua quỹ đạo đồng bộ của Trái đất ở khoảng cách ba mươi bốn nghìn ki lô mét và lướt qua thành phố không gian Tân Thượng

Hải ở khoảng cách gần. Mọi người trong thành phố đều thấy rõ ràng điểm sáng lóa mắt lao vút qua bầu trời của họ. Bản tin tuyên bố, vụ va chạm sẽ xảy ra sau tám phút nữa.

Bản tin cuối cùng cũng công bố kinh độ và vĩ độ của điểm va chạm dự kiến, nằm ở phía Tây Bắc thủ đô của Trung Quốc.

La Tập sớm đã biết điều này.

Lúc này trời đã tối hẳn, vùng sáng trên bầu trời đã rút lại thành một mảng nhỏ ở phía Tây, trông như một nhãn cầu màu trắng không có tròng đen, thờ ơ nhìn xuống cái thế giới này.

Có lẽ chỉ để giết nốt chút thời gian còn sót lại, La Tập bắt đầu chiếu lại cả cuộc đời mình trong ký ức.

Cuộc đời anh được chia thành hai phần rất rõ rệt, một phần là sau khi trở thành Người Diện Bích, phần cuộc đời này tuy rằng kéo dài đến hai thế kỷ, nhưng trong cảm giác lại rất ngắn và gấp gáp, như thể chỉ mới ngày hôm qua thôi vậy. Anh tua nhanh phần này đi, vì phần đời này không giống như cuộc đời có thực, bao gồm cả tình yêu khắc cốt ghi tâm kia nữa, tất thảy đều giống như một giấc mơ trôi qua trong chớp mắt, mà giờ anh cũng không dám nhớ đến vợ và con gái nữa rồi.

Không như anh kỳ vọng, quãng đời trước khi trở thành Người Diện Bích trong ký ức anh cũng chỉ là một mảng trống rỗng, thứ vớt lên được từ biển ký ức đều là những mảnh vụn lẻ tẻ, mà càng trở về trước, mảnh vụn lại càng thêm thưa thớt. Anh thực sự đã học trung học hay sao? Thực sự đã học tiểu học ư? Thực sự có mối tình đầu? Trong ký ức vỡ nát ấy thì thoảng cũng tìm ra được vài vết hằn rõ nét, anh biết có một số việc đúng là đã xảy ra, chi tiết vẫn còn hiện lên mồn một trước mắt, song cảm giác về nó thì đã tan biến không còn tung tích đâu nữa. Quá khứ giống như một nắm cát trên lòng bàn tay, bản thân mình tưởng đã nắm rất chặt, kỳ thực cát đã chảy hết

khỏi kẽ tay từ đời nào mất rồi. Ký ức là một dòng sông đã khô cạn từ lâu, chỉ còn lại vài hòn đá cuội nằm rải rác giữa lòng sông đã hết sức sống. Cuộc đời anh cũng giống như con gấu chó bê ngô vậy, bê bắp này thì vứt bắp kia đi, trong khi nhận được thì đồng thời cũng đang mất đi, cuối cùng chẳng còn lại bao nhiêu.

La Tập nhìn những ngọn núi trong sắc trời nhập nhoạng ở xung quanh, nhớ lại cái đêm đông anh từng ở đây hơn hai trăm năm trước. Đây là những ngọn núi đã đứng suốt mấy trăm triệu năm rồi một mỗi năm xuống, “giống như mấy ông bà già ngồi ở đầu làng phơi nắng”. Người tình trong tưởng tượng của anh đã nói như thế. Đồng bằng Hoa Bắc năm ấy khắp nơi đều là ruộng đồng và thành phố, nay đã thành sa mạc, nhưng những ngọn núi này thì gần như không hề thay đổi, vẫn giữ nguyên vẻ ngoài bình thường, không có gì đặc biệt, cỏ khô và cây gai vẫn ngoan cường mọc ra từ các khe đá xám xịt, không um tùm hơn hai thế kỷ trước nhưng cũng không thưa hơn là bao nhiêu. Hai trăm năm là quá ngắn ngủi để những khối đá này có những thay đổi nhìn thấy được.

Trong mắt những ngọn núi này, thế giới của loài người là như thế nào nhỉ? Có lẽ chỉ là cảnh chứng kiến trong một buổi chiều nhàn rỗi: một vài vật thể sống nho nhỏ xuất hiện trên đồng bằng, một hồi sau thì số lượng những vật thể sống này nhiều lên, hồi sau nữa thì chúng xây nên những kiến trúc như tổ kiến, những kiến trúc này nhanh chóng nối liền nhau thành mảng, bên trong có ánh sáng phát ra, có làn khói bốc lên; lại một hồi sau nữa thì ánh sáng và làn khói đều biến mất, những vật thể sống nho nhỏ cũng biến mất, rồi kiến trúc của chúng sụp đổ, bị vùi trong cát. Chỉ có vậy mà thôi, trong vô số sự việc mà núi non đã chứng kiến, chuyện này chỉ xảy ra trong khoảnh khắc ngắn ngủi, mà chưa chắc đã là chuyện thú vị nhất.

Cuối cùng, La Tập cũng tìm được ký ức sớm nhất của mình, anh kinh ngạc nhận ra, phần đời mà anh nhớ được ấy cũng bắt đầu ở một bãi cát. Đó là thời thượng cổ của bản thân anh, anh không nhớ là ở đâu nữa, cũng

không nhớ nổi lúc ấy có ai ở bên cạnh mình, nhưng anh nhớ đó là bãi cát bên một con sông. Lúc ấy, trên trời có trăng tròn, dưới ánh trăng, nước sông lấp lánh gợn sóng bạc. Anh đào hố trên bãi cát, dưới đáy hố có nước rịn ra, trong nước có một vầng trăng nhỏ; anh cứ thế không ngừng đào, đào được rất nhiều hố, lấy ra được rất nhiều vầng trăng nhỏ.

Đây đúng là ký ức sớm nhất mà anh có, trước đó chỉ là một vùng trống rỗng.

Trong màn đêm, chỉ có ánh sáng từ màn hình ti vi chiếu rọi vào khoảng cát xung quanh La Tập.

La Tập gắng sức giữ cho đầu óc mình trống rỗng, da đầu anh căng ra, cảm nhận được bên trên đã xuất hiện một bàn tay khổng lồ che phủ trọn cả bầu trời đang đè xuống mình.

Nhưng liền ngay sau đó, bàn tay khổng lồ này đã chậm chậm rút lại.

Giọt Nước chuyển hướng ở cách mặt đất hai mươi nghìn ki lô mét, bay thẳng về phía Mặt trời, đồng thời đột ngột giảm tốc.

Trên ti vi, phát thanh viên hét lớn: “Bắc bán cầu chú ý! Bắc bán cầu chú ý, khi Giọt Nước giảm tốc độ sáng của nó sẽ tăng mạnh, giờ mọi người có thể nhìn thấy nó bằng mắt thường!”

La Tập ngẩng đầu ngược nhìn, đúng thực là đã nhìn thấy nó, nó không sáng lắm, nhưng có thể dễ dàng phân biệt ra nhờ vào tốc độ cực nhanh của nó. Nó vạch ngang bầu trời đêm như một ngôi sao băng, mau chóng biến mất ở đằng Tây.

Tốc độ tương đối giữa Giọt Nước và Trái đất giảm xuống bằng 0, đồng thời, nó cũng tự điều chỉnh sang quỹ đạo đồng bộ quay quanh Mặt trời. Cũng có nghĩa là, trong tương lai, Giọt Nước sẽ luôn ở giữa Mặt trời và Trái đất, cách Trái đất khoảng bốn mươi nghìn ki lô mét.

La Tập dự cảm có lẽ còn có chuyện gì đó xảy ra, bèn ngồi trên cát đợi, những núi đá tựa như những ông già bà già kia ở hai bên và phía sau lặng lẽ đợi cùng anh, khiến anh có một cảm giác yên ổn. Nhất thời, trên bản tin không có gì quan trọng, thế giới không xác định được có phải mình đã thoát được kiếp nạn này hay chưa, tất cả đều đang căng thẳng đợi chờ.

Hơn mười phút trôi qua, không có bất cứ chuyện gì xảy ra cả, qua hệ thống giám trắc có thể quan sát được Giọt Nước lặng lẽ lơ lửng trong vũ trụ, vòng sáng ở phần đuôi đây nó tiến tới đã biến mất, phần đầu tròn cong của nó hướng thẳng về phía Mặt trời, phản xạ ánh dương chói lóa, khoảng một phần ba phía trước trông như thể đang cháy lên. Trong cảm giác của La Tập, giữa Giọt Nước và Mặt trời dường như đã nảy sinh một thứ cảm ứng thần bí.

Hình ảnh trên ti vi đột nhiên nhòe đi, âm thanh cũng trở nên khàn khàn không rõ, đồng thời, La Tập cảm nhận được một số náo động ở môi trường xung quanh: đàn chim kinh hải bay lên khỏi núi, đằng xa có tiếng chó sủa vắng vẻ, không biết có phải ảo giác hay không, trên da anh có cảm giác hơi ngứa ngáy. Hình ảnh và âm thanh trên ti vi rung lên mấy đợt rồi rõ nét trở lại, sau này mới biết, hiện tượng nhiễu sóng vẫn tồn tại, đây là do chức năng chống nhiễu sóng của hệ thống thông tấn toàn cầu được bật lên, lọc đi các sóng tạp đột nhiên xuất hiện. Có điều, bản tin phản ứng rất chậm chạp với sự kiện này, vì cần phải tổng hợp phân tích một lượng lớn các số liệu giám trắc, phải hơn mười phút sau mới có thông tin chuẩn xác.

Giọt Nước đang không ngừng phát ra sóng điện từ mạnh mẽ về phía Mặt trời, cường độ sóng vượt quá ngưỡng phóng đại của Mặt trời, tần số thì gồm đủ tất cả các dải sóng có thể được Mặt trời phóng đại.

La Tập bật cười ngây ngô, cười đến nỗi không thở nổi. Quả thực là anh đã ảo tưởng sức mạnh rồi, lẽ ra anh nên sớm nghĩ đến chuyện này mới phải: La Tập không hề quan trọng, quan trọng là Mặt trời, từ nay trở đi, loài

người không thể nào dùng Mặt trời làm dàn ăng ten siêu cấp phát ra vũ trụ bất cứ thông tin nào nữa rồi.

Giọt Nước đến là để phong tỏa Mặt trời.

“Ha ha, chú em, chẳng có chuyện gì xảy ra đúng không! Lẽ ra tôi phải đánh cược với cậu đấy!” Sử Cường không biết từ lúc nào đã tới bên cạnh La Tập, gả chặn một chiếc xe rồi đi nhờ tới đây.

La Tập như thể bị rút đi thứ gì đó, mềm nhũn người nằm vật lên nền cát, cát bên dưới thân người vẫn còn hơi ấm sót lại, khiến anh cảm thấy rất dễ chịu.

“Đúng thế, Đại Sử, sau này chúng ta có thể sống thoải mái dễ chịu rồi, giờ đây, đúng là mọi thứ đều đã kết thúc.”

“Chú em, đây là lần cuối cùng tôi giúp cậu làm việc của Người Diện Bích đấy nhé.” Dọc đường về, Sử Cường nói: “Cái nghề này chắc chắn là khiến đầu óc người ta thành ra có vấn đề, cậu lại vừa lên cơn một chập đấy còn gì.”

“Tôi cũng mong là thế thật.” La Tập nói. Bên ngoài, những ngôi sao tối qua còn thấy được đã lại biến mất, sa mạc và bầu trời đêm đen ngòm hòa làm một ở phía đường chân trời, chỉ có một đoạn đường phía trước vươn dài ra dưới ánh đèn xe. Thế giới này rất giống với tâm trí của La Tập lúc này: khắp nơi đều là bóng tối, chỉ có một chốn là rõ ràng sáng sủa vô ngần.

“Thực ra, cậu muốn khôi phục lại cuộc sống bình thường cũng dễ mà, đã đến lúc Trang Nhan và con gái cậu tỉnh lại rồi đấy. Giờ khắp nơi đều rất hỗn loạn, không biết việc đánh thức người ngủ đông có bị đóng băng hay không, nhưng thời gian hỗn loạn cũng không quá dài đâu, tôi nghĩ là cục diện sẽ mau chóng bình ổn lại thôi, dẫu sao vẫn còn mấy đời người nữa phải sống cơ mà, cậu chẳng nói là giờ có thể sống thoải mái rồi hay sao?”

“Ngày mai tôi sẽ đến Cục di dân ngủ đông nghe ngóng tình hình của họ.” Câu nói của Sử Cường nhắc nhở La Tập, trái tim xám xịt của anh rốt cuộc cũng sáng lên một chút, có lẽ, trùng phùng với vợ và con gái là cơ hội duy nhất để cứu rỗi bản thân anh.

Còn nhân loại, thì đã không ai cứu được nữa rồi.

Lúc về đến gần làng Đồi Sống Mới số 5, Sử Cường đột nhiên cho xe chạy chậm lại. “Hình như có gì không ổn.” Gã vừa nhìn phía trước vừa nói. La Tập trông thấy ở phía đó có một quầng sáng trong bầu không, đó là do nguồn sáng bên dưới chiếu lên. Vì vệ đường tương đối cao nên anh không thấy nơi phát ra ánh sáng, quầng sáng ấy đảo qua đảo lại, nhìn không giống như ánh đèn của khu dân cư. Khi chiếc xe rẽ ra khỏi đường cao tốc, trước mặt họ liền hiện ra một cảnh tượng kỳ dị mà hoành tráng: khoảnh sa mạc nằm giữa làng Đồi Sống Mới số 5 và đường cao tốc biến thành một tấm thảm ánh sáng lấp lóa dày đặc, thoát trông tựa như một biển đom đóm. La Tập phải mất một lúc mới vỡ lẽ ra, đây là một đám người rất đông, toàn là người trong thành phố, thứ phát ra ánh sáng là trang phục của bọn họ.

Xe chậm chậm đến gần đám người, La Tập thấy những người phía trước lao nhao giơ tay lên chắn ánh sáng mạnh phát ra từ đèn pha trước xe, Sử Cường tắt đèn, vậy là họ liền đối mặt với một bức tường người phát ra ánh sáng nhấp nháy kỳ dị.

“Hình như họ đang đợi ai đó.” Sử Cường nói, đồng thời đưa mắt nhìn La Tập, ánh mắt ấy khiến La Tập tức khắc trở nên căng thẳng. Chiếc xe dừng lại, Sử Cường lại nói: “Cậu ngồi yên đây đừng đi đâu, tôi xuống xem thế nào.” Nói đoạn, gã nhảy ra khỏi xe bước về phía đám người. Trên nền bức tường người phát sáng ấy, thân hình cao lớn của Sử Cường biến thành một cái bóng màu đen. La Tập thấy gã đi tới trước mặt đám người, hình như nói với bọn họ hai ba câu ngắn ngủi gì đó rồi nhanh chóng quay người bước lại phía mình.

“Quả nhiên là đang đợi cậu, qua đó đi.” Sử Cường vịn tay vào cửa xe nói. Thấy vẻ mặt của La Tập, gã lại an ủi: “Yên tâm, không có chuyện gì đâu.”

La Tập xuống xe, đi về phía đám người, tuy đã quen với kiểu trang phục hiển thị thông tin của người hiện đại, nhưng giữa vùng sa mạc hoang lương này, anh vẫn có cảm giác như mình đang đi về phía một giống loài khác. Khi tới gần đến mức có thể thấy vẻ mặt của những người đó, nhịp tim anh bỗng đập nhanh hẳn lên. Từ sau khi tỉnh lại khỏi giấc ngủ đông, việc đầu tiên anh biết chính là người ở mỗi thời đại khác nhau đều có vẻ mặt khác nhau, khi vượt qua thời gian để đến một thời đại xa, sự khác biệt này sẽ cực kỳ rõ nét. Vì vậy, người ta có thể dễ dàng phân biệt được người hiện đại với những người ngủ đông mới tỉnh lại không lâu. Nhưng vẻ mặt của những người mà La Tập thấy lúc này không phải của người hiện đại, mà cũng không phải của thế kỷ 21, anh không biết đây là vẻ mặt đến từ thời gian và không gian nào nữa, nỗi sợ hãi khiến anh gần như đứng khựng lại, song lòng tin đối với Sử Cường lại đẩy anh nhắc chân bước lên một cách máy móc. Khi khoảng cách với đám người rút ngắn thêm một đoạn nữa, anh lại đứng sững lại, bởi anh đã nhìn rõ được hình ảnh trên trang phục của bọn họ.

Trên trang phục những người này toàn bộ đều là hình ảnh, có ảnh tĩnh, có cả hình ảnh động.

Sau khi trở thành Người Diện Bích, La Tập hầu như không xuất hiện trước các phương tiện thông tin đại chúng, vì vậy tư liệu hình ảnh về anh rất ít ỏi, nhưng những hình ảnh này giờ đây đều hiển thị hết sức đầy đủ trên trang phục của nhiều người khác nhau. Thậm chí, anh còn thấy cả ảnh chụp mình lúc chưa trở thành Người Diện Bích trên quần áo của đám ba người. Trang phục của mọi người đều được nối mạng, tức là hiện nay hình ảnh của anh có lẽ đã lan đi khắp cả thế giới rồi. Anh còn để ý thấy những hình ảnh này toàn bộ đều là nguyên bản, vẫn chưa được chỉnh sửa nghệ thuật theo

cung cách mà người hiện đại ưa thích, chứng tỏ chúng chỉ vừa mới xuất hiện trên mạng mà thôi.

Thấy La Tập dừng lại, đám người liền di chuyển về phía anh, đến khi còn cách anh chừng hai ba mét, những người ở hàng đầu liền gắng sức ngăn đoàn người phía sau tràn lên, sau đó quỳ xuống. Những người phía sau cũng lần lượt quỳ xuống, đám người phát sáng ấy trông như thể sóng biển rút đi khỏi bãi cát vậy.

“Chúa ơi, xin hãy cứu chúng con!” La Tập nghe thấy một người cất tiếng, câu nói của ông ta gọi lên vô số lời phụ họa.

“Thần tiên ơi, xin hãy cứu thế giới này đi!”

“Người phát ngôn vĩ đại, hãy duy trì chính nghĩa trong vũ trụ này!”

“Thiên sứ chính nghĩa, hãy cứu vớt loài người!”

...

Hai người bước đến bên cạnh La Tập, một trong hai không mặc trang phục phát sáng, La Tập nhận ra ông ta là Hines, người còn lại là quân nhân, cầu vai và huân chương phát ra ánh sáng lấp lánh.

Hines trang trọng nói với La Tập: “Tiến sĩ La Tập, tôi vừa được trao nhiệm vụ làm người liên lạc giữa anh và ủy ban kế hoạch Diện Bích của Liên Hiệp Quốc, giờ tôi được phái đến để thông báo với anh: kế hoạch Diện Bích đã được khôi phục, anh được chỉ định là Người Diện Bích duy nhất.”

Quân nhân nói: “Tôi là Ben Jonathan, đặc phái viên của Hội nghị liên tịch Hạm đội, khi anh mới tỉnh lại chúng ta đã gặp nhau, tôi cũng được phái đến thông báo với anh: Hạm đội châu Á, Hạm đội châu Âu và Hạm đội Bắc

Mỹ đều công nhận Đạo luật Diện Bích mới có hiệu lực trở lại, đồng thời thừa nhận thân phận Người Diện Bích của anh.”

Hines chỉ vào đám người đang quỳ trên sa mạc: “Trong mắt công chúng, giờ anh có hai thân phận: đối với những người tin vào Thượng Đế, anh là Thiên sứ chính nghĩa; với những người theo thuyết vô thần, anh là Người phát ngôn của một nền văn minh chính nghĩa siêu phát triển trong hệ Ngân Hà.”

Kế đó là một khoảng tĩnh lặng, mọi ánh mắt đều đổ dồn về phía La Tập, anh nghĩ ngợi một lúc lâu, chỉ nghĩ đến một khả năng duy nhất.

“Lời nguyện có tác dụng rồi hả?” Anh thử dò hỏi.

Hines và Jonathan đều gật đầu, Hines nói: “Ngôi sao 187J3X1 đã bị tiêu diệt.”

“Lúc nào?”

“Năm mươi một năm trước, mới quan trắc được năm ngoài, nhưng chiều hôm nay thì số liệu quan trắc mới được phát hiện ra vì lúc trước mọi người đều không chú ý đến ngôi sao đó nữa. Ở Hội nghị liên tịch Hạm đội có mấy người tuyệt vọng với cục diện này, muốn tìm ra gì đó trong các tư liệu lịch sử, họ nhớ đến kế hoạch Diện Bích và lời nguyện của anh, vì vậy bèn quan trắc 187J3X1, kết quả phát hiện nó không còn tồn tại nữa, ở vị trí ấy chỉ còn lại một đám tinh vân gồm những mảnh vỡ. Kế đó, họ liền mở lại các ghi chép số liệu trong hệ thống quan trắc sao, truy ngược đến một năm trước, liền tìm ra tất cả các số liệu quan trắc khi ngôi sao 187J3X1 phát nổ.”

“Sao họ biết được là nó bị phá hủy?”

“Anh biết đấy, 187J3X1 đang ở trong thời kỳ ổn định giống như Mặt trời của chúng ta, tuyệt đối không có khả năng xảy ra vụ nổ sao mới. Và lại,

chúng ta còn quan trắc được quá trình bị hủy diệt của nó: một vật thể tiếp cận với tốc độ ánh sáng bắn trúng 187J3X1, thể tích của thứ đó rất nhỏ, họ gọi đó là hạt ánh sáng, chỉ có thể quan trắc được nó qua vết đuôi vào khoảnh khắc nó xuyên qua tầng khí bên ngoài của ngôi sao. Hạt ánh sáng này thể tích tuy nhỏ, nhưng do tốc độ đạt đến gần tốc độ ánh sáng, nhờ hiệu ứng thuyết tương đối mà khối lượng của nó tăng lên cực lớn, lúc bắn trúng mục tiêu đã tương đương một phần tám khối lượng của 187J3X1. Kết quả, nó lập tức hủy diệt ngôi sao này, bốn hành tinh quay xung quanh 187J3X1 cũng hóa thành thể khí trong vụ nổ.”

La Tập ngẩng đầu nhìn lên, bầu trời đêm hôm nay là một mảng đen như mực, dường như không thấy một ngôi sao nào. Anh bước về phía trước, mọi người đứng dậy, lặng lẽ nhường đường, nhưng khối người lập tức chặn lại phía sau lưng anh. Người nào cũng muốn chen ra trước để đến gần anh hơn, tựa như những kẻ khát khao ánh dương trong tiết trời lạnh giá, thế nhưng họ vẫn vừa kính vừa sợ chừa lại cho anh một khoảng không gian, tạo ra một đốm đen như thể mắt bão giữa một biển ánh sáng đom đóm. Một người bồ nhào tới phục xuống trước mặt La Tập, khiến anh buộc phải dừng bước, người đó liền hôn lên chân anh. Lại có mấy người khác cũng chen vào vòng tròn làm như vậy, cục diện sắp sửa mất kiểm soát, trong đám người chột vang lên mấy tiếng trách móc, những người đó liền hoảng loạn đứng dậy, rút trở về trong đám đông.

La Tập tiếp tục bước về phía trước. Bấy giờ, anh mới nhận ra chính bản thân mình cũng không biết phải đi đâu, bèn đứng lại, ngẩng đầu lên tìm Hines và Jonathan giữa đám đông, đoạn bước về phía họ.

“Vậy giờ tôi nên làm gì?” La Tập đi tới trước mặt hai người, hỏi.

“Anh là Người Diện Bích, tất nhiên có thể làm bất cứ điều gì trong phạm vi quy định của Đạo luật Người Diện Bích.” Hines khom người nói với La Tập, “Tuy vẫn có hạn chế về mặt nguyên tắc, nhưng hiện tại, anh gần như

có thể điều động tất cả mọi nguồn tài nguyên của cộng đồng quốc tế trên Trái đất.”

“Và cả tài nguyên của cộng đồng quốc tế các hạm đội nữa.” Jonathan bổ sung.

La Tập ngẫm nghĩ giây lát, đoạn nói: “Hiện nay tôi không cần điều động tài nguyên gì cả, nhưng nếu đúng là tôi đã được khôi phục lại những quyền lực mà Đạo luật Người Điện Bích trao cho...”

“Điều này hoàn toàn không có gì phải nghi ngờ!” Hines nói, Jonathan gật đầu phụ họa.

“Vậy tôi đưa ra hai yêu cầu: thứ nhất, tất cả các thành phố hãy khôi phục lại trật tự, khôi phục lại cuộc sống bình thường. Yêu cầu này không có gì thần bí cả. Mọi người đều có thể hiểu được phải không.”

Tất cả đều gật đầu lia lịa, có người nói: “Chúa tôi, toàn thế giới đều đang lắng nghe ngài.”

“Đúng thế, toàn thế giới đều đang, lắng nghe.” Hines nói, “Muốn ổn định trở lại cần có thời gian, nhưng vì có anh, chúng tôi tin là sẽ làm được.” Lời nói này của ông ta cũng được mọi người nhao nhao phụ họa theo.

“Thứ hai, tất cả hãy về nhà đi, để nơi này được yên tĩnh. Cảm ơn!”

Nghe La Tập nói thế, mọi người đều im lặng, nhưng rồi tiếng rì rầm nhanh chóng vang lên. Lời của anh được lan tỏa ra phía sau đám đông. Đám người bắt đầu tản đi, thoạt tiên họ tản đi rất chậm chạp, rất miễn cưỡng, nhưng dần dần đã nhanh lên, hết chiếc xe này đến chiếc xe khác chạy lên đường cao tốc, đi về phía thành phố, còn có rất nhiều người đi bộ trên đường, trông như thể một đàn kiến phát quang trong bóng tối.

Sa mạc trở nên trống trải, trên nền cát còn lưu lại những dấu chân hỗn loạn, chỉ còn lại La Tập, Sử Cường, Hines và Jonathan.

“Tôi thật lấy làm nhục nhã vì bản thân mình trong quá khứ.” Hines nói, “Nền văn minh nhân loại chỉ có năm nghìn năm lịch sử mà chúng ta đã quý trọng mạng sống và tự do đến thế, trong vũ trụ chắc chắn còn có những nền văn minh có lịch sử hơn mấy tỷ năm, đạo đức của họ thế nào, chúng ta còn phải nghi ngờ nữa sao?”

“Tôi cũng lấy làm nhục nhã, mấy ngày nay, không ngờ tôi lại nghi ngờ cả Thượng Đế.” Jonathan nói, thấy Hines định nói gì đó, ông ta giơ tay lên ngăn lại: “Đừng, đừng, anh bạn, có lẽ chúng ta đang nói về cùng một chuyện đó.”

Hai người ôm chầm lấy nhau, nước mắt giàn giụa.

“Các ông này,” La Tập vỗ nhẹ lên lưng họ nói, “các ông có thể trở về rồi, nếu cần thiết, tôi sẽ liên lạc với các ông. Cảm ơn.”

La Tập nhìn theo hai người họ đi xa dần như một cặp tình nhân hạnh phúc. Lúc này, ở đây chỉ còn lại anh và Sử Cường.

“Đại Sử, giờ anh muốn nói gì?” La Tập quay sang nhìn Sử Cường, nhoen miệng cười.

Sử Cường đứng bần thần ở đó, mắt tròn xoe, miệng há hốc như thể vừa xem xong một màn biểu diễn ảo thuật kinh tâm động phách, “Chú em, mẹ nó chứ, tôi rối tinh lên thật rồi đấy!”

“Sao hả, anh không tin tôi là Thiên sứ chính nghĩa à?”

“Đánh chết tôi cũng không tin.”

“Vậy thì Người phát ngôn của một nền văn minh siêu phát triển?”

“Có vẻ đáng tin hơn Thiên sứ một chút, nhưng nói thật với cậu, tôi cũng không tin, cứ có cảm giác sai sai thế nào ấy.”

“Anh không tin trong vũ trụ có công bằng và chính nghĩa à?”

“Tôi không biết.”

“Anh là một người chấp pháp cơ mà.”

“Đã bảo rồi, tôi không biết, tôi thật sự chẳng hiểu gì cả!”

“Vậy anh chính là người tinh táo nhất rồi đấy.”

“Vậy cậu có thể giảng giải cho tôi về chính nghĩa của vũ trụ được không?”

“Được, đi với tôi.” La Tập nói xong liền đi thẳng vào sâu trong sa mạc, Sử Cường bám theo anh. Hai người lặng lẽ đi một đoạn dài, băng qua đường cao tốc.

“Chúng ta đi đâu đây?” Sử Cường hỏi.

“Đi tới nơi đen tối nhất.”

Hai người đi sang phía bên kia đường cao tốc, ở đây, vệ đường đã che khuất ánh đèn ở khu dân cư, bốn phía tối đen như mực, La Tập và Sử Cường lần mò ngồi xuống nền cát.

“Chúng ta bắt đầu nhé.” Giọng La Tập vang lên trong bóng đêm.

“Cậu kể đơn giản thông tục thôi nhé, trình độ văn hóa như tôi không hiểu mấy thứ phức tạp đâu.”

“Ai cũng đều hiểu được, Đại Sử, chân lý bao giờ cũng rất đơn giản, nó là như thế đấy, nó khiến anh nghe xong sẽ lấy làm lạ tại sao ban đầu mình lại không phát hiện ra nó. Anh có biết các tiên đề trong toán học không?”

“Hồi cấp II có học trong môn hình học, là mấy cái thứ đã rõ ràng rành rành kiểu như qua hai điểm chỉ có thể kẻ được một đường thẳng chứ gì.”

“Đúng, đúng, giờ chúng ta cần phải đưa ra hai tiên đề cho văn minh vũ trụ: thứ nhất, sinh tồn là nhu cầu trên hết của một nền văn minh. Thứ hai, thế giới văn minh không ngừng phát triển và mở rộng, nhưng tổng lượng vật chất trong vũ trụ lại không đổi.”

“Còn gì nữa không?”

“Hết rồi.”

“Chỉ có một mâu như thế thì suy luận ra được cái gì chứ?”

“Đại Sử, anh có thể chỉ dựa vào một đầu đạn hoặc một giọt máu để dựng lại cả một vụ án hoàn chỉnh, xã hội học vũ trụ cũng chính là dựa trên hai tiên đề này để miêu tả toàn cảnh văn minh cả hệ Ngân Hà và văn minh vũ trụ nữa. Khoa học là thế đấy, nền tảng của mỗi hệ thống đều rất đơn giản.”

“Vậy cậu suy luận thử tôi nghe xem?”

“Trước tiên, chúng ta hãy nói về trận chiến đen tối kia, nếu tôi nói Phi Thuyền Trái Đất là hình ảnh thu nhỏ của văn minh vũ trụ, anh có tin không?”

“Không phải chứ, Phi Thuyền Trái Đất thiếu nhiên liệu và linh kiện thay thế, nhưng vũ trụ thì không thiếu, vũ trụ quá rộng lớn mà.”

“Anh nhầm rồi, vũ trụ đúng là rất rộng lớn, nhưng sự sống lại càng lớn hơn! Đây là điều mà tiên đề thứ hai đã làm rõ. Tổng lượng vật chất trong

vũ trụ về cơ bản là bất biến, nhưng sự sống lại tăng trưởng theo hàm số mũ! Trong toán học, hàm số mũ là con ác quỷ, nếu trong biển có một con vi khuẩn mất thường không nhìn thấy được, cứ nửa tiếng nó lại phân đôi một lần, chỉ cần có đủ chất dinh dưỡng, trong vài ngày là con cháu nó có thể lấp đầy tất cả đại dương trên Trái đất này đây. Đừng nhìn thế giới loài người và thế giới Tam Thế mà ảo tưởng, hai nền văn minh này đều rất nhỏ, nhưng chúng mới chỉ là văn minh trong giai đoạn sơ sinh mà thôi. Chỉ cần nền văn minh ấy nắm được công nghệ vượt qua ngưỡng giá trị nào đó, sự khuếch trương sự sống trong vũ trụ sẽ rất khủng khiếp. Tôi lấy ví dụ, với tốc độ phi hành hiện nay của loài người, một triệu năm sau, văn minh Trái đất có thể phủ kín cả hệ Ngân Hà. Một triệu năm, nếu tính theo thước đo vũ trụ thì chỉ là một quãng thời gian rất ngắn ngủi.”

“Ý cậu là, về lâu về dài, toàn vũ trụ cũng có thể xuất hiện tình trạng giống như Phi Thuyền Trái Đất... bọn họ nói như thế nào ấy nhỉ, tử cục sinh tồn à?”

“Không cần phải về lâu về dài, hiện nay cả vũ trụ này đã là như thế rồi! Giống như Hines nói đây, văn minh rất có khả năng đã nảy mầm trong vũ trụ từ vài tỷ năm trước rồi. Qua những dấu tích hiện nay quan sát được, có thể vũ trụ đã chật ních ra rồi, không ai biết được trong hệ Ngân Hà và toàn bộ vũ trụ hiện nay còn bao nhiêu vùng đất trống, còn có bao nhiêu tài nguyên vẫn chưa bị chiếm dụng.”

“Chuyện này chắc cũng không đúng chứ nhỉ? Vũ trụ trông trống trải thế mà, ngoài Tam Thế, đâu có thấy sự sống ngoài hành tinh nào khác?”

“Đây chính là điều mà tôi sắp sửa nói, cho tôi một điều thuốc.” La Tập lần mò hồi lâu mới lấy được điều thuốc trên tay Sử Cường, khi nghe giọng anh vang lên lần nữa, Sử Cường phát hiện anh đã ngồi cách mình ba bốn mét rồi, “Chúng ta phải kéo dài khoảng cách, vậy mới có cảm giác của không gian vũ trụ.” La Tập nói, sau đó, anh vịn phần đầu lọc của điều thuốc, châm nó lên, đồng thời, Sử Cường cũng châm một điều thuốc. Trong

bóng tối, hai đốm lửa nhỏ màu đỏ đang đối diện nhau ở khoảng cách xa xôi.

“Được rồi, để giải thích vấn đề này, giờ chúng ta cần xây dựng một mô hình văn minh vũ trụ đơn giản nhất: hai đốm lửa này đại diện cho hai tinh cầu có văn minh, cả vũ trụ chỉ có hai tinh cầu duy nhất này, ngoài ra không còn gì khác nữa, anh hãy gạt bỏ mọi thứ ở xung quanh đi. Thế nào, đã tìm thấy cảm giác đó chưa?”

“Ừm, ở nơi tối tăm thế này cũng khá là dễ tìm được cảm giác ấy.”

“Giờ chúng ta lần lượt gọi hai thế giới văn minh này là văn minh của anh và văn minh của tôi, hai thế giới này cách nhau rất xa, coi như một trăm năm ánh sáng đi. Anh thăm dò được sự tồn tại của tôi, nhưng không biết chi tiết hơn về tôi, còn tôi thì hoàn toàn không biết đến sự tồn tại của anh.”

“Ừ.”

“Tiếp theo đây cần định nghĩa hai khái niệm: thiện ý và ác ý giữa các nền văn minh. Những từ kiểu như thiện và ác không đủ chặt chẽ để dùng trong khoa học, vì vậy cần phải thêm giới hạn nội hàm của chúng: thiện ý là không chủ động tấn công và tiêu diệt nền văn minh khác, ác ý là ngược lại.”

“Đây là mức độ thiện ý thấp nhất à?”

“Anh đã biết có tồn tại nền văn minh của tôi trong vũ trụ, tiếp theo đây, anh hãy nghĩ xem có lựa chọn nào đối với tôi. Cần chú ý, trong quá trình này anh phải luôn nhớ kỹ hai tiên đề về văn minh vũ trụ, đồng thời phải luôn suy xét đến hoàn cảnh và thước đo khoảng cách trong vũ trụ.”

“Tôi lựa chọn giao lưu với cậu?”

“Nếu làm như vậy, anh phải chú ý đến cái giá mình phải trả: anh để lộ ra sự tồn tại của mình.”

“Ừ, trong vũ trụ, đây không phải là chuyện nhỏ.”

“Có nhiều mức độ tiết lộ khác nhau: cao nhất là để tôi biết được tọa độ chính xác của anh trong không gian, kế đó là để tôi biết được phương hướng đại khái của anh, mức độ tiết lộ thấp nhất là chỉ để tôi biết được có anh tồn tại trong vũ trụ. Nhưng dù là mức độ thấp nhất cũng có khả năng khiến tôi tìm kiếm và tìm được anh. Nếu anh đã có thể thăm dò ra sự tồn tại của tôi, đương nhiên tôi cũng có khả năng tìm được anh, xét từ góc độ phát triển công nghệ, đây chỉ là vấn đề thời gian mà thôi.”

“Nhưng mà chú em này, tôi có thể mạo hiểm giao lưu thử với cậu, nếu cậu có ác ý thì coi như tôi đen đui; nếu cậu có thiện ý, vậy chúng ta có thể giao lưu sâu hơn một bước nữa, cuối cùng liên kết lại thành một nền văn minh thiện ý lớn hơn.”

“Được, Đại Sử, chúng ta đã đến đoạn mấu chốt rồi. Tiếp sau đây sẽ quay lại nói về các tiên đề văn minh vũ trụ: kể cả trong trường hợp tôi là một nền văn minh thiện ý, tôi có thể phán đoán anh cũng có thiện ý ngay khi quá trình giao lưu bắt đầu hay không?”

“Tất nhiên là không được, điều này trái với tiên đề đầu tiên.

“Vậy thì, sau khi nhận được tín hiệu muốn giao lưu của anh, tôi nên làm thế nào?”

“Trước tiên, đương nhiên cậu cần phán đoán xem tôi có thiện ý hay ác ý, nếu là ác ý, cậu tiêu diệt tôi; nếu là thiện ý, chúng ta tiếp tục giao lưu.

Đốm lửa bên phía La Tập bay lên cao và di chuyển qua lại, hiển nhiên anh đã đứng lên và cất bước, “Trên Trái đất thì có thể, nhưng trong vũ trụ

thì không, sau đây chúng ta sẽ đưa vào một khái niệm quan trọng: *chuỗi ngờ vực*.

“Từ này nghe thật quái dị.”

“Thoạt đầu tôi cũng chỉ biết được từ này, người đó không giải thích, nhưng sau này rốt cuộc tôi cũng suy luận ra hàm nghĩa của nó từ mặt chữ.”

“Người đó? Người đó là ai?”

“... Để sau này nói, chúng ta tiếp tục: giả sử anh cho rằng tôi có thiện ý, cũng chưa đủ khiến anh cảm thấy an toàn, vì theo tiên đề đầu tiên, một nền văn minh có thiện ý không thể mặc định cho rằng một nền văn minh khác cũng có thiện ý, vì vậy giờ anh vẫn chưa biết tôi phán đoán thế nào về anh. Anh không biết tôi cho rằng anh có thiện ý hay ác ý; bước tiếp theo, kể cả khi anh biết tôi cũng nghĩ rằng anh có thiện ý, tôi cũng biết anh nghĩ rằng tôi có thiện ý, nhưng tôi lại không biết anh nghĩ tôi nghĩ anh nghĩ thế nào về tôi, rất là rối rắm đúng không? Đây mới là tầng thứ ba thôi, logic này có thể tiếp tục vươn dài mãi, không bao giờ kết thúc.”

“Tôi hiểu ý cậu rồi.”

“Đây chính là chuỗi ngờ vực, thứ này không thể thấy được trên Trái đất. Loài người là một giống loài chung, có nền văn hóa giống nhau, cùng ở trong một hệ sinh thái dựa vào nhau để tồn tại, khoảng cách thì chỉ gần trong gang tấc - ở trong hoàn cảnh đó, chuỗi ngờ vực chỉ đến một hoặc hai tầng là đã bị tiêu tan qua trao đổi, giao lưu. Nhưng trong vũ trụ, chuỗi ngờ vực có thể sẽ vươn ra rất dài, trước khi nó bị hóa giải thì chuyện giống như trận chiến đen tối kia đã xảy ra mất rồi.”

Sử Cường rít một hơi thuốc, gương mặt trầm ngâm của gã thấp thoáng hiện lên trong bóng tối trong khoảnh khắc, “Giờ nhìn lại, trận chiến đen tối đó thực sự có thể dạy cho chúng ta rất nhiều điều.”

“Đúng thế, năm chiến hạm của Phi Thuyền Trái Đất chỉ là năm cái ‘tương tự văn minh vũ trụ, chứ không phải văn minh vũ trụ thực sự - vì chúng đều do cùng một giống loài là loài người tạo nên, khoảng cách cũng rất gần... Mặc dù thế, trong tử cục sinh tồn, chuỗi ngờ vực vẫn cứ xuất hiện. Mà giữa các nền văn minh vũ trụ thực sự, sự khác biệt về mặt sinh học giữa các chủng tộc khác nhau có thể đạt đến cấp độ ngành hoặc thậm chí là giới^[76], sự khác biệt về văn hóa lại càng không thể nào tưởng tượng nổi, và lại chúng còn có khoảng cách xa xôi vô cùng tận, chuỗi ngờ vực giữa những nền văn minh này gần như là không thể nào bị phá vỡ.”

“Tức là, dù tôi với cậu có thiện ý hay có ác ý, kết quả cũng đều như nhau?”

“Đúng thế, đây chính là đặc tính quan trọng nhất của chuỗi ngờ vực: nó không liên quan chút gì tới hình thái xã hội và khuynh hướng đạo đức của bản thân mỗi nền văn minh, mỗi nền văn minh chỉ có thể coi là một điểm ở đâu này hoặc đâu kia chuỗi, dù bản thân nền văn minh ấy là thiện hay là ác, sau khi lọt vào mạng lưới các chuỗi ngờ vực, chúng cũng đều như nhau.”

“Nhưng nếu cậu nhỏ yếu hơn tôi rất nhiều, không tạo thành mối đe dọa đối với tôi, như vậy chúng ta có thể giao lưu trao đổi được chứ?”

“Cũng không được, đến đây cần phải đưa vào khái niệm quan trọng thứ hai: *bùng nổ công nghệ*. Khái niệm này người đó cũng chưa kịp nói rõ, nhưng suy luận dễ hơn khái niệm chuỗi ngờ vực nhiều. Văn minh nhân loại có năm nghìn năm lịch sử, lịch sử sự sống trên Trái đất lại dài đến mấy tỷ năm, mà công nghệ hiện đại chỉ phát triển trong có ba trăm năm, xét trên thước đo thời gian của vũ trụ, đây thật không phải là phát triển, mà là bùng nổ! Khả năng nhảy vọt về công nghệ là khối thuốc nổ ngầm giấu trong mỗi nền văn minh, nếu có nhân tố bên trong hoặc bên ngoài châm ngòi cho nó, nó sẽ nổ bùng ngay! Trái đất mất ba trăm năm, nhưng không có lý do gì cho rằng trong các nền văn minh vũ trụ, văn minh nhân loại là phát triển nhanh nhất, có thể bùng nổ công nghệ ở các nền văn minh khác còn mạnh

mẽ, thần tốc hơn. Tôi nhỏ yếu hơn anh, sau khi nhận được thông tin giao hiu từ phía anh và biết được sự tồn tại của anh, chuỗi ngờ vực giữa chúng ta cũng sẽ được tạo nên. Trong khoảng thời gian này, tôi có thể xảy ra bùng nổ công nghệ bất cứ lúc nào, chỉ thoáng cái đã vượt xa anh, trở nên mạnh mẽ hơn anh. Phải biết rằng, trên thước đo vũ trụ, vài trăm năm chỉ bằng một cái búng tay, mà việc biết được sự tồn tại của anh cùng thông tin nhận được do giao lưu trao đổi với anh, rất có thể sẽ là dây dẫn cháy tốt nhất cho bùng nổ công nghệ, vì thế, dù tôi chỉ là một nền văn minh thuở sơ sinh hay mới manh nha phát triển, đối với anh, tôi cũng cực kỳ nguy hiểm.”

Sử Cường nhìn đốm lửa trong bóng tối bên phía La Tập, ngẫm nghĩ vài giây, rồi lại nhìn điều thuốc của mình: “Thế thì tôi chỉ có thể giữ im lặng thôi vậy.”

“Anh thử nghĩ xem vậy có đúng không?”

Hai người đều hút thuốc, hai đốm lửa thỉnh thoảng lại sáng lên một chút, gương mặt hai người lần lượt hiện ra trong bóng tối, tựa như hai vị Thượng Đế đang trầm tư trong cái vũ trụ đơn giản này.

Sử Cường nói: “Cũng không được, nếu cậu lớn mạnh hơn tôi, mà tôi có thể phát hiện ra cậu, vậy thì rồi sẽ có một ngày cậu tìm được tôi, như thế giữa chúng ta lại sẽ xuất hiện chuỗi ngờ vực; nếu cậu nhỏ yếu hơn tôi, nhưng lúc nào cũng có khả năng xảy ra bùng nổ công nghệ, vậy thì lại trở lại như tình huống đầu tiên. Tổng kết lại là: một, để cậu biết được sự tồn tại của tôi; hai, để cậu tiếp tục tồn tại, đối với tôi đều rất nguy hiểm, đều trái với tiên đề đầu tiên.”

“Đại Sử, anh đúng là một người đầu óc rất rành mạch.”

“Mới bắt đầu thì cái đầu này của tôi vẫn theo kịp cậu mà.

Trong bóng tối, La Tập im lặng một lúc lâu, gương mặt anh hiện lên hai ba lần dưới ánh lửa yếu ớt, mới cất tiếng: “Đại Sử, không phải mới bắt đầu,

suy luận của chúng ta đã kết thúc rồi.

“Kết thúc ? Chúng ta đã làm rõ được gì đâu? Cậu nói là vẽ ra toàn cảnh văn minh vũ trụ cơ mà?”

“Sau khi anh biết được sự tồn tại của tôi, anh không thể giao lưu cũng không thể giữ im lặng, anh chỉ còn lại một lựa chọn duy nhất thôi.”

Trong quãng thời gian im lặng kéo dài, hai đốm lửa đều tắt lụi, không có lấy một làn gió, trong bầu không khí tĩnh lặng, bóng đêm đặc quánh lại như nhựa đường, khiến bầu trời đêm và sa mạc đều nhòe đi hòa làm một. Cuối cùng, Sử Cường chỉ thốt lên một chữ trong bóng tối:

“Đù!”

“Đem lựa chọn này của anh ngoại suy ra hàng triệu nền văn minh ở hàng trăm tỷ tinh cầu trong vũ trụ, bức tranh lớn sẽ xuất hiện.” La Tập gật đầu nói.

“Thế này... đen tối quá...”

“Vũ trụ thực đúng là đen tối như vậy đấy.” La Tập chìa tay ra khua khua, cảm nhận bóng đêm như thể đang vuốt ve một lớp màn nhung, “Vũ trụ là một khu rừng đen tối, mỗi nền văn minh đều là một tay thợ săn mang súng bên người, lảng lảng di chuyển như những bóng ma, nhẹ nhàng gạt đi những tán cây cản đường, gắng hết sức để chân mình không phát ra tiếng động, ngay cả thở cũng phải dè dặt cẩn trọng... hãn cần phải thận trọng, vì trong rừng chỗ nào cũng có những thợ săn lảng lảng bước đi như hãn. Nếu hãn phát hiện ra vật thể sống khác, dù là thợ săn hay không, dù là thiên sứ hay ác quỷ, dù là đứa trẻ sơ sinh yếu ớt hay người già bước đi lảo đảo, cũng mặc kệ đó là thiếu nữ xinh như tiên trên trời hay một chàng trai đẹp tựa thiên thần, điều mà hãn có thể làm chỉ có một: nổ súng tiêu diệt. Trong khu rừng này, tha nhân chính là địa ngục, chính là mối đe dọa vĩnh viễn, bất cứ sinh mạng nào để lộ sự tồn tại của mình đều sẽ nhanh chóng bị tiêu diệt.

Đây chính là bức tranh toàn cảnh văn minh vũ trụ, đây chính là lời giải thích cho nghịch lý Fermi.”

Sử Cường lại đốt một điếu thuốc, lần này chỉ là để có chút ánh sáng.

“Nhưng trong khu rừng đen tối ấy có một đứa trẻ ngốc nghếch tên là loài người, lại thả một đồng lửa lớn đứng bên cạnh gào toáng lên: Tôi ở đây! Tôi ở đây!” La Tập nói.

“Có người nghe thấy không?”

“Chắc chắn là có người nghe thấy, nhưng không thể qua đó phán đoán được vị trí của đứa trẻ ấy. Cho đến nay, loài người vẫn chưa phát ra vũ trụ những thông tin chuẩn xác về vị trí của Trái đất và Hệ Mặt trời, qua những thông tin đã phát đi chỉ có thể biết được khoảng cách tương đối giữa Hệ Mặt trời và thế giới Tam Thế, cùng với phương hướng đại khái của hai thế giới này trong hệ Ngân Hà, còn vị trí chính xác của hai thế giới này vẫn còn là bí mật. Cần phải biết rằng, chúng ta nằm ở khu vực hoang vu ngoài rìa hệ Ngân Hà, tương đối an toàn hơn một chút.”

“Vậy lời nguyên kia của cậu là như thế nào?”

“Tôi nhờ Mặt trời phát vào vũ trụ ba tấm ảnh, mỗi tấm ảnh có ba mươi điểm, là hình chiếu xuống mặt phẳng tọa độ ba chiều của ba mươi ngôi sao. Tổ hợp ba tấm ảnh này theo tọa độ ba chiều, sẽ tạo thành một không gian lập thể, ba mươi điểm đó phân bố trong không gian đó, biểu thị vị trí tương ứng của 187J3X1 và các ngôi sao ở xung quanh nó, đồng thời đánh dấu vị trí của 187J3X1.

“Anh nghĩ kỹ một chút là hiểu ngay: một gã thợ săn trong khu rừng đen tối đang nín thở tập trung bước đi, đột nhiên trông thấy thân cây phía trước bị bóc ra một miếng vỏ, để lộ phần gỗ trắng phớt nổi bật, trên đó lại dùng loại chữ mà tất cả thợ săn đều đọc được, chỉ ra một vị trí trong rừng. Gã thợ săn đó sẽ nghĩ thế nào về vị trí này, chắc chắn là không cho rằng ở đó có đồ

tiếp tế mà người khác chuẩn bị cho gã rồi. Trong tất cả những khả năng còn lại khác, một khả năng rất lớn là nói với mọi người rằng ở nơi đó có con mồi đang sống, cần phải tiêu diệt. Mục đích của người để lại chỉ dẫn không hề quan trọng, quan trọng là thần kinh của những kẻ trong khu rừng đen tối đã căng ra đến cực hạn vì tử cực sinh tồn, mà sợi dây thần kinh mẫn cảm nhất đó là dễ bị chạm đến nhất. Giả sử trong rừng có một triệu gã thợ săn (số lượng nền văn minh tồn tại trong hơn một trăm tỷ ngôi sao thuộc hệ Ngân Hà có thể còn nhiều hơn gấp trăm nghìn lần), có lẽ có chín trăm nghìn người không để ý đến chỉ dẫn này; trong một trăm nghìn gã thợ săn còn lại, có thể có chín mươi nghìn gã thăm dò vị trí ấy, sau khi xác nhận là không có sự sống liền bỏ mặc; vậy thì trong mười nghìn gã thợ săn còn lại kia, chắc chắn sẽ có ít nhất một người lựa chọn thế này: bắn một phát súng vào chỗ đó thử xem sao, vì đối với một số nền văn minh có công nghệ phát triển đến trình độ nào đó, tấn công có khi còn đỡ mất công hơn là thăm dò, cũng an toàn hơn là thăm dò, nếu vị trí ấy thực sự không có gì thì bản thân cũng chẳng có gì thiệt. Giờ đây, gã thợ săn ấy đã xuất hiện rồi.”

“Lời nguyện của cậu không thể phát ra được nữa, đúng không?”

“Đúng vậy, Đại Sử, không phát đi được nữa rồi. Lời nguyện cần lan đi khắp hệ Ngân Hà, mà Mặt trời lại bị phong tỏa mất rồi.”

“Loài người chỉ chậm có một bước?” Sử Cường quăng đầu mẫu thuốc lá đi, đốm lửa ấy vạch một đường cong trong bóng tối rồi rơi xuống, chiếu sáng một vòng nhỏ trên cát trong phút chốc.

“Không, không, anh thử nghĩ xem, nếu Mặt trời không bị phong tỏa, tôi đe dọa thế giới Tam Thế rằng sẽ phát ra lời nguyện nhằm vào bọn họ, kết quả sẽ như thế nào?”

“Cậu sẽ bị người ta ném đá đến chết giống Rey Díaz, sau đó thế giới sẽ đặt ra luật nghiêm cấm người khác nghĩ theo hướng này nữa.”

“Nói đúng rồi, Đại Sử, vì phương hướng đại khái trong hệ Ngân Hà và khoảng cách tương đối giữa Hệ Mặt trời và thế giới Tam Thế đã được công bố, lộ ra vị trí của thế giới Tam Thế gần như đồng nghĩa với lộ ra vị trí của Hệ Mặt trời, đây cũng là chiến lược chết chung. Có lẽ đúng là đã chậm một bước, nhưng đây là bước mà loài người có thể sẽ không bao giờ nhắc chân đi được.”

“Lúc ấy lẽ ra cậu nên trực tiếp đe dọa thế giới Tam Thế.”

“Sự việc quá ly kỳ, lúc đó tôi cũng không thể quyết định, cần phải xác minh trước đã, dẫu sao thì thời gian vẫn còn nhiều. Kỳ thực, nguyên nhân thực sự là ở sâu trong nội tâm, tôi thực sự không có sức mạnh tinh thần ấy, tôi nghĩ người khác chắc cũng không có.”

“Giờ nghĩ lại, hôm nay chúng ta không nên đi gặp thị trưởng, chuyện này mà để toàn thế giới đều biết thì càng không có hy vọng, thử nhìn kết cục của hai Người Điện Bích kia mà xem.”

“Tôi chỉ muốn làm hết trách nhiệm của mình mà thôi, anh nói đúng, đúng là thế, mong rằng chúng ta đều không nói chuyện này ra, nhưng anh muốn nói cũng được. Người đó đã nói rằng: dù là trường hợp nào chẳng nữa, tôi cũng đã làm hết trách nhiệm.”

“Chú em yên tâm, tôi tuyệt đối không nói ra đâu.”

“Dù thế nào đi nữa, đã không còn hy vọng nữa rồi.”

Hai người đi lên vệ đường, ra mặt đường quốc lộ nơi bóng tối nhạt đi phần nào, thậm chí ánh đèn lác đác ở khu dân cư phía xa xa còn làm họ phải nheo mắt lại.

“Còn một chuyện nữa, người đó mà cậu nhắc đến là...”

La Tập do dự một lúc rồi nói: “Bỏ đi, chỉ cần biết là tiên đề về văn minh vũ trụ và lý thuyết khu rừng đen tối không phải do tôi nghĩ ra là được.”

“Ngày mai tôi sẽ đến làm việc ở ủy ban thành phố, sau này có cần giúp gì, cậu cứ nói.”

“Đại Sử, anh giúp tôi nhiều rồi, ngày mai tôi cũng vào thành phố, đến Cục di dân ngủ đông để liên hệ làm thủ tục đánh thức hai mẹ con họ.”

Ngoài dự đoán của La Tập, Cục di dân ngủ đông thừa nhận việc đánh thức hai mẹ con Trang Nhan vẫn bị đóng băng, Cục trưởng nói rõ ràng với anh, quyền hạn của Người Điện Bích không có tác dụng ở đây. La Tập tìm gặp Hines và Jonathan, họ cũng không rõ việc này cụ thể ra sao, nhưng nói với anh, đạo luật mới sửa đổi về kế hoạch Điện Bích có một điều khoản: Liên Hiệp Quốc và Ủy ban kế hoạch Điện Bích có thể áp dụng mọi biện pháp để đảm bảo Người Điện Bích chuyên tâm vào công việc của mình. Có nghĩa là, sau hai thế kỷ, Liên Hiệp Quốc lại một lần nữa lấy chuyện này ra làm công cụ để uy hiếp và khống chế anh.

La Tập đưa ra yêu cầu, để khu vực cư trú của người ngủ đông này giữ nguyên hiện trạng, cấm mọi quấy nhiễu từ bên ngoài. Yêu cầu này được chấp hành nghiêm chỉnh, các phương tiện thông tin đại chúng và dân chúng quỳ lạy đều bị chặn ở phía ngoài xa, mọi thứ ở làng Đời Sống Mới số 5 đều khôi phục về tĩnh lặng, tựa hồ như chưa hề có chuyện gì xảy ra vậy.

Hai ngày sau, La Tập tham gia Hội nghị lắng nghe ý kiến đầu tiên sau khi kế hoạch Điện Bích được khôi phục, anh không đến trụ sở Liên Hiệp Quốc ở Bắc Mỹ mà ở căn nhà giản dị của mình tại làng Đời Sống Mới số 5, tham gia hội nghị qua video. Hình ảnh hội trường xuất hiện trên chiếc tivi bình thường kê ở trong phòng.

“Người Diện Bích La Tập, chúng tôi đã chuẩn bị tinh thần đối diện với sự phẫn nộ của anh.” Chủ tịch ủy ban nói.

“Tim tôi đã là một đồng tro tàn, không còn khả năng phẫn nộ nữa rồi.” La Tập dựa vào xô pha, uể oải lên tiếng.

Chủ tịch gật đầu, “Trạng thái này là rất tốt, nhưng ủy ban cho rằng anh nên rời khỏi nơi nhỏ bé đó, đó không phải là một trong những trung tâm chỉ huy cuộc chiến phòng ngự Hệ Mặt trời.”

“Có biết Tây Bách Pha^[7] không? Cách chỗ này không xa lắm, đó là một ngôi làng còn nhỏ hơn ở đây, hơn hai thế kỷ trước, người sáng lập ra đất nước này từng ở đó chỉ huy chiến tranh toàn quốc, quy mô của những chiến dịch ấy đều thuộc vào hàng hiếm thấy trên thế giới.”

Chủ tịch lại lắc đầu: “Xem ra anh vẫn không thay đổi gì cả... Được rồi, ủy ban tôn trọng thói quen và lựa chọn của anh, anh cần phải nhanh chóng bắt đầu công việc đi, anh sẽ không giống như lần trước, tuyên bố rằng mình lúc nào cũng đang làm việc đấy chứ?”

“Giờ tôi không làm việc, vì điều kiện cần để làm việc không tồn tại nữa: các ông có thể phát đi lời nguyện vào vũ trụ với công suất cấp độ ngôi sao không?”

Đại biểu Hạm đội châu Á nói: “Anh biết điều này không thể rồi mà, sóng điện của Giọt Nước để áp chế Mặt trời vẫn liên tục duy trì, và lại chúng tôi dự đoán trong hai ba năm tới nó vẫn không dừng lại, mà khi ấy thì chín Giọt Nước khác cũng đã đến Hệ Mặt trời rồi.”

“Vậy thì tôi chẳng thể làm được gì cả.”

Chủ tịch nói: “Không, Người Diện Bích La Tập, anh vẫn còn một việc quan trọng chưa làm: công bố bí mật của lời nguyện cho Liên Hiệp Quốc

và Hội nghị liên tịch Hạm đội, làm thế nào mà anh dùng nó hủy diệt cả một ngôi sao?”

“Điều này là không thể.”

“Nếu đây là điều kiện để đánh thức vợ và con gái anh dậy thì sao?”

“Không ngờ ông có thể nói ra những lời bỉ ổi như vậy đây.”

“Đây là hội nghị bí mật, vả lại, kế hoạch Diện Bích vốn không thể được xã hội hiện đại chấp nhận. Nếu kế hoạch Diện Bích đã được khôi phục, vậy thì nghị quyết của ủy ban kế hoạch Diện Bích thuộc Liên Hiệp Quốc hai thế kỷ trước vẫn còn hiệu lực, mà theo nghị quyết vào thời điểm đó, Trang Nhan và con của hai người sẽ được đánh thức vào thời điểm cuộc chiến tận thế xảy ra.”

“Vừa rồi không phải là cuộc chiến tận thế à?”

“Hai cộng đồng quốc tế đều không cho là vậy, dấu sao hạm đội chủ lực của thế giới Tam Thế vẫn chưa đến đây.”

“Tôi giữ bí mật về lời nguyện là đang làm hết trách nhiệm của một Người Diện Bích, bằng không, loài người sẽ mất đi tia hy vọng cuối cùng. Tuy rằng, giờ đây có vẻ như tia hy vọng ấy đã không còn tồn tại nữa rồi.”

Mấy ngày liền sau cuộc họp, La Tập đóng cửa không ra ngoài, cả ngày mượn rượu giải sầu, hầu hết thời gian anh đều trong trạng thái say xỉn. Thịnh thoảng người ta thấy anh đi ra ngoài thì cũng quần áo xộc xệch, râu tóc dài thượt trông như một gã vô gia cư.

Hội nghị lắng nghe ý kiến về kế hoạch Diện Bích lần thứ hai được triệu tập, La Tập vẫn ngồi tại nhà tham gia hội nghị.

“Người Diện Bích La Tập, tình trạng của anh làm chúng tôi rất lo lắng.” Khi thấy La Tập đầu bù tóc rối trên màn hình video, chủ tịch nói, ông ta di chuyển máy quay đặt trong phòng anh, để các đại biểu dự hội nghị thấy vỏ chai rượu nằm lăn lóc dưới đất.

“Anh nên làm việc, cho dù chỉ là để bản thân hồi phục lại trạng thái tinh thần bình thường.” Đại biểu Liên hiệp châu Âu nói.

“Các ông biết làm thế nào tôi mới khôi phục lại trạng thái bình thường mà.”

“Việc để vợ và con gái anh tỉnh lại thực ra không quan trọng đến thế.” Chủ tịch nói, “Chúng tôi không muốn lợi dụng chuyện này để khống chế anh, cũng biết là không thể khống chế được anh, nhưng đã có nghị quyết của ủy ban trước đây nên giải quyết vấn đề này có độ khó nhất định. Ít nhất, cũng phải có điều kiện nào đó.”

“Tôi đã từ chối điều kiện của các ông rồi.”

“Không, tiến sĩ La Tập, điều kiện đã thay đổi rồi.”

Câu nói của chủ tịch làm mắt La Tập sáng bừng lên, anh ngời thẳng dậy trên ghế xô pha: “Điều kiện bây giờ là?”

“Rất đơn giản, không thể đơn giản hơn được nữa: anh cần phải làm một số việc.”

“Chừng nào còn không thể phát ra lời nguyện vào vũ trụ, thì tôi chẳng thể làm được gì cả.”

“Anh cần phải nghĩ ra một số việc để làm.”

“Ý ông là, việc không có ý nghĩa cũng được?”

“Chỉ cần công chúng thấy có ý nghĩa là được, trong mắt họ, giờ đây anh là Người phát ngôn của lực lượng chính nghĩa trong vũ trụ, hoặc vị Thiên sứ chính nghĩa mà Thượng Đế phái xuống nhân gian, với thân phận như vậy ít nhất anh cũng có thể giúp ổn định tình thế. Nhưng nếu anh không làm gì trong một thời gian dài, anh sẽ mất đi niềm tin của công chúng.”

“Dùng cách này để có được sự ổn định rất nguy hiểm, hậu họa khôn lường.”

“Nhưng trước mắt chúng tôi cần cục diện thế giới được ổn định, chín Giọt Nước sẽ đến Hệ Mặt trời sau ba năm nữa, chúng ta cần phải chuẩn bị ứng phó.”

“Tôi thật sự không muốn lãng phí tài nguyên.”

“Nếu là thế, ủy ban có thể dành cho anh một nhiệm vụ, một nhiệm vụ không lãng phí tài nguyên. Sau đây, xin mời chủ tịch Hội nghị liên tịch Hạm đội giới thiệu cho anh.” Chủ tịch ủy ban nói, ra hiệu với chủ tịch Hội nghị liên tịch Hạm đội cũng tham gia hội nghị qua video, ông này hiển nhiên đang ở trên một thành phố không gian, bầu trời sao chầm chậm trôi qua ô cửa sổ lớn phía sau lưng ông ta.

Chủ tịch Hội nghị liên tịch Hạm đội nói: “Thời điểm chín Giọt Nước còn lại đến Hệ Mặt trời chỉ là tính toán dựa trên tốc độ và gia tốc khi chúng băng qua đám bụi sao cuối cùng cách đây bốn năm, chín Giọt Nước này khác với Giọt Nước số 1 đã đến Hệ Mặt trời, động cơ của chúng không phát ra ánh sáng khi khởi động, cũng không phát ra bức xạ điện từ cao tần nào để chúng ta có thể định vị. Đây rất có thể là chúng đã tự điều chỉnh sau khi nhân loại theo dõi được Giọt Nước số 1. Muốn tìm kiếm và theo dõi một vật thể nhỏ không phát quang như vậy trong vũ trụ là rất khó khăn, giờ chúng ta đã mất tung tích của chúng, không biết được thời điểm chúng đến Hệ Mặt trời, thậm chí khi nào chúng đến nơi chúng ta cũng không phát giác ra được.”

“Vậy thì tôi có thể làm được gì?” La Tập hỏi.

“Chúng tôi hy vọng anh có thể lãnh đạo dự án ‘Vùng Đất Tuyết’.”

“Đó là cái gì?”

“Dùng bom nhiệt hạch mô hình hằng tinh và vật chất màng dầu ở Sao Hải Vương tạo ra mây bụi vũ trụ, để khi Giọt Nước băng qua sẽ lộ ra tung tích.”

“Đùa cái gì vậy, ông phải biết là tôi cũng không phải hoàn toàn không biết gì về chuyện ngoài không gian đâu đấy.”

“Anh từng là một nhà thiên văn học, điều này khiến anh càng có tư cách lãnh đạo dự án này.”

“Lần trước tạo ra mây bụi vũ trụ theo dõi thành công, đó là vì đã biết được đường bay cơ bản của mục tiêu, giờ thì chúng ta chẳng biết gì hết... Nếu chín Giọt Nước kia có thể gia tốc và thay đổi đường bay mà không phát ra ánh sáng, bọn chúng thậm chí có thể tiến vào từ phía bên kia Hệ Mặt trời! Chúng ta cần phải tạo ra một đám mây bụi ở đâu đây?”

“Ở mọi phương hướng.”

“Ý ông là tạo ra một khối cầu mây bụi bao bọc xung quanh Hệ Mặt trời? Nếu làm được thế thì ông đúng là sứ giả của Thượng Đế phái xuống rồi đấy.”

“Khối cầu mây bụi thì không được, nhưng có thể tạo ra một vòng mây bụi trên mặt phẳng hoàng đạo, nằm giữa Sao Mộc và vành đai tiểu hành tinh.”

“Nhưng nếu những Giọt Nước kia tiến vào ở bên ngoài mặt phẳng hoàng đạo thì sao?”

“Vậy thì hết cách rồi. Nhưng từ góc độ động lực học hàng không vũ trụ mà nói, tiểu đội Giọt Nước muốn tiếp xúc với các hành tinh trong Hệ Mặt trời, thì khả năng lớn nhất là tiến vào trên mặt phẳng hoàng đạo, Giọt Nước số 1 chính là như thế. Nếu vậy đám mây bụi có thể tóm được vết tích của chúng, chỉ cần bắt được một lần, hệ thống theo dõi quang học trong Hệ Mặt trời có thể khóa mục tiêu định vị được chúng.”

“Thế thì có ý nghĩa gì?”

“Ít nhất chúng ta cũng biết được tiểu đội Giọt Nước đã tiến vào Hệ Mặt trời, chúng có thể tấn công các mục tiêu dân dụng trong không gian, lúc đó cần phải gọi về tất cả phi thuyền, hoặc ít nhất là các phi thuyền nằm trên đường bay của Giọt Nước, đồng thời sơ tán tất cả cư dân trên các thành phố không gian về Trái đất, những mục tiêu này quá mong manh.”

“Còn một điều quan trọng hơn,” chủ tịch ủy ban kế hoạch Diện Bích nói, “Cần phải xác định được đường bay an toàn cho các phi thuyền có thể di tản vào sâu trong vũ trụ.”

“Di tản vào sâu trong vũ trụ? Có phải chúng ta đang nói về chủ nghĩa đào vong không?”

“Nếu anh nhất định phải dùng cách gọi đó, thì cũng được.”

“Vậy tại sao không chạy luôn từ bây giờ đi?”

“Điều kiện chính trị hiện nay vẫn chưa cho phép, nhưng khi tiểu đội Giọt Nước áp sát Trái đất, bỏ trốn với quy mô giới hạn có thể được cộng đồng quốc tế chấp nhận... Tất nhiên, đây chỉ là một khả năng, nhưng Liên Hiệp Quốc và hạm đội cần phải chuẩn bị tốt ngay từ bây giờ.”

“Tôi hiểu rồi, nhưng công trình Vùng Đất Tuyết này đâu có cần đến tôi?”

“Cần chứ, dù chỉ là tạo ra một vòng mây bụi bên trong quỹ đạo Sao Mộc thôi cũng đã là một công trình to lớn, phải bố trí đến gần mười nghìn quả bom nhiệt hạch mô hình hằng tinh, hơn mười triệu tấn vật chất màng dầu, lại còn phải xây dựng một hạm đội vũ trụ khổng lồ. Nếu muốn hoàn thành công trình này trong ba năm thì buộc phải nhờ đến địa vị và uy tín lúc này của anh để huy động và điều phối tài nguyên của hai cộng đồng quốc tế này.”

“Nếu tôi nhận lời gánh vác sứ mệnh này thì bao giờ có thể đánh thức mẹ con họ dậy?”

“Đến khi công trình khởi động toàn diện là có thể, tôi đã nói, chuyện này không có gì quan trọng.”

Nhưng công trình Vùng Đất Tuyết chưa bao giờ được khởi động toàn diện.

Hai cộng đồng quốc tế đều không hứng thú gì với công trình này, công chúng mong chờ Người Diện Bích đưa ra chiến lược giải cứu thế giới chứ không phải một kế hoạch chỉ có thể thông báo kẻ thù đã đến, hưởng hồ họ cũng biết đây không phải ý tưởng của Người Diện Bích, mà chỉ là một kế hoạch mà Liên Hiệp Quốc cùng Hội nghị liên tịch Hạm đội lợi dụng uy tín của anh để xúc tiến. Và lại, không như dự liệu của Liên Hiệp Quốc, tiểu đội Giọt Nước càng đến gần, trong mắt công chúng, chủ nghĩa đào vong lại càng thêm xấu xa tà ác. Toàn diện khởi động công trình vùng Đất Tuyết sẽ dẫn đến đình đốn toàn bộ nền kinh tế trên vũ trụ, từ đó gây ra suy thoái kinh tế toàn diện ở cả Trái đất lẫn Hạm đội, hai cộng đồng quốc tế đều không muốn trả cái giá này. Vì vậy, dù là việc xây dựng hạm đội vũ trụ để đến Sao Hải Vương khai thác vật chất màng dầu hay chế tạo bom nhiệt hạch mô hình hằng tinh (trong số hơn năm nghìn quả bom nhiệt hạch mà Rey Díaz để lại, sau hai thế kỷ chỉ còn lại chưa tới một nghìn quả sử dụng được, số lượng còn xa mới đủ dùng cho dự án Vùng Đất Tuyết), tất cả đều tiến triển rất chậm chạp.

Nhưng La Tập lại dốc hết tâm trí vào công trình Vùng Đất Tuyết. Thoạt đầu, Liên Hiệp Quốc và Hội nghị liên tịch Hạm đội chỉ muốn lợi dụng uy tín của anh để điều động các tài nguyên cần thiết cho công trình, nhưng La Tập lại hoàn toàn chìm đắm vào từng chi tiết nhỏ nhất của công trình. Anh ngày đêm quên ăn quên ngủ ở bên các nhà khoa học và kỹ sư trong ủy ban kỹ thuật, đưa ra rất nhiều kiến nghị cho công trình, chẳng hạn như đề xuất trên mỗi quả bom nhiệt hạch đều lắp thêm động cơ ion cỡ nhỏ, khiến nó có khả năng di chuyển nhất định trên quỹ đạo, như vậy có thể tùy theo nhu cầu mà kịp thời điều chỉnh mật độ đám mây bụi ở những khu vực khác nhau. Quan trọng hơn nữa là, có thể đem những quả bom nhiệt hạch này ra làm vũ khí tấn công trực tiếp, anh gọi chúng là mìn không gian. Anh cho rằng, mặc dù đã chứng minh bom nhiệt hạch mô hình hằng tinh không thể hủy diệt Giọt Nước, nhưng nghĩ về lâu về dài, lại có thể dùng nó để tấn công phi thuyền Tam Thế, vì hiện nay vẫn chưa có chứng cứ nào cho thấy phi thuyền của kẻ thù cũng sử dụng vật liệu lực tương tác mạnh để chế tạo. Anh còn đích thân chọn vị trí bố trí từng quả bom trên quỹ đạo Mặt trời. Tuy rằng xét từ quan điểm công nghệ hiện đại, suy nghĩ của La Tập có rất nhiều điểm đậm chất ấu trĩ và dốt nát của thế kỷ 21, nhưng vì uy tín và quyền lực của Người Diện Bích mà anh sở hữu, hầu hết những ý kiến này đều được tiếp thu. La Tập coi công trình Vùng Đất Tuyết này như một phương thức trốn tránh, anh biết muốn trốn thoát khỏi hiện thực, cách tốt nhất chính là chìm thật sâu vào trong chính hiện thực.

Nhưng La Tập càng tập trung vào công trình Vùng Đất Tuyết thì thế giới lại càng thất vọng về anh. Mọi người biết anh dồn sức vào công trình không có ý nghĩa lớn lao gì này chỉ vì muốn nhanh chóng gặp vợ và con gái mình, mà kế hoạch giải cứu thế giới mọi người vẫn hằng trông đợi mãi vẫn không thấy xuất hiện, La Tập đã nhiều lần tuyên bố trước phương tiện truyền thông, nếu không phát ra được lời nguyện bằng một ăng ten có công suất cấp độ ngôi sao, anh không thể làm được gì cả.

Công trình Vùng Đất Tuyệt thực hiện được một năm rưỡi thì rơi vào đình đốn, lúc này chỉ mới khai thác được một triệu rưỡi tấn vật chất màng dầu từ Sao Hải Vương, cộng với sáu trăm nghìn tấn thu thập cho dự án Ô Sương Mù trước đó, vẫn còn thiếu rất nhiều mới đủ số lượng cần cho công trình. Cuối cùng, chỉ có 3.614 quả bom nhiệt hạch mô hình hằng tinh có vật chất màng dầu bao quanh được bố trí trên quỹ đạo cách Mặt trời hai đơn vị thiên văn, chỉ hơn một phần ba số lượng theo kế hoạch. Nếu cho nổ những quả bom này thì không thể tạo thành một vành đai mây bụi liên tục, mà chỉ tạo ra rất nhiều đám mây bụi độc lập xung quanh Mặt trời mà thôi, tác dụng dự báo nguy hiểm đã giảm đi đáng kể.

Đây là thời đại mà hy vọng và thất vọng đều đến nhanh chóng, sau một năm rưỡi nôn nóng đợi chờ, công chúng đã mất hết kiên nhẫn và lòng tin đối với Người Diện Bích La Tập.

Tại hội nghị của Hội thiên văn quốc tế - lần gần nhất hội nghị này được thế giới chú ý là vào năm 2006, trong hội nghị lần đó Sao Diêm Vương đã bị hủy tư cách hành tinh - có rất nhiều nhà thiên văn học và nhà vật lý thiên văn cho rằng, vụ nổ ngôi sao 187J3X1 chỉ là một sự kiện ngẫu nhiên. La Tập là một nhà thiên văn học, rất có thể từ thế kỷ 21 anh ta đã phát hiện ra dấu vết nào đó cho thấy sao này sắp nổ. Mặc dù ý kiến này có rất nhiều lỗ hổng, nhưng vẫn càng lúc càng có nhiều người tin tưởng, điều này càng làm địa vị của La Tập trượt dốc nhanh hơn. Trong mắt công chúng, hình tượng của anh đã dần dần chuyển từ một đấng cứu thế thành người bình thường, sau đó thành một tên đại bại. Lúc này, La Tập vẫn mang thân phận Người Diện Bích mà Liên Hiệp Quốc trao cho, Đạo luật về kế hoạch Diện Bích vẫn có hiệu lực, nhưng anh đã không còn quyền lực thực tế gì nữa rồi.

**Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ 208, hạm đội
Tam Thế cách Hệ Mặt trời 2,07 năm ánh sáng**

Vào một buổi chiều thu mưa lạnh mù trời, hội nghị đại biểu cư dân làng Đời Sống Mới số 5 đã đưa ra một quyết định: đuổi La Tập ra khỏi tiểu khu, lý do là anh làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống bình thường của cư dân khu này. Trong thời gian thực hiện công trình Vùng Đất Tuyết, La Tập thường xuyên ra ngoài tham gia các cuộc họp, nhưng hầu hết thời gian vẫn ở tiểu khu này. Anh ở trong nhà, từ đó liên lạc với các cơ quan tham gia công trình. Sau khi anh được khôi phục thân phận Người Diện Bích, tiểu khu này luôn ở trạng thái giới nghiêm, cuộc sống và công việc của cư dân đều bị ảnh hưởng. Về sau, khi địa vị của La Tập sụp đổ, việc giới nghiêm cũng dần dần buông lỏng, nhưng tình hình lại càng tệ hơn: thỉnh thoảng lại có một đám người trong thành phố đến tụ tập dưới nhà La Tập chửi bới nhiếc mắng anh, còn ném đá vào cửa sổ nhà anh, mà truyền thông cũng rất hứng thú với cảnh tượng này, số lượng phóng viên nhiều tương đương số người phản đối La Tập. Nhưng nguyên nhân thực sự mà La Tập bị đuổi đi, vẫn là nỗi thất vọng triệt để của cộng đồng người ngủ đông đối với anh.

Lúc hội nghị kết thúc thì đã chạng vạng, trưởng ban đại diện dân cư đến nhà La Tập thông báo cho anh quyết định của cuộc họp. Chị ta bấm chuông mấy lần rồi tự đẩy cánh cửa khép hờ, bầu không khí hòa trộn mùi rượu, mùi thuốc lá và mùi mồ hôi trong phòng khiến chị ta ngạt thở. Chị ta trông thấy các bức tường trong nhà đều được cải tạo thành tường thông tin giống như trong thành phố, khắp nơi đều có thể kích hoạt lên giao diện hiển thị thông

tin. Các màn hình hỗn loạn phủ kín mọi bức tường, hầu hết đều là số liệu và đồ thị phức tạp, có một màn hình lớn nhất hiển thị một khối cầu đang lơ lửng trong không gian, đây chính là một quả bom nhiệt hạch mô hình hằng tinh đã được bọc lại bằng vật chất màng dầu. Vật chất màng dầu trong suốt, có thể nhìn rõ quả bom nhiệt hạch bên trong, trưởng ban cảm thấy trông nó giống như viên bi thủy tinh mà lũ trẻ con thời đại mình vẫn chơi. Khối cầu chậm chậm xoay, trên trục xoay của nó có một chỗ gồ lên, đó là động cơ ion, trên mặt cầu nhẵn nhụi phản chiếu một vầng mặt trời nho nhỏ. Vô số màn hình liên tục chớp nháy đến hoa mắt chóng mặt, làm căn phòng trông như một cái hộp lớn kỳ quái sắc sỡ. Trong phòng không bật đèn, chỉ có ánh sáng hắt ra từ các màn hình trên tường, tất cả đều hòa tan trong màu sắc mờ mờ ảo ảo ấy, nhất thời không phân biệt được đâu là vật thật, đâu là hình ảnh. Sau khi mắt thích nghi với ánh sáng, trưởng ban đại diện dân cư nhận thấy nơi này giống như hầm ngầm của một kẻ nghiện hút, dưới đất vung vãi đầy vỏ chai rượu và đầu mẩu thuốc lá, quần áo bẩn chất đống cũng vương đầy tàn thuốc, trông như đống rác. Chị ta phải tốn khá nhiều thời gian mới tìm được La Tập trong đống rác ấy, anh đang cuộn mình rúc vào một góc tường, trông tối đen trên nền các màn hình phát sáng, như thể một cành cây khô bị vứt vào chỗ đó. Thoạt tiên, trưởng ban tưởng anh đang ngủ, nhưng rồi chị ta nhanh chóng phát hiện hai mắt anh đang mở trừng trừng đờ đẫn nhìn xuống sàn nhà đầy rác rưởi, thực ra là chẳng nhìn gì cả. Mắt La Tập vẫn đầy tơ máu, gương mặt tiều tụy, thân thể gầy guộc đến nỗi cơ hồ không chống đỡ được trọng lượng của bản thân. Nghe tiếng gọi của trưởng ban, anh chậm chậm ngoảnh mặt lại, rồi chậm chậm gật đầu với chị ta, hành động này khiến chị ta xác nhận được anh vẫn còn sống. Mọi rắc rối trong hai thế kỷ lúc này đã dồn hết lên người anh, đè ép khiến anh hoàn toàn suy sụp.

Đứng trước con người đã kiệt quệ hoàn toàn này, trưởng ban đại diện dân cư lại không hề có lấy một chút thương hại. Giống như những người đến từ thời đại kia, chị ta luôn cho rằng dù thế giới này có đen tối chừng nào, bao giờ ở một nơi nào đó trong cõi vô hình cũng có sự công chính tối hậu. La

Tập ban đầu đã chứng thực cảm giác này của chị ta, sau đó chính anh lại tàn nhẫn đập nát nó. Sự thất vọng đối với La Tập đã khiến chị ta phẫn nộ, chị ta lạnh lùng tuyên bố quyết định của hội nghị.

La Tập lại chậm chậm gật đầu, sau đó nói với giọng khàn khàn vì bị viêm họng: “Ngày mai tôi sẽ đi, tôi cũng nên đi rồi, nếu đã làm sai chuyện gì, mong mọi người lượng thứ.”

Hai ngày sau, trưởng ban đại diện dân cư mới hiểu được ý nghĩa thực sự của câu nói cuối cùng ấy.

Thực ra, La Tập định tối hôm đó đi luôn, sau khi đưa mắt tiễn trưởng ban đại diện dân cư ra cửa, anh lão đảo đứng dậy, tìm một cái túi du lịch trong phòng ngủ, nhét mấy món đồ vào đó, có cả một cái xẻng sắt cán ngắn tìm được trong kho chứa đồ, tay cầm hình tam giác ở cán xẻng lờ ra khỏi túi du lịch. Sau đó, anh nhặt cái áo khoác đã rất bẩn trên sàn nhà lên mặc vào, đeo túi bước ra cửa, để mặc các bức tường thông tin trong nhà tiếp tục nhấp nháy.

Hành lang vắng tanh, lúc ra khỏi lối lên cầu thang anh mới gặp một đứa trẻ có lẽ vừa tan học về nhà, đứa trẻ ấy nhìn chăm chăm vào La Tập với ánh mắt lạ lẫm mà phức tạp, nhìn theo anh đi ra phía cổng. Sau khi ra đến ngoài, anh mới nhận ra trời vẫn đang mưa, nhưng không muốn quay lên lấy ô nữa. Anh không đi tìm xe ô tô của mình, vì lái xe sẽ khiến cảnh vệ chú ý. La Tập men theo một con đường nhỏ, đi ra khỏi tiểu khu, không gặp bất kỳ ai. Sau khi băng qua khu rừng phòng hộ bên ngoài tiểu khu, anh ra đến sa mạc, mưa nhỏ hắt lên mặt như một đôi tay nhỏ nhắn lạnh lẽo đang vuốt ve nhẹ nhẹ. Sa mạc và bầu không khí đều mờ mịt trong sắc chiều ảm đạm, như khoảng trống trong tranh thủy mặc. La Tập tưởng tượng ra hình ảnh khoảng trống này thêm vào cái bóng của chính anh, đây chính là bức tranh cuối cùng mà Trang Nhan để lại.

Anh đi lên đường cao tốc, đợi vài phút liền vẫy được một chiếc xe, trong xe là một gia đình ba người, họ rất nhiệt tình cho anh đi nhờ. Gia đình này là người ngủ đông đang trên đường trở về khu thành phố cũ, đứa trẻ còn nhỏ, người mẹ cũng rất trẻ, ba người nhà họ ngồi chen chúc ở hàng ghế đằng trước rì rầm nói chuyện, đứa trẻ thỉnh thoảng lại rúc đầu vào lòng mẹ, mỗi lần như thế cả ba người liền cười ồ lên. La Tập say sưa nhìn họ, anh không nghe rõ họ nói gì vì trong xe đang bật nhạc, toàn là ca khúc cũ hồi thế kỷ 20, dọc đường La Tập đã nghe được năm sáu bài, trong đó có cả bài “Katyusha” và “Kalinka”, vì vậy anh rất mong được nghe đến bài “Cây thù dương”. Hai thế kỷ trước, anh từng hát cho người yêu trong tưởng tượng của mình nghe bài này trên sân khấu trước ngôi làng đó, về sau, trong khu vườn Địa Đàng ở Bắc Âu, anh và Trang Nhan cũng từng song ca bài này bên bờ hồ in bóng ngọn núi tuyết.

Lúc này, đèn pha một chiếc xe chạy ngược chiều chiếu sáng băng ghế sau, đứa trẻ vô tình ngoảnh đầu lại nhìn, sau đó nó quay hẳn người lại nhìn chăm chăm vào La Tập: “Ồ, hình như ông này là Người Diện Bích này!” Bố mẹ đứa trẻ cũng đều quay lại nhìn, anh đành phải thừa nhận mình chính là La Tập.

Lúc này, trong xe vang lên bài “Cây thù dương”.

Chiếc xe dừng lại, “Xuống đi.” Ông bố lạnh lùng nói, ánh mắt người mẹ và đứa trẻ nhìn anh cũng trở nên lạnh lẽo giống như cơn mưa thu bên ngoài kia.

La Tập không nhúc nhích, anh muốn nghe bài hát đó.

“Mời anh xuống cho.” Người đàn ông lại nói, La Tập đọc ra được ý tứ trong ánh mắt bọn họ: không có khả năng giải cứu thế giới không phải lỗi của anh, nhưng đem hy vọng đến cho thế giới này rồi lại đập tan nó là một tội ác không thể nào dung thứ được.

La Tập đành nhõm dậy xuống xe, cái túi du lịch của anh cũng bị ném ra ngay sau đó, lúc chiếc xe khởi động, anh còn chạy theo vài bước, muốn nghe nốt ca khúc kia, nhưng rốt cuộc đành bất lực để tiếng hát “Cây thù dương” biến mất trong màn mưa băng lạnh.

Chỗ này đã là khu vực rìa ngoài thành phố cũ, các tòa nhà cao tầng của quá khứ hiện lên phía xa xa, sừng sững đen ngòm trong màn mưa đêm, trên mỗi tòa nhà đều chỉ lờ mờ vài ánh đèn, trông như những con mắt cô độc. La Tập tìm được một trạm xe buýt, đợi gần một tiếng đồng hồ trú mưa trong đó mới có một chiếc xe buýt không người lái đi tới nơi anh muốn đến. Trên xe trống một nửa số ghế, chỉ có sáu bảy người ngồi, trông bề ngoài có vẻ đều là người ngủ đông ở khu thành phố cũ. Người trên xe đều không nói năng gì, chỉ lặng lẽ cảm nhận sự u ám của đêm thu. Dọc đường đi rất thuận lợi, nhưng sau hơn một tiếng thì vẫn có người nhận ra La Tập, vì vậy người trên xe đều nhất trí yêu cầu anh xuống xe. La Tập tranh cãi, nói rằng mình đã nạp tiền mua vé, đương nhiên là có quyền ngồi trên xe. Một ông già có mái tóc hoa râm cầm hai đồng xu tiền mặt mà hiện nay đã rất hiếm thấy ném cho anh, rốt cuộc anh vẫn bị đuổi xuống.

“Người Diện Bích, mày đeo cái xẻng ấy làm gì đó?” Lúc xe chạy, có người thò đầu ra cửa sổ hỏi.

“Đào mộ cho chính mình.” La Tập nói, làm người trong xe cười ầm lên.

Không ai biết anh nói thật.

Mưa vẫn đang rơi, giờ này đã không còn xe nào nữa, cũng may chỗ này không xa nơi anh muốn đến lắm, La Tập đeo túi du lịch đi về phía trước. Đi bộ chừng nửa tiếng, anh xuống khỏi đường cao tốc, đi vào một con đường nhỏ. Xa khỏi khu vực có đèn đường, bốn bề trở nên tối như mực, anh lấy đèn pin trong ba lô ra chiếu xuống đường đi dưới chân. Con đường càng lúc càng khó đi, đôi giày ướt sũng giẫm lên mặt đất vang lên những tiếng lẹp bẹp lẹp bẹp, anh trượt ngã trong bùn đến mấy bận, người dính đầy bùn,

cuối cùng đành lấy xẻng trong ba lô ra làm gậy chống. Trước mặt chỉ thấy một màn mưa mờ mịt, nhưng anh biết mình không đi sai hướng.

Đi bộ một tiếng trong mưa đêm, La Tập rốt cuộc đến được khu mộ ấy. Một nửa khu mộ đã bị vùi trong cát, nửa còn lại có địa thế tương đối cao, vẫn lộ ra ngoài. Anh cầm đèn pin dò từng hàng bia mộ tìm kiếm, bỏ qua những tấm bia lớn phô trương, chỉ xem chữ trên những bia mộ nhỏ giản dị. Nước mưa trên bia đá phản chiếu ánh sáng, trông như những con mắt chớp chớp. Những ngôi mộ này đều được xây vào cuối thế kỷ 20 đầu thế kỷ 21, trước khi nguy cơ Tam Thế xuất hiện. Những người đã đi xa này thực sự rất may mắn, vào thời khắc cuối cùng, chắc chắn họ đã cho rằng thế giới mà mình từng sinh sống sẽ tồn tại đến vĩnh hằng.

La Tập không hy vọng nhiều có thể tìm được bia mộ mà mình muốn tìm, nhưng không ngờ anh lại nhanh chóng thấy nó. Không cần nhìn chữ trên bia anh cũng nhận ra được nó, hai thế kỷ đã trôi qua, đây quả thực là một chuyện hết sức kỳ lạ. Có lẽ do có nước mưa gột rửa, trên bia mộ không thấy hằn dấu vết thời gian, bốn chữ “Dương Đông chi mộ” trông như thể vừa mới khắc hôm qua. Mộ Diệp Văn Khiết ở bên cạnh mộ con gái mình, ngoài hàng chữ khắc bên trên, hai bia mộ giống hệt nhau. Bia mộ của Diệp Văn Khiết cũng chỉ có họ tên và năm sinh năm mất. La Tập chợt nhớ đến tấm bia đá nhỏ ở di chỉ Hồng Ngạn, chúng đều là những bia kỷ niệm để lãng quên. Hai tấm bia mộ lặng lẽ đứng trong mưa, dường như vẫn luôn đợi La Tập đến thăm.

La Tập cảm thấy rất mệt, anh ngồi xuống bên cạnh mộ Diệp Văn Khiết, nhưng chỉ thoáng sau anh đã run lên vì cái lạnh của mưa đêm. Anh bèn chống xẻng đứng dậy, bắt đầu đào huyệt cho mình bên cạnh mộ hai mẹ con Diệp Văn Khiết.

Mới đầu, đất ẩm ướt nên đào không tốn sức mấy, nhưng đào xuống dưới, đất trở nên rắn đanh, còn xen lẫn rất nhiều đá cục, La Tập có cảm giác như mình đang đào vào trong lòng núi. Điều này khiến anh cùng lúc cảm nhận

được sự bất lực và sức mạnh của thời gian: có lẽ trong hai thế kỷ vừa qua, nơi này chỉ trầm tích có một lớp đất cát mỏng phía bên trên đó thôi; còn trong những năm địa chất không có con người dài đằng đằng kia, lại sinh thành nên cả ngọn núi chứa đựng khu mộ này. Anh đào rất vất vả, chỉ có thể đào một lúc rồi nghỉ một lúc, màn đêm bất giác đã dần dần lùi đi lúc nào không hay.

Về nửa sau đêm mưa đã tạnh, sau đó tầng mây cũng bắt đầu tản đi để lộ ra một phần bầu trời sao. Đây là bầu trời sao sáng nhất mà La Tập từng thấy từ sau khi đến thời đại này. Vào cái buổi hoàng hôn của hai trăm mười năm trước, cũng chính ở nơi đây, anh và Diệp Văn Khiết đã cùng đối diện với bầu trời sao này.

Giờ đây, anh chỉ thấy có sao trời và bia mộ, nhưng đây lại là hai thứ thích hợp nhất để tượng trưng cho sự vĩnh hằng.

Rốt cuộc, La Tập cũng cạn kiệt sức lực, không thể đào thêm được nữa. Anh nhìn cái hố mình đào được, rõ ràng làm huyết thì hơi nông, song cũng chỉ có thể làm đến mức ấy mà thôi. Thực ra, anh làm như vậy không ngoài việc muốn nhắc nhở mọi người rằng mình hy vọng được mai táng ở nơi đây, chứ kết cục cuối cùng của anh rất có thể là biến thành tro tàn trong lò hỏa táng, sau đó tro cốt bị vớt ở một nơi không người hay biết. Có điều, vậy cũng chẳng sao cả, rất có thể, chỉ ít nữa, tro cốt của anh cùng cả thế giới này sẽ biến thành những nguyên tử phân tán khắp nơi trong một ngọn lửa còn lớn hơn bội phần.

La Tập dựa vào bia mộ của Diệp Văn Khiết, không ngờ lại mau chóng ngủ thiếp đi. Gó lẽ do cái lạnh, anh lại mơ thấy cánh đồng tuyết, trên cánh đồng tuyết ấy, anh lại trông thấy Trang Nhan đang bế con gái, cô quấn khăn choàng cổ màu đỏ trông như một ngọn lửa. Cô và con gái đều đang vẫy gọi anh, nhưng không nghe tiếng nói, còn anh thì gắng hết sức hét gào về phía họ, bảo họ đi thật xa, vì Giọt Nước sắp lao tới đây! Nhưng thanh đới của anh không phát ra tiếng, tựa hồ cả thế giới này đã bị tắt đi âm thanh, mọi

thứ đều ở trong một bầu không khí tĩnh lặng chết chóc tuyệt đối. Có điều, Trang Nhan dường như đã hiểu được ý anh, cô ôm con gái họ chạy đi thật xa trên cánh đồng tuyết, trên nền tuyết để lại một hàng dấu chân, trông như những vết mực nhàn nhạt trong tranh thủy mặc. Cánh đồng tuyết là một khoảng trống, chỉ những vết mực này mới cho thấy sự tồn tại của mặt đất hay thậm chí là thế giới, vì vậy, mọi thứ lại biến thành bức họa kia của Trang Nhan. La Tập đột nhiên tỉnh ngộ, họ có đi xa mấy cũng không thoát nổi, vì sự hủy diệt sắp ập đến sẽ bao trùm lên hết thảy, mà sự hủy diệt này hoàn toàn không liên quan gì đến Giọt Nước... Trái tim anh lại một lần nữa bị xé toang ra trong đau đớn, tay anh khua loạn xạ trong không khí, nhưng giữa khoảng trống hình thành bởi cánh đồng tuyết ấy chỉ có bóng dáng đi xa dần của Trang Nhan, lúc này đã biến thành một chấm đen nhỏ. Anh đưa mắt nhìn xung quanh, muốn tìm thấy một thứ gì có thực trong cái thế giới rỗng không này. Anh đã tìm thấy, đó là hai tấm bia mộ màu đen nằm cạnh nhau trên tuyết, thoát đầu, chúng rất nổi bật giữa nền tuyết trắng, nhưng bề mặt tấm bia đang biến đổi, thoáng cái đã biến thành mặt gương phản xạ toàn phần hết như bề mặt Giọt Nước, hàng chữ trên bia mộ đều biến mất. La Tập phục xuống trước một tấm bia, muốn nhìn lại mình trong gương, nhưng trong gương không có bóng anh, mà trên cánh đồng tuyết phản chiếu trong gương ấy cũng không còn bóng dáng Trang Nhan đâu nữa, chỉ có một hàng dấu chân nhàn nhạt trên nền tuyết. Anh đột ngột quay đầu lại, thấy cánh đồng tuyết bên ngoài mặt gương cũng chỉ là một vùng trắng trơn, ngay cả dấu chân cũng biến mất, vậy là anh lại quay đầu nhìn vào mặt gương trên bia mộ, chúng phản chiếu thế giới trống rỗng ấy, cơ hồ như biến bản thân thành vô hình, nhưng tay anh vẫn cảm nhận được bề mặt lạnh lẽo trơn nhẵn của chúng...

Lúc La Tập tỉnh lại thì trời đã tờ mờ sáng. Trong ánh nắng mai, khu mộ hiện ra rõ nét hơn, từ góc này nhìn những tấm bia xung quanh, anh có cảm giác dường như mình đang nằm giữa Stonehenge từ thời thượng cổ. Anh đang sốt cao, hàm răng va vào nhau lập cập khi cả người run lên bần bật, cơ

thể anh như tim đèn đã cạn sạch dầu đang tự thiêu đốt chính bản thân mình. Anh biết, giờ đã đến lúc rồi.

La Tập vịn tay vào bia mộ Diệp Văn Khiết định đứng lên, nhưng một chấm đen nhỏ đang chuyển động trên tấm bia đã thu hút sự chú ý của anh. Mùa này, vào thời gian này trong ngày, kiến chắc là họa hoằn lắm mới xuất hiện, nhưng đó quả thực là một chú kiến, nó đang bò trên mặt bia mộ. Giống như đồng loại của nó hồi hai thế kỷ trước, nó bị chử trên tấm bia thu hút, chuyên tâm thăm dò những đường rãnh thần bí ngang dọc đan xen ấy. Nhìn nó, trái tim La Tập lại quặn thắt trong đau đớn một lần cuối cùng, lần này, là vì tất thảy sự sống trên Trái đất.

“Nếu ta có làm sai điều gì, xin lượng thứ.” Anh nói với chú kiến.

La Tập khó nhọc đứng lên, người run rẩy vì yếu sức, phải vịn vào bia mộ mới đứng vững được. Anh nhấc một tay ra, vuốt lại bộ quần áo ẩm ướt bám đầy bùn nhão và mái tóc rối bù, sau đó lần mò rút trong túi áo ra một vật hình ống bằng kim loại, đó là một khẩu súng lục đã nạp đầy điện.

Sau đó, anh hướng mặt về ánh bình minh ở phía Đông, bắt đầu trận quyết chiến cuối cùng giữa văn minh Trái đất và văn minh Tam Thế.

“Tôi đang nói với thế giới Tam Thế.” La Tập cất tiếng, giọng anh không cao lắm, anh vốn định lặp lại một lần, nhưng rốt lại vẫn thôi, anh biết đối phương có thể nghe thấy.

Mọi thứ đều không thay đổi, bia mộ lặng lẽ đứng trong bầu không khí tĩnh lặng của buổi sớm mai, các vũng nước dưới đất phản chiếu bầu trời đang sáng dần lên, trông như những mảnh gương, sinh ra ảo giác dường như Trái đất là một khối cầu mặt gương, mặt đất và thế giới chỉ là một lớp mỏng bám bên trên đó, giờ bị nước mưa xối đi, liền lộ ra bề mặt trơn nhẵn của khối cầu từng mảng từng mảng nhỏ.

Thế giới vẫn chưa tỉnh giấc này không hề biết mình đã bị đem ra làm vật cược, đặt trên bàn đánh bạc vũ trụ trong một ván cược khổng lồ.

La Tập giơ tay trái lên, để lộ ra một vật kích cỡ tương đương chiếc đồng hồ đeo ở cổ tay: “Đây là thiết bị giám sát các dấu hiệu sống của cơ thể, nó kết nối với một hệ thống ‘Cái Nôi’ qua một thiết bị phát tín hiệu. Nhất định các người vẫn còn nhớ chuyện Người Diện Bích Rey Díaz hai thế kỷ trước, vậy thì chắc chắn phải biết hệ thống Cái Nôi là gì. Tín hiệu mà thiết bị giám sát này phát ra thông qua hệ thống đó, được chuyển đến 3.614 quả bom nhiệt hạch mà công trình Vùng Đất Tuyết bố trí trên quỹ đạo Mặt trời. Tín hiệu này được phát đi mỗi giây một lần, giữ những quả bom này ở trạng thái không kích hoạt. Nếu tôi chết, tín hiệu duy trì hệ thống Cái Nôi sẽ biến mất, tất cả số bom này sẽ được kích nổ, vật chất màng dầu bao quanh quả bom sẽ hình thành 3.614 đám mây bụi xung quanh Mặt trời. Quan sát từ xa, dưới sự che chắn của những đám mây bụi này, Mặt trời sẽ nhấp nháy trong khoảng ánh sáng nhìn thấy được và những dải sóng cao tần khác. Vị trí của tất cả các quả bom trên quỹ đạo Mặt trời đều đã được tính toán rất kỹ lưỡng, để Mặt trời nhấp nháy thành tín hiệu, gửi đi ba bức hình đơn giản, giống như ba bức hình mà tôi đã phát đi hồi hai thế kỷ trước vậy. Mỗi bức hình có ba mươi điểm, đồng thời đánh dấu một điểm trong số đó, chúng có thể ghép lại thành hệ tọa độ ba chiều. Nhưng điểm khác biệt so với lần trước là, thông tin được gửi đi lần này là về thế giới Tam Thế và vị trí tương đối của nó với ba mươi ngôi sao ở xung quanh. Mặt trời sẽ biến thành một ngọn hải đăng trong hệ Ngân Hà, phát lời nguyện này đi khắp vũ trụ. Đương nhiên, vị trí của Mặt trời và Trái đất cũng đồng thời bị lộ ra. Nếu nhìn từ một điểm trong hệ Ngân Hà thì cần hơn một năm mới nhận được hết hình ảnh, nhưng hẳn phải có rất nhiều nền văn minh có công nghệ phát triển đến mức độ có thể đồng thời quan sát Mặt trời từ nhiều hướng khác nhau. Trong trường hợp đó, chỉ cần vài ngày, thậm chí là vài giờ, họ sẽ nhận được toàn bộ thông tin.”

Ngày rạng dần, các ngôi sao lần lượt biến mất, tựa hồ vô số con mắt lần lượt nhắm lại; còn bầu trời phương Đông đang sáng lên thì lại giống như một con mắt khổng lồ đang chậm chậm mở ra. Chú kiến tiếp tục bò trên bia mộ Diệp Văn Khiết, đi qua mê cung là tên của bà ta. Một trăm triệu năm trước khi con bọ đang đứng dựa vào bia mộ này xuất hiện, giống loài của nó đã sinh sống trên Trái đất rồi, thế giới này có một phần của nó, nhưng nó lại không hề để tâm đến chuyện đang xảy ra.

La Tập rời khỏi chỗ bia mộ, đứng bên cạnh cái huyết anh vừa đào cho chính mình, kê khẩu súng vào tim mình: “Bây giờ, tôi sẽ khiến tim mình ngừng đập, cùng lúc đó, tôi sẽ trở thành tên tội phạm lớn nhất trong lịch sử cả hai thế giới. Tôi bày tỏ nỗi áy náy sâu sắc với cả hai nền văn minh vì tội lỗi mà mình phạm phải, nhưng tôi sẽ không hối hận, vì đây là lựa chọn duy nhất. Tôi biết Hạt trí tuệ ở ngay bên cạnh mình, nhưng các người chưa bao giờ để tâm đến lời kêu gọi của loài người, im lặng chính là sự khinh miệt lớn nhất, chúng tôi nhẫn nhịn chịu đựng sự khinh miệt này đã hai thế kỷ rồi. Bây giờ, nếu các người muốn thì cứ tiếp tục giữ im lặng đi, tôi chỉ cho các người thời gian ba mươi giây thôi.”

La Tập tính giờ theo nhịp tim đập của mình, vì lúc này nhịp tim rất gấp gáp nên anh tính hai lần là một giây. Trong trạng thái căng thẳng cực độ, ngay từ đầu anh đã đếm sai, đành phải đếm lại từ số 1, vì vậy khi Hạt trí tuệ xuất hiện, La Tập cũng không thể xác định rốt cuộc bao lâu đã trôi qua. Thời gian khách quan đại khái chưa đến mười giây, thời gian chủ quan thì dài dằng dặc như vừa trải qua một đời. Lúc này, anh thấy thế giới chia thành bốn phần trước mắt mình, một phần là thế giới hiện thực xung quanh, ba phần còn lại là hình ảnh biến dạng. Những hình ảnh đó đến từ ba khối cầu đột nhiên xuất hiện trên cao phía trước anh, chúng đều có mặt gương phản xạ toàn phần, giống như bia mộ mà anh thấy trong giấc mộng cuối cùng. Anh không biết đây là Hạt trí tuệ triển khai ở không gian mấy chiều, nhưng ba khối cầu đó đều rất lớn, chắn mất cả nửa bầu trời trước mắt anh, che khuất cả chân trời đằng Đông đang hừng sáng. Trong hình ảnh bầu trời

Tây phản chiếu trên bề mặt khối cầu, anh thấy vài ngôi sao còn sót lại, nửa dưới khối cầu là hình ảnh biến dạng của khu mộ và bản thân anh. Điều La Tập muốn biết nhất là tại sao lại là ba khối cầu. Đầu tiên, anh nghĩ đó là tượng trưng cho thế giới Tam Thể, giống như tác phẩm nghệ thuật mà Diệp Văn Kiệt trông thấy trong lần tập hợp cuối cùng của tổ chức Tam Thể Địa Cầu; nhưng khi thấy hình ảnh hiện thực tuy đã biến dạng song lại rõ nét lạ thường phản chiếu trên bề mặt khối cầu, anh lại có cảm giác đó là lối vào ba thế giới song song, ám chỉ ba lựa chọn khác nhau; thứ anh nhìn thấy tiếp sau đó lại phủ định cách nghĩ này, vì trên cả ba khối cầu đều xuất hiện hai chữ giống nhau:

Dừng tay!

“Tôi có thể nói điều kiện được không?” La Tập ngẩng đầu lên nhìn ba khối cầu, hỏi.

Anh bỏ súng xuống trước, sau đó chúng ta có thể đàm phán.

Những chữ này vẫn đồng thời hiển thị trên ba khối cầu, nét chữ phát ra ánh sáng đỏ, trông cực kỳ nổi bật, La Tập thấy hàng chữ trên khối cầu không bị cong đi, mà là một hàng thẳng thớm, thành thử trông vừa giống ở trên bề mặt khối cầu mà lại vừa giống như ở bên trong. Anh nhắc nhở mình, mình đang nhìn vào hình chiếu của không gian nhiều chiều hơn trong thế giới ba chiều.

“Đây không phải là đàm phán, mà là yêu cầu nếu muốn tôi sống tiếp, tôi chỉ muốn biết các người có đáp ứng hay không.”

Hãy nói ra yêu cầu của anh.

“Cho Giọt Nước, hoặc gọi là thiết bị thăm dò, ngừng phát sóng điện từ về phía Mặt trời.”

Đã làm như anh nói.

Ba khối cầu trả lời nhanh ngoài dự đoán, lúc này, La Tập không có cách nào chứng thực, nhưng anh cảm nhận được không gian xung quanh mình đã có một số thay đổi rất vi diệu, tựa hồ một thứ âm thanh nền vẫn luôn tồn tại mà không ai hay biết đã biến mất, đương nhiên, đây có lẽ chỉ là ảo giác mà thôi, con người không thể cảm giác được bức xạ điện từ.

“Cho chín Giọt Nước đang tiến về phía Hệ Mặt trời lập tức thay đổi đường bay, rời khỏi Hệ Mặt trời.”

Lần này, câu trả lời của ba khối cầu hơi chậm lại khoảng vài giây.

Đã làm như anh nói.

“Hãy cho loài người biết cách xác thực.”

Chín thiết bị thăm dò sẽ đều phát ra ánh sáng nhìn thấy được, kính thiên văn Ringier-Fitzroy có thể quan trắc được.

La Tập vẫn không thể chứng thực được chuyện này, nhưng thời điểm này, anh tin tưởng thế giới Tam Thể.

“Điều kiện cuối cùng: hạm đội Tam Thể không được vượt qua đám mây Oort.”

Hạm đội giờ đã giảm tốc với công suất lớn nhất, không thể giảm tốc độ tương đối với Mặt trời xuống bằng 0 ở ngoài đám mây Oort đạc.

“Vậy thì hãy chuyển hướng giống như tiểu đội Giọt Nước, chỉnh đường bay lệch ra khỏi Hệ Mặt trời.”

Chuyển hướng đi đâu cũng là đường chết, làm vậy sẽ khiến hạm đội lướt qua Hệ Mặt trời tiến vào không gian vũ trụ hoang vu, đến lúc đó dù là trở về thế giới Tam Thể hay tìm kiếm hệ sao có thể sinh tồn khác đều cần thời gian tương đối dài, hệ thống sinh thái tuần hoàn của hạm đội không thể duy trì được ngần đó thời gian.

“Cũng chưa chắc là đường chết, có lẽ sau này phi thuyền của loài người hoặc thế giới Tam Thể có thể đuổi kịp và giải cứu bọn họ.”

Việc này cần chỉ thị của Nguyên thủ.

“Chuyển hướng dẫu sao cũng là một quá trình rất dài, cứ làm trước đi đã, để tôi và những sinh mệnh khác có cơ hội tiếp tục sống.”

Một khoảng lặng kéo dài ba phút, sau đó:

Hạm đội sẽ bắt đầu chuyển hướng sau mười phút nữa tính theo thời gian của Trái đất, khoảng ba mươi phút sau đó, hệ thống quan trắc vũ trụ của loài người có thể nhận ra được sự thay đổi đường bay.

“Được, đối với tôi như vậy là đủ rồi.” La Tập nói, đồng thời dịch khẩu súng ra khỏi lồng ngực, tay kia vịn lên bia mộ, gắng sức không để mình gục ngã. “Các người đã biết về bản chất khu rừng đen tối của vũ trụ từ lâu rồi đúng không?”

Đúng thế, đã biết từ lâu, loài người các anh biết muộn như vậy đúng là rất kỳ lạ... Chúng tôi rất lo lắng cho tình trạng sức khỏe của anh, sẽ không xảy ra chuyện tín hiệu duy tò hệ thống Cái Nôi bị ngắt ngoài ý muốn đấy chứ?

“Không, trang bị này tiên tiến hơn của Rey Díaz nhiều, miễn là tôi còn sống, tín hiệu sẽ không ngừng được phát đi.”

Tốt nhất anh hãy ngồi xuống, như vậy sẽ cải thiện được tình trạng bây giờ.

“Cảm ơn.” La Tập nói, dựa vào bia mộ ngồi xuống. “Không cần lo lắng, tôi không chết được đâu.”

Chúng tôi đang liên lạc với lãnh đạo cấp cao nhất của hai cộng đồng quốc tế, có cần gọi cho anh xe cứu thương không?

La Tập mỉm cười lắc đầu: “Không cần, tôi không phải đáng cứu thế, chỉ muốn rời khỏi nơi này đi về nhà như một người bình thường mà thôi, tôi nghỉ ngơi một lát xong sẽ đi ngay.”

Hai trong ba khối cầu biến mất, nét chữ hiển thị trên khối cầu còn lại cũng không phát sáng nữa, toát ra một vẻ ảm đạm u uất:

Chúng tôi vẫn thất bại trước mưu kế của anh.

La Tập gật đầu: “Dùng đám mây bụi che chắn Mặt trời để phát tín hiệu vào vũ trụ không phải là phát minh của tôi, từ thế kỷ 20 đã có nhà thiên văn học đưa ra cách nghĩ này. Kỳ thực, các người đã có nhiều cơ hội nhìn thấu mưu kế của tôi. Ví dụ như trong toàn bộ quá trình thực hiện công trình Vùng Đất Tuyết, tôi lúc nào cũng để ý đến vị trí chính xác của từng quả bom trên quỹ đạo Mặt trời.”

Anh còn dành thời gian dài đến hai tháng ở một mình trong phòng điều khiển, điều khiển động cơ ion gắn trên các quả bom để tinh chỉnh lại vị trí của chúng, khi ấy, chúng tôi không hề quan tâm đến chuyện này, tưởng rằng anh chỉ muốn trốn tránh hiện thực bằng một công việc hoàn toàn không có ý nghĩa. Chúng tôi chưa từng nghĩ khoảng cách giữa những quả bom này lại có ý nghĩa gì.

“Còn một cơ hội nữa, lúc đó tôi đã trưng cầu ý kiến của một nhóm các nhà vật lý về vấn đề Hạt trí tuệ triển khai trong không gian vũ trụ^[78]. Nếu tổ chức Tam Thế Địa Cầu vẫn còn, họ đã nhìn ra được lâu rồi.”

Đúng thế, từ bỏ bọn họ là một sai lầm.

“Còn nữa, tôi đã yêu cầu xây dựng hệ thống Cái Nôi kỳ quặc như vậy trên công trình Vùng Đất Tuyết.”

Điều này quả thực có khiến chúng tôi nghĩ đến Rey Díaz, nhưng cũng không suy đoán nhiều hơn, hai thế kỷ trước, Rey Díaz hoàn toàn vô hại với chúng tôi, hai Người Diện Bích

còn lại cũng vô hại. Chúng tôi đã chuyển sự khinh thị dành cho bọn họ lên anh.

“Khinh thị bọn họ là không công bằng, ba Người Diện Bích đó đều là những chiến lược gia vĩ đại, họ đã nhìn thấy được sự thực rằng loài người tất nhiên sẽ thất bại trong cuộc chiến tận thế.”

Có lẽ chúng ta có thể bắt đầu đàm phán rồi.

“Đó không phải là việc của tôi.” La Tập nói xong thở ra một hơi dài, cảm giác thoải mái và thanh thản như thể được sinh ra lần nữa.

Đúng thế, anh đã hoàn thành sứ mệnh của Người Diện Bích, nhưng dẫu sao cũng có thể đưa ra vài đề xuất chứ?

“Đầu tiên, người đàm phán của nhân loại chắc chắn sẽ đưa ra yêu cầu, đòi các người giúp đỡ xây dựng một hệ thống phát tín hiệu hoàn thiện hơn, để loài người nắm giữ khả năng phát lời nguyện vào vũ trụ bất cứ lúc nào. Kể cả khi Giọt Nước đã giải trừ phong tỏa Mặt trời, hệ thống hiện nay quá thực cũng quá nguyên thủy.”

Chúng tôi có thể giúp đỡ xây dựng một hệ thống phát xạ neutrino.

“Theo như những gì tôi biết, họ có thể sẽ thiên về một hệ thống dùng sóng hấp dẫn hơn. Sau khi Hạt trí tuệ đến Trái đất, đây là lĩnh vực mà ngành vật lý của loài người đi được tương đối xa. Tất nhiên, họ cần một hệ thống mà mình có thể hiểu được nguyên lý của nó.”

Thế tích ăng ten của hệ thống sóng hấp dẫn rất lớn.

“Đó là việc của các người và bọn họ. Lạ thật, giờ tôi có cảm giác mình không còn là một thành viên của nhân loại nữa. Mong ước lớn nhất của tôi chính là mau chóng thoát khỏi tất cả những chuyện này.”

Kể đó, họ sẽ yêu cầu chúng tôi giải trừ sự phong tỏa của Hạt trí tuệ với nghiên cứu cơ bản, đồng thời chuyển giao khoa học công nghệ một cách toàn diện.

“Điều này cũng rất quan trọng với các người, công nghệ của thế giới Tam Thế đang phát triển với tốc độ đều đều, hai thế kỷ sau vẫn chưa thể phá đi hạm đội tiếp viện có tốc độ nhanh hơn, vì vậy, muốn cứu viện hạm đội Tam Thế đã điều chỉnh đường bay, chỉ có thể dựa vào nhân loại ở trong tương lai mà thôi.”

Tôi phải đi rồi, anh thực sự có thể tự mình trở về chứ? Sinh mệnh của anh can hệ đến sự sinh tồn của hai nền văn minh đó.

“Không sao cả, giờ tôi thấy khá hơn nhiều rồi, sau khi trở về tôi sẽ ngay lập tức chuyển giao hệ thống Cái Nôi, rồi sau đấy tôi sẽ không liên can gì đến tất cả chuyện này nữa. Cuối cùng, tôi chỉ muốn nói: Cảm ơn.”

Tại sao?

“Vì các người đã để tôi sống tiếp, kỳ thực, chỉ cần thay đổi cách nghĩ, chúng ta đều có thể sống tiếp.”

Khối cầu biến mất, trở lại trạng thái vi mô ở không gian mười một chiều. Mặt trời đã lộ ra một góc ở phương Đông, rải ánh sáng vàng rực rỡ xuống cái thế giới vừa may mắn sống sót khỏi thảm họa hủy diệt.

La Tập chậm chậm đứng lên, liếc nhìn bia mộ của Diệp Văn Khiết và Dương Đông một lần cuối cùng, sau đó men theo con đường nhỏ lúc đến loạng choạng bước đi.

Chú kiến kia đã bò lên đến đỉnh bia mộ, kêu ngạo khua khoảng hai chiếc ăng ten về phía vàng dương mới mọc. Nếu chỉ tính sự sống trên Trái đất, nó chính là kẻ duy nhất được mục kích chuyện vừa mới xảy ra.

Năm năm sau.

Từ đằng xa gia đình La Tập đã trông thấy ăng ten sóng hấp dẫn, nhưng lái xe thêm nửa tiếng nữa mới đến được bên cạnh nó. Lúc này, họ mới thực sự cảm nhận được kích cỡ khổng lồ của nó. Ăng ten là một hình trụ tròn nằm ngang, dài một nghìn năm trăm mét, đường kính hơn năm mươi mét, toàn bộ nằm lơ lửng cách mặt đất khoảng hai mét. Bề mặt của nó cũng là mặt gương trơn nhẵn, một nửa phản chiếu bầu trời, một nửa phản chiếu đồng bằng Hoa Bắc. Nó khiến người ta nghĩ đến nhiều thứ: con lắc khổng lồ của thế giới Tam Thế, Hạt trí tuệ triển khai ở không gian chiều thấp, Giọt Nước. Vật thể bề mặt gương này phản ánh một quan niệm nào đó của thế giới Tam Thế mà đến nay con người vẫn khó lý giải được, nói theo một câu danh ngôn của bọn họ thì là: Ẩn giấu chính mình thông qua phản chiếu vũ trụ một cách trung thực là con đường duy nhất đi tới vĩnh hằng.

Xung quanh ăng ten có một bãi cỏ xanh mướt, tạo nên một ốc đảo nhỏ trên sa mạc Hoa Bắc. Thảm cỏ này không phải do người cố tình trồng vào. Sau khi hệ thống sóng hấp dẫn được xây dựng, nó vẫn liên tục phát xạ không gián đoạn, chỉ là sóng phát ra không được điều chế, không khác gì sóng hấp dẫn từ những vụ nổ sao siêu mới, sao neutron hoặc lỗ đen, nhưng

chùm sóng hấp dẫn dày đặc đã sinh ra hiệu ứng kỳ lạ trong bầu khí quyển, hơi nước trong bầu khí quyển tụ về phía trên ăng ten, khiến xung quanh khu vực này thường xuyên có mưa, có lúc, mưa chỉ rơi trong khoảng bán kính ba, bốn ki lô mét, một đám mây hình tròn trông như một con bướm khổng lồ lơ lửng phía trên ăng ten giữa trời quang đãng. Trong màn mưa, có thể thấy được ánh mặt trời rực rỡ ở xung quanh. Vì vậy, khu vực này mọc lên một thảm cỏ đại rất rậm rạp. Nhưng hôm nay, gia đình La Tập không được ngắm kỳ quan đó, chỉ thấy bầu trời phía trên ăng ten có một đám mây trắng, mây bị gió thổi ra ngoài phạm vi chùm sóng liền tán ra, nhưng mây mới lại không ngừng được sinh ra bên trong chùm sóng, khiến khoảng trời hình tròn này trông như thể một cái lỗ sâu đục qua không-thời gian thông đến một vũ trụ mây mù khác. Con gái La Tập trông thấy nó, nói rằng trông giống như mái tóc bạc của một ông khổng lồ.

La Tập và Trang Nhan đi theo con gái đang chạy nhảy trên thảm cỏ đến bên dưới ăng ten. Hai hệ thống phát sóng hấp dẫn đầu tiên lần lượt được xây dựng ở châu Âu và Bắc Mỹ, sử dụng lực từ để lơ lửng trên không, ăng ten chỉ có thể bay cách bề nền vài xăng ti mét; còn ăng ten này sử dụng công nghệ phản trọng lực, nếu muốn, nó có thể bay lên tận không gian. Ba người đứng ở thảm cỏ bên dưới ăng ten ngược nhìn lên, hình trụ khổng lồ trên đỉnh đầu họ vươn về phía trước, trông như bầu trời cuộn tròn lên phía trên từ hai bên. Do bán kính hình trụ này rất lớn, độ cong của mặt dưới rất nhỏ, cái bóng phản chiếu trên bề mặt không hề bớt chân thực. Lúc này, vàng tịch dương đã chiếu xuống bên dưới ăng ten, La Tập thấy trong hình ảnh phản chiếu, mái tóc đen và tà váy trắng của Trang Nhan đang phất phơ trong ánh mặt trời vàng rực rỡ, tựa hồ một vị thiên sứ đang từ trời cao cúi nhìn xuống mặt đất. La Tập bế bổng con gái lên, bàn tay nhỏ bé của cô bé chạm vào bề mặt trơn nhẵn của ăng ten, nó ra sức đẩy tay về một hướng.

“Con có thể làm nó chuyển động không?”

“Nếu thời gian con đầy đủ lâu, nó sẽ chuyển động.” Trang Nhan trả lời, sau đó mỉm cười nhìn La Tập hỏi, “Đúng không anh?”

La Tập gật đầu với VỢ: “Nếu đủ thời gian, con bé có thể đẩy được cả Trái đất xoay chuyển.”

Giống như vô số lần trước, ánh mắt họ lại giao nhau ở một điểm, nối tiếp lần họ nhìn vào mắt nhau trước nụ cười của nàng Mona Lisa hồi hai thế kỷ trước. Họ nhận ra, ngôn ngữ bằng ánh mắt mà Trang Nhan nghĩ đến đã trở thành sự thực, hoặc có thể nói, những người yêu nhau đã sở hữu thứ ngôn ngữ này từ lâu lắm rồi. Khi họ nhìn vào mắt nhau, những nội dung phong phú tràn ra theo ánh mắt, tựa như mây trắng tràn ra từ giếng mây hình thành bên trong cột sóng hấp dẫn kia, mãi mãi không ngừng. Nhưng đây không phải ngôn ngữ của thế giới này, bản thân nó đã đủ tạo thành một thế giới nơi nó có ý nghĩa, chỉ trong cái thế giới màu hoa hồng ấy, các từ vựng của thứ ngôn ngữ này mới tìm được sự vật mà nó nói đến. Trong thế giới đó, mỗi người đều là Thượng Đế, đều có thể đếm được số lượng hạt cát trong sa mạc, đồng thời nhớ rõ từng hạt trong nháy mắt, đều có thể đem sao trời xâu lại thành chuỗi hạt lấp lánh đeo lên cổ người mình yêu...

Đây chính là tình yêu sao?

Hàng chữ này hiện ra trên một Hạt trí tuệ đột nhiên triển khai ở không gian chiều thấp bên cạnh họ, khối cầu có bề mặt gương này tựa như một giọt chảy ra đâu đó từ hình trụ bên trên. La Tập không quen biết nhiều người Tam Thế, không biết người đang đối thoại với anh là ai, không biết người ngoài hành tinh này đang ở thế giới Tam Thế hay ở trong hạm đội ngày một rời xa Hệ Mặt trời.

“Chắc là thế.” La Tập mỉm cười gật đầu.

Tiền sĩ La Tập, tôi đến để phản đối anh.

“Tại sao?”

Vì trong buổi nói chuyện tối qua, anh nói loài người chậm chạp mãi chưa nhìn rõ được bản chất khu rừng đen tối của vũ trụ, không phải vì thiếu ý thức về vũ trụ do văn minh tiến hóa chưa đủ chín, mà là vì loài người có tình yêu.

“Không đúng sao?”

Đúng, tuy rằng từ “tình yêu” này nội hàm hơi mơ hồ khi dùng trong bối cảnh khoa học, nhưng câu sau đó của anh thì không đúng, anh nói rất có khả năng loài người là chủng tộc duy nhất trong vũ trụ này có tình yêu, chính suy nghĩ này đã giúp anh đi hết được quãng đường khó khăn nhất trong sứ mệnh Người Diện Bích của mình.

“Đương nhiên, đây chỉ là một cách thức biểu đạt, một sự so sánh... không chặt chẽ mà thôi.”

Ít nhất tôi biết rằng thế giới Tam Thể cũng có tình yêu, vì không có lợi cho sự sinh tồn của cả nền văn minh nên tình yêu bị đè nén ở trạng thái manh nha, nhưng cái mầm ấy có sức sống rất ngoan cường, nó sẽ phát triển trong một số cá thể nào đó.

“Xin hỏi bạn là...”

Trước đây chúng ta không quen biết, tôi là nhân viên giám thính từng gửi đến Trái đất lời cảnh cáo hồi hai thế kỷ rưỡi trước.

“Trời đất, bạn vẫn còn sống ư?” Trang Nhan kinh ngạc thốt lên.

Cũng không còn nhiều thời gian nữa, tôi đang ở trong trạng thái thoát nước từ lâu rồi. Nhưng trải qua năm tháng dài như vậy, cơ thể thoát nước cũng bị lão hóa. Tuy vậy, tôi đã thấy được tương lai mình muốn thấy, tôi rất hạnh phúc.

“Xin hãy nhận lấy lòng kính trọng của chúng tôi.” La Tập nói.

Tôi chỉ muốn thảo luận với anh một khả năng: có lẽ mầm mống tình yêu vẫn tồn tại ở những nơi khác trong vũ trụ, chúng ta cần phải khích lệ cho mầm mống này nảy nở và trưởng thành.

“Vì điều này, chúng ta có thể mạo hiểm.”

Đúng, có thể mạo hiểm.

“Tôi có một giấc mộng, có lẽ đến một ngày, ánh mặt trời rực rỡ có thể chiếu xuyên qua khu rừng đen tối.”

Lúc này, Mặt trời ở đây đã lặn xuống, chỉ còn lộ ra phần chóp phía sau ngọn núi xa xa, trông như thể một viên ngọc chói lòa khảm trên đỉnh núi. Con gái hai người đã chạy ra xa, cùng với bãi cỏ xanh tằm mình trong ráng chiều vàng rực.

Mặt trời sắp lặn rồi, vậy mà con gái hai người không thấy sợ à?

“Tất nhiên là không, con bé biết ngày mai Mặt trời sẽ lại mọc lên mà.”

CHÚ THÍCH

^[1] “Dương Đông chi mộ” nghĩa là “mộ của Dương Đông”. (Tất cả chú thích trong sách nếu không có ghi chú gì đặc biệt đều là của người dịch và ban biên tập tiếng Việt.)

^[2] Đương lượng nổ là phương pháp đo năng lượng giải phóng từ vụ nổ. Đương lượng nổ 1,5 megaton, có nghĩa quả bom có sức công phá tương đương 1,5 triệu tấn thuốc nổ TNT.

^[3] Tên gọi tắt của Tổ chức Tam Thế Địa cầu (Earth-Trisolaris Organization).

^[4] Tên gọi tắt của Hội đồng phòng ngự toàn cầu (Planetary Defense Council).

^[5] Đây là chức danh cao nhất trong hệ thống bác sĩ của Trung Quốc, tương đương với hàm giáo sư trong trường đại học, đảm nhiệm vai trò nghiên cứu và giảng dạy.

^[6] Tập 1 để là Đỉnh Nghi, nay xin đọc lại là Đỉnh Nghi. (BT)

^[7] Diện Bích: từ dùng trong Phật giáo, chỉ ngòi xoay mặt vào tường tĩnh tu (tọa thiền).

^[8] Ngày 1 tháng 8 là ngày thành lập Quân giải phóng nhân dân Trung Quốc.

^[9] “Sao” hiểu theo nghĩa thiên văn học, tức một khối vật chất plasma có các phản ứng nhiệt hạch và do đó tự phát sáng chứ không thu nhận ánh sáng từ các thiên thể khác. Còn gọi là định tinh hay hăng tinh. Trong Hệ Mặt trời, Mặt trời là ngôi sao duy nhất, với tám hành tinh quay quanh nó; ngôi sao gần nhất Hệ Mặt trời là hệ ba sao Alpha Centauri cách xấp xỉ 4,4 năm ánh sáng, nơi có thể giới Tam Thể trong bối cảnh tiểu thuyết này. Tàu vũ trụ liên sao là tàu vũ trụ có khả năng du hành qua khoảng cách liên sao, tới những ngôi sao nằm xa hơn nữa.

^[10] Là vành đai thiên thể nằm ngoài quỹ đạo Sao Hải Vương, cách Mặt trời từ 30 đến khoảng 50 đơn vị thiên văn (1 đơn vị thiên văn xấp xỉ khoảng cách từ Trái đất đến Mặt trời), giống như một bãi đá bao lấy tám hành tinh trong Hệ Mặt trời.

^[11] Một chương trình truyền hình rất nổi tiếng của đài CCTV.

^[12] Tiểu thuyết của nhà văn Trung Quốc Lương Hiểu Thanh.

^[13] Hệ thống phòng ngự được thành lập khẩn cấp, kết hợp hệ thống tên lửa đạn đạo liên châu lục và hệ thống NMD, chủ yếu dùng để đề phòng Hạt trí tuệ triển khai xuống chiều thấp hơn ở khu vực không gian gần Trái đất. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

^[14] Một phương án xây dựng hạm đội không gian của Trái đất, các nước xây dựng không gian quân của riêng mình, sau đó tập hợp thành hạm đội Trái đất. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

^[15] Một chương trình kiến thức tổng hợp trên đài CCTV, phát sóng từ năm 2000 đến 2013.

^[16] Alfred Thayer Mahan (1840-1914) là một sĩ quan hải quân, nhà địa chiến lược và nhà sử học người Mỹ, ông được coi là “một trong những nhà chiến lược quan trọng nhất của Mỹ trong thế kỷ 19”. Quan điểm của ông về

“quyền lực biển” có ảnh hưởng rất lớn đối với quá trình hình thành tư tưởng chiến lược của lực lượng hải quân trên khắp thế giới, đặc biệt là ở Mỹ, Đức, Nhật, Anh. Cuốn *Ảnh hưởng của sức mạnh trên biển đối với lịch sử, 1660-1783* được coi là đúc kết tư tưởng của ông, đã được ấn hành ở Việt Nam qua bản dịch của Phạm Nguyên Trường năm 2012.

^[17] Chi thị của Mao Trạch Đông năm 1972. Bắt đầu từ giữa những năm 60 thế kỷ 20, do các dự đoán nghiêm trọng về tình hình quốc tế, Mao Trạch Đông đã nhấn mạnh phải làm nổi bật vấn đề chuẩn bị cho chiến tranh, chuẩn bị lương thực vãi vóc, đào hầm trú ẩn, xây công sự.

^[18] Núi thuộc dãy Thái Hàng, nằm phía Tây thành phố Bắc Kinh, là nơi đặt bộ chỉ huy tác chiến của lực lượng vũ trang Trung Quốc nằm sâu dưới mặt đất 100 m, đủ sức ngăn chặn sự tấn công bằng bom hạt nhân, có thể đóng vai trung tâm chỉ huy chiến tranh quốc gia vào thời chiến.

^[19] Vương Tiểu Ba (1952-1997) là nhà văn của dòng văn học ngoại biên Trung Quốc đương đại. Sáng tác của ông giàu sức tưởng tượng, đôi phần hoang đường. Với giọng văn giễu cợt, ông hài hước tái hiện hiện thực đời sống xã hội, thông qua đó thể hiện tham vọng quyền lực và khát khao dục vọng.

^[20] Máy bay tiêm kích khi vào trạng thái chiến đấu trên không, phải cắt bỏ thùng xăng phụ để giảm bớt trọng lượng. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

^[21] Maria Corazon “Cory” Cojuangco Aquino (1933-2009) là tổng thống thứ 11 của Philippines và là một nhà hoạt động dân chủ, hòa bình, nữ quyền, và mộ đạo nổi tiếng thế giới. Bà giữ chức vụ tổng thống từ năm 1986 đến 1992. Bà là nữ tổng thống đầu tiên của Philippines nói riêng và của cả châu Á nói chung.

^[22] Gloria Macaraeg Macapagal-Arroyo là tổng thống thứ 14 của Philippines. Bà là nữ chính khách thứ hai trở thành nguyên thủ quốc gia sau

Tổng thống Corazon Aquino.

^[23] Phương thức lưu trữ thông tin của não bộ, hiện nay vẫn đang ở giai đoạn giả thuyết. Có thể dựa vào bất cứ bộ phận nào của bộ não để khôi phục lại toàn bộ thông tin lưu trữ trong nó. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

^[24] Vận tốc vũ trụ cấp 3 là giá trị tối thiểu để vật phóng từ Trái đất thoát ra khỏi trường hấp dẫn của Mặt trời.

^[25] Đám mây Oort là một vật thể giả định, một đám mây bụi khí, sao chổi và thạch khổng lồ bao quanh Hệ Mặt trời ở khoảng cách từ 2000 đến 20000 đơn vị thiên văn. Theo giả thuyết, đám mây Oort nằm ngoài nhật quyển (phạm vi ảnh hưởng của Mặt trời) và nằm trong không gian liên sao, có thể coi là rào chắn cuối cùng để bước vào Hệ Mặt trời.

^[26] Môi chất công tác là chất trung gian để thực hiện quá trình chuyển hóa từ nhiệt năng sang cơ năng ở động cơ đốt trong, bao gồm chất oxy hóa như không khí hoặc oxy (trong những trường hợp đặc biệt), nhiên liệu sản xuất và sản vật cháy.

^[27] Động cơ nhiệt hạch có môi chất công tác tương tự như tên lửa hóa học, dùng năng lượng từ phản ứng nhiệt hạch để thúc đẩy môi chất công tác có khối lượng, sinh ra lực đẩy để đưa tàu vũ trụ tiến lên; động cơ nhiệt hạch không môi chất công tác thì trực tiếp dùng năng lượng bức xạ của phản ứng nhiệt hạch để đẩy tàu vũ trụ. Loại đầu tiên, tàu vũ trụ cần phải mang theo môi chất đẩy, lúc tăng tốc hoặc giảm tốc khi di chuyển khoảng cách xa trong thời gian dài, lượng môi chất cần thiết là vô cùng lớn, vì vậy động cơ dạng có môi chất công tác không thể dùng trong viễn trình liên sao. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

^[28] Julius Robert Oppenheimer (1904-1967): Nhà vật lý lý thuyết người Mỹ, giáo sư Đại học California tại Berkeley. Là lãnh đạo thời chiến của

Phòng thí nghiệm Los Alamos, ông là một trong số những “cha đẻ của bom nguyên tử” với vai trò trong Dự án Manhattan, dự án thời Chiến tranh Thế giới thứ II phát triển các vũ khí hạt nhân đầu tiên.

^[29] Enrico Fermi (1901-1954): Nhà vật lý lý thuyết và thực nghiệm người Ý, với nghiên cứu về lò Chicago Pile-1, lò phản ứng hạt nhân do con người xây dựng đầu tiên trên thế giới, và nổi tiếng với những công trình đóng góp cho cơ học lượng tử, vật lý hạt nhân, vật lý hạt, cơ học thống kê. Cùng với Robert Oppenheimer, ông được coi là một trong những “cha đẻ của bom nguyên tử”, ông có một số bằng sáng chế liên quan đến năng lượng hạt nhân, và nhận giải Nobel Vật lý năm 1938 cho lý thuyết phóng xạ cảm ứng và phát hiện ra các nguyên tố siêu urani.

^[30] Đây là một khái niệm hư cấu tác giả nghĩ ra để giải thích về hiện tượng sét hòn trong tiểu thuyết *Sét hòn* xuất bản năm 2005.

^[31] Là tổ chức vũ trang phòng thủ Nhật Bản, đến năm 2007 mới nâng cấp thành Bộ quốc phòng Nhật Bản.

^[32] *Ginga Eiyū Densetsu*, là bộ tiểu thuyết khoa học viễn tưởng nổi tiếng của tác giả Yoshiki Tanaka, Yang Wen-li (Dương Uy Lợi) là một nhân vật chính trong tiểu thuyết này.

^[33] Donald Rumsfeld, Bộ trưởng quốc phòng Mỹ thời Tổng thống Gerald Ford từ năm 1975 đến 1977 và lần nữa giữ chức này thời George W. Bush từ năm 2001 đến 2006.

^[34] Trang Nghiêm và Trang Nhan trong tiếng Trung đồng âm, La Tập nghe nhầm.

^[35] Tức tranh thủy mặc.

^[36] Nhân vật chính trong series tiểu thuyết khoa học viễn tưởng kinh điển *Foundation* (tạm dịch: Cơ sở) của nhà văn Mỹ Isaac Asimov. Al-Qaeda

trong tiếng Ả Rập cũng có nghĩa là “cơ sở”.

^[37] Mặt phẳng hoàng đạo là mặt phẳng quỹ đạo của Trái đất quay quanh Mặt trời. Đa số các hành tinh trong Hệ Mặt trời đều có quỹ đạo nằm gần mặt phẳng này.

^[38] Vành đai tiểu hành tinh gồm các thiên thể nhỏ hơn hành tinh, thường không đủ khối lượng để giữ hình dạng hình cầu, có quỹ đạo nằm chủ yếu giữa quỹ đạo Sao Hỏa và quỹ đạo Sao Mộc.

^[39] Đây cũng dựa trên giả thuyết về sét hòn và đại nguyên tử mà tác giả xây dựng trong tác phẩm *Sét hòn*.

^[40] Theo thuyết lượng tử, khi sự vật ở trạng thái lượng tử sẽ tồn tại cùng một lúc ở nhiều trạng thái khác nhau nếu không có ai quan sát từ bên ngoài; khi có người quan sát, sự vật ấy sẽ bị “sụp đổ” về một trong các trạng thái đó.

^[41] Định luật do Gordon Moore, một trong những sáng lập viên của Intel, phát biểu với nội dung: “Số lượng transistor trên mỗi đơn vị inch vuông sẽ tăng lên gấp đôi sau mỗi năm.” (1 inch vuông xấp xỉ 6,45 cm²). Năm 2000 định luật được sửa đổi và công nhận là sau mỗi chu kỳ 18 tháng.

^[42] Phần này muốn nói đến Nghịch lý Fermi: khả năng tồn tại của các nền văn minh ngoài Trái đất được ước tính là rất cao, nhưng bằng chứng khẳng định sự tồn tại đó hay việc giao lưu với những nền văn minh đó lại hoàn toàn không có; về mặt lý thuyết, con người có thể bay đến mọi ngôi sao trong hệ Ngân Hà sau một triệu năm nữa, vậy chỉ cần người ngoài hành tinh tiến hóa trước loài người một triệu năm thì hiện nay họ đã phải tới Trái đất rồi. Sở dĩ nghịch lý này có sức thuyết phục là vì nó dựa trên hai dữ kiện về hệ Ngân Hà: thứ nhất, hệ Ngân Hà có tuổi đời rất lớn, khoảng mười tỷ năm; thứ hai, đường kính của hệ Ngân Hà chỉ khoảng một trăm nghìn năm ánh sáng. Vì vậy, kể cả người ngoài hành tinh chỉ du hành trong vũ trụ với

vận tốc bằng một phần nghìn vận tốc ánh sáng, họ cũng chỉ cần một trăm triệu năm là có thể đi trọn bề ngang dải Ngân Hà. Khoảng thời gian này ngắn hơn rất nhiều so với tuổi của hệ Ngân Hà. Vì vậy, theo logic, nếu người ngoài hành tinh thật sự tồn tại, họ đã phải đến Hệ Mặt trời từ rất lâu rồi. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

^[43] Hành tinh khí khổng lồ, hay hành tinh kiểu Sao Mộc, là một hành tinh khổng lồ có thành phần chính là hydro và heli. Hiện có hai hành tinh khí khổng lồ trong Hệ Mặt trời là Sao Mộc và Sao Thổ. Sao Thiên Vương và Sao Hải Vương trước kia cũng được xếp loại là hành tinh khí khổng lồ, nhưng những phân tích mới đã xếp lại hai hành tinh này là hành tinh băng khổng lồ.

^[44] Hành tinh đất đá, hay hành tinh kiểu Trái đất, là các hành tinh có bề mặt chắc cứng, khối lượng khá thấp, trọng lượng riêng cao, chứa nhiều sắt và các kim loại nặng. Các hành tinh vòng trong của Hệ Mặt trời (Sao Kim, Trái đất, Sao Hỏa, Sao Thủy) đều là hành tinh đất đá.

^[45] Giấy tờ dùng để mua các loại mặt hàng như đồ điện gia dụng cỡ lớn lưu hành vào những năm 60, 70 thế kỷ 20 ở Trung Quốc.

^[46] Tokamak là thiết bị tạo ra một từ trường hình xuyên để giữ plasma bên trong. Có nhiều loại thiết bị giữ plasma bằng từ trường, tuy nhiên trong nghiên cứu tổng hợp hạt nhân, tokamak là thiết kế có triển vọng nhất. Tokamak là từ gốc tiếng Nga, dạng viết tắt của thuật ngữ buồng hình xuyên bên trong cuộn dây từ trường.

^[47] Chiến tranh Giáp Ngọ là cuộc chiến tranh giữa Đại Thanh và Đế quốc Nhật Bản diễn ra từ tháng 8 năm 1894 đến tháng 4 năm 1895. Trận Uy Hải Vệ là trận đánh lớn cuối cùng trong Chiến tranh Giáp Ngọ. Tháng 2 năm 1895, các chiến thuyền thuộc Hạm đội Bắc Dương thả neo cố thủ ở cảng Uy Hải Vệ, tỉnh Sơn Đông là căn cứ chính của họ để phòng thủ trước Hạm

đội Hoàng gia Nhật Bản đang tiến công, nhưng khi lực quân Nhật Bản đánh hạ các pháo đài trên bờ, Hạm đội Bắc Dương buộc phải đầu hàng.

^[48] Một nhà sư tầm thiên thạch nổi tiếng thế giới người Mỹ.

^[49] Thang máy vũ trụ thực tế là một vệ tinh nhân tạo vận hành trên quỹ đạo đồng bộ với Trái đất, để giữ được cân bằng trong lúc vận hành, cần phải có thêm vật đối trọng với trọng lực tương đương thang máy ở bên ngoài quỹ đạo. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

^[50] Đoạn trên được trích và cải biên từ bài thơ khắc trên bệ tượng Nữ thần Tự do của nhà thơ Mỹ Emma Lazarus. Nguyên văn đoạn trích đó như sau:

Give me your tired, your poor,

Your huddled masses yearning to breathe free,

The wretched refuse of your teeming shore. Send these, the homeless, tempest-tost to me,

I lift my lamp beside the golden door!

^[51] Bắt nguồn từ bài thơ *When Consider How My Light Is Spent* của John Milton:

“Doth God exact day-labour, light denied?”

I fondly ask. But Patience, to prevent

That murmur, soon replies, “God doth not need

Either man’s work or His own gifts; who best

Bear His mild yoke, they serve Him best.”

(Thượng Đế bắt người làm việc, lẽ nào không ban cho ánh sáng?

Tôi ngỡ ngạc hỏi, nhưng Nhẫn Nại muốn ngăn lại lời than van

Liên lập tức trả lời: Thượng Đế không cần lao động hay tiền tài của con người

Ai chịu được cái ách dùi dằm ấy giỏi nhất, sẽ thờ phụng Người tốt nhất.)

^[52] Về giả thuyết này, xin xem chương 20 tập 1, *Tam Thế*.

^[53] Với các ngôi sao có hành tinh quay quanh, lực hấp dẫn từ các hành tinh ấy sẽ khiến chuyển động của bản thân ngôi sao có thêm dao động rất nhỏ. Trong điều kiện khả năng quan trắc của kính viễn vọng chưa thể trực tiếp quan sát được các hành tinh bên ngoài Hệ Mặt trời, thông thường, các nhà thiên văn học sẽ quan trắc dao động này của các ngôi sao để gián tiếp suy đoán sự tồn tại của hành tinh. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

^[54] Khi hành tinh quay quanh ngôi sao, mỗi lúc đi qua giữa ngôi sao và người quan sát, sẽ gây ra những biến đổi nhỏ mang tính chu kỳ với độ sáng của ngôi sao. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

^[55] Cho dù đương lượng nổ của bom nhiệt hạch lớn thế nào, ảnh hưởng từ bức xạ của nó đối với sự giảm tốc của Sao Thủy vẫn rất nhỏ, gây ra hiệu quả giảm tốc thực sự là phản lực sinh ra khi một lượng lớn vật chất ở bề mặt bị nổ bắn lên không trung và đạt đến vận tốc vũ trụ cấp 2 so với Sao Thủy. Theo định luật bảo toàn năng lượng, cho dù vật chất bề mặt Sao Thủy đạt đến vận tốc vũ trụ cấp 1 và trở thành vệ tinh của nó, cũng không khiến tốc độ quay xung quanh Mặt trời của Sao Thủy giảm xuống. Vì vậy, đối với kế hoạch của Rey Díaz, có ý nghĩa nhất là những tảng nham thạch thoát ra khỏi Sao Thủy và trở thành tiểu hành tinh quay quanh Mặt trời. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

^[56] Do truyền dẫn tín hiệu bị hạn chế bởi vận tốc ánh sáng, khoảng cách xa hơn nữa thì sẽ không thể đạt đến độ chính xác cấp mi li giây nữa. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

^[57] Nhà tâm lý học người Mỹ, chủ trương dùng thuốc gây ảo giác LSD để kiểm soát tư tưởng con người, từ đó đạt được sự cứu rỗi linh hồn, ông có một nhóm lớn những người theo đuổi trong giới tâm lý học và giới văn hóa vào giữa thế kỷ trước. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

^[58] Hai thuyền trưởng của Hạm đội Bắc Dương.

^[59] Những chữ đầu của mỗi từ ghép lại thành Marlboro.

^[60] Bắt nguồn từ câu chuyện về Đông Quách tiên sinh, là một thư sinh cổ hủ đã cứu con sói khỏi thợ săn, sau suýt nữa bị con sói ăn thịt. Sau này, Đông Quách thành một danh từ phiếm chỉ những người không biết phân biệt tốt xấu, lạm dụng lòng thương.

^[61] Sao neutron là một dạng thiên thể có mật độ rất cao, tương đương với mật độ hạt nhân nguyên tử, do lượng vật chất 1,35-2,1 lần khối lượng Mặt trời được nén vào một khối cầu có bán kính chỉ 10-20 km. Có thể hình dung, một thìa vật chất sao neutron có khối lượng tương đương một ngọn núi lớn trên Trái đất. Cũng vì vậy mà sức hút bề mặt sao neutron rất lớn, gấp sức hút bề mặt ở Trái đất từ 200 tỷ đến 3000 tỷ lần.

^[62] Hàng Châu, nơi có Tây Hồ, là quê hương của Tây Thi (Tây Tử).

^[63] Đại phân tử là loại phân tử rất lớn thường chứa hàng nghìn đến hàng chục nghìn nguyên tử. Protein, carbohydrate, mỡ, axit nucleic trong tự nhiên hay nhựa, sợi tổng hợp do con người tạo ra là các ví dụ về đại phân tử. Lưu ý, đại phân tử không liên quan tới khái niệm giả tưởng “đại nguyên tử” (nguyên tử có kích thước vĩ mô, cũng là thành phần của các phân tử có kích thước vĩ mô) do tác giả đặt ra.

^[64] Các nguyên tử của sao neutron bị dồn ép lại với nhau, sắp xếp thành hàng lối rất ngay ngắn. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

^[65] Tỷ trọng của vật chất sao neutron so với nước tinh khiết là 1014 lần. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

^[66] Nhiệt độ của vật thể là do các phân tử của nó dao động tạo nên. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

^[67] Lực tương tác mạnh hay lực mạnh là một trong bốn tương tác cơ bản của tự nhiên (lực mạnh, lực yếu, lực hấp dẫn, lực điện từ). Lực mạnh đóng vai trò giữ proton và neutron tạo thành hạt nhân nguyên tử, và giữ các hạt quark tạo thành proton, neutron hay meson, chống lại lực đẩy rất lớn giữa các hạt này với nhau, bảo đảm sự ổn định bền vững của vật chất.

^[68] Lực tương tác mạnh là loại lực mạnh nhất trong tự nhiên, cường độ lớn gấp một trăm lần lực điện từ, nhưng chỉ có tác dụng ở khoảng cách cực ngắn bên trong hạt nhân nguyên tử. Kích cỡ của hạt nhân nguyên tử và nguyên tử chênh lệch rất lớn, nếu nguyên tử lớn bằng một nhà hát, thì hạt nhân nguyên tử chỉ là một hạt đào trong đó mà thôi, vì vậy, kích cỡ của nguyên tử lớn hơn phạm vi tác dụng của lực tương tác mạnh nhiều. Lực tác động giữa các nguyên tử và phân tử chủ yếu là lực điện từ. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

^[69] Cơ sở tri thức là một công nghệ được sử dụng để lưu trữ các thông tin có cấu trúc và phi cấu trúc phức tạp được sử dụng bởi một hệ thống máy tính.

^[70] Lần cuối cùng chiến thuật sử dụng chiến thuyền tông thẳng vào quân địch được áp dụng thành công trong hải chiến là ở trận Lissa năm 1811. Sau kết cục bi thảm của tàu Chí Viễn trong trận hải chiến Giáp Ngọ, chiến thuật này đã hoàn toàn bị đào thải. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

^[71] Bài toán liên kết nhiều điểm mà không lặp lại tuyến đường. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

^[72] Theo nguyên lý vị nhân (anthropic principle), có một sự điều chỉnh cực kỳ chính xác các hằng số vật lý và các điều kiện ban đầu của vũ trụ để cho nó có thể cưu mang được sự sống và ý thức.

^[73] Một loại vũ khí hạt nhân vũ trụ, dùng để tấn công các phi thuyền có khả năng chặn các loại bức xạ thông thường. Vũ khí này có thể liên tiếp

gây ra nhiều vụ nổ hạt nhân với tần số hạ âm trong không khí, tạo ra bức xạ điện từ mạnh mẽ tác động vào vỏ ngoài kim loại của phi thuyền bị bắn trúng, chuyển hóa năng lượng điện từ thành năng lượng âm thanh trong không khí bên trong phi thuyền, tạo ra sóng hạ âm siêu cường, giết chết tất cả sự sống bên trong phi thuyền, nhưng về cơ bản không gây ra tổn hại gì đến các thiết bị bay. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

^[74] Do bom H sóng hạ âm sát thương nhờ xung điện từ, nên không cần bắn trúng mục tiêu mà chỉ cần phát nổ ở khoảng cách tương đối xa cũng đủ sát thương người bên trong phi thuyền. Đồng thời, tên lửa tàng hình chỉ bị phát hiện khi đến gần mục tiêu bằng các phương pháp quan trắc ngoài radar, bao gồm cả quan sát bằng mắt thường. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

^[75] Điểm cân bằng lực hấp dẫn giữa Trái đất và Mặt trăng. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

^[76] Trong sinh vật học, sinh vật được phân loại thành các cấp độ giới, ngành, lớp, bộ, họ, chi, loài, cấp độ càng thấp thì càng gần gũi. Các chủng tộc người trên Trái đất chỉ khác nhau ở cấp độ loài, nếu xét đến sự tồn tại của sự sống phi hữu cơ, sự khác biệt giữa những chủng tộc khác hành tinh có khả năng còn vượt ra ngoài cấp độ giới. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

^[77] Tây Bách Pha là một làng nhỏ bình thường tại tỉnh Hà Bắc, Trung Quốc, trong thời gian từ tháng Năm năm 1948 đến tháng Ba năm 1949, nơi này đã trở thành trung tâm lãnh đạo, bộ chỉ huy cao nhất của quân đội Trung Quốc.

^[78] La Tập từng nghi ngờ sau khi đám mây bụi hình thành, Hạt trí tuệ có thể triển khai trong không gian hai chiều ở giữa các đám mây, đồng thời cũng che chắn Mặt trời, làm nhiễu loạn tín hiệu phát ra, nhưng sau đó anh biết được, sau khi triển khai ở không gian hai chiều, Hạt trí tuệ không có

khả năng di chuyển và cố định vị trí, chỉ có thể duy trì vị trí nhờ cái khung là lực hấp dẫn của hành tinh. Nếu triển khai trong không gian, nó sẽ nhanh chóng bị gió mặt trời hoặc các yếu tố khác ảnh hưởng, không còn là mặt phẳng, bị gấp lại và nhăn nheo. Đây chính là nguyên nhân mà Hạt trí tuệ sau khi triển khai ở không gian hai chiều chỉ có thể giữ nguyên hình dạng để khắc mạch điện trong khi bao trùm lên cả hành tinh Tam Thể trong tập 1. (Chú thích của bản tiếng Trung.)

Mục lục

- [LƯU TỪ HÂN](#)
- [MỞ ĐẦU](#)
- [PHẦN THỨ NHẤT: NGƯỜI ĐIỆN BÍCH](#)
 - [Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ ba, hạm đội Tam Thế cách Hệ Mặt trời 4,21 năm ánh sáng](#)
- [PHẦN THỨ HAI: LỜI NGUYỄN](#)
 - [Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ tám, hạm đội Tam Thế cách Hệ Mặt trời 4,2 năm ánh sáng](#)
 - [Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ 12, hạm đội Tam Thế cách Hệ Mặt trời 4,18 năm ánh sáng](#)
 - [Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ 20, hạm đội Tam Thế cách Hệ Mặt trời 4,15 năm ánh sáng](#)
- [PHẦN THỨ BA: KHU RỪNG ĐEN TỐI](#)
 - [Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ 205, hạm đội Tam Thế cách Hệ Mặt trời 2,10 năm ánh sáng](#)
 - [Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ 208, hạm đội Tam Thế cách Hệ Mặt trời 2,07 năm ánh sáng](#)
- [CHÚ THÍCH](#)

Table of Contents

LƯU TỪ HÂN

MỞ ĐẦU

PHẦN THỨ NHẤT: NGƯỜI ĐIỆN BÍCH

Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ ba, hạm đội Tam Thế cách Hệ Mặt trời 4,21 năm ánh sáng

PHẦN THỨ HAI: LỜI NGUYỄN

Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ tám, hạm đội Tam Thế cách Hệ Mặt trời 4,2 năm ánh sáng

Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ 12, hạm đội Tam Thế cách Hệ Mặt trời 4,18 năm ánh sáng

Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ 20, hạm đội Tam Thế cách Hệ Mặt trời 4,15 năm ánh sáng

PHẦN THỨ BA: KHU RỪNG ĐEN TỐI

Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ 205, hạm đội Tam Thế cách Hệ Mặt trời 2,10 năm ánh sáng

Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ 208, hạm đội Tam Thế cách Hệ Mặt trời 2,07 năm ánh sáng

CHÚ THÍCH

Table of Contents

LƯU TỪ HÂN

MỞ ĐẦU

PHẦN THỨ NHẤT: NGƯỜI DIỆN BÍCH

Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ ba, hạm đội Tam Thế cách Hệ Mặt trời 4,21 năm ánh sáng

PHẦN THỨ HAI: LỜI NGUYỄN

Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ tám, hạm đội Tam Thế cách Hệ Mặt trời 4,2 năm ánh sáng

Kỷ nguyên Khủng hoảng năm thứ 12, hạm đội Tam Thế cách Hệ Mặt trời 4,18 năm ánh sáng

Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ 20, hạm đội Tam Thế cách Hệ Mặt trời 4,15 năm ánh sáng

PHẦN THỨ BA: KHU RỪNG ĐEN TỐI

Kỷ nguyên Khủng hoảng năm thứ 205, hạm đội Tam Thế cách Hệ Mặt trời 2,10 năm ánh sáng

Kỷ nguyên Khủng hoảng, năm thứ 208, hạm đội Tam Thế cách Hệ Mặt trời 2,07 năm ánh sáng

CHÚ THÍCH